PHONG THỦY ĐẠI SƯ

LƯU BÁ ÔN

(I)



Nguyên tác Trung văn của TIÊU HIỂN:
PHONG THỦY ĐẠI SƯ - LƯU BÁ ÔN
SƯ ĐỒ THẦN TOÁN PHONG THỦY KÝ.
Bản dịch của ANH VŨ & KIM ĐỒNG.

NHÀ XUẤT BẢN
VĂN HÓA THÔNG TIN

PHONG THUỶ ĐẠI SƯ

LƯU BÁ ÔN

TẬP I

TIÊU HIỂN

PHONG THỦY ĐẠI SƯ

BỘ II

LƯU BÁ ÔN

TẬP I

ANH VŨ & KIM ĐỒNG dịch từ :
PHONG THỦY ĐẠI SƯ – LƯU BÁ ÔN SƯ ĐỒ
THẦN TOÁN PHONG THỦY KÝ
của Nhà xuất bản Thanh Hải, Trung Quốc.

NHÀ XUẤT BẢN
VĂN HÓA THÔNG TIN

CHƯƠNG MỘT

Gặp kỳ duyên, được thần tiên truyền tuyệt học

Triều Nam Tống, quốc sư Lại Bố Y là người tâm tính thông tuệ, cốt cách cao nhã. Vì trốn tránh sự truy sát của gian thần Tần Cối, ông phải ẩn mình trong chốn dân gian. Được Nam Hải Long Mẫu truyền cho bí quyết môn địa lý, Lại Bố Y đã dùng nó để giải tai nạn cho nhân dân trăm họ. Ông sắp xếp mới lại thế đất ở trấn Nam Hùng, trị thủy ở trấn Anh Đức, làm cho hai vùng đất này trở thành báo địa phong thủy thịnh vượng cả ngàn năm. Các bậc danh thần lương tướng tiếp nối nhau xuất hiện.

HỒ LÔ TÂM PHÁP

Trời đã về chiều, mây đen giăng thấp, sấm chớp sét nổ từng hồi, rồi mưa rơi mù mịt.

Bỗng nhiên có tiếng vó lúp xúp vang lên, rồi thấp thoáng ẩn hiện một kỵ sỹ trong đám rừng tùng. Kỵ sỹ tuổi trạc bốn mươi, mặc chiếc áo dài bằng tơ màu xanh, đầu đội mũ tròn bằng lụa mịn, thắt lưng đeo cái túi vải trắng; trong đựng một cái la bàn và một sợi thước da. Ông ta cỡi một con thanh la gầy còm xương xẩu. Trên lưng lừa, có treo một cái hồ lô ngọc xanh biếc. Vó lừa đạp lên những cành khô lá mục, làm bắn lên những tia nước bùn dơ, bốc mùi hôi nồng nặc.

Người đó lẩm bẩm tự nói với mình:

-Thực là kỳ lạ! Sư phụ đã từng bảo, bên trái có cờ bên phải có trống, là có bậc võ tướng binh quyền; phía trước có tràng phía sau có bình thì xuất hiện bậc văn thần tể phụ; Văn Bút liên quan với Hạo Trục thì nhất cử đăng khoa; Tịch Mạo gần với Ngự Bình thì nhất định truyền tấn đông cung; Ngự Đài nếu ở cung Đoài, thì có lúc thành bậc khanh tướng; Thiên Mã

nếu xuất từ hướng nam, thì công hầu ắt được; Độn Bút thì phần nhiều sinh ra văn sĩ; *Trác Kỳ* thì nhất định xuất bậc tướng quân. Căn cứ vào thế đất này mà luận đoán, điềm lành đại phú đại quý hiện ra, tiềm long đáng lý phải kết tụ ở chỗ này. Cớ sao đi mãi lại đút đầu vào cái khu rừng tối tăm quỷ quái này kìa?

Ông ta thở dài một tiếng, tay tháo dây buộc trên lưng con lừa, lấy hồ lô ngọc mở nút rồi ngưỡng cổ tu ừng ực cho đến khi say ngất ngưởng ngả nghiêng lảo đảo mới thôi.

Sau đó ông ta thúc lừa đi, ngồi khi sấp khi ngửa, cuối cùng cũng ra khỏi khu rừng tùng tối tăm đó. Đến ngoài mé rừng thì mặt trời như e thẹn hối hả núp mình sau ngọn núi Mai Hoa Lĩnh trước mặt, lúc đó đã chạng vạng tối rồi.

Ông ta đi vòng lên lưng chừng ngọn núi Phi Hà, đột nhiên dừng chân không thúc lừa tới nữa. Ở đây, thế núi bỗng nhiên trở nên bằng phẳng, thoai thoải kết thành một vùng lõm xuống, phía dưới là một đầm nước, hơi nước bốc lên cuồn cuộn, bốn phía mây ngũ sắc bay lượn, tan ra rồi tụ lại, xoáy xuống chỗ nước sâu đó. Phảng phất như Bồng Lai tiên cảnh. Người đó nhìn như si dại một hồi, lẩm bẩm:

-Không ngờ suốt một dãy Việt Xuyên, vừa vào Mai Hoa Lĩnh thì có đất kết huyệt tiềm long này!

Ông dùng la bàn tính tỉ mỉ phương vị, rồi dùng thước da đo chiều dài bốn phía, trong lòng càng khẳng định hơn. Không ngăn được niềm vui, bất giác ông hét to lên:

-Đất tốt quá! Đất tốt quá! Quả thực muôn vạn vàng ròng cũng khó mà mua được!

Ngay lúc đó, một trận gió núi mãnh liệt thổi qua, bốn bề hoang dã đâu đó chợt vang lên tiếng tiêu réo rắt, ai oán như khóc như than, lại phảng phất như có tiếng một người đàn bà đang gào khóc thê lương. Lúc này sắc trời đã biến thành đen tối, sương núi dầy đặc, ông chợt rùng mình, khắp người xuất mồ hôi lạnh, thầm nghĩ:

-Tiếng gì vậy, nghe sao mà thê lương áo não quá?

Ông đưa mắt nhìn chung quanh, trong bóng tối mông lung chập chờn, cách đó chừng mười trượng, quả thật có một bà lão ngồi dưới gốc cây, gào khóc thảm thiết. Bất giác toàn thân của ông lông tóc đều dựng đứng, trong lòng thầm hiểu có điều kỳ dị xảy ra, muốn tránh đi nhưng lại không nỡ. Ông đã trải qua bao nhiêu khó nhọc mới tìm được vùng đất kết huyệt tiềm long tại nơi đây, sao bỏ dở nửa đường được? Văn nhân nghiến răng, quyết định bất chấp tất cả mọi biến cố, đi tới phía trước xem cho tận tường hư thực ra sao. Đến cách bà lão độ ba thước, ông cất tiếng:

-Kính chào lão bà!

Chỗ bà lão đứng đúng ngay giữa trung tâm chỗ lõm, chính là chỗ mà ông tính toán là điểm kết huyệt tiềm long, chỗ này rộng không quá năm thước.[1] Bà lão nghe tiếng nhưng vẫn không quay người lại, cứ tiếp tục khóc. Ông cảm thấy kỳ lạ, thấy bà lão khóc lóc thê thảm như thế, cũng động lòng nên nói :

-Lão bà có chuyện đau lòng lắm phải không ? Có phải lão bà bà di lạc đường chăng? Hay là để tại hạ đưa lão bà bà xuống núi!

Bà lão đột nhiên cười khanh khách, lên tiếng:

-Chào đại sư! Ngưỡng mộ đã lâu! Ngưỡng mộ đã lâu!

Ông nghe nói giật mình kinh sợ thầm nghĩ:

-Nhãn lực của bà lão này thực lợi hại! Sao lại biết rõ thân phận của mình vậy?

Bà lão dường như thấu suốt sự ngạc nhiên của ông, nên nói tiếp:

-Đại sư họ Lại, tự là Thái Tố, hiệu là Bố Y, già này nói có đúng không?

Người đàn ông nghe bà lão nói rõ tự hiệu của mình càng kinh sợ hơn, vội đáp:

---

1) Thước Tàu.

-Bà bà, tại hạ mạn phép hỏi, không biết vì sao lão bà lại biết rõ tiện danh của tại hạ?

Lão bà cười lớn, ánh mắt phát ra tia sáng lạ nhìn chăm chú Lại Bố Y, hồi lâu mới nói:

-Thấy ông cốt cách thanh kỳ, hiển nhiên đã có căn cơ tiên đạo, chỉ tiếc trần duyên chưa tận, còn phải lăn lộn chốn hồng trần tục thế hơn ba mươi năm nữa. Ông và ta tương phùng nơi đây, cũng có thể tính là duyên phận. Thực không dối, ta chính là Long Mẫu ở Nam Hải! Thân già muốn tìm một chỗ để ở tạm vùng đất này, nhưng quan sát khắp sông núi nơi đây, chỉ có chỗ này là chỗ đất tốt. Già này đã bấm tay toán quẻ, hình như có người muốn cùng ta tranh đoạt đất này. Vì thế mới đau lòng khóc lóc, chẳng dè người ấy lại là ông!

Người đàn ông này quả thực chính là họ Lại, tự là Thái Tố, hiệu là Bố Y, từ khi rời khỏi đạo tràng đến nay, ông được người đời gọi là Lại Bố Y. Lại Bố Y vừa nghe xong, biết bà lão tóc bạc trước mặt mình là thần nhân Long Mẫu ở Nam Hải, trong lòng đã cực kỳ kinh sợ, thầm nghĩ:

-Như thế thì đất này khó mong mà chiếm được! Người phàm như mình làm sao tranh giành nổi với thần tiên?

Tuy nghĩ như vậy, nhưng Lại Bố Y không đành buông tay, nên nhất thời trầm ngâm khó quyết định.

Nam Hải Long Mẫu thấy Lại Bố Y không lên tiếng, nên thầm nghĩ người này không dám tranh giành với mình, liền cười khặc khặc nói:

-Thái Tố công không cần phải do dự. Nếu như ông bằng lòng nhường lại chỗ này, già này bảo đảm cho ông ngày sau phú quý vinh hoa, hưởng tận phước trạch nhân gian, ông nghĩ thế nào?

Lại Bố Y không đáp, thầm nghĩ rằng một khi được Long Mẫu ngầm giúp đỡ thì thân phận mình ngày sau chắc chắn sẽ thay đổi, phú quý vinh hoa như cầm chắc trong tay. Cả đời ông đã vất vả long đong, nếm đủ mùi cay đắng của con người,

nên thoạt nghe những lời này bất giác không khỏi động lòng.

Long Mẫu thúc, hỏi tiếp một câu:

-Thế nào?

Lại Bố Y cơ hồ muốn lên tiếng đồng ý, nhưng đột nhiên ngừng lại. Lúc đó đột nhiên trong lòng ông lại hiện lên hình ảnh bị gian thần Tần Cối phái người theo truy sát, cùng đồ mạt lộ lại bị con xích luyện xà cực độc cắn phải, trong lúc lảng vảng trước cửa âm ty, thì xuất hiện hai đại ân nhân là cha con Trương Hưng kịp thời dùng miệng hút hết nọc rắn độc ra, rồi tận tình chăm sóc, kéo ông từ tử môn quan trở về. Vì muốn báo đáp đại ân, ông đã tự nguyện phát lời thề sẽ tìm long mạch cho nhà họ Trương. Lại thêm tình cảnh nguy nan đau khổ của Trương Hưng đang phải đương đầu hiện lên phảng phất trước mắt ông, người vợ xinh đẹp của Trương Hưng ở trấn Nam Hùng, bị con trai của Tống Cao đang làm Ngự sử trong triều là Tống Nhân cợt nhã, muốn cưỡng đoạt đem về làm thiếp; cha của Trương Hưng vì chống lại bọn cường bạo đã bị đánh chết, còn vợ ông ta vì không chịu bị lăng nhục đã tự sát vong mạng. Chỉ trong một ngày, cha già mất, vợ hiền chết, hai thi thể vẫn còn quàng trong mái nhà tranh, không có tiền chôn cất. Canh khuya thanh vắng Trương Hưng khóc cha, con thơ khóc mẹ. . . Lại Bảo Y nghĩ đến đó lòng cực kỳ xúc động, thầm nghĩ:

-Không! Không thể được! Mình đã hứa với Trương Hưng đi tìm long huyệt để an táng thân nhân của ông ta, đặng giải cứu tai ách mệnh vận. Bây giờ trước tình cảnh này sao có thể vì lợi mà quên nghĩa? Dù mình có hưởng được phú quý đi nữa, cũng khó mà lâu dài. Thôi thì, cho dù suốt đời mặc áo vải đúng như cái tên Bố Y[1] cũng không thể phụ người!

Lại Bố Y trong lòng đã quyết, nên nghiêm trang trả lời:

-Đa tạ thịnh tình của Long Mẫu. Nhưng tại hạ đã nhận lời

1) Bố y: áo vải, cũng chỉ người nghèo nàn hoặc người thoát tục.

ký thác của người, việc quan trọng đời người, quyết không thể làm chuyện vong ân phụ nghĩa được!

Nam Hải Long Mẫu vừa nghe xong nổi giận lôi đình, hú lên một tiếng cực kỳ rùng rợn, làm hồn xiêu phách lạc. Rồi bất thình lình bà nhấc tay bắn ra một luồng nước cực mạnh nhắm thẳng vào người Lại Bố Y, như muốn đìm chết ông.

Lại Bố Y bị luồng nước bắn trúng té bật xuống bùn. Ông vừa mở miệng muốn nói, thì lại bị luồng nước khác bắn ngay vào miệng, cơ hồ sặc chết. Ông cắn răng nằm phục trên mặt đất, không nói một lời, tự nghĩ phen này chắc chắn mình phải chết.

Nào ngờ Lại Bố Y vừa mới nằm sấp xuống đất, luồng nước đột nhiên bị chặn lại, bởi vì lúc đó toàn thân của Lại Bố Y bỗng tỏa ra một luồng khí trắng bao lấy người; luồng nước bắn tới vẫn không cách nào xuyên thủng vầng bạch khí đó.

Nam Hải Long Mẫu thấy sự cố rõ ràng, trong lòng khiếp sợ, bà hiểu rằng thân mình của Lại Bố Y đã được tôi luyện bằng long khí của các vùng sơn xuyên phúc địa. Tuy không hy vọng hưởng được phú quý, nhưng toàn thân ông đã biến thành kim thân bất hoại, bách độc khó xâm phạm được. Long Mẫu tự biết bà có đủ biện pháp để dồn Lại Bố Y vào chỗ chết, nhưng làm như thế sẽ nghịch đạo trời, phạm vào thiên điều, chỉ sợ lúc đó mình cũng khó thoát luật Trời. Nghĩ đến đây, Long Mẫu liền thu luồng nước lại, không bắn vào người Lại Bố Y nữa. Lại Bố Y còn đang kinh hoàng, bỗng thấy luồng nước được thu về, đinh ninh rằng Long Mẫu đã mềm lòng, nên ông lật đật bò dậy, đến trước mặt Long Mẫu lạy tạ:

-Đa tạ ân điển của Long Mẫu, đã nhường cuộc đất này cho tại hạ.

Long Mẫu "hừ" một tiếng, rồi nói:

-Già này cũng không muốn làm khó ngươi. Như thế này vậy, ngươi tuy không muốn công danh phú quý, nhưng thân là

thuật sĩ phong thủy, không lẽ không muốn học thêm cho tinh thâm sao? Chỉ cần ngươi đồng ý nhường cuộc đất này, già sẽ truyền cho ngươi vạn thế kỳ học.

Lại Bố Y vừa nghe xong, trong ngực tim đã đập thình thịch, lòng không thể không xao xuyến. Nên biết rằng, Lại Bố Y cả đời để công nghiên cứu thuật phong thủy, vất vả đi tìm long mạch, mà phế bỏ công danh. Ước nguyện của ông, chính là đạt đến đỉnh cao của thuật phong thủy. Bây giờ Long Mẫu đã mở lời, thần tiên vốn không bao giờ cuồng ngôn vọng ngữ, vậy thì điều mà Lại Bố Y truy cầu có thể nắm chắc trong tay. Nếu nói Lại Bố Y không động tâm, đó chỉ là lời nói giả dối mà thôi. Nhưng Lại Bố Y cũng không muốn buông bỏ cuộc đất này. Ông trầm ngâm một lúc rồi đáp:

-Tại hạ trước tiên xin cảm tạ hậu ý của Long Mẫu đã sẵn lòng truyền cho tại hạ kỳ học tuyệt thế. Nhưng tại hạ có một thỉnh cầu, không biết Long Mẫu có ưng chuẩn cho không?

Long Mẫu cười nói:

-Cứ nói thẳng ra. Nếu hợp lý, già này tự nhiên sẽ đáp ứng.

Lại Bố Y mỉm cười, lớn tiếng nói:

-Đối với cuộc đất này, tại hạ và lão bà bà, mỗi người đưa ra một yêu cầu. Yêu cầu của lão bà bà tại hạ nhất định đáp ứng. Nhưng lão bà bà cũng phải đáp ứng một yêu cầu của tại hạ, hơn nữa lời yêu cầu của tại hạ nhất định sẽ nhỏ hơn lời yêu cầu của lão bà bà. Như vậy không biết Long Mẫu lão bà bà nghĩ sao?

Nam Hải Long Mẫu nghĩ thầm:

-Nếu mình đề xuất một yêu cầu, hắn đáp ứng rồi thì cuộc đất này sẽ là của mình. Đến phiên hắn đề xuất, thì mảnh đất này cũng không thể thuộc về hắn. Trừ địa huyệt này ra, tất cả các yêu cầu khác ta đều có thể làm được. Huống chi hắn nói rõ yêu cầu của hắn nhất định sẽ nhỏ hơn yêu cầu của ta. Tính kỹ ra, có gì mà không bằng lòng chứ?

Nghĩ xong, Long Mẫu mỉm cười nói:

-Như thế thì già đây đồng ý vậy.

Bấy giờ, Long Mẫu vẫy tay bảo Lại Bố Y tiến đến gần bên mình, rồi kề tai nói nhỏ một hồi. Xong rồi, Long Mẫu nghiêm giọng nói:

-Pháp môn này đoạt quyền tạo hóa của thiên địa, vốn là bí học phong thủy tuyệt thế. Người sử dụng phải cẩn thận.

Lại Bố Y nét mặt hớn hở, gật đầu đồng ý.

Long Mẫu đã bí mật truyền thụ xong, liền nghiêm mặt nói:

-Bây giờ ta đề xuất yêu cầu trước.

Lại Bố Y gật đầu lia lịa:

-Vâng! Vâng! Xin cứ nói ra! Xin cứ nói ra!

Long Mẫu cất tiếng cười quái dị, rồi nói:

-Ta muốn được vùng đất này.

Nói xong Long Mẫu liền ngồi xếp bằng xuống, đúng ngay vào vị trí trung tâm của địa huyệt. Long Mẫu trừng mắt nhìn Lại Bố Y, trong lòng cực kỳ đắc ý, nghĩ thầm:

-Tiểu tử ngươi thua như thế mới tâm phục khẩu phục!

Lại Bố Y ung dung nói:

-Đề xuất hay lắm! Tuyệt lắm! Tại hạ đã nói sẽ đáp ứng lời yêu cầu của Long Mẫu. Nhưng Long Mẫu cũng phải đáp ứng lời yêu cầu của tại hạ!

Long Mẫu không biết làm sao, đành phải nói:

-Ngươi cứ nói! Ngươi cứ nói!

Long Mẫu vừa nói vừa nghĩ thầm:

-Ta đã chiếm trung tâm cuộc đất này rồi, ngươi còn nghĩ ra được diệu pháp nào nữa chứ?

Lại Bố Y tươi cười, cao giọng nói:

-Được lắm! Tại hạ chỉ muốn chỗ đất to bằng đầu mũi kim này thôi!

Nói xong, Lại Bố Y lật đật lấy ra một cây kim thêu, cắm vào chỗ Long Mẫu vừa đứng lúc nãy. Chỗ đó chính là mắt của long huyệt, tinh hoa của long mạch đều ở đó. Nếu thiếu cuộc đất nhỏ bằng đầu kim này, thì toàn bộ long khí của long

huyệt sẽ bị tiết ra hết, cuộc đất trở thành hoang địa không đáng một đồng tiền.

Nam Hải Long Mẫu giận dữ hét lớn:

-Lại Bố Y, ngươi đã đồng ý lời yêu cầu của ta, nhượng cuộc đất này cho ta, cớ sao còn dùng mưu phá hỏng việc tốt của ta?

Lại Bố Y nghiêm trang trả lời:

-Thưa lão bà bà, tại hạ lúc nãy vừa nói qua, hai chúng ta đều phải đáp ứng yêu cầu của nhau, và lời yêu cầu của tại hạ sẽ nhỏ hơn lời yêu cầu của lão bà. Hiện giờ, cuộc đất này tại hạ đã đồng ý nhường cho lão bà, còn yêu cầu của tại hạ chỉ là một chút đất nhỏ bằng đầu kim, nhỏ hơn cuộc đất của lão bà bà rất nhiều, Long Mẫu lão bà bà không thể nói ra mà không giữ chữ tín được!

Long Mẫu ngơ ngẩn không biết lời nào để đối đáp, trong lòng cực kỳ tức tối, nhưng không thể phản bác, giận đến nỗi hú lên một tiếng quái dị, hầm hầm động long đầu trượng xuống đất một cái thật mạnh, rồi hóa thành một trận cuồng phong bay mất.

Lại Bố Y thấy Long Mẫu tức giận hóa thành trận cuồng phong bay mất, vội vàng quỳ phục xuống đất, dập đầu khấn nguyện:

-Tiểu tử nhờ Long Mẫu tương nhượng mới được long huyệt này, đại ân của Long Mẫu quyết không bao giờ dám quên. Tiểu tử nhất định sẽ làm cho người đời sau đến bái tế Long Mẫu, hằng năm cúng lạy.

Lạy xong, Lại Bố Y vừa đứng lên chợt nghe tiếng của thần tiên từ trên mây văng vẳng truyền đến:

-Lại Thái Tố, ngươi tuy thắng mà không kiêu, nhớ ơn lại quyết báo đền, đủ thấy ngươi là người trung hậu. Pháp tượng của lão thân nếu có thể thờ ở trong miếu, thì sẽ giữ cho trấn Nam Hùng hưng thịnh đời đời! Bí học phong thủy được ta truyền cho, ngươi hãy thận trọng mà sử dụng, tránh nghịch ý trời. Hãy thận trọng đấy! Hãy thận trọng đấy!

Phảng phất như tiếng nói của Nam Hải Long Mẫu, Lại Bố Y cực kỳ cảm động, lại quỳ mọp xuống đất một lần nữa.

Nào ngờ, giọng nói của Long Mẫu lại truyền đến:

-Lòng ngươi vốn nhân hậu, cố nhiên xứng đáng là đạo gia, nhưng chốn giang hồ đầy hiểm ác, lòng người gian trá, ngươi không thể không phòng! Lão thân sẽ truyền thêm cho ngươi thuật phòng thân, giúp cho ngươi hành tẩu giang hồ, tế thế cứu dân, ngươi có binh khí gì để phòng thân không?

Lại Bố Y đáp:

-Tại hạ chẳng dính dáng gì đến võ học, thì làm sao có binh khí để phòng thân?

Long Mẫu cất tiếng cười ha hả:

-Thế thì lão thân sẽ truyền cho ngươi "Hồ lô tâm pháp" vậy! Ngươi hãy cố mà nhớ cho kỹ. . . cứ theo tâm pháp này mà ngày đêm niệm tụng, tự nhiên có thể đạt được trạng thái tâm linh ứng thủ, dung hội quán thông. Nếu một ngày nào đó tâm pháp thành tựu, tuy ngươi không thể đả thương người khác, nhưng đủ để kháng cự thiên binh vạn mã, ngươi hãy cẩn thận mà sử dụng, chớ nên khinh suất truyền lại cho người phàm tục. Hãy nhớ cho kỹ! Hãy nhớ cho kỹ!

Lời vừa dứt, tiếng tiêu tao nhã đã văng vẳng bay xa, ánh trăng lấp lánh chiếu xuống vùng hoang sơ, từng cơn gió núi thoảng qua, tất cả đều trở về với cõi tĩnh lặng.

Lại Bố Y nhìn về hướng tiếng tiêu vang lên, cúi đầu lạy vài cái, rồi đứng dậy đi tới gốc cây chỗ con lừa buộc ở đó. Ông lấy cái hồ lô ngọc máng trên lưng con lừa, rồi ừng ực tu một hơi chỗ rượu còn lại. Lúc bấy giờ, Lại Bố Y đã có hơi say, tinh thần phấn chấn, ông bất giác tay cầm hồ lô ngọc, tay múa, chân nhảy, miệng thì lẩm bẩm niệm Hồ Lô tâm pháp mà Nam Hải Long Mẫu vừa truyền thụ cho:

-Ý! Nguy hồ cao tai!. . . Thuyết đích thị: Nhất mạch tương truyền, nhị phân minh nguyệt, tam diệt dương quan, tứ phân ngũ liệt, ngũ thái bình phân, lục nguyệt phi sương, thất cầm

thất tùng, bát diện linh lung, cửu chuyển công thành!. . . Bài thơ tuyệt quá! Hà! Cái này đâu phải là bài thơ? Rõ ràng là bộ pháp Hồ lô thần công, tuyệt kỹ để phòng thân đây mà!

Lại Bố Y miệng thì ngâm nga, bình hồ lô trong tay hòa hợp theo bộ pháp, tự động múa may theo nghĩa ý của "Hồ lô tâm pháp". Ông đưa hồ lô ngọc lên cao, tợ hồ lô ngọc đang tiếp cận với binh khí của đối thủ đang bổ xuống, tiếp theo là hạ thấp hồ lô ngọc xuống, như đang thật sự đối địch, vừa bảo vệ thân mình, vừa kềm chế binh khí đối phương, vừa chém xuống chân của đối phương.

-Ủa! Đây là thức nhất mạch tương truyền mà! Quả nhiên diệu dụng vô cùng.

Lại Bố Y hoàn toàn để tâm vào ý nghĩa "Nhất mạch tương truyền", tay chân ông không thể kiềm chế được nữa, tay cầm hồ lô ngọc múa nhanh như gió, tùy ý như đang đánh vào chân, đùi, thắt lưng, bụng, ngực, đầu của đối phương. Hồ lô ngọc trong tay linh hoạt biến hóa, một biến hai, hai biến bốn, bốn biến tám. . . Một thức nhất mạch tương truyền có thể biến hóa thành bảy mươi sáu chiêu phòng thân, nghinh địch. Thoắt cái thức thứ nhất "Nhất mạch tương truyền", vừa nghĩ đến ông đã quán thông, đủ sức chống đỡ một trăm mấy mươi người toàn lực tấn công!

Thức thứ hai "Nhị phân minh nguyệt", chẳng những cũng biến thành bảy mươi sáu chiêu mà còn phối hợp với thức thứ nhất "Nhất mạch tương truyền" hóa thành một trăm năm mươi hai chiêu. Thức thứ ba "Tam điệp dương quan", ý như buông bỏ mà không buông bỏ, thực sự có ý dụ địch mê mẩn, tiêu tan ý chí và có thể hóa hợp với thức thứ hai một trăm năm mươi hai chiêu. Nên ba thức kết hợp hóa thành ba trăm lẻ bốn chiêu. Cứ thế mà suy, nếu chính thức kết hợp, số chiêu hóa thành sợ ngay cả phép toán "Khích tích thần toán" của Thần tóan tiên sinh Khổng Quát lừng danh cũng khó mà tính ra con số.

Lại Bố Y cả đời chỉ say mê học phong thủy, sự hiểu biết về võ học rất ít; nào ngờ, chỉ trong khoảnh khắc ngắn ngủi, ông tiếp nhận bí mật cửu thức Hồ lô tâm pháp của Long Mẫu và ngay lập tức lĩnh hội được sự ảo diệu của ba thức đầu tiên, đó cũng là nhờ vào căn cơ vững chắc, tính thông minh và tâm nhân hậu của ông.

Lại Bố Y mặc dù chỉ mới hiểu được ba thức đầu, nhưng đã lĩnh ngộ được sự ảo diệu thần kỳ của cửu thức hồ lô tâm pháp, là lấy tịnh chế động, tùy tâm mà phát lực, thiên biến vạn hóa. Lại Bố Y bất giác ngửa mặt lên trời mà tán thán:

-Hồ lô tâm pháp quả thực là tuyệt diệu làm sao! Tam, tam, tam bất tận, lục, lục, lục vô cùng, khó trách cửu chuyển là công thành, quả nhiên không hư dối, đích xác là một tâm pháp vĩ đại bậc nhất trong giới giang hồ võ học; ở xa mới thoạt nhìn qua giống như một sợi ngân tuyến, nhưng tiếp tục quan sát gần hơn thì như tòa thành ngọc, như đỉnh núi tuyết, phủ trùm trời đất, uy thế như sấm sét, phát ra thì chấn động càn khôn, phủ che cả nhật nguyệt, cực kỳ uy mãnh. Nếu học được tất cả chín thức đó, thì khắp thiên hạ chỗ nào mà ta không đi tới được, có kẻ nào có thể làm tổn hại được Lại mỗ này chứ?

Nghĩ tới đó Lại Bố Y chợt liễu ngộ, hiểu được Nam Hải Long Mẫu đã phải lao tâm khổ tứ để giúp mình, trước là truyền thụ cho mình môn bí học phong thủy, sau đó lại truyền thụ thần công tuyệt thế để phòng thân. Lại Bố Y tự cảnh giới mình:

-Lại mỗ này mới qua một ngày mà liên tiếp gặp được kỳ duyên đã bất ngờ thay da đổi thịt, Lại mỗ ngày sau xin nguyện lấy tôn chỉ cứu thế độ người, quyết không dám phụ tôn ý của bậc thần tiên hỗ trợ.

Lại Bố Y ở lại chốn núi rừng tăm tối đêm nay, thoắt cái đã đến canh khuya trăng xế bóng. Ông nhớ đến sự an nguy của hai vị đại ân của mình là cha con Trương Hưng, nên không còn lòng dạ để ở lâu thêm nữa. Lại Bố Y đánh dấu chỗ long huyệt mình đã cắm kim lúc nãy, rồi nhẹ nhàng nhảy lên lưng con thanh la, nhắm địa giới Quảng Đông đi tới vùng ngoại ô

phía tây của thị trấn Nam Hùng.

Trên đường đi Lại Bố Y suy nghĩ miên man; tiếng móng lừa vang lên lắc cắc, càng làm cho Lại Bố Y nhớ đến dì vãng. Ông nhớ đến việc mình muốn nghiên cứu tinh thâm những tuyệt học về phong thủy để lo cho dân cho nước, thoát khỏi tình trạng thối nát của nhà Nam Tống. Nào ngờ Lại Bố Y lại gặp gian thần Tần Cối ganh ghét hãm hại, nên vì giữ lấy sinh mệnh, ông đành bỏ quan chức danh phận mà đi phiêu bạt giang hồ; Tần Cối lại muốn nhổ cỏ tận gốc nên phái người đi khắp nơi truy sát ông. Lại Bố Y phải chuyển hướng đi xuống phương Nam; vừa mới vào địa giới Quảng Đông, trong dãy núi gần thị trấn Nam Hùng, Lại Bố Y lại bị con xích luyện xà cực độc cắn bị thương; cũng may, ông gặp được Trương Hưng và đứa con trai mới bốn tuổi dùng miệng mà hút hết nọc độc của rắn, mới cứu được sinh mệnh của ông. Khi đàm đạo với vị ân nhân, Lại Bố Y nghe được một bi kịch cực kỳ đau khổ trong chốn trần ai, do Trương Hưng kể lại.

Số là, Trương Hưng vốn làm nghề y chạ truyền con nối mấy đời và cư ngụ ở thị trấn Nam Hùng. Trong nhà Trương Hưng còn có một người cha tuổi đã cao, một người vợ hiền lành và một đứa con trai. Bốn miệng ăn hoàn toàn nương nhờ vào công việc hốt thuốc trị bệnh của Trương Hưng. Cuộc đời Trương Hưng tuy không có duyên với phú quý, nhưng cơm mỗi ngày ba bữa cũng không thiếu; hơn nữa Trương Hưng có người vợ hiền, đứa con hiếu thảo, thì ngày tháng trôi qua trong gia đình cũng có thể gọi là hạnh phúc êm đềm.

Một hôm, Trương Hưng đưa vợ ra phố, giữa đường bị một bọn con nhà quyền thế chận đường chòng ghẹo, mà cầm đầu là một tên công tử khả ố, giữa thanh thiên bạch nhật có bao cặp mắt nhìn vào, đã ôm chầm lấy Trương thị, nói những lời thô tục dâm đãng. Trương Hưng nhận ra tên công tử đó là Tống Nhân, con của Tống Cao đang làm chức ngự sử trong triều đình. Tại thị trấn Nam Hùng này, hắn vốn hung hoang

thành tính, ỷ vào thế lực của cha, suốt ngày đi trêu hoa ghẹo nguyệt, con gái nhà lành không biết có bao nhiêu người đã bị hắn dụ dỗ, hoặc cưỡng bức mà thiệt thân. Trương Hưng tuy trong lòng rất tức giận, nhưng tự biết thế yếu khó tranh đấu với kẻ mạnh, nên đành nghiến răng nhẫn nhục, im lặng kéo vợ đi ra ngõ khác.

Vợ chồng Trương Hưng hổn hển về tới cửa, người cha trông thấy tình trạng như thế, lật đật hỏi có việc gì mà vợ chồng có vẻ kinh hoàng như vậy.

Trương Hưng vừa muốn lên tiếng giải thích, thì ngay lúc đó ngoài cửa xông vào ba người khách bất ngờ không mời mà đến. Hai người thì mặc đồ gia đinh, nhướng mày trợn mắt như tức giận. Một người dáng vẻ là sư gia. Vị sư gia đó không đợi mời thỉnh đã tự tiện oai vệ ngồi ngay vào ghế giữa phòng khách, hai chân chéo nguẩy, vênh váo nói:

-Công tử nhà ta là Tống Nhân muốn cưới một người thiếp; người đàn bà trong nhà này trời cho vẻ đẹp mĩ miều, nên rất hợp ý Tống công tử; Tống công tử muốn đem năm trăm lượng bạc làm sính lễ, xin các vị chớ có từ chối.

Lời nói của hắn cực kỳ ngang ngược, không kể đạo nghĩa gì cả.

Trương Hưng cố nhịn, mấy lần muốn đuổi chúng đi ngay, nhưng ông vẫn cố gắng dằn lửa giận xuống, mà ôn tồn trả lời:

-Người đàn bà này vốn là vợ của tiểu dân, trên đời đâu có luật gì mà đến đoạt vợ người khác chứ? Xin tiên sinh nên dùng lời lẽ phải quấy mà giải thích cho công tử nhà tiên sinh hiểu rõ.

Sư gia cười nhạt nói:

-Công tử nhà ta, lời đã nói ra, việc đã muốn làm thì không ai dám nói chữ "Không" bao giờ. Lời nói của công tử chính là đạo lý, là luật lệ của thế gian này vậy.

Trương Hưng không còn nhẫn nhịn được nữa, nên quyết liệt cự tuyệt:

-Vợ chồng là nghĩa tao khang, không ai có thể bỏ được.

Đừng nói là năm trăm lượng bạc, cho dù muôn vạn vàng ròng cũng khó mà lay chuyển lòng tôi, xin thứ lỗi cho tại hạ không thể tiếp khách được nữa.

Trương Hưng đứng lên muốn tiễn khách ra về. Sư gia cười một cách hiểm độc nói:

-Như thế thì xin cáo từ vậy!

Rồi không cần nói thêm, hắn hách dịch bước nhanh ra cửa.

Đêm hôm đó, lúc cả nhà Trương Hưng đang ngủ, cửa cổng bị mười mấy tên đại hán đạp ngã, xông thẳng vào, đè cha con Trương Hưng xuống, tay đấm chân đá túi bụi. Cha của Trương Hưng tuổi đã gần đất xa trời, làm sao chịu đựng nổi quyền cước thô bạo, ông ói ra máu ngay tại chỗ, hơi thở thoi thóp, vợ Trương Hưng thấy tình thế đó ôm đứa con bốn tuổi đặt lên giường, đầu bù tóc rối chạy ra khỏi nhà, cất tiếng kêu cứu thảm thiết. Bọn đại hán ngoài cổng nhân cơ hội đó bồng Trương thị đi, rồi ra hiệu lệnh rút lui.

Cha con Trương Hưng bị đánh nhừ tử, nằm rên rỉ dưới đất. Đứa bé kinh hãi, ở trong nhà khóc thét lên; người láng giềng lúc ấy mới dám xông vào nhà, thấy tình cảnh đó ai cũng rơi nước mắt. Người láng giềng ẵm cha con Trương Hưng để lên giường. Người cha thổ huyết không dứt, nên chết ngay đêm đó. Trương Hưng nằm liệt ba ngày ba đêm mới gượng mà lết xuống giường. Trương Hưng sau đó đi dò la tin tức, mới biết vợ mình vì không chịu sự lăng nhục nên đã liều mình tự tử. Trương Hưng khóc lóc thảm thiết rồi bồng đứa bé Chu Nhi đi khắp nơi dâng cáo trạng trình với các quan; ông đã đến Tổng đốc Quảng Đông mà kiện, nhưng ông Tổng đốc lại phê công văn, nói rằng hai người kia tự ngã té mà chết, lỗi ở mình, chớ không có liên quan đến người khác.

Trương Hưng chỉ qua một ngày mà cha và vợ đều mất đến bước đường cùng, muốn đi thưa cũng chẳng có cửa mà thưa, nỗi oan khuất đè nặng trong lòng không biết tỏ cùng ai. Đã vậy, tên ác đức Tống Nhân muốn trảm thảo trừ căn, mưu tìm

cách giết hại. Cũng may, người láng giềng nghe tin tức đó, liều mạng đi thông báo cho Trương Hưng biết. Thế là Trương Hưng ngày đêm cõng con chạy ra vùng hoang dã ở phía tây kết cỏ tranh làm nhà và ẩn nhẫn sống lén lút ở đó, nhờ vậy mà tránh khỏi thảm hoạ tuyệt dòng tuyệt giống. Chính trong thời gian đó, Lại Bố Y chuyển hướng đi xuống phương Nam. Khi đến đây ông bị con xích luyện xà cực độc cắn, nằm thoi thóp trước ngôi nhà tranh của Trương Hưng. Nhờ đứa bé Trương Chu Nhi phát hiện được, quay vào nhà báo cha biết. Trương Hưng tận tâm chữa trị vết thương cho ông, hai cha con thay phiên nhau mà hút nọc độc ra. Lại Bố Y sau khi khỏi bệnh, nghe kể thảm kịch của nhà họ Trương, không khỏi rơi lệ. Ông đột nhiên vỗ mạnh tay xuống bàn, và nói một cách quả quyết:

-Ân công tạm thời hãy thư thả, Lại mỗ này ngày nào còn hơi thở, ngày ấy nhất định lo rửa mối hận này cho ân công.

Tuy nghe như vậy, nhưng Trương Hưng chỉ cười khổ. Ông ta thật sự không dám tin một giang hồ lãng tử đang bệnh hoạn, lại có đủ khả năng chống lại kẻ thù của mình, bởi nhà họ Tống thế lực lớn như Thái Sơn.

Trương Hưng bản tính nhân hậu, không nỡ tổn thương lòng tốt của Lại Bố Y, vì vậy ông chỉ vâng vâng dạ dạ cho qua. Lại Bố Y căn dặn Trương Hưng tạm thời đem thi hài của cha và vợ đặt vào sơn động ẩm mát, chờ ông tìm được cuộc đất tốt rồi mới mai táng, tuyệt đối chớ nên chôn cất sơ sài giữa đám mồ hoang mả lạnh trên đồi.

Trương Hưng nhất nhất vâng dạ. Đã trôi dạt đến chốn sơn cùng thủy tận này, Trương Hưng còn có biện pháp nào tốt hơn nữa chứ?

Mặt trời mọc rồi lại lặn, trăng khuyết rồi lại tròn, nháy mắt một tháng đã trôi qua, vết thương do độc xà cắn của Lại Bố Y, dưới sự điều trị tận tình của Trương Hưng nay đã hoàn toàn bình phục. Lại Bố Y lập tức cõi con thanh la lên đường,

đi tìm long huyệt cho Trương Hưng. Đúng là trời chẳng phụ lòng người tốt, khiến Lại Bố Y gặp kỳ duyên, được Long Mẫu truyền cho tuyệt học phong thủy, lại thêm cửu thức Hồ lô tâm pháp và kết cuộc ông đã tìm được chỗ đất tiềm long kết huyệt.

Vừa đi vừa suy nghĩ, con thanh la gầy còm đã chở Lại Bố Y về tới mái nhà tranh của Trương Hưng ở chốn hoang vu hẻo lánh lúc nào cũng chẳng hay. Cánh cửa tre mở ra kêu kèn kẹt; từ khe hở cánh cửa, một cậu bé mặt mày sáng sủa, lanh lợi ló đầu ra nhìn về hướng Lại Bố Y, vui mừng kêu lên:

-Cha ơi, lão bá bá cõi lừa đã trở về rồi kìa.

Lời thằng bé vừa dứt, thì cửa đã mở rộng ra, bên trong một người đàn ông trung niên bước ra, với gương mặt nhân hậu nhưng ẩn chứa đầy nét đau khổ đắng cay, người đó chính là Trương Hưng, vị đại ân nhân mà Lại Bố Y lúc nào cũng nhớ đến. Thằng bé lanh lợi kia là con trai của Trương Hưng tên là Trương Chu Nhi.

Cha con Trương Hưng đón Lại Bố Y vào nhà. Trương Hưng nói:

-Lại tiên sinh quả nhiên giữ lời, cha con tại hạ cứ ngỡ tiên sinh bỏ cha con tại hạ mà đi xa rồi chứ ! Chuyến đi này nhấp nháy mà đã hơn nửa tháng rồi.

Lại Bố Y nói:

-Lại mỗ há phải đâu là kẻ vong ân phụ nghĩa! Việc của Trương ân công chưa xong, Lại mỗ nhất quyết không rời khỏi trấn Nam Hùng!

Trương Hưng nói:

-Lại tiên sinh nói quá nghiêm trọng rồi! Tại hạ sao dám nhận mình là ân nhân. Chẳng qua chúng ta đều là kẻ luân lạc chân trời góc bể, tiên sinh gặp nạn, tại hạ chỉ ra tay trợ giúp chút ít mà thôi.

Lại Bố Y cười nói :

-Lời Trương tiên sinh nói cũng phải, chúng ta đều là những kẻ luân lạc, nhưng nay tiên sinh đại nạn chưa trừ, tại hạ khó

mà ngồi yên cho được!

Trương Hưng gượng cười nói :

-Lại tiên sinh nói như thế, chẳng lẽ đã tìm được đất phong thủy có long huyệt cho tại hạ rồi sao?

Lại Bố Y gật đầu nói:

-Việc tìm long huyệt đã dò được điểm rồi. Nhưng đó chỉ là bước thứ nhất. Nếu muốn chấn hưng lại vận số của gia tộc, thì còn phải tốn rất nhiều công sức nữa!

Trương Hưng nói :

-Như thế xin thỉnh giáo tiên sinh, bước thứ hai phải làm như thế nào?

Lại Bố Y trầm ngâm rồi đáp:

-Trương tiên sinh có từng nghe qua nguyên lý chấn hưng mệnh vận chưa? Một là mệnh, hai là vận, ba là phong thủy, bốn là tích âm đức, năm là đọc sách. Vì thế, bước thứ hai là đích thân Lại mỗ phải vào thị trấn Nam Hùng quan sát chỗ ở và mộ phần tông tổ của tiên sinh, sau đó mới định đoạt được. Nhưng trong thị trấn Nam Hùng, thế lực ác độc của nhà họ Tống ở khắp nơi, Trương tiên sinh làm sao dẫn Lại mỗ vào thị trấn đó được? Đây chính là chỗ khó khăn của Lại mỗ.

Trương Hưng suy nghĩ một lúc rồi nói:

-Tại hạ trốn ở đây, thoáng một cái đã gần nửa năm rồi. Thiết nghĩ tên công tử Tống Nhân cũng tưởng rằng tại hạ đã bỏ mạng nơi hoang dã, sự cảnh giác của hắn chắc đã lơi lỏng nhiều. Tại hạ hoá trang lén vào thị trấn, tin rằng hành động của chúng ta sẽ không bại lộ đâu.

Lại Bố Y gật đầu nói:

-Ân công khổ tâm khổ trí tính toán và bằng lòng dấn thân vào chốn nguy hiểm thật là quý hoá. Người ta bảo, thành tâm sẽ đạt được, dù vàng đá cũng phải vỡ ra. Lại mỗ tin rằng Trương gia ngày sau nhất định sẽ trùng chấn gia vận, rửa sạch thâm thù.

Bấy giờ hai người bàn bạc xong xuôi, quyết định ngày hôm

sau, trước tiên là đưa Chu Nhi sang gởi một nhà láng giềng gần đó cho an toàn, rồi gần trưa hai người sẽ lên đường lên vào thị trấn Nam Hùng.

Sáng sớm ngày thứ ba, Trương Hưng hóa trang thành phu gánh đồ cho Lại Bố Y, giống như một cặp thương buôn, gánh một gánh hàng hóa, thong thả lên đường.

Dọc đường bình an vô sự. Đi được nửa ngày thì trông thấy thị trấn Nam Hùng thấp thoáng ở xa xa. Đôi mắt của Lại Bố Y bấy giờ có vẻ bận rộn quan sát hình thế.

Thị trấn Nam Hùng ở vùng núi tây bắc. Bên trái có ngọn Canh Lĩnh, bên phải có ngọn Du Sơn, tả hữu bảo vệ nhau, giữa thị trấn lại có sông Trinh Thủy chảy qua.

Thị trấn Nam Hùng rất nhỏ, chu vi chỉ khoảng bốn dặm. Phía ngoài cửa bắc có cầu Phượng Hoàng, là một chiếc cầu đá có ba nhịp. Ở giữa đoạn đường cửa bắc và cửa nam có xây một cái lầu nhỏ hình cổng thành, nền bằng đá đỏ. Đi vào cửa bắc, tiến tới phía trước một đỗi không xa lắm thì bên phải có một khoảng đất trống gọi Quá thủy đường còn gọi là Lôi ốc. Xa hơn đó một chút, có một tòa Bát giác lầu, trên lầu có đặt tượng thần, mặt đỏ không có râu, khoác áo hồng bào gọi là "Thái tử Bồ tát", chân đạp lên một tượng sư tử bằng gỗ, hai bên lại có hai tượng sư tử nhỏ cũng bằng gỗ, dưới tượng có đặt một đôi "Thần hài".

Lại Bố Y và Trương Hưng vào thị trấn, Lại Bố Y nghĩ thầm:

-Nam Hùng bên tả có Canh Lĩnh, bên hữu có Du Sơn, chót vót bên tả là long, chót vót bên hữu là hổ, long hổ tương ứng, hoa biểu bảo vệ cửa trấn, lại có dòng Trinh Thủy chảy qua, sơn là khí, thủy là tài lộc, sơn thủy cùng tụ hội là người và của đều vượng. Người ở trong thị trấn này, khí vận tài vận không có gì bất lợi, đích xác là vùng đất vạn lượng vàng ròng khó mua. Nhưng tại sao dân chúng ở đây lại nghèo nàn thế? Hơn nữa, gia đình Trương Hưng đã ở trong thị trấn này mấy

đời, đáng lý ra phải nhận được âm phúc, sao lại phải rơi vào thảm cảnh cha và vợ đều tử vong?

Nghĩ đến đó, Lại Bố Y chợt nhớ ra điều gì, "ý" một tiếng rồi lật đật quay qua nói với Trương Hưng đang đi bên cạnh:

-Hãy mau dẫn tại hạ đến chỗ ở ông tổ của ân công.

Vốn dĩ trước đây họ ước định là tới phần mộ tổ tông của Trương Hưng để quan sát trước, nhưng bây giờ lại đổi ý đến chỗ ở của tông tổ trước. Trương Hưng bị Lại Bố Y làm cho đầu óc rối tung, chẳng biết định làm gì đây, nhưng cũng không tiện hỏi nhiều, liền dẫn Lại Bố Y đi, gánh theo gánh hàng hóa lặng lẽ cúi đầu rảo bước về hướng đông của thị trấn, vào Áp Vĩ Hạng.

Khu phố Áp Vĩ nằm ở phía đông của thị trấn Nam Hùng. Nói là khu phố chứ kỳ thực chỉ có vài hộ dân ở đó, nó vừa ngắn vừa rộng, hình dáng giống như đuôi vịt vì thế mới gọi là Áp Vĩ hạng. Cứ theo lời kể lại thì cái tên này là do ông nội của Trương Hưng theo hình dáng của con đường mà đặt ra. Toàn bộ con đường chạy ngang qua con đường cái quan được trải đá trứng ngỗng. Đường cái quan này chạy dài từ bắc xuống nam, thông tới Mai Quan Khẩu, tức Mai Quan.

Lại Bố Y vừa trông thấy cảnh trí nơi đây, lông mày tự nhiên dãn ra, ngầm khen:

-Thị trấn Nam Hùng sơn thủy kết hợp, vốn là đất có âm phúc, con đường nhỏ này thuận theo hình thế mà thành, giữa có đường rộng thênh thang, đúng là cục thế "Nhất đạo xuyên hành, bằng trình vạn lý", quả thực là đất tốt.

Lại Bố Y vội hỏi Trương Hưng :

-Con đường này gọi là gì?

Trương Hưng đáp:

-Con đường này gọi là Áp Vĩ Hạng. Vốn dĩ ông tổ tại hạ thấy hình dạng của nó giống như đuôi vịt, ngắn mà rộng, nên đặt cho cái tên này.

Lại Bố Y vừa nghe xong, đôi mày đã nhíu lại, nói thầm:

-Đuôi vịt ngắn mà rộng, lại giống như cây chổi, tức là bao nhiêu âm phúc đều bị quét sạch! Tiếc thay! Tiếc thay!

Lại Bố Y trầm ngâm một lát thì Trương Hưng đã dẫn ông đến phía Nam của con đường, rồi đưa tay chỉ một ngôi nhà khóa kín đã đổ nát, nói với Lại Bố Y rằng:

-Ngôi nhà này là nhà của gia đình tại hạ ở từ đời ông nội, và cũng là tông đường họ Trương chúng tôi.

Lại Bố Y đưa mắt nhìn kỹ, thấy ngôi nhà có ba gian, kích thước bằng nhau, trước sau ngôi nhà cỏ hoang mọc dầy, rãnh nước đã bị tắc nghẽn từ lâu, khiến ông phải cau mày.

Lại Bố Y bảo Trương Hưng mở khóa cửa, hai người rón rén vào. Chỉ thấy đường thông nước bên trong đã bị tắc nghẽn, mặt đất ẩm thấp bốc mùi ô uế lên khiến hai người rất khó chịu. Ra khỏi cửa, nhìn kỹ lại, Lại Bố Y phát giác ngôi nhà nằm ở hướng đông quay hướng về phía tây tạo thành thế tương phản với đường cái quan chạy theo hướng nam bắc. Chân mày của Lại Bố Y vì thế càng nhíu lại chặt hơn, ông thầm nghĩ:

-Ẩm thấp ô uế không sạch sẽ người ở sẽ nhiều bệnh tật Tọa lạc từ hướng đông quay ra hướng tây, nghịch với hướng đường cái quan, thì chẳng những không hưởng phúc đức được ngàn người bái lạy do con đường cái quan tạo ra, mà còn ở thế chống đối với nó. Huống chi, nhà quay hướng đông tất nhiên bị gió nam, mưa hạ quá nhiều. Nước mưa xung phá xương sống của nóc nhà, thì người và của phải tan hoang. Gió đông mạnh nhất, gọi là ao phong, nay nóc nhà quay hướng đông, đúng là ở vị thế bị ao phong bắn phá, quả là hung hiểm vô cùng. Bởi ao phong bắn phá xương sống nóc nhà thì người bị hại sẽ cô quả bần cùng, là điểm cực xấu. Rãnh thông nước bên ngoài tắc nghẽn, hai bên nhà do đó bị đọng vũng, thành thế độc xà bao quanh thì làm sao không bị tai họa triền miên cho được?

Nghĩ tới đó, Lại Bố Y bất giác thở dài thầm than thở.

Trương Hưng có lòng nhân từ, hành nghề thuốc mà cứu đời, tích lũy công đức, có thể nói là không ít, nhưng lại gặp phải thảm họa. Nếu căn cứ vào nguyên lý đạo giáo, thiện hữu thiện báo, ác hữu ác báo, há không phải là nghịch với đạo lý đó sao? Nhưng đại sư phong thủy Tăng Văn Chính từng nói: "Một là mệnh, hai là vận, ba là phong thủy, bốn là tích đức, năm là học tập". Năm điều này vốn là yếu chỉ quyết định sự hanh thông hay trở ngại của vận mệnh. Do đó có thể biết sự thăng trầm của nhà họ Trương ở Nam Hùng tuyệt đối không phải là sự kiện ngẫu nhiên.

Lại Bố Y quan sát kỹ tổ đường của nhà họ Trương xong, im lặng không nói một lời, quay người bước đi. Trương Hưng nghi hoặc trong lòng, liếc mắt nhìn trộm Lại Bố Y, thấy sắc mặt của ông cực kỳ nghiêm trọng, cứ cúi đầu bước đi, nên không dám hỏi nhiều. Trương Hưng gánh đồ lên vai, đi theo Lại Bố Y ra khỏi Ấp Vĩ Hạng.

Lại Bố Y đợi Trương Hưng tới gần, bỗng thấp giọng nói nhỏ:

-Ân công mau dẫn tại hạ đến chỗ phần mộ của nội tổ để quan sát, điều tốt xấu tất cả sẽ hiểu rõ ngay thôi!

Trương Hưng gật đầu vâng dạ. Trương Hưng đi trước, Lại Bố Y theo sau, hai người cúi đầu đi rất nhanh. Lúc bây giờ trời đã gần hoàng hôn, ánh tà dương chếch về tây. Hai người ra khỏi thị trấn Nam Hùng, đi đến một gò đất hoang vu, mồ mả nằm loạn xạ; chỉ thấy hai ba cội cây khô, trên cành cây quấn những loại dây leo đã vàng úa. Lúc đó ngẫu nhiên có năm ba con quạ đen chợt bay đến đậu trên những cội cây khô đó, kêu: "Quạ! Quạ!" Chờ khi hai người đến gần, chúng lại kinh hãi kêu quạ quạ mà bay đi nơi khác.

Phần mộ nội tổ của Trương Hưng nằm sát phía đông của ngọn đồi. Ngôi mộ xưa kia chỉ chôn cất sơ sài, hơn nữa đã trải qua mấy mươi năm rồi, nên lại càng tối tàn hơn. Ngay cả những nét chữ trên mộ bia cũng đã mờ nhạt không còn nhìn

rõ. Bốn phía gió lạnh thổi đến, cây khô, cành héo, quạ đêm, toàn cảnh là một cõi hoang vu thê lương, lạnh lẽo.

Lại Bố Y nhìn cảnh vật phải cau mày, thầm nghĩ:

-Vùng mộ địa này không tránh được gió, lại không có nước, linh khí tan theo gió thổi, âm khí nặng nề, đầu chân đều bị nước mưa xói mòn, tứ phía vô tình, ngũ hại tương xâm, đất bại tuyệt như thế làm sao con cháu hưởng âm phúc được chứ!

Đang lúc đang suy nghĩ, Lại Bố Y chợt ngẩng đầu nhìn về phía đối diện cách khoảng năm mươi trượng, có một ngôi mộ đẹp, xây toàn đá hoa cương, trước mộ có một cặp sư tử bằng đá, cặp mắt sư tử như điện, lại chiếu đúng vào mộ nội tổ của Trương Hưng. Lại Bố Y thầm kinh hãi, vội quay hỏi Trương Hưng:

-Mộ đó là ông tổ nhà nào thế ?

Trương Hưng thở dài nói:

-Ở thị trấn Nam Hùng này, ngoại trừ nhà họ Tống ra, còn ai có đủ tiền bạc để xây ngôi mộ đẹp đẽ như thế?

Lại Bố Y nghe xong, lắc đầu mãi không thôi, buột miệng nói:

-Chính là đây rồi! Chính là đây rồi.

Trương Hưng sợ sệt hỏi:

-Lại tiên sinh có gì chỉ giáo?

Lại Bố Y gương mặt lộ vẻ âu lo, trầm ngâm nói:

-Mộ của nội tổ ân công vốn đã không ẩn tránh được gió, lại không có nước, linh khí của âm phúc bị tan theo gió thổi, âm sát nặng nề, đầu chân đều bị nước mưa xói mòi, tứ phía thế vô tình, ngũ hại tương xâm, đó là bại tuyệt thứ nhất. Lại thêm mộ của nhà họ Tống ở trên cao nhìn xuống, hai con sư tử đá trước mộ gọi là Sát Hổ, ánh mắt như điện chớp chiếu xuống, nhắm thẳng vào mộ của nội tổ ân công; sát khí xuyên thẳng vào mộ, đây gọi là sát hổ tương thực chi lộ, chính là bại tuyệt thứ hai. Bị hai điều bại tuyệt đó, làm sao ân công không bị nhà họ Tống làm cho tan gia người mất cho được. Đây là khí

vận, cũng là âm sát phong thủy gây ra mà thôi.

Trương Hưng nghe rồi, trong lòng buồn bực không vui, chỉ biết thở dài mãi. Lại Bố Y nhất thời không biết an ủi làm sao, hai người im lặng chẳng ai lên tiếng. Sau đó họ quyết định trở về ngôi nhà tranh rồi tính toán sau.

Dọc đường, Lại Bố Y nghĩ thầm:

-Tổ mộ của nhà họ Trương chẳng những chôn nơi vùng đất đầy âm sát, lại còn đối chiếu với cặp mắt của sát hổ trước mộ nhà họ Tống, vậy thì phải dời mộ đi cải táng. Nhà tổ tiên của Trương Hưng ở Ấp Vĩ Hạng, ẩm thấp ô uế người ở phải nhiều bệnh tật. Nhà ở hướng đông quay về hướng tây, tương phản với trục nam bắc của đường cái quan, chẳng những không hưởng được phúc quyền ngàn người bái lạy, trái lại còn tạo thành hình thế khắc chế. Nóc nhà lại quay về hướng đông bị ngọn gió đông áp đảo dữ dội, gió đông còn gọi là ao phong. Làm cho người phải cô quả bần cùng. Xét như thế, nhà họ Trương muốn chấn hưng gia thế thì nhất định phải dời mộ, xây lại nhà mới. Nhưng Trương Hưng đang gặp đại họa, nghèo sạch sành sanh, lấy đâu ra ngân lượng mà làm?

Nghĩ đến đó lòng của Lại Bố Y nặng nề như treo khối đá to, ông cau mày ủ mặt, không vui.

Thông thường cất một căn nhà ba gian cần phải có hai mươi lượng bạc, dời mộ cũng tốn hai mươi lượng bạc nữa. Đối với kẻ nghèo rớt mồng tơi thì số tiền đó lớn bằng trời. Bình thường một nhà có bốn nhân khẩu cần phải có năm sáu lượng bạc để chi dụng trong một tháng, thử hỏi Trương Hưng lấy đâu ra bốn mươi lượng bạc? Lại Bố Y bản thân hai tay áo cũng trống không, cũng là một kẻ rớt mồng tơi.

Về đến ngôi nhà tranh ở vùng ngoại ô phía tây, Lại Bố Y trình bày vấn đề cho Trương Hưng hiểu rõ. Trương Hưng tuy biết đây là biện pháp duy nhất để giải nạn trong hoàn cảnh tuyệt vọng này, nhưng nói đến chuyện dời phần mộ và xây cất nhà mới với một số ngân lượng lớn như thế thì ông biết kiếm

ở đâu cho ra? Chính chữ " Tiền" làm cho Lại Bố Y và Trương Hưng khoanh tay ngồi chịu. Hai người, người sầu muộn đối diện người sầu muộn, im lặng nhìn nhau. Tuy không nói ra, nhưng cả hai đều hiểu rằng dù có nói ra cũng bằng như không, vậy thì không nói còn hay hơn. Cả hai đều cùng tâm trạng như nhau, không nói cũng là phải.

Tối đêm đó, Lại Bố Y nằm trên chiếc giường tre, lăn qua trở lại, trằn trọc không ngủ được. Sáng sớm hôm sau, Lại Bố Y vội vàng rửa mặt, chải đầu rồi đến từ giã Trương Hưng, nói:

-Hai chúng ta tạm chia tay ba ngày để suy nghĩ tìm biện pháp. Ba ngày sau, bất kể như thế nào cũng sẽ gặp nhau ở tại đây.

Sau đó, Lại Bố Y cầm cây gậy trúc, buộc vào một miếng vải trắng, thuận tay cầm bình hồ lô ngọc lên rồi vội vã lên đường.

Trương Hưng chờ cho Lại Bố Y đi rồi mới lấy chút ít đồ đạc, vác cái túi màu vàng, cũng bước ra khỏi nhà. Đi được nửa dặm đường, Trương Hưng chợt rao to lên:

-Thưa các vị, tại hạ hành nghề y thuật, chuyên trị đủ các chứng do độc xà cắn, bảo đảm thuốc vào là bệnh dứt. Quí vị ban thưởng cho bao nhiêu, tại hạ cũng vui lòng tiếp nhận!

Thì ra, Trương Hưng chuẩn bị đi khắp các làng mạc chung quanh trị bệnh cho người, kiếm thêm chút ít ngân lượng. Nhân lúc không có ai bèn tập luyện giọng điệu của kẻ lương y giang hồ cho quen. Cứ rao như thế, Trương Hưng nhắm theo hướng tây phía trước mặt mà đi thẳng.

BỐ Y HÀNH CƯỚC

Lại Bố Y, thắt lưng buộc hồ lô ngọc, tay chống gậy trúc, trên đầu gậy, miếng vải trắng bay phất phơ theo gió, nhắm thẳng thị trấn Nam Hùng mà đi một mạch, không biết trong bụng ông ta tính toán kế sách bán linh đơn diệu dược gì đây.

Bên vệ đường gần cầu Phượng Hoàng có một quán rượu. Quán rượu ở phương bắc phần nhiều treo một tấm vải trắng, trên đó viết một chữ "Tửu" treo khá cao gọi là "Tửu kỳ" còn gọi là "Tửu liêm". Còn phương nam, đặc biệt là dãy Ảo Xuyên, quán rượu phần nhiều không dùng ký hiệu đó. Trước cửa quán treo một tấm biển màu đen hình tròn, trên đó viết một chữ "Tửu" màu vàng gọi là "Tửu bài".

Lúc bấy giờ mặt trời đã lên khỏi đầu. Khách thương lại vãng trên đường khá đông. Họ từ các làng mạc chung quanh chở hàng đến thị trấn, giao hàng cho các tiệm buôn lớn, có bảng hiệu chữ to, kết toán xong là ngân lượng đã lọt vào tay. Kẻ có tiền trong tay, không thể nào không đến quán rượu đó uống vài hớp rượu quý để lâu năm. Chủ nhân của quán rượu này tên là Lý Nhị Khúc, rượu lão ta bán cũng được gọi là "Nhị Khúc bạch can". Không biết buôn bán làm sao, mà lão vẫn than vãn rằng:

-Khai trương đã nhiều năm rồi, thu nhập bình bình chỉ đủ kiếm ba bữa cơm mà thôi.

Lời của lão có thể là không dối trá, chỉ lấy ngày nay ra mà nói, tuy mặt trời đã lên quá cây sào, nhưng khách chiếu cố quán của lão thực là ít ỏi, le hoe vài ông khách mà thôi. Sắc mặt của lão Lý Nhị Khúc như thường lệ, thực là khó nhìn.

Lúc bấy giờ, có một người đàn ông trung niên y phục lam lũ từ ngoài cửa bước vào, chỉ thấy thắt lưng ông ta có buộc một cái hồ lô ngọc, tay chống gậy trúc, trên đầu có cột miếng vải trắng, mặt mày lấm lem, mười phần giống một kẻ ăn xin. Ông ta đi thẳng vào trong quán, mở miệng ra không phải là gọi rượu, mà nói:

-Chưởng quỹ! Xin cho mượn một cây lang hào bút thượng hạng.[1]

Lý Nhị Khúc liếc mắt thấy người đàn ông áo quần lam lũ

1) Loại bút bằng lông chó sói nổi danh.

này, trong bụng đã nói thầm, nếu hắn không phải là kẻ ăn mày thì cũng là thứ lưu linh. Chân mày lão chủ quán cau lại. Lão lại nghe hắn gọi không phải là rượu mà là mượn bút lông, mặt lại càng không vui, nên chẳng thèm ngó ngàng gì tới mà chỉ lạnh lùng nói:

-Này ông bạn! Lão cần bút lông sao? Không cần rượu à? Lão biết chữ không?

Nói xong lão hứ một tiếng quái dị.

Lời nói của hắn thuộc giọng vùng Áo Bắc. Lại Bố Y tuy lớn lên ở phương bắc, nhưng lăn lộn chốn giang hồ đã lâu, nên thổ ngữ vùng Áo Bắc cũng không qua được ông. Lại Bố Y nghe lão chủ quán mỉa mai mình, chẳng những không tức giận mà ngược lại còn cười thầm trong bụng, nghĩ:

-Lại mỗ tuổi mới bốn mươi, lại có người gọi là lão. Tuyệt diệu! Tuyệt diệu. Cách hóa trang này e rằng ngay cả gian thần Tần Cối ngồi đối diện với ta cũng chẳng khám phá được.

Trong lòng buồn cười nên sắc mặt cũng lộ ra nét tươi cười. Lại Bố Y nhìn Lý Nhị Khúc gật đầu lia lịa:

-Đúng vậy! Đúng vậy! Tại hạ vạn sự đều có đủ, chỉ còn thiếu một cây bút lông tốt. Nếu ông chủ quán bằng lòng cho mượn, thì một lát nữa đây tự nhiên sẽ có đủ tiền bạc để trả tiền rượu.

Lý Nhị Khúc bị Lại Bố Y chế riễu, vừa giận vừa buồn cười, nghĩ thầm:

-Lão già này rõ ràng là muốn diễu cợt với lão tử đây. Được lắm! Được lắm. Để xem lão dùng ngọn bút lông thế nào mà đổi thành tiền rượu được.

Bấy giờ lão cầm bút lông và nghiên mực trên quày đẩy về phía Lại Bố Y, nói giọng chẳng có chút hảo ý nào:

-Xin cứ tùy tiện mà dùng. Hừ! Đây không phải bút lông chó sói quý giá, chỉ là bút lông dê rẻ tiền thôi. Chỉ sợ là lão cầm nó lên mà nó không chịu động đậy đấy chứ.

Lời mỉa mai của lão chủ quán, Lại Bố Y chẳng hề để tâm,

chỉ mỉm cười, không đáp lại. Ông cầm bút lên, nhúng mực, căng miếng vải trắng trên đầu gậy trúc, thuận tay hươ bút lông viết lên đó:

"Lục Dã đường tiền khai vạn khoảnh qui mô,
Mãn trữ sơn xuyên tú sắc;
Thanh Trúc can thượng quải tam xích bạch bố,
Cao huyền thế gian họa phúc."

(Tạm dịch: Đồng cỏ xanh mở ra vạn khoảnh qui mô, núi sông thanh tú một màu khoe sắc thắm; gậy trúc xanh đầu treo ba thước vải thô, thế gian họa phúc nêu cao đường khác biệt.) Nét chữ như rồng bay phụng múa, thoắt chốc đã viết xong. Lúc bấy giờ chủ quán Lý Nhị Khúc giật mình sửng sốt, nghĩ thầm:

-Lão già này quả nhiên viết chữ đẹp tuyệt, nhưng khẩu khí của lão quá kiêu ngạo, nếu không phải là bậc kỳ tài tuyệt thế, thì cũng là một lão điên lăn lóc ngoài đời.

Lúc Lại Bố Y và Lý Nhị Khúc nói giằng co với nhau thì trong quán đã có một số người hiếu kỳ vây quanh; ban đầu họ còn cảm thấy tức cười, đến khi Lại Bố Y hươ bút viết chữ trên miếng vải trắng, họ há hốc mồm sửng sốt mà nhìn. Có người không dằn lòng được buột miệng nói:

-Té ra vị này là tiên sinh bốc quẻ toán mệnh, nhưng chẳng biết bói có linh nghiệm không?

Người bên cạnh cười nói tiếp:

-Đời loạn có nhiều cách kiếm tiền, anh cần gì quan tâm đến việc linh nghiệm hay không linh nghiệm. Trên đời này kẻ mạo danh khi thế thiếu gì.

Nhưng cũng có người vội vàng nói:

-Tôi cũng không cần biết có linh nghiệm hay không, chỉ yêu cầu lão dạy cho tôi một phương pháp nào đó để giúp tôi thoát khỏi tai ách, cái lỗ tai khốn khổ của tôi, thì lão chính là vị hoàng đế vĩ đại nhất của Lôi mỗ này vậy."

Người vừa nói đó họ Lôi tên Đức Tâm, là một thương buôn mở tiệm bán gạo trong thị trấn Nam Hùng. Lão béo phì, thô

kệch lại sợ vợ nhất hạng, mà sợ một cách thẳng thắn, đáng yêu. Lão thường nói với người khác:

-Cái bà mẫu dạ xoa của tôi đấy, khắp thiên hạ này khó có ai bì kịp cái chiêu véo lỗ tai của bà ta cả.

Lôi Đức Tâm gạt vòng người bao quanh ra, chắp tay vái chào Lại Bố Y và nói:

-Kính chào lão tiên sinh. Tại hạ có một vấn đề khó khăn, đang muốn thỉnh giáo với tiên sinh!

Lại Bố Y nói:

-Tôn giá muốn hỏi việc chi?

Lôi Đức Tâm thở dài, đáp:

-Tại hạ vốn là thương buôn bán gạo ở Nam Hùng này, tài vận cũng thuận lợi hanh thông, nhưng nhân sự thì không được tốt, chỉ vì lão bà nhà tôi hung dữ quá. Mỗi đêm vào phòng, thường lệ là cứ véo lỗ tai tại hạ, tra hỏi hành tung của tại hạ trong ngày đã làm gì, cứ như thế thì đâu còn hứng thú trong tình vợ chồng, như cá với nước được. Dám xin tiên sinh nghĩ ra cách nào, cứu giùm cái kiếp nạn cho lỗ tai của tại hạ.

Lại Bố Y không thể nhịn cười được, nói:

-Tại hạ xuống miền nam đến Áo Xuyên này đã gặp không ít các vị bốc quả toán mệnh, chẳng lẽ tôn giá không dám bỏ tiền ra mà thỉnh giáo với họ sao?

Chủ quán Lý Nhị Khúc lạnh lùng tiếp lời:

-Làm gì mà lão không đến thỉnh giáo họ chứ? Chỉ vì người ta dạy lão về trừng trị người đàn bà hung dữ đó, chấn chỉnh lại đạo cương thường phu thê; lão lại trở mặt với người ta, nói rằng lão mà phát tài được toàn là nhờ vào cái tài sợ vợ của lão; nếu muốn lão trừng trị bà vợ hung dữ của lão, tức là hại lão chớ đâu có cứu lão. Lão thương buôn họ Lôi là một nhân vật kỳ lạ nổi danh nhất ở Nam Hùng này, hôm nay trời xui đất khiến ở đâu lại xuất hiện thêm một lão điên khùng, quả là một cặp bài trùng mà trời đất khéo sắp đặt vậy.

Lại Bố Y nghe lão chủ quán nói, cười nhẹ, nhìn lão họ Lôi

cố ý nói:

-Muốn giải nạn cho lỗ tai đâu có khó gì? Chỉ có điều, tiền thù lao phải tương xứng với diệu kế mà thôi.

Lão họ Lôi hiểu ý, nói:

-Nói như thế thì hay lắm! Tuyệt lắm! Đây, một đĩnh bạc đủ năm lượng. Nếu hiệu nghiệm, sẽ kính thưởng thêm gấp đôi.

Lại Bố Y mỉm cười nói:

-Định số tiền ba đồng vàng là đủ rồi.

Lại Bố Y tiếp nhận đĩnh bạc của lão thương buôn họ Lôi, rồi đẩy về phía lão chủ quán, tay mở dây lưng lấy bình hồ lô ngọc ra và nói:

-Chủ quán, châm đầy hồ lô rượu này, tiền còn dư trả lại cho Lôi lão bản. Rượu đầy hồ lô giá ba đồng bạc, nếu không hiệu nghiệm ta sẽ đền lại gấp ba.

Lý Nhị Khúc chỉ cần có người uống rượu, nên lập tức cười hì hì đi rót rượu, nhưng trong bụng thì nghĩ thầm:

-Một lão già điên và một tên sợ vợ khét tiếng, rõ ràng là một cặp bài trùng chẳng ra thể thống gì. Trong nhà có bà vợ hung dữ, không dùng gậy gộc thì còn biện pháp nào khác mà giải thoát chứ! Mặc kệ họ, buôn bán ế ẩm, trước mắt bán được ba đồng bạc rượu là hay rồi!

Lại Bố Y đưa tay tiếp hồ lô đầy rượu, ực một hớp lớn, rồi để gậy trúc dựa vào bàn rượu. Ông ngồi ngay ngắn trên ghế, nhìn kỹ gương mặt của Lôi lão bản một lúc rồi mỉm cười, vỗ tay lên bàn, nói:

-Có rồi.

Lời của Lại Bố Y vừa nói ra, chẳng những kẻ bàng quan kinh ngạc nghi ngờ, mà ngay cả người thành tâm thành ý xin chỉ dạy là Lôi lão bản cũng phải ngơ ngác hoài nghi, nói:

-Tại hạ đã từng thỉnh giáo rất nhiều tiên sinh toán mệnh, người được cho là hay nhất, giỏi nhất cũng biểu tại hạ nói cho ông ta biết bát tự, ngày sinh tháng đẻ của tại hạ, còn tiên sinh chẳng nói lời nào, lại bảo là đã có cách giải cứu là nghĩa làm sao?

Lại Bố Y mỉm cười nói:

-Tướng do tâm sinh. Tâm vốn là gốc của vận mệnh, đã vậy thì cần gì phải tính toán theo bát tự sinh thần tầm thường kia chứ! Lão kề tai lại đây, ta dạy cho lão một cách, bảo đảm vợ chồng lão ngày sau sẽ hòa thuận, sớm sinh quý tử.

Quả nhiên Lôi lão bản bước đến kề tai vào miệng Lại Bố Y, Lại Bố Y nói nho nhỏ điều gì đó không ai rõ, làm cho sắc mặt của Lôi lão bản từ màu xanh tái biến thành trắng bệch, rồi từ trắng bệch biến ra đỏ hồng, nhưng lại gật đầu không ngớt; nghe xong lão vỗ tay lên đùi một cái bốp, lớn tiếng nói:

-Tiên sinh quả thực không phải là người!

Có người hiếu kỳ bên cạnh tiếp lời:

-Lôi lão bản lần này lại bị lừa nữa rồi!

Lôi lão bản trừng mắt với hắn một cái, tức giận nói:

-Ngươi nói gì thế?

Người đó đáp:

-Ngươi mắng vị tiên sinh này không phải là người, thì nhất định ông ta nói bậy bạ rồi, ngươi bị lừa rồi.

Lôi lão bản nói:

-Ta nói vị tiên sinh này không phải là người, là nói tiên sinh thực sự đúng là thần tiên! Ta với ông chưa hề gặp nhau bao giờ, thế mà chỉ một lời đã biết được nỗi khổ cất giấu đã bao lâu nay trong lòng của Lôi mỗ này. Bây giờ ta đã có diệu kế để đối phó với lão bà của ta rồi! Vị tiên sinh này quả thực còn linh nghiệm hơn linh đơn của Thái thượng lão quân nữa kìa.

Người đó hỏi:

-Thực sự lão đã chỉ diệu kế gì, mà làm cho ngươi phục sát đất thế?

Khuôn mặt của Lôi lão bản chợt đỏ ửng lên, ấp a ấp úng một lúc, cuối cùng vỗ lên ngực cái bốp, nói:

-Thôi được rồi! Được rồi! Chuyện này đáng lý không nên hở miệng nói ra, nhưng vì bảng hiệu của vị thần tiên này đây, ta

bất kể sĩ diện, nói cho các ngươi biết. Vốn là cái chứng bệnh liệt dương không làm ăn gì được với vợ đã làm khổ ta bao nhiêu năm nay, lại bị lão tiên sinh này liếc qua là đã soi thấu được cả. Lại còn chỉ kỳ phương diệu dược để trị cái chứng bệnh của ta, bảo đảm ba ngày là có hiệu nghiệm. Quý vị xem, lão tiên sinh này không phải là thần tiên, thì là gì? Hay lắm! Hay lắm! Tạm thời tại hạ xin tạm biệt tiên sinh. Lôi mỗ lập tức quay về thực hành phương pháp tuyệt diệu này ngay.

Lôi lão bản nói đi là đi, lập tức ba chân bốn cẳng bước ra, mặt đầy vẻ hớn hở.

Lôi lão bản vừa bước ra khỏi cửa, trong quán nổi lên một trận cười lớn, có người nói:

-Làm đàn ông mà cái đó không lên nổi, tự nhiên phải thẹn với vợ đẹp rồi. Chẳng trách Lôi lão bản sợ vợ đến thế!

Nói rồi, cả đám người đều cười lớn. Lại có người nói:

-Nói là nói vậy, nhưng chẳng biết phương pháp giải cứu có hiệu nghiệm hay không? Nếu không hiệu nghiệm, thì chẳng qua cũng là tiểu xảo của bọn sâu mọt trong chốn giang hồ mà thôi.

Bấy giờ bao nhiêu cặp mắt bán tín bán nghi của đám đông đổ dồn về Lại Bố Y.

Lại Bố Y nhìn vẻ mặt của đám người vẫn thản nhiên giả như không biết, chỉ im lặng mỉm cười. Ngồi một lúc lâu, ông cảm thấy bụng đã kêu đói, nên gọi lão chủ quán:

-Chủ quán, đem trước ra đây ba chén Anh Đức Hồng trà thứ thượng hạng, hai lượng rượu trắng, ngoài ra thêm một dĩa thịt nạc xào cải, hai dĩa gà nướng.

Lý Nhị Khúc nghe xong, tính thầm trong bụng, các thức ăn này ít nhất cũng năm đồng, cái lão già này làm sao ăn cho nổi với cái giá đó? Muốn không đếm xỉa tới lời lão gọi, thì lại không nỡ, bởi vì, dù thế nào ông cũng phải chiều ý khách. Vừa rồi ông lại bán được ba đồng bạc rượu, nếu như từ chối, việc này đồn ra giang hồ, thì bảng hiệu "Nhị Khúc tửu trang" này

hả không bị tổn thương sao? Thôi thì mặc kệ! Đem thức ăn lên rồi hãy tính sau. Mình mở to mắt theo dõi cho kỹ, đừng để lão chuồn là được rồi. Thay đổi ý kiến rồi, lão chủ quán mới gọi tiểu bảo, lớn tiếng nói:

-Đem lại đây, ba chén Anh Đức Hồng trà, bốn lượng rượu trắng, thêm một dĩa thịt nạc xào cải, hai dĩa gà quay.

Một lúc sau, ba chén hồng trà Anh Đức được đem ra trước, tiếp theo sau là bốn lượng rượu trắng, một dĩa cải xào thịt nạc, hai dĩa gà quay, hương thơm ngào ngạt được đặt trước mặt của Lại Bố Y.

Lại Bố Y cũng chẳng buồn quan tâm đến đám người đang nhìn mình như một lão điên. Ông lấy đũa bắt đầu ăn ngon lành, mùi vị thức ăn quả không chê vào đâu được. Lại Bố Y càng ăn càng cảm được mùi vị tuyệt diệu của món ăn, nên nghĩ thầm:

-Lão chủ quán rượu này tuy có tính hẹp hòi của hạng con buôn ngoài chợ, nhưng hành nghề cũng chân thật, ngay cả món ăn tầm thường như vầy lão cũng chịu khó tuyển chọn kỹ lưỡng.

Chính vì Lại Bố Y chợt thay đổi quan niệm đối với chủ quán, mà Lý Nhị Khúc mới gặp được phúc lành. Đó là câu chuyện sau, phần kể sẽ nói rõ hơn.

Lại Bố Y ngẩu nhiên nhai thức ăn một cách khoái trá, hai dĩa gà quay trên bàn sắp hết, bốn lượng rượu trắng đã nốc sạch. Lúc này Lý Nhị Khúc tinh thần càng khẩn trương hơn. Lão cứ liếc mắt nhìn Lại Bố Y, chỉ thấy ông ta thong thả chép chép miệng nghe "chặc chặc". Tay bưng chén hồng trà lên, lão uống một hơi cạn, rồi đứng lên vặn mình cho đỡ mỏi, dáng điệu vô cùng thoải mái. Lý Nhị Khúc thầm nghiến răng trong bụng nói:

-Lão già này, lão cứ thoải mái đi. Đợi lúc tính tiền mà không có ngân lượng, ta sẽ dạy cho một trận nên thân cái tội ăn gian nói dối của lão, lúc đó lão chỉ có nước mếu máo khóc

ròng mà thôi.

Lúc bấy giờ, Lại Bố Y đưa tay vẫy gọi tiểu bảo, ra hiệu đến tính tiền. Lý Nhị Khúc vừa thấy, sợ tiểu bảo tính sai, nên lật đật chạy đến. Lại Bố Y cười, nói:

-Vậy thì làm phiền chủ quán vậy. Hãy tính tiền đi.

Lý Nhị Khúc cặp mắt cứ nhìn chăm chú Lại Bố Y, chỉ sợ lúc bận tính tiền ông ta lẻn đi mất, chỉ nửa mắt nhìn chồng chén dĩa trên bàn mà lẩm bẩm tính:

-À, ba chén hồng trà Anh Đức, hai dĩa gà quay, bốn lượng rượu trắng, cộng lại tất cả là năm đồng ba phân bảy. Xin đa tạ quý khách.

Nói xong vội vã đưa tay ra trước mặt Lại Bố Y để nhận tiền. Lão đã chuẩn bị kỹ, lão đưa tay ra là để nhận tiền, nhưng lúc cần thiết, tay lão có thể thộp ngực của lão già muốn trốn để quỵt tiền ăn uống của lão.

Lại Bố Y mỉm cười nhẹ, đưa tay vào ngực, làm ra dáng đang lấy tiền ra, nhưng cặp mắt chăm chú nhìn vào mặt của lão chủ quán, rồi đột nhiên hỏi:

-À, ông chủ, xin hỏi ông họ gì?

Lý Nhị Khúc vừa nghe hỏi, đã biến sắc mặt, nghĩ thầm trong bụng:

-Xảo thuật ghi nợ đã được xuất chiêu rồi đây.

Ngoài miệng lão nói lia lịa:

-Tại hạ họ Lý, đối với lão tiên sinh không phải bạn cũ mà cũng không phải bạn mới, cũng chưa từng biết tiên sinh.

Bụng lão đang nghĩ:

-Ta sẽ đóng kín mọi cửa ngõ tìm cách ghi nợ của lão, xem lão còn làm trò khỉ gì được đây.

Lại Bố Y chẳng hề thay đổi sắc diện, chỉ liếc nhìn Lý Nhị Khúc một cái, rồi bỗng nhiên lên tiếng hỏi:

-Lý chưởng quỹ, ông có điều khổ tâm phải không? Chẳng lẽ trong nhà, con cháu ông đang có điều bất an?

Lý Nhị Khúc vừa nghe xong đã giật mình thót một cái,

cánh tay đang chìa ra trước mặt Lại Bố Y tự nhiên rụt lại, gãi gãi đầu, vừa ngạc nhiên nói:

-Đúng vậy! Thằng cháu nhỏ trong nhà bỗng nhiên bị một chứng bệnh cấp tính, đã mời lương y đến khám nhưng cũng không biết là chứng gì. Trước mắt thấy là không ổn rồi!. . . Tiên sinh,. . . ông. . . không phải là người địa phương này, sao lại biết được việc của tại hạ?

Lại Bố Y mỉm cười, nhẹ nhàng nói:

-Giữa chân mày của chưởng quỹ có vầng ám khí phạm vào cung điền trạch, con cháu gia chủ hiện giờ đang gặp họa rồi!

Lý Nhị Khúc nhìn đăm đăm vào mặt Lại Bố Y một lúc, rồi chợt nghiêng mình thật sâu, làm lễ nói:

-Quả đúng là vậy! Quả đúng là vậy! Tất cả đều đúng như lão tiên sinh vừa nói. Tiên sinh đã thấu rõ được nỗi khổ tâm ẩn giấu trong lòng của tại hạ, tại hạ nghĩ rằng nhất định tiên sinh có cách giải cứu cho. Dưới gối tại hạ bây giờ, chỉ còn thằng cháu này là người sẽ kế thừa hương hỏa nhà họ Lý, tất cả đều trông cậy vào nó. Xin tiên sinh mở rộng lòng từ bi, chỉ dạy cho tại hạ cách giải nạn. Nếu như cứu được tính mệnh của nó, tại hạ xin vui lòng tự nguyện đem vàng ròng mà báo đáp.

Lúc bấy giờ, vẻ cười cợt trên gương mặt Lại Bố Y hoàn toàn biến mất, sắc mặt cực kỳ nghiêm túc. Ông ngưng thần nhìn kỹ gương mặt Lý Nhị Khúc, một hồi lâu rồi nói:

-Cháu bé sinh vào năm nào, tháng nào, ngày nào, giờ nào?

Lý Nhị Khúc đáp:

-Cháu sinh vào năm Tân Dậu, tháng năm, ngày mười ba, giờ dần. Chào đời năm nay đã được sáu tuổi. Sau khi sinh ra, từ nhỏ đã bị nhiều bệnh. Thằng bé này đã làm cho cả nhà điêu đứng vì nó.

Lý Nhị Khúc tha thiết thương cháu, nên gương mặt tự nhiên lộ vẻ khẩn cầu.

Lại Bố Y im lặng suy nghĩ một lúc rất lâu, rồi mới ngẩng đầu lên nói:

-Theo sự dự đoán của tại hạ, thằng bé này sinh vào năm, tháng, ngày không có gì trở ngại. Chỉ xin hỏi Lý chưởng quỹ, vào giờ dần, trong nhà của Chưởng quỹ có việc hình phạt, tức là hình phạt đánh đập chém giết gì không?

Lý Nhị Khúc suy nghĩ một lúc rồi đáp:

-Thưa không có! Đâu có việc hình phạt chém giết gì!

Lại Bố Y cười, nói:

-Lý chưởng quỹ hãy thong thả mà nghĩ kỹ lại xem, cũng có thể nói thế này, vào giờ dần có bị va chạm gì đến đổ máu như dao kéo không?

Lý Nhị Khúc nghe qua càng hoảng hốt:

-Cái gì đổ máu? Cái gì là va vào dao? Không có đâu, tuyệt đối không có việc đó.

Lúc bấy giờ, có một vị khách trung niên vào quán không bao lâu, phong thái đường hoàng, chợt lên tiếng:

-Lão Nhị Khúc này! Gà quay mà ông bán là do ở nhà nuôi hay là do ông mua ở chợ đem về?

Lý Nhị Khúc ngoảnh đầu nhìn lại thấy vị khách trung niên đó, lật đật chào:

-A! Thì ra là Chu lão gia. Gà quay mà tại hạ bán trong quán này, là mua ở chợ đem về nhà giết mà quay.

Lại Bố Y hỏi:

-Giết gà vào giờ nào?

Lý Nhị Khúc đáp:

-Về việc này, sớm quá không được, mỗi ngày theo thường lệ sáng lúc giờ dần là giết gà làm thịt.

Lại Bố Y mỉm cười nói:

-Lý chưởng quỹ, chính là việc này đây! Ông giết gà đúng là vào giờ dần rồi. Cháu bé ở nhà ra đời vào giờ dần, chính là gặp giờ hình xung, mệnh mà phạm vào hình xung, không chết thì cũng nửa điên nửa khùng, há có thể tránh được tai họa sao? Ngày sau nên sửa lại, giờ mẹo sáng hãy giết gà, tại hạ bảo đảm cháu bé từ đây sẽ khỏe mạnh, không có bệnh tật gì nữa.

Lý Nhị Khúc suy nghĩ thực kỹ, rồi bực tức vỗ mạnh lên đùi một cái bốp nói:

-Đúng rồi! Đúng rồi! Việc trọng đại như vầy, sao mà mình không nghĩ tới kìa?. . . Đa tạ tiên sinh! Đa tạ tiên sinh chỉ điểm cho chỗ mê muội này. Tại hạ xin lập tức dâng lên hai mươi lượng bạc trắng để đền đáp công ơn của tiên sinh.

Hai mươi lượng bạc trắng, muốn kiếm được với quán rượu này phải buôn bán gần nửa tháng trời, từ đó, có thể thấy được Lý Nhị Khúc đối với Lại Bố Y, tri ân sâu xa như thế nào.

Lại Bố Y mỉm cười nói:

-Lý chưởng quỹ, số tiền bữa ăn hôm nay . . .

Lý Nhị Khúc vừa nghe đã vội xua tay, lắc đầu không ngớt, lật đật nói:

-Chút ít thôi! Chút ít thôi, có gì đáng kể đâu! Tiên sinh đã giúp cho một việc vô cùng trọng đại thế này, hai mươi lượng vàng ròng còn chưa đủ báo đáp, làm sao dám nhận số tiền bữa ăn nhỏ nhoi này của tiên sinh được. Xin miễn cho!

Lại Bố Y cười lớn, nói:

-Tại hạ hành tẩu giang hồ, chiêm quẻ toán mệnh, đều có định giá trước, nếu như chưa định giá thì nhất định không nhận tiền thù lao. Bằng lòng hay không bằng lòng, tất nhiên là tùy tôn ý của người trước khi xem. Vừa rồi chưa định giá tiền, thì làm sao dám nhận thù lao? Bữa ăn đã miễn trả, thì ngân lượng thù lao kia cũng miễn nhận. Cả hai đều không ai thiệt thòi là được rồi!

Nói xong, ông cười ha hả.

Lúc bây giờ, từ ngoài cửa một người hối hả chạy vào, va người này đụng người nọ. Mọi người đưa mắt nhìn kỹ, té ra là Lôi Đức Tâm, ông chủ tiệm gạo, vừa mới chạy về để kiểm chứng diệu pháp của Lại Bố Y vừa chỉ cho ông ta.

Lôi lão bản chạy đến trước mặt của Lại Bố Y, đã sụp xuống đất cúi đầu lạy lia lịa, luôn miệng nói:

-Thần tiên ôi! Thần tiên ôi! Đa tạ thần tiên vô cùng, vô

tận. Tại hạ đến đây là để đem ngân lượng báo đáp.

Nói xong, hai tay dâng lên hai đĩnh bạc, nặng đủ hai mươi lượng.

Lại Bố Y cười ha hả, đưa tay đỡ Lôi lão bản đứng lên và cũng chẳng khách khí tiếp nhận hai đĩnh bạc, bỏ vào túi vải rồi nói:

-Vừa rồi tại hạ chỉ định giá là gấp đôi năm lượng, bây giờ lại nhận thù lao gấp ba lần, tức là còn dư năm lượng. Tạm thời tại hạ mượn năm lượng này, ngày sau sẽ nhớ mà trả lại. Tại vì tại hạ được người trung hậu ủy thác, đang sầu vì thiếu tiền bạc để làm điều nhân đạo, Lôi lão bản thông cảm mà đừng phiền vậy!

Lôi lão bản lắp bắp nói:

-Không phiền đâu! Không dám phiền đâu. Số tiền này tại hạ thành tâm mà dâng lên tiên sinh để đền đáp công ơn của tiên sinh, chớ đâu có cho mượn gì đâu? Tiên sinh chỉ dạy một lời, diệu pháp chỉ một chiêu, đã quét sạch nỗi khốn khổ dày vò tại hạ bao nhiêu năm trời. Ân đức lớn như trời đất, cho dù là thù lao gấp mười, gấp trăm lần cũng chưa cho là đủ được.

Lôi lão bản nói đến đây, mọi người đều cười rộ lên. Có người cố ý hỏi:

-Nói như thế, Lôi lão bản từ đây trở đi có thể lấy lại khí phách của bậc đại trượng phu rồi phải không?

Lôi lão bản tươi cười, dương dương tự đắc nói:

-Đương nhiên rồi! Đương nhiên rồi. Vừa rồi tôi nghe theo lời của lão Tiên sinh này, trở về nhà kiểm tra lại bài vị trên bàn thờ tổ tiên, quả nhiên phía sau bài vị bị gãy xuống, nên lập tức sai người làm lại bài vị mới, rồi cùng với vợ tại hạ quét dọn bàn thờ sạch sẽ, đặt lại bài vị mới, sau đó thắp hương, hai vợ chồng cùng tế lạy. Lạy xong trở về phòng riêng ngủ một chút. Vợ tại hạ đột nhiên nhiệt tình như hỏa, tại hạ được nàng cổ vũ mãnh liệt, nên đủ sức cương cường làm trọn phận sự người chồng, cả hai vợ chồng đều khoái lạc. Sau việc

đó, vợ tại hạ hoàn toàn khác với ngày trước, trở nên nhu mì hiền thục, làm cho tại hạ cực kỳ vui sướng. Quý vị thấy có phải vị tiên sinh này là thần tiên hay không chứ? Nhưng tại hạ có một việc chưa hiểu rõ, muốn được thỉnh giáo tiên sinh. Tiên sinh làm sao biết được nỗi khổ không thể sinh con của tại hạ? Làm sao tiên sinh lại biết bài vị tổ tiên của tại hạ bị loại vật mọt xâm phạm. Sau khi quét sạch lũ mọt, tại sao hai vợ chồng tại hạ lại được đầm ấm hạnh phúc? Rất mong Tiên sinh chỉ dạy cho, được không? Nếu tiên sinh không vui lòng chỉ dạy, chắc tại hạ bực tức mà chết quá. Công lao của tiên sinh, tại hạ xin lấy vàng ròng mà báo đáp nữa.

Lại Bố Y mỉm cười nói:

-Lúc vừa gặp Lôi lão bản, tại hạ đã quan sát thấy lỗ tai Lôi lão bản bị nám đen, trán u tối, mặt xanh đen, đó là thận thủy không đủ, là triệu chứng khi giao hoan dương vật không cương. Lại xét thấy mệnh cung ấn đường có ám khí xám tro, chủ phạm vào tự cung, đó là tướng không yên ổn của tổ tiên, vì bị xâm phạm tổ tiên không yên, thì hậu nhân làm lao sống an lạc cho được? Cho nên Lôi lão bản suốt ngày tâm bức rức, tâm bức rức thì tổn thần, thần và thận đều suy, thì nam nữ làm sao hòa hợp? Âm dương không điều hòa, thì khí âm chuyển thì dương sẽ kháng, do đó suốt ngày vợ chồng cãi vã với nhau. Mọi việc đều có liên quan với nhau, kế thừa và tiếp nối nhau. Loài mọt bị quét sạch, tổ tiên được yên, hậu nhân tâm sẽ thanh thản, tâm thanh thản thì thần sảng khoái, thần sảng khoái tức khí vượng, khí vượng thì bá bệnh đều tan. Bệnh cũ đã hết thì chuyện âm dương vợ chồng sẽ điều hòa, tự nhiên phân biệt âm nhu dương cương đúng vị, hạnh phúc đến ngay. Chẳng những thế, tại hạ bảo đảm vợ chồng hai người từ đây ân ái mặn nồng hơn trước, tài vận bền vững, sớm sinh quý tử.

Lại Bố Y sang sảng trình bày, lời nói làm cho mọi người hiện diện ở đó đều giật mình kinh ngạc, trừng mắt, há hốc

mồm mà nghe. Họ đều nghĩ:

-Suy luận sáng suốt như vậy, quả thực là bậc thánh.

Lôi lão bần sững sờ một lúc lâu, rồi đột nhiên liều ngộ, vội vàng dâng lên hai mươi lượng vàng thù lao, nói:

-Đây là chút lòng thành xin tiên sinh vui lòng nhận cho.

Lại Bố Y từ chối không nhận, nói:

-Vừa rồi tại hạ đã mượn năm lượng bạc, coi như đã trả đủ, không ai nợ ai.

Nói xong ông cười lớn. Mọi người lúc đó, trong lòng càng phục Lại Bố Y hơn. Bấy giờ người đàn ông trung niên có khí phách đường hoàng kia chợt bước đến bên cạnh Lại Bố Y, cúi mình làm lễ nói:

-Tại hạ là Chu Trung Hải, xin thỉnh giáo. Tiên sinh cao danh quý tính là chi?

Lại Bố Y giật mình, ngưng thần nhìn vị nam tử trung niên này, thấy ông ta trang phục đẹp quý nhưng nghiêm trang, khí phách đường đường, biết rõ nếu không phải là bậc phú hộ thì cũng là nhân vật quyền quý, liền mỉm cười nói:

-Danh tính vốn là vật ngoại thân, Chu tiên sinh hà tất hỏi tường tận làm gì? Tiên sinh có điều chi chỉ giáo, tại hạ xin rửa tai, kính cẩn nghe là được rồi!

Chu Trung Hải lãnh một bài học khiêm tốn, nhưng không hề thay đổi sắc diện, ngược lại cười lớn rồi nói:

-Đúng vậy! Đúng vậy! Làm người cư xử với đời chỉ cầu ở tinh thần bên trong. Đúng lý phải vất bỏ đi cái hư danh làm mê hoặc con người, quả thực tại hạ nhất thời ngu muội. Nếu như tiên sinh không chê, xin mời tiên sinh đến tệ xá cùng họp mặt một phen, để dạy cho tại hạ cách làm tròn phận sự của người gia chủ được không?

Lại Bố Y trầm ngâm một lúc, nghĩ thầm rằng, vị Chu tiên sinh này chẳng những là một nhân vật có địa vị cao, mà thái độ ôn hòa, khí phách của một bậc quân tử; việc Trương Hưng cải táng phần mộ tổ tông, chính là phải nương nhờ thế lực của

các bậc nhân sĩ trong thị trấn này; vậy thì tại sao không nhân cơ hội này mà giao du với ông ta, để thuận tiện kiến cơ hành sự? Tâm niệm đã quyết, Lại Bố Y mỉm cười gật đầu nói:

-Nếu như thế, tại hạ xin mạo muội quấy nhiễu Chu tiên sinh một phen vậy.

Chu Trung Hải nghe Lại Bố Y đồng ý, rất vui mừng, vội vàng dặn dò người gia bộc bên cạnh:

-A Phúc, ngươi hãy mau về bẩm cáo với phu nhân, nói rằng có một vị Tầm long đại hiệp sẽ đến viếng nhà ta. Hãy mau chuẩn bị rượu ngon thức nhắm để đại hiệp tẩy trần nhé.

A Phúc lãnh lệnh, hối hả bước ra. Sau đó, Chu Trung Hải mới cười vui vẻ nắm tay Lại Bố Y kéo đi, hớn hở về Chu gia phủ ở phía đông thị trấn Nam Hùng.

Lúc bấy giờ trong quán rượu, chủ quán Lý Nhị Khúc, chủ tiệm gạo Lôi Đức Tâm đều giật mình kinh ngạc, nghĩ thầm:

-Vị lão tiên sinh này quả thực là thần long chỉ thấy đầu mà chẳng thấy đuôi. Làm sao Chu lão gia mới gặp mà như đã quen thân từ lâu, đón ông về nhà khoản đãi, chẳng lẽ Chu lão gia biết rõ lai lịch của vị tiên sinh này, vì thế cố gắng tìm cách kết giao? Làm sao vừa rồi Chu lão gia gọi ông ta là Tầm long đại hiệp? Nghĩ cho kỹ, lão tiên sinh này có lai lịch không phải tầm thường; nếu quả như thế, bọn mình chẳng phải đã đánh mất cơ hội hiếm có rồi đó sao?

Chu Trung Hải đưa Lại Bố Y về nhà, quả nhiên bàn tiệc đã được nhanh chóng bày ra. Trong bữa tiệc, Chu Trung Hải ân cần mời rượu, phu nhân Chu thị ở bên cạnh cũng tận tâm hầu rượu, nhưng việc chính yếu thì không đề cập đến một chữ. Lại Bố Y trong đầu cảm thấy bực bội, nghĩ thầm:

-Lại mỗ ta cũng muốn xem nhà họ Chu ngươi đang bày cái trò quỷ quái gì đây?

Nghĩ thế, Lại Bố Y vẫn ung dung tự tại, chỉ lo uống rượu nhắm thức ăn, nói chuyện tào lao, trời nam đất bắc đâu đâu.

Tiệc rượu chấm dứt, Chu Trung Hải đưa Lại Bố Y vào nội

sảnh. Vừa ngồi xuống là gia nhân đã dâng trà lên. Chu Trung Hải tiếp chung trà hai tay dâng cho Lại Bố Y, cười nói:

-Xin mời Tiên sinh dùng trà. Tại hạ biết tiên sinh vốn thích uống hồng trà Anh Đức, nên đặc biệt sai người vào trấn mua một gói nhụy trà Anh Đức với giá cao, nghe nói hương vị nó rất đặc biệt, chỉ mong nó hợp khẩu vị của tiên sinh.

Lại Bố Y tiếp chung trà, đưa lên nhấp một hớp nhỏ, quả nhiên cảm thấy hương vị cực kỳ thơm dịu, khác hẳn trà thường, thầm nghĩ:

-Loại nhụy trà được tinh chế này, nếu ở tại kinh sư Lâm An, người uống được nó, nếu không phải là hoàng đế thì cũng là bậc vương khanh. Xưa kia lúc mình làm quốc sư, vua Cao Tông đã triệu mình vào điện diện kiến, lấy lễ quốc sư đãi ta, mới may mắn thưởng thức được nhụy trà Anh Đức này. Không ngờ tại nhà của một thường dân ở trấn Nam Hùng này lại có thể uống được nó. Xem ra, Chu gia ở Nam Hùng quả nhiên có thế lực.

Lại Bố Y trong lòng chỉ nhớ đến việc của Trương Hưng, nhưng nhất thời không biết mở lời thế nào trước mặt Chu Trung Hải. Chu Trung Hải lại tuyệt đối không đề cập đến chuyện chính sự, cũng chẳng biết ông ta đang tính toán điều gì, nên Lại Bố Y đành phải chậm rãi uống trà, dùng tịnh để xem sự biến động xảy ra.

Trong lúc Lại Bố Y trầm ngâm, thì Chu Trung Hải xem trời đã gần tối, không dám kéo dài thời gian thêm nữa, nên âm thầm nghiến răng, dường như đã hạ quyết tâm, đứng lên nói với Lại Bố Y:

-Tại hạ có việc muốn thỉnh giáo tiên sinh. Tiên sinh có thể theo tại hạ vào thư phòng bàn luận được không? Sự thỉnh mời đường đột, xin tiên sinh lượng thứ cho.

Lại Bố Y nghĩ thầm:

-Việc sẽ đến cuối cùng cũng đã đến.

Nên mỉm cười nói:

-Chu tiên sinh không cần phải khách khí. Tiên sinh có gì chỉ giáo, tại hạ xin rửa tai mà lắng nghe.

Nói rồi, ông đứng dậy theo Chu Trung Hải vào thư phòng. Vừa vào tới thư phòng, Chu Trung Hải lập tức đưa tay gài chặt cửa phòng lại, sau đó từ từ bước đến trước mặt Lại Bố Y, đột nhiên quỳ xuống, cúi đầu lạy khẩn cầu một cách tha thiết, nói:

-Xin tiên sinh mở rộng lòng từ bi cứu giúp cho tại hạ. Đại ân đại đức của tiên sinh cả nhà họ Chu trên dưới sẽ vĩnh viễn không bao giờ dám quên!

Lại Bố Y giật mình hoảng hốt, vội đưa tay ra đỡ Chu Trung Hải dậy, nói:

-Xin Chu tiên sinh đứng lên đi rồi chúng ta sẽ thương lượng. Chớ làm như vậy cũng như giết tại hạ vậy.

Chu Trung Hải không chịu đứng lên, nói:

-Tại hạ vốn biết tiên sinh tế thế cứu dân, lòng đầy từ bi nghĩa hiệp, nhất định có đủ khả năng giải cứu tại hạ ra khỏi chỗ dầu sôi lửa bỏng. Nếu tiên sinh không bằng lòng giúp cho, tại hạ chỉ còn cách quỳ ở đây mãi, để biểu lộ tấc lòng thành khẩn của tại hạ.

Lại Bố Y bị Chu Trung Hải ràng buộc như vậy nên không còn cách nào khác hơn, chỉ cười khổ, nói:

-Nếu việc không nghịch với chính đạo, tổn hại thiên lý, thì tại hạ sẽ đáp ứng ngay tức khắc. Chu Tiên sinh hãy đứng lên rồi chúng ta cùng ngồi bàn luận với nhau.

Gương mặt Chu Trung Hải lộ sắc mừng rỡ lập tức đứng lên, cúi mình làm lễ Lại Bố Y, cảm tạ nói:

-Tại hạ xin cảm tạ đại ân đại đức của tiên sinh trước. Có tiên sinh ở đây, thì đại nạn của nhà họ Chu tại hạ coi như được cứu rồi.

Lại Bố Y cười khổ, nói:

-Tại hạ vẫn chưa được biết việc mà Chu tiên sinh muốn cầu khẩn là gì thì làm sao dám quả quyết có thể giải nạn cho Chu

tiên sinh được.

Chu Trung Hải cung kính mời Lại Bố Y ngồi xuống, rồi khẽ giọng nói:

-Ở đây chỉ có hai người là tiên sinh và tại hạ. Nên tại hạ xin bạo dạn nói một câu, tại hạ chẳng những biết tiên sinh có thể giải cứu cho tại hạ, mà còn biết rõ tiên sinh họ Lại, tự là Thái Tố, hiệu là Bố Y, vốn dĩ là quốc sư đương triều nữa. Vì bị tể tướng Tần Cối ganh tị thù hận, muốn bảo vệ tính mạng, tiên sinh mới bỏ quan tước mà đi phiêu bạt giang hồ, nhờ thế mà nhân dân vùng Ảo Xuyên này được hưởng phúc của tiên sinh không phải là ít.

Lại Bố Y nghe xong giật mình kinh sợ, lập tức đứng lên, bất giác đưa tay chụp lấy hồ lô ngọc ở thắt lưng lên, rồi nghiêm mặt hỏi:

-Chu tiên sinh làm sao thấu rõ hành tung của tại hạ như thế? Rất mong tiên sinh thành thực cho biết, nếu không tiên sinh khó ra khỏi thư phòng này nửa bước.

Chu Trung Hải lật đật rời khỏi chỗ ngồi, đứng lên xin lỗi:

-Tại hạ quá đường đột làm tiên sinh phải kinh hãi, quả thực là đáng chết. Nhưng tại hạ tự vấn lương tâm, tuyệt không có chút gì ác ý, tấm lòng này có trời đất làm chứng cho. Cha của tại hạ hiện giờ làm chức trung thư của triều đình tên Chu Tất Đạt. Lúc tại hạ còn nhỏ đã từng nghe uy danh của Lại tiên sinh theo lời kể của cha tại hạ, nên vừa rồi chính mắt thấy tiên sinh thi triển tuyệt kỹ tại Nhị Khúc tửu trang, tại hạ dám quả quyết rằng, trên khắp thiên hạ này, ngoại trừ Lại Bố Y đại hiệp ra, không còn ai có khí phách siêu thoát nghĩa hiệp, và bản lĩnh phong thủy siêu phàm nhập thánh như thế cả! Nhưng ở quán rượu có quá nhiều người hỗn tạp, tai mắt của Tần Cối khắp nơi, nên không dám ra mặt nhìn tiên sinh lúc đó. Bây giờ làm cho tiên sinh kinh sợ, cầu mong tiên sinh tha thứ cho.

Lại Bố Y ngạc nhiên, nói:

-Chu trung thư và tại hạ đích xác là có qua lại với nhau. Ông ta tự hiệu là Bình Viên lão tẩu, tính tình kể ra rất hợp với tại hạ. Nhưng Chu trung thư vốn ở Cát Châu, cách xa chỗ này cả ngàn dặm, cớ sao người nhà của ông lại ở thị trấn Nam Hùng này? Quả thực điều này làm cho tại hạ không thể hiểu được.

Chu Trung Hải nói:

-Lại Tiên sinh có chỗ không biết đó thôi. Gia phụ tự biết rằng làm quan ở kinh đô rất khó, gần vua như gần cọp, không thận trọng một chút là cả nhà tiêu vong. Vì sự an toàn cho con cái họ Chu, gia phụ đã tính đường thoái ẩn, nên sớm ra lệnh cho tại hạ âm thầm lui về Áo Xuyên, ẩn tính mai danh, càng không cho phép tại hạ theo đuổi công danh. Vì thế mà tại hạ đặt chân đến đất Nam Hùng này, đổi tên là Trung Hải, lần lần làm nên chút ít sự nghiệp. Nào dè oan gia ngõ hẹp, ngự sử Tống Cao vốn là thuộc dòng thế gia ở Nam Hùng này, con trai lão là Tống Nhân ỷ thế lực của cha hắn mà tác oai tác quái ở đây, bóc lột, hà hiếp nhân dân, khiến người người đều căm hận thấu xương. Năm ngoái hắn đã áp bức Trương Hưng, nhiều đời hành nghề y ở thị trấn này đến nỗi vợ và cha đều vong mạng. Nhưng vì cha hắn kết giao chặt chẽ với gian thần Tần Cối ở triều đình, ác hợp với ác, nên quan nha nơi đây chẳng có ai dám thụ lý vụ án này. Tống Nhân lại sai người truy sát cha con Trương Hưng, muốn trảm thảo trừ căn, Trương Hưng bắt buộc phải cõng con mà chạy trốn, hiện giờ sợ rằng đã bị độc thủ của Tống Nhân hại chết rồi không chừng.

Chu Trung Hải đề cập tới việc của Trương Hưng, Lại Bố Y bất giác gật đầu, nói:

-Việc này tại hạ lúc ở trong thị trấn có nghe qua. Tên Tống Nhân này quả thực đáng ghét. Nhưng tại sao Chu tiên sinh lại có hiềm khích với nhà họ Tống đó?

Chu Trung Hải thở dài nói:

-Nói nguyên nhân ra càng làm cho người ta cảm thấy tức tối. Từ khi tại hạ dời về đất này ở, lấy kinh doanh làm nghề sinh nhai, chẳng bao lâu lập nên chút ít sự nghiệp. Sau đó tại hạ mới bàn luận với gia phụ, bí mật đem hài cốt của tổ tiên từ Cát Châu về thị trấn Nam Hùng, muốn nhờ khí vận phong thủy địa linh nhân kiệt của vùng đất này để thay đổi vận nguy nan, đơn bạc của Chu gia mấy đời nay; nhưng ngày chọn được huyệt mộ thì bị Tống Nhân xuất hiện ngăn trở, hắn nói bướng rằng cái huyệt mà tại hạ chọn che chắn phong thủy của tổ mộ nhà họ Tống hắn, bắt buộc tại hạ phải dời chỗ khác. Nhà họ Tống rất có thế lực ở đất này, ngay cả quan huyện nơi đây cũng nể mặt hắn, tại hạ làm sao tranh nổi với hắn? Tại hạ đành phải chọn huyệt địa khác. Nhưng sau khi cải táng, chẳng những vận khí không chuyển tốt, mà trái lại càng bị tai họa triền miên. Tháng trước gia phụ bỗng nhiên ngã bệnh nằm liệt giường ở Lâm An, vợ tại hạ mang thai được ba tháng lại vô ý té ngã làm thai nhi chết yểu trong bụng! Tại hạ mấy lúc gần đây tinh thần hoảng hốt, việc buôn bán càng ngày càng xuống dốc, tại hạ nhìn thấy nhà họ Chu sắp sửa suy vi, tuyệt tôn. Biết tiên sinh rời kinh đô xuống miền nam này nên ngày đêm trông ngóng. Hoàng thiên bất phụ khổ tâm nhân, quả nhiên tại hạ được tiên sinh đại giá quang lâm tệ xá, họa phúc của nhà họ Chu hoàn toàn trông cậy vào Lại tiên sinh trợ giúp một tay, chỉ điểm cho tại hạ chỗ mê lầm.

Chu Trung Hải nói xong, từ trong ngăn tủ bàn viết lấy ra một bức thư hai tay dâng cho Lại Bố Y và nói:

-Đây là bức mật hàm mà gia phụ từ kinh đô nhờ người chuyển đến cho tại hạ. Lại tiên hãy thử đọc xem, thì sẽ hiểu rõ nội tình.

Lại Bố Y tiếp lấy mật hàm, nhìn nét chữ phiêu dật trên giấy, biết ngay là thủ bút của Chu Tất Đạt. Tất cả nghi ngờ của Lại Bố Y lập tức được xóa tan, ông vỗ tay trên bàn và nói:

-Trời đất đổi dời, âm dương đảo lộn, không ngờ Bình Viên lão tử lại bị mắc kế của gian đảng Tần Cối. Trung Hải huynh an tâm. Tại hạ và cha của huynh vốn là chỗ tâm giao; hôm nay Chu gia gặp nạn, Lại mỗ đâu có lý nào ngồi khoanh tay nhìn mà không cứu? Đợi ngày mai Lại mỗ đến quan sát kỹ ngôi mộ của nội tổ huynh rồi sẽ thượng nghị đối sách. Nơi đây đã có thế lực của gian đảng Tần Cối hoành hành, thì hành tung của Lại mỗ tuyệt đối không được tiết lộ ra ngoài, về điểm này, huynh hãy cẩn thận mà xử lý.

Chu Trung Hải vội vã gật đầu, nói:

-Tiểu đệ biết rồi.

Ngừng một chút ông nói:

-Lại tiên sinh làm sao mà lưu lạc đến đất này, chỉ vì ba bữa cơm mà phô diễn tuyệt kỹ với bọn phàm phu tục tử vậy?

Lại Bố Y than thở:

-Tại hạ trốn đến đất này, suýt nữa bước vào tử môn quan. Cũng may nhờ cha con Trương Hưng hút máu độc của độc xà ra, tận tâm cứu chữa nên mới được diễm phúc còn trên thế gian này. Trương Hưng gặp đại nạn khiến cho lòng người xót xa, vì thế tại hạ thề sẽ trùng chấn vận số cho nhà họ Trương. Đến bây giờ, thì mọi việc đều đã chuẩn bị xong, nhưng lại thiếu ngân lượng. Nói ra thực hổ thẹn, Lại mỗ bình sinh thiếu thốn tiền bạc, bây giờ vì việc tiền nong đó mà lo muốn bạc đầu.

Chu Trung Hải khảng khái nói:

-Nếu số tiền cần dùng không quá lớn, tiểu đệ xin tình nguyện gánh vác một chút sức lực.

Lại Bố Y trầm ngâm nói:

-Được sự nhiệt tình của Trung Hải huynh thực là quý lắm. Nhưng số tiền này là dùng vào việc cải táng phần mộ và xây nhà cho Trương Hưng, nếu không có công mà tiếp nhận tiền bạc thì trước hết là mất âm đức, sau nữa là gia vận sẽ bị tổn hại. Phải xử lý cho ổn thỏa thế nào, Lại mỗ nhất thời cũng

chưa có chủ ý.

Chu Trung Hải suy nghĩ một chút rồi nói:

-Đã như vậy, chi bằng rước cha con Trương Hưng về tệ xá này ở, cả hai bên gần gủi nhau mà bàn thảo, thì tiểu đệ tin rằng cuối cùng cũng nghĩ ra một kế sách lưỡng toàn kỳ mỹ. Lại tiên sinh cảm thấy thế nào? Nhưng chỉ sợ Tống nhân tra ra được hành tung, thì cha con Trương Hưng chẳng những khó thoát qua kiếp số mà Lại tiên sinh sợ còn phải liên lụy. Cái này mới thực là tiến thoái đều khó.

Lại Bố Y tức tối nói:

-Xem ra muốn thành việc lớn, trước phải diệt trừ con cọp cản đường là bọn họ Tống này. Họ Tống đã làm quá nhiều việc tàn ác, Lại mỗ đã có ý trừng trị hắn rồi. Việc này sẽ từ từ mà tính kế sách.

Không đầy nửa ngày Lại Bố Y đã về tới mái nhà tranh của Trương Hưng. Cửa nhà chỉ khép lại, Lại Bố Y đẩy nhẹ cánh cửa là nó đã tự mở ra, ông bước vào trong, bỗng thấy Trương Hưng đang ôm Chu Nhi mà than khóc. Thấy cha khóc, nó sợ quá chẳng biết phải làm gì nữa. Lỗ tai của nó rất thính, nghe tiếng chân người bước vào nhà liền ngẩng đầu nhìn lên, thấy là Lại Bố Y, liền mếu máo nói:

-Lại bá bá mau đến đây, cha con đang khóc nè.

Lại Bố Y nhìn thấy tình cảnh đó, lòng không khỏi se thắt. Ông kéo Chu Nhi và ôm nó vào lòng, nói:

-Cha con vì sao lại khóc nữa?

Chu Nhi đáp:

-Cha cứ lẩm bẩm nói một mình, cha đi muốn gẫy giò, trị bệnh độc xà cắn người ta, suýt chút nữa bị nọc độc mà chết, mới kiếm được chút ít tiền bạc, số tiền cần để dời mộ cất nhà rất lớn, khó mà gom cho đủ, cho nên hết hy vọng chấn hưng lại gia thế. Nói rồi cha khóc hu hu vậy đó. Lại bá bá mà không về kịp, chắc Chu Nhi cũng khóc theo luôn.

Lại Bố Y lắc đầu, thở dài nói:

-Cả mấy đời hành y giúp người, cũng thuộc vào hàng thế gia, mà cuối cùng lại lưu lạc rơi vào bước đường thê thảm như thế này, quả thực là đau lòng. Chỉ nội một điểm này, tên họ Tống cũng đáng chết có thừa. Trương huynh đừng khóc nữa, cho dù có khóc cũng vô vọng thôi. Việc tiền bạc từ từ mà tìm biện pháp. Lại mỗ nhất định có thể giúp cho huynh dời mộ xây nhà mới, trùng chấn lại vận số nhà huynh, hoàn thành tâm nguyện của huynh mà.

Trương Hưng gạt nước mắt, nói:

-Lại tiên sinh vì nhà họ Trương tại hạ mà phí bao nhiêu tâm huyết, bất kể nguy hiểm, bôn ba vất vả, cái mệnh bạc của Trương Hưng này làm sao mà an tâm? Nếu không có Chu Nhi đây ràng buộc, Trương mỗ này sớm đã nhắm mắt xuôi tay xuống suối vàng gặp lại người vợ hiền rồi.

Lại Bố Y nghiêm nghị nói:

-Lời nói đó của Trương huynh sai rồi, không có gì đau xót cho bằng tâm mình đã chết, nếu tự mình thối chí buông bỏ mọi sự thì thể xác và tinh thần đều chìm vào biển khổ, vĩnh viễn không bao giờ cất mình lên nổi. Huynh nên nhớ rằng, con chim tinh vệ nhỏ bé kia còn có chí khí ngậm sỏi đá mà lấp biển, thì con người là vật linh hơn muôn loài, không lẽ không bì kịp cầm thú hèn mọn kia sao? Làm người xử thế, tai nạn lâm đầu, phải lập chí tự cứu mình sau đó người khác mới có thể cứu giúp mình được. Xin Trương huynh suy đi xét lại cho kỹ.

Trương Hưng im lặng rất lâu rồi chợt ngẩng đầu lên nói:

-Lời của Tiên sinh đủ để cảnh tỉnh thế nhân. Tại hạ nhất thời quẩn trí mà sa vào sai lầm, suýt nữa là đã làm hỏng đại sự.

Lại Bố Y bấy giờ mới mỉm cười, gật đầu nói:

-Như thế mới đúng chứ. Kỳ thực, nói ra cũng hổ thẹn, Lại mỗ vào thị trấn quanh quẩn suốt ba ngày, chỉ kiếm được chút ít ngân lượng. Có điều là, về việc tiền bạc đã có cơ hội tốt.

Hơn nữa không quá ba ngày nữa, ở thị trấn sẽ có tin mừng mang đến.

Thực sự tin mừng đó là gì, Lại Bố Y không nói rõ ra. Trương Hưng cũng không dám hỏi kỹ, chỉ buồn bực không vui, ở lại mái nhà tranh suốt ba ngày. Đến chạng vạng tối ngày thứ ba, cũng chẳng có tin tức gì chuyển đến. Trương Hưng thở dài thườn thượt, từ ngoài cổng trở vào phòng thu thập hành trang, chuẩn bị sáng sớm mai đi làm thuốc xoay xở thêm ít tiền, ở những làng chung quanh.

Chính ngay lúc đó, từ trước cửa nhà tranh, bỗng nhiên nghe tiếng rao bán rượu văng vẳng:

-Hai thùng rượu trắng đây.

Trương Chu Nhi rất thính tai, chạy vụt ra ngoài trước, một lúc sau lại chạy trở vào, nói với Trương Hưng:

-Cha à, có ông lão ở ngoài cổng kêu bán hai thùng rượu trắng.

Trương Hưng nghe nói, uể oải nói:

-Quả thực có phải người bán rượu sợ người ta chưa đủ sầu khổ trong lòng nên đem rượu đến bán lúc này? Chu Nhi à, con ra ngoài mời ông lão đi nơi khác mà bán, nói ông ấy rằng người đang buồn không cần rượu, rượu vào ruột lại càng buồn hơn!

Chu Nhi "dạ" một tiếng, vừa muốn chạy ra thì Lại Bố Y đang ngồi nhắm mắt dưỡng thần trong phòng vừa nghe thế vội nói lớn:

-Chu Nhi, không được nói vậy được. Con ra ngoài nói với ông lão rằng trong nhà có người muốn mua một hồ lô rượu, ông ta có thể theo con vào nhà.

Trí nhớ của Chu Nhi rất tốt, quả nhiên khi ra ngoài nó lập lại y lời của Lại Bố Y đã dạy. Ông lão bán rượu mỉm cười, nói:

-Như thế thì xin mời cậu bé dẫn đường, lão sẽ theo ngay.

Ông lão bán rượu theo Chu Nhi vào nhà, vừa thấy Lại Bố Y đã gập mình làm lễ nói:

-Tiên sinh thực là thần tiên. Tính toán như thần, tất cả đều ứng nghiệm cả.

Té ra ông lão này là gia nhân của Chu Trung Hải cải dạng, tên là Phúc Bá.

Trương Hưng nghe tiếng cũng từ phòng ngủ bước ra. Phúc Bá nhận ra Trương Hưng, vừa thấy mặt đã đưa tay vỗ trán nói:

-Té ra Trương đại phu vẫn còn sống khỏe mạnh trên dương thế. Hay lắm. Tốt lắm! Đây mới đúng là cứu mạng người thì được phúc sau, khổ tận thì cam lai, thiện ác đáo đầu chung hữu báo. Tên bạo ác Tống Nhân đã đến ngày bị quả báo rồi.

Trương Hưng tuy nhận ra Phúc Bá vốn là gia bộc của phú hộ Chu Trung Hải trong thị trấn, nhưng lời nói của lão vừa rồi Trương Hưng mù mịt chẳng hiểu gì cả, nghi ngờ nhìn Phúc Bá chẳng nói được gì. Lại Bố Y mỉm cười nói:

-Xin mời Phúc Bá ngồi xuống rồi nói xem tình hình bên ấy thế nào.

Phúc Bá ngồi xuống, thích chí vỗ đùi nói:

-Tiểu nhân y theo lời của tiên sinh dạy, ba đêm trước đã lén đến mộ của nhà họ Tống, dùng máu chó mực bôi vào cặp mắt con sư tử đá, rồi âm thầm ra về, thần không hay quỷ không biết. Hai ngày đầu bên nhà họ Tống chẳng có động tịnh gì. Không dè sáng sớm ngày thứ ba, trong thị trấn bỗng nhiên lan truyền tin đồn rằng tên bạo ác Tống nhân đêm hôm đã nhiễm một thứ bệnh độc, đôi mắt nhức nhối như kim đâm, rồi sau đó không còn thấy đường, biến thành mù lòa. Nhà họ Tống tìm thầy chữa trị khắp nơi, nhưng thầy nào đến xem bệnh cũng bó tay không chữa được. Ngay cả cặp mắt bị chứng gì họ cũng không đoán được thì làm sao kê toa hốt thuốc? Nhà họ Tống quýnh lên, lật đật sai người đến kinh sư báo tin cho cha của Tống Nhân. Tống Cao rất thương con nên tức tốc sai quan binh lập tức về rước Tống Nhân lên kinh sư Lâm An tìm thầy chữa trị. Chu lão thăm dò tin tức thực chính xác, liền ra

lệnh cho tiểu nhân lập tức đến đây báo tin cho tiên sinh biết. Theo ý kiến của tiểu nhân, Tống Nhân chắc chắn là bị đui luôn, không còn nghi ngờ gì nữa. Tiểu tử đó đã làm đủ chuyện bại hoại rồi, người người đều oán hận, cả ông trời còn phải nổi giận nữa; đáng bị quả báo! Trương đại phu, ông nghĩ xem, đây có phải là tin mừng lớn bằng trời không?

Trương Hưng vừa ngạc nhiên vừa mừng, thầm nghĩ:

-Chẳng lẽ đây đích thực là mắt trời sáng suốt, thiện ác đáo đầu sao? Kẻ ác một khi đã bị đại họa thì Trương gia ta biết đâu có cơ hội chuyển hung thành cát?

Lại Bố Y trái lại chỉ ngồi mỉm cười, không nói gì, nghĩ thầm:

-Việc này đâu có giản dị như thế? Máu chó làm dơ cặp mắt, chỉ là kỹ xảo nhỏ làm che ánh mắt trong lúc cấp thời thôi. Lâu ngày không chữa trị cũng tự hết. Huống chi Tống gia được long huyệt phong thủy hun đúc mộ tổ tông, căn cơ vững chắc, chỉ trong một thời gian ngắn làm sao lay chuyển được? Tất cả còn phải tìm cơ hội mà hành động, đó mới là thượng sách.

Phúc Bá lại nói:

-Lão gia có dặn đi dặn lại tiểu nhân nhiều lần là bây giờ tên Tống Nhân tàn ác đã rời khỏi thị trấn rồi, tai mắt của nhà họ Tống tất nhiên sẽ lơ là, nên nhất định thỉnh tiên sinh và Trương đại phu trở về Nam Hùng. Hai bên cùng nhau thảo luận kế sách lâu dài. Bây giờ xin hai vị thu thập chút ít hành lý theo tiểu nhân trở về thị trấn.

Trương Hưng đối với nhà họ Tống nỗi kinh hoàng vẫn chưa hết, còn đối với Chu Trung Hải chỉ là bình thủy chi giao, nên nhất thời do dự băn khoăn, trầm ngâm nói:

-Ác tặc Tống nhân tuy đã rời Nam Hùng, nhưng bọn thuộc hạ của hắn rất đông, tại hạ ra vào nhà Chu lão gia thường thì khó mà bảo đảm không lộ hành tung; đến lúc đó, cái mệnh tàn của tại hạ chẳng quan trọng gì, chỉ sợ làm liên lụy đến Chu lão gia và Lại tiên sinh. Điều này khiến cho tại hạ làm

sao mà an tâm được.

Lại Bố Y nói:

-Trương huynh không cần phải âu lo. Lại mỗ đã quan sát rất kỹ khí sắc của hai cha con Trương huynh. Trên gương mặt của Trương huynh, ám khí đã từ từ tiêu tan, mệnh quan ấn đường hiện màu hơi đỏ, đây chính là điềm chuyển hung hóa cát. Chuyến đi này có kinh sợ nhưng không có nguy hiểm. Lại mỗ bảo đảm cha con Trương huynh sẽ bình an vô sự.

Trương Hưng thấy Lại Bố Y quả quyết như thế, nghĩ thầm:

-Lại Bố Y vì mình mà dấn thân vào chỗ hiểm nguy, nếu mình còn do dự, thực là bất cận nhân tình.

Trương Hưng nghĩ thế nên lập tức gật đầu đồng ý. Vừa rồi ông ta đã thu thập hành trang định ra đi, bây giờ chỉ lấy thêm vài món nữa là đã ổn. Trời đã gần chạng vạng tối, chính là lúc nhân màn đêm mà lên đường để tránh tai mắt của người khác.

Trên đường đi chẳng có chuyện gì. Đến nửa đêm Lại Bố Y, Phúc Bá, Trương Hưng, Chu Nhi, bốn người đã đến Chu gia ở thị trấn Nam Hùng.

Vợ chồng Chu Trung Hải quả nhiên đang ngồi chờ họ ở trong nội sảnh. Chu Trung Hải và Trương Hưng gặp nhau, nắm tay hỏi han và an ủi nhau. Lại Bố Y khe khẽ gật đầu và nghĩ thầm:

-Người này lời nói rất đáng tin, không vì quyền thế mà khuất phục, thừa hưởng rất nhiều phong thái siêu dật của cha, không mất khí phách của người quân tử. Những người như vậy không lẽ lại bị đoạn tuyệt mạch sống sao? Nhất định phải trợ giúp cho họ mới được.

Trương Chu Nhi tính tình rất ngoan và thông minh. Trước mặt hai vợ chồng Chu Trung Hải luôn mồm kêu "Chu bá bá" và "Chu bá mẫu", làm cho người đang mong được sinh con muốn mòn con mắt là Chu phu nhân cũng phải tươi cười hớn hở. Bà liền đưa tay ôm Chu Nhi vào lòng, sung sướng như ôm

đứa con ruột thịt của mình, và luôn miệng khen:

-Trương đại phu có được thằng bé ngoan thế này, dù có khổ thế mấy cũng vui.

Chu Trung Hải chính mắt thấy cả nhà Trương Hưng gặp đại nạn này, bây giờ cùng cha con họ trùng phùng rồi nhớ đến cái khổ mà nhà họ Tống đã gieo cho mình cũng thâm sâu nặng nề, lòng thương xót đối với cha con họ càng tăng. Ông lại thấy phu nhân đang mong con lộ ra cả cử chỉ lời nói, trong lòng chợt nẩy ra một phương pháp giúp đỡ cha con họ một cách lưỡng toàn kỳ mỹ. Chu Trung Hải bước đến bên cạnh phu nhân kề tai nói nhỏ vài câu gì đó, Chu phu nhân mừng rỡ gật đầu lia lịa. Chu Trung Hải bước đến trước mặt Lại Bố Y và Trương Hưng, nói:

-Chu Nhi thông minh lanh lợi, vợ chồng chúng tôi vô cùng thương mến, nên muốn nhận nó làm nghĩa tử, không biết Trương đại phu có vui lòng đồng ý không?

Lại Bố Y vừa nghe xong, vui mừng, nghĩ thầm:

-Biện pháp này có thể tiến hành được đây. Thuận lòng trời, mà cũng đúng vận số, bảo đảm không có gì trở ngại. Hơn nữa tướng hình Chu Trung Hải rất hiếm con, mượn cơ hội nhận nghĩa tử, mượn sinh khí của người khác đánh tan trọc khí, ngày sau lại có sự hỗ trợ của long mạch thì nhất định nước dâng đến bờ, con cháu sẽ đầy đàn.

Lại Bố Y nghĩ đến đó, liền luôn miệng khen tốt. Thấy Trương Hưng lúng túng không biết phải làm sao, liền nói với ông ta:

-Đây là hảo ý của Hải huynh. Trương huynh không cần do dự. Việc làm này thuận lòng trời, hợp khí vận, hoàn toàn tốt đẹp cho cả hai.

Trương Hưng nhận thấy lời nói của vợ chồng Chu Trung Hải thực sự phát ra từ tấm lòng chân thành, còn có Lại Bố Y gánh vác, ngoài ra Chu Nhi có được nghĩa phụ nghĩa mẫu như vậy là điều may mắn lớn cho nó. Ngày sau dù ông có gì bất

trắc, Chu Nhi cũng được an toàn. Một việc tốt đẹp như thế, nếu từ chối quả thực là ngụy quân tử. Nghĩ thế, Trương Hưng liền gật đầu bằng lòng.

Lại Bố Y rất mừng, tươi cười nói:

-Việc không thể kéo dài, tất cả đều làm đơn giản, hiện giờ chính là giờ tốt, lập tức làm lễ nhận nghĩa tử ngay.

Lại Bố Y đã nói như thế thì tự nhiên Chu Trung Hải và Trương Hưng đều tán đồng.

Bấy giờ Lại Bố Y chủ trì cuộc lễ, dạy cho Chu Nhi nghi thức làm lễ ra mắt. Chu Nhi tâm tính thông minh, hiểu thấu được tâm ý của người lớn, y theo thứ tự, gọi Chu Trung Hải là "nghĩa phụ" gọi Chu phu nhân là "nghĩa mẫu"; tiếng gọi của Chu Nhi làm cho vợ chồng Chu Trung Hải vô cùng sung sướng, sắc mặt tươi cười hớn hở.

Một người trông con muốn mòn con mắt, bỗng nhiên có một đứa con nuôi, thì lòng cực kỳ hân hoan, đó là chuyện thường tình.

Lại Bố Y cũng vui vẻ vô cùng, vì đã tác thành một việc tốt đẹp như thế này: một là Chu gia sẽ được sinh khí rất nhiều, hai là số tiền dời mồ xây nhà của Trương Hưng sẽ không còn phải lo nữa.

NHỊ KHÚC TỬU TRANG

Sáng sớm hôm sau, Lại Bố Y thức dậy rửa mặt chải đầu xong liền rời nhà họ Chu chuẩn bị lần nữa xem xét kỹ cuộc đất tiềm long kết huyệt ở Mai Hoa Lĩnh, Phi Hà Phong, phía đông thị trấn. Vì con lừa dùng làm chân đi lại không tiện trong thị trấn nên Lại Bố Y đã gởi nó cho một nông dân ở gần nhà tranh của Trương Hưng. Bây giờ thì chỉ có thể lấy hai chân mà thay cho con lừa thôi. Lại Bố Y vẫn mặc chiếc áo dài màu xanh bằng tơ, đầu đội mũ tròn bằng lụa mịn, tay phải

xách một túi vải trắng, trong túi đựng những khí cụ của nghề địa lý; cái hồ lô ngọc đã được châm đầy rượu, buộc ở bên hông, hiện giờ ông không dám rời xa cái vật bằng ngọc này dù là một giây phút.

Trời vừa sáng, trên đường rất ít người đi lại. Hai lần vào Nam Hùng trước đây, vì có việc bên mình nên không kịp nhìn kỹ, lần này đến đây quan sát, với tuyệt học phong thủy trong đầu, Lại Bố Y tự nhiên quan tâm đến hình thế của nó.

Cái tên Nam Hùng đã có từ lâu; tương truyền từ đời Sơ Đường đã có người đến ở đây, nhưng tới nay vẫn thưa thớt ít dân cư. Đây quả là một câu đố khó giải thích. Thị trấn Nam Hùng nằm theo chiều bắc nam, trải dài khoảng ba dặm, có một đường cái quan trải bằng sỏi chạy qua. Phía bắc con đường có một chiếc cầu đá ba nhịp; Lại Bố Y thong thả bước lên cầu, nhìn thấy dòng Trinh Thủy ào ạt chảy đến từ phía bắc, chân cầu cản trở dòng nước tạo thành thế va chạm rất mạnh, nước đập vào chân cầu dữ dội, tia nước bắn lên tung toé, xoáy tròn dưới chân cầu, chứng kiến cảnh như thế, Lại Bố Y nhíu mày, nghĩ thầm:

-Nam Hùng là một thị trấn cổ, hình thế rất uy nghi, đất đã tụ khí, lại có dòng Trinh Thủy từ phía bắc chảy đến, nhà nhà đều ở gần nước và nương vào nước mà cất nhà, đúng là vùng người vượng, tài vượng cực tốt. Nhưng cây cầu này là mệnh mạch của toàn thị trấn, cống thoát nước dưới cầu quá nhỏ, làm cản trở dòng nước chảy, thành thế chống đối nên dù cho vùng đất tụ khí tốt cỡ nào, cũng bị các ống thoát nước dưới cầu này phá tan hết. Sư phụ ta từng nói: Điểm tốt lành ngàn năm, một là sa hai là thủy, sa và thủy làm dụng, khí cục được lưỡng toàn mới là phúc địa. Nhưng trước mắt đây, có khí mà không có cục, thủy thần bị cản trở, tất nhiên không vượng về người, tài lộc cũng khó mà toàn vẹn, như thế thì trấn Nam Hùng làm sao mà hưng vượng được! Đáng tiếc, thật đáng tiếc !

Lại Bố Y than thở trong lòng một lúc, rồi nghĩ ra được một

cách. Nhưng lúc này Lại Bố Y còn bận lo việc của Trương Hưng nên đành phải tạm thời gác qua một bên. Điều ông cần phải làm gấp là dời hài cốt tổ tông của Trương Hưng và mai táng thi hài cha và vợ ông ta vào cuộc đất đã kết huyệt. Hai thi hài của họ tuy được giữ nơi sơn động âm mát, thời gian ngắn thì thi thể không đến nỗi hư thối, nhưng nếu để quá lâu, cũng khó mà bảo toàn, đến lúc đó vật linh biến thành tà khí, cho dù long huyệt có tốt đến đâu cũng hoàn toàn thất bại mà thôi. Bởi thế, Lại Bố Y chẳng dám kéo dài thêm ngày tháng.

Đi một lúc đã ra khỏi thị trấn, đi thêm hai dặm nữa thì Mai Hoa Lĩnh đã sừng sững trước mặt. Lại Bố Y đi dọc theo đường núi thẳng lên Phi Hà Phong. Khi ra khỏi khu rừng tùng, Lại Bố Y thấy rõ chỗ mình đã cắm cây kim sau một cuộc đấu trí cùng Long Mẫu, Lại Bố Y bất giác đưa tay vỗ vỗ vào hồ lô ngọc đeo bên hông, trong tâm xuất hiện những chiêu thức của Hồ lô tâm pháp. Nhớ đến uy nghi lẫm liệt của Nam Hải Long Mẫu, Lại Bố Y chợt động lòng, ông nghĩ thầm:

-Long Mẫu hiện thân dạy cho ta mật pháp và võ học, muốn mượn tay ta lưu lại pháp thân của ngài cho nhân gian cúng bái; như vậy thì huyệt địa và thần miếu Long Mẫu, há không phải là một mà hai, hai hợp thành một đó sao?

Lại Bố Y hiểu thấu việc này, trong lòng liền nhẹ nhàng và đã quyết định được phương cách.

Lại Bố Y trở về nhà Chu Trung Hải, gặp Chu Trung Hải cùng Trương Hưng. Ông không dám tiết lộ việc Nam Hải Long Mẫu từng giáng thế, chỉ nói đơn giản vài câu, rằng mộ huyệt đã tìm được, chỉ chờ giờ tốt ngày tốt là tiến hành. Chu Trung Hải và Trương Hưng đều nhất nhất nghe theo.

Tối hôm đó, Lại Bố Y ngồi trong thư phòng mà Chu Trung Hải đã dọn cho ông, căn cứ theo ký ức mà cầm bút hoạ tượng Nam Hải Long Mẫu và phác hoạ luôn sơ đồ kiến trúc thần miếu cho bà.

Sáng sớm hôm sau, ăn điểm tâm xong, Lại Bố Y mời riêng

Chu Trung Hải vào thư phòng. Khi Chu Trung Hải ngồi xuống ghế rồi, Lại Bố Y mới lấy bức họa và sơ đồ thần miếu trải ra trước mắt Chu Trung Hải, nói:

-Trung Hải huynh hãy nhìn thử xem lai lịch người này là ai?

Chu Trung Hải ngưng thần nhìn kỹ. Chỉ thấy một bà lão tóc bạc phơ, mặt lộ thần quang, toát ra một thần thái trông cực kỳ uy nghi và thiện từ, Chu Trung Hải giật mình, nói:

-Sơ đồ này rõ ràng là một thần miếu, còn người trong bức hoạ tuyệt đối không phải là người phàm ở thế gian. Chẳng lẽ là chủ nhân của ngôi thần miếu này?

Lại Bố Y mỉm cười nói:

-Trung Hải huynh quả nhiên là người hữu duyên. Thực sự không dám giấu, lúc Lại mỗ vừa vào thị trấn Nam Hùng, từng nằm mộng thấy vị thần này và nghe phán rằng: "Hãy an vị pháp thân ta trên đỉnh Phi Hà Phong, ta sẽ bảo hộ cho trấn Nam Hùng già trẻ đều được bình an. Ta chính là Nam Hải Long Mẫu đây." Vì thế Lại mỗ đánh bạo nghĩ rằng, nếu như trên đỉnh Phi Hà Phong xây một ngôi miếu, đặt bức tượng này vào, nhờ vào âm phúc của nó, lập tức có thể tẩy sạch trọc khí ở Nam Hùng, phá tan căn cơ khí vận của kẻ bạo ác, thành ra các vật tà ác không cần phá mà tự nó bị tiêu diệt. Một khi vật tà ác đã bị tiêu diệt, nhà nhà lớn nhỏ ở Nam Hùng sẽ được hưng thịnh muôn đời. Nhưng xây dựng thần miếu, phí tổn rất lớn, trừ phi các nhà phú hào ở Nam Hùng chịu mở hầu bao, nếu không thì quả thực là thiên nan vạn nan. Tại hạ lo rầu chính là việc này.

Chu Trung Hải trầm ngâm rồi nói:

-Căn cứ vào hoạ đồ kiến trúc, công trình xây dựng miếu thần rất lớn lao, phí tổn dĩ nhiên là nhiều rồi. Chẳng lẽ Lại tiên sinh muốn khuyên tại hạ đích thân ra sức lo việc này sao?

Lại Bố Y cười nói:

-Việc xây dựng miếu có quan hệ đến khí vận của toàn trấn Nam Hùng, mọi người đều phải ra sức mới chứng tỏ được lòng thành, nhờ đó mới linh ứng, đâu phải chỉ sức một người mà thành được! Nhưng việc này cần có người cầm đầu cổ động, không biết Trung Hải huynh có bằng lòng lãnh trọng trách này không?

Chu Trung Hải khẳng khái nói:

-Lời của tiên sinh không sai chút nào. Việc này vốn liên quan đến khí vận của toàn thể lão ấu trong trấn, là hoạ phúc chung của Nam Hùng, Trung Hải này sao có thể đứng ngoài mà nhìn? Lại tiên sinh cứ an tâm, việc này giao cho Trung Hải gánh vác. Để lát nữa tại hạ vào thị trấn liên lạc với các vị phụ lão, xét ra việc này cũng không khó. Nếu sở phí xây miếu không đủ, Chu mỗ xin gánh phần còn lại.

Lại Bố Y thấy Chu Trung Hải nhiệt tâm và hào sảng như vậy, rất mừng nói:

-Việc làm của Chu huynh lần này tích công đức không nhỏ. Nội điểm này thôi, Lại mỗ có thể quả quyết tài vận và người nhà của Chu gia sẽ đều thịnh vượng, ngày đó không lâu đâu.

Chu Trung Hải cảm tạ nói:

-Tất cả hoàn toàn do Lại tiên sinh ban cho đó thôi.

Lại Bố Y mỉm cười nói:

-Người tự khinh rẻ mình thì người đời sau sẽ khinh rẻ họ; người tự kính trọng mình, thì người đời sau sẽ kính trọng họ! Đường mệnh vận cần phải nương tựa vào phong thủy tài bồi; nhưng âm đức tự thân không thể thiếu được. Cho nên, tướng do tâm sinh, chính là đạo lý này.

Chu Trung Hải gật đầu mấy cái tỏ vẻ tán đồng. Sau đó ông từ biệt rồi đi ra ngoài, tìm các vị phụ lão trong thị trấn thương lượng. Đến chạng vạng tối, Chu Trung Hải về báo lại rằng phụ lão nghe việc chủ trương này là do vị thần tiên đã thi triển tuyệt kỷ ở Nhị Khúc tửu trang đề xướng, tất cả đều tán thành, nhất là lão chủ tiệm gạo Lôi Đức Tâm, y vỗ ngực

đầu tiên nhận quyên góp.

Lại Bố Y gật đầu nói:

-Như thế rất tốt.

Chu Trung Hải lại nói:

-Việc này không biết có nên cho nhà họ Tống biết không? Vì tại hạ sợ rằng nếu không cho họ biết sẽ khiến họ nghi ngờ, hậu quả thực đáng lo.

Lại Bố Y lật đật nói:

-Tuyệt đối không nên, bởi vì Lại mỗ đang nhờ uy lực của thần miếu Nam Hải Long mẫu để tẩy sạch trọc khí, làm thay đổi vận số tận gốc kẻ tàn ác. Nếu để họ chen vào việc này, vô tình làm mất linh ứng. Vạn nhất nếu nhà họ Tống có nghi ngờ, Lại mỗ sẽ tìm phương pháp khác là được rồi.

Chu Trung Hải bấy giờ mới hiểu rõ dụng ý sâu xa mà Lại Bố Y đã khổ tâm suy nghĩ, lòng càng kính phục ông hơn.

Ngày hôm sau, Chu Trung Hải đi tìm vật liệu xây cất, và các thợ. Lại Bố Y trao bức họa pháp thân Long mẫu cho thợ mộc, dặn dò phải dùng gỗ đàn hương thượng đẳng để điêu khắc. Ông đích thân lên ngọn Phi Hà Phong ở Mai Hoa Lĩnh chỉ huy việc xây dựng miếu ở địa điểm đã định trước.

Một tháng qua nhanh, quả nhiên đông người làm nên nhiều việc, Chu Trung Hải lại coi sóc tận tình nên chỉ một tháng làm việc theo đúng ý của Lại Bố Y, người ta đã dựng lên một ngôi miếu thần, có một bức bình phong ở trước, miếu dài ba tầng từ trước ra sau, khoảnh đất trống bên trái của miếu có đào một cái huyệt để đó sẵn.

Qua vài ngày nữa, cuối cùng miếu thần cũng hoàn thành, hài cốt nội tổ của Trương Hưng và thi hài của cha và vợ ông ta cũng được bí mật đem lên núi, tránh tai mắt của nhà họ Tống.

Sáng ngày hôm đó, Lại Bố Y thức dậy sớm, trước tiên dặn dò nhóm thợ mộc vài câu, sau đó trở về, cùng Chu Trung Hải, Trương Hưng cùng lên Phi Hà Phong. Các hương thân phụ lão

trong trấn ùn ùn dẫn trẻ con, dìu người già cả lên núi để chiêm ngưỡng miếu thần và mộ huyệt mà Lại Bố Y đã chọn lựa.

Trên đỉnh Phi Hà Phong, ngay chỗ trũng thấp đã xuất hiện một ngôi miếu nguy nga, một dãy dài ba tầng, cửa chánh hướng về mặt trời mọc, trên sơn môn có treo tấm biển lớn phủ kín bằng giấy đỏ, không biết trên tấm biển viết chữ gì? Hai bên tả hữu có treo một đôi liễn, cũng được phủ kín bằng giấy đỏ. Sau cửa vào, những hàng cây cổ thụ cao vút lên trời che mát cho một cái ao tròn gọi là "Phóng sinh trì", có một cái cầu gỗ dẫn vào giữa hồ; giữa hồ có một nhà thủy tạ gọi là Ngũ Hương đình, phía đối diện là hai sơn môn nữa. Đi qua sơn môn, là con đường nhỏ có hai hàng cây mai trồng rất cổ kính tao nhã, vượt qua con đường nhỏ thì trước mặt là ngôi chính điện uy nghi, cột gỗ đều chạm hoa rực rỡ, sơn son thếp vàng óng ánh. Bên trong chính điện, chính giữa là một bức tượng tạc ở thế ngồi, nhưng được che kín bằng vải đỏ, không rõ là pháp thân của ai. Phía bên hông chỗ đất trống sau điện có một mộ huyệt được xây bằng gạch, hai bên tả hữu có cặp sư tử bằng đá hộ vệ. Tất cả những sắp xếp này đều do ý kiến của Lại Bố Y; ngôi miếu và mộ huyệt do ông tự vẽ và giám sát, thợ thuyền cứ y theo bản vẽ mà xây cất. Chu Trung Hải nhất nhất làm theo lời chỉ dẫn của Lại Bố Y. Tuy ông đã tiêu một số kim ngân khá lớn nhưng không bao giờ nói lời khước từ khi phải chi thêm.

Lúc bấy giờ, người lên núi để chiêm ngưỡng mỗi lúc một đông; có người nóng nảy thấy tấm biển ở cổng chính phủ bằng giấy đỏ, cả đôi liễn cũng như vậy; tượng thần bên trong cũng được phủ bằng vải đỏ, họ bèn bàn luận sôi nổi, suy đoán lung tung. Chủ quán Nhị Khúc tửu trang cũng tình nguyện nghỉ bán nửa ngày, lên núi ngắm nhìn phong thái của thần miếu. Lý Nhị Khúc, Lôi Đức Tâm, cùng nhau dạo quanh miếu thần một vòng. Lý Nhị Khúc nhìn Lôi Đức Tâm cười nói:

-Lôi huynh nhiệt tâm vừa ra tiền bạc, vừa ra công sức để xây cất cái miếu này, chẳng lẽ muốn mưu cầu phúc ấm, sớm sinh quý tử chăng?

Lôi Đức Tâm trợn mắt nói:

-Từ khi có vị thần tiên chỉ dạy đến nay, quả nhiên tiểu đệ đã trùng chấn hùng phong, phu thê ân ái mặn nồng, sinh con chỉ là việc sớm hay muộn mà thôi, còn là quý tử hay không quý tử đó là do mệnh số quyết định, tiểu đệ thật chẳng dám cưỡng cầu! Thần miếu này là do chủ kiến của vị thần tiên, ngài đã lên tiếng thì tiểu đệ tự nhiên phải hết sức làm theo chớ có mong cầu phúc ấm gì đâu!

Lý Nhị Khúc cười nói:

-Cái miếu thần này tên là gì, thờ pháp tượng của ai, Lôi huynh có biết không? Không lẽ a tầm phù chịu ra tiền tốn sức, nhiệt tâm giúp đỡ xây dựng mà không biết gì cả?

Lôi Đức Tâm cười một cách ngớ ngẩn, nói:

-Miễn vị thần tiên nói phải, thì còn sai chỗ nào được chứ? Tiểu đệ không cần biết miếu thần gì, pháp tượng của ai, không tin thì cứ qua mà hỏi vị thần tiên thì biết rõ ràng ngay thôi.

Lý Nhị Khúc chính là muốn chọc cho Lôi Đức Tâm nói câu này ra, nghe nói, lão lập tức chộp ngay cơ hội, nói:

-Được lắm! Được lắm! Vậy thì mời Lôi huynh qua bên ấy hỏi xem?

Lôi Đức Tâm trợn mắt nói:

-Đi thì đi, sợ gì chứ? Không lẽ chủ ý của vị thần tiên mà còn sai nữa ư?

Lập tức hai người đi vòng qua tìm Lại Bố Y, những người hiếu kỳ cũng theo sau. Lúc bấy giờ, Lại Bố Y đang ở tại mộ huyệt bên hông miếu thần chỉ dẫn cho cha con Trương Hưng đốt hương thành tâm lễ bái và cầu nguyện. Lôi Đức Tâm và Lý Nhị Khúc cùng tới bên cạnh Lại Bố Y; bị Lý Nhị Khúc thúc giục, Lôi Đức Tâm đành phải mở miệng hỏi:

-Thỉnh giáo tiên sinh, đây là miếu thần gì? Thờ pháp thân

của vị nào? Tại sao lại dùng vải đỏ phủ kín bức tượng vậy? Mọi người đều thắc mắc, chẳng ai biết chủ ý của tiên sinh ra sao?

Lại Bố Y cười cười, thản nhiên đáp:

-Chớ có gấp. Giờ tốt đến là biết rõ cả thôi.

Nhìn lên trời thấy đã gần chính ngọ, lúc ánh mặt trời chiếu xuống mộ huyệt, Lại Bố Y lập tức ra lệnh cho Trương Hưng:

-Mau lên! Hãy lấy hài cốt của nội tổ đặt vào huyệt ngay.

Trương Hưng không dám chậm trễ, bước nhanh tới trước, lấy hũ đựng hài cốt của nội tổ đặt vào huyệt. Lại Bố Y lại nói tiếp:

- Mau đặt quan tài xuống huyệt ngay tức khắc. Tám người khiêng quan tài vội nhấc quan tài lên, cha con Trương Hưng vịn vào quan tài mà đưa xuống huyệt. Lại Bố Y lại nói:

-Trương gia quỳ xuống hành lễ cho mau.

Cha con Trương Hưng quỳ xuống bái tế. Bởi vì vợ chồng Chu Trung Hải là cha mẹ nuôi của Chu Nhi nên không đợi Lại Bố Y dặn dò, họ cũng quỳ xuống thành khẩn lễ bái. Lại Bố Y thấy thế, mừng rỡ nói thầm:

-Chu gia quả thực có duyên với Trương gia. Huyệt này do khí tượng vạn thiên của miếu Long Mẫu hun đúc, rất là lớn lao. Chu gia và Trương gia có duyên với nhau, cùng kế thừa một mạch, Chu gia lần này được lợi ích không nhỏ.

Lại Bố Y nói thầm trong bụng như vậy, đương nhiên là không tiện tiết lộ ra ngoài. Lễ bái xong, Lại Bố Y thấy giờ tốt đã đến, liền ra lệnh cho tám người phu lấp huyệt. Sau đó dựng bia văn chắc chắn, hai bên tả hữu có cặp sư tử đá bảo vệ, trông rất khí thế. Việc của Trương Hưng xong; bấy giờ Lại Bố Y mới tươi cười, lớn tiếng ra lệnh cho các thợ mà ông đã sắp xếp ổn thỏa trước:

-Miếu thần Khai Phong!

Y theo sự sắp xếp của Lại Bố Y, nghe ông ra lệnh, các thợ

lập tức mở giấy đỏ ra. Trên tấm biển của cổng chính, ba chữ sơn son thếp vàng lớn được viết là: "Long Mẫu miếu". Tượng thần bên trong là Kim thân pháp tượng của Nam Hải Long Mẫu, hiển nhiên chính là bà lão tóc bạc phơ đã từng phò trợ Lại Bố Y, mắt lộ thần quang, sống động như người sống được làm bằng gỗ đàn hương.

Đôi liễn ở cửa chính khi kéo giấy đỏ xuống, chỉ có sơn trắng, tuyệt không có một chữ nào trên đó. Trong lúc mọi người còn đang kinh ngạc, thì Lại Bố Y cười hà hà bước tới, người thợ cầm hộp sơn thếp vàng, Lại Bố Y tay cầm bút lớn loại 'lang hào' thượng hạng, nhúng vào hộp sơn thếp vàng, rồi trầm ngâm trong khoảnh khắc, mới huơ bút lên viết trên liễn bên trái câu:

"Khứ kinh hoa vạn lý, hóa mật yên chướng vũ,
Phổ trạch Áo Xuyên, tùng thử toại xứng danh quận".

Rồi lại huơ bút viết trên liễn bên phải câu:

"Đạp hoang sơn dã lĩnh, phủ cổ bá thương tùng.
Do khâm sơn đẩu, thử chí vĩnh lưu nhân gian."

(Tạm dịch: Suốt đường xa vạn dặm, làm biến đổi mây mưa. Áo Xuyên tươi nhuận, xứng tiếng danh vang trấn quận.

Dẫm núi dã rừng hoang, tùng bá sừng sững đứng. Sơn mạch tinh đẩu, chí ấy lưu mãi nhân gian.)

Chữ như rồng bay phụng múa trên đôi liễn, lấp lánh tương giao, mọi người khen ngợi không ngớt.

Đôi liễn này, hôm đó mọi người chỉ cảm thấy chữ rất có khí phách, họ không biết đây là cái chí lớn đã hoài bảo từ lâu của Lại Bố Y, ngoài ra còn ngầm ám thị tương lai của Nam Hùng sẽ vô cùng rực rỡ. Từ đây về sau, Nam Hùng sẽ thịnh vượng, trở thành thị trấn danh tiếng ngàn năm sau này. Khách tới viếng, khi đọc kỹ thủ thư của Lại Bố Y viết ở cửa chính miếu Long Mẫu, mới đột nhiên liễu ngộ, và thành thực cảm phục thuật địa lý tinh thâm của Lại Bố Y, vị phong thủy đại hiệp một thời.

Việc dời mộ cho Trương Hưng và xây cất miếu Long Mẫu xong, Lại Bố Y thở một hơi dài nhẹ nhõm. Bây giờ cha con của Trương Hưng đã ở yên nơi nhà họ Chu, phủ đệ của họ Chu cấu trúc rất đúng qui cách và cũng giàu có, việc trùng tu lại nhà của Trương gia không cần phải quá gấp.

Đêm hôm đó, Lại Bố Y, Chu Trung Hải, Trương Hưng ba người làm việc suốt ngày tất nhiên là mệt mỏi, nên ai nấy đều đi ngủ sớm.

Trương Chu Nhi vì ban ngày uống nước trà nhiều nên ngủ quá nửa đêm mắc tiểu nín không được, nên bất kể đêm hôm thanh vắng phải ngồi dậy ra cầu xí. Cha con Trương Hưng ngủ chung với nhau một phòng, nhưng ban ngày quá mệt mỏi nên Trương Hưng đặt lưng xuống là ngủ như chết, ngay cả con mình rời khỏi giường ra ngoài cũng không hay biết. Chu Nhi mang một đôi guốc gỗ, bước đi vang tiếng "cộp cộp"; từ phòng ngủ đi ra cầu xí phải ngang qua vườn hoa. Lúc bấy giờ đã gần hết canh hai, trăng ẩn mình trong mây, gió đêm vi vu, trong bóng đêm như có người thoáng qua lại thực là đáng sợ. Chu Nhi chỉ mới gần bốn tuổi, một mình đi ngang vườn hoa vắng lặng âm u, sợ đến nỗi tim nhảy bình bịch, cắm đầu cắm cổ lê đôi guốc gỗ chạy lúp xúp.

Chính ngay lúc đó, phía sau lưng của Chu Nhi bỗng có tiếng người gọi:

-Chu Nhi. . .

Chu Nhi hồn vía bay mất, thét lên:

-Có ma! Có ma!

Rồi lật đật quay đầu chạy trở lại, bây giờ mắc tiểu cũng chẳng dám đi nữa.

-Chu Nhi, cháu đừng sợ! Ta là gia gia của cháu đây!

Tiếng nói phía sau Chu Nhi vang lên rất rõ, Chu Nhi tuy còn nhỏ, nhưng trí nhớ của nó rất tốt, phảng phất nhớ lại lời cha từng nói, hình như nó có một người gia gia, nhưng không rõ gia gia là gì. Bấy giờ lấy hết can đảm, nó quay người nhìn,

chợt thấy một ông già mặc áo màu tro, đang đứng trước mặt mình. Nó ngạc nhiên nói:

-Gia gia là gì? Ông tìm Chu Nhi có việc gì?

Ông lão lắc đầu, hình như trong lòng có rất nhiều tâm sự muốn nói, rồi chợt tươi cười, nói:

-Chu Nhi, cháu về nói với cha cháu, bảo cha cháu sau này nếu như có cháu nội thì đặt tên là "Cư Chính", cháu nhớ cho kỹ!

Nói xong ông lão liền bước đi. Chu Nhi qua cơn kinh hồn hoảng vía, quên cả muốn tiểu. Nó trở về phòng lay cha thức dậy, kể cho cha nghe chuyện vừa rồi. Nó nói:

-Cha à, ông lão gia gia nói sau này nếu cha có cháu, thì đặt tên là "Cư Chính".

Trương Hưng nghe nói nửa kinh sợ, nửa nghi ngờ. Theo lời con nói, hình như đó là người cha đã mất vừa hiện hồn về. Nhưng thằng cháu mà ông đặt tên là "Cư Chính" thì có nghĩa là gì? Trương Hưng suy đi nghĩ lại, nhưng cũng chẳng hiểu nổi, đêm đó chập chờn không ngủ lại được.

Lại Bố Y nghe xong, lập tức cười khà khà nói:

-Đúng quá! Đúng quá! Xin chúc mừng Trương huynh. Nếu Trương huynh có cháu, thì đạt tên nó là "Cư Chính".

Trương Hưng ngơ ngẩn mù tịt, không biết chúc mừng việc gì, nên hỏi Lại Bố Y. Lại Bố Y cười mà không đáp, chỉ nghĩ thầm:

-Long huyệt ở miếu thần đó quả thực tuyệt, ứng nghiệm nhanh như thế. Trương gia sau này sẽ có bậc danh tài xuất chúng, không sai!

Nhưng ông chỉ nghĩ trong lòng như vậy thôi, không dám tiết lộ. Trương Hưng không hiểu cứ thành khẩn truy vấn. Lại Bố Y cười nhẹ nói:

-Chốn u minh sớm đã có định số. Trước đã gieo giống, thì sau phải kết trái thôi.

Lại Bố Y hiểu rõ khí vận của nhà họ Trương đã chuyển thành tốt, lòng như trút bỏ được tảng đá lớn, thanh thản vô

cùng. Từ đây về sau, nhà họ Trương sung túc đời này sang đời khác. Trong hàng cháu nội quả nhiên xuất hiện một vị đại quan quý nhân tên là Trương Cư Chính. Trương Cư Chính làm quan nhiều thành đạt, một mạch thăng đến chức thừa tướng, đứng đầu trong nội các, nhất phẩm triều đình, quyền thế hiển hách. Họ Trương nguyên quán xuất từ Nam Hùng nhiều đời vinh hoa.

Lại Bố Y cùng thần tiên tranh được khoảnh đất chỉ bằng đầu kim, nhưng âm phúc lại kéo dài thiên thu vạn thế, thuật phong thủy của ông đã đạt cảnh giới xuất thần nhập hóa, làm mọi người đều thán phục. Gia tộc nhà họ Trương nhờ sự trợ giúp của Lại Bố Y, sửa đổi vận số, dần dần biến thành vọng tộc hiển hách, âm phúc con cháu hưởng đời này sang đời khác. Từ đó về sau, hễ là người mang họ Lại đi đến trấn Nam Hùng, nhất định được sự khoản đãi nhiệt tình của nhà họ Trương.

Lại còn có một sự việc kỳ diệu khác nữa.

Sau khi miếu Long Mẫu xây dựng được nửa tháng, không biết tại sao phần mộ nội tổ nhà họ Tống bỗng nhiên bị nổ tung ra, hài cốt trong mộ bắn ra tứ tung khắp nơi hoang dã. Chẳng bao lâu, tin tức từ kinh sư Lâm An truyền đến, đôi mắt của Tống Nhân đột nhiên trở nặng, tròng mắt bị nổ; tuy hắn từng được cha mời ngự y chữa trị, nhưng cặp mắt vẫn chảy máu không dứt, đau đớn không chịu nổi. Căn bệnh quái ác đã dày vò Tống Nhân nửa tháng, máu chảy ra hết nên vong mạng. Sau đó, Tống Cao cảm thấy Nam Hùng ở không được yên, nên dời toàn gia đi, ngay cả phần mộ nội tổ bị nổ tung cũng dời đi cải táng ở vùng ngoại ô Lâm An. Người trong trấn Nam Hùng thấy đã diệt trừ được cường đồ ác bá, đều cảm thấy đó là điều may mắn rất lớn. Nhưng lại không hiểu vì sao nhà họ Tống, căn cơ ở Nam Hùng rất vững chắc, lại suy bại một cách nhanh chóng như vậy?

Chu Trung Hải hỏi riêng Lại Bố Y, ông mỉm cười nói:

-Ngày điện Long Mẫu xây dựng xong, thì pháp thân của

Long Mẫu ở trên đỉnh Phi Hà Phong trên cao nhìn xuống, mặt hướng về phương đông, đôi mắt như điện chiếu đúng vào tổ mộ của nhà họ Tống. Thử hỏi địa linh làm sao đấu nổi với thần linh? Hơn nữa, điện thần chiếm toàn bộ Long huyệt phong thủy của Nam Hùng, làm sao tổ huyệt của nhà họ Tống có thể đối địch nổi! Tổ mộ nhà họ Tống do đó mà bại tuyệt. Nền tảng gốc rễ đã bị lay động, thì trọc khí hàng ngày do ác nghiệt tạo nên sẽ bộc phát, nhanh thì chết sớm, nên tên ác tặc họ Tống chảy hết máu mà chết. Cái chết của Tống Nhân hoàn toàn là do chính lỗi lầm của hắn gây ra, Lại mỗ chẳng qua chỉ thi triển đại pháp khiến cho nó ứng nghiệm sớm hơn mà thôi.

Chu Trung Hải bất giác thở dài nói:

-Đây chính là tác ác đáo đầu chung hữu báo, tất cả đều do con người, không sai chút nào. Việc này thực cũng đủ cảnh tỉnh người đời. Lại tiên sinh vì lòng hiệp nghĩa mà làm, khiến cho hết thảy chúng tôi đều kính phục.

Lại Bố Y cười khổ nói:

-Lại mỗ hành động lần này là tự chuốc hoạ vào thân. Việc này tất nhiên tại hạ đã kết mối oán thù khó giải với nhà họ Tống rồi.

Chu Trung Hải hoảng hốt nói:

-Thân phận của Lại tiên sinh, Chu mỗ chưa hề tiết lộ với ai, nhà họ Tống làm sao mà biết được?

Lại Bố Y nói:

-Bởi vì trăm việc bí mật cũng có một sơ hở. Tống Cao là cha của Tống Nhân, thân phận là ngự sử triều đình, lại là thân tín đắc lực của gian thần Tần Cối, việc này làm sao qua được tai mắt của Tống Cao? Lão nhất định sẽ dồn Lại mỗ vào chỗ chết mới hả dạ.

Chu Trung Hải vội nói:

-Đã như vậy, Lại Tiên sinh tốt hơn nên sớm rời khỏi Nam Hùng; đêm dài lắm mộng, chỉ sợ thực sự Tống Cao điều tra rõ

việc này do Lại tiên sinh thi hành, thì họa sát thân khó mà tránh được.

Lại Bố Y cười nhẹ nói:

-Kiếp nạn này Lại mỗ tự biết khó tránh, nhưng không phải ngay bây giờ. Huống hồ Lại mỗ còn một tâm nguyện chưa hoàn thành ở đây, làm sao nửa đường bội tín được! Trung Hải huynh hãy yên tâm. Sáng sớm ngày mai đợi Lại mỗ đi một vòng thị trấn rồi sẽ tính sau.

*****

Ngày hôm sau, Lại Bố Y một mình rời nhà họ Chu, thả bộ quanh thị trấn Nam Hùng, đột nhiên thèm rượu nhưng cái hồ lô ngọc thì đã cạn sạch, bèn đến quán rượu Nhị Khúc.

Lúc bấy giờ tiếng tăm 'thần tiên' của Lại Bố Y đã truyền khắp trấn Nam Hùng, tuy không rõ lai lịch của ông, nhưng nhắc đến ba chữ "Lại tiên sinh" thì ai ai cũng đều tôn kính. Chủ quán Lý Nhị Khúc của Nhị Khúc tửu trang vừa thấy Lại Bố Y bước vào, thì vui mừng đón tiếp như nghênh đón thần tài. Lại Bố Y uống hai chén rượu, châm đầy hồ lô ngọc xong, nói:

-Lý chưởng quỹ tính tiền giùm cho.

Lý Nhị Khúc vội cười nói:

-Quân tử chẳng nhớ lỗi của tiểu nhân, lão nhân gia đã quang lâm đến đây, là ân sủng cho quán rượu nhỏ này rồi, sao dám nhận tiền nữa chứ?

Lại Bố Y cười một tiếng, cũng không nài ép thêm, để Lý Nhị Khúc khỏi bị mất mặt. Nhưng bản chất của Lại Bố Y không chịu nợ tình nghĩa của ai, nên trầm ngâm tìm cách đền đáp lại. Ông chắp tay sau lưng, đi vài vòng quanh quán rượu, trầm ngâm một lúc rồi hỏi Lý Nhị Khúc:

-Xin hỏi Lý chưởng quỹ, quý quán khai trương lúc nào?

Lý Nhị Khúc nghe hỏi, biết là có chỗ hay cho mình, nên

chẳng dám chậm trễ, lật đật trả lời:

-Tệ điếm khai trương vào tháng sáu năm Tân Dậu, cách đây đã mười năm.

Lại Bố Y hỏi:

-Việc buôn bán thế nào?

Lý Nhị Khúc đáp:

-Buôn bán mười năm rồi, cũng vẫn như mười năm trước. Càng lúc càng ít người chiếu cố, hà! Tiên sinh nói có tốt không? Tóm lại, không đến nỗi chết đói, nhưng no cũng chưa đủ no!

Lại Bố Y hỏi:

-Lúc khai trương ra bán, có nhờ người đến xếp đặt vị trí hướng nhà hay không?

Lý Nhị Khúc đáp:

-Dạ có! Có mời một ông thầy địa lý đến quan sát một lần, ông ta nói hướng nam là thủy, thủy là tài, quay hướng nam nhất định tài sẽ vượng, vì thế tệ điếm mới quay về hướng nam. Nhưng buôn bán thu nhập chỉ bình bình, cũng như xương gà, ăn thì vô vị, bỏ đi thì uổng, nghĩ lại chắc là tại thời vận của tại hạ không tốt thì phải?

Nhìn gương mặt đầy vẻ thất vọng của Lý Nhị Khúc, Lại Bố Y cúi đầu suy nghĩ một lúc rồi bỗng nhiên vỗ đùi mạnh một cái, nói:

-Lời của ông thầy đó sai rồi. Lão chỉ biết một mà không biết được hai, quả thực hại người không ít.

Lý Nhị Khúc nghe qua giật mình thót một cái, lật đật nắm tay áo của Lại Bố Y, gương mặt đầy vẻ khẩn cầu, nói:

-Pháp thuật của tiên sinh xuất thần nhập hóa, đã nói như vậy nhất định là tiên sinh sẽ chỉ dẫn cho tại hạ. Xin nói ra giúp cho tại hạ đi. Chỉ cần tiên sinh chỉ dẫn một hai điều là may mắn lớn cho tại hạ vô cùng.

Lại Bố Y thấy thái độ thành khẩn của Lý Nhị Khúc cũng không nỡ từ chối, nên kéo lão ra ngoài, đi một vòng chung

quanh quán rượu vừa chỉ vừa giải thích một lúc. Quả thực một chén rượu, đổi lấy lời nói đáng ngàn vàng, khiến cho "Nhị Khúc tửu trang" sau này trứ danh thiên hạ.

Lúc bấy giờ, Lại Bố Y nghiêm trang nói:

-Ngày quý điếm khai trương là vào tháng sáu năm Tân Dậu, cổng phải quay hướng tây nam vì tháng 6 thuộc cung khôn, cung khôn tức hướng tây nam; khôn cũng là đất, đất nuôi dưỡng vạn vật. Hiện giờ quý điếm quay về hướng nam, hướng nam thuộc cung ly. Cung ly thì vạn vật đều ra đi, làm sao tụ tài tụ khí được? Tài khí khó tụ, thì buôn bán nhất định ế ẩm. Xưa kia, ông thầy địa lý đó nói nam là thủy, đó là lời ám chỉ về hình thế núi non. Nếu dùng vào quán xá, nhà cửa là một sai lầm lớn; sai một ly, đi cả ngàn dặm, đó là điều đại kỵ của người xem địa lý vậy.

Lý Nhị Khúc được lời nói của Lại Bố Y cảnh tỉnh, bao nhiêu buồn bực đều tiêu tan, cực kỳ mừng rỡ, liền rót một chén rượu lớn, hai tay dâng lên cho Lại Bố Y, nói liên hồi:

-Đa tạ tiên sinh! Đa tạ tiên sinh. Xin tiên sinh uống cạn thêm vài chén rượu nữa.

Lại Bố Y cười nói:

-Uống nữa, tại hạ sẽ say mất.

Nói xong, ông chắp tay cáo từ, nhắm hướng tây nam thị trấn mà đi tới.

Lý Nhị Khúc được Lại Bố Y chỉ dẫn, sáng ngày hôm sau liền treo một tấm bảng viết: "Quán cần tu sửa, tạm nghỉ bán nửa tháng."

Trong trấn, mọi người đều bàn luận sôi nổi, có người nói:

-Lý Nhị Khúc nghỉ bán để sửa chữa quán rượu chẳng biết lão muốn làm trò gì đây?

Có người hỏi Lý Nhị Khúc, lão cũng chẳng nói gì, chỉ cười lớn một tiếng, tỏ ra cực kỳ vui sướng. Mọi người thấy lão bỗng nhiên trở thành tươi cười luôn như Phật Di Lạc thì cho là nếu lão không bị tà nhập thì cũng là bị điên khùng.

Một tháng sau, khi chung quanh "Nhị Khúc tửu trang" các cây ván dùng để sửa chữa được dọn đi. Toàn bộ quán rượu trở nên mới mẻ, sáng sủa rực rỡ. Nếu nhìn kỹ thì cửa quán đã đổi hướng, quay về hướng tây nam, hai bên cửa có đôi liễn, bên trái viết: "Khôn tức tây nam, vạn vật giai trái dưỡng." Bên phải viết: "Cải ly vi khôn, Nhị Khúc thiên hạ văn.".

Khách uống rượu xem đôi liễn đều ngơ ngẩn, cũng chẳng biết ai đã nghĩ ra câu liễn này, hỏi Nhị Khúc, lão cũng chẳng nói rõ, chỉ chớp chớp mắt nói:

-Không thể nói được! Không thể nói được! Thiên cơ bất khả lậu! Xin chớ trách! Xin chớ trách.

Khách uống rượu ngỡ là Lý Nhị Khúc đã điên rồi.

Kể cũng lạ, từ đó trở về sau, khách đến Nhị Khúc tửu trang mỗi ngày một đông. Trước nhất là những người trong thị trấn nghe Lý Nhị Khúc bỗng nhiên sửa hướng cửa quán, không biết muốn bày trò gì đây đều chạy đến xem cho rõ ràng; còn người ở các làng chung quanh, nghe tin Nhị Khúc tửu trang gần đây người đến tấp nập, cũng đổ ào tới mà chung vui cái không khí nhiệt náo. Nhìn quán rượu bây giờ, mọi người đều cảm thấy cửa đổi quay hướng tây nam, quả thực làm cho người ta thư thái trong lòng hơn. Người đến rất đông, kẻ hiếu kỳ tự nhiên là muốn vào quán thưởng thức thứ rượu "Nhị Khúc Bạch Can" xem thế nào; khi mếm thử, quả nhiên rượu rất thơm ngon. Bấy giờ, một đồn mười, mười đồn trăm, kẻ đến xem cảnh náo nhiệt, người thì chiếu cố quán rượu mà đến, càng lúc càng đông, việc buôn bán thu nhập càng tăng; có lúc đến giờ dọn quán, vẫn không còn chỗ trống, muốn nghỉ cũng không được. Lý Nhị Khúc không còn cách nào tiếp đón khách cho nổi, đành phải dứt khoát thuê thêm ba người tửu bảo, bán luôn suốt cả đêm. Danh tiếng rượu "Nhị Khúc Bạch Can" càng lúc càng nổi, vài năm sau trở thành thứ rượu nhấm của giới giàu sang ở kinh kỳ. Nhị Khúc tửu trang vì thế mà trứ danh thiên hạ.

Việc Lại Bố Y chỉ cho Lý Nhị Khúc càng được truyền tụng khắp nơi. Căn cứ vào đó, quán xá, tiệm buôn ở Nam Hùng từ đó về sau phần nhiều chọn tháng sáu để khai trương, và cửa nẻo đều quay về hướng tây nam. Tầm long đại hiệp Lại Bố Y thanh danh đồn khắp một vùng Áo Xuyên.

Lại Bố Y từ giã Lý Nhị Khúc ra tới cửa bắc của thị trấn Nam Hùng. Qua khỏi cửa bắc không xa là đến cầu Phượng Hoàng. Đây là lần thứ ba Lại Bố Y đặt chân lên cầu Phượng Hoàng. Chỉ thấy dòng Trinh Thủy từ phía bắc chảy đến, xuyên qua dưới cầu rồi chảy về hướng nam, chỗ nó đi qua, tỏa khắp cả trấn Nam Hùng. Lần này trở lại cầu Phượng Hoàng, Lại Bố Y đã quả quyết chính cây cầu này phá hư phong thủy của trấn Nam Hùng, trong lòng than thở và tiếc rẻ không thôi.

Lại Bố Y chợt động lòng, nghĩ thầm:

-Ta đã đến Nam Hùng tức là có duyên với vùng đất này. Cớ sao không thừa dịp này mà bố trí lại nó. Một là tạo phúc cho bá tính ở Nam Hùng, hai là trợ giúp đinh vận cho Chu Trung Hải và xây lại nhà cho Trương Hưng, hoàn thành tâm nguyện của ta, há không phải nhất cử mà tam đắc sao? Tuyệt diệu! Kế sách này phải thực hiện thôi!

Lại Bố Y tâm đã quyết định kế sách nên đứng im lặng xuất thần nhìn dòng nước chảy xoáy dữ dội dưới cầu. Ông suy nghĩ làm cách nào xếp đặt lại kiến trúc của toàn thị trấn, càng cảm thấy cực kỳ khó khăn, nghĩ thầm:

-Khí thế của Nam Hùng vốn nằm ở chỗ này, nó theo hướng nam bắc, dòng Trinh Thủy chảy xuyên qua, phố xá ở hai bên bờ đều đã thành hàng thứ tự. Muốn mở rộng cầu, thì phải di dời nhà ở hai bên cầu, sở phí rất lớn. Huống hồ, mở rộng dòng sông, nới rộng cầu đá này, hai bên bờ sẽ thành thế bị nước nhận chìm thì khí thế của nó mất đi hết một nửa. Phàm người xây dựng thị trấn, trước nhất là phải tôn trọng khí cục, có khí có cục mới gọi là thượng thừa! Kế sách này phải thực

hiện thôi!

Lại Bố Y lòng đã quyết định kế sách nên đứng im lặng xuất thần nhìn dòng nước chảy xoáy dữ dội dưới cầu. Ông suy nghĩ cách xếp đặt lại thế nào kiến trúc của toàn thị trấn, càng cảm thấy cực kỳ khó khăn, nghĩ thầm:

-Khí thế của Nam Hùng vốn là nằm ở chỗ này, nó nằm theo hướng nam bắc, dòng Trinh Thủy chảy xuyên qua, phố xá hai bên bờ đều đã thành hàng thứ tự. Muốn mở rộng cầu, thì phải di dời nhà ở hai đầu cầu, sở phí rất lớn. Huống chi, mở rộng dòng sông, nới rộng cầu đá này, hai bên bờ sẽ thành thế nước nhận chìm thì khí thế của nó sẽ mất đi hết phân nửa. Phàm người xây dựng thị trấn, trước nhất là phải tôn trọng khí cục, có khí có cục mới gọi là thượng thừa. Có khí mà không có cục hoặc có cục mà vô khí đều không phải là đất phúc lộc lâu dài. Nếu mở rộng đường thông nước dưới chân cầu, dòng sông chảy mạnh qua tất nhiên là làm hư hoại nguyên khí của nó, nhưng nếu không mở rộng thêm thì hữu khí mà vô cục. Điều này làm cho Lại Bố Y nhức đầu, khó giải quyết.

Lại Bố Y buồn bực không vui, lần bước xuống cầu, quay về nhà Chu Trung Hải. Ông không nói không cười, im lặng trầm tư, lo nghĩ việc cây cầu Phượng Hoàng này.

Lúc bấy giờ cha con Trương Hưng vẫn còn ở nhà Chu Trung Hải. Chu Nhi tuổi tuy còn nhỏ, nhưng lắm trò quỷ quái, lại rất thông minh. Nó thấy Lại Bố Y buồn bực không vui, nên nghĩ cách chọc cho ông cười.

Một hôm, Lại Bố Y đang ngồi trầm tư trên cái ghế dựa bằng gỗ đàn hương giữa phòng khách, bỗng nhiên Chu Nhi bưng một cái hộp bao bằng giấy đỏ, rón rén bước đến bên cạnh Lại Bố Y, rồi trang trọng hỏi ông:

-Lại bá bá, sinh nhật của bá bá là ngày nào ạ?

Lại Bố Y sửng sốt, tiểu tử này hỏi ngày sinh của mình để làm gì, nên nói:

-Chu Nhi, cháu hỏi ngày sinh của bá bá để làm gì?

Chu Nhi cười nói:

-Chu Nhi biết sinh nhật là ngày quan trọng, nên đến tặng cho bá bá lễ vật này, có được không?

Nói rồi, nó ra vẻ rất nghiêm trang hai tay dâng lên cho Lại Bố Y. Ông đưa tay nhận cái hộp rồi mở ra xem, té ra là một câu liền chúc mừng làm bằng lụa có viết mấy chữ vàng: "Phúc như Đông hải, thọ tỷ Nam sơn."

Nét chữ tuy còn non nớt, nhưng rất có khí lực. Lại Bố Y chợt động lòng cười lớn, định thần nhìn kỹ thằng bé con, chợt thấy giữa ấn đường của nó ẩn hiện một vầng khí đỏ, bất giác vừa kinh ngạc vừa mừng rỡ nói thầm:

-Đây là điềm đại phúc đại quý, vừa mai táng tổ của nó bên cạnh miếu Long mẫu, gương mặt thằng bé đã có dấu hiệu tốt lành, long huyệt này quả thực có âm phúc vô cùng tận. Thằng bé ngày sau chắc chắn sẽ có một sự nghiệp phi thường.

Nghĩ đến đó, lòng buồn bực của Lại Bố Y thư giãn đôi chút, cảm thấy vui mừng giùm cho Trương Hưng.

TAM ĐIỆP DƯƠNG QUAN

Thấm thoát nửa tháng lại trôi qua. Hôm đó trấn Nam Hùng phát sinh một việc quái dị.

Lão bản Lý Nhị Khúc, chủ nhân Nhị Khúc tửu trang, hôm qua đã lên xe ngựa đến Mai Quan để mua men rượu, sáng sớm hôm nay lão mang hai bao men rượu hối hả về trấn Nam Hùng.

Lý Nhị Khúc gấp trở về quán rượu, trên đường cứ ra sức mà quất roi vào mình ngựa, chiếc xe ngựa chạy như bay trên đường cái quan. Khi vào địa giới Nam Hùng thì mới giờ thìn. Nhị Khúc tửu trang nằm bên bờ phía tây của sông Trinh Thủy, nên phải qua cầu Phượng Hoàng. Lý Nhị Khúc thúc xe

ngựa chạy lên cầu. Ngay lúc đó, chỗ nước xoáy dưới lòng cầu, chợt phát lên tiếng sóng vỗ kinh hồn lạc phách, giống như tiếng gầm rống của một đàn hổ. Lý Nhị Khúc đang giục dây cương chợt nghe tiếng gầm đó, kinh hoảng đến nỗi thúc xe chạy loạn lên. Lão sợ quá nhảy đại xuống xe, để nắm chặt dây cương ngựa lại. Ai dè, lão không nắm thì còn đỡ, lão vừa nắm thì con ngựa bị kinh hoảng quá độ nên lôi mạnh chiếc xe tạt vào mép cầu, chân trước của nó rớt vào chỗ không, cả ngựa lẫn xe rơi tòm xuống sông.

Lý Nhị Khúc vừa kinh hoàng vừa đau khổ. Lần này chẳng những xe và ngựa đều chìm mất, mà ngay cả hai bao men rượu để dùng gấp cũng tiêu tùng. Lão bất giác kêu lớn:

-Con ngựa chết toi kia, hãy mau chân mà đi đầu thai đi!

Ngay lúc ấy, từ dưới đáy sông vang lên những tiếng quái dị. Chỗ xe ngựa rơi xuống, đột nhiên nổi lên một lượn sóng cực cao, như một quả núi đập vào dạ cầu, kêu "ầm" một tiếng khủng khiếp, cả cây cầu Phượng Hoàng rúng động.

Lý Nhị Khúc hồn phi phách tán, ba chân bốn cẳng chạy qua cầu. Lúc bấy giờ, đầu ngọn sóng càng lớn hơn, như một quả núi ập vào cây cầu đá. Trong lượn sóng cuồn cuộn đó, Lý Nhị Khúc chợt thấy một vật gì đen ngòm nổi lên. Lão cứ ngỡ mình sợ quá mà hoa mắt, vội vàng trợn mắt cho lớn hơn để nhìn. Lần này lão thấy rất rõ vật đó chính là một tảng đá xanh lớn; trên tảng đá có một con mãng xà nằm khoanh tròn to bằng đùi con trâu. Nâng tảng đá nổi lên, chính là một con rùa biển cực to, chỉ thấy nó ló đầu quạt đuôi, bốn chân lội nước, lạng quạng như một anh chàng say rượu, xàng qua xê lại lội về hướng bờ sông.

Lý Nhị Khúc sợ quá thét lên một tiếng, quay người chạy. Lão chạy thẳng một mạch đến nhà Chu Trung Hải, vừa thở hổn hển, vừa gọi:

"Lại tiên sinh. . . quái dị! Việc quái dị bằng trời xảy ra kìa!

Lại Bố Y đang ngồi trong thư phòng suy nghĩ về cây cầu

Phượng Hoàng, nghe tiếng gọi thất thanh của Lý Nhị Khúc bên ngoài, lật đật chạy ra, dồn dập hỏi:

-Lý lão bản, có việc gì mà hoảng hốt thế?

Lý Nhị Khúc hào hển nói:

"Lại tiên sinh, ông phải đi coi mới được. Nhanh lên! Nam Hùng có đại hoạ rồi!

Lại Bố Y nghe nói, chẳng biết trời trăng gì, vội hỏi:

"Cái gì? Họa từ đâu tới? Lão từ từ nói cho rõ ràng xem.

Lý Nhị Khúc rùng mình, hơi tỉnh táo lại, bấy giờ mới biết là mình nói chẳng có đầu đuôi gì cả, vì sợ mà quýnh quáng lên. Lão mới cố định thần lại, run run thuật tỉ mỉ việc vừa xảy ra ở cầu Phượng Hoàng. Lại Bố Y bấy giờ mới hiểu rõ, lòng chợt động, thầm nghĩ:

-Rùa và rắn nâng đá lên ư? Tốt quá! Tốt quá. Ta nghĩ ra rồi! Ta nghĩ ra rồi!

Lại Bố Y sung sướng đến bật người nhảy lên, kéo Lý Nhị Khúc chạy tuôn ra ngoài, miệng thì nói:

-Nhanh lên, dẫn tôi đến đó xem!

Ông kéo Lý Nhị Khúc xiểng niểng theo chạy ra cửa.

Chu Trung Hải nghe tiếng la ầm của Lý Nhị Khúc cũng lật đật chạy ra, bỗng thấy Lý Nhị Khúc đứng thừ một bên, như hồn xiêu phách lạc. Lại thấy Lại Bố Y lẩm bẩm một mình như chuyện trò với ma quỷ, nói chưa xong đã vội kéo Lý Nhị Khúc chạy đi, bất giác cười khổ nói:

-Điên rồi! Hai người này đều điên cả rồi.

Nhưng nói rồi, Chu Trung Hải cũng tất tả chạy theo họ.

Bấy giờ, một đồn mười, mười đồn trăm, hương thân phụ lão trong trấn Nam Hùng, tất cả đều như điên cuồng chạy đến cầu Phượng Hoàng; chỉ một lát sau đã có mấy trăm người tụ họp ở bờ sông, tất cả đều dồn mắt chăm chắm nhìn xuống dòng sông. Quả nhiên họ thấy một con rùa thực to lớn đang đội một tảng đá xanh cũng rất lớn, chầm chậm lội đi.

Lúc đó, Lý Nhị Khúc vừa chỉ vừa thuật lại những việc quái

dị tai nghe mắt thấy vừa xảy ra cho Lại Bố Y nghe. Khuôn mặt của mọi người đang ở đó đều lộ vẻ lo âu vô cùng; họ cho rằng đại họa sắp giáng xuống, chỉ có một mình Lại Bố Y mặt mày có vẻ rất hân hoan sung sướng.

Lý Nhị Khúc thuật xong, có người nói:

-Quả là việc quái lạ! Chỉ sợ đại họa sắp ập lên đầu chúng ta!

Lại có người nói:

-Qui xà tác quái, ngàn năm khó thấy, trấn Nam Hùng e rằng khó tránh tai kiếp!

Họ ồn ào bàn luận đến nỗi chẳng còn ai nghe được ai. Đàn bà nhát gan, nghe rồi phát khóc ồ ồ, chỉ trong chốc lát thành một không khí thê lương ảm đạm.

Chu Trung Hải trong bụng vốn cũng kinh sợ lắm, nhưng thấy gương mặt Lại Bố Y lộ vẻ tươi cười, nên cũng yên tâm phần nào, bèn lớn tiếng quát, ngăn cản mọi người khóc lóc:

-Khóc lóc cái gì chứ! Đại họa giáng xuống thì có khóc cũng vô dụng thôi. Đã có mặt Lại tiên sinh ở đây, sao không khẩn cầu Lại tiên sinh chỉ cho chỗ chúng ta không hiểu?

Địa vị Chu Trung Hải trong trấn được liệt vào hạng có uy tín, hơn nữa ngày thường ông cư xử rất ôn hòa, vui vẻ giúp người hoạn nạn, hương thân nhân sĩ trong trấn đều rất tôn trọng ông. Khi Chu Trung Hải lớn tiếng quát, quả nhiên mọi người đều nín lặng.

Lúc bấy giờ, Lại Bố Y chợt nhảy lên một tảng đá to, rồi nói lớn:

-Thưa các hương thân phụ lão, qui xà là vật linh hiển, lại đội đá mà xuất hiện. Tại hạ đoán rằng không phải là điềm hung họa, ngược lại là điềm đại cát tường. Nhất định trấn Nam Hùng sắp có một tương lai hoành tráng vĩ đại. Rắn thực ra là tượng của rồng, rùa tượng trưng cho sự trường thọ ngàn năm, đá nghĩa là vững như vách núi. Thưa các vị, đó chính là điềm ngầm ám chỉ uy thế của Nam Hùng, long khí sẽ đại

vượng, cơ nghiệp sẽ kéo dài ngàn năm, người và của đều vượng, chỉ tiếc rằng khí vận của thị trấn này còn bị cản trở, hữu khí nhưng vô cục. Nếu muốn điểm này ứng nghiệm thì người trong thị trấn phải đồng tâm hiệp lực, xếp đặt lại thế cục. Nếu làm được vậy, thì sự thịnh vượng của trấn có thể phát lên không xa.

Lại Bố Y cao giọng giảng giải khiến cho mọi người đều chấn động.

Lôi Đức Tâm xưa nay vốn bái phục Lại Bố Y, bây giờ nghe Lại Bố Y đề xuất ý kiến, chẳng sợ mọi người chê cười, đã vội nhảy ra lớn tiếng nói trước:

-Thưa quý vị, lời của Lại tiên sinh quyết không bao giờ sai lầm. Xin lấy bản thân tại hạ ra mà nói, vâng theo lời dạy của Lại tiên sinh, lão bà nhà tôi bây giờ đã có thai trong bụng! Ý kiến bố trí lại thế cục cho Nam Hùng của Lại tiên sinh, Lôi Đức Tâm tôi là người tán đồng trước nhất.

Lời của Lôi Đức Tâm làm cho mọi người cười rộ một trận. Chu Trung Hải bấy giờ cũng nhảy lên tảng đá mà Lại Bố Y đang đứng, lớn tiếng nói:

-Để thực hiện chủ kiến của Lại tiên sinh, tại hạ tình nguyện xuất ra ba ngàn lượng bạc ròng!

Ba ngàn lượng bạc ròng đối với nhân dân trấn Nam Hùng đúng là không phải con số ít. Lời của Chu Trung Hải vừa dứt, tiếp theo lại có vài hộ tự nguyện quyên tiền bạc, gộp lại là bốn ngàn lượng. Cộng thêm nhiều hộ quyên góp lặt vặt, tổng cộng được một vạn lượng bạc.

Bấy giờ có người giơ tay lên:

-Lý Nhị Ngưu tôi không có tiền nhưng có sức, nếu Lại tiên sinh cần sức lao động, xin cứ ra lệnh, tôi tuyệt đối không chối từ.

Lý Nhị Ngưu là thanh niên nghèo trong trấn, can đảm khoẻ mạnh, nhiệt tâm tình nguyện góp công sức, khiến cho sau đó có rất nhiều người nghèo cũng tình nguyện tham gia.

Lại Bố Y thấy vậy, mừng rỡ nói:

-Hay lắm! Hay lắm! Mọi người đồng tâm hiệp lực, có tiền xuất tiền, không tiền thì góp sức, xây dựng lại đất Nam Hùng. Lại mỗ quả quyết bảo đảm ngày sau trấn chúng ta nhất định sẽ huy hoàng khác lạ, nhà nhà đều an lạc phú túc.

Tối hôm đó, thân hào nhân sĩ trong trấn được mời đến họp tại nhà Chu Trung Hải. Trong đó có chủ tiệm cầm đồ Hà Tứ Hải, chủ tiệm gạo Lôi Đức Tâm, chủ quán rượu Lý Nhị Khúc, cùng nhiều người khác. Đặc biệt Lý Nhị Khúc đem đến tám hũ rượu Nhị Khúc loại thượng hạng mời các hương thôn phụ lão thưởng thức.

Chu Trung Hải vô cùng cao hứng, đích thân xuống nhà bếp, xào vài món thức ăn, bày tiệc rượu, mời Lại Bố Y ngồi đầu bàn. Ông cất chén rượu dâng lên cho Lại Bố Y và nói:

-Tiên sinh vì bá tính trong trấn Nam Hùng mà lao tâm tổn trí, tại hạ xin đại diện cho hương dân kính mời tiên sinh một chén rượu.

Nhưng Lại Bố Y nghiêm nghị nói:

-Chén rượu này Lại mỗ không thể uống được!

Mọi người giật mình, không rõ chuyện gì. Lại Bố Y tiếp tục nói:

-Tình cảnh hiện giờ, các thứ hư hoại từng giây từng phút đang chờ trùng tu, huống hồ sửa đổi lại thị trấn này là một công trình to lớn, sức của một mình Lại mỗ không thể hoàn thành. Hành động này gần như đoạt quyền tạo hóa của trời đất, làm cho thần thánh phải kiêng nể. Thành hay bại, được hay thua, vẫn là bí ẩn chưa lường được. Quý vị không nên việc chưa hoàn thành mà đã tỏ ra kiêu ngạo!

Nói xong, Lại Bố Y lấy ra một bản đồ từ trong túi vải, nói:

-Đây là bản đồ mà tại hạ bố trí lại cấu trúc của trấn Nam Hùng căn cứ theo thuyết âm dương ngũ hành. Quý vị hãy thong thả nhìn cho kỹ, rồi đóng góp ý kiến thêm hay bớt cho hoàn hảo.

Lại Bố Y trải tấm bản đồ lên bàn, Chu Trung Hải, Lôi Đức Tâm, Lý Nhị Khúc, Hà Tứ Hải và mọi người khác vội khom mình xem kỹ lưỡng bản đồ. Vì đây là việc có liên quan đến mệnh vận tương lai của hàng vạn cư dân sống trong trấn Nam Hùng, nên không ai dám xem thường mà không tập trung chú ý.

Trấn Nam Hùng hiện giờ vốn trải dài hai dặm, Lại Bố Y sửa lại thành hai dặm rưỡi lấy theo ý "Thế sự bất toàn, cửu cửu qui chân". Hướng của trấn theo chiều nam bắc, chạy song song với dòng Trinh Thủy, bây giờ đổi lại xây hai cửa ở hai hướng đông nam tây bắc. Các ngôi nhà lớn từng nhóm bao vòng dòng Trinh Thủy để thừa tiếp toàn bộ khí của thủy tài. Bên phải của thị trấn, xây dựng một từ đường mới của họ Trương, đối diện từ xa xa với ngọn Canh lĩnh. Bên trái là từ đường của nhà họ Chu, đối nhìn với ngọn Du Sơn. Đỉnh cao bên tả là long, đỉnh cao bên hữu là hổ, long hổ giao tụ, hoa biểu trấn môn, khí thế siêu phàm. Trong bản đồ, có những dòng chữ khải nhỏ, giải thích rõ: "Nhà ở chia ra hai loại tịnh trạch và động trạch. Nhà một tầng gọi là tịnh trạch, nhà nhiều tầng gọi là động trạch. Số tầng được tính không phải theo chiều cao, mà tính theo chiều sâu từ ngoài cửa vào bên trong từ trước ra sau. Nếu nhà nào thuộc thủy, thì một tầng tức thủy gặp thủy, người thì phải lưu lạc, tài thì bị tán; hai tầng gọi là thủy hỏa tịnh tế, thì tài khá vượng mà nhân đinh không vượng, vì bị tiết khí; ba tầng gọi là thủy mộc tương sinh, người của đều đại vượng, còn xuất sinh quý nhân; bốn tầng gọi là kim sinh thủy, ngoại bổ ích cho nội, trước là nữ sau là nam, phát tài vĩnh cửu; năm tầng gọi là thổ khắc thủy, người của đều suy. . ." Tất cả đường lớn nhỏ, gia trạch điền xá trong trấn, tính theo ngũ hành tương sinh tương khắc đều được giải thích rành mạch, không thiếu sót điều gì. Từng chữ như châu ngọc, quả thực là một đại kiệt tác của thuật phong thủy địa lý.

Chu Trung Hải, Lôi Đức Tâm, Lý Nhị Khúc, Hà Tứ Hải và

các thân hào nhân sĩ khác đều tán thưởng không ngớt, tất cả lớn tiếng tán thành.

Lại Bố Y trầm ngâm nói:

-Các gia trạch trong trấn tuy đã hình thành khí cục, nhưng còn có một việc khó làm, cực kỳ quan trọng ngay cả tại hạ đã lao tâm khổ tứ suy nghĩ mà vẫn chưa ra.

Mọi người nghe nói vậy, vội hỏi:

-Việc gì mà khó thế?

Lại Bố Y nói:

-Lại mỗ chính mắt trông thấy qui xà nâng đá nổi lên, chợt hiểu ra cục thế sửa cầu Phượng Hoàng tất phải có hình thế điểm cước qui xà mới ứng với điềm báo linh hiển vừa rồi. Nhưng qui xà điểm cước ở dưới, thì chiếm khoảng đất rất rộng; dòng nước bị cản trở lại thành thế va chạm đấu tranh không tốt; tuy có qui xà bảo vệ rất linh, nhưng chỉ sợ sự va chạm của nước dữ dội quá làm mất đi cái linh hiển. Suy đi tính lại, nếu như thế, thì công lao bố trí khí cục trở thành vô ích. Đây chính là chỗ khó giải quyết.

Mọi người đều hiện ra vẻ lo âu. Lại Bố Y sợ mọi người dao động tinh thần nên bình thản nói tiếp:

-Các vị không cần phải lo âu. Chỉ cần lo xây dựng lại cục diện của thị trấn trước, việc sửa lại cầu Phượng Hoàng, hãy để cho tại hạ suy nghĩ kỹ lưỡng, nhất định có giải pháp thôi.

Đã có lời của Lại Bố Y, nên mọi người rất an tâm, nói:

-Như vậy thì chúng tôi xin cáo từ về trước, để chuẩn bị mọi thứ cần thiết, ba ngày sau sẽ khởi công, tất cả đều chờ Lại tiên sinh ra lệnh.

Lại Bố Y xua tay nói:

-Lại mỗ chỉ đứng bên cạnh chỉ dẫn, tất cả mọi việc ra lệnh thi công phải trông cậy vào các vị hiệp lực hỗ trợ.

Bấy giờ Chu Trung Hải, Lý Nhị Khúc, Lôi Đức Tâm, Hà Tứ Hải và mọi người không ai dám từ khước, cùng nhau bàn luận và thành lập nhóm "Nghĩa sự đường" phụ trách cụ thể việc chỉ

huy xây cất lại kiến trúc của trấn Nam Hùng.

Chẳng bao lâu mọi việc đã chuẩn bị xong, chính thức khởi công. Ngày hôm đó, trời vừa hừng sáng, tiếng chuông đồng lớn ở phía tây thị trấn vang lên cực lớn: "Đinh! Đang! Đinh! Đang!. . ." Tiếng của đại hồng chung vang đi thật xa, trừ người già yếu bệnh tật, toàn trấn, những người có sức khỏe từ hương thân phụ lão đến các thanh thiếu niên hơn ba trăm người đều tụ tập ở phía tây thị trấn, dưới một cây đa lớn cao mấy trượng. Người thì vác cuốc, xuổng, mai, giá; kẻ thì xách gánh, thúng; có người lại bắt chước kiểu ngựa đất chạy trong rừng của Gia Cát Khổng Minh chế ra loại xe kiểu gà trống đứng một chân. Người ta gặp chuyện vui mừng thì tinh thần sảng khoái, đã có "vị thần tiên" ở đây chỉ dẫn bố trí lại cấu trúc của thị trấn, thì ngày sau nhất định trấn này sẽ hưởng được phúc trạch miên trường, tạo phúc cho con cháu. Đây là đại sự thiết thực có liên quan đến bản thân mình, làm sao mọi người không vui mừng hớn hở? Tinh thần người nào cũng phấn khởi, điệu bộ hăng hái, hiên ngang.

Chu Trung Hải và tổ "nghĩa vụ đường" lấy ra bản đồ kiến trúc của Lại Bố Y vẽ, chỉ dẫn tỉ mỉ cho mọi người hiểu rõ ràng.

Sau khi phân công, người thì lên núi đốn cây; người thì nung gạch, chở ngói; người thì dỡ nhà cũ, đào đất. Mấy trăm người đồng loạt khởi công, ai làm việc nấy. Còn ở nhà, đàn bà và người già cả nấu nước, nấu cơm, vô cùng náo nhiệt. Dưới sự nỗ lực của mọi người, chẳng bao lâu, bộ mặt của thị trấn Nam Hùng bỗng nhiên đã hoàn toàn đổi mới, thanh lịch hơn, sáng sủa hơn.

Người ta thấy, thị trấn Nam Hùng dài hai dặm rưỡi; mặt trước mặt sau có thêm hai từ đường, trấn giữ hai cửa của thị trấn. Phía tây thị trấn có từ đường nhà họ Trương, tường đỏ, mái ngói màu xanh lục, cao đến năm trượng, nguy nga hùng vĩ, nhìn về ngọn Canh Lĩnh ở cách đó vài dặm. Phía đông của

thị trấn có từ đường nhà họ Chu, ngói màu vàng, cao hai trượng sáu thước, tiến vào phía trong có ba tầng, đối diện với ngọn Du Sơn ở phía tây. Đây là thiết kế của Lại Bố Y, căn cứ theo thuyết âm dương ngũ hành, tập hợp tinh hoa của thuật địa lý phong thủy, không phải tầm thường. Quả thực là long hổ tương ứng, hoa biểu hàn môn, khí thế tạo thành một phong cách riêng. Đường lớn đường nhỏ trong trấn đều theo ý của Lại Bố Y, và đặt cho tên mới. Áp Vĩ Hạng đổi tên là Châu Cơ Hạng , căn nhà của nội tổ Trương Hưng cũng được xây cất lại; đường Thanh Quang đổi tên là đường Xuân Miếu. Các loại nhà ở, quán xá cũng được thiết kế xây dựng lại, tương ứng với sao bổn trạch, nhà có một tầng, sửa lại thành ba tầng, nhà hai tầng sửa lại thành ba tầng, ngay cả bếp lò, bàn ghế, giường tủ cũng thay đổi vị trí mới. Đến đây về cơ bản thì trấn Nam Hùng đã thành hình.

Nhưng duy nhất còn một việc là mệnh mạch của trấn, tức là cầu Phượng Hoàng vẫn còn y nguyên chưa thể sửa đổi được.

Hương nhân trong trấn không biết rõ vì sao cầu Phượng Hoàng vẫn chưa được động đậy tới. Đây là chỗ hiển linh của qui xà, là vị trí huyết mạch của toàn trấn, nếu nó không được xây dựng lại, chắc chắn sẽ hỏng cả công trình tái thiết vĩ đại này. Bởi thế, mọi người bàn luận sôi nổi, thậm chí có người lòng dạ hẹp hòi nói:

-Chẳng lẽ lão họ Lại kia đã hết kế sách rồi sao?

Có người nóng nảy chạy đến nhà Chu Trung Hải để thăm hỏi cho rõ đầu đuôi, nhưng họ đều bị cản lại ngoài cửa, gia đình nói rằng Lại tiên sinh thân thể không được khỏe, đang bế môn tịnh dưỡng, không tiện tiếp khách. Lúc bấy giờ mọi người càng lo sợ hơn nữa. Ngay cả Lôi Đức Tâm, Lý Nhị Khúc và các hương thân nhân sĩ tuy ngoài miệng không nói, nhưng trong lòng cũng phập phồng lo âu không biết Lại tiên sinh lão quái thực sự đang toan tính gì đây?

Lúc đó, Lại Bố Y ngồi một mình trong thư phòng của Chu

Trung Hải, đang cau mày thở dài nhìn tấm bản đồ thiết kế tu sửa cầu Phượng Hoàng, vừa suy nghĩ:

-Làm thế nào để có một biện pháp ổn thỏa đây? Làm sao cho trụ cầu theo thế qui xà, vừa có thể nâng được cây cầu, mà lại không cản trở dòng Trinh Thủy chảy? Hiện giờ kiến trúc mới của trấn Nam Hùng đã hoàn thành, chỉ tiếc là vấn đề sửa lại cây cầu Phượng Hoàng vẫn chưa biết quyết định ra sao. Nếu kéo dài thêm thời gian, thì đại cuộc khó thành, khí vận của nó sẽ tiêu tan hết; như thế thì công lao tu sửa trước đây biến thành mây khói. Việc này phải làm sao cho tốt đây?

Bản thảo thiết kế lại cầu Phượng Hoàng trải ra trước mặt, Lại Bố Y vẫn trầm ngâm chưa quyết. Trên tấm bản đồ có không biết bao nhiêu dấu tay của Lại Bố Y. Vị tầm long đại hiệp này, vì muốn tạo phúc cho người đời sau, quả thực có thể nói là đang vắt hết đầu óc để tìm cho ra một biện pháp hoàn chỉnh. Lại Bố Y bất giác tự than thầm:

-Phượng Hoàng kiều ơi là Phượng Hoàng kiều! Ngươi thực sự làm cho Lại mỗ này không sống được mới thôi ư?

Bên ngoài chợt có người nói:

-Lại bá bá, bá bá ra xem cái thuyền bằng trúc của cháu làm có hay không?

Lại Bố Y biết là Chu Nhi gọi mình, ông vốn rất thích thằng bé thông minh hoạt bát này. Mặc dù đang bực bội âu lo, nhưng Lại Bố Y không nỡ làm mất hứng thú của thằng bé, nên mở cửa phòng bước ra, cười nói:

-Thằng quỷ con này, đến đây để bá bá xem chiếc thuyền ra sao!

-Dạ, đây này.

Chu Nhi hai tay dâng chiếc thuyền trúc lên cho Lại Bố Y xem. Lại Bố Y tiếp lấy chiếc thuyền, thấy chiếc thuyền hai đầu lái mũi thì rộng ra, còn ở giữa thuyền thì hẹp lại, liền nói:

-Thuyền đâu có cái nào mà hai đầu rộng ra còn ở giữa lại hẹp tó thế này?

Chu Nhi đắc ý cười nói :

-Cháu làm chiếc thuyền này là dùng để cưỡi, chớ đâu phải là để đi trên nước, nếu ở giữa không hẹp thì làm sao cưỡi được?

Lại Bố Y nghe nói, đột nhiên lòng chấn động, liền cầm chiếc thuyền trúc của Chu Nhi nhìn mê mẩn, thầm nghĩ:

-Hai đầu rộng, ở giữa hẹp, dùng để cưỡi. . .! cầu Phượng Hoàng há không phải là đang cưỡi trên dòng Trinh Thủy đó sao? Tại sao nó không thể có hai đầu rộng mà ở giữa hẹp lại? Nếu làm như thế, thế chảy xiết của dòng nước va chạm vào dạ cầu há không giảm bớt hay sao? Đúng rồi! Chính là nguyên lý này đây!

Nghĩ đến đó, Lại Bố Y cao hứng bế Chu Nhi lên, nói liên hồi:

-Hay lắm! Hay lắm! Cháu quả thực là Chu Nhi ngoan của bá bá!

Chu Nhi kinh ngạc, chớp chớp mắt nói:

-Lại bá bá, bá bá nổi điên rồi à.

Lại Bố Y cười nói:

-Bác không điên. Bá bá mới giải quyết được một vấn đề khó.

Thì ra, Lại Bố Y từ chiếc thuyền trúc, đã nghĩ ra một biện pháp, nếu trụ cầu sửa theo hình thể qui xà đặt ở hai bên bờ để nâng cây cầu, ở giữa dạ cầu để trống, dòng Trinh Thủy chảy qua thông suốt không còn bị cản trở nữa. Lại Bố Y thông suốt được nan đề thứ nhất, nhưng vấn đề khó thứ hai lại xuất hiện. Ông thầm nghĩ:

-Tuy là nói vậy, nhưng làm sao cây cầu có thể treo lơ lửng trên không mà bắt ngang qua hai bờ? Khó thực! Quả là khó thực! Cái khó này còn khó hơn cái khó thứ nhất.

Tối đêm đó, Lại Bố Y trằn trọc ngủ không được, ông nằm trên giường suy đi nghĩ lại vấn đề nan giải này, nhưng nghĩ mãi vẫn vô kế khả thi.

Trong lúc Lại Bố Y quá mệt mỏi, bỗng nhiên ông chợt nhớ, hôm đó, khi gặp Nam Hải Long Mẫu trên đỉnh Phi Hà Phong,

bà từng nói: "Ta bảo vệ cho đất Nam Hùng sẽ thịnh vượng đời này sang đời khác." Ông thầm nghĩ:

-Bây giờ ta gặp khó, chỉ còn cách là đi khẩn cầu Long Mẫu chỉ dạy cho một đôi điều thì may ra mới xong!

Sáng sớm hôm sau, Lại Bố Y âm thầm rời Chu gia đi thẳng lên ngọn Phi Hà Phong ở Mai Hoa Lĩnh. Dọc đường Lại Bố Y suy nghĩ triền miên. Ông nhớ lại từ khi rời khỏi Lâm An, xuống phương nam lánh nạn, trải qua muôn ngàn hiểm nguy không sao kể xiết, vì ơn cứu mạng của Trương Hưng, ông đã ở lại trấn Nam Hùng này nửa năm qua, bây giờ việc của Trương Hưng đã xong, đại cuộc cơ bản ở trấn Nam Hùng cũng đã hoàn thành, chỉ còn mỗi việc tu sửa cầu Phượng Hoàng, lại vấp phải vấn đề nan giải. Ông thầm nghĩ tiếp, chờ việc sửa cầu xong ông sẽ lập tức rời trấn Nam Hùng, nếu không đêm dài lắm mộng, hành tung của ông mà bị tai mắt của gian thần Tần Cối khám phá, thì e rằng lúc ấy dữ nhiều mà lành ít.

Tuy suy nghĩ miên man như vậy, nhưng chân Lại Bố Y không hề dừng bước, khi ông ngẩng đầu lên nhìn thì đã đến đỉnh Phi Hà Phong. Ở chỗ trũng khá bằng phẳng trên đỉnh núi, một miếu thần tường đỏ ngói xanh lục đứng sừng sững nguy nga, đó chính là miếu Long Mẫu mới được xây cất không lâu.

Lại Bố Y bước vào trong, kim thân pháp tượng bằng gỗ đàn hương của Long Mẫu, ánh mắt long lanh sáng rực, sinh động như sống, cực kỳ uy nghi.

Lại Bố Y đứng nhìn chăm chú một lúc rồi quỳ xuống bái lạy, im lặng khấn vái:

-Kính Long Mẫu, tại hạ được thần tiên nhường cho linh địa này, lại còn truyền mật học tinh thâm và võ học siêu phàm, lòng cảm kích vô cùng, luôn luôn khắc ghi trong tâm não. Chỉ tiếc rằng tại hạ tính ngu độn, tuy có lòng cứu đời, giúp dân, tạo phúc cho trấn Nam Hùng, nhưng đến nay vẫn chưa giải quyết được vấn đề nan giải trong việc xây lại cây cầu. Trước

mất đã thấy công lao kiến trúc vừa rồi sắp biến thành mây khói, làm cho lòng tại hạ cực kỳ hoảng hốt. Trước đây chính kim khẩu của Long Mẫu từng nói rằng sau này sẽ bảo vệ cho trấn Nam Hùng được phúc lộc miên trường. Tại hạ đánh bạo đến đây, khẩn cầu Long Mẫu mở lòng đại từ bi, chỉ điểm chỗ ngu muội, đây quả thực là may mắn của vạn dân bá tính nơi đây. Tại hạ thành tâm khấn nguyện, mong Long Mẫu xem xét, tấc lòng thành này có nhật nguyệt chứng giám.

Khấn xong, Lại Bố Y bái lạy nữa, rồi mới đứng lên.

Lúc bấy giờ, trong khói nhang bay lượn trên không như có tiếng nhạc truyền đến nghe thanh thoát nhẹ nhàng, thoạt có thoạt không, chớp mắt như bay ra bên ngoài núi non. Lại Bố Y lòng biết có điều kỳ diệu, nên bước nhanh ra ngoài. Khi ông ra khỏi sơn môn, tiếng nhạc đàn đã chuyển tới khu rừng cây. Lại Bố Y thầm nghĩ:

-Không lẽ Long Mẫu đang khai sáng sự ngu muội của mình?

Lại Bố Y ngẩng đầu nhìn lên, bấy giờ mặt trời đã sắp lặn về tây. Từng trận gió núi thổi qua, ông cảm thấy cái lạnh càng tăng.

-Được lắm! Lại mỗ đi theo xem cho tới nơi tới chốn mới được.

Lại Bố Y bước nhanh theo tiếng nhạc đàn, len lỏi giữa rừng cây.

Bấy giờ, trong khoảnh khắc ánh thái dương đã hoàn toàn ẩn dạng. Toàn bộ vùng rừng núi bóng đêm lập tức như ập xuống. Lại Bố Y cứ theo tiếng nhạc đàn mà quanh quẩ phải đến nỗi đầu choáng mắt hoa, ông chẳng còn nhận ra đông nam tây bắc là hướng nào, chỉ biết lắng tai nghe theo tiếng nhạc đàn mà bước đi. Bỗng nhiên, Lại Bố Y đạp chân lên một vật rất cứng, và "cắc" một tiếng, vật cứng đó bật lên cao, bắn Lại Bố Y bay ra xa hơn một trượng, té ra vật cứng đó là một tấm ván chế tạo rất tinh xảo theo thế đòn bẩy làm cơ

quan mai phục. Lại Bố Y bị bắn lên cao, ngỡ rằng khi té xuống nếu không chết thì cũng trọng thương, lòng đang kêu khổ, nhưng may mắn thay chỗ ông rơi xuống lại mềm như bông nên chẳng bị một mảy thương tích. Lại Bố Y còn đang tự khen mình gặp may mắn, thì "sạt" một tiếng, chỗ lưng ông vừa tiếp xúc lại sụp xuống, thân người ông rơi xuống phía dưới cực nhanh. Trong bóng tối đen, Lại Bố Y chẳng biết mình rơi xuống chỗ nào. Lại Bố Y kêu khổ không ngớt, nghĩ thầm:

-Đây quả là sóng trước chưa yên thì sóng sau đã ập tới!

Chỉ nháy mắt, Lại Bố Y cảm thấy hình như mình rơi xuống trên một tảng đá. Ông ngẩng đầu lên nhìn, thấy chỗ mình rơi xuống chính là một cái giếng tròn, sâu khoảng ba trượng, bên trên là vầng trăng hình lưỡi liềm, nghiêng nghiêng chiếu xuống miệng giếng. Lại Bố Y đưa tay mò vách giếng, thấy rất trơn láng không bấu vào đâu được. Mò khắp bốn phía, chẳng có chỗ nào lồi ra để có thể đặt chân trèo lên, đúng là muốn leo lên còn khó hơn là lên trời. Lại Bố Y cố hết sức bình sinh, thét lớn:

-Ê! Ở trên có người không?

Ông gọi liên tiếp mấy lần, trên miệng giếng vẫn im lìm, chỉ có tiếng gió núi ù ù xoáy xuống giếng đáp lời. Lại Bố Y bất giác lạnh run, nghĩ thầm:

-Xem ra Lại mỗ phen này chắc bỏ mạng dưới cái giếng khô này mất thôi!

Leo lên thì không được, đã tuyệt vọng; Lại Bố Y bèn ngồi bệt xuống đất, đưa tay mò mẫm. Té ra ở dưới đáy giếng lại có bậc thang, cơ hồ còn một lối đi thông xuống dưới. Lại Bố Y cười khổ nói:

-Được lắm! Được lắm! Lại mỗ đã theo tiếng nhạc mà đến đây, thì bất luận thế nào, cũng phải đi cho đến cùng.

Lại Bố Y nghỉ mệt một lúc rồi thử dò theo bậc thềm mà đi xuống phía dưới. Bậc thềm được xếp bằng đá hoa cương, khi quẹo qua đông, khi chuyển qua tây, khi lên khi xuống không biết bao

nhiêu đoạn. Lại Bố Y quanh co đi hơn hai giờ, đừng nói là phân biệt phương hướng, ngay cả hiện giờ đang ở chỗ nào, Lại Bố Y cũng hoàn toàn không biết. Ông bất giác than thầm:

-Lợi hại thực! Quả là lợi hại! Người chế tạo ra cơ quan này, e rằng hiếm có trên đời, không phải là tiên thì cũng là thần.

Trong lúc cảm khái như thế, chợt trước mắt Lại Bố Y lóe lên ánh sáng. Nhìn kỹ, thì ra đây là con đường ra khỏi giếng!.

Lại Bố Y mừng như điên, lật đật chạy ra. Ông bỗng thấy trước mặt là một vùng trời mới đất mới. Hoàn toàn khác hẳn! Trong đó có hơn ba trăm cội cổ bách đều xếp thẳng hàng rất đẹp. Trên ngọn cổ bách, lá xòe ra như cái dĩa bàn, cao ngất trên không lấp lánh ánh trăng, lung linh đầy huyền bí. Trong bóng đêm mông lung, vầng trăng lưỡi liềm chiếu nhợt nhạt, không khí vắng lặng nhưng u nhã, phảng phất như cảnh tiên. Trong lúc còn kinh ngạc, Lại Bố Y chợt nghe tiếng nhạc đàn vẳng tới, lắng tai nghe kỹ, thì ra là tiếng đàn cầm. Lại Bố Y cảm thấy kỳ lạ, chỗ hoang vắng như thế này sao lại có cao nhân nhã sĩ đến đây chơi đàn. Tính hiếu kỳ nổi lên, Lại Bố Y liền dò theo tiếng đàn mà đi tới.

Đi được hơn mười trượng, Lại Bố Y bỗng nghe trong tiếng đàn cầm có lẫn tiếng chim hót; thoạt đầu ông cũng chẳng để ý, nhưng khi nghe kỹ lại, dường như tiếng chim và tiếng đàn phối hợp như ứng đáp với nhau. Lại Bố Y ẩn mình sau thân cây, nhìn về hướng tiếng đàn phát ra. Dưới ánh trăng chỉ thấy một vị nho sĩ mặc áo trắng ngồi quay lưng về phía Lại Bố Y, trên đầu gối đặt một cây ngư vĩ cầm, đang say sưa tấu đàn. Trên các cành cây chung quanh ông ta, các loài chim đậu đầy. Lại Bố Y lắng nghe tiếng chim, hình như có hoàng tước, anh vũ, hoàng oanh, đỗ quyên, hỉ thước, là các loài chim thích nhạc biết hót; còn có nhiều loại chim khác mà ông không biết tên, hót theo tiếng đàn, khi thì bên xướng bên họa, khi thì đồng thanh hợp tấu. Giữa vùng cây cỏ hoa lá của núi rừng, tiếng hòa nhạc nghe thật êm đềm, một không khí yên bình thực sự.

Lại Bố Y nói thầm:

-Trong điệu đàn cầm, có bản "Không sơn điểu ngữ" đã thất truyền từ lâu, chẳng lẽ là bản nhạc này?

Lại Bố Y lắng tai nghe một lúc, tiếng đàn đột nhiên đổi điệu rất nhanh, bay lên cao vút; bầy chim không cất tiếng hót theo nữa, tất cả đều kinh hoảng lật đật bay đi. Một lúc sau, Lại Bố Y nghe một trận gió ù ù thổi tới, liền theo sau là một mùi tanh hôi xông vào mũi. Từ trong khu rừng rậm, có hai ngọn đèn lồng chiếu chập chờn, từ từ đi tới.

Lại Bố Y còn đang kinh ngạc, hai cây đèn lồng đã di chuyển đến gần trước mặt người áo trắng. Lại Bố Y suýt nữa đã thất thanh kêu lên, đó không phải là hai cây đèn lồng mà là hai con mắt của một mãng xà cực lớn. Dưới ánh trăng, Lại Bố Y thấy con mãng xà to lớn đang cuộn tròn lại như cái dĩa bàn, chu vi rộng gần ba trượng.

Con mãng xà to lớn lắc lắc cái đầu vừa le lưỡi ra ngoài, trừng trừng nhìn bạch y nhân như muốn nuốt sống ông ta.

Lại Bố Y tim gan như muốn vỡ ra, suýt nữa ngất xỉu. Cũng may, dù sao ông cũng là người từng trải gió sương và đã gặp biết bao nhiêu chuyện nguy hiểm. Ông định tỉnh tinh thần, và ngược lại bây giờ, ông lại lo cho người áo trắng đó. Lại Bố Y tinh thần đã trấn định, muốn cất tiếng cảnh giác bạch y nhân nên thận trọng.

Ngay lúc đó, bạch y nhân bỗng đổi thế ngồi, hai chân khoanh lại, tay vẫn nhẹ nhàng khảy đàn. Tiếng đàn bỗng nhiên trở nên dịu dàng, uyển chuyển, làm cho lòng người rung động, mê mẩn. Lại Bố Y thoạt đầu còn cố gắng định tâm, nhưng sau đó không kềm được nữa, tay múa chân nhảy, dường như ông muốn nhảy múa điên cuồng theo tiếng đàn một lúc mới có thể giải tan được sự kích động lạ lùng trong lòng lúc bấy giờ. Lại Bố Y kinh hoảng, lật đật tháo hồ lô ngọc ở hông ra, rồi mặc niệm thức thứ nhất của Hồ lô tâm pháp "Nhất mạch tương truyền", lập tức cái hồ lô thoăn thoắt chuyển đảo

trong không gian tạo thành một bức chắn vô hình ngăn được tiếng đàn quyến rũ đó. Lại Bố Y nhìn lại con mãng xà, lúc vừa mới nghe tiếng đàn nó còn nhìn bạch y nhân với đôi mắt giận dữ, nhưng sau đó, nộ khí dần dần dịu xuống. Cuối cùng nó lắc đầu, vẫy đuôi và nhẹ nhàng chuyển mình dường như muốn nhảy múa cùng tiếng đàn. Lúc thì nó cúi đầu nhìn xuống, lúc thì nó nghiêng mắt nhìn lên chăm chú, nhìn dáng điệu thần tình của nó, giống như dáng điệu người thiếu nữ đang đắm đuối nhìn người yêu, biểu lộ tình yêu chân thành. Lúc bấy giờ, Lại Bố Y chợt nghe bên tai tiếng truyền âm nhập mật:

-Hỡi người hữu duyên kia, hãy bịt kín lỗ tai lại, bịt lỗ tai cho chặt đi!

Lại Bố Y rúng động tinh thần, ông thấy bạch y nhân đang tập trung toàn bộ tinh thần để khảy đàn, vậy thì giọng nói này không biết do ai phát ra? Nhưng ông không dám chậm trễ, vội vàng kéo tay áo xuống, bịt kín hai lỗ tai, một mặt ông tự động thay đổi chiêu thức, dùng "Tam diệp dương quán" ba thức một lượt, luồng khí của hồ lô ngọc tỏa ra như tường đồng vách sắt, một giọt nước cũng khó lọt qua được.

Thế nhưng tiếng đàn đó vẫn xuyên thủng bức màn khí vô hình của hồ lô ngọc. Thoạt đầu tiếng nó như từng hồi trống trận vang lên, sau đó từng âm thanh trở nên như đang sát phạt, có tiếng người la, có tiếng ngựa hí, tiếng gào thét chém giết nhau làm cho người ta phải kinh tâm động phách. Tiếp theo tiếng đàn như muốn vỡ bùng, vạn vật như sắp đến ngày tận thế.

Lại Bố Y tâm can lẫn da thịt đều rã rời, Hồ lô tâm pháp lại không thể vận dụng linh nghiệm, ông biết là có điều không ổn, vội nằm sấp sát xuống đất, hai tay bịt chặt hai lỗ tai, bấy giờ tinh thần mới tạm thư giãn một chút. Ngước mắt nhìn lên, Lại Bố Y thấy con mãng xà có thái độ êm dịu, nhanh như sấm chớp nó phóng ra ngoài hơn mười trượng, tiếp theo là duỗi dài thân mình to lớn của nó ra, nhảy múa không ngừng.

Khi vươn cổ cao, khi hạ xuống thấp, khi uốn qua trái khi chuyển qua phải; trong chớp mắt cát bay đá chạy, cây ngã, cỏ rạp xuống, thực là một cảnh kinh thiên động địa. Tiếng đàn càng cao vút, con mãng xà càng dãn thân mình của nó ra, trước sau dài hơn mười trượng, như muốn phát cuồng chạy đi, thì tiếng đàn đột nhiên thay đổi, "tinh tung" một tiếng, thân mình của con mãng xà theo tiếng "tinh tung" đó mà rút lại một thước. Tiếng "tinh tung" phát ra liên tiếp, con mãng xà càng co mình lại, rồi đột nhiên đầu và đuôi của nó chống xuống mặt đất. Thân nó cong vòng lên trời, cách xa mặt đất hơn 3 trượng. Chính ngay lúc đó, tiếng đàn như tiếng lụa xé, rồi đột nhiên tắt hẳn. Con mãng xà đang mê mẩn, nghe tiếng đàn như lụa xé cuối cùng đó, toàn thân mình của nó cong lên như một cây cầu vòng bắc qua vùng rừng núi, hoàn toàn bất động. Chỉ thấy mặt trăng tàn đang lơ đãng thờ ơ trên không, tiếng gió núi thoảng qua, tất cả đều trở về với cái vắng vẻ u tịch trước đây.

Lại Bố Y vừa trấn định tinh thần xong, muốn cất tiếng gọi bạch y nhân. Bạch y nhân đột nhiên đứng dậy, thong thả bước đi, miệng khe khẻ ngâm:

-Núi đá vốn vô tình, tợ cầu chẳng phải cầu; chợt gặp người hữu duyên, ý hội hai lòng biết!

Tiếng ngâm chưa dứt thì bóng người đã mất hút trong núi rừng xa xăm.

Lại Bố Y lòng chợt động, như hiểu mà không hiểu; nội tâm dường như lĩnh ngộ được điều gì, nhưng suy đi nghĩ lại ông lại thấy không được tận tường. Thấy chỗ này không thể lưu lại được nữa, Lại Bố Y đành tìm đường về. Cũng may khi ông ra khỏi khu rừng cổ bách này, xa xa đã thấy bóng của tòa miếu Long Mẫu. Bấy giờ, Lại Bố Y mới thở phào nhẹ nhõm, nghĩ lại những sự kiện mình đã gặp đêm nay, lòng vẫn còn dư âm của nỗi kinh hoàng. Chạng vạng tối hôm sau, Lại Bố Y hào hển về đến nhà Chu Trung Hải ở thị trấn Nam Hùng. Chu

Trung Hải vừa gặp Lại Bố Y đã vội nói:

-Lại tiên sinh đi một chuyến đã hai ngày, các hương thân nhân sĩ tìm tiên sinh khắp nơi. Mỗi ngày mấy mươi người đến đây thiếu điều đạp bể cửa nhà tại hạ, họ gào thét muốn tiên sinh sớm chỉ dẫn cách sửa lại cầu Phượng Hoàng, ngay cả tại hạ cũng không biết phải ứng phó ra sao. Hương thân nhân sĩ vốn đầy lòng nhiệt tình, nhưng nếu cứ kéo dài mãi, chỉ sợ chí khí họ sẽ tiêu tan hết, lòng người thay đổi. Lúc đó không biết làm sao thu xếp tàn cuộc đây?

Lại Bố Y cười khổ một tiếng, không trả lời, chỉ bước nhanh vào thư phòng, không trở ra.

Chu Trung Hải không còn biết tính cách nào, đành phải lắc đầu tìm Lý Nhị Khúc, Lôi Đức Tâm, Hà Tứ Hải bàn luận việc này để tìm kế đối phó. Ông vừa muốn ra cửa thì gia đinh hối hả bước vào báo:

-Lão gia, bên ngoài có một người ăn xin, miệng hát cái gì như "tợ cầu chẳng phải cầu" gì đó. Cứ la loạn lên, bảo muốn gặp tiểu tử Lại Bố Y. Tiểu nhân biết lão nói tầm bậy tầm bạ, nên tự tiện cho lão mấy tiền điếu để đuổi lão đi. Ai ngờ lão chẳng những không đi, mà ngược lại ngồi bệt trước cửa nhà, la lối om sòm. Tiểu nhân không còn biện pháp đành vào bẩm báo lão gia.

Chu Trung Hải vốn dĩ trong lòng đang buồn bực, nghe lão ăn mày làm loạn như thế, ông càng tức giận, thét lên:

-Cái gì là "tợ cầu chẳng phải cầu"! Điên rồi. Đều điên hết rồi.

Tiếng hét của Chu Trung Hải, Lại Bố Y trong thư phòng thoáng nghe, tâm linh chợt động, vội vã xông ra, quên cả mặc áo ngoài, chỉ mặc một cái áo lót, hét lạc cả giọng hỏi:

-Ai đang nói "tợ cầu chẳng phải cầu?". . . ai. . .?

Chu Trung Hải thấy bộ dạng của Lại Bố Y như thế, trong lòng vừa tức vừa buồn cười, tưởng rằng Lại Bố Y vì việc sửa đổi Nam Hùng mà lo đến nỗi ăn ngủ không yên, hồn xiêu phách lạc. Chu Trung Hải bất nhẫn, lật đật nhỏ nhẹ an ủi:

-Tiên sinh chớ quá nóng nảy; xin nghỉ ngơi trước cho khỏe rồi hãy tính.

Lại Bố Y khoát tay lia lịa nói:

-Không có việc gì. Không có việc gì. Vừa rồi ai nói câu "tựa cầu chẳng phải cầu" thế?

Chu Trung Hải đành nói cho Lại Bố Y biết ngoài cửa có một lão ăn mày làm loạn, rồi nói tiếp:

-Lại tiên sinh không cần quan tâm lão già điên đó làm gì. Để tại hạ sai người lấy gậy đuổi lão đi là được rồi.

Lại Bố Y vội nói:

-Đừng! Đừng! Tuyệt đối không được xúc phạm người đó. Xin Chu huynh lập tức mở cửa chính, lấy lễ mà nghinh đón người ấy vào đây cho tại hạ.

Chu Trung Hải chưa kịp đáp thì Lại Bố Y đã xông ra ngoài trước, thấy lão ăn mày tuổi khoảng năm mươi, đầu tóc rối bời, mình mặc áo bố gai vá hàng trăm mảnh, cặp mắt vô thần, dáng điệu như kẻ thoi thóp sắp chết.

Lão ăn mày trông thấy Lại Bố Y không kịp mặc áo dài ngoài chạy lại đón, đôi mắt chợt lóe ra một tia sáng kỳ dị, trầm giọng nói:

-Người là tiểu tử Lại Bố Y phải không?

Lời của lão rất là vô lễ, Chu Trung Hải chạy ra sau, thấy vậy không khỏi chau mày, nào dè Lại Bố Y chẳng những không cho là vô lễ, ngược lại ông còn cúi mình rất sâu làm lễ, rồi nhỏ nhẹ nói:

-Chính là tại hạ, Lại mỗ nghênh tiếp lão tiên sinh có hơi chậm trễ, xin thứ lỗi, xin thứ lỗi!

Lão ăn mày chú mục nhìn Lại Bố Y khoảnh khắc, chợt cười lớn nói:

-Người ta nói triều đại nhà Chu có một vị quái nhân, mỗi khi gặp người hiền thì vội mang giày ngược mà ra tiếp đón; tiên sinh mặc áo lót mà ra đón khách. Điều này so với việc mang giày ngược và không mang vớ càng quý hơn. Không

chậm trễ đâu! Không chậm trễ đâu! Đúng lúc lắm!

Lại Bố Y và lão ăn mày lời qua tiếng lại điên điên khùng khùng với nhau một lúc, Chu Trung Hải đứng bên cạnh chẳng hiểu gì cả, rồi thấy Lại Bố Y và lão ăn mày hớn hở nắm tay nhau vào nhà, ông đành bước nhanh theo.

Chu Trung Hải vì nể mặt Lại Bố Y, nên không biết làm cách nào khác hơn là dặn dò gia nhân bày tiệc rượu đãi khách. Nhà của bậc phú hộ bày tiệc rượu là một việc quá dễ dàng; không đầy ba khắc đồng hồ, nhà bếp ra báo là rượu thịt đã chuẩn bị xong, mời khách nhập tiệc.

Lại Bố Y cầm tay lão ăn mày, cung kính mời ngồi ở đầu bàn. Lão ăn mày cũng chẳng khách khí, ngồi ngay xuống ghế. Cử chỉ của lão chẳng những làm cho Chu Trung Hải chau mày, mà ngay cả bọn gia đinh cũng to nhỏ dị nghị, nói với nhau:

-Lão ăn mày rõ ràng là kẻ vô lại. Lại tiên sinh thường ngày rất sáng suốt, sao hôm nay lại hồ đồ như vậy? Điên rồi! Tất cả đều điên rồi! Hai lão điên này một xướng một họa, chắc chắn sẽ có màn náo nhiệt để xem.

Lão ăn mày liếc đôi mắt lạnh lùng nhìn bọn gia nhân đang to nhỏ dị nghị, rồi cũng chẳng ngó ngàng gì đến vị gia chủ là Chu Trung Hải đang ngồi bên cạnh, lão chỉ lo cắm cúi ngốn từng miếng thịt miếng cá to tướng. Lại Bố Y giả như không trông thấy, chỉ một mực tận tình châm rượu, chén này vừa cạn thì lật đật dâng chén khác, thứ rượu "Nhị Khúc bạch can" nổi tiếng của trấn Nam Hùng.

Lão ăn mày nóc cạn chén này tới chén khác, hoàn toàn như không biết say là gì. Sau đó uống đến lúc cao hứng quá, lão lại lớn tiếng ca rằng:

-Rượu ngon, rượu ngon. Nhân sinh đắc ý nên uống cạn. Chớ để hoang phí của quý ngàn vàng mà có lỗi với trăng sáng. Trời sinh ra ta tất có việc dùng đến ta. Ngàn vàng tiêu hết còn trở lại. Nấu thịt dê, thịt bò để hưởng thụ, rượu phải uống ba trăm chén mới thú. Sầm phu tử, Đan Khâu sinh, rượu đưa

đến là uống không ngừng. Ca cho bạn nghe một bản, xin bạn vì tôi mà lắng tai nghe. Chuông trống tiệc tùng, ngọc ngà vẫn chưa quý, chỉ mong say hoài không cần tỉnh. Từ xưa tới nay, thánh hiền đều cô tịch. Duy. . . chỉ có cách như lão tử ta,. . . ủa, chỉ có cái gì đến. . . thì. . . thì. . .

Lại Bố Y mỉm cười tiếp lời:

-Duy chỉ có kẻ uống rượu là còn để lại tên tuổi thôi.

Lão ăn mày đưa cặp mắt lừ đừ say rượu liếc nhìn Lại Bố Y, nói:

-Ngươi cũng biết thi thơ nữa sao?

Lại Bố Y cười một tiếng, nói:

-Tại hạ không biết; tại hạ chỉ nói, kẻ say rượu là còn để lại tên tuổi thôi.

Lão ăn mày sửng sốt, tức giận nói:

-Ngươi đang nói ta đó à? Tốt lắm! Ngươi hãy nói thử xem ta tên họ là gì?

Lại Bố Y cười nhạt, kề tai lão nói nhỏ:

-Tiên sinh họ Lỗ tên Siêu. Tổ tiên vốn ở Thục Xuyên, bình sinh sở học đắc ý nhất của tiên sinh là thổ và mộc.

Lão ăn mày giật mình sửng sốt, suýt nữa chén rượu trên tay rơi xuống đất, lật đật nói:

-Nói tầm bậy. . . nhưng sao ngươi biết được chứ?

Lại Bố Y mỉm cười nói:

-Tiên sinh gặp rượu là mừng như điên, như cá gặp nước, rượu và nước mỗi ngày không thể thiếu, đó là chữ "Lỗ", lúc tiên sinh đi đứng, chân trước thì chậm, chân sau thì lẹ, như dao chém thớt, bước đi như dao chém thớt, há không phải là chữ "Siêu" đó sao? Câu nói "cách như lão tử ta" là tiếng địa phương Thục Xuyên, tiên sinh nhất định là người Thục Xuyên. Tên của tiên sinh vừa chữ lợi vừa chữ tẩu; hơn nữa ở ấn đường tròn đầy, tất nhiên mệnh vận chủ về "Thảo mộc phùng xuân, cành lá thấm sương" nhất định là được người ta trông đợi. Ngoài ra bình sinh sở học đắc ý của tiên sinh thuộc về thổ và

mộc. Như thế, liên kết trước sau, há không phải là Lỗ Siêu người Thục Xuyên. . . gốc rễ thuộc sáu chữ thổ mộc, thì còn là ai nữa chứ?

Lại Bố Y kề tai nói nhỏ một lúc, làm cho lão ăn mày há hốc mồm, kinh ngạc. Thì ra lão ăn mày này quả nhiên chính là Lỗ Siêu.

Lỗ Siêu là thợ mộc xây cất nhà cửa cực kỳ nổi danh, người này vốn thích cầm kỳ thi họa, đàn mà lão khảy do chính mình tự chế. Tài năng chơi đàn của lão có thể làm cho muôn loài chim đến triều bái, mãnh hổ cũng thần phục. Tuyệt kỹ của lão chính là cực kỳ khéo léo trong thuật đẽo gỗ cất nhà, tất cả các vấn đề khó khăn nhất của nghề kiến trúc trong thiên hạ lọt vào tay lão, không gì là không giải quyết được. Theo truyền thuyết, lão là hậu nhân của Lỗ Ban. Mấy ngày trước, tổ tiên của lão từng báo mộng, nói rằng Long mẫu có điều ký thác, bảo lão đến trấn Nam Hùng giúp việc cất một cây cầu lại. Tối hôm đó, lão đến vùng rừng núi gảy đàn, dùng tiếng đàn dụ con mãng xà đến, ngầm dạy cho Lại Bố Y phương thức cất cây cầu. Nhưng Lại Bố Y trong lúc quá kinh sợ không hiểu kịp lời truyền âm nhập mật của lão. Lỗ Siêu vì thế mới sinh lòng khi dễ Lại Bố Y, ngỡ rằng mình mới là người có tài tuyệt kỹ, thiên hạ đệ nhất, còn cái tên Lại Bố Y nổi danh là Tầm long đại hiệp kia chẳng qua cũng chỉ là một kẻ có tài năng tầm thường như thế mà thôi.

Lại Bố Y thấy dáng điệu của Lỗ Siêu như thế, trong lòng đã hiểu rõ. Ông nghĩ thầm, nếu muốn người này giúp mình, trước nhất nhất định phải triệt bớt kiêu khí của lão. Vì thế trong bàn tiệc, Lại Bố Y đã biểu lộ ra chút ít kỳ công tuyệt học, làm cho Lỗ Siêu phải thán phục, lão biết rằng sơn ngoại hữu sơn, nhân ngoại hữu nhân; sở học của mình có thể là sở đoản của người khác; nhưng sở học của người khác thì cũng chính là cái sở đoản của mình. Lỗ Siêu vốn là người hào sảng, lòng đã thông suốt thì rất lấy làm khoái chí, lập tức rời chỗ

ngồi, đứng lên tạ lỗi nói:

-Lại tiên sinh nổi danh khắp thiên hạ. Huyền cơ mệnh lý, tuyệt học tầm long phong thủy quả nhiên xuất thần nhập hoá. Lỗ mỗ đây cuồng ngạo xem thường, qủa thực đáng chết. Xin chân thành tạ lỗi cùng tiên sinh!

Lại Bố Y đứng lên, nghiêng mình thi lễ, đáp:

-Tài kiến trúc của Lỗ tiên sinh thiên hạ vô địch, thuật khảy đàn của tiên sinh lại càng là tuyệt kỹ. Hiện giờ chỉ mong tiên sinh vui lòng giúp cho một tay thì Lại mỗ này cảm tạ vô cùng.

Lỗ Siêu cười cười không nói. Lại Bố Y quay lại hướng Chu Trung Hải đang trợn mắt há mồm nghe như một lão ngốc, nói:

- Vị này chính là Lỗ Siêu sư phụ, hậu nhân của Lỗ Ban tiên sư, người mà khắp thiên hạ ai ai cũng nghe danh. Trấn Nam Hùng được ông vì nghĩa mà đến tương trợ, quả là một đại hạnh cho toàn trấn chúng ta đó.

Chu Trung Hải bấy giờ mới hiểu rõ, vội vàng đứng lên nói:

-Tại hạ có mắt mà không thấy Thái Sơn, chậm trễ tiếp đón Lỗ Siêu sư phụ, xin chớ trách. Xin thỉnh tội với sư phụ vậy.

Lỗ Siêu và Lại Bố Y nhìn nhau cười lớn một tiếng, sau đó lại rót rượu, cùng nhau uống vui vẻ. Cuộc tiệc kéo dài đến canh ba. Lỗ Siêu quả nhiên tửu lượng rất mạnh, từ lúc nhập tiệc đến giờ ít nhất cũng đã uống ba mươi mấy chén mà chẳng say, cứ tiếp tục đổ vào bụng như cái hũ không đáy. Tửu lượng đó, chẳng những làm cho Chu Trung Hải và bọn gia nhân phải lắc đầu le lưỡi mà ngay cả Lại Bố Y cũng ngầm chau mày, không biết lão này vì sao lại uống liên miên như thế. Nhưng chẳng có ai dám chậm trễ châm rượu cho lão, vì việc sửa chữa cầu Phượng Hoàng hoàn toàn do lão quái nhân này quyết định.

-Rượu ngon lắm, tuyệt lắm! Uống cả ngàn chén vẫn không say.

Lỗ Siêu khen lớn, giọng nói đã lè nhè. Uống thêm hai ba chén nữa, lão đột nhiên đưa tay lên khoát lia, quát lớn:

-Rượu! Ra đi! Bọn ngươi ra đi! Lão tử ta đây. . . muốn ngủ rồi.

Chu Trung Hải vừa muốn lên tiếng khuyên giải, Lại Bố Y lật đật khoát tay cản lại, ra dấu cho họ rời khỏi bàn tiệc. Chu Trung Hải thấy thái độ say rượu của Lỗ Siêu như thế, trong lòng vừa sợ vừa nghi ngờ, không biết người này thực sự ra sao? Nhưng ông cũng không dám hỏi nhiều, đành phải rời bàn tiệc, theo Lại Bố Y và bọn gia nhân bước ra khỏi phòng. Sau khi mọi người bước ra khỏi phòng khách, Lại Bố Y vừa muốn vào phòng ngủ thì Chu Trung Hải lật đật khẽ giọng nói:

-Sự việc trong phòng khách, xử lý thế nào?

Lại Bố Y khoát tay, trầm ngâm rồi nói:

-Trước nhất là cứ để yên đừng ngó ngàng tới lão, đợi sáng mai chúng ta sẽ biết rõ ràng mọi sự.

Chu Trung Hải trong lòng càng bứt rứt nghĩ thầm:

-Hai lão đại quái nhân mà khắp thiên hạ đều nghe danh này, một khi gặp nhau ắt sẽ có điều quái dị kỳ đặc xảy ra!

Đêm hôm đó, cả Chu phủ đều vắng lặng không tiếng động. Nhưng trong phòng khách, bàn tiệc vẫn chưa dọn đi, chén dĩa trên bàn ngổn ngang. Lỗ Siêu ngồi gục đầu trên bàn ngủ khò khò. Người trong Chu phủ, lòng chứa đầy nghi ngại, không biết hai đại quái nhân họ Lỗ và họ Lại đang bày trò ảo thuật gì đây.

Sáng hôm sau, trống canh năm vừa dứt, Chu Trung Hải giật mình tỉnh giấc, vội vàng chạy ra phòng khách. Ông vừa nhìn vào đã há hốc mồm, mắt mở trừng trừng, đứng sững rất lâu chẳng hề lên tiếng. Khắp cả phòng khách, chẳng có bóng hình của ai. Quái nhân Lỗ Siêu rõ ràng đã rời khỏi nhà từ lâu. Trên bàn chén dĩa đũa nằm ngổn ngang, thất điên bát đảo, có chiếc đũa dựng đứng lên đỡ một cái dĩa bàn ở trên; có chiếc cắm vào trong miệng cá, trên đầu đũa đó lại có một cái chén

rượu! Nói tóm lại, nhìn đồ đạc ngổn ngang lộn xộn trên bàn tiệc Chu Trung Hải phải cau mày, ông hét lên:

-Lão già điên! Lão già điên!

Mãi một lúc sau, Chu Trung Hải mới bình tĩnh lại, vội quát lớn:

-Gia đinh đâu, mau đến đây dọn dẹp chén bát. Một mặt sai người ra ngoài đi tìm Lỗ Siêu sư phụ trở về đây cho mau.

Bọn gia nhân ứng tiếng ào ào chạy vào, hối hả muốn thu dọn chén dĩa trên bàn, thì ngay lúc đó, Lại Bố Y từ trong phòng ngủ chạy ra, đầu tóc tán loạn. Người chưa chạy tới nơi, từ xa đã hét vọng đến:

-Chớ. . . Chớ động tới! Tuyệt đối không được động tới chén dĩa trên bàn.

Chu Trung Hải thấy bộ dạng quýnh quáng của Lại Bố Y, tóc tai chưa chải từ phòng ngủ chạy ra như vậy, ông vội vã khoát tay ngăn bọn gia nhân, không cho thu dọn bàn tiệc. Chu Trung Hải, mặt đầy vẻ nghi hoặc, nhìn Lại Bố Y hỏi:

-Lại tiên sinh, việc này phải làm sao?

Lại Bố Y bây giờ đã chạy đến, thấy chén dĩa, đũa trên bàn vẫn còn y nguyên chưa ai động đến, mới thở phào một cái nhẹ nhõm, than:

-Cũng còn may! Cũng còn may!

Chu Trung Hải quýnh quáng nói.

-May mắn cái gì? Lão quái nhân Lỗ Siêu đã chuồn mất rồi.

Lại Bố Y mặt mũi tươi cười, đưa tay chỉ lên bàn nói:

-Chưa chuồn mất đâu! Chưa chuồn mất đâu! Người đi rồi nhưng lòng chưa đi! Cách thức cất cây cầu lão đã để lại trên bàn đây này.

Lại Bố Y cười hà hà, nhìn Chu Trung Hải và bọn gia nhân thái độ ngơ ngác như vừa nằm chiêm bao rồi đưa tay chỉ chén dĩa, từng cái một giải thích:

-Xin quý vị nhìn xem. Hai cái dĩa này mỗi cái đều có để một con cá, miệng cá cắm một chiếc đũa bẻ gãy cong liên tiếp,

trên đầu đũa lại có để một cái chén, há không phải là song ngư hàm mộc, qui xà điểm cước, là kỹ thuật sửa chữa cầu Phượng Hoàng đó sao?

Chu Trung Hải đã hiểu được vài phần rồi nhìn kỹ lại chén dĩa trên bàn, bất giác hiểu rõ tất cả, mừng rỡ nói:

-Không sai! Không dè chén dĩa ngổn ngang trên bàn lại chứa đựng một tính toán cơ xảo vô cùng. Không lẽ Lại tiên sinh đã biết trước Lỗ Siêu sư phụ nhất định sẽ đi nước cờ này?

Lại Bố Y cười nhẹ, bình thản nói:

-Cái đó rất đơn giản, Lỗ Siêu có cái tên đặc biệt mang ý nghĩa là "Dưới lưỡi dao cá chạy đi", tất nhiên thích đi con đường nguy hiểm. Bản tính của lão là kiến đầu bất kiến vĩ, đó chính là nguyên nhân làm cho Lỗ Siêu có hành động quái lạ hơn ai hết. Hơn nữa, đêm qua Lại mỗ đã quan sát, Lỗ Siêu càng uống rượu nhiều chừng nào, trên ấn đường của lão càng hiện ra quầng khí đỏ, đó là điểm thấy rượu mà vui vẻ, do vui vẻ mà sinh trí tuệ. Lão tuyệt nhiên không phải là ham uống rượu mà thực ra mượn rượu để động não, tìm phương thức sửa lại cầu Phượng Hoàng đó thôi.

Lời nói của Lại Bố Y lập tức xóa tan hết mọi nghi ngờ trong tâm của Chu Trung Hải, ông tán thán:

-Lại tiên sinh quan sát người mà biết hành động của người, quả nhiên tuyệt học xuất thần nhập hóa. Trấn Nam Hùng có hai vị tiên sinh đây hỗ trợ, qủa là phúc trạch của bá tính trong toàn trấn này.

PHƯỢNG HOÀNG KIỀU

Nhất lý thông, vạn lý minh. Lại Bố Y được Lỗ Siêu dùng tiếng đàn dẫn con mãng xà làm cho cuốn cong mình lên cao, để chỉ dẫn cho Lại Bố Y, rồi sau đó dùng dĩa chén đũa

trên bàn tiệc mà ngầm dạy cho kỹ thuật sửa cầu, thì kế hoạch đã nằm sẵn trong đầu của Lại Bố Y rồi.

Lại Bố Y trước nhất cho người đào rộng con sông, đào những chỗ lồi lõm hai đầu cầu cho bằng phẳng, sau đó dùng đá xếp theo hình dáng con rùa và con rắn ở hai đầu cầu, qui thạch, xà thạch mỗi cái đều có khoét lỗ hình miệng cá, tổng cộng là tám cái, mỗi miệng cá cắm vào một cây liễu loại tốt nhất, kích thước cây gần một thước tàu, dùng lửa hơ cho cong lại, bắt ngang qua hai đầu qui thạch và xà thạch.

Trên chỗ cong của cây liễu, xây gạch lên thành vòm cung, bắt ngang hai bờ sông Trinh Thủy. Để giúp cho dòng Trinh Thủy chảy thông suốt, bên trái và bên phải đều xây hai cái ống bọng tròn, chẳng những lúc nước lũ có thể làm cho nước rút nhanh, đồng thời chia nhau gánh bớt sức nặng đè xuống của mặt cầu. Nhờ thế cầu kiên cố và an toàn vô cùng, vừa tránh được cái nạn cản trở dòng nước khiến cho cả thị trấn ngập như lúc trước.

Lòng tin có đủ, lòng người lại một ý, và với sự hỗ trợ tiền bạc của các nhà phú hộ ở Nam Hùng, công việc sửa chữa cầu Phượng Hoàng là phần cuối cùng để hoàn tất hình thức kiến trúc mới của thị trấn, chẳng bao lâu đã sắp đến ngày hoàn tất.

Ngày hôm đó, Lại Bố Y trong lòng tràn đầy niềm vui, bước lên cầu Phượng Hoàng mà công trình chỉ còn vài ngày nữa là xong. Đứng trên nhìn xuống dòng nước đang chảy cuồn cuộn phía dưới, Lại Bố Y chợt nẩy ra một ý mới, ra lệnh cho người ta xây một cái nhà nghỉ mát ở bên cạnh đầu cầu. Cái nhà mát được xây bằng đá trắng, trên nền đá được Lại Bố Y đích thân viết chữ trên đó rồi dùng giấy đỏ tạm thời phủ kín.

Thời gian trôi nhanh, nhắp nháy bảy ngày trôi qua. Công trình xây dựng lại thị trấn Nam Hùng, toàn bộ đã hoàn tất. Hôm ấy, đại đồng chung ở phía tây thị trấn lại đổ lên dồn dập "Đinh! Đang! Đinh! Đang!. . ." Tiếng chuông vang dội khắp

trấn, mọi người đều nghe. Trong chớp mắt, "Đùng! đùng!" những tiếng pháo liên tiếp vang lên, thì ra các phú hộ trong trấn đang thi nhau đốt pháo. Lập tức mọi người, kẻ dìu người già, người dắt trẻ thơ, đều ào ra đường. Ngày vui mừng lớn, pháo nổ hình như còn lớn và nhiều hơn những dịp lễ khác. Mọi người trong trấn kẻ đổ về đông, kẻ ào sang tây, để thưởng ngoạn cho đủ cái tư thế hùng vĩ của trấn Nam Hùng sau khi tái thiết.

Nam Hùng sau khi hoàn thành công trình sửa đổi, quả nhiên tương phản với dáng dấp suy tàn ngày xưa, không còn không khí ô trọc. Cửa nam và cửa bắc của thị trấn, đều có cất một tòa tiểu lâu hình cổng thành xây bằng đá đỏ. Đi vào cửa bắc, tiến về phía trước không bao xa, có một vùng đất trống, ở đó có xây một cái đình lâu để nghỉ mát, do Lại Bố Y đích thân đặt tên là "Bát Phương Lâu", lấy ý là thu tài lộc từ tám hướng. Trên lầu ở chính giữa có đặt một tượng thần, dáng phụ nữ, tay cầm long trượng, mặc áo hồng bào, gọi là "Long Mẫu Bồ Tát", chân đạp lên một con sư tử bằng gỗ, hai bên mình có hai con sư tử nhỏ bằng gỗ, dưới chân có một đôi hài thần, mang ẩn ý soi khắp tám phương, nhân đinh hưng vượng. Trên cửa đình lâu nghỉ mát có treo một tấm biển lớn, có ba chữ "Chu Cơ Lâu", nét chữ như rồng bay phụng múa, làm cho cửa lầu trông rất tráng lệ.

Phòng xá ở đường Chu Cơ, mái hiên rất đặc biệt, hai góc cong lên, ở giữa nằn xuống, đó là thiết kế của Lại Bố Y dựa theo học thuyết âm dương ngũ hành, có ý nghĩa "Nghinh cát nạp phúc" vào nhà. Gần mái hiên ở cửa nam mới xây một toà thạch tháp cao bảy tầng, có bảy mái che; dưới toà thạch tháp trước đây vốn là một cái giếng khô. Lại Bố Y thấy cái giếng cạn này có khí cực âm, mạch của trấn Nam Hùng từ ngọn Canh Lĩnh chạy đến đây, nhưng lại từ dưới cái giếng cạn này mà ngầm tỏa ra các nơi. Vì thế, trên miệng giếng ông xây một cái tháp đặc ruột bảy tầng, bảy mái che, lấy theo ý nghĩa "Tạo

bảy tòa bảo tháp long mạch theo bảy mái che mà chảy xuống, tưới khắp bốn phương" phù hợp với lời dạy trong khoa phong thủy: "Long mạch đến đâu là tài khí tụ đến đó".

Thiết kế của Lại Bố Y quả thực là phi thường và cái mà mọi người tán thưởng không ngớt, đó chính là cầu Phượng Hoàng được xây cất theo kiểu hoàn toàn mới. Chiếc cầu này tập hợp tinh hoa trí tuệ của hai bậc đại kỳ nhân đương thời, cực kỳ khí thế.

Lúc bấy giờ, Chu Trung Hải, Lôi Đức Tâm, Trương Hưng, Hà Tứ Hải và Lý Nhị Khúc, mọi người đều theo sau Lại Bố Y tiến về phía cầu Phượng Hoàng, phía sau là nam phụ lão ấu trong thị trấn ùn ùn kéo theo sau để xem cảnh náo nhiệt.

Mọi người ngắm nhìn kỹ cầu Phượng Hoàng, quả thực là một công trình phi thường. Toàn bộ cây cầu hình vòng cung bắc ngang con sông Trinh Thủy, dài khoảng mười trượng, ở hai đầu có hai cái bệ rất lớn, nâng hai đầu cầu; cái bệ cầu phía đông xây theo hình dáng con rùa nằm, cái bệ cầu phía tây, xây theo dáng con rắn khoanh tròn, trên hai bệ quy xà đó, có một con cá lớn; ở hai đầu vào, có tám cây liễu kích thước gần một thước hình vòng cung, cắm liên tiếp trên mười sáu cái miệng cá đối diện với nhau. Trên các cây liễu có xây đá bạch ngọc, ở giữa là một của hình tròn cực rộng, như một cái ống cống cực lớn, để cho dòng Trinh Thủy cuồn cuộn chảy qua; hai bên có hai cái cửa tròn nhỏ nữa, để giúp cho nước thông thương dễ dàng hơn. Trên cầu có lan can xây bằng đá bạch ngọc chạm những con sư tử bằng đá nhỏ. Đứng từ xa mà nhìn, người ta như chợt thấy có một cây cầu bay lơ lửng trên không, theo chiều nam bắc, phảng phất như một cái cầu vòng rực rỡ vắt ngang qua thị trấn Nam Hùng, chung quanh dạ cầu nước chảy mạnh, bắn bọt tung cao, thành một màn sương mờ rộng lớn, khí lành tỏa cao ngất. Nhìn cảnh tráng lệ đó, mọi người đều vỗ tay tán thưởng không ngừng, đồng nói:

-Tuyệt quá! Tuyệt quá! Kiến trúc mới của trấn Nam Hùng

lần này, có thể đem đến phúc trạch miên trường, đó là điều chúng ta có thể hy vọng được rồi!

Lại Bố Y mỉm cười, im lặng bước đến đình lâu để nghỉ mát bên đầu cầu. Mọi người đều nhớ rõ Lại Bố Y đã từng đích thân viết những chữ trên cái lầu nghỉ mát này, chỉ tiếc là còn bị che kín bằng giấy đỏ, không biết ông ta viết gì.

Bỗng thấy Lại Bố Y tươi cười, bước đến giở tờ giấy đỏ ra, trên nền đá có bốn hàng chữ đỏ, mỗi hàng có bảy chữ như rồng bay phụng múa, trông cực kỳ khí thế.

Lúc bấy giờ, trên cầu Phượng Hoàng đã tụ tập hơn mấy trăm hương thân phụ lão. Người đứng phía sau, không đọc được các chữ đó nên ào ào la lớn:

-Đọc lên xem! Đọc lớn lên xem!

Lôi Đức Tâm chữ nghĩa lem nhem, nhưng lần này cũng không khách khí, lão vẹt đám người đứng trước mặt ra, nhìn mấy hàng chữ trên tảng đá cất tiếng rất lớn đọc:

-Nam lai chu cơ nhất hiện thân,
Khứ hưng nạp cát thiên niên vận;
Tha triều trùng ức kiều thượng bái,
Phượng Hoàng kiều hạ thủy sâm sâm!. . . Thơ hay quá! Thơ tuyệt quá!. . .

(Tạm dịch: Xuống nam thân hiện ở Chu Cơ; giải hưng, dẫn cát ngàn năm vận; ngày sau ai nhớ đê đầu bái, ầm ầm nước chảy vẫn dưới cầu.)

Lôi Đức Tâm lớn tiếng tán thưởng, nhưng kỳ thực lão chẳng hiểu được ý nghĩa của bài thơ, vì lão vốn kính phục Lại Bố Y nên tất cả những gì Lại Bố Y nói ra, không có gì là không đúng không hay được.

Bài thơ khắc trên đá ở đầu cầu Phượng Hoàng của trấn Nam Hùng vốn được Lại Bố Y ngầm ám chỉ khí vận phong thủy ngày sau của trấn này, và cũng là để thố lộ những uất khí đang sôi sục trong lòng ông.

Lại Bố Y kiến trúc lại trấn Nam Hùng theo khoa phong

thủy đã hoàn tất. Các hương thân phụ lão trong trấn xem Lại Bố Y như bậc thần tiên. Mấy trăm hộ gia đình đều tranh nhau mời ông về nhà thết đãi, hôm nay người này mời, ngày mai người khác mời, làm cho Lại Bố Y đầu óc choáng váng, mệt muốn chết đi được. Bản tính của ông điềm đạm, xưa nay vốn không thích huyên náo; huống chi chí hướng của ông là đi tìm long mạch, quan sát khắp núi sông thiên địa. Nửa tháng trôi qua, Lại Bố Y đã muốn ra đi, nhưng dân trong trấn cố gắng khẩn cầu ông ở lại.

Chu Trung Hải, Lôi Đức Tâm, Trương Hưng thậm chí khóc mà cố cầm Lại Bố Y ở lại. Lại Bố Y vô kế khả thi đành phải tạm quyền biến đồng ý ở lại thêm vài ngày.

Nào ngờ, trưa ngày thứ ba, Lại Bố Y bỗng nhận được mật hàm của Bình Viên lão tẩu đang làm chức trung thư ở triều đình, là cha của Chu Trung Hải, báo rằng Tần Cối và Tống Cao đã biết Lại Bố Y ở trấn Nam Hùng và đang tính kế sát hại. Lại Bố Y không còn cách nào khác hơn là hối hả ra đi. Lại Bố Y ra khỏi nhà Chu Trung Hải, thong thả bước lên cầu Phượng Hoàng, đưa tay sờ vào bài minh ký khí vận mà chính tay ông ghi lại trên tảng đá, suy nghĩ miên man, Lại Bố Y xúc động hồi lâu rồi than thở:

-Lại mỗ bình sinh chẳng có mong cầu nào khác, chỉ nguyện dùng tuyệt học tầm long mà tạo phúc cho đời. Tiếc rằng thân đang gặp kiếp vận, trời đất bao la mà chẳng có đất dung thân!. . . Thôi được rồi! Hãy vứt bỏ hết bao nhiêu ân oán đi. Ta cứ đi tìm long mạch mà thôi!

Nói xong, Lại Bố Y thở dài rồi bước nhanh qua cầu Phượng Hoàng, ra khỏi thị trấn, dong ruổi trên đường cái quan mà đi. Đây đúng là câu:

"Nam lai chu cơ nhất hiện thân;
Khử hung nạp cát thiên niên vận;
Tha triều trùng ức kiều thượng bái;
Phượng Hoàng kiều hạ thủy sâm sâm."

(Tạm dịch: Xuống nam thân hiện ở Chu Cơ; giải hung, dẫn cát ngàn năm vận; ngày sau ai nhớ đê đầu bái, ầm ầm nước chảy vẫn dưới cầu.)

-Lai tiên sinh, hãy chờ một chút.

Người vừa gọi đó chính là chàng thanh niên không tiền nhưng dốc lòng ra sức lực để tái thiết trấn Nam Hùng, tên là Lý Nhị Ngưu. Nhị Ngưu chạy đến, đầu đã đổ mồ hôi như tắm, trên lưng vác một cái túi vải, vừa chạy vừa kêu lớn. Lại Bố Y lấy làm lạ, tiểu tử chất phác này chạy theo làm gì kia? Lại Bố Y dừng bước chờ. Lý Nhị Ngưu hào hển chạy đến trước mặt Lại Bố Y, rồi chợt quỳ xuống, khấu đầu lạy nói:

-Lại tiên sinh, con xin được theo tiên sinh đi khắp chân trời góc biển, thỉnh cầu tiên sinh nhận lời cho!

Lại Bố Y càng ngạc nhiên, vội nói:

-Người đi theo ta tuyệt đối không có điều gì tốt, thì theo làm gì?

Lý Nhị Ngưu, không cần suy nghĩ, lớn tiếng đáp:

-Con chẳng có ý gì khác, chỉ mong suốt đời theo hầu hạ đại sư phụ mà thôi.

Lại Bố Y thấy Lý Nhị Ngưu có ý thành khẩn, liền nói:

-Người đi theo ta, ăn bờ ngủ bụi, dãi dầu sương gió, có chịu đựng nổi không?

Lý Nhị Ngưu đáp:

-Con từ nhỏ cha mẹ đều chết, trơ trọi một mình, chẳng ai quan tâm. Chỉ mong được theo Lại tiên sinh thì con đây đã thỏa nguyện bình sinh rồi. Chuyến đi này dù khổ cỡ nào, con cũng không sợ.

Lý Nhị Ngưu nói rồi dập đầu xuống đất lạy không ngừng. Lại Bố Y cảm động, lật đật đưa hai tay đỡ Lý Nhị Ngưu đứng lên, nói:

-Đứng lên đi! Ta đồng ý cho ngươi theo ta.

Lý Nhị Ngưu vừa nghe nói, lồm cồm đứng lên, hớn hở đưa tay lấy túi hành trang của Lại Bố Y vác lên mình, rồi một già

một trẻ thong thả bước đi.

Lại Bố Y và Lý Nhị Ngưu rời khỏi trấn Nam Hùng, đi về hướng nam được hai ba mươi dặm đường. Đến đó họ thấy ở đâu đất cũng màu vàng, núi rừng trùng điệp, trong số đó có một dãy núi, trải dài theo hướng đông tây mấy trăm dặm, khí thế thật hùng vĩ. Lại Bố Y hỏi người ở dưới chân núi, thì ra đó là dãy Đại Canh lĩnh, nổi danh ở vùng Ao Xuyên.

Lại Bố Y từng nghe tổ tiên truyền lại rằng, vùng đất Sở Ao, long khí rất thịnh, nhất là dãy Ngũ Lĩnh, tuy bây giờ kết tụ chưa đủ, nhưng ngày sau tiềm long xuống biển, khí thế chí vượng, không có nơi nào mà so sánh được. Bấy giờ Lại Bố Y chợt nghe nói phía trước mặt là ngọn Đại Canh Lĩnh thì lòng mừng như điên. Niềm vui mừng giống như người mê hội họa đã lâu không được cầm bút, bây giờ bỗng gặp cảnh đẹp tuyệt vời, lòng tràn đầy hứng thú. Lại Bố Y, bụng chứa đầy tuyệt học uyên thâm, vừa nghe đến tiếng Đại Canh Lĩnh là biết đây là ngọn Ngũ Lĩnh chạy từ bắc xuống nam, mạch núi như những lượn sóng cao chạy dài liên tục, vì thế mới có lời truyền: "Muốn biết bản lai diện mục phong thủy của vùng Ao Xuyên, thì không thể không lên ngọn Mai Quan Đại Canh Lĩnh."

Đêm đó, Lại Bố Y lấy ra một lượng bạc lẻ, tháo hồ lô ngọc ra sai Lý Nhị Ngưu vào làng dân mua đầy rượu và thức ăn đi đường. Lý Nhị Ngưu chân tay lanh lẹ, chẳng bao lâu, tay trái xách một bao, tay phải xách một bình, mua đầy đủ lương khô trở về. Đêm đó, Lại Bố Y và Lý Nhị Ngưu ngủ phơi sương dưới chân ngọn Đại Canh Lĩnh.

Lại Bố Y nghĩ đến long mạch đang tiềm ẩn trong vùng núi sông ở Đại Canh Lĩnh, nghĩ đến khí thế của vùng Ao Xuyên, suy tư tới nỗi mê mẩn thần trí, mãi đến canh tư mới mơ màng chợp mắt.

Sáng sớm hôm sau, Lại Bố Y thúc giục Lý Nhị Ngưu lên đường. Một già một trẻ men theo đường núi lởm chởm mà đi lên. Ban đầu, Lý Nhị Ngưu ỷ vào sức lực trai trẻ và tinh thần phấn khởi hăng hái đi trước. Nhưng đi được nửa ngày, Lý Nhị

Ngưu đã thở ồ ồ; Lại Bố Y vẫn bước đi như thường, chẳng có vẻ gì mệt mỏi. Lúc bấy giờ Lý Nhị Ngưu càng thán phục ông hơn nữa, tự nói thầm rằng:

-Lại tiên sinh có tuyệt học phong thủy vang danh thiên hạ, đích xác chẳng phải hư danh. Chỉ cần nhìn ông vì muốn nghiên cứu đạo lý phong thủy cho tận tường, mà phải trải gió dầm sương bất kể trăm cay ngàn đắng; hành vi đó kẻ tầm thường không bao giờ bì kịp. Ta nay được may mắn theo vị tầm long đại hiệp này, chỉ cần học được chút ít của ông thôi cũng đủ ân ích suốt đời rồi.

Nghĩ đến đó, Lý Nhị Ngưu bất kể lưng đau gối mỏi, nghiến răng bước nhanh.

Đại Canh Lĩnh cao đến hơn ba trăm trượng. Lại Bố Y và Lý Nhị Ngưu trèo lên từ sáng sớm đến đứng bóng mới lên tới đỉnh. Lý Nhị Ngưu thở một hơi dài nhẹ nhõm, xương cốt của Lý Nhị Ngưu như tan rã ra hết, y ngồi bệt xuống cỏ mềm như bông trên đỉnh núi, vừa thở ồ ồ. Lại Bố Y cũng thở ồ ồ không kém, nhưng thấy bộ điệu của Lý Nhị Ngưu, ông cười nói:

-Nhị Ngưu, bây giờ ngươi mới thấy cực khổ khi đi theo ta phải không?

Lý Nhị Ngưu vừa nghe đã lật đật lồm cồm bật dậy nói:

-Không cực đâu! Không cực đâu!

Miệng thì nói vậy, nhưng vì đứng lên quá gấp nên lảo đảo ngã xuống trở lại. Lại Bố Y thấy Lý Nhị Ngưu thật thà chất phác như vậy, lòng vừa vui vừa buồn, buồn vì căn cơ tầm thường của Lý Nhị Ngưu, khó hy vọng hưởng được phú quý; vui là vì cái tính chất phác thực thà, là con người trung thành chung thủy, nhờ vậy mới hy vọng thành tựu được chút ít, nhưng cũng chỉ được như thế mà thôi.

Nghỉ một giây lát, Lại Bố Y chầm chậm bước lên ngọn Đại Canh Lĩnh rồi phóng mắt nhìn ra xa, chỉ thoáng cái, khí vận núi sông của vùng Ao Xuyên được thu gọn vào tầm mắt của Lại Bố Y.

Cả một vùng sơn mạch Ao Xuyên, khởi từ đông Côn Lôn, mà các đại sư phong thủy gọi là Nam Can; từ ngọn núi "Cần khoa nhĩ ô lan đạt hy tốn" quanh co theo hướng đông nam, sơn mạch từ hai dòng Ô Giang và Bắc Bàn Giang ở Quý Châu chảy qua, theo hướng đông mà trải dài đến Vụ Sơn, Miêu Lĩnh, phía đông Miêu Lĩnh chạy vào phía bắc của Quế Lâm ở Quảng Tây, vượt qua Thành Lĩnh, trải dài tiếp về hướng đông, đi qua Quảng Tây, Quảng Đông, Hồ Nam chỗ giao giới của ba tỉnh. Tại Hồ Nam nổi cao lên tức là Hành Sơn, ngày xưa gọi là Nam Nhạc, trũng xuống rồi lại nổi lên gọi là Đại Canh Nhạc, xưa gọi là Đại Canh Lĩnh là sơn mạch chủ can của Ao Xuyên, cũng là tiềm long nam can, một trong tam đại long khí chủ can của dân tộc Hoa Hạ vậy. Sau đó, Đại Canh Lĩnh đi về hướng nam, nổi cao lên là Chi Bút Sơn, rồi lại nổi cao lên nữa tức là Phù sơn, kéo dài tới Đại Mạo Sơn, thảy đều là địa mạch tiềm long của La Phù Sơn trầm xuống biển rồi lại nổi lên.

Lại Bố Y lần lượt quan sát rất kỹ, chỉ thấy sơn mạch chạy liên miên bất tuyệt, trầm rồi lại nổi, trầm thì vững chắc, nổi thì hiên ngang, giống như một con rồng thật, lắc đầu vẫy đuôi, xuyên qua núi bay qua sông mà đến đây. Lại Bố Y bất giác vỗ tay tán thưởng:

-Vùng đất tuyệt quá! Ngày nào đó, cả vùng Ao Xuyên này, nhất định sẽ vượng phát khắp chín châu vậy!

Lý Nhị Ngưu đứng bên cạnh, ngạc nhiên nói:

-Con từng nghe người ta nói, trong tam đại can long mạch của Hoa Hạ, thì cho trung can là tôn quý nhất. Vì sao sư phụ nói Ao Xuyên một ngày nào đó sẽ vượng phát khắp chín châu, nghĩa là thế nào?

Lại Bố Y thấy Lý Nhị Ngưu vừa nghĩ đã hiểu thông suốt, lại hỏi như vậy nên trong lòng rất mừng, bèn giải thích tỉ mỉ:

-Ngươi có điều không biết đó thôi. Xét một cách tổng quát tam đại can, thì tuy tiền nhân cho trung can là tôn quý nhất, nhưng theo ý kiến của ta, trong tam đại can, ta cho nam can

là vĩ đại nhất, nó đi qua các sông nhỏ và cũng qua các sông lớn nhất. Bởi vì thế núi là khí, nguồn nước là tài, như bây giờ nam can có thủy long giao tụ, cho nên cả dãy Ao Xuyên một ngày nào đó sẽ là vùng phong phú nhất, bởi vì khí vận tài vận của nó đều thịnh cả.

Nói xong, Lại Bố Y ngâm rằng:

Nam hạ Canh Lĩnh thể nhất quan; sơn thủy giao mang tự long bàn; tha nhật Ao Xuyên bách vạn địa; chỉ cầu phú thứ bất cầu quan! (Xuống nam thử nhìn Canh Lĩnh một lần; núi sông giao tụ tựa rồng nằm; ngày sau Ao Xuyên dài vạn dặm; chỉ cầu giầu có, chẳng cầu quan.)

Lúc Lại Bố Y làm bài thơ phong thủy tiên tri này, khu vực Ao Xuyên vẫn còn bị coi là vùng đất hoang vu cằn cỗi. Nhưng mấy trăm năm sau, các vùng duyên hải Ao Xuyên lại trở thành vùng đất thịnh vượng nhất; cái huyền diệu của thuật phong thủy là chỉ xem qua địa hình mà đã đoán được tương lai của cả một vùng đất mấy trăm năm sau.

Lại Bố Y vì muốn quan sát kỹ long mạch của vùng sông núi Ao Xuyên nên ở lại ngọn Đại Canh Lĩnh bảy ngày bảy đêm, cho đến khi lương khô đem theo đã cạn hết, nên không còn cách nào khác, mới cùng Lý Nhị Ngưu xuống núi.

Lần lên núi Đại Canh Lĩnh này, Lại Bố Y đã quan sát được hết cả ngũ can long mạch của một vùng sông núi Ao Xuyên. Sau này, ông đi sâu thêm một bước, quan sát các long mạch nhỏ và lớn, rồi chợt nẩy ý muốn đi xuống phương nam xa hơn nữa, đến các xứ như Thanh Viễn, Tứ Hội, Hoa Huyện, Quảng Châu, Đông Hoàng, Tăng Thành, Bảo An, Đại Mạo Sơn, v. v. . . Nhưng đây chỉ là việc tính thầm trong trí, Lại Bố Y không nói rõ cho Lý Nhị Ngưu biết.

Hai người theo đường mòn xuống núi. Nhưng người ta thường nói, lên núi thì dễ, xuống núi lại khó. Vì lúc lên núi, tuy vất vả hơn nhưng do nhất tâm nhất ý lo leo lên, nên chẳng có suy nghĩ gì khác. Tới khi xuống núi, lòng nôn nóng

muốn xuống gấp, nên chỉ sơ ý một cái là lăn xuống ngay, rất là nguy hiểm. Lại Bố Y đã kinh lịch giang hồ phong sương từng trải nên tự nhiên hiểu rõ đạo lý này, ông chẳng cảm thấy gì lạ. Nhưng Lý Nhị Ngưu thì quả thực là thê thảm. Tuy được Lại Bố Y cảnh giác nhiều lần, nhưng chỉ sơ ý một chút, y tức thì ngã lăn xuống. Xuống đến chân núi, Lý Nhị Ngưu té ít nhất cũng chín mười lần, Lý Nhị Ngưu giận quá hét lên:

-Quả núi này thực quái dị! Người già cả thì không ăn hiếp, cứ lựa thằng trẻ mà khi dễ!

Lại Bố Y cười nói:

-Ngươi té không phải là tám lần mà là chín lần. Bởi vì con số chín mới làm cho ngươi quý chân lý đó.

Lúc bấy giờ trời đã tối, dưới chân núi trời tối lại càng tối hơn. Mặt trời vừa khuất sau núi, chỉ chớp mắt thì đưa tay ra đã không nhận được năm ngón tay. Điều may mắn là cách đó hơn mười trượng có ánh đèn chập chờn, cả hai người liền nhắm theo hướng có ánh đèn mà đi tới.

CHƯƠNG HAI

Bạo chúa trị trăm năm, long tinh châu xuất thế

HỎA THIÊU XÍCH XÀ

Lại Bố Y và Lý Nhị Ngưu vừa đói vừa khát đi đến chỗ có ánh đèn, họ thấy một mái nhà tranh, có mái chính và một cái chái bên hông. Lý Nhị Ngưu đưa tay gõ cửa, nhưng chờ rất lâu chẳng có ai trả lời, nên y lại gõ thêm ba cái nữa.

Bỗng nghe bên trong có người cất tiếng hỏi:

-Là người hay là quỷ vậy? Nếu là quỷ thì đừng đến đây mà dở trò mờ ám.

Giọng nói của người đó run run, rõ ràng là đang hoảng sợ. Lại Bố Y cười thầm nói:

-Người trong nhà này quả là kỳ lạ. Vừa nghe gõ cửa đã ngỡ là ma quỷ đến khuấy phá, sao lại hoảng sợ như thế?

Tuy cảm thấy kỳ lạ, nhưng Lại Bố Y vẫn lớn tiếng nói:

-Xin lão trượng tha lỗi cho. Tại hạ giữa đường không nơi tá túc, lão trượng có thể cho tại hạ tá túc một đêm, tại hạ đền đáp chút ít tiền bạc.

Một lúc rất lâu mới nghe tiếng cửa kêu kèn kẹt, cánh cửa cây từ từ mở ra, bên trong xuất hiện một bóng người. Lúc bấy giờ đêm tối đen như mực, thân mình người này lại che hết ánh sáng, nên không nhận ra diện mạo của ông ta. Chỉ thấy ông ta mặc áo xanh, mũ cũng thế, giống như nông dân. Lại Bố Y chắp tay làm lễ nói:

-Thưa lão trượng, xin vui lòng nhận món tiền nhỏ này.

Nói xong, Lại Bố Y đưa ra hai đồng bạc lẻ. Lão trượng không tiếp, mặt mày buồn hiu nói:

-Ăn nói khéo lắm! Ăn nói khéo lắm! Lão hủ tinh thần không được yên nên đón tiếp có hơi chậm trễ. Xin quý khách đừng trách. Mời vào, mời vào!

Lại Bố Y và Lý Nhị Ngưu theo ông lão vào nhà, bỗng thấy trong nhà có một quan tài, trên quan tài có để cây đèn dầu. Ánh sáng lờ mờ của cây đèn làm cho không khí âm u ở đó càng thêm khủng khiếp. Lại Bố Y nhìn kỹ lại ông lão vừa ra mở cửa, chợt thấy ông mặc đồ bố gai tang, nhưng không đội mũ; thì ra vừa rồi Lại Bố Y đã nhìn lầm, nên giật mình lật đật nói:

-Chẳng lẽ tôn ông ở đây vừa qui tiên sao?

Người đó khoảng năm mươi tuổi, mặt mày buồn thảm nói:

-Chính là tiên phụ của lão phu, đã mất ba ngày rồi.

Nói xong, lão gọi vợ ra, căn dặn chuẩn bị cơm tối và dọn giường cho khách. Bà vợ lộ vẻ như gặp khó khăn, thì lão chủ nhân nói:

-Bà và tôi ra phòng ngoài, để phòng trong khách nghỉ cho tiện.

Lại Bố Y lật đật xua tay nói:

-Không cần thế! Không cần thế! Chúng tôi ngồi ngoài này nghỉ một đêm cũng được rồi. Đâu dám làm phiền quý phu nhân nhường phòng cho?

Người đàn bà bưng ra một dĩa cơm trắng hai dĩa thức ăn, là cải xanh xào thịt. Lý Nhị Ngưu vừa trông thấy, vội đưa tay ra tiếp, trước nhất y bới đầy một chén cho Lại Bố Y, rồi sau đó phần còn lại tự mình ăn ngốn ăn ngáo. Quả thực cậu ta đã đói đến run tay run chân.

Lại Bố Y cảm động trước sự chiêu đãi của chủ nhân nên nẩy ra ý muốn tương trợ, ông hỏi:

-Lão trượng quý tính đại danh là chi? Tiên ông trước đây đã có chọn huyệt sẵn để mai táng chưa?

Lão chủ nhân đáp:

-Lão hủ họ Phương, cùng tiên phụ và nội nhân đã ở tại đây hơn ba mươi năm rồi. Ba ngày trước tiên phụ bị bệnh nặng mà qua đời. Tại hạ đã tự đào huyệt mộ rồi, đợi quàng đúng bảy ngày sẽ mai táng.

Lý Nhị Ngưu vừa nghe xong, dằn lòng không được vội nói lớn:

-Phương lão gia! Sai rồi! Lầm rồi! Ông hà tất phải tự mình chọn mộ huyệt làm chi. Trước mắt đây đã có Lại . . .

Lại Bố Y không dám sơ xuất để lộ hành tung, nghe vậy lật đật ngắt lời Lý Nhị Ngưu:

-Được Phương huynh đây tận tình tiếp đãi, tiểu đệ xin cảm tạ. Nhưng chẳng biết Phương huynh đã chọn mộ huyệt ở đâu, ngày mai có thể dẫn tiểu đệ ra xem thử không?

Phương lão trượng nói:

-Người sơn dã quê mùa như tại hạ vốn chẳng biết cái gì là phong thủy địa lý, người chết thì cứ đem táng là xong. Tử sinh hữu mệnh, phú quý do trời, tại hạ chẳng dám cưỡng cầu.

Tiên sinh đã có nhã ý thì ngày mai tại hạ sẽ dẫn tiên sinh đến đó.

Ba người chuyện văn hồi lâu, đến canh năm hồi nào mà chẳng biết. Lại Bố Y ngồi trên ghế dựa, nhắm mắt dưỡng thần khoảnh khắc thì trời sáng. Phương lão trượng và Phương phu nhân nấu vài chén cháo thay cho buổi điểm tâm sáng.

Lại Bố Y là người đạm bạc, xưa nay vốn dễ ăn uống chẳng cầu kỳ gì, nên ăn bát cháo bình thường. Chỉ có Lý Nhị Ngưu là khổ thôi, ăn có vài chén cháo lỏng làm sao đầy cái bao tử cho được? Tuy ngoài miệng không nói ra nhưng trong bụng cậu ta đã cằn nhằn than thở.

Lại Bố Y hiểu rõ bụng Lý Nhị Ngưu, nhưng vờ như không biết. Nên biết rằng, cư dân chốn sơn dã, buổi sáng có được vài chén cháo để ăn là tốt rồi, làm sao cưỡng cầu hơn được?

Phương lão trượng dẫn thầy trò Lại Bố Y ra khỏi nhà tranh, đến một chỗ cách nhà khoảng ba dặm. Ở đây bốn phía đều có những gò đất cao nhô lên, ở giữa trũng xuống thành một cái huyệt. Phương lão trượng thuận theo địa thế đó mà đào cho sâu hơn làm thành mộ huyệt, vậy cũng đỡ rất nhiều công sức.

Phương lão trượng chỉ chỗ thấp trũng nói:

-Tiên sinh xem, đây là mộ huyệt của tiên phụ.

Lại Bố Y vừa bước tới gần huyệt mộ, bỗng nhiên rùng mình một cái cảm thấy ớn lạnh, lòng tự nhiên lo lắng bất an. Ông quan sát kỹ địa thế chung quanh, liền cau mày, nói thầm:

-Chỗ này trũng ẩm thấp, là nơi độc khí của núi sông tụ lại, nếu theo đó mà mai táng, nhất định phải bị tai họa vô kể. Ông lão này chẳng biết gì, chọn cuộc đất bại tuyệt như thế này mà làm mộ cho cha!

Phương lão trượng có hơi đắc ý, hỏi:

-Tiên sinh thấy huyệt mộ này thế nào? Đất này trũng thấp tự nhiên, tại hạ chỉ cần cuốc thêm vài cuốc ở chỗ trũng là thành huyệt mộ để an táng tiên phụ, tiết kiệm rất nhiều công sức.

Trong lời nói lão có vẻ hài lòng lắm. Lại Bố Y trầm ngâm hồi lâu, rồi nói:

-Huyệt này là do Phương huynh tự chọn à?

Phương lão trượng đáp:

-Cũng không phải hoàn toàn do tại hạ chọn. Tại hạ có người chú họ xa, vốn là thầy chuyên xem mộ phần và gia trạch cho người trong làng. Ông cũng từng đến xem huyệt mộ này; ông nói, phía trước có long khí của Đại Canh Lĩnh che mát, huyệt này có thể được long mạch phù trợ.

-Té ra là thế ! Cái ông thầy này hại người không ít!

Lại Bố Y kêu khổ trong lòng, ông không nỡ ngồi nhìn Phương gia sau này bất hạnh, gặp tai họa bất ngờ, nên khéo léo nói:

-Người xem mộ, cất nhà, điều tối kỵ là biết chỉ phân nửa. Một khi chỉ dẫn sai lầm, nhẹ thì con cháu không yên, nặng thì tự rước đại họa. Phương huynh nên cẩn thận mà nghĩ cho kỹ mới được!

Phương lão trượng vốn tưởng Lại Bố Y sẽ nói vài câu khen ngợi, nào ngờ lại nói lời khuyên răn như vậy, trong lời nói ngầm biểu lộ ý khinh thường, lão bất giác tức giận, nghiến răng nói thầm:

-Tiểu tử ngươi thì biết cái gì! Chú của ta ai cũng nghe danh, nổi tiếng là người có tài xem mộ huyệt. Giờ ngươi lại nói là tự rước đại họa, quả thực là đáng giận.

Tuy trong bụng ngầm mắng như vậy, nhưng lão không nói ra, chỉ im lặng không thốt một lời, nét mặt cau có giận dữ.

Lại Bố Y muốn khuyên tiếp, nhưng lão chủ nhân đã hầm hầm bỏ đi rồi. Lại Bố Y tâm tính nhân hậu, tuy bị đối xử lạnh nhạt oan uổng nhưng ông không buồn giận; hơn nữa Lại Bố Y không nỡ nhìn Phương gia ngày sau rơi vào thảm họa, nên cùng Lý Nhị Ngưu theo Phương lão trượng quay về nhà, tính tìm cơ hội khuyên ông ta vài câu, để gọi là biểu lộ tấm lòng thành của mình. Phương lão trượng thấy Lại Bố Y nói chuyện

không hợp với mình nên rất ít tiếp chuyện. Lại Bố Y cứ tìm cách khuyên can, lão không nhẫn nại được nữa, nghiến răng hằn học nói:

-Sinh tử là chuyện của ta, có liên quan gì đến ông?

Lại Bố Y dù tính tốt cỡ nào, cũng bị lão chủ nhân làm cho tức đến nghẹn lời.

Đêm hôm đó, vào khoảng canh ba, Phương lão trượng đang ngủ say, bỗng nghe bên ngoài một trận gió lạnh buốt thổi qua, tiếp theo là mùi hôi tanh bay đến, rồi lại thấy một hán tử mặc áo đỏ như son từ kẽ cửa nhẹ nhàng bay vào.

Người mặc áo đỏ nhẹ nhàng bay tới gần giường Phương lão trượng, cúi mình làm lễ, rồi quỳ sụp xuống đất, đột nhiên cất tiếng nói:

-Nghe nói tôn ông muốn mai táng ở mộ huyệt đó, là nơi cửu tộc của tôi đang ở, tính đến nay đã mấy trăm năm, con cháu rất nhiều, không biết đến số bao nhiêu mà kể. Chỉ mong lão trượng hoãn lại bảy ngày nữa để tôi di chuyển con cháu tránh đi nơi khác. Rất mong lão trượng vì lòng nhân từ mà chấp thuận lời thỉnh cầu của tôi.

Nói xong người áo đỏ dập đầu lạy liên tiếp mấy cái.

Phương lão trượng tức giận người áo đỏ không mời mà tự vào, liền cất giọng danh ác lớn tiếng quát:

-Tiên phụ ta quàng bảy ngày rồi hạ huyệt; hiện giờ đã là ngày thứ năm, làm sao đợi lâu đến bảy ngày nữa? Cái huyệt này vốn là ta được trước, có quan hệ gì đến ngươi? Còn nói là có chín tộc ở đó, quả là hoang đường! Nghe thực là quái lạ!

Người áo đỏ vẫn tiếp tục lạy vừa nói:

-Thế sự biến ảo khó lường, trời sinh ra muôn loài, muôn loài đều sinh sôi mà sống, đâu phải chỉ có một mình lão trượng sống thôi đâu! Chỉ mong lão trượng chấp nhận lời thỉnh cầu, tại hạ nhất định sau này sẽ đền đáp.

Phương lão trượng thấy người áo đỏ hai ba phen khẩn cầu như vậy, nói thầm:

-Ta chọn mộ huyệt này quả nhiên có khí thế rất lớn. Nếu không, tại sao người này đến đây khổ sở thỉnh cầu?

Phương lão trượng nghĩ như vậy, nên càng muốn an táng sớm bèn quả quyết từ chối, nói:

-Ý của ta đã quyết, nhất định không đình hoãn ngày giờ an táng. Ngươi hãy mau đi đi! Nếu không, ta sẽ dùng cuốc mà đuổi ngươi đi đấy!

Người áo đỏ khẩn cầu không được, thảm thiết nói:

-Tại hạ vốn biết kiếp số khó mà tránh, không ngại nguy hiểm mà đến đây tha thiết khẩn cầu, thực là đã tận nhân lực. Nhưng lão trượng lại khăng khăng cự tuyệt, không phải là quá tàn nhẫn đó ư? Nếu cửu tộc chúng tôi bị hủy diệt, ngày sau nhất định sẽ báo thù. Lão trượng hủy diệt ba đời nhà tôi, ngày sau chúng tôi sẽ hại bốn đời nhà lão trượng. Nhân quả tuần hoàn, chỉ sợ rằng lúc ấy kiếp số của lão trượng cũng khó mà tránh được!

Nói xong, người áo đỏ chợt hóa thành trận gió rất hôi tanh mà bay mất.

Phương lão trượng nghe thế quát lên một tiếng lớn, giật mình tỉnh giấc. Té ra chỉ là giấc mộng! Nhưng lời nói của người áo đỏ vẫn còn rõ mồn một bên tai.

Tiếng quát lớn của Phương lão trượng làm Lại Bố Y cũng giật mình thức giấc. Ông bước đến gần phòng, hỏi:

-Phương huynh, có việc gì mà kinh sợ thế?

Phương lão trượng vẫn chưa hoàn hồn hẳn, liền thuật lại giấc mộng mình vừa thấy cho Lại Bố Y nghe. Lại Bố Y nghe xong, cúi đầu bấm đốt tay tính toán một lúc rồi đột nhiên nói lớn:

-Việc này không lành đâu!

Phương lão trượng càng kinh hoảng, vội nói:

-Việc gì mà không lành?

Lại Bố Y nói:

-Phương huynh vừa rồi nói việc người áo đỏ đến báo mộng,

sợ rằng không phải là điềm tốt. Màu đỏ, tức là chữ xích, là ngày sau có tai họa máu đổ, huống chi, lúc sáng tại hạ thấy huyệt mộ mà thầy địa lý chọn cho Phương huynh, khí âm sát nặng nề lắm, vận thế lại vô tình, bách độc tương xâm. Nếu như an táng ở đó, chỉ e ngày sau tai họa không cùng.

Phương lão trượng trầm ngâm không nói, lòng hồi hộp, cố nhiên vì người áo đỏ đến một cách đáng sợ, trong tâm lão vẫn còn kinh hoàng. Vì thế lời luận bàn của Lại Bố Y cho rằng màu đỏ là điềm máu đổ, lão cũng tin đôi phần. Nhưng nghe Lại Bố Y nhắc đến việc huyệt mộ, phạm vào nghi kỵ của Phương lão trượng, lão tức giận thầm nghĩ:

-Tại sao ta chọn dùng huyệt này, người áo đỏ trong mộng lại muốn tranh đoạt? Còn cái lão xa lạ này cũng hai ba phen muốn ra sức cản ngăn ta? Người ta nói vật hiếm thì quý, nếu là huyệt tầm thường chắc không có quá nhiều sự cản trở như vầy. Huyệt này nhất định là huyệt quý báu, trăm năm khó tìm, mới gặp đủ chuyện khó khăn như thế. Đây quả nhiên là Long huyệt làm cho người và thần tiên đều ganh tỵ rồi. Đúng là chỉ vì nguyên nhân này thôi!

Nghĩ đến đó, lão không quan tâm gì đến lời khuyên của Lại Bố Y nữa, chỉ lo thầm tính trong bụng, làm thế nào để mai táng cha mình thật nhanh, chiếm cho được mộ huyệt đó.

Phương lão trượng như bị ma quỷ làm mê muội tâm trí, nên xem vị tầm long đại hiệp thân mang tuyệt thế phong thủy kỳ học ở trước mặt như cỏ rác. Thậm chí còn oán hận mấy phen khuyên bảo của Lại Bố Y. Lão nhất quyết cho rằng huyệt lão đã chọn là thiên hạ kỳ huyệt, vì thế người khách lạ này mới ganh tỵ mà nói lão đã tự rước đại họa thê thảm cho con cháu sau này.

Sáng sớm hôm sau, Phương lão trượng thức rất sớm, một mình vác cuốc rón rén ra khỏi cửa. Lý Nhị Ngưu vô tình cũng thức sớm, thấy bộ dạng lão chủ nhà lấy làm kỳ lạ, bèn âm thầm theo sau.

Lát sau, Phương lão trượng đã đến chỗ huyệt mộ mà lão chọn, rồi mang hết sức bình sinh ra dùng cuốc đào sâu xuống một cách hăng hái, gấp rút. Lý Nhị Ngưu đi theo đến đó, liền ẩn mình sau gốc đại thụ, nói thầm:

-Lại tiên sinh nói rằng huyệt này là huyệt đại hung, lão già này lại khăng khăng không tin. Nhìn bộ tịch của lão bây giờ, sợ rằng có khuyên nữa thì cũng toi công. Nhưng không biết ngày sau sẽ có đại họa gì?

Lý Nhị Ngưu tính tình chất phác, nhưng cố chấp, không xem cho tận tường thì cho dù có mười con trâu đến lôi y đi cũng khó mà lay chuyển được.

Phương lão trượng đào một mạch, xem ra đã đào sâu xuống được hơn ba thước, nhưng vẫn chưa động tịnh gì. Lý Nhị Ngưu còn đang cảm thấy kỳ lạ, thì ngay lúc đó, từ giữa huyệt bốc lên một vầng khí đen, mùi cực kỳ tanh hôi. Càng lúc vầng khí càng dầy, trong chớp mắt, vầng khí đen bao phủ cả huyệt mộ chu vi có tới ba bốn thước, đen đến mức xòe tay chẳng thấy ngón.

Phương lão trượng giật mình kinh hoảng, chống cuốc nhảy lên, vừa đưa tay chỉ cái lỗ phun ra vầng khí đen vừa hằn học lớn tiếng mắng:

-Đến đây! Đến đây! Ta không sợ đâu! Muốn ta nhường huyệt cho ngươi, muôn vạn lần không thể được. Đồ chết tiệt!

Nói xong, lão dùng hết sức bình sinh cuốc mạnh một cái, nhắm ngay chỗ vầng khí đen tỏa ra.

Bên kia, Lý Nhị Ngưu đang ẩn mình sau thân cây, trông thấy bỗng nhiên có vầng khí đen bốc lên, mùi tanh ngửi muốn nôn mửa, cũng giật mình, nghĩ thầm:

-Cái huyệt này quả nhiên có tà khí. Lão già ngoan cố như vầy, chắc là lành ít dữ nhiều rồi!

Nào ngờ, trong lúc Lý Nhị Ngưu đang suy nghĩ, thì đằng này lão họ Phương đưa cao cuốc và giáng xuống một cái cực mạnh. Nói ra cũng quái dị, sau nhát cuốc đó, vầng khí đen tỏa

ra càng lúc càng nhỏ, nhạt dần, thoáng chốc đã tan hết.

Lão họ Phương đắc ý nhìn xuống rồi phun một bãi nước bọt, mắng:

-Nào lên đây! Cứ lên đây! Xem ngươi độc hay ta độc.

Lão lại phun một bãi nước bọt nữa, rồi dùng sức cuốc một cuốc rất sâu. Lão vừa nhấc cuốc lên, thì đột nhiên, từ dưới huyệt mộ, đất từ từ tuột xuống lộ ra cái hang rộng khoảng một trượng, bên trong có không biết bao nhiêu là rắn đỏ, rắn hồng, không sao đếm xuể. Giữa bầy rắn nhỏ màu hồng, có một con rắn đỏ cực lớn nằm khoanh tròn, dài khoảng một trượng, ngẩng cao đầu lên, miệng to bằng cái tô, màu đỏ pha màu lục, lưỡi của nó thè ra thụt vào liên tục, cặp mắt xanh lè của nó nhìn trừng trừng lão họ Phương.

Cảnh trạng này không nhìn thấy thì còn được, nhưng vừa trông thấy, lão họ Phương hoảng hốt hét lên một tiếng kinh hoàng, quẳng cuốc xuống, quay đầu bỏ chạy.

Lý Nhị Ngưu thấy lão họ Phương thất kinh hồn vía bỏ chạy, y biết là có điều khác thường, bèn đánh bạo rón rén lần lần đi tới, đưa mắt nhìn xuống huyệt. Lý Nhị Ngưu vừa nhìn xuống, kinh hoảng đến bủn rủn tay chân, vừa lết vừa bò ra cách đó hơn mười mấy trượng. Lý Nhị Ngưu thở hào hển một lúc rất lâu, tinh thần mới hơi ổn định, liền ba chân bốn cẳng chạy về.

Lý Nhị Ngưu về tới nhà lão họ Phương, đem hết sự tình kể cho Lại Bố Y nghe. Lại Bố Y nghe xong, cúi đầu trầm ngâm, rồi liên tiếp thở dài nói:

-Ta vốn đã biết màu đỏ chính là tai họa. Lão họ Phương này không nghe lời ta khuyên, cứ ngoan cố làm, quả nhiên đã tự rước đại họa.

Nói rồi ông lại thở dài thườn thượt.

Lại Bố Y cười khổ nói tiếp:

-Phúc không tránh được thì họa càng khó trốn, đó là số trời định vậy. Nhưng cũng do một niệm sai lầm của chính mình

mà tự mời nó đến. Ta thấy Phương lão ca hắc khí hiện trên mặt quá mạnh, nhất định không chịu bỏ qua đâu. Không tin ngươi hãy trở lại đó xem thử, thì biết sự việc rõ ràng.

Lý Nhị Ngưu nửa tin nửa ngờ, bèn chạy trở lại huyệt mộ, vừa nghĩ thầm:

-Lại tiên sinh lần này có lẽ đã đoán lầm không chừng.

Lý Nhị Ngưu hối hả chạy đi, còn cách cái huyệt quái dị đó chừng hai ba mươi trượng, đã thấy ở đó lửa cháy bùng bùng, khói đen bốc lên cuồn cuộn. Nhánh khô của cây tùng được tẩm dầu, chất đầy trên mặt huyệt, vừa tiếp được đầu lửa mồi, là bùng cháy lên dữ dội, tiếng củi khô cháy kêu "lách tách". Đàn rắn đỏ có cả ngàn con đều bị lửa bao vây. Có điều kỳ lạ là tất cả đàn rắn đỏ, dù lớn hay nhỏ, đều nằm quấn lại với nhau, mặc cho lửa đốt, không con nào chạy trốn.

Thì ra, lão họ Phương thấy dưới huyệt có bầy rắn đỏ làm hang ở đó, thoạt đầu lão hoảng sợ bỏ chạy, nhưng chạy được một đoạn đường, lão lại đổi ý, nói thầm:

-Trước mắt huyệt sắp hoàn thành, khi không gặp chuyện quái lạ này, thật khiến người ta tức chết được.

Nghĩ đến đó, lão tức tối nghiến răng, lòng nỗi lên ác niệm, hằn học hét lớn:

-Bầy rắn ở dưới huyệt kia, ta sợ chúng bây sao! Ta nhất định thiêu hết chúng bây, phải làm cho chúng bây tuyệt dòng tuyệt giống, tuyệt tử tuyệt tôn mới hả dạ.

Nói xong lão họ Phương đổi hướng, không về nhà, mà chạy vào khu rừng tùng, chặt một đống nhánh khô, sau đó hối hả về nhà, lấy một thùng dầu, và diêm lửa. Lão quay trở lại chất củi trên miệng huyệt và tưới dầu lên, sau đó lão nghiến răng ném lửa mồi xuống đống củi, rồi quay người bỏ đi ra xa xa.

Cành khô của cây tùng rất dễ cháy, lại có tưới thêm dầu, nên lửa mồi vừa ném vào là bùng bùng bốc cháy. Bấy giờ, giữa ngọn lửa cháy hừng hừng, con rắn đỏ lớn dài gần một trượng kia tuyệt nhiên không chạy trốn; bỗng nhiên nó cất cao cái

đầu đó, xì xì kêu lên ba tiếng thảm thiết, sau đó nó khoanh tròn mình lại. Chung quanh nó là hàng ngàn con rắn đỏ, cũng ào ào khoanh tròn mình lại, mặc cho lửa đốt cháy thân, không một con chạy trốn. Chỉ thấy lửa cháy hừng hực, khói bay cuồn cuộn, khoảnh khắc mùi tanh khét bốc lên khiến cho người ta thấy phải động lòng thương xót.

Lý Nhị Ngưu đứng xa một bên, xuýt xoa than thở hành vi của lão già này, quả nhiên không ngoài dự đoán của Lại tiên sinh. Hắc khí trên mặt lão quá dầy, nên lão đã làm một việc quá tàn nhẫn.

Lão họ Phương ngày hôm ấy dùng ngọn lửa hỏa thiêu hàng ngàn con xích xà; sáng sớm hôm sau, quả nhiên lão bất kể tất cả, đem quan tài của cha đến huyệt đó mai táng.

Nói ra cũng quái lạ, sau khi chôn cất xong, tấm bia đá đặt trước mộ bỗng nhiên phát ra ánh sáng lóng lánh. Lão họ Phương mừng như điên, nói:

-Thấy được điềm lành như vậy, đủ biết huyệt mộ này không phải là tầm thường. Cái lão già khùng điên không biết ở xứ nào trôi giạt tới đây lại khuyên ta đừng dùng huyệt này, quả là đồ trứng thối. Lần này, xem lão còn gì để nói nữa không!

Lý Nhị Ngưu thuật lại việc hỏa thiêu xích xà và cái bia phát quang cho Lại Bố Y nghe, xong nói tiếp:

-Bia mộ phát ra ánh sáng, điềm đó thực là quái dị. Chẳng lẽ lão họ Phương này nhắm mắt làm càn, chẳng biết ất giáp gì đúng sao?

Lại Bố Y cười cười, nói:

-Hàng ngàn con rắn bị thiêu chết, mộ bia làm sao không phát sáng? Nhưng đó là ánh lân tinh của loài yêu tinh, có thể lâu dài được sao? Huống chi ánh lân tinh này một khi tỏa lên, tất nhiên sẽ mời tà độc tới, thảm họa ngày sau sẽ không lường được. Phương lão không nghe theo lời khuyến cáo của ta, cứ tự ý làm, tuy rằng là định số của trời đất, nhưng lỗi lầm cũng do tự mình gây ra, sau này phải gánh lấy nhân quả.

Nói xong, Lại Bố Y căn dặn Lý Nhị Ngưu thu dọn hành lý, rời khỏi nhà họ Phương mà ra đi.

Ngày tháng như dòng nước trôi đi, thời gian qua mau, sự việc hỏa thiêu đàn rắn đỏ để mai táng thân phụ của nhà họ Phương ở chân núi Đại Canh Lĩnh dần dần bị quên lãng. Mấy năm sau đó, lão họ Phương vì tuổi già mắc bệnh rồi qua đời. Lúc chết, lão gọi con trai là Phương Khắc Cần đến bên giường, đưa tay lên chỉ về phía bên phải, đó là hướng phần mộ của tổ tông, mà hào hển nói:

-Này con, huyệt mà ông nội con được an táng, ngày sau nhất định sẽ có điều tốt, con cháu đời sau của con phải lo vun đắp cái mộ đó, mới không phụ lòng kỳ vọng của cha. Phải ghi nhớ cho kỹ! Phải ghi nhớ cho kỹ, nghe con!

Lão nói xong thì tắt hơi. Ngón tay bên phải vẫn còn cất cao chỉ về hướng mộ phần của thân phụ lão.

Phương Khắc Cần đem thi hài của cha mai táng chung với ông nội tại huyệt mộ đó. Nói ra cũng quái lạ, ngày lão họ Phương được mai táng, mọi việc vừa xong, đột nhiên từ trong huyệt mộ xẹt ra một lần khói bay thẳng vào nhà họ Phương. Đêm đó, vợ của Phương Khắc Cần lại thụ thai.

Mười tháng sau, người vợ sinh một đứa con trai, đặt tên Phương Hiếu Nhu. Phương Hiếu Nhu lớn lên, có tướng kỳ lạ, lưỡi rất dài, có thể từ trong miệng ló ra, liếm được lỗ mũi, hơn nữa trí nhớ rất tốt, mới ba tuổi đã nhớ hơn ngàn chữ.

Phương Hiếu Nhu mới lên bốn, mẹ nó bị bệnh qua đời. Phương Khắc Cần lấy chức tú tài ra lập công danh, sau đó làm tri phủ Tế Ninh, khai khẩn đồng ruộng, mở trường cho dân học hành, được người mến mộ. Sau bị thuộc hạ của quan phủ lại khác vu cáo ăn của hối lộ, bị đày ra Giang Phố làm khổ dịch, chẳng bao lâu thì bị giết chết. Lúc bấy giờ Phương Hiếu Nhu sau khi chôn cất cha xong, đến Phố Giang tìm lão sư Tống Liêm. Dưới sự dạy dỗ của lão sư Tống Liêm, Phương Hiếu Nhu cần cù khổ học bốn năm, văn tài siêu việt, lừng

danh một thời. Sau đó, Phương Hiếu Nhu được Thục Vương Chu Xuân mời đến Thành Đô, làm thầy dạy học cho thế tử Chu Khang. Thế tử lên ngôi, triệu Phương Hiếu Nhu vào làm hàn lâm viện thị tiến, chẳng bao lâu được thăng chức, phong là văn học bác sĩ, chuyên môn khởi thảo chiếu thư, cáo văn, hịch văn.

Sau đó, Chu Khang khởi binh làm phản xâm nhập kinh sư, ép buộc Phương Hiếu Nhu thảo chiếu thư lên ngôi Hoàng đế. Lúc bấy giờ, Phương Hiếu Nhu còn đang do dự, đầu lưỡi đột nhiên không khống chế được, le ra ngoài, cuốn lên lỗ mũi quơ qua quơ lại giống y như lưỡi con rắn, liên tiếp mấy lần. Chu Khang giận dữ, cho rằng Phương Hiếu Nhu làm nhục mình, hét lớn:

-Ta sẽ giết chín họ nhà ngươi.

Lúc bấy giờ, Phương Hiếu Nhu kinh hoàng, vừa muốn lên tiếng biện minh, thì cái lưỡi lại không khống chế được, le lên liếm lỗ mũi liếm thêm luôn mấy cái. Chu Khang càng giận dữ, thét lớn:

-Giết chín tộc của ngươi vẫn chưa được, phải giết hết mười tộc của ngươi!

Ba ngày sau, chín tộc của Phương Hiếu Nhu, cộng thêm tộc đồ đệ của hắn; tất cả là mười tộc đều bị trảm, thi thể mấy trăm người bị phơi mưa nắng ba ngày ba đêm, không ai nhặt mà tẩm liệm. Chu Khang sai người chất củi khô lên đốt, lửa cháy hừng hực, khói bay cuồn cuộn, mùi tanh khét bay xa cả mười dặm vẫn còn ngửi được, suốt ba ngày đêm mùi khét vẫn chưa tan hết. Tình trạng đó so với lúc lão họ Phương hỏa thiêu đàn rắn đỏ còn thảm khốc hơn nhiều.

Lúc bấy giờ, Lại Bố Y đã viễn du tiên cảnh, chẳng ai rõ tông tích của ông ở đâu. Con trai của Lý Nhị Ngưu lúc đó đã hơn bảy mươi tuổi; việc này Lý Nhị Ngưu đã từng kể lại cho người con trai này nghe. Riêng họ Lý được Lại Bố Y truyền thụ khoa phong thủy tuyệt học của ông nên cũng trở thành

một bậc đại gia địa lý đương thời. Nghe Phương Hiếu Nhu bị giết cả mười tộc họ, lại bị hỏa thiêu, con trai của Lý Nhị Ngưu mới liễu ngộ huyền cơ, than rằng:

-Họa hay phúc, lỗi cũng do mình tạo ra, oan oan tương báo, báo ứng không hề sai. Tuy rằng đây là quả báo do tổn hại loài vật, nhưng thực sự cũng do các độc khí của núi sông gieo rắc. Nguyên nhân chuyện này là do giết quá nhiều loài rắn tại mộ huyệt rồi lại đem hài cốt mai táng ở đó, như vậy làm sao không rước tai họa bởi chất kỳ độc của chúng cho được? Lại tổ sư dự đoán nhân quả quả thực thần cơ diệu tốn, tuyệt học của tiên sư có thể dự đoán được tất cả.

Nói rồi bèn thở dài liên tiếp.

Phương Hiếu Nhu bị giết mười tộc họ, đều do lão Phương chọn lầm huyệt âm sát; lại không đếm xỉa đến điềm mộng báo trước nỡ hỏa thiêu đàn rắn đỏ, gây thảm họa bằng trời cho con cháu; mười tộc bị tru diệt. Sau này người xứ có lời đồn rằng Phương Hiếu Nhu là do rắn đỏ hóa kiếp để báo thù, nên lưỡi mới dài đến lỗ mũi, chọc cho Chu Khang ra lịnh giết mười tộc nhà họ Phương, ứng nghiệm lời của người áo đỏ trong giấc mộng của Phương lão.

LONG HUYỆT XUẤT HIỆN

Nói về Lại Bố Y và Lý Nhị Ngưu ngày hôm đó rời khỏi nhà họ Phương ở chân núi Đại Canh Lĩnh, đi bộ đến Mã Thị, rồi từ Mã Thị đi thuyền xuôi dòng Trinh Thủy xuống phương nam. Sông Trinh Thủy là đầu nguồn của sông Bắc Giang nổi tiếng ở vùng Áo Xuyên, khởi nguyên từ ngọn Du Sơn ở Đại Canh Lĩnh, đoạn giữa chảy xuyên qua ngọn Nam Hùng Lĩnh rồi chảy qua Mã Thị, Thủy Hưng là các thị trấn lớn. Tiếp theo lại vượt qua Dao Lĩnh, chảy vào Thiệu quan, còn đoạn dưới thì rất dài tức là sông Bắc Giang.

Lại Bố Y và Lý Nhị Ngưu đến Mã Thị dùng năm lượng bạc mướn một chiếc thuyền nhẹ, theo dòng Trinh Thủy xuống miền nam. Vào thời đó, năm lượng bạc tương đương với số tiền làm công suốt một tháng của một người dân bình thường. Lại Bố Y xuất ra năm lượng bạc, chủ thuyền rất mừng rỡ, đồng ý sẽ chu cấp hai bữa ăn mỗi ngày cho hai người. Chủ thuyền này có họ kép là Tư Mã, tên chỉ một chữ là Phúc. Lý Nhị Ngưu gọi ông ta là Phúc bá, Lại Bố Y thì gọi là Tư Mã huynh.

Tư Mã Phúc chỉ biết vị mướn thuyền mình họ Lại không biết tên là gì nên gọi ông là Lại tiên sinh.

Tư Mã Phúc là một thuyền công nổi tiếng ở đất này, đã hành tẩu mấy mươi năm trên tuyến sông Trinh Thủy và Bắc Giang, đối với đường sông và địa phương hai bên dòng sông, lão đều biết rõ như nắm trong lòng bàn tay; hơn nữa lão nói năng mạnh dạn, tính tình hào sảng. Lại Bố Y có được chủ thuyền như thế làm bạn trên bước đường nam hạ, chỉ điểm từng tên của núi sông, từng địa danh đều rành rẽ, ông lấy làm thú vị vô cùng.

Mấy ngày nhanh chóng trôi qua trên sông nước, chiếc thuyền nhỏ vừa vượt qua thị trấn Thủy Hưng, phía trước mặt là ngọn Dao Lĩnh, dòng Trinh Thủy chảy xuyên qua đó, hai bên bờ sông là những ngọn núi hùng vĩ, cao đến một trăm mấy mươi trượng. Dòng Trinh Thủy như một lằn chỉ, trườn qua ngọn Dao Lĩnh, hình thế cực kỳ hiểm trở.

Có một đêm, vào khoảng canh ba, Lại Bố Y đang nằm trong khoang thuyền, nhắm mắt dưỡng thần; lão Phúc ở phía sau đuôi thuyền cầm vững tay lái. Chiếc thuyền nhẹ lướt như tên bay, tiếng nước chẻ ra hai bên thuyền nghe liên miên bất tuyệt. Lý Nhị Ngưu thức không nổi đã nằm ngủ khò bên cạnh Lại Bố Y. Hai bên bờ tối đen như mực, trên mui thuyền, bầu trời đêm lấm tấm những ngôi sao lấp lánh, theo thuyền mà di chuyển.

Bất thình lình, từ trên một cây tùng lớn trên bờ sông vọng đến một tiếng gầm dữ dội rền vang, tiếng của nó vừa sắc vừa nhọn, truyền vào tai cảm giác nghe lùng bùng thế nào ấy. Lý Nhị Ngưu giật mình bò dậy, nhìn ra sau lái hỏi Tư Mã Phúc:

-Phúc bá bá! Tiếng gì con gì mà nghe quái dị thế?

Tư Mã Phúc nghiêng tai lắng nghe một hồi, mới nói:

-Đó là tiếng con hắc báo gầm đấy. Con beo này thân mình tuy không lớn, dài khoảng sáu thước, toàn thân lông màu đen, chỉ thấy xuất hiện ở dọc theo bờ sông Trinh Thủy mà thôi.

Lý Nhị Ngưu ngạc nhiên nói:

-Tại sao dọc đường không thấy, đêm nay lại xuất hiện?

Tư Mã Phúc nói:

-Loại beo này xuất hiện ban đêm, vốn chẳng có gì là lạ. Bởi vì loài beo tính rất lười biếng, ban ngày lo mê ngủ, ban đêm mới ra kiếm mồi. Hơn nữa tính của nó âm hiểm và thâm trầm, đi lại trong rừng lặng lẽ không bao giờ lên tiếng; chỉ khi nào nó phát hiện được con mồi; lúc muốn bắt mà chưa bắt được mới phát lên tiếng gầm quái dị như thế. Nhưng đi đường lão phu cũng rất ít khi nghe tiếng gầm rống của nó. Có điều là mỗi khi lão phu đi ngang qua chỗ này, đều nghe nó gầm rống cả. Việc này lão phu cũng cảm thấy hơi kỳ quái!

Lúc bấy giờ, Lại Bố Y bỗng nhiên cất tiếng hỏi:

-Tư Mã huynh, việc này có đúng như vậy không? Lão huynh không nghe lầm chứ?

-Đích xác là như vậy.

Tư Mã Phúc đáp.

-Lão phu đi ngang qua đây mấy mươi lần, lần nào cũng đều nghe tiếng gầm quái dị này.

-Đây mới thực là kỳ quái.

Lại Bố Y lấy làm ngạc nhiên nói tiếp:

-Tại hạ từng nghe người ta nói rằng, núi và nước tương giao, là chỗ hội tụ của long và hổ, nhất định có kỳ huyệt. Nếu như kỳ huyệt đó được loại beo giữ gìn mà gầm rống thì kỳ

huyệt đó quý vô cùng, vốn là kim long oa huyệt ngàn năm khó gặp, ngày sau nhất định sẽ xuất hiện bậc đế vương. Huyệt này đoạt quyền tạo hóa của trời đất, làm cho các bậc thần nhân đều kiêng nể, những nhân vật tầm thường không bao giờ hưởng thụ được. Hôm nay đã có duyên kỳ ngộ này, tại hạ cũng muốn xem cho tận tường ra sao!

Tư Mã Phúc hỏi:

-Tiên sinh là thầy địa lý sao? Lão phu từng nghe hiện giờ trong khắp thiên hạ chỉ có một bậc tuyệt thế kỳ tài phong thủy, họ Lại tên là Bố Y. Lão phu vô cùng ngưỡng mộ ông ấy, chỉ tiếc rằng duyên phận hẩm hiu, không có phúc được gặp vị kỳ nhân đó. Tiên sinh vốn đã tinh thông khoa phong thủy, chắc là đã gặp được vị ấy thì phải.

Nói xong, gương mặt lão đầy vẻ hy vọng. Lại Bố Y không muốn để lộ hành tung, nên lấp lửng đối đáp cho qua:

-Tại hạ cũng chưa được gặp vị đó. Có điều, một đồn mười, mười đồn trăm, chỉ sợ Tư Mã huynh nói quá thực tài của vị đó chăng?

Tư Mã Phúc giận nói:

-Lại tiên sinh vang danh thiên hạ, há có điều hư dối sao? Chỉ mấy ngày trước đây, Lại tiên sinh đã tái thiết lại trấn Nam Hùng, sửa lại cầu Phượng Hoàng, việc đó đã lan truyền khắp vùng Ao Xuyên. Tiên sinh nói như vậy, không khỏi mang tiếng tị hiềm, mục hạ vô nhân đó sao?

Lại Bố Y cười cười nói:

-Lại mỗ bình sinh thích nghiên cứu khoa địa lý cho vui. Việc trấn Nam Hùng, chẳng qua là gặp dịp may mắn mà làm, chứ có gì đáng để người ta tán dương đâu? Tại hạ sợ rằng cái thịnh danh vang dội đó, kỳ thực không phù hợp lắm đâu.

Đó là lời khiêm tốn của Lại Bố Y, và cũng là bản tính điềm đạm của ông biểu lộ ra lời nói như vậy.

Nhưng lão chủ thuyền Tư Mã Phúc nào hiểu được ý của Lại Bố Y? Lão xưa nay vốn kính phục Lại Bố Y, nên hiểu lầm

người ở trước mặt mình tự cao tự đại xem thường Lại Bố Y, trong lòng giận lắm. Vừa nghe xong, lão đảo mạnh bánh lái một cái, chiếc thuyền lập tức đâm thẳng vào bờ.

Lại Bố Y hoảng hốt nói:

-Tư Mã huynh làm thế này là sao?

Tư Mã Phúc hằn học nói:

-Lão phu lái thuyền xưa nay có một nguyên tắc, nếu lời nói tâm đầu ý hợp, thì không tính tiền đi thuyền, nếu không hợp với tỳ vị của lão phu, thì dù vàng ngàn lượng cũng không làm lão phu động tâm. Nói thực cho ông biết, có người từng xuất năm trăm lượng bạc, yêu cầu lão phu đưa hắn đi ngao du vùng Bắc Giang ở miền nam này, nhưng ngôn ngữ không phù hợp, lão phu đã từ chối ngay tức khắc. Ông tuy chỉ xuất có năm lượng bạc, nhưng vì đã cho biết là họ Lại, nên lão phu mới đồng ý ngay. Bởi vì lão phu vốn kính phục Lại tiên sinh là bậc kỳ nhân dị sĩ, nên nghe ông cùng họ với ông ấy, lão phu rất vui, ngờ rằng ông hưởng lây được cái vinh dự là cùng họ với Lại tiên sinh. Nhưng xem ra ông lại không biết tốt xấu, tự cao tự đại coi thường Lại tiên sinh. Lão phu khí giận đã xông lên đến đỉnh đầu, cảm tình trước đây đối với ông đều tiêu tan, nên không đưa ông đi nữa. Thuyền vào tới bờ, xin mời các ông hãy bước lên, tìm người khác mà mướn thuyền đi tiếp.

Biến cố đột ngột này làm cho Lại Bố Y dở khóc dở cười. Còn Lý Nhị Ngưu ở bên cạnh thì ôm bụng cười đến bật ngửa ra, rồi gãi tai nói:

-Quả là không biết thẹn! Không biết thẹn! Cứ nói là ngưỡng mộ Lại tiên sinh, mà lại đắc tội với Lại tiên sinh, lại còn nổi giận tam bành như một lão ngốc nữa chứ.

Tư Mã Phúc càng giận dữ nói:

-Tiểu tử hôi thối này, ngươi còn dám nói bậy nữa, lão phu sẽ lật thuyền chìm, cho tiểu tử ngươi ngộp nước dở sống dở chết cho mà coi.

Lần này thì đến phiên Lý Nhị Ngưu sợ đến nổi da gà, nghĩ

thầm:

-Nếu thuyền bị nhận chìm thực, thì con vịt sống ta hóa thành con vịt chết chìm sao?

Lý Nhị Ngưu chẳng dám cười nữa. Lại Bố Y không dè lão chủ thuyền tuổi tác đã cao mà tính nóng vẫn còn vượng như thế. Trước mắt sự tình đã có chỗ không ổn, ông ngưng thần liếc nhìn kỹ diện mạo Tư Mã Phúc, nhận thấy lưỡng quyền của lão nhô cao, mặt vuông tai lớn, đầy vẻ chính khí. Lại Bố Y nhận định lão là người giang hồ nghĩa khí và trung thực, nên trầm ngâm rồi nhẹ giọng nói:

-Tư Mã huynh vì sao lại ủng hộ Lại kỳ nhân như thế?

Tư Mã Phúc hơi nguôi giận, nói:

-Lão phu có một người em trai, ở tại Nam Hùng, tuổi được nửa trăm, nhưng dưới gối vẫn còn trống trải. Lão phu lại một thân một mình, trước mắt thấy nhà họ Tư Mã không có con cháu nối dòng để thừa tự, nhang tàn khói lạnh. Rất may, Lại tiên sinh phô diễn thần kỳ ở Nam Hùng, sắp đặt lại kiến trúc của thị trấn rất tinh vi, nên vừa rồi lão phu được thư của người em trai báo tin mừng rằng vợ nó đã có thai. Xem ra việc thừa tự đã có hy vọng, ông nói lão phu có vui hay không chứ. Có đáng ủng hộ Lại tiên sinh không chứ?

Tư Mã Phúc nói xong, liền đưa mắt trừng Lại Bố Y một cái.

Lại Bố Y bấy giờ mới hiểu rõ, nên không giấu diếm nữa, sắc mặt trở nên nghiêm trang, nói:

-Tư Mã huynh chớ trách, tại hạ chính là Lại Bố Y, vì tránh bọn loạn thần ở triều đình nên không dám tiết lộ hành tung, có chỗ đắc tội với lão huynh, xin lão huynh lượng thứ cho!

Tư Mã Phúc giật mình, bán tín bán nghi hỏi lại:

-Lời của tiên sinh có đúng vậy không?

Lại Bố Y đưa tay vào túi hành trang, lấy ra cái ngọc ấn trao cho Tư Mã Phúc xem rồi nói:

-Ngọc ấn này là của hoàng thượng tặng cho, Tư Mã huynh xem thì biết ngay thôi.

Tư Mã Phúc đưa hai tay ra tiếp, thấy trên mặt ngọc ấn có một hàng chữ nhỏ, viết: "Khâm sứ Quốc tử Lại Thái công kiểm ký." Tư Mã Phúc biết Lại Bố Y tự là Thái Tố, bây giờ thấy Hoàng thượng ban cho ngọc chương, nào dám không tin, lập tức hướng Lại Bố Y lạy nói:

-Tiên sinh xin đừng trách lão phu không biết phân biệt chính tà. Vừa rồi có lời xúc phạm tiên sinh, thực là đáng chết! Đáng chết lắm! Tiên sinh đã ban ân trạch cho nhà Tư Mã có con cháu thừa tự, ân đức này, lão phu xin thay mặt cho xá đệ mà bái tạ.

Lại Bố Y lật đật đỡ Tư Mã Phúc lên nói:

-Tư Mã huynh chớ nên hành đại lễ như vậy. Tại hạ hổ thẹn lắm. Đúng ra vừa rồi do tại hạ có lỗi giấu lai lịch với lão huynh trước. Xin chớ trách! Xin chớ trách!

Bấy giờ Lý Nhị Ngưu lại cười lớn, hai hàm thiếu điều không khép lại được, nói:

-Lão phu trách tiên sinh, tiên sinh trách lão phu, cứ trách qua trách lại hoài. Chi bằng hai bên đừng trách nhau nữa. Cứ đánh mỗi người năm mươi hèo là huề cả làng.

Hai người nhìn nhau cười, trong lòng vui vẻ. Lão Tư Mã Phúc này, vốn cũng là kỳ nhân trong chốn dân gian. Lão từ nhỏ đã đầy một bụng kinh điển, chư tử bách gia, phi cầm tẩu thú, đều tinh thông đến chỗ bí diệu. Lão còn có một khả năng kỳ dị nữa, là hiểu được lời nói của cầm thú trong chốn sơn dã, và hiểu được bí mật của các loài linh chi thảo mộc. Lại Bố Y gặp người này, cùng du sơn ngoạn thủy ở Ao Xuyên, cũng có thể gọi là một đại kỳ duyên.

Trong lúc Lại Bố Y và Tư Mã Phúc nói chuyện, thuyền đã cặp vào bờ. Tư Mã Phúc cảm thấy bứt rứt việc vừa rồi, nói:

-Lại tiên sinh tha lỗi cho vì đã làm chậm trễ hành trình. Để tại hạ quay bánh lái lại, rồi cấp tốc lên đường ngay.

Nói xong, Tư Mã Phúc muốn bẻ lái cho thuyền quay lại giữa sông, Lại Bố Y vội xua tay ngăn lại, nói:

-Vừa rồi nghe Tư Mã huynh nói, ngọn núi này mỗi lần qua đây đều nghe tiếng beo gầm rống, tiểu đệ biết trong núi này nhất định có kỳ huyệt. Chi bằng cứ cho thuyền đậu ở đây, chúng ta lên núi thăm dò xem sao?

Tư Mã Phúc nghe, rất mừng nói:

-Thế thì tuyệt quá! Tuyệt quá! Tại hạ cũng từng có ý này, chỉ tiếc không biết thuật phong thủy, cho dù có thấy tận mắt cũng không nhận ra. Nay có Lại tiên sinh đến đây, tại hạ được mở rộng tầm mắt rồi!

Nói xong, Tư Mã Phúc thả neo xuống cho thuyền đứng lại, rồi lấy ván ra bắc lên bờ, ba người cùng rời thuyền lên bờ sông.

Nói là bờ sông, thực ra là trên một tảng đá lớn nhô ra con sông. Ngửa mặt nhìn lên chỉ thấy tầng nham thạch dựng đứng, vách cao cả ngàn nhẫn, hình thế cực kỳ hiểm trở. Khi cả ba người lên tới ngọn Dao Lĩnh thì đã canh năm rồi, thấy dạng núi mờ mịt, trăng tàn đã ẩn mình, chỉ còn để lại vài tia sáng nhạt. Lúc bấy giờ, Lý Nhị Ngưu đang đi phía trước bỗng thất thanh kêu lớn:

-Lại tiên sinh, hãy mau lại đây xem. Có một vật cực kỳ quái lạ trước mặt kìa.

Lại Bố Y và Tư Mã Phúc nghe Lý Nhị Ngưu la lớn, lật đật chạy như bay lên núi. Lại Bố Y đến bên cạnh Lý Nhị Ngưu, chợt thấy cách chỗ y đứng khoảng năm trượng có một con thú kỳ dị đang đứng ở đó, hình dáng giống như con lợn, thân mình cao bốn thước, dài khoảng sáu thước, toàn thân màu xám xanh, hai lỗ tai lớn dài thườn thượt, trong miệng bốn cái nanh, giống như ngà voi ló dài ra ngoài miệng. Lại Bố Y kinh ngạc, khẽ giọng nói:

-Xin thỉnh giáo Tư Mã huynh, con thú quái dị có nanh dài này, giống lợn mà không phải lợn, giống voi mà không phải voi, chẳng biết tên nó là gì?

Tư Mã Phúc ngưng thần suy nghĩ một lúc mới đáp:

-Tiểu đệ từng đọc trong một quyển sách cổ, nói rằng lúc quốc nạn sắp xảy ra, sinh linh đồ thán, thì sẽ có một con quái vật, mình lớn màu xám xanh xuất hiện, tên của nó là "Thanh Sát", không biết có phải là con vật này hay không?

Tư Mã Phúc vừa nói dứt, con thú quả nhiên kêu lên mấy tiếng "Thanh Sát! Thanh Sát!" rồi nhảy một cái mà đi. Ba người thấy tận mắt cảnh này, đưa mắt nhìn nhau, tin rằng lời nói của Tư Mã Phúc không sai, Lý Nhị Ngưu giận dữ nói:

-Con quái vật đã là điềm không tốt như thế, chi bằng để tôi đuổi theo đập chết cho rồi.

Dứt lời, Lý Nhị Ngưu bưng một tảng đá lên, muốn ném vào mình con thú. Lại Bố Y lật đật đưa tay ra ngăn lại, nói:

-Nhị Ngưu, chớ làm bậy. Con vật này theo chỗ ta thấy, vốn là linh khí của trời đất sinh ra nên hình dạng mới kỳ lạ như vậy. Nó xuất hiện là để cảnh báo loài người, ý của nó vốn thiện lương, đập chết nó vô ích mà ngược lại còn có tai hại.

Lúc Lại Bố Y đang nói chuyện, bỗng cỏ một cục đá nhỏ từ trên không rơi xuống trúng ngay đỉnh đầu của Lại Bố Y, tuy không nặng lắm nhưng cũng làm cho ông đau điếng, bất giác kêu lên một tiếng "Ai da!"

Lý Nhị Ngưu thấy thế lật đật nói:

-Lại tiên sinh xem kìa! Trên kia có một bầy chim màu đen, đang mổ lấy đá trên triền núi, viên đá vừa rồi trúng đầu tiên sinh chính là do con chim đó. Nhưng đó là loại chim gì mà lại biết trêu ghẹo người ta thế?

Lại Bố Y bước tới trước nhìn kỹ, thấy hình dáng của nó giống loại quạ đen, lông toàn thân của nó đen tuyền như mực Tàu, mỏ lại trắng lóng lánh như ngọc, hai chân đỏ hồng, trên đầu có những đốm lấm tấm vằn vện. Nó đang ở đó mổ đá, bay tới bay lui. Lý Nhị Ngưu lấy làm lạ, nói:

-Lại tiên sinh, không biết bầy chim này lấy đá đi để làm gì?

Lại Bố Y nói:

-Ta từng nghe tổ tiên đề cập, con người sinh ra tuy có định số, nhưng cũng phải xem bản thân mình đã hành động như thế nào, cho nên nói, lập chí kiên trì, dù vàng hay đá cũng phải tan. Ví như chim tinh vệ kiên trì lấy đá, chí hướng không lay chuyển, thì lo gì mệnh vận không đạt được? Không dè hôm nay ta lại gặp được loài chim này. Đây chính là loài chim tinh vệ, chúng lấy đá là muốn lấp bằng biển Đông đấy.

Lý Nhị Ngưu cười ngốc nghếch nói:

-Loài chim nhỏ xíu thế này, ngậm mấy cục đá tí teo lại nói muốn lấp đầy sông biển, há không phải là kẻ ngốc nói chuyện chiêm bao sao? Con thấy nên gọi loại chim này là loài chim điên mới đúng.

Tư Mã Phúc nói:

-Nhị Ngưu, chớ nói xằng. Loài chim này ý chí kiên cường. Bọn ta tuy là vạn vật chi linh, nhưng khó mà bì kịp chúng.

Lại Bố Y biết Lý Nhị Ngưu căn cơ rất tốt, tính tình chất phác, ngày sau có thể kế thừa y bát của mình, nhưng lập thân xử thế, vẫn còn ngây thơ thô thiển nên thừa dịp khai mở cho cậu ta, nói:

-Thuở xưa Viêm Đế có một người con gái, tên là Tinh Vệ, đi ngao du Đông Hải, rớt xuống nước mà chết. Tinh phách của nàng không tan, hóa thành con chim đó. Bởi vì cái hận chết chìm dưới nước nên mỗi ngày đều ngậm đá mà ném vào biển, ý muốn lấp đầy biển Đông để hả mối hận trong lòng, trải qua thời gian dài bao lâu cũng không nghỉ ngơi. Con chim đó theo ngày tháng trôi qua, kết duyên phối ngẫu sinh con đẻ cháu đông đúc, ngày nay thành một loài trong vạn loài chim, gọi là tinh vệ. Loài chim đó tuy tính tình si ngốc, công việc khó khăn như vậy cũng cứ khăng khăng làm, không sợ gian khổ, chí khí của chúng đáng ca ngợi. Loài người uổng tiếng là linh hơn muôn vật, nhưng lại dễ dàng thối chí, cầu an sợ khó, lần lựa với tháng năm, đến khi tuổi già chẳng thành tựu gì, hối hận thì đã không còn kịp. Nếu có ý chí kiên cường như chim

tinh vệ, thì sợ gì không thành công? Ba phần thuộc mệnh trời, bảy phần do người làm. Đó chính là đạo lập thân xử thế của con người vậy.

Lý Nhị Ngưu biết lời của Lại Bố Y ngầm chỉ bảo mình cách xử thế, nên gật đầu liên tiếp, nghiền ngẫm ý nghĩa trong đó, lặng lẽ không nói lời nào. Lại Bố Y thấy Lý Nhị Ngưu gật đầu không nói, biết rõ linh tính của y, một khi được điểm hóa thì lập tức thông suốt ngay, không cần phải nhiều lời. Lại Bố Y quay lại hỏi Tư Mã Phúc:

-Xin hỏi Tư Mã huynh, tiểu đệ nghe nói loài chim này vốn sinh ở Phát Cưu Sơn, tại sao lại có mặt ở đây?

Tư Mã Phúc cười đáp:

-Loài chim này tuy có tính kỳ lạ là ngậm đá lấp biển, nhưng cũng chỉ là một loài chim mà thôi. Vùng đất ở gần biển thì chỗ nào mà không sinh sống được? Hà tất phải là ở Phát Cưu Sơn? Trong bốn biển chỗ nào con người ở không được chứ? Con người không biết đạo lý này, cứ lo tính toán chi ly nào mái, nào ngói để xây cất kiên cố, làm như thế có si ngốc hơn chim tinh vệ kia không?

Lại Bố Y và Tư Mã Phúc nhìn nhau cười lớn, tỏ ra rất tâm đầu ý hợp.

Lúc bấy giờ, trời đã sáng tỏ. Ở sau núi, mặt phía đông, vầng hào quang rực rỡ năm màu từ từ dâng lên. Giữa bầu trời bao la chợt xuất hiện một áng mây có ánh sáng bạc như màu dưới bụng cá. Ở mé dưới áng mây pha màu đỏ nhạt, dần dần di chuyển, chia bầu trời bằng một đường ranh giới rõ ràng. Hốt nhiên áng mây đỏ nhạt đó như nhảy múa khắp thinh không, lúc bay qua đông, lúc bay qua tây. Lát sau, áng mây đỏ tan mất, khung trời biến thành một khối. Rồi đột nhiên từ trong vầng mây bạc bắn ra từng tia sáng vàng rực rỡ đến chói cả mắt, uyển chuyển như con rồng vàng đang múa. Giây phút sau, lại bắn ra thêm nhiều tia vàng rực nữa. Chớp mắt những tia sáng vàng bay khắp bầu trời như những con rồng vàng

múa lượn, cực kỳ đẹp mắt.

Lúc bấy giờ giữa thinh không văng vẳng tiếng nhạc thanh tao, rồi vầng sáng đỏ hồng hiện ra, như vừa nghinh đón ánh sáng ban mai, như vừa chào mừng những làn gió thoảng, ánh sáng tỏa ra soi tỏ nhân gian.

Cảnh sắc kỳ diệu đó làm cho Lại Bố Y, Tư Mã Phúc và Lý Nhị Ngưu nhìn đến sững sờ, ngơ ngẩn một hồi. Lại Bố Y khen ngợi:

-Tôi từng lên núi Thái Sơn xem cảnh mặt trời mọc ở Đông Hải, không ngờ ở tại đất Áo Xuyên, trên ngọn Dao Lĩnh này cũng có cảnh sắc kỳ diệu như thế. Điều đó đủ biết rằng đất Áo Xuyên quả thực là đất tàng long ngoạ hổ, ngày sau tương lai nhất định sẽ rực rỡ vô cùng!

Lại Bố Y nói chưa dứt lời, thì một tiếng gầm vang dội truyền đến, Tư Mã Phúc nghe, vừa mừng vừa sợ nói:

-Đó là tiếng gầm của con beo ấy.

Lại Bố Y vừa nghe là hối hả chạy phăng phăng theo hướng phát ra. Lại Bố Y chạy một mạch chừng nửa dặm, thì đột nhiên một con thú quái dị dáng giống như con beo nhảy ra, nhắm ngay hướng Lại Bố Y xông tới. Lại Bố Y biết rõ con thú đã có linh tính, nhất định sẽ không làm tổn hại người, nên dừng chân, chú mục nhìn kỹ con thú. Quái thú hình dáng con beo xông tới gần Lại Bố Y khoảng hai trượng, thì bỗng nhiên toàn thân của Lại Bố Y phát ra một vầng thanh khí che chắn lại. Quái thú dường như giật mình, dừng chân, ngẩng cái đầu kỳ dị lên nhìn chòng chọc Lại Bố Y.

Lại Bố Y nhìn chăm chú, thấy quái thú toàn thân màu đen tuyền, lẫn trong màu đen lấp lánh những vằn sáng, đầu màu đỏ hồng, cặp mắt như điện, giống như beo mà không phải beo, thân dài sáu thước Tàu, cao khoảng bốn thước, đuôi rất dài, dáng nhanh nhẹn mà đầy sức mạnh. Con thú nhìn Lại Bố Y đăm đăm một lúc, đuôi dài của nó chợt cất lên vẫy luôn mấy cái, ý như biểu hiện sự phục tùng. Tiếp theo đột nhiên nó

ngửa đầu lên gào ba tiếng liên tiếp, giống như tiếng người khóc, rồi vui mừng nhảy lên cao ba cái. Sau đó nó lại vẫy đuôi mấy cái rồi quay mình chầm chậm bước vào khu rừng rậm mất dạng.

Lại Bố Y thấy hành động của con thú như vậy, đứng ngây người suy nghĩ đến xuất thần, thầm nghĩ:

-Con thú hình như thông hiểu được người, nhưng nó khóc lớn ba tiếng, rồi lại vui mừng nhảy lên ba cái, sau đó vẫy đuôi, không lẽ ngầm ám chỉ cho mình điều gì chăng? Nghĩ đến đó Lại Bố Y chợt nhớ lời mật truyền của thân phụ: "Phàm khi Thượng Đế muốn cho bậc kỳ tài giáng thế, nhất định là sẽ có linh thú xuất hiện, hoặc để bảo vệ hoặc để dẫn dắt." Đúng rồi, nhất định con thú này muốn dẫn ta đến một nơi nào đây. Vậy phải đi xem cho tận tường mới được. Nếu không thì phụ lòng linh thú này sao?

Lại Bố Y nghĩ bèn quyết định chủ ý ngay tức khắc. Ông hối hả nhắm hướng con quái thú vẫy đuôi ra sau mà đi tới. Vượt qua khu rừng, thì ra lại có một vùng trời đất bao la khác. Chỉ thấy ba mặt núi cao bao kín, hình thành cái thế quần long tụ thủ, ở giữa có suối nước chảy ra, tạo thành cái đầm xanh biếc tự nhiên. Lại Bố Y đến bên bờ đầm, thấy trên mặt đầm từng cuộn khói trắng bay lên liên tục, lòng kinh ngạc nghĩ thầm:

-Đây là linh khí hội tụ ngàn năm khó gặp, sao lại xuất phát ở đầm này? Không lẽ nơi đây tàng ẩn long mạch kỳ huyệt?

Lại Bố Y quan sát kỹ bốn phía, thấy các đỉnh núi nhọn bốn phía thế như đàn ong bay tới, giống như các ngôi sao bày trận cờ, đứng sững như muốn tranh ưu thế, bên trái có một ngọn, trườn đến tận bờ đầm; bên phải có một ngọn hình dáng giống như cây trâm lớn, trải dài đến bên bờ đầm; cây trâm lớn như có vị tướng quân cầm kích hộ vệ. Hai ngọn núi bên tả bên hữu chạy tới, khi vươn lên khi trầm xuống, hiên ngang như mãnh hổ xuất lâm, như kim long nhập hải, lực mãnh thế cường, như

vua ra uy nhất hô bá ứng. Chung quanh là các dãy núi trùng trùng bảo vệ và triều bái, giống như khi thiên tử lâm triều, tả hữu có văn võ bá quan hộ vệ, uy phong lẫm liệt, lại như vua vào chốn dân gian, làm cho lòng người điên đảo.

Lại Bố Y bấy giờ chẳng dám chậm trễ, lấy la bàn và thước da ra đo, tính toán. Đây đích xác là vùng đất kim long kết huyệt ngàn năm khó gặp! Lại Bố Y kinh ngạc, kích động đến nỗi cái la bàn đang cầm trên tay rơi xuống đất. Ông xuôi tay đứng sững một hồi. Bấy giờ, trên mặt đầm nước xanh biếc, khói trắng càng bay lên cuồn cuộn, xoay chuyển liên miên bất tuyệt. Chung quanh đầm, các vầng sương khói từ các ngọn núi như đàn ong bay tới, phảng phất như các đại thần trong triều tranh nhau yết kiến hoàng đế để được sủng ái! Ngọn núi bên trái hình dạng giống cây bút lông cực lớn, khí thế hiên ngang, phong thái uy nghi, dường như thừa tướng chấp chính đứng bên cạnh hoàng đế, thống ngự quần thần. Bên phải là một ngọn hình dáng như gọng kềm to lớn đang mở rộng, giống như viên đại tướng hộ quốc, cầm kích bảo vệ, thần thái hùng dũng nghiêm mật. Uy thế hào hùng của hai ngọn núi đứng hai bên tả hữu khiến người trông thấy phải kinh sợ cúi đầu.

Lại Bố Y bất giác vỗ tay tán thưởng:

-Không dè trên ngọn Dao Lĩnh của vùng Áo Xuyên lại ẩn tàng kim long kỳ huyệt ngàn năm có một! Lại mỗ nếu không bị người ta hiểu lầm mà đưa đẩy đến đây, thì đã đánh mất cơ hội hiếm có này rồi.

Lại Bố Y ngắm nhìn chung quanh, nhấm ngang nhấm dọc, đo tới đo lui bên bờ đầm, quyết tìm cho được long mạch, ngày sắp hết lúc nào ông cũng chẳng hay. Bấy giờ trời sắp tối, ở chốn núi rừng không phân chia hoàng hôn, mặt trời vừa lặn, là cả một vùng rộng lớn chìm ngập vào bóng tối đen, xòe tay cũng không thấy ngón. Lại Bố Y giật mình thì đã chạng vạng tối, bụng đói cồn cào, ông mới sực nhớ đã không thấy Tư Mã Phúc và Lý Nhị Ngưu suốt ngày hôm nay.

THANH Ô THUẬT RA ĐỜI

Lại tiên sinh!. . . Ông đang ở đâu?

Ở một chỗ không xa lắm, Lại Bố Y nghe tiếng Lý Nhị Ngưu và Tư Mã Phúc đang gọi mình, giọng vừa hoảng hốt vừa quan thiết. Hai người vốn đi theo phía sau Lại Bố Y, nhưng khi con quái thú đột nhiên xuất hiện, họ không biết vì sao mất luôn tung tích của Lại Bố Y. Hai người lục lạo tìm kiếm khắp nơi, đi lạc hết nửa ngày đường phải quay lại, mãi đến trời tối mịt mới mò được đến đây. Nhìn thấy đêm đã đến, lại ở chốn hoang sơn cô tịch, lòng Lý Nhị Ngưu và Tư Mã Phúc dĩ nhiên phải quýnh quáng lo âu rồi.

Nhờ tiếng gọi khẩn thiết của Lý Nhị Ngưu và Tư Mã Phúc, Lại Bố Y mới giật mình ra khỏi trạng thái suy tưởng triền miên. Ông ngẩng đầu nhìn lên thấy trời màn đêm đã buông xuống, vội vã ứng tiếng trả lời, gọi Lý Nhị Ngưu và Tư Mã Phúc đến chỗ ông đứng.

-Lại tiên sinh, có sao không?

Lý Nhị Ngưu vừa thấy bóng dáng của Lại Bố Y đã lật đật hỏi, không kịp lau mồ hôi chảy nhễ nhại trên mặt. Tư Mã Phúc tuy chân tay cứng cáp, nhưng sau một ngày trèo lên tuột xuống khắp vùng núi này, hai chân cũng đã rã rời. Vừa đến gần được Lại Bố Y, Tư Mã Phúc không gượng nổi nữa, đành ngồi bệt xuống đất, thở hào hển.

Lại Bố Y thấy vẻ quan tâm của hai người đối với mình như vậy, nên trong lòng vô cùng áy náy, vội vàng nói:

-Tư Mã huynh mệt quá phải không? Tiểu đệ vì cái kỳ huyệt này mà xiêu hồn lạc phách, quên cả lên tiếng gọi huynh, quả là đáng chết, đáng chết!

Tư Mã Phúc tuy thở không ra hơi, nhưng cũng nín cười không được, nói:

-Thực ra thì chẳng có gì! Nhưng theo tiểu tử họ Lý xẹt qua chỗ này, đâm qua chỗ nọ, chạy tứ tung cả ngày trời thực là

oan uổng. Nhưng Lại tiên sinh không có chuyện rủi ro gì, thì bọn tôi an tâm rồi. Sao còn nói trách hay không trách chứ!

Nghĩ một chút, lão lại hỏi tiếp:

-Lại huynh đi theo quái thú kỳ lạ đó đến đây, có phát hiện được điều gì không?

Lại Bố Y thở dài một cái, rồi chậm rãi nói:

-Chỗ này đúng là vùng đất mà quái thú hình báo đó giữ gìn bảo vệ. Đây là nơi quần long tụ thủ, đích xác là kỳ huyệt kim long ngàn năm kết tụ, đoạt quyền tạo hóa của trời đất.

Lý Nhị Ngưu ngạc nhiên nói:

-Sao gọi là kỳ huyệt kim long?

Lại Bố Y nghiêm trang nói:

-Kỳ huyệt kim long ngàn năm khó tìm này, ngày sau nhất định sản sinh một vị hoàng đế, khiến cho thần và người phải ganh tỵ, đích xác là phi thường.

Ngừng một lúc, đột nhiên Lại Bố Y lớn tiếng than thở:

-Nhưng đáng tiếc thay! Đáng tiếc thay! . . .

Tư Mã Phúc nghe Lại Bố Y than như vậy, cũng giật mình thót một cái, vội vàng bò đứng lên vừa hỏi:

-Lại huynh, đáng tiếc điều gì? Không lẽ huyệt này kèm theo đại họa sao?

Tư Mã Phúc nghe đây là kim long kỳ huyệt sẽ sản sinh một vị hoàng đế, nhưng tại sao Lại Bố Y than thở như vậy? Ngày thường Tư Mã Phúc từng nghe người ta nói mỗi khi có một vị hoàng đế lâm phàm, thế gian nhất định xảy ra đại tai đại họa, không lẽ Lại Bố Y cất tiếng than thở là muốn ám chỉ ý này?

Lại Bố Y trầm ngâm nói:

-Tại hạ đêm quan sát tượng trời, theo cửu thiên bát quái, thì triều Tống khí vận đã suy. Đêm qua quái điểu "thanh sát" xuất hiện, đều là điềm không tốt, chỉ sợ rồi đây sinh linh đồ thán, đất nước sẽ có nạn. Huyệt này gọi là Huyết Quang kim long huyệt, tuy được kim long kết mạch, có thể sản sinh ra

một vị hoàng đế, nhưng vì uy thế quá thịnh, nên vị hoàng đế trong tương lai tất nhiên rất hiếu sát. Tại hạ đắn đo, vì đây là mạch tượng địa lý kết tụ tự nhiên, không ai có thể can thiệp được, tại hạ thấy vậy làm sao mà không than thở cho được?

Nên nhớ rằng, phàm là người tầm long một khi nhận ra được kỳ huyệt, hoặc vui mừng như điên cuồng, hoặc đem bán lấy ngàn lượng vàng, nếu không thì chiếm cứ để mình sử dụng. Lại Bố Y vốn là tầm long đại hiệp, dân gian tôn ông là bậc thần tiên, đương nhiên ông phải có nhãn lực độc đáo, há không hiểu được cái lý của kim long kỳ huyệt này sao? Nhưng ông xưa nay vốn là kẻ lỗi lạc, ái quốc ưu dân. Cho nên tuy ông phát hiện kỳ huyệt, hiểu rõ tính chất nó rất tôn quý nhưng lại quá uy lực, sát khí cực thịnh, chỉ sợ sau này nhân dân gặp nhiều thảm họa chiến tranh. Cho nên ông thà im lặng ẩn giấu, chớ không chỉ ra cho người biết sợ di họa về sau. Nhưng số trời đã định, mặc dù Lại Bố Y có tấm lòng nhân ái đó, muốn ngăn cản ba đào vẫn không thể được, cuối cùng thảm kịch chém giết tranh ngôi hoàng đế cũng phải đến, mà nhân dân bá tính là những người hoàn toàn gánh chịu sự tàn khốc này.

Đêm đó, ba người ngủ dưới sương đêm nơi sơn dã. Lại Bố Y chợp mắt đến nửa đêm, hốt nhiên tỉnh giấc lòng xao xuyến khó chịu, không sao ngủ lại được. Ông ngồi dậy, đốt cây đèn dầu mà ông luôn luôn mang theo trên đường thiên lý, rồi lấy ra một cuộn giấy, trải lên trên một tảng đá bằng phẳng, nghiêng mình xuống mà viết rất nhanh.

Dưới ánh đèn lờ mờ, trên đầu tờ giấy có ba chữ lớn: "Thanh Ô Tự" phía dưới là một bài thơ, viết:

"Triển chuyển nam du hựu nhất xuân.
Thân phùng long huyệt cảm vấn tân?
Khởi liệu nam áo man hoang địa.
Cánh hữu linh khí dục Kim lân."

(Tạm dịch: Ngao du nam phương xuân lại qua, dám hỏi bến nào tầm long huyệt? Chẳng dè Nam Áo vùng hoang dã, lại có

lý ngư vượt long môn.)

Phía dưới bài thơ có những dòng chữ nhỏ, viết:

"Các nhà địa lý xem địa hình gọi là các nhà phong thủy. Tại sao gọi là phong thủy? Đại khái, xem địa lý trước tiên là phải tìm kim long; long tức là khí của sơn mạch, khí hiệp với mạch thì lấy thủy làm trọng, hạn lượng của khí cũng ở trong thủy. Người được chôn vào đó sẽ thừa tiếp được sinh khí của nó. Không có phong thì khí sẽ tụ, có phong thì khí sẽ tán. Vì thế xem âm trạch địa lý đầu tiên là cần quý trọng thế thủy ẩn chứa phong, tức thủy tàng phong, do đó mà gọi là phong thủy. Thủy vốn chia ra có cát có hung. Phong vốn là đại kỵ đối âm trạch, cho dẫu thực sự có huyệt Kim Long, nhưng nếu bị phong thổi đến, nhẹ thì hao tổn, nặng thì long huyệt xem như bỏ đi, nhất là cần phải chú ý hướng tây bắc, tây bắc thuộc kim sắc bén vô cùng; tọa ở nam nhìn về hướng bắc càng cần phải đứng ở chỗ mát mẻ, ngồi ở nơi ấm áp; tọa ở đông nhìn về hướng tây cũng cần phải chú ý chọn đá làm bình phong che mới tốt. Cho nên, xem địa lý, không thể cứ coi trọng hình thể, mà xem thường lý khí. Bởi thế, các bậc đại gia địa lý xưa nay kết hợp hai chữ phong thủy thành tiêu đề, ẩn tàng ý nghĩa thâm sâu trong đó, những chữ như long, huyệt, sa, thủy, bạch đều là những then chốt quan trọng nhất để xem âm trạch. Đây chính là lời tựa của cuốn sách viết về "Thanh Ô Thuật" (tức thuật phong thủy).

Tiếp theo sau, Lại Bố Y đem tinh hoa tâm huyết một đời, những điều sở đắc về thuật phong thủy địa lý, từng chi tiết đều được viết lên trên giấy. Đây chính là bộ bí kíp tầm long phong thủy, mà Lại Bố Y, người đã đạt đến trình độ xuất thần nhập hóa, truyền lại thế gian, ngàn vàng khó mua.

Lại Bố Y, ngồi cắm cúi viết suốt một đêm trên tảng đá xanh, đến khi trời sáng ông vẫn còn vùi đầu hí hoáy viết. Lúc bấy giờ Tư Mã Phúc và Lý Nhị Ngưu đều đã thức dậy, thấy Lại Bố Y đang chuyên tâm ngồi viết, họ biết rằng ông muốn

ghi lại tâm huyết của mình để truyền lại cho đời sau, nên không dám làm kinh động, chỉ ở bên cạnh ân cần chăm sóc cho ông. Rồi cả một ngày lại trôi qua. Đêm hôm đó, hai người nhìn thấy cuốn Thanh Ô của Lại Bố Y sắp hoàn thành.

Bấy giờ Lại Bố Y chợt ngẩng đầu nhìn lên, thở một hơi rất dài. Lý Nhị Ngưu ở bên cạnh vội vã dâng cho ông bình nước, và hỏi:

-Lại tiên sinh uống miếng nước đi, đã viết xong rồi à?

Lại Bố Y duỗi cánh tay thực mạnh mấy cái, vẻ mặt hân hoan nói:

-Cũng sắp xong rồi! Cuối cùng rồi cũng hoàn thành tâm nguyện của ta. Ta đã nẩy ra ý này từ lâu, nhưng ngày thường viết ra rồi lại không thỏa mãn. Không dè tại nơi đây, ý tưởng tuôn trào, viết được bảy tám vạn chữ một mạch, có lẽ cũng nhờ nhiễm được linh quang của long mạch này.

Tư Mã Phúc ngồi bên cạnh, mừng rỡ nói:

-Quyển sách này hoàn thành, khoa tầm long tinh thâm của tiên sinh được truyền cho thế gian, quả là phúc cho người đời.

Tư Mã Phúc nói chưa dứt lời, thì ngay lúc đó, khắp bốn phía vang lên những tiếng hú kinh hồn, vừa lanh lảnh vừa khẩn cấp, vang dội khắp bốn phương tám hướng làm cho tinh thần người ta phải loạn động, không còn tự chủ được mình. Đột nhiên nghe những tiếng gầm hú đó, Tư Mã Phúc biết là có điều bất ổn, vội lớn tiếng quát:

-Lại huynh, Nhị Ngưu, cẩn thận đấy! Đây là tiếng hú của loài vượn, nhất định có việc không phải tầm thường xảy đến rồi.

Nói thì chậm, biến cố lại cực nhanh. Trong lúc Tư Mã Phúc lớn tiếng quát lên, thì trong bóng đêm, những tiếng hú đó càng khẩn cấp, càng mãnh liệt, giống như hàng vạn tiếng tiêu tiếng sáo đồng loạt thổi lên, sắc bén vô cùng. Màng nhĩ của người ta như muốn bị xuyên thủng. Tiếng quát của Tư Mã Phúc giống như tiếng muỗi kêu trong những tiếng sấm ầm ầm

vang dội, Lại Bố Y và Lý Nhị Ngưu làm sao nghe rõ được? Ba người chỉ biết lấy hai bàn tay bịt kín hai lỗ tai, cố gắng chịu đựng. Tiếng hú càng lúc càng lợi hại, người lớn tuổi dù sao cũng đủ định lực để chịu đựng, còn Lý Nhị Ngưu khí lực phương cương, tính tình nóng nảy, bị tiếng hú làm cho kinh hoảng, không gượng được nữa, hai tay bịt kín lỗ tai, ngã lăn tròn xuống đất, như muốn phát điên lên.

Lại Bố Y giật mình, sợ Lý Nhị Ngưu bị tiếng hú làm rối loạn tâm trí, tới lúc đó khó mà cứu được. Ông vừa muốn lấy hồ lô ngọc ở thắt lưng ra, thi triển ba thức đầu của Hồ lô tâm pháp, để ngăn chặn sự chấn động của tiếng hú. Thế nhưng, bàn tay vừa rời khỏi lỗ tai, Lại Bố Y bị tiếng hú đó làm chấn động não, bật ngã xuống đất, không ngồi dậy được. Lại Bố Y không còn cách nào khác hơn là hai tay bịt kín lỗ tai, nằm sấp xuống đất, cố gắng để chống lại âm thanh của tiếng hú.

Ngay lúc đó, một bóng trắng, trên triền núi cách đó không xa, phóng xuống như tên bắn, nhanh như điện chớp, thoát cái đã rơi xuống bên cạnh tảng đá xanh mà Lại Bố Y vừa ngồi viết ở đó. Lại Bố Y lúc đó nằm cách tảng đá xanh khoảng một trượng, hai tay đang bịt lỗ tai, nằm sấp dưới đất, chống cự lại tiếng hú.

Lúc bấy giờ chợt thấy một bóng trắng phảng phất từ trên không bay xuống, Lại Bố Y giật mình hoảng hốt, định thần nhìn kỹ lại, suýt nữa là ông đã thất thanh kêu lên. Thì ra, bóng trắng đó là một con vượn trắng, cao gần bằng người, toàn thân lông trắng như tuyết. Trong bóng tối của màn đêm, nó trừng trừng cặp mắt đủ ba màu trắng, hồng và đỏ như máu nhìn ông, hai tay đánh đong đưa trước ngực không ngừng. Sau đó nó lấy hai bàn tay đầy móng vuốt chắp lại xá Lại Bố Y lia lịa, miệng chí chóe kêu không ngừng, dường như muốn cầu khẩn Lại Bố Y điều gì.

Lại Bố Y không biết con vượn bạch này đang làm trò gì nên không dám trả lời. Hai tay đầy móng vuốt của con vượn

bạch duỗi thẳng ra phía trước liên tiếp mấy cái, sau đó rút lại, đè trên lồng ngực, mò lấy cái gì đó trên mình của nó, rồi lại duỗi thẳng hai tay ra, dường như dâng một vật gì lên trước mặt Lại Bố Y, ý tứ dường như muốn cầu khẩn Lại Bố Y cho nó một món gì và nó sẽ tặng lại cho Lại Bố Y một vật khác để cảm tạ.

Lại Bố Y thấy con vượn bạch không có gì ác ý, tinh thần ông đã hơi bình tĩnh, ông liền nhỏ nhẹ hỏi:

-Ngươi đến đây muốn lấy cái gì phải không?

Con vượn bạch kêu chí chóe dường như hiểu được tiếng người, gật đầu lia lịa. Lại Bố Y vừa tức vừa buồn cười nói:

-Này vượn bạch, ta là Bố Y, nghèo rớt mồng tơi, đâu có gì đáng giá cho ngươi mà ngươi xin, nhưng ngươi đem món gì đến trao đổi với ta?

Ai dè, con vượn bạch vừa nghe Lại Bố Y nói xong, lập tức đưa hai tay ra chụp lấy quyển "Thanh Ô thuật" để trên tảng đá mà trong lúc vội vàng Lại Bố Y chưa thu dọn kịp, vừa kêu chí chóe vui mừng, rồi sau đó quay mình phóng đi như bay. Tiếng hú đột nhiên ngừng hẳn. Chỉ còn vầng trăng treo lơ lửng trên đỉnh núi, trở lại cảnh vắng lặng của núi rừng.

Lại Bố Y thấy mình đã hao tổn tâm huyết suốt ba ngày ba đêm và nhờ linh khí của kỳ huyệt mới viết được bí kíp "Thanh Ô thuật", nay bỗng nhiên bị con vượn bạch nhanh như chớp đoạt mất, ông giận đến nghẹn lời, chỉ còn biết dậm chân mà thở dài. Một lúc rất lâu sau đó, Lại Bố Y mới bình tĩnh lại, lật đật nhắm theo hướng con vượn bạch vừa chạy đi mà đuổi theo. Lại Bố Y tuy biết chưa chắc đuổi kịp con vượn bạch, nhưng vẫn còn một tia hy vọng, nghĩ thầm:

-Con vượn bạch này biết đâu tinh nghịch chọc ghẹo người ta chơi thôi, chờ cho nó tinh nghịch chán thì nó ném bỏ sách lại, lúc đó mình có thể thu hồi lại được.

Lý Nhị Ngưu và Tư Mã Phúc bây giờ cũng đã tỉnh táo lại, nhưng không biết đã xảy ra việc gì, chỉ thấy Lại Bố Y đang

chạy như điên về phía trước, hai người không cần suy nghĩ nhiều, cũng chạy theo như tên bắn.

Tư Mã Phúc và Lý Nhị Ngưu chạy một lúc rất lâu mới đuổi kịp Lại Bố Y. Lý Nhị Ngưu vừa thở hổn hển vừa hỏi:

-Lại tiên sinh, việc gì vậy?

Lại Bố Y vẫn chạy như bay không dừng lại giây phút nào, miệng thì thở gấp vừa mắng:

-Con khỉ ăn trộm! Nó dám chọc ghẹo lão phu.

Lại Bố Y vừa chạy, vừa đứt đoạn kể lại ít câu vắn tắt sự việc vừa xảy ra. Lý Nhị Ngưu và Tư Mã Phúc cũng chẳng nghe rõ cho lắm, chỉ biết rằng quyển "Thanh Ô thuật" mà Lại Bố Y sắp viết xong đã bị con vượn bạch cướp đi rồi, bây giờ chưa biết có đoạt lại được không? Bởi thế hai người chẳng dám hỏi nhiều, cứ chạy theo Lại Bố Y như bay để truy tìm tung tích con vượn bạch.

TINH CHÂU XUẤT HIỆN TIẾT LỘ THIÊN CƠ

Ba người đang chạy tìm tung tích con vượn bạch, bỗng nhiên họ nghe dường như có tiếng nước chảy ào ào phía trước. Cả ba người chạy gần hơn nửa đêm nên đã cảm thấy khát, bình nước và thức ăn đều để ở chỗ cũ không mang theo, bây giờ nghe tiếng nước chảy, ai cũng lộ vẻ mừng rỡ; họ chẳng còn bận tâm đến việc có đoạt lại được quyển sách hay không, cần uống nước trước cái đã rồi tính sau.

Ba người chạy về hướng tiếng nước chảy, càng tiến tới họ càng nghe tiếng nước chảy càng lớn. Họ chạy thêm hai ba dặm nữa, trước mặt họ bỗng nhiên xuất hiện một thác nước trắng xóa như bạc, đổ xuống từ một hang động trên triền núi, nước chảy xuống phía dưới tạo thành con suối rộng khoảng một trượng.

Ba người chạy đến bên bờ suối. Lý Nhị Ngưu khát nước muốn điên, vội vàng cúi xuống, hai tay khoát rồi bụm nước trong lòng bàn tay đưa lên uống. Đột nhiên tiếng "bốp" vang lên, một cục đá từ trên rớt xuống, đập vào ngay bàn tay của Lý Nhị Ngưu. Lý Nhị Ngưu đau đến nỗi phải buông tay ra, nước đổ xuống hết. Lý Nhị Ngưu tức giận đến hét lên oang oang:

-Hòn đá quỉ quái ở đâu ra vậy? Dám trêu chọc ta sao?

Lý Nhị Ngưu ngẩng đầu nhìn lên, té ra một con vượn bạch, toàn thân trắng như tuyết, đang ngồi bên trên cái thác nước, nhìn y nhăn mày nhăn mặt chọc ghẹo. Nhị Ngưu giận quá, vội quay lại nói với Lại Bố Y:

-Có phải nó là con khỉ ăn trộm sách không?

Lại Bố Y và Tư Mã Phúc cũng đã thấy con vượn bạch xuất hiện đột ngột, và lấy đá chọi xuống trêu ghẹo Lý Nhị Ngưu. Lại Bố Y thấy trên tay con vượn bạch không có cầm vật gì, tuy trong lòng nghi ngờ, nhưng không dám khẳng định có phải là con vượn bạch vừa đoạt quyển sách của mình hay không, vả chăng dưới bóng trăng ông khó mà thấy rõ ràng được.

Lý Nhị Ngưu không đợi Lại Bố Y trả lời, đưa tay chỉ con vượn bạch, mắng:

-Con khỉ đáng chết! Đã trộm sách lại còn dám đến đây trêu ghẹo gia gia của ngươi nữa à?

Lý Nhị Ngưu càng chửi càng giận, lượm một cục đá cạnh rất bén, định ném con vượn bạch.

Bất thình lình, từ cánh rừng sau lưng con vượn bạch, phát ra tiếng chí chóe rân trời, tiếp theo là một bầy vượn bạch lớn nhỏ ít nhất cả trăm con, chạy về hướng con vượn bạch, trong chớp mắt chúng đã vây quanh con vượn bạch lớn đó kín mít, gió cũng khó mà lọt qua nổi. Chúng kêu chí chóe loạn lên, dường như đang tranh nhau mật báo với chủ nhân điều gì đó.

Lý Nhị Ngưu vừa muốn ném cục đá thì thấy cảnh đó, đành

dừng tay lại. Lý Nhị Ngưu lúc trước đi đốn củi ở núi Nam Hùng, cũng đã từng thấy rất nhiều loài khỉ vượn như vầy. Chỉ cần làm một con bị thương, thì những con khác trong bầy nếu không liều mạng xông tới đó mới là chuyện lạ. Nếu bây giờ hơn trăm con vượn này đồng loạt xông tới, dù có ba đầu sáu tay thì cũng bị chúng xé ra thành trăm mảnh. Nhị Ngưu vì thế hoảng sợ không dám làm càn.

Lại Bố Y và hai người không hiểu bầy khỉ đang chí chóe cái gì, cũng không biết chúng đang toan tính chuyện quỷ quái gì đây. Bầy khỉ đối với ba người Lại Bố Y, xem họ như chẳng có mặt ở đây. Ba người và đàn khỉ đứng đối mặt một lúc, bỗng nhiên tiếng hú thê lương lại vang lên, ba người Lại Bố Y ngỡ rằng tiếng hú kia lại đến nữa, nên vội vàng lấy tay bịt kín hai lỗ tai lại. Nhưng con vượn bạch hình như là chúa của bầy khỉ đó, đột nhiên phóng vọt lên không, cao hơn một trượng, rồi giữa không trung nhào lộn một vòng, vừa rơi xuống đất là chạy như bay vào khu rừng phía sau lưng. Con vượn bạch vừa chạy, vừa quay đầu nhìn lại, dùng hai tay ra dấu gọi bọn Lại Bố Y, như muốn bảo ba người cùng chạy theo nó.

Lại Bố Y nghĩ thầm việc này nhất định có điều kỳ lạ, nên không kịp suy nghĩ, ông đánh liều nhảy vọt chạy đi trước hết, theo sau con vượn bạch.

Khu rừng không sâu lắm, chẳng bao lâu ba người đã chạy xuyên qua nó, con vượn bạch cũng đã mất tung tích. Trước mặt là một sơn cốc lớn tròn như cái dĩa bàn, núi non bao ba mặt. Sơn cốc rất lớn, rộng có hơn hai mẫu đất, ba người đứng sững sờ, đang không biết phải làm gì; bỗng nhiên, từ một góc của sơn cốc vang lên tiếng hú khẩn cấp của con vượn bạch, dường như nó đang cực kỳ giận dữ mà phát ra tiếng hú. Ba người lật đật chạy về hướng tiếng hú, chợt thấy con vượn bạch đang đứng đối diện một con rắn đen rất lớn.

Hắc xà miệng to như cái tô, dài khoảng hai trượng, toàn thân đen tuyền, phát sáng. Con vượn bạch hai tay cầm chặt

hai cục đá nhọn, đứng cách con hắc xà khoảng một trượng, đang nhảy nhót di chuyển không ngừng. Con rắn đen thì khoanh tròn thành thế xà trận, cái đầu màu đen của nó nhô ra, chuyển động theo hướng di chuyển của con vượn bạch.

Lại Bố Y và hai người trông thấy trận thế đó đều giật mình sửng sốt. Lúc bấy giờ con vượn bạch di chuyển không ngừng, miệng cũng không ngừng hú lên những tiếng nho nhỏ. Hắc xà dần dần có vẻ sốt ruột, nó dùng đuôi quất mạnh vào tay con vượn bạch đang nắm cục đá, cục đá bị quật trúng lập tức văng ra vỡ nát.

Lại Bố Y nhìn Tư Mã Phúc khẽ hỏi:

-Con hắc xà này là loại rắn gì mà mạnh như thế?

Tư Mã Phúc đáp:

-Chỉ sợ đúng là con thiết tuyến xà có da cứng như thép, sức mạnh vô cùng. Nhưng một con lớn như vầy, thì đây là lần đầu tiên tiểu đệ mới gặp.

Trong lúc hai người đang đối đáp, con hắc xà đột nhiên mở toang thế trận, thân mình duỗi thẳng ra, miệng phát ra tiếng "xì xì", rồi phóng tới như mũi tên bắn vào mình con vượn bạch.

Trong lúc ngàn cân treo sợi tóc đó, vượn bạch chợt ngẩng đầu lên hú một tiếng dài, tiếng hú khẩn cấp mà Lại Bố Y đã nghe sau ngọn núi. Cơ hồ như cùng một lúc, bốn phương tám hướng đồng thời rền vang những tiếng hú khẩn cấp đáp lại làm cho người ta nghe phải run rẩy kinh hoàng; hơn nữa âm thanh của chúng còn mãnh liệt hơn, sắc bén hơn, khẩn cấp hơn tiếng hú vừa rồi.

Ba người Lại Bố Y lần này đã chuẩn bị trước, vừa nghe con vượn bạch cất tiếng hú, đã biết rất lợi hại, nên lật đật lấy tay áo bịt kín hai lỗ tai, vì thế họ không đến nỗi bị đinh tai nhức óc lắm. Lại Bố Y đưa mắt nhìn con hắc xà, chính ngay lúc con vượn bạch vừa cất tiếng hú, thế phóng của con hắc xà bỗng chậm lại một chút, nhưng vẫn còn nhanh, khi khoảng cách

còn độ bốn thước, thì những tiếng hú của bầy vượn đã đồng loạt cất lên. Toàn bộ thanh âm rền vang sắc bén, vang dội cùng một lúc, tạo thành một chấn động khủng khiếp có thể làm vỡ nát tim phổi người ta. Lập tức hắc xà rơi phịch xuống đất, ban đầu nó còn miễn cưỡng cố cất đầu lên đối địch, nhưng cuối cùng chịu đựng không nổi nữa, phóng mình chạy trốn như tên bắn.

Con vượn bạch chạy theo sát con hắc xà truy đuổi. Con hắc xà hướng lên trên thì tiếng hú hơi hòa hoãn một chút, nhưng khi con hắc xà chuyển mình phóng xuống dưới chân núi hoặc qua trái, hoặc qua phải tiếng hú lại chuyển thành khẩn cấp dữ dội. Hắc xà chịu đựng không nổi, đành phải tháo chạy lên triền núi cao, thế trận đổi thành vượn bạch đuổi theo hắc xà. Lại Bố Y, Tư Mã Phúc và Lý Nhị Ngưu chạy theo sau không rời, họ đã bị cảnh tượng kỳ lạ này làm mê mẩn tâm thần, nên quyết tâm xem cho đến màn cuối, chẳng còn thiết gì tới nguy hiểm.

Con hắc xà bị vượn bạch rượt đuổi, lại nhắm hướng cái đầm tỏa khói trắng mà phóng đến. Lại Bố Y cản thấy kinh ngạc, nghĩ thầm:

-Sao chúng lại quay trở lại chỗ kim long kỳ huyệt này kìa?

Lúc bấy giờ, con vượn bạch lại vẫy tay lên cao vừa quay lại Lại Bố Y ở phía sau dường như thúc hối ông mau mau chạy theo nó; nó lại nhăn mày nhíu mặt nhìn Lý Nhị Ngưu trêu ghẹo, làm cho cậu ta dở khóc dở cười. Tuy làm trò như thế, vượn bạch miệng vẫn phát ra những tiếng hú lanh lảnh liên tục, không dám ngừng lại giây phút nào. Bởi vì, nếu có ngừng hú, con hắc xà lập tức phóng xuống phía dưới chân núi mà chạy trốn. Con hắc xà dường như rất sợ cái đầm nước xanh biếc này, chỉ vì bị con vượn bạch truy đuổi, nó không còn cách nào khác mới run rẩy mà trườn tới gần cái đầm mà thôi.

Hắc xà bò tới gần bên bờ đầm, vượn bạch lập tức phát ra những tiếng hú càng mãnh liệt hơn, cộng thêm tiếng hú tiếp

ứng của hơn trăm con vượn khác, âm thanh của chúng làm cho bầu trời rúng động như muốn sập xuống. Lá cây chung quanh như bị ngọn cuồng phong thổi qua ào ào bay rụng tơi tả. Lúc bấy giờ con hắc hà bị chấn động như đã phát điên, Lại Bố Y bỗng thấy nó đột ngột quay một vòng, rồi lăn lộn một cách điên cuồng tại chỗ, đuôi cứng như sắt của nó đập vào đất vào đá trên núi, không ngừng; thân mình nó lăn qua lộn lại, vùng vẫy, chỉ khoảnh khắc, chỗ đất bên cạnh bờ hồ bị con hắc xà điên cuồng đào thành một cái hố rất sâu.

Bấy giờ, tiếng hú của con vượn bạch càng khẩn cấp thì con hắc xà càng điên loạn, toàn thân của nó nằm trong cái hố sâu, lăn lộn dữ dội, làm cho cát bay đá chạy, cái hố càng lúc càng lún sâu, cuối cùng chỉ thấy đá cát vàng tung toé lên mà chẳng thấy con hắc xà đâu.

Lý Nhị Ngưu nhìn đến há hốc miệng mồm, Tư Mã Phúc cũng sững sờ khiếp hãi. Lão nhè nhẹ lấy tay thúc Lại Bố Y rồi dùng ngón tay viết vào lòng bàn tay của Lại Bố Y, hỏi:

-Việc này là sao? Là điềm tốt hay xấu?

Lại Bố Y trầm ngâm một lúc, rồi cũng dùng ngón tay viết vào lòng bàn tay của Tư Mã Phúc:

-Tại hạ cũng không hiểu rõ. Nhưng xem con vượn bạch hình như có linh tính thông hiểu tiếng người, nó đã đoạt sách, lại dẫn con rắn lăn vào Kim Long kỳ huyệt, xét cho kỹ thì hình như ngầm chứa thâm ý gì đây. Chúng ta phải chú ý theo dõi, chớ để mất cơ hội ngàn năm một thuở này. . .!

Chính ngay lúc đó, một đạo kim quang rực rỡ tỏa lên từ cái hố mà con hắc xà đang lăn lộn. Đạo kim quang hất tung con hắc xà ra khỏi hố sâu, vừa rơi xuống, hắc xà toàn thân rã rời nhắm hướng chân núi tháo chạy. Vượn bạch cũng bị đạo kim quang làm cho hoảng sợ phải úp mặt xuống nằm sấp dưới đất, chẳng dám nhúc nhích. Lý Nhị Ngưu, Tư Mã Phúc bị đạo kim quang cường liệt đó làm cho hoa cả mắt, chẳng còn nhìn thấy gì.

Lúc bấy giờ, chỉ có mỗi một mình Lại Bố Y là không bị tia thần quang đó làm choá mắt, ông định nhãn ngưng thần quan sát, thấy trong hố sâu vừa phát ra đạo kim quang có một viên thạch tinh châu to bằng nắm tay. Lại Bố Y vừa trông thấy giật nẩy mình, nghĩ thầm:

-Không ngờ dưới huyệt lại ẩn chứa tinh châu do long khí ngưng tụ kết tinh thành. Đúng là trân châu qúy báu ngàn năm khó gặp, ai được viên ngọc do long khí kết tụ này, con cháu của họ ngày sau ắt thành bậc đế vương!

Lập tức Lại Bố Y không dám chậm trễ, trước tiên đến bên cạnh hố sâu quỳ xuống, cung kính khấu đầu lạy ba cái, rồi im lặng khấn vái một hồi. Sau đó mới bò xuống huyệt mang long tinh châu lên. Lại Bố Y vất vả trèo lên miệng hố, ông đứng chưa yên vị thì đột nhiên, con vượn bạch bật dậy, phóng lên một cái rồi rơi xuống ngay chỗ Lại Bố Y đứng, tay chụp lấy viên long tinh châu trong lòng bàn tay của ông.

Lại Bố Y vừa hoảng hốt vừa giận dữ, ông mấy phen bị vượn bạch trêu ghẹo, lần này dù tính tình có hiền lành đến mấy cũng không nhịn được nữa, liền chỉ tay mắng:

-Khỉ đạo tặc! Hai ba phen trêu ghẹo lão phu, ý muốn gì? Hãy trả các thứ lại cho ta. Nếu không chớ trách lão phu nổi giận, cho ngươi chết không đất chôn thây.

Lại Bố Y đã thực sự phẫn nộ, từ xưa đến nay chưa bao giờ ông nói ra lời ác đức như thế, và cũng không bao giờ dùng lời giả dối để hù dọa người. Căn cứ vào bản lĩnh của Lại Bố Y, muốn trừng trị con vượn bạch, tuyệt không phải là việc khó lắm. Vượn bạch là con vật có linh tính và bản lĩnh, nó tự biết không đủ khả năng chống đối Lại Bố Y, nếu ông thực sự ra tay trong lúc giận dữ. Nó vừa nghe Lại Bố Y giận dữ quát bèn kinh hoảng quỳ ngay xuống đất, khấu đầu lạy. Lạy xong, nó dùng tay viết chữ giữa không trung.

Lại Bố Y lúc đó đang giận thấu tim gan, bỗng thấy vượn bạch quỳ xuống khấu đầu lạy. Lại Bố Y vừa kinh ngạc vừa tức

giận, lại thấy vượn bạch viết trên không rằng:

-Tôi vốn là bạch viên sứ giả hầu trước bệ của Nam Đế. Nay phụng mệnh Nam Đế, đến đây cầu xin tiên sinh tương trợ, nhưng vì sự cách biệt giữa người và thần tiên nên bất đắc dĩ phải dùng hạ sách này. Mong tiên sinh lượng thứ cho.

Lại Bố Y kinh ngạc nói:

-Ngươi là sứ giả của Nam Đế, thế có biết tên của lão phu không?

Bạch viên viết chữ trên không:

-Tiên sinh họ Lại, tự là Thái Tố, chính là Lại Bố Y Thái Tố công vậy.

Lại Bố Y ngầm kinh ngạc, lần này thì ông muốn không tin cũng không được, bèn hỏi:

-Nam Đế muốn ta tương trợ điều gì?

Bạch viên viết:

-Thiên hạ hiện nay sắp trải qua cơn đại loạn. Nhà Tống suy vong sắp tận, ngoại tộc sẽ dấy loạn tàn hại sinh linh, người Hán phải chịu kiếp nạn trăm năm. Nam Đế vì thế mà lệnh cho tôi đi tìm bậc chí sĩ tài năng để phò trợ cho vị đế vương sắp xuất hiện. Long Tinh Châu và Thanh Ô Thuật là hai vật rất cần thiết cho Nam Đế, xin tiên sinh rộng xét mà ban cho!

Lại Bố Y vội nghiêng mình thi lễ nói:

-Nếu có ích cho vạn dân bá tính, Lại Bố Y nào dám cất riêng làm gì. Nhưng xin tôn thần lưu lại bài kệ, để giải thích sự hoài nghi cho tại hạ.

Bạch viên gật đầu liên tiếp, lại viết trên không mấy hàng chữ như vầy:

"Minh minh chúa tể bách niên gian,
Đồng thất tháo qua thảm tương tàn;
Hoàng Giác tự bạn xuyên chu y,
Bá Ôn phù cơ trục Nguyên Man!"

(Tạm dịch: Trăm năm u ám chúa ngoại bang, một nhà gươm

giáo tự tương tàn. Áo đỏ khoát bên chùa Hoàng Giác, Bá Ôn phù loạn đuổi Nguyên Man.)

Sau đó bạch viên viết thêm mấy chữ "Thiên cơ chớ lộ!" Lại Bố Y im lặng ngẫm nghĩ một hồi lâu rồi chắp tay nói:

-Đã như vậy thì xin sứ giả cứ tùy tiện!

Bạch viên lại quỳ xuống, khấu đầu ba cái thật sâu, cất tiếng khóc ba tiếng, rồi lại cười lớn ba tiếng, mới đứng dậy phóng mình một cái mất dạng.

Chốn núi rừng trở lại cảnh vắng lặng thê lương. Có một điều kỳ lạ là sau khi trải qua một cơn náo nhiệt, cái đầm xanh biếc đó không còn tỏa lên những cuộn khói trắng nữa. Lại Bố Y thầm biết, linh khí của kỳ huyệt kim long đã theo viên long tinh châu mà bạch viên đã đem đi. Viên long tinh châu do long khí ngưng tụ mà kết thành, ngày sau sẽ xuất sinh một vị hoàng đế, nhưng người này tính tình hiếu sát, nguyên nhân là do uy thế của long khí kết tụ quá thịnh. Câu "Hoàng Giác tự bạn xuyên chu y", ngầm ám chỉ người xuất thân ở chùa Hoàng Giác, chính là người khoác long bào đỏ ngày sau. Câu "Bá Ôn phù cơ trục Nguyên Man" là chỉ một người tên là Bá Ôn, tinh thông thuật phong thủy, giúp cho người đánh đuổi giặc Nguyên mà thống nhất thiên hạ. Quyển "Thanh Ô Thuật" của ông sẽ được truyền lại cho vị kỳ nhân có tên Bá Ôn này.

Lại Bố Y suy nghĩ đến đó, cúi đầu thở dài, trong tâm hình như bị mất mát cái gì. Nhưng việc đã đến nước này, Lại Bố Y cũng vô kế khả thi, quả nhiên người tính không bằng trời tính.

Lúc bấy giờ Tư Mã Phúc, Lý Nhị Ngưu bị đạo kim quang làm cho hôn mê vẫn chưa hồi tỉnh. Lại Bố Y biết hai người không sao, chẳng qua không có duyên được tận mắt chứng kiến cuộc diện thiên cơ diễn biến mà thôi. Lát sau họ sẽ tỉnh lại, vì thế Lại Bố Y không cần gấp gáp gọi họ làm gì.

Một hồi sau, Tư Mã Phúc tỉnh dậy trước, sau đó đến Lý Nhị

Ngưu, y dụi mắt, như vừa trải qua một giấc ngủ ngon. Hai người đồng thanh hỏi:

-Thế nào rồi? Con hắc xà ra sao rồi?

Lại Bố Y cười khổ, không dám kể lại chi tiết rõ ràng, chỉ khẽ giọng nói vài câu cho qua:

-Việc này có quan hệ đến khí vận của nhà Tống, thiên cơ không thể tiết lộ. Chúng ta xuống núi thôi.

Tư Mã Phúc và Lý Nhị Ngưu thấy Lại Bố Y hình như chứa đầy tâm sự mà không muốn nói rõ. Họ biết đây là việc cực kỳ trọng đại, nên cũng không dám hỏi thêm. Cả ba cùng xuống núi, trở về chiếc thuyền nhỏ. Thuận gió, thuận nước, họ thẳng đường đến thị trấn Anh Đức thuộc vùng Áo Xuyên ở gần đó.

*****

Chiếc thuyền nhỏ chở ba người Lại Bố Y xuôi theo dòng Trinh Thủy xuống phương nam quả đúng như câu thơ:

"Lưỡng ngạn viên thanh đề bất trụ,
Khinh thuyền dĩ quá kỷ trùng sơn."

(Tạm dịch: "Hai bờ vượn hú nghe không ngớt, thuyền nhẹ vượt qua mấy núi non.")

Dọc đường họ được chiêm ngưỡng biết bao nhiêu là sơn thanh thủy tú. Ngọn gió trong lành lồng lộng thổi mát rượi lòng người. Nỗi sầu của Lại Bố Y nhờ đó cũng vơi đi phần nào.

Tâm tình sảng khoái, con người chẳng cảm thấy đường đi quá xa xôi. Ba ngày sau chiếc thuyền nhỏ đã vào địa giới của trấn Anh Đức. Thuyền vừa qua ngọn núi nhỏ, thì trấn Anh Đức đã hiện ra trước mắt. Lại Bố Y nhìn thấy trấn thành rộng lớn chạy dài theo con sông, mặt nhìn ra sông Bắc giang, có núi đá bao bọc chung quanh, những ngọn núi lớn như tấm bình phong che chắn, những ngọn núi nhỏ liên miên trùng điệp nối nhau lên xuống. Xa xa là dòng Tương Giang quanh co uốn lượn từ trên đổ xuống.

-Cảnh thật đẹp! Cảnh thật đẹp!

Lại Bố Y bất giác ngẩng đầu tán thưởng.

Tư Mã Phúc ở sau thuyền cầm lái, không dằn được buột miệng hỏi:

-Lại huynh, vùng núi sông tuyệt vời như thế này, có thể nào là đất có long mạch kết tụ hay không? Có thể tìm cho tiểu đệ một chỗ tốt không?

Lại Bố Y chưa kịp đáp thì Lý Nhị Ngưu đã tranh nói trước:

-Tư Mã bá bá vẫn còn cứng cáp khỏe mạnh, dễ gì một sớm một chiều chết được chứ? Tìm long huyệt mà làm gì?

Lại Bố Y không nhịn cười được, cất tiếng nói lớn với Tư Mã Phúc ở sau đuôi thuyền:

-Lời nói của Lý Nhị Ngưu tuy là nói chơi nhưng cũng chứa đựng đạo lý sâu sắc. Nếu tất cả mọi việc đều có thể mưu tính đúng hết thì thế gian này đâu có người nghèo khổ túng cùng? Huống chi theo tại hạ nhìn, Tư Mã huynh không có tướng phú quý, trong ba đời không thể sinh ra quý nhân. Cho nên nếu vọng động mà tìm long mạch, chẳng hóa ra là tự chiêu họa cho con cháu sau này sao?

Tư Mã Phúc cười ha hả, ở sau đuôi thuyền nói:

-Lại tiên sinh, nói đùa thôi. Tại hạ không có con trai cũng chẳng có con gái, một thân một mình thì làm sao có cháu chắt sau này? Mong chi được long huyệt? Chẳng qua thấy Lại huynh cao hứng mới nói cho vui mà thôi.

Lại Bố Y rất thích tính tình thẳng thắn của Tư Mã Phúc, nghe nói như vậy cũng bật cười lớn. Chỉ một mình Lý Nhị Ngưu là không cười, miệng lẩm bẩm nói:

-Lão lái thuyền này chuyên môn nói chuyện đại sự! Nhất định thế nào cũng có ngày tự chuốc đại họa cho mà xem!

Tư Mã Phúc ở phía đuôi thuyền nghe không rõ, hỏi:

-Nhị Ngưu, ngươi lẩm bẩm gì đó? Nói ta cái gì? Tiểu tử ngươi, cẩn thận miệng mồm đó! Ta liệng ngươi cho sấu ăn đấy!

Lý Nhị Ngưu nghe, hốt hoảng nói:

-Không phải đâu! Không phải đâu! Nhị Ngưu có nói xấu Phúc bá bá gì đâu. Tôi nói, Phúc bá bá nhất định sống lâu trăm tuổi mà.

Tư Mã Phúc cười ha hả vui vẻ nói:

-Tốt lắm! Tốt lắm! Khó tìm được người có lòng như ngươi, chúc ta sống lâu trăm tuổi. Nhưng nói vậy cũng không sai đâu. Đợi một lát nữa vào trấn, Phúc bá bá sẽ mời ngươi ăn gà quay.

Lý Nhị Ngưu khẽ giọng nói một mình:

-Trường thọ cái con khỉ! . . .

Nghĩ đến mùi vị con gà quay, thì Lý Nhị Ngưu đã nuốt nước dãi liên hồi, nên không đấu khẩu với Tư Mã Phúc nữa.

Lại Bố Y chăm chú ngắm thắng cảnh của trấn Anh Đức, nghe hai người một già một trẻ đấu khẩu một cách hứng thú, lòng ông cũng cảm thấy rất vui vẻ.

Tư Mã Phúc im lặng một lúc, rồi ở đuôi thuyền hỏi lớn:

-Lại huynh, chạy thẳng vào trấn chứ?

Lại Bố Y lắc đầu nói:

-Hãy khoan vào trấn trước. Tiểu đệ nghe nói ở Anh Đức có Bích Lạc động, Quan Âm nham ở Nam Sơn, vốn là thắng cảnh hiếm có. Chi bằng chúng ta lên núi Nam Sơn trước xem sao?

Tư Mã Phúc "vâng" một tiếng, bẻ lái cho thuyền quay về hướng nam, chạy dọc theo mặt phía nam của trấn Anh Đức. Trên sông Bắc Giang, Lại Bố Y chợt thấy một ngọn núi kề bên con sông cất cao lên, từ bên trên chia làm ba đỉnh. Đó chính là núi Nam Sơn, thắng cảnh của trấn Anh Đức.

Tư Mã Phúc neo thuyền cạnh chân núi Nam Sơn, ba người men theo bờ mà lên núi. Ngước mắt nhìn lên, thấy trên đỉnh cao nhất có một gò đá hình dáng như đầu bút lông. Đây là dấu hiệu mà mọi khách du lịch đến trấn Anh Đức đều có thể thấy. Cái "đầu bút lông" này nhìn giống như mụt măng tre mọc từ đỉnh núi nhô lên, làm cho đỉnh núi trông càng cao hơn, càng nhọn hơn, càng hiểm trở hơn.

Trấn Anh Đức nổi danh là nhờ núi và đá, đá của núi Nam

Sơn lại càng đặc sắc. Nham thạch của Nam Sơn, có cái xếp chồng lên nhau như tấm vách đá, trên vách lởm chởm như răng cưa chỉ lên trời; có cái xỉa ra bốn phía, giống như muôn ngàn đóa hoa được gom lại thành một bó, giữa những khe đá có nhánh rễ của cây tùng bám vào, thành một bức tường xanh biếc.

Ba người Lại Bố Y men theo vách đá trèo lên; khi trèo tới đỉnh núi "đầu bút lông", họ xuống nhìn cái "tháp văn bút" hình bát giác có chín tầng nằm ở bờ sông phía nam, giống như hòn giả sơn hẹp nhỏ cao chỉ có vài tấc, như thế đủ biết đỉnh Nam Sơn cao như thế nào. Dòng Ông Giang nhỏ xíu ngoằn ngoèo chạy đến rồi hợp với sông Bắc Giang, từ dưới chân ngọn núi mà chảy xuống phía nam. Chiếc cầu nổi bắc ngang sông giống như một sợi dây sắt, ngọn núi phía bắc thị trấn như một cái lầu tháp. Quang cảnh toàn bộ trấn Anh Đức đều được thu trong tầm mắt. Bao nhiêu con suối từ trong những ngọn núi chung quanh ngoằn ngoèo đều đổ về.

Lại Bố Y quan sát đến đây, bất giác ngẩng đầu lên ngâm:

"Hạ lâm trường xuyên, trừng ba thổ khoát,
Yên hà tịch thu, phi điểu bất huyên.
Phiêu diểu ụy thi, lưu chú kỳ gian.
Tây trực cự dụ, liên chướng như bình,
Lâm ai triêu thuý; nham quang họa thanh".

(Tạm dịch: Sông dài đổ xuống bến bờ sâu. Mây khói chiều thâu chim không hót. Mênh mang mờ mịt biết về đâu. Khe lớn đường tây liền một dãy. Sương rừng gọi thúy, đá xanh rêu.)

Tư Mã Phúc đứng bên cạnh, khen nói:

-Lại huynh ngâm bài thơ này đã diễn hết thắng cảnh của Anh Đức rồi. Nhưng không biết thắng cảnh này có phong thủy tốt hay không?

Lại Bố Y mỉm cười lắc đầu:

-Trấn Anh Đức núi sông rất đẹp, thích hợp cho khách du lịch. Nhưng luận về phong thủy long huyệt thì hoàn toàn ngược lại cái đẹp của nó. Theo tại hạ quan sát, Anh Đức nhất

định có nhiều người tán gia bại sản.

Tư Mã Phúc lấy làm lạ hỏi:

-Tiểu đệ từng nghe người ta nói: sơn là khí, thủy là tài. Hiện Anh Đức có sơn thủy hội tụ đủ, há không phải là khí và tài đều tốt đó sao?

Lại Bố Y cười nhẹ nói:

-Lời Tư Mã huynh nghe được chỉ biết một mà không biết được hai, e rằng rơi vào chỗ cố chấp. Tại hạ cho rằng, sơn minh thủy tú vẫn chưa đủ gọi là phúc. Sơn triều thuỷ tụ tức núi chầu nước tụ, mới thấy điềm lành. Vì sao thế? Bởi vì, cái sáng của núi non, cái đẹp của bản thân, nếu không thấy có long khí tụ, thì chỉ là cái đẹp giả tạo phù phiếm. Núi có cái đẹp giả tạo phù phiếm thì có thể nói hoàn toàn không có linh khí, có hình mà không có chất, chỉ sản sinh các công tử ăn chơi, những đứa con trụy lạc; sự nghiệp thành thì quá ít, phá sản thì nhiều, say mê tửu sắc, phong lưu thành tính, chẳng lo sự nghiệp gì cả. Gia tài bách vạn cũng phải tiêu tan thành mây khói. Bởi thế cho nên, sơn minh thủy tú chưa đủ gọi là phúc, nguyên nhân chính là chỗ này.

Lý Nhị Ngưu đứng bên cạnh hỏi:

-Như thế thì, sơn thủy thế nào mới gọi là đất có tiềm long kết tụ.

Lại Bố Y đáp:

-Phàm có núi về chầu, nước hội tụ, chắc chắn long khí được hun đúc, có huyệt kết tụ, việc này vốn do trời đất hóa tạo. Linh huyệt kết tụ thì bên ngoài có núi non bao quanh triều bái, làm cho khí không tán. Những vùng đất như thế chắc chắn sẽ sản sinh con người siêng năng cần kiệm, thích làm nên sự nghiệp tài tụ lâu dài. Phúc trạch đều đủ nguyên nhân là ở chỗ này vậy. Vì thế, đất mà long huyệt kết tụ, tối kỵ là sơn phi thủy tẩu, nghĩa là núi bay nước chạy; quan trọng nhất là núi về chầu, nước qui tụ. Trong cái tán mà có cái tụ thì ở đó được yên, người của đều phát, phú quý lâu dài. Còn trong tụ có tán, thì người

của đều tiêu tán, ở đó thì nguy. Anh Đức có sông Bắc Giang bao quanh, nhưng núi đá thì trơ trọi, không giữ được khí, nước chảy vòng thị trấn mà đi mất, không lưu giữ được tài lộc, đó chính là cái tiêu tán vậy. Cho nên trong cái tụ mà có cái tán, chính là thế cục người và của đều thất bại vậy.

Tư Mã Phúc nói:

-Lại huynh đã nói như vậy, không lẽ trấn Anh Đức này không thể xếp đặt lại như trấn Nam Hùng mà Lại huynh đã thực hiện sao?

Lại Bố Y cười lớn nói:

-Tư Mã huynh nói đùa rồi! Nên nhớ thế cục của trấn thành, vốn do thiên nhiên tạo ra không thể so sánh với cấu trúc nhỏ nhoi do con người làm nên. Nếu muốn dùng sức người để sửa đổi cục thế núi sông há không phải là người mê đang nói mộng sao? Trừ phi trong trấn Anh Đức còn có hang động nào ẩn tàng kỳ huyệt có thể cứu vãn được bại cục này. Nếu không, ngay cả Lại mỗ cũng bó tay không có khả năng cứu vãn.

Nói đến đó, Lại Bố Y quay đầu lại nói với Tư Mã Phúc và Lý Nhị Ngưu:

-Nhân lúc trời còn sớm, chúng ta hãy vào trấn thì hay hơn.

Lại Bố Y đã thấy rõ cục thế suy bại về cả hai mặt đinh vận và tài vận của trấn Anh Đức, nên muốn vào trấn quan sát xem nhận xét của mình có đúng hay không.

Ba người đi bộ vào trấn Anh Đức. Thị trấn này không lớn, lưng tựa vào núi, dựa vào sông, quả đúng là sơn minh thủy tú, thị tứ rất phồn hoa. Bấy giờ, đã qua giờ ngọ, người đi lại tấp nập. Toàn trấn được xếp đặt theo trục đông tây, có bốn con đường lớn, đường giữa gọi là Đại Tỉnh Giai, là nơi đông đúc nhất của thị trấn.

Chỗ cửa bắc đường Đại Tỉnh có Thúy Hương Lâu tiếng tăm truyền khắp các vùng chung quanh. Thúy Hương Lâu có ba dãy, mỗi dãy chiếm khoảnh đất gần cả ngàn thước, bên trong đủ sắc đủ màu, tất cả những trò vui chơi giải trí đều có đầy

đủ, vô cùng nhiệt náo. Có tửu lầu, có trường đánh bạc, có thanh lâu ca nữ mua vui, nếu khách hợp nhãn có thể tuỳ ý dẫn ca nữ lên lầu ba mà hưởng khoái lạc lúc nào cũng được. Ở lầu dưới có các quày hàng bán đủ thứ hàng, có kèn đồng nhỏ để thổi, có các món đồ chơi trẻ con; lầu hai là trường đánh bạc, có tất cả mấy mươi bàn, bàn nào cũng đông ngẹt khách, họ chơi đủ các loại bài bạc, nào là bông vụ, bài cửu, v. v. . . Khách đánh bạc bao quanh bàn, ai nấy đều đã khàn giọng, cặp mắt thì đỏ hoe. Lầu ba mới thực phù hợp với cái tên " Thúy Hương Lâu" của nó. Trong đó có ca nữ, kỳ nữ, có những công tử ăn chơi trầm mê luôn ở đó. Mặt phía đông của lầu, có một phòng khách bày biện rất hào hoa. Thiết trí toàn đồ vật qúy giá, màn tơ lụa mịn màng, đèn lồng lưu ly. Gian phòng đó luôn vang ra những tiếng cười nói dâm đãng "anh anh, em em. . ."

Ba người Lại Bố Y thong thả bước vào Thúy Hương Lâu này. Quanh quẩn một hồi, cả ba thiếu điều muốn choáng váng đầu óc. Lý Nhị Ngưu lần thứ nhất trong đời mới thấy được cảnh mỹ lệ của nhân gian, nên trợn mắt há mồm nhìn như một thằng ngốc, ngớ ngẩn nói:

-Cảnh tiên ư? Hoàng cung ư?

Bao nhiêu khách chơi ở đó đều quay lại nhìn y như nhìn một con quái vật ở đâu mới vào. Nhưng Lý Nhị Ngưu, chẳng mảy may để ý, người ta nhìn y, thì y cũng trừng mắt nhìn lại, nói lớn:

-Nhìn ta chòng chọc làm gì thế? Ta đâu phải là kỹ nữ mua vui của các ngươi. . . !

Lời nói của Lý Nhị Ngưu làm cho cả bọn người đều cười ầm lên. Lý Nhị Ngưu cũng cười theo đến gập cả mình xuống. Tư Mã Phúc bên cạnh thì mắc cỡ muốn chết đi được. Lão véo mạnh vào người Lý Nhị Ngưu một cái, ra dấu bảo y bớt nói một chút, để khỏi làm trò cười cho thiên hạ. Nào dè, Lý Nhị Ngưu phát nổi điên, trừng mắt nhìn Tư Mã Phúc, la lớn:

-Ái da! Ông véo tôi làm gì thế? Tôi đâu phải là người đẹp

để ai muốn chọc ghẹo cũng được đâu?

Tư Mã Phúc giận đến trợn trừng mắt, lật đật kéo Lý Nhị Ngưu đi ra. Ba người đều mệt đến đổ mồ hôi hột. Tư Mã Phúc thở dài nói:

-Cái nhìn của Lại huynh quả nhiên không sai chút nào! Trấn Anh Đức này quả nhiên là đất ăn chơi trụy lạc!

Lại Bố Y cười khổ nói:

-Quả nhiên! Quả nhiên ư? Chỉ sợ rằng không phải chỉ có thế! Theo tại hạ suy đoán, e rằng ngay cả bọn chúng ta cũng sẽ bị lôi cuốn vào đất ăn chơi trụy lạc này!

Tư Mã Phúc hoảng hốt nói:

-Lời nói này có nghĩa là sao?

Lại Bố Y chỉ vào Lý Nhị Ngưu nói:

-Tiểu tử này vừa bước vào chỗ hoa bướm này, gương mặt đã hiện lên trọc khí. E rằng hiện giờ hắn đã bị người ta ám hại rồi.

Tư Mã Phúc nhìn Lý Nhị Ngưu, lấy làm lạ hỏi:

-Hắn vẫn khoẻ cuồi cuội mà! Bị ai ám hại chứ?

Lại Bố Y nói:

-Ấn đường của Nhị Ngưu có quầng xám đen, trên mặt trọc khí trực phạm trung cung, điềm hoạ phá tài đấy. Nhị Ngưu, ngươi mau mau kiểm tiền bạc trong người xem?

Lại Bố Y vốn có năm mươi lượng bạc trắng, là số tiền Chu Trung Hải đã năn nỉ hết nước bọt để tặng cho ông lúc ở Nam Hùng, ông đem tất cả giao cho Lý Nhị Ngưu quản lý. Lý Nhị Ngưu giật mình thót một cái, lật đật đưa tay vào người mò mò thử, lập tức y trợn mắt há mồm, nghẹn họng! Lý Nhị Ngưu kinh hoảng đến lập bập nói:

-Tại. . . Tại sao vậy kìa? Làm sao có thể vậy kìa? Rõ ràng là giấu rất sát trong người, sao lại biến đâu mất rồi! Làm sao bây giờ đây?

Tư Mã Quang cũng hốt hoảng la lên :

-Thực không thấy sao?

Năm mươi lượng bạc ròng không phải là số tiền nhỏ, hành trình của ba người hoàn toàn trông cậy vào số tiền này, bây giờ nếu đánh mất nó, thì nơi đất khách xa lạ này, thiếu tiền bạc thì không lẽ đi ăn xin, ngủ bờ ngủ bụi sao? Tư Mã Phúc lo đến nỗi xuất mồ hôi hột.

Lý Nhị Ngưu tiu nghỉu gật đầu. Tư Mã Phúc tức giận nói:

-Hứ ! thật là ngu như bò. Tiền bạc mất hết phải làm sao đây? Một mình ngươi hại chết cả bọn.

Lý Nhị Ngưu quýnh đến phát khóc, y dậm chân, rồi hằn học nói:

-Nhất định là bọn đánh bạc ở Thúy Hương Lâu móc túi tôi. Tôi phải đi tìm chúng thanh toán mới được.

Nói chưa dứt lời thì Lý Nhị Ngưu đã co giò chạy đi.

Lại Bố Y lật đật quát lên, ngăn Lý Nhị Ngưu lại:

-Nhị Ngưu, quay lại! Ngươi điên rồi sao? Ngươi không biết ai là người lấy trộm tiền bạc của ngươi, nơi đây lại là đất khách quê người, một mình làm loạn nếu không bị người ta đập cho gãy giò thì đó mới là chuyện lạ. Tư Mã huynh, đừng trách hắn. Chúng ta phải cùng chịu chung cái tai hoạ này. Tốt hơn là đến tiệm trà nghỉ giải khát cái đã, rồi từ từ tính sau.

Lại Bố Y nói xong liền dẫn đường đi trước. Tư Mã Phúc, Lý Nhị Ngưu không biết làm sao hơn đành phải đi theo sau. Ba người nối đuôi nhau thất thểu đến một quán ăn ở phía nam con đường Đại Tỉnh. Tư Mã Phúc lén thúc vào người Lý Nhị Ngưu một cái, khẽ giọng nói:

-Ngươi còn chút tiền không? Ta trong tay một xu cũng chẳng có.

Lý Nhị Ngưu thở dài, buồn hiu nói:

-Không còn! Không còn xu nào! Mấy đồng bạc vụn cũng bị móc theo năm mươi lượng bạc nguyên hết rồi.

Tư Mã Phúc vừa nghe đã hằn học vỗ mạnh vào đùi, thở dài nói:

-Thôi rồi! Thôi rồi! Không có một xu dính túi thì làm sao

mà uống trà đây?

Một già một trẻ thì thầm nói với nhau, Lại Bố Y nghe rõ không sót lời nào, nhưng ông giả vờ như không biết, vẫn bình thản bước về phía quán ăn.

-Chào khách quan. Uống trà chứ? Có kèm thức ăn gì không?

Chủ quán là một lão già ước khoảng hơn năm mươi mấy tuổi, vừa thấy ba người Lại Bố Y bước vào, theo lệ thường lịch sự chào mời.

Lại Bố Y chọn một cái bàn, chậm rãi ngồi xuống rồi cất tiếng gọi lớn:

-Lão bản, đem ra trước ba chén Anh Đức Hồng trà, sau đó là bốn lượng rượu trắng, năm dĩa bánh bao thịt lớn, một dĩa thịt nạc xào, hai dĩa gà quay.

Lão chủ quán gọi lớn:

-Đến liền. Ba chén Anh Hồng, bốn lượng rượu trắng, năm dĩa bánh bao thịt lớn, một dĩa thịt nạc xào, rồi thêm hai dĩa gà quay.

Theo tập tục của vùng Áo Xuyên, thông thường chủ quán muốn kiếm thêm chút ít tiền nên vợ chồng cùng nhau đứng ra buôn bán.

Lúc bây giờ, Tư Mã Phúc thực sự lo đến muốn chết đi được! Lão phiêu bạt giang hồ đã lâu, nên nghe số thức ăn mà Lại Bố Y gọi, biết ít nhất cũng là năm lượng bạc nguyên. Hiện ba người chẳng một xu dính túi, tiền đâu mà trả đây?

Lý Nhị Ngưu ngồi bên cạnh, trái lại phát cười lên. Tuy rằng y rất áy náy chuyện đánh mất tiền bạc, nhưng bây giờ Lý Nhị Ngưu biết rõ Lại Bố Y trong người chẳng có một đồng điếu, lại ra vẻ là tay đại hào hoa, gọi thức ăn thịnh soạn như vậy, nên dằn không được bật cười lớn.

Lại Bố Y giả vờ không thấy bộ dạng của hai người, đường hoàng ngồi tựa lưng vào cái ghế. Tư Mã Phúc muốn lên tiếng nhưng thấy không ổn, chỉ bực bội mắng thầm trong bụng:

-Con trâu chết tiệt ngươi! Cười đi! Bây giờ ngươi cứ cười cho

đã đi, đợi đến lúc tính tiền, bị người ta lôi đến cửa quan vì tội ăn quịt, chừng đó mặc tình mà khóc nhé!

Tiếng gọi thức ăn của lão chủ quán được thực hiện rất nhanh chóng. Chẳng bao lâu, ba chén Anh Đức Hồng trà lớn đã đem ra trước. Tiếp theo sau, bốn lượng rượu trắng, năm dĩa bánh bao thịt lớn, một dĩa thịt nạc xào, hai dĩa gà quay, hương thơm ngào ngạt được bưng đến.

Lý Nhị Ngưu đói đã phát run rồi, y lập tức lấy một cái bánh bao lớn, một miếng gà quay, bỏ vào miệng cùng ăn một lúc, nhai ngấu nhai nghiến, vừa ăn vừa nói:

-Phúc bá bá, thơm ngon quá! Cái này không phải là gà quay của Phúc bá bá mời, mà của Lại tiên sinh đãi đấy! Ai chà chà! Thơm ngon quá.

Miệng của Tư Mã Phúc đã ngứa ngáy lắm rồi, muốn vọt miệng nói cho hả tức nhưng kịp dằn lại. Dẫu sao lão không thể nói lớn:

-Không có tiền trả.

Lão không còn cách nào khác, chỉ còn cách gạt bỏ mọi việc qua một bên, bắt chước Lý Nhị Ngưu, bốc thức ăn nhai ngốn ngáo một cách ngon lành. Lão nghĩ thầm trong bụng:

-Việc lớn bằng trời cũng mặc kệ. Bỏ đầy cái bao tử trước rồi tính sau. Nếu không, bụng đói chân cẳng yếu xìu, muốn chuồn, thì chạy cũng không nổi.

Cả ba người ăn ngốn ăn ngáo một cách thoải mái, chẳng mấy chốc thức ăn trên bàn đã sạch. Lúc này Tư Mã Phúc mới cảm thấy hoảng hốt thật sự. Lão liếc mắt nhìn Lại Bố Y, thấy ông vẫn bình thản chép chép cái miệng, bưng chén hồng trà lên, uống một hớp, rồi lại vặn mình một cái cho đỡ mỏi. Tư Mã Phúc thấy thái độ bình thản của Lại Bố Ynhư thế, trong lòng càng lo hơn, nghĩ thầm:

-Không lẽ tiên sinh ngỡ rằng ta có tiền sao? Cái này mới thê thảm đây!. . . Lúc bấy giờ Tư Mã Phúc đưa tay khều nhẹ Lại Bố Y, vừa lấy đầu ngón tay nhúng vào chén nước trà viết

trên bàn:

-Tiểu đệ không có tiền trong mình!

Lại Bố Y thấy, chỉ cười cười, cũng lấy đầu ngón tay nhúng vào nước trà viết:

-Cứ yên tâm. Có người sẽ đến trả tiền cho chúng ta.

Tư Mã Phúc sửng sốt, nghĩ trong bụng ở đây chẳng thấy có người nào quen, ai lại đãi mình?

Lúc bấy giờ, Lại Bố Y đứng lên, giả điệu bộ như muốn gọi tính tiền, lớn tiếng gọi lão chủ quán:

-Lão bản, tính tiền đi!

-Đến ngay.

Lão chủ quán lên tiếng đáp rồi bước đến. Lần này càng làm cho Tư Mã Phúc hoảng hốt sửng người. Lão tưởng rằng Lại Bố Y làm thế là để chuẩn bị chuồn quịt tiền. Lúc bấy giờ Tư Mã Phúc cũng lật đật đứng lên, nghĩ thầm:

-Đôi chân của lão phu không phải ngắn, không dễ gì chạy sau cùng để người ta thộp sau lưng đâu, đừng hòng!

Lão chủ quán bước đến, chỉ từng dĩa thức ăn ngửa nghiêng trên bàn, miệng lẩm bẩm tính:

-À, Anh Đức Hồng trà ba chén, gà quay hai dĩa,. . . à, tổng cộng bốn lượng bạc, bốn đồng ba phân bảy. Đa tạ! Đa tạ quý khách.

Nói xong, lão đưa hai tay ra trước mặt Lại Bố Y, Lại Bố Y cười một tiếng, đưa tay vào ngực, dáng điệu như lấy tiền ra, nhưng cặp mắt thì nhìn đăm đăm vào mặt lão chủ quán, rồi đột nhiên lên tiếng:

-À lão bản này, xin hỏi quý tính của ông là chi?

Lão chủ quán sửng sốt, thuận miệng đáp:

-Tại hạ họ Trương.

Lại Bố Y lại liếc nhìn lão một cái, nói:

-Trương lão bản, ông có việc đau buồn à? Không lẽ mấy cháu trong nhà có điều không an?

Lão chủ quán giật mình, hai tay đang đưa trước mặt vội rụt

lại, đưa lên gãi gãi đầu, lấy làm kỳ lạ nói:

-Đúng vậy! Đúng vậy! Thằng nhỏ trong nhà bị một chứng bệnh cấp tính. Đã mời rất nhiều lương y nhưng họ đều chẳng nhận ra chứng gì. Trước mắt là thấy không xong rồi! Nhưng . . . Ông. . . làm sao biết được việc này? Quý khách vốn chẳng phải là người địa phương này mà.

Lại Bố Y cười khẽ một tiếng, thấp giọng nói:

-Giữa cặp chân mày của Trương lão bản có vầng khí xám, đã phạm vào nhật trạch cung, trong nhà gia chủ ít nhất là bọn trẻ đang gặp tai họa.

Trương lão bản nghe nói, đưa mắt nhìn Lại Bố Y đăm đăm một lúc, bỗng nhiên cúi mình rất thấp làm lễ rồi nói:

-Quả đúng vậy! Quả đúng vậy! Tất cả đều đúng như lời tiên sinh vừa nói. Tiên sinh đã nhìn thấu chỗ khó khăn của tại hạ, chắc chắn rằng tiên sinh có cách giải cứu. Tại hạ dưới gối chỉ còn thằng bé này, nếu có thể cứu được tính mệnh nó, tại hạ thực cảm ân vô cùng.

Lại Bố Y bấy giờ vẻ mặt rất nghiêm trang, ngưng thần chú mục nhìn mặt lão chủ quán, thấy diện mạo của lão hiền hòa, thuộc mẫu người sống có qui củ, nên nghiêm trang nói:

-Trương lão bản, cháu sinh vào năm nào tháng nào ngày nào giờ nào?

Trương lão bản đáp:

-Thằng bé sinh năm Tân Dậu, tháng sáu, ngày mười ba, vào giờ dần. Hiện đã sáu tuổi. Từ sau khi ra đời nó đã bị nhiều chứng bệnh làm cho cả nhà đều lo rầu vì nó.

Lại Bố Y im lặng suy nghĩ một lúc, rồi chợt ngẩng đầu lên nói:

-Theo chỗ tại hạ suy đoán, thằng bé này về ngày tháng năm sinh không có gì trở ngại. Nhưng xin hỏi lão bản, vào giờ dần, có việc hình xung khắc hại gì hay không?

Trương lão bản nghe nói, suy nghĩ một lúc rồi lắc đầu nói:

-Không có! Không có việc hình xung khắc hại gì đâu!

Lại Bố Y mỉm cười nhẹ, nói:

-Xin lão bản nghĩ kỹ lại xem.

Lý Nhị Ngưu đứng bên cạnh, nín không được, buột miệng nói:

-Tiên sinh của ta hỏi vào giờ dần có làm điều gì để máu đổ hay không? Thí dụ như vấp té vào dao chảy máu chẳng hạn.

Trương lão bản vừa nghe nói đã hốt hoảng:

-Cái gì là có máu? Cái gì là va vào dao? Không có những việc đó đâu!

Tư Mã Phúc đột nhiên tiếp lời hỏi:

-Lão bản, số gà quay bán ở đây lão bản mua ở ngoài chợ về hay là do ở nhà tự nuôi lấy?

Trương lão bản chớp chớp mắt nói:

-Là mua ở ngoài chợ đem về.

Tư Mã Phúc hỏi:

-Gà đi mua lúc nào?

Trương lão bản đáp:

-Về việc này, không sớm không được. Đi mua lúc chưa rạng sáng.

Lại Bố Y cười, khẽ nói:

-Trương lão bản, đúng là việc này đây. Ông mua gà lúc chưa rạng sáng, đúng là vào giờ dần. Con ông ra đời vào giờ dần. Đây chính là gặp việc hình xung khắc hại rồi! Ông sau này sửa lại, đi mua gà vào giờ mão, tại hạ bảo đảm từ đây thằng bé của ông sẽ khỏe mạnh lại, không có gì nguy hiểm đâu.

Trương lão bản suy nghĩ một lúc, rồi vỗ tay vào đùi, nói lớn:

-Quá đúng! Quá đúng! Việc lớn lao như vầy mà sao trước giờ tôi không nghĩ tới kìa?

Lý Nhị Ngưu nói lớn:

-Ông nghĩ tới được sao? Ông biết vị tiên sinh này là ai không? Nói ra sợ ông giật mình chết điếng mất! Tiên sinh của ta là Lại. . . Ý! Không phải!

Lý Nhị Ngưu chợt nín bặt. Thì ra Lại Bố Y thấy Lý Nhị Ngưu muốn vọt miệng nói ba chữ "Lại Bố Y", lật đật trừng mắt y một cái, Nhị Ngưu lật đật câm họng ngay. Trương lão bản thấy Lý Nhị Ngưu có vẻ điên điên khùng khùng, nói chẳng tròn câu, nên nghi ngờ nói:

-Tiên sinh ông. . . là Lại. . .

Tư Mã Phúc tiếp lời, đánh lạc hướng, nói:

-Thuật xem tướng người và xem nhà cửa, vị tiên sinh đây "lại dĩ" (dựa vào) vào kinh nghiệm hành tẩu giang hồ mà đoán thôi. Chàng thanh niên trẻ tuổi này nói năng sơ xuất, xin Trương lão bản chớ trách.

Trương lão bản lấp bấp nói:

-Không dám! Không dám!

Lại Bố Y cười khẽ một tiếng hỏi:

-Lão bản, số tiền ăn này. . .

Trương lão bản vừa nghe, đã lắc đầu lia lịa, nói lắp bắp:

-Số tiền nhỏ có đáng gì! Có đáng gì! Tiên sinh giúp cho tại hạ một việc quá lớn lao, nói tiếng cảm ơn còn chưa đủ nữa, sao dám thu số tiền ăn uống nhỏ nhoi này? Xin miễn cho! Xin miễn cho! Ngày sau rất mong tiên sinh đến quán của tại hạ tùy tiện ăn uống, tất cả đều miễn nhận tiền.

TRANH GIÀNH LONG HUYỆT

Lại Bố Y cười cười, nói vài lời khách sáo. Ba người cáo từ ra khỏi quán, Lý Nhị Ngưu cười hì hì, chọc Tư Mã Phúc:

-Thế nào, thưa Phúc bá bá? Bá bá lo âu làm gì? Bá bá thấy đấy, người ta nói người ta đãi chúng ta còn chưa đủ, sao còn dám nhận số tiền cơm nhỏ nhoi đó.

Lại Bố Y vì bị trộm mất hết tiền bạc, túng cùng quá nên phải phô diễn chút kỹ xảo cũ để đền đáp ân nghĩa của lão chủ quán. Vì thế cả vùng Áo Xuyên về sau truyền tụng, nói rằng

Lại Bố Y chưa hề thiếu ai một bữa cơm.

Tư Mã Phúc bị Lý Nhị Ngưu trêu ghẹo, tức lắm mới thấp giọng mắng:

-Tiểu tử chết tiệt này! Nếu ngươi không bị người ta lấy hết tiền bạc thì chúng ta đâu có rơi vào bước cùng quẫn như thế này? Bọn ta bị xúi quẩy theo ngươi hết! Còn cười nữa ư? Còn mặt mũi mà cười nữa ư?

Lý Nhị Ngưu bị Tư Mã Phúc mắng cho nghẹn họng, im lặng rất lâu. Tính tình của Lý Nhị Ngưu vốn chất phác, tự biết hôm nay đúng là mình bị chốn hoa lệ làm cho mê mẩn choáng váng đến nỗi mất hết cả tiền bạc. Tuy hôm nay được miễn trả tiền bữa cơm, nhưng sắp tới phải làm sao đây? Tại nơi đất khách quê người này, không lẽ xoè bàn tay to lớn ra, đi dọc theo đường phố mà xin của bố thí sao? Nghĩ tới đó, Lý Nhị Ngưu giận không hóa phép ra được năm mươi lượng bạc ngay tức khắc. Nhưng việc đâu có dễ dàng như vậy? Năm mươi lượng bạc, Lý Nhị Ngưu có lên núi đốn củi đem bán ba năm vẫn còn chưa được, thì tìm đâu ra mà đền vào bây giờ? Không lẽ đi cướp đoạt của người ta? Lý Nhị Ngưu lẩm bẩm tự nói với mình:

-Ông trời thực là không công bình chút nào. Bọn cờ bạc, họ ném tiền từng đống xuống sòng bạc thoải mái, còn chúng ta lại chỉ vì một vài lượng để trả tiền cơm mà phải rầu rĩ đến thúi cả ruột!

Lại Bố Y thấy Nhị Ngưu quá áy náy, nên an ủi nói:

-Thôi bỏ đi! Tư mã huynh đừng trách cứ Nhị Ngưu nữa. Đây là vận mệnh khiến chúng ta phải lưu lại đây một thời gian, chuyện đã vậy rồi cũng không thể trách Nhị Ngưu được.

Lại Bố Y tuy nói vậy, nhưng những ngày sau này phải tính lẽ nào, ngay đến ông cũng chưa biết nữa. Đành phải đến bước nào thì đi bước nấy thôi.

Ba người Lại Bố Y đi khắp cả thị trấn Anh Đức, lúc qua đông, lúc sang tây, trong túi chẳng có một xu. Ở chốn phồn

hoa rộn rịp này, quả thực là ăn mày mà còn bị ăn cướp, khó khăn lại chồng thêm khó khăn.

Nhìn lại thì đã sắp đến giờ cơm chiều, ba người bụng đói cồn cào. Nhưng không ai nói ra, rõ ràng đã biết ai cũng đói, thì cần gì phải nói ra, nói ra chẳng có thú vị gì. Tư Mã Phúc thấy Lại Bố Y trầm lặng không nói, dáng vẻ buồn hiu, nên kể những chuyện vui trong dân gian cho Lại Bố Y nguôi ngoai. Nói đến chỗ buồn cười, lão cũng cảm thấy khoái chí cười mà quên cái bụng đang gào câu "không thành kế".

Đi được một đoạn, đột nhiên Lại Bố Y quay lại đàng sau thì không thấy Lý Nhị Ngưu đâu. Ông lật đật hỏi Tư Mã Phúc:

-Nhị Ngưu đâu rồi?

Tư Mã Phúc đang huyên thuyên kể chuyện tiếu lâm, nghe Lại Bố Y hỏi như vậy, lão giật mình thót một cái, vội quay đầu nhìn lại phía sau, quả nhiên Lý Nhị Ngưu đã mất tăm dạng. Lại Bố Y cau mày nói:

-Nhị Ngưu lần đầu vào chỗ phồn hoa náo nhiệt, đất thì lạ, người thì không quen; cái trấn này sát khí trùng trùng, vận xấu của Nhị Ngưu thì chưa hết, không lẽ đã gây ra đại họa rồi?

Tư Mã Phúc vừa nghe nói, tay chân đã quýnh quáng, nói lớn:

-Chúng ta đi chung quanh đây tìm nó xem.

Lại Bố Y, Tư Mã Phúc mang cái bụng đói, đi tìm Lý Nhị Ngưu khắp nơi. Tiểu tử chất phác Lý Nhị Ngưu đã đi đâu? Số là, Lý Nhị Ngưu vì làm mất số tiền nên trong lòng buồn bực không vui, cứ nghĩ tới nghĩ lui, cuối cùng y nghĩ tới cái sòng bạc, liền nghiến răng nói thầm:

-Không biết tiểu quỷ chết non nào, bụng đói lại đi trộm cơm của ta! Nếu bị ta túm được, nhất định phải đập cho ngươi một trận nên thân mới được.

-Lý Nhị Ngưu càng nghĩ tới càng tức giận, nhân lúc Lại Bố

Y và Tư Mã Phúc không lưu ý, cậu ta len lén chuồn đi.

Thuý Hương Lâu của trấn Anh Đức mỗi khi tối đến lại càng náo nhiệt vô cùng. Lúc Lý Nhị Ngưu đến đó, thì tám cây đèn lưu ly ở trước cửa Thuý Hương Lâu đã thắp sáng rồi. Bảy cái đèn màu sặc sỡ dao động trước gió. Trên lầu, dưới lầu kẻ đến người đi tấp nập. Bọn công tử và ca nhi mặc lụa là gấm nhiễu, các cô gái thì phấn sáp lòe loẹt, kẻ vịn vai người này, người ôm eo kẻ kia, âu yếm, mắng yêu, ông a ông ẹo, thôi là đủ thứ trò. Ở lầu hai, các sòng bạc đã mở gần đầy đủ. Mấy mươi bàn đánh bạc, người đứng chung quanh chật cứng.

"Khai tam", "Hắc bạch", "Thiên hoàng", "Chí tôn", tiếng huyên náo, chỗ này ầm lên, chỗ kia lặng xuống.

Trở lại Thuý Hương Lâu lần này, Lý Nhị Ngưu đã học khôn rồi, trước tiên y không đi lên lầu, mà đứng ở một góc ít người ở dưới lầu, cố nhớ lại những gương mặt từng đến gần bên mình khi y vừa đến đây lần thứ nhất. Y mở tròn cặp mắt ra, nhìn chòng chọc vào từng người khách một lên xuống lầu. Lý Nhị Ngưu có sức mạnh như trâu, y đứng như vậy cả buổi tối, nhưng vẫn chưa nhìn được gương mặt của tên trộm tiền.

Lúc bấy giờ, trăng chếch về hướng đông, khoảng canh hai rồi. Lý Nhị Ngưu cả ngày hôm nay chỉ ăn có một lần khi trưa, bây giờ bụng đã đói cồn cào không chịu được. Lý Nhị Ngưu đứng ở góc lầu đợi cả buổi tối, không khỏi đã có phần nản chí. Đang muốn bỏ đi kiếm cái gì dằn bụng trước rồi sẽ tính sau, nhưng tiền bạc thì không có, ai cho y ăn? Lý Nhị Ngưu cuối cùng vẫn đứng ngớ ngẩn ở đó, thở dài tuyệt vọng, nghĩ thầm:

-Không dè hôm nay không chộp được tên ăn cắp, trái lại mình còn trở thành con ma đói khát.

Lúc bấy giờ, có một công tử từ lầu hai đi xuống, y có vẻ rất vênh váo đi về hướng Lý Nhị Ngưu. Thấy Lý Nhị Ngưu mặt mày buồn hiu đứng ở góc vắng đó, lại trừng mắt nhìn chòng chòng vào từng người khách lên xuống trên lầu. Vị công tử đó bước lại gần Lý Nhị Ngưu tò mò hỏi:

-Ngươi không phải là người địa phương đây phải không? Đánh bạc thua hết tiền rồi à? Chưa phục phải không?

Lý Nhị Ngưu tức giận nói:

-Thua ư? Thua cái con quỷ đầu bự nhà ngươi đấy! Tiền bạc của ta bị người ta ăn cắp mới thực là xúi quẩy! Nếu như lấy ra mà đánh bạc, ít nhất cũng đã kiếm được năm ba trăm lượng rồi.

Lời của Lý Nhị Ngưu làm cho công tử đó ôm bụng cười ngặt nghẽo, có lẽ y vừa đánh bạc ăn nên cao hứng vô cùng. Người đang cao hứng thì tính tình dường như trở nên hào sảng rộng rãi. Công tử cười cười móc ra năm đồng bạc vụn, đưa cho Nhị Ngưu, nói:

-Được lắm! Được lắm! Nói hay lắm! Đã vậy, ta cho ngươi mượn năm đồng bạc, ngươi cầm nó đi đánh bạc xem, thắng thì cho ngươi, còn thua thì phải làm cho ta một việc, thế nào?

Lý Nhị Ngưu trong lúc cùng đường, nghe gã này nói như vậy, cũng muốn thử thời vận một phen, đâu có lý nào lại từ chối?

Lý Nhị Ngưu lấy năm đồng bạc, hí hửng đi nhanh lên lầu hai, chỗ chứa các sòng bạc. Công tử đó cười cười, đi theo sau Lý Nhị Ngưu.

Lý Nhị Ngưu đứng trước bàn đánh bạc, xem người khác mua, thấy liên tiếp mở ra bốn lần, đều là cửa "Tứ". Những người mua cửa "Tứ" đều thắng được một số tiền lớn. Lý Nhị Ngưu động tâm, nghiến răng, lấy năm đồng bạc đặt mạnh xuống cửa "Tứ" rồi chăm chăm nhìn cái hộp xúc xắc đặt trên bàn và khấn vái.

-Mua đi! Mua đi! Mua xong rồi bỏ tay ra!

Chưởng quầy rao to. Lý Nhị Ngưu nhíu mày dán mắt vào bàn tay xương xẩu của lão chưởng quầy, dường như bàn tay của lão đang bóp trái tim của Lý Nhị Ngưu. Mỗi lần bàn tay đó di động cũng làm cho tinh thần Lý Nhị Ngưu phải dao động theo.

-Mở đây!

Lão chưởng quầy kêu lớn một tiếng, giọng the thé, tay nhấc lên cao, giở cái nắp đậy lên, xúx xắc di động, tim của Lý Nhị Ngưu cũng nhảy lảo đảo theo.

-A! Vào cửa "Tam" rồi!

Xúc xắc chưa ngừng hẳn, lão già đánh bạc có cặp mắt lão luyện đã hét lên, Lý Nhị Ngưu giật mình thót một cái, lật đật đưa mắt nhìn kỹ, quả thực là cửa "Tam". Lý Nhị Ngưu mua cửa "Tứ", hoàn toàn thua sạch! Y trợn mắt há mồm nhìn theo năm đồng bạc bị bàn tay của lão chưởng quầy lùa đi. Lý Nhị Ngưu thiếu điều muốn khóc.

-Này, ông bạn xa lạ, thế nào rồi? Thua sạch phải không?

Có người đứng sau lưng vỗ vào người Lý Nhị Ngưu một cái. Lý Nhị Ngưu quay đầu nhìn lại, té ra là vị công tử ăn chơi đã cho y mượn tiền. Lý Nhị Ngưu bây giờ ngoài y cười khổ ra, cũng chẳng còn biết làm gì. Vị công tử đó cười, nói:

-Cũng chẳng sao! Cũng chẳng sao! Thua hết thì thôi! Ngươi hãy làm cho ta một việc, coi như trả nợ. Xong việc ta sẽ thưởng thêm cho ngươi năm đồng bạc nữa để làm vốn mà chơi, ngươi nghĩ thế nào?

Tính hào sảng của vị công tử đó làm cho Lý Nhị Ngưu không suy nghĩ đắn đo, lật đật nói:

-Được, công tử cứ nói! Công tử cứ nói ra! Việc gì thế? Nhị Ngưu sẽ làm ngay cho!

Công tử đó nói:

-Thực ra thì chẳng có việc gì lớn lao cả. Chỉ cần ngươi đến khu rừng tùng ở phía tây thị trấn này, tìm ngôi mộ có viết chữ họ Phương trên mộ bia, đi tiểu lên đó, coi như là xong chuyện.

Đi tiểu lên mộ phần của người khác, là một việc sỉ nhục tổ tông người đó, không phải là chuyện tầm thường. Nếu để người ta biết được, thì có thể động tới gươm giáo chứ chẳng phải chơi. Lý Nhị Ngưu đã theo Lại Bố Y một thời gian,

thoáng thấy việc này không ổn, nên không lên tiếng trả lời.

Vị công tử ngó thấy dáng điệu của Lý Nhị Ngưu như thế, liền tiến thêm một bước:

-Việc này hết sức đơn giản. Đêm khuya vắng vẻ, chẳng ai biết được đâu, kiếm một lượng bạc quá dễ dàng. Còn nếu ngươi không chịu làm, thì hãy trả lại cho ta năm đồng bạc, ta tìm người khác cũng được thôi.

Nói rồi, hắn đưa tay ra làm ra vẻ muốn bỏ đi. Lý Nhị Ngưu nghĩ thầm:

-Trước mắt, đừng nói là trả tiền lại, ngay cả kiếm chút gì dằn bụng cũng chẳng có. Thôi đành phải kiếm cho được năm đồng tiền để Lại tiên sinh ăn cơm cái đã, rồi tính sau. Trong lòng đã nghĩ như vậy, chẳng còn cách nào khác hơn, y đành lên tiếng giữ công tử đó lại:

-Được! Được! Nhị Ngưu chấp nhận cuộc buôn bán này ngay.

Vị công tử cười một tiếng, nói:

-Như thế thì tốt quá! Ngươi phải đến mộ họ Phương, nhổ cây phong vĩ thảo độc nhất ở đó đem về làm bằng, ta sẽ lập tức trả thêm cho ngươi năm đồng bạc thù lao. Bây giờ ngươi hãy đi ngay đi. Ta ở lầu hai Thuý Hương Lâu chờ ngươi.

Lý Nhị Ngưu cắn răng, cuối cùng bấm bụng thừa lúc đêm khuya vắng người, mò đến khu tùng lâm ở phía tây thị trấn, tìm mộ của họ Phương.

*****

Lại Bố Y, Tư Mã Phúc đi rảo khắp đường lớn, ngõ hẹp để tìm Lý Nhị Ngưu. Hơn nửa buổi tối, hai người gần như đã đi hết trấn. Hai người cũng đã từng đi qua Thúy Hương Lâu, nhưng lúc đó Lý Nhị Ngưu đang đánh bạc ở lầu hai, người qua lại đông đảo, nên họ không tìm được y. Sau đó, Lại Bố Y lại lên chỗ đánh bạc ở Thúy Hương Lâu một lần nữa để tìm cho kỹ hơn, lúc bấy giờ Lý Nhị Ngưu đã thua sạch tiền, đang đi ra

ngoài làm công việc mà vị công tử đó đã giao để trả số nợ, vì thế Lại Bố Y tìm y không gặp. Đây là số mệnh an bày để cho ba người Lại Bố Y phải lưu lại trấn Anh Đức một thời gian, dẫn đến những việc kỳ diệu mà ngàn năm sau còn truyền tụng.

Tư Mã Phúc, toàn thân dầm dề mồ hôi, bụng thì trống rỗng chẳng có hột cơm, đến bây giờ thì chịu hết nổi, lão ngồi đại xuống đất, khoảng đất trống ở phía bắc thị trấn, thở dài nói:

-Tiểu tử trâu chết sình này, Lại huynh xem thử nó đi đâu? Không lẽ đã bị hồ ly tinh bắt mất rồi?

Lại Bố Y bây giờ vừa đói vừa mệt, không gượng nổi nữa cũng ngồi bệt xuống đất. Hai người lo chống cự với cái đói, im lặng không nói. Ánh trăng bây giờ đã chiếu sáng vằng vặc, cảnh vật rất đẹp. Lại Bố Y nghĩ tới nghĩ lui, lo cho an nguy của Lý Nhị Ngưu, ngẩn mặt nhìn vầng trăng sáng cực đẹp trên cao mà bất giác cười khổ.

Đột nhiên Tư Mã Phúc thở dài một tiếng rồi cất tiếng gọi:

-Tửu nhị, hãy đến đây! Đem ra một món canh thịt nạc ngon nhất với bốn chén cơm trắng trước! Rồi thêm hai dĩa gà quay, một con gà luộc, nửa cân rượu trắng Nhị Biện.

Lại Bố Y giật nẩy người, liếc nhìn Tư Mã Phúc một cái, chỉ thấy lão ngồi dưới đất ngước nhìn lên trời cao, miệng lẩm bẩm nói, Lại Bố Y nghĩ thầm:

-Lão già này không lẽ đã phát điên rồi? Chắc tại đói quá!

Lại Bố Y lật đật nói:

-Tư Mã huynh, đừng làm người ta hoảng sợ. Huynh sao thế?

Tư Mã Phúc dường như không nghe lời nói của Lại Bố Y, cứ tự gọi:

-Nhanh lên chứ! Lão tử đói muốn chết đây. . . A, tốt lắm! Tốt lắm! Để xuống đây! Để xuống đây. Thơm quá, ăn gà luộc trước cái đã! Sau đó lùa ba chén cơm trắng vào bụng! Rồi uống hai lượng rượu để nhị biện. . . Đến đây, Lại huynh! Mời dùng, xin mời!

Nói xong, Tư Mã Phúc ra điệu bộ như đang ăn thiệt lấy tay

lùa cơm vào miệng, nhai nhóp nhép có vẻ ngon lành lắm.

Lại Bố Y bị lão làm cho dở khóc dở cười, vội vàng nói:

-Tư Mã huynh, lão huynh điên rồi sao?

Tư Mã Phúc vẫn chẳng đếm xỉa đến Lại Bố Y. Ăn xong, lão nuốt nước bọt trong miệng, như đang uống nước trà. Sau bữa cơm, thật lâu sau lão ợ lên một cái, rồi vẹo mình duỗi tay ra, nói lớn:

-Ái chà chà! No rồi! No rồi! Thoải mái làm sao.

Lại Bố Y hoảng hốt nhẩy bật lên, nắm lấy Tư Mã Phúc nói lớn:

-Điên rồi! Điên rồi, huynh điên thật rồi.

Tư Mã Phúc cười ha hả nói:

-Lại huynh, lão phu không điên đâu! Lão phu không điên đâu.

Lại Bố Y nói:

-Thế tại sao huynh làm thế ?

Tư Mã Phúc nói :

-Lời xưa có nói vẽ bánh cho cái đói nó ăn. Lão phu gọi thức ăn để lấp đầy cái bụng đói thôi!

Tư Mã Phúc mặt nói một cách nghiêm trang, Lại Bố Y bị lão già liến thoắng này chọc đến phát cười lên ha hả.

Nói ra cũng kỳ lạ, trải qua cơn cười này, bụng của hai người cũng thư thái phần nào. Bây giờ Lại Bố Y và Tư Mã Phúc lại thất tha thất thểu đi tìm Lý Nhị Ngưu. Đột nhiên, từ hướng đối diện hai người, một thằng bé hối hả cắm đầu chạy tới. Tư Mã Phúc tránh ra không kịp bị thằng bé đụng vào, thiếu điều ngã lăn xuống đất. Tư Mã Phúc dằn cơn tức giận xuống, lão chụp dính cánh tay thằng bé, hét lớn:

-Ngươi chạy bạt mạng đi đâu mà đụng lão tử muốn té thế?

Cánh tay thằng bé bị Tư Mã Phúc nắm chặt, nó cố vẫy tay ra, nhưng đôi tay của Tư Mã Phúc rất mạnh, mặc cho thằng bé có vùng vẫy cỡ nào cũng chẳng nhúc nhích được. Thằng bé quýnh lên; la lớn:

-Ông. . . ông nắm tôi làm gì thế?

Tư Mã Phúc không trả lời, cũng không buông thằng bé ra. Thằng bé càng quýnh quáng, có vẻ hoảng hốt vừa bực tức nói:

-Ông không buông tay ra, làm cản tiền tài của tôi, tôi bắt ông đền đấy.

Lại Bố Y thấy thằng bé nói năng ngộ nghỉnh, liền bước tới hỏi:

-Ngươi có đường tiền tài gì thế? Nói ra xem. Biết đâu ta sẽ khuyên ông ta buông tay ra cho ngươi đi.

Thằng bé nói:

-Nói cho ông biết cũng được. Trong trấn này có hai đại phú hộ. Một nhà họ Từ, một nhà họ Phương, hai họ nhà này đã bất hòa nhau đời này qua đời khác, đấu với nhau ba đời rồi. Đến đời này vẫn đấu với nhau đến kẻ chết người sống. Gần đây, nhà họ Từ có mời một ông thầy phong thủy về đây, xây lại mộ của tổ tiên họ Từ. Từ đó về sau, nhà họ Phương chỗ nào cũng thua sút, hạ phong. Tối hôm nay, có một người xa lạ ở làng khác lén đến mộ tổ nhà họ Phương đái lên mộ, bị người giữ mộ nhà họ Phương bắt được, áp giải hắn đi. Nhà họ Phương không biết ai sai khiến gã xa lạ đó chơi độc chiêu này, nên tìm trăm mưu ngàn kế để tra cho ra. Nhưng gã lạ hoắc đó vẫn kiên trì không thố lộ, chỉ nói là do không cẩn thận vô tình mà tiểu thôi. Nhà họ Phương để nghị là dùng hình phạt tra khảo, nhưng vị tiểu thư họ Phương ngăn cản, nói rằng nếu anh chàng đó không chịu khai thì dầu có đánh chết anh ta cũng vô ích thôi. Chi bằng phóng tin tức ra, nếu người nào nhận biết lai lịch của anh ta, sẽ thưởng cho người đó mười lượng bạc. Vì vậy tôi phải nhanh chân, biết đâu may mắn nhận ra được anh ta thì có được một số tiền lớn. Đó, đã nói hết cho hai ông biết, nếu hai ông nhận ra được hắn, thì phải cho tôi phân nửa tiền thưởng đó. Như vậy tôi sẽ dẫn bọn ông đi theo.

Lại Bố Y nghe nói nhà họ Phương bắt được một người lạ ở nơi khác đến, liền nhìn Tư Mã Phúc, hai người nhìn nhau,

trong lòng người nào cũng chấn động, nghĩ thầm:

-Người xa lạ ở làng khác đến có thể là Nhị Ngưu chăng?

Tư Mã Phúc buông tay thằng bé ra, liền nói:

-Được rồi! Được rồi! Lão phu đồng ý với ngươi ngay. Ngươi hãy mau mau dẫn đường đi.

Thằng bé dẫn đi theo con đường phía trước. Nói ra cũng kỳ lạ, lúc nãy thằng bé chạy như sao xẹt, nhưng bây giờ thì nó lại đi chậm rãi quá đỗi. Tư Mã Phúc ở bên cạnh quýnh quáng nói:

-Ê tiểu tử! Ngươi đi nhanh một chút coi.

Thằng bé cười hì hì nói:

-Hồi nãy thì gấp, bây giờ thì không gấp nữa.

Tư Mã Phúc hỏi:

-Tại sao thế?

Thằng bé đáp:

-Hồi nãy tôi gấp, vì sợ các ông biết được chuyện này, đoạt đường tiền tài của tôi. Bây giờ hai bên, ông và tôi mỗi người đều được phân nửa, thì còn gấp gáp làm gì?

Tư Mã Phúc tức quá lên tiếng mắng lớn:

-Tiểu tử chết tiệt này! Đáng đời cho ngươi suốt đời không cao lên nổi.

Ba người đến nhà họ Phương thì trời vừa hừng sáng. Ở phương đông, ánh sáng đỏ hồng từ từ chiếu lên, gió sáng thổi nhẹ từng cơn, làm cho tinh thần con người rất sảng khoái.

-Này, trước mặt là nhà họ Phương đấy.

Thằng bé chỉ một tòa trang viên rộng lớn, mặt mày đầy vẻ vui mừng nói.

Nhà họ Phương đúng là nhà có lắm tiền của, mặt ngoài trông rất sang trọng, chu vi gần ba dặm; bên trong là tường đỏ, mái ngói xanh lục, cây cao bóng mát, đối hàng nhau trông rất thú vị. Ở giữa có hai lầu chính, nằm ở phía tây, nhìn về hướng đông, sóng nóc quét một màu đỏ hồng làm đỉnh nhà chiếu sáng, hai góc trái và phải của sóng nóc đều có rồng, có phi ngư, vừa để bồi bạn, vừa nhìn nhau. Mái trên hiên trước

thoai thoải thấp xuống, đến mép dưới lại cuốn cong lên, đúng là một thế cục tiếp thuỷ tụ tài.

Lại Bố Y nhìn rồi phải gật đầu khen, nói riêng với Tư Mã Phúc:

-Kiến trúc của trang viên này rất là đắc thế, người chủ trì công việc xây cất chắc chắn là người trong giới của ta. Đã có được cơ duyên thế này không biết tại sao lại bại dưới tay nhà họ Từ kia? Quả thực là quái lạ.

Đứng ngoài Phương gia trang, lúc bấy giờ Tư Mã Phúc nghe lời nói nghi hoặc của Lại Bố Y như thế, liền nói nhỏ:

-Phúc địa phải có phúc nhân. Chỉ sợ nhà họ Phương có được hình cục bên ngoài, mà người chưa tích đức, thì cũng uổng công thôi!

Lại Bố Y xúc động tâm sự, khẽ gật đầu nói:

-Đợi lát nữa chúng ta lưu ý thêm một chút mới được.

Tư Mã Phúc ngoài miệng thì đáp:

-Đúng vậy! Đúng vậy!

Nhưng trong bụng lại bảo:

-Lưu ý! Lưu ý! Bụng của ta đang cần lưu ý đây!

Thằng bé đi trước chẳng ngó ngàng gì đến hai lão già đi sau đang thì thầm to nhỏ, nó đến cửa lớn của nhà họ Phương, gõ cửa liên hồi, vừa gọi lớn:

-Mở cửa! Mở cửa! Người lãnh tiền thưởng đã đến đây.

Cánh cửa lớn nhà họ Phương từ từ mở ra, một gia đinh ló đầu ra ngoài nhìn. Sau đó, rút đầu vô, một lúc sau mới có một người quản gia từ bên trong đi ra. Ông ta trừng mắt nhìn thằng bé hỏi:

-Người đến đây làm gì?

Thằng bé chẳng tức giận mà cười hì hì nói:

-Đến để lãnh tiền thưởng!

Lão quản gia tức giận nói:

-Lãnh tiền thưởng? Ngươi là người trong trấn này, làm sao nhận ra tên xa lạ đó? Nhất định là thằng lừa gạt! Đi cho mau.

Còn không đi? Ta đập một trận bây giờ.

Thằng bé cười nói:

-Không phải là tôi! Không phải là tôi! Người nhận ra món hàng hóa đó đang đứng phía sau kìa.

Nói rồi, nó lấy tay chỉ Lại Bố Y và Tư Mã Phúc. Lão quản gia nhìn thấy hai người quả nhiên dáng vẻ không phải là người của trấn Anh Đức, liền vẫy vẫy tay về phía hai người, không nhiệt tình cũng không lãnh đạm, nói:

-Xin mời hai vị lão ca vào.

Lại Bố Y, Tư Mã Phúc và thằng bé theo lão quản gia vào phòng khách. Chẳng có chén trà nào đãi khách, cũng chẳng lên tiếng mời ngồi, lão quản gia đi thẳng vào trong. Tư Mã Phúc trong lòng tức lắm, hằn học nói:

-Lão quản gia này thực là đáng ghét, tiếp đãi khách lãnh đạm như thế sao?

Lại Bố Y cười nói:

-Điều này cũng khó trách! Lão thấy chúng ta là người ở xa đến, lại nói là biết được người lạ mà họ vừa bắt được, nên nhận định chúng ta là một bọn với nhau, dĩ nhiên trong lòng đã tức giận, lễ nghĩa không chu đáo là phải thôi.

Tư Mã Phúc nói:

-Đợi một lát xem có phải là Nhị Ngưu không. Nếu là Nhị Ngưu, Tư Mã Phúc này không có lời gì để nói. Còn nếu như không phải, phải làm nhục lão quản gia này một phen.

Lại Bố Y cười cười, nhưng không nói gì. Một lúc sau, lão quản gia dẫn một vị trưởng giả bước ra. Lại Bố Y vừa nhìn, thì thấy đó là một người tuổi hơn bốn mươi, khí sắc từ hòa, phong thái trưởng giả, nên nghĩ thầm:

-Xem vị viên ngoại này, chắc là chủ nhân. Người tuy giàu có mà không kiêu, vẻ hiền hòa lộ ra bên ngoài tướng hình, đúng là một người nhân hậu.

-Kính chào nhị vị tiên sinh. Tại hạ họ Phương, tên là Tiếu Thiên, là chủ nhân đời thứ sáu của Phương gia trang này, có

việc muốn thỉnh giáo nhị vị tiên sinh.

Phương Tiếu Thiên khoan thai vái chào Lại Bố Y và Tư Mã Phúc, rồi nói:

-Phú Cường, Phú Quý kéo ghế mời khách! Tiểu Hồng, dâng trà lên.

Phương Tiếu Thiên gọi gia nhân làm cho Lại Bố Y gật đầu tự nói thầm với mình:

-Phương viên ngoại đối với người giúp việc mà vẫn gọi họ bằng tên chữ đôi, đủ thấy ông ta rất chu đáo lễ nghĩa.

Lại Bố Y và Tư Mã Phúc đều lên tiếng cảm tạ khi được mời ngồi và mời uống trà. Họ cũng không tỏ ra gấp gáp hỏi việc Lý Nhị Ngưu, chỉ im lặng quan sát sự việc xảy ra.

-Nhị vị có lẽ là người ở xa mới đến đây?

Phương Tiếu Thiên hỏi. Lại Bố Y gật đầu nói:

-Đúng vậy, chúng tôi từ xứ khác tới đây.

Phương Tiếu Thiên mừng rỡ nói:

-Như vậy cũng tiện lắm. Không nói giấu hai vị, tại hạ đêm qua bất hạnh có người đến sinh sự và người đó bị người của tệ trang bắt được. Tại hạ không muốn gây ra nhiều chuyện phiền hà, chỉ muốn tìm hiểu tận tường rồi thả người đó đi. Không biết hai vị có nhận biết người này không?

Phương Tiếu Thiên quay đầu lại dặn dò:

-Phú Cường, hãy đưa người xứ lạ đó vào đây.

Rồi quay lại Lại Bố Y nói:

-Túc hạ nếu như có thể nói tường tận, tại hạ nhất định thù tạ quý vị năm mươi lạng bạc, quyết không nuốt lời.

"Ái cha cha" Lại Bố Y và Tư Mã Phúc bất giác buột miệng kêu lên, thì ra lúc đó Phú Cường vừa dẫn người xứ lạ kia vào; và người xứ lạ đó chính là người mà hai lão đã tìm suốt cả buổi tối qua, Lý Nhị Ngưu. Nhưng họ thấy y bị gia đinh trói rất kỹ, chẳng tài nào thoát được.

Lại Bố Y vừa thấy, tình thầy trò thắm thiết, nên lật đật đứng lên hỏi ngay:

-Xin thỉnh giáo Phương trang chủ, hắn đắc tội với quý trang chuyện gì vậy?

Lý Nhị Ngưu khi mới vào vốn cúi gầm mặt xuống, với dáng quyết liều chết không khai, nhưng khi đột ngột nghe giọng nói của Lại Bố Y, giật nẩy mình ngẩng đầu nhìn lên, lật đật thất thanh la lên:

-Việc này không liên quan đến ông ấy! Việc này không liên quan đến ông ấy! Ta tuyệt nhiên không biết hai người này. Hãy mau đem ta vào trong. Muốn chém, muốn giết, một mình ta gánh tất cả!

Tư Mã Phúc thấy bộ dạng của Lý Nhị Ngưu như vậy, lão vừa giận, vừa đau, nghiến răng nói:

-Con trâu chết toi ngươi! Ngươi nói như vậy, há không phải là tự mình nhận chúng ta là chung một bọn sao?

Lý Nhị Ngưu trợn mắt nói:

-Không phải vậy! Không phải vậy! Ta chưa từng nói là ta quen biết tên Tư Mã Phúc lão! Bọn này bức bách ta cỡ nào, ta cũng không nói.

Phương Tiếu Thiên là người rất thông minh, nghe ba người đối đáp, biết ngay họ là người trong bọn với nhau, nên mỉm cười không nói. Lại Bố Y nghiêm trang nói:

-Phương trang chủ, người này là người bạn mà tại hạ đang tìm, xin hỏi hắn thực sự đã làm việc gì tổn hại đến quý trang? Tại sao lại bị quý trang đối đãi như vầy?

Lời nói của Lại Bố Y rõ ràng là muốn bênh vực cho Lý Nhị Ngưu. Phương Tiếu Thiên vẫn mỉm cười ý nhị, không đáp. Lão quản gia đứng bên cạnh dằn lòng không được liền tức giận nói:

-Tiểu tử này tội đáng chết ngàn vạn lần mới đủ! Hắn thừa lúc đêm tối đến tiểu lên mộ tổ Phương gia, lăng nhục phong thủy của tổ tông Phương gia chúng tôi.

Lại Bố Y vừa nghe đã giật mình, nghĩ thầm:

-Giả như Lý Nhị Ngưu thực sự làm chuyện này, đích xác không phải là chuyện nhỏ. Việc lăng nhục phong thủy tổ tông

của người ta, nếu không giải quyết tốt, đưa ra quan xử là một tội lớn phải ngồi tù.

Lại Bố Y lật đật quay qua Lý Nhị Ngưu nói:

-Việc này thế nào? Người phải nói cho đúng sự thực, không phải là chuyện tầm thường đâ !

Lý Nhị Ngưu mắc cỡ cúi đầu xuống, cuối cùng thuật hết mọi việc từ đầu chí cuối ra sao, y vì áy náy chuyện làm mất tiền mới đi đến sòng bạc tìm tên ăn cắp, nhưng không có kết quả, bị một công tử dụ cho mượn tiền, đánh thua sạch. Rồi vì giữ chữ tín, bất đắc dĩ đến tiểu trên mộ tổ nhà họ Phương để trả nợ cho tên công tử đó, nhất nhất nói ra hết.

Tư Mã Phúc nghe xong kinh hoảng la lên:

-Con trâu ngu ngốc này đã gây đại họa rồi! Không biết trời cao đất dầy là gì! Dám làm cái chuyện lăng nhục phong thủy phần mộ tổ tông người ta, việc này không phải tầm thường, sẽ phải ra cửa quan mà ngồi tù, ngươi biết không?

Lý Nhị Ngưu xấu hổ quá không chịu nổi, phát khóc, nói lớn:

-Nhị Ngưu đáng chết, liên lụy đến hai ông. Nhị Ngưu ngồi tù không đáng tiếc, đáng tiếc là ngày sau không được đi theo Lại tiên sinh nữa!

Nói rồi, Lý Nhị Ngưu cất tiếng khóc ròng.

-Lại tiên sinh ư?

Phương Tiếu Thiên vừa nghe Nhị Ngưu gọi như thế, trong lòng kinh ngạc, vội hỏi:

-Ngươi hãy thong thả nói lại xem, vị nào là Lại tiên sinh?

Lại Bố Y nháy mắt với Nhị Ngưu một cái, Nhị Ngưu hiểu ý, liền nín bặt không nói nữa. Lại Bố Y bước tới kéo Lý Nhị Ngưu đến gần mình, nói nhỏ:

-Người của Phương gia có làm khó người không?

Lý Nhị Ngưu đáp:

-Lúc con bị bắt, bị bọn gia đinh thoi cho mấy đấm. Lúc đó Phương trang chủ không có mặt tại đó; không biết ổng đi đâu chỉ có ông quản gia ở tại hiện trường thôi. Lão quản gia này

trước đây muốn lôi con ra quan phủ trị tội, sau đó lại nói muốn dùng hình phạt bức con phải khai đồng đảng chủ mưu là ai, cũng may có cô a hoàn mời Phương trang chủ đến, mới không dùng hình phạt, dặn lão quản gia phải dùng lời nói ngọt mà khuyên lơn, không được dùng vũ lực thô bạo. Đợi khi Phương trang chủ đi rồi, lão quản gia này mới kêu người trói con lại, chờ sau sẽ giải quyết. Lúc trời sáng mới áp giải con ra đây.

Lại Bố Y trầm ngâm rất lâu, nghĩ thầm:

-Vị trang chủ này tính tình nhân hòa, trong ngoài đều như một. Thậm chí Nhị Ngưu làm chuyện nghiêm trọng như vầy, vẫn không vọng động dùng hình phạt riêng, lại dùng lễ nghĩa mà đối đãi, khí độ này khó mà có được. Huống chi việc này là do Nhị Ngưu không đúng, vậy mình phải xử trí sao đây?

Lại Bố Y cúi đầu trầm tư, còn bên kia Phương Tiếu Thiên nghe Nhị Ngưu nói về việc vị công tử kia, thì tinh thần chấn động, vội hỏi Nhị Ngưu:

-Tiểu huynh đệ nói vị công tử đó, có phải khoảng hai mươi ba, hai mươi bốn tuổi, trắng trẻo, lúc nào cũng cười phải không?

Lý Nhị Ngưu nói:

-Tuổi tác không chênh lệch bao nhiêu, nhưng vì dưới ánh đèn nên không rõ hắn có trắng trẻo hay không, có điều hắn cứ cười hì hì hoài.

Phương Tiếu Thiên lại toàn thân rúng động, nói:

-A! Tiểu huynh đệ đã mắc lừa người ta rồi.

Lại Bố Y biết trong việc này điều ẩn khuất quái dị, lật đật hỏi:

-Lời Phương trang chủ có nghĩa là gì?

Phương Tiếu Thiên thở dài, đau đớn nói:

-Vị công tử ăn chơi đó tên là Từ Chí Cường, là đại công tử của nhà họ Từ. Vì suốt ngày mặt tươi cười, nên có ngoại hiệu là "Tiếu công tử". Thực không dám giấu, tệ trang và nhà họ Từ có thù hận với nhau từ bốn đời nay, đều do tranh nhau một cái huyệt mà gây ra. Ban đầu hai nhà vẫn không có bên nào

ưu thế hơn bên nào. Nhưng trong mấy năm gần đây, nhà họ Từ tu sửa lại mộ phần tổ tông, không biết vì sao từ đó nhà họ Phương chúng tôi gặp phải ác vận, trước là hai đứa con qua đời vì nhiễm bệnh cấp tính, sau đó là tiện nội cũng bị bệnh mà từ giã cõi trần ai này. Thời gian không đầy một năm vợ con đều chết, vì thế mà tại hạ đã quá chán nản, muốn đi xứ khác mà tị nạn. Nào ngờ nhà họ Từ vẫn không chịu bỏ qua, dùng gian kế dụ người xứ khác đến tiểu trên mộ phần tổ tông tệ gia, làm nhục phong thủy tổ tông Phương gia tôi. Không lẽ thực sự muốn đuổi cùng giết tuyệt Phương gia này sao?

Phương Tiếu Thiên nói xong, Lại Bố Y bây giờ mới hiểu rõ mọi việc, ông biết hai họ Từ và họ Phương chắc chắn vì tranh đoạt huyệt địa mà đi đến cuộc đấu tranh phong thủy. Họ Phương tức giận Nhị Ngưu đến như thế, tuy nói y vô tình, nhưng cũng vẫn là tội phạm. Vị quản gia có đôi chút hung hăng nhưng Phương Tiếu Thiên lại xử sự rất khoan dung nhân hậu. Nếu muốn việc này giải quyết êm đẹp, trừ phi phải làm cái gì giúp ích cho nhà họ Phương gọi là chuộc tội, nếu không thì tự mình có lỗi, việc này đồn ra ngoài há không bị người ta biếm nhã sao? Lại Bố Y đang so đo thiệt hơn để tìm kế sách giải cứu cho Nhị Ngưu.

Lúc bấy giờ Phương Tiếu Thiên bảo gia đinh cởi trói cho Nhị Ngưu, rồi cung kính mời Lại Bố Y ngồi trở lại, mới hỏi:

-Vừa rồi nghe vị tiểu huynh đệ này nói tiên sinh họ Lại, tại hạ đã từng nghe trên giang hồ đồn rằng có một vị tầm long đại hiệp Lại Bố Y đã đến vùng Áo Xuyên này, tiên sinh vốn dĩ cùng họ với Lại đại hiệp đó, không biết tiên sinh có quen biết vị kỳ nhân này hay không?

Trong lúc Lại Bố Y còn đang trầm ngâm chưa dứt khoát, Phương Tiếu Thiên nghiêm trang nói tiếp:

-Tại hạ xưa nay kính phục Lại đại hiệp, lòng lúc nào cũng ngưỡng mộ ông ấy, nếu như nghe được tung tích của Lại đại hiệp là tại hạ đã tích phúc ba đời mới được vậy, hoàn toàn không có ý

gì khác, xin Lại tiên sinh đại lượng mà nói cho tại hạ biết.

Lại Bố Y suy nghĩ thêm một lúc, rồi nghiêm trang nói:

-Thực không giấu diếm chi, tại hạ chính là Lại Bố Y người đang bị gian thần ở triều đình vây bắt. Có chỗ thất lễ, xin Phương trang chủ chớ trách!

Nói xong, Lại Bố Y móc ra trong người cái ngọc ấn mà hoàng thượng đã ban cho, hai tay đưa cho Phương Tiếu Thiên.

Phương Tiếu Thiên nghe xong, nhìn ngọc ấn Lại Bố Y trao cho, trên đó có viết mười chữ vàng: "Khâm tứ quốc sư Lại Thái Tố công kiểm ký". Phương Tiếu Thiên mừng như được trời ban phúc xuống cho, lật đật đứng lên, rồi quỳ xuống khấu đầu sát đất mà nói:

-Tại hạ có điều đắc tội, xin Lại tiên sinh tha lỗi cho. Tại hạ hôm nay được gặp Lại đại hiệp đây, là do phúc đức ông bà để lại.

Phương Tiếu Thiên vừa quỳ xuống, thì cả nhà họ Phương từ trên xuống dưới, ngay đến lão quản gia cũng đồng loạt quỳ xuống, bái lạy dưới đất.

Cảnh tượng này làm cho Tư Mã Phúc thầm cười hả hê, vừa nói trong bụng:

-Lão quản gia đáng ghét kia, trước ra vẻ vênh váo, bây giờ lại cung cung kính kính, đáng đời cho ngươi phải quỳ lạy vì nhìn lầm người.

Lại Bố Y lật đật đỡ Phương Tiếu Thiên đứng lên, nói:

-Lý Nhị Ngưu theo tại hạ hành tẩu giang hồ, nó làm ra cái chuyện ác đức này, tại hạ cũng cảm thấy mình có trách nhiệm trong đó. Phương trang chủ và tất cả quý vị ở đây xin đứng lên, chớ hành đại lễ như vậy, chỉ khiến tại hạ bị tổn đức thôi. Để đền bù lỗi lầm của Nhị Ngưu, tại hạ sẵn lòng nghe lời sai bảo của Phương trang chủ là được rồi.

Lại Bố Y nói ra, nhất ngôn cửu đỉnh, sau khi suy nghĩ kỹ càng ông mới quyết định lên tiếng như thế. Một là vì Lại Bố Y cảm thấy Phương Tiếu Thiên là người nhân từ khiêm tốn,

từ dáng điệu ôn hòa bên ngoài cho đến tấm lòng đại lượng bên trong, hai là vì ông cảm thấy sâu sắc cái hành động lỗ mãng lăng nhục nặng nề nhà họ Phương của Lý Nhị Ngưu nên ông mới cương quyết nói ra lời khiêm tốn này. Lại Bố Y mang trong mình tuyệt học phong thủy, không dễ dàng chấp nhận lời thỉnh cầu của ai, nhưng một khi đã nhận lời, thì Lại Bố Y sẽ tận tụy dốc sức mà làm. Người được ông bằng lòng giúp đỡ, ít thì được tiêu trừ tai họa, nhiều thì chuyển động càn khôn, đoạt quyền tạo hóa của trời đất. Vì thế, khi nghe Lại Bố Y bằng lòng tương trợ cho Phương gia, Tư Mã Phúc cũng biến sắc mặt, nói thầm:

-Như thế thì nhà họ Phương này quả có phúc lớn. Chỉ có điều là quá dễ dãi cho lão quản gia khả ố kia.

Phương Tiếu Thiên vừa nghe lời nói của Lại Bố Y, lập tức sắc mặt hiện lên vẻ vui mừng khôn tả, cung kính mời Lại Bố Y ngồi trở lại, sai Tiểu Hồng dâng trà lên. Tư Mã Phúc bị bỏ rơi tự nảy giờ, không dằn được nữa, nói lớn:

-Phương trang chủ, trà thì xin miễn cho, có cơm trắng thì đem lên vài tô lớn, lão đầu tử tôi đói đến cào ruột đây này!

Lời của Tư Mã Phúc làm cho mọi người đều cười ầm lên.

Phương Tiếu Thiên vội vã bảo lão quản gia cấp tốc chuẩn bị tiệc rượu, nhưng trong lòng vẫn chưa yên tâm, nên đích thân xuống nhà bếp lo liệu.

Lại Bố Y có chút không hài lòng, đưa mắt nháy Tư Mã Phúc, ý muốn bảo lão đừng có làm phiền nhà người ta quá. Tư Mã Phúc ngược lại cười nói:

-Lại huynh xin chớ trách, lão phu mà còn chần chờ không đổ vào bụng vài tô cơm lớn, thì có lẽ sẽ phát điên lên thực đây! Lúc đi bên cạnh Lại huynh đêm rồi, đã gọi nào gà quay, nào bánh bao, há không làm cho người ta kinh hồn hoảng vía đó sao?

Lại Bố Y nhớ lại lúc Tư Mã Phúc đêm qua đói quá, đã diễn một màn hài kịch gọi thức ăn, ông không khỏi bật cười một tiếng.

Tối đêm đó, vừa qua canh ba, Lại Bố Y không muốn làm kinh động giấc ngủ say của Tư Mã Phúc và Lý Nhị Ngưu, một mình âm thầm rời khỏi nhà họ Phương đi thẳng đến tổ mộ của Phương gia.

Lúc bấy giờ, mặt trăng lơ lửng trên không chiếu xuống vùng ngoại ô thị trấn, ánh trăng lóng lánh như nước, mang theo cái lành lạnh của sương đêm, làm cho cảnh vật càng thê lương. Tổ mộ họ Phương cách thị trấn khoảng năm dặm đường nằm trong khe núi rừng phía nam thị trấn.

Lại Bố Y một mình một bóng lên núi Nam Sơn. Vì sao ông lại đến đây một mình ? Chỉ vì, Lại Bố Y sợ Tư Mã Phúc và Lý Nhị Ngưu đi theo sẽ gặp nguy hiểm, đây là việc không phải tầm thường, nếu để cho nhà họ Từ điều tra biết rõ thân phận của ông, thì lập tức ông sẽ bị hoạ sát thân ngay.

Khi sắp đến khu rừng Bắc Lộc, Lại Bố Y liền xõa tóc xuống. Tại sao phải làm thế ? Bởi vì, khi gặp Long Mẫu ở thị trấn Nam Hùng, Lại Bố Y đã lãnh ngộ được bí pháp tầm long. Xõa tóc ra làm cho bản thân mình mắt không thấy điều gì khác, chỉ tập trung đinh lực hành sự. Bởi thế đời sau này, các bậc tầm long chỉ sĩ, mỗi khi tuyển chọn phần mộ đều phải xõa tóc ra, thậm chí đến các pháp sư trừ tà đuổi qủy, khi hành sự cũng xõa tóc ra, cầm kiếm lệnh.

Lại Bố Y âm thầm leo lên núi, đến canh năm, mới lên đến khu rừng Bắc Lộc trên núi Nam Sơn. Sao gọi là Sơn Lộc ? Tức là ở giữa triền núi đột nhiên có một chỗ khá bằng phẳng có cây cối giống như trên đầu con nai đột nhiên mọc lên cái sừng có nhánh nên gọi là lộc. Khu rừng Bắc Lộc ở núi Nam Sơn này, quả nhiên có một khoảnh đất nhô cao khá rộng rãi như một cái đài cao.

Đứng trên cái đài cao, nhìn lên trên đỉnh núi, dưới ánh trăng thanh, Lại Bố Y chỉ thấy các ngọn núi bao quanh bốn mặt, cúi nhìn xuống dưới, dòng Bắc Giang ôm chặt lấy Nam Sơn, Lại Bố Y tự khen thầm:

-Quả nhiên đây là cuộc đất tụ khí tụ tài. Các ngọn núi bao

quanh, dòng nước ôm ở giữa, sơn là khí, thủy là tài, đích xác là long huyệt phú qúy, có tài khí đều vượng. Thảo nào họ Từ và họ Phương vì tranh nhau cuộc đất này suốt bốn đời qua, mà gây thù kết oán với nhau.

Lại Bố Y nghe Phương Tiếu Thiên nói, tổ mộ nhà họ Phương ở mặt phía bắc, còn tổ mộ của nhà họ Từ ở phía nam. Nên Lại Bố Y quyết định đến mặt bắc quan sát trước. Lúc bấy giờ, bọn gia đình giữ mộ của hai nhà họ Từ và họ Phương đều đã vào sơn động của mỗi bên tự xây lấy mà ngủ say sưa, bởi vì canh năm không khí cực kỳ lạnh. Không ai có thể ở ngoài chịu đựng nổi. Lại Bố Y rón rén đến gần, quả nhiên ông thấy một ngôi mộ rất lớn nằm ở trên gò cao, đứng uy nghi, cao ngang vai một người. Mộ bia ghi: "Phương gia lịch đại tiên tổ chi mộ". Tổ mộ của nhà họ Phương nằm trên một khối đá lớn nhô khỏi gò cao.

Lại Bố Y thầm ngạc nhiên, nói trong tâm:

-Tảng đá nổi lên khỏi gò đất cao, chính là thân cá, hai cục đá nhô cao chính là cặp mắt của cá, hình thế này gọi là lý ngư long huyệt. Nếu người nào được mai táng ở đây con cháu nếu không giàu thì cũng phải làm quan, hơn nữa loài cá Lý ngư sinh sản rất nhiều, thì chủ nhân phải có đông con cháu. Nhà họ Phương được cuộc đất tốt này, vì sao lại bị quá nhiều tai họa thiếu điều tuyệt dòng tuyệt giống? Điều này mới thực là kỳ lạ!

Lại Bố Y lặng lẽ quan sát kỹ lưỡng. Ông nằm sấp xuống mặt đất, nghiêng tai lắng nghe, ngoại trừ tiếng gió lạnh thổi qua, trên núi hoang vu, vẫn cực kỳ vắng lặng. Lại Bố Y đánh bạo lần tới phần mộ của nhà họ Từ.

Tổ mộ nhà họ Từ nằm trên gò cao, ở phía nam, mộ có hình chữ nhật. Kỳ lạ nhất là ngôi mộ này có đầu có đuôi, có bốn tảng đá lớn nhô cao ở phía trước và phía sau, giống như hình bốn cái chân của một con thú quái dị. Hơn nữa bốn tảng đá lớn này trông còn rất mới, chưa có dấu vết xói mòn của mưa gió, hiển nhiên là mới xây không bao lâu.

-Tại sao nhà họ Từ lại xây những cục đá to theo hình con quái thú như vậy?

Lại Bố Y tự hỏi thầm. Ông một bụng công phu tuyệt thế về địa lý, nổi danh là vị tầm long đại hiệp, màn kịch đang diễn trước mắt ông làm sao dễ gạt ông được. Lại Bố Y chợt máy động tâm cơ, cúi mình xuống lượm lên ba cục đá. Ở giữa khoảng cách hai ngôi mộ của họ Từ và họ Phương, ông sắp chúng thành chữ Phẩm, lập thành thế trận vạc ba chân, sau đó cúi đầu im lặng khấn vái một vài câu, rồi đưa tay chỉ về ngôi mộ họ Phương, khẽ quát:

-Hữu hình tốc hiện, vô hình tốc thoái.

Ngay lúc đó, hai tảng đá lớn bên hông mộ bia của tổ mộ họ Phương chợt phát sáng như hai cây đuốc thắp sáng, rồi đột nhiên từ phía dưới bốc lên một cụm khí màu xám tro, cụm sương khói đó càng lúc càng dày, và từ bên dưới nổi lên một làn gió lạnh. Làn gió lạnh đó cuộn tròn cụm khói xám, rồi bay thẳng tới phủ trùm tổ mộ nhà họ Phương, chỉ một lúc sau huyệt mộ nhà họ Phương bị che phủ, xòe tay ra không thấy ngón bởi một lớp sương xám nghịt.

Chính ngay lúc đó, từ tổ mộ của nhà họ Từ, cũng đột nhiên bốc lên một cụm sương mù đen như mực. Lớp sương mù đen xung phá tan lớp sương xám và bay thẳng lên cao, uy thế hung hăn bay đến bao phủ huyệt mộ nhà họ Phương; ánh sáng phát xuất từ hai tảng đá lớn ở hai bên hông mộ nhà họ Phương càng lúc càng mờ đi. Cuối cùng bị lớp sương mù đen như mực diệt mất. Lại Bố Y nhìn thấy cảnh tượng đó, chợt hiểu rõ mọi việc, nói thầm:

-Té ra, bốn tảng đá lớn được xây bốn phía mộ nhà họ Từ, lại lấy hình biến hình, toàn huyệt bố trí thành hình con rái cá. Còn Phương gia thì dùng mộ bia làm huyệt theo hình cá lý ngư, như thế huyệt cá lý ngư của Phương gia bị huyệt rái cá của họ Từ khắc chế hết. Huyệt lý ngư tuy từ thạch nhãn phát xuất linh quang nhưng cuối cùng vẫn không đấu nổi với lớp

sương đen của huyệt rái cá nhà họ Từ, nên hoàn toàn bị bao phủ và tiêu diệt. Như thế thì làm sao nhà họ Phương không gặp đại họa cho được?

Nhưng, mặc dù đã hiểu rõ vấn đề trước mắt, cách ứng phó với lớp sương đen của nhà họ Từ như thế nào, Lại Bố Y bây giờ vẫn còn phải động não suy nghĩ.

Cái mà vị tầm long đại hiệp gọi là "huyệt lý ngư" và "huyệt rái cá" đều do các vị phong thủy y theo hình thế của huyệt mà đặt tên. Tuy có tên khác nhau, nhưng sự thực là do chính thiên nhiên hình thành thế cục; thế cục đã thành, hậu quả tất nhiên sinh; và tùy theo thế cục bất đồng mà hậu quả đổi khác đi. Vì thế các nhà phong thủy đa số đều xem trọng hình thế của huyệt địa, đây chính là một nguyên nhân. Lại Bố Y vốn là bậc kỳ tài trong khoa địa lý, bụng chứa tuyệt học phong thủy, sao không hiểu rõ điều này. Nhưng hiểu tuyệt nhiên không phải là có khả thể phá được nó, bởi vì huyệt do hình thế thiên nhiên tạo thành, miễn cưỡng lắm mới dùng sức người mà sửa đổi nó chút ít, có khi, chẳng những vô ích, mà ngược lại còn có hại, do đó Lại Bố Y không dám vọng động làm càn.

Lại Bố Y ngước mặt nhìn lên không trung, chợt thấy mặt trăng nhạt chếch về tây, sắp hết canh năm. Lại Bố Y không dám ở lại lâu, sợ rằng trời sáng, bọn gia đinh nhà họ Từ sẽ đi ra tuần tra, phát giác có người lén đến quan sát tổ mộ của họ, thì lúc đó sẽ lắm phiền phức.

Lại Bố Y âm thầm mò đường xuống núi, ông về đến nhà họ Phương trời chưa rạng sáng, gió buổi sáng từng cơn thổi qua. Lại Bố Y không muốn quấy nhiễu bọn gia đinh nên lặng lẽ đi vòng cửa sau vườn nhảy qua tường vào nhà, và cũng rón rén đi vào phòng, trùm đầu mà ngủ.

Lại Bố Y ngủ trên giường đối diện với Tư Mã Phúc. Lúc Lại Bố Y trèo lên giường thì Tư Mã Phúc nằm bên kia ngáy pho pho, ngủ say như chết. Lại Bố Y nói thầm:

-Lão Tư Mã có lẽ bị kéo lê đi mệt mỏi suốt ngày đêm, nên

mới ngủ say như chết thế này!

Lúc bấy giờ, Tư Mã Phúc chợt trở mình, lẩm bẩm nói:

-Ngủ ngon quá. . . Ngủ ngon quá! Y, Lại huynh về rồi à?

Lại Bố Y giật mình, nói thầm:

-Lão già quỷ quái này, làm sao biết mình đã ra ngoài chứ? Chắc lão giả vờ ngủ say không quan tâm tới mình.

Bên giường kia, Tư Mã Phúc cười thầm, chợt khẽ giọng hát lên:

-Mộng lớn ai biết trước? Bình sinh ta tự biết, ngủ ngon vừa chợt tỉnh, lại thấy Lại Bố Y. . .

Lại Bố Y biết lão đã thấy rõ hành tung của mình, liền lăn mình bò dậy, ngạc nhiên nói:

-Tư Mã huynh, làm sao huynh biết tại hạ vừa về tới?

Lý Nhị Ngưu ngủ bên cạnh, cũng lồm cồm bò dậy, chỉ Tư Mã Phúc nói:

-Lại tiên sinh chớ có nghe lão bày trò! Tiên sinh vừa đi, lão đã âm thầm kéo con xuống giường, luôn đi theo sau lưng tiên sinh. Lúc tiên sinh lên núi Nam Sơn chỗ rừng Bắc Lộc, con và lão ở cách đó khoảng mười trượng để bảo vệ, đề phòng bất trắc. Đến lúc tiên sinh quay mình trở về, con và lão đi trước vài bước nên về sớm hơn. Lão dặn con làm trò quỷ, ra vẻ bí mật chơi. Tiên sinh chớ có tin lão nói cái gì là. . . mộng lớn ai biết trước; bình sinh ta tự biết. . .

Tư Mã Phúc nghiến răng nói:

-Con trâu chết toi này! Đã bảo ngươi đừng có tiết lộ, làm lão phu mất mặt hết. . .!

Lại Bố Y cảm thấy ấm lòng, nói thầm:

-Hai người này lúc nào cũng lo lắng cho ta, tình cảm này quả thực khó kiếm trong cuộc đời! Kết giao được với người tri âm tri kỷ, quả thực là một niềm lạc thú lớn nhất.

Lại Bố Y mỉm cười nói:

-Lại mỗ trước nhất là cảm tạ tấm lòng của hai vị lo lắng bảo vệ cho Lại mỗ. Lại mỗ tuyệt nhiên không phải sợ bọn bá

đạo nhà họ Từ, bọn gia đình của họ khó mà làm gì được Lại mỗ, chẳng qua Lại mỗ cảm thấy lúc này không nên tạo thêm việc phiền phức nữa mà thôi.

Tư Mã Phúc cười nói:

-Đó là chuyện đương nhiên. Nếu Lại huynh thi triển Hồ lô tâm pháp ra cũng đủ kinh thiên động địa rồi, có sợ gì hai ba tên gia đình chuột nhắt đó! Nếu Lại huynh khẳng khái bố thí cho lão phu nhất chiêu bán thức thôi, lão phu tình nguyện cúi đầu lạy làm lễ bái sư.

Lại Bố Y cười nói:

-Tuyệt đối không phải là Lại mỗ keo kiệt, thực sự lời của bậc thần tiên dặn dò Lại mỗ không dám xem thường. Huống chi, lão huynh và Nhị Ngưu đều không phải là người trong võ lâm, miễn cưỡng mà học, ngược lại có khi tổn hại vô ích. . .!

Tư Mã Phúc cười ha ha nói:

-Nói như thế, quả là Lại huynh đã lo chu đáo cho bọn tôi. Thôi đừng nói việc đó nữa. Trở lại chuyện tổ mộ của nhà họ Phương, Lại huynh đã có kế sách gì chưa?

Lại Bố Y trầm ngâm nói:

-Nguyên do thì đã biết, người nhà họ Từ quả nhiên là có tài cán, không biết đã mời được người nào có thể dùng "Di ảnh hoán hình đại pháp" khắc chế được thế cục của nhà họ Phương.

Tư Mã Phúc nói:

-Nhà họ Từ đã có vị kỳ nhân tương trợ, việc này không lẽ chúng ta đành thúc thủ sao?

Lại Bố Y nói:

-Đúng vậy ! Nhà họ Từ bố trận theo thế "huyệt rái cá" hoàn toàn khắc chế thế cục "huyệt lý ngư" của nhà họ Phương, việc này quả thực đành phải thúc thủ thôi!

Lý Nhị Ngưu chen mồm nói:

-Dựa vào tài năng của Lại tiên sinh, sao không sửa đổi hình cục của nhà họ Phương, để khắc chế nhà họ Từ, làm vậy được không?

Lý Nhị Ngưu tuy nói càn, nhưng lại rất phù hợp với nguyên lý đấu pháp của phong thủy, bởi vậy Tư Mã Phúc đưa mắt nhìn Lại Bố Y đăm đăm, chờ xem Lại Bố Y có kế sách đối phó hay không.

Nhưng Lại Bố Y lắc đầu nói:

-Phàm thế cục của mộ huyệt, quý ở chỗ do thiên nhiên tạo thành. Đêm hôm qua tôi xem kỹ, vùng đất Bắc Lộc trên núi Nam Sơn, hai tổ mộ của họ Từ và Phương đối diện với nhau, hình thế của nó đúng là do khí của địa linh thủy tú ngàn năm ngưng tụ. Mộ huyệt của nhà họ Phương có hình thế cá lý ngư, nên gọi lý ngư huyệt, hình thế của mộ nhà họ Từ thì giống như con rái cá, nên gọi là thủy thát huyệt. Bây giờ nhà họ Từ lại bí mật dùng phép di hình hoán ảnh, chẳng qua là thuận theo hình thế thiên nhiên mà dẫn cho linh khí của huyệt phát ra để khống chế huyệt lý ngư của nhà họ Phương vốn đã phát động rồi. Nhưng từ bản chất đã bị huyệt thủy thát khắc chế hết; vì thế cho dù ta có thôi thúc cho tinh khí phát động mạnh cũng không thể đối địch nổi với uy thế của huyệt thủy thát. Vì vậy Lại mỗ đành thúc thủ, vô kế khả thi.

Nói rồi Lại Bố Y thở dài luôn mấy cái. Lý Nhị Ngưu và Tư Mã Phúc nghe Lại Bố Y nói như thế, lại thấy ông cau mày, thì trong lòng đều hoang mang; họ biết rằng việc này cực kỳ nghiêm trọng. Lý Nhị Ngưu bất giác buột miệng nói:

-Như vậy chúng ta phải tính làm sao?

Lại Bố Y lắc đầu cười khổ, cúi đầu trầm tư. Tư Mã Phúc liền nói:

-Chúng ta đã bằng lòng giúp đỡ Phương viên ngoại, nhưng hiện giờ ngay cả Lại huynh cũng phải bó tay vô kế khả thi, việc này còn tính làm sao nữa? Làm sao ăn nói với Phương viên ngoại? Tam thập lục kế tẩu đào vi thượng. Bây giờ không "tẩu", đợi người ta trói lại thì sẽ hưởng cái phúc đức được nằm trong nhà lao đấy! Thôi mau ngồi dậy thu dọn hành trang, sớm ra đi là hay nhất.

Nhắc đến chữ "trói", Lý Nhị Ngưu có lẽ đã sợ rồi, nên nghe Tư Mã Phúc nói y hoảng vía, lật đật nhảy xuống giường thu dọn hành lý để chuồn cho sớm.

Lại Bố Y bị hai người quấy nhiễu chợt giật mình tỉnh táo, ra khỏi trạng thái trầm tư, thấy họ rối lên như vậy, tức giận nói:

-Tư Mã huynh, ông đang đóng vai Dương Tu truyền khẩu lệnh gân gà ngày xưa đó phải không?

Trong thời Tam quốc, lúc Tào Tháo xuất binh bất lợi bèn có ý lui binh, trong lúc không biết làm sao, thì quân sĩ vào xin khẩu lệnh, thuận miệng tự nhiên ra khẩu lệnh "gân gà" đêm đó cho quân lính. Dương Tu ra vẻ ta đây thông minh, lệnh cho quân lính thu thập hành lý, chuẩn bị rút quân. Nhưng sau đó bị Tào Tháo đem ra giết vì tội làm loạn lòng quân. Câu nói của Lại Bố Y vừa rồi là ám chỉ việc này. Tư Mã Phúc nghe Lại Bố Y nói như vậy, sắc mặt ngượng nghịu, nhưng vẫn chưa chịu bỏ cuộc, nói:

-Lại huynh, việc này cuối cùng cũng phải nói thật với nhà họ Phương. Phương Tiếu Thiên vì nể mặt Lại huynh mà tha tội cho Lý Nhị Ngưu làm ô nhục tổ mộ của ông ta. Nếu như việc giúp đỡ này không thành, ông ta trở mặt, chỉ sợ lúc đó không những Nhị Ngưu phải lãnh tội hình, mà ngay cả hai chúng ta cũng bị trói đưa đến quan phủ. Đến lúc đó nhà họ Phương tố cáo chúng ta ba người đồng mưu với nhau, thì bọn chúng ta ắt bỏ mạng nơi đây thôi!

Lại Bố Y nói:

-Trói đem ra quan phủ là việc nhỏ, Lại mỗ đã tự miệng hứa tận lực giúp nhà họ Phương, nên quyết không thể bỏ cuộc giữa đường!

Lại Bố Y không lay chuyển, lời nói cứng rắn như sắt thép.

Tư Mã Phúc không biết làm sao, ngồi phịch xuống giường, trong lòng vừa tức vừa kính phục; tức là Lại Bố Y biết việc này không thể làm mà vẫn khăng khăng làm; phục là phục Lại Bố Y lời nói ra nặng như Thái Sơn, nhất ngôn cửu đỉnh,

chưa bao giờ thấy khó mà lùi bước, đích thực là mẫu người khó kiếm trên đời. Ba người ngồi im lặng, chờ đợi trời sáng.

Một lúc sau, bên ngoài trời đã sáng. Ngoài cửa phòng chợt có tiếng gọi của Phương Tiếu Thiên:

-Lại tiên sinh thức dậy rồi chứ?

Tư Mã Phúc giật mình đáp:

-Đến rồi! Giờ muốn chuồn cũng chuồn không thoát.

Lý Nhị Ngưu hoảng vía, nhảy một cái tót lên giường, lấy mền trùm đầu kín mít. Lại Bố Y bình tĩnh lên tiếng:

-Phương trang chủ, tại hạ đã thức rồi, đợi một lát tại hạ sẽ ra hầu chuyện.

Tư Mã Phúc đột ngột lên tiếng gọi thức ăn:

-Phương trang chủ, Lại tiên sinh đang khổ tâm tìm kế sách vẹn toàn, không tiện ra tiếp chuyện, có gì ngon chỉ cần bưng vào đây vài món được rồi.

-Xin quý vị đợi một chút, tại hạ tức khắc sai người đem vào ngay.

Phương Tiếu Thiên ở bên ngoài nói một cách sảng khoái. Đoạn ông đích thân xuống nhà bếp cắt đặt cho đầu bếp dọn thức ăn điểm tâm.

Lại Bố Y trừng mắt nhìn Tư Mã Phúc một cái, lắc đầu. Tư Mã Phúc biết Lại Bố Y trách mình giờ phút này mà còn làm phiền Phương Tiếu Thiên, nên cười nói:

-Lại huynh chớ trách lão phu. Người ta thường nói: "người không sống được trăm năm, hoa không tươi được trăm ngày."

Nói xong, lão lại tiếp lời:

-Rượu say chỉ để lay ba phần tỉnh; đợi một lát nữa ăn uống no rồi, tại hạ sẽ đưa Lại huynh lên Nam Sơn một lần nữa, biết đâu linh cơ sẽ xuất hiện bất ngờ.

Lại Bố Y cười khổ, lắc đầu bất lực. Lý Nhị Ngưu vốn muốn trùm đầu ngủ một giấc cho đã, nhưng nghe tới có ăn bèn lập tức lồm cồm ngồi dậy, nói lớn:

-Rượu thịt ở đâu? Nếu có đồ ăn ngon, muôn vạn lần chớ

quên Nhị Ngưu này nhé.

Tư Mã Phúc chỉ Nhị Ngưu, mắng:

-Trời sinh ngươi ra là đã lộ tướng tham ăn rồi!

Một lát sau, quả nhiên rượu thịt được đem vào phòng. Một bình rượu Thiệu Hưng thượng hảo hạng, bốn dĩa thức ăn làm theo kiểu tầm rượu, trong đó có một dĩa đuôi cá lý ngư nướng đỏ.

Ba người bôn ba suốt một đêm, bụng đang kêu lô tô, nên khi thấy thức ăn đem đến, họ gạt cái sầu qua một bên, chỉ lo ba lần bảy hai mươi mốt, ăn cho no rồi tính sau.

-Ôi, thơm quá! Lão đầu bếp nhà họ Phương làm món cá lý ngư nướng đỏ này thật là tuyệt!

Tư Mã Phúc gắp một miếng cá lý ngư bỏ vào miệng nhai vừa khen nức nở.

Đôi đũa của Lại Bố Y đang đưa tới cạnh dĩa cá lý ngư nướng đỏ, ông nghe Tư Mã Phúc khen như thế, chợt trầm ngâm dừng đũa lại, đôi đũa gõ vào cái dĩa kêu vang lên một tiếng "tinh". Tư Mã Phúc thấy dáng điệu xuất thần của Lại Bố Y như thế, giật mình, lật đật hỏi:

-Lại huynh, sao thế?

Lại Bố Y không đáp, vẫn dùng đôi đũa gõ vào mép dĩa liên tiếp kêu "tinh tinh". Lý Nhị Ngưu và Tư Mã Phúc trợn mắt, há mồm nhìn Lại Bố Y đăm đăm. Tư Mã Phúc khẽ giọng nói với Nhị Ngưu:

-Điên rồi Lại tiên sinh suy nghĩ quá nên điên rồi!

Lý Nhị Ngưu thở dài nói:

-Tất cả là lỗi tại tôi, làm liên lụy đến Lại tiên sinh.

Lý Nhị Ngưu tự trách mình không ngớt. Tư Mã Phúc trong lòng vừa phiền vừa tức giận, liên tiếp đổ vào bụng hai ba chung rượu. Lý Nhị Ngưu tức giận nói:

-Lão uống ít một chút có được không?

Tư Mã Phúc nói:

-Sáng nay có rượu thì sáng nay cứ say. Nếu không uống, thì có ngồi tù mà bụng chẳng có chút rượu đấy!

Lý Nhị Ngưu giận đến trừng cặp mắt trắng dã lên.

-Tư Mã huynh. . .

Lại Bố Y chợt khẽ gọi. Tư Mã Phúc đang uống đến thần hồn điên đảo, tiếng gọi của Lại Bố Y làm lão giật mình, lão nói, giọng đã nhừa nhựa:

-Rượu! Uống rượu đi nào! Lại huynh, không lẽ huynh cũng muốn chuồn êm à?

Lại Bố Y cười nói:

-Lão huynh thấy tại hạ giống như người muốn chuồn sao?

Tư Mã Phúc và Lý Nhị Ngưu đều chấn động tinh thần, đồng loạt hỏi:

-Lời này có thực không?

Lại Bố Y cười nhẹ không đáp, một lúc sau chợt nói:

-Tư Mã huynh; lão huynh kiến thức rộng rãi, có lẽ đã nghe người ta nói về xuất xứ con rái cá và cá lý ngư chứ?

Trong giai đoạn tiến thoái lưỡng nan này, Lại Bố Y lại nhắc đến chuyện cổ tích chẳng liên quan gì đến sự việc khẩn cấp hiện giờ, Lý Nhị Ngưu không rõ lý do tại sao như vậy, kinh ngạc nói thầm:

-Lại tiên sinh không lẽ vì căng thẳng quá mà thực sự điên rồi sao?

Tư Mã Phúc, trái lại, cặp mắt chợt sáng lên, lão là kẻ giang hồ từng trải, biết Lại Bố Y hỏi là có thâm ý sâu xa, nên lật đật hỏi:

-Lai lịch xuất xứ của con rái cá và con lý ngư, kể ra lão phu cũng biết chút ít. Hai ngàn năm trước, bên bờ sông Gia Lăng có một người ngư phủ phát hiện trong lưới một con cá có râu dài màu đỏ, tất cả có bốn sợi râu, vì thấy hình dạng quái dị đó, người ngư phủ chẳng dám bắt ăn, liền thả nó xuống cái ao ở nhà mình. Thời gian khá lâu sau đó, trong ao sinh sản trăm ngàn con cá quái dị này. Vừa lúc đó sông Gia Lăng ngập lụt nước dâng đến cái ao đó, loài cá quái dị theo nước mà đi tứ tán, sinh sản khắp nơi, người đời sau gọi chúng là cá lý ngư. Theo

sự khảo cứu, cá lý ngư quả thực xuất xứ từ vùng phía tây sông Gia Lăng; người ta phân chúng ra thành các loại có tên khác nhau như cá kính lý da sáng thịt trơn; cá thảo lý, da xanh lục, không vảy; cá hà bao lý mình ngắn đầu to; cá hồng lý mình màu đỏ tươi. Còn con rái cá nguyên xuất xứ từ vùng bắc bộ Hải Loan, nó vừa sống dưới nước vừa sống trên đất, đầu dẹp, tai nhỏ, chân ngắn, giữa các ngón chân có màng da dính liền nhau, nên lội rất giỏi, lông của nó ngắn nhưng rất dầy mà mềm, người ta lấy da của nó làm áo da, phần nhiều ra ngoài vào ban đêm, bắt các loại cá mà ăn, nhất là nó có tiếng rất thích ăn loài cá lý ngư. Vì thế nó là đại kình địch của cá lý ngư từ khi trời mới sinh chúng ra.

Lại Bố Y mỉm cười nói:

-Như thế thì Tư Mã huynh vẫn cho rằng loài rái cá nguồn gốc của chúng phát xuất từ vùng bắc bộ Hải Loan, cho nên càng tiến về phía bắc thì tính của nó càng linh hoạt phải không?

Tư Mã Phúc gật đầu nói:

-Căn cứ vào nơi xuất xứ của chúng thì có thể nói như vậy. Đúng rồi! Lại huynh không lẽ vì thế đã nghĩ ra kế sách rồi sao?

Lại Bố Y gật đầu, cười nói:

-Đúng vậy! Đúng vậy! Huyệt rái cá mặc dù tương khắc với huyệt lý ngư từ bản chất tiên thiên, nhưng đúng như đã nói, nó càng tiến về hướng bắc thì linh tính của nó càng phát huy. Vậy thì, sửa đổi phương hướng của nó theo ngũ hành, há không phải là lập tức giải trừ được sát khí làm cho huyệt lý ngư gặp hung mà hóa cát sao?

Lại Bố Y nhất động linh cơ, để rồi sau đó ông đã thi diễn một việc kỳ diệu mà người trong trấn Anh Đức sau này kể lại một cách vô cùng thú vị.

CHƯƠNG BA

Đấu pháp phong thủy, thiện nhân được thiện báo

LÝ NGƯ VƯỢT LONG MÔN

Lúc bấy giờ, Lại Bố Y lập tức bước ra khỏi phòng, đến gặp Phương Tiếu Thiên bàn luận riêng với nhau.

Tối hôm đó, Lại Bố Y, Tư Mã Phúc và Lý Nhị Ngưu cùng lên núi Nam Sơn. Lần thứ hai lên núi, đường đi đã quen thuộc, đến canh ba ba người đã âm thầm lẻn vào khu Bắc Lộc của núi Nam Sơn. Ở lại khu rừng đó hết nửa đêm, trời gần rựng sáng, họ mới âm thầm trở về nhà họ Phương.

Ngày hôm sau, Phương gia trang cửa đóng then cài, từ chối mọi cuộc thăm viếng của khách.

Trong thư phòng của Phương Tiếu Thiên, Lại Bố Y đang trải một tấm bản đồ do chính tay ông vẽ lại toàn bộ hình thế long mạch của khu Bắc Lộc trên núi Nam Sơn, và giải thích kỹ lưỡng cho các thợ xây mộ của Phương Tiếu Thiên để họ hiểu tường tận.

Tối hôm đó, có ba người lên núi Nam Sơn trước. Ba người này đi đầu là a hoàn của nhà họ Phương, trong đó có Tiểu Thúy là người từng khuyên lão quản gia đừng làm khó dễ Lý Nhị Ngưu.

Ba cô gái hóa trang thành ba thiếu phụ. . . rất đẹp đi lên núi Nam Sơn, họ đi theo con đường mòn phía tây của núi Nam Sơn, là con đường đi ngang qua sơn động mà bọn gia đinh giữ mộ của họ Từ vào tránh gió ban đêm.

Tiểu Thúy đột nhiên trợt chân ngã xuống đất vừa kêu lên đau đớn:

-Ái da! Ái da!

Giọng rất trong trẻo dễ thương. Hai gia đinh giữ mộ của họ Từ đang ở trong sơn động tránh gió, nghe tiếng la liền chạy ra hỏi thăm. Tiểu Thúy đã có chuẩn bị trước, nên khóc lóc nói rằng cô từ xa đến trấn Anh Đức thăm bà con, lên núi bị lạc đường. Hai tên gia đinh thấy ba thiếu phụ trẻ dáng dấp nõn nà, làm cho ai thấy cũng động lòng, nên mê mẩn mời ba cô vào sơn động tránh giá lạnh. Hai gia đinh ra vẻ lịch sự bưng trà nóng ra mời ba thiếu phụ uống. Thừa lúc hai gia đinh đó không chú ý, Tiểu Thúy lén bỏ thuốc mê mang theo vào trong nước trà. Hai gia đinh bị sắc đẹp của ba cô làm cho mê mẩn, nên chẳng còn biết trời cao đất thấp là gì, uống liên tiếp mấy chung trà của Tiểu Thúy dâng mời. Một lúc sau, họ cảm thấy trời đất quay cuồng, và ngã lăn xuống đất hôn mê bất tỉnh.

Ở phía bên này, trước tổ mộ của Phương gia bỗng nhiên xuất hiện tám người, tay cầm cuốc xẻng, họ lập tức ra sức đào trước ngôi mộ, không biết để làm gì?

Thế rồi, sự việc đó trôi qua được vài ngày. Hôm đó, Lại Bố Y, Tư Mã Phúc, Lý Nhị Ngưu đi chơi trong thị trấn Anh Đức. Phương Tiếu Thiên xem Lại Bố Y như một vị thượng khách, đặc biệt phái một tên gia đinh đi theo phục vụ cho ông.

Ba người đi một đoạn đường ngắn. Lúc bây giờ, bỗng nhiên có một tên gia đinh của nhà họ Phương chạy đến, nói Phương trang chủ mời ba người về nhà ngay lập tức. Lại Bố Y suy đoán Phương gia trang có lẽ đã xảy ra việc gì hệ trọng nên vội vã đi nhanh về nhà.

Vừa vào nhà, Lại Bố Y thấy tất cả người của Phương gia trang từ lớn tới nhỏ mặt mày buồn rầu như đại nạn sắp lâm đầu. Lại Bố Y ba người lật đật đi vào trong phòng khách, thì thấy Phương Tiếu Thiên đang ngồi đợi họ ở đó.

Lại Bố Y hỏi tường tận, té ra mới biết, Nhị công tử của nhà họ Từ là Từ Chí Tiên, tháng trước về kinh ứng thí, bây giờ từ xa cho người cưỡi ngựa chạy về báo tin Từ Chí Tiên đã đỗ cử nhân, xếp hạng thứ ba, người đỗ cao trong các cử nhân. Hoàng

thượng đích thân cầm bút ngự phê, phong chức tuần án Lưỡng Quảng, chẳng bao lâu sẽ được áo gấm về làng, thuận đường quan sát dân tình của hai tỉnh. Nói xong, Phương Tiếu Thiên thở dài nói:

-Bây giờ nhà họ Từ uy thế rất lớn, nhà họ Phương tôi làm sao đối địch? Trước mắt đã thấy kiếp số khó trốn rồi.

Phương Tiếu Thiên nói xong đã rơi lệ. Tất cả gia nhân của họ Phương thấy chủ nhân rơi lệ, biết là đại sự không tốt, đều cất tiếng khóc ròng.

Tư Mã Phúc hốt hoảng, lật đật kéo tay áo của Lại Bố Y, khẽ giọng nói:

-Lại huynh vốn đã thi triển diệu pháp, sao Phương gia chưa thấy chuyển tốt, mà ngược lại đại nạn sắp lâm đầu thế? Việc này phải làm sao cho ổn đây?

Lại Bố Y mỉm cười nhẹ, nói:

-Yên tâm đi! Yên tâm đi! Lại mỗ bảo đảm, tuyệt đối không có tai hại gì.

Tư Mã Phúc bán tín bán nghi lắc đầu. Ngay lúc đó, mọi người bỗng thấy một gia đinh từ ngoài cửa chạy vào, sắc mặt kinh hoàng, nhìn Phương Tiếu Thiên bẩm báo:

-Thưa lão gia, vị đại nhân tuần kiểm trấn Anh Đức ra khẩu dụ: vì có vị quý nhân họ Từ vừa đỗ đạt, địa phương cần phải tu sửa tổ mộ của ngài, cho nên đặc biệt ra lệnh cho nhà họ Phương phải dời tổ mộ ra khỏi khu Bắc Lộc ở Nam Sơn, để có chỗ rộng rãi cho phần mộ tổ tiên quý nhân. Hạn trong vòng ba ngày dời tổ mộ họ Phương đi nơi khác; nếu không sẽ niêm phong phần mộ để trị tội chống lại lệnh quan phủ.

Khẩu lệnh này làm cho cả nhà họ Phương trên dưới đều hoảng sợ đờ người ra cả. Thuở bấy giờ các nhà thế gia vọng tộc đều xem trọng nhất là phần mộ của tổ tông trên núi, nếu bị người ta ép buộc di táng, là một đại sỉ nhục đối với họ, ngày sau họ không còn mặt mũi nào mà lập nghiệp tại địa phương đó nữa. Phương Tiếu Thiên kinh hoàng quá đỗi, lập tức té xuống

bất tỉnh nhân sự. Cả nhà họ Phương rối loạn cả lên, kẻ thì tay chân quýnh quáng, người thì cất tiếng khóc ròng. Có kẻ hối hả thu dọn hành lý để trốn đi. Có người thì thừa nước đục mò cá, trên dưới rối loạn. Tư Mã Phúc trong lòng cũng căng thẳng, kéo Lại Bố Y qua một bên, khẽ giọng nói:

-Lại huynh, việc này cuối cùng sẽ ra sao? Xin hãy nói thực, nếu như muốn trốn, nên sớm cho bọn tôi biết để còn chuẩn bị cho kịp.

Lại Bố Y cười ha hả nói:

-Tư Mã huynh sai rồi! Lão huynh xem Lại mỗ này có phải là người muốn bỏ trốn không? Tục ngữ có câu: "Đưa người thì phải đưa cho tới bờ, cứu người thì phải cứu cho tới cùng." Chúng ta tuyệt đối không bỏ người ta giữa đường được. Huống chi, việc này theo chỗ tại hạ suy đoán, đúng là cái cái tốt muốn đến mà cái xấu chưa hết, nhưng chắc chắn gặp hung hóa cát, bĩ cực thì thái lai. Tư Mã huynh hãy thư thả chờ uống rượu mừng đại công cáo thành.

Tư Mã Phúc thấy Lại Bố Y nói chắc chắn như chặt đinh chém sắt, không biết nên tin hay không nên tin, lão gật đầu vài cái rồi lắc đầu liên tiếp, mặt mày rầu rĩ ngồi trên chiếc ghế đặt ở giữa phòng khách.

Ở bên này, tất cả trên dưới Phương gia tâm tình đều hoảng hốt, nhốn nháo loạn lên. Lão quản gia họ Trương trước đây đã có ý định rút lui, thấy cơ hội trước mắt khó mà gặp được, nên thừa lúc lộn xộn ôm số tiền năm mươi lượng vàng mà Phương phu nhân khi chết để lại, chuẩn bị âm thầm trốn đi.

Ở bên kia, nhà họ Từ thì lo treo đèn kết hoa, không khí rộn rịp, hân hoan. Đại công tử Từ Chí Cường lại càng đắc ý, vênh váo, đích thân chỉ huy gia đinh sơn hồng, phết lục, chuẩn bị nghênh đón Lưỡng Quảng đại nhân là Từ Chí Tiên, em trai thứ hai của mình.

Từ Chí Cường trong lòng vô cùng tự đắc. Nhà họ Từ và nhà họ Phương vốn là hai tộc họ có tài sản lớn nhất ở trấn Anh

Đức, vì tranh đoạt khu Bắc Lộc ở Nam Sơn, mà hai họ từng minh tranh ám đấu đã ba đời qua, nhưng cả hai đều lưỡng bại câu thương.

Sau này, cha của Từ Chí Cường và Phương Tiếu Thiên cùng nhau thương thuyết, và đồng ý cùng nhau sử dụng huyệt địa ở khu Bắc Lộc ở Nam Sơn, mộ huyệt nằm đối diện với nhau, bên ngoài có vẻ bình an vô sự, nhưng bên trong họ ngầm tranh đấu với nhau càng khốc liệt hơn. Sau khi cha của Từ Chí Cường chết, nhà họ Từ do đại công tử Từ Chí Cường quản lý. Từ Chí Cường khi gặp người chưa nói đã cười, nên trong trấn nổi danh là "Tiếu công tử", con người của hắn âm trầm thâm hiểm mà không lộ ra ngoài; mọi người thấy hắn suốt ngày cười hì hì, nên ngỡ hắn là người hiền hòa nhân hậu, điều đó cực kỳ sai lầm. Trên thực tế, Từ Chí Cường là con người gian hiểm độc ác hơn bất cứ người nào trong thị trấn này.

Từ Chí Cường âm thầm mời một vị cao tăng du phương về nhà, xây bốn tảng đá lớn trên tổ mộ, để phát động linh khí của mộ huyệt, quả nhiên vận khí của nhà họ Phương càng lúc càng suy sụp. Tiếp theo đó, Từ Chí Cường luôn luôn nhờ những người xứ khác vào trấn, lợi dụng sự ngu dốt của họ dùng tiền hoặc dùng kế bảo họ đến tiểu trên tổ mộ nhà họ Phương, phá hoại linh khí của mộ. Lý Nhị Ngưu bất quá chỉ là một trong mấy mươi người đã làm cái chuyện sỉ nhục đó. Nhà họ Phương mấy năm gần đây gặp bao nhiêu thảm họa, trước hết là hai vị công tử ngã bệnh chết, sau đó là Phương phu nhân cũng xuôi tay mà ra đi. Hiện giờ chỉ còn có mỗi một mình Phương Tiếu Thiên cô độc, ông thấy rõ là gia đạo sắp bị bại tuyệt.

Bây giờ nhị công tử Từ Chí Tiên ứng thí thành danh, được vua phong chức tuần án Lưỡng Quảng, áo gấm về làng, trên đường về còn đi thị sát dân tình, họ cầu thêm cái gì nữa đây? Không cần nhà họ Từ mở miệng, lão quan tuần kiểm trấn Anh Đức vì muốn lấy lòng nhà họ Từ, nên mượn miệng nói tuần án đại nhân cần phải tu sửa tổ mộ, ra lệnh cưỡng bức

nhà họ Phương phải dời tổ mộ đi nơi khác. Đến bước này, cuộc long tranh hổ đấu giữa họ Từ và họ Phương, mọi người đều thấy rõ đại cuộc đã định, nhà họ Từ hoàn toàn thắng lợi, còn họ Phương thì thất bại không cất đầu lên nổi.

Đại hỉ sự vào nhà như thế, nếu nói Từ Chí Cường không cao hứng hân hoan là lời nói dối mà thôi. Hắn đã dặn gia đình chuẩn bị sẵn tam sinh đại lễ, chờ tuần án Lưỡng Quảng đại nhân vừa về đến là lập tức đem lên Bắc Lộc ở Nam Sơn để bái tế long ân của tổ tiên.

-Tiếp báo!

Ngoài cửa một con ngựa phi như bay tới, Từ Chí Cường lật đật chạy ra đón. Té ra đó là vị hiệu úy cưỡi ngựa đưa thư. Vị hiệu úy đưa mắt dò xét người ra nghinh tiếp rồi cất tiếng hỏi:

-Ai là Từ gia đại công tử lão gia?

Từ Chí Cường cười cười nói:

-Chính là ta! Sứ giả có gì báo?

Hiện giờ hắn là bậc quý nhân, là bào huynh của tuần án Lưỡng Quảng, thái độ dĩ nhiên không như ngày trước, cho nên dưới mắt hắn tên hiệu úy nhỏ nhoi này hắn đâu coi ra gì.

Quả nhiên, tên hiệu úy thấy người ra tiếp là vị đại công tử của nhà họ Từ, lật đật nhảy xuống yên ngựa, quỳ chân phải xuống đất nói:

-Bẩm Từ gia, phụng lệnh của tuần án đại nhân, cho biết là xa thuyền của ngài đã đến Ông Nguyên, xin hãy chuẩn bị đón tiếp.

Từ Chí Cường mừng quá bảo gia đình thưởng cho viên hiệu úy năm lượng bạc, viên hiệu úy cấp tốc lên ngựa cáo từ. Từ Chí Cường ra lệnh gia đình cho đội nhạc lễ sắp hàng, thắp hết tất cả các đèn lưu ly; chỉ một lúc sau, trông vô cùng tráng lệ.

Kinh thành lúc bấy giờ là Lâm An, tức Hàng Châu bây giờ, từ Lâm An trở về vùng Ấo Xuyên, đều phải đi theo đường thủy xuống, đi qua Lạc Giang, đến Ông Nguyên, rồi quẹo qua Tân Phong Giang, tới bến Quan Độ thì tới trấn Anh Đức. Thuyền của tuần án đại nhân đã đến Ông Nguyên, cách Anh Đức chỉ

có nửa ngày đường thuyền. Vì Từ Chí Cường đã sớm chuẩn bị nên kịp thời.

Thực ra, hắn vô cùng nôn nóng mong sớm đón tiếp tuần án đại nhân, thừa cơ hội để làm huyên náo một phen, làm cho nhà họ Từ dương danh khắp các nơi trong vùng Áo Xuyên.

Ở Phương gia trang mọi người đang lo âu về hành tung của vị tân tuần án đại nhân. Phương Tiếu Thiên ngã bất tỉnh nhân sự, được gia nhân cứu tỉnh lại. Lại Bố Y khuyên ông ta chớ nên quá lo lắng, bảo rằng tất cả sẽ biến thành tốt đẹp. Nhưng làm sao Phương Tiếu Thiên không lo lắng cho được? Ông biết rất rõ rằng ngày mà tuần án đại nhân Từ nhị công tử về đến trấn Anh Đức, chính là ngày nhà họ Phương sẽ bại tuyệt vĩnh viễn. Một người nào khác đổi vào hoàn cảnh hiện giờ của Phương Tiếu Thiên cũng đều phải lo như lửa đốt trong lòng mà thôi.

Tư Mã Phúc đi tới đi lui không ngừng trong phòng khách, vừa thở dài vừa lo âu cho nhà họ Phương, lại vừa sợ tuần án đại nhân khi trở về Anh Đức, nếu điều tra ra Lại Bố Y đang bí mật hỗ trợ cho Phương Tiếu Thiên, thì lúc đó như trứng chọi vào đá, chắc chắn phải vỡ tan thôi.

Lý Nhị Ngưu bị Tư Mã Phúc đi đi lại lại trước mặt mãi làm cho càng rối trí hơn, dằn không được, lầm bầm mắng:

-Lão già này cứ đi đi lại lại mãi có giải quyết được gì không chứ? Tốt hơn nên giữ lại chút ít sức lực đợi lát nữa chạy trốn.

Tư Mã Phúc cười khổ nói:

-Đi đi lại lại là để chờ chết, còn hơn là ngồi chờ chết!

Tại phòng khách, duy nhất chỉ có Lại Bố Y là người vẫn bình thản tự nhiên. Ông ngồi trên ghế, tay bưng chung trà, nhấm nháp từng ngụm nhỏ để thưởng thức.

Giây lát sau, một gia đinh chạy vào, bẩm báo với Phương Tiếu Thiên:

-Lão gia. . . Từ gia tân tuần án đại nhân đã về đến Ông Nguyên rồi!

Phương Tiếu Thiên nghe nói, lắc đầu tuyệt vọng:

-Đã đến Ông Nguyên rồi sao? Lần này thì hết tất cả! Các người mau thu dọn hành lý, ai cứ lo đi đường nấy đi! Nhà họ Phương tan nát từ đây!

-Hãy khoan đã!

Lại Bố Y đứng lên, đi đến bên cạnh Phương Tiếu Thiên, ôn tồn nói:

-Phương trang chủ hãy thư thả, chớ nóng vội. Theo tại hạ suy toán, Phương gia gặp hung mà hóa cát, mệnh vận của họ Từ và họ Phương sẽ bất chuyển nghịch lại, chính là lúc này đây!. . . Hãy đợi thêm chút nữa, tự nhiên sẽ hiểu rõ ràng ngay.

Mặc dù được Lại Bố Y trấn an, nhưng Phương Tiếu Thiên vẫn lắc đầu liên tiếp tỏ vẻ tuyệt vọng. Đợi thêm một lát thì vị chủ nhân buồn bã đứng lên, cúi mình rất thấp làm lễ với Lại Bố Y, nói:

-Kiếp số khó tránh, đây là trời phạt Phương gia này, chuyện tới nước này đâu còn gì đáng nói. Tiên sinh tuy có sức chuyển động trời đất, nhưng tình thế đã tới cực điểm không thể nào vãn hồi lại được. Nơi đây có năm mươi lạng bạc, xin tiên sinh thu nhận rồi mau rời khỏi trấn mà tránh họa đi. Trương quản gia, ông hãy lập tức cho mỗi người mười lượng bạc để họ tự lo sinh kế sau này đi . . .

-Thưa lão gia, lão gia đối đãi với chúng tôi không tệ bạc, chúng tôi nhất quyết không bỏ lão gia mà đi trong tình trạng nguy cấp này. Bất kể dù chết hay sống, chúng tôi vẫn ở lại Phương gia này.

Tất cả gia đinh không hẹn mà đồng loạt nói lên. Bọn a hoàn và đàn bà trong nhà thấy nhà họ Phương đã rơi vào cảnh bi đát như vậy, nhớ đến tình nghĩa Phương gia ngày thường đối xử với mình không tệ bạc, họ xúc cảnh thương tâm, đều cất tiếng khóc òa.

Tư Mã Phúc lắc đầu cười khổ, tự cảm thấy hổ thẹn mà quay mặt đi, không dám nhìn mặt bọn gia nhân trong nhà. Lão

cùng Lại Bố Y đến đây, trước đó đã nói lớn lối, bây giờ cảnh trước mắt diễn ra như vậy, lão cảm thấy phần nào nhục nhã không chịu nổi. Tư Mã Phúc kéo Lý Nhị Ngưu qua một bên, thấp giọng dặn dò:

-Trước mắt ta thấy đại nạn sắp tới rồi, biết đâu Lại tiên sinh cương quyết giữ lập trường đến kỳ cùng. Một lát nữa, nguy hiểm đến thì ngươi hãy dẫn Lại tiên sinh đi trước ta bảo vệ đoạn hậu.

Lý Nhị Ngưu rất quan tâm đến sự an nguy của Lại Bố Y nên nghe nói liền lật đật gật đầu bằng lòng ngay.

Lại Bố Y thấy cảnh bi thảm như vậy khiến ông cau mày. Ông cứ khuyên mãi:

-Đừng có khóc! Đừng có khóc! Nếu khóc là làm hỏng mọi việc hết.

Ngay lúc đó, một gia đinh hối hả chạy vào, hắn chưa đứng yên đã hổn hển nói, thiếu điều hụt hơi:

-Lão gia. . . xong. . . không xong rồi rồi!

Phương Tiếu Thiên bây giờ thấy rõ vận số của mình đã ra đi, nên ông trở lại bình tĩnh, con người khi đến cảnh cực kỳ tuyệt vọng thường trở lại bình thản, Phương Tiếu Thiên lạnh lùng hỏi:

-Cái gì là xong rồi lại không xong. Muốn Phương gia ta dời tổ mộ đi, điều đó nhất định là khó vâng lệnh, còn muốn lấy mạng ta, thì cứ đến mà lấy! . . .

-Không phải!. . . không phải là ý đó.

Tên gia đinh thở ồ ồ rồi lật đật nói:

-Vừa rồi tiểu nhân được biết, nhị công tử nhà họ Từ là tuần án đại nhân, lúc đi qua bến Quan Độ, đột nhiên gặp trận cuồng phong thổi đến, thuyền quan bị lật chìm. Người trên thuyền tất cả đều được cứu thoát duy chỉ có tuần án đại nhân là chìm xuống nước chết thôi!. . .

Phương Tiếu Thiên vừa nghe xong, trợn mắt, há mồm sững sờ một lúc rất lâu, rồi nói:

-Nói đi. . . Hãy kể lại lần nữa nghe xem. . .

-Vâng, vâng! Tuần án đại nhân khi qua bến Quan Độ lật thuyền mà chết chìm rồi!

Tên gia đinh bấy giờ thuật lại một lần nữa rất rõ ràng.

Tin tức này không còn ai nghi ngờ, mọi người đang ngồi đều kinh ngạc. Ngoại trừ Lại Bố Y là không tỏ vẻ gì ngạc nhiên. Ông lắc đầu thở dài nói:

-Từ Chí Tiên trước đây nhờ vào long khí của tổ mộ nên đi thi là đậu ngay quan. Nhưng con người hắn tính tình âm hiểm, ở tại trấn này đã từng cưỡng hiếp một thiếu nữ rồi giết đi, hủy thi hài của nàng ta để làm mất dấu tích. Hành vi cầm thú đó, thiên lý khó dung, cho nên mới có quả báo hôm nay.

Phương Tiếu Thiên sững sờ một lúc rất lâu, rồi như người nằm mộng mới tỉnh, ông bước tới trước mặt Lại Bố Y, quỳ xuống đất, cảm kích đến khóc ròng. Tân tuần án đại nhân Từ Chí Tiên trên đường về quê giữa đường đã bất ngờ bị chết chìm, người đã chết thì uy thế tiêu tan, tổ mộ nhà họ Phương được bảo tồn, vì nguyên do đó mà Phương Tiếu Thiên cảm kích Lại Bố Y thành khẩn đến mức rơi lệ. Phương Tiếu Thiên tạ lễ, nói:

-Tại hạ được Lại đại hiệp tận tình tương trợ, bảo vệ tổ nghiệp Phương gia được vững vàng. Công ân của Lại đại hiệp là công ân tái tạo vậy.

Lại Bố Y đỡ Phương trang chủ lên, lớn tiếng nói:

-Phương trang chủ không cần phải như thế. Việc tại hạ làm không ngoài đức hậu thiên của con người. Thực ra là do Phương trang chủ ngày thường đối xử nhân hậu với mọi người, tích lũy âm đức mới có ngày nay. Hơn nữa nhà họ Từ giàu có bất nhân, tại hạ đã điều tra rõ, những gia đình thế cô lực yếu bị nhà họ Từ bức tử, cưỡng hiếp, gian dâm có hơn mười người. Loại cầm thú như vậy, thực sự không thể dung tha. Vì thế tại hạ mới dùng phép mà trừ hắn đi. Đây là kết quả do sự gieo nhân của hai nhà họ Phương và họ Từ mà thôi.

Lời nói của Lại Bố Y làm cho tất cả mọi người đang ngồi

trong phòng đều phải lấy đó mà tự cảnh giới mình.

Tối hôm đó, nhà họ Phương đã quét sạch đám mây đen buồn thảm, toàn trang viên, trên dưới đều vui vẻ, không khí phấn khởi. Phương trang chủ sai gia nhân bày tiệc lớn, nhưng vì sợ nhà họ Từ nghi ngờ nên đóng cửa âm thầm ăn tiệc mừng. Trong bữa tiệc, Lại Bố Y mỉm cười nhìn Tư Mã Phúc nói:

-Tư Mã huynh, Lại mỗ trước đây có nói, bảo lão huynh hãy để bụng mà uống rượu, lão huynh không tin, bây giờ thì thế nào?

Tư Mã Phúc cười khà khà nói:

-Từ xưa tới nay, cổ nhân có nói, quân tử không nhớ lỗi tiểu nhân, huống chi lão phu đói cả một hôm đó, da bao tử đã hóa mỏng mất rồi.

Lý Nhị Ngưu trêu chọc Tư Mã Phúc:

-Phúc bá từ nay về sau sẽ không còn nói là xách túi mà chạy thục mạng nữa chứ?

Tư Mã Phúc trừng Nhị Ngưu một cái nói:

-Cái này gọi là làm cho chìm thuyền, để quyết chiến đấy.

Câu nói đó làm cho Lại Bố Y và Phương Tiểu Thiên bật cười lớn. Phương Tiểu Thiên hỏi Lại Bố Y đầu đuôi sự việc diễn biến như thế nào. Lời hỏi của Phương Tiểu Thiên rất hạp với ý của Tư Mã Phúc và Lý Nhị Ngưu; vì cả hai cũng đã tính hỏi Lại Bố Y trước rồi, nhưng sợ Lại Bố Y trách hai người nhiều chuyện, mới cố mà dằn xuống, tạm thời không hỏi.

Lại Bố Y trầm ngâm một lúc rồi sảng khoái nói:

-Nếu quý vị đều muốn biết rõ thế nào, thì đợi tối đêm nay vào khoảng canh tư, nhân lúc nhà họ Từ lo việc tẫn liệm, sẽ sơ xuất việc canh phòng, chúng ta đêm tối lên núi Nam Sơn một chuyến, thám thính động tịnh thử xem sao?

Mọi người nghe nói đều trúng tim đen, nên chẳng ai dị nghị điều gì. Lúc bấy giờ ngay cả rượu ngon họ cũng chẳng còn bụng để uống nữa; ai nấy đều ngồi mở mắt trao tráo mà chờ canh tư đến.

Tối đêm đó, vào canh ba, Lại Bố Y, Phương Tiếu Thiên, Tư Mã Phúc, Lý Nhị Ngưu và hai gia đinh xin đi theo, tất cả sáu người thừa đêm tối lần mò lên khu Bắc Lộc ở Nam Sơn. Nhà họ Từ bận lo việc tang chế quả nhiên sơ xuất việc canh gác; ngay cả hai tên gia đinh cũng xuống núi để lo phụ giúp.

Lúc bấy giờ, vầng trăng lạnh lơ lửng trên không, chung quanh lặng ngắt như cõi u minh, ngoại trừ vài con chim tình cờ vỗ cánh bất ngờ bay lên kêu chi chích vài tiếng rồi thôi. Trời đất dường như đã chìm vào cõi địa ngục âm u lạnh lùng.

Sáu người Lại Bố Y, theo hàng dọc mà lên khu Bắc Lộc ở Nam Sơn. Lại Bố Y đứng một chỗ gần tổ mộ của họ Phương mà hỏi Phương Tiếu Thiên:

-Phương trang chủ có nhận ra được tổ mộ của ông có điều khác lạ không?

Phương Tiếu Thiên đi quanh mộ một vòng, nhình không ra điều gì khác lạ, nên lắc đầu nói:

-Lại tiên sinh thần cơ khó biết, tại hạ thực sự nhìn không ra. Lại tiên sinh từng nói phái người đến đây tu sửa ngôi mộ, nhưng tại hạ nhìn không thấy có hiện tượng động thổ.

Lại Bố Y cười nhẹ nói:

-Vì muốn che tai mắt của người khác, tại hạ đặc biệt căn dặn thợ, cách ngôi mộ khoảng hai trượng về phía dưới thấp đào một con đường hầm đi thẳng tới ngôi tổ mộ của ông, vì thế bên ngoài tất cả đều y nguyên, nhưng quan tài bên trong mộ đã thay đổi phương vị rồi.

Tư Mã Phúc, Phương Tiếu Thiên không hẹn đều cùng lúc hỏi:

-Quan tài dời đổi vị trí, thâm ý như thế nào?

Lại Bố Y đáp:

-Tổ mộ của Phương trang chủ thuộc loại huyệt lý ngư, tổ mộ của nhà họ Từ lại thuộc huyệt rái cá. Trong sông biển, loài rái cá chuyên môn bắt cá ly ngư mà ăn. Do đó tổ mộ nhà họ Phương vốn dĩ bị tổ mộ nhà họ Từ khắc chế từ hình thế tiên

thiên rồi. Phép tầm long mộ huyệt, lấy hình đổi ảnh, không ngoài việc nhắm vào hình thế tiên nhiên, hình thế do thiên nhiên tạo thành, kẻ cuồng vọng muốn dùng sức hậu thiên của con người biến đổi hình thế của trời đất thì không những vô ích mà trái lại còn làm tổn hại linh khí của huyệt. Vì thế ban đầu tại hạ cảm thấy thúc thủ vô kế khả thi. Nhưng sau khi tra xét chỗ xuất xứ của loài rái cá và loài cá lý ngư, cuối cùng tại hạ mới tìm ra một biện pháp đối phó với thế cục bất lợi cho tổ mộ của Phương trang chủ.

Phương Tiếu Thiên hỏi:

-Biện pháp đó như thế nào?

Lại Bố Y mỉm cười nói:

-Mọi vật tương sinh tương khắc. Cái gì do thiên nhiên tạo thành, thì không thể sửa đổi hình thế được. Nhưng nếu chiếu y theo phép ngũ hành định vị, thì có thể thay đổi vị trí để làm vượng linh khí. Loài rái cá phát xuất từ vùng Hải Loan phía bắc, còn cá lý ngư nguồn gốc xuất từ phía tây bộ sông Gia Lăng. Quan tài của nhà họ Phương, toạ lạc ở nam hướng về cung càn, vốn là tử vị, khí của nó bị tổn hại vô cùng. Theo hình thế tiên thiên, huyệt của nó vốn đã bị huyệt rái cá khắc chế, quan tài theo cách tính hậu thiên lại đặt lầm ở vị trí tử vong, như thế làm sao chống cự nổi linh khí sát phạt cực vượng của tổ mộ nhà họ Từ? Đó là nguồn gốc tạo ra tình trạng nhân sự của nhà họ Phương bị tuyệt vong. Bởi thế cho nên, tại hạ di chuyển quan tài trong tổ mộ Phương gia theo một hướng khác, tọa tại vị trí chính tốn, đó là sinh môn, nhất sinh thì bách vượng, long khí của huyệt lý ngư nhờ thế mà phát vượng. Nhà họ Từ tuy có sát khí của huyệt rái cá, nhưng không chống nổi với sinh môn, nên không thể hạ độc thủ được.

Lại Bố Y nói đến đó, im lặng một lúc, rồi bước tới khoảng giữa hai ngôi mộ, làm giống y như lần lên núi Nam Sơn trước, lầm thầm niệm thần chú và bày thế trận theo chữ Phẩm, sau đó khẽ giọng nói với Phương Tiếu Thiên:

-Trang chủ hãy lưu ý kỹ. . .

Lời Lại Bố Y chưa dứt, bỗng nhiên từ bốn khối đá lớn quanh huyệt rái cá của nhà họ Từ, giống như cái miệng của bốn con rái cá mở toạc ra, phun ra bốn luồng khí đen, bay về phía tổ mộ họ Phương, chỉ một lúc che phủ hết ngôi mộ. Chính ngay lúc đó, từ trong ngôi mộ của Phương gia, bỗng phóng ra một luồng khí vàng, ánh sáng rực rỡ, bắn ngay vào hai tảng đá đặt ở phía trước ngôi mộ, hai tảng đá đột nhiên phát sáng lóng lánh, giống như cặp mắt của cá lý ngư rồi phóng ra hai luồng khí vàng "bình bình" một tiếng, phóng xuyên qua lớp khí đen bao phủ ngôi mộ, và bay thẳng tới ngôi mộ nhà họ Từ. Màn khói đen theo hai luồng khí vàng đó, bay trở lại ngôi mộ nhà họ Từ và bao trùm lấy nó, cả vùng mộ đó tối đen như mực, làm cho mọi người nhìn thấy đều kinh hoàng.

Lại Bố Y vừa đưa tay chỉ vừa nói lớn:

-Như thế đó! Nhà họ Từ muốn hại người khác chưa kịp, mà ngược lại tự chiêu cái độc của mình trước. Đây chính là lấy cái phép ác độc muốn giết người của nó, làm cho nó trở lại tự giết mình, để trừng trị kẻ ác đức.

Phương Tiếu Thiên nhìn thấy cảnh đó, sững sờ đến trợn mắt há mồm, rất lâu sau mới như người vừa tỉnh mộng. Ông tán thán:

-Thuật tầm long của Lại đại hiệp thực là huyền diệu không thể lường được, khiến cho người ta phải bái phục. Tại hạ xin bái phục, bái phục!

*****

Lời tán thán của Phương Tiếu Thiên chưa dứt thì bỗng nhiên ngay lúc đó, từ trên không trung, giữa màn đêm một tia sáng rực lóe lên bay xẹt về hướng dòng Đông Giang đang chảy ngoằn ngoèo dưới chân núi, và trong chớp mắt, tiếng gào bi thảm như của hàng vạn người vang lên kép dài một hồi rồi tắt

hẳn. Mọi người không biết việc gì xảy ra, đều kinh hoàng đến sững sờ. Lại Bố Y cũng kinh hãi, sắc mặt thật buồn bã, một lát sau, ông mới nói:

-Đó là sao thủy tinh rơi xuống dòng Đông Giang, chẳng bao lâu sẽ có nạn lụt khủng khiếp xảy ra, nhân dân ở đây nguy khốn vô cùng.

Lý Nhị Ngưu ngạc nhiên nói:

-Sao thủy tinh rơi xuống sông Đông Giang, chắc là chỉ có nạn lụt ở miệt Đông Giang thôi, còn đất này gần Bắc Giang thì làm sao bị nạn lụt chứ?

Lại Bố Y lắc đầu cười khổ nói:

-Nhị Ngưu nói sai rồi. Ngươi biết một mà không biết hai. Sao thủy tinh từ phía bắc rơi xuống dòng Đông Giang, nghĩa là thủy thần muốn tránh tai họa mà di chuyển đến Đông Giang, vì thế nạn lụt sẽ thực sự ở miệt Bắc Giang này. Việc này chẳng bao lâu nữa các vị sẽ hiểu rõ ràng. Khi sự việc xảy ra, nhân dân vùng Áo Bắc sẽ thê thảm vô cùng. Tại hạ đánh bạo xin Phương trang chủ định ra kế sách cứu hộ trước, chẳng biết ý của Phương trang chủ thế nào?

Phương Tiếu Thiên bây giờ đã tin tưởng và kính phục Lại Bố Y bội phần, nghe ông nói lập tức gật đầu, nói:

-Chỉ mong tiên sinh sai bảo, tại hạ nhất nhất tuân lệnh.

Đường thủy chảy qua vùng Ao Xuyên chủ yếu có ba con sông. Phía tây Ao Xuyên có Tây Giang, phía đông Ao Xuyên tức Đông giang và phía bắc của nó tức Bắc Giang. Trong ba con sông, Bắc Giang là lớn nhất, tiếp nối với sông Châu Giang, dài hơn bốn ngàn hai trăm dặm, bắt nguồn từ vùng đông bộ Vân Nam, qua Quảng Tây, Ngô Châu chảy vào nên sau này gọi là Tây Thủy.

Sau sự việc Lại Bố Y cùng năm người đang đêm lên núi Nam Sơn được vài ngày thì một cơn mưa rất lớn kéo dài đến bảy ngày bảy đêm, đổ xuống các trấn dọc theo bờ Bắc Giang như Anh Đức, Tam Thủy, Thiệu Quan. Do mưa kéo dài và quá

lớn, đến ngày thứ tám, chỉ trong một đêm, mực nước sông Bắc Giang dâng cao đến bảy thước.

Lúc bấy giờ, ở Phương gia trang, Phương Tiếu Thiên sắc mặt kinh hoàng, hỏi Lại Bố Y:

-Trận thủy tai trên dòng Bắc Giang mà Lại tiên sinh đã nói, trước mắt là khó tránh rồi. Chúng ta chống lại bằng phương sách nào đây?

Lại Bố Y vừa muốn trả lời thì Lý Nhị Ngưu đã cướp lời nói:

-Lão trang chủ, lão gia có loại khoái thuyền, nhẹ và chạy nhanh không?

Phương Tiếu Thiên sửng sốt nói:

-Thuyền ư? Hiện giờ thì có hai chiếc, nhưng người biết lái rất hiếm, huống chi hiện giờ nước chảy rất xiết, ai dám đưa thuyền ra sông? Tiểu huynh đệ cần thuyền để làm gì?

Lý Nhị Ngưu cười nói:

-Không phải là tôi cần thuyền, mà là Lại tiên sinh muốn đích thân xuống dòng Bắc Giang quan sát hiện trường, để xem có biện pháp nào cứu hay không.

Phương Tiếu Thiên kinh ngạc quay lại hỏi Lại Bố Y:

-Việc này có thực không? Sông Bắc Giang hiện giờ gió to sóng lớn, tiên sinh hạ thủy bây giờ thực sự là quá nguy hiểm.

Lại Bố Y cười cười nói một cách quả quyết:

-Tại hạ quả thực có ý đó. Lại mỗ không thể khoanh tay ngồi nhìn nhân dân vùng Ao Bắc bị nạn lụt thê thảm này.

Nói đến đó Lại Bố Y đưa mắt liếc nhìn Tư Mã Phúc rồi nói:

-Về việc người biết lái thuyền, tại hạ biết một vị có khả năng tuyệt đỉnh, nhưng chuyến đi này có quan hệ đến sinh tử, cực kỳ nguy hiểm, chỉ sợ người này không có can đảm và dũng khí thôi. Nhưng vì việc phải đem sinh mệnh ra đùa, cho nên dù người ấy có từ chối thì cũng là sự thường tình trong thiên ha. Tại hạ không dám trách người đó đâu.

Tư Mã Phúc thấy Lại Bố Y nói như thế, cười ha hả nói:

-Lại huynh! Lão phu đã biết Lại huynh đang nói khích lão

phu mà. Được lắm, được lắm! Lại huynh vì nhân dân vùng Ao Bắc này mà dám leo lên núi đao, không lẽ lão phu lại không dám từ bỏ bếp lửa ấm sao chứ? Lão phu tình nguyện làm người cầm lái cho Lại huynh, bất bất phải khổ tâm khổ trí làm bộ làm tịch như vậy.

Lại Bố Y cười khà, đứng bật lên liên thanh nói:

-Không dám, không dám! Tại hạ xin thay mặt cho nhân dân vùng Ao Bắc này mà cảm tạ Tư Mã huynh đã ra tay tương trợ.

Lý Nhị Ngưu ở bên cạnh nói lớn:

-Hai người muốn đi phải để cho Lý Nhị Ngưu tôi tham gia một phần, đừng có xem thường Lý Nhị Ngưu này chứ!

Phương Tiếu Thiên thấy ba người ở xứ khác vì dân cùng xứ mình mà dấn thân vào nguy hiểm, lại còn tranh nhau sợ bị bỏ rơi lại, quả thực hào khí ngất trời, nên nhiệt huyết bốc lên, vị chủ nhân Phương gia trang cũng bật dậy nói lớn:

-Ba vị nghĩa khí ngất trời, tình nguyện mạo hiểm lo cho người xứ khác, không lẽ Phương mỗ này là người địa phương lại có thể ngồi khoanh tay mà nhìn sao? Không cần nói nữa, lập tức Phương mỗ chuẩn bị khoái thuyền đi theo ba vị xuống Bắc Giang quan sát tình hình.

Nói xong, Phương Tiếu Thiên nhanh nhẹn đi thẳng ra ngoài.

Đúng trưa hôm đó, tất cả đều chuẩn bị xong xuôi, Lại Bố Y đem theo la bàn và sợi thước da rồi cùng Tư Mã Phúc, Phương Tiếu Thiên, Lý Nhị Ngưu lên một chiếc khoái thuyền, hạ thủy ở phía bắc trấn Anh Đức, rồi chèo thẳng ra giữa dòng Bắc Giang đầy sóng gió mà đi.

Lúc đó, mực nước sông Bắc Giang vẫn tiếp tục dâng cao, những chỗ đất thấp trong trấn nước đã tràn lên. Con đê lớn phía bắc, nước lũ đã lên cách mặt đê chỉ còn độ vài tấc. Những đợt sóng lớn, như những quả núi điên cuồng đập vào bờ đê, những dân đinh đi tuần tra trên đê cảm thấy dưới chân mình rung chuyển từng hồi thực là cực kỳ nguy hiểm.

Giữa dòng Bắc Giang chảy xiết, chiếc khoái thuyền của

nhóm Lại Bố Y ngồi như lăn lộn, bay lượn trên những làn sóng dữ; thoắt cái sóng như đã dìm chiếc thuyền chìm sâu xuống, rồi thoắt lại như chiếc thuyền lên đỉnh ngọn sóng, qủa là kinh hồn động phách. Những sinh mệnh nhỏ nhoi đang ở trên thuyền hiện giờ hoàn toàn nằm trong tay của lão Tư Mã Phúc. Trong cảnh cực kỳ nguy hiểm, chỉ thấy gương mặt lão đầy vẻ tự tin và bình thản, lão cầm tay lái, bẩy bánh lái qua trái, rồi đẩy qua phải, vững chắc đưa chiếc thuyền từ đáy sâu cất lên đỉnh sóng dữ. Tài năng và công phu lái thuyền của Tư Mã Phúc lúc này mới hoàn toàn phát huy.

Trong khoang thuyền, vốn chẳng có ai có thể đứng vững được. Chỉ sơ ý một chút thôi, là bị sóng dữ ném xuống sông ngay tức khắc. Lại Bố Y ra lệnh cho Lý Nhị Ngưu lấy dây thừng buộc mình vào trong cột buồm để đứng vững tại mũi thuyền, tay nắm chặt la bàn, mắt quan sát dọc theo bờ sông.

Chiếc khoái thuyền chạy dọc theo bờ sông vòng qua trấn Anh Đức, ở phía sau lái Tư Mã Phúc đã mệt thở ồ ồ, Lý Nhị Ngưu thấy vậy lật đật nằm xuống trườn ra sau tay lái, giúp sức cho Tư Mã Phúc.

Khi thuyền tới thành Bắc Giang cách Anh Đức mặt bắc chừng hai mươi dặm, Lại Bố Y dùng ngón tay và la bàn đo đạc tính toán phương vị một lúc, bỗng nhiên ông vừa kinh ngạc vừa vui mừng quay đầu lại hỏi Phương Tiếu Thiên đang ở trong khoang thuyền:

- Phương trang chủ chỗ này tên là gì thế?

Phương Tiếu Thiên đang ở trong khoang thuyền, tư thế nửa bò nửa nằm sấp, nghe tiếng liền ló đầu ra nhìn, rồi trả lời ngay:

-Đây là vách núi cao nhất dọc theo bờ sông của trấn Anh Đức, người địa phương gọi là "Long Nham".

Lại Bố Y nghe nói thế, trầm ngâm một lúc rồi căn dặn Tư Mã Phúc đang cầm lái thuyền:

-Tư Mã huynh xin cấp tốc di chuyển thuyền vào gần vách đá thử quan sát xem.

Tư Mã Phúc và Lý Nhị Ngưu hợp sức chuyển bánh lái, chiếc khoái thuyền lướt sóng, rồi chầm chậm dựa vào bên bờ vách núi. Vách núi này ngăn chặn hướng chảy của sông Bắc Giang làm cho dòng nước thành một vòng xoáy cực mạnh dưới vách núi. Nước xoáy chảy xiết, thuyền chạy vào đó nguy hiểm vô cùng. Đoạn phía đông của vách núi lại có một cửa vào, bên trong là một hang động. Thuyền chạy vào hang động, thì thấy vách núi che kín bầu trời.

Lại Bố Y đi một vòng trong hang đá lòng đã có phương pháp, ông dùng la bàn đo kỹ phương vị, dùng cục đá nhọn đánh dấu rõ ràng từng vị trí rồi nói:

-Chúng ta hãy cấp tốc trở về thị trấn, tại hạ đã có cách để bố trận chống lại nạn hồng thủy này rồi.

Phương Tiểu Thiên mừng rỡ, đáp vâng vâng, Lý Nhị Ngưu và Tư Mã Phúc cũng mừng lây. Nào ngờ, ngay lúc đó, một lượng sóng lớn đập vào vách rồi ào vào hang động, làm cho chiếc thuyền bay về phía đông, lật qua phía tây. Tư Mã Phúc và Lý Nhị Ngưu trong lúc vui mừng không dè trong hang động lại có một làn sóng lớn đổ ập vào như vậy, lơ đễnh một chút, bánh lái chuyển động mạnh, cái tay cầm lái quét hai người té xuống nước, chiếc thuyền không bị khống chế, đột nhiên lật úp.

Mọi người đều bị rơi xuống nước, Phương Tiểu Thiên còn biết bơi lội chút ít, nên cố sức bơi tới gần bờ. Lý Nhị Ngưu không biết lội, cũng may Tư Mã Phúc ở bên cạnh y, lão liều cái mạng già nâng y lên, kéo vào bờ. Ba người thở phào một cái, bấy giờ mới chợt nhớ, trong bốn người chỉ thiếu có một mình Lại Bố Y. Lần này thì mọi người thực sự hoảng vía! Hiện giờ mấy vạn người của trấn Anh Đức đều cùng chung trong một vòng sinh tử, nếu Lại Bố Y có xảy ra bất trắc, thì quả thực trời đã muốn tiêu diệt trấn Anh Đức rồi. Lý Nhị Ngưu chỉ quan tâm đến sự an nguy của Lại Bố Y, chẳng cần biết trấn Anh Đức sẽ ra sao nếu không có Lại Bố Y. Lý Nhị Ngưu chỉ biết hiện giờ không thấy Lại Bố Y ở đâu, e rằng

sinh mạng của ông khó bảo toàn, y quýnh quáng đến nỗi quên bẵng rằng mình không biết lội nên đứng bật dậy, muốn nhảy xuống nước để đi tìm Lại Bố Y.

Cũng may, Tư Mã Phúc tay mắt nhanh nhẹn, chụp được Lý Nhị Ngưu kéo lại, tức tối rủa:

-Con trâu chết toi ngươi, không biết lội, muốn đi tìm cái chết hả? Ngươi mà nhảy xuống nước, thì trâu sống lập tức biến thành trâu chết sình ngay tức khắc. Hãy nắm vách đá cho chặt đấy. Đợi lão phu tìm thử xem sao.

Nói xong, lão phóng xuống nước, nhắm thẳng chỗ chiếc thuyền bị lật úp mà bơi tới. Thấy đã gần chỗ thuyền lật, Tư Mã Phúc hít vào một hơi rất dài rồi lặn sâu xuống nước. Ở vách đá, Phương Tiểu Thiên và Lý Nhị Ngưu đưa mắt nhìn chăm chú về hướng Tư Mã Phúc, tim như muốn ngừng đập. Một lúc rất lâu mới thấy đầu của Tư Mã Phúc nổi lên, liền sau đó thân mình lão nổi lên và hai tay ôm một người, đó chính là Lại Bố Y đã bất tỉnh nhân sự.

Thì ra, khi thuyền bị lật úp, vì Lại Bố Y đã bị buộc dính vào cột buồm trước, thuyền bị sóng lớn dìm xuống đáy sông kéo theo Lại Bố Y xuống. Ông uống nước đầy bụng, ngạt thở nên hôn mê bất tỉnh. Nếu không có Tư Mã Phúc kịp thời nhớ tới Lại Bố Y bị cột vào cột buồm, thì tính mạng của ông đã ô hô ai tai rồi!

Tư Mã Phúc bồng Lại Bố Y đến một tảng đá, lão đã sống một đời trên sông nước nên biết rất rõ phải cứu người bị chìm dưới nước ra sao. Tư Mã Phúc lập tức dùng sức đè hai bàn tay mạnh lên bụng của Lại Bố Y, lập tức nước từ trong bụng ông trào ra miệng và mũi. Mãi một lúc rất lâu, Lại Bố Y mới tỉnh lại. Lại Bố Y vừa mới mở mắt ra, liền thất thanh la lớn:

-Bờ đê của trấn Anh Đức đã bị nước phá vỡ rồi sao? Thê thảm cho bá tính quá!

Lại Bố Y bị chìm dưới nước hôn mê bất tỉnh, trong lúc còn mơ hồ chưa tỉnh hẳn, ông có cảm giác nước dâng cao đã phá vỡ

bờ đê, trong lòng cực kỳ đau xót mới thất thanh la lên như vậy.

Tư Mã Phúc, Phương Tiếu Thiên và Lý Nhị Ngưu, thấy Lại Bố Y vừa từ quỷ môn quan bò lên, hiểm tử hoàn sinh, mà câu đầu tiên ông nói đã biểu hiện lòng lo lắng cho sự an nguy của nhân dân trấn Anh Đức, chẳng để tâm chút nào đến tính mạng của mình, cả ba người đều không khỏi xúc động đến rơi nước mắt. Lý Nhị Ngưu khóc, nói lớn:

-Trấn Anh Đức không có sao cả. . ., chỉ có tiên sinh suýt nữa là tiêu mạng rồi! Quả thực làm cho Nhị Ngưu đau xót lắm.

Lại Bố Y vừa nghe xong, lòng mới nhẹ nhõm, tinh thần vừa được thư thả thì đã hôn mê trở lại. Phương Tiếu Thiên, Tư Mã Phúc, Lý Nhị Ngưu lập tức đưa Lại Bố Y về Phương gia trang. Mưa to vẫn tiếp tục đổ xuống không ngừng, nhân dân trong trấn lớn nhỏ đều kinh hoàng, không biết phải làm sao đối phó với trận hồng thủy này.

Tại Phương gia trang, Lại Bố Y uống vài chén rượu nhân sâm, tinh thần từ từ tỉnh táo lại, nhưng đầu nặng trĩu, chân thì yếu ớt, toàn thân vô lực. Lại Bố Y mời Phương Tiếu Thiên đến bên giường, thở một cách mệt nhọc, nói:

-Tại hạ đã quan sát kỹ mực nước sông, sau bảy ngày trấn Anh Đức khó mà bảo toàn, cho nên việc bố trận chống lại cơn bão lụt này, phải lập tức tiến hành không được phép chậm trễ. Phương trang chủ hãy mời các vị hương thân, chủ sự đến đây, tại hạ có cách bố trí.

Phương Tiếu Thiên lo âu nói:

-Lại tiên sinh chưa bình phục, làm sao chỉ huy dân chúng chống lụt?

Lại Bố Y thở hổn hển, nhưng vẫn cố nói:

-Thể chất của tại hạ vốn khỏe mạnh, chỉ bị chút ít tai nạn làm gì có thể đánh ngã được tại hạ chứ. Trang chủ hãy đi mau, tại hạ đã có kế sách rồi. Kéo dài thêm thời gian thì không còn kịp nữa.

Phương Tiếu Thiên không dám cãi, vội vã quay người đi

nhanh ra ngoài. Lại Bố Y vẫy gọi Tư Mã Phúc và Lý Nhị Ngưu đến gần, kề tai nói nhỏ với họ vài câu, hai người cũng lật đật đi ra ngoài.

Trời chạng vạng, các vị chủ sự trong trấn, cho đến các hương thân phụ lão và một số đông dân chúng nghe tin đều đổ xô đến nhà Phương Tiếu Thiên. Phòng khách lớn của họ Phương có thể chứa cả trăm người, giờ đã chật cứng. Tình thế nguy cấp, quan hệ đến việc sống chết, mọi người ai cũng mất tinh thần chẳng còn biết tính toán ra sao, giờ nghe nói có người lãnh đạo chống lụt bão, tự nhiên muôn người một lòng, ai cũng chẳng dám chậm trễ, thờ ơ. Nhưng trong đó vẫn có người nghi ngờ, họ hỏi với nhau thực sự người này là ai, mà dám khoác lác, nói rằng có khả năng đặt kế hoạch chống lụt, nhưng vẫn có người tán đồng; có người quá lo âu nhốn nháo cả lên, họ đều muốn gặp ngay vị lãnh đạo sắp bày kế hoạch chống lũ lụt.

Phương Tiếu Thiên đứng trước mặt mọi người, bị thúc hối đến choáng cả đầu, nghĩ thầm:

-Đám người trong trấn ô hợp như vậy, làm sao lãnh đạo cho họ đồng tâm hiệp lực chống lũ được chứ? Quả thực khó khăn! Quả thực khó khăn!

Lòng tuy nghĩ vậy, nhưng Phương Tiếu Thiên ngoài miệng vẫn yêu cầu dân chúng hãy im lặng đừng la lối, người lãnh đạo kế hoạch sắp ra đây. Đợi một lúc lâu, Phương Tiếu Thiên cũng đã bắt đầu sốt ruột, tại sao Lại Bố Y vẫn chưa lộ diện? Ông vừa muốn đi vào trong thì ngay lúc đó Lại Bố Y kịp thời xuất hiện.

Lại Bố Y ngồi trên một chiếc xe lăn bốn bánh, tay cầm quạt, quạt nhè nhẹ, thái độ bình thản nhìn mọi người trong phòng. Tư Mã Phúc và Lý Nhị Ngưu đứng hai bên tả và hữu, đóng vai hai vị hộ pháp đẩy xe. Thì ra, Lại Bố Y vừa rồi sai hai người đi ra tìm một chiếc xe cây có bốn bánh để ông ngồi, thay vì đi bộ.

Mọi người không biết rằng Lại Bố Y trong người có bệnh,

không thể không ngồi xe lăn, họ đều nói thầm ông này có vẻ phong nhã, tiên phong đạo cốt, nên họ đã có ý nể nang ba phần. Các hương thân trong trấn vội vàng bước tới đón tiếp, chắp tay vái chào Lại Bố Y, nói:

-Tiên sinh từ xứ nào đến đây? Cao tính đại danh là chi? Tiên sinh có biện pháp gì để chống lũ lụt?

Thái độ họ tuy cung kính nhưng trong lời nói của họ có chứa sự nghi hoặc.

Lại Bố Y nghĩ thầm:

-Nếu muốn cho mấy vạn người lớn nhỏ trong trấn này đồng tâm hiệp lực theo kế hoạch chống lũ lụt, thì ta không thể không làm cho họ thán phục trước, rắn không đầu thì không thể bò, có người cầm đầu được mọi người kính phục mới dễ làm việc hơn.

Nghĩ đến đó, Lại Bố Y không kể gì đến sự an nguy của bản thân, cất tiếng nói lớn:

-Thưa các vị, thực không dám giấu, tại hạ chính là Lại Bố Y. Lần xuống miền nam này, đến Ao Xuyên đây, trấn Anh Đức đúng lúc gặp nạn lũ lụt, tại hạ bất nhẫn, không thể khoanh tay ngồi nhìn mà không tìm cách giải cứu.

Lời nói vừa phát ra như sấm nổ bên tai, lập tức mọi người đều ồ lên một tiếng vang dội rồi im thin thít. Chẳng nghe động tịnh gì nữa, mọi người đều mở to mắt ra nhìn cho rõ vị kỳ nhân đại hiệp này. Các vị lãnh đạo trấn Nam Hùng, đều sửng sờ một lúc rất lâu, rồi mới nói:

-Tiên sinh quả thực là Tầm long đại hiệp Lại Bố Y đây sao?

Lại Bố Y cười, không trả lời. Phương Tiểu Thiên bây giờ mới lật đật nói:

-Hoàn toàn chính xác, vị này chính là Tầm long đại hiệp Lại Bố Y.

Bấy giờ, Phương Tiểu Thiên mới thuật rõ cho mọi người nghe việc Lại Bố Y đến Anh Đức như thế nào, từ việc giúp ông sửa mộ phần để đánh bại nhà họ Từ, cho đến việc mạo hiểm

suýt chết vì thuyền chìm để quan sát mực nước trên sông Bắc Giang. Phương Tiếu Thiên dứt lời, cả trăm người trong phòng im thin thít. Một lúc sau, không biết ai cầm đầu, tất cả mọi người có mặt trong phòng đều lần lượt từ người một quỳ xuống đất, cất tiếng nói:

-Ân đức của Lại đại hiệp sâu như biển, cao như núi, chỉ mong đại hiệp tận lực tìm kế sách cứu cho dân chúng trấn Anh Đức chúng tôi khỏi đại nạn này.

Lại Bố Y vội khoát tay, nói:

-Xin các vị đứng lên cho. Xin mời đứng lên. Hành đại lễ như vậy chẳng khác nào giết Lại mỗ này. Tại hạ đến trấn này vừa đúng lúc có lũ lụt, tại hạ không lý nào ngồi nhìn mà không cứu. Nhưng phải có sự đồng tâm hiệp lực của các vị mới chống được lũ lụt để tự cứu mình, như vậy mới có thể biến hung thành cát được.

-Chỉ cần được đại hiệp chỉ huy, bọn chúng tôi nhất nhất tuân lệnh.

Mọi người đều phấn khởi nói lớn. Trong lúc nguy nan, có được vị kỳ nhân này tương trợ, ai còn dám lãnh đạm thờ ơ?

Lại Bố Y gật đầu liên tiếp mấy cái. Ông thấy thời cơ đã đủ, liền bảo Lý Nhị Ngưu lấy hai bức họa đồ ông vừa thảo. Tay quạt phe phẩy, Lại Bố Y cất giọng sang sảng nói:

-Hai bức họa đồ này, bức thứ nhất là kế hoạch củng cố đê điều cho kiên cố, tất cả thi công đều dùng cọc gỗ, đá lớn, đất bùn, bao cát, chiếu theo bản đồ chỉ dẫn này mà làm, chớ nên tiếc công sức và giảm bớt vật liệu. Việc này các vị lãnh đạo của trấn và các vị viên ngoại đều toàn quyền giám sát chỉ huy, trong vòng bảy ngày phải hoàn tất công trình. Còn bức họa đồ kia, vốn căn cứ theo phép ngũ hành, xây dựng lại Long Nham ở phía bắc thị trấn. Vách đá vốn là chỗ núi và nước giao tụ, nếu lấy tên là Long Nham, thì nạn lũ lụt sẽ vô cùng lớn lao, vì rồng vốn thích chỗ nước mạnh chảy xiết. Việc kiến trúc này sẽ do đích thân tại hạ lãnh đạo chỉ huy. Thưa quý vị, hai việc nói

trên đều cần phải dốc toàn lực thi công, mấy vạn dân trong trấn Anh Đức có thể thoát khỏi trận đại hồng thủy này hay không là chờ xem hành động của các vị lần này đây.

Mọi người đồng thanh hét lên một tiếng "tuân lệnh", vang rền như sấm nổ và cùng nói:

-Tất cả trông chờ vào sự sai khiến của Lại đại hiệp.

Hành động lần này liên quan đến sinh tử của mọi người, ai dám chậm trễ? Huống chi tiếng tăm của Lại đại hiệp vốn đã lan truyền khắp cả vùng Ao Xuyên. Bây giờ vị kỳ nhân này xuất hiện ở trấn Anh Đức, phát hiệu lịnh cho dân chúng chống lũ lụt; tất cả mọi người đều xem Lại Bố Y như một vị thiên thần giáng thế xuống cứu khổ cứu nạn cho họ, có ai dám nói lời dị nghị? Lập tức mọi người phân nhau chuẩn bị thi công càng sớm càng tốt để chống lại cơn lũ lụt đang còn dâng cao.

ÁM PHỤC SÁT CƠ

Sáng sớm hôm sau, trong trấn Anh Đức mấy vạn dân chúng lớn có nhỏ có, cả những người già yếu cũng theo những trai tráng khỏe mạnh, đồng loạt ra sức thi công. Một mặt do các lãnh đạo thị trấn và các viên ngoại chỉ huy đi tìm cây gỗ, đá lớn, bao cát chuyển vận ra bờ đê để xây kè đê. Một mặt do Lại Bố Y đốc suất, dẫn các thợ hồ thợ nề chuyển vận gạch, ngói cây gỗ cùng với hơn ngàn dân công đi thẳng đến vách Long Nham phía bắc, tiến hành biện pháp sửa đổi lại vị trí chỗ rồng nằm. Nhân dân toàn thị trấn đều đồng tâm nhất trí, đoàn kết một cách lạ thường. Người nào cũng ca tụng :

-Quả thực trời ban phúc, nên Lại đại hiệp mới xuống miền nam đến vùng Ao Bắc này tận tâm giúp chúng ta. Nếu chúng ta không ra sức để tự cứu mình thì chẳng khác nào ngồi chờ chết. Bởi thế, người có tiền thì vui vẻ mở hầu bao, lo đủ ba bữa cơm, trà nước cho dân công toàn trấn, lại ra thêm xe cộ, tàu thuyền,

cây ván, không hề có người nào nhăn mặt chau mày. Người không tiền thì cả gia đình ra công sức, mang cuốc xuổng tham gia việc củng cố đê điều hoặc tu sửa vách Long Nham.

Lại Bố Y dẫn gần một ngàn dân công đến vách đá Long Nham ở phía bắc thị trấn, xông vào hang phải dùng loại thuyền nhỏ. Lại Bố Y, Tư Mã Phúc, Lý Nhị Ngưu đi trên một chiếc khoái thuyền vào thạch động trước, phía sau hơn một trăm chiếc thuyền lớn, thuyền nhỏ, đều đậu tại cửa hang chờ sai khiến.

Sau đó một lúc, Tư Mã Phúc chèo thuyền từ trong hang đá ra, cất cao giọng lớn tiếng nói:

-Các vị, Lại tiên sinh đã xác định phương vị xong, xin mời các thợ hồ thợ nề thợ mộc vào động, việc tu sửa vách đá này kỳ hạn trong bốn ngày phải hoàn tất.

Tất cả dân công đều đồng loạt la vang một tiếng, rồi ai vào chỗ nấy, y theo lời chỉ dẫn mà làm.

Với sự đồng tâm hiệp lực của mọi người, Lại Bố Y ra sức đốc suất liên tiếp bốn ngày đêm trong hang đá, công trình kiệt tác sửa đổi Long Nham đã hoàn thành. Sau khi xây dựng lại, hình thế của Long Nham hoàn toàn khác hẳn với lúc trước.

Đứng xa mà nhìn, Long Nham, vách đá hùng vĩ cao vút đứng sừng sững trên dòng Bắc Giang chảy xiết, ồ ạt kéo đến, bị một tấm bia nhân tạo mới xây cắt ra làm hai dòng, thế đổ của nó hoàn toàn bị giảm đi, các lượn sóng lớn ở mặt đê kè chạy hướng đông tây, do đó bị chậm và nhỏ lại. Trong khi vách bia nhân tạo chia đôi dòng nước thì nhận một áp lực mạnh khủng khiếp, những lượn sóng to lớn đổ ập tới, đập vào vách núi, nước tung cao trắng xóa, giống như hàng ngàn khối tuyết trắng.

Đi vào nham huyệt lại có một hang động lộ thiên, ở đây xây một cái lầu ba tầng, mỗi tầng đều tựa vào vách đá, và trên vách đá xây từng bậc thang để đi lên, đi nửa đường là chuyển qua tầng thứ nhất, leo tiếp lên là tầng thứ hai, tầng

thứ ba. Lúc bấy giờ, Lại Bố Y đang đứng ở tầng thứ ba, lớn tiếng nói với các dân công:

-Vách nham thạch này trước đây gọi là Long Nham, mà rồng thì thích vào nước và gây ra sóng lớn, vì thế mà trấn Anh Đức luôn bị thủy tai không bao giờ dứt. Bây giờ, xây được vách bia phân thủy, dẫn khí của rồng ra hai phía đông và tây của trấn, sau này chúng ta lại xây ba lầu làm Phật đường, để phù hợp với ý mới, tại hạ là sửa tên Long Nham thành tên Quan Âm Nham, lấy cái danh Quan Âm cứu khổ cứu nạn, mà giải tan hết các lượn sóng to của loài nghiệt long. Từ đây về sau sẽ không còn nạn lũ lụt nữa, trấn Anh Đức từ đây có thể đảm bảo được bình an.

Lại Bố Y vừa dứt lời, mọi người đều cất tiếng hoan nghênh vang dội như sấm rền, tất cả đều tán thán:

-Lại đại hiệp nghiên cứu tinh tường không quản ngại thiên lao vạn khổ, tận tình giúp sức, chúng tôi thực cảm kích vô cùng.

Vách đá "Long Nham" trên sông Bắc Giang, sau khi được Lại Bố Y tu sửa, đổi tên lại là "Quan Âm Nham", lưu truyền mãi cho đến ngày nay. Nó từng được trùng tu mấy lần cho rộng hơn, bộ mặt cũng đầy sinh khí hơn, đáng gọi là kỳ quan tráng lệ.

Trong khi Lại Bố Y tu sửa Quan Âm Nham, thì phía bên này, Phương Tiểu Thiên và các chủ sự, hương thân nhân sĩ, hướng dẫn hàng vạn người chiếu theo bản đồ ngày đêm thi công xây dựng, củng cố lại đê kè. Theo yêu cầu trên bản đồ của Lại Bố Y, tại các chỗ nằm sát con sông của thị trấn, đều phải dùng cọc cây, bao cát, đá lớn, mà nâng cao bờ đê lên mấy thước. Công trình vĩ đại này, đối với nhân lực, tài lực, vật lực của trấn Anh Đức thời đó quả là một điều kiện cực kỳ khó khăn.

Vào giữa trưa ngày thứ tư, Lại Bố Y từ Quan Âm Nham trở về thị trấn. Các lãnh đạo của trấn và nhóm Phương Tiểu Thiên nghe tin, đều đích thân ra phía bắc đón tiếp Lại Bố Y. Lúc vừa

gặp mặt, chưa kịp hàn huyên, Lại Bố Y đã vội vã nói ngay:

-Thời gian không có nhiều, hãy mau đưa tôi đến chỗ bờ đê bảo vệ trấn ngay bây giờ.

Mọi người đều lần lượt kéo nhau đến con đê ở phía đông thị trấn. Ở đây, thế nước chảy rất xiết, những ngọn sóng lớn như những ngọn núi ập vào bờ đê từng đợt. Đứng trên bờ đê, mọi người cảm thấy rung chuyển từng đợt dưới chân. Lại Bố Y đi dọc theo bờ đê quan sát tỉ mỉ, đột nhiên, ông hốt hoảng kêu lên một tiếng, chỉ một chỗ ở bờ đê có đá lớn bảo vệ, hỏi các vị chủ sự:

-Chỗ này ai phụ trách?

Vị chủ sự phân công tác vội đáp:

-Đoạn đê này là do nhà đại phú hộ họ Từ trong trấn đứng ra đốc suất thi công. . . chẳng lẽ có gì không ổn sao?

Lại Bố Y lắc đầu thở dài nói:

-Trên bản đồ của tại hạ, đã qui định là dùng cọc gỗ lớn, bao cát, và đá lớn kết hợp với nhau mà xây dựng thì mới được kiên cố, còn bây giờ chỗ này chỉ dùng đá lớn, thì làm sao chống nổi với thế nước chảy xiết? Bởi vì, đá tảng tuy cứng rắn nhưng không có độ dính, một tảng lăn xuống, thì số đá còn lại sẽ lăn xuống theo; dòng nước mạnh thừa chỗ trống mà xâm nhập, thì trấn này phải nguy thôi.

Phương Tiếu Thiên và các lãnh đạo trấn vừa nghe xong thì kinh hoảng đến sững sờ, một lúc lâu sau đó, mới lớn tiếng hét:

-Nhà họ Từ này hại người không ít! Chắc chắn là hà tiện vật liệu, chỉ dùng đá mà xây cho qua thôi, an nguy của dân chúng toàn trấn này bị hại trong tay của người này. Bây giờ phải đối phó thế nào cho ổn đây?

Lại Bố Y trầm ngâm nói:

-Bây giờ chỉ còn cách là xây thêm một con đê thứ hai phía sau con đê này, nhưng phải dùng mười cây xà lớn để bắc ngang, nhưng ngay bây giờ kiếm đâu cho có số xà ngang lớn đó. Huống chi ban đêm, tại hạ quan sát các tinh tú trên trời,

sao thủy tinh lay động không vững, sau ba ngày nữa sẽ có mưa rất lớn, lúc đó sóng lớn như núi sẽ bộc phát, mực nước sông dâng cao, nếu con đê thứ hai xây chưa xong, thì hậu quả sẽ không lường được.

Phương Tiếu Thiên sững sờ rồi chợt hỏi:

-Giả như có được các cây xà lớn bây giờ, không biết trong ba ngày có thể xây xong hay không?

Lại Bố Y mừng rỡ nói:

-Nếu có xà lớn, thời gian ba ngày là đủ rồi.

Phương Tiếu Thiên khẳng khái nói:

-Lại tiên sinh chớ lo. Tại hạ đã hiểu rõ mọi việc rồi, nếu con đê bị vỡ, thì không một ai sống sót; da không tồn tại thì lông làm sao còn mọc được chứ? Vì thế, tại hạ sẽ cho dỡ gian phòng chính giữa, lấy xà mang đến đây sử dụng vậy.

Lại Bố Y vừa nghe xong, vừa kinh ngạc vừa mừng rỡ nói:

-Phương trang chủ đã bằng lòng hy sinh như vậy, thì mọi việc coi như đủ. Nhưng ngôi chính điện có quan hệ đến phong thủy khí vận của cả dòng tộc Phương gia, không lẽ Phương trang chủ không sợ bị suy bại về sau ư?

Phương Tiếu Thiên nghiêm trang nói:

-Đạo lý của phong thủy phân nửa là do thiên định, phân nửa là do nhân lực, vì dân chúng trong trấn, mà cũng vì an toàn của bản thân, nên tôi quyết định như vậy, xin tiên sinh chớ lo lắng cho tại hạ.

Lại Bố Y khẽ gật đầu, nghĩ thầm:

-Người này là phú gia, nhưng tâm nhân hậu, trong lúc nguy nan, có thể vì người mà quên mình, quả thực người hiếm mà gặp được. Ngày sau có duyên, ta sẽ giúp cho ông ta, để họ Phương được vinh tông diệu tổ, quang đại môn hộ, cho muôn đời sau thấy gương đó mà hướng thiện.

Lúc bấy giờ, Lại Bố Y không có ý kiến gì khác, lập tức chiêu tập dân công, cho người đến nhà họ Phương, dỡ gian phòng chính xuống để lấy xà nhà.

Trong gian phòng chính của Phương gia, các cây xà đều được làm bằng cây đàn hương rất quý thuộc loại thượng đẳng, đường kính cả thước, dài có hơn mười trượng, tổng số được mười mấy cây, mỗi cây nặng hơn ngàn cân, phải nhiều người hợp sức lại mới miễn cưỡng lôi nổi.

Dân công đem các cây xà ngang đến bờ đê và xếp hàng theo lệnh của Lại Bố Y, giữa các hàng xà đặt bao cát và đá vào rồi dùng các cây đầm nặng đầm cho thực dẽ.

Đến chạng vạng tối ngày thứ ba, lúc đoạn đê này sắp hoàn thành thì bỗng nhiên sắc trời thay đổi, sấm từng cơn nổ liên hồi "ầm. . . ầm. . . ầm." Cuồng phong theo tiếng sấm nổ mà cuộn tới, chỉ một khoảnh khắc sau, mưa như thác đổ, nước từ trên núi đổ xuống, nước sông dâng cao, con sông Bắc Giang như con rồng vàng hung mãnh, hằn học nhắm hướng thị trấn Anh Đức mà xông tới.

Trong cơn mưa lớn, Phương Tiếu Thiên, Tư Mã Phúc, Lý Nhị Ngưu lớn tiếng hét lên:

-Mọi người phải cố gắng thêm nữa, an nguy của toàn trấn, chỉ nhờ vào nỗ lực này.

Trong cơn mưa to đó, hàng vạn dân công liều mạng quên cả cái chết, cố gắng đem cát, đá, cọc gỗ đến đoạn đê cuối cùng.

Chính ngay lúc đó, sông Bắc giang đột nhiên nổi lên những lượn sóng cao như quả núi xông thẳng vào đoạn đê làm sơ sài do nhà họ Từ chỉ đạo. "Ầm" một tiếng khủng khiếp vang lên, đoạn đê sụp một khoảng, và một lượn sóng dữ dội thứ hai nối tiếp đập vào, những tảng đá chất lên nhau dao động và lượn thứ ba thứ tư tiếp nối đập vào, cả đoạn đê của họ Từ chỉ huy làm bị vỡ ra, đá từ từ lăn xuống sông Bắc Giang.

Các lượn sóng dữ phá vỡ đoạn đê thứ nhất rồi xông thẳng tới đoạn đê bên trong đang do dân công nỗ lực làm cho hoàn tất. Nhưng đoạn đê mới làm này ngay chỗ tiếp nhau còn hở một khoảng trống độ vài tảng đá lớn nữa, nếu lượn sóng dữ xông vào chỗ trống này, thì công lao trước đây hoàn toàn tiêu

tan như dã tràng xe cát, mà toàn trấn sẽ chìm trong biển nước chảy xiết, chừng đó thì thể người ta sẽ trôi nổi rập rình. Các dân công đang chuyển vận cát đá trên bờ đê lúc đó, đều kinh hoàng đến chết trân một chỗ.

Lại Bố Y thấy thế nguy ngập, lập tức nhảy lên đoạn đê sắp hoàn thành, ông dùng đá nhỏ từng cục cấp tốc sắp thành trận bát quái, rồi quỳ xuống đất, ngửa mặt lên trời lầm bầm niệm chú. Niệm xong, Lại Bố Y bật một ngón tay trỏ chỉ thẳng về hướng Quan Âm Nham, lớn tiếng niệm lớn:

-Nam mô cứu khổ cứu nạn Quan Thế Âm Bồ Tát! Xin ngài cấp tốc trấn áp nghiệt long cho!

Một mặt ông hét lớn:

-Nhị Ngưu, hãy mau ôm các tảng đá lớn lấp đầy chỗ tiếp giáp còn trống đó mau.

Lý Nhị Ngưu thoạt đầu cũng bị tình thế nguy hiểm làm cho chết sững, chợt nghe Lại Bố Y hét lớn mới giật mình tỉnh táo, không biết một sức mạnh từ đâu tới, Nhị Ngưu ôm lên một tảng đá nặng cả ngàn cân và chạy như bay đến ném vào chỗ trống kia. Lại có một vài dân công có sức khỏe cũng ôm những tảng đá lớn lấp vào chỗ trống đó.

Lúc bấy giờ, một lượn sóng lớn như quả núi đang cuộn tới gần, chỉ còn cách đó khoảng tám chín trượng, Nhị Ngưu lúc đó vừa ôm một tảng đá cực lớn chạy tới ném ngay nó xuống, tiếp sau là vài dân công trai tráng khác cũng ôm đá chạy tới và lấp đầy được chỗ tiếp nối cuối cùng, hoàn thành được đoạn đê thứ hai bằng xà ngang, cát, đá. Lúc bấy giờ, lượn sóng lớn cũng vừa ào tới "ầm! ầm!", lượn sóng lớn đập vào con đê thứ hai, thế như bài sơn đảo hải, những cột nước bắn t ng tóe lên, phủ trùm Lý Nhị Ngưu và mấy dân công kia. Nhưn , cột nước vừa rơi xuống hết, thì thấy Lý Nhị Ngưu và các dân công ôm nhau nhảy nhót mừng rỡ, vừa la lên:

-Đê bảo vệ đã thành công rồi.

Lượn sóng thứ nhất rút đi. Lượn sóng lớn thứ hai ập tới,

nhưng bờ đê vẫn đứng sừng sững không lay chuyển chút nào. Bấy giờ Lại Bố Y mới thở phào mấy cái, ông không còn sức gượng được nữa, hai chân mềm nhũn, té ngồi xuống bờ đê, nhưng gương mặt ông lộ vẻ tươi cười, Lại Bố Y đã vất vả suốt bảy ngày bảy đêm, cuối cùng công cuộc bảo vệ thị trấn đã thành tựu. Mấy vạn cư dân trong Anh Đức đã được an toàn vô sự. Đó là điều an ủi Lại Bố Y lớn hơn bất cứ điều gì khác trên đời.

Trên bờ đê, tiếng la vui mừng của đám đông kéo dài một lúc rồi im lặng. Thế rồi bỗng nhiên, không biết ai dẫn đầu, cả ngàn dân công ào tới trước mặt Lại Bố Y, nâng Lại Bố Y lên cao, ném ông lên không mấy cái, vừa đồng loạt hét lên:

-Xưa có vua Vũ, nay có Lại Bố Y. Nam hạ Anh Đức trấn, công đức vạn nhân tri.

*****

Tối hôm đó, Phương Tiếu Thiên dọn tiệc tại phòng bên chiêu đãi Lại Bố Y, Tư Mã Phúc, Lý Nhị Ngưu. Gian phòng chính đã bị dỡ, cho nên lấy gian bên cạnh mà đãi khách.

Trong bữa tiệc, Phương Tiếu Thiên hỏi Lại Bố Y về dự tính tương lai của ông như thế nào. Lại Bố Y buồn dàu dàu than:

-Tại hạ không sống được trong triều đình mới di phiêu bạt giang hồ. Thực sự thân bất do kỷ, mình không tự quyết định được bản thân mình, đành phó thác bước được bước nào hay bước nấy mà thôi.

Phương Tiếu Thiên khẳng khái nói:

-Lại tiên sinh chớ lo, tiên sinh cứ ở lại đất này, tại hạ và tiên sinh có phúc đồng hưởng, có họa cùng chịu.

Lại Bố Y trầm ngâm không nói. Ông thấy Phương Tiếu Thiên là con người nhân hậu chỉ lo làm việc nhân nghĩa. Ông vừa thương vừa kính, nên đã có ý muốn ngầm giúp Phương Tiếu Thiên sau này được vinh tông diệu tổ. Trước đây Lại Bố Y từng trợ cho Phương gia chống lại huyệt rái cá của nhà họ

Từ, tiến một bước phá hủy huyệt rái cá, làm cho nhà họ Từ tự ăn lấy quả đắng của mình gieo. Mặc dù Phương gia thoát khỏi tai họa, nhưng đinh vận và tài vận khó được vượng cả hai. Bởi vì huyệt lý ngư long khí không được thịnh, chỉ có thể bảo vệ được bình an, chớ không thể phát lớn hơn được. Người ta bảo cá vượt long môn, vượt qua được thì thành rồng, vượt qua không được thì vẫn là cá, lúc đó không thể không bị loài khác khinh thường. Vì thế, Phương gia muốn được phú quý thì huyệt cá phải tìm đường vượt long môn mới thành tựu được, nếu không cuối cùng vẫn không thành được đại nghiệp. Lại Bố Y đã ngầm có ý tương trợ cho Phương gia, nhưng không tiện nói rõ ra. Ông thấy Phương Tiếu Thiên tỏ thiện ý ân cần cầm ông ở lại, liền gật đầu đồng ý, Lại Bố Y muốn ở lại một thời gian nữa rồi sẽ tính cách khác.

Phương Tiếu Thiên thấy Lại Bố Y gật đầu đồng ý, rất mừng rỡ, nên nói năng huyên thuyên. Phương Tiếu Thiên tươi cười quay lại hỏi Lý Nhị Ngưu:

-Trưa hôm nay, lúc sóng dữ tràn vào cực kỳ nguy cấp, không dè Nhị Ngưu ca lại có sức mạnh như thần, nhấc nổi một tảng đá cả ngàn cân ôm đi.

Lý Nhị Ngưu cười khờ khạo nói:

-Cái này là tại quýnh quá thì tự nhiên sức tăng lên thôi.

Tư Mã Phúc cười nhạt nói:

-Chỉ sợ là bị tà nhập thì có.

Lý Nhị Ngưu tức giận nói:

-Ai nói ta bị tà nhập? Lúc đó ta còn nhớ rõ mồn một mọi việc mà.

Tư Mã Phúc nghiến răng nói:

-Xem kìa, con trâu rừng này muốn lấy sừng húc người ta đó. Nếu biết sớm như vậy, lúc ngươi bị chìm ở Long Nham, ta để cho ngươi thành con trâu sình cho rồi.

Lại Bố Y thấy một già một trẻ đấu võ mồm với nhau đến nhá lửa, nên mỉm cười, chen vào nói:

-Theo ý của tại hạ, Nhị Ngưu không phải bị tà nhập, mà bị thần nhập.

Tư Mã Phúc nghe nói chợt hiểu ra nói:

-Thảo nào Nhị Ngưu và các dân công kia bỗng nhiên có sức mạnh như thần, té ra Lại huynh lấy đá bày trận bát quái thỉnh thần nhân về hỗ trợ. Như thế Nhị Ngưu đã được nhờ thần lực mà thành tựu một việc làm vĩ đại.

Lý Nhị Ngưu cười nói:

-Chí lý! Chí lý quá! Ai bảo Phúc bá bá già cả làm chi, nếu không, anh hùng cứu đê nhất định phải là Tư Mã Phúc mới đúng.

Tư Mã Phúc trừng mắt Lý Nhị Ngưu một cái, nói:

-Đúng là chuyện lạ đời!

Mọi người đều cười ầm lên. Sau một thời gian liên tục bảy ngày bảy đêm, gian nan nguy hiểm, ai cũng quá mệt mỏi, nên sau khi tan tiệc Lại Bố Y và mọi người trở về phòng riêng để nghỉ ngơi sớm.

Lại Bố Y nằm trên giường một lúc thì đã ngáy ngáy khò khò. Tư Mã Phúc và Lý Nhị Ngưu ngủ trên giường ngang mặt nhau, ông bỗng lấy chân đá nhẹ Lý Nhị Ngưu nói:

-Ngươi ngủ rồi sao?

Nhị Ngưu mơ màng nói:

-Việc gì thế Phúc bá bá? Có việc gì ngày mai hãy nói mà.

Tư Mã Phúc cười nói:

-Nhị Ngưu, ngươi có phát giác tên quản gia họ Trương cả ngày hôm nay không? Có thấy tung tích của hắn hay không?

Lý Nhị Ngưu trợn mắt nói:

- Muốn làm hả tức ư? Lão có cách gì không?

Tư Mã Phúc cười ranh mãnh nói:

-Tên quản gia họ Trương này, ta đã dò la rõ ràng, mấy ngày nay hắn đã về nhà hắn ở Thanh Viễn, ngày mai sáng sớm hắn mới về đây. Ngươi muốn hả giận thì cứ y theo lời ta, làm nhục hắn một phen chơi! Nhưng việc này chớ có nói cho

Lại tiên sinh biết. Nếu không, theo tính của ông thì ông sẽ không cho chúng ta làm loạn đâu.

Lý Nhị Ngưu gật đầu đồng ý. Tư Mã Phúc cười, kề miệng nói nhỏ vào tai Lý Nhị Ngưu mấy câu, Lý Nhị Ngưu khoái chí gật đầu lia lịa, chỉ còn đợi cơ hội mà thực hiện thôi.

Hai người chỉ tính làm chơi cho hả tức, chứ không dè họ đã gây ra họa lớn bằng trời, suýt chút nữa cả ba không thể thoát thân ra khỏi trấn Anh Đức được.

Trong nhà của Từ Chí Cường ở phía tây thị trấn, mấy ngày qua quả thực họa vô đơn chí, trước nhất là việc nhị công tử Từ Chí Tiên thi đỗ đệ tam cử nhân, được vua phong chức tuần án Lưỡng Quảng, áo gấm vinh qui, nhưng giữa đường bị chết đuối. Trong lúc cả nhà lo tang lễ, lại gặp cơn lũ lụt, toàn trấn phải lo bảo vệ đê điều họ được phân công đốc suất làm một đoạn đê, Từ Chí Cường đâu còn lòng dạ nào nghĩ tới chuyện chống lũ lụt. Cho nên hắn chỉ làm qua loa cho xong chuyện, lấy đá mà chất chồng lên cao, không ngờ bị sóng đánh sụp cả đoạn đê đó, may mắn là bấy giờ có đoạn đê phía sau hỗ trợ, nên người trong toàn trấn mới thoát đại nạn. Lần này thì nhà họ Từ trở thành mục tiêu cho cả dân cư trong trấn nguyền rủa! Cho nên mỗi khi người nhà của họ Từ ra ngoài phố, mọi người trông thấy cứ hứ háy rồi tránh xa, không muốn giao thiệp với họ. Những người trong trấn, lớn nhỏ đều không nói công khai, nhưng bên trong ai cũng nguyền rủa họ là vô lương tâm, thiếu âm đức. Tục ngữ có nói : "Ngàn người nguyền rủa thì thế nào cũng chết bất đắc kỳ tử." Nay nhà họ Từ chẳng những em trai chết, phú qúy trở thành mây khói, mà còn trở thành mục tiêu cho mọi người nhắm bắn, điều này làm cho Từ Chí Cường giận điên lên.

Gương mặt của hắn lần đầu tiên giống như mặt người chết đang tẩm liệm. "Tiếu công tử" đã biến thành "Âm công tử". Từ Chí Cường trước đây vốn đã tính một bàn cờ rất kỹ. Trước nhất mời một vị cao tăng du phương dùng huyệt rái cá khắc chế

huyệt Lý ngư của nhà họ Phương. Quả nhiên nhà họ Phương mỗi ngày mỗi lụn bại suy vi; còn nhà họ Từ thì lập tức được hưởng phú qúy vinh hoa. Sau đó hắn ép viên tuần kiểm của trấn Anh Đức, ra khẩu dụ, mượn danh của vị quan nhân mới triều đình mà ép buộc nhà họ Phương phải dời mộ, lấy lý do vị tân tuần án muốn tu sửa mộ của tổ tiên. Như vậy một trăm phần trăm, sau này nhà họ Từ sẽ không còn địch thủ nào nữa. Nào ngờ bàn cờ đó như hoa trong gương, trăng đáy nước, thử hỏi Từ Chí Cường làm sao giữ được mãi nụ cười trên môi?

Từ Chí Cường suy đi nghĩ lại, cuối cùng phát giác trong việc này có cái gì quái dị, nhưng tiền nhân hậu quả của hắn làm thì hắn không chịu suy xét Từ Chí Cường suy nghĩ ba ngày ba đêm, cuối cùng quyết định hôm sau sẽ lên kinh thành Lâm An, dùng rất nhiều tiền bạc để mời cho được vị thầy phong thủy nổi tiếng là Triệu Chân Nhân đến trấn Anh Đức để tra cứu cho tường tận nguyên nhân.

Triệu Chân Nhân vốn là một thầy địa lý nổi danh ở kinh thành Lâm An, tuổi đã năm mươi, tướng thuật của lão được một dị nhân truyền thụ nên linh nghiệm vô cùng, xa gần đều nghe tiếng. Hơn nữa lão giúp cho tể tướng Tần Cối tuyển chọn tổ huyệt, nên Tần Cối đãi lão như bậc thượng khách, càng làm cho mọi người nể sợ lão hơn, những vị quan bình thường cũng phải nể mặt lão ba phần. Nhưng tâm tính của lão sâu hiểm ác độc, mỗi khi có thù oán riêng tư, nhất định lão dùng thủ đoạn tàn nhẫn để trả oán.

Lúc bấy giờ, có một vị huyện quan, nhậm chức tại cố hương của Triệu Chân Nhân, vì phán xét vô tư đã trừng trị một người bà con của Triệu Chân Nhân, lão ôm hận trong lòng tính kế trả thù vị huyện quan này.

Đang đêm Triệu Chân Nhân mò đến tổ mộ của vị huyện quan, khai quật ngôi mộ ra, dùng gậy đánh vào hài cốt, rồi dùng nước phân, nước tiểu đổ vào hài cốt, khiến cho linh khí của ngôi tổ mộ quan huyện hoàn toàn tiêu tán. Chẳng bao lâu quan huyện bị

triều đình bãi chức, trở về cố hương. Triệu Chân Nhân vẫn chưa chịu thôi, lại dùng phép ám muội hại ngôi tổ mộ quan huyện, dùng ba tấm gương bằng đồng, chiếu ngay vào mắt của ngôi mộ để dẫn trược khí xâm nhập vào huyệt mộ. Chẳng bao lâu quan huyện bị mắc chứng kỳ lạ, dùng đủ thứ thuốc để trị nhưng đều không hiệu quả, và vì trị bệnh mà gia tài tiêu tan hết. Sau đó, mặt của quan huyện lộ lớp khí đen, chỉ có thể ăn uống được mà không đi được nửa bước, thành người sống mà như chết, lúc lâm chung, cặp mắt của quan huyện tự nhiên lồi ra, và ông ta tự lấy tay móc cặp mắt mình ra bỏ vào miệng ăn, rồi lấy răng cắn đứt đầu lưỡi của mình mà nhai luôn, máu chảy ra đầy cả giường chiếu. Cuối cùng, vị quan huyện đó hét lên điên cuồng:

-Trời sao ở bất công quá! Trời sao ở bất công quá!

Máu chảy ướt cả mặt mày mà chết. Vị quan huyện đó lúc làm quan thanh liêm, con người cương trực, không hà khắc dân đen, sau khi chết chỉ có hai bàn tay trắng, thiếu nợ rất nhiều, những người láng giềng thương xót tình trạng thê thảm của ông, nên hùn tiền lại để tẩn liệm, và ngày đưa đi mai táng, bá tính nghe tin vội đến đưa tang, xếp hàng dài cả hơn dặm đường.

Từ chuyện đó ta có thể biết Triệu Chân Nhân là con người hiểm độc và tàn ác thế nào; nhưng vì phép thuật lão rất linh nghiệm, lại được gian thần Tần Cối trọng dụng, nên chẳng ai dám đắc tội với lão. Lão lại háo sắc, trong nhà đã có ba bà vợ, bốn người thiếp, vẫn chưa thỏa mãn, dùng tiền bạc mua thêm mười mấy thị tỳ đẹp đẽ để cho lão hưởng lạc. Triệu Chân Nhân biết rõ chỗ hay của tiền bạc nên đặc biệt thích tiền bạc vô cùng, hễ ai có tiền nhiều cho lão, thì lão làm cho họ, bất kể điều đó tổn đức cỡ nào, thương luân bại lý cỡ nào. Từ Chí Cường lên kinh lần này, muốn thỉnh lão thầy tướng ác đức Triệu Chân Nhân về nhà, giúp hắn kiểm tra lại phong thủy, vừa thuận tiện báo thù nhà họ Phương, để cho họ Phương không cách gì cất đầu lên nổi.

Trương quản gia nhà họ Phương cũng từ Thanh Viễn trở về

trấn. Lão quản gia họ Trương này giúp việc cho nhà họ Phương đã hai đời nên Phương Tiểu Thiên đối xử với lão rất rộng rãi, nhân hậu. Lần này lão ra đi không từ biệt, trở về nhà lão ở Thanh Viễn để tránh tai họa, bỏ chủ nhân không ngó ngàng gì tới sự an nguy của ông, về tình về lý đều không phải, nhưng Phương Tiểu Thiên vẫn không trách cứ lão nhiều, chỉ nói với lão sau này có ra đi, phải thông báo cho ông biết trước là được rồi. Lão quản gia họ Trương tự biết rằng mình đã sai, không đủ lý mà cãi nên trước mặt Phương Tiểu Thiên lão vâng vâng dạ dạ.

Tối hôm đó, Trương quản gia theo thường lệ là canh hai lão ra cầu tiêu đi vệ sinh, lúc lão đạp lên tấm ván ở trên cầu, không biết tại sao tấm ván lại đột ngột gãy và "ùm" một tiếng lão họ Trương rơi ngay xuống hố phân. Lão cố vùng vẫy bò lên vừa kêu cứu ỏm tỏi, tiếng kêu cứu của lão quản gia đánh thức Phương Tiểu Thiên, Lại Bố Y và mọi người dậy. Họ vội vã chạy ra xem tình hình, Lý Nhị Ngưu và Tư Mã Phúc cũng chạy theo phía sau, trong lòng rất khoái chí. Đến nơi, họ thấy lão quản gia cả mình mẩy, mặt mày, đầu cổ đều dính đầy phân, còn đang vùng vẫy dưới hố phân vừa kêu cứu om sòm, tình trạng vừa khủng khiếp vừa đáng thương.

Phương Tiểu Thiên tuy trong lòng có phần nào chán ghét con người vô tình bạc nghĩa này, nhưng nghĩ tình chủ tớ đã hai đời, nên lập tức sai gia đinh cứu lão quản gia ra khỏi hố phân, rồi an ủi lão vài câu. Lý Nhị Ngưu đứng bên cạnh thấy bộ dạng kỳ quái, máu môi máu miệng chảy ra, của lão quản gia, dằn không được, phì cười lên một tiếng. Tư Mã Phúc vốn có tật lật đật nắm tay áo Lý Nhị Ngưu giật một cái, ngầm bảo cậu ta đừng lên tiếng. Nhưng tiếng cười của Lý Nhị Ngưu bị lão quản gia nghe được, cặp mắt ti hí của lão liếc nhìn về phía Lý Nhị Ngưu mấy cái, tia mắt của lão chứa đầy oán hận, ai thấy cũng phải ớn lạnh, Lý Nhị Ngưu cũng hoảng hốt lật đật quay người nhìn chỗ khác.

Lý Nhị Ngưu và Tư Mã Phúc tối hôm đó đã nói sẽ làm nhục lão quản gia một phen cho hả giận. Lý Nhị Ngưu biết rõ mỗi đêm vào khoảng canh hai lão quản gia thường đi vệ sinh, nên đã âm thầm thay thế tấm ván cầu bằng một tấm ván khác đã cưa đứt hơn phân nửa, lão quản gia không biết nên đạp lên tấm ván gẫy mà rơi xuống hố phân. Hành động đáng lý không nên làm, nhưng Lý Nhị Ngưu và Tư Mã Phúc thấy lão quản gia này là kẻ hoạt đầu, mê lợi mà bỏ nghĩa, xem thấy chướng mắt quá, nên muốn trừng trị cảnh cáo lão mà thôi, chứ không có ác ý cho lắm.

Nhưng Trương quản gia lại giữ canh cánh trong lòng sự việc này, lão là một người rất tinh tế, quan sát ngôn ngữ sắc mặt, và nghe tiếng cười của Lý Nhị Ngưu, lão đoán chắc rằng người cưa tấm ván trong cầu tiêu để hại lão rớt xuống hố phẫn chính là Lý Nhị Ngưu, hắn muốn trả thù lão đã hành hạ hắn những ngày đầu khi mới đến đây. Lão quản gia họ Trương ôm mối hận trong lòng không lúc nào nguôi. Nhưng lão cũng hiểu rất rõ rằng, Lại Bố Y ở trong Phương gia trang và cả trong trấn hiện giờ chiếm địa vị rất quan trọng trong lòng mọi người, cho nên không thể vì bênh vực cá nhân lão mà khai tội Lại Bố Y. Ngày đêm suy nghĩ không thôi, cuối cùng lão họ Trương nghĩ ra một độc kế để báo thù thật tàn nhẫn.

Mấy ngày sau, Từ Chí Cường từ kinh thành Lâm An trở về trấn Anh Đức. Đi theo hắn về lần này có thêm một lão già làm ra vẻ tiên phong đạo cốt, đó chính là Triệu Chân Nhân. Từ Chí Cường hứa sẽ thù lao cho lão một ngàn lượng vàng ròng, thì làm sao lão lại không động lòng cho được?

Lão đồng ý giúp Từ Chí Cường điều tra lại khí vận phong thủy nhà họ Từ nên theo hắn về trấn Anh Đức.

Tối đêm đó, Từ Chí Cường không cần nghỉ ngơi cấp tốc đưa Triệu Chân Nhân đến ngôi tổ mộ họ Từ ở khu Bắc Lộc trên núi Nam Sơn. Lúc đó khoảng canh hai, ánh trăng ảm đạm thê lương, tiếng côn trùng kêu rả rích. Từ Chí Cường chỉ ngôi tổ

mộ của hắn và nói với Triệu Chân Nhân:

-Đây là tổ mộ của nhà tại hạ, trước đây từng có một vị cao tăng du phương dạy cho tại hạ dùng huyệt rái cá để khắc chế huyệt lý ngư của họ Phương. Phép này ban đầu quả nhiên rất có hiệu quả, nhà họ Phương liên tiếp chết ba người thân, tại hạ thấy rõ là họ Phương sẽ bại tuyệt; nhị đệ của tại hạ là Từ Chí Tiên lại thi đỗ cao được vua phong chức tuần án Lưỡng Quảng, áo gấm hồi hương, không ngờ giữa dường bị chìm thuyền chết đuối. Cả tháng nay nhà tại hạ bị mọi người trong trấn coi như thứ ôn dịch cần lánh xa, trái lại họ ủng hộ nhà họ Phương, trước đây tại hạ tưởng rằng họ khó mà đứng vững được ở trấn này, mọi điều xảy ra khiến cho tại hạ vô cùng phẫn uất. Tại hạ không biết vì sao mà nhà họ Phương lại biến đổi được mệnh số suy vong của họ như vậy?

Triệu Chân Nhân trầm ngâm không nói, lão im lặng chắp tay sau lưng đi lại mấy vòng quanh tổ mộ họ Từ, rồi bước qua ngôi tổ mộ nhà họ Phương quan sát kỹ lưỡng. Xong rồi, lão bật cười hắc hắc lạnh lùng. Từ Chí Cường vội sấn tới hỏi:

-Triệu Chân Nhân đã biết đích xác rồi phải không?

Triệu Chân Nhân cười gằn liên tiếp mấy tiếng và nói một cách âm hiểm:

-Mộ huyệt nhà họ Từ đã bị người ta bí mật phá hỏng rồi! Con người này, thuật phong thủy của hắn cao siêu vô cùng, dùng phép phản tướng khắc chế, ngoài sự tưởng tượng của mọi người. Nếu không có ta đến đây, không có người nào khác có thể hiểu được sự bí mật này.

Từ Chí Cường kinh ngạc nói:

-Tổ mộ nhà tại hạ ngày đêm đều có người canh giữ, họ không hề phát giác có người nào đến đây dùng thủ đoạn phá hoại mộ phần tổ tiên chúng tôi mà.

Triệu Chân Nhân cười nhạt nói:

-Bọn gia đinh của công tử chỉ e rằng chúng sợ gió lạnh mà chui vào động ngủ khò thôi. Theo chỗ ta suy đoán, việc này

xảy ra vào đêm cực kỳ lạnh lẽo của tháng trước.

Từ Chí Cường bán bán nghi, nói:

-Triệu Chân Nhân, lời nói này có thực không?

Triệu Chân Nhân cười khan mấy tiếng rồi nói:

-Từ công tử muốn chứng kiến tận mắt thuật phản tướng khắc pháp thế nào cũng không phải là khó. Triệu mồ cũng có cách phá phép này. Nhưng hành động này là đoạt quyền tạo hóa của trời đất, chỉ một ngàn lượng vàng nhỏ nhoi đó, sợ rằng khó mà cầu khẩn được.

Từ Chí Cường nghĩ thầm trong bụng:

-Chả trách người đời thường nói "Quân tử chi giao thanh đạm như nước, tiểu nhân chi giao nặng như vàng ròng". Cái giao tình của tiểu nhân tùy theo số lượng vàng nặng nhẹ mà biến đổi theo; vàng càng nặng, thì giao tình càng sâu; nếu như vàng không đủ cân lượng, thì giao tình sẽ nhẹ như lông hồng. Thôi thôi được rồi! Hãy tạm vượt qua cái ải khó khăn này trước rồi sau sẽ tính"

Nghĩ tới đó, Từ Chí Cường bấm bụng nói:

-Nếu như Triệu Chân Nhân đúng là có diệu pháp, thì vàng ròng thù lao sẽ tăng gấp năm lần, có được không?

Triệu Chân Nhân cười ha hả nói:

-Chỉ mong Từ công tử ngày sau đừng quên lời hứa này là được rồi.

Nói xong, lão lập tức chạy như bay vòng quanh hai ngôi tổ mộ miệng vừa lẩm bẩm niệm thần chú, niệm rồi lạy, lạy xong rồi niệm, dường như bị tà nhập. Cứ chỉ liên tục không ngừng. Xong rồi, lão vỗ hai bàn tay vào nhau một cái "bốp" và quát lớn:

-Lý ngư, rái cá, oan oan tương báo, sao chưa hiện hình, còn đợi chừng nào?

Lời vừa dứt, bỗng thấy bốn tảng đá như bốn chân của con rái cá bao quanh huyệt của nhà họ Từ, rung chuyển như muốn động đậy, khối đá bia trước ngôi mộ giống như miệng con rái cá phun ra cuồn cuộn những cột khói đen, bay đến phủ trùm

huyệt lý ngư của nhà họ Phương. Chỉ chớp mắt, vầng khói đen bao phủ kín ngôi mộ của nhà họ Phương. Từ Chí Cường thấy cảnh tượng đó, trong lòng mừng thầm nói:

-Xem tình trạng này thì linh khí ngôi tổ mộ của ta vẫn chưa tiêu tan hết.

Từ Chí Cường đang mừng rỡ, thì ngay lúc đó, từ ngôi mộ nhà họ Phương phóng ra một luồng khí vàng, bắn ngay vào hai tảng đá trước ngôi mộ. Hai tảng đá đột nhiên chiếu sáng lấp lánh giống như đôi mắt của cá lý ngư rồi phóng ra hai luồng khí vàng "bình bình" một tiếng lớn, bắn thẳng vào vầng khí đen, xuyên phá khỏi vầng khí đen và bay thẳng về hướng mộ của họ Từ.

Từ Chí Cường kinh hoàng đến xuất mồ hôi hột, thất thanh hét lên:

-Nhà họ Phương có bậc cao nhân ở đâu đến giúp như vậy? Có thể làm cho cá chết sống lại, linh khí của nó lại có thể đánh lui linh khí của huyệt rái cá; như thế thì nhà họ Từ của ta nguy rồi!

Triệu Chân Nhân cười lạnh lùng mấy tiếng, hai tay vỗ "bốp" một tiếng lớn, cảnh tượng trước mặt lập tức tan biến như khói tản. Lão quay lại hỏi Từ Chí Cường:

-Từ công tử thấy rõ ràng chứ?

Từ Chí Cường đã đến bước này, đâu dám lãnh đạm nên lật đật chấp tay làm lễ, cung kính nói:

-Chân nhân đã biết phép phá trận, tại hạ nghĩ rằng chân nhân nhất định sẽ cứu tại hạ được thôi. Ngày thành công, tại hạ nhất quyết không bao giờ quên ân đức của chân nhân. Vàng ròng thù lao một lát nữa sẽ giao trước phân nửa, ngày sau sẽ giao đủ số còn lại. Còn về đàn bà, nhà tại hạ có rất nhiều tỳ nữ, Chân Nhân cứ chọn mà tùy ý hưởng lạc.

Từ Chí Cường vốn biết Triệu Chân Nhân vốn thích thứ đó, nên vội vàng thêm câu cuối cùng đó. Triệu Chân Nhân quả nhiên tươi cười nói:

-Hay lắm! Hay lắm! Như thế, Triệu mỗ sẽ tiến hành thôi. Nhưng muốn phá phép này, trước nhất cần phải điều tra rõ người thi triển phép này là ai; tri kỷ tri bỉ, mới có thể đánh một trận là đoạt thành công ngay. Nhưng hiện giờ, làm thế nào điều tra lai lịch người này đây? Đó mới là chỗ cực kỳ khó khăn.

Từ Chí Cường cười một tiếng gian trá, nhưng không nói rõ ra, chỉ im lặng dẫn Triệu Chân Nhân về nhà. Triệu Chân Nhân rất khoái hưởng lạc, vừa về tới Từ phủ đã mượn cớ mệt mỏi, muốn vào phòng ngủ để hưởng khoái lạc với các tỳ nữ do Từ Chí Cường sai đến phục vụ cho lão.

Lúc bấy giờ, bỗng nhiên có một gia đinh hối hả đi vào, bẩm báo với Từ Chí Cường:

-Thưa lão gia, Trương quản gia của nhà họ Phương có việc muốn cầu kiến, đã ngồi đợi ở phòng bên rất lâu rồi.

Từ Chí Cường vừa nghe nói, sắc mặt hiện lên vẻ vui mừng, cố ý nói lớn tiếng:

-Tốt quá! Tốt quá! Hãy mau mời vào. Muốn biết động tịnh ở nhà họ Phương thế nào, thì không có ai ngoài người này.

Trương quản gia của Phương gia trang vẻ mặt kỳ lạ hối hả đi vào, hàn huyên vài câu rồi kề miệng vào tai Từ Chí Cường nói nhỏ vài câu. Từ Chí Cường cố ý ra vẻ kinh ngạc lắc đầu, sau đó Trương quản gia cáo từ ra về ngay.

Triệu Chân Nhân vẫn còn có mặt ở đó, thấy Từ Chí Cường và người khách đó có vẻ bí mật quái lạ, lão chợt hiểu ra ngay, bèn lên tiếng:

-Lão Trương quản gia này là ai? Không lẽ lão là người đến đây mật báo mọi việc ở nhà họ Phương?

Từ Chí Cường cười nhẹ nói:

-Lão họ Trương này có điều bất mãn với nhà họ Phương, trong lúc uất ức muốn tìm đến đây làm việc với Từ gia. Điều này chẳng trách lão được. Nhưng tin tức lão vừa nói rất kinh thiên động địa, chỉ sợ ngay cả Triệu Chân Nhân đây cũng sẽ cảm thấy khó rồi chùn bước thôi.

Triệu Chân Nhân bị lời nói khích đó, tức tối hét lớn:

-Việc trong thiên hạ có điều gì làm khó được Triệu mỗ này đến phải chùn bước chứ? Cứ nói ra xem. Cứ nói ra xem thử người ngầm giúp cho nhà họ Phương là vị thần thánh phương nào, để hắn biết được lợi hại của Triệu mỗ này.

Từ Chí Cường cười một tiếng bí mật, rồi kề tai nói nhỏ với lão vài câu. Triệu Chân Nhân vừa nghe xong, sắc mặt chợt thay đổi, như màu tái mét của người chết, nhưng liền sau đó, lão nghiến răng, mặt lộ hung quang cười khặc khặc nói:

-Té ra chính là lão. Không lẽ Triệu mỗ này sợ lão sao? Công tử hãy chờ xem thủ đoạn của bổn chân nhân. Tên tội phạm triều đình này sẽ không có đất chôn thây.

Triệu Chân Nhân nói xong, lão tức tối kéo a hoàn về phòng để hưởng khoái lạc.

Từ Chí Cường đưa Triệu Chân Nhân đi rồi, hắn mới cất tiếng cười dài, đầy ý vị. Thì ra những ngày trước lão quản gia họ Trương của nhà họ Phương nghĩ ra một độc kế để báo thù, lợi dụng Từ Chí Cường là kẻ tử thù đối đầu với nhà họ Phương để đối phó với nhóm người của Lại Bố Y, lão đến nhà họ Từ để mật báo tất cả mọi việc. Bấy giờ Từ Chí Cường mới biết Lại Bố Y là người đang ngầm trợ giúp cho Phương Tiếu Thiên. Đây là một việc cực kỳ nghiêm trọng. Từ Chí Cường tự biết rằng sức của hắn quyết không thể chọi nổi Lại Bố Y, nên vội vàng đến Lâm An, trước dùng tiền bạc và mỹ nữ quyến rũ Triệu Chân Nhân, nhưng giấu kín việc Lại Bố Y không nói cho lão Triệu biết, bởi vì lão sợ uy danh của Lại Bố Y mà không dám ra mặt giúp hắn. Sau đó dẫn lão đến ngôi tổ mộ, đích thân chứng kiến tài năng của lão, liệu đoán lão có đủ khả năng đối địch với Lại Bố Y, hắn mới bày thế trận khích tướng làm cho Triệu Chân Nhân trúng kế.

Quả nhiên Triệu Chân Nhân không thoát ra ngoài tiên liệu của Từ Chí Cường, thứ nhất lão không thể bỏ số vàng thù lao quá lớn; thứ hai lão đã lỡ lớn tiếng khoe khoang, thì không

thế hối mà hủy đi tiếng tăm làm thầy phong thủy của lão; vì thế cho dù lão có khiếp sợ uy danh của Lại Bố Y, lão cũng phải liều mạng làm cho tới cùng. Hơn nữa lão tự thị có gian thần Tần Cối hỗ trợ sau lưng, lúc hành động lão không cần kiêng sợ ai; nếu thừa cơ hội này mà diệt trừ được Lại Bố Y, chẳng những lão làm vui lòng Tần Cối, mà còn khiến cho danh của lão sẽ uy chấn thiên hạ. Đây đúng là hai kẻ xấu xa đê tiện gặp nhau, thật là tâm đầu ý hợp.

Quả nhiên, sáng hôm sau, Triệu Chân Nhân qua một đêm phong lưu khoái lạc, giao một bức mật hàm cho Từ Chí Cường nghiêm giọng nói:

-Từ công tử, việc không nên chậm trễ. Công tử hãy cấp tốc cho người đưa bức mật hàm này đến Tần tướng phủ, ở kinh thành Lâm An; trong bức mật hàm này có tiết lộ tung tích của Lại Bố Y đang ở trấn Anh Đức. Tần thừa tướng tiếp được mật hàm này, ngài sẽ tự có kế hoạch. Hãy cấp tốc đi ngay bây giờ.

Từ Chí Cường lập tức phái một gia đinh đắc lực mang bức mật hàm đến kinh thành. Sau đó, Triệu Chân Nhân lấy ra hai lá phù bằng giấy và nói với Từ Chí Cường:

-Canh ba đêm nay, thừa lúc gia đinh giữ mộ của nhà họ Phương canh giữ sơ xuất, đem lá phù này lén dán ở giữa hai tảng đá trước mộ của họ Phương rồi sau đó châm lửa đốt, như thế sẽ tiêu diệt được linh khí của cặp mắt cá lý ngư. Hai mặt hiệp công như thế, Lại Bố Y và nhà họ Phương sẽ khó mà thoát khỏi kiếp số.

Từ Chí Cường giơ ngón cái lên, cười nham hiểm nói:

-Chân Nhân xuất trận, hai mặt hiệp công, quả nhiên lợi hại. Tại hạ bội phục. Bội phục!

BỐ Y ẨN THÂN

Nửa tháng sau, Phương Tiếu Thiên đột ngột nhiễm bệnh, nằm trên giường rên rỉ. Ông cảm giác có người dùng

kim châm vào người, đau đớn đến xuất mồ hôi dầm dề.

Mấy ngày hôm nay Lại Bố Y đang cố gắng đi tìm long mạch cho nhà họ Phương chuẩn bị dời tổ mộ của họ Phương ra khỏi khu Bắc Lộc ở Nam Sơn. Một là Lại Bố Y biết rõ linh khí của huyệt lý ngư quá yếu, khó thành sự nghiệp lớn; hai là Lại Bố Y biết rõ thế tương tranh của hai họ Từ và họ Phương như nước và lửa, nếu tiếp tục tranh đấu nữa thì cả hai đều tổn thương; vì thế ông quyết định tìm long huyệt tốt khác để trợ giúp cho Phương gia thành công. Nhưng bôn ba vất vả mấy ngày, Lại Bố Y vẫn chưa tìm được. Nguyên tắc tìm long mạch của Lại Bố Y rất nghiêm nhặt, nếu không tra sát thực địa kỹ càng để biết nguồn căn của long khí, thì không bao giờ ông khinh xuất nói ra. Chỉ có một mình Nhị Ngưu đi theo ông, y tùy tiện đi lung tung trong rừng núi.

Tối hôm đó, Lại Bố Y, Tư Mã Phúc và Lý Nhị Ngưu vừa trở về Phương gia trang thì nghe gia đinh báo là Phương trang chủ nhuốm bệnh đang nằm thoi thóp trên giường, xem tình hình khó mà an toàn! Lại Bố Y nghe báo tin như vậy, giật mình kinh ngạc nói thầm:

-Phương trang chủ ăn đường no đầy, quyết không phải là người đoản mệnh, tại sao lại nhiễm bệnh quái lạ này kìa?

Lại Bố Y, Tư Mã Phúc và Lý Nhị Ngưu lật đật vào phòng của Phương Tiểu Thiên để thăm và tra xét cho rõ nguyên nhân căn bệnh.

Trong phòng của Phương Tiểu Thiên thị tỳ Tiểu Thúy đang chăm sóc cho chủ nhân, vừa thấy Lại Bố Y hối hả bước vào nàng mừng rỡ nói lớn:

-Hay quá, Lại tiên sinh đã trở về. Lão gia được cứu rồi.

Lại Bố Y bước nhanh tới bên giường, cầm tay phải của Phương Tiểu Thiên lên, bắt mạch rất kỹ, một lúc sau, Lại Bố Y nói thầm:

-Xem ra tâm mạch của Phương trang chủ vẫn bình thường, quyết không có gì đáng lo lắm, cớ sao lại đau đớn như bị kim

châm khắp toàn thân?

Suy nghĩ một lúc, Lại Bố Y hỏi Tiểu Thúy:

-Phương trang chủ bắt đầu bệnh lúc nào?

Tiểu thúy là thị tỳ thân cận của Phương Tiếu Thiên, tuổi mới hai mươi hai, hình dáng đầy đặn, dịu dàng, người rất phúc hậu, lần trước chính nàng đã hết sức khuyên Trương quản gia đừng làm khó Lý Nhị Ngưu, Lại Bố Y rất có thiện cảm với nàng. Tiểu Thúy nghe Lại Bố Y hỏi mình, nhớ đến Phương trang chủ thường ngày đối xử với mọi người rất tốt, trong lòng chua xót, cặp mắt đỏ lên ứa lệ, khẽ giọng nói:

-Mấy ngày nay lão gia vẫn khỏe mạnh bình thường, chỉ có canh năm đêm qua, đột nhiên ớn lạnh đánh bò cạp một cái, sau đó nằm mộng chợt la lớn:

-Có người dùng kim đâm vào ta! Có người dùng kim đâm vào ta.

Sáng hôm sau, Phương trang chủ nằm liệt giường không dậy nổi, lúc mê lúc tỉnh, tuy đã mời nhiều vị lang y đến chẩn trị nhưng không có vị nào xem ra chứng bệnh của trang chủ, vì thế chẳng có toa thuốc nào để trang chủ uống cả, họ bó tay ra về. Lão gia đối xử với mọi người nhân hậu là thế, sao lại gặp tai họa thê thảm như vầy. Hiện giờ ngay cả thân của ông còn khó bảo toàn, ông trời sao ở quá bất công như thế! . . .

Trong lúc Tiểu Thúy thổn thức kể lại, thì Phương Tiếu Thiên bỗng nhiên hồi tỉnh, ông ngẩng đầu nhìn lên thấy Lại Bố Y mặt mũi đầm đìa mồ hôi, biết ông bôn ba suốt ngà vừa về tới đã vào thăm bệnh ngay, trong lòng cảm thấy vô cùng ái ngại. Ông hào hển nói:

-Tại hạ đột ngột mắc chứng bệnh quái dị, các lương y đều bó tay, tự biết là lành ít dữ nhiều. . .! Tiên sinh ân cần lo lắng, tại hạ vô cùng cảm kích, nhưng chỉ sợ làm phí tâm huyết của tiên sinh. Đây là số trời, sức người khó thể vãn hồi được.

Nói xong, Phương Tiếu Thiên rơi lệ đầm đìa. Lại Bố Y trong lòng cũng xúc động, ông suy nghĩ một lúc, rồi nghiêm

trang nói:

-Phương trang chủ không nên có ý tuyệt vọng đó. Nên nhớ rằng không có gì buồn cho bằng tự mình muốn chết, mọi ý chí đều tiêu tan, thì sức người bên ngoài mạnh cỡ nào cũng không thể trợ giúp mình được. Xin Phương trang chủ hãy để cho tinh thần thư thái, an tâm tịnh dưỡng, Lại mỗ nhất định sẽ dùng toàn lực giải cứu cho trang chủ.

Tư Mã Phúc bên cạnh nói nhỏ với Lý Nhị Ngưu:

-Nhìn dáng điệu của trang chủ, chín phần là bị trúng tà thuật rồi.

Lý Nhị Ngưu "xì" một tiếng rồi nói:

-Ông biết cái gì? Ngay cả Lại tiên sinh còn phải cau mày nữa kìa. Ông giỏi hơn Lại tiên sinh ư?

Lại Bố Y nghe hai người đối đáp, chợt động tâm, trầm ngâm một lúc rồi đứng lên, nói thầm:

-Lời của Tư Mã Phúc tuy đoán bừa, nhưng tuyệt không phải là hoàn toàn vô lý. Phương trang chủ canh năm phát bệnh, chính là giờ tà khí xâm nhập, như kim đâm vào thân mình, giống như dùng đại pháp độc hại từ xa mà ám toán! Việc này chắc chắn có uẩn khúc bên trong.

Chính ngay lúc đó, một gia đinh hối hả chạy vào, vừa hụt hơi nói:

-Lão. . . lão gia! Có một gia đinh ở bên nhà họ Từ chạy qua đây nói có điều khẩn cấp báo cho lão gia biết.

Lại Bố Y khoát tay ngăn tên gia đinh nói tiếp, để tránh làm Trang chủ kinh động, ông kéo hắn ra một bên rồi khẽ giọng hỏi:

-Có việc gì khẩn cấp? Nói cho ta nghe cũng được rồi.

Tên gia đinh tỉnh táo lại đôi phần, hít một hai hơi thở vào rồi kinh hoàng nói:

-Vừa rồi có một tên gia đinh từ nhà họ Từ tìm đến đây nói là đại sự không xong rồi! Nhà họ Từ đã mật báo về triều đình cho Tần thừa tướng biết rõ hành tung của Lại đại hiệp, nghe

nói quan phủ đã tiếp được thủ lệnh của Tần Cối và sai các bộ đầu đến Anh Đức bắt Lại đại hiệp. Canh ba đêm nay, họ sẽ đến bắt Lại đại hiệp về kinh qui án. Hắn nói cho tiểu nhân biết rồi, thỉnh cầu Lại đại hiệp hãy mau chạy trốn. Hắn nói Lại Bố Y đại hiệp đã vào sinh ra tử để lo cho nhân dân ở trấn Anh Đức này, vì thế lương tâm hắn không yên bèn mạo hiểm liều chết lén đến đây bí mật thông báo cho Phương gia chúng ta biết. . . Người đó thông báo xong đã lật đật lẻn về.

Nghe được tin dữ, Lại Bố Y xuất mồ hôi lạnh dầm dề. Ông biết rất rõ, nếu bị rơi vào bàn tay của Tần Cối, nhất định là dữ nhiều lành ít; điều bi thảm nhất là sẽ bị bọn chó săn nha trảo của Tần Cối lăng nhục! Lại Bố Y biến sắc, lật đật khoát tay bảo tên gia đinh hãy lui ra ngoài.

Tư Mã Phúc cặp mắt rất sắc bén, thấy Lại Bố Y thần sắc hốt hoảng biết là đã xảy ra việc lớn, nếu không, việc tầm thường dù có sấm ì ổ bên tai cũng không làm Lại Bố Y thất sắc kinh hoàng như vậy. Lão lật đật bước tới hỏi:

-Lại huynh, có việc gì mà có vẻ kinh hoàng như vậy?

Lại Bố Y cười khổ nói:

-Vừa rồi có một gia đinh ở nhà họ Từ qua báo, Từ gia đã cho người mật báo về triều cho Tần Cối biết hành tung của Lại mỗ ở đây, Tần Cối đã sai các bộ đầu đến Anh Đức này, canh ba đêm nay sẽ đến bắt Lại mỗ về kinh trị tội!

Tư Mã Phúc nói:

-Bằng vào hành vi của Lại huynh, Tần Cối có thể gán vào tội danh gì?

Lại Bố Y cười khổ nói:

-Con người đó quyền uy làm ngả nghiêng triều chính, trong cặp mắt hắn đâu còn có luật pháp gì!

Lý Nhị Ngưu kinh hoảng nhảy bật lên, thất thanh nói lớn:

-Giờ này là canh hai rồi. Bây giờ còn chưa chạy còn đợi chừng nào? Lại tiên sinh để Nhị Ngưu cõng tiên sinh chạy trốn!

Nói xong, Lý Nhị Ngưu bước tới muốn cõng Lại Bố Y lên lưng.

Lại Bố Y vẫn điềm nhiên bất động, Nhị Ngưu quýnh lên, nói:

-Lại tiên sinh chưa chịu chạy, không lẽ ở lại đây chờ chết sao?

Lại Bố Y cười khổ nói:

-Việc ở đây chưa xong, Lại mỗ có thể bỏ đi được sao? Dù nguy hiểm cỡ nào, Lại mỗ thề phải làm cho xong tâm nguyện này mới được! Huống chi có vài tên bộ dầu tầm thường kia thì làm gì được Lại mỗ chứ? Lại mỗ sẽ không chạy ra ngoài, mà sẽ ở tại chỗ này, đúng giờ khắc này, đụng đầu với bọn ác nhân này một lần xem sao?

Lúc bấy giờ, Phương Tiếu Thiên đã biết biến cố đã phát sinh, nên cố gắng vẫy tay nói:

-Lại tiên sinh hãy mau chạy đi! Chớ vì việc của tại hạ mà hại đến tính mạng của tiên sinh. Hãy mau đi đi!. . . hãy mau. . .

Phương Tiếu Thiên thở không kịp, ngã lăn trên giường bất tỉnh nhân sự.

Tiểu Thúy khóc òa lên. Nàng vội vã vuốt lưng, chà ngực cho Phương Tiếu Thiên một lúc ông ta mới hồi tỉnh lại và vẫn thúc hối Lại Bố Y hãy tạm thời ẩn mặt rồi sẽ tính sau.

Lại Bố Y trầm ngâm, chưa quyết định ra sao. Đột nhiên ông hỏi Lý Nhị Ngưu:

-Nhị Ngưu, mấy ngày nay ngươi đi đây đi đó trên núi, thấy chỗ nào có thể ẩn mình được không?

Nhị Ngưu lắc đầu mù mịt, cho dù có đi nữa, nhưng trong lúc khẩn cấp y khó mà nhớ cho ra. Tư Mã Phúc bỗng nhiên chợt hiểu rõ được thâm ý của Lại Bố Y; thấy bộ dạng ngơ ngác như thằng ngốc của Nhị Ngưu, lão vừa quýnh vừa tức, nói:

-Thằng trâu chết sình! Thường ngày chạy khắp cả núi rừng, đến lúc khẩn cấp sống chết này, ngươi lại đờ người như thằng ngốc! Tức chết đi thôi! Hận là không ném con trâu chết

sinh ngươi rơi xuống nước cho rồi!

Nhị Ngưu bị mắng, nhưng không kịp nổi giận, trái lại mặt lộ sắc vui mừng, lẩm bẩm nói:

-Rơi xuống nước ư? Rơi xuống nước ư?. . . Đúng! Đúng rồi! Một chỗ ẩn mình tuyệt vời! Rơi xuống là Lạc, là Lạc. . .

Nhị Ngưu lại hét lớn:

-Đúng rồi! Lại tiên sinh! Hãy đến động Bích Lạc ẩn mình đi.

Lại Bố Y nói:

-Bích Lạc động cách đây bao xa?

Nhị Ngưu nói:

-Khoảng mười dặm đường, con nhớ rất rõ.

Lại Bố Y vỗ tay nói:

-Thế thì cứ làm như vậy! Tư Mã huynh, lão huynh tạm ở nhà Phương gia mà lo tính kế đối phó; tại hạ và Nhị Ngưu sẽ lên động Bích Lạc, một mặt vừa tị nạn, một mặt vừa đấu trận pháp với nhà họ Từ mới được.

Sau khi cắt đặt ổn thỏa, Lại Bố Y và Nhị Ngưu hối hả ra đi. Phương Tiểu Thiên nhìn theo bóng Lại Bố Y bôn đào tị nạn, bèn thở dài than:

-Lại tiên sinh nghiên cứu học thuật tinh thâm, cả đời lấy thuật phong thủy để hành hiệp trượng nghĩa cứu đời, nào ngờ số mệnh lại vất vả như vậy, ông trời sao quá bất công như thế!

Ánh trăng lờ mờ, gió lạnh thổi từng cơn. Lý Nhị Ngưu dẫn Lại Bố Y ra cửa nam của trấn Anh Đức, trèo qua nhiều triền núi mặt sau của núi Nam Sơn, và vòng qua bên bờ sông Bắc giang, Lại Bố Y ngạc nhiên nói:

-Trước mặt là sông lớn, đâu còn đường nào đi nữa. Vậy động Bích Lạc nằm ở đâu?

Lý Nhị Ngưu cười bí mật, nói:

-Lại tiên sinh cứ theo Nhị Ngưu này.

Hai người quẹo qua hướng tây và đi dọc theo bờ sông ước độ

năm dặm nữa, Lại Bố Y đột nhiên thấy trước mặt một đường theo vách núi, vượt qua đường vách núi, ông lại thấy mấy đỉnh núi nhọn, đứng như thế chân vạc, cao vút lên tận mây mù, mờ mịt phiêu dật. Lại Bố Y tới gần một chút để nhìn cho kỹ. Ông thấy giữa những ngọn núi cao, lại có một thâm cốc, trong thâm cốc nhìn ra các ngọn núi như tranh nhau đứng sừng sững giữa trời cao, bốn mặt đều là núi, chằng chịt chen nhau, trông rất đẹp mắt.

Lý Nhị Ngưu dẫn Lại Bố Y vào trong thâm cốc, Lại Bố Y chợt thấy trước mặt là một khu rừng trúc, một dòng suối chảy, thanh tịnh dị thường. Họ đi theo con đường mòn nhỏ quanh co, xuyên qua khu rừng trúc. Ngoài tiếng lá trúc rơi, chung quanh vắng lặng lạ thường. Ra khỏi khu rừng trúc, hai người tiếp tục đi theo con suối. Lại Bố Y chợt thấy bên rìa thâm cốc, phía dưới vách núi như một tấm bình phong che kín, có một sơn động như có tay người đẽo láng, trên là một tảng đá nhô ra như một chiếc thuyền bằng ngọc xanh lục. Vì thế Lý Nhị Ngưu tự đặt cái sơn động này tên là "Bích Lạc Động".

Lại Bố Y tiến gần lại, ông thấy cửa động do thiên nhiên tạo thành, mở rộng ra phía bên ngoài, một dòng suối từ trên đỉnh chảy xuống, giống như một tấm màn bạc thiên nhiên, cảnh trí cực kỳ tráng lệ, khí lành cuồn cuộn tỏa ra. Lại Bố Y bước vào động, chợt thấy trong động sáng sủa mà không u tối như ông nghĩ. Trên đỉnh và trên vách nhô ra những thạch nhũ, mép vách bên phải có nước suối chảy xuống tạo thành một cái đầm nước nhỏ xanh biếc, mép vách bên trái có một con đường nhỏ có thể đặt chân được. Mặt trước của Bích Lạc Động có khắc bốn chữ "Chân nan đáo cảnh", không biết là bút tích của vị thần tiên nào, phía dưới lại có một hang động nữa, ngoài hang tối như mực, nhưng bước vào cửa động lại thấy hoa màu bạc sáng rỡ, nhìn lên phía trên đỉnh là một vầng trăng thu!

-Lại tiên sinh, chỗ này quả thực vắng lặng, rất khó tìm phải không? Nhị Ngưu bảo đảm bọn bộ đầu của Tần Cối tuyệt

đối không tìm đến đây được.

Lý Nhị Ngưu vô cùng đắc ý nói với Lại Bố Y. Lại Bố Y hình như nghe mà chẳng nghe. Ông đang đứng đối diện nhìn cái hang động, mà bên trong lại có chứa một hang động khác, trên đá lại có đá, có thang đá, có lầu đá, cảnh trí cực kỳ tráng lệ, ông nhìn đến như ngây dại, trong miệng thì lẩm bẩm không ngừng:

-Chỗ này tốt quá! Địa huyệt này tốt quá! Đúng là long khí cuồn cuộn, vạn lượng vàng ròng cũng khó mua được! Nhị Ngưu, họ đến đây tuyệt quá!

-Họ đến tuyệt quá? Tuyệt quá nghĩa là sao? Lại tiên sinh, ông có điên không?

Lý Nhị Ngưu ngơ ngác hỏi. Lại Bố Y giật mình, mới biết là mình vui mừng quá thành mê sảng, nên cười nói:

-Ta muốn nói là Tần Cối sai người đến muốn bắt ta, khiến ta may mắn đến được long huyệt này. Ta đã tìm mấy ngày nay, không dè lúc đi tị nạn lại may mắn gặp được huyệt này.

Lý Nhị Ngưu bấy giờ mới hiểu rõ, bất giác cười lớn nói:

-Con từng đến đây ngủ trưa mấy ngày, vậy mà có cảm thấy gì đâu. Có phải là ngồi trên kho tàng mà không biết, đúng không?

Lại Bố Y vui mừng nói:

-Đúng vậy! Đúng vậy! Cũng may là ngươi không nói ra cho ai biết. Nếu không, tổ mộ của Phương trang chủ sẽ không có chỗ mà cải táng.

Nói rồi, Lại Bố Y chỉ từng điểm mà nói:

-Nhị Ngưu, người nhìn xem, nơi đây nước suối rất trong và đầy đủ, ánh trăng chiếu xuyên qua nước suối, thừa thụ khí huyền âm, hơn nữa, các ngọn núi bao quanh, ngưng tụ thành động cốc này. Ngoài ra, vùng đất này, long mạch của Hỏa La Sơn trườn vào cửa động, lại cất cao đầu lên thành đỉnh núi, kết tụ và tiềm phục thành huyệt động này. Được cái long huyệt khí âm rất vượng và tinh khiết này, thì ngày sau sẽ sản

sinh một bậc quan thanh liêm, đó chính là tâm nguyện lớn nhất của Lại mỗ tại trấn Anh Đức này.

Lời giải thích tỉ mỉ về long huyệt của Lại Bố Y làm cho Lý Nhị Ngưu gật đầu thán phục. Dừng lại một lúc, Lại Bố Y nói tiếp:

-Ngay bây giờ ngươi lập tức trở về Phương gia trang, báo tin cho trang chủ và Tư Mã Phúc biết rằng ta đang ẩn thân ở một nơi an toàn, tất cả mọi người không cần phải lo âu. Tối ngày mai ngươi lập tức tới tổ mộ của họ Phương ở trên núi Nam Sơn, y theo lời ta hành sự. . .! Sau khi làm xong, tức tốc chạy về đây, ta có việc khác sai bảo. Việc lên núi Nam Sơn, ngươi có thể cùng đi với Tư Mã Phúc. Ông ta vốn là người giang hồ lão luyện, thấy xa hiểu rộng, mọi việc đều làm theo ý kiến của ông ta. Phải nhớ là hết sức cẩn thận chớ để cho nhà họ Từ phát giác, hãy nhớ cho kỹ! Hãy nhớ cho kỹ! Việc thành hay bại, được hay mất, hoàn toàn nằm trong kế hoạch lần này.

Lý Nhị Ngưu nghiêm trang gật đầu, tính bướng bỉnh hoàn toàn không còn. Y hiểu rất rõ ràng, Lại Bố Y hiện giờ đang đối diện với tử thần, và cũng quan hệ đến sự thịnh suy, còn hay mất của Phương gia trang, làm sao y dám tự ý làm càn?

Tối đêm đó, Lý Nhị Ngưu âm thầm trở về Phương gia trang, dọc đường bình an vô sự. Lý Nhị Ngưu bước vào Phương gia trang, quả nhiên Tư Mã Phúc và Tiểu Thúy đang ngồi chờ đợi lâu rồi. Lúc bấy giờ, lão quản gia họ Trương cũng không biết tung tích ở đâu. Phương Tiếu Thiên lại đang bệnh trầm trọng; công việc lớn nhỏ trong Phương gia trang đều do Tiểu Thúy thay mặt Phương trang chủ xử lý, vai trò của nàng dường như là nữ chủ nhân vậy. Khi vừa gặp mặt nhau, Lý Nhị Ngưu và Tư Mã Phúc gần như cùng lúc lên tiếng hỏi:

-Việc bắt người ra sao rồi? Lại tiên sinh khỏe không?

Lý Nhị Ngưu tức tối nói:

-Tư Mã lão đầu, ta hỏi trước lão mà.

Tư Mã Phúc mắng:

-Thằng trâu chết sình! Đến giờ này mà ngươi vẫn còn lỗ mãng.

Tiểu Thúy ở bên cạnh vội can:

-Hai người ở đó mà trợn mắt chu mỏ đến sáng cũng chưa hiểu rõ ràng sự việc. Để ta báo cho người biết, có được không, Nhị Ngưu?

Lời nói của Tiểu Thúy làm cho da mặt của Nhị Ngưu dịu hẳn xuống, Tiểu Thúy nói tiếp:

-Bọn bộ đầu dĩ nhiên là đã đến đây lục lạo bắt người. Rất may là Lại tiên sinh đã đi tị nạn trước rồi. Bọn bộ đầu không thành công nên tức tối bỏ đi. Nhưng chúng lớn tiếng nói sẽ trở lại bất cứ lúc nào để bắt người. Trước mắt Lại tiên sinh không thể trở lại trấn Anh Đức này sớm được.

Tư Mã Phúc nói:

-Việc của Lại tiên sinh thực sự thế nào rồi? Ngươi làm cho người ta quýnh quáng lo đến chết đi được. Phương viên ngoại đang bệnh mà ruột gan cũng muốn đứt ra vì lo cho Lại huynh.

Lý Nhị Ngưu không còn bướng bỉnh nữa, nói rõ là Lại tiên sinh đã đến nơi an toàn ẩn mình, nhưng không tiết lộ rõ địa điểm ở chỗ nào. Sau đó mới kề tai nói nhỏ với Tư Mã Phúc việc Lại Bố Y đã căn dặn làm.

Tư Mã Phúc trầm ngâm nói:

-Lại tiên sinh quả nhiên đã tiên liệu trước rất sáng suốt. Tin tức chúng ta dò la được, là nhà họ Từ đã mời được cao nhân đến giúp sức, hơn nữa pháp thuật người này rất siêu phàm, tính tình âm độc tàn ác, lại là người được Tần Cối kính trọng, lai lịch rất lớn. Lần này Lại tiên sinh gặp phải đại kình địch rồi.

Lý Nhị Ngưu cười nói:

-Mặc kệ hắn! Chúng ta cứ theo căn dặn của Lại tiên sinh mà làm là được thôi.

Tư Mã Phúc nói:

-Đúng lắm! Đúng lắm! Lại tiên sinh căn dặn, bảo ngươi

phải nghe theo ý kiến của ta, ngươi nhớ cho kỹ đấy.

Lý Nhị Ngưu nói:

-Tư Mã bá bá, quân tử không chấp lỗi tiểu nhân, Nhị Ngưu biết bá bá không bao giờ ỷ thế mà ăn hiếp người. Làm như thế nào, Nhị Ngưu này xin nghe ông sai bảo là được rồi.

Tư Mã Phúc phì cười, không chọc ghẹo Lý Nhị Ngưu nữa. Hai người này, một già một trẻ, ngày thường thích đấu khẩu với nhau, nhưng gặp chuyện sinh tử họ tuyệt đối không bao giờ bỏ nhau.

*****

Đêm hôm sau, Tư Mã Phúc và Lý Nhị Ngưu y theo kế hoạch thi hành, âm thầm lẻn đến khu Bắc Lộc ở Nam Sơn.

Từ Chí Cường, từ khi Triệu Chân Nhân đến nhà, trước là gởi mật hàm cho Tần Cối để truy bắt Lại Bố Y, làm cho Phương gia trang mất đi chỗ nương tựa rất quan trọng, sau là sai người đến tổ mộ của họ Phương dùng phù chú trù ếm. Chẳng bao lâu, Từ Chí Cường được báo tin Phương Tiếu Thiên đã mắc bệnh nặng, sinh mệnh khó bảo toàn. Phương Tiếu Thiên vốn đã chết vợ lẫn hai người con trai, nếu Phương Tiếu Thiên chết nữa, thì tộc họ Phương từ đây sẽ hoàn toàn dứt tuyệt, hương tàn khói lạnh. Từ Chí Cường trong lòng uất khí đều tan, vô cùng khoái trá.

Trong lúc nghe tin Phương Tiếu Thiên bệnh nặng sắp chết, Lại Bố Y chạy trốn thục mạng, tối đêm đó Từ Chí Cường bày tiệc lớn để mừng công trận của Triệu Chân Nhân. Từ Chí Cường còn đặc biệt phái hai tỳ nữ đẹp đẽ, ở hai bên Triệu Chân Nhân mà nũng nịu châm rượu, gắp thức ăn, làm cho Triệu Chân Nhân khoái chí, thần hồn thất điên bát đảo. Từ Chí Cường cũng chẳng chịu thua kém, bên trái là thê, bên phải là thiếp, âu yếm vui chơi. Trong nhà họ Từ, từ trên xuống dưới đều ăn uống vui say thỏa thích suốt một đêm cho đến sáng.

Hai tên gia đinh giữ mộ của họ Từ cũng được người đem rượu thịt đến tận sơn động. Chúng uống đến đầu óc quay cuồng rồi lăn xuống đất mà ngủ khò như chết. Cho dù thần sấm thần sét có đến đập vào đầu chúng, e rằng cũng khó mà làm cho chúng tỉnh lại. Âu cũng là ý trời. Tư Mã Phúc và Lý Nhị Ngưu, sớm không đến, trễ không đến, lại khăng khăng vào đúng thời cơ tuyệt diệu này mà mò mẫm đến tổ mộ họ Phương ở khu Bắc Lộc Nam Sơn, trong lúc bọn gia đinh giữ mộ của họ Từ đã say đến hôn mê bất tỉnh.

Tư Mã Phúc và Lý Nhị Ngưu âm thầm lẻn đến gần mộ họ Phương, nhìn phía mộ đối diện không có một bóng người, họ liền đánh bạo đi một vòng chung quanh. Đột nhiên Lý Nhị Ngưu giật mình thất thanh kêu:

-Phúc bá bá hãy mau đến đây xem nè!. . .

Y đưa tay chỉ những vết bị cháy nám đen trên hai tảng đá phía trước ngôi tổ mộ họ Phương, và nói với Tư Mã Phúc đang bước tới:

-Lý ngư đã bị mù mắt rồi.

Tư Mã Phúc vừa xem qua đã gật đầu than:

-Quả nhiên! Quả nhiên là thế! Phá hoại ngôi tổ mộ người ta như thế, bọn nhà họ Từ này hành động quả là ác độc.

Lúc bấy giờ, Lý Nhị Ngưu vừa phát hiện thêm một chuyện quái lạ. Tư Mã Phúc vội vã bước tới nhìn, thì ra chính giữa ngôi tổ mộ của nhà họ Phương bị đóng một cây đinh sắt rất dài sâu vào bên trong.

Tư Mã Phúc khẽ giọng mắng:

-Thảo nào Phương viên ngoại tự cảm thấy toàn thân như bị kim châm, té ra là bị bọn họ Từ ám toán. Từ Chí Cường hỡi! Sao người ác độc như vậy?

Lý Nhị Ngưu cười nói:

-Từ Chí Cường thì biết cái gì! Đây là phép ma quỷ của tên Triệu Chân Nhân ác độc kia chứ còn ai.

Tư Mã Phúc sửng sốt, rồi chợt cười nói:

-Đáng tiếc! Đáng tiếc!. . .

Lý Nhị Ngưu tức giận nói:

-Lão Tư Mã, lão thấy người khổ lão vui ư? Khong lẽ tên Triệu lão quỷ kia bày trò ác độc chưa đủ sao?

Tư Mã Phúc xua tay nói:

-Không phải vậy! Không phải vậy! Tên Triệu Chân Nhân quỷ quái độc thì đủ độc rồi, ác thì cũng đủ ác rồi. Nhưng đáng tiếc là lão đụng phải Lại đại hiệp. Cái này có thể nói là ma cao một thước, đạo cao một trượng đây. Lại đại hiệp đã sớm biết trò quỷ quái của hai tên này. Thôi đừng nói chuyện tầm ruồng nữa, chúng ta hãy mau mau làm việc quan trọng cho xong.

-Nhị Ngưu, mở túi vải, lấy cái kính bằng đồng ra . .

Tư Mã Phúc nghiêm nghị chỉ huy, sai Lý Nhị Ngưu làm việc. Nhị Ngưu cũng thu hết tinh khí ngang bướng hằng ngày bỏ vào bụng, ngoan ngoãn vâng dạ làm y theo lời chỉ dẫn của Tư Mã Phúc.

Tư Mã Phúc tiếp lấy cái kính đồng, rồi sai Nhị Ngưu:

-Người hãy đào một cái lỗ ở phía sau ngôi mộ đi. Nhớ đừng đào đụng hài cốt trong quan tài đấy. . . Chờ một lát, ta sẽ đến giúp ngươi một tay.

Nói xong, Tư Mã Phúc cầm cái kính đồng mò lên một chỗ đất cao, đặt cái kính đồng lên trên một tảng đá nhô ra ngoài, mặt kính đối diện ngay cây đinh dài cắm giữa mộ của họ Phương, ánh sáng trắng xanh phản chiếu thẳng về phía cây đinh. Tư Mã Phúc làm xong công việc đó rồi mò mẫm trở lại, lấy từ trong túi vải ra hai lá mật hàm của Lại Bố Y đã nhờ Nhị Ngưu giao lại cho lão, để trong một cái bình sứ. Lúc bấy giờ bên cạnh Tư Mã Phúc còn có một cái bình sứ trống không nữa.

Lý Nhị Ngưu đã đào xong một cái lỗ vừa lọt một thân người. Tư Mã Phúc cầm hai cái bình, chui theo cái lỗ vào huyệt, trước nhất lão cẩn thận thu nhặt hết hài cốt đặt trong quan tài, dùng một tấm giấy dầu gói kín lại, rồi để vào bình

sứ, đậy kín lại. Sau đó, Tư Mã Phúc đặt cái bình sứ có hai phong mật hàm vào trong quan tài, rồi bò trở ra, cùng với Nhị Ngưu lấp cái lỗ mới đào lại. Làm xong mọi việc, hai người hối hả ôm cái bình hài cốt xuống núi.

Lý Nhị Ngưu đi dọc đường, dằn không được buột miệng hỏi:

-Ông lấy hài cốt của tổ tiên nhà họ Phương đi bây giờ xử trí thế nào? Không thể đem nó đi cầm mà đổi lấy rượu được đâu.

Tư Mã Phúc cười cười nói:

-Việc này là do Lại tiên sinh sai làm. Thiên cơ bất khả lậu! Chớ trách ta! Chớ trách ta!

Nói xong, lão nhăn mày làm trò chọc tức Nhị Ngưu khiến Nhị Ngưu tức giận cành hông chửi thầm trong bụng, nhưng chẳng biết làm sao hơn. Bởi vì Lại Bố Y đã dặn dò tuân theo mệnh lệnh của Tư Mã Phúc, nên lầm bầm đánh trống lảng bước nhanh đi.

Dọc đường Lý Nhị Ngưu vấp phải một tảng đá, té lăn xuống đất. Lý Nhị Ngưu lồm cồm ngồi dậy, giận quá chỉ cục đá mà mắng:

-Cục đá chết tiệt! Cục đá ngu xuẩn! Lựa thứ non trẻ mà ăn hử? Sao không tìm cái thứ già khú đế mà nuốt đi?

Tư Mã Phúc đi bên cạnh vỗ tay nói:

-Chí lý! Chí lý! Thứ già khú đế da dai lắm! Xin miễn đi ! Xin miễn đi! Thịt non trẻ vừa tươi vừa ngon! Ăn ngon lắm! Ăn ngon lắm!

Lý Nhị Ngưu trợn mắt nói:

-Tư Mã lão đầu! Lão cứ cười đi! Cho lão cười đấy! Lát nữa có chuyện gì làm chớ lôi Nhị Ngưu này nhé ! Ta té đã đủ đau rồi. . .!

Nói xong quả nhiên y cúi mình xuống ngồi ôm chân, kêu ái da mãi.

Tư Mã Phúc thấy bộ điệu của Lý Nhị Ngưu như thế, không dám trêu y nữa. Sợ một lát mình có việc cần sai y không làm

thì nguy to. Nghĩ tới đó, Tư Mã Phúc đảo mắt nhìn lại, rồi bỗng cười nói:

-A! Ta suýt quên một việc. Cô nương Tiểu Thúy đã nướng mấy con gà đợi chúng ta về nhấm rượu, xúi quẩy Nhị Ngưu ngươi lại té què chân, tiệc rượu ngon này chắc đành phải bỏ đi quá.

Lý Nhị Ngưu vừa nghe đã không còn kêu đau nữa. Y lồm cồm đứng lên, đi nhanh mấy bước, ực nước bọt một cái, chỉ Tư Mã Phúc nói:

-Gà chiên dầu mè ư?

Nói xong, y lại ực nước bọt một cái nữa. Tư Mã Phúc cười thầm trong bụng, cố ý vênh mặt nói:

-Đúng vậy! Người vừa rồi bị què giò, cần phải dùng thuốc rượu thoa lên, rồi dùng thuốc bó lại. Ai dùng thuốc trị trật đả, không được phép ăn thịt gà chiên dầu mè, sợ bị hỏa khí công vào tim. Đừng nóng vội! Đừng nóng vậy nhé! Chờ lát về đến nhà, ta sẽ xin Phương viên ngoại dựng một gian mật thất cho ngươi tịnh dưỡng, mỗi ngày ăn cơm tẻ, uống trà nhạt, tịnh dưỡng mười ngày nửa tháng gì đó, sau đó mới tính. Để lão phu công ngươi tới cửa, lão đành phải vất vả một chút vậy.

Lý Nhị Ngưu quýnh lên nói:

-Ai bảo là ta bị què chân?

Tư Mã Phúc nói:

-Người vừa rồi không phải ôm giò kêu đau sao?

Lý Nhị Ngưu cười nói:

-Có gà chiên dầu mè ăn, giò không còn đau nữa! Thôi đừng nói chuyện tầm ruồng nữa! Có việc gì cứ sai bảo ta, nhưng có gì ăn thì muôn ngàn lần chớ quên ta là được rồi.

Tư Mã Phúc cười ha hả nói:

-Đúng vậy! Đúng vậy! Đợi một lát ngươi ăn gà chiên no rồi sẽ làm công việc vậy.

Một già một trẻ trở về Phương gia trang thì trời đã sắp sáng. Tiếng gà gáy sáng vừa đúng lúc Tiểu Thúy ra đón hai

người dẫn vào phòng trong.

-Phương viên ngoại bệnh tình có chuyển tốt hay chưa?

Tư Mã Phúc đi bên cạnh hỏi, Tiểu Thúy lắc đầu, buồn bã nói:

-Cũng vẫn tình trạng cũ, lúc mê lúc tỉnh, vừa tỉnh lại, là la lớn "có người dùng kim châm ta", thực không biết mắc chứng bệnh kỳ quái gì vậy.

Tư Mã Phúc thấy Tiểu Thúy rất quan tâm đến chủ nhân của mình, tình cảm biểu lộ sâu đậm hơn lời nói bên ngoài, lão chợt nhớ Phương trang chủ, vợ con đều qua đời, sống rất cô độc; đầu óc lão chợt lóe lên một ý tưởng, lão nhìn Tiểu Thúy cười bí mật, nhưng không nói điều gì. Lý Nhị Ngưu kéo nhè nhẹ tay áo của Tư Mã Phúc hỏi:

-Lão đã nói có gà chiên dầu để ăn kia mà.

Tư Mã Phúc nghe nói giật mình, vừa rồi lão nói chơi để lừa cho Nhị Ngưu quên đau thôi. Phương trang chủ đang gặp nạn lớn, vợ con đều mất, ngay cả bản thân mình đang mắc chứng bệnh quái dị, thử hỏi giờ phút này, trước tình cảnh này, làm sao mặt dạn mày dày mà mở miệng đòi rượu thịt kia chứ?

Nghe Nhị Ngưu hỏi, lão không lên tiếng trả lời được vì có Tiểu Thúy đi bên cạnh. Bây giờ hét lên há không làm cho người ta cười sao? Tư Mã Phúc vừa quýnh vừa tức, trong bụng mắng thầm:

-Con trâu chết sình này quả là không thức thời! Cứ nhớ mãi món gà chiên dầu! Trí nhớ sao tốt thế. . . lại vào cái giờ phút ngượng nghịu như vầy. . .

Lý Nhị Ngưu lại nói tiếp:

-Phúc bá bá, ông nói gạt tôi phải không? Được lắm. Gà chiên ăn không được thì ta đi vậy.

Tư Mã Phúc vội kéo Lý Nhị Ngưu lại, khẽ giọng nói:

-Con trâu chết sình. . . đợi một lát nữa hãy hỏi lại! Sao ngươi nóng nảy thế? Kiếp trước không ăn được gà chiên, nên kiếp này lên đòi phải không?

Lý Nhị Ngưu hỏi:

-Ai nói ta kiếp này lên đòi?

Tư Mã Phúc nói:

-Không phải sao? Đang lúc dầu sôi lửa bỏng như thế này mà ngươi cứ khăng khăng hỏi tới gà chiên?

Lý Nhị Ngưu nói:

-Ai nói ta nhớ việc ăn gà chiên?

Tư Mã Phúc nói:

-Thế tại sao ngươi nói ngươi muốn đi? Có phải là người ăn không được rồi tức giận nên muốn xuôi tay không ngó ngàng gì tới công việc, phải không?

Lý Nhị Ngưu nói:

-Ai nói ta muốn đi? Ai nói ta xuôi tay không ngó ngàng gì tới công việc?

Tư Mã Phúc tức quá mắng:

-Con trâu chết sình! Ngươi hét lên muốn đi, mà đi đâu chứ?

Lý Nhị Ngưu cười nói:

-Lại tiên sinh căn dặn ta, sau khi làm xong mọi việc, phải lập tức về gặp ông. Việc ở đây xong rồi, ta không đi, còn ở đây làm gì?

-Con trâu chết sình ngươi! Sao không nói sớm?

Tư Mã Phúc vừa tức giận vừa tức cười, bây giờ lão mới biết Nhị Ngưu báo thù lão đã gạt y cho y quên đau. Tư Mã Phúc mừng nói:

-Ta đang có một việc muốn nhờ ngươi mang đến cho Lại tiên sinh đây.

Một già một trẻ hú hí nói chuyện với nhau, sợ Tiểu Thúy nghe được sẽ cho họ là đồ ham ăn hốt uống, họ không dè là Tiểu Thúy nghe rõ mồn một từng chi tiết. Tiểu Thúy nhịn cười không được nói:

-Đợi chừng nào Phương trang chủ khỏe mạnh lại, tôi sẽ đích thân xuống nhà bếp nấu món gà chiên dầu mè thực ngon cho các vị thưởng thức, hai vị nghĩ sao?

Lý Nhị Ngưu tiếp lấy cái bình sứ đựng hài cốt tổ tiên nhà họ Phương, rồi nuốt ực nước bọt một cái rất lớn và quay đầu bước ra.

Tiểu Thúy lấy làm lạ hỏi:

-Nhị Ngưu, sao ngươi vội vàng đi như vậy?

Lý Nhị Ngưu quay đầu lại cười nói:

-Nếu không đi, cái mùi gà chiên dầu mè làm cho nước bọt của Nhị Ngưu này khô kiệt hết, há không rắc rối sao?

Nói xong, Nhị Ngưu ôm cái bình sứ đã đi xa rồi.

Tiểu Thúy biết rõ hai người này suốt đêm bôn ba vất vả hoàn toàn vì công việc của nhà họ Phương; vừa rồi họ trêu ghẹo với nhau cho vui, chẳng qua là mượn cớ đó để xua đuổi cái mệt mỏi mà thôi, nên trong lòng càng kính phục họ.

Hôm sau suốt buổi tối, Tư Mã Phúc và Tiểu Thúy ngày đêm canh chừng bên giường của Phương Tiếu Thiên. Phương Tiếu Thiên, trời vừa tối là đã ngủ vùi không tỉnh dậy. Tiểu Thúy, cặp mắt đỏ au, ngồi bên giường Phương Tiếu Thiên cứ thở dài thở vắn mãi không thôi. Tư Mã Phúc thì cang thẳng tinh thần, cau mày đi đi lại lại trong phòng không nghỉ.

-Tư Mã thúc thúc đừng đi tới đi lui nữa, có được không? Cứ đi như vậy làm cho tim người ta muốn vỡ ra đây.

Tiểu Thúy nén lệ, nói nho nhỏ.

-Được! Được! Ta không đi nữa.

Được một lúc, lão lại tiếp tục đi tới đi lui. Tiểu Thúy đưa mắt nhìn, thì lão ngừng lại. Tiểu Thúy ngó chỗ khác, lão lại bước đi. Một già, một trẻ lòng như lửa đốt, ngồi đứng không yên, canh chừng một người đang ngủ thoi thóp trong tình trạng nguy kịch; tình cảnh này làm cho người ngoài nhìn thấy cũng đau lòng xót dạ.

Trạng thái đó kéo dài đến hơn nửa đêm, nhìn ra thì đã gần canh năm rồi!

Tiếng gà gáy lần thứ nhất, tiếp theo sau là những tiếng gà gáy khác rộ theo.

-Được rồi! Lại qua một đêm nữa!

Tư Mã Phúc thở dài, vừa muốn ra ngoài vận động chân tay cho khỏe, thì ngay lúc đó, Tiểu Thúy đột nhiên khẽ la lên một tiếng vừa sợ vừa mừng:

-Tư Mã thúc thúc, ông mau lại đây, Phương viên ngoại tỉnh lại rồi!

Tư Mã Phúc vừa nghe đã ba chân bốn cẳng chạy đến bên giường của Phương Tiếu Thiên đang nằm, chợt thấy ông ta cử động tay chân, thực sự là đã tỉnh lại.

Phương Tiếu Thiên cử động tay chân, một lúc rồi đột ngột lồm cồm ngồi dậy, nhảy xuống giường, lớn tiếng nói:

-Cái kính đồng đâu rồi? Cái kính đồng đâu rồi?

Tiểu Thúy vừa nghe, đã khóc nói:

-Lão gia! Ông bệnh đến điên rồi sao? Bây giờ mà còn đi tìm cái kính đồng làm gì? Lão gia hãy mau nằm xuống đi, nếu không, sẽ điên thực sự đó.

Tư Mã Phúc vừa nghe ba chữ "cái kính đồng", thì tâm chợt động, lão hiểu đôi phần, liền khoát tay ngăn không cho Tiểu Thúy khóc lóc, vừa trầm giọng hỏi Phương Tiếu Thiên:

-Phương trang chủ, ông tỉnh rồi à? Có người cầm kính đồng cứu ông phải không?

Phương Tiếu Thiên sững sờ một lúc rất lâu, rồi nói, giọng cực kỳ kinh ngạc:

-Đúng vậy! Đúng vậy! Mấy ngày qua, ban đầu tại hạ thấy có người dùng đinh sắt đâm vào người tại hạ, tại hạ lập tức đau đớn đến ngất xỉu luôn. Trong lúc mơ màng tại hạ thấy mình đi đến một nơi, dường như là một thành quách, rồi đến một dinh phủ, bên trong không lớn lắm; nhưng có một cái bàn án rất cao, dưới chính đường có hai tấm biển, phân ra hai hướng đông và tây, chữ màu xanh đậm, tấm phía đông viết: "Hiếu Đễ Trung Tín", tấm phía tây viết: "Lễ Nghĩa Liêm Sĩ", ở giữa treo một tấm biển, hai chữ rất lớn viết: "Quỷ Quan", hai bên lại có đôi liễn, một bên viết: "Viết hiệu, viết tự, viết tường, tam tự đức

hạnh giáo hóa"; một bên viết: "Thượng sĩ, trung sĩ, hạ sĩ nhất đường lễ nhạc quỷ môn sinh". Trong lúc tại hạ còn đang kinh ngạc, thì có mấy mươi người hộ vệ một người dáng điệu là một vị quan đi ra; vị quan này tóc xoắn lại, lưng đã gù, giống như một người đã mấy trăm tuổi, lỗ mũi hếch lên trời, môi trên cong ra ngoài, không che được kín hàm răng, hình dạng cực kỳ khủng khiếp, hai bên tả hữu có hai thị vệ mình người đầu cọp, trông rất hung hãn, như muốn nhai người ta. Tại hạ sợ quá, muốn thối lui, nhưng đã bị bọn sai nha ở công đường bắt lại. Trên bàn án, ông quan đó quát: "Người này chưa bị bắt hồn, sao lại đến đây?" Lập tức sai nha nói: "Ở trên có người dùng đinh sắt đóng người này rớt xuống đây, chắc là bị người ta hãm hại mà vào đây, hắn đòi trở về, chúng tôi đang muốn bẩm cáo với Vương gia, có thể chuẩn tấu cho hắn về không?" Tại hạ lại nghe ông quan trên bàn quát lớn: "Chỗ này là quỷ môn quan trọng địa hễ đã vào đây rồi đâu có lý trở ra? Hãy đẩy hắn vào ngục chờ bổn vương phát lạc sau." Tại hạ nghe thế biết mình đã vào quỷ môn quan; như bị giam trong ngục chờ thẩm tra thì vĩnh viễn không có ngày trở lại dương thế, nên tại hạ lập tức la lớn: "Oan tôi quá! Oan tôi quá! Đại vương ơi, tôi chưa đến tuổi chết, bị người ám hại mới vào đây, có lý nào bắt giữ tôi chứ?" Ông quan đó cười lạnh lùng nói: "Thà bắt lầm chứ không thả lầm, đây là nguyên tắc của quỷ môn quan, không cần phải nhiều lời, đẩy hắn vào Đãi thẩm ngục lập tức." Các tên quỷ dịch nghe lệnh, như hung thần ác sát lôi tại hạ đi, trong đó có một tên hung ác hơn hết nắm đầu tóc của tại hạ lôi đi. Tại hạ đau đến nỗi phải hét lớn lên, tự nói với mình lần này sẽ không còn trở lại dương gian. Chính ngay lúc đó, bỗng nhiên có một cái kính đồng từ trên không giáng xuống bay thẳng vào công đường, cái gương đồng chiếu thẳng vào người tại hạ, trên người tại hạ bỗng tỏa ra muôn ngàn lằn khí nóng, bắt vẹt bọn quỷ dịch đang lôi tại hạ đi. Tại hạ vội vã chạy thẳng trở về; điều kỳ lạ hơn nữa cái gương đồng đó vẫn chiếu trước mặt tại hạ chỉ đường,

dẫn tại hạ chạy thẳng vào nhà, rồi thình lình không còn thấy cái gương đồng đó nữa. Lúc bấy giờ tại hạ cảm thấy toàn thân nhẹ nhàng thư thái, tinh thần sảng khoái, liền giật mình tỉnh giấc, nhưng không biết cái gương đồng hiện giờ ở đâu?

Lời tường thật kinh tâm động phách của Phương Tiếu Thiên làm cho Tư Mã Phúc và Tiểu Thúy sững sờ đến há mồm trợn mắt. Tư Mã Phúc trầm ngâm một lúc rất lâu, rồi chợt hiểu ra tất cả, liền thở dài nói :

-Lại tiên sinh đúng thật là bậc thần tiên. Quyết định kế sách ngoài mười dặm mà lại linh nghiệm như thế!

Bấy giờ Tư Mã Phúc mới thuật lại tỉ mỉ những việc làm của lão và Lý Nhị Ngưu theo lời dặn của Lại Bố Y lên núi Nam Sơn như thế nào cho Phương Tiếu Thiên và Tiểu Thúy nghe. Kể xong, lão thở dài nói:

-Chỉ có một cái kính đồng nho nhỏ ấy vào tay của Lại tiên sinh, lại có công dụng thần diệu như vậy, quả thực khó ai tưởng tượng được!

Phương Tiếu Thiên bấy giờ như vừa tỉnh mộng, ông hiểu rõ rằng Lại Bố Y đã ẩn mình sau bức màn che, ngoài mười dặm thi triển đại pháp cứu ông thoát nạn; Phương Tiếu Thiên suy tới nghĩ lui một lúc, bất giác ngẩng đầu lên than:

-Lại đại hiệp đối xử với tại hạ ân trọng như núi!

Tư Mã Phúc mỉm cười nói:

-Lại tiên sinh hiện giờ đang muốn mượn linh khí phụ mẫu của trang chủ để chấn hưng Phương gia đấy.

Phương Tiếu Thiên lật đật hỏi:

-Lại tiên sinh hiện giờ đang ở đâu? Có bình an không? Tại hạ muốn đích thân đến gặp mặt tiên sinh để bái tạ, mới cảm thấy an tâm phần nào.

Tư Mã Phúc mỉm cười, xua tay nói:

-Hiện giờ chưa phải là lúc gặp nhau, Lại tiên sinh có lời dặn trước rằng: "Khi Phương trang chủ tỉnh lại chỉ là lúc bắt đầu bố trận! Phương trang chủ chỉ cần im lặng nhìn biến hoá mà thôi".

Bấy giờ Tư Mã Phúc mới kề tai nói nhỏ với Phương Tiếu Thiên một lúc, Phương Tiếu Thiên vẻ mặt hân hoan gật đầu không ngớt.

ĐỊA SƯ BẠI TẨU

Ngày hôm sau, Phương gia trang cố ý tung ra tin tức khắp nơi, nói rằng:

-Phương trang chủ đã khoẻ mạnh lại như thường, hơn nữa tinh thần còn phấn chấn hơn ngày trước.

Tin tức này truyền đến nhà họ Từ, Từ Chí Cường vẫn còn chưa tin, phái gia đinh âm thầm điều tra, quả nhiên thấy Phương gia trang nhộn nhịp khác thường, mua hương đăng trà quả nói rằng:

-Mộ tổ tiên trên núi rất linh thiêng, chẳng những làm cho Phương trang chủ bình phục mà còn báo mộng cho biết Phương gia sau này con cháu đầy nhà, hưng thịnh. Vì thế muốn làm một cái lễ lớn để bái tế tổ tiên.

Lời nói này truyền đến tai Từ Chí Cường, làm cho hắn thiếu điều tức chết. Hắn lập tức cho mời Triệu Chân Nhân đến, không cần khách sáo nữa, hắn gầm lên như sấm, quát tháo với Triệu Chân Nhân:

-Ta tốn năm ngàn lượng vàng để mời ông đến đây, ông tự khoe rằng có đủ khả năng phá hoại phong thủy của nhà họ Phương, bây giờ lão họ Phương tuy bệnh nhưng đã bình phục, hơn nữa tinh thần càng mạnh mẽ hơn, còn nghe nói con cháu của lão sẽ đầy đàn, như vậy là thế nào? Bây giờ họ Từ và họ Phương, hai nhà thế như nước với lửa, họ Phương cua hắn hưng thịnh, thì họ Từ của ta sẽ suy bại, không lẽ Triệu Chân Nhân ông thực sự chỉ có hư danh thôi sao?

Đối với việc của nhà họ Phương, Triệu Chân Nhân vốn đã nghe rồi, trong lòng lão đã thầm kinh sợ. Lão rõ ràng đã phá

hồng linh khí cặp mất cá Lý ngư trước tổ mộ nhà họ Phương, lại dùng tà pháp lấy đinh đóng trên mộ, quả nhiên Phương Tiểu Thiên chẳng bao lâu ngã bệnh nặng. Triệu Chân Nhân ngỡ rằng đại công cáo thành. Trong lúc vô cùng đắc ý, lão lại nghe tin Phương Tiểu Thiên gặp nạn mà không chết, tinh thần ngược lại phấn chấn hơn. Những việc kỳ lạ đó làm sao không khiến Triệu Chân Nhân phải kinh hoàng?

Vì nguyên nhân đó, tuy Từ Chí Cường buông lời không khiêm tốn, lão vẫn không nổi giận, nhẫn nhịn không nói; nếu không, theo bản tính thâm độc của lão, lão đã trở mặt với Từ Chí Cường rồi.

Triệu Chân Nhân trầm ngâm một lúc rất lâu, cười gằn mấy tiếng rồi nói:

-Hắc! Hắc! Công tử nói quả là việc quái lạ, xét ra thì huyệt mộ của nhà họ Phương đích xác có chỗ linh hiển, nếu không, quyết không bao giờ phá được phép của ta làm. Từ công tử hãy thư thả, chớ nóng vội, Triệu mỗ đã có diệu kế khác.

Từ Chí Cường nghe nói đổi giận làm mừng nói:

-Triệu Chân Nhân có diệu kế thật sao?

Triệu Chân Nhân mời Từ Chí Cường đến gần, kề tai nói nhỏ vài câu, Từ Chí Cường gật đầu liên tiếp, mắt lộ hung quang nói:

-Diệu kế, diệu kế, nếu được như thế, uy thế của nhà họ Từ ta sẽ vững vàng, hưng thịnh, Triệu Chân Nhân qủa thực xứng đáng là đại địa sư vang danh đương triều vậy.

Ngay hôm đó, Từ Chí Cường giấu kín trong người mật hàm của Triệu Chân Nhân viết và ngày đêm đi thẳng về kinh thành Lâm An.

Mấy ngày sau, Từ Chí Cường trở về thị trấn, mang theo chỉ dụ viết tay của chính tể tướng Tần Cối, nói rằng: Vì Phương gia cấu kết với trọng phạm của triều đình là Lại Bố Y thi triển tà thuật, phạm luật triều đình, nên tổ mộ họ Phương sẽ bị phá bỏ, từ đây vùng đất đó sẽ về con cháu của cựu tuần án

Từ Chí Tiên; lệnh này quan phủ địa phương phải đốc thúc thực hiện việc phá mộ ngay lập tức.

Lệnh ban ra, cả trấn Anh Đức chấn động như giữa ngày đang nắng lại chợt có sấm nổ. Mọi người đều bất bình dùm cho Phương gia, mắng chửi nhà họ Từ ỷ thế hiếp bức người quá mức. Có người chỉ lên trời mà mắng:

-Phương viên ngoại đối xử người rất nhân hậu mà lại bị nhà họ lăng nhục như thế, ông trời quả thực không có mắt! Tục ngữ có nói "Người có lòng tốt thì có quả báo tốt", Phương viên ngoại vì muốn cứu bá tính trong trấn mà phải giữ nhà lấy xà ngang, Lại đại hiệp là bậc đại trí đại dũng, những con người nhân nghĩa như thế, lại gặp phải cảnh tồi tệ như vầy, ông trời quả thực đã đui rồi.

Nhưng Phương gia trang hầu như không hề có động tịnh gì. Người có lòng tốt đều lo lắng cho Phương gia trang nên chạy đến thông báo tin tức cho Phương Tiếu Thiên, để ông tìm biện pháp đối phó. Phương Tiếu Thiên mặt mày buồn bã nói:

-Đây là ý trời nên Phương gia mới gặp nạn này. Nhà họ Từ có tể tướng đương triều hỗ trợ, Phương mỗ chỉ là một hàn sĩ, đâu dám tranh đấu với hắn. Chỉ dành nhận lệnh thôi!

Mọi người nghe Phương Tiếu Thiên nói rất đau lòng, không khỏi mủi lòng rơi lệ. Nên nhớ rằng, mộ tổ tiên mà bị phá bỏ là một sỉ nhục nặng nề nhất ở vùng đất mà mình đang ở.

Tối đêm đó, Lý Nhị Ngưu từ Bích Lạc Động âm thầm lẻn về Phương gia trang. Tư Mã Phúc đưa Nhị Ngưu vào phòng trong. Phương Tiếu Thiên và Tư Mã Phúc đã trải qua bao nhiêu hoạn nạn những ngày gần đây nên đã lấy tình huynh đệ mà đối đãi với nhau. Khi thấy Nhị Ngưu bước vào, Phương Tiếu Thiên rất mừng rỡ rời khỏi ghế bước nhanh tới mà nói lời cảm tạ với Nhị Ngưu. Nhị Ngưu thấy Phương Tiếu Thiên quả nhiên tinh thần đã sảng khoái, linh hoạt nên vui mừng nói:

-Trang chủ quả nhiên đã khoẻ rồi. Chúc mừng! Chúc mừng trang chủ.

Tư Mã Phúc nói:

-Cái gì là quả nhiên? Không lẽ ngươi đã sớm biết trước rồi sao?

Lý Nhị Ngưu cười nói:

-Không dám, Không dám! Nếu nói rằng sáng suốt biết trước, thì đó là lời Lại tiên sinh đã nói với Nhị Ngưu ở chỗ đang ẩn mình. Tiên sinh nói rằng: "Người về Phương gia trang lần này, trang chủ đã có thể ra tiếp khách rồi, chẳng còn gì đáng lo nữa." Hiện giờ, Nhị Ngưu thấy rõ, quả nhiên không sai một chút nào!

Ba người nhìn nhau mỉm cười, Lúc bấy giờ Tiểu Thúy đang bưng thức ăn từ trong nhà bếp bước ra, mặt mày tươi cười hớn hở, nói với Nhị Ngưu:

-Gà chiên dầu mè đã tới rồi đây! Lần này thì không còn nói Tư Mã thúc gạt Ngưu ca nữa nhé!

Tiểu Thúy chỉ một bao giấy trong tay và nói với Nhị Ngưu :

-Ở đây có một gói thức ăn khác, một lát nữa xin phiền anh đem cho Lại tiên sinh, mới lão nhân gia ngài thưởng thức tài nấu nướng của Tiểu Thúy.

Lý Nhị Ngưu nhìn nhìn Tiểu Thúy rồi nhìn nhìn Phương Tiểu Thiên, miệng chợt cười hì hì. Tư Mã Phúc sợ Lý Nhị Ngưu thất lễ, lật đật véo Nhị Ngưu một cái, Nhị Ngưu trừng mắt nói:

-Lão Tư Mã! Làm gì mà véo ta? Lại tiên sinh đã nói mà! Việc đó có liên quan đến Tiểu Thúy và Phương trang chủ . . .

-Nhị Ngưu, xin mời dùng rượu, xin mời!

Phương Tiểu Thiên lật đật ngắt lời Nhị Ngưu đang nói. Thì ra, lúc bấy giờ Tư Mã Phúc kề tai nói nhỏ với Phương Tiểu Thiên vài câu gì đó, sắc mặt Phương Tiểu Thiên vừa ngạc nhiên vừa mừng rỡ, nên vừa nghe Nhị Ngưu muốn nói tiếp cho hết ý, ông vội vã ngắt ngang lời nói của Nhị Ngưu vì sợ Tiểu Thúy ngượng ngùng.

Lúc bấy giờ, Phương Tiểu Thiên mới đem chuyện nhà họ

Từ ép buộc Phương gia phải phá bỏ mộ tổ tiên và chiếm đoạt luôn phần đất đó, nhất nhất kể lại cho Nhị Ngưu biết, trong giọng nói của ông chứa đầy vẻ lo âu.

Lý Nhị Ngưu cười nói:

-Phương trang chủ cứ yên tâm! Hắn hung cứ để hắn hung. Hắn phá bỏ cứ để hắn phá bỏ. Lại tiên sinh nói: "Ông đã chuẩn bị xe hoa dón thục nữ, dọn sẵn mồi thơm để câu cá vàng".

Ba ngày sau, Từ Chí Cường dẫn gia đinh và quan binh, bỏ theo trong người tờ chỉ dụ viết tay của thừa tướng Tần Cối, mang cuốc xuống đầy dủ, khí thế hung hăng kéo thẳng lên khu Bắc Lộc, trên núi Nam Sơn.

Từ Chí Cường lên kinh lần này, có mang theo mật hàm của Triệu Chân Nhân gởi cho Tần Cối, thông báo Lại Bố Y đã trốn khỏi trấn Anh Đức rồi. Tần Cối giận dữ, nên muốn phái quan binh dưới trướng theo truy bắt Lại Bố Y. Từ Chí Cường vội vàng dâng một ngàn lượng vàng lên cho Tần Cối, xin lão tạm hoãn việc bắt người, bởi vì việc này có thể làm cho nhân dân trong thị trấn bất mãn, càng làm cho sự tình náo loạn thêm, kinh động đến triều đình, có ảnh hưởng không tốt, huống chi Lại Bố Y hiện giờ không biết trốn ở đâu, sợ là đã lánh sang xứ khác. Tốt hơn thừa tướng ân chuẩn ban cho Từ gia phần đất tổ tiên của họ Phương, mượn cớ nhà họ Phương cấu kết với trọng phạm triều đình, một là bít kín chỗ ẩn trốn của Lại Bố Y, hai là có thể thu phục dân tâm. Tần Cối thu được lễ vật một ngàn lượng vàng ròng, lão quá vui nên thuận tình đích thân viết tờ chỉ dụ, bảo Từ Chí Cường cấp tốc trở về thị trấn Anh Đức hành sự. Họ Từ và họ Phương vì tranh đoạt Long huyệt, đấu nhau đến trời long đất lở, chọi nhau đến gia phá nhân vong; đến bây giờ họ Từ mới mãn nguyện một trăm phần trăm, đoạt luôn mảnh đất huyệt mộ tổ tiên của nhà họ Phương vào tay mình.

Cả một đám người hùng hổ leo lên núi Nam Sơn; quan binh, gia đinh tay nắm cuốc, xuống bao quanh ngôi tổ mộ họ Phương,

chỉ chờ Từ Chí Cường ra một tiếng hiệu lịnh là lập tức động thủ, phá vỡ ngôi mộ tổ tiên của kẻ đại đối đầu của mình.

Từ Chí Cường nhìn nhìn Triệu Chân Nhân đang ở bên cạnh. Triệu Chân Nhân đưa mắt nhìn xem bóng mặt trời, tính toán thời giờ một lúc, thì đã đúng giờ ngọ, lão liền gật gật đầu mấy cái; Từ Chí Cường vội vã vẫy tay một cái, lớn giọng quát "phá".

Tiếng quát vừa dứt, cuốc, xuổng, búa như Thái sơn áp đỉnh, ào ào đập xuống ngôi tổ mộ của họ Phương

Từ Chí Cường khoái chí quá, chắp tay xá xá Triệu Chân Nhân và nói:

-Chân Nhân quả nhiên có diệu kế. Lần này Từ gia cuối cùng mới đạt thành sở nguyện. Năm ngàn lượng vàng ròng, một lát nữa nhất định sẽ dâng lên cho Chân Nhân. Rất mong Chân Nhân ra sức tương trợ tận tình, an trí hài cốt của tổ tiên vào huyệt này, như thế công đức của Chân Nhân sẽ hoàn toàn viên mãn.

Triệu Chân Nhân cười ha hả nói:

-Nói hay lắm! Nói hay lắm! Chỉ không biết người đưa vàng ròng tới là nam hay nữ?

Từ Chí Cường vừa nghe đã chửi thầm lão già tham lam, vừa tham tiền vừa tham sắc. Nhưng hắn còn muốn lợi dụng lão già này, nên đâu dám làm trái ý lão? Từ Chí Cường liền cười lớn nói:

-Hoàng kim lẫn mỹ nhân, chân nhân quả nhiên biết hưởng thụ. Đợi tối nay, tại hạ sẽ sai Thúy Ngọc, Thúy Băng đem vàng ròng đến phòng của Chân Nhân, như thế được chứ?

Triệu Chân Nhân đảo cặp mắt tí hí lia lịa, hớn hở nói:

-Khó mà được công tử vui lòng ưu ái như vậy, cho lão phu thưởng thức mỹ vị đầy đủ, lão phu bây giờ xin cảm tạ trước vậy.

Từ Chí Cường tuy trong lòng đầy bất mãn, nhưng không dám lộ ra nét mặt, nên giả vờ làm ra vẻ rộng rãi:

-Quá khen! Quá khen! Vì sự nghiệp của tổ tông, đàn bà có

nghĩa lý gì? Huống chi chân nhân đã thích, tại hạ không đem ra cũng không được, phải không nào?

Nói xong, Từ Chí Cường cười cười một cách chua chát để che thái độ khó chịu của hắn. Thì ra, Thúy Ngọc và Thúy Băng là hai chị em song sinh, từ nhỏ đã vào nhà họ Từ làm a hoàn, lớn lên yêu kiều diễm lệ làm mê lòng người. Hai năm trước Từ Chí Cường đã nạp làm thiếp, không ngờ lão dâm tặc này lại muốn chen vào hương, lần này Từ Chí Cường phải bị mọc sừng thôi. Nhưng trong lúc tối quan trọng này, hắn làm sao dám đắc tội với Triệu Chân Nhân? Từ Chí Cường đành phải tự an ủi mình:

-Chẳng qua ngươi điếm dâng thì ta đạo tặc, có qua có lại với nhau thôi.

Triệu Chân Nhân và Từ Chí Cường nói chuyện bên này, thì bên kia bọn quan binh và gia đinh đã phá ngôi tổ mộ nhà họ Phương hết hơn phân nửa, đã lộ ra nắp quan tài rồi khươi nắp quan tài lên. Đột nhiên hắn la lên:

-Từ lão gia, hãy lại đây xem. Một việc quái lạ bằng trời đây này.

Từ Chí Cường và Triệu Chân Nhân kinh hoàng lật đật chạy tới, cúi mình xuống nhìn kỹ, quả nhiên bên trong quan tài tuyệt nhiên không có hài cốt, mà chỉ có một hũ sứ. Từ Chí Cường đứng trợn mắt há mồm sững sờ không nói được tiếng gì. Triệu Chân Nhân cau mày, bảo tên gia đinh:

-Hãy lấy cái hũ sứ đem lên đây.

Tên gia đinh vâng lời đem cái hũ sứ lên. Triệu Chân Nhân không biết trong hũ sứ có chứa đựng cái gì, lão sợ bị trúng tà thuật, nên tự mình không động thủ mà lại vẫy tay gọi Từ Chí Cường nói:

-Từ công tử, hãy mở nắp hũ sứ ra xem thì biết rõ ngay.

Từ Chí Cường thấy trong quan tài không có hài cốt của tổ tông nhà họ Phương trong lòng đã sinh nghi. Hắn dĩ nhiên là không phải người ngu ngốc, thấy Triệu Chân Nhân không

dám động thủ, nên lấy tay chỉ hũ sứ bảo một tên gia đinh:

-Hãy mở nắp ra xem.

Tên gia đinh bất lực không biết làm gì khác hơn, đành phải bước tới gần cái hũ sứ, lòng rất sợ sệt; trước tiên hắn quỳ xuống trong lòng thì khấn vái thầm:

-Cái hũ sứ ơi là cái hũ sứ! Đừng có làm trò quỷ quái nghe! Tiểu nhân không làm gì khác hơn đành theo lịnh mà động tới ngươi!. . .

Vái xong, mới run run đưa tay mở nắp hũ sứ ra, chỉ thấy bên trong có hai lá mật hàm, một lá trên mặt có vẽ phù, một lá có viết dòng chữ "Từ công tử đích thân mở đọc'. Hắn lập tức lấy hai lá mật hàm dâng cho Từ Chí Cường.

Từ Chí Cường tiếp hai lá thư, liếc mắt xem qua, một lá bảo mình đích thân mở thư đọc, trong lòng vô cùng nghi hoặc, bây giờ không cần biết có trúng tà thuật hay không, hắn lập tức mở ra xem; lá mật hàm viết:

"Từ công tử đích thân mở đọc: tại hạ đã toán số, công tử muốn đoạt được ngôi mộ này mới chịu buông tay. Vì thế tại hạ đã dời hài cốt tổ tiên họ Phương đi nơi khác trước, để tránh khí thế quá thịnh của công tử, việc này không cầu mà được, nhưng cầu thì lại hóa ra không. Tổ mộ của Từ công tử vốn đã chiếm được khí thịnh tiên thiên, nay được mộ địa của nhà họ Phương, hai huyệt rái cá và lý ngư, rất bổ ích cho nhau, ngày sau nhất định con cháu sẽ vô cùng phú quý, đó là ý trời. Ý trời đã muốn thế, tại hạ tuy muốn giúp họ Phương chấn hưng khí vận phong thủy, cũng cảm thấy vô kế khả thi. Đã là vậy thì đành thuận theo ý trời, đành phải thỏa mãn nguyện vọng cho công tử. Công tử đoạt được mộ địa này, xin nhớ không nên xây tường bao quanh, để khỏi vây khốn long khí. Xin nhớ cho! Xin nhớ cho! Hãy cẩn thận! Hãy cẩn thận! Kẻ bất tài Lại Bố Y kính cẩn lưu bút"

Từ Chí Cường đọc thư rồi, như người từ trên không rơi xuống đất, điếng hồn điếng vía. Hắn đưa thư cho Triệu Chân

Nhân xem, rồi lấy làm lạ hỏi:

-Người viết lá thư này chính là Lại Bố Y. Lão còn dạy tại hạ phép sử dụng huyệt mộ này, không biết lão muốn bày trò quỷ quái gì nữa đây?

Triệu Chân Nhân tiếp lá thư đọc xong thuận tay xé lá mặt hàm có vẽ phù trên đó, nhìn qua thì ra đây là một bức bản đồ thiết kế xây dựng mộ để mai táng, lão bất giác cười lạnh lùng mấy tiếng, nói:

-Đây là quỷ kế của Lại Bố Y, muốn gài cho công tử mắc lừa đấy.

Từ Chí Cường hỏi:

-Việc này là nghĩa làm sao?

Triệu Chân Nhân đáp:

-Lão phu từ nhỏ được dị nhân truyền cho thuật địa lý, trong khoa địa tướng thuật có nói: "Giúp cho rồng tụ khí được, đó là cơ hội tạo nên phú quý". Bây giờ lão Lại Bố Y đó cố ý dạy cho công tử chớ nên xây tường chung quanh mộ, chính là làm cho tổ tiên của công tử sau khi dời đến huyệt long khí sẽ tiết ra ngoài hết, cho nên dù có được mộ cũng thành vô dụng thôi. Hơn nữa lão để lại tấm họa đồ vẽ trận pháp xây mộ, y theo ý kiến của lão phu, toàn là bố trí phương vị sai lầm, để cho công tử mắc lừa. Nếu công tử ngưỡng mộ thanh danh của lão theo đó mà làm thì Tử gia của công tử nhất định sẽ suy bại. Đây là độc kế "muốn bắt gọn thì cứ thả trước" vậy".

Từ Chí Cường vừa nghe xong, hắn tức giận đến nỗi buột miệng mắng lớn:

-Lại Bố Y, cái tên thất phu này dám hí lộng ta đến thế sao? Đợi việc này xong xuôi, ta nhất định tìm hắn để thanh toán món nợ này.

Dừng một lúc, Từ Chí Cường quay lại hỏi Triệu Chân Nhân:

-Vậy thì theo ý của chân nhân phải xử lý vấn đề này thế nào?

Triệu Chân Nhân âm hiểm cười nói:

-Hắn muốn dùng độc kế thả trước bắt sau, thì lão phu sẽ dùng nước cờ kỳ diệu phản lại nước cờ của hắn. Lão thất phu đó nói phương vị ở hướng đông ta nhất định đặt ở hướng tây; lão nói chỗ xây tường bao quanh, ta nhất định xây tường rất cao bao quanh; như thế độc kế của lão thất phu đó không cần phá mà tự tiêu vong.

Triệu Chân Nhân lập tức chỉ huy gia đinh đem hài cốt tổ tiên của họ Từ dời xuống huyệt mộ của nhà họ Phương an táng; đổ đất lấp đầy thành đỉnh cao xong, Triệu Chân Nhân lại xây tường cao bao quanh bốn mặt, lại đắp bốn con sư tử bằng đá trấn bốn góc bảo vệ. Sau khi xây xong, quả nhiên ngôi mộ rất nguy nga hùng tráng, trông thật phi phàm.

Từ Chí Cường cực kỳ khoái chí, tán thưởng Triệu Chân Nhân:

-Phép của chân nhân quả thực tuyệt diệu. Từ gia có hy vọng hưng vượng rồi.

Triệu Chân Nhân cười như điên, vênh váo tự đắc nói:

-Cái đó thì đương nhiên. Lão phu tung hoành tìm long mạch vượng địa hơn nửa đời người, lão thất phu kia chỉ bày trò nhỏ nhặt, dưới mắt lão phu có coi ra gì? Huyệt mộ này trời sinh ra theo khí thế cá vượt long môn, lý ngư nhảy qua thì hóa rồng thực, khí của long mạch cực vượng; bây giờ dùng tường cao bao quanh bảo vệ long khí, không cho nó tiết khí ra ngoài, gọi là long khí kết tụ, tam hoa tụ đỉnh, Từ gia ngày sau sẽ được đại phú quý, tiền đình rực rỡ vô hạn. Bấy giờ thiên hạ mới biết được bản lĩnh kinh thiên động địa của Triệu mỗ này. . . Ha, ha!

Nói xong, lão cười như điên dại không dứt.

Từ Chí Cường cũng vô cùng đắc ý, đưa tay chỉ Phương gia trang ở xa dưới chân núi, nói:

-Phương Tiểu Thiên ơi là Phương Tiểu Thiên. Ngươi dám đương đầu với nhà họ Từ ta, đến cuối cùng rồi gốc rễ của ngươi ta cũng nhổ sạch hết. Đáng buồn cười cho lão thất phu Lại Bố Y, bụng dạ tiểu nhân, hại em ta mất mạng, bây giờ lại tính kế hại cả ta; lão tuy có quỷ kế đa đoan, nhưng ta có Triệu Chân

Nhân giúp sức, lão thất phu ng i làm gì được ta! Lại Bố Y cuối cùng cũng khó địch lại Triệu Chân Nhân.

Nói xong, hắn cười như điên dại.

Việc nhà họ Từ quật mộ ở Nam Sơn tối hôm đó, Phương Tiếu Thiên, Tư Mã Phúc, Lý Nhị Ngưu, và Tiểu Thúy đều được biết tin tức chính xác về tình hình ở đó. Phương Tiếu Thiên mặc dù đã được Lại Bố Y căn dặn chớ nên vì việc quật mồ mà buồn khổ, nhưng việc này liên quan đến sự vinh nhục của tổ tiên, trong lòng ông của không thể không lo lắng. Phương Tiếu Thiên ở trong phòng thở ngắn thở dài, nằm ngồi không yên. Tiểu Thúy lo lắng cho Phương Tiếu Thiên, nên lúc nào cũng ở bên cạnh dùng lời dịu dàng an ủi ông.

Tư Mã Phúc ở bên cạnh cười lạnh lùng. Lý Nhị Ngưu nhìn đông nhìn tây, thấy dáng điệu âu lo của Phương Tiếu Thiên, rồi nhìn Tư Mã Phúc đang cười lạnh lùng, trong lòng y cũng bắt đầu lo lắng. Lý Nhị Ngưu bước tới bên cạnh Tư Mã Phúc, khẽ giọng nói:

-Phúc bá bá, theo ý ông, việc này lành hay dữ? Ông nhìn xem chủ tớ hai người đó, vì việc này mà gãi tai và bứt tóc trong lòng như lửa đốt. Nếu mà kết quả lành thì mọi người đều vui mừng, còn nếu mà hóa dữ, chỉ sợ chúng ta ôm đầu mà chạy trốn không kịp.

Lý Nhị Ngưu chỉ biết theo kế hoạch mà thi hành, nhưng khi sự việc đến chỗ quan trọng, thì y có phần nao núng. Nhưng riêng Tư Mã Phúc đã hành tẩu giang hồ từ lâu, biết rất rõ rằng, nếu không phải là bậc đại trí đại dũng, nhất quyết sẽ không bao giờ dám đi nước cờ nguy hiểm này. Bây giờ Lại Bố Y đã đi nước cờ này thì đã quyết đoán sẽ không có gì trở ngại, Tư Mã Phúc vì thế vẫn có đầy đủ lòng tin. Lão thấy Lý Nhị Ngưu lo lắng, liền chọc:

-Lão phu hiện giờ trong lòng cũng lo lắng lắm, không biết việc này là lành hay dữ nữa.

Lý Nhị Ngưu nghe nói, lòng lại càng âu lo hơn, vội nói:

-Vậy thì làm sao bây giờ? Chúng ta nhân lúc còn sớm, đi tìm Lại tiên sinh cùng chuồn đi cả là xong chuyện.

Tư Mã Phúc cười nhạt, thần sắc hiu hiu tự đắc, Lý Nhị Ngưu tức quá nhảy bật lên, mắng:

-Lão Tư Mã! Lão là con gà chết mà vẫn còn cứng cựa phải không?

Nói xong, Lý Nhị Ngưu quay lưng bỏ đi. Tư Mã Phúc giật mình sợ Nhị Ngưu lỗ mãng ra ngoài, nếu có gì xảy ra thì hỏng đại sự, lật đật nắm tay kéo hắn lại, hỏi:

-Nhị Ngưu, ngươi đi đâu đó?

Lý Nhị Ngưu vung tay tháo ra, vừa đi vừa quay đầu lại nói:

-Đi tìm Lại tiên sinh, hỏi cho rõ ràng mới được.

Nói xong, Nhị Ngưu không thèm quay đầu nhìn lại, bước thẳng ra ngoài.

Tư Mã Phúc giận quá mắng:

-Tiểu tử con trâu chết sình! Lúc nào đó lão sẽ ném ngươi xuống nước cho cá chốt rỉa ngươi!

Lý Nhị Ngưu len ra khỏi thị trấn Anh Đức, đến canh ba thì tới Bích Lạc Động. Trong động, Lại Bố Y đang ngồi nhắm mắt trầm tư dưới ngọn đèn dầu leo lét. Ông nghe tiếng chân là biết Lý Nhị Ngưu đến, Lại Bố Y đợi Nhị Ngưu đến gần, mỉm cười:

-Không lẽ nhà họ Từ đã đến Nam Sơn quật mồ rồi sao?

Lý Nhị Ngưu cực kỳ kinh ngạc, cậu ta biết rõ mấy ngày nay Lại Bố Y vẫn ở trong động Bích Lạc, không rời nơi đây khoảnh khắc nào, làm sao ông biết được việc này.

Lại Bố Y thấy Lý Nhị Ngưu đứng sững sờ, biết rõ hắn đang nghi ngờ, nên cười cười nói:

-Ngươi vừa rồi bước vào động, tiếng chân rón rén vừa sợ vừa mừng, trái hẳn lúc bình thường. Hễ ngươi chuyên chú vào việc gì, và việc này làm cho ngươi vừa sợ vừa mừng thì nhất định có liên quan đến hai nhà họ Từ và họ Phương. Hơn nữa, theo sự suy đoán của ta, một khi nhà họ Từ cho rằng tổ mộ của họ Phương là đã đại phú đại quý, thì phải quật mồ và cho

cải táng mộ của dòng họ hắn. Nếu vậy thì phải chọn đúng giờ ngọ hôm nay tiến hành, bởi vì những ngày gần đây chỉ có hôm nay là có ngày tốt giờ tốt mà thôi.

Lý Nhị Ngưu mừng nói:

-Lại tiên sinh đoán trúng rồi. Nhưng không biết việc này về sau sẽ thế nào?

Lại Bố Y cười nhẹ nói:

-Nhà họ Từ đã động thủ, tức là đại sự đã quyết định rồi. Nhà họ Từ lần này chắc chắn sẽ tự khai quật phần mộ . . . Ngươi thong thả trở lại Phương gia trang, nếu có động tịnh gì có liên quan đến nhà họ Từ, thì lập tức dẫn Phương viên ngoại và Tiểu Thúy đến gặp ta.

Nhị Ngưu vâng vâng dạ dạ ra đi. Đêm đó, Lý Nhị Ngưu trở lại Phương gia trang, đem việc Lại Bố Y dặn dò nói lại cho Phương Tiếu Thiên biết. Lúc bấy giờ, Phương Tiếu Thiên đã hơi ổn định tinh thần đôi chút, nhưng Lý Nhị Ngưu thì hoàn toàn an tâm. Y là người trung hậu, chuyên nhất, đã nghe Lại Bố Y chính miệng nói ra thì không còn nghi ngờ gì nữa. Tư Mã Phúc cũng tin tuyệt đối, không nghi ngờ điều gì. Nhưng sự việc quan hệ trọng đại, huống chi lão là người từng trải giang hồ, dày dạn kinh nghiệm, vì đề phòng chuyện bất trắc, nên đêm đó không dám vùi đầu ngủ say, luôn luôn chú ý mọi động tịnh. Một đêm qua đi vô sự. Đến sáng hôm sau rồi tới trưa hôm sau đều trôi qua, vẫn chưa có tin tức gì liên quan đến nhà họ Từ truyền ra. Vào buổi chiều ngày hôm đó, Phương Tiếu Thiên, Tư Mã Phúc và Lý Nhị Ngưu đang dùng cơm, bỗng nhiên có tiếng phèng la vang vọng ing ỏi từ hướng nhà của họ Từ, chấn động cả một vùng. Tiếp sau đó là có người la lớn nghe rất thê thảm:

-Từ gia trang cháy! Từ gia trang cháy! . . .

Lập tức toàn trấn đều nghe tiếng kêu cứu hỏa của bọn gia đinh nhà họ Từ. Nhưng kêu thì cứ kêu, dân trong trấn vẫn bình chân như vại, bởi vì ngày thường nhà họ Từ đã làm nhiều việc tàn ác, bất cận nhân tình quá mức, nên giây phút

này thấy nhà họ bị cháy, rất nhiều người cảm thấy hả hê trước thảm họa của họ. Có người mở hé cửa, ló đầu ra nhìn, rồi phun một bãi nước bọt, và lập tức đóng sầm cửa lại.

Toàn trấn, không có nhà nào chạy đến trợ giúp chữa cháy, uổng thay cho nhà họ Từ, giàu có bách vạn, nhưng bởi ngày thường làm những việc tuyệt âm đức, nên khi gặp đại nạn bá tính trong trấn làm như không trông thấy.

Trận cháy kéo dài ba ngày ba đêm lửa mới tắt. Cả một trang viên đồ sộ như Từ gia trang, qua một trận cháy, đã hóa thành tro! May mắn lắm là lấy được chút ít ngân lượng, vẫn chưa đủ một bữa cơm của nhà họ Từ! Tất cả tài sản đều bị thiêu rụi trong ngọn lửa, cái nào cháy được thì cứ cháy, cái nào còn thì bị bọn gia đinh cướp, toàn bộ hết sạch. Từ gia trang tuyệt bại từ đó.

Lúc ngọn lửa bốc cháy, Triệu Chân Nhân đang ôm Thúy Ngọc, Thúy Băng ở trong phòng. Lúc ngọn lửa cháy đến, chạy ra không kịp bị xém cả bộ tóc bạc, lão thấy Từ gia trang uy thế đã hết, liền bỏ mặc Từ Chí Cường, một mình thất thểu trở về Lâm An.

Trong nhà họ Từ, người thoát thân duy nhất là đại công tử Từ Chí Cường. Hắn trải qua một tai nạn khủng khiếp nhưng giữ được mạng. Sau đó tức giận quá mà hóa cuồng. Từ Chí Cường điên điên khùng khùng cầm cái phèng la gõ, vừa đi khắp đường, khắp phố trong trấn Anh Đức vừa la to:

-Ê! Ê! Ê! Nghe đây! Nghe đây! Ta là Từ Chí Cường táng tận lương tâm nên gặp ác báo này! Thê thảm quá! Ôi, thê thảm quá!

Trong cõi u minh mờ mịt, sự báo ứng quả thực khốc liệt, nhưng cũng đủ để cảnh tỉnh người đời.

Chiều hôm đó, Phương Tiếu Thiên nghe Từ gia trang phát hỏa, toàn trang viên bị hủy diệt, ông liền y theo lời dặn, do Lý Nhị Ngưu dẫn đường, dẫn theo Tiểu Thúy cùng Tư Mã Phúc đến động Bích Lạc ở phía tây thị trấn để gặp Lại Bố Y.

Khi gặp mặt, Phương Tiếu Thiên quỳ xuống, vừa khóc vừa lạy tạ:

-Lại tiên sinh hai ba phen cứu giúp tại hạ, ân đức này suốt kiếp khó mà đền đáp được.

Lại Bố Ỷ mỉm cười đỡ Phương Tiếu Thiên đứng lên nói:

-Được rồi! Được rồi! Trang chủ từ đây thoát khỏi biển khổ quả thực đáng mừng vậy.

Phương Tiếu Thiên nén lệ đứng lên, gạt nước mắt rồi cười nói:

-Lại tiên sinh tính không sai điểm nào, đúng là bậc thần tiên. Không biết Lại tiên sinh để lại cẩm nang gì và đoán chính xác rằng Từ Chí Cường và tên thầy địa lý nhất định phải trúng kế?

Lại Bố Y cười cười nói:

-Tại hạ quan sát các mộ phần của các nhà phú quý thường thường phía trước phía sau mộ đều có xây tường bao quanh, bên ngoài trông có vẻ tráng lệ. Một số thầy địa lý tài học thô thiển cho rằng đó là hoa biểu cung môn, hộ long tụ khí. Họ không dè rằng rồng thiệt vốn quý ở chỗ hoạt bát linh động, một khi xây tường bao quanh, long khí sẽ bị vây khốn, dẫu có khí hưng thịnh cũng không phát ra được, thành ngược lại, biến cát thành hung, gây ra đại họa, người đời bị cái họa đó mà ít ai biết rõ.

Phương Tiếu Thiên ngạc nhiên nói:

-Nhưng Lại tiên sinh trong mật hàm để lại tại sao lại nói chớ nên xây tường bao quanh, nếu như Từ Chí Cường y theo đó mà làm há không phải lộng xảo thành chơn không?

Lại Bố Y mỉm cười nói:

-Đó chính là điều then chốt. Tại hạ đoán rằng Từ Chí Cường quật mồ lần này, nhất định sẽ có mặt tên thầy địa lý ác ôn đó bên cạnh. Lão là thầy địa lý nổi danh đương triều, chỉ tiếc rằng tâm tính cực kỳ hiểm độc, cuồng vọng tự đại. Tại hạ đoán chắc chắn khi lão thầy địa lý đọc lá mật hàm sẽ coi

thường lời khuyên của Lại mỗ; thử hỏi lão là một thầy địa lý đường đường ở kinh thành, cùng thi đấu pháp với Lại mỗ, làm sao tự nhận mình ở thế kém. Tất nhiên sẽ làm ngược lại ý của Lại mỗ. Lại mỗ khuyên lão đừng xây tường bao quanh, thì lão nhất định phải xây càng cao hơn, sợ không đủ cao, sợ không đủ kiên cố, đó chính là tự mời kẻ địch vào nhà, tự mình giết mình. Huống chi mộ huyệt tổ mộ của trang chủ thuộc huyệt cá lý ngư, lý ngư một khi bị bao vây hóa thành cá chết, Từ gia làm sao không dẫy chết ngay lập tức?

Nói tới đó, Lại Bố Y không kềm được lòng trắc ẩn, thở dài không thôi.

Phương Tiếu Thiên nói:

-Nhà họ Từ đã làm đủ việc xấu xa, vì thế mà bị trời phạt, Lại tiên sinh không nên vì thế mà ái ngại.

Lại Bố Y than thở:

-Lời của trang chủ thực không sai. Người ta nói trời làm ra điều ác nghiệt còn có thể sống sót, chứ người làm ra điều ác nghiệt thì không thể cứu; lại có nói: "Thà phạm luật trời, chớ đừng phạm vào điều làm cho dân gian giận." Ngày nay, nhà họ Từ trên thì phạm luật trời, dưới thì làm cho nhân dân phẫn nộ, tự làm ác thì tự nhận cái ác đến. Nếu không, tuy gặp hỏa hoạn lớn mà được mọi người hợp lực đến cứu, biết đâu hắn sẽ thoát được kiếp số! Trong cõi mờ mịt bao la, có thể nói sự báo ứng không sai lệch vậy.

Lý Nhị Ngưu đứng bên cạnh chợt cười lên rồi nói:

-Lại tiên sinh hà tất phải thương hại nhà họ Từ kia? Nhà họ Từ vốn là kẻ tạo ác, thì nhận lấy quả báo. Nhân dân toàn trấn đều vỗ tay mà nhìn, là vì kẻ làm ác thì gặp ác thôi.

Phương Tiếu Thiên thấy Lại Bố Y có vẻ không vui, nên khuyên Nhị Ngưu:

-Nhị Ngưu đừng nói nữa. Lại tiên sinh có tấm lòng nhân đạo, tuy gặp kẻ ác, vẫn còn để cho hắn sống ba phần. Hiện giờ, nhà họ Từ đã gặp quả báo tàn khốc, tuy nói rằng do chính

hắn gây, nhưng làm người không nên thấy người đã chết đuối rồi mà còn đạp thêm.

Lý Nhị Ngưu cười nói:

-Chí lý! Chí lý! Việc này không nên nói nữa.

Lại Bố Y bấy giờ mới hơi nguôi ngoai; suy nghĩ một lúc, ông kéo Phương Tiếu Thiên ra riêng một chỗ rồi cười hỏi:

-Trang chủ năm nay được bao nhiêu tuổi rồi?

Phương Tiếu Thiên ngạc nhiên đáp:

-Tại hạ năm nay được bốn mươi hai tuổi, tiên sinh hỏi để làm gì?

Lại Bố Y mừng nói:

-Như thế, đại sự đã định rồi! Tại hạ đã đoán số cho trang chủ, khí vận sẽ hưng thịnh vào tuổi trung niên, phải qua được ải bốn mươi. Bây giờ là đúng lúc lắm! nhưng có một việc chưa biết ý của trang chủ thế nào?

Phương Tiếu Thiên thấy Lại Bố Y nói có vẻ bí mật, cười nói:

-Tiên sinh và tại hạ cùng chung hoạn nạn, tình nghĩa như thủ túc, có việc gì xin cứ nói thẳng, đừng ngại gì cả!

Lại Bố Y đưa mắt nhìn Tiểu Thúy, khẽ giọng nói:

-Cô nương đó tâm tính hiền lành, thông minh hoạt bát, lại có tướng vượng phu ích tử, trang chủ đứt dây đàn đã lâu, dưới gối chưa có ai kế thừa hương khói. Lại mỗ xin đứng ra làm chủ hôn, kết hợp trang chủ với Tiểu Thúy thành thân, ý của trang chủ thế nào?

Phương Tiếu Thiên vốn cư xử với Tiểu Thúy tình như cha con, nay bỗng nghe lời nói này, ông bất giác đỏ mặt tía tai, vội nói:

-Lại huynh! Tại hạ quyết không phải là người háo sắc, chỉ xem Tiểu Thúy như con ruột của mình, quyết không có ý tưởng gì khác.

Lại Bố Y nghiêm trang nói:

-Lời nói này sai rồi. Ý của Lại mỗ là chính thức làm mai cưới

hỏi đàng hoàng, muốn gả Tiểu Thúy làm một vị phu nhân, mặc dù trang chủ và Tiểu Thúy tuổi tác tuy xa cách nhau nhiều, nhưng theo chỗ Lại mỗ thấy, người con gái này thích hợp nhất để phối hợp với trang chủ. Người ta thường nói là nội ngoại tương trợ, tương phụ tương thành, âm dương dung hiệp, không có gì không lợi. Trang chủ được người con gái này làm vợ, khí vận nhờ đó có thể trung hưng, được phúc không phải là ít.

Phương Tiếu Thiên trầm ngâm nói:

-Lời của tiên sinh tuy có lý, nhưng không biết Tiểu Thúy có bằng lòng hay không? Nếu Tiểu Thúy có chỗ miễn cưỡng, thì tại hạ quyết khó mà tuân theo lời dạy của tiên sinh.

Lại Bố Y vui mừng nói:

-Nghe lời của trang chủ, đủ thấy tính tình của trang chủ rất nhân hậu. Việc này xin để Lại mỗ gánh vác, được chứ?

Phương Tiếu Thiên đành gật đầu bằng lòng.

Lại Bố Y rất mừng, ông bước đến bên cạnh Tiểu Thúy gọi một tiếng, Tiểu Thúy chợt mặt đỏ bừng lên. Vừa rồi nàng thấy Lại Bố Y và Phương Tiếu Thiên nói to nói nhỏ một cách bí mật, nhưng cặp mắt của hai người luôn nhìn về nàng, nên biết việc của họ nói có liên quan đến mình, trong lòng bồn chồn không yên. Tiểu Thúy từ thuở nhỏ đã mất cha mẹ, ở Phương gia đã nhiều năm rồi. Phương trang chủ đối đãi nàng như con ruột. Những ngày tháng vừa qua, Tiểu Thúy chính mắt thấy Phương trang chủ lần lượt mất đi hai đứa con trai rồi đến phu nhân, gặp toàn những cảnh tình thê thảm, trong lòng vô cùng thương hại, từ lòng thương hại chuyển thành tình yêu, nên một mực lo lắng chăm sóc cho ông. Nhưng tâm sự của nữ nhi đâu dám thố lộ cùng ai. Bây giờ Lại Bố Y lên tiếng gọi nàng, miệng cười mỉm thì trái tim của Tiểu Thúy đã đập liên hồi, mặt ửng đỏ, cúi đầu, lí nhí nói:

-Lại tiên sinh có gì sai bảo?

Lại Bố Y nói:

-Lại mỗ cô độc một mình, rất muốn nhận một nghĩa nữ,

không biết Lại mỗ có được cái diễm phúc đó không?

Tiểu Thúy vừa thẹn, vừa mừng. Thẹn vì, thì ra không phải là chuyện mà mình đã nghĩ; mừng là vì được Lại tiên sinh, một người được tôn như thần tiên, bằng lòng thu nhận mình làm nghĩa tử. Việc này cầu còn chưa được, đâu có lý nào không bằng lòng? Tiểu Thúy vừa nghe đã vội quỳ xuống, khấu đầu nói:

-Tiểu Thúy xin bái kiến nghĩa phụ! Cầu mong nghĩa phụ trường thọ bách tuế.

Lại Bố Y hai tay đỡ Tiểu Thúy đứng lên, liền nói:

-Thúy nhi, đứng lên đi! Đứng lên đi! Nghĩa phụ có việc này muốn đứng ra làm chủ cho con, chẳng biết con có bằng lòng không?

Tiểu Thúy đã biết ông nói chuyện gì, trái tim càng đập mạnh hơn, điều mong ước của nàng quả nhiên đã đến rồi. Nhưng tâm ý của thiếu nữ, đề cập đến chuyện hôn nhân, ai có thể sảng khoái tự nhiên cho được. Tiểu Thúy cúi đầu càng thấp hơn, lí nhí nói như tiếng muỗi kêu:

-Chỉ mong được nghĩa phụ đứng ra làm chủ . . .

Phương Tiểu Thiên thấy Tiểu Thúy có ý ngại ngùng, tưởng nàng miễn cưỡng nhận lời, vội vã nói:

-Lại tiên sinh, nếu như Tiểu Thúy cảm thấy khó khăn, thì việc này chớ nên đề cập tới nữa.

Nhị Ngưu đứng bên cạnh vỗ tay, cười nói:

-Cái lão trang chủ này quả nhiên khờ khạo! Người ta đã nói "Chỉ mong được nghĩa phụ đứng ra làm chủ", tức là đã mặc nhiên bằng lòng rồi. Sao còn chưa mau lạy ra mắt nghĩa nhạc phụ đại nhân đi?

Nhị Ngưu hét lớn, làm cho ba người Phương Tiểu Thiên, Lại Bố Y và Tiểu Thúy đều tức cười. Phương Tiểu Thiên liếc nhìn Tiểu Thúy một cái; Tiểu Thúy cũng cùng lúc đưa mắt nhìn Phương Tiểu Thiên vừa dịu dàng và e thẹn, cái nhìn đó đã kéo họ lại thành một khối duy nhất. Hai người không còn tự chủ được, tự động cùng lúc quỳ xuống nói:

-Nghĩa tế, nghĩa nữ xin lạy ra mắt nhạc trượng đại nhân, nghĩa phụ đại nhân.

Lại Bố Y mừng đến nước mắt lưng tròng, nói liên hồi:

-Lai mỗ lưu lạc giang hồ hơn nửa đời người, hôm nay mới được một ngày vui như vầy, đúng là ngày vui nhất trong đời của Lại mỗ. Lại đây! Lại đây! Hai người hãy bái hài cốt của tổ tiên trước, sau đó mới an táng.

Lại Bố Y lấy ra cái bình sứ đựng hài cốt tổ tiên họ Phương để trên một tảng đá, để cho Phương Tiếu Thiên và Tiểu Thúy song song khấu đầu lễ bái. Hai người lạy xong, Phương Tiếu Thiên và Tiểu Thúy cung kính hai tay bưng bình hài cốt lên, đi vào trong động Bích Lạc. Lại Bố Y chỉ một cái huyệt mà ông đã đào trước đó mấy ngày, nói:

-Đây chính là cặp mắt của long huyệt, trong động Bích Lạc này. Hài cốt có thể đặt tại đây.

Phương Tiếu Thiên để hài cốt vào đó. Mấy người cùng hợp lực dùng đá và bùn đất lấp đầy cái huyệt, trước mộ dựng một tấm bia viết: "Phương gia liệt đại tổ tông chi mộ".

Mọi chuyện hoàn tất, năm người vui vẻ bước ra khỏi động. Lý Nhị Ngưu vừa đi vừa hỏi:

-Lại tiên sinh, phần mộ an táng sơ sài như vậy, không bị bại lộ sao?

Lại Bố Y cười nói:

-Nhị Ngưu, ngươi có chỗ không biết. Ngày trước, ta có nói với ngươi, hang động này, nước trong mà thủy vượng, ánh trăng chiếu xuống nước suối, tiếp thụ khí huyền âm; hơn nữa chung quanh động có bao nhiêu là ngọn núi đứng vây quanh, ngưng tụ mà thành huyệt này. Đây là cửa vào miệng rồng, được cái huyệt long âm thủy vượng này sự thành tựu ngày sau thực là vô lượng.

Nhị Ngưu lại nói:

-Như thế thì tại sao mộ huyệt lại được chọn đặt nằm bên phía tây của động? Sao không chọn phía nam của con suối?

Lại Bố Y đáp:

-Phía tây là con mắt của toàn sơn động. Cái linh nhất của long huyệt là con mắt, đó là nguyên nhân vì sao phải đặt ở phía tây, mà không chọn phía nam. Đây chính là tả thì dựa vào cát quý, ở giữa là chính ấn, ngày sau, con cháu của Phương gia được làm quan nhưng thanh liêm chính trực, là cột trụ triều đình sau này.

Lời giải thích của Lại Bố Y làm cho Tư Mã Phúc, Phương Tiếu Thiên, Lý Nhị Ngưu và Tiểu Thúy đều thán phục. Lúc bấy giờ, nhà họ Từ đã suy tuyệt, lão thầy địa lý ác ôn Triệu Chân Nhân cũng đã trốn về kinh thành. Anh Đức trấn thiếu mất hai yêu tinh chuyên hại người nên việc truy bắt Lại Bố Y cũng bị phai mờ đi. Huống chi nhân dân trong toàn trấn Anh Đức đều cảm ân đức của Lại Bố Y đã vì cứu họ mà vào sinh ra tử, nên đều che chở ủng hộ ông, vì thế Lại Bố Y âm thầm trở lại Phương gia trang mà vẫn bình an vô sự.

Ở Phương gia trang mấy ngày Lại Bố Y suốt ngày buồn bực không vui, lại sợ hành tung của ông bị bọn Tần Cối biết, liên lụy đến bá tính ở trấn Anh Đức, nên ông cùng với Tư Mã Phúc, Lý Nhị Ngưu đến từ biệt Phương Tiếu Thiên.

Phương Tiếu Thiên và Tiểu Thúy tuy chưa chính thức bái đường thành thân, nhưng Lại Bố Y đã nhận Tiểu Thúy làm nghĩa nữ, nên Phương Tiếu Thiên lấy lễ nhạc phụ nghĩa tế mà cung kính đối xử với ông. Bấy giờ nghe Lại Bố Y muốn từ biệt ra đi, Phương Tiếu Thiên rưng rưng nước mắt, bái lạy khẩn cầu Lại Bố Y ở lại. Lại Bố Y nghiêm nghị nói:

-Hiền tế chớ nên như thế; Lại mỗ lưu lạc giang hồ, nay có con và Tiểu Thúy làm nghĩa tế, nghĩa nữ, là đã mãn nguyện lắm rồi. Từ đây về sau, ta sẽ âm thầm cầu chúc cho hai con lớn nhỏ đều được bình an, con chớ vì chuyện riêng tư này mà làm hỏng cơ nghiệp tương lai. Ta ở lại đây chỉ bất lợi cho hai con thôi. Ý của ta đã quyết, chớ nên miễn cưỡng làm gì. Hãy cẩn thận mọi việc. Hãy cẩn thận mọi việc!

Phương Tiếu Thiên biết khó giữ Lại Bố Y ở lại, nên thương nghị cùng Tiểu Thúy, lén lấy một trăm lượng vàng ròng bỏ vào hành trang của Lại Bố Y, tuyệt nhiên không nói rõ cho mọi người biết, sợ Lại Bố Y kiên quyết khước từ. Sáng sớm hôm sau, Phương Tiếu Thiên và Tiểu Thúy đưa ba người ra khỏi trấn mười dặm, rồi mới khóc ròng mà chia tay.

Chẳng bao lâu,Phương Tiếu Thiên và Tiểu Thúy chính thức bái đường thành thân lần lượt dẫn xuất một thiên kỳ sự khác nữa.

KÍNH THẦN TREO CAO

Sau khi Lại Bố Y rời khỏi trấn Anh Đức nửa năm, Phương Tiếu Thiên và Tiểu Thúy chính thức kết thành phu phụ. Phương Tiếu Thiên gặp bao nhiêu biến cố, gia tài tiêu tan gần hết. Lại thêm năm đó trấn Anh Đức bị nạn lụt lớn, điền trang của Phương gia hoàn toàn bị nước cuốn trôi, tá điền đều trốn đi hết, nên thu lợi tức không được. Phương Tiếu Thiên càng lúc càng túng thiếu. Buồn rầu khổ sở như thế suốt nửa năm, Phương Tiếu Thiên mới than thở:

-Bần tiện do mệnh, phú quý do thiên. Cứ thụ động mà sống như vậy, chỉ giống như con chó chết trong vũng nước. Tốt hơn là mình phải sớm lo tính chuyện làm ăn.

Bấy giờ Phương Tiếu Thiên bàn luận với phu nhân là Tiểu Thúy, đem bán số nhà trống của Phương gia trang để đi buôn bán. Tiểu Thúy khuyên:

-Tướng công đi chuyến này, không biết đi xứ nào? Thiếp nghe nói gần đây trấn Nam Hùng rất yên và thịnh vượng, vật giá ở đó so với ở đây cách biệt rất xa; ta mua đồ ở đây đem lên Nam Hùng bán thì sẽ có lời. Huống chi Nam Hùng vốn là chỗ nghĩa phụ ở trước đây, cũng nên nhân chuyến này mà thăm dò xem lão nhân gia đang ở đâu.

Phương Tiếu Thiên nói:

-Phu nhân nói rất có lý, ta cứ làm vậy đi.

Lúc bấy giờ, Anh Đức có loại trà thượng hạng, nhưng không gọi là "Anh Đức Hồng trà" mà gọi là "Hồng trà chuyên" Phương Tiếu Thiên mua tại thị trấn Anh Đức một trăm gánh trà, chở đầy ba chiếc thuyền theo đường thủy ngược lên phía bắc đến trấn Nam Hùng.

Trấn Nam Hùng bây giờ quả nhiên đã hoàn toàn đổi mới; chợ rất phồn hoa, rất cần nhiều hàng hóa từ các địa phương khác chở tới. Một trăm gánh trà của Phương Tiếu Thiên chở tới không đầy nửa tháng, đã bán hết với giá cao, kiếm lời được một số tiền kha khá. Phương Tiếu Thiên từng dò la tin tức của Lại Bố Y, nào dè người trong trấn nghe nói ông đến tìm Lại Bố Y, thì ngược lại, họ còn hỏi Phương Tiếu Thiên hiện giờ vị thần tiên ấy ở đâu. Trong lời nói của họ ngầm chứa biết bao ân tình, toàn trấn đều muốn gặp lại Lại Bố Y để báo đáp ân đức của ông.

Phương Tiếu Thiên và Tiểu Thúy đang dùng cơm trong một quán ăn ở thị trấn. Bỗng nhiên có một hán tử trạc ba mươi tuổi bước vào quán, thân hình rất cao lớn, vạm vỡ, gân cốt nổi cuồn cuộn rất rắn chắc, chứng tỏ y là con nhà võ có sức mạnh hơn người. Hán tử đến ngồi gần Phương Tiếu Thiên, cứ thở vắn thở dài mãi không thôi. Phương Tiếu Thiên nói thầm:

-Xem ra người này gân cốt tráng kiện dường như là con nhà tập võ. Tại sao lại có thái độ buồn bã ủy mị như đàn bà con gái vậy kìa? Không lẽ đã mất hết tiền bạc, không tiền độ nhật chăng?

Nghĩ như thế, Phương Tiếu Thiên trong lòng bất nhẫn, liền cất tiếng mời:

-Nếu thiếu tiền ăn cơm, chúng ta cùng ngồi chung với nhau được không?

Đại hán đó im lặng không trả lời. Phương Tiếu Thiên ngỡ y ngượng ngùng, nên gọi tiểu nhị đem đến mấy chén cơm trắng và thức ăn để trước mặt đại hán đó. Rồi ông khuyên:

-Ra ngoài hành tẩu giang hồ, khó tránh khỏi có những ngày vất vả, tốt hơn hãy ăn cho no cái bụng trước, rồi chúng ta bàn luận sau, thế nào?

Đại hán bỗng nhiên mở to mắt nhìn đăm đăm Phương Tiếu Thiên một lúc, rồi cười nhạt một tiếng, không từ chối nữa, nhưng anh ta lại dùng tay bốc lấy thức ăn trên bàn, bỏ vào miệng nhai, chỉ khoảnh khắc là đã ăn sạch đồ ăn trước mặt. Phương Tiếu Thiên thấy hắn ăn như vậy, động lòng thương xót, biết hắn đã đói mấy ngày rồi, nên ông lại bảo tiểu nhị dọn thêm thức ăn cho người đó. Đại hán nọ cũng lấy tay bốc ăn tiếp, chớp nhoáng hết sạch. Cứ thế mười mấy lần, đại hán đó đều ăn sạch tất cả thức ăn được tiểu nhị mang ra.

Một lúc sau, đại hán mới đưa tay vỗ bụng mà than:

-Ba năm nay chưa bao giờ được ăn no ngon như thế này.

Phương Tiếu Thiên lấy làm lạ nói:

-Tráng sĩ có sức khỏe như vậy, sao lại sa vào bước đường cùng thế này? Không lẽ bị người hãm hại sao?

Đại hán nói:

-Tội này do trời phạt, xin thứ lỗi, tại hạ khó nói cho tận tường được.

Phương Tiếu Thiên nói:

-Xin hỏi gia cư tráng sĩ ở xứ nào?

Đại hán đáp:

-Đất bằng không chỗ ở, dưới nước không ghe thuyền, sớm chiều chỉ ở nơi hoang dã, lăn lóc phong trần mà sống thôi!

Phương Tiếu Thiên trong bụng càng cảm thấy lạ. Tiểu Thúy ngồi bên cạnh nói nhỏ:

-Thiếp thấy người này, khí vũ bất phàm, mắt ẩn thần quang, chắc chắn là bậc phi thường, tướng công chớ nên bạc đãi hắn.

Vợ chồng Phương Tiếu Thiên trong lòng có đôi chút trắc ẩn. Nào dè, bữa cơm vừa ăn xong, đại hán đã lập tức cáo từ ra đi. Trước khi ra đi, đại hán cung tay cảm tạ nói:

-Quả nhiên! Quả nhiên, viên ngoại lòng đầy nhân hậu! Ngày khác có duyên sẽ gặp lại, xin cáo từ!

Nói xong, đại hán hiên ngang bước đi.

Phương Tiếu Thiên suy nghĩ mãi mà chẳng hiểu được ý của đại hán nọ. Nhưng ông từ trước tới giờ chưa làm điều gì thẹn với lương tâm, nên sau đó cũng bỏ qua không nghĩ tới chuyện đó nữa. Phương Tiếu Thiên ở lại trấn Nam Hùng thêm nửa tháng, lấy số tiền bán "Hồng trà chuyên" mua một số hàng hóa khác ở trấn này rồi theo đường sông nhỏ trở về Anh Đức.

Thuyền phu đem hàng hóa vào khoang thuyền xong, vừa muốn nhổ neo cho thuyền ra bến, thì trên bờ một người chạy như bay đến. Phương Tiếu Thiên nhìn kỹ, té ra là đại hán đã gặp ở quán cơm hôm trước. Phương Tiếu Thiên lòng rất ngạc nhiên, đón đại hán và hỏi:

-Tráng sĩ vội vả đến đây, không lẽ có việc gì báo cho tại hạ biết chăng?

Đại hán nói:

-Tại hạ không muốn bỏ viên ngoại, muốn theo bên cạnh giúp đỡ ông.

Phương Tiếu Thiên cười nói:

-Lời của tráng sĩ sai rồi. Tại hạ chỉ là một tiểu thương nhỏ, làm sao dám sai khiến tráng sĩ? Tráng sĩ nếu như thiếu tiền bạc để về nhà, tại hạ ở đây có mười lượng, tráng sĩ cứ cầm lấy mà chi xài lúc cần thiết. Ở nhà thì nương nhờ cha mẹ, ra ngoài thì nhờ bạn bè, những việc nhỏ nhặt này, tráng sĩ chớ nên bận tâm làm gì. Bây giờ xin chia tay, được chứ?

Nói xong, ông gọi Tiểu Thúy xuất ra mười lượng bạc giao cho đại hán.

Đại hán không nhận, lại nói:

-Như thế thì viên ngoại có xem tại hạ đây là bằng hữu không?

Phương Tiếu Thiên cười nói:

-Tứ hải giai huynh đệ! Tại hạ đương nhiên xem tráng sĩ là

bằng hữu rồi, chút ít quà tặng này, mong chớ từ khước.

Đại hán lại ngửa mặt lên trời cười lớn nói:

-Lời nói của viên ngoại sai rồi. Ông đã xem tại hạ là bằng hữu, như vậy bằng hữu có nạn tại hạ ngồi nhìn mà không cứu sao?

Phương Tiếu Thiên kinh ngạc nói:

-Người mà tráng sĩ nói chính là tại hạ đây ư?

Đại hán gật đầu nói:

-Ân nghĩa của một bữa cơm tại hạ không dám quên đâu.

Phương Tiếu Thiên còn đang do dự thì Tiểu Thúy bỗng khuyên chồng:

-Tráng sĩ đã có thành ý như vậy, tướng công cứ nhận lời đi.

Nói xong, nàng đưa mắt ra hiệu cho Phương Tiếu Thiên hiểu. Phương Tiếu Thiên từ trước tới nay lúc nào cũng tin tưởng và nghe theo lời của vợ, thấy Tiểu Thúy ra dấu như vậy, liền gật đầu ưng thuận, nên cùng với đại hán bước lên thuyền ra đi.

Thuyền đi nửa đường, thuyền gia dọn cơm ra ăn. Đại hán lại từ chối:

-Tại hạ ăn một bữa cơm có thể nhịn đến mấy tháng không cần ăn. Trong một năm, chỉ ăn vài bữa cơm mà thôi.

Ngày thứ ba, thuyền qua dòng Bắc Giang đến chỗ sông rộng, hôm đó vốn là ngày nắng trời đẹp. Bỗng nhiên có những đám mây đen cuồn cuộn bay đến, trong chớp mắt, che tối hết nửa bầu trời. Tiếp liền theo đó, cuồng phong thổi đến, sấm chớp nổ liên hồi, chiếc thuyền chở hàng hóa lắc lư chao đảo muốn lật. Phương Tiếu Thiên và Tiểu Thúy kinh hoàng, ôm nhau khóc, nói:

-Lần này e khó thoát khỏi kiếp số.

Đại hán ở trong khoang thuyền tức tối đến nghiến răng kèn kẹt, bàn tay nắm lại thành quả đấm, không nói một lời. Nhìn thần sắc của vị đại hán, hình như đã đoán trước được việc này, muốn cứu nhưng có ý sợ.

"Ầm! ầm!" ánh chớp nhá lên sáng rực kèm theo là một tiếng sấm nổ kinh hồn chụp xuống. Một trận gió xoáy mạnh như muôn vạn con ngựa phi tới, từ không trung quét ngang qua. Chiếc thuyền chở hàng hóa lắc lư mạnh mấy cái, rồi lật úp xuống dòng nước.

Phương Tiếu Thiên, Tiểu Thúy cùng với số hàng hóa chìm xuống nước. Trong lúc thoi thóp chờ chết, bỗng nhiên có người nâng họ lên khỏi mặt nước, lướt trên những lượn sóng bơi thẳng vào bờ. Phương Tiếu Thiên mở mắt ra nhìn, thì ra là vị đại hán đó cứu ông. Lúc bấy giờ, toàn thân Phương Tiếu Thiên sức lực mất hết, nói không ra tiếng, nằm bên cạnh ông là Tiểu Thúy cũng đã hôn mê bất tỉnh. Vị đại hán đó lại đạp sóng chạy ra, lát sau đại hán đó kéo theo phía sau là một chiếc thuyền, lướt trên sóng như bay theo sau đại hán, đến bờ đặt Phương Tiếu Thiên và Tiểu Thúy vào khoang thuyền rồi tự mình nhảy xuống sông. Chỉ thấy ông ta lặn hụp trong sóng lớn, dùng hai cánh tay kẹp hàng hóa, ngoi lên mặt nước, bỏ hàng hóa lên thuyền, rồi lại lặn xuống nước. Mấy mươi lần lội đi lội lại vớt hàng hóa, chẳng bao lâu hàng hóa chất đầy thuyền như cũ.

Lúc bấy giờ, vị đại hán mới phóng người nhảy lên thuyền, nói với Phương Tiếu Thiên:

-Viên ngoại hãy kiểm điểm hàng hóa lại xem có mất mát gì không?

Phương Tiếu Thiên than:

-Tráng sĩ đã cứu mạng hai vợ chồng tại hạ, hà tất phải tìm lại hàng hóa làm chi. Vạn nhất tráng sĩ có điều bất trắc, thì vợ chồng tại hạ suốt đời khó an tâm.

Đại hán cười nói:

-Viên ngoại nói gì mà nghiêm trọng quá vậy. Tại hạ chẳng qua đi dạo nhân gian cho vui mà thôi.

Lời của đại hán chưa dứt, bỗng nghe tiếng sấm nổi lên dữ dội, cuồng phong lại cuốn tới, dường như nếu không dồn vợ chồng Phương Tiếu Thiên vào tử địa thì chưa chịu ngừng thổi.

Sắc mặt của đại hán chợt biến đổi giống như màu giấy vàng bạc, nghiến răng kèn kẹt, tức giận nói:

-Ai dám cả gan vọng động làm điều càn bậy, muốn hại người nhân nghĩa thế?

Nói xong, đại hán ló đầu ra ngoài thuyền, nhìn lên không trung lớn tiếng quát:

-Người nào lãnh chức Tư Phong Lôi, điều khiển sấm sét và gió bão thế? Trên thuyền có hình bộ thượng thư Phương Thần Kính đại nhân, ngươi có biết không? Ta vốn là Lôi Tào được lệnh xuống trần đây.

Trên không tiếng sấm nổ ầm ầm, bỗng có tiếng từ trên không văng vẳng vọng xuống:

-Chúng tôi tuyệt đối không biết sự việc thế nào, chỉ tiếp lệnh của đương triều quốc sư Triệu Chân Nhân mà hành động. Lệnh sai chúng tôi truy sát vợ chồng Phương Tiếu Thiên, chúng tôi không dám không tuân, nay có Lôi Tào xuất hiện bảo vệ, chúng tôi xin thôi, trở về phục mệnh. . .

Lời nói vừa dứt, thì tiếng gió và tiếng sấm vang đi xa, chỉ giây phút sau, dòng Bắc Giang trở lại bình thường, sóng lặng gió êm.

Đại hán tức giận nói:

-Triệu Chân Nhân quả thực đáng ghét, nếu ta đảm trách chức vụ ở Âm Ti thì nhất định đã lấy mạng của hắn rồi.

Nói rồi, đại hán vẫn tức giận không thôi.

Phương Tiếu Thiên ở trong khoang thuyền không biết đã phát sinh việc gì, nhưng nghe nửa câu cuối của đại hán: "lấy mạng của hắn", ông kinh ngạc hỏi:

-Trang sĩ nói người nào thế?

Đại hán tức giận nói:

-Người hãm hại viên ngoại chính là đương triều quốc sư Triệu Chân Nhân đấy. Hắn thi triển yêu pháp, sai Lôi thần truy sát ông, bọn gian ác này ngày sau nhất định sẽ bị ngư lôi đánh chết.

Phương Tiếu Thiên bấy giờ mới hiểu, lão ác sư Triệu Chân Nhân vẫn chưa cam chịu thảm bại, còn mưu đồ ám hại mình, Phương Tiếu Thiên bất giác lắc đầu thở dài. Đại hán lớn tiếng an ủi:

-Viên ngoại chớ lo lắng làm gì! Gia đình của ông đã có quý nhân trấn được tà pháp, có long khí bảo vệ, trở thành kim thân bách độc khó xâm phạm, đó chính là linh khí kỳ diệu của long huyệt tổ mộ nhà ông.

Từ đó về sau, dọc đường không còn gió to sóng dữ, thuyền của Phương Tiếu Thiên thuận buồm xuôi nước về đến trấn Anh Đức bình an vô sự.

Hàng hóa của Phương Tiếu Thiên mua về rất tinh khiết, nên lời được một số tiền kha khá. Đại hán cũng ở luôn tại nhà Phương Tiếu Thiên, nhưng không ăn không uống gì cả. Phương Tiếu Thiên và Tiểu Thúy khổ sở nằn nì mãi, đại hán cười nói:

-Viên ngoại chớ bận tâm, tại hạ đã nói rồi, một năm chỉ ăn vài bữa cơm mà thôi.

Một hôm, Phương Tiếu Thiên và đại hán nọ ngồi đàm đạo, bỗng nhiên nghe tiếng sấm lại rền vang. Phương Tiếu Thiên chợt xúc động, than:

-Đạo con người phú quý do thiên, nhưng không biết trên trời sống theo cách thức nào? Việc sấm sét tiến hành ra sao? Nếu như tại hạ được chính mắt thấy, mới thực là việc khoái thích nhất trên đời.

Đại hán cười nói:

-Viên ngoại muốn du ngoạn trên mây ư?

Một lát sau, Phương Tiếu Thiên bỗng cảm thấy mỏi mệt buồn ngủ, đầu vừa gục xuống, ông cảm thấy mình chìm trong giấc mộng. Đột nhiên thân mình ông lắc lư, Phương Tiếu Thiên vội mở mắt to ra nhìn, chợt thấy chung quanh mình mây trắng cuồn cuộn như bông gòn, sương mù bao quanh, thì ra Phương Tiếu Thiên đang nằm lơ lửng trên hư không. Ông giật mình kinh sợ, bất giác nhảy bật lên, lập tức cảm thấy đầu óc choáng

váng, như đang ngồi trên một chiếc thuyền vượt sóng lớn, dưới chân thì mềm nhũn, trống không, không có vật gì làm điểm tựa; Phương Tiếu Thiên ngẩng đầu nhìn lên, chợt thấy các ngôi sao đang ở sát bên mình, ông nghĩ thầm:

-Chẳng lẽ mình đang nằm mộng?

Phương Tiếu Thiên nhìn kỹ, thấy các ngôi sao như những hạt sen trong các đài sen khảm vào bầu trời. ngôi sao lớn giống như cái hũ sứ, ngôi sao nhỏ giống như cái chén cái dĩa, ngôi sao nhỏ nữa như các chung trà. Phương Tiếu Thiên lấy tay sờ vào và thử lay động chúng. Ngôi sao lớn thì rất kiên cố, không hề nhúc nhích, ngôi sao nhỏ thì lúc lắc lay động, liền hái một hạt bỏ vào tay. Phương Tiếu Thiên vẹt đám sương mù, nhìn xuống phía dưới, chỉ thấy núi rừng, đồng ruộng mênh mông, thành quách như những hạt đậu vàng lung linh. Phương Tiếu Thiên trong lòng thầm kinh sợ, nghĩ:

-Nếu như. . . trợt chân, té xuống một cái thì e rằng thân thể nát vụn ra như bụi phấn mất.

Chính ngay lúc đó, Phương Tiếu Thiên bỗng thấy có hai con rồng rất lớn, đang uốn mình bay lượn trên không vô cùng đẹp mắt, kéo hai chiếc xe màu đen, ào ào chạy tới. Rồi cái đuôi của chúng quất lên không, tiếng nghe trong trẻo như cái roi da quất vào cái chuông. Trên xe có những vật hình như cái thùng nước, có khoảng mười cái, trên mặt chứa đầy nước, có mấy mươi người đứng bao quanh lấy tay tạt nước, tưới khắp không trung. Những người đó chợt thấy Phương Tiếu Thiên đều kinh ngạc nhìn ông chăm chú.

Phương Tiếu Thiên nhìn kỹ, thì ra trong số đó có vị đại hán kia, dáng điệu như đang chỉ huy số người đó, đang nói với họ:

-Người đó vốn là bằng hữu của ta.

Nói xong vị đại hán lấy ra một vật hình giống cái chén đưa cho Phương Tiếu Thiên và nói:

-Viên ngoại tùy ý rưới nước xuống dưới, phía dưới sẽ có mưa to.

Phương Tiếu Thiên tiếp lấy cái chén, bắt chước số người đang tạt nước nhắm ngay phương hướng trấn Anh Đức, chỗ nhà mình ở đổ xuống. Một lúc sau, vị đại hán đó nói với Phương Tiếu Thiên :

-Ta vốn là Lôi Tào ở trên trời, ba năm trước làm mưa sai giờ, nên bị đày xuống trần gian, vì vậy mới có duyên gặp viên ngoại. Nhân vì đã cứu ông thoát nạn, lập được công lớn, nên mới trở về chức vụ cũ, hôm nay xin cáo biệt ông vậy.

Đại hán nói xong, lấy dây kéo xe ném xuống phía dưới, sợi dây trông không đầy một trượng, nhưng khi ném xuống thì dài ra liên miên bất tuyệt. Đại hán cầm đầu dây giữ yên, chỉ thẳng xuống dưới và nói với Phương Tiếu Thiên :

-Xin viên ngoại trở về. Ngày sau Phương gia sẽ được vinh hoa phú qúy, chỉ mong có thể trước bàn thờ thắp hương đăng là đủ cảm ơn thạnh tình chiếu cố tại hạ. Phong thủy long thế ngôi tổ mộ của ông càng ngày càng vượng, chẳng bao lâu sẽ sinh qúy tử, từ đó phú qúy sẽ đến. Xin ông trở về cho. Nếu trễ sợ xin điều bất trắc.

Đại hán đột nhiên dùng đầu dây đẩy mạnh Phương Tiếu Thiên một cái, ông không tự chủ được, rơi ngay xuống dưới. Trong lúc hoảng hốt hai tay nắm chặt sợi dây vùn vụt rơi xuống, chẳng mấy chốc, chân đã chạm đất liền. Phương Tiếu Thiên cúi đầu nhìn xuống, té ra đã đứng ở trong phòng của mình.

Lúc bấy giờ, Ao Bắc đang gặp cơn đại hạn, mọi người đang cầu mưa mà không được bỗng nhiên trời giáng xuống một trận mưa lớn, cả một vùng mười dặm, nước dâng rất cao, cả trấn Anh Đức, nước cao đến đầu gối, chỉ trong chớp mắt, ao mương, kênh đào đều đầy nước. Mọi người chắp tay ngửa mặt lên trời khấn vái, cảm tạ ơn trời, nhưng sự thật bên trong chỉ có Phương Tiếu Thiên là hiểu rõ, ông nghĩ thầm:

-Không lẽ trận mưa đó chính là chén nước mà ta đổ xuống?

Phương Tiếu Thiên bán tín bán nghi, thử mò vào trong tay

áo xem thử, lại thấy ngôi sao mà ông vừa hái ở trên mây vẫn còn nằm đó, liền lấy ra để trên bàn thờ. Ban ngày nó mờ mờ như cục đá, nhưng ban đêm lại chiếu sáng rực rỡ cả phòng. Phương Tiếu Thiên xem như thần vật, để trên bàn thờ, mỗi ngày đều thắp hương đèn lễ bái.

Tối đêm đó, Phương Tiếu Thiên cùng vợ vào phòng yên nghỉ. Tiểu Thúy bỗng thấy ánh sáng của ngôi sao trên bàn thờ từ từ nhỏ lại, giống như con đom đóm bay lên bay xuống. Tiểu Thúy kinh ngạc, muốn mở miệng ra gọi Phương Tiếu Thiên thức dậy, nhưng lúc nàng vừa há miệng ra thì ngôi sao đó lập tức bay vào miệng của nàng, chui tuốt xuống bụng của Tiểu Thúy.

Tiểu Thúy kinh hãi, vội đánh thức Phương Tiếu Thiên dậy, Phương Tiếu Thiên nhìn lên bàn thờ quả nhiên không thấy tinh thạch đâu nữa, trong lòng cũng kinh dị. Qua một ngày sau, Tiểu Thúy cảm thấy bụng mình căng lên, tìm đại phu chẩn trị, chẩn xong đại phu chúc mừng nói rằng nàng đã hoài thai, quả đúng như điềm mộng Tiểu Thúy đã thấy. Phương Tiếu Thiên và Tiểu Thúy vừa sợ vừa mừng, sợ là vì cục tinh thạch kia đã vào bụng mà thành thai, chưa biết là lành hay dữ? Mừng là vì tuổi trung niên mình lại có con, có người kế thừa dòng họ, tóm lại, đó là một đại hỷ sự.

Qua chín tháng, Tiểu Thúy chuẩn bị ngày lâm bồn. Đêm hôm đó, hai vợ chồng đang nằm trên giường Phương Tiếu Thiên bỗng thấy một ông lão bước vào cửa phòng. Ông nhìn kỹ, chính là cha ruột của mình, chỉ thấy mặt mày thân phụ đầy vẻ hân hoan, đi đến bên giường và nói :

-Nhà chúng ta sắp có kẻ nối dòng. May mắn là được Lại đại hiệp đem hài cốt của chúng ta dời vào động Bích Lạc. Ta và tổ tiên nhờ đó mà được Hoàng Thiên chiếu cố, sai Lôi Tào bảo vệ cho con, lại giúp con hái được sao Văn Bút Tinh. Cho nên cháu của ta chính là sao Văn Bút Tinh giáng phàm. Con có thể đặt tên cho nó là Tinh Nhi. Ngày sau con sẽ được vinh

hoa phú quý, nhưng quyết không bao giờ được quên ân đức tài bồi của Lại đại hiệp, càng phải sống liêm chính, tạo phúc cho dân. Hãy nhớ cho kỹ! Hãy nhớ cho kỹ! Ta đi đây.

Nói xong, ông chậm rãi bước đi, vẻ mặt sung sướng tươi cười.

Phương Tiếu Thiên giật mình tỉnh giấc. Chính lúc đó, Phương phu nhân đã sinh ra một hài nhi khóc oa oa. Giữa không trung bỗng nghe có tiếng nhạc thanh thoát truyền xuống, liền sau đó một tiếng cầu khẩn kêu oan thê thảm vang lên.

Đứa trẻ được một tháng, Phương Tiếu Thiên tuân theo lời cha căn dặn, đặt tên cho nó là Tinh Nhi. Phương Tinh Nhi từ nhỏ đã thông minh dị thường. Nhưng cái đẹp lại không bao giờ trọn vẹn, nó không biết nói, mãi đến năm ba tuổi, nó chỉ gọi được hai tiếng: cha và mẹ. Phương Tiếu Thiên lấy làm lo lắng. Tiểu Thúy mới nói:

-Tại sao tướng công không đi cầu khẩn để được ân trên chỉ dẫn?

Phương Tiếu Thiên hỏi:

-Đi cầu khẩn ở đâu?

Tiểu Thúy đáp:

-Đến động Bích Lạc nơi tổ tiên của tướng công yên nghỉ đó.

Một lời như đánh thức người đang ngủ mê, Phương Tiếu Thiên mừng rỡ, lập tức dẫn Tinh Nhi cùng đến động Bích Lạc. Trước ngôi tổ mộ, Phương Tiếu Thiên và Tinh Nhi đều quỳ xuống lạy, và khấn:

-Đứa con này tuy thông minh, nhưng hình như nó bị câm. Ngày sau làm sao nên đại sự được? Cầu mong liệt tổ liệt tông gia hộ, khiến cho Tinh Nhi nói năng hoạt bát linh lợi như mọi người.

Ông lạy xong rồi khấn, khấn xong rồi lạy.

Chính ngay lúc đó, Phương Tinh Nhi đang quỳ kế bên bỗng bật cười nói:

-Cháu của ta ngày sau sẽ làm quan đến chức hình bộ

thương thư, giải quyết tất cả mọi hàm oan trong lao ngục, được nhân dân tán tụng. Thân nó mang trọng trách lớn, trước phải âm thầm điều tra chân tướng mọi việc, quan sát dân tình, há dễ dàng mà khai khẩu sao chứ? Con không cần phải nói làng.

Nói xong, Tinh Nhi cười hắc hắc không ngừng. Phương Tiếu Thiên kinh hoàng, biết tổ tiên mượn miệng của Tinh Nhi mà nói chuyện, chỉ điểm cho ông, nên khi nghe xong, ông vui mừng nói:

-Liệt tổ liệt tông đã nói cho con hiểu rõ mọi việc, con mới được an tâm.

Từ đó về sau, mặc dù Tinh Nhi không thích nói chuyện, nhưng học vấn của nó tiến bộ phi thường, trên thông thiên văn, dưới đạt địa lý, cái gì đã xem qua là không bao giờ quên. Đến mười ba tuổi, ngay cả các vị tiên sinh dạy ở các học quán đã từng đậu cử nhân cũng cảm thấy khó dạy nổi Tinh Nhi. Tuyệt nhiên không phải vì nó bướng bỉnh, khó dạy, mà là vì, cứ mỗi lần Tinh Nhi hỏi, mỗi câu hỏi đều cực kỳ thâm trầm, sâu sắc, thân làm thầy cũng không thể trả lời được, nên tất cả những ông thầy đã dạy cho Tinh Nhi đều nói:

-Thằng bé này không lên tiếng thì thôi, một khi nó lên tiếng, đều là những việc kinh người.

Năm Phương Tinh Nhi được mười sáu tuổi, cậu lên Quảng Châu đạo phủ ứng thí. Nhưng chỉ được xếp vào hạng nhì. Phương Tiếu Thiên rất buồn, trách con sao không cố gắng học hành, Phương Tinh Nhi đáp:

-Chưa đến lúc lên tiếng mà thôi.

Đến năm mười tám tuổi, Phương Tinh Nhi lên kinh thành Lâm An ứng thí. Ngày yết bảng, cậu bé chẳng buồn đưa mắt nhìn lên danh sách niêm yết, đã thu thập hành trang trở về trấn Anh Đức. Phương Tiếu Thiên hỏi Tinh Nhi thi cử thế nào, cậu ta không đáp, ngã xuống giường vùi đầu ngủ một giấc ngon lành, làm cho Phương Tiếu Thiên giận đến mất mũi xịt

khói. Đến khi có người đến báo tin, nói Phương Tinh Nhi đã đậu cử nhân ở cuối bảng, được phong chức huyện lệnh ở Giang Âm. Phương Tiếu Thiên bây giờ mới biết con mình không được mãn nguyện. Nhưng lệnh vua đã ban xuống, Phương Tinh Nhi không đầy một ngày đã đi nhiệm chức. Lúc chia tay, Phương Tinh Nhi đột nhiên bật cười, nói với cha:

-Các ông quan chủ khảo đó đều là người mù cả. Vì thế, hài nhi chưa dốc toàn lực ra làm bài thi. Triều đình đã phong chức huyện lệnh, con cũng nên nhân cơ hội mà đi quan sát dân tình.

Phương Tiếu Thiên thấy con lấy dân làm trọng nên trong lòng cũng được an ủi phần nào.

Phương Tinh Nhi sau khi đến nhiệm chức tại huyện Giang Âm, thường không hề nói năng điều gì, chỉ âm thầm đi khắp nơi điều tra. Ba tháng sau, Tinh Nhi đem một chồng bản án cao ngất đặt trên bàn, ra lệnh cho đòi tất cả các can phạm tập trung ở huyện đường. Tinh Nhi ngồi trên cao, miệng hỏi, tay chấp bút viết liên tục phê vào bản án, chỉ thời gian nửa ngày, giải quyết mấy mươi bản án hàm oan, một cách rõ ràng và công bình, chẳng những những kẻ bị hàm oan đều được trắng án, ngay cả những người bị xử hình phạt cũng đều thán phục sự phán quyết công chính của quan huyện lệnh. Từ đó, huyện Giang Âm dân tình an ổn, bá tính an cư lạc nghiệp, nhân dân ở đó đều gọi Tinh Nhi là "Thần Kính Đại Nhân". Một năm sau, triều đình biết thành tích của Phương Tinh Nhi, vua lập tức truyền chỉ cấp tốc đến huyện Giang Âm phong cho Tinh Nhi chức ngự sử, tiếp theo lên đến chức hình bộ thượng thư, chuyên xử những trọng án oan uổng của triều đình. Chỉ một thời gian ngắn, uy danh "Phương Thần Kính" truyền khắp thành thị đến thôn quê. Quả thực, không lên tiếng thì thôi, một khi lên tiếng là kinh người.

Một điều càng kỳ lạ hơn nữa, là sau khi Phương Tinh Nhi nhậm chức hình bộ thượng thư được nửa năm, vào một đêm

trăng sao ánh đầy trời, bỗng nhiên lão thấy địa lý tàn ác Triệu Chân Nhân bị sét đánh chết. Trong cõi mênh mông mờ mịt, sự báo ứng quả thực thảm khốc.

*****

Lại Bố Y, Tư Mã Phúc, Lý Nhị Ngưu cùng chia tay với Phương Tiểu Thiên và Tiểu Thúy ở vùng ngoại ô trấn Anh Đức; ba người đi rất xa rồi mới thấy Phương Tiểu Thiên và Tiểu Thúy buồn bã quay về nhà. Tư Mã Phúc than:

-Chúng ta hai bên cùng sống với nhau một thời gian rồi ngày hôm nay đột nhiên phải chia tay, không hẹn ngày gặp lại, ngay cả lão phu đây cũng cảm thấy xúc động.

Lại Bố Y nói:

-Lại mỗ sao nỡ chia tay với họ chứ? Nhưng có một nguyên nhân làm cho Lại mỗ không đi không được. . .

Tư Mã Phúc lật đật hỏi:

-Nguyên nhân gì thế?

Lại Bố Y cười nói:

-Tư Mã huynh hà tất nóng vội như thế. Đi xuống miền nam lần này, lộ trình xa xôi, chúng ta trước nhất phải tìm ghe thuyền, rồi từ từ tại hạ sẽ nói cho nghe, có được không?

Tư Mã Phúc nghi ngờ trong bụng, nhưng không dám hỏi nhiều. Lão biết rõ tính khí của Lại Bố Y, việc ông đã không muốn thổ lộ, thì dù có dùng côn sắt tra khảo cũng khó làm cho ông mở miệng!

Ba người đến bến Ngũ Hà của trấn Anh Đức, Tư Mã Phúc tìm một chủ thuyền hỏi giá mua thuyền. Chủ thuyền thấy có khách mua, mặt mày tươi cười nói:

-Được! Được! Khách quan muốn thuê thuyền hay muốn mua thuyền?

Tư Mã Phúc là lão quái dày dạn kinh nghiệm trên đường thủy, nghe nói liền đảo mắt một cái, nói:

-Thuê thuyền là sao? Mua thuyền là sao?

Chủ thuyền cười hì hì nói:

-Thuê thuyền thì năm lượng bạc pha vàng, thêm một lượng đính kim, hạn kỳ là ba tháng. Còn mua thuyền thì phải trả hai mươi lượng bạc ròng, thuyền này lập tức là của khách quan vậy.

Tư Mã Phúc nghe rồi nói:

-Như thế thì chúng tôi thuê thuyền. Chỉ thuê thuyền thôi.

Lại Bố Y khẽ đụng Tư Mã Phúc nói:

-Chúng ta đi xuống miền nam lần này, hành động chưa định ra sao và không biết ngày nào mới trở về, thì thuê thuyền há không phải là thất sách hay sao?'

Tư Mã Phúc cười nói:

-Việc này lão phu đã có kế hoạch, Lại huynh cứ an tâm mà lên thuyền.

Lập tức, Tư Mã Phúc giao tiền thuê thuyền cho chủ, rồi ba người lên thuyền. Thuở đó, ở vùng Ao Xuyên có một qui tắc, hễ chủ thuyền cho thuê thuyền, thì trên thuyền phải chuẩn bị đầy đủ lương thực cung cấp cho khách tùy tiện sử dụng, cho nên thuê thuyền định giá ổn thỏa rồi, nói đi là đi ngay, rất tiện lợi, thoải mái.

Lên thuyền, tự tay Tư Mã Phúc cầm lái; Tư Mã Phúc hôm nay thi triển tài nghệ lão luyện của mình, chiếc thuyền lướt như bay trên nước, người ngồi thuyền cảm thấy vững vàng như trên đất bằng. Lý Nhị Ngưu cười nói:

-Phúc bá bá, lão nhân gia hôm nay mới biểu diễn tuyệt nghệ ra đấy nhé.

Tư Mã Phúc ở sau đuôi thuyền cười ha hả nói:

-Điều này thì đương nhiên rồi. Không phải lão phu khoe khoang cho sướng miệng, chứ nói về việc đi thuyền, lái thuyền thì cả một dãy sông nước này, xét kỹ lại, lão phu dám nói là đứng hàng đầu. Ha! ha! Nhị Ngưu, sao hôm nay ngươi bất thường to ra cung kính lão phu như thế?

Lý Nhị Ngưu cười nói:

-Hiện giờ tấm thân hèn này đang lênh đênh trên sông biển, vốn là con trâu sống trên cạn thì làm sao không cung kính với một con sấu dưới biển. Nếu không khéo léo sẽ bị nó táp cho một cái thì còn gì tấm thân hèn này chứ?

Lại Bố Y nghe Lý Nhị Ngưu nói, bất giác bật cười. Ông nhớ đến việc thuê bao thuyền, liền hỏi Tư Mã Phúc:

-Tư Mã huynh, chuyến đi này xa xôi không hẹn ngày trở lại, thì làm sao giao trả thuyền này cho chủ của nó?

Tư Mã cười nói:

-Lão phu chưa hề nói là phải giao trả thuyền lại cho chủ. Xin Lại huynh thử tính lại xem, thuê thuyền giá một đính kim: mười hai lượng, mua thuyền phải trả hai mươi lượng, chúng ta bỏ ra một đính kim thì thuyền này là tài sản của chúng ta, há không rẻ hơn là mua thuyền sao?

Lại Bố Y dở cười dở khóc, ông không dè Tư Mã Phúc lại dùng thủ đoạn này. Lý Nhị Ngưu ở bên cạnh phì cười nói:

-Lão quái vật này lăn lộn trên sông nước bao nhiêu năm rồi, thì cái trò ma quỷ nào mà lão không nghĩ ra được chứ? Bây giờ hai chúng ta đang ở trên sông nước, cẩn thận coi chừng lão bán luôn chúng ta đấy.

Tư Mã Phúc mắng lớn:

-Con trâu chết sình! Vừa rồi ngươi tỏ ra cung cung kính kính, chớp mắt đã nói xỏ xiên ta rồi. Không lẽ ngươi đã quên mất cái mùi vị bị chìm xuống nước sao?

Lý Nhị Ngưu vừa nghe đã đánh bò cạp ngay, vội le lưỡi một cái, rồi ngồi im phăng phắc chẳng dám lên tiếng nữa. Tư Mã Phúc cười cười, không lưu tâm đến Nhị Ngưu nữa. Lão nhẹ nhàng đẩy bánh lái mạnh một cái, chiếc thuyền thuận theo dòng nước chạy như tên bắn, lao vào chỗ sâu nước chảy xiết. Tư Mã Phúc cầm vững tay lái cho thuyền lướt đi, lão chợt nhớ đến lời than thở vừa rồi của Lại Bố Y, nên dằn lòng tò mò không được, buột miệng hỏi:

-Lại huynh nói rằng có điều khó nói ra khi rời khỏi trấn Anh Đức, là việc gì thế?

Lại Bố Y cười khổ nói:

-Tư Mã huynh vẫn còn nhớ lời nói đó sao?

Tư Mã Phúc đáp:

-Việc nghi ngờ chưa giải đáp, thì làm sao quên được chứ?

Lại Bố Y trầm ngâm không trả lời, ông đăm đăm nhìn dòng nước chảy thao thao bất tuyệt như xuất thần. Lý Nhị Ngưu thấy thái độ của Lại Bố Y như thế, liền lén lén bò ra sau đuôi thuyền, nói với Tư Mã Phúc:

-Thế này là thế nào?

Tư Mã Phúc khoát nhẹ tay nói:

-Nhị Ngưu chớ nói om xòm. Ta e rằng Lại huynh có điều khó nói, nên phải giấu trong lòng đấy thôi.

Hai người đang nho nhỏ nói chuyện với nhau, chợt nghe Lại Bố Y thở dài một tiếng rồi nói:

-Hai người chớ có đoán mò bậy bạ. Kỳ thực nói ra cũng chẳng có trở ngại gì cho lắm. Hai người còn nhớ không, lúc chúng ta ở trấn Anh Đức, ta đã tác hợp nhân duyên cho Phương Tiểu Thiên và Tiểu Thúy; sau đó tại hạ đột nhiên cảm thấy tâm thần bất an, nên tự bốc cho mình một quẻ, thì ra vì vọng động nghĩ đến duyên nợ nam nữ, nên tự thân tại hạ cũng nhiễm vào, chỉ sợ tại hạ khó tránh kiếp số đào hoa liên lụy. Vì tính kế tự cứu bản thân, nên tại hạ phải gấp gáp ra đi, để tránh tai họa đó xảy đến.

Nghe Lại Bố Y giải thích như thế, họ mới vỡ lẽ té ra sự việc là vậy. Tư Mã Phúc và Lý Nhị Ngưu, không hẹn mà nhìn nhau mỉm cười. Lý Nhị Ngưu nói:

-Lại tiên sinh hà tất phải phiền não vì chuyện đó? Như số đào hoa của tiên sinh thực sự phải đến, thì Nhị Ngưu lại có thêm một vị sư mẫu, há không phải là việc mừng lớn hay sao?

Lại Bố Y tức giận nói:

-Con trâu chết sinh! Nói bậy! Kiếp số đào hoa này tuyệt đối

không phải là nhân duyên vợ chồng mà là một đại nạn.

Tư Mã Phúc vội vã giải vây cho Lý Nhị Ngưu:

-Nói như thế, thì Lại huynh không có cách nào để tránh được sao?

Lại Bố Y thở dài nói:

-Số trời khó tránh, cái gì phải đến dù có tránh cũng không thoát. Điều gì phải đi, dù có mời nó, nó vẫn không ở lại. Lại mỗ biết rõ đạo lý này, nên đã tự tìm cách để tránh né, nhưng chỉ sợ tốn sức vô ích thôi. . . Việc này để ngày sau sẽ tính, chúng ta đừng bàn tới nữa.

Ba người im lặng một lúc. Chiếc khoái thuyền lao nhanh trên dòng nước, hơn nửa ngày đã vượt qua cửa khẩu Liên Giang, Lê Động, và Đại La Sơn. Nhìn về phía trước xa xa, ba đoạn Tam Hiệp trên sông Bắc Giang với tư thế hùng dũng ẩn hiện trong lớp sương mù của sông núi.

Sông Bắc Giang ở Quảng Đông có mấy đoạn gọi là Tam hiệp, tức là ba khúc sông bị kẹp giữa hai dãy núi, được đặt tên là Trung Túc Hiệp, Hương Lô Hiệp và Điển Thương Hiệp, nằm ở khoảng giữa Anh Đức và Thanh Viễn. Trong tam hiệp thì Trung Túc Hiệp dài nhất, từ đông bắc uốn khúc qua tây nam, chạy dài hơn mười dặm, nước rất sâu sóng ngầm mạnh, hai bên bờ những ngọn núi dựng sừng sững, có tất cả là bảy mươi hai ngọn, vách núi có triền thoai thoải, hình thế hùng vĩ, quả thực là một thắng cảnh tuyệt vời. Có thể thu gọn trong đoạn miêu tả sau đây: dòng nước chảy xuyên qua khe núi, hai bên bờ là hai dãy núi viền quanh, có những thâm cốc sâu trong các ngọn núi, tạo thành những tấm bình phong che chắn chung quanh, những tảng đá trên đỉnh có những hình dạng kỳ quái, như những lâu dài thiên nhiên cao vút.

-Khí thế tuyệt quá! Khí thế tuyệt quá!

Tư Mã Phúc đang cầm lái dằn lòng không được, buột miệng tán thưởng.

-Cảnh sông núi này nhất định có bậc dị nhân xuất hiện.

Lý Nhị Ngưu cười nói:

-Lời của Phúc bá bá sai rồi. Lại tiên sinh từng nói: "Thúy tẩu sơn tà" vốn là thế cục tán tài, làm sao có được bậc dị nhân chứ?

Tư Mã Phúc tức giận nói:

-Con trâu chết sinh ngươi, chỉ biết nói chõi bán họng lão phu, sao không biết nói với câu phụ họa cho lão phu khoái lỗ tai vậy? Nếu ngươi không tin thì cứ hỏi thử Lại huynh xem sao.

-Hỏi thì hỏi, sợ ông sao?

Nhị Ngưu nói, nhưng khi quay đầu lại nhìn, thì thấy Lại Bố Y đang cắm dầu xuống và viết thoăn thoắt, nên y không dám quấy nhiễu.

Gần hai giờ sau, mới thấy Lại Bố Y thở một hơi dài khoan khoái, ném bút đang cầm xuống bàn, nói:

-Những ý kiến của hai người, Lại mỗ đã giải thích tường tận ở đây, hai người hãy thong thả mà xem, rồi có thể biết được đại thể khí vận của vùng núi sông Ao Xuyên này.

Lý Nhị Ngưu đã theo Lại Bố Y một thời gian, được ông hết lòng chỉ dạy, y chẳng những học được chút ít thuật tầm long phong thủy mà chữ nghĩa cũng đọc được khá thông thạo. Lý Nhị Ngưu tiếp lấy quyển sách rồi đọc. Tư Mã Phúc ở sau đuôi thuyền sốt ruột nói:

-Nhị Ngưu chớ có ích kỷ như vậy. Lão phu phải cầm lái, tay vụng mắt thì không có rảnh, nhưng lỗ tai thì rất là rảnh rang, ngươi hãy đọc lên cho lão phu nghe với.

Lại Bố Y cười nói:

-Nếu Tư Mã huynh có hứng thú như vậy, chỗ này không có người nào khác, Nhị Ngưu cứ đọc lớn lên không có chi mà ngại.

Lý Nhị Ngưu nghe, rất hợp ý mình, liền cất tiếng sang sảng đọc lên:

-Nếu luận về hình thế cấu trúc của vùng Ao Xuyên, trước

nhất phải khảo sát khí vận của sơn thủy. Hình thế núi non của Ao Xuyên, khởi từ Côn Lôn Sơn, tiến thêm về hướng nam có các núi Bạch Vân và Đại La ở Quảng Phủ, tiếp tục xuống nam nữa ra tới biển, lại có các núi Đại Dữ và Xích Đảm Sơn; do đó sơn mạch của Ao Xuyên đều kết mạch nhờ Côn Lôn Sơn và Phù Sơn. Thế của sơn mạch kéo dài từ cao xuống thấp, khí thế cực kỳ hiên ngang, nguồn nước chạy ra theo nhiều đường nhất. Vì thế sơn mạch này tỏa đi khắp nơi, sẽ làm phú túc cả một vùng rộng lớn, hơn nữa kéo dài rất lâu, ngày sau sẽ càng phát huy rực rỡ.

Luận về thế của thủy, tức phải xem sông Ao Giang. Ao Giang chia làm ba: Tây Giang, Bắc Giang, Đông Giang. Bốn phía thông ra biển, cho nên tương lai sẽ phát triển vô hạn. Do đó, người phương nam thì nhiều mưu lược. Người phương bắc dùng luật nghiêm chính cai trị dân, người phương nam dùng nhân nghĩa đối xử với dân. Dân chúng ở vùng lưu vực sông Ao Giang, do đường nước thông bốn hướng, người xuất thân ở đây, tất nhiên phần nhiều lập chí lớn, do hai mặt đều là biển cả, thông thương Ngũ Châu. Nói tóm lại, cả vùng lưu vực sông Ao Giang, ngày sau nhất định sẽ đi đầu trong ngành mua bán doanh thương.

Đọc tới đó, Nhị Ngưu đột ngột ngừng lại. Tư Mã Phúc đang nghe một cách hứng thú, lật đật nói:

-Nhị Ngưu đọc tiếp đi. Sao lại á khẩu bất tử vậy?

Lý Nhị Ngưu cười nói:

-Lại tiên sinh đã ngừng bút ở đây. Nhị Ngưu đành phải á khẩu thôi.

Tư Mã Phúc sững sờ, rồi ngạc nhiên nói:

-Vừa rồi nghe đọc đến Đại Dữ Sơn và các núi ở phía nam, há không phải là càng tiến về phương nam dân càng phú cường sao?

Lại Bố Y cười nhẹ nói:

-Đây là phần tổng luận. Ngày sau cần phải kiểm tra thực

địa rồi tu bổ thêm ý kiến. Nguyên tắc tầm long huyệt của thuật phong thủy, đại kỵ là ngồi một chỗ mà tưởng tượng. Chưa từng đến thực địa, đã vội vàng phán đoán sao được? Chuyến nam hạ này, đến Quảng Phủ, là muốn tra xét thực địa, mong tìm một số long huyệt chân chính, để giúp cho người Ao Xuyên thành tựu đại sự nghiệp sau này.

CHƯƠNG BỐN

Khéo may gặp đất khí vượng,
ăn mày một bước lên mây

BỐC QUẺ TÌM LONG HUYỆT

Khoái thuyền vượt qua vùng tam hiệp ở Thanh Viễn, chạy qua Thạch Giác, Đại Đường, Lô Bao, Hà Khẩu, tại phía tây nam Hà Khẩu quẹo vào sông Châu Giang rồi tiếp tục đi xuống phương nam một đoạn đường nữa, đột nhiên mặt sông trở nên rộng hơn, hai bờ sông Châu giang xuất hiện rất nhiều kiến trúc cao lớn hùng vĩ trông rất khí thế. Tư Mã Phúc ngạc nhiên nói:

-Chỗ này không lẽ chính là bến thương cảng Quảng Phủ nổi danh khắp thiên hạ đây chăng?

Lại Bố Y lấy ra tấm bản đồ tầm long, xem xét kỹ và đối chiếu với thực địa một lúc rồi mừng rỡ nói:

-Lời của Tư Mã huynh nói không sai, chỗ này chính là bến cảng thương mại Quảng Phủ đây.

Ba người phấn khởi tinh thần, vội vàng cho thuyền chạy nhanh hơn, chưa đầy nửa ngày, nhóm ba người Lại Bố Y đã bước lên bờ phía nam của bến cảng Quảng Phủ. Chỗ bờ sông Lại Bố Y bước lên tại Quảng Châu này trước kia chỉ là một bãi cát, nhưng sau khi tu sửa, đã thành bến tàu cẩn đá hẳn hòi, người địa phương gọi là Thập Thúy Uyên. Đối diện với Thập Thúy Uyên là chỗ sâu nhất của sông Châu Giang gọi là Bạch Nga Đàm. Có rất nhiều thương thuyền nước ngoài vào cập bến nơi đây. Thập Thúy Uyên và phía mặt bắc của Quảng Phủ cách nhau một con lạch nhỏ, trên đảo chỗ nào cũng xây cất theo phong cách cổ kính, toàn màu xanh biếc, trông giống như một con thiên nga màu xanh nổi trên Bạch Nga Đàm, vì thế mới có tên là Thập Thúy Uyên.

Lại Bố Y đứng trên bến cảng Thập Thúy Uyên nhìn ra, chợt thấy khói nước bốc lên rất nhiều, thành lớp sương mù mờ mịt, trong đó ẩn tàng một luồng sát khí màu đen. Lại Bố Y giật mình, vội vàng lấy bản đồ tìm long mạch ra, ghi một cái dấu trên chỗ đó. Chỗ mà Lại Bố Y đánh dấu, chính là chỗ sau này chúng ta gọi là Bạch Nga Đàm.

Ba người Lại Bố Y lên đò qua dòng lạch nhỏ ngăn cách mặt chợ, lên bờ phía nam Quảng Châu: họ chợt thấy một quang cảnh khác nữa. Lầu lầu mọc lên như rừng tuy chỉ cao hai ba tầng, nhưng kiến trúc cực kỳ hoa lệ, điêu kim thếp bạc lấp lánh. Người đi trên đường phố đầy vẻ phồ trương, bộ dạng có vẻ thành thơi, thoải mái. Hai bên đường phố, quán trà quán rượu nhiều không sao đếm xuể, bên trong khách ra vào đông đúc, mùi thịt mùi rượu thơm ngát bốc ra tận bên ngoài. Tiếng người ồn ào náo nhiệt, lời khách gọi và tiếng đáp ứng của tửu nhị luôn vang lên, hoàn toàn bằng giọng Quảng Đông thuần túy:

-Ê, hóa kế, một vỉ bánh bao nướng.

-Vâng, có ngay! Bánh bao nướng một vỉ. . .

-Sườn nướng một dĩa . . Bánh bao hạt sen. . .Còn nóng hổi đây. .

Nhị Ngưu và Tư Mã Phúc nghe tên những món ăn mà bụng thì đánh lô tô, miệng nuốt nước bọt.

Tư Mã Phúc cười nói:

-Thảo nào người ta nói: ăn thì phải ăn ở Quảng Châu, thì ra đây là một nơi ăn uống náo nhiệt thế này. Mùi vị chưa vào bụng, chỉ cái hương thơm của chúng cũng làm con sâu trong bụng bò ra rồi.

Lý Nhị Ngưu nghe Tư Mã Phúc nói thế, bụng càng kêu lên dữ dội, nuốt nước bọt vào miệng ực ực. Dằn không được buột miệng nói:

-Tốt hơn là vào quán kiếm cái gì lót bụng trước rồi tính sau đi.

Nói xong, bất kể là ba lần bảy hai mươi mốt, y tự mình xông vào một nhà hàng lớn ở gần nhất. Lại Bố Y và Tư Mã Phúc nhìn nhau mỉm cười rồi cũng bước theo sau. Tửu quán này gọi là Thủy Hương Các, là một tửu lầu có các món ăn nổi tiếng nhất, nó cao năm tầng, mỗi tầng chứa bảy mươi bàn, nếu khách ngồi đủ thì chứa gần cả ngàn người. Chỉ con số này thôi cũng có thể biết Thúy Hương Các qui mô cỡ nào. Lão chủ nhân của tửu quán này được người ta gọi là Tập Tứ Gia, xa gần đều biết tên, tuổi đã gần năm mươi, tính rất mê lục nhâm thần số, kỳ môn độn giáp, chiêm tinh vọng khí, Ma Y tướng pháp. Tất cả những vị khách đến tửu quán này ăn, nếu nằm trong số người biết các môn này, chỉ cần lọt mắt xanh của lão, lão sẽ quấn quít bên người đó không buông, chẳng tính tiền ăn uống mà còn cho thêm tiền thù lao. Lão Tập Tứ Gia này thuộc hạng người gọi là "Giết chó trước rồi trả tiền sau, anh không chơi gác tôi thì tôi cũng không phạm tới anh". Trong Thúy Hương Các bây giờ, thực khách rất đông, thực sự không còn chỗ trống, khách ăn uống nam có nữ có, già có trẻ có, có các công tử ăn chơi mặc áo lụa mịn, tay phe phẩy quạt nan vàng; có thương gia, chủ tiệm mặc áo dài, đầu đội nón hình trái dưa nhỏ; bên cạnh của một số người không thể thiếu các cô nương môi son phấn dồi, véo tay

véo chân, buôn bán tiếng cười lả lơi.

-Lại tiên sinh, ở đây có chỗ ngồi nè!

Lại Bố Y, Tư Mã Phúc bước theo sau thấy thực khách đông nghẹt, còn đang lưỡng lự, thì bên kia Lý Nhị Ngưu đã lên tiếng gọi. Thì ra Nhị Ngưu đã chiếm được một chỗ ngồi nên lên tiếng gọi hai người bước sang đó. Nhưng ba người không biết rằng tiếng gọi của Nhị Ngưu đã làm cho có người chú ý đến họ.

Lại Bố Y không muốn người ta lưu tâm nhìn mình, nên cúi đầu đi thẳng qua chỗ Nhị Ngưu. Ông vừa ngồi xuống, thì tửu nhị đã bước đến, cung kính nói:

-Ba vị khách quan dùng món gì ạ?

Tư Mã Phúc là người lão luyện giang hồ, biết tiếng Quảng Đông nên sang sảng nói:

-Phổ nhĩ! Đem hai ba cái bánh bao nướng, ba dĩa mì xào thịt gà.

-Vâng, vâng! Bánh bao nướng ba cái, mì xào thịt gà ba dĩa.

Tiểu nhị cung kính tuân lệnh, nhưng vẫn đứng yên một chỗ, không nhúc nhích gì cả. Tư Mã Phúc lấy làm lạ, trừng mắt nói:

-Đủ rồi! Ngươi muốn nuốt sạch hầu bao của lão gia ư?

Tiểu nhị cười cười, len lén đưa mắt liếc nhìn về phía quầy tính tiền một cái rồi nói:

-Ba vị cứ yên tâm, bữa ăn hôm nay đã có người đãi cho ba vị, ba vị cứ mặc sức ăn cho no bụng đi.

Lý Nhị Ngưu vừa nghe đã khoái chí tử, lật đật nói lớn:

-Như thế thì tuyệt quá rồi còn gì. Ngươi có món ăn nào ngon, cứ lần lượt bưng ra đây đi.

Lại Bố Y biết có chuyện nhiêu khê rồi, nên kéo tay áo của Nhị Ngưu mà nói với tiểu nhị:

-Chúng tôi là người xứ khác đến đây, không quen thân vị bằng hữu nào ở đất này, ai lại vui lòng mở hầu bao mà đãi chúng tôi chứ? Lão ca chớ nên nói đùa, túi tiền chúng tôi có

hạn nên không thể phung phí được.

Tiểu nhị cười cười, hướng về phía chưởng quỹ, miệng nói:

-Khách quan cứ yên tâm. Đó là do chính miệng ông chủ chúng tôi căn dặn, những vị nào được ông chọn, thì chúng tôi không dám thu một xu, đợi lát nữa ông chủ chúng tôi đích thân đến đây ra mắt các vị.

-Chủ của ngươi là ai, tên họ là gì? Làm sao biết chúng tôi?

Tư Mã Phúc lật đật tiếp lời để không ai kịp chen vào, lão là người lịch lãm giang hồ, vừa nghe tiểu nhị nói là biết tài lộc đã tới, chỉ sợ Lại Bố Y từ khước thì cuộc trao đổi sẽ bất thành, đường tài lộc đo đó bị cắt đứt, nên lập tức lấy gậy mà đuổi rắn, chặn lời của Lại Bố Y.

-Chủ chúng tôi họ Tập, người ta gọi là Tứ Gia, trong vùng Quảng Phủ này, xa gần đều biết tiếng.

Tiểu nhị nói có hơi khoa trương, xong chỉ Lý Nhị Ngưu nói:

-Vừa rồi lúc bước vào cửa, vị huynh đệ này kêu lớn tên Lại tiên sinh, ông chủ vừa nghe đã lập tức sai tiểu nhân đón tiếp, ba vị cứ yên tâm mà ăn uống thỏa thích.

Nói xong, tiểu nhị tươi cười bước đi, trong lòng hắn nghĩ rằng ba vị này nhất định có lai lịch không phải tầm thường, nếu không làm sao có thể lọt vào mắt xanh của chủ của hắn được.

Chỉ một khoảnh khắc sau, những món ăn Tư Mã Phúc gọi đã nhanh chóng được dọn ngay trên bàn, ngoài ra còn có ba món ăn quý hiếm nổi danh là yến sào, vi cá chưng cách thủy, bồ câu sữa chưng thuốc bắc, mỗi món ăn trị giá năm đồng bạc. Sự kiện này đã gây chú ý cho những thực khách đang ăn trong quán.

Lý Nhị Ngưu vừa thấy những thức ăn thượng hạng mà trong đời y chưa từng nếm qua, đã lập tức đưa đũa ra gắp bỏ vào mồm nhai ngấu nghiến, chẳng cần biết cái quái gì khác.

Tư Mã Phúc liếc mắt nhìn những món ăn bày trước mặt, lão là người biết rõ giá trị hàng hoá, nên khẽ nói với Lại Bố Y:

-Lại huynh nhìn kỹ xem, các món ăn này, ít nhất cũng nửa lượng bạc ròng.

Lại Bố Y phát rầu nói:

-Đây mới là chuyện đáng phiền. Một lát nữa phải làm cho lão chủ nhân này vui lòng mãn ý, thì chúng ta mới vui vẻ lên đường được. Nếu không tất phải cẩn thận lo đối phó với lão đấy.

Lý Nhị Ngưu vừa nhai vừa cười nói:

-Lại tiên sinh rầu cái gì chứ? Trước nhất đừng lo đi đường nào, cứ lo đổ cho cái bụng đầy đã, tự nhiên sẽ có đường tốt mà đi.

Lại Bố Y nghĩ thầm:

-Không ăn thì cũng như .n. Các món ăn này đã tính vào sổ rồi, ăn trước cái đã rồi tính sau vậy.

Nghĩ rồi ông liền cầm đũa mà gắp thức ăn đưa vào miệng.

Ba chén rượu vào bụng, Lại Bố Y đã ngà ngà, còn Tư Mã Phúc và Lý Nhị Ngưu mặt mày đỏ au. Tư Mã Phúc gắp một miếng yến sào bỏ vào miệng nhai, cười nói:

-Lại huynh xem khí vận của cái thành Quảng Phủ rộng lớn này như thế nào?

Lại Bố Y cam khái nói:

-Việc khác thì không nói, chỉ cần nhìn qua cách ăn uống xa hoa, không khí dâm dật trong cái tửu lầu này thôi, là có thể biết ngay cái khí vận của nó chắc chắn không được tốt rồi.

Tư Mã Phúc nói:

-Lời nói đó có nghĩa là gì?

Lại Bố Y đáp:

-Khí vận là gì? Khí vận tức là khí vận của dân sống trong mảnh đất nào đó. Phong thủy của mảnh đất có ảnh hưởng đến khí vận của dân sinh; phong khí của dân sinh, cũng là khí vận của toàn bộ mảnh đất họ đang sống. Người ta nói, vùng đất dâm dật ở đó lâu thì cho dù là thiên tử cũng hôn ám suy vong; còn nếu may mắn gặp đất khí vượng dù kẻ ăn mày cũng

có ngày bước lên thang mây. So sánh là như thế đấy, như bây giờ cái thành Quảng Phủ rộng lớn này, dân chúng chỉ lo ăn chơi hưởng lạc, tuy là đất có long khí kết tụ, nhưng bị cái khí dâm dật xung tán hết, trước mắt đã thấy thanh niên sẽ không có sự nghiệp gì lớn lao, đó cũng là việc đương nhiên.

-Như vậy vô phương giải cứu sao?

Tư Mã Phúc hỏi. Lại Bố Y đáp:

-Nói sao dễ thế? Giang sơn dễ đổi, bản tính khó dời. Phong tục thành hình là vì đã trải qua bao năm tháng lâu dài, cho nên nói: băng kết tụ dầy ba thước, không phải chỉ do cái lạnh của một ngày. Nhưng Lại mỗ đã đến đất này, biết được vận hội của nó, cũng phải đem hết sức mình mà giúp nó một phen xem sao.

Tư Mã Phúc cười nói:

-Lại huynh nẩy sinh ra ý niệm này, nhân dân ở Quảng Phủ sẽ được hưởng phúc lộc vậy.

Lại Bố Y vừa muốn trả lời, lão chủ quán Tập Tứ Gia đã bước đến, gương mặt tươi cười, chấp tay bái, nói:

-Kính chào ba vị khách quan. Xin được hỏi vị nào là Lại tiên sinh?

Lý Nhị Ngưu vừa muốn trả lời, Lại Bố Y đã đưa chân dưới bàn đá nhẹ y một cái, Lý Nhị Ngưu lật đật làm ra dáng không thấy, gắp một miếng thịt gà bỏ vào miệng nhai. Lại Bố Y cười hì hì, đứng lên, cũng chấp tay chào, nói:

-Chưởng quỹ thực khách sáo. Nhưng chúng tôi trong đây chẳng có người nào họ Lại, chưởng quỹ đã nhận lầm người rồi.

Tập Tứ Gia ngạc nhiên nói:

-Tại hạ vừa rồi nghe rất rõ ràng vị tiểu huynh đệ này gọi Lại tiên sinh. Không lẽ tại hạ đã nghe lầm sao?

Lại Bố Y cười nhẹ nói:

-Chưởng quỹ quả thực đã nghe lầm rồi. Tại hạ họ Ngãi, tiếng người xứ khác có giọng khác biệt, gọi chữ Ngải lầm thành họ Lại, cũng chẳng có chi là kỳ lạ. Không tin chưởng quỹ cứ hỏi vị tiểu huynh đệ này xem.

Lý Nhị Ngưu hội ý, mỉm cười nói:

-Đúng lắm! Đúng lắm! Vừa rồi Nhị Ngưu chỉ gọi Ngải tiên sinh đấy mà.

Tập Tứ Gia đưa đôi mắt nghi ngờ nhìn Lại Bố Y mấy lượt, sắc mặt lão từ từ sa sầm xuống. Tư Mã Phúc thấy tình thế không ổn, lật đật tiếp lời:

-Chưởng quỹ hỏi người họ Lại đó làm gì? Không lẽ đó là bằng hữu tri kỷ của chưởng quỹ sao?

Tập Tứ Gia lạnh lùng nói:

-Tại hạ từng nghe có một vị tầm long đại hiệp họ Lại tên Bố Y hiện giờ đang đi xuống miền nam, đến vùng Ao Xuyên này. Tại hạ đã từ lâu muốn kết giao với người ấy, để nhờ chỉ điểm cho vài long huyệt phong thủy. Nhưng quý vị đã không phải họ Lại, thì không cần phải hỏi thêm nữa.

Tư Mã Phúc chịu đựng không nổi gương mặt quỷ quái thay đổi gian trá của Tập Tứ Gia, nên cười nhạt nói:

-Vị Ngải tiên sinh này tuy không phải là họ Lại, nhưng nếu luận về thuật tầm long truy mạch, chiêm bốc tướng mệnh, thì ngay cả người họ Lại kia cũng phải tự hổ thẹn mà nhường nửa bước. Chưởng quỹ lấy tên tuổi mà chọn người, chỉ sợ tính lầm một ly sẽ đi sai ngàn dặm đấy.

Lại Bố Y giật mình kinh hoảng, cố nháy mắt ra hiệu cho Tư Mã Phúc đừng có thổi phồng vị "Ngải tiên sinh" này, nhưng Tư Mã Phúc đang lúc cao hứng, giả vờ như không thấy, làm cho Lại Bố Y quýnh quáng, dở khóc dở cười. Quả nhiên Tập Tứ Gia vừa nghe xong, không tỏ ra tức giận nữa, ngược lại còn trở mặt làm vui, thừa cơ hội nói:

-Đúng lắm! Đúng lắm! Tại hạ nhất thời ngu muội. Nếu vị Ngải tiên sinh đây thân mang tuyệt kỹ, xin tiên sinh hiển lộ thần thông một lần cho tại hạ được mở rộng tầm mắt, có được không? Nếu thực sự có bản lĩnh, thì bữa ăn này tại hạ xin được chiêu đãi vậy.

Lý Nhị Ngưu tức giận nói:

-Cái này có kể số gì chứ? Chỉ một bữa ăn cỏn con thôi mà ép người quá đáng; nếu như không có bản lĩnh thì sẽ như thế nào?

Tập Tứ Gia cười hà hà nói:

-Đây gọi là ném gạch mà đổi ngọc. Nếu không, ngọc và đá đều tiêu tan.

Lúc bấy giờ, thực khách trong Thúy Hương Các nghe người ngồi trước mặt đây tự khoe khoang có khả năng đánh bại được vị tầm long đại hiệp Lại Bố Y vang danh thiên hạ, đều ùn ùn đứng dậy, kéo qua bao quanh bàn Lại Bố Y, ồn ào bàn cãi một cách hứng thú.

Lại Bố Y bị Tư Mã Phúc ép vào hoàn cảnh này, bây giờ đã lỡ leo lên lưng cọp khó mà xuống được, ông trầm ngâm suy nghĩ:

-Việc này nếu không nghĩ cách thoát thân, chỉ sợ đêm dài lắm mộng, thấu đến tai quan phủ thì phiền phức thêm nữa.

Nghĩ như thế, Lại Bố Y liền kéo Tư Mã Phúc qua một bên, kề tai nói nhỏ vài câu, Tư Mã Phúc cười cười, gật đầu lia lịa, lúc đó hai người mới đi đến trước mặt của Tập Tứ Gia. Lại Bố Y chắp tay chào, mỉm cười nói:

-Khách mời không bằng khách ngẫu nhiên mà gặp. Đã được chưởng quỹ có lòng ưu ái thì tại hạ cũng xin được hiến vài trò làm vui.

Mọi người nghe nói thế lập tức im phăng phắc chờ đợi. Lại Bố Y mời Tập Tứ Gia đến trước mặt, ông ngưng thần nhìn lão giây lát, rồi đột nhiên nói:

-Mời chưởng quỹ ra đề tài đi.

Tập Tứ Gia đưa mắt nhìn bốn phía, muốn tìm một đề tài cực khó, tiền vô cổ nhân, hậu vô lai giả mới được. Lúc bấy giờ vừa có hai con chuột đang chí chít trên xà ngang mái nhà, thấy đông người đang tập trung bao cặp mắt nhìn chúng, chúng hốt hoảng tìm đường chạy trốn, làm bụi rớt xuống một mâm. Tập Tứ Gia chợt nghĩ ra một ý, liền đưa tay chỉ cặp chuột, nói:

-Trong tửu quán của tại hạ bây giờ có hai con chuột đang kêu chí chóe, chẳng biết đó là điềm lành hay điềm dữ?

Lại Bố Y đưa mắt nhìn Tập Tứ Gia trầm ngâm một lúc, rồi cười nhạt nói:

-Tập chưởng quỹ, nếu có lời đắc tội, xin ông chớ trách. Tập phu nhân và lệnh thiếp của ông đang ghen tương tranh chấp với nhau, người nào cũng muốn độc chiếm tài sản của ông. Họ thường xuyên đánh chửi nhau, hiện bây giờ họ đang đánh đập cấu xé với nhau, đến nỗi làm kinh động bốn bên hàng xóm lân cận đấy.

Các thực khách nghe qua đều cười ầm lên một trận. Tập Tứ Gia mặt lộ vẻ không vui, trầm ngâm nói:

-Tiên sinh sai rồi. Khuất Hình hôm nay đã trở về nhà thăm cha mẹ nàng, chỉ có một mình tiểu thiếp ở nhà, thì có lý nào hai người cãi vã đánh lộn nhau? Tiên sinh chớ nên nói tầm bậy tầm bạ như thế.

Thực khách nghe nói thì xì xầm nói:

-Hai con chuột đánh nhau thì phải có song phương đối thủ, trong nhà Tập Tứ Gia chỉ còn lại một tiểu thiếp, thì làm sao đánh nhau với bà lớn cho được? Người này tự khoe là hơn hẳn Lại đại hiệp, chỉ sợ đó chỉ là chuyện khoa trương bậy bạ mà thôi.

Tiếng cười xì xầm vang lên. Tư Mã Phúc chợt cất tiếng cười lạnh. Lý Nhị Ngưu tức tối muốn mở miệng chửi đổng một trận, nhưng Lại Bố Y vẫn mỉm cười không nói, ông vẫn bình thản, im lặng một lúc rồi nói:

-Việc trên đời, trong cái kỳ lạ lại có cái kỳ lạ khác, trong cái cơ xảo lại có cái cơ xảo khác. Chưởng quỹ hãy trở về nhà thì sẽ biết chân giả ngay thôi.

Lời ông chưa dứt thì từ ngoài cửa một người đàn ông ăn mặc kiểu gia bộc đâm sầm chạy vào, từ ở xa đã la lớn:

-Tập lão gia! Tập lão gia! Đại sự không ổn rồi! Phu nhân và nhị phu nhân đang đánh nhau, hai người đều lỗ đầu chảy

máu, ai can cũng không chịu buông ra. Lão gia hãy mau trở về nhà can hai vị phu nhân ra mới được.

Tập Tứ Gia nghe rồi hỏi:

-Phu nhân không có về nhà cha mẹ sao?

Gia bộc nói:

-Thưa lão gia, phu nhân sáng sớm đã đi về bên nhà cha mẹ, nhưng giữa đường bỗng nhiên đau bụng, đành phải quay trở lại. Ai ngờ chỉ giây lát sau đã ra tay đánh nhau với nhị phu nhân, la hét làm bốn phía đều nghe, đánh đến bể đầu chảy máu.

Tên gia bộc sợ quá quên cả mọi việc, đem chuyện riêng của nhà Tập Tứ Gia kể ra trước mặt mọi người.

Tập Tứ Gia trong lòng vừa sợ, vừa giận, vừa hận xen lẫn nhau. Lão tuyệt nhiên không lo lắng về chuyện hai bà vợ đấu nhau sinh tử, mà lão vừa kinh sợ vừa kính phục vị Thần toán Ngãi tiên sinh đang đứng trước mặt lão. Tập Tứ Gia cười lên một tiếng quái dị, che lấp sự hỗ thẹn và giận dữ trên gương mặt mình. Lão bỗng nhiên nghiêng mình rất sâu xuống, làm lễ với Lại Bố Y:

-Ngãi tiên sinh đúng là thần tiên! Tại hạ vừa rồi không biết Thái Sơn, có lời xúc phạm, dám mong tiên sinh đừng trách! Xin đừng trách!

Lại Bố Y cười nói:

-Chỉ chút ít kỹ xảo, có đáng gì đâu.

Tập Tứ Gia vẫn mặt dày mày dạn nói:

-Ngãi tiên sinh làm sao đoán được việc thê thiếp của tại hạ đang đánh nhau?

Lại Bố Y cười nhẹ nói:

-Mọi việc trên đời đều lệ thuộc âm dương. Đàn bà vốn là âm, chuột cũng thuộc âm, hai chuột đấu nhau, há không phải là điềm đàn bà đánh nhau sao? Tại hạ quan sát, ấn đường của Tập chưởng quỹ có vẻng khí mờ ám, chủ việc gia đạo bất [illegible]ba, hai bên mí mắt của chưởng quỹ lại có nốt ruồi đen, là tướng có nhiều vợ, do đó tổng hợp lại mà đoán vậy thôi. Bởi vì bốc

Dịch rất kỳ diệu, có lúc cũng không nói hết ý được, tại hạ chỉ đoán được sơ sơ vậy thôi.

Lời giải thích đó làm cho Tập Tứ Gia há hốc mồm sững sờ; một lúc rất lâu sau lão vẫn không nói nên lời, thầm nghĩ:

-Trên đời quả nhiên vẫn có bậc tài năng siêu phàm như vậy, có thể nhìn thấu suốt được xương tuỷ của người ta.

Lại Bố Y thi triển chút tuyệt kỹ làm cho đám thực khách có mặt ở đó đều biến sắc, còn ùn bước tới muốn được thỉnh giáo ngay lập tức. Có vài người đứng hơi xa phía sau, không thể tiến gần được, liền lớn tiếng chửi rủa, hù dọa cho người đứng phía trước để nhường chỗ cho họ.

Chính ngay lúc đó, Lại Bố Y bỗng nhiên hét lớn một tiếng, té ngã xuống đất, hôn mê bất tỉnh. Tập Tứ Gia và đám đông thực khách hốt hoảng, ào ào hỏi:

-Vị tiên sinh này làm sao thế?

Chỉ trong khoảnh khắc, những lời hỏi thăm bằng đủ thứ tiếng của các xứ khác nhau vang lên ồn ào; có người than tiếc không có cơ hội để thỉnh giáo bậc thần tiên tại thế; có người thì sợ liên can đến mạng người nên tìm cách tránh đi; có người xuất phát từ lòng kính phục thuần túy mà thương xót cho Lại Bố Y. Chỉ ăn cùng một thứ gạo mà trăm người bản tính đều khác nhau, đến lúc quan trọng nhất, mới bộc lộ hết cá tính của từng người.

Lúc bấy giờ, Tư Mã Phúc, Lý Nhị Ngưu thần sắc hốt hoảng, bồng Lại Bố Y lên, miệng quát lớn:

-Xin quý vị nhường đường cho! Ngài tiên sinh đã bị trúng phong rồi! Cần phải khẩn cấp đưa đến y quán chữa trị.

Hai người miệng quát, tay ẵm Lại Bố Y, hối hả vẹt đám đông, chạy ra ngoài. Tập Tứ Gia và đám đông thấy tình hình như thế, chỉ sợ gánh họa vào thân, nên vội vã tránh sang một bên nhường đường cho hai người, như tránh ôn dịch.

Khi Lại Bố Y ba người rời khỏi Thúy Hương Các được một lúc rất lâu, Tập Tứ Gia đột nhiên đấm tay vào ngực, la lớn:

-Thực đáng tiếc! Thực đáng tiếc!

Thực khách ở đấy giật mình hỏi:

-Tập Tứ Gia có gì đáng tiếc thế?

Tập Tứ Gia nghiến răng nói:

-Vừa rồi người đó tự xưng là họ Ngải, nhưng tuyệt kỹ kinh người, Ngải tức là Lại, Tập mỗ hoang phí hết năm lượng bạc, chỉ đổi được một câu nói hai con chuột đánh lộn nhau; bỏ mất cơ hội ngàn năm một thuở là đi tìm long huyệt cho tổ tiên, có phải là Tập mỗ đã để cho cả kho tàng chìm xuống đáy biển không? Vị này chính xác là Tầm long đại hiệp Lại Bố Y vang danh thiên hạ đây.

Đám thực khách nói:

-Vị đó đã là Lại đại hiệp vang danh thiên hạ, cớ sao lại rơi vào hoàn cảnh khốn khổ thế này?

Tập Tứ Gia cười ha hả nói:

-Nếu ông ta đang đắc thời, thì làm sao xem trọng Tập mỗ này chứ? Người ta bảo, trên gấm vóc còn thêu thêm hoa để làm tăng thêm vẻ phong nhã khiến cho đẹp thêm đẹp, giữa nơi tuyết lạnh cho than củi là cứu sinh mạng con người. Tập mỗ từng nghe nói Lại đại hiệp chưa từng phụ ân ai một bữa cơm, cho nên trước tiên để cho ông ta ăn no một bữa, hưởng đủ mùi mỹ vị cao lương, sau đó sẽ mở miệng khẩn cầu, còn sợ gì ông ta không ngoan ngoãn vào tròng? Cái này gọi đập chết chó rồi mới tính tiền sau, sợ gì người ta không móc hầu bao bên lưng mà trả chứ?

Có một nữ thực khách cười nhạt nói:

-Cái đó là cái lẽ đương nhiên. Tập Tứ Gia còn có một tuyệt chiêu nữa chứ! Khi dễ người ta là trọng phạm của triều đình, lúc cần thiết thì có thể lấy thế lực của quan phủ mà ép buộc người ta được mà.

Tập Tứ Gia bị nữ thực khách kia dùng kim đâm trúng chỗ đau, đột nhiên giận dữ nói:

-Cho dù đúng là như thế, thì Mai cô làm gì được ta chứ?

Cho dù Mai cô có bản lĩnh thông thiên đạt địa cũng chẳng dám ra mặt bảo vệ tên khâm phạm của triều đình này dâu.

Người nữ thực khách gọi là Mai cô đó bật cười lên hắc hắc, tỏ ý khinh thường Tập Tứ Gia. Thái độ đó làm cho lão tức chết được. Tập Tứ Gia nghiến răng kèn kẹt nói lớn:

-Đại Cường! Đại Dũng! Hai ngươi hãy dẫn người đi bắt tên họ Lại đó về đây ngay. Tên họ Lại đã ăn của ta năm lượng bạc lại không trả tiền, giả bộ bệnh mà chuồn đi. Vừa rồi ta thấy hắn kề tai nói nhỏ với lão già kia là biết có điều gian trá, đâu ngờ lại trúng kế kim thiền thoát xác của lão! Nếu hắn ngoan ngoãn nghe theo lời của các người trở về đây thì hai bên còn nhìn nhau vui vẻ, nếu không, thì chớ trách Tập mỗ này lòng dạ ác độc, ra tay tàn nhẫn đấy nhé.

Từ phía sau lưng Tập Tứ Gia lập tức có hai đại hán nhảy ra, quát lên một tiếng, ra lệnh cho bốn tên đại hán bảo vệ tửu quán đi theo, truy đuổi Lại Bố Y.

*****

Lúc bấy giờ, Tư Mã Phúc, Lý Nhị Ngưu bồng Lại Bố Y ra khỏi Thúy Hương Các, rồi. . . chạy thục mạng thật xa. Bỗng nhiên, Lại Bố Y nói lớn:

-Cha chả! Không xong rồi. Tên họ Tập nhất định sẽ đuổi theo. Hãy chạy cho mau! Hãy chạy cho mau!

Nói xong, Lại Bố Y đã lành bệnh, nhảy xuống đất, co giò mà chạy. Thì ra Lại Bố Y đã dùng kế để rời khỏi Thúy Hương Các.

Tư Mã Phúc chạy đã mệt thở ồ ồ, dằn không được tò mò lão hỏi:

-Lại huynh, làm sao huynh biết tên họ Tập sẽ đuổi theo?

Lại Bố Y chạy như bay về phía trước, vừa quay đầu lại nói:

-Tập Tứ Gia gian xảo, háo sắc, con người hắn rất cơ trí, vừa rồi chỉ gạt được hắn thời gian ngắn thôi. Chỉ một lúc sau là

hắn sẽ khám phá ra được kế của ta. Con người vì muốn đạt được mục đích riêng thì không từ thủ đoạn nào. Nếu rơi vào tay hắn thì lành ít dữ nhiều đấy. Hãy chạy cho mau! hãy chạy cho mau!

Tư Mã Phúc hổn hển cười nói:

-Lại huynh đã được Long Mẫu truyền cho Hồ Lô tâm pháp cửu thức. Cho dù có thiên binh vạn mã đuổi theo, thì cũng chẳng đáng sợ kia mà.

Lại Bố Y cười khổ nói:

-Tư Mã huynh đùa thôi. Hồ Lô tâm pháp huyền diệu vô cùng, ba thức đầu Lại mỗ chỉ hiểu qua loa thôi, huống chi giữa phố chợ đông đúc này làm sao dám xuất chiêu? Nếu kinh động đến quan phủ, đừng nói là Hồ lô tâm pháp, cho dù ngay cả Long Mẫu xuất hiện, chỉ sợ cũng cứu không nổi tên trọng phạm triều đình Lại mỗ này.

Lời nói chưa dứt, Lại Bố Y đã nghe tiếng người ồn ào từ phía sau vang đến; thấp thoang nghe như họ đang nói:

-Hãy bắt cho được tên lừa gạt họ Lại kia!

Lần này thì ba người đã toát mồ hôi lạnh, càng co giò chạy thục mạng.

Đường phố của thành Quảng Phủ có chín khúc mười ba ngõ quẹo; Lại Bố Y ba người lần đầu đặt chân lên đất này, không biết đường xá, nên họ chạy loạn xạ qua hướng đông rồi hướng tây, quẹo qua quẹo lại đến nỗi đầu óc choáng váng. Cuối cùng cả ba chia ra làm ba hướng mà chạy, càng chạy càng xa nhau.

Các đại hán bảo vệ tửu lầu do Tập Tử Gia phái đi, càng chạy càng gần, hắn là người địa phương nên biết rành đường xá chỉ cần nhìn chính xác bóng dáng của Lại Bố Y là cứ đuổi theo, nên cự ly càng lúc càng ngắn lại. Tội cho Lại Bố Y, quần áo tả tơi, giày đã rớt một chiếc cũng không dám quay lại mà lượm, đành một chân không mà chạy. Ông đâm đầu vào một hẻm lớn, nhưng khi nhìn phía trước, khổ thay, lại là một hẻm cụt! Phía trước là một bức tường cao, bên trái là một bức

tường của một vườn hoa, bên phải có một bức tường bao quanh hơi thấp, trong đó có một ngôi nhà lầu sơn màu rực rỡ. Lại Bố Y nghe tiếng chân đuổi theo đã gần, ông không còn thời gian suy nghĩ kỹ, lật đật trèo qua bức tường hơi thấp phía bên phải. Lại Bố Y vừa leo qua được bức tường đã nghe tiếng thô lỗ quát lên:

-Tên họ Lại chắc chắn đã leo qua bức tường trốn. Chúng ta chia ra chặn đầu hắn. Đại Dũng ngươi chạy một mạch đến Tống Quan Lâu. Thú Nhị, Tiền Tam, theo ta đi vào Túy Hương Lâu bắt người.

Túy Hương Lâu là nơi náo nhiệt nhất ở thành Quảng Phủ. Có bốn lầu trang trí cực kỳ hoa lệ. Sàn nhà trải thảm, đồ đạc nội thất toàn là thứ đàn hương thượng hạng, đèn hồng rực rỡ. Tầng thứ hai là chỗ ca nhạc, bên trong chia ra từng phòng nhỏ, khách muốn tìm ca nhi thì đi vào phòng nhỏ, hai ba người cùng nhau thưởng thức vui chơi, nhưng có một nguyên tắc rõ ràng, phòng nhỏ không được khóa cửa. Vì thế khách muốn hưởng thụ khoái lạc thì phải dẫn ca nhi lên lầu ba, lầu bốn. Lầu ba, lầu bốn có tên là Tiêu Hồn Lâu, còn có tên là Tư Nghì, như thế đủ biết Tuý Hương Lâu là nơi ăn chơi như thế nào.

Lại Bố Y cứ cắm đầu mà chạy, trèo qua bức tường thì đã vào Túy Hương Lâu. Ông bị đuổi gấp quá nên phát hoảng cứ thấy chỗ ít người thì chạy tới. Ở tầng dưới người quá đông nên ông hối hả chạy lên lầu hai. Tại lầu hai, Lại Bố Y thấy các phòng nhỏ cửa chỉ khép hờ, nên đánh bạo đẩy cửa nhìn vào, trong ông thấy các ca nhi ôm đàn tỳ bà ngồi trên đùi của khách cợt nhã ỏng eo chứ có hát xướng gì đâu. Đây đúng là bồng lai tiên cảnh ở cõi tục phàm! Lại Bố Y đẩy liên tiếp mấy cửa đều thấy cảnh tượng như thế, có vài người lớn tiếng mắng Lại Bố Y là đồ súc vật dám phá đám cuộc vui của họ.

Lại Bố Y chỉ biết lắc đầu nghĩ thầm:

-Lợi hại, lợi hại thật! Chốn ăn chơi này quả thực là lợi hại.

Lại Bố Y đang quanh qua quanh lại thì nghe ở tầng dưới có

người hét lớn:

-É! Các ngươi có thấy một người xứ khác mò vào đây không? Bắt được hắn Tập Tứ Gia sẽ trọng thưởng.

Lại Bố Y nghe hắn miêu tả dung mạo, nhưng không nói ra tên họ của mình. Thì ra lão Tập Tứ Gia này rất gian trá, lão sợ người ta biết người lão muốn bắt là Lại Bố Y, thì họ bắt giữ ông trước, làm hỏng kế hoạch tìm long huyệt của lão.

Lại Bố Y hốt hoảng, không còn kể số gì nữa, cắm đầu chạy lên lầu ba, rồi lên lầu bốn, cứ ngỡ là còn leo lên được nữa, té ra đã là lầu cuối cùng. Lại Bố Y lắng tai nghe, những kẻ truy đuổi đang lên tới lầu ba, ông than thở trong bụng. Lại Bố Y không còn cách nào khác, thấy phía tây có gian phòng nhỏ rất thanh nhã, liền xông đại vào.

Lại Bố Y không xông vào thì còn khá, xông vào rồi thì mật gan như vỡ nát. Bên trong phòng nhỏ này trang trí rất hoa lệ, nhưng trên xà ngang lại treo tòn ten một người con gái mặc áo lục quần hồng, sợi dây còn đong đưa, dưới sàn là cái ghế ngã nằm ngang, nhìn qua là biết nàng vừa tự tử.

Lại Bố Y vừa thấy cảnh tượng thê thảm đó, quên ngay sự an nguy của chính bản thân, vội vã xông tới ôm lấy cô gái đẩy nàng cao lên, cho sợi dây quấn vào cổ của nàng nới lỏng ra. Lại Bố Y là người học thức uyên bác, ông biết rõ người bị treo cổ khi hạ xuống, tuyệt đối không được để nằm xuống ngay, nếu không, máu sẽ chảy nghịch lên thì dù thần tiên cũng khó cứu. Phải giữ tư thế như vậy rồi ôm người đó sát vào người, dùng hơi ấm của cơ thể mình mà chuyển cho y, chờ cho máu huyết hơi lưu thông lại thì thổi hơi vào miệng y cho thở được thì mới có thể đặt nằm xuống. Lại Bố Y ôm chặt thiếu nữ vào ngực, ông cảm thấy lồng ngực nàng tim còn đập rất nhẹ, chỉ có hơi thở là đã ngừng hẳn. Lại Bố Y không còn tỵ hiềm nam nữ, đưa miệng vào miệng cô gái thổi hơi vào. Giây lát, thiếu nữ ứ lên một tiếng thì thở ra được một hơi trọc khí. Lại Bố Y bấy giờ mới thở ra một hơi dài, ông biết thiếu nữ coi như đã

từ quỷ môn quan trở về, nên đặt nhẹ nàng xuống giường. Bên ngoài tiếng la lục soát vang lên. Lại Bố Y lật đật chui xuống gầm giường của thiếu nữ.

Chính ngay lúc đó, cửa phòng bị người ta đẩy mạnh bung ra, mấy tên đại hán xông vào, Lại Bố Y nghe tiếng oang oang hơi quen:

-Đại Dũng, Đại Cường, lục xét cho ta.

Bỗng có tiếng người đàn bà nói:

-Tập Tứ Gia, lão thân đây để cho ông lục lạo hết cả Túy Hương Lâu này, kể ra đã nể mặt ông dủ rồi. Nàng kỹ nữ này là lão thân mới mua về, vẫn chưa tiếp được vị khách hào hoa nào. Lão thân đã nói trước rồi, chỗ này không có chứa chấp người đàn ông lớn tuổi nào cả. Ông không tin, được được, ông nhìn xem, ông nhìn xem. Trừ cô gái trên giường, có con rùa đen dực nào không chứ?

Người đàn bà càng nói càng nổi nóng, hiển nhiên đã tỏ ra cực kỳ ác cảm Tập Tứ Gia. Người đàn bà này chính là vị nữ thực khách vừa rồi trêu chọc Tập Tứ Gia tại tửu lầu của hắn tên là Mai cô, chủ nhân của Túy Hương Lâu, bà vốn là nhân vật nổi danh, hiếm có người dám ai đối đầu bà trong thành Quảng Phu.

Tập Tứ Gia đứng trước mặt Mai cô dường như không dám quá lộng quyền, lão thấy gian phòng nhỏ này chỉ rộng có mấy thước, Lại Bố Y dù có ngu dại đến mấy cũng không điên gì chui vào đây để bị bắt, nên lão cười ha ha thừa cơ hội đó tự ra giá:

-Được rồi! Được rồi! Mai cô đã quả quyết bảo đảm như vậy, Tập mỗ này đâu dám nghi ngờ? Mấy phen quấy rầy quả là đắc tội quá nhiều. Vị cô nương này chưa có khách nhân nào đến hưởng thụ, vậy Tập mỗ sẽ chú ý tìm một vị cho cô ta, gọi là đền bù, có được không? Ha, ha, bây giờ xin cáo từ vậy.

Mai cô hứ một tiếng, nói:

-Chỉ sợ Tập Tứ Gia chính là con mèo liếm mỏ khi thấy cá tươi đó thôi.

-Không dám, không dám! Mai cô bày hàng ra bán, có khách mua là được rồi, cần gì phải biết khách đó là ai, ha ha. . .

Tập Tứ Gia cười ha hả, rồi dẫn đám gia nhân ra về. Mai cô nghiến răng hằn học, bước theo ra, thuận tay gài chốt bên ngoài lại.

Lại Bố Y đang nằm ở dưới gầm giường, bấy giờ mới thở phào nhẹ nhõm, rồi bò ra. Lúc bấy giờ cô gái nằm trên giường cũng từ từ tỉnh lại. Nàng mở mắt ra nhìn quanh, chợt thấy một người đàn ông thần sắc cổ quái, đang đứng bên cạnh giường. Thoạt đầu cô gái sợ đến tay chân run rẩy rồi đột nhiên bật cười lên:

-Tốt lắm! Tiểu nữ biết ngài là Diêm vương ở cõi âm phủ. Lão nhân gia ngài muốn đòi cáo trạng chứ gì? Xin ngài cho tiểu nữ đầu thai vào một gia đình tốt, không còn chịu cảnh sống thê thảm này nữa.

Nói xong, cô gái bật khóc, nước mắt đầm đìa cả mặt mũi. Lại Bố Y lắc đầu thở dài, ông dĩ nhiên biết rõ tâm sự của nàng. Người xưa có nói: "Loài kiến còn ham sống, huống chi là con người". Trừ phi hoàn toàn tuyệt vọng, còn bằng không, không thể coi thường sinh mệnh như vậy. Cô gái này khóc lóc thảm thiết như vậy, có lẽ cuộc đời nàng đã chịu quá nhiều đau khổ, sống không bằng chết. Nàng hy vọng được chết để đầu thai chuyển kiếp làm một con người khác, không còn chịu nhiều đau khổ.

Lại Bố Y nhìn cô gái, thấy nàng khả ái, tuổi khoảng mười sáu, mặt trái xoan, mắt trong sáng lấp lánh, tuy nước mắt ràn rụa, nhưng vẫn không giấu được vẻ linh hoạt của nàng. Lại Bố Y lòng chợt xúc động, không biết vì sao, một ý tưởng thương xót mãnh liệt xuất hiện trong tâm ông.

-Cô nương tên họ là gì?

Lại Bố Y ôn tồn hỏi, ông không dám nói rõ cho cô gái biết là nàng vừa từ cõi chết hồi sinh, chỉ muốn nàng ở trong ảo giác của cõi chết giây lát để có thể vơi đi phiền não.

Cô gái trong ảo giác mơ màng, buồn bã nói:

-Tiểu nữ tên là Trần Thúy Chi, xin Diêm vương cho tiểu nữ sớm đầu thai chuyển kiếp khác, tiểu nữ thực sự không chịu nổi khổ sở trong kiếp này. . .!

Lại Bố Y nói:

-Cô nương có khổ sở gì, cứ nói rõ, đừng ngại gì cả.

Trần Thúy Chi lệ chảy đầm đìa, nức nở khóc một hồi lâu mới ai oán nói:

-Ba đời qua, tiểu nữ sống ở phường Liên Hoa, tại thành Quảng Phủ. Cha tiểu nữ thừa kế tổ nghiệp, kinh doanh ngành thêu để sinh sống. Trong nhà còn có mẹ và hai đứa em trai nhỏ. Mẹ tiểu nữ khi rỗi rãnh đến xưởng thêu phụ giúp cha một tay. Buôn bán tuy không lớn, nhưng kể ra thì cũng ổn định, cả nhà sống rất vui vẻ hạnh phúc. Nửa năm trước, số vốn của xưởng thêu luân chuyển không kịp, cha tiểu nữ thấy khó tiếp tục kinh doanh được nữa; lão chủ quán Thúy Hương Các là Tập Tứ Gia tìm đến nhà nói là có thể cho mượn hai trăm lượng bạc để trợ vốn lưu chuyển, liền lời mỗi tháng là ba phân, đến thời hạn, nếu không trả đủ số vốn và tiền lời, thì phải bán xưởng thêu cho lão. Không còn cách nào xoay sở, thân phụ tiểu nữ đành phải chấp nhận lấy số tiền hai trăm lượng bạc đó mua một số lụa và nhiễu mỏng mong kiếm được một số tiền lời sớm hơn để có thể trả vốn lẫn lời một lúc. Ai ngờ bỗng nhiên giá lụa, nhiễu đột ngột hạ quá thấp, cứ theo giá này mà bán ra, thì tiền vốn cũng không thể trả được. Tập Tứ Gia lại không đồng ý gia hạn thêm, thân phụ tiểu nữ đành đứt ruột bán đi số lụa nhiễu đó, vì thế mà lỗ một số tiền khá lớn. Sau này điều tra kỹ lại mới biết, thì ra Tập Tứ Gia chơi trò lừa bịp, lão đã tính chiếm đoạt tiệm thêu của cha, nên thừa lúc người ta lâm nguy cố ý cho vay ngân lượng, đợi khi cha tiểu nữ mua hàng hoá vào rồi, lão mới tung ra số hàng hoá tồn kho của lão, hạ thấp giá bán. Lão muốn ép cha tiểu nữ vào đường cùng, đến hạn kỳ, cha phải đem tiệm thêu phát

mãi cho hắn. Mưu kế của lão rất là thâm độc.

-Rồi sau đó thế nào?

Lại Bố Y hỏi, bất giác cảm thấy hoàn cảnh của nàng chẳng khác gì mình mấy.

Trần Thúy Chi nói tiếp:

-Thấy thời hạn trả tiền cho Tập Tứ Gia sắp đến, nếu đến lúc đó không có tiền trả cho lão, thì tiệm thêu của Trần gia sẽ hai tay dâng cho lão thì tổ nghiệp ông bà truyền lại mấy đời sẽ phải tiêu tan từ đây. Cha tiểu nữ bôn ba mấy ngày đêm để xoay sở, nhưng rồi vẫn tay không trở về. Tính lại thì chỉ còn một ngày nữa là đến kỳ hạn, cha của tiểu nữ trong lúc quá căng thẳng thần kinh, không còn mặt mũi nhìn người khác nên uống thuốc độc tự tử !. . .Hu, hu!. . .

-Như thế là cha của cô nương bị hàm oan mà chết đi phải không?

Lại Bố Y vội ngắt lời, lòng thầm nghĩ:

-Như vậy không phải là oan uổng quá hay sao?

Trần Thúy Chi lắc đầu nói:

-Cũng may mẹ tiểu nữ phát giác kịp thời đưa cha đến y quán cấp cứu, may mắn cứu được mạng sống của cha. Nhưng vì thế lại thiếu thêm một số tiền lớn lo thang thuốc cho cha. Tiểu nữ thấy cha mẹ không còn đường nào để tính nữa, trong nhà em trai còn nhỏ dại, tiểu nữ đành phải quyết định lên Túy Hương Lâu gặp Mai cô, tình nguyện bán thân lấy tiền cho cha trả nợ.

Nói xong Trần Thúy Chi lại khóc nức nở. Lại Bố Y xúc động nghĩ thầm:

-Cô gái này xả thân cứu cha mẹ, quả thực khó kiếm trên đời. Con người hiếu đạo như vậy, nhưng không biết phẩm hạnh thì thế nào?

Nghĩ như thế, Lại Bố Y cố ý làm ra vẻ ác cảm nói:

-Cô nương cam tâm làm xướng ca hạ tiện hay sao?

Trần Thúy Chi khóc nói:

-Người đang lênh đênh giữa biển khổ, thân mình còn quyết định được sao? Tiểu nữ lấy được số tiền bằng máu và nước mắt giao cho cha trả nợ xong, sau đó treo cổ trên xà ngang để bảo toàn sự trinh bạch của mình đây.

Nói tới đó Trần Thúy Chi đã tỉnh táo lại, tự biết chưa chết, người đàn ông trước mặt chính là người đã cứu mạng mình. Nhưng nhớ đến cảnh khổ mà nàng sẽ phải gánh chịu ngày sau, lại hận là không chết được bèn nói:

-Tiểu nữ bây giờ biết rõ tiên sinh không phải là Diêm vương, tiên sinh đã cứu cái mạng hèn hạ này. Hà tất phải làm thế? Sớm muộn gì tiểu nữ cũng phải chọn con đường tuyệt vọng này mà thôi.

Trần Thúy Chi ai oán khóc lóc. Lại Bố Y lại xúc động một lần nữa. Đây là lần thứ ba ông có cảm giác này, nên tự mình cảm thấy hoài nghi tại sao quá quan tâm đến cô gái này như thế? Lại Bố Y trong tâm muốn nói ra điều gì nhưng lại không nói được. Suy nghĩ rất lâu, Lại Bố Y mới nói:

-Tại hạ cứu cô nương chỉ là vô tình. Thực không dám giấu cô nương, tại hạ cũng đang bị tên Tập Tứ Gia đó dùng quỷ kế bức bách, trong lúc hoảng hốt mới xông đại vào phòng cô nương. Có chỗ mạo muội xin cô nương lượng thứ cho.

Trần Thúy Chi đưa đôi mắt đẫm lệ nhìn Lại Bố Y, thấy ông khí sắc hiền hoà, thái độ nghiêm trang, kinh ngạc hỏi:

-Tiên sinh cao tính đại danh là gì? Tập Tứ Gia vì sao lại ra sức bức bách tiên sinh? Không lẽ tiên sinh với hắn có mối thâm thù sao?

Lại Bố Y cười khổ nói:

-Một lời khó nói hết! Tóm lại xin cô nương tin rằng tại hạ tuyệt đối không có ác ý gì là được rồi. Còn cái tên nhỏ nhoi của tại hạ hà tất nhắc đến làm gì. Cô nương chỉ cần biết tại hạ họ Lại là đủ rồi.

Trần Thúy Chi nhướng đôi lông mày dài lên nói:

-Tiểu nữ biết tiên sinh chắc chắn là Tầm long đại hiệp Lại

Bố Y vang danh thiên hạ.

Lại Bố Y kinh ngạc nói:

-Cô nương làm sao biết tại hạ chính là Lại Bố Y?

Trần Thúy Chi đáp:

-Nửa tháng trước, Mai cô ép tiểu nữ tiếp một người khách đầu tiên, tiểu nữ từng treo cổ tự tử, nhưng sợi dây thình lình bị đứt, đêm đó tiểu nữ ngủ nằm mộng thấy tiên tổ nhìn tiểu nữ lắc đầu thở dài nói: "Nhà ta có đại nạn lớn lao này, nguyên nhân là vì khí vận phong thủy gặp phải tam sát; Chi nhi chớ có ý nghĩ sai lầm, ngày sau cháu ắt sẽ gặp vị Tầm long đại hiệp mang họ Lại, nếu như ông ấy bằng lòng giúp, nhà ta sẽ có cơ hội chuyển lại vận khí tốt. Cháu phải ráng mà chăm sóc Lại đại hiệp, ông ấy tên là Bố Y. Hãy nhớ cho kỹ! Hãy nhớ cho kỹ đấy! Ta đi đây." Nói xong tiên tổ nhẹ nhàng lướt đi. Tiểu nữ không biết làm sao, chỉ còn cách ở dây chịu khổ để chờ đợi. Nhưng mãi vẫn chưa thấy tiên sinh xuất hiện. Đêm qua Mai cô lại ép tiểu nữ, nói là đã tìm được cho tiểu nữ một chủ nhân giàu có, hai ngày sau sẽ đến đây gặp mặt, nếu không tuân lời, sẽ bán tiểu nữ cho Đại Yên Quán, là nơi hút sách, là chốn địa ngục trần gian, sống không bằng chết. Tiểu nữ tuyệt vọng nên muốn chết đi, nào ngờ gặp được tiên sinh, thật là phúc ba đời của tiểu nữ. Xin nhận nơi đây một lạy của tiểu nữ.

Nói xong, Trần Thúy Chi lết xuống giường, dập đầu quỳ lạy Lại Bố Y. Thấy tấm lòng chân thành của Trần Thúy Chi, ông vô cùng cảm động lật đật đỡ nàng đứng dậy, dịu dàng an ủi:

-Cô nương chớ nên làm vậy, Lại mỗ nhất định sẽ đem hết sức học để giúp cô nương và gia quyến thoát cảnh nguy khốn này. Tại hạ ở đây có một lá linh phù, cô nương hãy mang theo bên mình, có thể bảo vệ được sự thanh bạch cho tấm thân.

Nói xong, Lại Bố Y lấy trong tay áo ra một lá linh phù, trao cho Trần Thúy Chi.

Lá phù của Lại Bố Y linh nghiệm phi thường, có thể hộ thân. Cho dù gặp yêu ma quỷ quái, tai nạn hung hiểm gì, đều

có thể hóa hung thành cát, bình an vô sự. Có thể nói uy lực của nó quỷ khiếp thần sầu, đoạt quyền tạo hóa của trời đất. Lá phù này, cả đời của Lại Bố Y, chỉ họa có ba lá. Người thi triển phép này phải chịu giảm tuổi thọ, cho nên ông chưa hề dễ dàng trao cho một ai, ngay cả bản thân đang gặp nguy nan như hiện nay cũng chẳng dám dùng. Nhưng bây giờ, Lại Bố Y lại khẳng khái tặng lá thứ nhất cho Trần Thúy Chi, đây dích xác là một điều lạ thường. Thì ra, Lại Bố Y đã bị sợi tơ tình cột chặt lúc nào mà chính ông cũng không hay biết. Trong thiên hạ, sợi tơ này vốn là thứ lợi hại nhất, một khi bị nó buộc chặt, thì ngay cả Lại Bố Y một bậc danh sĩ thông suốt huyền cơ của mệnh lý cũng vẫn khó thoát sự ràng buộc si dại của nó.

Trần Thúy Chi tiếp lấy lá linh phù, cất kỹ vào người, bấy giờ nàng cảm thấy đã có một con đường sống, tinh thần bớt căng thẳng phần nào. Trần Thúy Chi duyên dáng đứng lên, nhìn Lại Bố Y lưu luyến, nói:

-Ân công giờ sẽ đi đâu?

Lại Bố Y vừa chạm ánh mắt quyến rũ của Trần Thúy Chi, tim ông đột nhiên đập mạch, cảm thấy bối rối vô cùng, không dám tiếp xúc với ánh mắt ấy của nàng. Lại Bố Y cố dằn cơn sóng tình trong lòng, thản nhiên nói:

-Lại mỗ đã hứa giúp cô nương thoát biển khổ, đương nhiên phải tận lực mà làm. Cô nương cứ yên tâm ở đây chờ đợi tin lành.

Lại Bố Y nói xong, lật đật cáo từ Trần Thúy Chi, bước ra khỏi phòng. Lại Bố Y thực sự không dám lưu luyến ở lại phòng của vị cô nương này.

LINH PHÙ TÂM ẤN

Lúc bấy giờ, ở đại sảnh dưới lầu, Mai cô, chủ nhân Thúy Hương Lâu đang ngồi, lòng đầy buồn phiền tức tối. Tập

Tứ Gia đi rồi, nhưng bị trận quấy nhiễu của lão, việc làm ăn của Thuý Hương Lâu giảm xuống mấy phần ngay lập tức. Suy đi nghĩ lại, càng làm cho Mai cô cảm thấy không thể nào nuốt được cơn giận này.

Tại thành Quảng Phủ, Mai cô là nhân vật nổi tiếng hiếm ai dám động tới. Ngoài cái Thúy Hương Lâu lớn nhất ở Quảng Phủ này, bà còn có mười mấy tiệm ca nhạc, hút xách lớn có nhỏ có. Trong ngành làm ăn hút xách ăn chơi, Mai cô có thể gọi là nhân vật số một, số hai. Bà kết giao rất nhiều nhân vật có máu mặt, từ những bộ đầu tầm thường, cho tới những sư gia trong quan phủ, thậm chí cả tri phủ đại nhân cũng thỉnh thoảng ngẫu hứng lén đến Thúy Hương Lâu hưởng lạc

Tập Tứ Gia và Mai cô đều nổi danh như nhau. Tập Tứ Gia, ngoài tửu quán, còn có tiệm hút xách, cờ bạc; gia tài bách vạn, số thủ hạ đấm đá hơn trăm người; tam giáo cửu lưu, các anh hùng hảo hán, ngũ hoa bát môn, đều phải tôn hắn hai tiếng "Tứ gia". Người ta nói một núi không thể có hai cọp, mấy mươi năm nay Tập Tứ Gia và Mai cô đã kình với nhau, ngoài sáng cũng như trong tối, hai bên đã hao tổn không biết bao nhiêu tâm huyết và tài lực. Chỉ tiếc là mỗi bên đều có chỗ dựa riêng, đấu đi đấu lại, vẫn chưa ai áp đảo được ai. Hiện giờ, hai bên gặp mặt nhau, bề ngoài vẫn trao đổi vài câu xã giao vui vẻ, nhưng bên trong đều hận là không thể dồn địch thủ vào chỗ chết ngay tức khắc.

Lúc bấy giờ Mai cô cầm dọc tẩu, rít vài hơi thuốc, sau một lúc ngây ngất, dằn cơn tức không được nữa, buột miệng mắng lớn:

-Quả thực là xui xẻo, mới sáng sớm đã đụng phải con quỷ táng tài! Người khác thì sợ ngươi, chớ Mai cô này chẳng sợ ngươi đâu. Họ Tập ngươi chớ có tự đắc! Chờ xem bản lãnh của Mai cô này! Hãy chờ xem!

Mai cô chửi thì cứ chửi, nhưng Thúy Hương Lâu vẫn lạnh tanh. Sau khi bị Tập Tứ Gia làm náo động một trận chẳng có

ma nào đến Thúy Hương Lâu, khách đã đến thì lục tục kéo về. Họ đến đây là để mua vui, tuyệt nhiên không phải đến để chuốc phiền phức. Mai cô càng nghĩ càng giận, một hồi lại cất tiếng chửi rủa tiếp. Lúc bấy giờ, một tỳ nữ dẫn theo sau một người đàn ông tuổi trạc bốn mươi, vào báo:

-Má má, có người muốn gặp má má.

Mai cô đang tức bực, hằn học nói:

-Người này lão thân chẳng quen biết. Tìm lão thân làm gì? Ta đang bực bội, chẳng muốn tiếp ai, mời ông ta đi đi.

Tỳ nữ nói:

-Ông ta nói chỉ cần nói họ ông ta, thì má má sẽ nhận ra ông ta ngay!

Mai cô cười hắc hắc nói:

-Mai cô ta ở thành Quảng Phủ này còn muốn làm quen với ai nữa chứ? Chẳng thà nói hắn muốn cầu thân với lão thân thì còn nghe được.

Người đàn ông đứng sau nữ tỳ cười nhạt, nói:

-Thực vậy sao? Sau này chớ có hối đấy.

Câu nói làm cho Mai cô tức giận đến nỗi đứng bật dậy, đưa tay chỉ vào mặt người đàn ông mắng:

-Tên trôi sông lạc chợ kia, đến Quảng Phủ này, sao không biết dò la hỏi trước hỏi sau, lại dám đến trước mặt Mai cô này mà lớn lối khoe khoang? Coi cái dáng bần cùng tả tơi ngươi kìa, ai gặp ngươi chắc phải tàn mạt chín đời quá!

Mai cô nổi giận lôi đình lên thì không phải là việc tầm thường. Người thường trong thành Quảng Phủ gặp tình thế này, thì trước nhất giọng nói phải dịu xuống chín phần. Nào ngờ, người đàn ông đó lại cười ha hả, chỉ tay vào mặt Mai cô, oai vệ nói:

-Suy bại đến chín đời ư? Ta thấy chưa hẳn phải là vậy. Họ Mai của bà làm sao nói được tới chín đời chứ? Bốn đời là đã nói hơi nhiều rồi, phải nói là ba đời mới đúng.

Mai cô giật mình kinh sợ, nghĩ thầm:

-Tên quỷ quái này ở đâu đến đây vậy? Sao ngay cả cái bí mật nhất của ta hắn cũng biết được vậy kìa?

Thì ra, tằng tổ Mai cô vốn không phải là họ Mai, sau này nhận một người cha nuôi giàu có mới lấy theo họ cha nuôi là họ Mai. Vì thế tính từ đời tằng tổ đến đời Mai cô, thì họ Mai mới trải qua ba đời. Việc bí mật này dù có chôn sống Mai cô, bà cũng chẳng hề hé lộ, sợ người ta biết bà là người không có tông không có tổ, mà sỉ nhục danh tiếng của bà. Nhưng hiện giờ, trước mặt Mai cô, một người xa lạ ở xứ khác, chưa từng quen biết, chỉ một câu đã nói toạc ra bí mật của bà. Thì làm sao bà ta không kinh hoàng được chứ? Mai cô lập tức đứng lên, nói lớn:

-Tiểu Hồng, ngươi hãy ra ngoài trước. Nơi đây không còn việc của ngươi.

Chờ cho Tiểu Hồng bước ra ngoài xong, Mai cô mới thở phào một hơi dài, rồi trái hẳn với thái độ hách dịch bình thường, bà khẽ giọng nói:

-Xin hỏi tiên sinh cao tính đại danh là gì? Tại sao nói bậy bạ như vậy? Không sợ bị kiện về tội nhục mạ người khác sao?

Người đàn ông cười ha há, rồi điềm nhiên trả lời:

-Là thực hay giả, là giả hay là thực, thực thực giả giả, tự lòng mình mình biết thôi.

Mai cô nghe người đàn ông nói, lông tóc đều dựng đứng, cuối cùng dịu giọng nói:

-Thực sự các hạ là ai? Tìm lão thân có việc gì? Xin cứ nói thẳng ra xem.

Người đàn ông trầm ngâm một lúc rồi khẳng khái trả lời:

-Thực không dám giấu, tại hạ chính Lại Bố Y, người mà Tập Tử Gia vừa đi truy bắt.

Mai cô kinh ngạc, há hốc mồm, nói:

-Đây... đây là... Tiên sinh quả thật là Tầm long đại hiệp Lại Bố Y vang danh thiên hạ đây sao?

Người đàn ông đó là Lại Bố Y, người vừa cứu Trần Thủy

Chi. Ông vì có việc thỉnh cầu Mai cô nên trước nhất phải dùng tiểu xảo để hạ uy phong của bà, bằng cách nói úp mở về bí mật tổ tông của Mai cô, làm cho bà ta phải khuất phục. Lại Bố Y thấy Mai cô tính tình tuy đanh đá chua ngoa, nhưng bản chất cương cường, tuyệt đối không phải là người âm độc gian hiểm, nên nghiêm giọng nói:

-Tại hạ chính thực là Lại Bố Y.

-Tập Tứ Gia tại sao lại muốn bắt tiên sinh? Chẳng lẽ tiên sinh với hắn có thâm thù gì với nhau?

Mai cô nói, cặp mắt sáng rực liếc nhìn Lại Bố Y, điều quan trọng nhất hiện giờ đối với bà ta là điểm này. Mai cô và Tập Tứ Gia đã bao phen minh tranh ám đấu; Tập Tứ Gia đã từng sai người đến phá hỏng bảng hiệu của Thuý Hương Lâu; còn Mai cô cũng đã từng cho người đến đá sập quày trà của Tập Tứ Gia. Nếu nói Tập Tứ Gia là con cọp "Tiếu diện hổ" thì Mai cô cũng đáng gọi là "Mẫu đại trùng" hung hãn. Mai cô một khi đã biết người đang đứng trước mặt mình là Lại Bố Y, liền nghĩ cơ hội đã đến với mình. Nếu được Lại Bố Y tương trợ, thì lo gì đấu không lại tên Tập Tứ Gia đáng ghét kia? Nếu quả thực Lại Bố Y có thù hận với lão ác tặc kia thì chuyện càng tốt hơn nữa.

Lại Bố Y rất thiết tha chuyện cứu người, nhớ đến Trần Thúy Chi, tinh thần đã xao động muốn nhanh chóng giúp cho Trần Thúy Chi thoát khỏi biển khổ. Dù việc có lớn bằng trời ông cũng bằng lòng làm. Cho nên Lại Bố Y không chút do dự, thuật lại chuyện đã xảy ra hôm nay cho Mai cô nghe. Vì Mai cô lúc ấy cũng chính mắt mục kích Lại bố Y thi triển tài nghệ nên nghe xong rất mừng rỡ, lập tức thay đổi sắc mặt, với vẻ tươi cười mời Lại Bố Y ngồi, đích thân rót chung trà Bích Loa cung kính hai tay dâng lên cho Lại Bố Y. Mai cô cười nói:

-Lại đại hiệp cứ an tâm. Trong Thuý Hương Lâu của lão thân, tên họ Tập kia tuyệt đối không dám tự tung tự tác đâu.

Lại đại hiệp cứ tạm thời ở đây, mọi việc đều ổn thôi.

Lại Bố Y cười nhẹ nói:

-Đó chỉ là việc nhỏ thôi. Thực không dám nói dối, tại hạ không muốn làm kinh động đến quan phủ. Nếu không, cái tên Tập Tứ Gia nhỏ nhặt đó chẳng là gì trong mắt của Lại mỗ này. Tại hạ tìm Mai cô, tuyệt đối không phải là vì việc đó.

Mai cô giật mình kinh ngạc, không biết vị Tầm long đại hiệp vang danh khắp thiên hạ đang ở trước mặt đây muốn đưa ra vấn đề gì. Nhưng vì muốn đối phó với Tập Tứ Gia, mụ không thể bỏ qua cơ hội ngàn năm một thuở này. Mai cô chớp chớp mắt nói:

-Xin Lại đại hiệp cứ nói ra, đừng ngại gì cả. Nếu như lão thân có thể làm được, không lý nào lại từ chối.

Lại Bố Y cười nhẹ nói:

-Mai cô gần đây có phải đã mua được một vị cô nương tên là Trần Thúy Chi, đúng không?

Mai cô vừa nghe đã cười ha hả nói:

-A ha! Tiên sinh thưởng thức con thiên nga đó ư? Tin tức nhanh thực. Tiên sinh cũng là tay hái hoa lão luyện đấy chứ.

Lại Bố Y nói:

-Xin đừng nói chuyện vô bổ nữa, bà cứ nói một câu, phải hay không phải?

Mai cô cười cười nói:

-Phải phải! Kể ra thì tiên sinh bất tin cũng hay thực. Thế nào? Lão thân đưa ra một điều kiện, trao đổi công bình được chứ?

Lại Bố Y nói:

-Xin cứ nói! Xin cứ nói!

Mai cô nói:

-Hay lắm! Nếu Lại đại hiệp trừng trị tên họ Tập kia một trận nên thân thì đứa con gái họ Trần kia sẽ giao cho Lại đại hiệp hưởng thụ một đêm. Lại đại hiệp cũng thừa dịp mà trả thù lão, cho hả tức. Thế nào? Được chứ? Như thế có thể gọi là nhất

cử lưỡng đắc. Ưu thế hoàn toàn do đại hiệp chiếm hết rồi đấy.

Lại Bố Y lật đật xua tay nói:

-Mai cô hiểu lầm rồi. Ý của tại hạ muốn Mai cô thả nàng ra, trả tự do hoàn toàn cho nàng.

Mai cô vừa nghe, kinh ngạc đứng bật lên, tức giận nói:

-Thả ả ra ư? Như thế ba trăm lượng bạc mua ả kể như mất trắng sao? Ba trăm lượng như vậy là ném xuống biển sao? Ba trăm lượng! Chỉ một câu nói mà buông tha ả ư? Miệng sư tử há ra kể cũng quá to rồi đấy.

Lại Bố Y cười lạnh, nói:

-Trao đổi công bình, hai bên đều tự nguyện; nếu Mai cô trả tự do cho nàng, thì Lại mỗ sẽ trừng trị lão họ Tập đó giùm Mai cô. Nếu hợp ý thì trao đổi, nếu không hợp ý thì bãi bỏ. Không sao! Không sao!

Mai cô cười nhạt nói:

-Như vậy là Lại tiên sinh muốn làm cho lão thân tức chết sao?

Lại Bố Y cười khà khà nói:

-Lại mỗ hành tẩu giang hồ, xông pha từ bắc xuống nam chỗ nào không đến được chứ? Tính toán làm gì những việc lặt vặt đó? Nếu Lại mỗ may mắn làm thành công, cho lão họ Tập đó nếm mùi vị cay đắng, người khoái chí nhất há không phải là Mai cô sao?

Mai cô vừa sợ vừa giận, nhất thời không trả lời rõ ràng được. Sợ là sợ tên tiểu tử họ Lại này đòi hỏi quá nhiều, khi không phải chặt bỏ một cây hái ra tiền khiến lòng mụ đau xót quá. Nhưng nếu không bằng lòng, vạn nhất tên họ Lại bị Tập Tử Gia lôi đi, trở lại đối phó với mụ, thì quả thực mụ khó mà không bị nếm mùi vị đắng cay. Còn giận là giận tên tiểu tử họ Lại, trăm loài hoa để lựa chọn, lại lựa chọn nhằm đóa hoa hàm tiếu này; mới mấy ngày trước đây, có người tình nguyện xuất hai trăm lượng bạc để hưởng hương trinh của đóa hoa còn thanh bạch này, nếu dễ dàng buông bỏ thì há không phải

bị tổn thất nặng nề hay sao? Mai cô nghiến răng kèn kẹt, mắt đảo một vòng suy nghĩ, quả là tiến thoái lưỡng nan. Một lúc rất lâu sau, Mai cô đảo mắt thêm một cái rồi cuối cùng quyết định lên tiếng:

-Thôi được! Thôi được! Lão thân đồng ý hứa với tiên sinh. Đúng ngọ ngày mai lão thân sẽ thực hiện cuộc trao đổi này.

Lại Bố Y ngạc nhiên hỏi:

-Sao nhất định phải là đúng ngọ ngày mai?

Mai cô tức giận nói:

-Lão thân đã bằng lòng thả người, cũng cần phải có chút ít thời gian để làm việc. Đúng ngọ ngày mai, ta sẽ giao người cho tiên sinh. Trước thời gian này dẫu cho hoàng đế đến đòi người, ta cũng không đồng ý.

Lại Bố Y biết rõ Mai cô muốn dùng thủ đoạn, nhưng vẫn cười nhẹ, lập tức lên tiếng:

-Như vậy cũng được. Nhất ngôn kỳ xuất.

Mai cô vỗ tay nói tiếp:

-Tứ mã nan truy.

Hai bên đã quyết định xong, Lại Bố Y liền cáo từ. Ông rời khỏi Thúy Hương Các, nhưng không có chỗ nào đến, trên mình không có một xu, bao nhiêu tiền bạc đều do Nhị Ngưu bảo quản. Ở thành Quảng Phủ rộng lớn này, không có tiền thì khó mà đi dâu nửa bước, Lại Bố Y không biết làm sao, lại không dám ra đường tìm Lý Nhị Ngưu và Tư Mã Phúc, đành phải tìm đại một miếu hoang nơi vắng vẻ mà ở tạm.

Lại Bố Y vừa đi ra, Mai cô lập tức cho đòi quan lý Tiền Tam đến. Mai cô đưa ngón tay chỉ vào mặt hắn nói:

-Người hãy lập tức đến nói với công tử Triệu Tam, nếu như công tử đồng ý xuất ba trăm hai mươi sáu lượng bạc với bốn tiền, thì ả họ Trần đó sẽ thuộc về cậu ta, nhưng chỉ hưởng một đêm khoái lạc thôi. Đến sáng hôm sau phải giao người trả lại. Hãy bảo cậu ta nhớ cho kỹ những lời ta căn dặn, lúc hưởng lạc không được thô bạo, nếu có chút thương tích gì, thì

ta sẽ hỏi tội cậu ta đấy. Cậu ta là tay hái hoa lão luyện, miệng lưỡi trơn tru, đối phó với một con bé thì dễ như trở bàn tay, phải không? Ngươi hãy nói với cậu ta như thế.

Quản lý Tiền Tam gật đầu lia lịa rồi quay người bước đi. Nửa ngày trôi qua, Tiền Tam hối hả quay về. Mai cô nhìn thấy bộ dạng của hắn là biết ngay việc đã thành công. Liền nói:

-Được lắm! Mọi sự ổn thỏa phải không?

Tiền Tam gật đầu đắc ý nói:

-Triệu công tử nghe nói số tiền lớn như vậy mà chỉ được khoái lạc có một đêm thôi, nên ban đầu còn do dự nghi ngại. Nhưng sau khi nghe tiểu nhân mô tả vẻ đẹp mỹ miều của ả họ Trần thì cuối cùng cậu ta đồng ý làm người đầu tiên thưởng thức đóa hoa mới nở này. Nhưng với một điều kiện, phải đưa ả tới nhà công tử, hôm sau công tử sẽ giao trả lại.

Mai cô nghe xong gật đầu thỏa mãn. Chỉ cần thu lại số vốn ba trăm hai mươi sáu lượng bốn tiền, rồi y hẹn với Lại đại hiệp là được rồi. Thật là đại hỉ sự. Mai cô liền đồng ý nói:

-Nhận tiền rồi thì đưa con bé đó qua Triệu phủ ngay lập tức.

Phủ đệ của công tử Triệu Tam ở đại lộ Bảo Hoa trong thành Quảng Phủ. Cha của hắn là người có thế lực, lại chỉ có một đứa con trai cưng duy nhất, nên từ nhỏ đã nuông chiều, lớn lên thành hư thân mất nết, muốn làm gì thì làm. Ở thành Quảng Phủ hắn là tay ăn chơi có tiếng được xưng tụng là "Hoa Hoa Thái Tuế". Hắn nghe cái danh hiệu đó, chẳng những không giận trái lại còn cười lớn, nói:

-Hoa Hoa Thái Tuế ư? Hay! Hay lắm! Có Hoa làm bạn với Thái Tuế há không phải là khoái lạc nhất đời hay sao? Tuyệt lắm! Tuyệt lắm!

Triệu Tam công tử nghe tin Thuy Hương Các vừa mua về một cô gái rất đẹp, còn mơn mởn đào tơ, đang chọn người khai mở động trinh tân, nên đã đến tìm Mai cô trước, đồng ý trả giá cao để xứng danh Hoa Hoa Thái Tuế. Nhưng lúc đó

Mai cô nói hiện giờ thì chưa được, bởi vì cô gái quyết liều chết chứ không chịu nghe lời, nếu ép nàng quá, nàng sẽ treo cổ tự tử. Nếu như vậy há không phải là tiền và người đều mất hết sao? Bây giờ, Mai cô lại cho người đích thân đến tìm hắn, lại có thể đưa người đẹp đến tận nhà nên gã công tử này mừng lắm. Người đẹp một khi vào nhà rồi, thì với thủ đoạn điêu luyện Hoa Hoa Thái Tuế như hắn, sợ gì không chinh phục được chứ? Về điểm này, Triệu Tam công tử hoàn toàn tự tin bản lãnh của mình.

Tối hôm đó, một chiếc kiệu hoa được đưa đến Triệu phủ, bên trong là Trần Thúy Chi đang khóc nức nở. Đây không phải là lễ nghênh thiếp nên không có tiếng pháo nổ đón chào. Khi cánh cửa lớn sơn đen của Triệu phủ kêu kèn kẹt mở ra và chiếc kiệu hoa được khiêng vào trong, thì Trần Thúy Chi ngay cả khóc cũng khóc không ra tiếng nữa. Nàng tự nhiên biết rõ Triệu Tam công tử là loại người gì, thân mình đã lọt vào tay hắn, thì chẳng khác nào dê con rơi vào miệng cọp, còn mong sống sót được sao? Đến bước đường cùng này, Trần Thúy Chi đã hoàn toàn tuyệt vọng. Không có cái đau khổ nào bằng cõi lòng con người đã chết. Người buồn bã có thể rơi nước mắt mà khóc, nhưng một khi lòng đã chết thì ngay cả nước mắt cũng ngừng chảy. Trần Thúy Chi hiện giờ đang rơi vào trạng thái đó. Vào trong cửa lớn rồi, Trần Thúy Chi được đưa ngay vào phòng của Triệu Tam công tử.

Đối với việc này, Triệu phủ kẻ lớn người nhỏ thấy đã quá quen mắt rồi. Triệu lão phu giả như không nghe không thấy, bọn gia nhân thì che miệng cười sau lưng, còn ai dám nói điều gì? Mỗi khi người ta khiêng kiệu vào phòng xong, thì tất cả mọi người đều lảng tránh xa, đó là quy luật của Triệu phủ.

Một tiếng kẹt vang lên, cánh cửa phòng đang đóng kín được mở ra, một vị công tử hào hoa khoảng hai mươi sáu hai mươi bảy tuổi, thoăn thoắt bước vào phòng. Hắn chính là Triệu Tam công tử. Triệu Tam công tử uống rượu, uống rất nhiều. Một khối

thịt nồn nà đang ở trước mặt, thì có lẽ nào không uống vài chung cho sảng khoái chứ? "Kẹt" một tiếng, cửa phòng bị khóa lại. Triệu Tam công tử, cặp mắt háo sắc, tươi cười bước tới bên cạnh Trần Thúy Chi, hai tay đang bị trói.

Tiếng cửa đóng lại như chùy đánh vào tim của Trần Thúy Chi. Trái tim nàng đã rướm máu, nhưng nước mắt thì không chảy. Nàng muốn đâm đầu vào tường tự tử, nhưng tay chân đều bị trói chặt, đứng lên còn không được. Nàng muốn cắn lưỡi, nhưng hàm răng đột nhiên mềm nhũn không còn sức lực nữa, nên cắn cũng cắn cũng không được. Trần Thúy Chi gào lên:

-Hoàng thiên ơi! Sao ông tàn nhẫn như vầy. Ngay cái chết cũng không cho. . . Lại tiên sinh ơi! Ông đã hứa giúp tiểu nữ mà! Tiên sinh có biết hiện giờ tiểu nữ cầu sống không được, cầu chết cũng không xong hay không?

Ngay lúc đó, một trận gió lớn chợt nổi lên, thổi ào ào bên ngoài. Bình! Bình! Hai tiếng vang lên, gió thổi hai cánh cửa sổ đang đóng chặt mở tung ra; làm tắt các ngọn đèn hồng, thức ăn, mỹ tửu mà Triệu Tam công tử chuẩn bị hưởng thụ đều bị rơi xuống đất, trong phòng chợt tối đen như mực.

Triệu Tam công tử rất gan dạ, tuy hắn cũng hơi hoảng sợ, nhưng đã kịp trấn tỉnh, cho rằng chẳng qua chỉ do gió thổi mạnh tác quái bên ngoài mà thôi, thổi qua rồi thì chẳng có gì xảy ra. Triệu Tam công tử nín thở, cố trấn tỉnh, ngồi dựa lưng vào tường. Quả nhiên cơn gió mạnh thổi qua rồi yên tĩnh. Triệu Tam công tử thở phào một cái nhẹ nhõm, hắn đánh lửa lượm cây đèn lồng lên, cũng may là nó chưa bị rách, nên thắp đèn chạy sáng lại.

Phong sang lên, gan của Triệu Tam công tử càng lớn, hắn định thần nhìn kỹ Trần Thúy Chi đang nằm trên giường. Dưới ánh đèn, càng nhìn càng cảm thấy nàng thật kiều diễm, như hoa lê còn ướt sương mai, mặc dù những giọt lệ trên đôi mắt của nàng vẫn chưa khô. Triệu Tam công tử càng nhìn càng yêu, hận là cắn miếng thịt ngon ngay tức khắc, từ từ

thưởng thức hương vị của nó. Cơn dục vọng không dằn được nữa, hắn nhảy lên giường, vừa nói:

-Mỹ nhân của ta ơi, ta đến đây là để phục vụ cho nàng, nàng khóc làm gì? Đợi một lát, nàng sẽ kêu lên sung sướng còn không kịp.

Tội nghiệp cho Trần Thúy Chi, hai tay bị trói, không nhúc nhích cử động gì được. Triệu Tam công tử không muốn hoang phí thời gian quý báu, hắn đưa tay nắm lấy áo ngoài của Trần Thúy Chi xé toạt một cái, đã rách chiếc áo, để lộ ra tấm yếm màu hồng che kín bộ ngực nhô cao của nàng. Hắn nhìn thấy càng kích động, như điên cuồng nắm lấy yếm định xé toạc luôn.

Chính ngay lúc đó, miếng giấy màu vàng từ trong yếm của Trần Thúy Chi rớt ra, rơi xuống giường. Rồi đột nhiên, không có chút gió, tấm giấy tự cất cao lên, bay lượn vòng quanh trong phòng. Triệu công tử kinh hoàng, dù hắn có gan bằng trời cũng phải dựng tóc gáy, nghĩ thầm trong bụng:

-Trò quỷ quái gì đây?

Trong lúc tâm thần bất định, lòng đầy kinh ngạc, hắn vẫn không nỡ bỏ miếng mồi thơm ngon trước mặt, thì miếng giấy vàng đột nhiên bay lượn cực nhanh, rồi biến thành một ngọn phi đao lấp lánh màu vàng, đảo một vòng rồi bay thẳng vào hướng cổ của Triệu Tam công tử. Hắn kinh hoảng hét lên một tiếng, vừa bò vừa nhào lăn xuống đất. Hồn phi phách tán, chẳng còn tâm trí đâu mà nghĩ tới chuyện dâm dục, chỉ lo nhìn ngọn phi đao đang bay lượn trên không, chẳng dám chớp mắt. Ngọn phi đao lại dường như hiểu ý người, thấy hắn ngây người bất động, lại vù vù bay vòng qua rồi lao thẳng tới nữa. Lần này, Triệu Tam công tử mặt không còn chút máu, kêu oái lên một tiếng, vùng lên đâm đầu vào cửa phòng cho bật ra rồi lăn ra ngoài.

Ngày hôm sau, trời chưa sáng hẳn, Triệu Tam công tử đã đến Thúy Hương Các tìm Mai cô, với dáng thất hồn lạc phách, nói:

-Mai cô ơi là Mai cô! Bà quả là hiểm độc! Mau đem món hàng quỷ quái của bà về đi! Số tiền kia ta không cần đòi lại. Coi như bị tai họa, hao tài tán của vậy. Chỉ cầu xin bà đại từ đại bi đến mang món hàng tà ma quỷ quái kia về, thì ta đã dập đầu lạy tạ rồi!

Triệu Tam công tử đầu óc choáng váng, nói năng không đầu không đuôi, làm cho Mai cô ngơ ngác, chẳng hiểu ất giáp gì cả? Mụ ngồi trên ghế bật dậy hỏi:

-Sao vậy? Sao vậy? Công tử nói rõ xem sao?

Triệu Tam công tử thở dài thườn thượt, rồi kể lại biến cố xảy đêm qua cho Mai cô nghe, mặt mày như đưa đám, nói:

-Món hàng tà ma quỷ quái kia, dù có gan bằng trời ta cũng chẳng dám sờ tới nữa. Thôi thì vật của người nào trả lại cho người đó, Mai cô hãy mau đến nhận hàng về ngay đi, Triệu mỗ này dập đầu cảm tạ bà đó!

Mai cô bán tín bán nghi, nói:

-Quả thực có chuyện như thế sao?

Điều quan trọng nhất mà mụ đang lo là số tiền ba trăm hai mươi sáu lượng bốn tiền sẽ tính làm sao, nên tiếp lời hỏi ngay:

-Còn số ngân lượng thì sao?

Triệu Tam công tử thở dài nói:

-Chỉ cầu mong cho mọi sự ổn thỏa, đến cũng tốt, đi cũng tốt. Số ngân lượng đó coi như mua nhang đèn để cúng tế tống ôn dịch quỷ quái đi cho mau. Cho bà chiếm hết tiện nghi, cả vốn lẫn lời đấy!

Triệu Tam công tử vốn chỉ muốn hưởng thụ khoái lạc vui vẻ. Lần này hắn bị một trận khiếp vía kinh hoàng, tim gan thiếu điều bị vỡ ra, đâu còn ý so đo tính toán gì trong đầu.

Mai cô bây giờ thì không thể không tin được nữa. Ai có thể lấy tiền ra mà nói đùa được chứ? Tiền bạc thì nhất quyết mụ không trả lại rồi, nhưng mụ cũng không dám đắc tội với vị công tử hào hoa này. Nếu vị Hoa Hoa Thái tuế này mà đồn ra ngoài, thì chắc chắn cái bảng hiệu Thúy Hương Các sẽ mất uy

tín ngay, còn đất đâu nữa mà làm ăn. Cho nên mụ phải tìm cách làm dàn xếp cho mọi việc ổn thỏa. Trầm ngâm hồi lâu, Mai cô mới nói:

-Triệu công tử đã nói vậy, thì lão thân sẽ cho người rước con nhỏ đó về. Lão thân sẽ đưa đến cho công tử một ả khác để đền bù, có được không?

Triệu Tam công tử thấy Mai cô tình nguyện đền bù, lập tức tươi cười hớn hở, cảm tạ không ngớt:

-Mai cô xử sự quả nhiên là công bằng. Triệu mỗ cảm ơn Mai cô trước vậy. Nhưng xin chớ tuyển chọn hàng tà ma quỷ quái như thế nữa. Bản công tử mà bị thêm một trận kinh hoàng như thế nữa thì e rằng cái mạng nhỏ này phải về chầu diêm vương mất!

Mai cô cười nói:

-Yên tâm! Xin cứ yên tâm! Lão thân sẽ đích thân tuyển chọn một cô nương kiều diễm khác cho công tử, bảo đảm công tử sẽ đẹp ý thôi. Mọi việc vừa qua xin công tử thông cảm.

Triệu Tam công cười khổ, nói:

-Không có chi! Không có chi! Mai má má quả nhiên rất sòng phẳng. Triệu mỗ xin cáo từ, về nhà chờ mỹ nhân đến vậy.

Sắc đẹp có thể làm cho lá gan cường tráng, vừa nghe mấy lời của Mai cô thì Triệu Tam công tử đã hoàn hồn ngay. Về mặt đền bù, Mai cô lập tức thu xếp rất thỏa đáng.

Giờ ngọ hôm đó, Lại Bố Y đúng hẹn đến Thúy Hương Các. Không cần phải thông báo, Mai cô đã ngồi trong phòng khách ở tầng trệt để chờ đợi. Qua màn kịch tại nhà Triệu Tam công tử, Mai cô vừa kinh sợ vừa vui mừng. Kinh sợ là Lại Bố Y quả thực lợi hại, nước cờ mụ tính qua mặt ông hoàn toàn thất bại. Vui mừng là vì Lại Bố Y quả nhiên danh bất hư truyền, xuất quỷ nhập thần. Nếu có người này tương trợ, thì còn lo gì không đấu lại Tập Tứ Gia? Cho nên, sáng nay Mai cô từ khước mọi cuộc tiếp xúc, ngồi đợi Lại Bố Y đến. Lại Bố Y thong thả bước vào, Mai cô đã hớn hở bước tới đón tiếp, khác với thái độ

thông thường, mụ lên tiếng chào hỏi trước:

-Lại tiên sinh qua nhiên đúng hẹn.

*****

Lại Bố Y nói khách khí vài ba câu, rồi cười cười nói tiếp:

-Thôi đừng nói chuyện vô ích nữa. Muốn tiền bạc vào thì trước hết phải ban ân huệ để lưu giữ thần thánh bên ngoài. Chỉ cần Mai cô thả Trần cô nương ra thì coi như thương lượng xong.

Mai cô cười ha hả, mắt đảo một vòng rồi nói:

-Lão thân đã hứa thả người sao có thể thất tín được? Nhưng việc buôn bán phải trao đổi công bình, Lại tiên sinh dĩ nhiên đã biết nguyên tắc. Tiền trao thì cháo múc không ai nợ ai. Nếu không, lỡ khi thả con bé đó rồi tiên sinh lại buông tay chẳng ngó ngàng gì tới, thì chẳng phải lão thân mất cả chì lẫn chài hay không?

Lại Bố Y nhíu mày nói:

-Nếu đã nói vậy, thì theo ý của Mai cô, biện pháp lưỡng toàn kỳ mỹ phải như thế nào?

Mai cô cười nói:

-Lại tiên sinh thi triển pháp thuật ngay bây giờ, nếu linh nghiệm, lão thân lập tức thả người!

Tuy Mai cô nói rất vui vẻ tươi cười, nhưng bên trong giọng điệu lại cứng rắn như đinh thép, không có ý gì nhượng bộ.

Lại Bố Y cau mày nói:

-Tại hạ đã hứa sẽ làm tiêu tan nhuệ khí của họ Tập, tức sẽ làm được thôi. Nhưng cũng phải có thời gian rộng rãi, một ngày hay nửa buổi chứ? Phải chờ tìm một nơi thích hợp mới thực hiện được.

Mai cô cười hắc hắc nói:

-Lão thân cho rằng, tiền bạc và hàng hóa đã có đủ, tiên sinh thần thông quảng đại, đâu cần phải tính toán chuyện

nhỏ nhặt thời gian và địa điểm kia chứ?

Lại Bố Y không ngờ Mai cô lại đi nước cờ ngặt như vậy, nên hơi sững sờ một chút. Lại Bố Y tuyệt nhiên không có ý quịt nợ, nhưng nếu thi triển đại pháp tại Thúy Hương Các đầy tà khí dâm dật này là một điều đại kỵ. Nếu sơ ý một chút tức rước họa vào thân, sẽ bị tẩu hỏa nhập ma, tà khí xâm nhập ngược vào bản thân e rằng lúc đó lành ít dữ nhiều. Nhưng nếu không đồng ý, thì Mai cô một hai cũng không chịu thả người. Cô nương họ Trần sẽ ở trong chốn bùn nhơ thêm một thời gian, đêm dài lắm mộng, Mai cô có nhiều thủ đoạn chua ngoa, làm sao bảo vệ mãi được sự thanh bạch của Trần cô nương? Ông tuy đã trao linh phù cho Trần cô nương, nhưng cũng chỉ bảo vệ được nhất thời mà thôi, qua một thời gian dài thì linh phù đâu còn hiệu nghiệm. Tới lúc đó, Trần cô nương sẽ mặc tình cho người ta cấu xé. Làm sao cho ổn thỏa đây?

Lại Bố Y tự tính thầm trong bụng, hiện giờ ông đang bị dồn vào cảnh tấn thối lưỡng nan. Đột nhiên Lại Bố Y nhớ đến cảnh trạng thê thảm lúc Trần Thúy Chi treo cổ lên xà nhà tự sát, lòng thương hại chợt nổi lên mãnh liệt, đến nỗi không kềm được, ông buột miệng nói ra chẳng chút đắn đo:

-Được! Vậy. . . cứ làm theo ý của Mai cô đi.

Mai cô mừng rỡ quá, lật đật hỏi:

-Tiên sinh muốn bày bố trận pháp như thế nào?

Lại Bố Y tâm thần hoảng hốt nói:

- Đặt hương án ở phía đông của phòng khách này, rồi đem văn phòng tứ bảo ra đây.

Mai cô nhất nhất tuân lệnh; mụ cho gọi Tiền Tam đến, sai hắn chuẩn bị đầy đủ mọi thứ cần thiết rồi kề tai nói nhỏ với hắn vài câu. Tiền Tam gật đầu vâng vâng dạ dạ, liền lật đật ra ngoài.

Chỉ khoảnh khắc sau, bàn hương án đã được bày ra ở phía đông của căn phòng, trên bàn có nến, bút, mực, giấy chuẩn bị đầy đủ.

Lại Bố Y cầm bút lông lên, quay đầu lại hỏi:

-Tập Tứ Gia sinh vào năm nào, tháng nào, ngày nào, giờ nào?

Mai cô và Tập Tứ Gia đã đấu với nhau nhiều trận thất điên bát đảo, nên đã âm thầm điều tra rõ mười tám đời, từ cách ăn uống cho đến nơi ăn chốn ở của Tập Tứ Gia, cho nên chuyện ngày sinh tháng đẻ của hắn, mụ làm sao quên được. Vừa nghe Lại Bố Y hỏi, Mai cô lập tức trả lời:

-Sinh năm tân dậu, tháng tám, ngày mùng ba, giờ hợi.

Lập tức Lại Bố Y chấp bút viết lên tờ giấy trắng: "Tập Tứ Gia, năm tân dậu, tháng tám, ngày mùng ba, giờ hợi." Rồi treo tờ giấy trắng trên hương án, thắp sáng ba đôi nến, mười cây hương. Tiếp theo đó, ông quỳ xuống dập đầu lễ bái, xong ông lại lẩm bẩm niệm thần chú.

Mai cô nhìn chòng chọc vào Lại Bố Y không chớp mắt. Chỉ thấy ông niệm chú một hồi, rồi lại thắp hương dập đầu lạy, như thế hơn mười lần. Đột nhiên Lại Bố Y đứng bật dậy, dùng cây hương đang cháy trong tay xỉa về hướng tờ giấy nhắm ngay chỗ có ba chữ "Tập Tứ Gia", rồi đột ngột dùng nến đang cháy đốt cháy hàng chữ năm tháng giờ ngày sinh ở phía dưới ba chữ "Tập Tứ Gia" thành tro. Tàn tro được bỏ vào một cái dĩa đã chuẩn bị trước. Lại Bố Y dùng mực đen đổ vào dĩa khuấy đều, rồi cầm bút lông chấm vào mực hòa với tro đó, nghiến răng, nhắm vào ba chữ "Tập Tứ Gia" xổ một nét kéo xuống. Xong, Lại Bố Y dường như đã dùng quá nhiều công lực nên ngồi bệt xuống đất, chân xếp bằng lại, nhắm mắt điều tức. Mai cô kinh sợ hỏi:

-Lại tiên sinh sao thế rồi?

Mụ vốn âu lo sự an nguy của Lại Bố Y, càng lo hơn khi thấy đến lúc quan trọng Lại Bố Y hình như thi triển pháp thuật không được thuận lợi, chỉ sợ ông giữa đường thất bại. Lại Bố Y ngồi im lặng không nói một lời, chỉ khép mắt, trạng thái trông rất mệt mỏi. Ma cô càng quýnh quáng, mụ cứ hỏi liên tiếp:

-Việc của tên họ Tập như thế nào rồi?

Chính ngay lúc đó, Tiền Tam từ bên ngoài cắm đầu chạy vào vừa lảo đảo vừa cất tiếng lạc giọng la lớn:

-Linh nghiệm quá! Linh nghiệm quá! Thật là xuất quỷ nhập thần!

Mai cô đang lúc nóng nảy như lửa đốt, thấy điệu bộ điên điên khùng khùng của Tiền Tam, thừa cơ trút cơn giận lên hắn, quát:

-Làm gì mà như khùng điên mất hết hồn vía vậy? Chẳng ra thể thống gì! Cái gì là linh nghiệm quá? Linh nghiệm quá! Sao ngươi không mở mắt to ra xem tên họ Lại kia, tính mạng của hắn còn khó giữ thì mong gì đối phó nổi với lão họ Tập kia chứ?

Mai cô xổ một hồi liên thanh toàn ngôn ngữ chốn lầu xanh tục tĩu khiến cho Tiền Tam càng choáng váng, hắn chớp mắt lia lịa, không biết tại sao Mai cô lại nổi cơn tam bành lên như thế. Hắn liếc nhìn thấy Lại Bố Y đang ngồi thở hào hển dưới đất. Chợt hiểu rõ mọi việc, nên cười ha hả nói:

-Xin yên tâm! Xin yên tâm đi! Họ Tập còn thê thảm hơn vị tiên sinh này nhiều lắm.

Mai cô vừa nghe xong, mừng rỡ lật đật hỏi:

-Sao gọi là thê thảm hơn nhiều lắm? Mau nói cho lão nương nghe xem.

Tiền Tam gật gật đầu, nói:

-Vâng! Vâng! Lúc Lại tiên sinh đang thi triển pháp thuật, tiểu nhân liền chạy sang Thúy Hương Các, kêu một chén trà đậm ngồi nhấm nháp để quan sát động tịnh. Lúc bấy giờ lão họ Tập đang ngồi bệ vệ nơi quày, vẻ mặt hiu hiu tự đắc. Thì ra ngoài nguyên nhân buổi sáng hôm nay buôn bán đắt khách, tiểu nhân còn nghe nói vài ngày tới lão họ Tập sẽ tiếp thu thêm tiệm thêu đã nhiều đời của lão già nào đó. Vì vậy lão làm sao không vui vẻ tự đắc cho được? Lúc tiểu nhân đang nghĩ như vậy, chung trà cũng vừa uống hết, đột nhiên nghe lão họ Tập đằng kia "ách xì" một tiếng rất lớn, ngồi cách đó

mười mấy bàn mà vẫn nghe rõ ràng.

Tiền Tam đắc ý gãi gãi cái đầu hói của hắn, ngưng nói một chút.

-Thế rồi sau đó ra sao? Thằng quỷ! Kể tiếp mau!

Mai cô vốn tính tình nóng nảy, bực bội mắng lớn. Tiền Tam cười cười, nâng chén trà trên bàn uống một hớp rồi mới tiếp tục nói:

-Lão họ Tập vừa ách xì một tiếng lớn lập tức té xuống đất, hôn mê bất tỉnh. Bọn tửu nhị hoảng hồn hoảng vía, lật đật bồng lão vào phòng trong rồi chạy như bay đi gọi thầy thuốc đến. Lão lương y đến bắt mạch rất lâu, mới nói là tình hình này là do bị âm tà công vào tim, dù có trị lành cũng sẽ bị bán thân bất toại. Lão họ Tập mắc bệnh lần này trông thực là thê thảm. Sau này, trong thành Quảng Phủ không còn ai tranh tài cao thấp với Mai cô lão nương nữa. Lão nương nói có linh nghiệm hay không chứ? Lại tiên sinh quả nhiên có một hai tuyệt chiêu đấy.

Mai cô nghe xong, mặt mày hớn hở, nghĩ thầm:

-Lợi hại! Lợi hại! Tên họ Lại bề ngoài xơ xác, bộ dạng bần cùng nghèo khổ, ai ngờ có tài cứu người trong nước lửa, lại thêm bản lĩnh giết người vô hình không gươm dáo như vậy. Kết giao được với hạng người này, hai bên qua lại tốt đẹp thì kể ra cũng là một điều cực kỳ may mắn. Nếu trở mặt với y e rằng ngày sau hậu hoạn khó lường.

Nghĩ đến đây, Mai cô lật đật bước tới, đích thân đỡ Lại Bố Y lên ngồi tựa vào một cái ghế dựa. Lại Bố Y mặt mày đã hồng lên, nhưng không thể nói ra tiếng, cứ lắc đầu mãi, dường như bảo Mai cô đừng động tới ông. Nhưng Mai cô lại hiểu lầm ý của Lại Bố Y, ngỡ rằng Lại Bố Y đang lo cho sự an nguy của Trần Thúy Chi, nên lập tức gọi thị tỳ:

-Hãy mau lên lầu Tiêu Dao, dìu con bé Trần Thúy Chi xuống đây.

Trần Thúy Chi lúc bấy giờ đang khóc lóc trên lầu Tiêu Dao.

Nàng tuy vừa thoát khỏi nạn đêm qua, nhưng vẫn bị đưa về Túy Hương Lâu, cũng vẫn là chốn địa ngục trần gian cũ, chẳng biết ngày nào mới tìm được sinh lộ. Nghĩ tới điều bi thương này, nàng dằn lòng không được nên khóc lóc thảm thiết. Lúc đó, bỗng có hai thị tỳ bước vào phòng, dìu Thúy Chi ra.

Trần Thúy Chi được dìu xuống phòng khách, nàng mở mắt nhìn kỹ, thì ra vị đại ân nhân Lại Bố Y rõ ràng đang ngồi đó, nhưng hai mắt khép chặt, hơi thở hào hển trông rất khó khăn. Trần Thúy Chi trong lòng vừa đau đớn vừa hoảng hốt, chẳng còn tị hiềm gì nữa, nàng bước tới vài bước đến cạnh bên Lại Bố Y, dịu dàng nói:

-Lại ân công! Lại ân công sao thế?

Nào ngờ, Trần Thúy Chi không lên tiếng thì còn tốt, đàng này, nàng vừa gọi tên, Lại Bố Y lập tức té xuống đất, sùi bọt mép, hôn mê bất tỉnh.

Mai cô kinh hoàng, sai thị tỳ lấy khăn tẩm nước nóng mà lau mặt cho Lại Bố Y, nhưng lau được một lúc, Lại Bố Y vẫn chưa hồi tỉnh. Mai cô càng quýnh quáng hơn, mụ thực sự không muốn lầu Tiêu Dao đầy khoái lạc lại nằm vạ một người đàn ông dở sống dở chết như vậy. Tiếng đồn mà truyền ra ngoài thì khách mua vui há không hoảng sợ mà lánh đi hết sao? Mai cô đảo mắt một cái, đã tìm ra biện pháp, liền nói với Trần Thúy Chi:

-Chi nhi, con nghe đây, con bán thân cho ta nhưng Lại tiên sinh đã trả giúp cho con rồi. Con không muốn sống ở đây, lão thân cũng không ép uổng. Giờ con được tự do. Tiền Tam, ngươi hãy vào lấy khế ước bán thân giao lại cho Chi nhi. Từ đây về sau, không ai nợ ai. Người họ Lại này đối với con bằng một tấm lòng thành thật sâu sắc, con hãy mau đưa y về nhà mà tận tình săn sóc cho y. Chớ phụ lòng người ta. Lão thân ở đây có mười lượng bạc dùng để chạy chữa cho họ Lại, giao cho con cất giữ.

Mai cô quay lại bảo gả thủ viện, công Lại Bố Y đi.

Trần Thúy Chi tiếp tờ giấy khế ước bán thân, vừa đau đớn vừa vui mừng. Vui mừng vì từ đây nàng sẽ thoát khỏi địa ngục, giữ được sự trinh bạch của người con gái, đau đớn là vì ân nhân Lại Bố Y do cứu mình đã tốn không biết bao nhiêu tâm huyết, đến nỗi phải thoi thóp ở đây, sống chết chưa biết ra sao. Nếu ân nhân có mệnh hệ gì thì lòng nàng làm sao yên đây? Lúc bấy giờ không cho phép nàng suy nghĩ dẫn đo, đành phải cố gắng thất thểu chạy theo đại hán đang cõng Lại Bố Y ra khỏi Túy Hương Lâu.

KHAM DƯ ĐẠI SƯ

Lúc bấy giờ cha của Trần Thúy Chi là Trần Sĩ Siêu đang ngồi âu sầu trong tiệm thêu. Con gái bán thân để trả số nợ cho ác tặc Tập Tứ Gia, mong thoát khỏi cơn nguy khốn phải giao sản nghiệp của tổ tiên vào tay lão. Trong những ngày này, Tập Tứ Gia ỷ vào thế lực ở thành Quảng Phủ, dùng đòn phép vừa nhu vừa cương, ép buộc các hiệu buôn vải thêu đừng mua hàng của Trần gia, do đó việc buôn bán của Trần Sĩ Siêu bị ế ẩm nặng nề. Tình hình trước mắt cứ tiếp tục đi xuống, sớm muộn gì cũng phá sản, biện pháp duy nhất vẫn là bán xưởng thêu cho Tập Tứ Gia mà thôi. Hiện giờ Trần Sĩ Siêu đã rơi vào cảnh tiến thoái lưỡng nan, không còn con đường nào khác. Suốt ngày ông thở vắn than dài, mượn rượu tiêu sầu.

Nhưng dầu có say khướt, khi tỉnh lại thì sầu càng thêm sầu.

Sáng hôm đó, Trần Sĩ Siêu đang ngồi thừ ở quày thủ quỹ, toan tính cách nào bán ra số hàng tồn đọng, ông không biết nay mai vợ con sẽ phải sống ra sao? Ông lại nhớ đến giây phút này có lẽ con gái mình đang bị dầy vò, làm món đồ chơi cho người ta, trong lòng càng đau đớn, hận không được đập đầu vào tường mà chết tức khắc, có lẽ còn dễ chịu hơn.

-Cha ơi, cha! Mau đến đây giúp con đỡ vị tiên sinh này vào nhà đi.

Trong lúc Trần Sĩ Siêu đang cực kỳ đau khổ, chợt nghe giọng nói trong trẻo của con gái gọi mình ở bên ngoài, ông vội chạy ra xem, thì ra con gái Trần Thúy Chi của ông đang dìu một người đàn ông tuổi khoảng bốn mươi, bộ dạng nghèo khổ đi vào.

-Con. . . con. . . lại dám đưa khách về nhà sao?

Trần Sĩ Siêu vừa hổ thẹn vừa tức giận, ông cho rằng con gái đã vào thanh lâu kỹ viện, thì những người đàn ông bên cạnh nàng đều là hạng người háo sắc mua vui mà thôi.

-Cha đã hiểu lầm rồi! . . . Đừng nói nhiều nữa, cha hãy dìu người này vào trong rồi nói chuyện sau.

Trần Thúy Chi biết cha hiểu lầm nên vừa thẹn vừa giận, nói lớn.

Trần Sĩ Siêu không nỡ làm cho con quá khó chịu, nên nín nhịn ôm mối hổ nhục vào lòng mà bước ra dìu người đàn ông vào. Mẹ của Trần Thúy Chi nghe tin cũng lật đật chạy ra. Cả nhà đặt người đàn ông đó lên giường, một mặt sai người tìm lương y về chẩn trị.

Ngay lúc đó, người đàn ông trên giường ráng hết sức phều phào nói:

-Hãy mau tìm đồng bạn của tôi là Tư Mã Phúc, Lý Nhị Ngưu. . .

Trần Thúy Chi thấy Lại Bố Y đau đớn như vậy, nước mắt tuôn đầm đìa trên gương mặt. Nàng vội vàng, cúi mình xuống gần mặt Lại Bố Y hỏi lại:

-Bạn của ân công tên là Tư Mã Phúc và Lý Nhị Ngưu phải không?

Lại Bố Y nói không được nữa, chỉ gắng gật đầu. Hai vợ chồng Trần Sĩ Siêu đứng bên cạnh, hoàn toàn không hiểu gì, có đoán non đoán già cách nào cũng không thể hiểu rõ sự việc ra sao. Trần Thúy Chi cũng chẳng kịp nói rõ, chỉ kể đơn giản,

người đàn ông này chính là ân nhân cứu mạng nàng, sau cùng nàng nói:

-Tiên sinh chính là Lại Bố Y, vị Tầm long đại hiệp vang danh thiên hạ đấy.

Trần Sĩ Siêu vừa nghe xong, thừ người ra, ông dù có nằm mơ cũng không tưởng tượng được người đàn ông nghèo khổ đang nằm trước mặt mình là một nhân vật được thiên hạ suy tôn như bậc thần tiên.

Nhưng lúc đó, Trần Sĩ Siêu không dám hỏi nhiều, lập tức cầm bút lông viết ba trăm tờ cáo thị tìm người, đem dán khắp đường lớn ngõ hẹp, nội dung viết: "Nếu ai có tên là Tư Mã Phúc, Lý Nhị Ngưu thì hãy lập tức đến xưởng Trần gia Tú trang ở đường Bảo Hoa họp mặt." Ngoài ra, đích thân Trần Sĩ Siêu cũng chạy ra ngoài tìm bằng hữu để nhờ họ đò la tin tức.

Hai ba giờ trôi qua, Trần Sĩ Siêu vẫn chưa về nhà. Trần Thúy Chi và mẹ nàng ở bên cạnh Lại Bố Y, tinh thần cực kỳ căng thẳng, đi đi lại lại không ngừng. Ngay lúc đó, đứa em trai nhỏ của Trần Thúy Chi tên là Trần Vĩ Hổ cười hi hi dẫn hai người đàn ông đi vào. Họ chính là Tư Mã Phúc và Lý Nhị Ngưu, hai con quỷ chuyên môn gây ra đại họa, đã chạy lạc mấy ngày nay.

Tư Mã Phúc và Lý Nhị Ngưu qua lời của Hổ nhi, đã biết rõ tất cả chạy vội vào trong như bị ma đuổi. Bấy giờ, họ thấy Lại Bố Y đang nằm trên giường hôn mê bất tỉnh, họ quỳnh quáng chạy đến quỳ xuống đầu giường hấp tấp hỏi:

-Tiên sinh. . . tiên sinh ra sao rồi?

Trần Thúy Chi vừa kinh ngạc vừa mừng rỡ, kéo em trai sang một bên, hỏi nhỏ:

-Đệ đệ làm sao tìm được hai vị này về nhà vậy?

Trần Vĩ Hổ cười cười nói:

-Vừa rồi những gì tỷ tỷ nói, đệ đứng sau lưng mẹ nghe rõ cả. Vị này là một đại ân nhân nên Hổ nhi muốn đi tìm giúp ông ấy một tay. Hổ nhi lén chạy ra ngoài, ước hẹn với mấy

mươi thằng bé khác đi khắp các đường phố, vừa gọi lớn tên Tư Mã Phúc, Lý Nhị Ngưu, quả nhiên một lúc sau hai người này chạy ra.

Hổ nhi mới có sáu tuổi mà nghĩ ra một kế như vậy đúng là quá hay. Vì người lớn thì không thể làm như vậy, nếu không người ta sẽ cho là đồ điên khùng.

Lúc bấy giờ, mắt của Lại Bố Y máy động rồi hé mở ra một chút, nhìn Lý Nhị Ngưu, môi mấp máy, cố nói:

-Nhị Ngưu đó ư? Mau. . . mau. . . đưa ta đến Bạch Nga Đàm.

Lý Nhị Ngưu nghe rất rõ ràng, nhưng kinh sợ nói:

-Phúc bá bá, Lại tiên sinh bảo phải đưa ông đến Bạch Nga Đàm. Ở đó trời lạnh rét khủng khiếp lắm, đưa tiên sinh đến đó có phải mang người vào chỗ chết không? Làm sao đây?

Tư Mã Phúc trầm ngâm, tuy lão không hiểu rõ vì sao Lại Bố Y rơi vào hoàn cảnh bi đát thế này, nhưng lão biết Lại Bố Y căn cơ thâm hậu, lời ông ta nói ra nhất định không sai, nên cương quyết nói:

-Lại huynh đã căn dặn như vậy, thì cứ làm y theo lời của Lại huynh. Lại huynh là người có sở học tinh thâm, việc này nhất định có lý của nó.

Lý Nhị Ngưu nghe Tư Mã Phúc nói như vậy, không còn do dự nữa, bước tới cõng Lại Bố Y lên lưng. Mẹ con Trần Thúy Chi quýnh quáng, nói:

-Hai vị muốn đưa Lại tiên sinh đi đâu? Ông ấy bệnh rất nguy kịch, không nên làm ông ấy mệt nhọc quá, tốt hơn là, ở lại đây nhờ lương y chữa trị đi.

Tư Mã Phúc thở dài nói:

-Ôi! Trên đời này, có chứng bệnh khó khăn nào có thể làm cho Lại huynh của tại hạ bị ngã quỵ thế này được chứ? Nếu ông ấy không tự cứu được mình, thì dù Hoa Đà tái thế cũng phải chịu bó tay thôi. Tiên sinh đã bảo phải đưa ông ấy đến Bạch Nga Đàm, tức phải đi thôi!

Tư Mã Phúc nói xong, gọi Lý Nhị Ngưu cõng Lại Bố Y chạy ra ngoài như bay. Trần Thúy Chi không yên tâm, kéo tay Hổ nhi chạy theo sau, nhưng không dám chạy quá gần họ, chỉ ở xa xa phía sau.

Lúc Tư Mã Phúc và Lý Nhị Ngưu thay đổi nhau cõng Lại Bố Y chạy đến Bạch Nga Đàm thì trời đã gần hoàng hôn. Chỉ thấy ánh tà dương chiếu lấp lánh trên mặt nước Bạch Nga Đàm.

Lại Bố Y nằm trên lưng của Lý Nhị Ngưu được làn gió biển trong lành thổi đến làm cho sảng khoái nên đã hơi nhúc nhích được, chỉ nghe ông nói phều phào:

-Hãy để Tư Mã huynh đưa ta xuống Bạch Nga đàm . . .

Tư Mã Phúc theo sát phía sau Lý Nhị Ngưu nên lão nghe rất rõ lời của Lại Bố Y, bấy giờ đã hiểu được phần nào dụng ý của Lại Bố Y. Lão không do dự nữa, đưa tay bồng lấy Lại Bố Y từ trên lưng của Lý Nhị Ngưu, rồi lội xuống mặt đầm và cương quyết bơi ra ngoài. Lúc đó là tháng mười, thời tiết mới vào mùa đông, lội dưới nước, cái lạnh giá của nó thấu đến xương tủy. Tư Mã Phúc xương cốt tuy tráng kiện, nhưng cũng bị lạnh đến đánh bò cạp. Điều kỳ lạ là, Lại Bố Y đang được Tư Mã Phúc bồng trên ngực, bị nước lạnh giá của Bạch Nga Đàm xâm nhập, cơ thể dần dần ấm lên. Thoạt đầu còn âm ấm, sau từ từ trở nên cực nóng, cuối cùng sờ vào người ông thì như muốn bỏng.

Tư Mã Phúc cực kỳ kinh ngạc, nghĩ thầm:

-Trời ơi, cứ mỗi lúc một nóng lên như thế này, thì cả cái đầm nước này sẽ sôi lên mất.

Lúc Tư Mã Phúc suy nghĩ đến đó, thì Lại Bố Y đột nhiên rùng mình một cái, tiếp theo đưa tay duỗi ra để thư giãn gân cốt, rồi thình lình mở to đôi mắt ra, sắc mặt hồi phục lại nét tươi tắn bình thường. Lại Bố Y nói lớn:

-Thực là may mắn. Bây giờ coi như đã thoát đại nạn. Tư Mã huynh mau lội vào bờ. Làm khổ cho huynh nhiều quá.

Tư Mã Phúc vừa kinh ngạc vừa mừng rỡ, vội nói:

-Lại huynh, huynh hoàn toàn bình phục rồi ư?

Lại Bố Y cười khổ nói:

-Không sao rồi! Không sao rồi! May mắn` hai người đến kịp thời, nếu không thì ai dám công tại hạ đến Bạch Nga Đàm này? Nếu không làm như thế, thì chẳng tài nào tẩy sạch tà khí trong người ra. Cái mạng nhỏ của Lại mỗ đây chắc chắn phải tiêu tùng nơi ăn chơi sa đoạ đó rồi! Hãy lên bờ trước rồi nói chuyện sau.

Tư Mã Phúc không dám chậm trễ, lật đật đỡ Lại Bố Y lần lên bờ đầm. Gần đến bờ, Lại Bố Ý nhảy một cái nhẹ nhàng lên thì đã đứng vững vàng trên bờ. Lý Nhị Ngưu vừa thấy, mừng quá, chạy đến nắm lấy bàn tay Lại Bố Y nói:

-Lại tiên sinh đã bình an vô sự rồi phải không?

Nói rồi y mừng rỡ nhảy lên cao cả thước. Lại Bố Y mỉm cười ý vị nhìn hai người bạn cùng trải qua lắm hoạn nạn này, trong lòng vô cùng xúc động, nghĩ thầm:

-Sống trên đời mà có được hai ba tri kỷ cùng chung hoạn nạn là cũng đủ lắm rồi.

Tư Mã Phúc lúc bấy giờ đã vắt khô quần áo ướt nên bước đến, vừa muốn khuyên Lại Bố Y cởi y phục để hong khô. Lại Bố Y vẫn mặc bộ quần áo cũ vừa lội dưới nước lên, nhưng chúng chẳng dính giọt nước nào mà lại khô ráo như bình thường. Tư Mã Phúc lật đật hỏi:

-Sao Quần áo của Lại huynh không ướt vậy?

Lại Bố Y nghe hỏi, liền đưa tay sờ vào quần áo của mình, quả nhiên khô ráo, ông cũng không đoán ra được nguyên nhân, chỉ cười khổ nói:

-Có lẽ do thân thể của Lại mỗ phát nhiệt quá nóng, nên làm khô nước rồi.

Tư Mã Phúc chợt nhớ đến diễn biến vừa rồi ở trong đầm nước, lòng cảm thấy kinh dị, dằn không được buột miệng tán thưởng:

-Lại huynh, nhất đại tầm long đại hiệp, huynh đúng là thần tiên.

Lý Nhị Ngưu nói:

-Lại tiên sinh vì sao ở nhà vị cô nương đó vậy? Tại sao rơi vào cảnh dở sống sở chết vậy?

Lại Bố Y đưa mắt nhìn quanh Bạch Nga Đàm, thấy rất ít người qua lại, gần bên chẳng có ai, gió chiều từng trận thổi qua, nên ông chẳng giấu diếm kể hết mọi việc:

-Hôm đó, tại hạ bị tên Tập Tứ Gia rượt đuổi phải đâm đầu chạy vào Túy Hương Lâu, may mắn kịp thời cứu mạng vị cô nương đó. Sau đó vì muốn kéo nàng ra khỏi biển khổ nên không kềm chế được tình cảm nhất thời xung động, cả gan đồng ý thi triển đại pháp tại Túy Hương Lâu. Nếu như lúc thường thì việc nhỏ nhặt này chẳng hao phí chút tinh lực nào cả. Nhưng lúc bấy giờ, tình cảm xung động, lại ở chốn tà khí dâm dật nên phải cố gắng đem hết tinh lực ra mới xuyên phá được "bát tự sinh thần" của tên Tập Tứ Gia. Họ Tập đã đến lúc phải nhận quả báo thâm độc của hắn, nhưng bản thân tại hạ cũng không đủ sức gượng được nữa, bắt buộc phải ngồi xếp bằng xuống để vận khí điều tức. Nhưng Lại mỗ vận khí cách nào cũng không chế ngự được tình cảm đang xung động trong tâm, giống như con ngựa hoang tung hoành nơi đồng cỏ, Lại mỗ biết đây là triệu chứng tẩu hỏa nhập ma, càng cố gắng ức chế để tránh kiếp nạn đào hoa sắp tới. Nhưng tiếc rằng chính ngay lúc đó, Trần Thúy Chi cô nương lại xuất hiện, Lại mỗ vừa nghe tiếng gọi nho nhỏ của nàng thì tinh thần càng hỗn loạn, khí huyết nghịch lên, Lại mỗ như rơi vào trong lò lửa, toàn thân nóng như thiêu đốt, rồi hôn mê bất tỉnh. Trần Thúy Chi cô nương mới đưa Lại mỗ về nhà nàng; cũng may là hai người đến kịp thời, mới mượn được linh khí hàn lãnh của Bạch Nga Đàm để rửa sạch tà nhiệt trong người, thoát đại nạn này.

Tư Mã Phúc chợt hiểu rõ mọi việc, nói:

-Cái này, không lẽ đúng là kiếp nạn đào hoa mà Lại huynh đã từng nói trước kia hay sao?

Lại Bố Y cười khổ, nói:

-Đúng vậy! Đúng vậy! Lại mỗ cũng tính dựa vào bản lĩnh của mình để tránh kiếp số đào hoa này, nào dè, người tính không bằng trời tính, cuối cùng cũng không thoát.

Tư Mã Phúc vừa tán thưởng vừa châm chọc, nói:

-Giỏi như Lại huynh, cũng khó mà tránh được tai kiếp. Trời đất bao la, số mệnh con người là một mê hồn trận, con người khó biết. Nhưng dầu sao, Lại huynh vận vào mình kiếp số đào hoa, lại được một cô nương kiều diễm hiền thục ái mộ, còn lão thì không được phúc khí đó. Ha ha!

Lại Bố Y xua tay nói:

-Chớ nhắc đến! Chớ nhắc đến! Đại nạn hôm nay hoàn toàn do tơ tình vọng động mà gây nên, nếu như còn trầm mê nữa, thì kiếp số khó tránh được.

Lý Nhị Ngưu đứng bên cạnh cười nói:

-Trần cô nương đối với Lại tiên sinh có lòng quan tâm sâu sắc còn hơn lời nói biểu lộ bên ngoài. Lại tiên sinh sẽ đối xử với cô nương ấy như thế nào?

Tư Mã Phúc tiếp lời:

-Lời của Nhị Ngưu nói rất đúng. Theo lão phu nhìn thấy, Trần cô nương đối với Lại huynh tuyệt đối không phải chỉ có lòng tri ân, mà thực sự còn có cả lòng yêu kính, ái mộ nữa.

Người này một câu, người kia một câu, hai người đối đáp với nhau làm cho Lại Bố Y càng lúc càng đỏ mặt, ông trầm ngâm chầm chậm bước tới bên hàng cây, ngưng thần nhìn những tia sáng còn sót lại trên mặt nước của bóng tịch dương, đột nhiên tâm tình trở nên sảng khoái, đưa tay vỗ mạnh vào hàng cây, nói một cách cương quyết:

-Ai nói ta không thể xung phá được kiếp số đào hoa chứ? Lại mỗ đã quyết tâm chặt đứt sợi dây tình này. Để báo đáp tấm thạnh tình của Trần cô nương, Lại mỗ sẽ toàn tâm toàn

lực giúp nhà họ Trần được dương danh thiên hạ sau này.

Đây chính là giai thoại "vung tay đoạn mối tơ tình" cảm động nhất trong đời của Lại Bố Y, làm chấn động thành Quảng Châu, sau này người ta truyền tụng mãi. Từ đó về sau, Lại Bố Y suốt đời không còn vướng mắc tình ái nam nữ, với tuyệt học tầm long trên người, ông lang thang khắp chốn giang hồ, hành hiệp cứu khốn phò nguy, để lại cho đời sau nhiều giai thoại mà cho tới ngày nay vẫn còn được ngưỡng mộ.

*****

Trong lúc Lại Bố Y bộc bạch tâm sự trên bờ Bạch Nga Đàm, ông không ngờ Trần Thúy Chi và đứa em trai đang núp ở gần đó, những điều Lại Bố Y vừa nói ra nàng đã nghe rõ từng lời, lòng chợt nổi phong ba, cảm thấy đủ năm mùi vị cay, đắng, chua, chát, và dịu ngọt pha lẫn vào nhau.

Lại Bố Y vì muốn cứu nàng mà tình nguyện dấn thân vào nguy hiểm, chịu đựng bao nỗi khốn khổ dày vò. Lòng cảm kích của Trần Thúy Chi đối với Lại Bố Y càng sâu nặng thêm mấy phần, để báo đáp ân tình của Lại Bố Y, nàng đã quyết ý trao thân gởi phận cho ông. Nhưng, hôm nay Trần Thúy Chi nghe rõ Lại Bố Y tự bộc bạch tâm sự, nàng biết rằng Lại Bố Y tuyệt đối sẽ không tiếp nhận mối tình của nàng, trong lòng không khỏi cảm thấy thất vọng đau xót. Nhưng sự quang minh lỗi lạc của Lại Bố Y càng làm cho Trần Thúy Chi khâm phục, lúc bấy giờ không thể dằn được lòng cảm kích, nên nàng đột ngột từ chỗ ẩn núp bước ra, kéo tay đứa em nhỏ đến trước mặt Lại Bố Y quỳ xuống và nói:

-Lời ân công vừa nói, tiểu nữ xin khắc ghi vào tâm khảm, kiếp này thực khó đền đáp, nguyện kiếp sau làm trâu làm ngựa báo đáp đại ân đại đức của ân công.

Nói xong, lệ đã đầm đìa trên gương mặt của Trần Thúy Chi.

Lại Bố Y cũng vô cùng xúc động, ông đưa tay đỡ Trần Thúy Chi đứng lên, nói:

-Cô nương chớ nên hành đại lễ như vậy. Xin đứng lên cho. Bốn biển đều là anh em. Cô nương ôm chuyện nhỏ nhặt đó vào lòng làm gì? Lại mỗ một đời luân lạc giang hồ, lấy núi sông làm nhà, lấy tùng trúc làm bạn, tấm lòng này có nhật nguyệt chiếu soi. Chuyện tình yêu nam nữ, kiếp này Lại mỗ chẳng muốn đề cập đến. Trên biển cả còn tri kỷ, ở chân trời còn tri âm, ngày này có duyên gặp gỡ, làm sao biết ngày sau không có duyên tái ngộ? Cô nương chớ nên vì việc này mà sầu khổ đau buồn.

Lời nói đó làm cho Trần Thúy Chi cũng nguôi bớt nỗi đau xót, nàng gật đầu. Tư Mã Phúc thấy Trần Vĩ Hổ, mừng rỡ nói:

-Lại huynh, thằng bé này đã cứu huynh đấy.

Lại Bố Y ngưng thần nhìn Trần Vĩ Hổ một lúc, rồi mỉm cười ý nhị, nói:

-Thực vậy sao?

Tư Mã Phúc cười nói:

-Lúc Lại huynh hôn mê bất tỉnh, nếu như không tìm được hai chúng tôi, thì có ai dám cõng một người đang hấp hối mà lội xuống Bạch Nga đàm chứ? May mắn thằng bé này thông minh tuyệt đỉnh, nó nghĩ ra một diệu kế, gọi tất cả bọn trẻ quen biết đi khắp hang cùng ngõ hẻm trong thành Quảng Châu mà lớn tiếng kêu tên hai đứa chúng tôi. Bọn tôi nghe gọi tên mình tự nhiên là phải đến hỏi, mới kịp thời chạy đến. Nếu không chỗ đông đúc hỗn tạp làm sao tìm ra người được? Lại huynh nghĩ xem có phải chính nó đã cứu mạng Lại huynh hay không nào?

Lại Bố Y bấy giờ mới hiểu rõ. Trong lúc tâm tình xúc động, lòng tràn đầy cảm mến, ông kéo Trần Vĩ Hổ đến trước mặt, nhìn kỹ diện mạo nó một lúc rồi khen:

-Thằng bé này tiền đình rất rộng, chứng tỏ thông minh phi thường, chỉ tiếc rằng thiếu ánh quang minh tỏ tường do tổ

tông thiếu ân trạch, nếu như vun bồi thêm một chút, thì tương lai sau này sẽ rực rỡ khó lường.

Trần Vĩ Hổ quả nhiên rất thông minh, vừa nghe Lại Bố Y nói thế, lập tức dập đầu xuống đất lạy, nói:

-Hổ nhi xin đa tạ Lại bá bá.

Lại Bố Y thấy thằng bé lanh lợi như vậy, rất vui mừng, lập tức cúi xuống sờ vào cái đầu trọc của Trần Vĩ Hổ, nói:

-Hổ nhi, không cần phải lạy ta. Con từng cứu mạng ta, nếu con có sở cầu gì cứ nói ra, bá bá nhất định giúp con.

Hổ nhi, phúc tinh tâm chí, vừa nghe xong đã mạnh dạn lớn tiếng nói ngay:

-Hay lắm, cháu muốn làm một vị trạng nguyên. Sau này trở về thành Quảng Châu làm một vị quan phủ tốt, cũng để làm hả dạ những kẻ bần hàn nghèo khổ ở đây.

Lại Bố Y vừa kinh ngạc vừa vui mừng. Kinh ngạc là một thằng bé mới ngần ấy tuổi đầu mà đã có chí lớn như vậy, thực sự muốn đạt thành nguyện vọng này tuyệt nhiên không phải là một việc dễ dàng; vui mừng là vì thằng bé có bản chất thuần lương, chính khí lẫm liệt; nếu ngày sau mộng của nó thành sự thực, quả là một điều tốt lành cho nhân dân thành Quảng Phủ này. Lại Bố Y trầm ngâm rất lâu, mới nói:

-Tốt lắm! Tốt lắm! Hổ nhi đã có ước nguyện đó, Lại bá bá hứa sẽ chú ý để giúp cho cháu được mãn nguyện.

Lời hứa của Lại Bố Y không phải là việc tầm thường. Chính nhờ ý niệm chớp nhoáng đó mà Quảng Phủ sau này xuất hiện một vị tri phủ liêm chính và nhân dân ở thành này sống bình yên vô sự được vài năm.

Lúc bấy giờ Lại Bố Y và bốn người trở về nhà họ Trần. Trần Sĩ Siêu đang ngồi lo âu trong nhà. Lúc ông từ ngoài phố vừa quay về nhà, chưa tìm được Tư Mã Phúc và Lý Nhị Ngưu, nghe Trần đại nương nói có người tên là Tư Mã Phúc và Lý Nhị Ngưu gì đó đã theo Trần Vĩ Hổ về nhà và lập tức cõng Lại Bố Y đi đến Bạch Nga Đàm. Trần Sĩ Siêu vừa nghe đã

quỳnh quáng lên, nghĩ thầm:

-Người đang bệnh nguy hiểm như thế làm sao chịu đựng nổi cái lạnh giá của biển hồ?

Trong lúc Trần Sĩ Siêu còn đang lo lắng thì Trần Vĩ Hổ đã lớn tiếng gọi, giọng rối rít vui mừng, dẫn mọi người vào nhà. Trần Sĩ Siêu vừa trông thấy thì giật mình sửng sốt. Vừa rồi Lại Bố Y như người thoi thóp sắp chết, làm sao chỉ trong thời gian ngắn ngủi ông ta đã trở lại vẻ tinh anh hưng phấn như vầy?

-Đây là cha của tiểu nữ, tên là Trần Sĩ Siêu.

Trần Thúy Chi ngượng ngùng giới thiệu cha của nàng cho Lại Bố Y. Mặc dù Trần Thúy Chi đã được Lại Bố Y giải thích rõ ràng tâm sự của ông cho nàng, trong lòng cũng đã nguôi ngoai, nhưng nàng cũng không khỏi phần nào có chút hổ thẹn của người con gái, khi giới thiệu hai người với nhau.

Lại Bố Y biết Trần Sĩ Siêu vì mình mà phải bôn ba vất vả một lúc, nên vội cảm tạ:

-May mắn được Trần huynh ra tay nghĩa hiệp tìm cách cứu mạng cho tại hạ, Lại mỗ xin có lời thành thật đa tạ Trần huynh.

Trần Sĩ Siêu thấy Lại Bố Y thần thái phi phàm, phong độ khoát đạt, nên biết ông ta chính là vị Tầm long đại hiệp vang danh thiên hạ, vội vàng gập mình xuống lễ bái, nói:

-Lại tiên sinh đã tận tình cứu giúp con gái của tại hạ, tại hạ vĩnh viễn không bao giờ quên ân đức này của Lại tiên sinh.

Lại Bố Y mỉm cười nói:

-Những lời cảm tạ nhau, hai chúng ta đừng nói nữa. Con trai của Trần huynh là Hồ nhi đã từng cứu mạng tại hạ, đúng là có duyên trùng hợp, không phải là tiền duyên đã định rồi đó sao? Đã là duyên phận, thì không cần phải khách khí làm chi. Tại hạ nhất định sẽ đem toàn lực giúp cho Trần huynh sự nghiệp hưng vượng lên.

Bây giờ mọi người đều vào trong phòng ở phía sau tiệm

buôn, Trần đại nương sai Trần Thúy Chi dâng trà. Lại Bố Y đưa mắt nhìn chung quanh rồi hỏi:

-Tiệm buôn này là của tổ tiên để lại cho Trần huynh phải không?

Trần Sĩ Siêu thở dài nói:

-Xưởng thêu này truyền đến tại hạ là đã ba đời. Trước đây gọi là Gia Hoa Tú Trang, cửa tiệm nằm ở phía bắc con đường mới trong hẻm Áp Tử. Cha tại hạ sau khi tiếp nhận, có người xem tướng số đến cửa tiệm quan sát rồi nói: "Áp Tử! Áp Tử! Thực sự là điềm không cát lợi, chỉ sợ cuối cùng ngay cả cửa tiệm cũng phải bị áp giải mà thôi." Vì thế cha của tại hạ quyết định dời xưởng về chỗ này, lúc đó tại hạ cũng đã chào đời, cha tại hạ liền lấy tên tại hạ mà đặt tên cho xưởng thêu là "Sĩ Siêu Tú Trang", đến nay đã trải qua ba bốn mươi năm rồi. Nhưng không biết vì sao, từ sau khi dời về đây, việc làm ăn chẳng phát đạt chút nào, gần đây lại bị Tập Tứ Gia có ý thâu đoạt, tình trạng càng thê thảm hơn. Hiện giờ đã mắc nợ hơn ba bốn trăm lượng bạc, gia sản của ông bà để lại đây sớm muộn gì cũng mất trong tay của tại hạ.

Nói xong, Trần Sĩ Siêu sụt sùi không thôi.

Lại Bố Y trầm ngâm không nói, ông lấy trong túi vải ra cái la bàn không bao giờ rời khỏi thân ông, và im lặng di chuyển nó không ngừng.

Trần Vĩ Hổ vừa thấy cái la bàn, dẫn không được tò mò, vội bước nhanh tới hỏi:

-Lại bá bá, cái dĩa biết chuyển động này là vật gì thế?

Trần Thúy Chi hoảng hốt, ngăn em trai lại nói:

-Cái thằng lý lắc này, chớ có quấy rầy Lại bá bá, ông đang làm việc để giúp đỡ cho nhà ta đó.

Lại Bố Y chợt ngẩng đầu lên cười nói:

-Hổ nhi, muốn học cái này sao?

Hổ nhi lắc đầu nói:

-Hổ nhi không học đâu! Hổ nhi muốn làm trạng nguyên

thôi, để trừng trị bọn xấu xa đê tiện kia.

Lại Bố Y cười cười, kéo Hổ nhi đến trước mặt, cầm cái la bàn trên tay đưa lên, nói một cách khoan dung và hứng thú:

-Hổ nhi, cái này gọi là la bàn, chứ không gọi là cái đĩa biết chuyển động. Có nó, bá bá mới có thể làm cho con khi lớn lên thi đỗ trạng nguyên. Hổ nhi đã mãn nguyện chưa?

Hổ nhi thích thú nhảy lên, vỗ tay nói:

-Hay quá, hay quá! Cái gọi là la bàn gì đó, quả thực lợi hại đến thế sao?

Hổ nhi trợn to đôi mắt nhìn có vẻ không tin lắm.

Lại Bố Y cười nói:

-Con còn nhỏ, nên không hiểu đó thôi. Người hiểu, thì nó là ngọc báu, người không hiểu thì nó chỉ là cỏ rác mà thôi.

Lại Bố Y trong lúc phấn khởi, giải thích rõ ích lợi của la bàn cho Hổ nhi hiểu. Thì ra đây là cái "đại la bàn" do Lại Bố Y sáng chế, trên mặt la bàn phân ra làm hai mươi bốn phương vị, và trong hai mươi bốn phương vị đó, lại phân ra làm ba trăm sau mươi độ, tức một vòng chu thiên, kim ở giữa có thể chỉ định phương vị, đo lường sự cát hung linh nghiệm phi thường, chính vì thế mà người đời sau gọi nó là "Lại công đại la bàn".

Lời giải thích của Lại Bố Y, ngoại trừ Hổ nhi nghe mà không hiểu, còn các người khác đều hiểu đại khái nên họ đều mở to mắt nhìn kỹ cái la bàn màu đen trên tay Lại Bố Y. Trần Thúy Chi vẫn còn tính trẻ con, nàng bước tới đưa tay vỗ nhè nhẹ cái la bàn và cất giọng trong trẻo nói:

-Lại tiên sinh thân chứa tuyệt học, khiến cho thiên hạ ai cũng kính phục.

Tư Mã Phúc ở bên cạnh cười ha hà nói:

-Thúy Chi cô nương nên cẩn thận, coi chừng đừng lôi con ma trong trái tim của Lại huynh ra một lần nữa đấy.

Trần Thúy Chi thẹn đỏ mặt, đưa mắt trừng Tư Mã Phúc một cái. Lại Bố Y cười nói:

-Lão già này, thân cô độc đã chán rồi ư? Đợi lát nữa, Tập Tứ Gia sai người đến bắt lão đánh cho ba mươi hèo, lão sẽ cảm thấy mùi vị đó như thế nào?

Tư Mã Phúc chợt nhớ đến cái dáng đáng ghét của Tập Tứ Gia, bây giờ hắn nằm liệt trên giường, cả một lò lửa tức giận trong lòng hắn chưa có chỗ tiết ra, nếu bị hắn bắt được và kết án mình là kẻ ám hại hắn, thì cái mông đít của mình khó mà an toàn. Huống chi, chớ có tưởng Lại Bố Y tùy tiện nói đùa, nếu chọc cho họ Lại nổi giận thực sự thì y nói được là làm được. Nghĩ đến đó Tư Mã Phúc vội vã đưa tay vả vào miệng mình vừa nói:

-Tất cả là tại cái lão già này đa sự. Đáng bị đòn! Đáng bị đòn! Đòn thì đã bị đánh rồi, Lại huynh chớ có làm thực đấy nhé. Lão phu bây giờ xin cầm giữ la bàn, làm hộ pháp cho ông, có được không nào?

Lão vừa nói vừa nhăn mày ra hiệu cho Nhị Ngưu đang khòm lưng ôm bụng cười ngặt nghẽo.

Lại Bố Y cười lớn một tiếng, trao la bàn cho Tư Mã Phúc giữ, cùng mọi người bước ra khỏi cửa tiệm. Lại Bố Y đưa mắt quan sát tỉ mỉ địa hình xung quanh.

Xưởng thêu nằm ở giữa con đường lớn, cửa quay về hướng bắc, kích thước rất hẹp, bên trong xưởng thì rất rộng. Các thứ lại không được bày biện theo phương hướng ngũ hành, bên trên thì la liệt các thứ hàng gấm, lụa là thêu thùa, phía sau xưởng luôn là chỗ ở của cả nhà Trần Sĩ Siêu, cả cái xưởng kéo dài như một một con rắn dài.

Tư Mã Phúc làm dúng theo lời chỉ dẫn của Lại Bố Y, chuyển qua trái mười độ, chuyển qua phải mười độ, Lại Bố Y nhìn kỹ hướng đông rồi chuyển qua nhìn hướng tây, mất cả nưa ngày trời mới kiểm tra hết tất cả phương vị chung quanh xưởng thêu của họ Trần. Lại Bố Y bấy giờ mặt mày đầy mồ hôi, hiển nhiên là đã hao phí rất nhiều tinh lực, Trần Thúy Chi thấy thế, vội vã chạy vào trong nhúng một cái khăn nước

nóng đem ra dâng cho Lại Bố Y lau mồ hôi. Lại Bố Y không từ chối, tiếp cái khăn nước nóng lau sạch mồ hôi trên mặt mũi, dáng điệu trầm ngâm, im lặng suy nghĩ một lúc rất lâu rồi mới quay lại Trần Sĩ Siêu nói:

-Phàm xây nhà ở, lập xưởng tiệm, theo quan điểm của các nhà địa lý chúng tôi, ngoại trừ hình cục cơ bản ra, cần phải xây nền nhà sao để nạp khí. Phương vị giữa nhà với nhà, nhà hưng hay suy đều có căn duyên của nó, cách cục tương bổ tương thành, mới có thể bảo vệ nhà được bình an, xưởng tiệm được phát đạt. Nhưng theo Lại mỗ thấy, xưởng tiệm này, hình cách, khí cục, phương vị, các căn duyên của vận trạch đều hoàn toàn sai lệch, cuộc đất hung hiểm này làm sao có thể hưng thịnh được? Thực ra nếu tổ tiên của ông không để lại nhiều âm đức, chỉ sợ xưởng tiệm đã bị tiêu tan và người trong nhà đã vong mạng rồi!

Lời của Lại Bố Y làm cho Trần Sĩ Siêu sợ đến toát mồ hôi lạnh, nghĩ thầm:

-Thảo nào nhà ta càng lúc càng suy bại đến nỗi con gái ta suýt đi làm kỹ nữ. Nghĩ đến đó, Trần Sĩ Siêu đau đớn không ngăn được hai dòng lệ tuôn trào. Trần đại nương thấy chồng đau khổ cũng khóc theo. Trần Thúy Chi cảm thương thân thế của riêng mình, nước mắt cũng lưng tròng.

Tư Mã Phúc bình sinh rất sợ nước mắt, thấy cảnh tượng đó, lão lật đật xua tay nói:

-Đừng khóc, đừng khóc, khóc lên là làm hỏng chuyện hết. Lại tiên sinh đã quyết tâm ra sức giúp đỡ. Một khi tiên sinh khám phá nguyên nhân gây ra sự suy vong, thì nhất định phải có cách để trị nó. Các người khóc lên làm cho nhuệ khí của bản thân tiêu sạch hết thì làm sao?

Lời nói của Tư Mã Phúc làm cho mọi người đều tập trung nhìn Lại Bố Y, ánh mắt chứa đầy hy vọng.

Lại Bố Y vừa thấy những giọt lệ đau khổ của Trần Thúy Chi, lòng ông chợt xao xuyến, thầm giật mình trấn định tinh

thần, nghiêm trọng nói:

-Các vị chớ nên đau buồn quá. Tâm tình có sảng khoái, lòng thư thả mới có thể tự chiêu phúc đến. Nếu cứ ở đó la khóc thì chỉ làm cho khí vận tốt của mình tiêu tan mà thôi.

Lý Nhị Ngưu lấy làm lạ hỏi:

-Nhìn dáng vẽ bên ngoài cửa tiệm trông rất mỹ quan, thiết kế hàng hóa rất hợp lý, tại sao lại cực kỳ hung hiểm chứ?

Lại Bố Y cười khổ nói:

-Người đời chỉ cầu mong sao bên ngoài trang hoàng cho đẹp, cho hoa lệ, tưởng lầm rằng như thế sẽ chiêu tài nạp phúc, nào ngờ vô tình đã phá hư cái hình cách của tiệm buôn; nên chưa thấy cái lợi đâu mà đã thấy cái hại đến rồi. Cái hình thể của xưởng buôn này giống như con rắn dài, rắn là con vật âm nhu, cái hại của nó như cái lưỡi co duỗi bất định, nên việc làm ăn nay trồi mai sụt, cực kỳ nguy hiểm. Tiệm này lại mở cửa thẳng, vào thẳng ra thẳng, vận khí đi vào rồi ra ngay, không lưu lại bên trong, đó là cục tán tài khử khí, thì làm sao mà hưng thịnh được? Lại luận về cửa tiệm, khí thế phải hiên ngang, môn vượng tức khí vượng; môn suy tức khí suy, môn khí đều vượng mới có thể chiêu tài nạp phúc. Cái cửa tiệm này quá hẹp, khí đi ngang qua, không vào tiệm được, tượng khí của nó đã suy, lại gia thêm hình cục, nạp khí, trạch cơ đều thiếu, nhất định phải gặp nguy hiểm trùng trùng.

Trần Sĩ Siêu kinh hãi nói:

-Lại tiên sinh có cách gì giải cứu không?

Lại Bố Y cười khổ nói:

-Cục đất hung hiểm như vầy, lưu luyến giữ nó để làm gì? Hãy thừa lúc chưa đến nỗi sớm dời đi nơi khác mà thôi.

Lời phán đoán của Lại Bố Y như một gáo nước lạnh tạt vào đầu Trần Sĩ Siêu, ông ta nghĩ thầm:

-Hiện giờ đã thiếu nợ gần bốn trăm lượng bạc, hàng tồn kho chẳng có ai đến hỏi mua, nếu như dời chỗ, ít nhất cũng phải có bốn năm trăm lượng, đào ở đâu ra số tiền đó? Nợ cũ

chưa trả, nợ mới khó vay, nói tới chuyện dời tiệm đi nơi khác thật như chuyện chiêm bao mà thôi.

Thì ra, Trần Sĩ Siêu vốn còn một tia hy vọng, mong được Lại Bố Y chỉ điểm, thì gia nghiệp sẽ được trùng hưng, thoát khỏi cảnh nguy khốn hiện giờ. Nhưng cách thức vừa luận tuy rất tốt, nhưng khó như lên trời, chỉ là chuyện hư tâm vọng tưởng mà thôi. Trần Sĩ Siêu cảm thấy thất vọng, không tự chủ được mình, ngồi bệt xuống đất ấp úng nói:

-Dời tiệm đi. . .! Khó lắm. . .! Khó lắm, khó lắm. . . Hiện giờ đã cùng kiệt, làm sao có đủ ngân lượng để dời?

Cả nhà Trần Thúy Chi đột nhiên như bị một vầng mây mù thê lương bao phủ. Lại Bố Y bấy giờ không biết phải nói gì, nên im lặng đi thẳng vào trong nhà, ngồi trên ghế dựa thừ người dẫn đo suy nghĩ. Lại Bố Y lúc thì chợt lắc đầu thở dài, lúc thì trầm ngâm bất động, dường như có một vấn đề cực kỳ khó khăn mà ông chưa giải quyết được. Những người ở bên ngoài đều không hiểu rõ nguyên do. Tư Mã Phúc rờ rờ mái tóc của mình, bỗng nhiên lão vẫy tay gọi Hổ nhi đến bên cạnh. Lão kề miệng vào tai nó nói nhỏ vài câu. Hổ nhi ban đầu lắc đầu cười ngây thơ, nhưng sau đó lại thích chí nhẩy cẫng lên, rồi chạy như bay vào nhà.

-Lại bá bá, Hổ nhi muốn thỉnh giáo bá bá một điều có được không?

Trần Vĩ Hổ đột nhiên đứng trước mặt Lại Bố Y hỏi ra dáng rất nghiêm trang.

Lại Bố Y bị câu hỏi của Hổ nhi cắt đứt dòng suy tưởng. Nhìn thấy vẻ quái dị của thằng bé, Lại Bố Y không nỡ trách nó, ngược lại phì cười nói:

-Quỷ con! Ngươi lại có ý quỷ quái gì nữa đây? Nói ra xem nào!

Tiểu Hổ nhi ra vẻ nghiêm trang nói:

-Nghe nói bá bá uy danh vang lừng khắp thiên hạ, bố trí lại hình cục của trấn Nam Hùng, chỉ huy nhân dân trị lũ lụt ở

trấn Anh Đức, tiếng tăm vang dội chấn động cả một vùng Ao Xuyên, không biết lời đồn đãi của thiên hạ có đúng sự thực hay không?

Lại Bố Y ngạc nhiên nói:

-Con nít con nôi mà nói năng giọng điệu như người lớn thế? Ngươi có chuyện gì cứ nói hết ra xem!

Hổ nhi nói:

-Nhưng Hổ nhi trái lại còn có nghe một lời đồn đãi khác nữa.

Lại Bố Y nói:

-Nghe đồn đãi chuyện gì?

Hổ nhi đáp:

-Ở Quảng Phủ, có người nói rằng uy danh của người họ Lại kia chỉ sợ không phù hợp với thực tế.

Lại Bố Y vừa nghe đã tức tối đến đỏ cả mặt mày. Tính của Lại Bố Y không thích chuyện tiền bạc, phú quý, mắng ông là: "Thứ cùng khổ", ông chỉ cười chẳng quan tâm đến. Mắng ông ta là "có chức quan lớn mà không chịu làm là kẻ không thức thời", ông cũng điềm nhiên bình thản. Nhưng đối với môn địa lý, tầm long phong thủy, Lại Bố Y lại có chút tự phụ, lăng nhục cái sở học phong thủy mà ông mê say, thì ông không còn nhẫn nại và bình tĩnh được nữa. Lại Bố Y tức giận nói:

-Ai dám coi thường Lại mỗ này chứ? Ngươi nói ra xem!

Hổ nhi nói:

-Hổ nhi đi đường chỉ tình cờ nghe họ nói với nhau nên chẳng biết người đó là ai, nhưng cháu biết trong đó có một tên tiểu nhị ở Thúy Hương các.

Lại Bố Y nói:

-Nói như vậy là tên tiểu nhị của Tập Tứ Gia phải không?

Tiểu Hổ nhi đáp:

-Đúng vậy! Đúng vậy! Hôm đó chính tên đó dẫn đầu câu chuyện đấy.

Lại Bố Y tức tối đứng lên, khoát tay áo định bước ra ngoài.

Lúc bấy giờ Tiểu Hổ nhi không còn dằn được nữa bật cười khúc khích một tiếng. Lại Bố Y chợt tỉnh ngộ, ông đưa tay chỉ Hổ nhi đang định chuồn ra ngoài, giả vờ tức giận nói:

-Quỷ con! Người cả gan dám đến gạt lão bá bá hử? Tiểu tử làm sao biết nói giọng điệu người lớn chứ? Ai dạy ngươi nói thế?

Tiểu Hổ nhi giật mình sợ hãi, nó chưa từng thấy lão bá bá này giận dữ như thế, nên lật đật nói:

-Không có liên can gì đến Hổ nhi đâu. Chính Tư Mã bá bá dạy cháu nói thế đấy. Ông bảo nói lời đó thì nhất định bá bá sẽ làm cho Hổ nhi sau này thành trạng nguyên ngay.

Lại Bố Y nghe nói cười thầm, nhưng vẻ mặt lại nghiêm nghị quát:

-Ngươi đi gọi Tư Mã bá bá vào đây ngay lập tức. Ta muốn hỏi lão cho rõ ràng.

Tiểu Hổ thấy Lại Bố Y giận dữ không dám ngoan cố, lật dật chạy ra ngoài, cứ y sự thực mà nói lớn:

-Tư Mã bá bá, không xong rồi. Bị khám phá ra rồi. Lại bá bá giận dữ lắm. Ông bảo ra kêu bá bá vào gặp ông ngay!

Tư Mã Phúc giật mình, tức giận nói:

-Tiểu quỷ, ngươi đã nói hết sự thực rồi sao?

Tiểu Hổ không dám trả lời, Tư Mã Phúc không biết làm sao đành phải gượng làm tỉnh mà bước vào nhà trong. Lại Bố Y ngồi quay lưng ra ngoài, giả vờ như không biết Tư Mã Phúc bước vào. Tư Mã Phúc cười hì hì bước tới ngượng nghịu giải thích vài câu. Lại Bố Y mở lời trước:

-Tư Mã huynh không cần phải giải thích. Lại mỗ chỉ hỏi lão huynh một câu thôi, là lời nói của Hổ nhi vừa rồi đích xác có thực như vậy hay không?

Tư Mã Phúc nghiêm trang đáp:

-Đích xác là có sự việc đó. Chính lỗ tai lão phu nghe rõ, lão phu chỉ mượn miệng của Hổ nhi để truyền lại thôi.

Lại Bố Y nói:

-Lão huynh đang dùng kế khích tướng đó chăng?

Tư Mã Phúc cười nói:

-Xuất quân chưa lập công đã chết rồi. Gặp phải cơ trí thông minh của Lại huynh thì kế gì cũng chẳng thành tựu.

Lại Bố Y bất giác phì cười. Hai người nhìn nhau, người này nhìn người kia bật cười ha hả. Sau đó hai người thong thả bước ra ngoài.

Lý Nhị Ngưu lật đật sấn tới hỏi:

-Hai người bày trò ảo thuật gì đấy?

Tư Mã Phúc cười bí hiểm đi phía sau, hớt lời:

-Nhị Ngưu, ngươi chớ nói tầm bậy. Lại huynh đã có kế sách trong đầu rồi.

Trần Sĩ Siêu vừa nghe mừng rỡ nói:

-Lại tiên sinh đã có biện pháp lưỡng toàn kỳ mỹ, không cần dời nhà mà giải được nạn rồi chăng?

Lại Bố Y nghiêm túc nói:

-Cách thì tuy đã hé mở, nhưng biện pháp này rất quan trọng. Chẳng những người được ban ân huệ sẽ đoạt được quyền tạo hóa của trời đất, mà người thi hành biện pháp này cũng gặp nhiều hung hiểm. Cho nên tại hạ đắn đo suy nghĩ nhiều lần vẫn chưa quyết định dứt khoát.

Trần Thúy Chi vừa nghe người thi hành biện pháp sẽ gặp nhiều nguy hiểm, nàng nhớ đến cảnh Lại Bố Y tại Túy Hương Lâu thi diễn pháp thuật mà bị trúng tà khí, nên vội vàng nói:

-Lại tiên sinh đã nói người thi pháp sẽ gặp hung hiểm thì tại sao không tìm phương pháp khác. Thúy Chi thực sự không nỡ nhìn Lại tiên sinh vì nhà họ Trần của tiểu nữ một lần nữa gặp phải nguy hiểm.

Lại Bố Y lắc đầu cười khổ nói:

-Nói sao dễ như thế? Đạo địa lý phong thủy, tuyệt đối không nói những điều tầm bậy. Ngoại trừ căn bản tu thân của con người, còn phải căn cứ vào ngũ hành bát quái, địa lý thiên đạo, thiếu một cũng không thành. Nhà cô nương tuy ở đất

hung hiểm, tai kiếp trùng trùng, nhưng may mắn là chưa bị hủy diệt hoàn toàn, có lẽ là nhờ âm đức tổ mộ nhà cô nương, bây giờ phải khảo sát thực địa tổ mộ trước rồi sẽ tiến hành mọi việc sau.

LINH YÊN LƯỢN VỀ

Tối hôm đó, Lại Bố Y và mọi người cùng nghỉ ở tiệm buôn một đêm. Sáng hôm sau Trần Sĩ Siêu dẫn đoàn người Lại Bố Y đến ngôi tổ mộ họ Trần. Tiểu Hổ nhi khăng khăng đòi đi theo, Lại Bố Y rất thích thằng bé thông minh này nên phá lệ yêu cầu Trần Sĩ Siêu cho nó đi theo.

Tổ mộ họ Trần nằm trên núi Bạch Vân, ở phía đông bắc thành Quảng Phủ. Núi Bạch Vân là nơi náo nhiệt có nhiều khách đến tham quan nhất ở thành Quảng Phủ, mạch của núi Bạch Vân bắt nguồn từ dãy Đại Canh Lĩnh, chu vi của nó bao gồm hơn ba mươi đỉnh núi lớn nhỏ khác nhau, ngọn núi chính được gọi là Ma Tinh Lĩnh, dãy núi Bạch Vân bao quanh nó nên được gọi tên đó.

Đoàn của Lại Bố Y đi gồm có năm người, vất vả hơn nửa ngày mới lên được núi Bạch Vân. Người lớn tuổi thì đã mệt thở ồ ồ, riêng Hổ nhi còn nhỏ tuổi, leo trèo hơn nửa ngày vẫn khỏe khoắn bình thường. Lại Bố Y càng nhìn càng thích Hổ nhi, thầm gật đầu nói:

-Thằng bé này cốt cách thanh lịch, lại có thể chịu đựng khắc khổ vất vả, nếu được tài bồi thêm, nhất định nó sẽ là một bậc kỳ tài sau này.

Tổ mộ của họ Trần nằm trên lưng chừng ngọn núi Ma Tinh Lĩnh trong dãy núi Bạch Vân, mọi người rất vất vả mới lên đến đó. Hổ nhi có trí nhớ rất tốt, mặc dù chỉ đi với cha một lần trước đây, mà không quên những gì nó đã thấy qua. Lúc bấy giờ Hổ nhi nhảy nhót vừa đưa tay chỉ một gò đất cao cách

đó mười mấy trượng và nói:

-Lại bá bá, chỗ đó chính là nhà của gia gia cháu đấy.

Nó chẳng biết đó là mộ huyệt, chỉ nghe cha nói liệt tổ liệt tông của nó đang ở đó, nên nhớ mà nói là nhà.

Lại Bố Y lúc bấy giờ không còn thời giờ rỗi rảnh để nghe những lời ngây thơ của Hổ nhi, ông đưa mắt nhìn bốn phía chung quanh, chỉ thấy núi cao dầy đặc những cổ tùng già, phủ cả triền núi xanh biếc, những cụm mây trắng là đà bay giữa các đỉnh núi, có lúc giống như hàng ngàn sợi bông tơ bay lượn trên nền thảm xanh, có lúc như sương khói tản mạn khắp nơi. Gió thổi khiến cho rừng tùng kêu ào ào như thiên quân vạn mã đang phi nước đại, có lúc như tài tử tuyệt thế hươ bút lông họa gấp một tranh, như rồng bay phượng múa, khí thế hùng hồn khiến cho người xem phải động phách kinh tâm.

-Khí thế tốt quá! Chỗ tốt quá!

Lại Bố Y mắt nhìn thấy khí thế hùng vĩ của Bạch Vân Sơn, bất giác mừng thầm. Ông vốn là người mê say phong thủy địa lý núi sông, mỗi khi phát hiện đất tiềm long kết huyệt, thì cực kỳ thích thú, như người đi giữa sa mạc lâu ngày gặp được nguồn nước ngọt ở ốc đảo.

Lại Bố Y bước đến gần ngôi tổ mộ nhà họ Trần, chỉ thấy đó là một ngôi mộ đất sơ sài, trước mộ có bia mộ, trên có ghi tên họ của tổ tiên Trần gia, chỉ có thế mà thôi. Lại Bố Y nói thầm:

-Có lẽ nhà họ Trần lúc đó quá nghèo túng, người con trưởng không đủ khả năng xây mộ chăng? Nên mới chôn cất sơ sài như vậy.

Nhưng khi Lại Bố Y đứng lên nhìn chung quanh, bất giác giật mình kinh hãi, nói thầm:

-Ai biết điểm được chỗ quý báu nơi đây mà xây huyệt theo hình cục kỳ diệu này chứ?

Nhưng khi ông nhìn kỹ phương vị lại càng kinh ngạc, lắc đầu nói:

-Người đã biết phương pháp điểm kỳ huyệt này, tại sao lại an táng theo phương vị hoàn toàn tương phản vậy kìa? Phương vị đã nghịch thì cục của long huyệt sẽ tiêu tán, miễn cưỡng lắm cũng chỉ trợ giúp chút ít mà thôi. Cái này gọi là bắt được lộc vàng mà chẳng biết lấy sừng ra làm sao. Có điều, không lẽ y lại cố ý sai lầm? Nếu không, người đã nhận ra huyệt báu này làm sao có thể sai lầm phương vị?

Nghĩ đến đó, Lại Bố Y tự hoài nghi bản thân mình. Chẳng lẽ mình đã bị sợi tơ tình vây khốn nên mất đi sự sáng suốt rồi?

Lại Bố Y đang tới lúc quan trọng nhất, ông tuyệt đối không dám vọng động nghĩ càn, phải nghiên cứu rõ ràng mới dám quyết định. Đó chính là nguyên nhân làm cho Lại Bố Y trở thành bậc đại sư phong thủy. Lại Bố Y vì cần chứng nghiệm, nên lấy la bàn ra, đặt trên mặt đất, im lặng đọc thần chú một lượt, rồi đưa mắt nhìn theo kim la bàn chỉ hướng mà tra xét bốn phía. Ông chợt thấy ở hai bên ngôi tổ mộ họ Trần, có hai đỉnh núi cất cao lên giống như liền vào thân rồng mà bảo vệ. Đó chính là cục thế "Thiên ất, Thái ất hộ chân long". Trước ngôi mộ, ngọn Ma Tinh Linh giống như loài cầm hay loài thú, hoặc nằm, hoặc động, hoặc nhảy, hoặc đảo, đây là cách "Cầm thú thú tinh" ở tại cửa sông để trấn long huyệt. Phía trên mộ, mây trắng bao phủ, tương tợ con rồng thật đang phun mây mù. Lại Bố Y lần này xem rất kỹ, trong lòng không còn hoài nghi nữa, bất giác tán thán:

-Thiên ất, Thái ất xâm vân tiêu, vị cư đài giám, cầm tinh thú tinh cư thủy khẩu, thì thân phải vào hàn lâm viện. Các ngọn núi lớn bao quanh thì phải ở vào bậc công khanh; cửu khúc nhập đường, phải là tể tướng đương triều, không dè long huyệt này lại gồm đủ tất cả. Nếu làm đúng pháp, có thể xuất ra chân thiên tử. Chỉ tiếc khi an táng lại đặt nghịch phương vị, long khí tiết ra ngoài, chẳng tiếp thu được chút nào, biến thành cục thế vô giá trị. Tiếc thay! Tiếc thay!

Nghĩ đến đó, Lại Bố Y quay lại hỏi Trần Sĩ Siêu:

-Lúc Trần huynh an táng hạ huyệt, có mời người đến chỉ dẫn hay không?

Trần Sĩ Siêu ngạc nhiên nói:

-Làm sao có chuyện đó được? Lúc bấy giờ, việc làm ăn của tại hạ không được tốt, tiền không dư giả để mời thầy địa lý. Tại hạ chỉ chôn cất sơ sài ở đây thôi.

Lại Bố Y thầm cho là chuyện lạ, nghĩ trong bụng:

-Không lẽ sự đời lại có chuyện trùng hợp hi hữu thế sao? Chẳng biết ất giáp gì, làm càn làm đại mà chôn nhằm long huyệt kỳ diệu này ư?

Tiểu Hổ nhi đang đứng bên cạnh đưa đôi mắt tròn to nhìn chung quanh vừa lắng nghe cha mình và Lại Bố Y đối đáp, lúc bấy giờ đột nhiên nó bật cười lên một tiếng rồi nói:

-Lại bá bá, muốn biết rõ ràng chân tướng tại sao không hỏi cháu?

Trần Sĩ Siêu kinh hãi nói:

-Con nít con nôi biết cái gì? Đừng nói tầm bậy tầm bạ nữa.

Lại Bố Y trái lại, bỗng nhiên xúc động, biết thằng bé cốt cách kỳ lạ; không nói thì thôi, một khi đã nói lên là phải kinh thiên động địa. Nó đã nói như vậy, tất nhiên có nguyên do. Vì thế, Lại Bố Y tươi cười, khuyến khích nó:

-Hổ nhi cứ nói, đừng ngại gì cả. Lại bá bá tuyệt đối không trách cháu đâu.

Trần Sĩ Siêu sợ Hổ nhi nói chuyện không biết trời cao đất rộng là gì, vội ngăn cản:

-Con còn nhỏ hiểu ất giáp gì? Chớ có làm rối sự suy nghĩ của Lại bá bá.

Tiểu Hổ cười hì hì nói:

-Cha đã quên chuyện con chim yến nhỏ sao?

Nghe Tiểu Hổ nhi nhắc đến, Trần Sĩ Siêu chợt tỉnh ngộ, ông gãi đầu nhìn Lại Bố Y nói:

-Đúng rồi, đúng rồi! Việc này quả thực có điều kỳ lạ. . .

Lại Bố Y cảm thấy thích thú, vội hỏi:

-Trần huynh hãy thư thả thuật lại tỉ mỉ sự việc nghe xem, biết đâu từ sự việc này sẽ tìm ra đầu mối.

Lúc bấy giờ, cả Tư Mã Phúc và Lý Nhị Ngưu cũng bước tới nghe. Trần Sĩ Siêu gật gật đầu, chỉ Tiểu Hổ nói:

-Việc này cũng do nó mà phát sinh. . .

Tiếp theo đó, Trần Sĩ Siêu thuật lại chuyện kỳ lạ xảy ra hôm đó.

Cha của Trần Sĩ Siêu đã qua đời bốn năm trước. Năm đó, Tiểu Hổ mới gần hai tuổi, tuy tuổi còn nhỏ nhưng nó cực kỳ thông minh. Lúc ông nội bị bệnh nặng, Tiểu Hổ thường xuyên tập tễnh qua giường của ông nội, sờ vào trán ông, ngây thơ nói:

-Gia gia! Gia gia đừng có chết, Hổ nhi lớn lên, sẽ mua một chiếc xe ngựa, chở nội đi dạo chơi.

Ông trong lúc bệnh nặng, thấy đứa cháu thông minh ngoan ngoãn như vậy lấy làm an ủi, ông đưa tay ra vỗ vỗ Tiểu Hổ nói:

-Hổ nhi, nội sắp đi rồi!. . . Cháu sau này phải siêng năng học hành, lớn lên rồi làm một cái nhà to cho ông nội nhé. . .

Nói chưa hết câu, ông đã mỉm cười ra đi. Tiểu Hổ không biết việc đời, nó chập choạng chạy đến bên cha nói:

-Cha à, nội ngủ rồi.

Trần đại nương giải thích cho con:

-Ông nội không phải ngủ đâu, ông nội đi rồi đấy. Con sau này không còn gặp ông nội nữa.

Tiểu Hổ không tin, nó vẫn tha thiết nói:

-Không phải đâu! Không phải đâu! Nội ngủ mà! Nội còn bảo con cất cái nhà thật to cho nội nữa.

Ông bà Trần thấy nó còn nhỏ quá, nhất thời không thể giải thích cho nó hiểu rõ nên không để ý đến nó nữa, đi lo chuyện mai táng.

Theo tục lệ, phàm người chết thì phải quàng lại ba ngày rồi sau đó tìm ngày tốt mà an táng. Họ hàng Trần gia không

phải là ít, người đến kẻ đi, ai cũng tất bật lo việc tang sự, không ai có thì giờ chăm sóc cho Tiểu Hổ. Tiểu Hổ thấy không ai chăm sóc cho mình, cũng không khóc la, một mình đi ra cửa sau ngồi bên đống đá lấy đá xếp nhà chơi.

Trên mái nhà phía sau, không biết từ lúc nào có con chim yến làm tổ trên đó, mỗi năm giữa khoảng đông qua xuân tới, chim yến bay về đó đẻ trứng sinh con. Người trong nhà họ Trần tâm tính hiền lành, đặc biệt làm một tấm ván che mưa gió cho tổ chim. Mỗi năm, chim yến bay đến theo thường lệ lượn quanh nhà một vòng, kêu chi chít vui mừng rồi mới bay vào tổ.

Tiểu Hổ lúc còn nhỏ thường nắm tay mẹ hay chị, bảo đi ra sau nhà xem chim yến. Lúc bấy giờ, Tiểu Hổ đang ngồi dưới tổ chim yến mải mê xếp đá làm nhà chơi, đột nhiên một tiếng kêu chít chít vang lên, từ bên trên rơi xuống một con chim yến mới sinh. Nó rơi xuống đất, dường như đã bị thương, hai cánh run run có vẻ đau đớn.

Tiểu Hổ vội vã chạy tới, đưa tay cầm con chim yến lên, thấy chim dáng vẻ rất đau đớn, nó bắt chước cách mẹ dỗ dành nó. Tiểu Hổ le lưỡi ra liếm vào chỗ bị rách da của chim con, liếm một lúc mới nhẹ nhàng để chim vào lòng bàn tay, nói:

-Chim yến ơi! Chim yến ơi! Ngươi mau kêu mẹ đến đây, bồng ngươi lên trên tổ đi.

Tiểu Hổ hát bài ca chim yến mà nó nghe mẹ nó hát cho nó nghe. Nào dè nó hát chưa dứt lời, bỗng có hai con chim yến to bay xuống, cắp lấy con chim con đang nằm trong lòng bàn tay của Tiểu Hổ, bay trở lên tổ. Một lúc sau, hai con chim yến to đó lại bay đến, đảo trên đầu của Tiểu Hổ mấy vòng, kêu chi chít một lúc rồi mới bay vào tổ lại. Tiểu Hổ rất vui mừng thích thú, nhưng nhớ đến ông nội bảo nó cất cho ông một cái nhà thực to, lại không biết tìm ở đâu ra cái nhà to đó, nó bất giác muốn khóc lên, nói:

-Chim yến ơi! Chim yến à! Ngươi ở trong tổ mà nghỉ ngơi,

còn nội ta thì không có nhà để ở. . .

Tiểu Hổ vừa nói xong, hai con chim yến to đó đột nhiên bay ra, mỗi con đậu một bên vai của Tiểu Hổ, gật đầu lia lịa, dường như chúng muốn nói:

-Biết rồi! Biết rồi!

Tiểu Hổ thấy hai con chim yến biết nghe nó nói nên vui vẻ bật cười lên.

Thoáng cái đã qua ba ngày. Sáng sớm hôm đó, chính là ngày ông nội Tiểu Hổ được đem đi mai táng. Thời bấy giờ, ở Quảng Phủ việc chôn cất còn đất hoang rất nhiều. Nhà có tiền thì xuất số tiền lớn, chọn ngày tốt, mời thầy địa lý xem phong thủy chọn long huyệt, sau đó mới mai táng, mong sau này nhờ âm đức của tổ mộ mà con cháu được vinh hoa phú quý. Dĩ nhiên thầy địa lý, có người tài cao, có tầm thường, có thầy thiệt, có thầy giả; có bậc chân tài thực học, có kẻ mượn danh gạt đời. Nhưng dù sao đi nữa, tất cả đều cùng phải khảo sát một phen ít ra cũng là điều an ủi tâm lý.

Trần Sĩ Siêu lúc bấy giờ rất túng cùng, làm ăn không khá, đâu có tiền mà làm đám tang rình rang. Chỉ mời bốn người khiêng quan tài đến Bạch Vân Sơn, chọn đại một nơi đất trống để chôn cất. Đoàn người đi đưa đám tang không phải là ít, có hơn bốn năm mươi người kéo dài cả một đoạn đường mười mấy trượng.

Đến núi Bạch Vân, trời đã chạng vạng. Bốn người khiêng quan tài hơi thở đã ồ ồ, để mạnh quan tài xuống đất rồi hỏi Trần Sĩ Siêu chôn cất ở đâu. Trần Sĩ Siêu chỉ một chỗ nói:

-Ngay chỗ đó. Nơi có bóng cây, chắc là chỗ đất tốt.

Bốn người tuân theo lệnh của gia chủ, đang muốn lấy cuốc đào huyệt. Chính ngay lúc đó có hai con chim yến đột nhiên từ trên không bay nhanh xuống, một con bay vòng quanh đầu của Trần Sĩ Siêu, dùng mỏ mổ vào đầu tóc của ông ta, còn một con kêu chi chít bay phía trước mặt Trần Sĩ Siêu, tựa hồ như muốn bảo ông ta hãy đi đến một chỗ nào đó.

Trần Sĩ Siêu cảm thấy kỳ quái, liền bảo dừng tay lại chờ. Còn ông thì đi theo con chim yến bay phía trước dẫn đường. Đi vòng qua mấy triền núi, Trần Sĩ Siêu đã mệt thở hào hển, nên muốn dừng lại không đi nữa. Nhưng khi Trần Sĩ Siêu dừng chân, con chim yến bay phía trên lại lấy mỏ mổ vào đầu tóc của ông, dường như thôi thúc ông đi cho mau. Trần Sĩ Siêu cất bước đi tiếp, chim yến bay trên đầu liền ngừng lại, không mổ vào đầu ông nữa. Trần Sĩ Siêu cảm thấy vừa kinh hãi vừa kỳ lạ, nói lớn:

-Chim yến ơi là chim yến! Ta có việc gấp trên mình, ngươi chớ đùa cợt với ta.

Ai ngờ, Trần Sĩ Siêu vừa lên tiếng, hai con chim yến liền kêu lên chinh chích liên hồi, dường như nói với ông ta:

-Yên tâm đi! Yên tâm đi! Từ từ mà đi ! Từ từ mà đi.

Trần Sĩ Siêu vừa kinh ngạc vừa nghi ngờ, không biết làm sao đành phải đi tới. Cứ như thế Trần Sĩ Siêu đi đến triền ngọn núi chính là Ma Tinh Lĩnh của Bạch Vân Sơn. Lúc bấy giờ hai con chim yến đồng loạt bay đến một gò đất cao nhảy nhót trên gò đó. Chúng nhảy nhót mấy vòng như vậy, rồi đột nhiên đứng bất động trên một tảng đá lớn. Con chim nhỏ một mặt nhìn Trần Sĩ Siêu gật gật đầu, một mặt đưa móng quào lên tảng đá lớn, dường như bảo Trần Sĩ Siêu hãy đào huyệt phía dưới tảng đá này.

Trần Sĩ Siêu không biết nơi đây là tốt hay xấu, nhưng thấy hai con chim yến dường như có linh tính hiểu ý người, nên y theo ý của chúng mà đào huyệt và mai táng quan tài của cha ở dưới tảng đá lớn đó.

Nói đến đây, Trần Sĩ Siêu chỉ một tảng đá lớn bên phần mộ nói:

-Tảng đá đó chính là chỗ hai con chim yến đậu.

Lại Bố Y bấy giờ mới hiểu rõ mọi sự, nghĩ thầm:

-Nhất định đây là hai con chim yến sống lâu nên đã có linh tính, vì muốn đền đáp ân nghĩa Tiểu Hổ cứu con của chúng,

mới đến chỉ long huyệt này. Nhưng cớ sao lại không chỉ rõ phương vị mai táng, để hỏng cả một long huyệt quý báu như vầy?

Lại Bố Y trầm ngâm một lúc lâu rồi hỏi Trần Sĩ Siêu:

-Trần huynh còn nhớ rõ không? Hai con chim yến lúc đó quay đầu về hướng nào?

Trần Sĩ Siêu cúi đầu suy nghĩ một lúc rất lâu mới nói:

-Đúng rồi! Đầu của hai con chim hướng về phía đông, đối diện với cái mộ bia này.

Lại Bố Y vừa nghe xong đã thất thanh nói:

-Hướng của mộ bia tức là hướng của quan tài. Chim yến đã chỉ rất rõ ràng hướng đông, ông lại làm hướng tây, nghịch lại phương vị của long huyệt, khiến hỏng cả một chân long huyệt. Đáng tiếc! Đáng tiếc quá!

Trần Sĩ Siêu bấy giờ mới hiểu sự ngu dốt của mình đã làm hỏng đại sự, ngậm họng không nói nên lời. Tư Mã Phúc cười nói:

-Trần huynh cũng chẳng nên tự trách mình quá. Kỳ thực cũng khó trách huynh. Cho dù lão phu gặp phải chuyện này đi nữa, thì lão cũng vào kho tàng rồi vẫn trở về tay không mà thôi. Nếu không, cả thiên hạ này đều trở thành bậc Tầm long đại hiệp hết sao?

Trần Sĩ Siêu gật gù:

-Đúng lắm! Đúng lắm! Lời của Tư Mã huynh rất chí lý. Phúc lộc trên đời đều do tiền định, chẳng phải do người.

Tư Mã Phúc cười nụ nói:

-Nếu trước mặt người bàng quan mà nói lời nói đó còn miễn cưỡng được đi, nhưng trước mặt Lại huynh lời nói đó e là quá sớm. Vị Lại huynh của tôi đây, lúc tịnh thì như cục đất, khi động thì như con thỏ thoát khỏi lồng. Nếu huynh ấy ra sức thi thố, thực sự có thể làm cho cây sắt trổ hoa, cây khô nẩy chồi đấy.

Lại Bố Y nghe Tư Mã Phúc và Trần Sĩ Siêu đối đáp, hiểu

rõ dụng ý của Tư Mã Phúc, nên cười nhạt nói:

-Tư Mã huynh lại dùng kế khích tướng chăng? Coi chừng lộng giả thành bại đấy. Sau này Tư Mã huynh có chạy gãy cả giò, hoặc có gãy ra hai ba khúc, cũng chớ than trời trách đất đấy nhé.

Tư Mã Phúc kinh hoảng nói:

-Quân tử không chấp lời của tiểu nhân. Lại huynh có lẽ cũng không chấp nhất lời nói của Tư Mã mỗ này chứ. Lại huynh đừng nghĩ gì cả, chỉ nhớ rằng lão phu chỉ nghĩ giúp cho tương lai vận mệnh của gia đình Thúy Chi cô nương mà thôi.

Lại Bố Y bật cười lớn nói:

-Chí lý lắm! Chí lý lắm! Tư Mã huynh có lòng trượng nghĩa giúp người, Lại mỗ trước nhất thay mặt cho Trần gia mà cám ơn lão huynh. Tư Mã huynh chỉ cần nhớ cho kỹ lời nói này: chỉ có đổi gian nan vất vả mới có thể đạt được kỳ công mà thôi.

Tư Mã Phúc cười nói:

-Nếu Lại huynh không để tâm chấp nhất, cho dù lão phu có chạy gãy cả đôi chân thì cũng đáng công mà. Có chỗ nào cực nhọc, Lại huynh cứ thẳng thắng sai khiến vậy.

Tiểu Hổ bấy giờ thấy Lại Bố Y và Tư Mã Phúc đấu khẩu với nhau, liền nói nhỏ với Lý Nhị Ngưu:

-Ngưu ca, việc lớn không xong rồi. Vị đại sư phụ của Ngưu ca đang đấu khẩu với Tư Mã bá bá kìa.

Lý Nhị Ngưu cười khẽ giọng nói:

-Thằng quỷ con nói tầm bậy cái gì thế? Hai người vốn đã từng cùng trải qua bao nhiêu nạn, tình như thủ túc, chẳng qua họ chọc cười cho vui, chớ không phải cãi vã thực đâu. Tư Mã bá bá thấy Lại tiên sinh đang vì gia đình của tiểu đệ mà khổ tâm suy tư, nên cố ý chọc cho ông thư thả tinh thần một chút thôi.

Lúc đó, quả nhiên Lại Bố Y nghiêm túc nói:

-Tư Mã huynh sao quan trọng hóa lời nói thế. Hai chúng ta

đều cùng một ý như nhau, chỉ lo làm sao phục hưng vận số của nhà họ Trần; Lại mỗ thành thật nói thẳng là đến giờ Lại mỗ vẫn chưa có phương sách ổn thỏa để thực hiện cho an toàn.

Tư Mã Phúc gật đầu nói:

-Đúng là vậy! Việc dời cửa tiệm rất khó mà thực hiện, vì ngân lượng có hạn. Nhưng chỗ tiệm buôn này lại là đất hung hiểm, cho nên làm thế nào cũng chỉ là tạm thời. Theo ý kiến của lão phu, Lại huynh nên tìm cách giải cứu từ nơi âm đức của tổ mộ nhà họ Trần là hay hơn. Như thế, họa may còn có chút chuyển biến tốt.

Lại Bố Y trầm ngâm nói:

-Lại mỗ cũng có ý đó. Hiện giờ có thể phán đoán, việc mai táng ngôi tổ mộ họ Trần tuy do việc làm càn làm bướng, nhưng lại được ngay chân long kỳ huyệt. Chỉ tiếc, do nghịch phương vị, long khí dường như tiêu tán gần hết. Theo thuật tầm long huyệt, một khi bị tiết khí, thì thế khó mà kéo lại được. Long huyệt này đã sắp thành phế vật, huống chi hài cốt của người quá cố bị chôn sau nhiều năm thế nghịch với long huyệt nếu bố trí lại phương vị chắc chắn sẽ làm rời rã cái xác, việc đó đau đớn lắm. Người âm đau đớn một ngày, thì người trần đau đớn mười năm; nếu như hài cốt đau khổ kéo dài quá nhiều năm tháng, thì mạch sống của người trần muôn đời khó hồi phục.

Tư Mã Phúc kinh hãi nói:

-Như thế quả thực là khó vô cùng. Khó vô cùng!

Lại Bố Y im lặng không nói. Trần Sĩ Siêu cúi đầu buồn hiu. Ông thấy Lại Bố Y cũng thúc thủ vô kế khả thi, nên tuyệt vọng, đành phải liều làm được ngày nào hay ngày nấy thôi.

Lại Bố Y trầm ngâm rất lâu, đột nhiên ngẩng đầu lên nói một cách quả quyết:

-Lại mỗ thân đã rơi vào cảnh trạng này, há có lý nào ngồi khoanh tay mà nhìn sao? Không còn cách nào khác, đành phải chọn nước cờ nguy hiểm mà thôi. Nhưng người lãnh

nhận pháp nếu căn cơ không đủ sẽ bị yểu tử, người thi triển pháp và người hộ pháp nếu tinh thần không an định thì cũng sẽ gặp thảm họa bất ngờ. Hãy thư thả quay về, rồi chúng ta tính kế sách lâu dài vậy.

DẪN LONG NHẬP THỂ

Mọi người trở về Sĩ Siêu Tú trang trong thành Quảng Phủ. Mấy ngày liên tiếp, Lại Bố Y im lặng không nói năng gì cả. Lúc thì ông thở vắn thở dài, lúc thì mở to mắt như nhìn đăm đăm một vật vô hình nào đó. Cả nhà Trần Sĩ Siêu, Tư Mã Phúc và Lý Nhị Ngưu chẳng ai dám quấy nhiễu Lại Bố Y. Trần Thúy Chi muốn bày tỏ tấm lòng chân thành, ân cần chăm sóc phục vụ cho ông, đều bị ông nhất nhất cự tuyệt.

Chỉ có Trần Vĩ Hổ còn nhỏ tuổi là không sợ Lại Bố Y, có lúc chạy đến bên cạnh Lại Bố Y, hỏi này hỏi nọ. Nói ra cũng lạ, Lại Bố Y chẳng có chút ý gì phiền hành động của thằng bé, ngược lại ông còn nói năng cười đùa với nó. Điều này làm cho mọi người đều khó hiểu, không biết Lại Bố Y đang sắp đặt kế hoạch bí mật gì. Lý Nhị Ngưu vừa kinh ngạc vừa nghi ngờ, nên lén nói với Tư Mã Phúc:

-Không xong! Lại tiên sinh có hiện tượng tẩu hỏa nhập ma rồi, nếu không thì có lẽ đang ở trạng thái phản lão hoàn đồng!

Tư Mã Phúc cười nhẹ, nói:

-Yên tâm đi! Yên tâm đi! Lại tiên sinh không phải tẩu hoả nhập ma, cũng chẳng phải phản lão hoàn đồng. Nếu lão phu đoán không sai, Lại tiên sinh sắp thi triển đại pháp và hơn nữa việc này có liên quan mật thiết với Tiểu Hổ. Sở dĩ ông chiếu cố Tiểu Hổ thực ra là vì muốn tìm hiểu căn cơ sâu cạn của nó thế nào. Chẳng những thế, chỉ sợ ngay cả chúng ta cũng đang nằm trong sự tính toán của Lại huynh. Hai chúng

ta chớ tưởng được mình ngồi không mà nhìn sự thành công.

Lý Nhị Ngưu bán tín bán nghi, nói:

-Làm sao bá bá dám xác định như thế?

Tư Mã Phúc cười bí mật nói:

-Ngươi không nghe Lại huynh nói hôm đó ở Bạch Vân Sơn nói những từ nào là phải có căn cơ, nhân pháp, hộ pháp gì đó ư? Lại huynh từng khen Tiểu Hổ rất có căn cơ, chỉ chưa biết sâu cạn thế nào mà thôi. Bởi thế, trong nhà họ Trần, từ lớn đến nhỏ, nếu được tiếp nhận đại pháp thì không ngoài Tiểu Hổ. Việc thi triển đại pháp, ngươi và ta đều không rành thì chỉ có một mình Lại huynh đảm nhiệm mà thôi. Nhưng người hộ pháp, ngoài ta và ngươi ra, ông ta tìm đâu ra người thích hợp hơn chứ?

Quả nhiên, chạng vạng tối hôm đó, Lại Bố Y ăn cơm chiều xong, lúc mọi người cùng ngồi uống trà, ông liền hỏi Trần Sĩ Siêu:

-Tại hạ có một câu muốn hỏi Trần huynh. Vì muốn chấn hưng cho nhà họ Trần, Trần huynh có dám tự nguyện nhảy vào chốn nguy hiểm hay không?

Trần Sĩ Siêu khẳng khái nói:

-Nếu căn cứ vào tình trạng dở sống dở chết hiện giờ, sống không bằng chết thì tại hạ còn sợ gì nguy hiểm? Lại tiên sinh cứ thẳng thắng sai khiến, nguy hiểm dù lớn bằng trời, tại hạ cũng xin tự gánh lấy hết.

Lại Bố Y gật đầu mỉm cười nói:

-Như thế rất tốt. Kế hoạch đã có, tại hạ đã quyết định thi hành, không còn diên trì được nữa. Hãy sớm chuẩn bị lên Ma Tinh Lĩnh ở Bạch Vân Sơn.

Mọi người lên đến ngọn Ma Tinh Lĩnh ở Bạch Vân Sơn thì đã canh ba, đêm khuya cảnh vật hoàn toàn vắng lặng. Dưới ánh trăng, nhìn gần là các ngọn núi xanh thẫm đá cao chồng chất, nhìn xa là thành quách xóm làng ở phía dưới, ẩn hiện thấp thoáng trong mắt mọi người.

Lại Bố Y bảo Tư Mã Phúc, Lý Nhị Ngưu, Trần Sĩ Siêu đứng nghiêm trang trước ngôi tổ mộ của Trần gia; ông nắm lấy tay của Tiểu Hổ, trèo tuốt lên đỉnh núi. Một lúc sau, Lại Bố Y nắm tay Tiểu Hổ đi xuống. Ông sai Nhị Ngưu đem đèn nhang đặt trên bàn trước ngôi tổ mộ, rồi lấy ra cây kiếm bằng gỗ đào, đứng trước bàn hương án, nghiêm trang nói:

-Thi hành đại pháp chính là lúc này đây. Trần huynh hãy lập tức dẫn Trần Vĩ Hổ đến quỳ lạy trước tổ mộ đi.

Trần Sĩ Siêu nào dám chậm trễ, liền dẫn Tiểu Hổ đến trước tổ mộ, cùng quỳ xuống dập đầu tế bái. Lại Bố Y thắp hương nến, tay cầm kiếm gỗ đào, miệng lâm râm niệm chú, rồi huơ kiếm chỉ vào bia mộ của họ Trần, nghiêm trang nói:

-Thiên linh linh! Địa linh linh! Nếu cảm ứng, cấp tốc hồi ứng.

Lời vừa dứt, thì từ tấm bia của tổ mộ họ Trần đột nhiên bốc ra hai vầng khói, một tím một đen. Vầng khói màu tím bay ra vòng quanh trên đầu Tiểu Hổ, vầng khói màu đen đột nhiên bao trùm toàn thân Trần Sĩ Siêu. Chỉ nghe ông ta kêu lên một tiếng, rồi té xuống nằm im bất động. Trần Vĩ Hổ thấy cha đột nhiên ngã xuống bên cạnh nằm hôn mê bất tỉnh, nó vốn có lòng hiếu thảo, lập tức nhào lên mình cha, hoảng hốt kêu cứu.

Lại Bố Y bấy giờ vội vã huơ kiếm gỗ đào chỉ lên trời rồi chỉ vào vầng khói màu tím đang cuộn trên đầu Tiểu Hổ. Lập tức vầng khói màu tím từ từ di chuyển làm cho Tiểu Hổ tự động đứng lên, rồi ngơ ngẩn bước đi từng bước theo vầng khói tím. Lại Bố Y vận kiếm dẫn vầng khói tím di chuyển đến cách mộ bia chừng ba trượng, rồi huơ kiếm thành một vòng cung, vầng khói lập tức lơ lửng đứng yên một chỗ, Tiểu Hổ cũng thừ người bất động dưới vầng khói tím.

Tư Mã Phúc, Lý Nhị Ngưu nhìn cảnh tượng diễn biến trước mắt làm cho há hốc mồm. Lý Nhị Ngưu nghĩ trong bụng:

-Trần Sĩ Siêu rõ ràng đã bị vầng khói đen chụp ngã, tại sao

Lại tiên sinh không đến giải cứu nhỉ? Ông lại dẫn Tiểu Hổ đi nơi khác.

Tư Mã Phúc thì nói thầm:

-Nhìn tình hình này, chắc chắn đến phiên ta diễn trò đây.

Quả nhiên Tư Mã Phúc nghe Lại Bố Y nghiêm giọng ra lệnh:

-Tư Mã huynh, Nhị Ngưu nghe lệnh. Hai người một trái, một phải, cấp tốc đến bên cạnh Trần Vĩ Hổ làm hộ pháp. Dù thấy bất cứ chuyện gì cũng phải trấn định tinh thần, mắt nhìn đầu mũi để thu nhiếp tâm, lấy tịnh chế động thì không có điều gì trở ngại. Phải nhớ cho kỹ. Phải nhớ cho kỹ lời dặn của ta.

Tư Mã Phúc và Lý Nhị Ngưu y theo lệnh bước tới, Tư Mã Phúc bên trái, Lý Nhị Ngưu bên phải, đứng kèm hai bên người Trần Vĩ Hổ. họ không dám lơ là, đều y theo lời của Lại Bố Y, mắt nhìn đầu mũi như sư tăng nhập định.

Lại Bố Y thấy giờ tốt đã đến, lập tức quỳ xuống, lẩm bẩm niệm chú. Sau đó đột nhiên ông đứng bật lên, cắn mạnh vào ngón tay giữa, hút lấy máu rồi phun mạnh vào vầng khói tím trên đầu của Trần Vĩ Hổ. Lại Bố Y quát lên:

-Long khí nhập thể. Người chết đã hết, dư mạch hãy trao cho kẻ kế thừa.

Kể ra thì chậm, diễn biến thì nhanh; vầng khói màu tím trên đầu Trần Vĩ Hổ bị máu phun vào, đột nhiên ngưng tụ gom nhỏ lại, cuối cùng biến thành những giọt nước rơi xuống người Trần Vĩ Hổ. Những giọt nước vừa chạm vào người, đột nhiên toàn thân Trần Vĩ Hổ phát run lên, nó không thể đứng vững được nữa cuối cùng lảo đảo muốn ngã xuống đất.

Lại Bố Y trông thấy, kinh hoàng, vội lớn tiếng quát:

-Tư Mã huynh, Lý Nhị Ngưu, mau đỡ Trần Vĩ Hổ đừng để nó ngã xuống đất.

Tư Mã Phúc và Lý Nhị Ngưu không dám chậm trễ, lật đật đưa tay ra mỗi người vịn một cánh tay của Trần Vĩ Hổ. Hai

người vừa chạm vào cánh tay của Trần Vĩ Hổ, lập tức một luồng nhiệt khí từ người nó theo cánh tay chạy thẳng vào tim của họ. Hai người cảm thấy sức nóng chạy vào tim khó chịu nổi, đầu óc choáng váng, thân mình loạng choạng theo Trần Vĩ Hổ, muốn té xuống đất.

Lại Bố Y trông thấy, thầm kêu không ổn. Ông biết rõ, trước mắt người tiếp nhận pháp và hộ pháp đều đã bị tâm ma xâm nhập. Nếu người tiếp nhận pháp căn cơ nông cạn, một khi té xuống đất thì lập tức vong mạng. Người hộ pháp nếu không thu nhiếp tâm thần, một khi bị tâm ma vây khốn, thì suốt đời thành kẻ si ngốc điên khùng. Nếu tâm ma toàn lực tấn công, người thi triển pháp cũng khó mà thoát khỏi nguy hiểm. Trên ngọn Ma Tinh Lĩnh của Bạch Vân sơn, bốn người đang lâm vào cảnh rất nguy hiểm, lơ lửng giữa hai bờ sinh tử tồn vong, ngay cả vị Tầm long đại hiệp Lại Bố Y bấy giờ cũng khó biết là họ có thể vượt qua đại nạn này hay không?

Lúc bấy giờ, Lý Nhị Ngưu trong lúc mơ màng bỗng cảm thấy mình không còn ở Bạch Vân Sơn mà chợt rơi vào Túy Hương Lâu ở Quảng Phủ, chung quanh là mỹ nữ đi tới đi lui, người nào cũng liếc mắt đưa tình với mình, Lý Nhị Ngưu tuổi trẻ làm sao gượng được sự quyến rũ mê hồn đó? Y nhe răng cười hì hì, muốn đưa tay ra ôm lấy mỹ nữ trước mặt.

Tư Mã Phúc lúc đó thì thấy mình trôi nổi trên sóng nước, đang chiến đấu kịch liệt với cừu địch. Địch thủ vừa đánh vừa chế nhạo lão là một kẻ hư danh, là lão quái vật sống nhiều năm trên sông nước mà đấu không lại một con vịt. Tư Mã Phúc lòng cực kỳ tức giận, hằn học nói:

-Được, được lắm! Ta cùng ngươi xuống long cung, xem ai có thể thoát khỏi đó mà vẫn được bình an vô sự.

Nói xong, lão định đưa tay ôm chặt kẻ thù, cùng lặn xuống nước.

Lúc bấy giờ, Lại Bố Y thấy Lý Nhị Ngưu và Tư Mã Phúc cánh tay vịn vào Trần Vĩ Hổ kịch liệt run rẩy, dường như

muốn buông thằng bé ra. Ông kinh hãi, nghĩ thầm:

-Lợi hại! Lợi hại thực! Sức mạnh của tâm ma quả lợi hại!

Lại Bố Y thấy hai người bị tâm ma xâm nhập, nếu họ buông tay ra, Trần Vĩ Hổ nhất định sẽ chết yểu, còn hai người suốt đời sẽ trở thành kẻ điên khùng. . . Thôi, thôi! Lại mỗ hôm nay phải liều mạng một phen, phải đi nước cờ sinh tử này thôi. . .

Lại Bố Y tâm niệm đã quyết, vì cứu ba mạng người ông không còn quan tâm đến bản thân mình nữa. Lại Bố Y lập tức móc trong người ra hai đạo chỉ phù còn lại, tức tốc bước tới bên cạnh ba người, đập hai lá linh phù vào đầu của Tư Mã Phúc và Lý Nhị Ngưu. Sau đó, cắn vào ngón tay giữa, cho máu nhiễu xuống đầu Trần Vĩ Hổ.

Nói ra thì chậm nhưng diễn biến cực nhanh. Những giọt nước rơi trên đầu Trần Vĩ Hổ tiếp xúc với máu của Lại Bố Y lập tức kết tụ lại thành viên ngọc màu tím trong suốt, chợt chạy vào miệng Trần Vĩ Hổ rồi mất tung tích.

Lúc bấy giờ Lại Bố Y mới thở một hơi dài, trước mặt ông chợt tối sầm lại, tinh lực của ông đã kiệt, không còn đứng vững được nữa ông ngã xuống đất hôn mê bất tỉnh. Trần Vĩ Hổ lúc đó cũng ngã xuống nằm trên mình của Lại Bố Y.

Tư Mã Phúc và Lý Nhị Ngưu lúc đó đang nhắm vào đối tượng trong trí của mình định ôm chặt. Nhưng họ lại ôm vào khoảng không. Hai người đột nhiên tỉnh ngộ. Không! Không! Tất cả chỉ là hư ảo! Bấy giờ hai người mới biết rằng mình vừa rơi vào ma cảnh. Họ hoàn toàn tỉnh táo lại. Hai người nhìn xuống đất, thấy tình cảnh trước mắt, cả hai cùng kêu khổ:

-Không xong rồi! Sao ngay cả Lại tiên sinh cũng ngã xuống bất tỉnh như vậy.

Họ lập tức bồng Lại Bố Y và Trần Vĩ Hổ vào lòng, cảm thấy thân thể của hai người đều lạnh ngắt. Lý Nhị Ngưu ôm Lại Bố Y, bất giác khóc òa, nói:

-Lại tiên sinh ơi! Lại tiên sinh! Sao ông lại buông tay ra đi

thế này? Làm cho người ta đau đớn biết là chừng nào!. . .

Tư Mã Phúc tức giận nói:

-Con trâu chết sình! Xem thử Lại huynh còn thở hay không, chưa gì đã vội quả quyết tiên sinh chết rồi.

Lý Nhị Ngưu bèn đưa tay rờ vào lỗ mũi của Lại Bố Y, vui mừng nói:

-Tư Mã bá bá mắng rất đúng! Lại tiên sinh quả nhiên còn hơi thở. Chưa chết! Người của tiên sinh đang dần dần ấm lại rồi.

Nhị Ngưu mừng rỡ la lớn:

-Hay quá! Môi đã nhúc nhích rồi.

-Nhị Ngưu đó ư?

Lại Bố Y đang nằm trong lòng Lý Nhị Ngưu chợt lên tiếng hỏi. Lý Nhị Ngưu vừa nghe lập tức gạt nước mắt cười lớn:

-Phải! Phải! Nhị Ngưu đây. Lại tiên sinh không sao chứ?

Lại Bố Y lật người đứng lên, thở dài một tiếng, nói:

-Lợi hại! Quả là lợi hại! Suýt chút nữa chúng ta đều mất mạng tại Bạch Vân Sơn này cả.

Tư Mã Phúc nói:

-Nguy hiểm thì đã nguy hiểm rồi. Cũng còn may mắn là Lại huynh không sao. Hổ Nhi hơi thở còn mạnh, nhưng bị hôn mê bất tỉnh, không biết có sao không?

Lại Bố Y nói:

-Hai cha con họ đều không sao cả. Hiện giờ chỉ bị hôn mê một thời gian thôi. Sau khi tỉnh lại thì nhà họ Trần sẽ có một khí tượng khác hẳn. Trần Sĩ Siêu thì lát nữa sẽ tỉnh lại. Còn Hổ Nhi mới thừa tiếp đại pháp, căn cơ còn nông cạn, nhất thời không chịu đựng nổi nên sẽ hôn mê ba ngày ba đêm, cũng chẳng có gì nguy hại.

Tư Mã Phúc khen:

-Việc làm của Lại huynh lần này, thần cơ khó lường, không biết là đại pháp gì?

Lại Bố Y cười nhẹ nói:

-Hiện giờ ải khó khăn đã vượt qua rồi. Nói rõ cho hai người biết cũng chẳng hại gì. Đại pháp của Lại mổ là làm cho long khí huyệt mạch ngưng tụ thành ngọc rồi trực tiếp đưa vào thể xác của Hồ Nhi. Một là để nó thừa tiếp long khí của tổ tông, hai là tránh cho tổ tông cái khổ thể xác phải phân lìa, ba là mượn long khí sinh vượng để người sống tiếp nối gia nghiệp. Đó gọi là "Dẫn long nhập thể, vô thượng đại pháp".

Tư Mã Phúc và Lý Nhị Ngưu đều nói:

-Pháp này thực là kinh thiên động địa, một mũi tên bắn được ba con chim, làm cho mọi người phải kính phục.

Trong lúc ba người nói chuyện thì Trần Sĩ Siêu đã hồi tỉnh; tự nhiên ông ta có nhiều điều muốn hỏi, nhưng Lại Bố Y không rảnh để nói cho tường tận, nên bảo trước tiên nên về nhà sắp xếp mọi việc đã. Lý Nhị Ngưu tuổi trẻ, tráng kiện cõng Trần Vĩ Hổ suốt đêm đi xuống núi.

Tối thứ ba sau ngày trở về Quảng Phủ, Trần Vĩ Hổ tỉnh lại, chợt cất tiếng ngâm trầm bổng:

Hải thần lai quá ác phong hồi,
Lãng đả thiên môn thạch bích khai.
Kinh ba nhất khởi tam sơn động,
Công vô độ hà qui khứ lai.

(Tạm dịch: Thần biển đi rồi gió ác gào, sóng vỗ cửa trời đá mở khai. Khởi lên một cái ba núi động, ông không vượt ải sao trở sao?)

Một đứa bé sáu tuổi lại ngâm được một bài thơ đầy hào khí như thế, quả thực khiến cho mọi người không khỏi biến sắc.

Nói ra cũng lạ, cả gia đình của Trần Sĩ Siêu từ đó về sau, dần dần hưng vượng. Trước nhất, trong tháng đó các nơi nuôi tằm tơ bị thất thu, giá tơ tăng cao, giá tiền hàng thêu cũng theo đó mà tăng lên, số hàng thêu tồn kho của Sĩ Siêu Tú Trang trở thành loại hàng hoá tốt, dù nâng cao giá số hàng cung cấp vẫn không đủ đáp ứng. Trần Sĩ Siêu không vì thế mà tăng cao giá hàng thêu, vẫn bán với giá như trước, nhờ

thế mà xưởng buôn Sĩ Siêu Tú Trang chỉ một thời gian ngắn đã nổi tiếng khắp nơi, xa gần đều biết đến. Không đầy nửa năm, Trần Sĩ Siêu chẳng những trả sạch số nợ cũ, mà còn tích lũy được một số vốn khá quan. Kinh doanh thêm mấy năm nữa, Sĩ Siêu Tú Trang phát triển mạnh thành một hiệu buôn lớn trong số các cửa hàng lớn nhất ở Quảng Phủ. Còn Trần Vĩ Hổ nhờ gia cảnh khấm khá lên nên bắt đầu ra sức học hành, sau mười mấy năm nỗ lực, đã đỗ trạng nguyên, được phong làm tri phủ Quảng Châu. Ngay hôm đó rời kinh sư trở về Quảng Phủ nhậm chức. Trong thời gian làm tri phủ, Trần Vĩ Hổ rất công chính liêm minh, được nhân dân nơi đây kính phục. Lại Bố Ỷ rơi vào số đào hoa, ông đã cương quyết đoạn tuyệt tơ tình vương vấn, đấu tranh với ác bá, hàng phục bọn cường đồ, thi triển dẫn long nhập thể đại pháp, giúp Trần gia hưng vượng, là câu chuyện vẫn được còn truyền tụng ở Ao Xuyên.

CHƯƠNG NĂM

Trở về kinh sư bất kể an nguy
ra sức ngăn cản làn sóng dữ

TƯỚNG TINH RƠI RỤNG

Tầm long đại hiệp Lại Bố Y sau khi ra sức trợ giúp cho Trần gia hưng thịnh xong, tâm tình sảng khoái. Vài ngày sau đó, ông từ giã gia đình Trần Sĩ Siêu chuẩn bị rời Quảng Phủ.

Đêm hôm đó, Lại Bố Y, Tư Mã Phúc, Lý Nhị Ngưu ba người đang dùng cơm tối ở tửu lầu Mãn Đường Xuân tại Quảng Phủ. Lúc đó, trong quán có ba vị khách thương buôn phương xa đang luận bàn thế sự. Có lúc họ hạ giọng nói nho nhỏ, có lúc lại lớn tiếng át cả tiếng ồn trong quán. Lại Bố Y đã đi suốt cả ngày nên đã mệt, bụng đói cồn cào, chẳng có thì giờ để tâm đến câu chuyện của ba vị khách kia. Người vừa mệt vừa đói, còn hứng thú đâu mà nghe luận bàn thế sự. Đột nhiên có một câu nói xói vào màng nhĩ của Lại Bố Y:

- . . . Chí lý! Chí lý! Thế thì công trận bao năm mà bị phế bỏ trong một ngày, chẳng trách bá tính trong thành tụ tập cản đầu ngựa, rơi lệ tiếc thương.

Người nói là một thương nhân trung niên, có vẻ thận trọng, nhưng cũng không che dấu được sự bất mãn chứa trong lòng từ lâu.

Hán tử nhỏ tuổi ngồi đối diện với hán tử trung niên lớn tiếng nói, sắc mặt đầy giận dữ:

-Có lý nào lại như vậy? Không lẽ Nhạc nguyên soái ngoan ngoãn nghe theo lệnh của tên gian tặc đó ư?

-Xuỵt!. . . Chỗ này là chỗ nào? Mà để cho ngươi tự tiện gào lên như vậy? Tên gian. . . Tần thừa tướng có tai mắt khắp nơi. Những lời này mà bị bọn chó săn nghe được, thì bọn ta khó mà thoát khỏi ngục hình tra khảo đấy. Mượn lệnh thiên tử ra lệnh cho Nhạc quan soái, một ngày phát ra mười hai đạo kim bài, thủ túc đều bị kiềm chế, Nhạc nguyên soái phải làm sao đây? Đổi lại là ngươi, ngươi dám cãi lệnh vua không? Đó là tội toàn gia tru lục đấy.

Ông lão ngồi bên cạnh cẩn thận xuỵt mấy tiếng ra hiệu hán tử nhỏ tuổi đừng lớn tiếng.

Vị hán tử trung niên dĩ nhiên là có lý, nhưng hán tử nhỏ tuổi vẫn không chịu phục, khẽ giọng cãi lại:

-Ông có biết không? Nhạc nguyên soái một khi rút binh thì các quận lân cận mới thu hồi lại như Dinh Xương, Tế Châu,

Trịnh Châu lại rơi vào tay bọn giặc Kim. Oan hồn yểu tử ở vùng binh đao lại càng tăng thêm nữa. Huống chi, Nhạc nguyên soái vừa mới trở về kinh sư Lâm An, đã bị tước binh quyền, giao cho làm chức vụ khu mật viện phó sứ gì đó, rõ ràng bên ngoài là thăng chức mà bên trong là giáng chức. Nhạc nguyên soái lúc nào cũng giữ đạo vua tôi, chỉ sợ là sắp rơi vào mưu kế của lão gian tặc thôi!

-Xuỵt! Ngươi không muốn sống sao?

Lão già khẽ giọng quát, thanh niên không dám lên tiếng nữa nhưng mặt mày nhăn nhó bực tức.

Lại Bố Y nhíu mày, nghe lời luận bàn của ba vị khách buôn, lòng ông bồi hồi xúc động. Hèn gì mấy ngày nay Lại Bố Y tự nhiên cảm thấy bất an. Mặc dù đang ở thành Quảng Phủ xa xôi, nhưng những lời đồn đãi của bá tính làm cho tâm trí của ông rối loạn. Lại Bố Y đã dự đoán vào tiết đông hàn, triều đình sẽ gặp nhiều khó khăn. Ban đêm ông xem thiên tượng, thấy đế tinh bị lu mờ, hai sao Văn Khúc và Võ Khúc bị chao đảo không yên, còn sao Thiên Long thì chói sáng giữa bầu trời. Ông biết ở triều đình gian tặc đang đắc thế, thiên tử bị kềm chế, các quan trung quân ái quốc đang gặp nhiều nguy hiểm. Bây giờ bỗng nhiên nghe tin bất ngờ này, lòng càng thêm âu lo. Nhưng Lại Bố Y biết rõ trong lúc này nói nhiều cũng vô ích. Vì thế chỉ giấu trong lòng, ngay cả Tư Mã Phúc và Lý Nhị Ngưu ông cũng không tâm sự để giải tỏa nỗi ưu tư.

Lúc bấy giờ trời đã tối, nhà nhà đều lên đèn. Bàn của Lại Bố Y ở gần cửa sổ hướng bắc. Từ cửa sổ nhìn ra, chòm sao Bắc Đẩu đã hiện trên bầu trời. Tư Mã Phúc, Lý Nhị Ngưu thấy Lại Bố Y nhìn lên trời, trầm ngâm không nói, họ không dám làm kinh động ông, nên cũng ngồi im lặng nhấp từng ngụm rượu giải buồn. Lý Nhị Ngưu cuối cùng dằn không được, y chưa từng thấy Lại Bố Y mặt u sầu đầy tâm sự như vậy, nên muốn cất tiếng hỏi. Ngay lúc đó, Lý Nhị Ngưu thấy bầu trời hướng bắc ngoài cửa sổ, một ngôi sao chiếu sáng đang chao đảo cực

nhanh, sau đó rơi xuống, kéo dài thành một vệt sáng xẹt xuống; phía sau ngọn núi phía bắc, bỗng bốc lên một cụm mây, dần dần thu nhỏ lại thành hình con đại bàng, chiếu sáng rực rỡ rồi vỗ cánh bay đi, thoắt cái tan biến mất. . . Lý Nhị Ngưu trông thấy cảnh tượng đó, nhìn đến xuất thần, há hốc mồm chẳng nói nên lời.

Lại Bố Y bỗng nhiên ngay lúc đó, ném chung rượu trên tay xuống, khóc òa, vừa nói:

-Không xong rồi, Nhạc nguyên soái về trời rồi!

Tiếng chén rượu rơi xuống bể nát và tiếng khóc than của Lại Bố Y vang lên làm kinh động tửu quán Mãn Đường Xuân. Mọi người dồn mắt nhìn Lại Bố Y, thái độ của họ cực kỳ quan tâm đến cử chỉ của Lại Bố Y. Quảng Phủ tuy là một nơi xa còn an toàn đối với cuộc chinh chiến hiện nay, nhưng ai cũng đều biết tấm lòng trung nghĩa của Nhạc nguyên soái, đang ra sức chống giặc Kim ở phương bắc. Nếu Nhạc nguyên soái tiếp tục kháng cự, giặc Kim khó mà tiến vào Trung Nguyên, địa phương này cũng được bảo toàn, bình an vô sự. Bây giờ bỗng nhiên nghe lời dữ, tuy chưa biết đó là thực hay giả, nhưng mọi người đều biến sắc, muốn hỏi cho tận tường.

Ba vị khách thương lúc nãy trẻ cũng như già, là những người đầu tiên bước đến, mặt đầy vẻ hoảng hốt nói:

-Lời nói này là sao? Tiên sinh không nên nói những lời vu vơ khiến cho người hoang mang như thế.

Lý Nhị Ngưu lúc đó đã bình tỉnh lại, nghe ba người nói lời nhục mạ Lại Bố Y, lòng đã tức tối, giận dữ nói:

-Các người thực có mắt mà không có con ngươi. Các người có biết vị tiên sinh này là ai không?

Ba người chẳng buồn để ý đến Lý Nhị Ngưu chỉ đưa mắt nhìn chòng chọc Lại Bố Y, các thực khách khác cũng đã đến vây quanh, tất cả đều muốn biết rõ việc này.

Lại Bố Y vẫn chẳng để ý gì, lấy tay áo che mặt khóc, than văn tiếp:

-Trên bước đường lưu lạc lại thấy tướng tinh rơi xuống núi. Tâm sự này biết tỏ cùng ai? Trước hay sau trái phải đều là kiếp nạn. . . Ôi! Nạn nước, nạn nhà, nạn của bá tính. Tất cả đều gặp nạn! Khổ ơi là khổ!

Lời chưa dứt, Lại Bố Y đột nhiên đứng bật lên, mắt đầy lệ nhưng gương mặt nghiêm trang, ông hối hả vẹt đám người vây quanh đi thẳng ra cửa quán. Hành động của Lại Bố Y làm cho mọi người đều sững sờ đứng nhìn theo há hốc miệng mồm.

Tư Mã Phúc, Lý Nhị Ngưu không còn cách nào, hỏi không được, khuyên không được, đành phải trả tiền rượu rồi bước nhanh theo Lại Bố Y ra khỏi quán. Tối hôm đó, Lại Bố Y trùm kín đầu mà ngủ, từ đầu chí cuối không nói một câu. Tư Mã Phúc, Lý Nhị Ngưu trong lòng lo lắng, nhưng không dám lên tiếng hỏi, chỉ nhìn nhau âm thầm lo sợ, tự nói:

-Làm sao đây? Tiên sinh vừa mới thoát nạn đào hoa, bây giờ lại bị tà khí xâm nhập rồi chăng?

Ba người, mỗi người một mối tâm sự, nghỉ qua đêm tại khách điếm, không ai nói với ai lời nào.

Sáng sớm hôm sau, Lại Bố Y thức dậy, rửa mặt chải đầu xong rồi dặn Lý Nhị Ngưu thu dọn hành lý, chuẩn bị lên đường. Lý Nhị Ngưu và Tư Mã Phúc nhìn nhau, nhưng không dám lên tiếng hỏi. Nhìn thần sắc Lại Bố Y hôm nay, vừa thong dong, vừa bình tĩnh, vừa nghiêm trang, hình như ông đã quyết định một việc gì vô cùng trọng đại không thể nói ra, chỉ âm thầm hành động thôi.

Ba người thu thập số hành trang đơn giản của họ rồi xuống đại đường của khách điếm. Lại Bố Y chợt lên tiếng, nói:

-Ăn điểm tâm xong là lên đường. Nhị Ngưu và Tư Mã huynh hãy ăn cho no, chỉ sợ sau này sẽ không có thời giờ nhàn rỗi đấy!

Tư Mã Phúc, Lý Nhị Ngưu đều chấn động tinh thần, họ không biết Lại Bố Y đã có kế hoạch gì. Tiểu nhị của khách điếm tay chân nhanh nhẹn, họ vừa ngồi xuống chẳng bao lâu,

thì thức ăn đã được dọn sẵn trước mặt. Lý Nhị Ngưu biết lời nói của Lại Bố Y đều có nguyên do của nó, nên không cần băn khoăn nhiều, cứ ngốn đầy bánh bao thịt vào bụng. Tư Mã Phúc không dằn được, hỏi:

-Lại huynh! Chuyến này định đi đâu? Vì sao hối hả như vậy? Lại huynh không phải đã có ý định thay đổi bộ mặt Quảng Phủ và dân phong ở đây sao?

Lại Bố Y lắc đầu, cười khổ nói:

-Rường cột đã gẫy, đất nước ngửa nghiêng, tổ đã rơi thì trứng chim còn nguyên vẹn được sao? Trong lúc quốc gia gặp nạn, không thể chỉ lo nhân dân một khu vực riêng lẻ nào đó được. Chuyến đi này rất nguy hiểm, khó thoát thân an toàn, ta cần tính kế hoạch hành động kỹ lưỡng.

Tư Mã Phúc thầm kinh ngạc, tự nhủ:

-Lại huynh đang nói gì kìa? Sao càng nói lại càng bí mật thế?

Ngay lúc đó, có một khách buôn phương xa hối hả vào quán. Xem dáng điệu là người địa phương này. Y vừa vào quán thì chủ quán đã cất tiếng chào hỏi:

-A Tam, tình hình ở Lâm An thế nào?

Khách buôn tên A Tam thở dài, chẳng trả lời, gọi một bình rượu Hoa Điêu, uống cạn một hơi hết sạch. Như chưa đã khát, y lại gọi liên tiếp mấy bình nữa cho vào bụng, mặt mày đỏ gay, ngồi thở hào hển.

Chủ quán cười nói:

-A Tam, mỗi bình rượu Hoa Điêu giá là năm tiền đấy. Sao hôm nay lại hào sảng thế?

A Tam thở hào hển một lúc, bấy giờ mới lớn tiếng nói:

-Giặc Kim chẳng bao lâu sẽ tàn sát đến Quảng Phủ, căn cứ vào thói dã man của chúng, thì chúng sẽ giết sạch thành này trong ba ngày. Giờ không uống rượu cho đã, không lẽ đợi đầu dời đi nơi khác rồi mới uống rượu sao?

Chủ quán kinh hoàng nói:

-Ngươi nói cái gì vậy A Tam? Binh Tống rõ ràng đang chống trả quân Kim ở Giang Bắc. Quảng phủ xa mịt mù ở phương nam này, làm sao quân Kim tiến tới đây được?

A Tam thở dài, nói tiếp:

-Đó chỉ là cái thấy của con ếch ngồi đáy giếng thôi. Ông có biết không? Nhạc nguyên soái, trụ cột của quân Tống ta đã qui tiên tại kinh sư Lâm An rồi.

Lời nói của A Tam vừa dứt, chẳng những chủ quán kinh hoảng nhảy bật lên, mà ngay thực khách trong quán, ai nấy đều sững sờ nhìn nhau ngơ ngẩn. Chính Tư Mã Phúc và Lý Nhị Ngưu cũng buông tiếng thở dài áo não, và đứng bật lên. Chỉ có Lại Bố Y là vẫn ngồi im bất động, gương mặt nghiêm nghị, dường như điều đó ông đã biết trước. Lý Nhị Ngưu một mình bước tới, đưa tay chỉ gần dụng vào mặt của A Tam, hỏi:

-Việc này có thực không?

A Tam oà khóc, nói:

-Gian tặc Tần Cối sai Trương Tuấn cấu kết với bộ tướng của Nhạc nguyên soái là Vương Quý, Vương Tuấn, họ vu cáo Nhạc nguyên soái cùng con là Nhạc Vân, rể là Trương Hiến mưu phản triều đình. Ra lệnh cho ngự sử Vạn Hầu Tung, La Nhã Tập lập bản luận tội giả. Tần Cối lại ngụy tạo thánh chỉ, bắt Nhạc nguyên soái, Nhạc Vân và Trương Tuấn giam vào thiên lao; rồi lại ra lệnh cho A Chúc, Châu Tam Tư theo pháp chế định tội, ra lệnh cho quan giữ ngục treo cổ Nhạc nguyên soái; Nhạc Vân và Trương Hiến hai tướng đều bị trảm thủ. . . Bá tính già trẻ lớn bé ở kinh sư hơn cả trăm ngàn người khóc than vang trời, việc này còn giả được sao?

Lý Nhị Ngưu giận dữ nói:

-Nhạc nguyên soái một lòng trung trinh báo quốc, không lẽ để cho Tần Cối lộng hành như vậy sao?

A Tam đáp:

-Dân chúng ở kinh sư đều đồn rằng trước khi hành hình, tướng quân Hàn Thế Trung đến cứu, trách hỏi Tần Cối:

-Chứng cứ phạm tội của ba người Nhạc Phi ở đâu?

Tần Cối đáp:

-Không cần có.

Hàn Thế Trung giận dữ nói:

-Ba tiếng không cần có làm sao phục được thiên hạ?

Nhưng lúc đó Nhạc nguyên soái và hai con đã bị hành hình rồi. Cha chả! rường cột chống giặc Kim đã ngã, trung thần trong triều bị biếm, thiên hạ đều nằm trong bàn tay của gian tặc. Mặc cho giặc Kim hoành hành không còn kiêng nể, thẳng đường tiến tới, nhân dân ở Giang Nam rồi sẽ gặp cảnh sinh linh đồ thán.

Mọi người có mặt trong quán đều kinh hoàng thất sắc, họ đều nghĩ thầm:

-Sự việc đã đến nước này, tình thế khó mà thay đổi tốt được. Ngoại trừ có thần tiên xuống cứu độ, nếu không chỉ còn cách tính đi lánh nạn là hay hơn.

Lý Nhị Ngưu tức tối quay lại ngồi bên cạnh Lại Bố Y, chẳng còn lòng dạ nào đụng tới mấy cái bánh bao thịt còn lại trên bàn. Y ngồi thừ người như khúc gỗ, hốt nhiên nhớ đến hình như đêm qua Lại Bố Y đã dự đoán được cục diện hôm nay. Lý Nhị Ngưu nhìn thần sắc của Tư Mã Phúc, hình như ông ta cũng nhớ lại việc này, bất giác hai người đưa mắt nhìn nhau rất lâu, chẳng ai nói được lời nào.

Tư Mã Phúc và Lý Nhị Ngưu còn đang buồn bã thở than, bỗng Lại Bố Y chợt đứng lên, nói một cách quả quyết:

-Đi! Đi! Hãy đi thôi! Thế đã cưỡi cọp, không còn nhảy xuống được nữa.

Lại Bố Y nói xong, bước nhanh ra cửa. Tư Mã Phúc, Lý Nhị Ngưu ở lại tính tiền xong cũng nhanh chóng bước theo ra ngoài. Hai người lòng đầy kinh ngạc và nghi ngờ, không biết chuyến đi này sẽ đến đâu, lành dữ thế nào?

*****

Chuyến đi này tiến lên phương bắc, dần dần họ rời khỏi địa giới Ao Xuyên, đi thêm mười ngày đêm nữa thì vào địa giới của kinh sư Lâm An.

Tư Mã Phúc càng đi càng cảm thấy kinh sợ, lão biết rằng mấy năm nay Lại Bố Y bị Tần Cối truy nã, bây giờ triều đình hầu như đã lọt vào tay của Tần Cối. Hôm nay trở lại Lâm An, tức là vào sào huyệt của lão gian tặc, chẳng phải là đưa dê vào miệng cọp đó sao? Tư Mã Phúc mấy lần thử dò hỏi Lại Bố Y, Lại Bố Y vẫn cười chẳng để tâm tới, thái độ thản nhiên tự tại, dường như chuyến đi về phương bắc lần này chẳng phải vào hang cọp, mà chỉ như du ngoạn cảnh phong hoa tuyết nguyệt mà thôi. Điều này làm cho Tư Mã Phúc như bị treo lơ lửng trên không, trên dưới đều không có chỗ vịn được. Đáng nói nhất là Lý Nhị Ngưu cứ khăng khăng đâm đầu đi một cách hiên ngang mạnh bạo, y không biết trước mặt là núi đao, biển lửa đang chờ đợi!

Trưa hôm đó, ba người đến một ngã ba đường, Lại Bố Y đột nhiên dừng bước, Lý Nhị Ngưu lấy làm lạ hỏi:

-Ngã ba đường này đi về đâu? Lại tiên sinh vì sao dừng bước không đi nữa?

Lại Bố Y đã từng ở Lâm An nhiều năm, dĩ nhiên là biết rõ con đường trước mặt; nghe Lý Nhị Ngưu hỏi, Lại Bố Y mỉm cười nói:

-Ngã ba đường này, một đi đến kinh sư Lâm An, một đi thẳng đến Tây Hồ, một là đường lớn độc nhất lên núi. Trong lòng ta đang tính toán xem nên đi đường nào là đúng nhất.

Lý Nhị Ngưu cười nói:

-Lại tiên sinh thích sống đạm bạc, dĩ nhiên sẽ không đi con đường đến kinh sư, Tây Hồ là của các công tử ăn chơi cũng không thích hợp với sở thích tiên sinh, đương nhiên chỉ còn con đường lên núi mà thôi.

Tư Mã Phúc lắc đầu nói:

-Nói sai rồi! Ngươi chỉ biết một mà không biết hai. Lại

huynh cố nhiên không màng danh lợi, nhưng bây giờ không phải như ngày xưa, đường về kinh sư là thế tất phải đi vậy.

Lý Nhị Ngưu tức giận nói:

-Lão nói như vậy là ý nói Lại tiên sinh lại bước vào con đường cầu danh của kẻ sĩ, phải quỳ trước mặt tên gian tặc Tần Cối để cầu lão ban ân huệ cho phải không?

Tư Mã Phúc cười nhạt nói:

-Đại trượng phu có cái làm, có cái không nên làm, biết khó mà vẫn tiến, biết dễ mà lại lui, việc này phàm phu tầm thường không thể làm được. Nếu không tin, ngươi cứ hỏi Lại tiên sinh thì biết ngay.

Lý Nhị Ngưu cười quái dị nói:

-Lão muốn nói gì đây? Cái gì có thể hay không có thể? Lại còn phải hỏi Lại tiên sinh?

Lại Bố Y gật đầu, mỉm cười nói:

-Lời của Tư Mã huynh nói không sai. Đường đến kinh sư tất nhiên là phải đi. Nhưng không phải hôm nay. Biết người biết ta mới có thể nắm chắc thắng lợi. Đợi lên đỉnh Linh Lộ Phong quan sát khí vận của Tống triều rồi sẽ tính sau.

Ba người theo lộ lớn đi thẳng về hướng tây, con đường dần dần gồ ghề, khúc khuỷu dốc lên cao, càng đi càng hẹp. Cuối cùng như sợi chỉ vòng quanh núi lên tới đỉnh. Ngọn núi này nằm trong khu vực của Lâm An có tên là Linh Lộ mà ngay cả người sống ở đây cũng không biết rõ. Cũng may bọn ba người Lại Bố Y đã đi khắp cùng núi non sông biển, nên ngọn núi này mặc dầu hiểm trở nhưng cũng không làm khó được họ.

Đi nửa ngày trời, ba người cuối cùng cũng lên được chỗ cao nhất của Linh Lộ Phong. Phóng tầm mắt nhìn ra xa, chỉ thấy nhiều cây cổ thụ cao ngất trời, núi đá lởm chởm, như rồng bay, như voi chạy, như cọp nằm, như vượn leo. Ngọn thì ngã xuống như sắp đổ, ngọn thì cất cao như muốn bay, hình thế chót vót, thấy cũng muốn bay hồn khiếp vía. Dưới đỉnh có nham động thiên nhiên, vừa sâu vừa âm u. Trước đỉnh núi có

một khe suối nước trong vắt, đổ xuống thành một giòng thác phát ra những tiếng ầm ầm như những tiếng sấm nhỏ. Dòng thác ở cuối khe động, từ xa nhìn như tấm gương bằng nước, ánh sáng mặt trời phản chiếu thành bảy màu: hồng, vàng, lục, cam, vàng, đỏ, tím, giống như vũ y nghê thường trên người tiên nữ. Cảnh thần tiên ảo diệu đó làm cho Tư Mã Phúc, Lý Nhị Ngưu nhìn đến ngớ ngẩn. Trong lúc hai người đang mơ màng, chợt nghe Lại Bố Y cất tiếng ngâm:

"Phong phong hình thế cực linh lung,
Linh căn phong tỏa ma thương khung.
Nhất phong dĩ tận nhất phong khởi,
Kỳ phong diện diện vô lôi đồng."

(Tạm dịch: Núi núi chập chùng cực long lanh, ngọn ngọn vươn lên vút trời xanh. Một rồi thêm một trùng trùng khởi, sơn sơn đối mặt vốn không đồng.)

Lại Bố Y ngâm nga đến đó đột nhiên ngừng lại, ý vẫn chưa hết. Tư Mã Phúc đang lắng tai nghe, bỗng thấy ngưng giữa chừng, vội nói:

-Bài thơ này nói hết nguồn mạch của đỉnh núi, Lại huynh vì sao lại ngừng giữa chừng thế? Quả thực làm cho người ta cụt hứng.

Lại Bố Y mỉm cười nói:

-Gió mây đều lặng. Trời với núi cùng màu, nước khe tua tủa, mặc ý chảy qua đông hay tây. Thơ tùy hứng mà sinh, hứng hết thì lời hết.

Tư Mã Phúc giật mình, tuy không hiểu rõ hết ý của Lại Bố Y, nhưng biết ông còn đang hứng thú nên thừa dịp nói:

-Lại huynh gần đây mỗi lời nói ra đều chứa đựng huyền cơ, làm cho người ta khó hiểu được sự cao thâm của nó. Nhưng cái điều làm cho người ta khó hiểu nhất là Lại huynh tối đêm đó thấy sao rơi trên trời đã biết Nhạc nguyên soái qui thiên. Không lẽ Lại huynh có khả năng vị bốc tiên tri sao?

Lại Bố Y nói:

-Việc đó chỉ là tiểu kỹ nhỏ nhoi của những người nghiên cứu phong thủy chúng tôi thôi. Lại mỗ chỉ căn cứ bát tự sinh thần của Nhạc nguyên soái, đã biết trước Nhạc nguyên soái là đại bàng điểu giáng thế. Tối hôm ấy tinh quang trụy xuống thành mây khói bốc lên, lại biến thành hình dáng đại bàng rồi tan mất. Đó là điềm đại bàng điểu qui thiên, thực sự là thời của Nhạc nguyên soái đã hết. Từ đây quốc gia sẽ lâm vào hiểm cảnh, có thể tan nhà mất nước.

Tư Mã Phúc nghe, kinh hãi nói:

-Lại tiên sinh đã nói vậy, chẳng lẽ muốn ngăn cản làn sóng dữ, lấy sức một người mà chống đối lại mệnh trời ư?

Lại Bố Y cười, thản nhiên nói:

-Mệnh trời khó cãi, Lại mỗ cũng biết điều đó. Nhưng nên biết rằng lòng người kiên trì cũng có thể làm động lòng trời. Lại mỗ sống vào thời này, nếu khoanh tay ngồi nhìn họa kiếp mà không quan tâm đến, chỉ lo cho an nguy của bản thân, há xứng với bốn chữ Tầm long đại hiệp sao? Không còn cách nào khác, dù núi đao biển lửa phía trước, Lại mỗ cũng phải xông vào rồi sẽ tính sau.

Tư Mã Phúc, Lý Nhị Ngưu đều rúng động tinh thần, họ biết rõ lời nói của Lại Bố Y tuy đơn giản nhẹ nhàng, nhưng hàm chứa bên trong muôn ngàn khó khăn nguy hiểm.

Ba người lưu lại ngọn Linh Lộ Phong hơn nửa ngày. Trong thời gian đó, Lại Bố Y dùng la bàn đo đạc bốn góc đông nam tây bắc để kiểm tra. Sắc mặt của ông càng lúc càng nghiêm trọng, dường như dự kiến đại nạn đã kề bên. Tư Mã Phúc, Lý Nhị Ngưu thấy tình trạng như thế, càng chẳng dám lên tiếng hỏi han.

Một lúc rất lâu sau đó, Lại Bố Y ngẩng đầu lên nhìn nói:

-Được rồi! Nhân lúc trời chưa tối, thuận đường chúng ta đến Linh Ẩn Tự xem sao.

Tư Mã Phúc vốn biết Linh Ẩn Tự là một ngôi chùa lớn danh tiếng trong khu vực thành Lâm An, lão đã từng muốn

đến tham quan, nên khi nghe Lại Bố Y nói thế, lão chẳng phản đối gì. Lý Nhị Ngưu gặp chuyện thì chỉ biết tuân theo lệnh của Lại Bố Y mà hành động. Lại Bố Y đã sai khiến, thì Lý Nhị Ngưu tự nhiên răm rắp chấp hành, nên vác hành lý nên vai, cười nói:

-Xin Lại tiên sinh dẫn đường, Nhị Ngưu đã chuẩn bị xong xuôi rồi.

Con đường này Lại Bố Y quen thuộc nhất, vì thế ông đi trước. Đứng trên ngọn Linh Lộ Phong có thể thấy đường đi rõ ràng, nhưng khi đi xuống đường mòn quanh co nhỏ hẹp lại âm u trên núi các ngọn núi giao nhau trùng trùng, nếu đi lạc đường, cho dù ba ngày ba đêm cũng chớ mong đến chùa được.

Lại Bố Y đi trước dẫn đường, Tư Mã Phúc, Lý Nhị Ngưu đi theo sau. Ba người đi xuống ngọn Linh Lộ Phong, theo đường mòn nhỏ bên trái đi một lúc, đột nhiên một khu rừng sầm uất xuất hiện ngăn phía trước. Trời đã gần tối, gió núi thổi ào ào, ánh tà dương còn sót lại ẩn sau núi, núi rừng lập tức tối om.

Lại Bố Y vẫn tiến tới khu rừng cổ dầy đặc. Tư Mã Phúc lòng thầm sợ, lật đật chạy tới hai bước, chen bên cạnh Lại Bố Y khẽ giọng nói:

-Khu rừng sầm uất này trăm năm chưa thấy mặt trời, không biết bên trong có ác thú gì nguy hiểm không? Chúng ta đi vào trong đó giờ này, chẳng phải là tự đút đầu vào lưới sao? Không lẽ chẳng còn đường nào khác để đến Linh Ẩn Tự?

Lại Bố Y cười nhẹ nói:

-Không vào hang cọp, sao bắt được cọp con? Huống chi khu rừng này rộng cả trăm dặm, nếu tìm con đường khác, chỉ sợ sẽ ở lại trên núi mười ngày đến nửa tháng.

Tư Mã Phúc nghe nói, hoảng sợ. Bấy giờ lão đã đói đến cào ruột, đừng nói là mười ngày nửa tháng, chỉ cần thêm một giờ ba khắc cũng đã chịu đựng không nổi rồi. Lão chỉ mong đến được Linh Ẩn Tự sớm giây phút nào, mừng giây phút đó. Lão nghĩ rằng ở chùa chắc chắn có hòa thượng ở, ít ra cũng được

một bụng no nê. Bởi thế Tư Mã Phúc lật đật nói:

-Được rồi! Được rồi! Nếu đi thêm mười ngày nửa tháng chỉ sợ chúng ta sẽ trở thành ma đói hết. Không đáng kể! Không đáng kể! Cho dù khu rừng âm u này là núi đao biển lửa, lão cũng phải xông vào, đi qua cho bằng được.

Lại Bố Y cười cười, không trả lời, đi vào khu rừng già. Khu rừng này quả nhiên cực kỳ âm u khiến ai cũng cảm thấy kinh sợ. Cổ thụ cao to, cây này chen sát cây kia, che kín bên trên không nhìn thấy được bầu trời, đừng nói bây giờ đã gần tối, cho dù giữa ban ngày, ánh sáng mặt trời cũng khó xuyên qua. Những sợi mây to bằng cánh tay nối từ cây cổ thụ này đến cây cổ thụ kia, làm cho cả khu rừng già giống như thiên la địa võng. Trên mặt đất, cành khô lá mục phủ dầy, đạp lên mềm như bông, làm cho người ta càng khiếp sợ. Gió núi liên tục xoáy vào khu rừng già nhưng cũng không xuyên thấu qua được, mặc tình gào hú giận dữ, giống như mãnh thú, ma quỷ kêu gào thảm thiết.

Tư Mã Phúc bước vào cảnh giới này, mồ hôi lạnh trên sống lưng đã xuất ra ướt đẫm, chỉ cố gắng làm ra vẻ hảo hán, không lên tiếng mà thôi. Lý Nhị Ngưu vốn trước đây đã từng vào rừng đốn củi mưu sinh, nên chẳng thấy gì đáng sợ. Lại Bố Y mười năm trước đã từng đơn độc xuyên qua khu rừng già này, lần này quay lại đây, tuy cảm thấy sầm uất âm u hơn, nhưng tự nghĩ cảnh gặp lại đã khác, tay phải nắm chặt hồ lô ngọc, bình thản bước đi, chẳng quan tâm đến sự nguy hiểm có thể xảy ra.

Tư Mã Phúc, Lý Nhị Ngưu đi theo sát Lại Bố Y, trong khu rừng già tối đen quẹo trái quẹo phải, chẳng bao lâu đầu óc họ đã choáng váng, ngay cả phương hướng cũng không còn phân biệt được. Tư Mã Phúc, trong lòng thầm kinh sợ, nói nhỏ với Lý Nhị Ngưu:

-Nhị Ngưu! E rằng giờ này ngay cả Lại tiên sinh cũng phải choáng váng đầu óc, kiếp này chỉ sợ khó mà xuyên qua nổi

khu rừng hắc ám này.

Lý Nhị Ngưu cười nói:

-Lại tiên sinh vốn là trở về cảnh cũ mà chơi, làm sao đi lạc đường được chứ? Tư Mã bá bá cứ an tâm. Chúng ta đã trở thành có mắt mà không có con ngươi rồi, chẳng thấy gì cả há không giảm đi nhiều phiền não đó sao? Quả là tiêu diêu tự tại!

Tư Mã Phúc nghiến răng, tức tối nói:

-Con trâu sinh ngươi! Giây phút này mà ngươi còn nói chơi. Đợi một lát nữa có mãnh thú quỷ quái nhảy ra, xem ngươi có sợ đến khóc thét không?

Lý Nhị Ngưu đưa mắt nhìn Lại Bố Y đang đi nhanh phía trước, cười hăng hắc nói:

-Dọa người ta ư?

Chính ngay lúc đó, cách ba người không đầy năm trượng, một tiếng hú phát lên kinh tâm động phách. Tiếp theo là một tiếng vù vang lên, từ trên không một con thú đen thui rơi xuống toàn thân lông đen tuyền, hai chân đứng thẳng để đi, hai cặp mắt trong bóng tối phát ra tia sáng màu lục, miệng hú u u, đưa hai cánh tay ra, đứng trước mặt ba người cản đường.

Tư Mã Phúc, Lý Nhị Ngưu nhảy một bước tới đứng hai bên người Lại Bố Y. Tư Mã Phúc nghiến răng nói:

-Trời đất! Lại huynh biết là con vật gì không?

Lại Bố Y trầm ngâm không nói, thử bước tới vài bước. Quái vật đen tuyền đột nhiên nhăn răng, giơ hai cánh tay ra múa may ra bộ muốn cắn người. Lại Bố Y thầm kinh hãi, lật đật lấy hồ lô ngọc bên hông ra chuẩn bị nghênh địch. Nhưng kể cũng lạ, Lại Bố Y dừng bước, con quái vật cũng ngừng nhe răng huơ vuốt, dường như phụng mệnh để cản đường, người dừng bước thì cũng ngừng gây chiến. Lại Bố Y lấy làm lạ, liền thử bước lên vài bước nữa, quả nhiên con quái vật lập tức nhe răng múa vuốt, Lại Bố Y dừng bước không thì con thú lập tức đứng yên bất động.

Lại Bố Y nhìn quanh, hai bên cây rừng có dây leo chằng

chịt bít kín đến gió cũng thổi qua không được, thực sự là không có đường nào để đi. Muốn ra khỏi khu rừng này, độc nhất chỉ có con đường này, nhưng lại bị con quái vật đen mun khăng khăng chặn đường. Lại Bố Y nhất thời không tìm ra kế sách.

Lúc bấy giờ, Tư Mã Phúc đột nhiên mỉm cười không nói. Lý Nhị Ngưu thấy thái độ của lão, tức bực nói:

-Giờ mà lão còn lòng dạ cười. Cười đi, cứ cười đi!

Tư Mã Phúc cười nói:

-Nhị Ngưu cứ an tâm! Lại huynh há không từng được Long Mẫu truyền cho kỳ công Hồ Lô tâm pháp đó sao? Hiện giờ có quái vật nhưng cũng chẳng có người nào khác, đúng là lúc để thi triển thần công tuyệt thế. Một khi thần công thi triển thì còn sợ gì quái vật không thoái lui nhường đường chứ?

Lại Bố Y trầm ngâm nói:

-Long Mẫu truyền Hồ Lô tâm pháp, dụng ý là để phòng thân, con quái này chỉ thủ mà không tấn công, làm sao thi triển thần công này được?

Tư Mã Phúc cười nói:

-Trong y đạo có công phu dùng độc trị độc, nghe nói có chút hiệu quả. Lại huynh hãy lấy phép thủ công thủ, dùng thần công hộ thân để đối phó với quái vật cản đường, đó chính là dĩ độc trị độc, đúng với y đạo.

Lại Bố Y mỉm cười gật đầu nói:

-Lời của Tư Mã huynh có đôi phần hữu lý, Lại mỗ hôm nay gặp điều khó, cũng nên sử dụng thử Hồ Lô thần công của Long Mẫu truyền thụ cho xem sao.

Lại Bố Y nói xong, tay nắm chặt hồ lô ngọc, cương quyết bước tới hướng con quái vật. Quái vật quả nhiên ra bộ nhào tới cắn, Lại Bố Y không buồn để ý đến nó, lại tiến thêm một bước nữa. Con quái vật càng khẩn trương ra bộ chiến đấu, dường như muốn biểu thị rằng, nếu bước thêm bước nữa, nó sẽ lập tức ra chiêu sát thủ.

Lại Bố Y nghiến răng, mạnh dạn bước thêm một bước, hiện

giờ đã tiến sát quái vật. Con thú đột nhiên ngẩng đầu lên hú một tiếng vang dội, dường như đang báo cho người nào đó biết, rồi lập tức phóng cao lên, đưa hai cánh tay ra, nhanh như điện chớp mười vuốt chụp vào hai mắt của Lại Bố Y. Lại Bố Y thầm giật mình, không ngờ con quái vật hành động nhanh nhẹn như vậy. Tâm niệm nhất chuyển, hồ lô ngọc theo ý mà cất lên, thi triển đệ nhất thức của Hồ Lô tâm pháp, "Nhất mạch tương truyền". Hồ lô ngọc nhanh như sấm động đón song trảo của quái vật đánh bật ra, chiêu thức của nó vẫn không ngừng, thuận thế đánh vào phía dưới. Song trảo của con quái vật không chủ động được nữa, tự bật lại chụp vào hai đầu gối của nó. Quái vật hoảng sợ hú lên một tiếng dữ dội vừa lập tức biến chiêu, nhưng dù song trảo cố thu lại vẫn không kịp, nên tự chụp vào bắp vế móc ra hai miếng thịt, lập tức máu chảy lênh láng.

Con quái vật bị thất thế, nhưng vẫn không thoái lui, ngược lại thú tính của nó càng nổi lên, nó hú mấy tiếng quái dị rồi nhảy bật lên cao gần ba trượng, đầu nhắm vào Lại Bố Y chụp xuống, uy thế như Thái Sơn áp đỉnh.

Tư Mã Phúc, Lý Nhị Ngưu thấy thế, sợ toát mồ hôi lạnh, quát lớn:

-Không xong rồi! Lại tiên sinh hãy cẩn thận.

Lại Bố Y lúc bấy giờ, tư tưởng đã nhập vào ý cảnh của Hồ Lô tâm pháp, nên chẳng hề nghe tiếng cảnh giác của hai người, tâm niệm nhất chuyển, hồ lô ngọc thi triển Đệ nhị thức "Nhị phân minh nguyệt". Trong tâm trí của Lại Bố Y lúc này, con quái vật là một vầng trăng sáng, tuyệt đối không có chút gì sợ hãi, ông hận không được nắm nó trong lòng bàn tay để chẻ đôi ra xem. Chiêu thức do tâm sinh, hồ lô ngọc đột nhiên múa vùn vụt hai bên, nhanh như tên bắn, sắc như đao kiếm. Nếu như quái vật lúc đó rơi xuống, dù rơi ở bất cứ chỗ nào, cũng lập tức bị vây khốn, không thể thoát được, cuối cùng cũng sẽ bị cơn gió xoáy sắc như đao kiếm của hồ lô ngọc phát

ra, cắt đứt làm hai mảnh.

Quái vật hình như biết sự nguy hiểm đã kề bên mình, hú lên tuyệt vọng, giọng của nó nghe rùng rợn như loài chó sói đói đang tru làm cho người ta phải rùng mình khiếp vía. Con thú không thể thoát khỏi vòng gió xoáy, bất cứ ai rơi vào vòng xoáy đó cũng khó thoát khỏi cái chết. Lúc bấy giờ ngay cả Lại Bố Y cũng không chủ động được mình. Hồ Lô tâm pháp mỗi lần thi triển là mỗi lần uy lực của nó càng lớn thêm, làm cho Lại Bố Y càng kinh hoàng. Vì ông cảm thấy dường như rơi vào ma lực, không cách nào kiềm chế lại được. Tâm động thì chiêu phát, kẻ địch càng mạnh, thì chiêu số tùy tâm phát ra càng mạnh, muốn thu lại, trừ phi kẻ địch đình chỉ tấn công. Nếu không kẻ địch không chết thì nó không chịu thôi, kẻ địch không ngừng thì nó không chịu buông tha.

Lại Bố Y không nỡ nhìn con quái vật thông hiểu ý người bị cắt làm hai đoạn, mấy lần định dừng tay, nhưng con thú lại không biết sống chết là gì, vẫn tấn công không ngừng, chiêu số của Lại Bố Y do đó phát ra càng mãnh liệt, không cách nào thu lại được. Lại Bố Y thấy rõ con quái vật khó thoát khỏi kiếp số. Tư Mã Phúc, Lý Nhị Ngưu đứng bên ngoài không hiểu rõ nguyên nhân, mắt nhìn thấy Hồ Lô tâm pháp uy mãnh như thế, bất giác cả hai đều đứng sững.

Chính ngay lúc đó, bỗng nhiên có tiếng tiêu truyền đến, thoạt đầu thanh âm nghe nhẹ nhàng thanh thoát nhưng khi lọt vào tai thì như xoán chặt vào đầu, khiến người ta bàng hoàng hoảng hốt. Tư Mã Phúc tinh thần vốn đã không yên, nghe tiếng tiêu đó khiến lão càng thêm hỗn loạn kinh hoảng, bị kích động đến nỗi khóc oà lên.

Lý Nhị Ngưu toàn tâm toàn ý theo dõi sự an nguy của Lại Bố Y, quên cả nguy hiểm của bản thân, bị tiếng tiêu kích động, cũng lập tức cất tiếng mắng chửi quái vật thậm tệ. Tinh thần của Lại Bố Y đã hợp nhất với Hồ lô tâm pháp, một khi bị thanh âm từ bên ngoài quấy nhiễu, Hồ Lô tâm pháp phản

ứng lại tức thì. Ông tự động thi triển tiếp đệ tam thức "Tam điệp dương quan". Y liên miên bất tuyệt, thực sự khiến cho đối phương tâm mê ý loạn, mất đi ý chí chiến đấu, cũng giống hiệu quả kỳ diệu của tiếng tiêu, có khả năng đảo loạn tâm trí con người, chỉ khác ở phương thức mà thôi.

Quái vật có linh tính trong vòng xoáy như đao kiếm của thức "Nhị phân minh nguyệt", dường như tự biết khó thoát cái chết, nên cặp mắt xanh lục của nó nhắm lại chờ đợi tử thần đến. May thay, Lại Bố Y lúc đó đã tự động chuyển qua đệ tam thức "Tam điệp dương quan", uy lực của gió xoáy giảm dần, quái vật rơi xuống đất bình an vô sự, nhưng ý chí chiến đấu của nó hoàn toàn không còn, lại hòa hợp với ý cảnh của chiêu "Tam điệp dương quan" mà múa tay múa chân, mặt mày vui vẻ. Nó không còn có ý cản đường mà trái lại như vui mừng tiếp đón Lại Bố Y nên múa may.

Tư Mã Phúc, Lý Nhị Ngưu vốn đã bị tiếng tiêu chế phục, nhưng uy lực chiêu số của Lại Bố Y dần dần làm cho họ nhận được ảnh hưởng và đột nhiên tỉnh ngộ, tinh thần trở nên sảng khoái. Tư Mã Phúc thấy động tác của quái vật hiện giờ, bất giác bật cười, nói:

-Nhị Ngưu, ngươi nhìn xem quái vật bây giờ vui vẻ, múa may như tiên nữ đón tiếp khách quan kìa.

Lý Nhị Ngưu cũng cười, nói:

-Quái vật chắc chắn đã bị chính khí của Lại tiên sinh tác động, lương tâm chuyển biến, nên biến địch thành bạn, múa may nghênh tiếp.

Hai người đứng ngoài chỉ chỉ điểm điểm, họ đâu biết sự nguy hiểm hiện giờ. Lại Bố Y tâm đang bị chấn động vì tiếng tiêu kia, chiêu phát theo tâm sinh, hồ lô ngọc trong tay một khi phát động thì ông không thể kiềm chế được nó, thân cũng không chủ động được, nên liên tiếp thi triển đệ tứ thức "Tứ phân ngũ liệt", rồi lại chuyển qua đệ ngũ thức "Ngũ thể tâm phân", rồi lại chuyển qua đệ lục thức "Lục nguyệt phi sương"

"Thất cầm thất túng", "Bát diện linh lung". . . Lúc như trời sụp đất lở, lúc như trăm hoa đua nở, lúc như tuyết rơi đầy trời, lúc như muôn ngựa bôn phi tung hoành bốn hướng. Trong khu rừng già, lấp loáng ánh sáng của hồ lô ngọc phát ra, khí âm nặng nề bị quét sạch, dần dần khí lành dịu dàng lan tỏa sáng lung linh. Đệ cửu thức "Cửu chuyển công thành" vừa phát tiếp, thì bốn phía rừng già cầu vồng xuất hiện rực rỡ. Toàn thân của Lại Bố Y từ trên xuống dưới, kim quang lấp lánh, giống như Hoạt Phật lâm phàm! Trời đất vì người mà thay đổi màu sắc.

Quái vật bấy giờ đã ngồi xếp bằng dưới đất, song trảo chắp lại, nhắm mắt lim dim, như một lão tăng nhập định, tuyệt không còn một chút hung hăng bạo tàn.

Tư Mã Phúc, Lý Nhị Ngưu cũng loạng choạng ngồi xuống đất, mắt nhắm kín, tâm trí mơ màng, chỉ cảm thấy vạn vật trên đời đều là không không.

Trong khu rừng già, chỉ thấy hình ảnh Lại Bố Y và hồ lô ngọc hợp thành một, phát huy toàn bộ uy lực của "Hồ Lô thần công" mà Long Mẫu đã truyền thụ cho ông.

TIỀM LONG HIỆN THÂN

Phật pháp thần công quả thực tuyệt kỹ vô song! Không dè bên ngoài Linh Ẩn Tự, tối nay lại xuất hiện bậc kỳ nhân cao thủ!. . .

Từ trong rừng sâu truyền ra một giọng nói sang sảng, rồi một bóng hình uốn lượn như rồng bay, chân điểm vào cành cổ thụ, tay nắm dây mây vù một tiếng, từ trên không hạ xuống. Lúc người đó lên tiếng thì tiếng tiêu kia bỗng ngừng lại. Lại Bố Y vừa thi triển xong thức cuối cùng "Cửu chuyển công thành" của bộ Hồ Lô tâm pháp. Tiếng tiêu vừa dứt, Lại Bố Y cũng đột ngột đứng im bất động. Ông đưa mắt nhìn người vừa hạ xuống, chỉ thấy người đó tay cầm ngọc tiêu, sắc diện tươi

cười, cốt cách thanh lịch, quả là một công tử đường đường.

Ngọc Tiêu công tử chắp tay chào Lại Bố Y, nói:

-Xin hỏi tiên sinh tôn tính đại danh là chi? Vì sao đang đêm lại xông vào Linh Ẩn Tự?

Lại Bố Y vừa rồi đã thấy người này biểu diễn khinh công tuyệt thế và Ngọc tiêu thần công, nên biết quái vật trước mặt là do chàng ta điều khiển, muốn ngăn cản người ngoài xâm nhập Linh Ẩn Tự, vì thế trong lòng tức giận, nên cười nhạt nói:

-Linh Ẩn Tự vốn là Phật môn, người trong thiên hạ ai cũng có thể vào được, lại có chuyện phân biệt ngày đêm hay sao? Quái thú cản đường này chỉ sợ không ngăn trở được Lại mỗ này.

Ngọc Tiêu công tử nhìn Lại Bố Y từ đầu chí chân dò xét, chợt lộ vẻ kinh ngạc, lật đật hỏi:

-Tiên sinh không lẽ chính là Lại Thái Tố bá bá?

Lại Bố Y thấy đối phương chợt gọi tự hiệu của mình, không khỏi giật mình, nhất là thấy đối phương thái độ nghiêm trang hòa mục, ngữ khí cung kính, dường như không có ý thù địch, nên gật đầu nhẹ, nói:

-Các hạ làm sao biết tự hiệu của tại hạ? Lại xưng vai là hàng tiểu bối? Chốn rừng sâu sao lại đột ngột nhảy xuống, khiến người ta phải hoảng sợ.

Ngọc Tiêu công tử nghe xong, thở dài một tiếng, bỗng nhiên quỳ xuống, hướng Lại Bố Y dập đầu bái, nói:

-Lại bá bá há đã quên tình kết nghĩa ở Tung Sơn rồi sao?

Lại Bố Y kinh ngạc, nghiêm trang nói:

-Lại mỗ ngày xưa đã cùng Nhạc nguyên soái, Dương tướng quân, Ngưu tướng quân, ba người tại đỉnh Ngọc Trụ Phong ở Tung Sơn thắp hương cáo thiên địa, bốn người khác họ kết nghĩa huynh đệ. Trong bốn người, Ngưu tướng quân là người lớn tuổi nhất, ba người đều tôn ông là đại ca, Nhạc nguyên soái là nhị ca, Lại mỗ ở hàng thứ ba, Dương tướng quân gọi

Lại mỗ là tam ca; bốn người đồng một chí, đạo một đường, thề lấy việc tiêu diệt giặc Kim làm trách nhiệm của mình. Ngày đó hào khí ngất trời, ai cũng có hoài bão hùng tâm tráng chí trong lòng . . .

Ngọc Tiêu công tử gật đầu nói:

-Tiểu điệt biết rõ, lúc kết nghĩa huynh đệ, Nhạc nhị bá hùng chí mãnh liệt, huơ kiếm mà hét lớn: "Tiến thẳng đến Huỳnh Long phủ, chúng ta sẽ cùng uống một trận cho say. . .! Hận thay, Nhạc nhị bá chí chưa thỏa, lại bị gian thần vu tội mà chết thảm trong ngục. Nhạc Vân, Trương Hiến hai huynh ấy cũng đồng bị nạn. Không phải chỉ có thế, ở triều đình hôn quân và gian tặc lại còn muốn sát tuyệt dòng dõi Nhạc gia! Đáng hận! Thực là đáng hận!

Lại Bố Y nghe vị công tử đó nhắc lại chuyện xưa, trong lòng xao xuyến, biết người trước mặt có liên quan mật thiết với Nhạc gia, nên vội nói:

-Lại mỗ lên phương bắc lần này chính là vì việc ấy. Công tử tên họ là chi? Có quan hệ gì với Nhạc gia quân? Ở đây không có người ngoài, công tử cứ thẳng thắn nói ra đừng ngại.

Ngọc Tiêu công tử khóc lạy, nói:

-Lại bá bá! Tiểu điệt chính là con trai độc nhất của tướng quân Dương Tái Hưng, tên là Dương Chấn Hưng đây.

Lại Bố Y nghe, kinh ngạc nói:

-Có gì làm bằng?

Ngọc Tiêu công tử nghe hỏi, liền lấy trong mình ra một chỉ phù màu vàng, hai tay dâng lên Lại Bố Y nói:

-Vật này do tiên phụ trao cho tiểu điệt cất giữ, nói rằng đây là vật của vị nghĩa huynh Lại Thái Tố tặng cho, có uy lực đoạt quyền tạo hóa của trời đất, căn dặn tiểu điệt phải cất cho kỹ, ngày sau thấy chỉ phù tức như gặp Lại bá bá vậy.

Lại Bố Y tiếp lấy chỉ phù nhìn kỹ, quả nhiên là vật tâm huyết của mình. Hôm đó, ông cùng ba người họ Nhạc, họ Ngưu và họ Dương kết nghĩa, Lại Bố Y đã biết rõ họ Nhạc và họ

Dương sẽ gặp kiếp số trắm hình, còn Ngưu tướng quân là người phúc đức sâu đầy; nên chỉ tặng cho Nhạc, Dương mỗi người một lá linh phù cứu mạng do tâm huyết của mình kết tụ, hy vọng họ thoát khỏi kiếp nạn, không dè chỉ tốn công vô ích mà thôi.

Lại Bố Y vội hỏi:

-Tứ đệ giao cho cháu cất giữ lúc nào?

Ngọc Tiêu công tử khóc, đáp:

-Lúc Nhạc nguyên soái đóng quân ở Tương Dương bảo vệ Trung Nguyên. Tiên phụ đã biết cuộc đại chiến sắp bắt đầu, nên giao lá phù này cho tiểu điệt, dặn mẹ phải lập tức dẫn tiểu điệt rời khỏi chiến trường, để người khỏi bị phân tâm. Sau đó tiên phụ xuất binh ở Trường Thủy, phục binh ở chỗ hiểm yếu phía tây kinh thành, bắt được một vạn con ngựa, mười vạn hộc lương mễ, khiến cả Trung Nguyên chấn động. Sau đó, quân Kim đem mười hai vạn binh, phục tại Tiểu Thương Kiều ở phía nam Lâm Tần. Tiên phụ cùng ba trăm kỵ binh rơi vào vòng phục kích của quân địch, tả xung hữu đột giết được hai ngàn binh tướng địch, thân bị trúng tên mà tráng liệt qui thiên. Tiên phụ một lòng trung trinh báo quốc. Ngày Nhạc nguyên soái gặp nạn, bị Tần Cối vu cáo là kẻ phản nghịch, hạ chỉ sát toàn gia diệt hết tộc họ. Tiểu điệt theo mẹ chạy đi lánh nạn, bị quan binh truy sát, mẹ bị chết dưới đao kiếm, tiểu điệt cũng bị trúng nhiều nhát đao, may có linh phù hỗ trợ nên da thịt không bị thương. Ngược lại làm cho bọn hung quan hoảng sợ rút lui, mới bảo toàn được tính mệnh. Sau đó tiểu điệt lưu lạc đến dưới chân núi Tung Sơn, may gặp được bậc cao nhân ẩn sĩ, dẫn tiểu điệt lên núi học nghề, không ngờ đêm nay lại may mắn gặp được Lại bá bá.

Lại Bố Y bất giác đưa hai tay ra đỡ Dương Chấn Hưng đứng lên, cảm khái nói:

-Vậy là đúng rồi. Nên nhớ lá chỉ phù cứu mệnh của Lại mỗ, tuy không dám nói là có uy lực đoạt quyền tạo hóa, nhưng nếu

gặp đại nạn, tự hóa hung thành cát, quyết không để chết yểu. Ngày đó, ta đã từng tặng nó cho Nhạc nhị ca và Dương tứ đệ, ý muốn cứu hai người thoát khỏi huyết nạn, không dè tốn công vô ích, chỉ cứu được mạng của tiểu điệt mà thôi. Đúng là ý trời! Ý trời! Gian tặc Tần Cối, người thần đều công phẫn. Chỉ cần Lại mỗ còn sống ngày nào thì ngày đó quyết không để hắn yên ổn hoành hành bá đạo.

Dương Chấn Hưng nghe nói, cả mừng, khẳng khái nói:

-Lại bá bá ở đây, hận nước thù nhà có hy vọng báo rồi. Chấn Hưng tuy bất tài, nhưng chỉ cần Lại bá bá sai khiến, dù nhảy vào dầu sôi lửa bỏng, thề quyết không từ chối. Lại Bố Y mỉm cười nói:

-Hiền điệt vừa rồi lộ chút tuyệt đỉnh thần công. Với bản lãnh khinh công này, thiên hạ tuy lớn, nhưng chỗ nào mà không tới được chứ? Chẳng biết ân sư là cao nhân phương nào?

Dương Chấn Hưng nói:

-Ân sư đối đãi với tiểu điệt như cha chú, người chính là phương trượng trụ trì Linh Ẩn Tự, tức Linh Ẩn đại sư đó.

Lại Bố Y nghe, mừng rỡ nói:

-Tiếng tăm của Linh Ẩn đại sư ta đã ngưỡng mộ lâu rồi. Nghe nói đại sư này võ học tu hành đều thâm sâu không lường. Tiếc là chưa có duyên gặp gỡ, không dè là ân sư của hiền điệt. Hãy mau dẫn ta đến bái kiến Linh Ẩn đại sư đi. Ta đang có việc cần thỉnh giáo lão nhân gia.

Dương Chấn Hưng gật đầu. Lại Bố Y dừng lại một chút, nói:

-Quái vật đen tuyền này là do hiền điệt sai khiến ư? Chỉ tiếc nó và hai người bạn của ta đều bị mê tâm đại pháp, ngơ ngơ ngẩn ngẩn không biết làm sao cho khỏi đây?

Dương Chấn Hưng mỉm cười nói:

-Lại bá bá có bộ Phật pháp thần công kinh thiên động địa, Hổ nhi và hai người này làm sao chịu đựng nổi? Lại bá bá có thể thi triển thì có thể giải cứu được mà.

Lại Bố Y cười khổ nói:

-Đâu có gì gọi là Phật pháp thần công, chẳng qua là bộ Hồ lô thần công thôi. Ta chỉ biết thi triển nhưng khi thi triển rồi thì tự thân ta cũng bị nó chế ngự. Lúc đó tâm ta trống rỗng, đâu có cách gì giải cứu.

Dương Chấn Hưng gật đầu, nói:

-Lại bá bá đã nói vậy, tiểu điệt đành mạo muội múa rìu qua mắt thợ thôi!

Dương Chấn Hưng nói xong, liền hươ ngọc tiêu đưa lên miệng, lập tức phát ra thanh âm nhẹ nhàng mềm mại như bông tơ, truyền vào lỗ tai, dường như mỹ nữ đang đưa bàn tay ngọc dịu mềm xoa vào làm cho toàn thân người cảm thấy thư thái, tiêu tan tất cả cảm giác mệt mỏi.

Quái vật đen mun gọi là "Hổ nhi" nhảy bật lên trước hết, bước một bước tới cạnh Dương Chấn Hưng đưa cặp mắt xanh lục liếc nhìn Lại Bố Y, kêu lên ư ư kinh sợ như thấy quỷ thần.

Tiếp theo Tư Mã Phúc, Lý Nhị Ngưu nhảy bật lên, thấy con quái vật đen đứng không xa Lại Bố Y, lại có một công tử tuấn tú tay cầm ngọc tiêu, thái độ hiên ngang. Cả hai đều thất thanh la lớn:

-Lại huynh, Lại tiên sinh. Không xong rồi. Không được rồi! Quái vật đứng cạnh tiên sinh kìa.

Dương Chấn Hưng cười nói:

-Hai vị chớ kinh sợ. Để tại hạ giới thiệu các vị với nhau. Vị này gọi là Hổ Nhi, vốn là tiểu đồng trung thành của tại hạ. Hổ Nhi mau chào hai vị tôn khách đi.

Quái vật đen mun "Hổ Nhi" quả nhiên nghe lời, đến trước mặt Tư Mã Phúc và Lý Nhị Ngưu nghiêng cái thân cứng như tháp sắt, chắp tay chào hai người. Tư Mã Phúc vừa kinh ngạc vừa hoài nghi, đứng thừ người ra đó, rất lâu chẳng nói được tiếng nào. Lý Nhị Ngưu tâm tính còn trẻ con, thấy con quái vật thú vị như thế, liền cung tay đáp lễ, cười nói:

-Lão ca ca, xin chào! Xin chào!

Hổ nhi nhìn Lý Nhị Ngưu nhe răng kêu chóc chóc, làm Lý Nhị Ngưu hốt hoảng nhảy lui lại phía sau. Hổ Nhi nhìn Nhị Ngưu chớp chớp mắt, nhăn mặt làm trò, lui lại bên cạnh Dương Chấn Hưng.

Dương Chấn Hưng cười lớn nói:

-Hổ Nhi từ khi lọt lòng mẹ, do tôi nuôi dưỡng huấn luyện, đến giờ gần sáu năm, huynh đệ kêu nó là lão ca ca, trong lòng nó không vui đó.

Lý Nhị Ngưu le lưỡi, nói:

-Chỉ vì gọi không đúng mà tức giận như thế sao?

Tư Mã Phúc cười Nhị Ngưu, nói:

-Người đời đều không thích già, Hổ Nhi nửa người nửa thú, tự nhiên phân nửa cũng không thích già.

Lý Nhị Ngưu tức giận nói:

-Già thì là già! Có gì thích hay không thích? Lão lấy bụng tiểu nhân mà đo lòng quân tử chăng?

Tư Mã Phúc cười ha ha nói:

-Đúng vậy! Đúng vậy! Không đúng vậy! Không đúng vậy! Nếu nói lấy bụng tiểu nhân mà đo bao tử của mãnh thú thì hợp lý hơn.

Lý Nhị Ngưu tự nghĩ mình so sánh con thú với quân tử, quả thực không ra thể thống gì, nên nghẹn họng không đối đáp được.

Lại Bố Y nghe hai người trêu chọc nhau, biết họ không còn gì trở ngại, liền nói:

-Tư Mã huynh, Nhị Ngưu, vị công tử này tên là Dương Chấn Hưng, con trai của tướng quân Dương Tái Hưng, mãnh tướng dưới trướng của Nhạc nguyên soái, hãy mau chào hỏi nhau đi.

Tư Mã Phúc, Lý Nhị Ngưu, Dương Chấn Hưng chấp tay chào nhau, nói vài câu khách sáo. Huyên náo gần nửa buổi tối giữa khu rừng già, sắc trời bấy giờ đã có chút ánh sương lóng lánh đọng trên cành lá nhỏ xuống. Khu rừng âm u trở nên có

đôi chút sinh khí. Lại Bố Y nói:

-Chấn Hưng hiền điệt, hãy dẫn chúng ta đi đến Linh Ẩn Tự đi.

Dương Chấn Hưng tuân lệnh, nhìn Hổ Nhi gật đầu một cái, Hổ Nhi lập tức phóng lên cao, nhảy tới phía trước mở đường. Hổ Nhi sức mạnh vô cùng, thân mình càn lướt đến đâu dây mây đứt đoạn đến đó, vạch thành con đường đủ hai người đi song song với nhau. Nhờ vậy mọi người đi theo sau tránh được nhiều vất vả cực nhọc.

Lý Nhị Ngưu đi sát Dương Chấn Hưng, thấy Hổ Nhi uy mãnh như thế bất giác cười ngây ngô nói:

-Dương công tử, tiểu đồng của công tử da đồng xương sắt, quả nhiên lợi hại còn hơn binh giáp của giặc Kim. Nhưng không biết nó là loài thú gì thế?

Dương Chấn Hưng cười có chút tự hào, nói:

-Ngưu huynh đệ có điều không biết thôi, Hổ Nhi của tại hạ có ngoại hiệu là Thiết kim cương, gân cốt cực rắn, chỉ sợ ngay cả thần công kim cương bất hoại của hòa thượng Thiếu Lâm cũng không sánh kịp. Nó vốn là con của tinh tinh và vượn người giao phối, nửa tinh tinh, nửa vượn, tính tình hung mãnh cương liệt, nhưng đối với chủ nhân lại rất trung thành.

Lý Nhị Ngưu cười nói:

-Loài tinh viên còn có linh tính, so với bọn người vong ân phụ nghĩa thì hơn gấp trăm lần.

Tư Mã Phúc đi phía sau Lý Nhị Ngưu cười nói:

-Chí lý! Chí lý! Hổ Nhi còn tốt hơn cái con người té xuống nước mà không bị chết chìm, lại luôn luôn chống đối với người cứu hắn.

Lý Nhị Ngưu tức giận nói:

-Ý lão nói Nhị Ngưu là người vong ân phụ nghĩa phải không?

Tư Mã Phúc cười nói:

-Không dám! Không dám! Chỉ mong rằng khi chống đối với

lão phu thì nghĩ chút ân đã cứu khỏi chết đuối. Như vậy thì lão phu đã được Phật tổ phù hộ rồi.

Lý Nhị Ngưu vừa muốn biện bạch, bỗng thấy trước mắt một vầng sáng vàng chiếu vào khu rừng, bốn phía tức thì sáng lên. Dương Chấn Hưng chỉ phía trước mặt nói:

-Đó là hướng mặt trời mọc, phía dưới chính là chùa Linh Ẩn.

Mọi người tăng gia cước bộ, lát sau đã ra khỏi khu rừng già. Phóng mắt nhìn ra xa, ánh mặt trời buổi sáng vừa tới đỉnh Linh Lộ Phong, đối diện với một ngôi cổ tự, chiếu ánh sáng vàng chói lọi cả một vùng. Ngoài cổng chùa, đã có một vị hòa thượng râu và chân mày dài, đều bạc trắng đứng đó. Tăng bào tắm trong ánh nắng buổi sáng, trông ông giống như Tây phương Phật tổ đột nhiên giáng thế. Lại Bố Y vừa thấy, không cần Dương Chấn Hưng giới thiệu, vội vàng bước tới trước muốn cất tiếng chào, thì lão hoà thượng đã mỉm cười, nói:

-Trong mộng tìm bí kíp, kẻ trí người ngu đều đến làm chuyển động cả càn khôn. Mừng đón Tầm long đại hiệp, xin mời! Xin mời! Lão nạp đợi ở đây đã lâu rồi.

Lại Bố Y chấn động tinh thần, thầm kinh sợ lão hòa thượng sao lợi hại đến thế, chưa từng gặp mặt nhau lần nào, vừa thấy đã rõ chân tướng hành tung của ta. Dương Chấn Hưng hiểu rõ Lại Bố Y trong lòng đang nghi ngờ, vội bước đến nói nhỏ bên tai:

-Lại bá bá, đây chính là Linh Ẩn đại sư, ân sư của tiểu điệt. Ân sư hôm qua khi trời vừa tối, đang ngồi nhập định, bỗng gọi tiểu điệt đến, nói:

-Đỉnh Linh Lộ Phong trên dưới đều ẩn phục tiềm long, tối qua vào giờ tý ta cảm thấy tâm niệm xao động. Tiếp đó nghe văng vẳng tiếng rồng ngâm. Theo suy đoán, đất này chân long tiềm phục từ lâu, đột nhiên vui mừng ngâm lên tức báo có bằng hữu đến thăm, vị đó là Tầm long hiệp khách. Hưng nhi

hãy chuẩn bị đón tiếp.

Tiểu điệt y theo lời ân sư, phái Hổ Nhi ra đón tiếp, quả nhiên may mắn gặp được Lại bá bá.

Lại Bố Y nghe xong, không khỏi kinh ngạc, vội bước tới hai bước, cúi mình rất sâu chào lão hòa thượng, nói:

-Đã từ lâu nghe Linh Ẩn đại sư là thế ngoại cao nhân, nay vừa gặp, quả nhiên danh bất hư truyền. Tại hạ Lại Bố Y bái kiến đại sư.

Linh Ẩn đại sư chắp tay, miệng niệm phật, rồi nói:

-A Di Đà Phật, chút kỹ xảo tầm thường có gì đáng nói? Nhưng danh tiếng Tầm long đại hiệp của Thái Tổ công, lão nạp trong lòng đã ngưỡng mộ từ lâu.

Tư Mã Phúc đứng bên cạnh cười nói:

-Nếu cứ khách sáo với nhau như thế có nói ba ngày ba đêm cũng chưa xong câu chuyện. Tốt hơn hãy thông qua những câu khách sáo phàm tục đi, lấy lòng thành mà đối đãi nhau, há không phải càng thấy được chân tâm sao?

Lại Bố Y chưa kịp đáp, Linh Ẩn đại sư đã mỉm cười nói:

-Đúng lắm! Đúng lắm! Vị thí chủ này nói rất hay. Té ra lão nạp vẫn chưa quên được trói buộc của thế tục. Hay lắm! Hay lắm! Vậy thì xin mời vào, cùng dùng trà đàm đạo vậy.

Linh Ẩn đại sư vừa nói xong, thân đã nhẹ nhàng lướt vào cổng chùa, đích thân dẫn đường. Thấy ông dường như chậm chạp, nhưng hai bàn chân cách mặt đất năm sáu phân, không giống như bước đi mà như đằng vân giá vũ vậy.

Tư Mã Phúc le lưỡi nhìn Lý Nhị Ngưu nói:

-Trời đất! Thảo nào vị Dương công tử này có thân thủ cao như thế. Nhìn phong thái lão hòa thượng, không có một chút khí vị phàm tục. Ngược lại giống như kim thân của Phật tổ Như Lai xuất hiện.

Lý Nhị Ngưu cười khẽ nói:

-Lời của Tư Mã bá bá hơi sai rồi. Như Lai Phật tổ tóc râu đều cạo, lão hòa thượng này vẫn còn giữ bộ râu dài mà.

Tư Mã Phúc nghiến răng nói:

-Đó chỉ là một cách so sánh thôi. Có râu hay không râu điều đó không quan trọng, có điều chúng ta nói năng phải cẩn thận, ngay cả Lại tiên sinh còn phải lấy lễ hậu bối mà đối xử với lão. Nếu chọc lão nổi giận, e rằng lão chỉ động nhẹ đầu ngón tay thôi là đã lấy hai cái mạng nhỏ chúng ta đi rồi.

Lý Nhị Ngưu nói:

-Lão là người đắc đạo, đâu có dễ dàng nổi giận chứ?

Tuy nói như vậy, nhưng Lý Nhị Ngưu trong lòng không khỏi sờ sợ, chẳng dám lỗ mãng nữa.

Linh Ẩn đại sư đưa mọi người vào phòng khách, một vị tiểu sa di dâng trà thơm lên, mọi người liền giới thiệu với nhau một lần nữa. Lại Bố Y nghiêm trang cảm tạ Linh Ẩn đại sư:

-Nhờ đại sư có lòng đại từ bi, đã giữ được giọt máu của Dương tứ đệ. Lại mỗ xin thay vong linh tứ đệ mà bái tạ đại sư.

Linh Ẩn đại sư mỉm cười nói:

-Cứu một mạng người còn hơn lập bảy cảnh chùa, đó là giới điều của đệ tử nhà Phật. Lão nạp chỉ làm hết bổn phận mình, Thái Tố công có chi mà phải cảm tạ? Huống chi người thanh niên này cốt cách thanh tú, tuy không phải là bậc đại phú quý, nhưng cũng không phải là người đoản mệnh. Thái Tố công tinh thông Tử Vi Đẩu Số, chẳng phải là kẻ bình thường sao lại không thấu được lẽ đương nhiên này vậy?

Lại Bố Y trầm ngâm rất lâu, rồi đột nhiên nghiêng mình bái lão hòa thượng, nói:

-Đa tạ đại sư đề tỉnh. Ba phần là mệnh trời, bảy phần là do người làm, đó là vì Lại mỗ quá cố chấp vào vận số mà thôi.

Linh Ẩn đại sư nghe, vui mừng nói:

-Thái Tố công có được quan niệm đó, tức bá tính thiên hạ sẽ được phúc lớn. Cũng không uổng phí tâm huyết của lão nạp lần này. Ngày sau, liệt đồ Chấn Hưng sẽ giao cho Thái Tố công sai khiến. Tiểu tử này tuy chưa thành tựu lớn, nhưng bằng vào bản lĩnh của nó hôm nay, trên đường hành tẩu giang

hổ cũng đủ sức tự bảo vệ bản thân. Một văn, một võ, thiếu một không được. Chấn Hưng tài năng chưa được xuất chúng, Thái Tổ công nếu muốn thành đại sự, còn phải tài bồi cho nó thêm nữa.

Lại Bố Y mỉm cười nói:

-Đại sư đã nói vậy, chắc chắn có sự an bày rồi thì phải?

Linh Ẩn đại sư nói:

-Thái Tổ công huệ nhãn hơn lão nạp gấp bội, ở đây xin nhờ thí chủ xem qua người này coi thế nào?

Nói xong lão tăng chăm chú nhìn Lại Bố Y. Thấy Lại Bố Y nghiêm trang gật đầu, Linh Ẩn đại sư liền nói tiếp:

-Chấn Hưng, mau dẫn sư đệ Doãn Văn ra đây bái kiến Lại đại hiệp, thuận tiện lấy bàn cờ luôn thể.

Dương Chấn Hưng tuân lệnh, bước nhanh vào trong. Linh Ẩn đại sư nhắm mắt, im lặng không nói gì. Lại Bố Y cũng ngẩng đầu lên nhìn trời trầm ngâm rất lâu không nói. Qua một lúc, trong khách đường của Linh Ẩn Tự im lặng như tờ, không một tiếng động. Lý Nhị Ngưu, Tư Mã Phúc nghe Linh Ẩn đại sư và Lại Bố Y đối đáp nhau, phảng phất huyền cơ, họ mù tịt chẳng biết ất giáp gì, nên chẳng dám nói hồ đồ. Tư Mã Phúc khều Lý Nhị Ngưu một cái, nói nhỏ:

-Nhị Ngưu ngươi nghe mà có hiểu gì không?

Lý Nhị Ngưu cười ngây ngô lắc đầu chẳng dám khoe khoang, cũng khều lại Tư Mã Phúc, nói:

-Hai người dường như đã học thông võ tự thiên thư, phàm phu chúng ta làm sao hiểu được?

Hai người còn đang nghi hoặc, Dương Chấn Hưng đã dẫn một thanh niên đi vào. Thanh niên này nhỏ hơn Dương Chấn Hưng vài tuổi, mặt hồng hào, ấn đường đầy đặn, phong độ uy nghiêm khí khái. Dương Chấn Hưng và thanh niên bước vào phòng khách, thái độ cực kỳ thân thiết. Linh Ẩn đại sư chợt mở mắt ra nhìn Lại Bố Y nói:

-Hai đứa nó chí khí tương đầu, tình hơn thủ túc. Trước khi

lão nạp đưa chúng lên núi, hai đứa đã kết nghĩa huynh đệ, tuy khác họ. Mặc dù lúc đó còn là hai đứa trẻ con, đủ thấy chúng có tình nghĩa còn hơn người lớn. Chúng không phải là người xuất gia.

Lại Bố Y im lặng gật đầu. Linh Ẩn đại sư nói tiếp:

-Thằng bé này họ Ngu tên là Doãn Văn, cha của nó là Ngu Đạo Công, vì thượng sớ xin giết Tần Cối, bị gian đảng vu cáo là kẻ phản nghịch, toàn gia đều bị trảm. May mắn có lão bộc của Ngu gia đem con ruột của mình ra thế mạng, nên dòng họ Ngu may mắn còn sót lại giọt máu này. Tiền nhân hậu quả, Lại thí chủ có lẽ hiểu rõ hơn lão nạp.

Lại Bố Y mỉm cười, gật đầu nói:

-Vận gặp sáu kiếp chớ nên hỏi, xung phá La Võng kiến Đế Quân. Nhận tháp đề danh là quý khách, áo tím đai vàng diệu tổ tông.

Linh Ẩn đại sư mỉm cười gật gật đầu, vui mừng nói:

-Lại thí chủ đã nói như vậy, lão nạp không cần phải nói dông dài. Tất cả xin Lại thí chủ hết sức chiếu cố cho nó. Doãn Văn, mau qua bái kiến Lại đại hiệp.

Dương Chấn Hưng khẽ nói với Ngu Doãn Văn:

-Ông ấy chính là Lại bá bá mà tiên phụ thường đề cập với nghĩa huynh đấy.

Ngu Doãn Văn gật đầu, thản nhiên bước tới, rồi quỳ xuống trước mặt Lại Bố Y, nói lớn:

-Tiểu điệt Ngu Doãn Văn, xin bái kiến Lại bá bá.

Lại Bố Y hỏi:

-Ngu công tử vì sao lấy lễ con cháu mà đối xử với Lại mỗ?

Ngu Doãn Văn nói, giọng sang sảng:

-Doãn Văn cùng Dương đại ca kết bái, tiên sinh là nghĩa bá phụ của đại ca, cũng tức là nghĩa bá phụ của Doãn Văn, lý đương nhiên là phải lấy lễ con cháu mà bái kiến.

Lại Bố Y bất giác mỉm cười gật đầu, đưa tay ra đỡ Ngu Doãn Văn đứng lên, nói:

-Được lắm! Được lắm! Hân hạnh được Ngu công tử đối sử với Lại mỗ như bậc trưởng thượng. Lại mỗ sẽ xem công tử như con cháu vậy. Doãn Văn hiền điệt hãy đứng lên, đến tiếp xúc với Tư Mã bá bá và Lý Nhị Ngưu ca ca cho thân mật.

Ngu Doãn Văn bước tới chào hỏi Tư Mã Phúc và Lý Nhị Ngưu. Linh Ẩn đại sư mỉm cười gật đầu, chợt nói:

-Doãn Văn rất giỏi về cờ, Lại thí chủ có thể thử tài của nó xem sao.

Dương Chấn Hưng dâng bàn cờ cầm trên tay lên. Linh Ẩn đại sư không dùng tay tiếp lấy bàn cờ, ông phất tay áo một cái, bàn cờ theo cái phất bay vào tay áo. Ông lại đột nhiên vẫy tay áo ra, bàn cờ bay ra, rơi xuống nhẹ nhàng trên bàn trước mặt Lại Bố Y. Trên bàn cờ hai nước cờ đỏ và đen đã sắp đặt đầy đủ theo hai nước Hán Sở phân minh, không vị trí nào sai lầm. Hành động này làm cho Tư Mã Phúc, Lý Nhị Ngưu kinh ngạc đến há hốc mồm ra. Tư Mã Phúc nghĩ thầm:

-Cha chả! Lão hòa thượng biểu diễn thủ pháp này quả thực kinh người.

Hai người đều không biết rằng Linh Ẩn đại sư đã dùng vô thượng khí công chuyển vào trong mỗi quân cờ, mỗi quân cờ dường như có mọc chân mà vào đúng vị trí của nó trên bàn cờ.

Lại Bố Y biết Linh Ẩn đại sư biểu diễn thủ pháp như vậy tuyệt không phải để khoe khoang võ học, ý của ông là lấy kỹ năng kích động kỳ năng, để cho song phương chơi cờ phải dùng toàn lực tuyệt kỷ của mình. Lại Bố Y không nói ra chỉ bình thản ngồi vào phía cờ đỏ, cười nói với Ngu Doãn Văn:

-Linh Ẩn đại sư có lệnh chúng ta sao dám không tuân? Lại mỗ xin đi nước cờ đỏ, Ngu hiền điệt đi nước cờ đen, được chứ?

Ngu Doãn Văn cười gật đầu, thản nhiên xin phép được ngồi xuống, thái độ nhàn nhã, nói:

-Đại sư và Lại bá bá đã có lệnh, tiểu điệt xin được làm trò cho vui. Xin phép đi trước một nước.

Sau một hồi qua lại, Lại Bố Y khen thầm:

-Hay lắm! Quả nhiên có phong độ của bậc đại tướng.

Lại Bố Y mỉm cười, lập tức phát động thế công "Cấp phong bạo vũ thức", xa mã, pháo cùng xuất trận, đánh thẳng vào cung của chủ soái. Ngu Doãn Văn bấy giờ thần sắc nghiêm nghị, mỗi khi động một con cờ đều suy nghĩ kỹ lưỡng, nhưng không hề rối loạn, thái độ vẫn ung dung bình thản. Lấy bốn quân mã, pháo bảo vệ soái, song xa đột nhiên quá hà, và tiến thẳng đến khung thành đối phương.

Lại Bố Y thấy thế, cười nói:

-Hiền điệt lấy công làm thủ, há không nguy hiểm lắm sao?

Ngu Doãn Văn tự tin cười nói:

-Tiểu điệt lấy công làm thủ, chắc chắn là hạ phong, nhưng chỉ thủ mà không công, nghĩ cũng vô giải quyết được gì. Tiểu điệt dùng quân chủ lực đột kích, thế như chẻ tre, đánh một trận là phải thành công thôi.

Ngu Doãn Văn nói xong, Linh Ẩn đại sư mỉm cười gật đầu. Lại Bố Y trầm ngâm rất lâu, bỗng nhiên vỗ tay nói:

-Hay lắm! Hay lắm! Trong thế thủ có thế công, công tử chế ngự được địch mà ung dung bình tĩnh, toàn cục đều nắm vững trong lòng bàn tay có đủ khí phách của bậc đại tướng. Đích xác là một nhân tài có thể tài bồi thành danh sau này.

Linh Ẩn đại sư mỉm cười, nói:

-Còn điều nữa là, xin Lại thí chủ thử tài võ học của Doãn Văn xem sao?

Lại Bố Y mỉm cười nói:

-Tướng soái không phải bằng vào cái dũng của kẻ thất phu. Huống chi danh sư xuất cao đồ, dưới tay của đại sư há có kẻ tầm thường sao? Được hai vị cao túc đây tương trợ, Lại mỗ càng có lòng tự tin gấp bội. Đa tạ đại sư thành toàn cho Lại mỗ.

Linh Ẩn đại sư nghiêm giọng nói:

-Ý của Lại thí chủ lần này trở lại kinh sư, lão nạp đã hiểu rõ cả. Chuyển động càn khôn, cứu giúp nhân dân, không tiếc

tấm thân nhảy vào vòng nguy hiểm. Đại trí đại dũng như Lại thí chủ đây làm cho mọi người phải kính phục. Lão nạp tự biết bản thân chưa bì kịp, sao dám nhận lời cảm tạ chứ.

Lại Bố Y nói:

-Đại sư luôn quan sát thiên tượng, tuy không ra khỏi cửa nhưng tâm lúc nào cũng lo cho bá tính. Tấm lòng từ bi của đại sư khiến cho chúng sinh đều phải tôn kính! Lại mỗ còn một việc chưa rõ, xin đại sư chỉ điểm cho. Mệnh trời khó cãi, nếu lấy sức người mà làm nghịch lại, có phải là sẽ bị trời trách phạt và sự việc sẽ khó thành công chăng?

Linh Ẩn đại sư ngẩng đầu nhìn lên không, trầm ngâm rất lâu, rồi mới nghiêm nghị trả lời:

-Nhìn ngang là đỉnh cũng là phong, gần xa cao thấp vốn bất đồng. Ai biết Lư sơn chân diện mục, có duyên có phận giữa sơn trung! Thiên địa càn khôn bao la mù mịt, trong họa có phúc, trong phúc có hoạ, dù quần ma đang tác loạn, nhưng chính khí hạo nhiên vẫn còn. Lại thí chủ hà tất vì chuyện đó mà canh cánh trong lòng như vậy?

Lại Bố Y nghe thế, trong lòng chấn động, chợt liễu ngộ, vội vàng cảm tạ, nói:

-Đúng vậy! Uổng cho Lại mỗ thân là người học đạo lý, lại quá chấp trước si mê. Bây giờ xin cáo từ, ngày sau có duyên, sẽ lại đến Linh Lộ Phong thỉnh giáo đại sư.

Linh Ẩn đại sư mỉm cười đầy hàm ý, gật đầu, cũng không giữ khách, vẫy tay gọi Dương Chấn Hưng và Ngu Doãn Văn đến nói:

-Hai con hãy đến đây, lão nạp có lời muốn nói với hai con.

Dương Chấn Hưng và Ngu Doãn Văn nghe hai vị cao nhân đối đáp trong lòng còn đang ngạc nhiên thắc mắc. Thấy đại sư vẫy tay gọi, họ vội vàng bước tới nói:

-Đại sư có điều gì dạy bảo?

Linh Ẩn đại sư nhìn hai thanh niên đăm đăm rồi nói:

-Hai con vốn không phải là người xuất gia, lão nạp dẫn hai

con lên núi chỉ là chờ đợi người hữu duyên. Hôm nay thời cơ đã đến, hai con theo Lại thí chủ xuống núi, ngày sau có Lại thí chủ chăm sóc còn hơn theo lão nạp gấp trăm lần.

Dương Chấn Hưng, Ngu Doãn Văn vội vã quỳ xuống bái lạy, nói:

-Tuy đại sư không bằng lòng, nhưng chúng con đều xem đại sư là sư phụ của chúng con, làm sao nỡ một sớm một chiều mà chia tay? Hai con mấy phen gặp thảm họa, đối với công danh lợi lộc lòng đã lạnh nhạt, chờ khi thù cha trả xong, lập tức trở về núi phục dịch đại sư đến tuổi già.

Nói xong, cả hai đều rơi lệ, biểu lộ lòng không nỡ ra đi.

Linh Ẩn đại sư mỉm cười, lắc đầu nói:

-Người có bi hoan ly hợp, trăng có lúc tròn lúc khuyết, việc này xưa nay vốn khó trọn vẹn! Hai con hà tất phải quá mê muội lưu luyến như vậy? Nếu ngày sau có duyên, lo gì không tái ngộ? Một khi duyên phận đã hết, dù gần gang tấc cũng là xa tận chân trời. Thôi hãy đi đi! Hãy vứt bỏ thói nhi nữ thường tình, theo Lại đại hiệp đi.

Nói xong, tay áo phất nhẹ, một luồng kình lực đẩy hai người đứng bật lên.

Dương Chấn Hưng, Ngu Doãn Văn biết tâm ý Linh Ẩn đại sư đã quyết, liền cúi đầu xuống lạy một lần nữa để bái biệt. Lại Bố Y và hai đồng bạn cũng lên tiếng cáo từ Linh Ẩn đại sư rồi ra đi. Đoàn năm người nối đuôi nhau rời khỏi Linh Ẩn Tự, xuống chân ngọn Linh Lộ Phong, đổi qua con đường lớn đầy bóng mát đi vào kinh sư Lâm An.

Dọc đường, mọi người nhớ đến phong thái thoát tục của Linh Ẩn đại sư, một bậc thế ngoại cao nhân, nên đều im lặng bước đi, chẳng ai lên tiếng. Nhìn sắc trời sắp tối, họ chỉ còn cách đông môn thành Lâm An khoảng một dặm đường. Dương Chấn Hưng đột nhiên lên tiếng hỏi Lại Bố Y:

-Lại bá bá mạo hiểm trở lại Lâm An đã có nơi nương tựa chưa?

Lại Bố Y cười khổ, lắc đầu nói:

-Kinh thành tuy lớn, chỉ sợ không có chỗ để chứa Lại mỗ này. Thân là tội phạm của triều đình, ai dám chứa mình trong nhà? Đành len lỏi vào đó, đi được bước nào tính bước đó thôi.

Dương Chấn Hưng nói:

-Đương triều hữu thừa tướng Triệu Đình và tiên phụ trước đây giao tình rất sâu đậm, Triệu thừa tướng trung can nghĩa khí, từ trước đến nay rất oán hận hành vi bạo ác của gian tặc Tần Cối. Nếu chúng ta đến đó nương tựa thì phủ hữu thừa tướng sẽ là nơi an toàn nhất cho chúng ta.

Ngu Doãn Văn tiếp lời:

-Có Dương đại ca và tiểu điệt, hai người bảo đảm, thì hữu thừa tướng phủ có thể đến được. Nhưng mọi việc cách đây đã lâu năm rồi, chưa biết hoàn cảnh của Triệu thừa tướng hiện giờ ra sao. Nếu ta đường đột đến đó nương tựa, e có điều sơ suất. Tốt hơn nên âm thầm vào thành, tìm khách điếm nghỉ ngơi, thăm dò rõ ràng rồi sẽ tính sau.

Lại Bố Y cười nói:

-Ngu hiền điệt xử sự quả nhiên đắn đo kỹ lưỡng, vậy cứ y theo lời hiền điệt mà làm.

Dương Chấn Hưng cười nói:

-Nếu như thế, hóa ra Chấn Hưng này đã hấp tấp hành động. Chả trách đại sư thường ở trước mặt Dương huynh khen hiền đệ có mưu lược của bậc tướng soái.

VẬN CHUYỂN CÀN KHÔN

Năm người âm thầm len lỏi vào kinh thành Lâm An, tìm một khách điếm thanh vắng mà nghỉ đêm. Sắp xếp hành lý trong phòng xong, mọi người bấy giờ mới xuống lầu dùng cơm tối.

Dương Chấn Hưng nói nhỏ với Lại Bố Y:

-Tối nay tiểu điệt sẽ đi thăm thính Triệu tướng phủ.

Lại Bố Y gật đầu nói:

-Hiền điệt cẩn thận mọi việc. Ngu hiền điệt xử sự thận trọng, tốt hơn là hai huynh đệ cùng đi với nhau.

Dương Chấn Hưng mỉm cười nói:

-Lại bá bá an tâm! Thành Lâm An tuy ở dưới chân thiên tử, cấm vệ nghiêm nhặt, nhưng tiểu điệt tự nghĩ có thể ra vào như không. Để Lại bá bá và mọi người ở lại khách điếm, tiểu điệt thực sự không được an tâm. Doãn Văn đệ phải ở lại bảo vệ cho Lại bá bá mới được.

Lý Nhị Ngưu chợt bật cười, tiếp lời:

-Vị hắc tướng quân Hổ Nhi không biết hiện giờ ở đâu? Nếu như Dương đại ca dẫn nó đi cũng đủ thắng thiên binh vạn mã.

Dương Chấn Hưng cười nói:

-Tại hạ chỉ cần thổi ngọc tiêu lên, Hổ Nhi lập tức theo âm thanh mà phi tới. Nhưng Triệu tướng phủ không phải là chốn long đàm hổ huyệt, nghĩ ra Hổ Nhi không cần phải đến đó làm gì.

Mọi người bàn luận xong, dùng cơm tối rồi lên phòng. Trong phòng có ba cái giường, Tư Mã Phúc và Lý Nhị Ngưu dùng chung một giường, Dương Chấn Hưng và Ngu Doãn Văn chung một giường, còn dư một cái mọi người ép Lại Bố Y nằm một mình trên đó. Tư Mã Phúc, Lý Nhị Ngưu bôn ba nhiều ngày nên đã mỏi mệt, lên giường một lúc thì đã ngủ khò. Lại Bố Y vừa định nhắm mắt, chợt trước mặt hoa lên, một bóng đen đã phóng ra cửa sổ, ông nhìn lại giường thì đã mất bóng hình của Dương Chấn Hưng.

Trời vừa hừng sáng, Lại Bố Y chợt tỉnh giấc, nhìn phía đối diện, ông đã thấy Dương Chấn Hưng đang ngồi xếp bằng vận công điều tức từ lâu. Thấy Lại Bố Y đã thức dậy, Dương Chấn Hưng liền mỉm cười nói:

-Đại công cáo thành! Triệu thừa tướng vừa nghe tin Lại bá bá đã đến Lâm An, ông cực kỳ mừng rỡ nói với cháu: "Hãy mau mời đến đây ngay. Lại quốc sư lần này trở lại kinh sư, chắc chắn là vì không nỡ ngồi nhìn tướng soái vong mạng mà

không lo." Tiểu diệt cũng đã thương lượng với Ngu hiền đệ ổn thỏa, canh ba đêm nay sẽ hộ tống Lại bá bá vào Triệu tướng phủ, cùng bàn luận kế hoạch giết Tần Cối báo thù.

Lại Bố Y gật đầu, nhưng trầm ngâm không nói gì, trong lòng đang tính toán một việc khác.

Suốt ngày bình an vô sự, canh hai đêm đó Lại Bố Y và bốn người âm thầm rời khỏi khách điếm, bước ra đường phố Lâm An. Mặc dù là giờ thanh vắng, nhưng hai bên phố lớn, thanh lâu, tửu quán san sát nhau như cây trong rừng, đèn đuốc thắp sáng trưng, lời ca tiếng hát nhạc hòa văng vẳng. Nơi nào cũng thấy hình ảnh phóng đãng của quý nhân, công tử ăn chơi.

Lại Bố Y nhìn thấy, bất giác cau mày than:

-Cột trụ chống trời đã gẫy, gian thần đắc thế, quốc nạn sắp đến bên mình. Một kinh sư lớn như thế này, không lẽ chẳng có người dám vỗ bàn mà đứng dậy, lãnh đạo quần hùng, tru diệt tên quốc tặc kia sao?

Dương Chấn Hưng nghiến răng nói:

-Thiên hạ ngày nay, võ tướng thì sợ chết, văn thần thì tham tài, cả triều đình đều là vây cánh của gian tặc Tần Cối. Nghe Triệu thừa tướng nói, hôn quân Triệu Cấu chỉ nghe lời một mình Tần Cối, lại còn mặt dạn mày dầy không biết nhục nhã tôn tên gian tặc Tần Cối làm tướng phụ thì triều đình còn ra cái thể thống gì nữa. Tiểu điệt hận không được trước chém Tần Cối, sau giết hôn quân, đại náo một phen cho đảo lộn đất trời.

Lại Bố Y lắc đầu thở dài, im lặng không nói gì, chỉ cúi đầu bước nhanh. Tư Mã Phúc, Lý Nhị Ngưu ngược lại, lần đầu đặt chân đến kinh sư, cảm thấy cực kỳ hoa lệ. Họ thấy nhà nhà treo đèn sáng rỡ, nơi nơi đều huyền ảo, thanh lâu tửu quán san sát nhau. Vương tôn công tử, tay ôm giai nhân mỹ nữ, hưởng lạc khắp nơi; thanh niên nam nữ, áo lụa quần là, đàn đúm nhau khắp phố khiến cho hai người nhìn đến ngơ ngẩn.

Kinh thành Lâm An phân ra thành mười bảy "ngỏa tử" lớn nhỏ không đều. "Ngỏa tử" tức ngày nay gọi là "một khu phố" trong thành phố lớn, như nam ngỏa, trung ngỏa, tây ngỏa, bắc ngỏa, đại ngỏa, thái thị ngỏa, v. v. . .

Trung ngỏa tức là chỗ hoàng cung của Tống Cao Tông Triệu Cấu ở đó, còn gọi là Tử Cấm Thành. Tần Cối quyền lực khuynh đảo từ trong triều đến ngoài thôn dã, ở thái sư bảo toà kiêm chức tả thừa tướng, lấy thân phận là tướng phụ mà hành xử. Vì thế, Tần tướng phủ ở khu trung ngỏa và đại ngỏa. Triệu Đình hiện thời là hữu thừa tướng, tuy lúc nào cũng bị Tần Cối kiềm chế, nhưng ở chức vị thừa tướng nên ở tại bắc ngỏa, chỗ của bậc quý nhân. Còn thái thị ngỏa theo tên mà đoán thì cũng biết đó là chỗ quần tạp thị tứ.

Đoàn người Lại Bố Y đi vòng qua bắc ngỏa, đã thấy quân binh đi tuần tra, giới bị cực nghiêm ngặt. Lại Bố Y thân là khâm phạm, cũng là kẻ tử thù đối đầu với Tần Cối, tại kinh thành trọng địa nếu bị tra hỏi thì khó thoát khỏi đại nạn. Vì thế, ngay cả Dương Chấn Hưng là người gan lớn bằng trời cũng không dám sơ suất, liền ra hiệu mọi người ẩn mình vào chỗ tối góc tường, chờ quân tuần tra đi qua, mới dám di chuyển về phía trước.

Dương Chấn Hưng dẫn đầu, Lại Bố Y, Tư Mã Phúc, Lý Nhị Ngưu ba người ở giữa, Ngu Doãn Văn bọc hậu, năm người cẩn thận từng bước, theo cách thức "miêu phục xà hành", âm thầm lần mò đến hậu viên của một dinh phủ cao lớn phía nam khu bắc ngỏa. Tường của hậu viên trơn láng, cao khoảng một trượng, hoàn toàn không thể leo tường vào được. Ba người Lại Bố Y còn đang cau mày, thì Dương Chấn Hưng khẽ nói với Ngu Doãn Văn:

-Hiền đệ cặp Nhị Ngưu theo, còn phần hai người còn lại để huynh đảm nhận cho.

Ngu Doãn Văn biết rõ vị sư ca của mình thân thủ siêu phàm, nên cười mỉm, gật đầu. Dương Chấn Hưng lập tức hai

tay nắm dây lưng của Lại Bố Y và Tư Mã Phúc, vận khí vào đôi chân, đạp mạnh xuống đất một cái, vọt lên bức tường cao, xách theo hai người trên hai tay. Ngu Doãn Văn bật cười một tiếng, đưa tay nắm lấy Nhị Ngưu, cũng phi thân qua bức tường cao.

Chỗ họ rơi xuống là thảm cỏ xanh của hậu viên trong phủ đệ lầu cao này, một con đường có trồng hoa dẫn thẳng đến phủ đệ có tường đỏ, ngói xanh; không gian im phăng phắc, dường như tất cả người trong phủ đã ngủ say.

-Lại bá bá, xin theo tiểu điệt.

Dương Chấn Hưng nói, đi trước đến tòa biệt viện còn leo lét tí ánh sáng nhỏ. Lát sau, nghe một tiếng vỗ tay khẽ làm hiệu của Dương Chấn Hưng. Bọn người Lại Bố Y không dám chậm trễ, lập tức theo tiếng vỗ lần mò đến gần tòa biệt viện đó.

-Thiên giáng kỳ nhân! Hôm nay may mắn được trùng phùng Lại quốc sư Thái Tố công.

Một giọng nói già nhưng đầy sinh lực chợt vang lên, tiếp theo là một lão nhân ăn mặc đơn giản xuất hiện đón tiếp. Vị lão nhân đó chính là hữu thừa tướng đương triều Triệu Đỉnh đại nhân, nghe giọng nói của ông, tựa hồ như đang đón tiếp một vị bằng hữu tri kỷ cố giao.

Quả nhiên, Lại Bố Y vừa thấy đã vội cung kính vái chào, mỉm cười nói:

-Triệu thừa tướng quả nhiên vẫn cường tráng như xưa. Đây là hồng phúc của bá tính xã tắc vậy. Điều này cũng đủ chứng minh luận đoán mệnh vận theo bát tự ngày xưa của Lại mỗ.

Triệu Đỉnh nhẹ nhàng nắm lấy tay của Lại Bố Y cùng sánh vai bước vào, vừa thở một tiếng dài thườn thượt, nói:

-Tấm thân bảy thước ngang tàng này kể như bỏ đi rồi. Mắt chứng kiến cột rường của quốc gia gãy đổ, lại không đủ khả năng ngăn cản làn sóng dữ. Triệu mỗ thực xấu hổ đối với bằng hữu tri giao, xấu hổ với thần dân trong thiên hạ. Ôi, hà . . .!

Nói xong, ông cảm khái thở dài liên tiếp.

Lại Bố Y mỉm cười nói:

-Triệu thừa tướng trung can nghĩa khí, thần dân đều kính phục, hà tất phải tự trách mình? Huống chi trời cao có mắt, người trong tự trong, người đục tự đục; Kinh và Vị, hai dòng trong và đục rõ ràng. Công lý trong lòng người cũng không dung cho gian tặc hoành hành bạo ngược được lâu đâu. Triệu thừa tướng có tài thao lược thông hiểu trời đất, không lẽ lại giống như đàn bà thở vấn than dài vì bất lực sao? Lại mỗ vì chuyện này mà đến đây để hợp lực với Triệu thừa tướng đây.

Triệu Đinh lộ vẻ hân hoan, gật đầu liên tiếp, nói:

-Được lắm! Hay lắm! Được nghe lời Thái Tố công vừa nói, lòng của Triệu mỗ đã yên rồi.

Lại Bố Y mỉm cười không nói. Triệu Đinh đưa mọi người vào phòng trong, chỉ có một lão bộc tâm phúc vào dâng trà. Lại Bố Y và Triệu Đinh ngồi ngang nhau, bọn Dương Chấn Hưng vào hàng hậu bối nên ngồi dưới. Lại Bố Y nhìn quanh phòng một lượt rồi đăm đăm nhìn Triệu Đinh một lúc, hớp một ngụm trà, ông nói:

-Triệu thừa tướng từ sau khi phu nhân qui thiên, vẫn còn sống cô độc một mình đến nay sao?

Triệu Đinh thở dài, gật đầu nói:

-Đúng vậy! Quốc nạn đang trước mắt, còn lòng dạ nào mà nghĩ đến chuyện tư tình nhi nữ? Thái Tố công quả nhiên cặp mắt lợi hại, chỉ liếc qua đã thấu rõ nỗi sầu riêng của Triệu mỗ.

Lại Bố Y mỉm cười nói:

-Việc này dễ dàng thôi. Trong nội sảnh, dương khí cực thịnh, mà Triệu thừa tướng thì mày to đen tuyền, đó là khí vượng chủ lộc thọ trường, nhưng hình thê khắc tử. Xin thứ lỗi tại hạ nói thẳng một câu, Triệu thừa tướng chỉ e không có con cái để đưa linh cữu sau này.

Triệu Đinh thản nhiên cười ha hả nói:

-Triệu mỗ vốn chỉ có hai bàn tay trắng, tuyệt chẳng có gia tài bách vạn để lại cho con cháu. Đã như thế thì cần con cái làm gì? Ngược lại còn được tiêu diêu tự tại, không ai ràng buộc, họa phúc do một thân gánh lấy thôi. Ngày Triệu mỗ qui thiên, chỉ mong được bá tính thiên hạ thành tâm thành ý nói cho một câu "thương cho Triệu Đỉnh", thì còn hơn con cháu đầy nhà, bên ngoài thì đeo dây đội mũ tang khóc lóc tỉ tê, mà bên trong thì nghiến răng lo tranh đoạt gia tài, đấu với nhau kẻ sống người chết.

Lại Bố Y bất giác thầm gật đầu. Dương Chấn Hưng, Ngu Doãn Văn, Tư Mã Phúc, Lý Nhị Ngưu đều cảm thấy kính phục vị thừa tướng này, họ nghĩ thầm:

-Cái to lớn của thiên hạ, thì tài lộc và con cái là lớn nhất. Vị thừa tướng này lại coi cả hai như phấn thổ. Lòng dạ này cũng đủ sánh với khí tiết trung trinh báo quốc của Nhạc nguyên soái.

Triệu thừa tướng lại đăm đăm nhìn Dương Chấn Hưng nói:

-Nhưng mà có con trai như Dương công tử, thì lại là chuyện khác. Vong linh của Dương tướng quân ở trên cõi trời cũng được an ủi rồi. Còn ba vị này mới gặp lần đầu, nói cả nửa ngày trời mà Thái Tố công vẫn chưa giới thiệu cho Triệu mỗ biết.

Lại Bố Y bật cười một tiếng, liền chỉ Tư Mã Phúc, Lý Nhị Ngưu nói:

-Hai vị này là Tư Mã Phúc, Lý Nhị Ngưu, đều là bạn sinh tử chi giao của Lại mỗ trên bước đường tìm long huyệt.

Tư Mã Phúc, Lý Nhị Ngưu lật đật đứng lên, thỉnh an Triệu Đỉnh.

Triệu Đỉnh cười nụ, gật đầu nói:

-Hay lắm! Hay lắm! Hai vị xin tự nhiên, lão phu bình sinh sợ nhất là tập tục nghi lễ phiền toái. Trong phủ của lão phu cứ yên tâm mà ăn uống thoải mái. Nói xong, ông đưa mắt nhìn Ngu Doãn Văn chăm chú, mặt lộ vẻ ngạc nhiên và nói:

-Còn vị công tử này là. . .?

Lại Bố Y mỉm cười nói:

-Triệu thừa tướng đã xem tướng người vô số, thử nhìn vị công tử này xem căn cơ thế nào?

Triệu Đỉnh trầm ngâm rất lâu, mới nghiêm trang nói:

-Người này với Dương công tử đều là những bậc nhân tài. Người trước tuy thông minh tuyệt đỉnh, nhưng không phải là bản chất của bậc tướng soái, còn người sau thì ẩn tàng văn thao vũ lược, thái độ thong dong đường bệ, ngày sau nhất định sẽ là đại tướng, rường cột của triều đình. Nhìn khắp trong triều không có ai sánh bằng vị công tử này.

Lại Bố Y buồn bã nói:

-Lão thừa tướng dĩ nhiên không nhận ra vị công tử này. Cha của y đã thành quỷ dưới đao rồi, ông ấy vị quốc vong thân. . .

Triệu Đỉnh kinh ngạc, đột nhiên đứng dậy, đến trước mặt Ngu Doãn Văn, nhìn rất kỹ, hồi lâu chợt như tỉnh ngộ, nói:

-Diện mạo của công tử có mấy phần giống liệt sĩ Ngu Đạo Công đại phu. Chẳng lẽ công tử là . . .

Lại Bố Y cười nụ, gật đầu với Ngu Doãn Văn. Ngu Doãn Văn lập tức quỳ xuống trước mặt Triệu Đỉnh, bái lạy. Vừa lớn tiếng nói:

-Bất tiếu tử của tội thần Ngu Đạo Công là Ngu Doãn Văn xin bái kiến Triệu thừa tướng.

Triệu Đỉnh vừa kinh ngạc vừa mừng rỡ vội nói:

-Quả nhiên là Ngu công tử. Ngày trước phụ thân của công tử thượng sớ xin chém Tần Cối, giữa triều đình hiên ngang khẳng khái, chính khí lẫm liệt làm sao! Đã khiến cho thần dân trong thiên hạ đều chấn động. Chỉ hận rằng Tần Cối sai gian đảng của hắn vu cáo phụ thân công tử có âm mưu phản nghịch triều đình, thánh thượng bị lừa hạ chỉ tru diệt toàn gia công tử. Lão phu và phó sứ khu mật viện là Hàn Thế Trung đại nhân đều đến cầu xin thánh thượng khoan hồng. Thánh thượng đã hồi tâm chuyển ý nhưng Tần Cối cương quyết muốn

xử trảm, rồi mượn thế lực của giặc Kim ra buộc, thánh thượng bất lực y theo lời hắn giáng chỉ, ba ngày sau đem toàn bộ nhân khẩu Ngu gia ra xử trảm. May mắn thay Ngu công tử lại thoát được đại nạn đó.

Ngu Doãn Văn rơi lệ, nói:

-Việc này hoàn toàn nhờ một lão bộc, đem con ruột ra chết thay cho tiểu điệt. Doãn Văn nhờ thế mà còn mạng. Con của lão bộc trở thành oan hồn oan uổng chết thảm dưới đao.

Triệu Đỉnh đưa hai tay đỡ Ngu Doãn Văn đứng lên, an ủi:

-Trời muốn giao trách nhiệm lớn lao cho người nào, tất nhiên trước tiên làm cho y phải lao tâm khổ trí, thân thể vất vả một lúc. Ngu công tử gặp đại nạn mà không chết, ngày sau nhất định sẽ vì nước vì dân mà ra sức gánh vác trọng trách.

Nhưng liền sau đó, ông lại thở dài, lắc đầu nói:

-Đáng tiếc thay, hiện giờ trong triều, gian thần nắm quyền, thánh thượng hôn mê, văn thần tham tài, võ tướng thì sợ chết, toàn là một lũ hồ đồ. Giặc Kim mỗi ngày một lớn mạnh, giang sơn gấm vóc này sớm muộn gì cũng lọt vào tay người Kim. Con dân Đại Tống không lâu sẽ ôm mối hận vong quốc! Bao nhiêu nhân tài chí sĩ, là những viên ngọc bích minh châu chỉ sợ rồi phải phẫn uất đau khổ thôi. Làm sao người ta không oán hận cho được.

Lại Bố Y cười lạnh lên một tiếng, nói:

-Chưa chắc! Chưa chắc! Việc của thiên hạ, thì thiên hạ làm. Lòng người kiên trì, sắt đá cũng phải xuyên thủng thôi.

Triệu Đỉnh vừa nghe, cả mừng chụp lấy Lại Bố Y, nói nhanh:

-Thái Tổ công trở về kinh sư lần này, chẳng lẽ đã có đại kế trừng trị tên gian tặc để giải trừ tai họa cho đất nước chăng?

Lại Bố Y mỉm cười nói:

-Trừng trị gian tặc chỉ là ngọn, chấn chỉnh triều cương mới là gốc. Nếu đốt không sạch cỏ hoang thì khi gió xuân đến chúng lại mọc lên.

Triệu Đỉnh nói:

-Rất mong được nghe tường tận. Xin Thái Tố công chỉ dạy cho Triệu mỗ.

Lại Bố Y nói:

-Đạo trị nước giống như lương y chẩn bệnh có bốn phép: vọng, văn, vấn, thiết. Thiếu một trong bốn điều đó là không được. Nếu phong hàn tiểu nhiệt, thì phải dùng thuốc ôn lương giải độc mới có hiệu quả. Nếu như bệnh nhập cao hoang tức phải dùng thuốc mạnh hơn, trị tận phế phủ, làm cho thay đổi xương tủy, mới thấy công hiệu. Y đạo như thế, trị nước cũng như vậy. Nếu triều cương không chấn hưng, thì vận nước suy vi. Tức là, tuy trừ được gian thần, thì gian thần khác lại sinh ra, sinh sinh tức tức vô cùng vô tận, như thế quốc thế càng lúc càng suy, cuối cùng khó thoát khỏi cảnh diệt vong.

Triệu Đỉnh hiểu rõ, nói:

-Ý của Thái Tố công là trước phải lập minh quân, rồi sau đó trừng trị gian thần. Sau cùng là tuyển hiền tài, chấn hưng lại quốc vận Đại Tống, phải không?

Lại Bố Y gật đầu, nói:

-Nếu không làm thế, thì không thể trị tận gốc được. Đó là ba điều cần phải làm vậy.

Triệu Đỉnh trầm ngâm nói:

-Luận của Thái Tố công quả thực là đại kế trị nước căn bản. Nhưng ba điều này đều kinh thiên động địa, đâu phải dễ làm? Thánh thượng không có con nối dòng, nói lập một minh quân khác, gần như là chuyện thần thoại. Tần Cối quyền lực khuynh đảo thiên hạ, ngay cả thánh thượng còn sợ hắn, vậy phải nhờ vào tay ai? Minh quân không thể lập, gian thần không thể trừ, hiền thần làm sao tuyển chọn? Ba điều đó đều động đến nền tảng triều đình, nếu sơ suất một chút thì lập tức nhận đại họa ngay. Chỉ sợ rằng Triệu mỗ liều cái mạng già này nhưng cả triều văn võ không ai dám hưởng ứng!

Lại Bố Y nói:

-Đó là việc lớn, vận chuyển cả càn khôn, cần phải có khí phách can đảm phi thường. Lại mỗ cũng biết Tần Cối khí số chưa hết, nếu ngay bây giờ nôn nóng diệt trừ hắn, thì sẽ bị trời quở trách, thân sẽ bị nạn đao kiếm. Nhưng nếu tên gian thần đó không trừ, xã tắc sẽ nguy, vạn dân bá tính sẽ thành oan quỷ dưới đao kiếm. Nếu lấy một thân của Lại mỗ, may mắn cản trở được làn sóng dữ, thì dù thân này có bị trời quở phạt, gặp đại nạn tử vong, Lại mỗ cũng quyết không từ. Việc là do sức người, Triệu thừa tướng, chưa làm sao biết không thể được? Xin ngài suy nghĩ lại cho kỹ.

Dương Chấn Hưng khẳng khái nói:

-Có thể trừ được hôn quân và gian thần, chỉ cần Triệu thừa tướng, Lại bá bá ra lệnh một tiếng, Dương Chấn Hưng thề chết cũng quyết theo, dù tan xương nát thịt cũng chẳng nhíu mày.

Ngu Doãn Văn, ngược lại, mỉm cười nói:

-Nguyên lý kẻ yếu mà thắng được kẻ mạnh, vốn ở lòng can đảm và tự tin quyết tử, như đục thuyền chìm để một là sống hai là chết mà thôi. Lòng kiên trì và tự tin tất thắng mới có thể khắc chế đối phương. Nếu chưa hành động mà trước đã sợ thế lực của địch, thì chỉ có đại bại, mặc cho người chém giết như cá trên thớt.

Triệu Đỉnh nhìn đăm đăm hai vị tiểu tướng, lặng lẽ gật đầu, nhưng vẫn trầm ngâm không nói tựa hồ lòng chưa quyết định dứt khoát.

Lại Bố Y chợt mỉm cười nói:

-Theo ý kiến của tại hạ, sở dĩ Triệu thừa tướng ý chưa quyết, còn do dự, có phải là vì đạo quân thần không?

Triệu Đỉnh cười khổ, gật đầu nói:

-Hiểu được lòng Triệu mỗ, không ai bằng Thái Tổ công. Đạo quân thần vốn là gốc của việc lập quốc, nếu vọng động làm càn, thiên hạ sẽ đại loạn. Thử hỏi bậc thần tử có thể tự lập vua mới hay không? Rồi làm sao thu phục quần thần?

Chính vì lẽ đó mà Triệu mỗ vẫn dằn đo chưa quyết định dứt khoát được.

Lại Bố Y nói:

-Vua là ở lòng dân, như thuyền ở trong nước, nước có thể chở thuyền, cũng có thể nhận chìm thuyền. Đó là minh huấn của các thái tổ của Nghiêu, Thuấn, Đường, Tống! Nếu nước không còn, thì thuyền há được yên sao? Triệu thừa tướng là người khoáng đạt, hà tất câu nệ việc đó? Huống chi việc lập minh quân, phải tuần tự mà làm. Thánh thượng không con, việc tuyển lập thái tử thay thế tất phải làm. Tại hạ dự đoán, Tần Cối cùng bè đảng chắc chắn cũng đang bí mật mưu đồ việc này. Nếu Triệu thừa tướng không quyết định trước để chiếm ưu thế, thì e rằng thiên hạ sẽ lọt vào tay gian đảng Tần Cối tiếp tục.

Lại Bố Y nói một cách ung dung, nhưng làm chấn động tinh thần của Triệu Đình. Ông trầm ngâm rất lâu, rồi đột nhiên vỗ bàn, nói lớn:

-Chí lý, chí lý! Lão phu câu nệ đạo quân thần, suýt làm hỏng đại sự. Hiện giờ rõ ràng có một vị đáng được chọn làm thái tử, tại sao ta lại quên phứt người này?

Lại Bố Y vừa nghe, tinh thần rúng động, vội hỏi:

-Triệu thừa tướng rất giỏi thuật nhìn người, xem tướng không sai. Nhưng không biết người đó là ai?

Triệu Đình nói:

-Người đó là Triệu Thận, cháu sáu đời của Thái tổ, con của Tần Vương Đức Phương, người này hiếu nghĩa đầy đủ, sớm đã nổi tiếng trong cung. Sau khi hoàng tử quy thiên, thánh thượng đã từng có ý lập người này làm thái tử, nhưng bị Tần Cối cản trở. Sau đó Triệu Thận bị Tần Cối ganh ghét, cấu kết với giặc Kim, dùng gian kế bắt Triệu Thận cầm tù ở nước Kim, lúc đó Triệu Thận mới sáu tuổi đến giờ bị tù hơn mười năm rồi. Không biết là ông ta còn sống hay không?

Lại Bố Y trầm ngâm rất lâu rồi nói:

-Triệu thừa tướng có biết bát tự sinh thần của Triệu Thận không?

Triệu Đỉnh đáp:

-Tông thất của triều đình, các thế hệ đều có ghi vào điển tịch để ở cấm cung, người giữ điển tịch là môn sinh của Triệu mỗ, vì thế bát tự sinh thần của Triệu Thận, lão phu biết rõ như lòng bàn tay, ông ta sinh vào năm kỷ mão, tháng chín, mùng sáu, giờ tị.

Lại Bố Y im lặng tính toán một lúc, bỗng nhiên mặt lộ sắc vui mừng, đưa tay vỗ xuống bàn một cái nói:

-Hay lắm, bát tự sinh thần của người này quý vô cùng, quả nhiên trung hiếu nghĩa đều đầy đủ, tâm tính lại thông tuệ, đãi người rất nhân hậu, đúng là bậc trị quốc. Hơn nữa, người này phúc thọ song toàn, nhất quyết không phải là người đoản mệnh yểu tướng. Chắc chắn còn sống, chỉ tiếc là người này âm khí quá nặng, xử sự thiên về ôn nhu ít quyết đoán.

Triệu Đỉnh nghe xong, vừa kinh ngạc vừa mừng rỡ nói:

-Nếu Triệu Thận còn sống trên đời, thế thì có thể thành đại sự. Nhưng Thái Tổ công nói người này xử sự không quyết đoán, chẳng lẽ chưa đủ để làm vua sao?

Lại Bố Y mỉm cười nói:

-Điều này lại không phải thế. Nên biết xem tướng người còn phải tiếp xúc đủ mọi mặt mới biết rõ, huống chi xem tướng một ông vua? Bát tự sinh thần chỉ là một, còn phải quan sát tướng cách của người đó mới quyết định được. Hiện giờ chẳng còn cách nào khác, phải tìm cho được Triệu Thận rồi sẽ tính sau!

Triệu Đỉnh không còn nghi ngại gì nữa, cương quyết nói:

-Thái Tổ công đã nói như thế, việc này phải cấp tốc thi hành ngay. Chuyện tìm Triệu Thận do lão phu phụ trách. Trừng trị gian thần, tuyển chọn hiền tài, để trợ cho minh quân, trọng trách này không ai có thể gánh vác ngoại trừ Thái Tổ công. Có ai ngờ rằng sở học phong thủy không những

có thể cứu người, còn có thể cứu quốc. Việc làm của Thái Tổ công lần này sẽ mãi mãi ghi vào thanh sử, khiến cho người đời phải mở to mắt mà nhìn.

Lại Bố Y cười diềm nhiên, không để tâm đến lời khen. Bấy giờ mọi người bàn luận kế sách, chia nhau hành sự. Sáng hôm sau, Triệu Đỉnh nhân cơ hội vào triều, liền mượn cớ đến thăm cơ mật viện phó sứ Hàn Thế Trung, thương nghị với ông ta việc đi tìm Triệu Thận.

*****

Để đề phòng tin tức tiết lộ, bọn Lại Bố Y âm thầm trở về khách điếm. Lúc bấy giờ trời đã gần sáng. Mọi người đều suy nghĩ về kế hoạch lớn lao vừa rồi, tư tưởng cứ miên man nên khó mà ngủ được.

Dương Chấn Hưng ngồi xếp bằng trên giường, chàng vận công một hồi tinh thần đã sảng khoái trở lại. Dương Chấn Hưng hỏi Lại Bố Y:

-Lại bá bá, chúng ta nên hành động như thế nào?

Lại Bố Y nói:

-Đại kế đã quyết, đương nhiên trước nhất là thám thính ngôi tổ mộ của Tần Cối. Muốn diệt Tần Cối, trước hết tất phải làm suy tuyệt căn cơ của hắn. Tần Cối có khả năng hoành hành triều chính, đứng vững lâu nay mà không bị đánh ngã đều do tổ tông của hắn đã chiếm được long huyệt có phong thủy cực tốt mà thôi.

Dương Chấn Hưng nói:

-Đã như thế, chúng ta sẽ làm đảo loạn ngôi tổ mộ của hắn.

Lại Bố Y trầm ngâm không nói, sắc mặt lộ vẻ cực kỳ khó khăn. Dương Chấn Hưng kinh ngạc nói:

-Lại bá bá, không lẽ việc này không thể làm được sao? Cho dù tổ mộ của họ Tần là long đàm hổ huyệt, tiểu diệt cũng chẳng hề sợ!

Lại Bố Y lắc đầu cười khổ nói:

-Hiền điệt có điều không biết đó thôi, việc này nói ra thực hổ thẹn, xét tận gốc rễ, sở dĩ Tần Cối hoành hành bá đạo làm náo loạn thiên hạ được, là vì có điều liên quan mật thiết với nhà họ Lại ta!

Mọi người vừa nghe qua, ai nấy đều sửng sốt ngạc nhiên, nên vội đến vây quanh Lại Bố Y, hỏi:

-Sao lại thế? Việc này quả là điều làm cho mọi người kinh ngạc và hoài nghi.

Lại Bố Y thở dài nói:

-Tổ mộ Tần Cối, vốn do tiên phụ ta là Lại Trừng Sơn điểm. Năm đó ông nội của Tần Cối lâm nguy, cha của Tần Cối là Tần Hoè tâm tư xảo quyệt, cố ý nhờ tiên phụ ta tìm long huyệt cho lão. Nhưng lão vốn biết tiên phụ ta không có thiện cảm với nhà họ Tần, nếu ra mặt yêu cầu chắc chắn sẽ bị cự tuyệt, lão bèn dùng gian kế, trước nhất là dụ cho tiên phụ rơi vào vòng đổ bác. Ban đầu tiên phụ nhất thời không cẩn thận nên sa vào bẫy, thiếu Tần Hoè số nợ ba trăm ngàn lượng bạc. Tiên phụ làm sao đối phó nổi. Mới đầu Tần Hoè hù dọa sẽ đánh, sẽ giết tiên phụ, sau đó lộ ra ý đồ, lão ra vẻ tươi cười nói:

-Lại huynh muốn trả sạch số nợ đó, thực ra chỉ là việc dễ như trở bàn tay. Chỉ cần Lại huynh điểm bút sắt một cái, chỉ điểm cho tại hạ một nơi có chân long bảo huyệt, thì số nợ ba ngàn lượng bạc tại hạ chỉ quệt bút một cái là tiêu ngay. Ngoài ra còn tặng thêm ba trăm lượng vàng cho Lại huynh! Như thế là đã quá tiện lợi cho Lại huynh rồi.

Tiên phụ không có lời nào đáp lại. Một là ông thiếu nợ đánh bạc làm sao trả hết nổi? Hai là, tiên mẫu lúc đó đang bệnh rất cần tiền. Tiên phụ sở dĩ sa vào bẫy đánh bạc cũng là vì tha thiết muốn có tiền để lo thuốc thang cho vợ. Bây giờ lại được ba trăm lượng vàng, thử hỏi tiên phụ làm sao cự tuyệt? Chẳng còn cách nào khác, tiên phụ đành đáp ứng sở cầu của

Tần Hoè.

Lúc bấy giờ, Dương Chấn Hưng và Lý Nhị Ngưu tâm ý tương thông, đều tức giận nói:

-Tần Hoè đã gian trá như vậy, Lại công cứ chỉ đại một chỗ bại huyệt nào để cho dòng họ lão từ đó bị họa diệt luôn.

Ngu Doãn Văn mỉm cười nói:

-Lời của hai vị đại ca sai rồi. Lão Tần Hoè đã sử dụng được gian kế như thế, đủ biết lão là người có tâm tính cẩn mật vô cùng, há lại không biết đề phòng sao? Theo tiểu đệ thấy, sau đó lão còn đi nước cờ càng lợi hại hơn đối với Lại công.

Lại Bố Y gật đầu, than thở:

-Ngu hiền điệt quả thực thông minh hơn người, nghe qua vài lời mà đã đoán được lòng dạ của lão Tần Hoè. Lão trước là dùng lời nói ngọt ngào dụ tiên phụ bốc huyệt cho lão. Tiên phụ là người chí tình, đã hứa bốc huyệt cho Tần gia, thì tận tâm tận lực mà làm, chọn một long huyệt cực tốt cho lão. Đêm trước khi hạ huyệt, tiên phụ đột nhiên được người ta cho biết mình bị trúng bẫy đánh bạc của Tần Hoè, người vô cùng uất hận. Nhưng long huyệt đã chọn rồi, Tần Hoè lại sai người ngày đêm bảo vệ, nếu muốn làm nghịch lại cũng không thể được. Tiên phụ nghĩ chỉ còn cách, lúc hạ huyệt sẽ dùng thủ đoạn làm sai đi phương vị, khiến cho lão dù được long huyệt cũng vô ích. Chớp mắt đã đến lúc hạ huyệt, Tần Hoè chỉ chờ cho mọi việc chuẩn bị xong xuôi, lúc muốn để linh cữu xuống huyệt, mới lộ ra chân tướng, lão cười gian xảo, nói với tiên phụ: "Khặc, khặc! Giấy nợ ba ngàn lượng bạc ở tại đây, Lại huynh chỉ cần trước linh cữu nói một câu, giấy nợ này lập tức giao cho Lại huynh. Còn ba trăm lượng vàng. . . Khặc, khặc. . . Đợi mọi việc hoàn tất nhất định sẽ dâng đến!" Tiên phụ hỏi lão muốn nói câu gì? Tần Hoè cười nhạt nói: "Lại huynh nhớ cho kỹ, nói như thế này: Hoàng thiên tại thượng, long huyệt tại hạ, Lại Trừng Sơn đại diện cho dòng họ Lại, xin phát thệ, huyệt này vốn là chân long bảo huyệt, ai táng vào thì người

đó sẽ phát, nếu là bại huyệt, Lại gia sẽ suy bại trước. Nếu là huyệt tuyệt diệt, thì Lại gia sẽ tuyệt diệt trước. Tấm lòng này xin bẩm cáo thiên địa, lập thề không dám vi phạm. Lời đó là như thế. Xin mời Lại huynh nói cho!" Tiên phụ vừa nghe xong đã kinh hoàng. Người tuyệt đối không ngờ, Tần Hoè lại ra cái chiêu thâm độc như thế, nếu thề y theo đó, thì sự nguy bại của Tần gia dòng họ Lại gia phải tiếp nhận trước!

Lại Bố Y thở dài một tiếng, rồi nói tiếp:

-Lúc bấy giờ Tần Hoè thấy tiên phụ trầm ngâm, thì tướng hung ác lộ ra hết, nói:

-Nếu Lại huynh không thề y theo lời này, điều đó chứng minh Lại huynh không thành thực, thì việc bàn luận trước đây coi như bỏ. Lập tức phải trả số nợ ngay. Tiên phụ lâm vào cảnh đó, không còn cách nào khác hơn, đành phải y theo lời mà thề trước tổ mộ của Tần gia. Và chỉ đúng phương vị để hạ huyệt. Tần Hoè dùng gian kế đạt được chân long bảo huyệt, chẳng bao lâu vợ lão mộng thấy con dơi bay vào bụng mà có thai. Nhưng bà ta có thai đến hai năm mới sinh ra tên đại gian hùng Tần Cối này, di họa cho đất nước. Tiên phụ vì cứu một mạng của tiên mẫu, mà liên lụy biết bao nhiêu trung thần lương tướng khiến họ phải làm quỷ không đầu dưới lưỡi đao của hắn. Còn khí vận của Lại gia từ đó kết mối duyên nghiệt ngã với nhà họ Tần. Một niệm sai lầm của tiên phụ trở thành đại họa cho triều đình.

Mọi người bấy giờ mới hiểu rõ nguyên do bên trong của sự việc. Tư Mã Phúc là người có kiến thức rộng rãi, chợt cười lớn nói:

-Lại huynh e rằng đã nói sai một điểm. Trên đời thông thường mang thai mười tháng là sinh ra, gian thần Tần Cối núp trong bụng mẹ lâu đến hai năm sao?

Lại Bố Y cười khổ nói:

-Nguyên nhân là vì long khí của tổ mộ họ Tần quá vượng. Tiền kiếp của Tần Cối vốn không phải là kẻ tầm thường. Một khi xuống thế, gặp chỗ có long khí cực vượng, làm sao không

thừa cơ hấp thụ, tích tụ nhuệ khí cho đủ mới chịu ra đời? Vì thế Tần Cối khi ra khỏi bụng mẹ, thì đường thanh vân cứ thẳng tiến, một bước lên trời, ngay cả tiền sinh của Nhạc nguyên soái là Đại bàng điểu cũng không sánh kịp. Tiền nhân hậu quả này thực sự làm cho Lại mỗ chỉ biết than thở thôi.

Tư Mã Phúc trầm ngâm giây lát, chợt hiểu rõ, nói:

-Nói như thế, nếu tổ mộ Tần Cối bị suy bại, há không liên lụy đến Lại gia, tức là cũng sẽ gặp vận nguy sao?

Lại Bố Y thở dài gật đầu:

-Đúng vậy! Đúng vậy! Tiền nhân hậu quả làm cho Lại mỗ khó nghĩ là ở điểm này.

Mọi người đều im lặng, không ai nói gì. Dương Chấn Hưng thình lình chống tay đứng lên nói lớn:

-Nếu tiến thoái đều khó, Chấn Hưng đêm nay sẽ xông vào đại ngỏa cấm địa, trước là chém Tần Cối, sau giết hôn quân, để cho thiên hạ được hả dạ sống vui vẻ.

Mọi người nghe nói đều lập tức biến sắc, Ngu Doãn Văn lật đật nói:

-Đại ca chớ nên khinh suất vọng động mà hành sự như vậy. Hoàng cung đại ngỏa cấm địa, đơn thân độc mã mà xông vào chẳng khác nào tự tìm cái chết. Tuy chí khí tráng liệt nhưng cũng chỉ là cái dũng của kẻ thất phu mà thôi. Cho dù đại ca có hy sinh mạng sống, cũng không làm thay đổi cuộc diện triều đình chút nào đâu.

Dương Chấn Hưng tức giận nói:

-Nói gì thế, Văn đệ? Đại ca há phải là kẻ sợ chết? Dù cho thịt nát xương tan, ta cũng tuyệt đối không cau mày.

Ngu Doãn Văn vội nói:

-Điều này không phải là sợ chết hay không sợ chết. Có điều hành động như vậy không có ích lợi gì. Chẳng những tự tìm cái chết, lại còn làm hỏng kế hoạch lớn của Triệu thừa tướng và Lại bá bá đã thương nghị. Nếu đại ca cứ nhất quyết đi một mình, tiểu đệ đành bất lực, chỉ còn con đường duy nhất là

theo đại ca, đang đêm xông vào cấm cung để khi đại ca xuống suối vàng cũng còn có người mà bầu bạn.

Dương Chấn Hưng cười khổ nói:

"Hà tất Văn đệ phải làm vậy? Đệ biết rõ đại ca đi lần này là tự nộp mạng vô ích, thì còn theo đại ca làm gì?

Ngu Doãn Văn khẳng khái nói:

-Anh em chúng ta đã lập lời thề, cùng sinh cộng tử, đệ làm sao có thể nhìn đại ca một mình vào chỗ nguy hiểm được chứ?

Dương Chấn Hưng tức giận nói:

-Cả gia đình của đệ huyết hải thâm cừu chưa báo được, há có thể coi thường mạng sống hay sao? Nếu Văn đệ quyết ý mạo hiểm, thì sự kết nghĩa giữa hai ta coi như đoạn tuyệt từ đây.

Ngu Doãn Văn cười lớn nói:

-Nếu đại ca một mình mạo hiểm, chắc chắn là sẽ chết, không còn nghi ngờ gì nữa. Tình huynh đệ này tức sẽ đoạn tuyệt. Nhưng có thêm tiểu đệ, tức còn một chút sinh cơ, tình huynh còn có thể tồn tại. Ý của tiểu đệ đã quyết, nếu đại ca xông vào cấm cung, tiểu đệ nhất định sẽ đuổi theo sau.

Dương Chấn Hưng biết rõ Ngu Doãn Văn bên ngoài thì lạnh lùng, nhưng bên trong là một bầu nhiệt huyết. Phàm mọi việc không lên tiếng thì thôi, một khi lên tiếng, chẳng những khiến cho người phải kinh hãi mà còn đã nói thì làm, quyết không bao giờ thay đổi. Trong lòng vừa giận vừa cảm động, Chấn Hưng thở dài, nói:

-Văn đệ, đại ca hiểu tâm ý của đệ. Đệ lấy cái chết để uy hiếp ép đại ca phải thay đổi ý định.

Ngu Doãn Văn mỉm cười nói:

-Xưa kia, trung thần lấy cái chết mà can gián vua, huống chi huynh đệ ta tình thâm nghĩa trọng? Tiểu đệ không dám tự so sánh với người xưa, nhưng nếu đại ca chết, tiểu đệ cũng quyết không sống một mình.

Tư Mã Phúc, Lý Nhị Ngưu tuy không phải là người trong

võ lâm, nhưng nghe ngôn ngữ của họ, biểu hiện đầy chân tình, quyết không phải là lời hư dối, họ đều cảm phục mối tình thâm nghĩa trọng của hai huynh đệ họ.

Lại Bố Y vẫn im lặng không nói. Đối với việc hai huynh đệ đang tranh chấp, ông hình như không nghe thấy. Lúc bấy giờ, Lại Bố Y đột nhiên đứng dậy, thái độ cương quyết, nói:

-Hai hiền diệt không cần phải tranh chấp, Lại mỗ đêm nay đến thám thính ngôi tổ mộ họ Tần, để hoạch định kế sách. Hai người có dám theo ta không?

Dương Chấn Hưng giật mình, vội nói:

-Tổ mộ của Tần Cối có liên quan đến sự an nguy của Lại gia, Lại bá bá còn dám động đến nó sao?

Ngu Doãn Văn mỉm cười không nói. Dường như đã đoán được ý của Lại Bố Y. Lại Bố Y khẳng khái nói:

-Long khí tổ tông của Tần Cối rất phi thường. Kẻ tầm thường khó tiếp nổi cái uy lực của nó. Nếu hai hiền điệt vọng động, bất quá chỉ như trứng chọi vào đá mà thôi. Tần Cối đối với việc này hiểu rõ hơn ai hết. Nguyên nhân hắn muốn dẫn Lại mỗ vào tử địa, chính là vì muốn bảo tồn long khí tổ tông của hắn. Đã như thế, nếu là phúc thì tự nó đến, nếu là họa thì cũng khó thoát khỏi, huống chi hành động này có liên quan đến quốc vận đại Tống, đến an nguy của xã tắc, và vận mệnh của bá tính. Lại mỗ há vì dòng dõi của họ Lại mà khiến cho sinh linh phải tiếp tục chịu đồ thán hay sao? Nạn của thiên hạ, cứ do một mình Lại mỗ này nhận lãnh. Ý ta đã quyết, các vị không cần phải nhiều lời. Hãy chuẩn bị sớm, tối nay sẽ xông vào tổ mộ của nhà họ Tần.

Mọi người cảm động, đều tranh nhau đi theo. Lại Bố Y cười khổ nói:

-Các vị tưởng rằng tổ mộ họ Tần là chỗ dễ đến lắm sao? Người đông ngược lại dễ hỏng việc. Lần này, xông vào ban đêm, Lại mỗ cũng không dám tự tin còn toàn mạng mà trở về.

Dương Chấn Hưng nói:

-Tổ mộ của họ Tần nằm ở chỗ nào? Không lẽ còn lợi hại hơn cấm cung? Chẳng lẽ là long đàm hổ huyệt chăng?

Lại Bố Y nói:

-Ngôi mộ này cách thành Lâm An không xa. Phía nam của Tây Hồ, là dãy Ngũ Vân Sơn bên bờ sông Tiền Đường. Ngũ Vân Sơn vốn là nơi người nào đến du ngoạn cũng được. Nhưng sau khi Tần Cối phát tích, coi đất mộ tổ tông là căn cơ mệnh mạch, nên phái gần một vạn tinh binh, lập doanh trại bảo vệ từ đỉnh núi đến chân núi, nhân dân vô tình đi vào là giết chết không tha. Quả thực năm bộ là một vọng gác, mười bộ là một vọng tiêu, cộng thêm thế núi hiểm trở, mộ họ Tần ở trên đỉnh núi, tuy không phải là long đàm hổ huyệt gì, nhưng có đủ hang độc xà, động bò cạp, cực kỳ hung hiểm.

Lúc bấy giờ, Ngu Doãn Văn bỗng bật cười nói lớn:

-Ngũ Vân Sơn tiểu đệ không dám xâm nhập, xin để Dương đại ca theo Lại bá bá xông vào vậy.

Dương Chấn Hưng ngạc nhiên nói:

-Tại sao thế? Văn đệ?

Chàng hiểu lầm ý của Ngu Doãn Văn, ngỡ rằng sư đệ muốn nhường mình lập công trong chuyến đi này.

Ngu Doãn Văn mỉm cười nói:

-Nếu luận về chiến đấu trên núi, trong thiên hạ còn ai hơn được Hổ Nhi, vật báu của đại ca? Nó có thể gánh trách nhiệm đó. Tư Mã thúc, Lý nhị ca ở đây chờ tin tức của Triệu thừa tướng, còn tiểu đệ sẽ xâm nhập Tần tướng phủ.

Dương Chấn Hưng tức giận nói:

-Vừa rồi Văn đệ khổ sở khuyên ta chớ nên vọng động hành sự, giờ đệ lại một mình xông vào chỗ nguy hiểm, đệ xem đại ca là kẻ hèn yếu sao?

Ngu Doãn Văn mỉm cười, ung dung bình tĩnh nói:

-Đại ca an tâm, tiểu đệ chỉ dùng thuật du kích chiến, có thể an toàn rút lui được.

Dương Chấn Hưng vừa muốn nói cái gì đó, nhưng Lại Bố Y

đã khẽ khoát tay, nói:

-Dương hiền điệt bất tất phải lo âu. Ngu hiền điệt muốn dương đông kích tây, quấy rối Tần phủ, làm cho hắn phân tâm, không thể một mình chia thân ra mà lo nghĩ đến ngôi tổ mộ của hắn ở Ngũ Vân Sơn.

Dương Chấn Hưng nghe nói, chợt hiểu rõ, mừng nói:

-Kế của hiền đệ rất tuyệt diệu! Như thế thì đại ca an tâm. Chúng ta hai phía hiệp công để cho gian tặc Tần Cối từ đây không có một ngày bình an.

Hôm đó, trời vừa tối nhóm người của Lại Bố Y phân ra hành động.

Lại Bố Y và Dương Chấn Hưng đi một đường, xuất phát trước, thẳng đến ngôi tổ mộ họ Tần ở Ngũ Vân sơn. Ngu Doãn Văn sau đó một lúc cũng cải dạng ra đi. Chàng từ trước đến giờ không thích dùng binh khí, lâm chiến đối địch chỉ dùng đôi bàn tay thịt của mình. Công lực của Ngu Doãn Văn rất thâm hậu, võ công đã đạt đến cảnh giới thượng thừa, ngay cả sư ca Dương Chấn Hưng cũng khó mà đoán được tài năng của người sư đệ đến đâu. Linh Ẩn đại sư có lần từng nói với Dương Chấn Hưng:

-Võ công của con ngày sau có thể gọi là muôn người khó địch. Nếu chỉ luận về võ công thì trên giang hồ hiếm có đối thủ. Nhưng Doãn Văn rất tinh thâm thao lược, với ba phần võ công trên người, nó có thể sử dụng đủ mười phần. Nếu võ công của nó có thể bằng con, thì xét khắp thiên hạ, trăm vạn hùng binh tướng soái, duy chỉ có người này là vô địch thôi!

Do đó, đủ thấy Linh Ẩn đại sư xem trọng Ngu Doãn Văn đến bực nào.

Ngu Doãn Văn trước khi ra đi, nhìn Tư Mã Phúc và Lý Nhị Ngưu mỉm cười nói:

-Nếu thấy thần hỏa giáng lâm ở Tần phủ, thì lúc đó hai vị biết là tiểu đệ đã thành công rồi vậy.

Nói xong, chàng phi thân nhảy qua cửa sổ ra ngoài, và một

cái nhảy nữa đã mất dạng ở mái ngôi lầu đối diện, chìm trong bóng tối.

Tư Mã Phúc và Lý Nhị Ngưu đưa mắt nhìn nhau, một lúc rất lâu chẳng ai nói được điều gì. Cuối cùng, Tư Mã Phúc thở dài nói:

-Người ta nói chốn giang hồ là nơi tàng long phục hổ, nhân tài vô số. Trước đây lão phu không tin, nay tận mắt nhìn thấy ba thầy trò trên Linh Lộ Phong đều là những bậc kỳ tài, quả thực làm cho ta thành tâm kính phục.

Lý Nhị Ngưu cười nói:

-Lời của Tư Mã bá bá rất đúng. Nhưng lão còn quên một vị kỳ tài trong các vị kỳ tài, nếu thực sự thi triển ra, trong thiên hạ chẳng có ai dám tranh phong. Đó chính là Lại tiên sinh.

Tư Mã Phúc từ tận đáy lòng nói:

-Đúng lắm! Đúng lắm! Cộng thêm Tầm long phong thủy huyền môn thần công của Lại huynh, tuy chỉ bốn người cũng đủ cự với thiên quân vạn mã. Lão phu có thể dám quả quyết, chuyện vận chuyển càn khôn lần này nhất định sẽ thành công.

Lý Nhị Ngưu lập tức cười lớn nói:

-Tư Mã bá bá ở đây thổi phồng làm gì? Đợi sự việc thành công rồi, chắc chắn là biết được ngay.

Tư Mã Phúc và Lý Nhị Ngưu theo Lại Bố Y một khoảng thời gian đã thấy qua môn phong thủy tướng học tinh thâm của Tầm long đại hiệp, vì thế đối với việc phá hủy ngôi tổ mộ của Tần Cối lần này, họ đều có lòng tin tuyệt đối là sẽ thành công.

PHÁ THẠCH TRỜI KINH HÃI

Đêm về khuya, sao lu trăng mờ. Bây giờ là đúng giờ tý nửa đêm. Dưới chân Ngũ Vân Sơn, trên bờ sông Tiền Đường ở phía tây nam Lâm An, gần Hồ tây, có hai bóng đen nhanh

nhẹn lướt tới gần ẩn mình sau tảng đá lớn, nhìn khắp ngọn núi, quan sát động tịnh.

-Nếu ban ngày thì có thể thấy mây lành ngũ sắc bay lượn trên đỉnh núi. Cho dù đứng ở ngoài xa, cũng cảm thấy long khí ngọn núi uy lực bức người.

Một vị lão nhân trong hai bóng đen khẽ giọng nói.

-Ông Trời quá trêu cợt người đời, nhất định để cho tên đại gian ác chiếm được cái chân long bảo huyệt này.

Giọng thanh niên nghiến răng nói.

Hai người đưa mắt nhìn lên núi, trong ánh sáng lờ mờ của bóng đêm, trăng sao ảm đạm chiếu vào các nấc thang bằng đá, uyển chuyển uốn khúc, giống như một con rắn đen khoanh mình lên đến đỉnh núi. Đỉnh núi bị bóng tối bao phủ, không cách nào phân biệt mọi vật trên đó. Chân núi, triền núi ánh đèn lập lòe chiếu sáng dọc theo bậc thang đá.

Lão nhân nói:

-Mỗi một vùng ánh sáng tập trung, chính là một doanh quan binh bảo vệ đường lên núi. Đếm sơ số vùng ánh sáng, đủ thấy quan binh ở đây cả gần một vạn.

Thanh niên nói:

-Mộ huyệt nằm ở đâu?

Lão nhân nói:

-Trên đỉnh núi có một cái giếng cổ, hạn hán cỡ nào cũng có nước, lại có một cây ngân hạnh, cao mười trượng, ngọn của nó phủ rộng cả mười trượng, thân cây mười người ôm chưa giáp mí, vốn là loại trường thanh thụ ngàn năm không cỗi. Mộ huyệt nằm giữa cây ngân hạnh và cái giếng cổ, chiếm toàn bộ linh khí của vùng núi, là chân long bảo huyệt trăm năm mới xuất hiện một lần. Ở đầu cái thang đá này leo lên 10 trượng nữa, chính là chỗ có cái giếng cổ, cây ngân hạnh và mộ huyệt. Năm xưa Tần Cối từng ép Lại mỗ lên núi quan sát làm sao để bảo vệ vĩnh viễn long khí cho tổ mộ của hắn. Nhưng bị Lại mỗ chỉ loạn xạ cho qua chuyện, sau đó Tần Cối phát hiện được

việc đó, nên rất hận Lại mỗ, muốn dồn Lại mỗ vào chỗ chết cho hả giận.

Lão nhân đó chính là Lại Bố Y, thanh niên nằm sát bên cạnh ông trong chuyến xâm nhập Tần mộ chính là Dương Chấn Hưng vậy. Hai người ẩn núp ở đây, mới phát giác tổ mộ của họ Tần nằm trên ngọn Ngũ Vân Sơn quả nhiên canh giữ nghiêm nhặt như thiên la địa võng, chấp cánh cũng khó bay qua. Lại Bố Y bất giác cau mày, nghĩ thầm:

-Đêm nay đến thám thính ngôi tổ mộ họ Tần, tuyệt đối không được đả thảo kinh xà. Nhưng cái thang đá này là con đường độc nhất để lên núi, dọc theo đó cứ năm bộ một cương gác, mười bộ một tiêu canh, muốn âm thầm lẻn lên núi mà không làm kinh động bọn quan binh, quả thực là một việc không thể. Phải làm sao đây?

Dương Chấn Hưng chợt lên tiếng:

-Đỉnh Ngũ Vân Sơn ngoài con đường thềm đá này, còn có con đường nào khác thông đến đỉnh không?

Lại Bố Y cười khổ nói:

-Ngũ Vân Sơn cao gần trăm trượng, cái thềm đá này đã tốn không biết bao nhiêu sức dân mới xây thành. Ba mặt kia đều là vách núi cheo leo, phía sau núi, ngay cả loài khỉ cũng không có cách nào trèo lên đỉnh được. Trừ phi biết bay, nếu không tuyệt đối không thể trèo lên phía sau núi được. Ta cũng không ngờ tên gian tặc Tần Cối, chỉ trong một thời gian ngắn, có thể biến Ngũ Vân Sơn thành một nơi kiên cố tường đồng vách sắt như vầy. Xem ra, chuyến đi này tốn công vô ích thôi.

Lại Bố Y nói xong, Dương Chấn Hưng trong bóng tối xoay mình một cái đã mất hút hình bóng. Lại Bố Y bất lực, đành phải núp sau tảng đá lớn, cau mày suy nghĩ. Ông thử hoạch định một phương pháp khác, nhưng cảm thấy vô ích. Bởi vì, chỉ cần long khí tổ mộ của Tần Cối không suy bại, thì tuyệt đối không thể bứng được gốc rễ của hắn. Trong lúc Lại Bố Y

cảm thấy vô kế khả thi, Dương Chấn Hưng đột nhiên trở lại, nói nhỏ bên tai của Lại Bố Y:

-Lại bá bá không cần phải lo lắng nữa, tiểu điệt đã có kế hoạch lên núi rồi.

Lại Bố Y vội hỏi:

-Tiểu điệt muốn xông thẳng lên núi sao? Vạn lần không được làm kinh động Tần Cối ngay bây giờ. Nếu không lần sau hành sự, sẽ nguy hiểm gấp trăm lần.

Dương Chấn Hưng mỉm cười nói:

-Lại bá bá an tâm. Doãn Văn hiền đệ đã có lời nhắc nhở tiểu điệt, hiện giờ là lúc gọi Hổ Nhi đến trợ giúp đây. Trước nhất, cho Hổ nhi đại náo đường thang lên núi, sau đó chúng ta sẽ leo lên vách phía sau núi. Lên đến đỉnh núi là thành công. Nhưng đành phải bắt Lại bá bá chịu thiệt thòi một chút.

Lại Bố Y trầm ngâm một lúc, nói:

-Đó cũng là một biện pháp. Nhưng cái vách núi cheo leo kia ngay cả loài vượn, khỉ cũng không thể leo được, bằng vào một mình hiền điệt làm sao trèo lên đỉnh được.

Dương Chấn Hưng cười khẽ nói:

-Ngũ Vân Sơn tuy hiểm trở, nếu một mình tiểu điệt xông thẳng lên thì dù đường thang lên núi hay vách đá cheo leo há có thể ngăn cản tiểu điệt được sao? Bây giờ, có thêm Lại bá bá, chỉ còn cách buộc bá bá trên lưng tiểu điệt, đợi khi Hổ nhi làm náo loạn quan binh trên đường thang lên núi, tiểu điệt sẽ trèo lên vách núi phía sau.

Lại Bố Y nghĩ thầm:

-Trước mắt chỉ còn cách này thôi.

Ông liền gật đầu ra hiệu đồng ý.

Dương Chấn Hưng lập tức lấy ra một sợi dây mây. Thì ra vừa rồi chàng thuận tay bức một sợi dây mây khi quay về, bây giờ mới kết sợi dây lại thành cái gù mềm đặt Lại Bố Y vào đó, hất tay ra sau, quày Lại Bố Y trên lưng một cách vững vàng. Tiếp liền theo đó, Dương Chấn Hưng lấy ngọc tiêu ra, đưa lên

môi, ngưng thần vận công, rồi thổi mạnh lên.

Tiếng tiêu vang lên từ chân núi Ngũ Vân Sơn. Vừa phát ra, lập tức quan binh canh giữ nhốn nháo kêu vang dội:

-Ai cả gan bằng trời dám thổi tiêu ca hát ở nơi cấm địa này?

Liền sau đó một đội quan binh xông đến. Dương Chấn Hưng dường như không biết, vẫn vận công thổi tiêu, tiếng tiêu càng lúc càng kích động, dục cho con người hưng phấn, đội quân đó đột nhiên như điên dại cấp tốc xông đến phía Dương Chấn Hưng.

Lại Bố Y ngồi trong nảy hốt hoảng, khẽ giọng nói:

-Sao thế? Sao quan binh hình như lại tiến về phía ta?

Dương Chấn Hưng chẳng mảy may để tâm đến lời nói của Lại Bố Y, mắt nhìn thấy đội quan binh đã đến cách khoảng mười trượng.

Chính ngay lúc đó, một tiếng vù cực lớn vang lên, một con quái vật đen mun khổng lồ từ đâu trên không rơi xuống, vừa gầm lên uy mãnh như cọp núi và xông về phía đội quân. Đội quân đi trước vừa thấy con quái vật đen ngòm xông về phía họ, đã kinh hoàng la lên oai oái, quay người lại chạy loạn xạ. Trong đó còn có tên can đảm hươ đao xông tới chém con quái vật. Quái vật chẳng thèm để ý tới nhát đao, đưa tay chụp lấy tên quân đó, cây đại đao chém trúng cánh tay của quái vật vang lên một tiếng "binh" cực lớn, và giống như chém vào đá, lập tức gẫy thành hai đoạn. Tên quân gan dạ đó sững sờ thừ người ra, hai bàn chân như bị đính chặt dưới đất, không thể di động được một phân hào nào.

Quái vật cười khằng khặc, đưa hai tay ra chụp lấy tên quân nhấc bổng lên, rồi thuận tay chụp thêm hai tên quân nữa. Nó ném ba tên quân bay qua bay lại giữa hai lòng bàn tay như nhà ảo thuật biểu diễn, miệng thì cười khằng khặc. Mỗi lần ném lên rơi xuống, ba tên đại hán gào lên thảm thiết nghe muốn vỡ tim. Quái vật vừa chơi trò ảo thuật ném người, vừa

thong thả bước lên đường thang bậc thềm, tiến thẳng lên đỉnh núi. Bọn quan binh canh giữ đường lên núi, mắt thấy cảnh tượng đó, như thấy quỷ ma, quái vật chưa đến, đã vội vã chạy tránh ra xa. Đợi quái vật đi qua rồi, mới làm bộ dạng chạy theo phía sau lưng nó kêu la ỏm tỏi. Quái vật càng đi càng lên cao, quan binh đi theo sau càng lúc càng đông đảo hơn, đâu còn giống như quân canh giữ đường núi? Mà trái lại giống như đội quân vui mừng đưa đón quái vật từ từ lên núi.

Ở bên này, Lại Bố Y nhìn xa xa, vừa kinh ngạc vừa vui mừng nói:

-Hay lắm! Hay lắm! Hổ Nhi đã lập được công lớn rồi. Quan binh đã bị nó đánh lạc hướng rồi. Nhưng chớ để Tần Cối biết được, nếu không tên đại gian hùng chắc chắn sẽ đoán được có người tính kế phá hoại ngôi tổ mộ của hắn. Điều này sẽ làm hỏng việc lớn đấy.

Dương Chấn Hưng bấy giờ đã ngừng thổi tiêu, nghe nói liền cười đáp:

-Hiền đệ Doãn Văn công lực thâm hậu. Tiếng tiêu vừa rồi phát lên, đệ ấy đã biết, và sẽ lập tức ra tay náo loạn Tần tướng phủ. Tần Cối thấy sào huyệt của hắn bị người ám toán, đâu còn tâm trí mà nghĩ đến ngôi tổ mộ của hắn chứ.

Chính ngay lúc đó, cách Ngũ Vân Sơn mười dặm, ở góc Lâm An, phía đông bắc Tây Hồ đột nhiên nổi lên một vùng lửa đỏ, và lập tức rực sáng cả một góc trời.

Lại Bố Y mừng quá nói:

-Tuyệt quá! Tuyệt quá! Hai tiểu tướng trong ứng ngoài hợp, đại náo trong và ngoài kinh sư, vì cứu nhân dân mà lập được công lớn. . . Hiền điệt quả nhiên có thuật khinh công tuyệt đỉnh.

Thì ra, Dương Chấn Hưng thấy ánh lửa nổi lên, lập tức chuyển thân phi thẳng một cái đã vượt xa mười mấy trượng, nhắm hướng vách đá cheo leo sau núi mà tới chân núi. Triền núi bấy giờ như một nồi dầu sôi vỡ ra tung tóe, dầu sôi bay tới đâu, chỗ đó lập tức gào thét lên kinh hoàng. Con quái vật đen

Hồ Nhi chính là nồi dầu sôi đó. Khí nóng bốc ra cuồn cuộn, cứ nhắm đỉnh núi mà cuốn tới, không ai chống đỡ nổi. Lúc bấy giờ, ngay cả bọn quan binh canh giữ mộ trên đỉnh núi thấy cảnh long trời lở đất ở dưới chân núi và trên triền núi, chúng cũng kinh hoàng sửng sờ, đều nghĩ thầm trong bụng:

-Nếu con quái vật này lên đỉnh núi, phải làm sao mới ổn đây? Cản nó thì không đủ sức. Còn mộ huyệt bị quái vật phá nát, thì sẽ phạm tội chết tru di toàn tộc. Chống cũng chết, không chống cũng chết! Bọn quan binh trên núi đứng thừ người, có tên thất thanh khóc oà, kêu mẹ kêu cha.

Viên chỉ huy trên núi là một vị thiên tổng, lúc bấy giờ thấy cảnh không ổn, một mặt lão lớn tiếng quát mắng sĩ tốt liều chết cản quái vật lên núi, một mặt lão sợ đến xanh mặt, vừa lăn vừa bò tìm đường xuống núi, đích thân chạy về hướng Tần tướng phủ bẩm báo. Lão thiên tổng này kể ra cũng xảo quyệt, lão biết việc này không còn cách nào khác, suy đi nghĩ lại, chỉ còn cách duy nhất là bẩm báo với Tần phủ, để vạn nhất có bị hỏi tội cũng có đường mà biện minh.

Thừa cơ hội đại loạn này, Dương Chấn Hưng cương quyết trèo lên vách núi cheo leo. Vách núi cheo leo quả đúng như lời đồn đãi, một vách núi dựng đứng cao gần trăm trượng, từ chân núi lên đến đỉnh, hình dạng nó như một bức bình phong chắn gió, vách núi trơn trợt, ngay một gốc cây nhỏ để đặt chân làm điểm tựa trèo lên cũng không có. Dương Chấn Hưng lên được mười mấy trượng, nhìn vách núi bên trên cực kỳ hiểm trở cũng phải cau mày. Dưới chân chợt mất điểm tựa một cái, Dương Chấn Hưng và Lại Bố Y lập tức rơi trở lại chỗ cũ. Lại Bố Y thấy Dương Chấn Hưng hơi thở có hơi nặng, nghĩ thầm:

-Khó lắm, khó lắm! Quả là khó vô cùng! Vách đá này sợ rằng ngay cả loài vượn khỉ cũng phải tránh xa, bằng vào sức người thường làm sao leo nổi? Vạn nhất chỉ sơ suất nhỏ thôi, thì từ mấy mươi trượng cao rơi xuống, nhất định phải tan

xương nát thịt. Một mình ta chết cũng chẳng đáng nói chi, nhưng làm đứt tuyệt dòng máu Dương gia thì làm sao nói chuyện với tứ đệ, người đã vì nước bỏ mình.

Lại Bố Y không còn cách nào khác, nói:

-Trở về thôi! Trở về rồi tính cách khác!

Dương Chấn Hưng nói:

-Không lẽ nửa đường mà bỏ kế hoạch sao?

Lại Bố Y cười khổ nói:

-Ngay cả cái vách đá cheo leo hiểm ác này còn hỗ trợ cho gian tặc Tần Cối, không lẽ khí số hắn chưa tận sao? Có phải còn muốn hắn gây họa cho thiên hạ một thời gian nữa sao kìa? Nếu có rủi ro gì, bảo ta làm sao ăn nói với vong linh của cha hiền diệt?

Dương Chấn Hưng cười nhạt một tiếng, nói:

-Việc này chưa chắc là vậy. Vách núi tuy hiểm ác, cũng không ngăn trở nổi Dương Chấn Hưng này đâu.

Nói xong, Dương Chấn Hưng điều hòa hơi thở, im lặng vận công, khoảnh khắc sau đột nhiên lấy ra một cây chủy thủ hào quang sáng rực, rồi nói một cách đầy hào khí:

-Cây chủy thủ này vốn là vật còn lại trên di thể của cha cháu, do đầu mũi tên thép luyện thành. Ngày xưa, cháu đã từng thề trước linh vị của cha, cây chủy này không rút ra thì thôi, một khi rút ra thì nhất định phải thành công. Tại đây, giờ này phải nhờ vào nó mà lập kỳ công.

Dương Chấn Hưng vừa nói xong, cõng Lại Bố Y lên lưng, phi thân một cái, cao đến ba trượng, và tiếp tục phi thân vài cái đã đến chỗ vừa trượt chân lúc nãy. Tay phải của chàng huơ chủy thủ một cái, vừa âm thầm chuyển nội lực vào nó, vách đá cứng rắn đã bị chủy thủ khoét một lỗ. Dương Chấn Hưng phi thân lên, bàn chân phải đặt vào lỗ vừa khoét, tay phải lại vung chủy thủ lên khoét một lỗ khác phía trên, vận lực đạp chân phải một cái, búng mình lên, chân trái đã đặt vào cái lỗ thứ hai, tay phải thừa thế vung chủy thủ lên khoét một lỗ thứ

ba. Tay và chân chuyển động giao thác như thế, liên tiếp khoét mười mấy lỗ trên vách đá, thân mình Dương Chấn Hưng kèm theo Lại Bố Y phi thân được mấy mươi trượng. Vận toàn lực khí công, Dương Chấn Hưng rướn mình phi thân một cái, đã vững vàng phóng lên được đỉnh núi.

Dương Chấn Hưng bấy giờ đã thở hơi mạnh, vội vàng cúi xuống, Lại Bố Y thừa thế nhảy ra cái nảy. Ông phóng mắt nhìn xem thì thấy cây cổ thụ ngân hạnh khổng lồ đã ở cách mình khoảng ba mươi trượng. Chung quanh gốc cây có hơn mười mấy lều trại bao quanh. Mấy trăm quan binh đang náo loạn kêu la, thành một đám hỗn loạn. Bỗng một tiếng quát vang, mấy mươi đại hán chạy đến, lập tức một đại hán vừa gầy vừa cao chạy trước đến nghênh đón, kinh hoàng nói:

-Trương thiên tổng, Tần thừa tướng có căn dặn điều gì không?

Trương thiên tổng lật đật khom lưng đáp:

-Bẩm báo Tống gia, mạt tướng vừa rồi chạy về Tần phủ cấp báo, không dè Tần phủ lại bị bốc cháy cả một vùng, Tần thừa tướng đã đi lánh nạn chỗ khác, chỉ để lại Trần sư gia ở lại chữa lửa. Mạt tướng liền đến bẩm cáo, nhưng bị Trần sư gia mắng: "Gần một vạn binh mà không cản trở được một con thú, toàn là một lũ giá áo túi cơm. Ngươi bây giờ đến bẩm báo Tần thừa tướng, chỉ có cái họa sát thân thôi. Đi, đi mau! Hãy mau chạy về tìm biện pháp ổn định trật tự lại cho xong, chỉ xem như không có việc này xảy ra. Ta cũng không nghe qua việc này." Mạt tướng thấy tình thế không tốt, vội chạy về đây ngay, tất cả xin Tống gia định đoạt.

Lại nghe lão Tống gia giận dữ nói:

-Ngươi là tổng chỉ huy ngàn vạn quân binh, mặc cho quái vật làm loạn, thì tội ngươi tự gánh chịu.

Trương thiên tổng hoảng sợ nói:

-Tống gia vốn là người tâm phúc của Tần thừa tướng, Tần thừa tướng mới phái Tống gia đến núi giám hộ. Tống gia là

người cao quý, xin cứu mạng cho mạt tướng.

Tống gia trầm ngâm khá lâu mới nói lớn:

-Nếu muốn cả hai chúng ta được an toàn vô sự, thì cứ xem việc này như chưa hề xảy ra. Người nào tiết lộ tin tức cho Tần thừa tướng biết, thì đổ tội cho người đó.

Trương thiên tổng vội nói:

-Vâng! Vâng!

Rồi quay lại binh tốt, hắn quát lớn:

-Hãy mau truyền lệnh xuống dưới núi, bất cứ có phát sinh việc gì đều xem như không nghe không thấy, chớ nên vọng động đồn đãi. Kẻ nào cãi lệnh, giết không tha.

Chỉ thấy hai thủ hạ lật đật chạy đi truyền lệnh.

Lại Bố Y và Dương Chấn Hưng nhìn nhau tương thông tâm ý, cười nhẹ một tiếng. Lại Bố Y khẽ giọng nói:

-Ngu hiền điệt đi nước cờ này làm cho Tần Cối không thể một lúc lo cả đầu lẫn đuôi, tên Trương thiên tổng vừa rồi truyền lệnh như thế, quả là thuận lợi cho chúng ta.

Dương Chấn Hưng cười nhạt nói:

-Chỉ một tên tâm phúc tầm thường của Tần Cối cũng làm cho một vị tổng tướng quân đường đường phải quýnh quáng, thì triều đình Đại Tống bây giờ còn ra cái thể thống gì nữa?

Lại Bố Y gật đầu nói:

-Đúng vậy. Nếu không trừ gian tặc Tần Cối, con dân Đại Tống khó thoát cái khổ mất nước. Nhưng dinh trại của quan binh ở gần gang tấc, mặc dù chúng hỗn loạn, nhưng muốn lén tiếp cận ngôi mộ tuyệt đối không thể được.

Dương Chấn Hưng nói:

-Lại bá bá an tâm! Tất cả mọi việc hãy giao cho cháu làm.

Dương Chấn Hưng lấy ngọc tiêu ra, vận thần công, một tiếng lãnh lót lập tức vang lên như tiếng tiêu, quan binh giữ mộ nghe tiếng sáo nhốn nháo cả lên. Tiếng tiêu làm cho tinh thần người ta hưng phấn, nhiệt huyết sôi trào. Quan binh bị tiếng tiêu kích động, nghiến răng kèn kẹt, nhìn người bên

cạnh một cách giận dữ, bất cứ người nào trong ánh mắt của hắn hiện giờ đều trở thành kẻ có huyết hải thâm cừu, bất cộng đái thiên, hận không được lột da xẻ thịt tức khắc để hả giận. Tiếp theo đó hắn vung quyền, tung cước không phân biệt ai là ai, trắng đen khó phân, người nào hắn thấy là quyền đánh chân đá, giáp đánh ất, ất không có cảm giác gì, lại đập bính ngay trước mặt máu chảy đầm đề. Bính cũng chẳng chịu kém, bạt nhảy lên, đập một quyền vào đỉnh ngã ngửa. Trên đỉnh núi, chung quanh ngôi tổ mộ của Tần Cối, mấy trăm quan binh, không phân biệt xa gần, không phân biệt mới cũ, nghiến rang sát phạt nhau như kẻ địch thù.

Lại Bố Y tạp mắt nhìn thấy cảnh tượng đó, bất giác cười khổ, lắc đầu, nghĩ thầm:

-Mê hồn thần công của Chân Hưng quả thực lợi hại. Nhìn thấy các quan binh bị mê hoặc mà tàn sát lẫn nhau đến chết mới thôi, tuy nói rằng sự bất đắc dĩ, nhưng liên lụy đến kẻ vô tội, cũng tổn nhiều âm đức.

Dương Chân Hưng thấy Lại Bố Y lắc đầu cười khổ, ý dường như bất nhẫn, liền chuyển điệu tiêu thanh, như tiếng tù và, quan binh lập tức đứng sững sờ bất động. Tiếng tiêu chợt đổi giọng buồn thảm, làm cho tim con người muốn vỡ ra, quan binh lập tức đứng như chim gỗ, rồi không biết ai cất tiếng khóc òa, lập tức thiên hô bách ứng, tiếng khóc bỗng vang dội một vùng! Có người vỗ tay, dậm chân, có người đấm ngực bứt tóc, kêu gào thảm thiết, dường như cả nhà bị tru di lục thân cửu tộc. Tiếng khóc chấn động cả góc núi rừng, quan binh ở triền núi cả dưới chân núi đều nghe văng vẳng, nhưng chẳng ai dám vọng động. Quái vật đen hiện giờ vẫn còn đang chậm rãi bước lên đỉnh núi, lại nghe trên núi truyền lệnh xuống, dù sự việc xảy ra có to bằng trời cũng xem như không nghe không thấy, cãi lệnh chém chết không tha. Quân lệnh như núi, ai dám phạm lệnh? Mấy ngàn quan binh, tuy biết trên đỉnh núi có việc quái dị phát sinh, nhưng chẳng có ai dám

quan tâm đến.

Lúc bấy giờ tiếng tiêu chợt ngừng lại. Dương Chấn Hưng khẽ giọng nói:

-Đã đến giờ rồi đấy. Xin Lại bá bá mau hành động.

Dương Chấn Hưng nói chưa dứt lời, đưa ngang ống tiêu lên thổi một lần nữa, tiếng kêu khóc lập tức ngừng lại, tiếp theo là những tiếng cười hì hì, tiến thêm một bước là cười ha hả, rồi biến thành những trận cười điên dại. Trên đỉnh núi, mấy trăm quan binh, dường như gặp tài thần giáng hạ, phúc lộc tới tay, hoặc như mỹ nữ trong lòng, cười điên dại không ngừng.

Lại Bố Y vừa bực tức vừa buồn cười. Bấy giờ không còn thời giờ nhàn rỗi mà để tâm đến họ, ông bước nhanh tới mấy bước, lên đến cách trước mộ ba trượng. Một vài quan binh thấy có người đến gần, chẳng những không ngăn cản lại, mà ngược lại, như gặp thần tài, cười điên dại, vỗ tay nhảy múa, vui mừng đón tiếp.

Lại Bố Y thở dài, cũng không cần ẩn núp, thong thả bước đến gần. Ngôi tổ mộ họ Tần quả nhiên nằm giữa cái giếng cổ và cây ngân hạnh, mấy năm gần đây lại tu bổ, tường cao, cột lớn, bia đá dựng đẹp, rất là uy phong. Lại Bố Y lấy la bàn ra, đo kỹ chung quanh mộ phần, đông nam tây bắc đều đo chính xác. Ong lại đến trước mộ bia, cắn ngón tay giữa chảy máu, ngụm đầy máu trong miệng rồi phun ra. Mộ bia dính đầy máu tươi. Lại Bố Y lập tức lấy ra một đạo chỉ phù rất dài, trải trên bia mộ, đưa tay vỗ nhẹ vào, miệng khe khẽ quát lên:

-Long khí, linh khí, hãy mau trở vào bia mộ huyết mạch tương thừa, nhất phù tương liên. Cấp cấp như luật linh! Cấp cấp như luật lịnh!. . .

Nói thì chậm, diễn biến thì nhanh. Giữa đỉnh của ngôi tổ mộ họ Tần bỗng nhiên bốc lên một vầng khí lành, giống như mây ngũ sắc, từ từ bay đến trên bia đá, rồi hạ xuống mộ bia, bao mộ bia thành một vòng cầu ngũ sắc.

Lại Bố Y lúc bấy giờ đã lui ra ba trượng, ông quỳ xuống

đất, đột nhiên chỉ một ngón tay ra, hướng vào mộ bia rồi niệm:

-Thiên đạo, thiên đạo, minh minh Tần mộ, toàn chuyển càn khôn, dẫn long thượng lộ, thiên giáng tội trừng, tội tại Thái Tổ. . . ! Hãy lên! Hãy lên! Hãy lên!

Lại Bố Y quát lên một tiếng giận dữ, khí lành ngũ sắc trên mộ bia thổi lá chỉ phù trên mộ bia bay lên, vù một tiếng, bay về phía Lại Bố Y.

Lại Bố Y không dám chậm trễ, vội vàng mở túi vải mang theo, một tay tiếp lá chỉ phù, lá chỉ phù in những chữ máu trên mộ bia họ Tần, đưa bàn tay vào túi vải, mây ngũ sắc đã bốc lá chỉ phù lên, lập tức theo tay của Lại Bố Y mà bay vào túi vải. Lại Bố Y vội dùng phù chú niêm kín túi vải, bấy giờ ông mới thở phào nhẹ nhõm, rồi đứng lên. Lại Bố Y nhìn lại mộ bia trước mộ họ Tần, ánh sáng chói mắt lúc đầu đã biến mất theo những vết máu, và vô tung vô tích biến thành màu u ám thê lương.

Lại Bố Y trong lòng vô cùng xao xuyến, bấy giờ ông bất giác thở dài thườn thượt, nghĩ thầm:

-Việc làm lần này tuy có công với xã tắc, nhưng một là phạm thiên mệnh, hai là xúc phạm mộ huyệt cấm chế ngữ, Lại mỗ nhất định sẽ không thoát khỏi tai kiếp.

Nhưng việc đã đến thế này, cũng không cho phép Lại Bố Y nghĩ nhiều, đành phải quên đi những buồn khổ trong lòng.

Ông cầm chặt túi vải, nhanh nhẹn ra khỏi ngôi tổ mộ họ Tần, chạy tới chỗ Dương Chấn Hưng đang đứng. Dương Chấn Hưng thấy Lại Bố Y trở lại mà không hề hấn gì, trong lòng rất mừng, vội nói:

-Lại bá bá, việc đã thành công rồi phải không?

Lại Bố Y đưa túi vải lên cao, cười khổ nói:

-Nói ra thì khó ai tin được, long khí tổ mộ của họ Tần đã chứa hết vào trong túi này. Tần Cối chẳng bao lâu sẽ suy bại, nhưng dòng họ Lại ta cũng khó thoát khỏi tai kiếp . . .

Dương Chấn Hưng nói một cách ngạo nghễ:

-Có Chấn Hưng này ở đây, ai dám động đến lông chân của Lại bá bá được chứ? Tiểu điệt lấy máu nóng của mình thề quyết bảo vệ cho Lại bá bá được bình an vô sự.

Lại Bố Y lắc đầu, cười khổ nói thầm:

-Trên đời có rất nhiều sự tình. Vận mệnh của mỗi con người, há có thể lấy sức người mà cứu vãn được sao?

Nhưng ông không tiện nói rõ cho Dương Chấn Hưng, vì biết rõ vị tiểu tướng quân này nghĩa khí thâm trọng, nếu bảo trước rằng thi triển đại pháp phá hủy tổ mộ họ Tần sẽ gặp tai nạn trùng trùng, tất nhiên chàng sẽ bất kể tất cả mà đi ám sát Tần Cối, như thế sẽ làm hỏng đại sự. Lại Bố Y chỉ cười điềm nhiên nói:

-Hiền điệt an tâm, Lại mỗ tự biết mình không phải tướng chết yểu. Tuy tai kiếp khó trốn, sinh mệnh khó giữ, nhưng Lại mỗ chỉ có một thân cô độc, tội chướng có lớn bằng trời, cũng chỉ một mình nhận lãnh thì sợ cái gì chứ? Thôi hãy trở về rồi nói chuyện sau.

Dương Chấn Hưng trong lòng không yên, nhưng chàng không có cách nào ép Lại Bố Y nói rõ mọi việc, bất đắc dĩ bỏ qua việc này. Dương Chấn Hưng để Lại Bố Y vào cái gù mây, hướng theo đường bậc thang mà chạy xuống.

Lúc bấy giờ, ở dưới núi, trên triền núi, trên đỉnh núi vẫn còn đại loạn. Hai người không cần phải che giấu hành vi, chạy nhanh như tên bắn, chẳng bao lâu đã cách xa Ngũ Vân Sơn, theo bờ Tây Hồ mà chạy về Lâm An.

Lại Bố Y bây giờ chợt nhớ đến một việc, vội nói:

-Hổ Nhi đại náo Ngũ Vân Sơn chừng nào mới chịu thôi? Lại còn mấy trăm quan binh giữ mộ trên núi cười điên dại không ngừng như thế, phải đợi lúc nào mới hết cười? Nếu như liên lụy đến kẻ vô tội, thì tội nghiệt của Lại mỗ càng tăng thêm.

Dương Chấn Hưng quay đầu lại, cười nói:

-Hổ nhi đã thông linh tính, chỉ nghe tiếng tiêu của tiểu điệt mà hành sự, nó nghe tiếng tiêu ngừng đã lâu, tự nhiên sẽ biết thừa cơ mà đào tẩu. Bọn quan binh kia chỉ tạm thời mê tâm, ba giờ sau tự sẽ tỉnh lại. Hà! Hà! Lúc tỉnh lại thì vạn vật giai không, chẳng qua như trải qua giấc mộng nam kha vậy thôi.

Lại Bố Y bất giác khen ngợi:

-Bộ ngọc tiêu thần công của hiền điệt quả thực lợi hại. Rất may Linh Ẩn đại sư biết đúng người mà truyền thụ; nếu không, truyền thụ cho kẻ gian ác, con gái trên đời khó mà ăn ngủ được yên.

Dương Chấn Hưng cười nói:

-Bộ Hồ lô thần công của Lại bá bá không phải kinh thiên động địa sao? Nếu Lại bá bá là kẻ địch của tiểu điệt, thì tiểu điệt phải tránh cho xa.

Lại Bố Y cười nói:

-Hiền điệt xem trọng bộ Hồ lô thần công, chỉ tiếc là nó vốn do thần tiên truyền thụ, tùy tâm mà phát, không hợp với tâm tính của hiền điệt. Nếu không, ta truyền thụ cho hiền điệt cũng không sao?

Dương Chấn Hưng cười nói:

-Không dám! Không dám! Bộ thần công đó tuy lợi hại, nhưng chỉ có thể tự bảo vệ mình, không thể sát địch. Căn cứ vào tâm tính của tiểu điệt, lúc nóng thì nóng dữ dội, nên không hợp. Nhưng rất hợp với Ngu hiền đệ. Lại bá bá sao không truyền thụ cho đệ ấy?

Lại Bố Y chợt động tâm, nghĩ thầm:

-Ngu Doãn Văn quả thực là người rất thích hợp với bộ thần công này. Nhưng hiện giờ mọi việc cấp bách, làm sao có thì giờ lo đến việc này? Thôi để sau này sẽ tính vậy.

Nghĩ như thế, ông không lên tiếng trả lời, đi theo phía sau Dương Chấn Hưng mà trở về Lâm An.

*****

-Hồ nhi đã thông linh tính, chỉ nghe tiếng tiêu của tiểu điệt mà hành sư, nó nghe tiếng tiêu ngừng đã lâu, tự nhiên sẽ biết thừa cơ mà đào tẩu. Bọn quan binh kia chỉ tạm thời mê tâm, ba giờ sau tự sẽ tỉnh lại. Hà! Hà! Lúc tỉnh lại thì vạn vật giai không, chẳng qua như trải qua giấc mộng nam kha vậy thôi.

Lại Bố Y bất giác khen ngợi:

-Bộ ngọc tiêu thần công của hiền điệt quả thực lợi hại. Rất may Linh Ẩn đại sư biết đúng người mà truyền thụ; nếu không, truyền thụ cho kẻ gian ác, con gái trên đời khó mà ăn ngủ được yên.

Dương Chấn Hưng cười nói:

-Bộ Hồ lô thần công của Lại bá bá không phải kinh thiên động địa sao? Nếu Lại bá bá là kẻ địch của tiểu điệt, thì tiểu điệt phải tránh cho xa.

Lại Bố Y cười nói:

-Hiền điệt xem trọng bộ Hồ lô thần công, chỉ tiếc là nó vốn do thần tiên truyền thụ, tùy tâm mà phát, không hợp với tâm tính của hiền điệt. Nếu không, ta truyền thụ cho hiền điệt cũng không sao?

Dương Chấn Hưng cười nói:

-Không dám! Không dám! Bộ thần công đó tuy lợi hại, nhưng chỉ có thể tự bảo vệ mình, không thể sát địch. Căn cứ vào tâm tính của tiểu điệt, lúc nóng thì nóng dữ dội, nên không hợp. Nhưng rất hợp với Ngu hiền đệ. Lại bá bá sao không truyền thụ cho đệ ấy?

Lại Bố Y chợt động tâm, nghĩ thầm:

-Ngu Doãn Văn quả thực là người rất thích hợp với bộ thần công này. Nhưng hiện giờ mọi việc cấp bách, làm sao có thì giờ lo đến việc này? Thôi để sau này sẽ tính vậy.

Nghĩ như thế, ông không lên tiếng trả lời, đi theo phía sau Dương Chấn Hưng mà trở về Lâm An.

*****

Lại Bố Y và Dương Chấn Hưng nhanh nhẹn bước đi dọc theo bờ Tây Hồ, hướng về thành Lâm An. Lúc bấy giờ đã là canh năm, trời hừng sáng, ánh thái dương vừa hé ở chân trời. Trong lúc vội vàng, hai người vẫn tranh thủ thời gian để hưởng chút nhàn nhã, đưa mắt nhìn xa. Chợt thấy chung quanh Tây Hồ, núi bao quanh trùng điệp, hoa cây xanh tươi, nào đỉnh cao, nào vách đá, nào động núi, nào khe suối, nào ao hồ. Và thấp thoáng trong những cành lá xanh biếc điểm xuyết lầu các, đình tạ, bảo tháp, thạch động, thủy quang lấp lánh, sơn sắc mông lung. Đúng là một thắng cảnh nổi danh từ ngàn xưa đến giờ.

Dương Chấn Hưng bỗng nhiên xúc động trong lòng, từ xa nhìn đình, đài lầu các của Tây hồ, chàng quay đầu lại hỏi:

-Lại bá bá nhờ thuật tầm long huyệt mà vang danh thiên hạ, kinh đô của Đại Tống bây giờ ở tại Lâm An, thắng cảnh ở Lâm An có vô số, chắc là trong những thắng cảnh này phải có long khí tiềm phục, phải không?

Lại Bố Y trầm ngâm khá lâu rồi lặng lẽ gật đầu. Ông vừa đến Tây hồ, bất giác cũng bị ý tưởng này quấy nhiễu, trong lòng vô cùng cảm khái. Một lúc sau, Lại Bố Y chợt ngẩng đầu lên, nói lớn:

-Xưa nơi đây là chỗ hội của Tam Ngô, thực là nơi xung yếu của Bách Ao. Họ Tiền lấy nơi đây làm căn cơ khai phát mấy đời. Quách Phác chiếm được vận hưng vương. Cặp mắt trời là hai đỉnh núi, thiên mục đứng sừng sững ở trên Đầu, Ngưu được cửa biển điểm xuyết thêm, nằm vắt ngang giữa Dực, Chẩn. Lâm An tập trung tú khí tại Hiên Viên, Ngô Hội bồi dưỡng tường quang phía bắc Cối kê Bắc Cố. Đường đường một ngọn núi ngoài chân trời, một đầm nước mênh mông nằm giữa, bốn thần đều có đủ, tám cảnh hài hòa, thế núi từ phía bắc chạy đến, có tượng chầu về. Nước chảy về đông, không có mối lo bị quỷ kiếp lăng nhục, phượng các long lâu, đúng là đất may mắn, thịnh vượng. Thật xứng hợp với tinh hà, trên hợp với đất bằng của

đông cung Thiên Thi, dưới tiếp với vùng lưu vực Vũ Cống Dương Châu. Nhưng mà kim quỷ lăng vân, tuy Thiếu Phủ có tích tụ nhiều năm, sao Liêm Trinh ghét chủ nên đại thần lộng hành. Nhật tinh suy thì võ thần phạm lỗi tự nắm quyền. Văn khúc nhiều núi, phong tục hư dối. Thiếu Vi chứa nước thì người thích văn vẻ mà tham lam. Tuy rằng nơi đây từ xưa đã xưng hùng, nhưng thực sự hình và cục đều yếu kém, chỉ nên làm một thị trấn lớn ở một phương, không thể làm kinh đô trăm năm. Tạm ở thì được, lập kinh đô thì khó kéo dài trăm năm. Bởi vậy, Tần Cối lộng quyền, võ thần phần nhiều gặp cái chết không lành, thực sự là đất không vững chắc, ở yên một góc thì được.

Lại Bố Y nói xong, ngẩng đầu thở dài. Đây chính là đoạn văn mà vị Tầm long đại hiệp Lại Bố Y lưu truyền đến ngày nay. Lúc bấy giờ Dương Chấn Hưng cũng không hiểu rõ lắm, chỉ biết vâng dạ mà đối đáp thôi.

Lại Bố Y lại than thở:

-Triều đình lại lầm tin lời của gian tặc Tần Cối, định đô ở Lâm An, thực là di hận đến muôn đời.

Dương Chấn Hưng bực tức nói:

-Đã như thế, Lại bá bá lại còn liều chết ra sức giúp cho hôn quân để làm gì? Cứ mặc cho hắn tự sinh tự diệt đi.

Lại Bố Y nghiêm nghị nói:

-Hiền điệt nói như vậy là sai rồi. Nên nhớ, xã tắc an nguy, thất phu hữu trách. Thiên hạ, không phải là thiên hạ của một người. Nếu xã tắc bị mất trong tay ngoại tộc, hôn quân tự gánh lấy cái nhục đã đành. Nhưng người chịu khổ chịu nạn lại là nhân dân trong nước. Người học đạo như ta, chính và tà thế vốn bất lưỡng lập. Kẻ tà lấy quan niệm gian trá, lợi kỷ làm cách sống, người chính lấy cuộc sống tốt đẹp của nhân dân làm tôn chỉ cho cuộc sống của mình, dân sống mình sống. Lại mỗ tuy không dám tự đặt mình vào hạng người chính, nhưng cái tôn chỉ kia không bao giờ dám quên. Khí số của Đại Tống sắp hết, thực hiện kế hoạch hôm nay, là đã phạm luật

trời. Lập minh quân, tìm hiền thần, cố sức ngăn cản làn sóng dữ đang khuynh đảo đất nước, để nhân dân tránh khỏi khổ nạn, như vậy mới không phụ lòng trung trinh của Nhạc nhị bá và cha của cháu, là Tái Hưng hiền đệ vì nước bỏ mình.

Dương Chấn Hưng không còn dám phát tiết nỗi oán hận của mình đối với triều đình nữa. Nên lặng lẽ gật đầu không nói gì thêm. Chàng cúi đầu đi được một đoạn, bỗng nhớ đến một việc, liền hỏi Lại Bố Y:

-Việc lập minh quân, tìm Triệu Thận, không biết Triệu thừa tướng đã tiến hành đến đâu rồi? Lại bá bá khen Triệu Thận như thế, tiểu điệt rất muốn biết người đó.

Lại Bố Y mỉm cười nói:

-Nếu Triệu thừa tướng nói bát tự sinh thần của Triệu Thận chính xác, thì lời phán đoán của Lại mỗ tuyệt đối không sai lầm. Chúng ta hay trở về Lâm An trước, có thể Triệu thừa tướng đã mang tin lành về rồi không chừng.

Trong lúc nói chuyện, hai người vẫn nhanh nhẹn bước đi, đi hết biện đê hồi nào vẫn không hay. Họ lại chuyển vào bạch đê, bước chân lên bờ đê, đào liễu thành hàng, cỏ thơm như nệm. Nhìn trở lại, các dãy núi xanh thẫm; nhìn gần thì nước hồ xanh biếc, tưởng như thân đang ở trong tranh vẽ. Chỗ cuối đường Bạch Đê, sừng sững một cái tháp, sau cái tháp chính là con đường lớn ở ngoại ô thông vào thành Lâm An. Cái tháp này chính là chỗ bắt buộc phải đi qua để vào thành Lâm An.

Lại Bố Y và Dương Chấn Hưng đang tiến gần đến thạch tháp, bỗng thấy từ bên trái tháp bước ra hai người một già một trẻ, quần áo lam lũ. Khi đến gần tháp, lão nhân hình như không đủ sức gượng được nữa, chân bước trượt té xuống đất. Thiếu niên thấy thế, bất kể mình đã vô cùng mệt mỏi, quỳ xuống muốn cõng ông lão lên tiếp tục đi. Lão nhân cười khổ nói:

-Lão phu nặng gần trăm cân, cậu tuổi nhỏ sức yếu, làm sao cõng cho nổi? Đợi lão phu nghỉ một giây lát là có thể tiếp tục lên đường.

Thiếu niên khóc nói:

-Bá bá chịu nhiều gian khổ nguy hiểm để cứu tiểu điệt ra. Dọc đường, bá bá lại nhường hết lương khô cho tiểu điệt ăn, bá bá thà nhịn đói nhịn khát, hơi thở thoi thóp; giờ đã gần tới Lâm An, không còn sức chịu đựng phải ngã xuống đất, vậy làm sao tiểu điệt an tâm cho được? Cõng bá bá đi thêm một đoạn là gần kinh thành thêm được một chút. Bá bá vịn vào vai tiểu điệt, chúng ta lên đường ngay.

Lão nhân vẫn lắc đầu không chịu, hình như sợ thiếu niên làm vậy sẽ quá mệt. Thiếu niên cặp mắt đầy lệ, cương quyết muốn cõng lão nhân, thái độ vô cùng thành khẩn.

Hai người một già một trẻ tranh chấp nhau, Lại Bố Y nghe thấy, liền khẽ gật đầu, nói nhỏ với Dương Chấn Hưng:

-Hai người này dường như là bác cháu, tướng mạo của họ khác nhau, chắc là bác cháu khác họ kết nghĩa. Khó được một người già mà tận tâm kiệt lực lo cho người nhỏ tuổi thế này, người nhỏ tuổi cũng biết ân mà lo đền đáp, không quên lòng trung nghĩa.

Lại Bố Y không nỡ đứng nhìn hai người này trở thành qủy đói nơi hoang dã, nên vội vàng bước tới, vừa mở miệng muốn hỏi thăm để giúp cho họ, chợt ngưng thần nhìn diện mạo của thiếu niên, bất giác kinh ngạc kêu lên một tiếng:

-Ủa!

Dương Chấn Hưng bấy giờ đứng tách ra cách đó vài trượng, cảnh giác quan sát chung quanh. Chàng biết rõ ở nơi này tai mắt của Tần Cối rất nhiều. Lại Bố Y tuy đã cải trang, nhưng cũng không khó nhận diện. Nếu bị lộ thân phận thì rất là phiền phức.

Lại Bố Y quan sát thiếu niên thêm một hồi nữa, mới nhe giọng nói:

-Hai vị xin cho hỏi, chắc hai vị từ xa xôi phía bắc kinh thành mà đến đây, phải không?

Thiếu niên vừa muốn trả lời, lão nhân vội đưa mắt ra hiệu,

rồi tiếp lời:

-Tiên sinh làm sao đoán được chúng tôi từ phía bắc đến đây?

Lại Bố Y mỉm cười nói:

-Từ phía bắc vào Lâm An, tất nhiên phải đi qua ngọn Tam Sắc Lĩnh, ở đó bùn sình có đủ ba màu đỏ, vàng và đen. Lão trượng tuy chưa nói rõ nhưng chính là từ phía bắc mà đến.

Lão nhân ngạc nhiên, cúi đầu nhìn xuống giày của mình và thiếu niên quả nhiên dính bùn đất đủ ba màu đỏ vàng và đen. Lão kinh hãi, lập tức bỏ đứng lên, run rẩy đứng che trước người thiếu niên, cất tiếng nói lớn:

-Tiên sinh muốn đối xử thế nào? Dưới chân của thiên tử, không để cho ngài muốn làm gì thì làm.

Lại Bố Y khẽ gật đầu, chứng minh ông đoán không sai, tấm lòng trung nghĩa của lão nhân là đúng. Lại Bố Y nghiêng mình lễ độ chào ông lão, nghiêm trang nói:

-Tại hạ tuyệt đối không phải là mật thám của gian đảng như tiên sinh tưởng. Tiên sinh tỏ ra khí tiết cao cả, ngàn dặm cứu chủ, bảo vệ cho chủ, không màng nguy hiểm gian nan, quên cả sinh mệnh, quả thực làm cho tại hạ khâm phục. Vì thế tại hạ mới hỏi câu đó.

Lão nhân nhìn Lại Bố Y đăm đăm một lúc khá lâu, dường như tin đối phương tuyệt không ác ý. Nhưng câu nói vừa rồi của đối phương làm cho ông ta kinh sợ nghi ngờ, bởi vì trong câu nói đó dường như hàm ý đã biết được thân phận ẩn giấu của mình. Lão nhân bất đắc dĩ phải nghiêng mình đáp lễ, nói thăm dò:

-Tiên sinh nói cái gì là cứu chủ, bảo vệ cho chủ? Lão phu thực chẳng hiểu gì cả! Nhưng tiên sinh đã nói như thế, chắc hẳn là bậc cao nhân, có gì xin cứ thẳng thắn nói ra.

Lại Bố Y không đáp, nhưng quay qua thiếu niên, mỉm cười nói:

-Công tử vừa rồi muốn lấy cái thân yếu đuối của mình công

một người nặng cả trăm cân, không sợ ngã chết bất ngờ sao? Nếu làm thế, sợ chưa tới Lâm An cả hai đã nằm dài giữa nơi hoang dã ngoài kinh thành rồi!

Thiếu niên hiên ngang nói lớn:

-Bá bá đã hy sinh cho tiểu tử tôi như thế, tôi há có thể bỏ mặc mà không lo cho người sao? Cùng lắm là chết chung với nhau thôi! Chết còn không sợ, thì sợ gì gian khổ hiểm nguy? Xin tiên sinh chớ nên nhiều lời, dù thế nào chăng nữa, tôi cũng quyết cùng tiến thoái với lão bá bá.

Lại Bố Y nghe thiếu niên nói lời thành thực xuất phát tự đáy lòng, lòng rất vui, mỉm cười, rồi đột nhiên nghiêng mình làm lễ bái chào thiếu niên và khẻ giọng nói:

-Thảo dân hữu hạnh bái kiến Trung Hiếu Vương.

Lão nhân vừa nghe đã kinh hoàng thất sắc, đang muốn mở lời can thiệp, nhưng vị thiếu niên đã thản nhiên nói:

-Trung Hiếu Vương của ngày xưa đã chết rồi! Người đó ngày xưa không biết đường đời đầy hiểm ác, xử sự quá nhu nhược, đáng phải chết sớm!

Lại Bố Y mỉm cười tiếp lời:

-Hay lắm! Đúng lắm! Trung Hiếu Vương nay nói được như thế, đủ thấy đã có khả năng gánh vác trọng trách rồi.

Lúc bấy giờ, ông lão vội nói:

-Cái gì là Trung Hiếu Vương? E rằng tiên sinh đã nhận lầm người rồi. Tiên sinh biết tên họ của công tử này là gì không? Công tử . . .

Lại Bố Y cười cười nói:

-Vị công tử này vốn là cháu sáu đời của Thái Tổ, là Trung Hiếu Vương Triệu Thận! Ngày xưa bị cầm tù ở nước Kim, bây giờ ngàn dặm trở về Lâm An. Trời đất bao la quả nhiên ứng nghiệm. Tiên sinh chắc chắn là trung thần của tiên triều, chính khí lẫm liệt, trung can nghĩa đảm khiến cho tại hạ vô cùng kính phục.

Vị lão nhân vừa nghe xong, đã mở to mắt, há hốc mồm

sững sờ, muốn nói điều gì, nhưng không mở miệng được. Đối phương đã có tài vị bốc tiên tri, hành tung của hai người hiểu rõ như nhìn lòng bàn tay. Cũng may người này thần khí thanh cao, lão biết không phải là kẻ gian hiểm, nên trầm ngâm rất lâu, cuối cùng phải gật đầu, nói:

-Tiên sinh chắc chắn không phải là kẻ tầm thường, chưa từng gặp mặt lần nào mà một lời đã vạch rõ sự tình khó bộc bạch. . . Tiên sinh có thể cho biết danh tính không?

Lại Bố Y thản nhiên cười một tiếng, nói:

-Thực không giấu diếm, tại hạ chính là người bỏ chức tước đi phiêu bạt giang hồ, cũng là khâm phạm bị Tần Cối truy nã, tên là Lại Bố Y.

Vị lão nhân nghe xong, vừa mừng, vừa sợ, nói:

-Lão phu nghe nói Lại Bố Y từng được vua ban cho cái ấn vàng phong chức quốc sư, chưa biết có đúng là tiên sinh không?

Lại Bố Y cười lớn từ trong túi áo móc ra cái ấn vàng, trao cho lão nhân nói:

-Chính là cái ấn vàng này đây.

Lão nhân thấy kim ấn, có một hàng chữ vàng khắc trên đó, rõ ràng là: " Khâm tứ quốc sư Lại Thái Công kiềm ký." Lão bất giác mừng rỡ, lấy tay vỗ vào trán, hân hoan nói:

-Quả nhiên chính là Thái Tổ công! Quả nhiên chính là Thái Tổ Công. Hay lắm, được lắm. Quốc vận của Đại Tống cuối cùng cũng có ngày phục hưng rồi!

Dừng lại một chút mới thấy mình mất bình tĩnh, lão nhân liền thay đổi sắc mặt nghiêm trang nói:

-Trước nhất xin tạ lỗi đã nói dối Thái Tổ công. Người này quả thực là Trung Hiếu Vương Triệu Thận. Lão phu họ Kỷ tên Chính, giữ chức ngự sử tiên triều, bất hạnh cùng với hai vua Huy, Khâm rơi vào tay người Kim, thấm thoát đã có mười năm rồi. Lão phu đã nghe trong triều Tần Cối lộng quyền, ngay cả thánh thượng đương kim cũng sợ hắn. Thánh thượng

không có con nối ngôi, Triệu thừa tướng đã có ý mưu lập Triệu Thận làm thái tử để chấn hưng vận nước. Nhưng lại bị gian tặc Tần Cối ngăn cản, bí mật nhờ giặc Kim cướp Triệu Thận về giam giữ ở nước Kim. Trời còn ban phước, Trung Hiếu Vương trốn thoát được nay mới trở về cố quốc. Gian thần đang nắm quyền, vì thế không dám ra mặt, chỉ chờ lên vào được Lâm An, sau đó cùng Triệu thừa tướng thương nghị kế sách. Nào dè tại đây lại gặp gỡ Thái Tố công, quả thực là trời giúp cho Trung Hiếu Vương.

Lại Bố Y mỉm cười không nói gì, cùng với Triệu Thận và Kỷ Chính chắp tay vái chào nhau một lần nữa.

Lúc bấy giờ bỗng nghe một người cất tiếng cười lạnh nói:

-Lời của Kỷ ngự sử sai rồi. Việc này há là việc ngẫu nhiên ư? Mấy phút trước đây, Thái Tố công đã ở Ngũ Vân Sơn chịu gian nan nguy hiểm, bứng cội gốc của Tần Cối để đánh bại hắn sau này.

Người lên tiếng chính là Dương Chấn Hưng, chàng vì oán hận triều đình hôn muội nên ngay cả dòng dõi tông thất hoàng đế cũng thấy chướng mắt. Bấy giờ nghe lời của Kỷ Chính, dằn lòng không được nói lên những lời có giọng mỉa mai, ý muốn nói lão khoe khoang làm gì, cái tên Trung Hiếu Vương mà lão cứu ra vị tất đã là người tốt.

Kỷ Chính giật mình, vội nói:

-Vị tráng sĩ này là. . .

Lại Bố Y cười một tiếng, nói:

-Chấn Hưng, hãy mau qua đây chào hỏi Trung Hiếu Vương và Kỷ đại nhân, ngày sau tất cả chúng ta sẽ là những người cùng mưu đại sự.

Dương Chấn Hưng không mấy hài lòng lắm, nhưng ngại làm mất mặt Lại Bố Y, đành phải lạnh lùng bước đến gần, gượng gạo cung tay vái chào nói:

-Kính chào hai vị.

Triệu Thận và Kỷ Chính có vẻ kinh ngạc, nghĩ thầm:

-Sao người này lại có vẻ giận dữ như vậy? Chúng ta tự nghĩ chưa có chút gì đắc tội với y mà.

Lại Bố Y biết tâm ý của Dương Chấn Hưng, cười khổ nói:

-Người này chính là con trai của Dương Tái Hưng tướng quân, một mãnh tướng dưới trướng của Nhạc nguyên soái. Ngày Nhạc nguyên soái bị hại, Tần Cối lại ra lệnh tru di cả nhà Dương tướng quân. May mắn được một vị cao nhân cứu, nhờ thế mà thoát khỏi thảm họa diệt tộc. Chàng ta vì thế chẳng những thù hận Tần Cối, mà còn hận cả triều đình hôn muội, không phân trắng đen, tàn sát trung thần.

Kỷ Chính thở dài lắc đầu. Triệu Thận đến bên cạnh Dương Chấn Hưng thái độ thành khẩn nói:

-Nhạc gia quân tận trung báo quốc, tiểu vương thân bị cầm tù tại nước Kim cũng đã từng nghe uy danh của Nhạc nguyên soái và Dương tướng quân. Giặc Kim nghe tiếng đã khiếp vía vỡ mật. Bất hạnh thay, hai vị bị gian thần hãm hại, bá hoàng tin lầm lời sàm tấu, lại bị Tần Cối bức bách, mới có sự giáng chỉ định tội như vậy. Tiểu vương xin thay mặt bá hoàng tạ tội cùng Dương công tử.

Dương Chấn Hưng thấy thái độ của Triệu Thận cực kỳ thành khẩn, trong lòng xúc động, vị Trung Hiếu Vương quả nhiên có phong độ, nhưng trong lòng sự phẫn hận vẫn không dằn nổi, nên lạnh lùng nói:

-Chỉ bằng vào một câu nói của Trung Hiếu Vương mà hóa giải hết tội thảm sát trung lương, những mối hận thù kéo dài đến thiên thu được sao? Hắc! Hắc!

Triệu Thận nghẹn lời, không nói được gì, sắc mặt vô cùng hổ thẹn ngượng ngùng. Lại Bố Y rất thích vị tiểu vương đã chịu bao cảnh tang thương đau khổ này, thấy vậy không nỡ để y khó xử, liền nói:

-Hiền điệt hãy suy kỹ lại đi. Tội lỗi thiên thu kia, không thể trút vào hậu bối được. Huống chi Triệu vương tuy là huyết mạch hoàng đế, nhưng cũng bị gian thần hãm hại, chịu bao

nhiêu khổ sở lưu lạc tù đày. Hiền điệt không lẽ lại khăng khăng cố chấp, mà oán hận lây đến người sao?

Dương Chấn Hưng im lặng không nói, một lúc rất lâu mới nói:

-Tiểu điệt cũng không dám tuỳ tiện hứa là quên đi mối huyết hải thâm cừu này. Nếu như Trung Hiếu Vương ngày sau làm vua, Dương Chấn Hưng này không làm khó ông ta là được rồi.

Lại Bố Y biết rõ Dương Chấn Hưng tính tình cứng rắn, việc đã quyết định không dễ gì thay đổi, nên cũng không tiện ép buộc, liền nói lảng sang chuyện khác.

-Được! Được rồi! Bây giờ Trung Hiếu Vương đã bình an trở về Lâm An. Vậy chúng ta hãy trở về Triệu tướng phủ trước, sau đó sẽ bàn luận đại kế. Nhưng chớ nên lộ mặt, nếu để Tần Cối nghe được tin tức, sinh mạng của Trung Hiếu Vương sẽ gặp nguy hiểm ngay.

Kỷ Chính gật đầu cho rằng đúng. Lập tức họ chùi sạch bùn đất dưới đế giày, để tránh bị người ta khám phá họ từ phía đông bắc đến đây. Lại Bố Y vẫn còn chưa an tâm, ông dùng bút chì mang theo vẽ lại lông mày của Triệu Thận cho đậm, rồi hóa trang da mặt của y cho đen hơn, nhấp nháy vương gia đã biến thành một cậu bé nhà quê, da đen mày rậm. Lại Bố Y bấy giờ mới nói:

-Xong rồi! Hiện giờ dù có đối diện với Tần Cối cũng chẳng có gì trở ngại.

Sau đó, ông lại tiếp:

-Ở đây có một chút ít ngân lượng, hai vị đến gần đây ăn chút gì, rồi âm thầm vào Triệu tướng phủ trước, Lại mỗ còn vài việc gấp chưa giải quyết xong, nên chia tay tại đây. Canh ba đêm mai, sẽ gặp lại ở Triệu phủ vậy.

Kỷ Chính gật đầu khen phải. Triệu Thận dìu Kỷ Chính lảo đảo đi theo đường lớn vào thành Lâm An, bóng dáng dần dần xa hút.

Lại Bố Y thấy hai bóng người đã khuất, lặng lẽ gật đầu, nhưng không lên tiếng nói gì. Dương Chấn Hưng lại hiểu lầm ý của Lại Bố Y, nên nói:

-Lại bá bá lo lắng sự an toàn của hai người ư? Đã vậy, để tiểu điệt đuổi theo bảo vệ họ vậy.

Lại Bố Y rất mừng nói:

-Hiển điệt chịu bỏ qua ân oán riêng tư, lấy đại cục làm trọng, bá bá vô cùng vui sướng. Nhưng hiền điệt chỉ nên âm thầm theo bảo vệ cho họ, trừ khi nguy cấp đến tính mệnh mới xuất hiện. Hãy nhớ cho kỹ.

Dương Chấn Hưng ngạc nhiên nói:

-Tại sao thế?

Lại Bố Y nói:

-Muốn thành đại sự, tất nhiên phải lao tâm khổ thân trước. Hai người đó từ đất Kim ngàn dặm xa xôi về đến đây, trước hãy xem họ có chịu đựng bền bỉ từ đầu đến cuối hay không, để chứng nghiệm ý chí của họ. Huống chi theo bá bá thấy, Triệu Thận tuy đã có sẵn căn cơ, nhưng ám khí trên gương mặt chưa tan hết. Vương gia còn phải chịu khổ nạn dày vò, trải qua hết cảnh dâu bể, mới có thể mài sắt thành kim. Nếu giờ ta ra tay tương trợ, chẳng những vô ích cho tương lai của vương gia, ngược lại còn tạo nên kiêu khí trong lòng y.

Dương Chấn Hưng gật đầu nói:

-Đúng vậy! Nhưng chỉ còn một mình Lại bá bá, tiểu điệt làm sao an tâm?

Lại Bố Y mỉm cười nói:

-Mộ của Ngu Đạo Công ở gần đây không xa, ta đến đó chờ đợi. Hiền điệt âm thầm bảo vệ Triệu Thận vào Triệu tướng phủ xong, lập tức trở lại khách sạn, dẫn Doãn Văn đến đây hội họp. Hãy đi đi! Không cần bận tâm, bá bá có thể tự bảo vệ được mình mà.

Dương Chấn Hưng bất đắc dĩ phải tuân lệnh. Chàng nhắm hướng thành Lâm An, điểm chân một cái, thân mình cất lên

như chim yến bay liệng, nhảy xa hơn mười trượng.

Lại Bố Y đưa mắt nhìn theo hình bóng Dương Chấn Hưng đã đi xa, bất giác mỉm cười gật đầu. Trong lúc cao hứng, Lại Bố Y móc bút ra, đi đến toà thạch tháp viết một bài thơ:

Toàn càn chuyển khôn,
Thiên tâm, nhân tâm.
Nghịch thiên ứng thiên,
Hỗn độn cổ kim.
Thiên thu công tội,
Thùy dữ bình phân?

(Tạm dịch: Càn khôn đổi thay, lòng người sao biết? Đất trời thuận nghịch, hỗn độn xưa nay. Ngàn năm công tội, ai người phân giải?)

Bài tứ ngôn vịnh hoài thi của Lại Bố Y sau này được khắc trên tường tòa thạch tháp, lưu truyền thiên thu vạn thế. Tòa thạch tháp này được gọi là "Ưng Thiên Tháp".

DI LONG ĐẠI PHÁP

Phía trước là Tây Hồ, phía sau là Lâm An, giữa là tòa thạch tháp, Lại Bố Y hứng chí vô cùng, khi cúi đầu khi ngẩng đầu ngâm nga, bất giác mặt trời đã lên cao ba sào.

Một bóng người từ trên không rơi xuống, nói lớn:

-Lại bá bá yên tâm, Kỷ ngự sử và Trung Hiếu Vương đã đến Triệu tướng phủ rồi. Doãn Văn hiền đệ cũng theo sau đến đây. Đệ ấy quả nhiên lợi hại, đã làm cho Tần phủ một phen đất trời đảo lộn.

Người đó chính là Dương Chấn Hưng vừa trở lại, bằng vào khinh công tuyệt đỉnh, chàng đã làm hoàn thành mọi việc một cách nhanh chóng vô cùng.

Lại Bố Y mỉm cười gật đầu:

-Hay lắm! Như thế thì mọi việc đã đầy đủ, chỉ còn thiếu

ngọn gió đông.

Dương Chấn Hưng lại nói:

-Đã phá hoại gốc rễ của Tần tặc rồi, tại sao Lại bá bá còn bảo Doãn Văn đến đây?

Lại Bố Y nói:

-Phá hoại gốc rễ của Tần tặc đâu có dễ dàng như vậy. Bây giờ toàn bộ long khí đều chứa đựng trong túi vải này, cứ chạy nhảy mãi bị nhốt lâu như vậy, xung lực của nó càng lớn. Hiện giờ, tuy bị ta dùng đại pháp trấn áp nó trong này, nhưng đến giờ ngọ nếu chưa tìm được chỗ dẫn long nhập thể, thì khó mà chế ngự được nó. Nó sẽ phá vỡ túi vải mà ra, theo gió bay đi, gặp đất cằn thì ngừng lại, gặp kẻ bần cùng sẽ lập tức biến thành cự phú, gặp hung hóa cát. Gặp ác cũng trợ hắn thành kẻ bạo ngược, cực ác, hoàn toàn bất nhất, tùy tâm sở dục, vì thế nếu không dẫn nó vào chỗ thiện lương thì không thể được. Ta đã suy nghĩ kỹ rồi, trong hai hiền điệt đây, ứng theo số, Doãn Văn là người tiếp nhận long khí thích hợp nhất.

Dương Chấn Hưng cười nói:

-Nếu Văn đệ thừa hưởng được long khí, tương lai sau này sẽ ra sao?

Lại Bố Y nghiêm trang nói:

-Long khí ngôi tổ mộ của họ Tần rất phi thường. Kẻ ăn xin tiếp nhận cũng đủ trở thành cự phú. Nếu Doãn Văn thừa tiếp, ngày sau sẽ được phong vương tướng, chắc chắn sẽ thành rường cột quốc gia.

Dương Chấn Hưng nói:

-Ngu hiền đệ vốn có mối thù sâu như biển đối với Tần tặc và hôn quân, thì làm sao Văn đệ có thể tận tâm tận lực mà ra sức giúp triều đình?

Lại Bố Y cười nói:

-Đường đời mù mịt bao la, nào ai biết được hết việc tương lai sẽ ra sao? Sau này hiền điệt sẽ biết rõ tất cả. Có điều hiền điệt đứng trách bá bá có lòng thiên lệch với Doãn Văn.

Dương Chấn Hưng cười lớn nói:

-Lại bá bá an tâm. Văn đệ có được một tương lai tốt, tiểu điệt vui mừng còn chưa đủ, sao lại trách bá bá có lòng thiên lệch được? Cháu và Văn đệ sinh tử cùng chịu, như gan với mật lo cho nhau, há có thể phân bì thử được sao? Huống hồ, nếu bảo tiểu điệt là đại thần cho một triều đình hôn ám, tiểu điệt nguyện thà theo làm hộ pháp cho Lại bá bá đi tìm long mạch còn tiêu diêu khoái lạc hơn nhiều.

Lại Bố Y xao xuyến trong lòng, nghĩ thầm:

-Lời của Dương Chấn Hưng rất hợp ý của mình. Nếu người thanh niên này được hướng dẫn vào đường thiện lương, tuy không phải là một trong những người phú quý, nhưng sẽ thành một bậc đại anh hùng trừ bạo an dân, cứu trợ người đời. Nếu được như thế, linh hồn của tứ đệ trên thiên đường cũng được an ủi!

Đó là cách suy tưởng trong tâm của Lại Bố Y, nhưng ông không nói rõ ra cho Dương Chấn Hưng biết, đợi sau này tính kỹ lại.

Lúc bấy giờ, một bóng người vụt nhanh tới, tuy thân thủ hơi chậm hơn Dương Chấn Hưng, nhưng với khinh công đó cũng đủ làm cho người ta kinh hải. Dương Chấn Hưng chỉ liếc sơ một cái, đã mỉm cười nói:

-Nhắc đến Tào Tháo, Tào Tháo đã đến! Lại bá bá, Văn đệ đến rồi kìa.

Người vừa đến quả nhiên là Ngu Doãn Văn. Tuy chàng vừa chạy suốt năm dặm đường nhưng hơi thở không rối loạn, sắc mặt không thay đổi, thần thái vẫn an nhàn hàm súc, không hề lộ ra bên ngoài.

Ngư Doãn Văn mỉm cười thỉnh an Lại Bố Y, rồi nắm tay Dương Chấn Hưng chào hỏi, nhưng không hỏi một tiếng gì về ý định của Lại Bố Y bảo chàng đến đây. Mọi việc chàng đều giữ một khoảng cách cho người quyết định. Lại Bố Y mỉm cười, gật đầu đầy hàm ý, không chút hoài nghi về tương lai

của người thanh niên này.

Lại Bố Y nói:

-Việc không nên chậm trễ, đã gần đến giờ ngọ rồi. Ngu hiền điệt hãy dẫn đường, cấp tốc đến ngôi mộ cha cháu để hành sự.

Ngu Doãn Văn gật đầu, đi trước dẫn đường. Dương Chấn Hưng bước tới một bước, khẽ nói:

-Ý của Lại bá bá muốn đệ đến nộ của cha đệ, đệ có hiểu không?

Ngu Doãn Văn mỉm cười nói:

-Chuyện nên biết tất phải biết. Chuyện không nên biết hỏi có ích gì?

Thái độ ung dung, không gấp không chậm, bình tĩnh của Ngu Doãn Văn làm cho Dương Chấn Hưng trợn mắt, dằn không được nói:

-Lại bá bá muốn đệ sau này được tên vua hôn ám đó phong hầu bái tướng đấy. Đệ có tin hay không?

Ngu Doãn Văn cười điềm nhiên đáp:

-Lại bá bá hành sự, thần cơ khó lường, nhưng tông chỉ của người vốn đỉnh thiên lập địa. Nếu đã như thế, thì không cần phải hỏi người làm gì. Huống chi việc đời, ba phần do số trời, bảy phần do người làm, làm người ở đời bất tất phải cưỡng cầu, cũng bất tất phải cố tránh né, việc gì cũng nỗ lực hết sức mình mà làm là được rồi!

Câu trả lời ba phải đó làm cho Dương Chấn Hưng không khỏi vừa bực mình vừa buồn cười. Chàng vừa muốn hỏi vị sư đệ của mình muốn làm trò bí mật gì đây, thì Lại Bố Y ở phía sau đã tiếp lời:

-Chí lý lắm! Chí lý lắm! Ba phần do số trời, bảy phần do người làm, bất tất cưỡng cầu, cũng bất tất cố tránh. Ngu hiền điệt quả nhiên đã liễu ngộ đạo của ta.

Ba người thuận miệng mà chuyện trò, một hồi đã đến triền núi. Ngu Doãn Văn đột ngột dừng bước, chỉ một gò đất nhỏ,

cách đó độ hai trượng, nói:

-Lại bá bá, nơi đó chính là chỗ chôn vùi cha và cả nhà bị thảm sát của tiểu điệt.

Đó là một gò đất nhỏ không lộ lên rõ ràng, nếu Ngu Doãn Văn không nói, bất cứ ai cũng không biết rằng dưới gò đất đó, đã chôn cả nhà của một bậc trung thần cương liệt. Trước mặt đống đất, có dựng một bia đá, trên viết hàng chữ bằng máu: "Ngu môn chi mộ". Ngu Doãn Văn chỉ ngôi thổ mộ nói:

-Xưa kia một nhà có mười người, sau khi bị trảm, để phơi ngoài trời mười ngày mới được cho phép đem đi liệm. Có một vị lão bộc trung nghĩa đã lén đưa đến đây chôn cất, ngay bia đá cũng chẳng dám dựng lên. Sau đó mấy năm, lão bộc ân nhân đã tìm được tiểu điệt, nói lại đầu đuôi. Tiểu điệt ban đêm mới lẻn đến đây dựng bia mộ này, cắn ngón tay viết mấy chữ như vậy . . . Hà!

Cho dù Ngu Doãn Văn bình thường xử sự ung dung bình tĩnh, từ xưa đến nay, anh hùng chưa đến chỗ cực thương tâm thì không rơi lệ. Nhưng giây phút này mắt chàng cũng không kiềm được ứa lệ, thở dài một tiếng.

Dương Chấn Hưng đã chất chứa bao nhiêu nỗi oán hận trong lòng, lần này đột nhiên lại bị khơi dậy mãnh liệt, mặt đỏ gay, nghiến răng, đứng ngây người bất động.

Lại Bố Y thở dài, nghĩ thầm:

-Tần Cối gây ác nghiệt quá nặng, cả triều đều chứa bao nỗi oán hận, dù chết cả trăm ngàn lần cũng không đủ chuộc nỗi tội lỗi của hắn. Nếu vì mệnh trời khó cãi, để cho người này còn sống trên thế gian, thì thiên lý ở đâu? Lại mỗ liều mạng phạm luật trời, dù phải chịu bao nhiêu tai nạn đi nữa, cũng thề trừ diệt tên ác ma này.

Lại Bố Y nghĩ trong tâm như thế, nhưng không nói ra, chỉ lặng lẽ gật đầu, không nói nửa lời an ủi Ngu Doãn Văn. Hồi lâu ông ngẩng đầu nhìn sắc trời, nói:

-Đã đến giờ tốt rồi. Ngu hiền điệt hãy lập tức quỳ xuống

trước mộ. Dương hiền điệt đứng một bên hộ pháp.

Hai người không dám chậm trễ, y theo lệnh hành động. Ngu Doãn Văn quỳ xuống cúi lạy trước mộ. Dương Chấn Hưng cố dằn cơn bi phẫn đang kích động trong lòng, đứng một bên, tay cầm ngọc tiêu, ngưng thần chuẩn bị.

Lại Bố Y tay cầm túi vải, nghiêm trang bước tới, đặt túi vải trên bia đá, lấy bàn tay đè nhẹ lên đó, miệng đọc chú:

-Hổ nhập thâm sơn, long quy thương hải, các đắc kỳ sở, các quy chính vị, dẫn long nhập thể, tiềm di mặc hoá, tương bào soái ấn tại ác. Tốc quy! Tốc quy! . . .

Nói ra thực kỳ diệu, chính ngay lúc đó, túi vải đột nhiên phình lớn ra, ban đầu như tảng đá to, sau đó như lều trại của quân binh, kế đó như gò nhỏ bao trùm trên ngôi mộ. Che lấp cả một vùng ngôi mộ hơn một trượng.

Lại Bố Y thấy cảnh tượng đó, biết rõ vận mệnh Ngu gia đã liên kết được với long khí, nên không dám chậm trễ, ông lập tức đưa ngón giữa ra chỉ thẳng vào cái túi vải quát lớn:

-Dẫn long nhập thể, lúc này không vào, còn đợi lúc nào?

Nói thì chậm, biến cố xảy ra thì nhanh, dưới cái chỉ tay nhẹ nhàng của Lại Bố Y, túi vải chuyển động, dường như con rồng đang bay lượn trong đó, uyển chuyển bay vào mộ, từ từ túi vải thu nhỏ lại, chung quanh nó bốc ra từng cuộn khí nóng, bao phủ mộ phần, giống như giao long đằng vân giá vũ, bay vào mộ. Cuối cùng, tất cả trở lại nguyên trạng, túi vải nằm xẹp trên bia đá. Chung quanh bia đá, tỏa ra hai luồng khí chợt tím chợt đỏ, thay đổi biến ảo với nhau, huyền diệu vô cùng.

Dương Chấn Hưng ở xa nhìn thấy, lấy làm lạ nói:

-Cảnh kỳ lạ vừa mất, tại sao bia mộ lại thay đổi màu sắc?

Lại Bố Y hân hoan nói:

-Tướng thì màu tím, soái thì màu đỏ, đó là điểm chân long đã vào huyệt! Đại khí huyết mạch của Ngu gia đã thành. Được rồi, Ngu hiền điệt, mời đứng lên.

Ngu Doãn Văn nghe xong lập tức nhẩy bật lên, sắc mặt

bình thản, không thấy chàng lộ vẻ buồn khổ, cũng không lộ vẻ vui mừng, Dương Chấn Hưng ngạc nhiên nói:

-Hiện giờ, chân long đã vào huyệt mộ của Ngu gia, hiền đệ tương lai như chim bằng bay vạn dặm, làm rực rỡ dòng dõi, sao lại không có vẻ vui mừng thế?

Ngu Doãn Văn cười điềm nhiên nói:

-Hạn vận chưa yên, thù nhà chưa báo, chỉ một thân này có gì buồn, có gì vui?

Dương Chấn Hưng bất giác nổi nóng nói:

-Hà! Hà! Hiền đệ cái gì cũng tốt, chỉ có cái tính lạnh lùng ngoan cố khiến cho người ta tức chết được! Cái gì là nạn nước, cái gì là thù nhà? Cứ thẳng một mạch xông vào kinh thành, một đao giết quách Tần tặc và hôn quân, thì sảng khoái trăm phần thôi!

Ngu Doãn Văn mỉm cười không nói, Lại Bố Y trái lại gật đầu, nghiêm trang nói:

-Lời của hiền điệt tuy có quá khích, nhưng diệt trừ gian tặc Tần Cối chính là lúc này! Nơi đây việc đã xong. Chúng ta hãy mau trở về Lâm An, họp mặt với Triệu thừa tướng, bàn luận kế hoạch giết Tần Cối!

Lại Bố Y nói xong, đi về hướng toà thạch tháp, Dương Chấn Hưng bước nhanh phía sau. Ngu Doãn Văn qùy xuống trước ngôi mộ, lạy ba lạy, rồi cũng đứng phắt lên, phi thân theo. Ba người đi theo con đường lớn ở ngoài thành, bước rất nhanh, để sớm vào Lâm An.

*****

Đêm khuya người vắng, trăng sáng lờ mờ, sao mọc thưa thớt. Trong mật thất của Triệu tướng phủ, vừa lớn vừa nhỏ, có chín người đang ngồi hội họp. Người nào gương mặt cũng nghiêm trang, dường như đang ở gần chỗ sinh tử trong gang tấc. Tư Mã Phúc và Lý Nhị Ngưu ngồi im, chẳng dám thở mạnh. Tư Mã Phúc tuy nhiều năm lăn lộn trên giang hồ, kiến

thức rộng rãi, nhưng trước mặt thế trận bày ra như thế, lại là điều bình sinh trong đời chưa từng thấy qua, vốn dĩ đã không thể lên tiếng, chỉ có thể ngồi im lặng và nghiêm trang mà thôi. Lý Nhị Ngưu càng ngồi nghiêm trang hơn, giống như lão tăng đang nhập định.

Ngu Doãn Văn ngồi kế bên Lý Nhị Ngưu, Tư Mã Phúc nhưng thái độ thong dong, thấy hai người sợ sệt, liền mỉm cười nói:

-Triệu thừa tướng thì hai người đã gặp rồi, không cần giới thiệu. Người lớn tuổi ngồi bên phải của Triệu thừa tướng là Hàn Thế Trung đại tướng quân, là bạn của Nhạc nguyên soái, ông có lòng trung can nghĩa khí, hoạn nạn giúp nhau. Người ngồi chính giữa là cháu sáu đời của Thái Tổ hoàng đế, Trung Hiếu Vương Triệu Thận, ngày xưa bị giặc Kim cướp giam ở nước chúng, nay đã trở về cố hương. Còn ông lão kia chính là tiền triều ngự sử Kỷ Chính đại nhân, người đã cứu Triệu Thận thoát nơi giam cầm!

Nói tới đó, chàng khẻ giọng xuống, tiếp:

-Hãy lắng nghe kìa, Lại bá bá, Triệu thừa tướng, Hàn tướng quân, và Kỷ đại nhân đang bàn luận kế hoạch lập thái tử và trừ diệt tên gian thần Tần Cối.

Tư Mã Phúc và Lý Nhị Ngưu đưa mắt nhìn nhau một cái. Lý Nhị Ngưu le lưỡi, nhưng cũng chẳng dám thở mạnh, vì sợ hãi. Bỗng nghe Kỷ đại nhân lớn tiếng nói:

-Tại hạ liều cái mạng già đã từng đổ máu ở đất Kim, sáng ngày mai sẽ dẫn Trung Hiếu Vương vào triều ra mắt thánh thượng. Thánh thượng và Trung Hiếu Vương có tình bác cháu ruột thịt. Tần Cối dù có hung ác cỡ nào, thiết nghĩ cũng không dám vọng động! Chỉ cần Trung Hiếu Vương gặp mặt thánh thượng, sự tình sẽ thay đổi, ngôi vị thái tử sẽ thuộc về Trung Hiếu Vương chứ không ai khác. Các vị đại nhân nghĩ sao?

Lại Bố Y trầm ngâm không nói, Triệu Thận cũng lưỡng lự chưa quyết định. Hàn Thế Trung nói:

-Đáng tiếc rằng Hàn mỗ ngày nay chỉ giữ chức phó sứ cơ mật viện, đã bị tước hết binh quyền. Nếu không. . . Hừ, hừ! Cũng không để cho Tần Cối phá rối triều cương như vậy. Kỷ đại nhân ngàn dặm cứu chúa về đây, trung can nghĩa khí, làm cho mọi người đều kính phục. Nhưng hiện giờ, Tần Cối thế lực mạnh như núi, ngay cả thánh thượng cũng phải kiêng nể hắn. Nay Kỷ đại nhân tùy tiện đưa Trung Hiếu Vương vào triều, chỉ sợ lành hay dữ khó mà đoán được. Việc này nên bàn luận kế hoạch cho kỹ lưỡng.

Triệu Đĩnh cũng gật đầu nói:

-Tần Cối gần đây ép thánh thượng phong cho hắn chức thái sư, vừa lấy thân phận tả thừa tướng để kiêm chưởng quản khu mật viện. Một mình độc quyền nắm lấy quân cơ triều chính trong tay. Thủ hạ của hắn rất đông, ngay giữa triều, chỉ sợ hắn chẳng để cho chúng ta mở lời trình tấu. Hơn nữa, Tần Cối xem thường thánh thượng không có con thừa kế ngôi vị, nên đã nẩy sinh lòng soán đoạt ngôi vua. Do vậy làm sao hắn để cho chúng ta bàn luận việc lập Trung Hiếu Vương làm thái tử cho được? Nếu tùy tiện đưa Trung Hiếu Vương vào triều, há chẳng phải là dẫn dê vào miệng cọp đó sao?

Triệu Đĩnh ngưng một chút, rồi quay nhìn Lại Bố Y tiếp:

-Tình thế như vậy, Thái Tố công nghĩ sao?

Lại Bố Y mỉm cười nói:

-Nếu Lại mỗ dự đoán không sai, hiện giờ mọi việc đã chuẩn bị đầy đủ rồi, chỉ còn thiếu ngọn đông phong . . .

Triệu Đĩnh, Hàn Thế Trung, Kỷ Chính cả ba người đều ngạc nhiên, cùng nói:

-Còn thiếu việc gì?

Lại Bố Y nói:

-Long khí ngôi tổ mộ của Tần Cối đã bị phá hủy, gốc rễ của hắn đã bị bứng rồi, không bao lâu không cần đánh mà hắn tự bại, chính là lúc Trung Hiếu Vương vào triều vậy.

Ba vị đại thần trung nghĩa đều đưa mắt nhìn nhau, trầm

ngâm không nói. Họ mặc dù từng nghe tài nghệ tầm long phong thủy ứng nghiệm như thần của Lại Bố Y, không thể không tin, nhưng việc này có quan hệ đến đại sự triều đình. Nếu chỉ dựa vào thuật phong thủy để hành động, dường như hơi quá huyền hoặc, vì thế không thể không hoài nghi.

Triệu Đỉnh, Kỷ Chính trầm ngâm không nói. Hàn Thế Trung là người cương trực, dằn lòng không được nói:

-Tần Cối hiện quyền lực khuynh đảo cả thiên hạ, khí thế rực rỡ như cầu vồng, làm sao như lời Thái Tổ công vừa nói, không đánh mà hắn tự bại được? Cho dù long mạch của hắn đã bị phá hủy, đó là việc của trăm năm sau, không thể ứng nghiệm ngay bây giờ được.

Lại Bố Y chỉ cười nhẹ, nói:

-Dây cung kéo phân nửa thì khó đứt, kéo quá căng, dây sẽ đứt. Cho dù thang cao cỡ mấy đi nữa, cao thì có cao nhưng chân chôn dưới đất nửa tấc mà bị gẫy, thì cũng phải bị ngã như trứng chồng lên nhau . . .

Hàn Thế Trung vừa muốn nói tiếp, bỗng có lão bộc của Triệu phủ hối hả đi vào. Triệu Đỉnh vừa thấy đã lật đật hỏi:

-Cung Tam Bạch, tình trạng ở Tần phủ ra sao rồi?

Cung Tam Bạch thần sắc vừa kinh ngạc vừa nghi ngờ, bước vài bước đến bên cạnh Triệu Đỉnh kề tai nói nhỏ vài câu. Triệu Đỉnh lập tức lộ vẻ kinh ngạc và vui mừng, ông dường như vẫn còn không tin, nên hỏi lại một câu:

-Việc này có thực không? . . . Quả nhiên là vậy ư? Sự tình quan hệ trọng đại vô cùng, không được sai lầm mảy may nào.

Cung Tam Bạch cương quyết gật đầu nói:

-Muôn ngàn lần chính xác. Cung đại nhân vốn là chú ruột của tiểu nhân, ông cũng đã vào phủ Tần Cối để chẩn bệnh với các lương y khác.

Triệu Đỉnh nghe xong, đã không còn hoài nghi nữa, gật đầu ra hiệu cho Cung Tam Bạch lui ra và dặn dò tiếp tục theo dõi động tịnh ở Tần phủ.

Cung Tam Bạch lui ra rồi, Triệu Đĩnh liền mỉm cười đầy ý vị, nói:

-Linh nghiệm quá! Linh nghiệm quá! Thái Tổ công quả thực là bậc kỳ nhân đương thời. Thuộc hạ vừa rồi trở về báo, Tần Cối canh ba đêm qua bỗng nhiên nhiễm trọng bệnh, đầu nhức muốn vỡ ra, tuy đã chẩn bệnh uống thuốc, nhưng hoàn toàn không hiệu quả. Lại còn chuyện Tần phủ bị cháy đêm qua, lửa giận công vào tâm, bệnh càng trở nặng không ngồi dậy nổi. Đúng là lúc thuận lợi để chúng ta hành động.

Triệu Thận mừng rỡ nói:

-Tần tặc ngã bệnh không vào triều được, như thế tôi và bá hoàng có thể sớm gặp mặt nhau rồi. Thái Tổ công quả thực là bậc thần tiên.

Kỷ Chính vừa kinh ngạc vừa vui mừng nói:

-Đã như thế, sáng mai sẽ vào triều gặp thánh thượng. Xin Triệu thừa tướng sắp xếp giúp cho.

Hàn Thế Trung hân hoan nói:

-Thái Tổ công chỉ khảy móng tay một cái đã trừng trị tên đại gian ác này. Thế Trung này uổng thân làm tướng soái một đời, tự cảm thấy hổ thẹn không bằng.

Lại Bố Y trầm ngâm, nói:

-Theo Lại mỗ suy đoán, Tần Cối sắp hoàn toàn đại bại, không còn đủ sức tác oai tác ác trong triều nữa. Nhưng người này trước được mệnh trời, sau lại được long khí tổ tông rèn đúc, gốc rễ của hắn cực sâu, một sớm một chiều khó đánh ngã được hắn ngay. Nếu ta đợi thêm vài ngày, rồi mới tính việc lập thái tử, như vậy sẽ ổn thỏa hơn. . .

Kỷ Chính vội nói:

-Sự thế không thể trì hoãn giây phút nào. Lúc tại hạ còn ở nước Kim, đã nghe rõ người Kim muốn mượn tay Tần Cối, định dùng âm mưu trước đây lập một ngụy hoàng đế, hoàn toàn giống như Trương Ban Xương được người Kim dựng lên làm hoàng đế, lấy tên người Hán, nhưng thật sự là do người

Kim thống trị.

Nếu gian kế của bọn Kim thành công, thì Đại Tống sẽ diệt vong không xa, xin các vị suy nghĩ kỹ lại xem.

Triệu Đĩnh và mọi người đều đưa mắt nhìn Lại Bố Y. Lại Bố Y trầm ngâm không nói, tự than thầm:

-Thời thế trêu người, quả thực không do ý người. Người Kim có độc kế tuyệt đỉnh đó, thì việc mưu lập thái tử đích xác là không thể trì hoãn được nữa. Số trời! Đúng là số trời! Đã là như thế, chỉ còn cách mạo hiểm, đánh một nước cờ liều mà thôi.

Nghĩ thế, Lại Bố Y khẳng khái nói:

-Sự thế quá khẩn bách, nếu đúng như lời Kỷ đại nhân nói, thì chúng ta không thể thong thả hành động được nữa. Nếu ý trời là như vậy, thì còn bàn luận thêm làm gì? Sáng mai ta bắt đầu hành động. Trước do Kỷ đại nhân vào triều ra mắt thánh thượng, bẩm tấu việc Trung Hiếu Vương đã trở về nước, Lại mỗ sẽ theo sau tiếp ứng. Vạn bất đắc dĩ, Lại mỗ phải mạo hiểm vào Kim Loan điện, trình bày lợi hại, đúng sai với hoàng thượng.

Mọi người bấy giờ mới thương nghị kế hoạch vào triều gặp mặt vua vào sáng ngày mai. Triệu Đĩnh không dám chậm trễ, lập tức rời Triệu phủ, đích thân đến lễ bộ đại thần phủ sắp xếp mọi việc.

*****

Sáng hôm sau, khi Ngũ Phong Lâu vang lên hồi trống thứ nhất, văn võ bá quan lục tục kéo vào Đoan môn, đến triều phòng chờ đợi. Hôm nay là ngày thượng triều định kỳ, lễ chế long trọng hơn so với mọi ngày.

Trước canh năm, cẩm y vệ dẫn ra từ chuồng sáu con voi lớn khoác vải sặc sỡ, sắp thành hai hàng trước cửa ngọ môn, đứng bất động. Cờ hiệu của đội cẩm y vệ nghiêm trang dựng một bên.

Ba hồi trống vang lên, cửa hai bên ngọ môn đồng loạt mở ra, một đội cẩm y tướng hiệu úy, tay cầm cờ đi vào, đến Kim Thủy Kiều, xếp thành hàng hai bên đường ngự đạo, nghiêm trang bất động. Tiếp theo đó một đoàn thái giám từ trong nội cung bước ra, đến bệ rồng, xếp hàng đứng yên ở đó. Hai bên bệ rồng, các quan cẩm y hộ giá thân mặc thiết giáp, lưng deo đao kiếm, đầu đội mũ sắt có tua đỏ, đứng vô cùng oai nghiêm, mày dậm, mắt lúc nào cũng như đang giận dữ. Chỉ với lễ chế như thế, cũng làm cho người ta chưa gặp mặt vua mà lòng đã kinh hoàng sợ sệt.

Một khắc sau đó, chuông vàng trên ngọ môn vang lên, văn võ bá quan ở phòng đợi hối hả bước ra, từ hai cửa bên đi vào trong. Sau khi văn võ bá quan vào rồi, các con voi lớn giữ đường, đưa hai vòi quấn lấy nhau, không để cho bất cứ ai được đi vào.

Văn võ bá quan đến ngoài cửa điện, rồi y theo phẩm tước cao thấp, phân ra hai hàng, văn quan ở phía đông, võ quan ở phía tây, cung kính đứng dưới bệ rồng. Theo thể chế, Tần Cối kiêm luôn chức chủ sự khu mật viện, là đại thần lo việc quân cơ, do đó ngày thường hắn đứng ở bên ban võ tướng ở phía tây, phía sau Tần Cối là phó sứ khu mật viện Hàn Thế Trung. Sáng hôm nay, Tần Cối phá lệ không có mặt trong triều, ban võ tướng ở phía tây do Hàn Thế Trung đứng đầu. Triệu Đỉnh thân phận là hữu thừa tướng nên đứng đầu bên ban văn thần ở phía đông, phía sau ông là các văn quan đứng nối đuôi theo phẩm trật, hộ, lễ, lại bộ thượng thư, không hề sai chỗ. Lại có bốn vị ngự sử, phân ban mặt quay về hướng bắc phụ trách nguyên tắc triều đình, trình bày ý kiến, không để cho bất cứ ai vượt ra ngoài phẩm vị của mình.

Văn võ bá quan đứng nghiêm trang một lúc thì có một thái giám bước ra khỏi Hoàng Cực Môn, tay cầm cây roi dài bằng tơ vàng, đầu rồng sơn vàng, dài một trượng ba, rộng ba tấc, đi đến một góc bệ rồng đứng yên, rồi cất roi lên quơ vòng tròn

vun vút trên không mấy vòng, cuối cùng dùng sức quất mạnh một cái, tiếng roi kêu lên trong trẻo, truyền vang cả đại điện. Thái giám hươ như vậy ba lần, rồi thu trường tiên lại, bước xuống bệ đơn đứng yên đó.

Lúc bấy giờ, ngọ môn đại điện im phăng phắc như cõi chết, văn võ bá quan chẳng dám thở mạnh, mặt mày đều nghiêm nghị.

Quan nội thị quát lên một tiếng lớn:

-Thánh giá đến!

Nam Tống hoàng đế Triệu Cấu, đầu đội Dực Thiện Khôi, thân mặc long bào gấm, đứng giữa bốn tên thái giám chậm rãi bước ra, tiến về phía Kim Loan ngự tòa. Văn võ bá quan khom mình cúi đầu, chẳng dám ngẩng đầu lên nhìn. Cao Tông ngồi xuống long tòa xong, ba tên thái giám, tay nâng quan cái bằng lụa, từ dưới bệ hai bên đông và tây bước lên, đứng phía sau Cao Tông.

-Nhập ban hành lễ!

Hồng tự quan cất tiếng trong trẻo quát lên, lập tức văn võ bá quan quay về hướng ngai vàng, quỳ xuống ba lần, chín lần khấu lạy, tung hô "vạn tuế" ba lần, rồi đứng lên cúi đầu, phân ra hai ban mà đứng chầu.

Vua Cao Tông, thần sắc hốt hoảng, lẩm bẩm nói một câu. Thái giám lập tức cất tiếng nói to:

-Có việc thì trình tấu. Vô sự thì bãi triều.

Lời thái giám vừa dứt, lễ bộ thượng thư Ngụy Bình lập tức bước ra khỏi văn ban quỳ xuống khấu đầu, bẩm tấu:

-Khải tấu thánh thượng, thái sư kiêm tả thừa tướng khu mật viện chủ sự Tần đại nhân hốt nhiên lâm trọng bệnh, chưa thể vào triều diện kiến thánh thượng, xin đặc biệt thỉnh tội cùng hoàng thượng.

Cao Tông bấy giờ mới nhướng cặp mắt lên, nhìn qua một lượt bên vũ ban, quả nhiên không thấy Tần Cối ngày thường uy phong lẫm liệt ở đâu, thần thái liền bớt hoảng hốt, khẽ

giọng nói:

-Thái sư đã không khỏe, chuẩn cho được vắng triều.

Ngụy thượng thư nghĩ thầm trong bụng:

-Hoàng thượng kiêng sợ lão Tần thái sư, làm sao dám trị tội chậm trễ của lão chứ? Thế quả nhiên tốt, trước mắt hiện giờ Tần Cối lâm bệnh, mà việc Triệu thừa tướng đêm qua bàn luận rất quan trọng, đây là lúc trình tấu rất thuận lợi.

Lập tức ông lên tiếng:

-Xin lãnh chỉ.

Nhưng ông lại bẩm tấu tiếp:

-Thần xin được tiếp tục bẩm tấu, tiền triều ngự sử Kỷ Chính bị quân Kim bắt đi, hiện giờ may mắn trốn thoát, đã trở về nước, ý muốn thượng triều, có việc quan trọng muốn khải tấu lên hoàng thượng, xin bệ hạ quyết định.

Triệu Cấu chợt rúng động trong lòng, thần sắc lập tức thay đổi. Vị ngự sử tính tình trung chính cứng cỏi này, ông ta đã từng nghe qua, hai hoàng đế trước là Khâm, Huy rất quý trọng vị ngự sử này, bây giờ ông ta từ nước Kim trốn thoát về, lập tức cầu kiến, không biết diễn trò gì đây? Nếu là việc đề nghị nghinh tiếp hai vị tiên vương Khâm, Huy trở về thì tuyệt đối không thể được. Nhưng Kỷ Chính vốn bên cạnh hai vị tiên vương trở về đây, không cho diện kiến thì cũng không ổn. Người khác thì không nói gì, nhưng ở phía dưới kia, lão thừa tướng Triệu Đĩnh chắc sẽ tranh cãi ồn ào không thôi. Cha chả, thời thế dễ thay đổi, hoàng đế trẩm đây quả thực khó làm. Trong lòng suy nghĩ như vậy, Triệu Cấu liền nói:

-Y theo lời khanh tấu, hãy cho tiền triều ngự sử Kỷ Chính thượng triều.

Kim khẩu hoàng đế vừa mở, cẩm y thái giám lập tức truyền:

-Truyền tiền triều ngự sử Kỷ Chính thượng triều.

Một lúc sau, vị lão thần gương mặt phong trần hối hả bước vào, đến trước bệ rồng quỳ xuống khấu đầu, cao giọng nói lớn:

-Di thần ngự sử Kỷ Chính xin tham kiến hoàng thượng. Nguyện thánh thượng vạn tuế, vạn tuế, vạn vạn tuế!

Triệu Cấu bất đắc dĩ phải nói vài câu miễn cưỡng:

-Kỷ khanh gia bình thân. . . Từ phương bắc ngàn dặm trở về, quả thực khanh gia quá vất vả. Hoàng tổ, Hoàng thúc long thể có bình an không?

Kỷ Chính vừa mới đứng lên, lại lập tức quỳ xuống tấu:

-Thần thực đáng chết vạn lần. Bởi vì bị quân Kim giam giữ riêng nên chưa nghe được tin tức của nhị đế. Xin hoàng thượng tha tội.

Triệu Cấu vừa nghe, lập tức như trút được một gánh nặng, nhưng không tiện tỏ lộ nét vui mừng, giả vờ thở dài một tiếng nói:

-Trẫm suốt ngày nhớ đến hoàng tổ, hoàng thúc, tấm lòng này có trời đất chứng giám. Kỷ ngự sử bị giặc Kim giam giữ, tin tức không rõ việc này có gì là tội đâu? Nghe nói khanh có việc khẩn cấp muốn báo với trẫm, hãy lập tức thượng tấu cho trẫm rõ.

Kỷ Chính nói:

-Khải tấu hoàng thượng tuy tội thần chưa dò la được tin tức của nhị đế, nhưng lại dẫn được huyết mạch tông thất trở về, nhất định hoàng thượng sẽ vui mà gặp lại.

Triệu Cấu vừa kinh ngạc vừa nghi ngờ hỏi:

-Ủa? Người đó là ai vậy? Khanh gia hãy bẩm tấu ngay lập tức.

Kỷ Chính đáp:

-Người đó ngay từ lúc ấu thơ đã bị giặc Kim bắt về Yên kinh giam giữ. Chính là Trung Hiếu Vương Triệu Thận, cháu sáu đời của Thái Tổ. Cũng là cháu ruột của hoàng thượng.

Triệu Cấu vừa nghe, quả nhiên rất mừng rỡ, bất giác đứng lên bất động, vội vã nói:

-Triệu Thận đối với ta có tình bác cháu. Trẫm nhớ nó lắm. Hiện giờ nó ở đâu? Hãy mau mau truyền nó vào triều ngay

gặp trẫm.

Thái giám vừa nghe xong, lập tức truyền lời:

-Truyền cho Trung Hiếu Vương Triệu Thận thượng triều diện kiến thánh thượng.

Cứ thế truyền ra đến cửa ngọ môn.

Một lúc sau, một vị thiếu niên bước nhanh vào Kim Loan điện, chỉ thấy y tuy tuổi mới mười lăm, nhưng phong thái thong dong, biểu hiện đầy khí phách. Y bước tới trước bệ rộng, quỳ xuống khấu đầu, miệng cất tiếng nói lớn:

-Tiểu điệt Triệu Thận xin khấu kiến bá hoàng. Nguyện bá hoàng được khang kiện thiên thu.

Triệu Cấu thấy thiếu niên này diện mạo tuy hốc hác, nhưng so với ngày trước, thần thái đầy phong độ, gần như khó mà nhận ra. Triệu Cấu dù sao cũng là vị hoàng đế rất có tình nghĩa với dòng dõi tông thất, vừa trông thấy Triệu Cấu, lòng rất vui mừng, liền bước xuống kim đài, đưa tay đỡ Triệu Thận đứng lên, mặt đầy nước mắt, lạc giọng nói:

-Hoàng điệt mất biệt mười năm, làm cho bá hoàng vô cùng thương nhớ. Hoàng điệt có biết bá hoàng nhìn quanh, chẳng có một người ruột thịt, lòng đau đớn dường nào. Bây giờ trong tông thất chỉ còn có một mình cháu thôi đấy.

Triệu Thận rất cảm động, bất giác khóc òa, nói:

-Tiểu điệt phiêu bạt đất khách quê người suốt mười năm, bây giờ may mắn trở về cố hương, được thỉnh an bá hoàng. Khiến cho bá hoàng long thể phải nhớ thương thật tiểu điệt không an lòng chút nào.

Triệu Cấu và Triệu Thận, đứng dưới kim đài, ôm nhau mà khóc, chân tình biểu lộ. Cảnh tình đó quả thực làm cho mọi người đều xúc động. Trong văn võ bá quan có người cũng đã rơi lệ, bước ra khỏi hàng nói:

-Hoàng thượng hôm nay được trùng phùng con cháu, đó là nhờ hồng phúc của hoàng thượng. Xin hoàng thượng bảo trọng long thể.

Triệu Cấu bây giờ mới nhớ lại đây là Kim Loan điện, vua của một nước không thể thất thái, liền an ủi Triệu Thận, nói:

-Hoàng điệt hãy tạm ở đây một lát, chờ tan triều sẽ vào nội cung đoàn tụ với trẫm.

Nói xong, Triệu Cấu trở lên ngai vàng, đưa mắt nhìn quần thần hỏi:

-Có việc gì trình tấu mau, không việc thì bãi triều.

Triệu Đỉnh thấy cơ hội không thể bỏ qua, thừa lúc tình nghĩa dòng dõi huyết mạch tông thất biểu lộ tràn đầy, lật đật bước ra quỳ xuống bẩm tấu:

-Thần Triệu Đỉnh có việc khải tấu hoàng thượng.

Triệu Cấu đối với lão hữu thừa tướng này vừa kính vừa giận. Triệu Đỉnh tận trung với nước, điều đó làm cho Triệu Cấu không thể không kính, nhưng Triệu Đỉnh thường thường không biết thân phận, rõ biết Tần Cối được người Kim hỗ trợ sau lưng, thế mạnh như trời, nhưng lại thường kiến nghị những điều khiến Triệu Cấu không biết quyết định ra sao. Một bên đề nghị hòa với quân Kim, một phe thì quyết xuất binh trừng phạt nước Kim, và xin tha chết cho Nhạc Phi, v. v. . . Mọi việc Triệu Cấu đều bị Tần Cối khống chế, không thể tự mình định đoạt, như thế bảo làm sao Triệu Cấu ứng phó, nên trong lòng rất tức giận Triệu Đỉnh không thức thời vụ, không biết tiến thoái đúng lúc. Triệu Cấu thường sau đó trở vào hậu cung, nói riêng với thái giám thân cận của mình:

-Trẫm sở dĩ đem hết sức ra bảo vệ địa vị thừa tướng của Triệu Đỉnh, không cho Tần Cối động tới, là vẫn muốn lưu giữ lão lại liên kết lực lượng để chế ngự Tần Cối. Nhưng lão Triệu Đỉnh này lại không biết sống chết còn chọc giận Tần Cối mãi. Nếu Tần Cối ép trẫm giáng chỉ định tội lão, chỉ sợ ngay cả trẫm muốn cứu cũng cứu không nổi Triệu Đỉnh.

Lúc bấy giờ rất may là Tần Cối không có mặt trong triều, bác cháu lại mới được trùng phùng vui vẻ, nên lòng tức giận Triệu Đỉnh cũng giảm xuống phân nửa, Triệu Cấu mặt tươi

cười nói:

-Triệu lão khanh gia có việc gì muốn trình tấu ư? Nói nghe xem.

Triệu Đỉnh tuyệt nhiên không biết những tình cảm phức tạp trong lòng Triệu Cấu, nghe giọng ôn hòa của hoàng thượng, lão thừa tướng trong lòng rất mừng, nói thầm:

-Quả nhiên tâm tình của hoàng thượng đang rất vui. Việc này tám phần thắng lợi rồi.

Triệu Đỉnh liền lớn tiếng nói:

-Khải tấu hoàng thượng, thần nghĩ rằng, nước một ngày không thể không có vua, ngôi thái tử kế thừa đế nghiệp không thể để trống. Hiện giờ hoàng thượng long thể còn an khang, nên không có gì đáng lo. Nhưng trời còn có gió mây bất trắc, vì thế thần cho rằng, người kế nghiệp hoàng thượng cần nên sớm định liệu.

Triệu Cấu vì không biết Triệu Đỉnh sẽ đề nghị vấn đề khó khăn gì, trong lòng vốn có hơi bất an, nhưng sau khi nghe lão thừa tướng trình tấu, Triệu Cấu thở phào nhẹ nhõm, chẳng những không giận, mà ngược lại còn vui mừng, bởi vì những năm gần đây, y chỉ có nửa quyền lực. Hoàng tử lại chết yểu, trong tông thất không lựa được người nào thích hợp, lại không đành lòng giao ngôi vua cho người khác, dù là chỉ giữ phân nửa quyền lực. Bởi thế, Triệu Cấu suốt ngày buồn bực, do dự chưa quyết. Bây giờ vừa mới gặp lại Triệu Thận, lời của Triệu Đỉnh lại đánh trúng tâm sự mình, làm sao không vui mừng cho được? Triệu Cấu cười vui vẻ, nói:

-Đúng! Đúng lắm! Lo nghĩ của Triệu khanh gia cũng chính là lo nghĩ của trẫm từ lâu. Nhưng chọn người kế nghiệp, nhất thời vẫn khó mà quyết định. Theo Triệu khanh gia, đối với việc này có ý kiến ra sao?

Ý của Triệu Cấu trong lời nói ngầm khuyến khích Triệu Đỉnh, chỉ mong lão thừa tướng hiểu rõ nỗi khổ trong lòng mình, đề xuất người được tuyển chọn hợp ý mình, người đó

làm cho cả triều đình trong ngoài đều vừa lòng, mọi người đều hoan hỉ.

Bỗng nghe Triệu Đình lớn tiếng nói:

-Theo ngu kiến của thần, dưới kim đài của hoàng thượng, đã có người thích hợp ngôi kế vị sau này. Trung Hiếu Vương Triệu Thận vốn là cháu sáu đời của Thái Tổ, lại là ruột thịt gần nhất của hoàng thượng, bác truyền ngôi cho cháu, quả thực đúng với thiên kinh địa nghĩa. Hơn nữa, Trung Hiếu Vương lại là người khoan dung đại lượng, trung hiếu lưỡng toàn, đã trải qua bao nhiêu khổ nạn, hiểu rõ đường đời gian nan, ngày sau lâm triều chắc chắn sẽ đắn đo cân nhắc kỹ lưỡng, thừa tiếp tiên nghiệp mở rộng tương lai, sẽ có một khí tượng mới trong triều đình. Như thế tông thất vẫn tiếp tục cội nguồn, là việc làm khiến cho thiên hạ qui hướng một lòng, xin hoàng thượng quyết định.

Triệu Cấu nghe xong, lòng rất mừng, nghĩ thầm:

-Trẫm vừa mới gặp Triệu Thận, vốn đã có ý này. Nhưng chỉ sợ gian đảng của Tần Cối rất đông, tất nhiên sẽ chống đối, nên phải chờ cơ hội mà hành động. Lão Triệu Đỉnh này cả đời lỗ mãng hồ đồ, nhưng lúc này lại thông minh, dường như đoán được ý trẫm. Việc này do lão đề nghị, thì rất dễ xử trí. Không sợ Tần Cối tùy tiện lấy việc lập vua kế vị mà uy hiếp trẫm.

Nghĩ thế, Triệu Cấu giả vờ suy nghĩ trầm ngâm một lúc rồi nói:

-Luận việc lập vua kế vị, là việc đại sự của triều đình, các khanh gia còn có cao kiến gì?

Triệu Cấu vừa nói xong, kim loan điện lập tức im lặng phăng phắc. Trong văn vũ bá quan, đại đa số là bè đảng của Tần Cối, nghe đề nghị của Triệu Đỉnh đều giật mình kinh hãi. Mọi người đều biết, Triệu Đỉnh đã đề xuất ý kiến lập Triệu Thận làm thái tử, tất nhiên là có thâm ý, chắc chắn sẽ đại bất lợi cho Tần Cối. Bọn họ nương tựa Tần Cối mới có được ngày hôm nay, cây lớn đổ thì chồn con cũng tan rã. Tần Cối

một khi đã ngã, thì mọi người cũng sẽ thế cô, lực tận, quyền hết. Trong bọn gian đảng của Tần Cối, có binh bộ thượng thư vốn là môn sinh đắc ý của hắn, cái ghế thượng thư này chính Tần Cối một tay đỡ hắn lên ngồi, để lợi dụng kẻ tâm phúc nắm lấy binh quyền. Vị binh bộ thượng thư này họ Tôn tên Cận xuất thân võ cử nhân. Tôn Cận lúc đó trong đầu rúng động, muốn phản đối, nhưng lúc này Tần Cối lại ngã bệnh nặng không vào triều, làm cho lão tử đối đầu Triệu Đỉnh đột nhiên tăng thêm khí thế.

Hơn nữa nhìn ý của Cao Tông, rất hợp với lời đề nghị của Triệu Đỉnh. Nếu một khi triều đình chấp nhận đề nghị này, tình thế sẽ khó mà thay đổi được nữa. Lòng hắn quýnh quáng muốn chết được, muốn nói lại thôi, nên vô cùng ngượng nghịu. Cuối cùng Tôn Cận nghiến răng bất kể mọi sự, bước ra khỏi tả ban, quỳ xuống bẩm tấu:

-Thần nghĩ rằng, Trung Hiếu Vương vừa từ phương bắc trở về, chưa quen lễ nghi triều đình, việc lập thái tử kế ngôi, xin để ngày sau sẽ bàn luận lại.

Độc kế của Tôn Cận là muốn kéo dài ngày giờ, chờ Tần Cối khỏi bệnh thượng triều, thì nhất định lúc đó sẽ thắng lợi.

Triệu Cấu trầm ngâm không nói, khu mật viện phó sứ Hàn Thế Trung tức giận nói:

-Tôn thượng thư vốn là đại thần lo việc quân cơ, sao lại lo việc lễ nghĩa này? Có phải là có ý gì khác chăng?

Tôn Cận tuy đối với vị đại tướng quân nổi danh hiển hách này có hơi kính sợ, nhưng hắn hiểu rõ cái ngu trung của lão rất nặng, chỉ cần Cao Tông nể mặt Tần Cối mà không dám bắt tội hắn, thì lão Hàn Thế Trung này cũng chẳng làm gì được hắn. Bởi thế, Tôn Cận liền phản bác:

-Thái tử vốn là vị thánh quân sau này, đại sự của triều đình, phận thần tử đều có trách nhiệm để lo, thần chỉ bàn luận việc này, lời không vượt ra khỏi chức vị. Hơn nữa Tần đại nhân vốn là thái sư của nước, việc lớn như thế, nếu không

cho Tần đại nhân biết, chỉ sợ không hợp lễ, không thông với lý vậy.

Triệu Cấu thấy đối phương đề cập đến Tần Cối trong lòng lập tức đã khiếp sợ, giọng nói trở nên dịu hơn, bất đắc dĩ nói:

-Hiện giờ Tần đại nhân lâm bệnh không thể thượng triều nghị sự, cũng có chỗ khó quyết định.

Triệu Đính nghe thế, lòng càng nóng nảy, lật đật nói:

-Hoàng thượng thánh minh. Tần đại nhân lâm bệnh không thể thượng triều, không lẽ ngày một ngày hai không thượng triều là triều đình một ngày không thể định đoạt được sao?

Lúc bấy giờ, lễ bộ thượng thư Ngụy Bình không nhẫn nại được nữa, bước ra bẩm tấu:

-Luận về lễ nghi, chưa phải là lý do hoãn lại việc lập thái tử? Trung Hiếu Vương đã hợp với chức vị, rất có thể định ngôi vị trước, rồi sau đó học tập lễ nghi triều đình. Đó là ý kiến nhỏ của thần, xin hoàng thượng phán quyết.

Triệu Cấu nghe lời nói đó của Ngụy Bình, làm nghẹn họng Tôn Cận, nên rất vui mừng, thừa dịp gật đầu, tuyên bố:

-Các khanh gia đối với việc lập thái tử đã không có ý kiến gì khác, trẫm cũng không tiện cãi lại. Trung Hiếu Vương Triệu Thận hãy tiếp chỉ. . .

Triệu Thận nghe nói, vội quỳ xuống, Triệu Cấu vừa muốn tuyên khẩu dụ lập làm thái tử, thì ngay lúc đó một vị đại thần thân cực phẩm, mạnh mẽ xông vào đại điện, mấy mươi cấm y tướng hiệu, lại không dám bước tới cản ngăn. Vị đại thần cực phẩm đó vừa xông thẳng đến kim đài, vừa lớn tiếng nói:

-Xin hãy khoan đã. Việc này muôn vạn lần không thể được! . . .

Triệu Cấu, Hàn Thế Trung, Kỷ Chính vừa thấy người vừa xông vào đó chính là kẻ quyền lực khuynh đảo cả thiên hạ, gian tặc Tần Cối, trong lòng đều rúng động mãnh liệt, nghĩ thầm:

-Đại sự không xong rồi!. . .

CHƯƠNG SÁU

Trừng trị gian thần Tần Cối trải qua tận cùng gian nguy

PHẢN QUANG KINH BIẾN

Tần Cối xông thẳng vào Kim Loan điện, xem văn võ bá quan chẳng ra gì, đến trước kim đài cách chừng sáu tấc thì dừng lại, khẽ nghiêng mình về hướng Cao Tông, rồi cười hăng hắc, ngạo nghễ đứng đó, lên tiếng lạnh lùng nói:

-Bệ hạ, bàn luận lập thái tử là một việc đại sự quan trọng như vậy, không lẽ không để cho lão thần tham gia sao?

Uy thế trước giờ của Tần Cối, đã làm cho Cao Tông khiếp sợ, vua biến sắc nói:

-Tướng phụ bớt giận, bởi vì nghe tướng phụ bệnh thế chưa hết, nên chưa thông báo, chứ không phải ý trẫm chậm trễ. Tướng phụ bây giờ đã khỏe mạnh, trẫm cũng cảm thấy vui mừng, tướng phụ có gì dạy, xin cứ tấu lên.

Tần Cối cười nhạt một tiếng, nói:

-Thôi cũng được đi! Nhưng ngôi vị thái tử, quan hệ đến đại nghiệp thiên thu của triều đình, há có thể chỉ có đôi ba lời đã dễ dàng quyết định hay sao? Bệ hạ và Kim quốc đã lập hòa ước, xưng thần với nước Kim, việc lập thái tử, trước tiên phải trình tấu với triều đình Kim quốc, mới có thể quyết định. Bệ hạ lại bằng vào lời nói một phía, lại muốn sắc phong Trung Hiếu Vương làm thái tử. Hành động này sẽ làm cho Kim triều có ác cảm, nếu vì thế họ cử đại binh nam hạ, khói lửa lại bốc cháy, lão thần sợ Đại Tống từ đây sẽ vĩnh viễn không có ngày thái bình.

Lời của Tần Cối, lấy thịt đè người, chồn mượn oai cọp,

dùng người Kim ép bức Triệu Cấu. Trong quần thần, các bậc sĩ liêm chính đột nhiên đều biến sắc. Triệu Cấu run rẩy, vội nói:

-Điều này. . . điều này. . . phải làm sao cho đúng đây?

Tần Cối cười khặc khặc, nói:

-Theo ngu kiến của lão thần, động không bằng tịnh, việc lập thái tử không thể bàn luận sơ sài, tạm thời gác lại mới là thượng sách. Huống chi bệ hạ long thể khỏe mạnh, sống thiên thu vạn tuế, không cần phải bận tâm lập thái tử chi cho sớm.

Triệu Cấu không có lời gì để đối đáp, bất đắc dĩ nói:

-Như thế thì y theo ý của tướng phụ vậy.

Tần Cối ngạo nghễ gật đầu, nói:

-Lão thần tuân chỉ thi hành.

Triệu Đỉnh vừa nghe, lòng đã quýnh quáng, bất kể tất cả, lật đật bước ra bẩm tấu:

-Hoàng thượng xin hãy suy nghĩ kỹ lại, ngày nào ngôi thái tử chưa lập, thì ngày đó triều đình còn ẩn phục nhiều nguy cơ, đó không phải là phúc của quốc gia. Trung Hiếu Vương Triệu Thận tuổi nhỏ lại có tài, xử sự khoan dung đại độ, đúng là người đáng được chọn làm thái tử, ngọc báu đã có trước mắt, thực sự không cần phải suy nghĩ nhiều. Huống chi lập ngôi thái tử, là việc đại sự của Đại Tống ta, người Kim không có quyền can thiệp vào. Nếu vì sợ họ mà diên trì không tiến hành, chẳng những nhục cho quốc thể mà còn không đúng với quốc pháp, và không hợp với đạo lý. Thần chỉ sợ việc này mà dồn ra ngoài, thì con dân của Đại Tống ta không còn mặt mũi nào mà đứng trong thiên hạ, xin hoàng thượng minh xét.

Tần Cối cười hắc hắc lạnh lùng, chẳng buồn quan tâm tới lời của Triệu Đỉnh chút nào, ánh mắt hừng hực chiếu vào Triệu Cấu, Triệu Cấu vừa nhìn thấy nhãn quang của Tần Cối, trong lòng đã ớn lạnh kinh hoàng. Binh bộ thượng thư Tôn Cận, từ khi Tần Cối xông vào Kim Loan điện, lập tức hớn hở trong lòng, có Tần Cối ở đây thì không sợ bọn Triệu Đỉnh đảo loạn trời đất. Quả nhiên dưới áp lực nặng nề của Tần Cối,

ngay cả hoàng đế Triệu Cấu cũng tay chân rụng rời, gian đảng của hắn đã chiến thắng chắc chắn. Nên Tôn Cận thừa cơ bước ra, bẩm tấu:

-Khải tấu hoàng thượng, lời của Triệu thừa tướng chỉ là ý kiến của thư sinh, cái dũng của kẻ thất phu không thể dùng được. Thần xin cả gan hỏi một câu, nếu như vì việc lập thái tử, làm cho Kim quốc nổi giận, kéo quân nam chinh, đánh thẳng tới kinh sư, thì Đại Tống sẽ mất trong nay mai. Một niệm sai lầm, sẽ đưa Đại Tống vào chỗ suy vong muôn đời không cất đầu lên được. Đại tội bằng trời đó, Triệu thừa tướng có gánh nổi không?

Triệu Đỉnh nhất thời nghẹn họng, nghĩ thầm:

-Triều đình đã tích lũy những kẻ nhu nhược quá lâu, chỉ một sớm một chiều làm sao chấn hưng lại uy thế của quân đội? Hiện giờ nếu quân Kim kéo quân nam chinh, quả thực khó mà chống cự. Vậy thì phải làm sao cho đúng đây?

Triệu Cấu bị Tần Cối và Tôn Cận đàn áp đến thở không nổi, bấy giờ thấy Triệu Đỉnh cũng á khẩu nghẹn lời, bất giác bực tức nói:

-Lời của các khanh gia, người nào cũng có lý của người đó, khiến cho trẫm làm sao xử lý đây?

Hàn Thế Trung giận dữ nói:

-Nếu người Kim hoành hành vô lý, kéo quân xâm lấn Đại Tống ta, Thế Trung tuy tuổi đã già, cũng còn đủ sức mặc giáp ra trận, nắm giữ ấn soái, quyết quét tận sào huyệt Hoàng Long Phủ của chúng.

Hàn Thế Trung vừa nói lời đó ra, cả triều thần đều chấn động. Năm xưa Hàn Thế Trung cùng với phu nhân Lương Hồng Ngọc, vỗ trống đánh lui quân Kim, uy danh hiển hách vẫn còn đồn đại đến bây giờ; làm cho tinh thần của các chí sĩ trung nghĩa trong triều rất phấn khởi. Thậm chí Tôn Cận là người tâm phúc đắc lực của Tần Cối cũng bị hổ uy của Hàn Thế Trung làm cho khiếp sợ run rẩy, nhất thời không dám nói gì.

Triệu Cấu đảm khí tăng lên, nói:

-Lời của Hàn tướng quân có lý, nếu quân Kim vì việc lập thái tử mà kéo quân xâm lăng Đại Tống, thế thì người Kim không đúng, trẫm sẽ ra sức chống trả.

Triệu Cấu biểu bạch tấm lòng như thế, Triệu Đình và Kỷ Chính trong lòng rất phấn khởi, nghĩ thầm:

-Hay lắm, Hàn tướng quân kịp thời hỗ trợ, làm cho khí thế của gian đảng Tần Cối bị hạ thấp. Như thế là có cơ chuyển bại thành thắng rồi.

Lúc bấy giờ, bỗng nghe Tần Cối phát lên một chuỗi cười chói tai, cặp nhãn thần âm uất của hắn chăm chú chiếu vào Triệu Đình và Trung Hiếu Vương Triệu Thận đang đứng trước kim đài, rồi lạnh lùng nói:

-Triệu đại nhân, như thế chỉ bằng vào cái duyên gặp mặt mới một lần mà ngài dám khẳng định rằng Trung Hiếu Vương là người cao thượng đáng chọn làm thái tử sao?

Triệu Đình đáp:

-Trung Hiếu Vương nghi biểu trang nghiêm, xử sự khoan hồng đại độ, hơn nữa là cháu sáu đời của Thái Tổ, là cháu ruột của hoàng thượng, tiếp ngôi vị của tông thất, là việc đúng với thiên kinh đạo nghĩa. Thần dám lấy tính mệnh của mình ra bảo đảm.

Tần Cối cười nhạt, nói:

-Dòng dõi tông thất tuy có thể kế vị, nhưng trong dòng tông thất không phải chỉ có một mình Trung Hiếu Vương mà thôi. Cho nên cần phải so đo tài năng mà chọn, mới hợp với pháp luật của triều đình. Nếu Triệu đại nhân đã dám lấy tính mệnh ra bảo đảm, lão thần ngược lại muốn trước mặt bá quan văn võ, xem thử phong độ siêu phàm của Trung Hiếu Vương một lần ra sao.

Ý của Tần Cối rõ ràng là muốn trước mặt mọi người khảo sát Triệu Thận. Đối với điểm này, mọi người không có lý do gì để phản đối, nên ngay cả Triệu Cấu cũng bất lực gật đầu, nói:

-Nếu tướng phụ đã có mỹ ý đó, hoàng điệt hãy đến thỉnh giáo với tôn thừa tướng đi.

Triệu Thận nãy giờ vẫn đứng nghiêm trang, bấy giờ liền cúi xuống lạy một lạy Triệu Cấu, nói:

-Thần điệt Triệu Thận xin lãnh chỉ.

Nói xong, Triệu Thận quay lại Tần Cối, cung tay thản nhiên nói:

-Tiểu vương xin thỉnh giáo Tần thừa tướng.

Tần Cối trong lòng rúng động, nghĩ thầm:

-Tên Triệu Thận này, tuổi còn nhỏ mà trên Kim Loan điện, đối diện với thánh thượng và bá quan, mà vẫn có thể thong dong bình thản, thái độ hiên ngang, rõ ràng đã có phong độ của một quân vương, đích thật là một nhân vật lợi hại. Nếu người này sau này lên đế vị, quả là đại họa trong tim phổi ta. Không trừ diệt người này, chỉ sợ ngày sau Tần mỗ sẽ không có đất mà chôn thây.

Hắn lại nghĩ tiếp:

-Lão thất phu Triệu Đỉnh đã chơi một nước cờ quá thâm độc. Chẳng những lão ám toán Tần mỗ trước, sau đó phục kích một chiêu sát thủ lợi hại. Cũng may người tài năng của Tần mỗ bốn phía đều mai phục, nhận rõ được gian kế của lão thất phu, thừa thế lấy độc công độc. Hắc hắc! Bây giờ hãy xem Tần mỗ trừ khử phe đảng của lão thất phu ngươi ra sao.

Tần Cối nghĩ tới đó, tự nhủ giờ tốt mà hắn dùng thần cơ diệu toán định trước đã đến, liền mỉm cười, lộ vẻ hân hoan, một thái độ bất thường của hắn, nói với Triệu Thận:

-Trung Hiếu Vương quả thực là một bậc nhân tài. Hạ quan không khỏi ái mộ trong lòng. Hạ quan tuyệt nhiên không có ý làm khó, thực chỉ có lòng duy trì pháp chế triều đình mà thôi, mong Trung Hiếu Vương tha tội bất kính của hạ quan.

Nói xong, hắn đăm đăm nhìn xem phản ứng của Triệu Thận ra sao. Triệu Thận cười thản nhiên nói:

-Lời Tần thừa tướng quá nghiêm trọng rồi. Tiểu vương

ngàn dặm trở về nước, chỉ vì muốn gần cố hương, chớ nào có lòng ham muốn địa vị chi đâu? Nhưng lệnh vua khó cãi, Tiểu vương miễn cưỡng phải làm thôi.

Ngôn ngữ không tự ti cũng không tự tôn, cực kỳ hợp tình hợp lý, Triệu Thận thầm hiểu rõ Tần Cối có dã tâm của chó sói, uy hiếp vua mà ra lệnh chư hầu, nhưng không hề lộ tư tưởng ra bên ngoài, làm cho Tần Cối không có cớ nào mà nổi giận được.

Trong lời nói của Triệu Thận ẩn hàm ý mỉa mai, làm sao Tần Cối không hiểu được? Nhưng hắn không có cách nào nổi giận được. Cuộc giao phong giữa hắn và Triệu Thận vừa mới bắt đầu, hắn đã ở thế hạ phong, Tần Cối đã ngứa răng lắm rồi, trong lòng tức gần chết được. Hắn liếc nhìn thần sắc của Triệu Thận, thấy chàng vẫn ung dung tự tại, tinh thần hắn đã căng thẳng nghĩ thầm:

-Tiểu tử này khẩu khí lớn lối quá. Muốn hí lộng lão phu ư?

Ý độc ác lóe lên trong đầu Tần Cối, không cách nào khác hơn phải lấy uy thế thái sư ra nói:

-Trung Hiếu Vương đã có ý nghĩ đó, lão thần cũng rất được an ủi trong lòng. Nhưng lão thần có một việc xin được thỉnh giáo, nếu như ngày nào đó chấp chưởng quyền chính, thì hòa ước giữa Kim và Tống, trong đó tôn nước Kim là vua, nước Tống xưng thần, Trung Hiếu Vương sẽ xử trí như thế nào?

Tần Cối vừa nói lời đó ra, trong văn võ bá quan rất nhiều người đột nhiên biến sắc, họ đều nghĩ thầm:

-Không thể ngờ được rằng ngay giữa Kim Loan điện của Đại Tống, lại để mặc cho Tần Cối thay cho người Kim bàn luận với Đại Tống. Khí vận triều đình đã suy đến như thế sao?

Triệu Đỉnh, Hàn Thế Trung, Kỷ Chính, Ngụy Bình, không dằn tức giận được nữa, vừa muốn lên tiếng tố cáo hắn, thì Triệu Thận đã mỉm cười, ung dung bình tĩnh, đáp:

-Xin hỏi Tần thừa tướng, hòa ước này được ký kết trên thành hay được ký kết dưới thành?

Tần Cối không hiểu được hàm ý của Triệu Thận, hơi giật mình hỏi:

-Ký kết ở trên thành là sao? Ký kết ở dưới thành là sao?

Triệu Thận cất tiếng sang sảng nói:

-Sai lầm một chữ, nghĩa của nó đã hoàn toàn thay đổi. Ký kết dưới thành vốn là hoàn cảnh đại quân vây áp, dùng võ lực mà ép buộc, thế tất nhiên phải như thế, còn nói được điều gì nữa? Nếu như ký kết trên thành lúc đó hai bên dùng lễ mà đối xử nhau, chân thành gặp gỡ, cùng sống hòa bình, cùng hưởng phồn vinh, như thế mới là hòa ước có ích lợi. Theo ý ngu của tiểu vương, nếu ký kết trên thành, hòa ước đáng quý ngàn vàng, đáng tôn trọng. Nhưng nếu ký kết dưới thành, vốn là bị ép buộc bởi thời thế, bên này tiêu vong, bên kia lớn mạnh, lúc đó phải kiên nhẫn tự trọng, mười năm cần khổ, mười năm huấn luyện học hỏi, nằm gai nếm mật, để mong chấn hưng lại quốc vận, rửa sạch khí tượng suy bại của triều đình. Vì vậy cái hòa ước như thế, chỉ là kế sách tạm thời, tự tôn, tự trọng, tự cường mới là kế căn bản của quốc gia.

Triệu Thận ngừng lại, rồi cười đầy hàm ý, bước lại Tần Cối:

-Không biết Tần thừa tướng nghĩ sao?

Triệu Cấu nửa sợ, nửa mừng; ông thân là hoàng đế Đại Tống, dĩ nhiên không cam tâm làm tôi thần đối với người Kim.Nay thấy Triệu Thận có chí khí đó, làm cho người làm bác như ông cũng cảm thấy được an ủi trong lòng. Nhưng Triệu Cấu đã trải qua những năm chiến loạn, đau thương liên miên, nên rất kinh sợ hai chữ binh lửa, vì thế đối với ông những ý tưởng quan trọng vĩ đại của Triệu Thận, Triệu Cấu không những không cảm thấy hứng thú, mà trái lại còn lo sợ; vạn nhất cục thế tạm bình yên này bị phá hủy, thì ông ta phải xử trí sao đây? Triệu Cấu vì thế mà trầm ngâm không nói.

Sự uẩn khúc trong tâm của Triệu Cấu, Tần Cối liếc mắt qua là nhìn thấu rõ ngay, hắn cười nhạt, nghĩ thầm:

-Đã có tên hoàng đế tham sinh úy tử ở đây, cho dù lão thất

phu Triệu Đỉnh ngươi có dùng biện pháp thế nào, cuối cùng rồi cũng giao ra hai mạng người chết oan uổng mà thôi.

Tần Cối liền mỉm cười chẳng xem lời phản bác của Triệu Thận ra gì, nói:

-Lão thần chỉ ra sức bảo hộ hoàng thượng không bị thiệt thòi và thiên hạ được thái bình mà thôi, há dám tự động chủ trương, phát biểu những lời nguy hiểm cho đất nước sao?

Triệu Thận vừa nghe, lời của Tần Cối chuyển khách thành chủ, trong và ngoài, mọi việc đều lấy thiên tử ra mà sai khiến quần thần, lòng bất giác tức giận thực sự, chàng vừa muốn buông lời châm biếm bỗng cảm thấy trong đầu hình như bị châm mạnh vào một mũi kim, cực kỳ đau đớn, bất giác hét lên một tiếng lớn, toàn thân run rẩy, lập tức đứng thừ người như một người ngây dại, thần sắc hoảng hốt.

Tần Cối vẫn theo dõi động tịnh của Triệu Thận, vừa thấy cử chỉ của Triệu Thận như thế, trong lòng rất mừng, nhưng giả vờ chẳng thấy, cố ý nói một câu bức bách Triệu Thận:

-Lời của Trung Hiếu Vương vừa nói, vốn thực là cao xa vĩ đại, nhưng theo cái thấy của lão phu, trong lời nói đầy thịnh ý đó, thực sự khó phù hợp với thực tế. Tuy gởi gắm lòng trung quân ái quốc, nhưng chỉ là lời hư dối, dụng ý muốn nhiễu loạn triều đình, làm cho Tống Kim lại phát khởi binh lửa một lần nữa mà thôi. Khinh hay trọng xin thánh thượng quyết định.

Triệu Thận lúc bấy giờ tâm trí còn chút ít sáng suốt, nghe lời Tần Cối nói như thế, biết dụng ý ác độc của hắn, ý muốn kích động nỗi âu lo ẩn giấu trong lòng hoàng thượng để đánh bại mình, lòng rất nóng nảy, mở miệng muốn nói, lại cảm thấy đầu nhức nhối dữ dội, Triệu Thận rên lên một tiếng, không thể nào mở miệng nói được.

Triệu Cấu vốn đang rối loạn trong lòng, bị Tần Cối dồn ép như thế, lại thấy tình trạng của Triệu Thận ngơ ngơ ngẩn ngẩn, ông ta vừa sốt ruột vừa tức giận, liền trút cơn giận dữ lên người của Triệu Thận, nên hét lên:

-Trung Hiếu Vương, miệng của ngươi vừa rồi thao thao bất tuyệt sao bây giờ lại á khẩu câm họng? Há có lý nào như vậy? Rõ ràng làm cho trẫm mất mặt trước quần thần.

Triệu Thận nhức đầu như muốn vỡ sọ ra, chịu đựng không nổi, lại khổ một nỗi không thể mở miệng để biện bạch, quýnh quáng đến tay chân run rẩy, mất hết vẻ lễ độ.

Tần Cối cười hắc hắc một cách lạnh lùng, lớn tiếng nói:

-Bệ hạ quan sát rõ, giữa triều đình xử sự mà tay chân run rẩy quýnh quáng vậy, sợ hãi vậy, thử hỏi làm sao chấp chưởng triều chính, kẻ nào bàn luận lập người này lên làm thái tử, lý phải trị tội.

Triệu Cấu vừa hổ thẹn vừa giận dữ, đưa tay vỗ án, hét lớn:

-Kỷ Chính, lão thất phu dám đem tiểu tử này vào triều làm nhục trẫm giữa quần thần. Tội không thể tha! Cẩm y vệ, lập tức lôi Kỷ Chính ra ngọ môn, đánh tám mươi trượng cho ta! Triệu Thận thân là tông chi hoàng thất, giữa triều xử sự hư dối, có tội với hoàng thất tổ tông, nên phải trừng trị, lập tức tước bỏ vương vị, biếm làm thứ dân, vĩnh viễn không cho vào triều gặp trẫm.

Biến cố xảy ra trong chớp mắt, làm cho bọn Triệu Đỉnh không biết phải đối phó làm sao! Triệu Đỉnh nghĩ thầm:

-Sao lại bỗng nhiên xảy ra biến cố kinh hoàng như vậy? Triệu Thận đang khỏe mạnh sáng suốt như thế, sao đột ngột trở nên si ngốc như vầy? Hơn nữa, Tần Cối vốn đang bệnh nặng sao lại đột nhiên khỏe mạnh như xưa? Trái lại còn trở nên hiểm độc hơn ngày thường? Không lẽ Triệu Thận đã bị gian đảng Tần Cối ám toán rồi chăng? Nếu Triệu Thận gặp chuyện không may, thì việc chấn hưng quốc vận Đại Tống trở thành bọt nước, sẽ đến lượt bọn ta gặp nguy hiểm rồi!

Triệu Đỉnh thấy đã đến giai đoạn sinh tử, trong lúc khẩn cấp, chợt nhớ lời của Lại Bố Y hứa sẽ đem toàn lực đột phá, sự việc xảy ra bất ngờ, lão không kịp suy nghĩ kỹ nữa, vội hét lên một tiếng lớn, nói:

-Hãy khoan! Thần có việc bẩm tấu hoàng thượng.

Triệu Cấu bấy giờ đang cực kỳ rối loạn, liếc nhìn Triệu Đĩnh một cái, nghĩ thầm:

-Tất cả là cũng đều do lão già sống dai này gây ra đại họa. Bây giờ lão còn giọng lưỡi cứng rắn nữa sao?

Triệu Cấu liền không vui nói:

-Khanh còn gì để nói nữa chứ?

Triệu Đĩnh nói:

-Hoàng thượng minh xét! Trung Hiếu Vương sau khi vào triều, phong thái vững vàng, ung dung đại độ, quyết không bao giờ hành động nông nổi công khai làm nhục tổ tông đâu.

Triệu Cấu mù mịt không hiểu, nói:

-Đúng vậy. Trẫm vừa gặp Triệu Thận, cũng cảm thấy nó có tài có thể dùng được, nhưng bây giờ lại trở nên si ngốc như vầy, làm cho trẫm mù mịt không hiểu ra sao nữa.

Triệu Đĩnh nói:

-Trời còn có mưa gió bất trắc, thần nghi ngờ Triệu Thận đã bị người ta ám hại, nên thần trí mê muội, đến nỗi giữa triều có cử chỉ đáng xấu hổ.

Tần Cối vừa nghe qua, đã lớn tiếng nói:

-Triệu đại nhân, nói chuyện phải có bằng chứng. Nói gì là bị người ám hại, quả thực là lời xằng bậy. Dưới cặp mắt của bao nhiêu người đang mở to mà nhìn, ai có thể ám hại được vương gia? Nếu có người ám hại, lão phu là người thứ nhất đáng nghi. Trước mặt đầy đủ văn võ bá quan tại triều, Triệu đại nhân phải giải thích cho ra lẽ, nếu không lão không cam tâm bỏ qua đâu.

Triệu Cấu cũng nói:

-Đúng vậy! Triệu khanh gia đã nói rằng Triệu Thận bị người ám hại, dưới mắt trẫm, ai có được bản lĩnh đó? Có bằng chứng nào xác thực không? Hãy mau bẩm tấu cho trẫm nghe.

Triệu Đĩnh bị dồn vào chỗ tiến thoái lưỡng nan, không biết cách nào khác hơn đành phải sử dụng chiêu cuối cùng, nói:

-Hoàng thượng muốn biết chân giả chỉ cần truyền một người vào triều, tất biết rõ ràng.

Triệu Cấu lấy làm lạ nói:

-Người đó là ai, lại có bản lĩnh như vậy?

Triệu Đĩnh nói lớn:

-Người này chắc chắn hoàng thượng cũng đã biết. Chính hoàng thượng đã đích thân ngự phong làm quốc sư, đó là Thái Tố công Lại Bố Y.

Triệu Cấu vừa nghe xong, chợt hiểu rõ, mỉm cười nói:

-Người này đích xác do trẫm ngự phong, trẫm cũng đã ban cho kim ấn để biểu dương tài học uyên bác của y. Nhưng đáng tiếc người đó đột nhiên tự bỏ đi không một lời cáo từ, rất là vô lễ. Vì thế, trẫm đã từng y theo lời của Tần thừa tướng, hạ chỉ truy bắt y về đây để trị tội xem thường pháp chế của triều đình. Nhưng thực sự trẫm rất mến mộ tài năng của người đó, tuyệt không ác ý. Triệu khanh gia đã có ý đó, trẫm chuẩn tấu. Hãy truyền lệnh, cho Lại Thái Tố thượng triều.

Cẩm y hiệu úy tiếp chỉ, truyền một mạch ra ngoài, lập tức có khoái mã chạy thẳng đến Triệu tướng phủ, truyền chiếu cho Lại Bố Y nhập triều. Điều kỳ lạ là Tần Cối lại bình thản không cản trở!

*****

Lại Bố Y và nhóm người của ông, từ khi Triệu Đĩnh, Triệu Thận và các người khác vào triều, vẫn ngồi ở Triệu tướng phủ chờ đợi tin tức.

Tư Mã Phúc, Lý Nhị Ngưu hai người trong lòng rất hoài nghi, nhưng khổ một nỗi là không thể mở miệng, và cũng chẳng dám mở miệng. Sự việc trọng đại bằng trời như thế làm cho hai người đều khiếp sợ, làm sao dám nói lời khinh suất, chỉ có thể cứ luôn nhìn lén Lại Bố Y rồi lại nhìn nhau cười khổ, như để giải bớt nỗi lo sợ trong lòng.

Ngu Doãn Văn ngồi lặng lẽ đối diện với Lại Bố Y, chỉ có một mình chàng là còn biểu hiện thái độ ung dung bình tĩnh. Dương Chấn Hưng trái lại, sốt ruột, gãi tai, sờ cằm, đi tới đi lui trong phòng. Nhìn bộ dạng của Dương Chấn Hưng, nếu bảo chờ thêm một giờ hay ba khắc nữa, chỉ sợ là chàng sẽ phát điên lên thôi.

Chờ thêm một lúc nữa, xem lại thì đã gần giờ tỵ, nhóm Triệu Đỉnh vào triều đã hơn bốn giờ, vẫn hoàn toàn không có tin tức gì. Dương Chấn Hưng dằn lòng không được nữa, bước đến bên cạnh Lại Bố Y sốt ruột nói:

-Đợi như thế này thì phải đợi đến chừng nào? Bây giờ tiểu điệt xin lẻn vào Kim Loan điện thám thính động tịnh xem sao?

Lại Bố Y lật đật lắc đầu nói:

-Vạn vạn lần không thể hấp tấp được. Theo Lại mỗ dự đoán, giây phút này đã đến giai đoạn sinh tử rồi đây.

Ngu Doãn Văn nhẹ nhàng nói:

-Không biết việc này thành công hay không?

Lại Bố Y lắc đầu cười khổ nói:

-Cát hung chưa xem quẻ, họa phúc khó đoán. Nói thực lòng, lúc này ngay cả Lại mỗ cũng không có chủ trương nào cả?

Lại Bố Y vừa nói ra lời đó, Ngu Doãn Văn cũng giật mình kinh ngạc. Chàng và Lại Bố Y đã ở chung với nhau một thời gian đã lâu, nên hiểu rõ Lại Bố Y thực sự có tài năng phi phàm, có thể đoạt quyền tạo hóa thiên địa. Nhưng hiện giờ ngay cả ông cũng hoài nghi bất định, tức là việc này hung hiểm phi thường.

Lại Bố Y nói tiếp:

-Không biết vì sao, từ khi đến giờ tỵ, Lại mỗ bỗng cảm thấy tinh thần dật dờ, tuy cố gắng kiềm chế nhưng không cách nào được. Điều này từ khi xuất sư đến nay mới là lần đầu xuất hiện trạng thái mệt mỏi, điềm thất bại như vầy.

Lời chưa dứt, vị quản gia của Triệu tướng phủ đã hốt hoảng chạy vào, thất thanh nói lớn:

-Cẩm y hiệu úy của triều đình đã đến cửa. Nói thánh thượng có chỉ dụ truyền Lại Thái Tố thượng triều kiến giá! . . . Việc này không biết sao đây.

Dương Chấn Hưng, Ngu Doãn Văn, Tư Mã Phúc, Lý Nhị Ngưu vừa nghe xong đã đứng phắt dậy. Ngu Doãn Văn nói:

-Bỗng nhiên tuyên chiếu thượng triều, nhóm Triệu thừa tướng quả nhiên đã ở sinh tử quan đầu rồi. Nếu không, họ tuyệt đối không tiết lộ chỗ ẩn mình của Lại bá bá. Chuyến đi chắc chắn sẽ hung hiểm phi thường.

Tư Mã Phúc rùng mình một cái, nói:

-Đâu chỉ có hung hiểm mà thôi đâu. Chắc chắn là đi dự Hồng Môn yến đấy.

Lý Nhị Ngưu hoảng sợ nói:

-Đã như thế, thì không nên đi. Mặc kệ chiếu chỉ của hoàng đế gì đó.

Dương Chấn Hưng vỗ tay rất lớn, nói:

-Đúng lắm! Đúng lắm! Lời của Nhị Ngưu ca rất hợp ý tại hạ. Tên hoàng đế này hôn muội vô năng, sát hại trung thần chết sớm vẫn còn tội. Lại bá bá hà tất phải nghe chiếu chỉ của hắn? Hai tiểu điệt sẽ giết chết cẩm y quan trước, rồi bảo vệ ba vị ra khỏi thành, nghĩ bọn quân binh hèn yếu của triều đình cũng không cản đường chúng ta nổi.

Lại Bố Y trầm ngâm không nói, rất lâu sau đó, mới cười khổ nói:

-Nếu là phúc, nó tự đến; nếu là họa thì khó mà tránh được. Chúng ta ra đi thì dễ rồi, nhưng sinh mệnh của Triệu thừa tướng, Kỷ ngự sự và những người trung can vì thế sẽ mất mạng. Lại mỗ từng hứa khi đến giai đoạn sinh tử quan đầu, nhất định sẽ bước ra gánh vác, bây giờ chắc chắn đã đến giai đoạn sinh tử quan đầu rồi, Lại mỗ há có thể lâm nguy mà thoái lui, bội tín, quên nghĩa sao? Thôi, thôi! giữa Kim Loan điện, Lại mỗ vốn đã cãi lệnh lâu rồi, ngày hôm nay phải xông vào một lần xem sao.

Lại Bố Y ngừng lại, thái độ quả quyết, quay lại dặn dò bọn Dương Chấn Hưng:

-Lại mỗ vào triều lần này, lành dữ chưa đoán được. Nhưng các vị tuyệt đối không được khinh cử vọng động. Hãy nhớ lời dặn của ta cho kỹ. Nhớ cho kỹ nghe không? Ta bây giờ vào triều đây.

Lại Bố Y nói xong, bước nhanh ra ngoài tiếp thánh chỉ, theo cẩm y hiệu úy vào triều.

-Lại Thái Tổ ở ngoài cửa hầu chỉ.

Trên Kim Loan điện, một giọng nói lớn vang dội truyền vào. Triệu Cấu mặt không biểu lộ buồn vui, nói:

-Truyền vào.

Triệu Đĩnh, Hàn Thế Trung biết Lại Bố Y giữ đúng lời, liều lĩnh xuất hiện. Họ vừa kinh sợ vừa vui mừng; mừng là vì Lại Bố Y phen này xuất hiện bất kể nguy hiểm biết đâu cũng có hy vọng vãn hồi được cục thế đang ở thế bại; kinh sợ là vì nếu việc thất bại, thì ngay cả sinh mệnh của ông cũng khó bảo toàn.

Triệu Đĩnh lạnh lùng nhìn Tần Cối, thấy hắn đang cười nhạt, đầy vẻ âm hiểm, dường như lão đã có sẵn kế hoạch đối phó với việc Lại Bố Y vào triều, nên càng âu lo hơn.

Lúc bấy giờ Lại Bố Y đã vào giữa Kim Loan điện, thản nhiên không hề khiếp sợ, đi thẳng đến trước bệ rồng, nhưng không quỳ xuống, lại chỉ cúi mình về phía Triệu Cấu nói:

-Thảo dân Lại Bố Y tham bái hoàng thượng.

Triệu Cấu lạnh lùng nói:

-Lại quốc sư từ khi ra đi đến nay vẫn bình an chứ? Đã bỏ trẫm mà đi, phạm pháp kỷ, sao còn dám thượng triều gặp trẫm? Lại còn ngạo nghễ không quỳ? Không lẽ không sợ trẫm lập tức trị tội khi quân sao?

Lại Bố Y nghiêm trang nói:

-Thảo dân vốn do hoàng thượng tuyên chiếu thượng triều, không phải do bản ý của thảo dân, lòng thảo dân thẳng thắn vô tư, tuyệt không có chút ẩn giấu tư riêng, thì sao lại không

dám gặp hoàng thượng? Bỏ chức vị ra đi là bất đắc dĩ phải làm thế. Nhưng chưa nói tỉ mỉ cho hoàng thượng rõ được, mong hoàng thượng thứ tội. Đợi ngày sau có cơ hội, nhất định tấu cáo tất cả mọi việc rõ ràng. Thảo dân nay vốn thuộc kẻ thân mặc bố y, tự nhiên không thể hành lễ quân thần, chỉ lấy lễ cao nhất của người cửa đạo mà tham kiến hoàng thượng. Mong hoàng thượng minh xét.

Triệu Cấu cũng biết Lại Bố Y bỏ chức vụ đi là lúc đó có điều khổ khó nói, trong đó có liên quan rất lớn với Tần Cối, nghe Lại Bố Y nói như thế, Triệu Cấu liền mỉm cười nói:

-Được lắm! Nghe khanh nói cũng có lý. Trẫm không trị tội vô lễ. Trẫm nghe nói khanh pháp thuật tinh thông, có thể giết người một cách vô hình, cứu người không hình tướng. Hoàng điệt Triệu Thận của trẫm thần thái có điều khác thường, văn võ bá quan chưa quyết định được đúng sai, nóng lòng muốn được chứng minh. Khanh có thể vì trẫm thử tận lực một phen, để chứng minh những gì nghe thấy? Khanh nên hành động kỹ lưỡng, nếu có công thì tội trước có thể được miễn, nếu vô công mà lui, rõ ràng là dùng yêu ngôn mê hoặc người ta, trẫm truy cứu cả hai tội.

Lại Bố Y nghe vua nói tinh thần rúng động. Lúc ông bước vào Kim Loan điện, đã thấy rõ ràng Tần Cối đứng ở hàng đầu, lại thấy Trung Hiếu Vương đứng ngớ ngẩn bất động một chỗ, trạng thái như si dại, tâm đã biết có điều kỳ quái. Đi đến gầm kim đài, đưa mắt liếc nhìn một cái, Lại Bố Y thấy mặt Tần Cối lộ hồng quang, sinh khí của hắn cực thịnh. Còn tự bản thân mình, tâm thần dật dờ, dường như không thể tự chế ngự được. Vừa rồi, cùng Triệu Cấu thản nhiên đối đáp, đã là miễn cưỡng cố gắng mà làm, nếu ngay bây giờ thi diễn pháp thuật, chỉ sợ lực không đầy đủ mà thất bại. Lúc đó, chẳng những bản thân mình bị họa sát thân, mà ngay cả Triệu thừa tướng và những người liên can với ông cũng khó thoát được cái chết. Nghĩ đến đó, Lại Bố Y bất giác trầm ngâm suy nghĩ.

Tần Cối cười hắc hắc lạnh lùng, nói:

-Bệ hạ, người này đã có bản lĩnh như vậy, muốn chứng minh rõ ràng những gì tai nghe mắt thấy, xin bệ hạ hạ chỉ cho người này cấp tốc thi triển tài năng. Lão thần bị người phỉ báng, nếu không làm cho ra lẽ, quyết không chịu bỏ qua.

Triệu Đỉnh thấy Lại Bố Y lúc vào triều, tuy cố gắng trấn tĩnh, nhưng kỳ thực thái độ có điều khác lạ, ngầm giật mình kinh sợ, nên vội vàng bẩm tấu:

-Hoàng thượng, Lại tiên sinh vừa thượng triều tất nhiên rất mệt, có thể để cho tiên sinh nghỉ mệt giây lát, rồi chứng nghiệm hay không?

Tần Cối lớn tiếng nói:

-Việc này quan hệ trọng đại. Làm sao có thể kéo dài chậm trễ được?

Triệu Cấu bị uy thế Tần Cối uy hiếp, liền nói:

-Tướng phụ đã có ý kiến như vậy, Lại Thái Tố hãy mau mau chứng nghiệm đi.

Triệu Đỉnh lắc đầu cười khổ, không dám chen vào tấu nữa. Lại Bố Y biết lão thừa tướng đã dốc toàn sức rồi, chuyện sinh tử thành bại hoàn toàn dựa vào hành động của mình. Ông nghĩ thầm:

-Không gặp mấy năm, Cao Tông quả nhiên càng hôn muội, xem Tần Cối như thần minh, nghiễm nhiên hắn đặt mình ở địa vị thái thượng hoàng rồi. Cao Tông trái lại thành con rối của Tần Cối! Không đầy mấy năm nữa cả nước từ lớn tới nhỏ sẽ thuộc vào tay của Tần Cối. Không dè đạo trời lại ủng hộ cho người này đến thế. Đại kế vận chuyển càn khôn vừa qua chỉ tốn công vô ích mà thôi. Thôi thôi, Lại mỗ hôm nay phải liều dùng máu mà tẩy rửa Kim Loan điện, phong tỏa nhuệ khí của Tần tặc vậy.

Tâm ý đã quyết, Lại Bố Y liền lớn tiếng nói:

-Được! Được! Lại mỗ tuân chỉ.

Lại Bố Y nói xong, liền đến trước mặt Triệu Thận, quan sát

tướng mạo, diện sắc. Sau khi tra xét kỹ lưỡng, tinh thần chợt rúng động mãnh liệt. Ông nghĩ thầm:

-Nhìn thần sắc Triệu Thận, rõ ràng đã trúng mê tâm đại pháp, một tà pháp vô cùng độc ác. Pháp này có thể ở ngoài ngàn dặm mà thi triển, làm cho thần trí con người trở nên si dại. Chẳng khác kẻ khùng điên. Triệu Thận trước mặt văn võ bá quan đột ngột bị biến cố này, làm sao không làm cho Triệu Cấu bị mất mặt cho được. Mà người đề nghị lập Triệu Thận làm thái tử cũng vì thế mà rơi vào chỗ chết. Đã trừ khử được Triệu Thận, lại trừ khử luôn kẻ đại địch trong lòng mình, một mũi tên bắn được hai con chim, kế này quả thực độc ác. Nhưng pháp thuật này rất siêu phàm, thuật sĩ tầm thường không đủ khả năng thi triển. Ở kinh sư, không lẽ lại ẩn phục một tay cao thủ có tà thuật siêu đẳng như vầy?

Lại Bố Y bấy giờ không có thời giờ rảnh để suy nghĩ tường tận, ông đứng nghiêm trang trước mặt Triệu Thận, im lặng trầm tư, rất lâu không lên tiếng.

Triệu Đĩnh, Kỷ Chính, Hàn Thế Trung, Ngụy Bình, tất cả những người đó rất lo lắng cho sự an nguy của Triệu Thận, nên nóng lòng chờ đợi, hy vọng Lại Bố Y một khi ra tay sẽ trời long đất lở, làm cho Triệu Thận hồi tỉnh, sáng suốt trở lại. Như thế sự tình mới có thể thay đổi hóa xấu thành tốt.

Gian đảng Tần Cối, như binh bộ thượng thư Tôn Cận chỉ sợ Lại Bố Y đã từ lâu danh tiếng lẫy lừng, có đủ khả năng thay trời đổi đất, khôi phục lại thần trí của Triệu Thận. Lúc đó, ngôi vị thái tử nhất định sẽ thuộc về Triệu Thận chứ không còn ai khác, ngày sau bản thân mình và tất cả những người liên can với mình sẽ không còn đứng vững trong triều đình này nữa.

Độc nhất chỉ có Tần Cối, thái độ bình thản, dường như tất cả những diễn biến đều nằm trong sự tính toán của hắn và đã nắm chắc chắn thắng lợi.

Lúc bấy giờ, song phương đều mở to cặp mắt mà nhìn chăm chú Lại Bố Y. Lại Bố Y cũng biết giây phút này bản thân

mình quan hệ đến sự vinh nhục của tất cả mọi người trung quân ái quốc, sinh tử chỉ cách nhau một sợi chỉ, áp lực đè nặng như núi này, Lại Bố Y cảm thấy không đủ sức chịu đựng, nên ông khẽ rên lên một tiếng.

Chính ngay lúc đó, Lại Bố Y nghiến răng, đưa ngón giữa ra cắn cho nó chảy máu, hút đầy một miệng máu tươi, ngầm vận nguyên thần, rồi há miệng ra, vừa muốn phun máu của nguyên thần vào mặt của Triệu Thận, để giải mê tâm đại pháp trên người chàng.

Nói thì chậm, sự diễn biến thì nhanh, chính ngay lúc Lại Bố Y đang há to miệng định phun máu ra, đột nhiên cảm thấy có người dùng kim đâm xuyên vào buồng tim của mình. Bị đau đớn bất ngờ làm cho mắt Lại Bố Y chợt tối sầm lại, cả một ngụm máu tươi trong miệng lại phun vào hướng Cao Tông Triệu Cấu đang ngồi trên ngai vàng. Lúc đó, Lại Bố Y không đủ sức gượng được, quỵ xuống sân triều.

Lập tức, máu tươi dính đầy cả ngai vàng, làm cho vị hoàng đế uy nghi cả người thấm đầy máu tươi, trông cực kỳ khủng khiếp.

Triệu Cấu giận đến tay chân run rẩy, đưa tay chỉ Lại Bố Y hét lớn:

-Cả gan cho yêu đạo, lại dám làm nhục trẫm giữa quần thần. Dù có chết vạn lần cũng không tiêu hết oán hận trong lòng trẫm. Cẩm y hiệu úy, lập tức bắt giữ người này lại, đem giam vào thiên lao chờ xử trảm.

Giữa kim loan điện, sự cố phát sinh quá đột ngột, khiến cho nhóm người Triệu Đình kinh hoàng đến tim gan muốn vỡ ra hết, không biết chống đỡ thế nào. Triệu Cấu đã nổi giận lôi đình hạ lệnh trảm. Triệu Đình, Kỷ Chính, Hàn Thế Trung, lật đật quỳ xuống khẩn cầu vua miễn tội trảm cho Lại Bố Y.

Triệu Cấu giận đến cực điểm, đưa tay ra chỉ bọn họ, mắng:

-Các ngươi toàn là một lũ phản nghịch đã gây ra trường đại họa này, khiến cho trẫm làm trò hề trước mặt mọi người. Không trảm người này, khó mà tiêu hết nỗi oán hận của trẫm.

Nếu các người còn cầu khẩn cho người ấy nữa, tức là phạm tội khi quân, đều sẽ bị trảm chung. Tất cả các chuyện còn lại, đều do Tần thừa tướng quyết định. Bãi triều.

Triệu Cấu hét lên một tiếng bất loạn, rồi phất tay áo mà đi. Cẩm y hiệu úy lôi Lại Bố Y đang nằm dưới đất, giải đến thiên lao chờ xử trảm. Đó là luật lệ của triều Tống, phàm hoàng đế giáng chỉ xử trảm ở trong triều, tất nhiên trước hết phải giải vào thiên lao. Tam ty hội thẩm xong sẽ áp giải đến pháp trường hành quyết. Người bị giải đến thiên lao tra hỏi, ít có người nào thoát khỏi đại nạn.

Tần Cối cười ha hả, âm thanh chấn động cả Kim Loan điện. Tần Cối nói:

-Trung Hiếu Vương Triệu Thận đã biến thành kẻ si ngốc, hãy đưa đến ngự y quán, ra lệnh cho ngự y hết sức chữa trị. Bất cứ người nào chưa có sự đồng ý của bản toà đều không được tiếp xúc với y, để tránh làm nhục quốc thể thêm một lần nữa. Kỷ Chính ăn nói xằng bậy hình bộ sẽ điều tra. Những người liên can còn lại, bản tòa tấu rõ với hoàng thượng rồi sẽ trừng trị sau. Các vị đồng liêu, bây giờ tan triều. Ha ha!

Tần Cối ra lệnh xong, lại cười như điên dại, cực kỳ đắc chí.

Tôn Cận lập tức dẫn gian đảng của hắn đến chúc mừng Tần Cối:

-Tần thừa tướng anh minh. Bọn tôi đây rất bái phục. Bái phục!

Triệu Đỉnh, Hàn Thế Trung không còn lòng dạ ở nán lại, lặng lẽ lui ra khỏi đại điện. Sau lưng hai người nổi lên một trận cười chế giễu vang dội.

KIẾP VẬN THIÊN LAO

Triệu Đỉnh, Kỷ Chính trong lòng tâm sự trùng trùng, trở về Triệu tướng phủ cùng Dương Chấn Hưng, Ngu Doãn

Văn, Tư Mã Phúc, Lý Nhị Ngưu gặp mặt. Dương Chấn Hưng thấy mặt mày của vị đại thần ảm đạm như sắp chết, kinh hoảng, lật đật hỏi:

-Triệu đại nhân sao không thấy Lại bá bá cùng trở về?

Triệu Đỉnh cười thảm não, lắc đầu không nói. Kỷ Chính nhỏ giọng nói:

-Thái Tố công vì việc quốc gia mà thân đã bị giam vào thiên lao rồi. Chẳng bao lâu sẽ bị điều tra rồi đem đi trảm.

Mọi người nghe nói thần sắc đều kinh hoàng, Dương Chấn Hưng giận dữ nói:

-Ai dám bắt Lại bá bá của ta giam vào thiên lao? Dương Chấn Hưng sẽ đi chém cái đầu chó của nó rồi tính sau.

Triệu Đỉnh thở dài một tiếng nói:

-Đây là thánh chỉ của hoàng thượng. Dương công tử muốn đi giết ai vậy?

Nói xong, ông thuật hết những biến cố kinh hoàng đã xảy ra trong triều cho mọi người biết.

Tư Mã Phúc và Lý Nhị Ngưu quýnh quáng đến muốn khóc, nói:

-Như thế, Lại tiên sinh nhất định sẽ phải chết rồi.

Ngu Doãn Văn im lặng không nói, dường như đang suy nghĩ một kế sách nào đó. Dương Chấn Hưng không còn dằn lòng được nữa, nói như hét:

-Đây rõ ràng là Tần tặc và tên hôn quân cùng bày mưu, dùng quỷ kế để hại Lại bá bá. Tên gian thần và tên hôn quân đó còn để lại trên thế gian này làm gì? Dương Chấn Hưng này trước là cướp thiên lao, cứu Lại bá bá ra, sau giết hai tên gian thần và hôn quân, làm cho cái kinh sư tối tăm này rung chuyển như trời long đất lở."

Dương Chấn Hưng không muốn ở lại đây một giây phút nào, chàng định phi thân đi. Ngu Doãn Văn vội nhảy đến chặn Dương Chấn Hưng lại, trầm giọng nói:

-Đại ca quên lời Lại bá bá khi ra đi sao?

Dương Chấn Hưng giận dữ nói:

-Nhớ rồi làm sao? Hiện giờ Lại bá bá đang trong cảnh sinh tử kề cận, không lẽ chúng ta vẫn án binh bất động, ngồi nhìn Lại bá bá bị trảm ư? Hiền đệ nếu như không có lòng can đảm, thì cứ ngồi yên ở tướng phủ này đi.

Ngu Doãn Văn lắc đầu cười khổ nói:

-Tiểu đệ là người tham sống sợ chết sao? Ngay đến đại ca cũng không biết lòng dạ của đệ ư? Lại bá bá tất nhiên là phải đi cứu. Nhưng phải bàn luận kỹ lưỡng, nếu không sẽ đả thảo kinh xà. Tần Cối nếu biết có người muốn cướp thiên lao, sẽ đề nghị xử trảm sớm hơn, như thế là hại chết Lại bá bá, đó là lỗi của đại ca một phần đấy.

Lời nói đó làm Dương Chấn Hưng tỉnh ngộ, chàng bất giác toát mồ hôi lạnh, nói thầm:

-Doãn Văn đệ quả nhiên tâm tư cẩn mật, thiên lao có phải là chỗ dễ vào đâu? Kinh động Tần Cối, hắn sẽ đề nghị trảm Lại bá bá sớm, cứu người ngược lại hại người chết sớm.

Dương Chấn Hưng chợt dậm chân xuống đất:

-Cái này cũng không được, cái kia cũng không được, vậy thì phải làm sao đây?

Doãn Văn trầm ngâm, nói:

-Triệu thừa tướng có kế sách gì để cứu người?

Triệu Đỉnh than thở:

-Kế sách hiện giờ một là cầu khẩn hoàng thượng tha tội chết cho Thái Tổ công, sau đó mới tính tiếp. Hai là cúi đầu cầu khẩn Tần Cối mở miệng lưới, thả Thái Tổ công. Cách thứ nhất thì hoàng thượng vì việc của Triệu Thận mà rất hận Triệu mỗ, làm sao hoàng thượng nghe lời của lão phu? Việc thứ hai Tần Cối muốn tiêu diệt Thái Tổ công, hắn đã tính toán từ lâu, bây giờ là cơ hội quá tốt, làm sao dễ dàng bỏ qua? Triệu mỗ tự suy nghĩ, kế bây giờ, chỉ còn là, thừa đêm tối cướp thiên lao mà thôi.

Lý Nhị Ngưu thiết tha lo cứu Lại Bố Y bấy giờ đã hoàn

toàn quên hết lễ nghĩa tôn ti, y nhảy lên, vỗ tay vào ngực nói:

-Đi, đi thôi! Lý Nhị Ngưu tuy không biết võ công, nhưng theo cầm đao cho Dương đại ca, kê vai cho Dương đại ca đứng, vẫn có thể đảm trách được các việc này.

Dương Chấn Hưng vỗ mạnh vào vai Lý Nhị Ngưu một cái, vui mừng nói:

-Được lắm! Được lắm! Khó mà kiếm được người có hào khí như Nhị Ngưu đệ. Ta sẽ dẫn đệ cùng đi, đệ ở ngoài tiếp ứng là được rồi. Việc cứu người một mình ta cũng đủ sức ứng phó.

Doãn Văn thấy hai người muốn cướp thiên lao vào buổi tối, trong lòng sốt ruột lên, chàng biết hành động này quá nông nổi, nhất định vô ích, nhưng khổ một nỗi bây giờ không có kế sách nào khác để thuyết phục mọi người. Trong lúc vô kế khả thi, chàng đột nhiên nhớ tới một việc, lập tức có kế hoạch ngay. Ngu Doãn Văn mỉm cười nói:

-Đại ca thiết tha việc cứu người, nếu tiểu đệ khuyên ngăn nữa, đại ca khó khỏi cho là tiểu đệ tham sống sợ chết. Không có biện pháp nào nữa, tiểu đệ sẽ đi theo đại ca xâm nhập vào thiên lao vậy. Nhưng đại ca phải làm theo tiểu đệ một việc.

Dương Chấn Hưng mừng nói:

-Phải vậy chứ, như vậy mới là hảo huynh đệ. Có việc gì cứ nói ra, nếu là việc cứu người, đại ca không có gì không đáp ứng.

Ngu Doãn Văn gật đầu nói:

-Đúng vậy! Việc này dĩ nhiên là vì cứu người. Đại ca có nhớ Lại bá bá đã từng nói, bá bá nhất định sẽ có một tai nạn đổ máu, nạn này khó mà tránh né được. Tất nhiên vào chỗ chết trước rồi sau mới sống được. Xét như vậy, Lại bá bá trong lòng đã có kế hoạch đối phó, như thế, bọn chúng ta sao không thừa lúc đêm tối, trước nhất vào thám thính thiên lao, sau khi gặp mặt Lại bá bá rồi, trước khi trời sáng, việc canh phòng nhất định lơi lỏng, ta lại trở vào thiên lao cứu người. Đại ca thấy thế nào.

Dương Chấn Hưng suy nghĩ giây lát, rồi đưa tay vỗ vào đầu, nói:

-Được! Được lắm! Hiền đệ quả nhiên suy nghĩ chu đáo, ngu huynh có những điều không sánh kịp. Vậy cứ y theo kế hoạch của hiền đệ. Có điều, xông thẳng vào thì dễ dàng, còn bí mật thám thính lại phí rất nhiều tâm huyết.

Ngu Doãn Văn hỏi:

-Lời nói đó có nghĩa là gì?

Dương Chấn Hưng đáp:

-Nếu cứ mạnh dạn xông thẳng vào, tức là gặp địch thì dùng đao kiếm đối phó lập tức. Cho dù thiên lao có tường đồng vách sắt cũng mặc, bằng vào sức của hai huynh đệ ta, phải sát phạt để mở huyết lộ. Còn nếu bí mật thám thính cần phải có nội ứng để thông báo Lại bá bá, mới có thể hành động, nếu không khó tránh khỏi chúng ta vô tình làm bá bá bị thương tổn.

Ngu Doãn Văn hiểu rõ dụng ý của Dương Chấn Hưng, biết vị đại ca muốn dùng thần công để làm cho quân cấm vệ hôn mê bất tỉnh trước, mới hành động dễ dàng, nhưng bộ thần công này vô cùng uy mãnh nếu không thông báo trước cho Lại Bố Y, tất nhiên ông sẽ bị thương tổn. Làm sao có người trong thiên lao thông báo cho Lại Bố Y, điều đó làm cho mọi người khó nghĩ.

Triệu Đỉnh đột nhiên nói:

-Về điểm này, hai vị công tử không cần phải bận tâm, lão phu có biện pháp thông báo vào thiên lao cấm địa, việc không thể chậm trễ, lão phu sẽ chỉ rõ địa hình ở thiên lao cho hai công tử nắm vững trước. Sau khi trời tối thì hành động, việc tiến thoái sẽ dễ dàng thôi.

Thiên lao kinh sư Lâm An, canh gác rất nghiêm mật. Các trạm canh san sát nhau như cây trong rừng. Sự cảnh giới nghiêm mật đó sợ ngay cả loài ruồi xanh cũng khó bay lọt vào.

Cả nửa ngày hôm đó, Lại Bố Y dĩ nhiên đã tỉnh táo trở lại. Mới vừa mở mắt, việc trước nhất là lấy tay mò vào thắt lưng, may mắn, cái la bàn và bình hồ lô ngọc được xem như sinh mệnh của ông vẫn còn nguyên.

-Hà, hà! Bọn ngục tốt này có mắt mà không tròng, chúng không nhận ra hai vật quý báu kinh thiên động địa này.

Lại Bố Y không biết rằng, vị cẩm vệ quan cầm đầu trong thiên lao này đã từng nghe uy danh lừng lẫy của Lại Bố Y, nên đã bí mật giúp ông, do đó bọn ngục tốt không dám làm khó ông. Lại Bố Y bị giam một mình trong địa lao sâu dưới mặt đất. Từ cửa vào trên mặt đất xuống địa lao phải đi qua ba tầng bậc thềm bằng đá, chỗ quẹo của mỗi dãy bậc thang đá đều có một cẩm vệ đầu phụ trách chỉ huy bọn ngục tốt. Mỗi cẩm vệ đầu thống lĩnh mười lăm tên ngục tốt. Mỗi ngục tốt phải giữ đúng chức vụ mình, không được vượt qua phạm vi mình phụ trách, lại càng bị cấm tuyệt đối không kề tai kề đầu bàn luận, để phòng nội ứng thông báo cho phạm nhân biết tin tức. Số hơn trăm người này canh giữ chỉ có địa lao này, ba mặt đều là vách đá, mặt trước khoét một cái cửa sắt nhỏ bằng cổ tay, trên mặt đất trải rơm, chớ không có vật gì khác. Phạm nhân cho dù có ba đầu sáu tay cũng chớ nghĩ đến việc trốn ra khỏi được nơi đây.

Lúc bấy giờ, trời đã gần chạng vạng tối. Lại Bố Y ngồi xếp bằng trên rơm rạ trải dưới đất, nhắm mắt trầm tư. Những biến cố bất ngờ xảy ra liên tiếp vừa rồi, ngay cả ông cũng mơ hồ không hiểu. Lại Bố Y và Dương Chấn Hưng ban đêm đã lẻn đột nhập Ngũ Vân Sơn, dùng đại pháp phá hoại linh khí tổ mộ họ Tần, và trút linh khí vào mộ phần nhà họ Ngu. Sau đó ngẫu nhiên gặp Triệu Thận. Và Tần Cối bỗng nhiên lâm bệnh nặng, trước mắt ông thấy đại kế chuyển vận càn khôn của mình đã thành công, bất ngờ lại phát sinh biến cố. Tần Cối đột nhiên khỏe mạnh hơn xưa; Triệu Thận bỗng nhiên si ngốc, làm trò hề giữa triều đình; thậm chí bản thân mình cũng bị trúng tà thuật, phun máu vào người hoàng thượng, gây đại họa sát thân. Rất lợi hại! Rất lợi hại!

Mặc dù là định số, nhưng trừ phi có cao nhân bên trong bí mật ám toán, nếu không, nhất định không thể ứng nghiệm

quá cấp tốc như vậy. Nhưng đưa mắt nhìn khắp thiên hạ, ai có được pháp thuật cao thâm như vậy? Ngay cả Lại mỗ này không cẩn thận đã trúng tà thuật của y. Hà, hà! Chỉ tiếc Lại mỗ vận gặp nạn kiếp phải rơi vào thiên lao. Nếu không nhất định phải tìm gặp vị cao nhân bí mật này, để tranh tài cao thấp một phen.

Hiện giờ, tư tưởng của Lại Bố Y tuyệt đối không phải lo âu về sự an nguy của bản thân, nhưng lại sốt ruột, nôn nóng đến phải gãi đầu, sờ cằm vì đụng phải một cao thủ có tài năng tuyệt thế, nhưng ông lại không được tự do đem toàn lực ra đấu với y một trận cho thỏa chí bình sinh. Tâm trạng của Lại Bố Y giống như kẻ mê rượu, kẻ mê tiền, kẻ mê sắc, bỗng nhiên họ gặp được ba thứ khoái tuyệt vời đó, nhưng chỉ có thể ngắm nhìn mà không sờ mó tới được. Cái thống khổ của nỗi nóng nảy, sốt ruột đó, có thể nói thà chết còn dễ chịu hơn.

Lại Bố Y trầm mê trong trạng thái tâm lý này, không biết đã đến giờ cơm chiều, một tiếng chào to kéo Lại Bố Y giật mình ra khỏi cơn mê, ông mới tỉnh táo lại.

-Lại tiên sinh, xin dùng cơm.

Viên cẩm vệ đầu phụ trách bậc thang cuối, bưng một dĩa bánh bao, dùng tay chỉ nói:

-Kể ra tiên sinh có phúc đấy, bánh bao chiều nay lại có chút đặc biệt, vừa to vừa mềm, cho dù trong tửu quán cũng khó ăn được món bánh bao này. Tiên sinh nên nhai cho kỹ để thưởng thức.

Nói xong, viên cẩm vệ đưa mắt nháy một cái ra hiệu, rồi cười hàm ý rất sâu sắc, y để dĩa bánh bao xuống rồi lui ra ngoài.

Lại Bố Y đang chìm đắm trong cơn hứng thú kỳ lạ, ông không bận tâm tới việc tại sao viên cẩm vệ đầu biết được tên ông, và tại sao lại đối đãi với ông lễ độ như vậy. Lại Bố Y đã trải qua một ngày mệt mỏi, bụng cũng đã có chút cảm giác đói thực sự, nên không đắn đo chi cả, chồm tới dĩa bánh bao, cầm lên một cái bánh, cắn một miếng.

Miếng bánh vừa vào miệng, Lại Bố Y bỗng cảm thấy có gì khác thường, ông chợt nhớ đến thần sắc kỳ lạ của viên cẩm vệ đầu bưng dĩa bánh vào, liền không dám cắn tiếp. Lại Bố Y quay lưng lại, dùng tay bẻ miếng bánh bao ra, quả nhiên bên trong có giấu một mảnh giấy, trên đó viết: "tiếng tiêu vừa nghe đến, phải lập tức dùng bánh bao bịt kín lỗ tai lại."

Lại Bố Y vừa xem xong đã hiểu ngay sự bí mật kỳ diệu bên trong, vội vàng giấu hai cái bánh bao, bao nhiêu cái còn lại ăn hết. Trong bụng mới lưng lửng chưa no lắm, nhưng hai cái kia dù thế nào cũng chẳng dám ăn.

Nhìn lại sắc trời đã về đêm. Trong thiên lao đã thắp một cây đèn dầu, ánh đèn lờ mờ, chung quanh phòng giam càng u tối ghê rợn.

"U u. . ." Bấy giờ, tiếng tiêu êm đềm xuyên qua các bức tường đá, trong trẻo, truyền vào địa lao.

Bọn ngục tốt trong thiên lao lập tức kinh hoàng, lật đật nói nhỏ với nhau, giọng hốt hoảng:

-Ai cả gan như vậy, dám thổi tiêu trong thiên lao thế này?

Lại Bố Y vừa nghe, lập tức lấy hai cái bánh bao nhét kín hai lỗ tai, giống như hai cái bình phong che kín lỗ tai.

Chính ngay lúc đó, tiếng tiêu đột nhiên ngừng lại, rồi lập tức đổi giọng cường liệt truyền vào. Bọn ngục tốt ban đầu trên mặt còn lộ sắc kinh ngạc, có tên bạo dạn hơn, lại muốn bước ra ngoài tra xét. Nhưng chúng đi được vài bước, lập tức té xuống đất, không đứng lên nổi. Tiếp theo bọn ngục tốt đứa nhào bên này, đứa ngả bên kia, toàn bộ nằm hôn mê bất tỉnh trên mặt đất. Viên cẩm vệ đầu, sau khi mang bánh bao vào, không biết hiện giờ đang ẩn mình ở đâu. Trong địa lao lập tức trở nên im lặng như cõi chết.

Lại Bố Y tuy có bánh bao bịt kín lỗ tai, nhưng giọng tiêu cũng lọt vào lỗ tai đôi chút, ông tận lực chống cự, nhưng tâm trí cũng không khỏi mơ màng, suýt nữa là ngủ luôn. Đột nhiên thân mình Lại Bố Y bị một vật gì ném trúng, ông giật mình hốt

hoảng, mở to mắt ra, nhìn ra cửa phòng giam. Thì ra Dương Chấn Hưng đã xuất hiện ngay cửa như một vị thiên thần.

Dương Chấn Hưng ra dấu tay với Lại Bố Y, Lại Bố Y hiểu ý ngay; ông lấy hai cái bánh bao ra khỏi hai lỗ tai, rồi đứng lên, đến cửa sắt để gặp Dương Chấn Hưng. Lại Bố Y gương mặt lộ vẻ tươi cười, hoàn toàn không giống một tù nhân sắp sửa bị đem ra chém đầu.

Dương Chấn Hưng trái lại vô cùng bi phẫn, đưa tay nắm chặt tay áo của Lại Bố Y, than thở:

-Lại bá bá, tiểu điệt làm sao nỡ nhìn Lại bá bá chịu cái khổ như thế này được chứ?

Nói tới đó, Dương Chấn Hưng đã quên phắt mục đích của chuyến đi này, và cũng quên luôn lời hứa với Ngu Doãn Văn, đột nhiên chàng rút dao chủy thủ ra, muốn vận thần công vào đao, chém cửa sắt.

Lại Bố Y vừa thấy đã lật đật hét lớn:

-Hãy khoan đã! Hiền điệt chớ lỗ mãng làm vậy.

Dương Chấn Hưng phẫn uất nói:

-Lại bá bá sao lại ngăn cản tiểu điệt? Đã đến nước này, chẳng lẽ Lại bá bá còn lấy đạo quân thần ra mà nói ư?

Lại Bố Y lắc đầu, cười khổ nói:

-Hiền điệt nói sai rồi! Lại mỗ tuy ngu ngốc, nhưng cũng không đến nỗi để mặc cho mình chết oan uổng trong lao ngục đâu. Nhưng việc này, Lại mỗ đã nghĩ thông suốt rồi. Lại mỗ khó tránh được cái số bị nạn, hiện giờ nạn chưa hoàn toàn kết thúc. Nếu ngoan cố mà làm càn, chẳng những Lại mỗ không ra được thiên lao, mà sợ ngay cả sinh mệnh của hiền điệt cũng bị liên lụy mà chết trong ngục này.

Dương Chấn Hưng tuy không hài lòng, nhưng không dám cãi lời Lại Bố Y, bất đắc dĩ nói:

-Tiểu điệt tạm nghe lời của Lại bá bá bây giờ. Nhưng tiểu điệt đêm nay xâm nhập thiên lao, là do Triệu thừa tướng sai khiến đến đây, dụng ý là muốn Lại bá bá ra trước rồi tính sau.

Doãn Văn đệ cũng theo tiểu điệt mà đến đây. Hiện giờ đang ở bên ngoài canh gác. Lại bá bá có kế sách gì, hãy mau nói rõ cho tiểu điệt biết rõ, để tiện hành động vào canh năm này.

Lại Bố Y không đáp, mỉm cười nói:

-Triệu thừa tướng và mọi người vẫn khỏe mạnh chứ?

Dương Chấn Hưng đáp:

-Trung Hiếu Vương Triệu Thận đã bị Tần Cối đưa vào Ngự y quán, trở thành si ngốc như tên khùng, trước mắt là chức vụ thái tử đã làm không được rồi. Triệu thừa tướng và Hàn tướng quân đã nhiều phen bôn ba vào triều khẩn cầu, nhưng lão hôn quân Triệu Cấu không chịu cho gặp mặt. Theo tiểu điệt thấy hành động này chỉ tốn sức vô ích mà thôi.

Lại Bố Y gật đầu nói:

-Đúng vậy. Quả nhiên là vậy. Theo Lại mỗ thấy, Triệu thừa tướng chẳng những vất vả vô ích, mà trái lại còn sắp mang họa vào thân nữa.

Dương Chấn Hưng giận dữ nói:

-Triệu thừa tướng tuy là bậc ngu trung khiến cho người ta phát ghét, nhưng người này rất là chính trực quang minh, tên hôn quân không lẽ không dung thứ cho một lão thần trung nghĩa như thế sao?

Lại Bố Y nói:

-Tần Cối được long khí của tổ tông, không phải là tầm thường, Triệu thừa tướng căn cơ không sâu dầy, thế lực khó mà chống nổi với gian tặc. Bởi thế sẽ bị Tần Cối làm khổ trước, sau khi nếm cái đắng rồi mới thưởng thức được cái ngọt.

Dương Chấn Hưng cảm thấy hoài nghi, nên lại nói:

-Lại bá bá đã làm suy bại long khí tổ tông Tần Cối, nhưng tại sao khí số của hắn vẫn còn thịnh vượng như thế? Hắn có thể từ bệnh nặng mà sống lại. Lại còn Triệu Thận đột nhiên trở nên kỳ lạ, phải giải thích sao đây?

Lại Bố Y cười nhẹ, nói:

-Ý của hiền điệt chính là chỗ bí mật chính yếu đấy. Lại mỗ ở

trong thiên lao, đột nhiên thông suốt việc này. Tổ mộ của Tần Cối đã bị phá hoại, dĩ nhiên khí số sắp hết. Nhưng cái mà mọi người gọi là lúc "hồi quang phản chiếu", nghĩa là lúc đèn sắp hết, đột nhiên cháy sáng lên, chính là tình trạng hiện giờ của Tần Cối. Hơn nữa, Lại Bố Y bị lời thề của tiên phụ trước đây, nên bị liên lụy phải gánh lấy một cái nạn. Do đó việc vận chuyển càn khôn, người tham gia vào việc này đều khó thoát khỏi kiếp nạn. Hoặc là lớn hoặc là nhỏ mà thôi. Nhưng Triệu Thận giữa triều đình đột nhiên bị biến cố đó, và Tần Cối đang bệnh nặng lại phục sinh mà xông vào Kim Loan điện, làm cho mọi người trở tay không kịp, là điều Lại mỗ không tiên liệu được. Khi Lại mỗ được triệu vào triều, đã phát giác ngay Triệu Thận đã trúng phải tà thuật mê tâm đại pháp. Lại mỗ vừa muốn thi triển đại pháp để phá tà thuật này, nào ngờ ngay cả Lại mỗ cũng bị người khác ngầm ám toán. Lúc thi triển đại pháp, đột nhiên Lại mỗ cảm thấy trên đầu đau nhức khủng khiếp, nên phun ngụm máu vào hướng ngự án, làm cho hoàng thượng mặt mày dính đầy máu me, tự chiêu cái họa sát thân. Một là vì, Lại mỗ thi hành đại kế vận chuyển càn khôn nghịch lại ý trời, nên Lại mỗ bị trừng phạt. Hai là ứng với lời thề độc của tiên phụ, dòng tộc của họ Lại sẽ suy bại trước nhà họ Tần. Ba là có người bí mật ám trợ Tần Cối, Lại mỗ dự liệu không đến nơi đến chốn. Ba mặt giáp công, Lại mỗ dù là thần tiên cũng khó mà phá giải.

Dương Chấn Hưng sốt ruột nói:

-Như thế Lại bá bá có biết trước việc cát hung của mình sẽ ra sao không?

Lại Bố Y cười khổ nói:

-Kiếp nạn này cát hung khó đoán, họa phúc khó lường. Trên động đến thiên đình, dưới làm rung chuyển đế tinh, đó là hai điều nguy hiểm nhất, mà Lại mỗ mới gặp lần đầu. Thành bại hay đắc thất, chỉ cách biệt nhau một lần chỉ mà thôi. Nhưng mọi sự, đã có chỗ khởi đầu thì phải thi hành cho đến kết thúc. Có thủy, có chung thì dù thất bại cũng vinh

quang. Còn đầu cọp đuôi rắn thì dù có thắng cũng đáng bị sỉ nhục. Bọn người đạo nghĩa chúng ta, mọi sự chỉ cầu được tâm an, cứ tận nhân lực mà hành động là được rồi.

Dương Chấn Hưng hiểu rất rõ Lại Bố Y trong người chứa một sở học tuyệt thế, có đôi chút tự hào. Nhưng ông đã thản nhiên nói cát hung khó đoán, thành bại chỉ cách nhau một sợi chỉ, thì việc này rõ ràng dữ nhiều mà lành ít rồi. Chàng thấy Lại Bố Y chịu khổ sở trong thiên lao tim cảm thấy đau nhói, nếu bảo chàng mở mắt đứng nhìn Lại Bố Y bị xử trảm tại pháp trường, điều đó còn đau khổ hơn là chính bản thân chàng bị chém.

-Đã như thế, Lại bá bá có biện pháp nào để giải cứu không? Lại bá bá cứ căn dặn sai khiến, dù có lên núi đao, xuống biển lửa, tiểu điệt quyết không bao giờ từ khước.

Lại Bố Y gật đầu nói:

-Hiện giờ chỉ còn cách duy nhất là "thấy chiêu mà phá chiêu" vậy. Nếu Lại mỗ dự đoán không sai, trong kinh sư hiện giờ nhất định có một tay cao thủ tà đạo ẩn mình. Người này công lực cực kỳ thâm hậu, quyết không phải là tay tầm thường vũ phu, chắc chắn khó mà đối địch với y. Nếu muốn thay đổi cục diện, trước nhất phải phá tan yêu pháp của con người này, nếu không phá được yêu pháp của y, Triệu Đỉnh sẽ bị si ngốc điên khùng, nguyên thần của Lại mỗ cũng bị y kiềm chế, thì khó mà toàn mạng qua khỏi kiếp nạn.

Dương Chấn Hưng kinh hãi nói:

-Ngay cả Lại bá bá cũng bị người này kiềm chế, thì thiên hạ còn có người nào có khả năng đối địch với y?

Lại Bố Y mỉm cười nói:

-Cái đó lại không hẳn là thế. Bởi vì Lại mỗ thân gặp kiếp nạn, cho nên mới bị người ta thừa sơ hở mà xâm nhập, nếu nguyên thần của Lại Bố Y trong sáng, nhân vật đó vị tất đã làm gì được Lại mỗ. Lại mỗ có một đại pháp, có thể thí nghiệm thử, nhưng thành hay bại, được hay thua, còn phải trên xem số

trời, dưới xem hiền điệt thi triển ra sao. Hiền điệt hãy nghiêng tai qua đây, ta nói cho nghe. . . Làm như vầy, biết đâu có thể phá được yêu thuật phi thường, quyết không thể sức một người hiền điệt mà thủ thắng. Tốt nhất nên đi với Ngu hiền điệt, mới có thể may mắn mà thành công. Nhớ cho thực kỹ."

Dương Chấn Hưng khẳng khái nói:

-Đã nguy hiểm như vậy, không nên mạo hiểm để cho Văn đệ mất mạng. Hãy để cho Dương Chấn Hưng mạo hiểm một mình vậy.

Lại Bố Y đổi sắc mặt nghiêm trang nói:

-Hiền điệt muôn vạn lần chớ nên có ý tưởng nông nổi đó. Sự việc quan hệ trọng đại, thành công mới thay đổi được cục diện, nếu thất bại, không những hiền điệt bỏ mạng tại hiện trường, mà đại kế của bọn ta hoàn toàn tan như mây khói. Đi với Ngu hiền điệt, vì đã tiếp nhận được long khí tổ mộ họ Tần, nhờ vào đó mà phá tà khí yêu thuật trong phủ Tần Cối, đó chính là lấy long khí tấn công tà khí, lấy độc công độc của Huyền môn đại pháp.

Dương Chấn Hưng suy nghĩ giây lát, rồi gật đầu nói:

-Tiểu điệt y theo kế mà hành động vậy. Lại bá bá an tâm. Tiểu điệt và Văn đệ sẽ dốc toàn tâm toàn lực, cứu Lại bá bá thoát khỏi hiểm nguy bị trảm nơi thiên lao này.

Lại Bố Y gật đầu nói:

-Được lắm! Tốt lắm! Hiền điệt hãy đi đi. Hãy nhớ cho kỹ, chớ nghĩ đến cái mạng sống nhỏ nhoi này, mà phải nhớ lấy đại cục làm trọng. Ngày sau triều đình còn cần những con người tài năng như hiền điệt. Nếu khinh thường vọng động, chắc chắn xuất sư xuống núi, chưa thành sự nghiệp mà thân đã chết trước rồi. Lại còn liên lụy đến mọi người, làm hỏng toàn bộ kế hoạch của chúng ta. Hãy nhớ cho kỹ. Hãy nhớ cho kỹ. Hiền điệt hãy lập tức đi với Ngu hiền điệt cho mau.

Dương Chấn Hưng thấy Lại Bố Y mặc dầu thân đang ở trong thiên lao chờ bị trảm, nhưng vẫn luôn luôn nhớ đến khí vận

thịnh suy của xã tắc, hoàn toàn không đếm xỉa gì đến sự sống chết của bản thân. Chàng bất giác cảm thấy vô cùng kính phục con người này, hận không được cứu Lại Bố Y ra khỏi thiên lao ngay lập tức, nhưng chàng không dám làm nghịch ý của ông. Dương Chấn Hưng bất đắc dĩ phải dằn lòng của mình xuống, cúi đầu lạy Lại Bố Y một lạy, rồi phi thân chạy ra ngoài.

Dương Chấn Hưng ra khỏi địa lao, trở lên bậc thang đá, tới gần bức tường bao quanh ngoài thiên lao. Đang lúc chàng muốn ra dấu hiệu cho Ngu Doãn Văn cùng rút lui, vừa mới ló đầu ra thăm dò, đột nhiên cảm thấy một luồng khí mãnh liệt ập đến trước ngực khiến cho chàng muốn nghẹn thở. Cú đánh lén bất ngờ này, dù cho Dương Chấn Hưng có tuyệt kỹ thần công trong người cỡ nào, cũng khó mà tránh được.

Dương Chấn Hưng lật đật phi thân một cái, nhảy lên đứng trên bức tường, đưa mắt sáng như điện chớp nhìn lại, bỗng thấy một bóng đen đã lui ra ngoài hơn một trượng, rồi một lần nữa đẩy chưởng ra, một luồng kình khí mạnh hơn chưởng lực vừa rồi gấp mấy lần, nhắm về hướng Dương Chấn Hưng thổi ập tới; luồng khí chưa đến gần, Dương Chấn Hưng đã cảm thấy nó nóng như lửa hỏa diệm sơn.

Dương Chấn Hưng hào khí phát ra, chàng nghiến răng, ngọc tiêu trong tay quay một vòng tròn, vận đủ tám phần công lực hướng vào đối phương phản kích.

Hai luồng kình khí va vào nhau, ngọc tiêu vẽ thành một vòng tròn tiến tới, bị luồng nhiệt khí đối phương đốt cháy kêu lên những tiếng tí tách; vòng khí tròn do ngọc tiêu phát ra giữ vững vị thế một khoảnh khắc, đột nhiên quay trở lại. Dương Chấn Hưng toàn thân lắc lư, thấy khó mà đứng vững trên bức tường. Nếu hai luồng kình khí cùng lúc ập về phía Dương Chấn Hưng, chàng nhất định không chết cũng bị thương.

Chính ngay lúc đó, ở phía sau bóng đen khoảng hơn một trượng, lại có một bóng đen khác, không đến hỗ trợ cho Dương Chấn Hưng chống đỡ lại áp lực nặng như núi của hai

luồng kình khí. Mà đột nhiên, ra chiêu "Long phi cửu thiên" hùng mạnh từ trên cao đánh xuống bóng đen kia, thế như giao long giận dữ, sức mạnh ngàn cân rung chuyển như sấm sét chụp xuống đầu bóng đen thứ nhất.

Bóng đen thứ nhất thấy chiêu thức có uy thế hùng mạnh như thế, tuy không kinh hãi, nhưng cũng không dám chậm trễ, rút chưởng trái đang đẩy về phía Dương Chấn Hưng trở về và đột nhiên đẩy chưởng mạnh lên cao, chiêu "Nhất trục kình thiên", nghinh đón chiêu "Giao long nộ kích" đang chụp xuống đỉnh đầu của mình. Nhờ thế, luồng nhiệt khí đang ập về phía Dương Chấn Hưng bị giảm uy lực hết phân nửa. Dương Chấn Hưng mới cảm thấy nhẹ trong lòng, thở mạnh ra một cái phào.

Vòng khí tròn của ngọc tiêu mà Dương Chấn Hưng thi triển thừa thế phản kích lại, hướng vào bóng đen thứ nhất mà tiến tới. Nhưng đến cách trước mặt bóng đen thứ nhất khoảng không đầy hai thước, vòng khí đột ngột ngừng lại, không tiến thêm được một phân nào nữa. Chiêu "Nhất trụ kình thiên" phát một luồng nhiệt khí, vừa tiếp xúc với chiêu "Giao long nộ khí" ở trên, lập tức luồng kình lực của chiêu "Nhất trụ kình thiên" đang chuyển hướng lên cao, bóng đen nương uy lực của nó đẩy lên, phi thân đến bên cạnh Dương Chấn Hưng, thừa thế đưa tay nắm dây lưng của chàng và khẽ quát lên:

-Lui. . .

Hai người mượn sức chiêu "Nhất trụ kình thiên" mà nhảy qua bức tường đá cao hai trượng, rồi lắc mình bay ra. Hai người còn đang ở trên không chưa rơi xuống đất, bên tai chợt nghe tiếng quát rúng động cả tim phổi:

-Ngọc tiêu thần công. . . Long phi cửu thiên. . . Hảo tiểu tử! Linh Ẩn đại sư có liên hệ gì với hai ngươi?

Người này dùng khí vận từ đơn điền để truyền âm, tuy cách bức tường đá rất dày, nhưng âm thanh truyền đến tai của hai người, chấn động đến nhức nhối. Dương Chấn Hưng trong

lòng vẫn không phục, liền dùng tiêu thanh truyền âm, nói:

-Linh Ẩn đại sư vốn là gia sư của tại hạ. Xin hỏi cao tính đại danh của các hạ là gì? Đã có duyên gặp gỡ hôm nay, ngày sau xin đến thỉnh giáo một lần nữa.

Người đó cười hắc hắc, nói:

-Ta và Linh Ẩn đại sư, vốn không phải là địch, cũng không phải là bạn, đã từ lâu muốn thỉnh giáo thần công của lão nhân gia. Nào dè đêm nay thấy được thân thủ của hai vị cao đồ, quả nhiên không phải là tầm thường. Khi gặp tôn sư, xin chuyển lời của Phúc Âm lão nhân, rằng ngày sau sẽ lên Linh Ẩn tự thỉnh giáo.

Dương Chấn Hưng giận dữ nói:

-Người tự xưng là lão nhân, chắc hẳn là bậc võ lâm tiền bối, sao lại không phân biệt trắng đen, lại ra thân làm ưng khuyển cho triều đình hôn ám này?

Lão nhân cười lớn nói:

-Triệu Cấu tuy là bậc cửu ngũ chí tôn, nhưng chưa chắc sai khiến nổi lão phu. Cháu của lão phu làm tổng quản thiên lao này, từ khi Lại Bố Y bị giam giữ bên trong, nó đoán chắc chắn sẽ có người đến cướp thiên lao. Nếu Lại Bố Y bị cướp, thì cháu của lão phu sẽ bị tru di cửu tộc, khó được an toàn. Thử hỏi lão phu có thể nào ngồi nhìn hay không? Lão phu cũng biết hai vị vì Lại Bố Y mà đến đây, vì kính trọng bậc nhân tài, nên để mặc cho hai vị hoành hành mà không can dự vào, nhưng chỉ cho phép nói chuyện với nhau. Như còn có ý vọng động mà cướp ngục, thì chớ trách lão phu vô tình. Xin hai vị tự tiện ra về, xin phép không tiễn.

Tiếng "tiễn" cuối cùng vừa dứt, lão nhân vận thêm kình lực vào, Dương Chấn Hưng muốn mở miệng phản bác, đột nhiên cảm thấy tức nghẹn ở lồng ngực, không thể nói lên tiếng. Chàng vẫn chưa chịu khuất phục, thì bóng đen bên cạnh đã nói khẽ:

-Bỏ đi, đại ca. Nếu chỉ một người đó, hợp sức của hai chúng

ta cũng có thể đánh với lão, nhưng cả hai bên đều sẽ bị thương. Trong thiên lao, cao thủ không phải ít, ngoài ra ngục tốt đâu chỉ một vạn người mà thôi? Bằng vào sức của hai chúng ta, thực khó mà chống trả, hãy trở về Triệu phủ trước, rồi sẽ bàn tính kế hoạch sau.

Bóng đen vừa nói đó chính là Ngu Doãn Văn, đứng canh chừng động tịnh bên ngoài. Chàng vừa rồi thấy tình thế bất ổn, nên thi triển tuyệt kỹ của sư môn, dùng kế vây Ngụy cứu Triệu, thấy đạt kết quả đã dừng lại, cố kéo Dương Chấn Hưng ra khỏi cảnh nguy hiểm. Hai người triển khai khinh công, phi thân về Triệu tướng phủ.

Dương Chấn Hưng than thở:

-Quả thực thiên ngoại hữu thiên, nhân ngoại hữu nhân. Triều đình này tuy hôn ám, nhưng tập trung được nhiều kẻ có tài năng đến giúp. Nếu vừa rồi cướp thiên lao, chỉ sợ ngay cả ngu huynh cũng khó bảo toàn sinh mạng mà về. Lão già đó công lực chí cao, tài nghệ tuyệt kỹ, một nhân vật hiếm có."

Ngu Doãn Văn cười thi triển khinh công chạy như bay, vừa gật đầu nói:

-Cũng may người đó kính phục con người Lại bá bá, không phải địch cũng không phải bạn. Nếu không, hậu quả sẽ không thể tưởng được. Tiểu đệ thiết tưởng, khắp trong thiên hạ, trừ sư phụ Linh Ẩn chỉ sợ không có người nào là đối thủ của lão.

Dương Chấn Hưng đối với võ học rất tự hào, nghe nói không dằn lòng được, hỏi:

-Theo ý của Văn đệ, người này so sánh với sư phụ thì thế nào?

Ngu Doãn Văn trầm ngâm nói:

-Sở học của sư phụ bao la như biển, có thể dung chứa vạn vật. Còn sở trường của lão nhân kia, lại giống như ngọn núi cao sừng sững, xuyên mây chọc thẳng lên trời, uy thế khó ai chống đỡ nổi. Mỗi người đều có ưu thế riêng, nếu thực sự giao đấu, sợ sẽ khó phân thắng bại.

Dương Chấn Hưng hào khí bộc phát, cương quyết nói:

-Đã là như thế, khi làm xong việc ở đây, nhất định phải tìm người này ấn chứng tuyệt học sư môn.

Ngu Doãn Văn bấy giờ chợt bật cười khẽ, nói:

-Tiểu đệ chợt nhớ, trong thiên hạ này, nếu có một môn thần công đủ sức chống cự với "Phúc âm ma thần công" của người đó, đó chính là bộ hồ lô thần công của Lại bá bá.

Dương Chấn Hưng sững sốt giây lát, rồi bật cười nói:

-Quả thực là vậy, quả thực là vậy. Bộ hồ lô thần công này mặc cho đối thủ mạnh cỡ nào, người mạnh, nó càng mạnh hơn, lúc dụng phải bộ hồ lô thần công thi triển đến cực điểm, thì bộ "phúc âm ma thần công" kia sẽ không thi triển được tuyệt kỹ của nó. Nhưng bộ hồ lô thần công đó lại không hợp với tính khí của ta.

Ngu Doãn Văn cười nói:

-Bộ hồ lô thần công chỉ để phòng thủ, không thể giết người, làm sao hợp với khẩu vị của đại ca được.

Dương Chấn Hưng cười nói:

-Đúng lắm, đúng lắm! Lại bá bá cũng đã thấy được điểm này. Bá bá chỉ truyền cho hiền đệ, mà không truyền cho ta.

Dương Chấn Hưng và Ngu Doãn Văn vừa chạy vừa nói chuyện, chớp mắt đã về gần Triệu tướng phủ. Lúc bấy giờ, Triệu Đỉnh, Kỷ Chính, Tư Mã Phúc, Lý Nhị Ngưu đang ngồi lo âu sốt ruột chờ đợi, thấy Dương Chấn Hưng và Ngu Doãn Văn kẻ trước người sau, nhảy vào phòng, họ mới thở phào nhẹ nhõm.

Triệu Đỉnh sốt ruột hỏi:

-Việc thám thính thiên lao ra sao?

Dương Chấn Hưng đáp:

-Đã gặp mặt Lại bá bá rồi. Hiện giờ người vẫn bình an vô sự, chỉ căn dặn là chớ vọng động cướp ngục. Quả thực Lại bá bá tính không sai chút nào.

Triệu Đỉnh lật đật hỏi:

-Thái Tổ công có kế sách gì không?

Dương Chấn Hưng thuật lại hết tiền nhân hậu quả gây ra những biến cố vừa xảy ra ở triều đình mà Lại Bố Y đã giải thích cho chàng nghe, kể xong lại nói tiếp:

-Nhưng có một điểm Lại bá bá không dự đoán được. . .

Triệu Đỉnh đột nhiên tỉnh ngộ, nói:

-Tần Cối vốn đã lâm trọng bệnh tại sao đột nhiên khỏe mạnh lại còn cường tráng hơn xưa? Lúc Trung Hiếu Vương đang thông minh sáng suốt rồi đột ngột trở nên si ngốc là tại nguyên do gì? Điều đó làm cho lão phu mù mịt.

Dương Chấn Hưng nói:

-Chính là điểm này. Lại bá bá nói lúc đó, Lại bá bá đã thấy rõ Tần Cối bên trong có cao nhân bí mật ngầm hỗ trợ. Triệu Thận thay đổi tâm tính là cũng vì trúng tà thuật của kẻ gian, nên Lại bá bá định dùng đại pháp phá tà thuật. Nhưng lúc thi triển đại pháp, cũng bị trúng tà pháp của hắn, đột nhiên trên đầu cảm thấy đau nhức như muốn vỡ ra, nên phun ngụm máu về phía ngự án đến nỗi phải đắc tội với tên hoàng đế Triệu Cấu.

Dương Chấn Hưng đối với triều đình vẫn chưa tiêu hết oán hận, đề cập tới hoàng đế là trong lòng đã nổi giận, khẩu khí cũng trở nên vô cùng khinh mạn. Triệu Đỉnh hiểu rõ tâm ý của Dương Chấn Hưng, nên cũng không so đo, chỉ than thở:

-Ý trời, đó là ý trời. Nếu lúc đó Thái Tổ công không đột ngột gặp biến cố đó, thì giữa triều đình ông đã phá hỏng kế hoạch của Tần Cối, đại sự có thể đã thành rồi. Thế mà phát sinh bao nhiêu uẩn khúc, thực là số trời huyền ảo, người tính không bằng trời tính. Trước mắt bây giờ phải làm sao cho ổn đây?

Triệu Đỉnh kinh hoàng nói:

-Tần phủ như long đàm hổ huyệt, làm sao đột nhập vào đó dễ dàng được? Nếu xông càn vào, tất nhiên sẽ làm Tần Cối nổi giận, thúc giục hắn giết Thái Tổ công càng sớm hơn. Tuy có kế sách hay, nhưng thực sự đành bó tay thôi.

Ngu Doãn Văn chợt lên tiếng:

-Tiểu điệt có một kế, trước là giả trang đến làm giúp sức

hắn, xâm nhập Tần phủ tìm cho rõ hết mọi việc ở đó, sau đó sẽ tấn công là thành công ngay.

Triệu Đỉnh trầm ngâm nói:

-Kế đó có thể làm. Nhưng Tần Cối quỷ kế đa đoan, làm sao hắn dễ tin người? Trừ phi có người thân tín của Tần Cối giới thiệu, mới có thể vào được. Nhưng trong bọn chúng ta, đối với Tần Cối, thế như nước và lửa, làm sao hắn tin được?

Lúc bấy giờ, người hầu của Triệu Đỉnh là Cung Cửu Giai bước vào khẽ giọng bẩm báo:

-Lão gia, có lễ bộ thượng thư Ngụy Bình cầu kiến.

Triệu Đỉnh trầm ngâm nói:

-Cho người mời Ngụy đại nhân vào. Con người này lập trường không vững, không biết đến vì việc gì? Để cẩn thận đề phòng, một mình lão phu tiếp kiến người này. Mời Ngụy đại nhân vào phòng khách đợi một chút, bản tòa một lát sẽ ra tiếp đón.

Cung Cửu Giai ra trước tiếp đón khách, Triệu Đỉnh sau đó bước ra phòng khách. Ngu Doãn Văn ngạc nhiên nói:

-Triệu thừa tướng vì sao nói Ngụy đại nhân lập trường không vững?

Kỷ Chính cười khổ nói:

-Hôm qua tại triều đình, ban đầu Ngụy đại nhân cực lực tán thành việc lập Triệu Thận làm thái tử, nhưng sau đó thấy tình thế bất lợi, nên im lặng không lên tiếng, cũng đi theo bọn gian đảng của Tần Cối.

Dương Chấn Hưng tức giận nói:

-Kẻ hoạt đầu tiểu nhân như thế, còn xấu hơn kẻ quyết làm ác gấp trăm lần. Hắn đến đây thăm viếng lần này, chắc chắn không có ý tốt, có thể muốn thám thính động tịnh ở đây giúp cho Tần tặc là đúng hơn. Con người gian trá như vậy, để hắn sống trên thế gian làm gì? Đợi lát nữa, Dương Chấn Hưng này đánh hắn một chưởng chết quách cho rồi.

Ngu Doãn Văn trầm ngâm nói:

-Đại ca tuyệt đối không nên nóng nảy. Biết đâu lão Ngụy Bình này có điều uẩn khúc khó giải bày. Muốn thành đại sự cần phải có lòng độ lượng dung người. Không lẽ đại ca quên lời Lại bá bá rồi sao?

Ngu Doãn Văn từ ngày tiếp được đại pháp dẫn long nhập thể của Lại Bố Y trước mộ cha mẹ, sắc diện vẫn bình thường, nhưng cách xử thế càng trầm tĩnh, vững vàng hơn trước, phong độ càng lúc càng tỏ ra là một bậc tướng soái tài năng. Dương Chấn Hưng, trái lại, trừng mắt một cái, nhìn Ngu Doãn Văn, bực tức nói:

-Văn đệ, tại sao đệ càng lúc càng rụt rè nhút nhát như đàn bà con gái thế?. . .

Dương Chấn Hưng nói chưa dứt lời, đã thấy Triệu Đỉnh hân hoan bước vào nói:

-Tuyệt quá! Kế xâm nhập vào phủ Tần Cối có thể thành công rồi.

Dương Chấn Hưng sửng sốt nói:

-Kế do đâu mà thành?

Triệu Đỉnh mỉm cười nói:

-Hiền điệt vốn là đệ tử cửa Phật, tại sao lại quên câu nói: "Ta không vào địa ngục, thì ai vào địa ngục đây?" Lời của Ngụy đại nhân nói cũng là lời xưa đó. Bây giờ ông ấy đã từ giã ra về, suy nghĩ kế hoạch giới thiệu người đưa vào phủ Tần Cối.

*****

Một đêm trôi qua vô sự. Sáng sớm hôm sau, Triệu Đỉnh và mọi người đang khổ tâm chờ đợi tin tức của Ngụy Bình, thì người hầu Cung Cửu Giai bỗng nhiên đi vào, mỗi lần lão đi vào là đều có việc kinh người để báo. Vì thế mọi người vừa thấy Cung Cửu Giai, trong lòng ai nấy đều xao động. Cung Cửu Giai lại không nói lớn, chỉ hối hả đến bên cạnh Triệu Đỉnh nói nhỏ vài câu gì đó, rồi lại gật gật đầu và đi ra ngoài. Triệu Đỉnh lắc đầu thở dài, không che đậy nổi sự kinh hoàng trong lòng.

Dương Chấn Hưng vội hỏi:

-Thế nào rồi?

Triệu Đỉnh đưa tay ra lau những hột mồ hôi lạnh trên trán, than thở:

-Hiện giờ đã đến giai đoạn nguy cấp rồi ! Vừa rồi lão bộc vào thông báo, Tần Cối ép buộc hoàng thượng hạ chỉ, vào giờ ngọ ngày mai, sẽ áp giải Thái Tố công ra pháp trường xử trảm. Tần tặc lại ra lệnh khắp mọi nơi trong kinh thành tìm bắt những người có liên can đến Thái Tố công, để đề phòng có người đến cướp pháp trường. Như thế, việc cứu người, khó lại chồng thêm khó.

Lời nói vừa dứt, mọi người đều lập tức biến sắc. Nên nhớ, đến ngày mai vào giờ ngọ, chỉ còn cách một ngày một đêm nữa mà thôi. Thử hỏi phải làm cách nào để giải cứu Lại Bố Y đây?

Lý Nhị Ngưu tâm tính bộc trực, dằn lòng không được, khóc òa trước, nói:

-Hết rồi, thôi hết rồi! Lại tiên sinh đáng lý ra đừng bao giờ xen vào việc đại sự triều đình gì đó. Bây giờ sinh mệnh đã nộp vào tay của gian tặc rồi.

Tư Mã Phúc, tim đau nhói, nói:

-Đừng có khóc, đừng có khóc! Khóc là làm hỏng mọi sự hết. Khóc cũng không cứu được Lại tiên sinh.

Nhớ đến Lại Bố Y cư xử với mọi người đều tốt, nhất là đầy tình nghĩa với mình, Tư Mã Phúc kêu Lý Nhị Ngưu đừng khóc, nhưng mắt của lão cũng đã đầy lệ.

Triệu Đỉnh dậm chân nói:

-Lão phu làm tướng phủ triều đình quả thực là uổng danh. Mắt mở to nhìn Thái Tố công lên đoạn đầu đài mà không làm gì được.

Dương Chấn Hưng giận đến hét lớn như điên cuồng:

-Được lắm, được lắm! Nếu Lại bá bá có bề gì thì cả thành Lâm An này sẽ bị một phen kinh hoàng như trời long đất lở.

Ngu Doãn Văn trầm ngâm nói:

-Các vị hãy khoan kích động. Lại bá bá vốn đã biết sẽ có đại nạn này, không lẽ chẳng có biện pháp để giải cứu hay sao?

Dương Chấn Hưng than:

-Lại bá bá biết rõ không thể hành động cứng rắn được. Bản thân người cũng không có sẵn kế sách đối phó. Lại bá bá chỉ nói với tiểu điệt, có thể thoát khỏi đại nạn này hay không, là xem có thể phá được tà thuật của yêu đạo hay không? Bây giờ thúc thủ vô sách, làm sao xâm nhập phủ Tần tặc? Nếu xông đại vào, tiểu điệt chẳng hề sợ, nhưng làm sao thám thính được nội tình trong phủ đó?

Triệu Đĩnh bấy giờ cũng mù tịt vô kế khả thi. Mọi người lo lắng, nóng nảy cả nửa ngày trời, bất giác đã đến chạng vạng tối. Mọi người càng âu lo, sốt ruột. Nên nhớ qua hết đêm nay, ngày mai chính là ngày Lại Bố Y bị đem ra pháp trường xử trảm, tình thế khẩn cấp, nhưng làm sao cứu được Lại Bố Y đây?

Triệu Đĩnh không còn cách nào, chỉ biết thở dài nói:

-Sự việc đến đây, lão phu không còn cách gì khác hơn, bất kể tất cả hậu quả, chỉ còn cách là đêm nay đánh bạo vào gặp hoàng thượng, chỉ mong hoàng thượng hồi tâm chuyển ý.

Nói xong, lão thừa tướng im lặng bước nhanh ra khỏi phòng; nhìn dáng điệu của ông, giống như đang đi đến pháp trường chịu trảm hình. Bởi vì, Triệu Đĩnh biết rõ rằng chuyến đi này chỉ là cố gắng làm hết sức mình mà thôi, chứ Cao Tông đang trong cơn giận dữ, làm sao dễ dàng tha tội chết cho Lại Bố Y?

Cho dù Cao Tông có bằng lòng tha đi nữa, cũng chưa chắc qua được ải của Tần Cối. Nếu không may, ngay cả bản thân ông cũng khó thoát khỏi bị trách phạt.

Mọi người đều hiểu rõ tâm ý của Triệu Đĩnh, nhưng không ai cản trở ông. Con người lúc tuyệt vọng, đâu có sợ nắm chặt lấy một cọng cỏ, hay một cọng rơm?

Dương Chấn Hưng mặt lạnh như sắt thép, rất lâu không nói một lời, bỗng chàng mở mắt rất to nhìn Ngu Doãn Văn

nói:

-Đệ là huynh đệ tốt của ta chứ?

Ngu Doãn Văn chìm đắm trong sự trầm tư của mình, như đang suy nghĩ một việc gì đó, nghe hỏi, giật mình nói:

-Đại ca nói cái gì thế?

Dương Chấn Hưng cương quyết nói:

-Đã là huynh đệ tốt, thì theo ta chia nhau hành động. Đệ hãy xâm nhập Tần phủ phóng hỏa lần nữa. Ta thì đi cướp thiên lao. Sau khi cứu Lại bá bá ra rồi, hai chúng ta giết Tần Cối trước, sau đó đi giết tên hôn quân. Nào đi thôi. Hãy đại náo kinh thành đêm nay cho trời long đất lở một phen.

Ngu Doãn Văn lật đật nắm Dương Chấn Hưng giữ lại, nói:

-Hãy khoan đã. Làm như thế, thì kế hoạch của Lại bá bá sẽ trở thành nước chảy hoa trôi, hoàn toàn hỏng hết.

Dương Chấn Hưng giận dữ nói:

-Đến nước này mà đệ còn nói đến toàn bộ kế hoạch gì nữa. Văn đệ sợ hãi như thế, đệ có biết nhút nhát như vậy sẽ làm nhục anh linh của liệt tổ liệt tông không?

Chính ngay lúc đó, lão bộc Cung Cửu Giai bước nhanh vào, nói với Dương Chấn Hưng:

-Ngụy đại nhân phái người đến đây truyền lời, mời Dương công tử và Ngu công tử cấp tốc đến Ngụy phủ gặp mặt bây giờ. Ngụy đại nhân đã có diệu kế để vào Tần phủ rồi.

Dương Chấn Hưng, Ngu Doãn Văn nhìn nhau sửng sốt, rồi như tâm ý tương thông, cả hai cùng lúc như đại bàng vỗ cánh, dùng khinh công tuyệt đỉnh phi thân ra ngoài, chớp mắt đã mất hút bóng hình.

THẦN CÔNG ẢO ẢNH

Đêm tối đen, nhưng phủ của Tần Cối đèn đuốc thắp sáng trưng.

Giữa đại đường tướng phủ, bày đại yến linh đình, bọn chó săn gian đảng của Tần Cối đang thỏa thích ăn uống khoái lạc. Đại họa hoạn trong tim phổi của Tần Cối là Triệu Thận đã trở thành sỉ ngốc, không còn đáng sợ nữa. Cây đinh trong mắt hắn là Lại Bố Y chỉ một vài giờ nữa là lên đoạn đầu đài tiêu mạng. Triệu Đỉnh, Hàn Thế Trung, đơn độc khó làm được tích sự gì, làm sao đối địch nổi với hắn. Triều đình Đại Tống đã thuộc về gian đảng của hắn! Điều đó đáng để ăn uống cho sảng khoái suốt ba ngày đêm đấy chứ.

Tần Cối sắc mặt cực kỳ hân hoan, đang liên tiếp đón nhận từng chén rượu dâng đến chúc mừng của bè đảng như binh bộ thượng thư Tôn Cận. Bỗng có gia đinh bước vào bẩm báo:

-Bẩm tướng gia, có lễ bộ thượng thư Ngụy Bình xin cầu kiến.

Tần Cối nghe xong, nhưng không lên tiếng ngay lập tức, trong lòng hắn trầm ngâm, tự nhủ:

-Lão Ngụy Bình này ngày thường đối xử với ta tỏ ra kính nể, nhưng lại sợ mà chẳng dám gần ta. Hôm đó, giữa triều đình lão thấy tình thế không ổn, liền đứng vào phe ta, cũng may cho lão nhờ thế mà không xảy ra việc gì đáng tiếc cho lão. Bây giờ lão lại đến gõ cửa xin bái phỏng, không biết dụng ý ra sao? Chắc là muốn đến chúc mừng, kết thân để bảo vệ tổ ô sa của lão chăng? Người này dù sao cũng có thể sử dụng trong tương lai. Lễ nghi lên ngôi hoàng đế hoàn toàn phải trông cậy vào người này. Có người này giúp sức, việc lập một tân quân khác sẽ hoàn toàn hợp lý hợp pháp, không còn sợ những bọn thối tha cười nhạo chê bai.

Nghĩ như thế, Tần Cối ngược với thái độ kiêu ngạo bình thường, ôn tồn nói với tên gia đinh:

-Hãy mau mời vào. Nói rằng lão phu đang ở đây cung kính chờ đợi. Ngụy đại nhân giá lâm.

Tần Cối trong miệng nói ra chữ "mời" rõ ràng tỏ ra lão cực kỳ lễ độ đối với Ngụy Bình. Ngụy Bình không hiểu nổi dụng ý

của Tần Cối, bất giác sửng sốt, nhưng lập tức sửa lại y quan theo gia đinh bước vào đại đường của tướng phủ. Sau lưng ông ta là một văn sĩ mặt mày đen sạm, lưng đeo ngọc tiêu, dáng điệu ít nói.

-Hạ quan xin tham kiến Tần đại nhân.

Ngụy Bình cung kính làm lễ chào Tần Cối. Văn sĩ phía sau lưng chỉ cúi mình chào, chứ không bái lạy, cũng không nói năng gì.

Tần Cối liếc nhìn văn sĩ một cái, cảm thấy người này dáng điệu tuy mộc mạc, nhưng thần thể rắn chắc, hiển nhiên là người có võ công, trong lòng rúng động, liền nhìn chăm chú nhìn vị văn sĩ nói:

-Ngụy đại nhân, vị công tử này là. . .

Ngụy Bình vừa nghe hỏi, thừa cơ liền đáp:

-Nó vốn là cháu của hạ quan, đơn danh chỉ có một chữ Lương, nghe đại danh của Tần thừa tướng, kiên quyết muốn đến đây tham bái. Lương nhi, sao chưa đến bái kiến Tần đại nhân đi?

Ngụy Lương liền bước đến trước mặt Tần Cối, ngượng ngùng cúi mình xuống lạy nói:

-Tiểu nhân xin bái kiến Tần đại nhân.

Tần Cối mỉm cười nói:

-Được ! Được lắm! Lão phu bình sinh rất thích dẫn theo các thanh niên tài năng tuấn kiệt. Nếu có chân tài thực học, lão phu rất thích, lập tức sử dụng ngay. Đừng nói là những chức vụ nhỏ nhoi, ngay cả chức đại tướng trong triều, chỉ bằng một câu nói của lão phu cũng đủ.

Tần Cối dừng lại, quét một cái nhìn qua Ngụy Bình, rồi nói:

-Ngụy đại nhân ngày thường rất ít đến tệ xá, tối nay ngọn gió nào thổi ngài đến đây vậy? Việc này há không làm cho tệ xá càng thêm vinh hạnh sao?

Lời của Tần Cối tuy khách khí, nhưng hàm ý nghi ngờ dò

la, nếu Ngụy Bình buông lời sơ suất, có thể mang họa sát thân ngay lập tức.

Ngụy Bình thản nhiên cười lớn, cao giọng nói:

-Hạ quan từ trước đến nay ít đến bái phỏng, xin Tần đại nhân thứ lỗi cho. Ngày hôm trước giữa triều đình, làm cho hạ quan vô cùng cảm khái. Triệu đại nhân vì tin lầm yêu nhân, chống đối với Tần đại nhân, đáng chết vô cùng. Quả là không tự lượng sức mình. Hạ quan vì kịp thời suy nghĩ thông suốt, nên giữa triều hôm đó, hiểu chỉ có Tần thừa tướng mới có thể bảo vệ cho trăm quan trong triều. Lại đúng lúc tiểu điệt từ xa xôi đến Lâm An, muốn xin một chức quan nhỏ. Việc này hạ quan suy đi nghĩ lại nhiều lần, chỉ có cách dẫn nó đến đây, yết kến Tần thừa tướng, rất mong Tần thừa tướng chiếu cố mà đề bạt cho.

Lời của Ngụy Bình không tự ti cũng không cao ngạo, cung kính đắc thể, rất hạp tâm ý của Tần Cối, sự nghi ngờ trong lòng lão lập tức hơi giảm xuống. Tần Cối tươi cười, nói:

-Không dám, không dám! Ngụy đại nhân đang giữ chức vụ quan trọng, ngày sau lão phu còn nhờ cậy nhiều lắm. Chỉ cần Ngụy đại nhân thức thời vụ, lão phu tự nhiên sẽ coi ngài như người một nhà, còn gì đáng mừng hơn nữa? Nhưng xin thỉnh giáo vị công tử đây, đã muốn vào giúp việc cho lão phu, chẳng biết công tử tinh thông nghề gì?

Ngụy Bình biết sự hoài nghi của Tần Cối đã chuyển sang Ngụy Lương; ông tuy giới thiệu Ngụy Lương là con cháu của mình, nhưng Tần Cối là một đại gian hùng, tâm cơ hơn người, đối với một người xa lạ dễ gì hắn tin tưởng ngay. Tần Cối hỏi câu đó, làm cho Ngụy Bình bất giác lạnh mình. Điều này không thoát khỏi cặp mắt của Tần Cối, hắn nhìn đăm đăm vào Ngụy Bình nói:

-Ngụy công tử hình như không thích nói chuyện, hay là không thích đối đáp với lão phu chăng? Ngụy đại nhân không lẽ có điều uẩn khúc khó nói ư?

Ngụy Bình cố đè nén sự hồi hộp trong tâm, đáp:

-Tiểu điệt ngu độn, không biết lễ nghĩa, xin thừa tướng tha lỗi. Nhưng nó rất siêng năng tập luyện võ nghệ, không biết có đủ khả năng làm khuyển mã cho đại nhân không? Hạ quan nghĩ đến cái dũng khí giết người của tiểu điệt, nên không muốn nó thi triển trước mặt thừa tướng, vì thế trong lòng do dự mà thôi.

Tần Cối cười ha hả, nói:

-Đạo lý võ học là có thể giết người, cũng có thể cứu người. Nếu sợ giết người, làm sao tự cứu được mình, nói chi cứu người khác? Ngụy đại nhân quá lo đấy thôi.

Ngụy Bình cúi đầu nói:

-Tần thừa tướng giáo huấn, hạ quan biết tội rồi.

Tần Cối nói:

-Ngụy đại nhân có tội chi đâu? Chẳng qua quá cẩn thận đó thôi. Được, được lắm! Tinh thông võ học, đó là nhân tài đáng được dùng. Lão phu lại muốn mở rộng tầm mắt, Ngụy công tử có thể thử biểu diễn trước mọi người, để tăng thêm nhã hứng đêm nay hay không?

Bè đảng của Tần Cối đang uống rượu hưởng lạc trong đại đường nghe Tần Cối nói thế, đều đồng loạt phụ họa:

-Đúng lắm, đúng lắm! Nếu thực sự có tuyệt kỹ, xin thử biểu diễn ra xem, để cho Tần đại nhân và chúng tôi mở rộng tầm mắt.

Tần Cối mỉm cười đầy hàm ý, nhìn Ngụy Lương đăm đăm, mắt chiếu đầy thần quang.

Ngụy Lương, ngược lại, ngượng nghịu nói:

-Tiểu nhân. . . xin làm trò hề vậy. Mong Tần đại nhân chớ . . . trách. . . chớ. . . trách tội.

Ngụy Lương lính quýnh, nói ngập ngừng dáng điệu khờ khạo. Tần Cối vừa thấy, trong lòng lập tức nhẹ nhõm, sự hoài nghi của hắn đã biến mất, khinh thị đã thay vào đó, hắn cười khà khà nói:

-Được, được! Công tử cứ an tâm, biểu diễn tài nghệ đi.

Ngụy công tử nói:

-Tiểu. . . tiểu nhân đối địch với. . . người khác mới có thể hiển lộ được. . . bản lĩnh, xin thừa tướng cho phép.

Tần Cối cười lớn, nói:

-Công tử muốn đấu với người khác ư? Điều đó có khó gì đâu? Trong phủ của lão phu làm sao có thể thiếu bậc kỳ tài chứ? Người đâu, mời tám võ sĩ trong đội võ sĩ ra đây ngay lập tức.

Gia đinh chạy như bay truyền lệnh chỉ khoảnh khắc, đã dẫn tám đại hán sát khí đằng đằng bước vào. Cặp mắt của tám người đều chiếu tinh quang, vừa nhìn qua là biết ngay họ đều là người có võ công thâm bất khả trắc. Tám người đứng bên phải Tần Cối, oai vệ đầy vẻ kiêu ngạo.

Tần Cối chỉ tám võ sĩ, mỉm cười nói:

-Công tử chọn người nào ra thì đấu đi. Lão phu trước hết phải cảnh giác Ngụy công tử, bất cứ người nào trong tám vị này, đều đủ sức đối địch ngàn quân binh. Công tử cần phải cẩn thận. Nếu không, đao kiếm quyền cước đều không có mắt. Nếu làm công tử bị thương, lão phu khó mà ăn nói với Ngụy đại nhân đây. Khà khà!

Trong lời nói của hắn đầy vẻ dương dương tự đắc.

Ngụy Bình nghe nói thế, trái lại mỉm cười nói:

-Tần thừa tướng an tâm. Tiểu điệt đã vì cầu công danh mà đến đây, lý là phải biểu hiện được cái dũng khí của mình, dù có bị đao kiếm thương tổn, đó cũng do tài nghệ học chưa tinh, không thể oán người khác được. Thừa tướng nghĩ sao?

Ngụy Bình thừa dịp chẹn họng Tần Cối, nếu đả thương võ sĩ của hắn, cũng chỉ vì tài nghệ của họ chưa tinh thông mà thôi, cũng không được trách người khác.

Tần Cối cười lớn, nói:

-Hay lắm, hay lắm! Ngụy công tử đã nói như thế, lão phu xin bảo đảm, nếu bất cứ người nào trong tám võ sĩ này bị Ngụy công tử đánh thương, coi như tài nghệ không bằng

người, lão phu chẳng những không trách, mà còn trọng thưởng.

Tần Cối tự nghĩ rằng bất cứ võ sĩ nào trong tám người này đều có thể thắng dễ dàng vị công tử ít ăn ít nói này, vì thế khẩu khí đặc biệt khoe khoang.

-Ngụy công tử, ý thế nào?

Tần Cối nhìn Ngụy Lương đăm đăm, tươi cười nói. Ngụy công tử cười một cách thực thà, rút ngọc tiêu ra, cười ngốc nghếch nói:

-Tiểu nhân. . . tỉ thí rất thích đánh người nhiều, xin mời tám vị tráng sĩ cùng đánh một lượt cho vui.

Lời này vừa phát ra, cả đại đường cười ầm lên vang dội. Mọi người đều cho rằng chàng thanh niên này là người điên, nhìn điệu bộ của chàng ta, đừng nói là đấu với tám vị, chỉ sợ một người cũng đánh chàng ta dở sống dở chết rồi.

Lúc bấy giờ ngay cả Ngụy Bình cũng giật mình hoảng sợ, ông nói một câu mang hai ý nghĩa:

-Cháu đừng có nói lớn lối như vậy. Nên nhớ nơi đây là tướng phủ trọng địa, tám vị tráng sĩ tuyệt nghệ kinh người, há phải là bọn tầm thường đâu? Bằng vào một người như cháu làm sao có thể đấu nổi với tám vị một lúc? Vạn nhất có điều thất thố, chẳng những thất lễ với Tần thừa tướng, mà còn làm hỏng tương lai của cháu. Cháu nên suy nghĩ kỹ mà hành động.

Tần Cối, trái lại, cười lớn nói:

-Hắc, hắc! Khéo nói lắm! Khéo nói lắm! Bất kể như thế nào, Ngụy công tử cũng tỏ ra có dũng khí đáng khen. Cho dù họ có bị đánh bại, lão phu cũng không trách cứ đâu.

Ngụy công tử ánh mắt chợt lóe thần quang rồi tắt ngay, cười một cách ngốc nghếch nói:

-Các vị. . . mời. . . mời.

Nói xong, không hẳn là hoàn toàn ngốc nghếch, chàng ta hai tay bao quyền chào một cái, rồi đưa ngọc tiêu lên ngang ngực, giữ vững thế thủ, thần thái rất ung dung. Tám vị võ sĩ

ngày thường hung mãnh tuyệt luân, đều là những nhân vật nổi danh trên giang hồ, người nào cũng mang trong người tuyệt kỹ. Ở kinh sư, cậy vào uy thế của Tần Cối, ngay cả các vị quan tam phẩm thấy họ cũng phải vòng bước tránh ra. Họ chưa từng thấy một tên oắt con nào như thế này, lại cuồng ngạo vô lễ như vậy. Chỉ một câu nói đã kích động tính hung bạo của tám vị võ sĩ này.

Trong tám võ sĩ, có lão thất, lão bát, hai người này không dằn lòng được nữa, cùng lúc bước tới, cười như điên dại, nói:

-Ngươi là kẻ cuồng đồ vô danh. Không lẽ đủ tư cách để tám vị dũng sĩ của Tần phủ ta cùng lúc xuất thủ sao? Ngươi quả là không tự lượng sức mình. Chỉ cần hai huynh đệ ta liên thủ đấu với ngươi, cũng đủ rạng rỡ mặt mày ngươi rồi.

Chữ "rồi" vừa dứt, lão thất và lão bát bên trái cầm đao bên phải cầm thương đã nhảy tới, sát khí đằng đằng, như mãnh hổ vồ dê non.

Ngụy Lương gương mặt nét tươi cười, vẫn cầm tiêu đứng vững vàng một chỗ như cũ, chờ cho lão thất và lão bát xông đến trước mặt không quá ba tấc, thân mình chàng ta đột nhiên cất bổng lên cao, và một cú đá song phi từ trên không tung ra, chỉ nghe hai tiếng "bịch bịch" thì trên mặt đất đã có hai người ngã lăn. Mọi người nhìn kỹ lại, hóa ra là lão thất và lão bát, giây phút mới đây họ như hai ác thần hung mãnh, đầy kiêu ngạo.

Lão thất và lão bát té lăn trên mặt đất cố gắng cỡ nào cũng không thể đứng lên được, bất giác hổ thẹn đỏ cả mặt mày, vừa phẫn uất, cả hai đều muốn tự tử ngay lập tức.

Ngụy Lương cười dài một tiếng, thân mình khẽ uốn cong nhanh như chớp bay tới, hai tay vung ra, kẹp dính đao và thương, rồi thuận thế điểm vào yếu huyệt ở thắt lưng rồi người đã nhảy ra xa, cười bình thản nói:

-Hai vị vừa rồi hai chân đột nhiên bị trật gân, không phải là có lỗi thì có gì mà hổ thẹn trong lòng.

Lão thất và lão bát vừa rồi bị Ngụy Lương phi cước điểm vào người, nhanh như điện chớp, vốn đã không tránh kịp, đã bị điểm trúng yêu nhãn ma huyệt, lập tức đứng không vững té lăn xuống đất. Hai người đều biết rõ, cú đá đó chỉ cần lệch một phân thôi sẽ trúng vào huyệt liệt thoái, và một khi huyệt này bị điểm trúng thì suốt đời sẽ bị bại liệt, sống không bằng chết, nên biết vị công tử này hạ thủ lưu tình. Lúc bấy giờ họ lại thấy chàng ta lấy đức báo oán, trước nhất là giải huyệt cho họ, lại dùng lời che đậy cho họ, bất giác vừa thẹn vừa biết ân, cả hai đều bật dậy, nói:

-Ngụy công tử nghĩa bạt vân thiên, hai huynh đệ chúng tôi hôm nay thiếu công tử món nợ nhân nghĩa. Kẻ bại trận không thể nói lời che đậy, hai chúng tôi thua mà khẩu phục tâm phục, không cần tỉ thí nữa.

Nói xong, hai người cúi đầu đi vào chỗ tám vị võ sĩ. Trong nhóm võ sĩ, lão đại và lão nhị vừa rồi đã thấy rõ tất cả, trong lòng đã ớn lạnh, nghĩ thầm:

-Quả nhiên là nhân vật lợi hại. Nhưng bằng vào sức của hai huynh đệ ta, nhất định có thể dồn hắn vào tử địa. Nếu không, làm sao chúng ta tiếp tục phục vụ trong Tần tướng phủ này được nữa.

Trong lòng suy tính như vậy, cả hai tâm ý tương thông, nên đưa mắt nhìn nhau ra hiệu, rồi song song nhảy ra, một người sử dụng roi, một người sử dụng câu móc, nhanh như gió thổi xông thẳng về phía Ngụy Lương.

Ngụy công tử bỗng nhiên cảm thấy kình phong nặng như núi áp tới, biết rằng đã gặp phải bình sinh đại địch, không dám có ý xem thường, chàng liền điểm mạnh ngọc tiêu trong tay, biến thành muôn vạn đóa hoa huyễn ảo, đánh bật ngọn roi và lưỡi câu móc của hai người ra.

Cây roi của lão đại dài tám tấc, vốn là thép cứng đúc thành, nặng cả trăm cân, lúc múa lên như lưới sắt chụp vào người, muốn tránh cũng không thể tránh được. Lưỡi câu móc

của lão nhị cũng do thép cứng chế tạo, chuyên để phá các loại binh khí ngắn như đao, kiếm. Roi và lưỡi câu cùng song song phối hợp, cho dù đối phương có bản lĩnh thông thiên cũng khó mà tránh thoát. Cây cương tiên của lão đại lại vung lên, quét vào mặt Ngụy Lương, cho dù chàng đã lách mình tránh nhanh như chớp, nhưng lỗ mũi của chàng vẫn bị ngọn gió làm rướm máu một đường, cơn đau nhói làm chân Ngụy Lương hơi chậm một chút, lập tức bị lưỡi câu móc của lão nhị móc một lỗ tuôn máu tươi ra.

Ngụy Bình tuy không biết võ học, nhưng nhìn thấy tình trạng như thế cũng khiếp sợ, ông biết Ngụy Lương đã rơi vào hoàn cảnh nguy hiểm, trong lòng quýnh quáng lên, sợ đến toát mồ hôi lạnh, bất giác nói thầm:

-Ngươi cũng quá khinh địch! Một mình dám khiêu chiến với tám người. Bây giờ thân đã rơi vào hiểm cảnh, chẳng những chết oan uổng, mà còn làm hỏng cả kế hoạch lớn. . .

Mọi người trong đại đường đều thấy rõ lão đại và lão nhị vừa xuất thủ đã chiếm thế thượng phong, đều hướng vào Tần Cối, cung thủ chúc mừng:

"Tần thừa tướng có được thị vệ bên cạnh tài năng như vậy, có thể ngủ ngon giấc rồi.

Tần Cối cười nói:

-Hắc, hắc! Phải cho thiên hạ biết rằng, đây là những rường cột chống vững Tần phủ không bây giờ ngã. . .

Ngụy công tử hình như bị roi và câu đánh bị thương, làm cho hào khí bộc phát, Ngụy công tử cất tiếng cười lạnh một tiếng, lời của Tần Cối chưa dứt, chàng đã rút chủy thủ tùy thân, đánh bật ngọn roi và lưỡi câu văng ra, đồng thời tay phải xỉa ngọc tiêu chếch về phía trước, ngầm vận thần công, chỉ vào lỗ tai của lão đại, từ lỗ ngọc tiêu phóng ra một luồng kình khí, vẹt đi và nhanh như tên bắn, lão đại đột nhiên cảm thấy lỗ tai đau nhói lên, lật đật lui lại một bước, đưa tay sờ vào, cả bàn tay lập tức dính đầy máu tươi. Thì ra lỗ tai phải

của lão đã bị luồng kình khí từ ngọc tiêu bắn ra, xuyên thủng lỗ tai của hắn.

Lão đại bất giác kinh hoàng, tim gan như muốn vỡ hết. Nếu ngọc tiêu không phải chỉ vào lỗ tai mà chỉ vào cặp mắt, chỉ sợ một mắt của lão lập tức đui luôn. Lão đại bấy giờ hoàn toàn mất hết dũng khí chiến đấu. Số mệnh của lão nhị khác xa với lão đại. Thì ra, khi lão đại cất tiếng gào lên thảm thiết chưa dứt, ngọc tiêu của Ngụy công tử đã chỉ thẳng vào chân của hắn, lập tức luồng kình khí như mũi tên nhọn, xuyên qua đùi của hắn, kể ra cũng còn may mắn, nó chỉ xuyên qua lớp da thịt, chứ không xuyên qua gân cốt, nếu không hắn đã trở thành kẻ tàn phế rồi.

Lão đại chợt thu ngọn cương tiên về, kéo lão nhị ra, rồi cung tay bao quyền chào Ngụy công tử nói:

-Hảo nhất chiêu ngọc tiêu thần công. Lấy lỗ tai trả lại lỗ mũi, lấy chân hoàn chân, tại hạ có mắt như đui, không nhận ra được tuyệt kỹ của công tử. Ân không giết quyết không dám quên, thù bị nhục nhất định phải báo. Chúng tôi không còn mặt mũi đặt chân ở Tần tướng phủ này nữa. Từ đây xin rút lui. Tần phủ này thuộc về Ngụy công tử vậy. Núi cao sông dài, ngày sau sẽ còn gặp lại.

Nói xong, lão đại quay người dẫn đầu ra đi, phía sau lão nhị, lão thất, lão bát, tám người mặt đầy hổ thẹn lui ra khỏi đại đường tướng phủ. Tần Cối cười nhạt một tiếng, nhưng không nói lên lời nào.

Ngụy công tử nói:

-Tần thừa tướng chẳng lẽ không nói lời nào giữ họ lại sao?

Tần Cối, cười hà hà nói:

-Một mình công tử đánh bại tám người họ, lão phu còn giữ họ lại làm gì? Chỉ lãng phí thêm nhiều lương thực thôi. Lão phu giữ một mình công tử ở bên cạnh là đủ lắm rồi.

Cao lão đại và bảy người kia mặt đầy vẻ xấu hổ, lại hận Tần Cối cô tình bạc nghĩa, lão đã nói trước như vậy, họ không

còn ý nghĩ ở lại nơi này nữa, chỉ còn nước oán hận bỏ đi. Từ đây trên giang hồ có tám người nữa, lại thêm "Phúc âm ma công lão nhân" một người quỷ khốc thần kinh, và do đó có nhiều sóng gió nổi lên trên giang hồ.

Lúc bấy giờ, trong Tần tướng phủ, tức thời nổi lên một trận huyên náo. Mọi người lập tức thay đổi giọng nói, ào ào khen ngợi Ngụy công tử, võ công cái thế thiên hạ vô địch. Vừa rồi chàng là một tên hề, bây giờ đã trở thành bích ngọc minh châu. Họ chúc mừng Tần Cối được một dũng sĩ, là trời đã ban cho hắn được kỳ duyên đó, cái lão mất đi chỉ là một đống rác rưởi, cái lão thu được là một kho báu quý giá vô lượng.

Tần Cối cười hì hả, đích thân nắm tay của Ngụy công tử, nói:

-Ngụy công tử sau này sẽ ở luôn trong phủ của lão phu, vinh hoa phú quý công tử mặc tình hưởng thụ. Người đâu mau đem rượu ngon đến đây, lão phu hôm nay thu được một dũng sĩ, lý là phải uống ba chén rượu lớn. Ngày mai đến pháp trường xem trảm yêu đạo Lại Bố Y lại là một việc mừng lớn nữa. Vui lại thêm vui, lão phu quả thực vô cùng hứng thú và mãn nguyện.

Tại bàn của văn võ bá quan, bọn hồ quần cẩu đảng, hoan hô vang dội, ào ào phụ họa, hưởng ứng.

Chỉ một lúc sau đó, Tần Cối và bọn gian đảng uống đến ngã nghiêng ngã ngửa, chẳng biết trời đất là gì nữa. Ngụy Bình thấy đã đến lúc rút lui, nháy mắt ngầm ra hiệu với Ngụy công tử, rồi cáo từ Tần Cối:

-Thời giờ không còn sớm, hạ quan cũng xin cáo từ. Tiểu điệt từ đây xin phiền thừa tướng vất vả dạy dỗ, tài bồi cho nên người hữu dụng.

Tần Cối cười hì hả nói:

-Không dám, không dám. Ngụy đại nhân cứ về. Ngài có một đứa cháu này, lão phu nhất định xem như người tâm phúc, lo gì không có vinh hoa phú quý. Lão phu cùng ngài, hai

bên đã trở thành một nhà, tất cả đều sẽ hoà thuận. Xin tự nhiên, lão phu không tiễn vậy.

Tần Cối vô cùng cao hứng, ngay cả việc đến hay đi của Ngụy Bình hắn cũng chẳng bận tâm.

Buổi đại yến mừng công trong Tần phủ kéo dài đến canh ba, mọi người mới lần lượt cáo từ ra về. Ngụy công tử đã có người đưa đến chỗ ở trước đây của tám vị võ sĩ. Thì ra, đó là một trạch viện cực kỳ hoa lệ, bên trong có đình, đài, lầu các, trang trí hào hoa vô cùng. Trong trạch viện, có rất nhiều nữ tỳ xinh đẹp hầu hạ. Rơi vào chỗ này, tham lam hưởng thụ, dĩ nhiên không ai muốn đánh mất nó, và do đó sẽ liều mạng của mình để bảo vệ cho chủ nhân của họ được an toàn. Vì thế họ sẽ tận tâm làm việc cho Tần Cối, tuyệt đối không bao giờ có lòng phản bội.

Ngụy công tử ngồi trầm tư một lúc rất lâu, bỗng nhiên nghe tiếng bước chân của một người đàn ông, lập tức chàng kéo một nữ tỳ đang đứng hầu bên cạnh vào lòng, ôm nàng để trên bắp đùi, cười hì hì một cách cợt nhã, tay mò mẫn trên người tỳ nữ. Người tỳ nữ có lẽ đã quá quen thuộc với những cử chỉ đó, nên chỉ cười ngặt nghẻo, chẳng phản kháng lại.

Người đi đến thì ra là vị sư gia tâm phúc của Tần Cối, vừa thấy Ngụy công tử đang ở trong tình trạng đó, hắn liền cười ha hả, chắp tay chào Ngụy công tử, nói:

-Tại hạ phụng lệnh của thừa tướng, đến đây hỏi thăm công tử xem có vừa ý chỗ này không?

Ngụy công tử vừa cười giỡn với nữ tỳ, vừa tùy khẩu trả lời:

-Ha ha! Ngụy mỗ được như vậy mà còn chưa toại nguyện nữa sao? Thử hỏi còn tìm kiếm nơi đâu để được hưởng khoái lạc như vầy nữa chứ? Xin về bẩm với Tần thừa tướng, tiểu nhân đã vừa lòng mãn ý lắm rồi. Vui không còn gì tả nổi đâu.

Lão sư gia mỉm cười, gật đầu nói:

- Như thế thì tại hạ không quấy rầy cuộc vui của công tử nữa. Tiện đây xin cáo từ.

Ngụy công tử cười ha hả, nói lắp bắp:

-Không. . . dám. Không. . . tiễn vậy.

Lão gia sư lui ra khỏi phòng, âm thầm cười lén, nghĩ trong bụng:

-Tần thừa tướng nghi ngờ tên Ngụy công tử có điều gian trá, nhưng thấy cái cảnh háo sắc của hắn, rõ ràng vì tham phú quý mà đến đây, rồi hắn sẽ chẳng dám làm cái trò gì đâu. Thừa tướng quá đa nghi đó thôi.

Lão vừa cười thầm trong bụng, vừa hối hả đến báo tin cho Tần Cối biết.

*****

Ngụy công tử chờ lão sư gia đi xa rồi ngưng thần nghe kỹ, biết chắc là không có gì khác, liền dẩy tỳ nữ ra nói:

-Các ngươi hãy lui ra. Một mình ta ở đây được rồi.

Tỳ nữ xinh đẹp quỳnh quáng nói:

-Thừa tướng dặn dò bảo phải phục vụ cho công tử chu đáo, nếu công tử đuổi ra ngoài, sợ thừa tướng sẽ trách tội nô tỳ.

Ngụy công tử nói:

-Cần đến ta sẽ gọi vào. Các ngươi không cần nói nhiều, hãy ra ngoài nghỉ ngơi đi.

Các tỳ nữ không còn cách nào khác, đành phải đi ra ngoài. Ngụy công tử đột nhiên đôi mắt chiếu rực thần quang. Thần sắc hoàn toàn khác hẳn với vị công tử vừa rồi, đã biến thành một người khác.

Vị "Ngụy công tử" Ngụy Lương này chính là Dương Chấn Hưng, giả vờ đóng vai là cháu của Ngụy Bình, làm ra vẻ một công tử ngốc nghếch thật thà, mạo hiểm mà xâm nhập vào Tần phủ. Lại thi triển thần công, bức bọn võ sĩ phải rút lui, làm cho Tần Cối động tâm, muốn giữ chàng lại làm người bảo vệ tâm phúc. Tất cả hành động của chàng là có mục đích đột nhập tận sào huyệt của Tần Cối để dễ dàng hành động. Dương

Chấn Hưng thầm nghiến răng tự nhủ:

-Tạm thời hãy để cho Tần tặc mặc tình say sưa. Chờ qua đêm nay, ngươi sẽ nhận ra được lư sơn diện mục.

Dương Chấn Hưng chờ đợi một lúc nữa, canh khuya mọi người đã yên nghỉ, chàng liền dùng vải đen bịt mặt, phi thân nhảy ra hậu viên, phóng mình lên mái nhà, đi vòng từ trước ra sau phủ Tần Cối, đã quen thuộc đường đi nước bước, Dương Chấn Hưng liền rút ngọc tiêu ra, hướng về bóng tối vận nội công truyền tiếng tiêu để thông báo tin tức.

Không đầy một khắc sau, một bóng đen từ góc đông nam phi thân đến. Bóng đen nhẹ nhàng như con diều giấy đáp xuống trước mặt Dương Chấn Hưng dáng điệu ung dung nhàn hạ. Dương Chấn Hưng bất giác khen thầm:

-Thảo nào ân sư từng nói võ công của Văn đệ tiến bộ không bao giờ có chỗ dừng. Chỉ xuống núi mới nửa tháng, khinh công của nó tiến bộ rất nhiều.

-Đại ca, chúc mừng đại ca. Bước thứ nhất đã thành công.

Người mới đến chính là Ngu Doãn Văn, chàng nghe tiếng tiêu thông tin của Dương Chấn Hưng đã phi thân vào Tần phủ, sau gần một đêm canh chừng chờ đợi. Chỉ vài cái phi thân đã đến trước mặt Dương Chấn Hưng.

-Ngụy đại nhân đã an toàn về phủ, thuật lại một mình đại ca đánh lui tám con cọp, thần uy chấn động Tần phủ, ngài khen đại ca không ngớt miệng. Nhưng ngài cảnh giác chúng ta, Tần Cối là nhân vật phi thường, không dễ gì tiếp cận được hắn. Hắn tuy bên ngoài tỏ ra khách khí, nhưng kỳ thực lòng nghi ngờ của hắn vẫn còn, tất cả đều phải cẩn thận, chú ý từng ly từng tý.

Dương Chấn Hưng cười nhạt nói:

-Chuyến đi này tuyệt đối không phải là làm cho Tần Cối tin tưởng không nghi ngờ ta. Chỉ cần qua đêm nay, cứu được Lại bá bá rồi, Tần Cối gian tặc sẽ biết rõ diện mục thực của Dương mỗ này. . . Ở thiên lao có động tịnh gì không?

Ngu Doãn Văn đáp:

-Mọi việc đều bình thường. Triệu thừa tướng đã sai người vào thiên lao thám thính rõ ràng, Lại bá bá vẫn ung dung bình tĩnh, ngục tốt bưng bữa tiệc lớn cuối cùng trước khi lên đoạn đầu đài, người vẫn ăn uống ngon lành. Dường như không biết ngày mai, vào giờ ngọ sẽ lâm đại nạn sát thân.

Dương Chấn Hưng trong lòng chua xót nói:

-Lại bá bá còn căn dặn điều gì không?"

Ngu Doãn Văn nói:

-Lại bá bá chỉ nói một câu với người đến thăm: "Lại mỗ chỉ tiếc chưa ăn được một cái bánh bao trắng giữa ban ngày, nếu không, mọi việc đều vừa lòng hết." Ngoài ra không còn nói câu nào khác.

Dương Chấn Hưng ngạc nhiên nói:

-Lại bá bá nói câu đó có ý nghĩa gì?

Ngu Doãn Văn cười nói:

-Giờ ngọ ngày mai, tất nhiên có ánh mặt trời chiếu khắp cả, như ăn bánh bao há không phải là chiếu theo cái cũ sao? Mọi việc đều vừa lòng, sự thực là mọi việc chiếu theo cái cũ thì làm ông vừa lòng mãn ý rồi.

Dương Chấn Hưng suy nghĩ giây lát rồi hiểu rõ, vỗ đùi một cái nói:

-Đúng lắm, đúng lắm! Quả nhiên là có ý chiếu theo cái cũ. Không dè Lại bá bá bình tĩnh đến thế. Sinh mệnh nguy hiểm chỉ trong sớm chiều mà vẫn nói đùa được. Đã như thế, thì cứ chiếu y theo kế hoạch cũ mà làm. Phòng ngủ của Tần Cối ở dưới đỉnh lầu ở giữa hướng đông nam. Hiền đệ hãy cấp tốc hành sự. Lúc trời sắp sáng, hãy trở lại đây gặp mặt lần nữa.

Dương Chấn Hưng nói xong đã phi thân đi mất.

Ngu Doãn Văn nhắm đúng hướng cái lầu nằm ở góc đông nam mà âm thầm tiến tới gần, nhưng chàng thấy trong ngôi lầu đó hoàn toàn không có ánh đèn, tất cả đều tối mịt, không biết phòng ngủ của Tần Cối nằm ở tầng lầu nào. Ngu Doãn

Văn hít sâu một hơi thở vào, tung thân nhảy lên đỉnh lầu. Chàng nhẹ nhàng gỡ một miếng ngói ra, để lộ một khe hở, đưa mắt nhìn xuống dưới thăm dò. Thì ra, nơi đây là một thờ tự, trên bàn thờ khói hương bay nghi ngút, trên đó thờ một quái vật trông vừa giống như con chuột vừa giống như con chim. Dưới bàn thờ thần, có hai gia đinh canh chừng, thay nhau thắp thêm hương.

Ngu Doãn Văn tay nắm hai mảnh ngói bể, qua kẽ hở, vận kình lực ném xuống, trước sau đều trúng vào huyệt hôn mê của hai gia nhân. Chúng té xuống bất tỉnh nhân sự. Ngu Doãn Văn lập tức nhảy qua cửa sổ vào trong, y theo kế hoạch của Lại Bố Y, dùng một cây đinh sắt, đóng một đạo chỉ phù ngay đỉnh đầu của con quái vật trên bàn thờ.

Sau đó, Ngu Doãn Vặn mò theo thang lầu đi xuống, lầu thứ hai rất lớn, có đến sáu phòng. Ngu Doãn Văn mở một phòng, bên trong thiết trí theo kiểu khuê phòng nhi nữ, liên tiếp sáu phòng đều giống y như thế, chàng mới biết đây là nơi hành lạc của Tần Cối. Những cô gái trong đó tuổi đều còn rất trẻ, và xinh đẹp. Hiển nhiên là những mỹ nữ do Tần Cối tuyển chọn đem về đây. Ngu Doãn Văn không lòng dạ nào lưu lại, liền tiếp tục đi xuống một tầng nữa. Chàng vừa ló mặt ra ở cuối thang lầu, chân phải bỗng nhiên có cảm giác khác lạ, lòng chợt ớn lạnh một cái, không dám sơ xuất, ngưng thần chú mục nhìn xuống, thì ra là một tấm ván làm đòn bẩy, đạp lên sẽ bật ngay. Nếu dùng sức một chút, tấm ván bật lên, lập tức sẽ bị một cơ quan bí mật nào đó ám hại ngay. Ngu Doãn Văn rất thông minh, mắt thấy có cơ quan trọng địa, chàng biết là chỗ ngủ của Tần Cối là ở tại đây. Ngu Doãn Văn không do dự, phi thân nhảy lên một cái, dùng thế đảo quải kim câu, hai chân đã móc dính vào xà nhà, sau đó lượn mình bay ra khỏi cửa sổ, hai chân chẳng hề chấm đất, tất cả cơ quan thiết bị đều trở nên vô dụng.

Ngu Doãn Văn không còn nghi ngờ gì nữa, chắc chắn nơi

đây chính là phòng ngủ của Tần Cối, lập tức từ túi áo lấy ra bốn lá phù, chia ra đóng vào bốn mặt đông, tây, nam, bắc. Chung quanh căn lầu, để phối hợp với lá phù trên đỉnh đầu của con quái vật. Năm lá phù đó như thiên la địa võng, người bị đóng đinh tuyệt đối không còn chỗ để thoát thân. Ngu Doãn Văn âm thầm làm xong mọi việc, nhìn ánh trăng chiếu biết là giờ tốt đã đến, liền ẩn mình vào một chỗ tối, ngưng thần chuẩn bị canh giữ và chờ đợi.

*****

Dương Chấn Hưng phi thân đi, vòng quanh bốn phía tướng phủ. Lại Bố Y đã đoán chắc trong phủ của Tần Cối có cao nhân ẩn phục ám trợ. Nhưng người đó ở tại đâu? Một tướng phủ to rộng như vậy làm sao tìm được đây? Dương Chấn Hưng không biết phải làm sao. Nhưng việc này phải làm cho xong trước canh năm. Nếu không khó mà phối hợp với công việc của Ngu Doãn Văn bên kia. Lúc đó chắc chắn sẽ bại trận mà thôi. Lại Bố Y và các người liên can nhất định khó thoát khỏi đại nạn. Dương Chấn Hưng thân mang võ công tuyệt kỷ, nhưng đối với việc huyền bí vô hình này, chàng cảm thấy cực kỳ khó hành động.

Dương Chấn Hưng bực tức nói thầm:

-Chỉ cần một nhát kiếm là giết chết hôn quân và gian thần, có dễ dàng sảng khoái hơn không?

Dương Chấn Hưng bực tức một lúc, nhìn lại đã gần canh tư, trong lòng càng sốt ruột. Không còn cách nào khác, đành phải đi quanh một vòng tướng phủ nữa, lần này quan sát kỹ hơn. Dương Chấn Hưng đi qua khóm rừng trúc dầy kịt, thấp thoáng có vài tia sáng xanh lục chao đảo chiếu, bất giác trong lòng rúng động nói thầm:

-Lại bá bá ba lần bốn lượt căn dặn, tà thuật tuy huyền bí khó lường, nhưng thế nào cũng để lại dấu vết để tìm. Phải

nhớ cho kỹ, gặp sắc xanh lục tức là tà, gặp đỏ tức yêu quái. Chú ý cẩn thận, dùng phù đồ mười sáu chữ phá nó, mới có thể thành công. Những tia sáng xanh lục kia chẳng lẽ có điểm tà khí chăng? Lúc chạy mấy vòng vừa qua lại sơ xuất không phát hiện được chúng.

Nghĩ đến đó, thân Dương Chấn Hưng bỗng trầm xuống tiến vào khóm trúc, chỗ chàng đặt chân là đất bùn, rất mịn nhuyễn phủ đầy tro trắng. Nếu sơ ý đạp nhầm chân sẽ dính đầy tro trắng, thì cho dù nhảy xuống sông Hoàng Hà cũng khó mà rửa sạch. Dương Chấn Hưng nói thầm:

-Chỗ này quả nhiên có điều ẩn khúc đây, nếu không thế, sao lại giới bị nghiêm nhặt tinh tế như vầy?

Dương Chấn Hưng ngưng thần cảnh giác, để đề phòng bất trắc, chàng điểm chân lên những cành trúc phi thân đi vào không dính chút tro trắng nào. Dương Chấn Hưng nhắm hướng đông đi một lúc, bỗng nhiên giữa khu rừng trúc lóe lên ánh ngọn đèn như hạt đậu, màu của nó quả là màu xanh lục, lúc chiếu sáng, lúc lờ mờ, trông thực huyền ảo.

Dương Chấn Hưng thấy cảnh tượng đó, dễ gì chàng bỏ qua. Lập tức dùng khinh công thượng thừa âm thầm nhẹ nhàng lướt tới. Thì ra, đó là một trạch viện ẩn mình trong khu rừng trúc, âm khí cực kỳ khủng khiếp. Trước cửa sổ chiếu ra một thứ ánh sáng yếu ớt, lập lòe màu xanh lục.

Dương Chấn Hưng âm thầm tới gần, vận nội lực vào ngọc tiêu, chấn gãy cây sắt gài cửa, rồi lách mình vào trong. Dương Chấn Hưng định thần nhìn kỹ, ở đây giống như một ngôi chính điện trong miếu, ở giữa để vài thần tượng nét mặt đầy gian ác, cặp mắt giận dữ, phía dưới là bàn hương án. Trên bàn thờ các ngọn nến cháy chập chờn, tỏa ra lại là màu xanh lục; có đặt hai hình nhân bằng cỏ rơm, hai người rơm đó có chân có tay, giữa buồng tim một lá chỉ phù được ghim dính vào bằng một mũi kim.

Dương Chấn Hưng bước đến gần, nhìn vào lá chỉ phù, bất

giác lạnh người, thì ra trên lá chỉ phù có viết tên Trung Hiếu Vương Triệu Thận, còn lá kia thì viết ba chữ Lại Thái Tố. Trên ba chữ Lại Thái Tố, lại còn đặc biệt đóng thêm một cây đinh sắt dài, ghim ngay vào giữa trái tim của hình nhân bằng rơm.

Dương Chấn Hưng tức giận nói:

-Hừ! Ai dám ra tay ác độc như thế này? Dám ám toán Lại bá bá.

Trong cơn giận dữ, Dương Chấn Hưng rút chủy thủ ra, vận kình lực, chém vào người rơm. Bằng vào công lực của Dương Chấn Hưng, đừng nói là người rơm, cho dù là người sắt cũng bị chàng chém đứt đoạn. Xuỵt một tiếng, ngọn chủy thủ quả nhiên chém xuyên ngang qua lưng người rơm, nhưng nhìn kỹ lại, người rơm vẫn còn nguyên vẹn không hề hấn gì, giống như chàng vừa chém đứt ngang qua, lập tức vết thương lành lại như cũ. Dương Chấn Hưng kinh hoàng đến đứng há hốc mồm mà nhìn. Dương Chấn Hưng tuy thân đầy tuyệt kỹ, nhưng môn chàng luyện là võ công chính đạo. Bây giờ người mà chàng đụng mặt lại là cao thủ tà thuật. Một chính một tà, dĩ nhiên khó phân cao thấp, vì thế cho dù chàng vận hết thần công, vẫn khó làm thương tổn người rơm được chút nào.

Dương Chấn Hưng bấy giờ mới biết giang hồ rộng lớn, có biết bao bậc kỳ nhân kiệt xuất, cái dũng của thất phu quả thực không thể trông cậy vào đó được. Dương Chấn Hưng không thể không trầm tĩnh lại. Sự trầm tĩnh này làm chàng chợt nhớ lại lời Lại Bố Y căn dặn "gặp người rơm tức là yêu quái, dùng phù đồ mười sáu chữ phá nó". Lời nói đó làm Dương Chấn Hưng không dám tự cao nữa, lập tức lấy trong túi áo ra một đạo chỉ phù mà Lại Bố Y đã giao cho chàng, định dùng nó vận lực vỗ vào hình rơm.

Chính ngay lúc đó, Dương Chấn Hưng chợt nghe phía sau có người cất tiếng cười nhạt, nói:

-Bản tòa ngồi trong tịnh thất đã biết có người ban đêm xông vào Luyện thần điện, đang tự hỏi rằng kẻ nào sao lại

không biết sống chết là gì, dám lấy thân bằng xương bằng thịt mà xông vào chỗ đao sơn biển lửa này. Không dè té ra là một thanh niên trẻ tuổi. Đáng tiếc, thực đáng tiếc!

Dương Chấn Hưng quay phắt người lại, đã cách người đó sáu tấc, vừa nhìn qua đã nhận ra đó là một đạo sĩ tay cầm đào mộc kiếm, đang trừng trừng nhìn chàng, miệng cười lạnh lùng. Dương Chấn Hưng nói thầm:

-Hà! Thảo nào Lại bá bá quả quyết trong phủ của Tần Cối chắc chắn có yêu đạo hỗ trợ hắn. Té ra là lão này.

Nghĩ thế, chàng liền hỏi:

-Đáng tiếc cái gì?

Lão đạo sĩ này họ Vu tên chỉ một chữ là Hề. Vu Hề học đạo với một vị ẩn sĩ ở núi Côn Lôn, pháp lực hắn cao cường, ít người đối địch, nhưng con người này háo tài háo sắc. Tần Cối dùng nhiều vàng và gái đẹp chiêu đãi, rất hạp tính ý của Vu Hề. Lão bất kể lương tâm, đạo lý, một khi được thỏa mãn là lão tận tâm tận lực ra sức giúp cho Tần Cối. Kiệt tác trong luyện thần điện này chính` do một tay lão dàn dựng lên. Trước nhất lão dùng mê tâm đại pháp làm cho Triệu Thận trở nên si dại, rồi lại dùng tà thuật "Vạn tiễn xuyên tâm" cực kỳ tà ác của Lại Bố Y vào chỗ chết. Tuy chưa đạt hiệu quả lập tức, nhưng cũng ảnh hưởng đến nguyên thần của Lại Bố Y đôi phần, làm cho ông phun máu lên ngai vua, cuối cùng bị họa sát thân.

Vu Hề chẳng những tinh thông yêu thuật mà bản tính cực kỳ thâm trầm sâu độc. Đêm nay lão đã nghe nói về việc tỉ thí, liền âm thầm lén đến đại đường tướng phủ xem qua. Lão thấy vị "Ngụy công tử" gương mặt tỏa ra đầy chính khí, đã biết rõ người này là hậu nhân của con nhà tướng soái, tài năng không phải tầm thường. Nhưng lão chỉ suy tính trong lòng, không nói rõ ra, định âm thầm bắt giữ người này, hiển lộ bản lĩnh thông thiên đạt địa của lão cho mọi người thán phục. Lúc bấy giờ, Vu Hề cười hắc hắc, lạnh lùng nói:

-Ngươi gạt được Tần thừa tướng, nhưng không gạt nổi lão đạo ta. Lúc tỉ võ, ta đã biết mưu đồ của ngươi, té ra là đúng như vậy. Ngươi tưởng bằng vào bản lĩnh của ngươi mà có thể phá được đại pháp của ta sao? Lại Bố Y không khỏi quá coi thường lão đạo ta rồi. Cái đó gọi là thiên đường có lối ngươi lại không đi, địa ngục không cửa ngươi lại khăng khăng đòi vào. Đáng tiếc ngươi tuổi còn quá trẻ, lại thành tử quỷ trong cuộc tranh đấu ở triều đình.

Dương Chấn Hưng vừa nghe, lòng bốc cháy lửa giận, vừa muốn bất ngờ xuất chiêu sát thủ, dùng ngọc tiêu thần công thu lấy tính mệnh của lão yêu đạo này. Thì Vu Hề đã đánh nước cờ trước, dùng đào mộc kiếm chỉ khắp bốn mặt, lập tức hắc khí tỏa ra từ bốn phía bao vây Dương Chấn Hưng vào giữa như tường đồng vách sắt, dù Dương Chấn Hưng có đằng vân giá vũ cũng không thể thoát khỏi vòng hắc khí đó.

Dương Chấn Hưng còn một tia hy vọng, liền nói lớn:

-Ta vốn là võ sĩ do Tần thừa tướng mời đến, vì không thuộc đường xá trong Tần phủ, mới đi lạc vào đây, xin đừng làm tổn thương hòa khí.

Vu Hề cười nham hiểm, đưa đào mộc kiếm chỉ một cái, một luồng hàn khí xuyên qua màn khí đen, bắn thẳng về hướng Dương Chấn Hưng, rồi mới nói:

-Cái gì là Ngụy công tử chứ? Ngụy tức là giả, ngươi chớ tưởng che giấu được thân phận. Ngươi họ Dương, cha của ngươi vốn là tiền triều đại tướng Dương Tái Hưng. Người còn muốn xảo biện nữa sao?

Dương Chấn Hưng nghe nói ớn lạnh trong lòng, nói thầm:

-Nhãn lực của lão yêu đạo này thực lợi hại, sao lão thấu rõ tung tích của ta vậy kìa?

Vừa nghĩ tới đó thì luồng hàn khí của lão đạo sĩ đã tấn công tới, ép Dương Chấn Hưng không thể không vận công chống trả, nhất thời không nói được gì nữa. Đột nhiên luồng hàn khí giảm bớt uy lực, Dương Chấn Hưng bây giờ mới đủ

sức nói nên lời. Chàng thấy hiện giờ lão đạo sĩ đã khám phá được thân phận của mình, nên giận dữ hét lớn:

-Đúng thì sao? Ngươi tính thế nào? Dương mỗ đầu đội trời, chân đạp đất, chẳng sợ gì ngươi khám phá được thân phận của ta.

Vu Hề cười nhạt nói:

-Ta chỉ hỏi ngươi, ngươi đến đây làm gì? Chắc chắn ngươi là người của Lại Bố Y sai khiến đến đây. Ngươi đến đây mục đích là gì? Hãy khai sự thực ra, bản tòa có thể tha mạng cho ngươi đấy.

Dương Chấn Hưng tính tình cương liệt, bị áp lực càng mạnh, chàng càng cứng rắn hơn. Dương Chấn Hưng bất giác cười lớn nói:

-Bản công tử quả thực muốn cứu Lại Bố Y mà đến đây. Cũng để phá yêu thuật của lão yêu đạo ngươi. Người bằng lòng tha mạng cho ta, nhưng ta thì tuyệt đối không tha cho lão đạo sĩ chó ngươi trợ Trụ làm ác. Hắc, hắc, hắc! Ngươi tưởng rằng yêu thuật tầm thường của ngươi có thể vây khốn được Dương mỗ này sao?

Dương Chấn Hưng nói xong, nhưng không dám sơ suất, lập tức ngồi xếp bằng xuống đất, ngưng thần vận công, muốn nhờ vào võ công tuyệt đỉnh của mình quyết đấu một trận với tà thuật của lão yêu đạo.

Vu Hề thấy cảnh tượng đó, lão cười lớn nói:

-Bằng vào võ công cái thế của ngươi, cũng khó đối địch với pháp thuật thông thiên của bản tòa.

Vu Hề dùng đào mộc kiếm chỉ một cái, rồi tức tối gia hàn khí tấn công Dương Chấn Hưng. Dương Chấn Hưng ngồi trong màn khí đen kịt đó, cảm thấy gió lạnh thấu xương, cái lạnh của nó khó mà chống lại. Dương Chấn Hưng tuy vận thần công chống lại, nhưng chỉ một lát sau, thân mình bắt đầu run lên.

Vu Hề cười lớn như điên dại, dùng đào mộc kiếm vẽ một vòng tròn, rồi đẩy về phía trước, rồi lại vẽ một vòng nữa, cũng

đẩy theo một chiều, liên tiếp hai ba lượt như thế, lập tức Dương Chấn Hưng đang ngồi trong màn khí đen nghịt, cảm thấy cuồng phong nổi lên, cuồn cuộn từng cơn thổi đến, uy lực của nó lợi hại như cơn gió xoáy muốn bốc chàng lên cao. Dương Chấn Hưng hiểu rõ, nếu thân chàng bị bốc lên khỏi mặt đất, lập tức mất thế nương tựa, tinh huyết sẽ trào ra, hết máu mà chết.

-Lợi hại, lợi hại! Lão yêu đạo này quả nhiên lợi hại! Chả trách ngay cả Lại bá bá cũng bị trúng yêu thuật của lão.

Dương Chấn Hưng nói thầm. Chàng tuy biết rõ mình đang đối diện với hiểm cảnh, nhưng hào khí vì thế lại càng bộc phát, muốn chàng cúi đầu trước áp lực, điều đó chớ có hòng.

Dương Chấn Hưng nghiến răng, đột nhiên rút ngọc tiêu ra, đưa sát bờ môi, thổi lên, tiếng tiêu lập tức như quỷ như ma phát ra.

Vu Hề đang khoái chí hân hoan, nhưng vừa nghe tiếng tiêu, lập tức tâm thần hốt hoảng, đào mộc kiếm trong tay lão suýt rơi xuống đất, bất giác kinh hoàng khiếp vía. Bấy giờ lão mới biết tiểu tử trước mặt không phải là kẻ tầm thường, chỉ sơ ý một chút, sợ rằng lão sẽ bị chàng thanh niên kia chuyển bại thành thắng. Bây giờ Vu Hề không còn dám khinh địch, sắc mặt đột nhiên nghiêm nghị trở lại, lật đật ngồi xếp bằng xuống, vận công chống trả lại tiếng tiêu. Nhưng "mê ảo thần khúc" của Dương Chấn Hưng không phải tầm thường. Huống chi lần này lấy sinh mệnh ra quyết đấu, đem toàn nội lực phát huy, quả thực có đủ sức quét sạch cả ngàn quân.

Vu Hề dần dần cảm thấy tâm thần hoảng hốt, mí mắt càng lúc càng nặng xuống muốn nhắm mắt lại. Trong lòng lão đã kinh hãi, tự nhủ:

-Không ngờ tiểu tử này lợi hại như vậy. Vu mỗ mấy mươi năm tu luyện cũng khó chống trả được khúc mê tâm ảo ma âm này.

Vu Hề đã biết đang ở vào giai đoạn sống chết kề cận, liền nghiến răng, cắn vào ngón giữa, rồi ngụm một búng máu tươi

phun vào người Dương Chấn Hưng đang ngồi trong màn khí đen. Lúc bấy giờ, Dương Chấn Hưng bỗng cảm giác như nghe chung quanh màn khí đen sấm nổ liên hồi, mưa gió nổi lên, những hạt mưa rơi xuống bàn chân chàng lại là những giọt máu tươi. Máu tươi dính vào ngọc tiêu, uy lực đột nhiên giảm xuống một phần.

Dương Chấn Hưng bị ép buộc phải dùng thân mình che cho ngọc tiêu, phải lắc mình qua trái qua phải tránh né, do đó uy lực của ngọc tiêu càng giảm nhiều hơn. Áp lực đối với Vu Hề lập tức nhẹ đi, lão nghiến răng kêu kèn kẹt nói:

-Được, được lắm! Ngươi đã ép bản tòa xuất thủ, thì chớ trách bản tòa hạ thủ vô tình.

Lão vừa rồi thất thủ một chiêu, bị Dương Chấn Hưng chiếm được ưu thế thượng phong, trong lòng cực kỳ phẫn nộ liền muốn thi triển tuyệt mệnh yêu pháp để lấy mạng Dương Chấn Hưng.

Vu Hề móc ra trên người một lá chỉ phù, để lên đào mộc kiến đưa vào ngọn đèn xanh trắng mà đốt nó, rồi ném tro của nó vào người Dương Chấn Hưng đang đứng trong màn khí đen. Trong khi lá chỉ phù rơi xuống, lão quát lớn:

-Cấp cấp như luật lệnh. Lập tức lấy mạng tiểu tử này.

Dương Chấn Hưng đang chống trận mưa máu rơi xuống, tay trái và tay phải luân phiên cầm ngọc tiêu vận thần công thổi lên, đột nhiên cảm thấy trước mặt trời đất trở nên tối tăm, không thấy được năm ngón tay, cũng không biết thân mình hiện giờ ở đâu. Một lúc sau lộ ra một vài tia sáng yếu ớt, Dương Chấn Hưng mới phát giác mình đang ở trong một tòa miếu hư, trong tòa miếu hư đó giăng đầy màng nhện, mùi hôi rất khó chịu. Bốn phía đều là những ngọn đuốc xanh lục, dưới ánh sáng xanh lục những ngọn đuốc đó, có một quan tài để ở giữa, trông cực kỳ khủng khiếp.

Dương Chấn Hưng thần trí mơ hồ, may là công lực của chàng thâm hậu, còn đôi chút sáng suốt, hốt nhiên tự cảnh tỉnh mình:

-Chấn Hưng ơi là Chấn Hưng! Sống hay chết, thành hay bại, hoàn toàn nhờ vào trận chiến cuối cùng này đây.

Dương Chấn Hưng nghĩ đến đó, chợt hoàn toàn tỉnh táo trở lại. Chàng nhìn chung quanh quan sát một lượt, thấy quan tài được kê cao trên bốn cây trụ, phía dưới có thể chứa được một người nằm, tự nói thầm:

-Đây chẳng lẽ là ảo ảnh của yêu pháp, nhưng thực cũng là giả, giả cũng là thực. Dương mỗ sẽ lấy cái giả coi như cái thực, lấy tịnh chế động, lấy tà chế tà. Quan tài là vật tà ác nhất, ta nhất định sẽ nằm dưới đó, xem lão có thể cầm giữ ta thế nào?

Nghĩ như thế, Dương Chấn Hưng mạnh dạn nằm xuống dưới đáy quan tài, không hề nhúc nhích cử động, nín thở chờ đợi. Một phút sau, quan tài đột nhiên phát ra tiếng động, quan tài dường như có người lấy tay đẩy lên, từ từ cất cao lên. Dương Chấn Hưng liếc mắt nhìn lên, thấy đẩy nắp quan tài lên là một cánh tay xương có móng của một bộ xương khô. Tiếp theo là một bộ xương người trắng xám đứng lên, nhảy ra khỏi quan tài, hai tay đưa thẳng ra phía trước, nhảy về phía trước, mỗi một cái nhảy, là một cái chụp tới, phá vỡ bức tường tan ra như mạt cưa.

Dương Chấn Hưng nằm dưới đáy quan tài, le lưỡi nói:

-Chà chà! Thực sự đây là quái vật gì mà lợi hại như vầy? Cho dù ân sư có thi triển "Kim câu chỉ pháp", cũng vị tất có thể xem tường đá như bông gòn. Công lực thượng thừa này, e rằng khắp thiên hạ cũng khó có người địch nổi.

Bộ xương khô, tức Bạch cốt thi dường như nhận định trong ngôi miếu hư này có con mồi của nó, nhảy từng bước một, mỗi bước tám tấc, song trảo chụp khắp bốn mặt. Nó hình như mỗi lúc một sốt ruột, song trảo càng chụp càng nhanh, giống như cương đao xoáy vòng khắp cả tòa miếu hoang, bất cứ vật gì cũng không chịu nổi sức công phá của đôi song trảo. Nó chụp vào tường, tường gạch cứng như sắt của tòa miếu hoang cũng bị nó bấu vào một lỗ, móc một viên gạch ra. Chụp vào cột xà,

giống như cây búa của tiều phu, chém vào cây, đứt ra từng đoạn. Nhưng trước sau nó vẫn không tìm được con mồi săn, lại càng nóng nảy hơn nữa. Trong tòa miếu hoang cát bay đá chạy, thiên hôn địa ám, trời như muốn sụp, đất như muốn lở, phảng phất như dưới những cái chụp của song trảo, ngày tận thế đã tới.

Bạch cốt thi tìm rất lâu mà không được, đột nhiên ngừng lại không nhảy chụp loạn nữa, nó tiến lại phía quan tài lục soát. Dương Chấn Hưng vừa thấy thế, vội lật đật nằm co rút vào bên trong một chút nữa. Song trảo của Bạch cốt thi duỗi về phía dưới đáy quan tài, sắp sửa chạm vào người của Dương Chấn Hưng.

Dương Chấn Hưng muốn tránh cũng không tránh được, trong lúc khẩn cấp, chàng chợt nghiến răng, hươ ngọc tiêu điểm vào hai khúc xương chân của Bạch cốt thi, một tiếng "cảng" vang lên, ngọc tiêu như điểm trúng vào một cây sắt. Bạch cốt thi cuối cùng không chịu nổi cái điểm cực mạnh của Dương Chấn Hưng, cặp xương chân nhảy lui ra sau một bước, thân mình nó lập tức té xuống đất. Nhưng nó lại bật dậy, như một cây thiết bảng bật lên. Nó quay đầu nhìn lại, đôi hóc mắt sâu hõm không tròng của nó nhìn chòng chọc về phía quan tài chỗ Dương Chấn Hưng đang trốn dưới đó.

Dương Chấn Hưng rợn tóc gáy, nói thầm:

-Tục ngữ có nói người không biết thế nào là tà là chính, gọi là "có mắt không ngươi", nhưng hạng người đó còn có mắt, còn con quái vật này không nhãn không ngươi, trái lại nhận rõ tình thế còn hơn người có mắt sáng tỏ.

Dương Chấn Hưng vừa nghĩ tới đó, Bạch cốt thi bỗng nhiên duỗi song trảo ra nâng cái quan tài nặng cả ngàn cân lên như nâng cái tháp thiên vương, Dương Chấn Hưng lập tức lộ hình trước mặt Bạch cốt thi, không còn cách nào trốn tránh. Cái miệng chỉ còn xương hàm của Bạch cốt thi phát ra một chuỗi cười chinh chích như tiếng mèo kêu, song trảo nâng quan tài

lập tức xoay vòng trên đỉnh đầu của nó, đôi chân nhảy lên không ngừng tại một chỗ, bộ dạng như con mèo vui mừng nhảy múa trước con chuột sắp bị chịu chết. Rồi thình lình, nó nhắm đúng ngay chỗ nằm của Dương Chấn Hưng ném cái quan tài ngàn cân về phía đó, thế nặng như núi chụp xuống.

Dương Chấn Hưng lúc đó xuất mồ hôi lạnh, chàng biết cái quan tài đó mà rơi lên mình, cộng thêm cái sức mạnh của Bạch cốt thi ném đi, thì dù là người bằng sắt cũng vụn ra từng mảnh. Trong giây phút sinh tử đã đến, Dương Chấn Hưng không còn thì giờ để suy nghĩ nhiều, chàng bật người lên như chớp, hai tay thi triển tuyệt học bổn môn của Linh Ẩn đại sư là "Đẩu di tinh chuyển", mượn sức lực ngàn cân của Bạch cốt thi và sức của quan tài xoay chuyển toàn bộ cái quan tài quay như chong chóng, giữa không trung. Dương Chấn Hưng đứng vững vàng trên mặt quan tài, thân mình chàng cũng theo nó mà xoay vòng.

Bạch cốt thi dường như bị cảnh tượng trước mắt mê hoặc, cũng bất giác quay tròn theo chiếc quan tài đang xoay chuyển trên đỉnh đầu. Hai luồng gió xoáy trên và dưới va vào nhau, cố nhiên sinh ra một hấp lực uy lực vô song, sức mạnh của nó như cơn gió xoáy của rồng bay, tiếng ù ù vang lên, hút Bạch cốt thi vào bên trong chiếc quan tài. Chiếc quan tài đột nhiên được tăng thêm trọng lượng nên rơi ầm xuống đất, Bạch cốt thi bị đóng dính trong cái quan tài, lập tức tan ra thành tro. Dương Chấn Hưng theo chiếc quan tài cũng rơi xuống, ngồi xếp bằng trên quan tài nát vụn, vận khí điều tức.

Thì ra đó là "Sinh thi đại pháp" mà Vu Hề vừa thi triển, lão đã dùng tinh huyết của mình chuyển qua cho Bạch cốt thi. Bạch cốt thi mượn sinh huyết của người mà sống lại, uy lực cực kỳ hung mãnh, không có sức lực của người bình phàm nào chống được nó. Nhưng thi triển sinh thi đại pháp vô cùng hao phí công lực, người chính đạo không dùng, được coi là Vô thượng đạo pháp của tà môn.

Vu Hề thẹn quá hóa giận, dùng đại pháp này để lấy mạng của Dương Chấn Hưng, không dè đột biến bất ngờ. Dương Chấn Hưng trong lúc nguy cấp, đột xuất kỳ chiêu, dùng tuyệt học của sư môn "Đẩu di tinh chuyển", phản công, đóng dính Bạch cốt thi vào quan tài, Bạch cốt thi một khi trở vào quan tài, giống như con trâu bằng đất rơi vào biển cả, lập tức trở thành đống tro tàn. Vu Hề bình sinh ít khi nào thi triển sinh thi đại pháp, nhưng một khi đã sử dụng, từ trước đến nay chưa một lần thất thủ. Người bị Bạch cốt thi chụp được, bị thu hút hết tinh huyết mà chết, và tinh huyết đó chuyển vào người của Vu Hề, công lực của lão nhờ đó chẳng những không tiêu hao, mà ngược lại còn được bổ sung. Do đó công lực càng tăng thêm. Nhưng ở đây, giây phút này, lão không đánh Dương Chấn Hưng bị thương, trái lại công lực của lão vì thế tiêu hao gần hết, lão lảo đảo ngã quỵ xuống bàn thờ, cố gắng thế mấy cũng không đủ sức đứng lên được, nằm đó thở hào hển.

Chính ngay lúc đó, Dương Chấn Hưng đang có cảm giác mình đang ở trong một tòa miếu hoang, đột nhiên nghe tiếng chiêm trống hót lên, trong lòng Dương Chấn Hưng chấn động mãnh liệt, thần trí trở nên sáng suốt lại, tất cả những ảo tưởng đều tiêu tan, chàng vẫn ngồi xếp bằng vững vàng trong tòa Luyện thần điện.

Lúc bấy giờ, trời đã gần bình minh, một chùm tia sáng vàng đã lấp lánh ở chân trời.

Dương Chấn Hưng mặc dù thoát khỏi đại nạn này, nhưng công lực của chàng đã tiêu hết phân nửa vì thi triển "Đẩu di tinh chuyển", nên bắt buộc chàng phải vận công điều tức. Trong lòng Dương Chấn Hưng vô cùng nóng nảy lo âu, trời đã gần sáng tỏ, giờ xử trảm Lại Bố Y còn không bao lâu. Bản thân chàng vẫn còn bị yêu đạo vây khổn, mặc dù bảo toàn được sinh mệnh, nhưng không cách nào phá được tà thuật của yêu đạo. Nếu cứ tiếp tục ngồi yên thế này, Lại Bố Y nhất định phải chịu chết mà thôi. Trước khi trời sáng,

Dương Chấn Hưng chưa gặp lại Ngu Doãn Văn. Ngu Doãn Văn một mình đơn độc, khó phá được Tần đại pháp, cũng sẽ bị độc thủ của lão; như thế thì bao nhiêu người liên can sẽ khó gặp được may mắn. Nghĩ như thế, Dương Chấn Hưng bất giác than dài:

-Ý trời! Quả thực là ý trời. Chẳng lẽ thực sự ông trời giúp cho Tần tặc mà tiêu diệt ta chăng. . .?

Chính ngay lúc đó, giữa không trung bên ngoài cửa sổ đột nhiên vang lên một tiếng "ầm" kinh thiên động địa, làm cho toàn bộ Tần tướng phủ đều chấn động rung chuyển. Dương Chấn Hưng vừa nghe, là biết ngay Ngu Doãn Văn, vì không thể chờ được Dương Chấn Hưng đến họp mặt, thấy giờ tốt đã đến, nên đã một mình mạo hiểm y theo kế của Lại Bố Y căn dặn mà thi triển đại pháp dùng Phách không chưởng lợi hại mà phá thiên la địa võng của Tần Cối, rồi sử dụng nguyên khí bản thân mà đấu với chân nguyên thần của hắn. Dương Chấn Hưng biết rõ Ngu Doãn Văn hiện giờ đang gặp nguy cơ trùng trùng, nhưng chàng muốn đi hỗ trợ cũng không có sức, bản thân chàng cũng đang nguy hiểm trước mắt. Dương Chấn Hưng bất giác ngẩng đầu lên than:

-Hết rồi, hết rồi! Hôm nay, giờ này không ngờ ba họ Lại, Ngu, Dương, ba nhà vì việc triều đình hôn ám, cuối cùng phải trở thành những con quỷ trung nghĩa, những liệt sĩ vô danh.

*****

Ngu Doãn Văn quả thực rất sốt ruột lo âu vì đã quá lâu mà Dương Chấn Hưng chưa xuất hiện. Chàng thấy giờ tốt mà Lại Bố Y dự định thi triển đại pháp đã đến, nên không dám trì hoãn nữa. Ngu Doãn Văn cương quyết, vận công dùng phách không chưởng đánh vào bốn lá chỉ phù đã đóng bốn phía lầu ngủ của Tần Cối, một tiếng "ầm" như sấm nổ vang lên, thiên la địa võng lập tức phát động.

Sự cố này quả thực là kinh thiên động địa. Bốn đạo chỉ phù

đột nhiên bay lên cao, giữa không trung biến thành hàng ngàn hàng vạn sợi tơ tung hoành, bay lượn khắp một vùng trời, chớp mắt chúng bao phủ phòng của Tần Cối vào giữa. Chính ngay lúc đó, từ trong thất của Tần Cối, đột nhiên bay lên một con dơi xám đen cực lớn, miệng kêu chít chít liên hồi, và hung hãn, giận dữ đâm đầu vào mạng lưới tơ đó. . . Mạng lưới tơ lập tức bị đẩy căng phồng lên cao, bay từ từ lên trời. Ngu Doãn Văn thấy mạng lưới tơ sẽ bị con dơi cực lớn kia phá vỡ mà bay ra khỏi. Chàng giật mình kinh hoảng, lập tức dùng chưởng vỗ vào sọ đầu của mình, và nuốt một lá chỉ phù vào bụng. Lá chỉ phù này vốn do Lại Bố Y truyền lại, từng dặn dò Ngu Doãn Văn chỉ trừ khi cực kỳ nguy cấp mới sử dụng nó mà thôi, và nói thêm đây là "Dẫn long đại pháp" dẫn cho rồng bay lên trời, không thi triển thì thôi, một khi đã thi triển, tuy có thể thủ thắng, nhưng long khí nhất định sẽ thương tổn, ngày sau vận mệnh không thể trường cửu được. Hãy nhớ mà cẩn thận khi dùng nó. Nhưng bây giờ trong lúc quá khẩn cấp, Ngu Doãn Văn bất kể mệnh vận bản thân được lâu dài hay ngắn ngủi, quyết định sử dụng nó. Lá chỉ phù vừa vào bụng, Ngu Doãn Văn cảm thấy đầu óc mê mờ, chàng té xuống đất, hôn mê bất tỉnh.

Ngay lúc Ngu Doãn Văn té xuống đất, từ mặt đất chung quanh thân thể của chàng bỗng nhiên bốc lên một luồng khí tím đỏ bay thẳng lên trời, và biến thành một vầng mây đỏ tím rực rỡ, cấp tốc bay thẳng đến phía con dơi cực lớn đang cố gắng phá vỡ mạng lưới tơ, thế của nó như giao long phóng tới, cực kỳ uy mãnh, khiến cho không gian phải đổi sắc. Con dơi lớn vừa thấy đã kinh hoàng kêu lên chít chít, muốn lao đầu một lần cuối cùng phá vỡ mạng lưới tơ để lẩn trốn, nhưng bị con rồng tím đỏ nhanh như chớp phóng tới, quật con dơi lớn, thế uy mãnh như Thái Sơn, làm cho con dơi rơi xuống đất. Nó kêu lên chít chít một cách thê thảm một lúc rồi nằm im bất động.

Tất cả biến cố này, Dương Chấn Hưng hoàn toàn không biết được, nhưng lão yêu đạo Vu Hề lại hiểu rõ tất cả trong tâm của lão. Lão biết rõ chủ nhân của lão đã bị người khác dùng nguyên thần đại pháp vây khốn và trấn áp, lão muốn đi giải cứu, nhưng lực bất tùng tâm. Sau đó, lão chợt thấy con rồng tím đỏ bay lên trời, quật ngã con dơi rớt xuống, lão biết thời thế của mình đã hết, nên tự than thầm:

-Tần Cối tiêu rồi! Giờ này mà còn có người thi triển được Dẫn long thăng thiên đại pháp, thì nguyên thần của Tần Cối làm sao mà chống cự nổi? Chắc chắn phải chết thôi, không nghi ngờ gì nữa.

Lão Vu Hề nghĩ tới đó, chợt nẩy sinh ý đào tẩu. Ngay khi con dơi lớn rơi xuống đất kêu lên những tiếng chít chít thê thảm đó, Vu Hề cố gom hết sức tàn còn lại, lảo đảo lẻn rời khỏi Tần phủ.

Vu Hề trốn đi rồi, màng khí đen bao vây Dương Chấn Hưng lập tức tan biến đi. Dương Chấn Hưng nhảy bật lên, không có thì giờ truy đuổi lão yêu đạo, trước nhất, chàng lấy lá chỉ phù của Lại Bố Y vỗ vào phía hình rơm, lá chỉ phù vừa dính vào hình rơm, thì ngọn đèn xanh lục lập tức tắt ngay. Dương Chấn Hưng dùng ngọc tiêu chỉ vào hình rơm một cái, lập tức chúng biến thành đám rơm vụn nát. Nhân lúc Dương Chấn Hưng chậm một chút để phá tà thuật của lão yêu đạo, Vu Hề đã chạy xa rồi, Dương Chấn Hưng có muốn đuổi, cũng đuổi không kịp. Chàng nhớ đến sự an nguy của Ngu Doãn Văn, nên phi thân về phía ngọa thất của Tần Cối. Vừa tới gần, Dương Chấn Hưng chợt thấy Ngu Doãn Văn nằm bất động dưới đất, chàng giật mình hốt hoảng, phóng tới bên cạnh Ngu Doãn Văn, kinh hoàng gọi:

-Văn đệ! Văn đệ! Đệ sao thế này?

Ngu Doãn Văn từ từ tỉnh lại, thấy Dương Chấn Hưng, chàng vừa sợ vừa mừng nói:

-Đại ca đó ư? Việc phá tà thuật ra sao rồi?

Dương Chấn Hưng thấy Ngu Doãn Văn bình an vô sự, bấy giờ mới thở phào nhẹ nhõm đáp:

-May mắn mọi việc đều thành công cả. Nhưng Văn đệ sao lại hôn mê nằm dưới đất thế?

Ngu Doãn Văn thuật lại việc vừa xảy ra, nói:

-Tiểu đệ y theo lời Lại bá bá, nuốt lá phù vào bụng, gọi là Dẫn long thăng thiên, nhưng tiểu đệ liền lập tức hôn mê, chẳng biết chuyện gì đã xảy ra sau đó. Hiện giờ các lá chỉ phù ở chung quanh lầu ngủ của Tần Cối vẫn còn nguyên, thực chẳng hiểu ra sao cả?

Dương Chấn Hưng cảm khái, nói:

-Lại bá bá thân tuy bị giam ở thiên lao, nhưng từ xa thi triển đại pháp, quả thực là thần cơ mạc trắc.

Ngu Doãn Văn trầm ngâm nói:

-Bên trong còn rất nhiều nghi vấn, chỉ có Lại bá bá là có thể giải thích được thôi. Hiện giờ trời sắp sáng, nơi đây không thể ở lâu, trước nhất hãy trở về Triệu tướng phủ hội họp với mọi người rồi sẽ tính sau.

Dương Chấn Hưng gật đầu, hai người cùng phi thân đi, hướng phía đông mà lượn mình ra khỏi phủ, chớp mắt hình bóng họ đã biến mất trong bóng tối trước buổi bình minh.

NGÀN CÂN TREO SỢI TÓC

Dương Chấn Hưng, Ngu Doãn Văn trở về Triệu tướng phủ, trời đã sáng tỏ. Trong tướng phủ chỉ có Tư Mã Phúc và Lý Nhị Ngưu mặt mày hai người đầy mồ hôi, vì cứ đi đi lại lại trong phòng bên của tướng phủ, lòng cực kỳ lo âu, nóng nảy.

Lý Nhị Ngưu vừa thấy huynh đệ Dương Chấn Hưng lộ diện, đã nhảy tới chụp lấy người, như gặp vị cứu tinh, khóc nói:

-Lại tiên sinh hôm nay chắc chắn là phải chết rồi, không còn nghi ngờ gì nữa. Dương đại ca hãy mau mau chuẩn bị cướp

pháp trường đi.

Dương Chấn Hưng vừa nghe xong đã hốt hoảng hỏi:

-Nhị Ngưu tại sao lại nói như thế?

Ngu Doãn Văn thấy bộ dạng thiểu não hốt hoảng của Tư Mã Phúc và Lý Nhị Ngưu liền hỏi:

-Nhị Ngưu chớ có hốt hoảng như vậy, chỉ cần Lại bá bá còn tại thế, thì mọi việc đều có thể thay đổi được cả. Hãy từ từ nói rõ xem nào.

Lý Nhị Ngưu đưa tay lên chùi nước mắt, vừa nói:

-Vâng, vâng! Lại tiên sinh không chết! Chỉ còn bốn giờ nữa thôi. Đêm hôm qua Triệu thừa tướng vào yết kiến hoàng đế, muốn cầu khẩn giúp cho Lại tiên sinh, không biết tại sao có đi mà không có về. Sáng nay có người đến báo, đêm qua Triệu thừa tướng và hoàng đế nói năng xung đột nhau, đã bị biếm chức làm dân. Lập tức bị hình bộ bắt giữ chờ lệnh. Triệu thừa tướng cứu không được Lại tiên sinh, ngược lại còn bị đại họa sát thân, thử hỏi còn ai dám cứu Lại tiên sinh? Hôm nay chỉ còn cách xông vào pháp trường cứu Lại tiên sinh. Nhị Ngưu tuy không có gan, không biết quyền cước, nhưng cũng liều mạng dù có chết giữa pháp trường cũng quyết theo hai vị đi cứu Lại tiên sinh.

Dương Chấn Hưng giận dữ, giơ cao quyền lên nói:

-Nhị Ngưu an tâm, có hai huynh đệ ta ở đây, Tần tặc quyết không bao giờ làm hại đến sợi lông của Lại bá bá được.

Ngu Doãn Văn lại hỏi:

-Sao không thấy Kỷ đại nhân đâu?

Tư Mã Phúc vỗ đùi một cái, than:

-Kỷ đại nhân không thể ngồi chờ chết, sáng nay nghe tin Triệu thừa tướng bị hạ chỉ trị tội, nên đã đi tìm bằng hữu tâm giao tri kỷ ngày xưa để tìm biện pháp, quyết liều cái mạng già xông vào triều, giận dữ trách vua hôn muội vô đạo. Cha chả! Kỷ đại nhân lấy tấm thân bằng xương bằng thịt mà nhảy vào lửa đỏ, để biểu lộ lòng trung nghĩa mà thôi.

Ngu Doãn Văn trầm ngâm nói thầm:

-Không ngờ sự tình thay đổi đến như thế! Những việc làm của hai chúng ta đêm qua há đã phí công vô ích rồi sao? Nhưng Lại bá bá rất hiểu rõ vận mệnh và thiên đạo, không lẽ lại thất bại hoàn toàn đến thế sao? Việc này chắc chắn có uẩn khúc bên trong. . .

Nghĩ như thế, Ngu Doãn Văn vì đại cục, nên quyết ý chọn phương pháp trước hết phải bình tĩnh lấy tịnh để quan sát sự diễn biến, khuyên Dương Chấn Hưng chớ nên nóng nảy làm điều nông nỗi.

Chính ngay lúc đó, lão bộc Cung Cửu Giai hối hả đi vào, chân chưa đứng yên đã hoảng hốt nói:

-Dương công tử, Ngu công tử, đại sự không ổn rồi. Kỷ Chính giận dữ xông vào Kim Loan điện, nói lời xúc phạm hoàng thượng, đã bị hạ chỉ giam vào thiên lao, chờ giờ ngọ áp giải đến pháp trường, cùng xử trảm với Lại tiên sinh. Triệu thừa tướng vì thế bị liên can, càng làm cho vua tức giận nên đã hạ chỉ nội ngày hôm nay toàn gia phải áp giải đi, trước mắt đã thấy sinh mệnh cũng sẽ khó an toàn.

Dương Chấn Hưng nghe nói xong, cười lên hắc hắc, lạnh lùng nói:

-Được, được lắm! Hiện giờ thì đại nạn đã đến bên mình. Việc đã như vậy còn có kế gì khác nữa mà tính? Trong phút này, hoàn cảnh này, Văn đệ còn do dự cái gì? Thừa lúc còn sớm, ta đại náo kinh sư một phen.

Ngu Doãn Văn trầm ngâm hồi lâu rồi quay lại nói với Cung Cửu Giai:

-Phiền lão đi thăm dò tin tức một lần nữa, có động tịnh gì xin lập tức báo ngay.

Cung Cửu Giai im lặng gật đầu, quay người bước ra, thái độ tỏ ra rất khi dễ Ngu Doãn Văn xử sự do dự không cương quyết. Ngu Doãn Văn giả vờ như không thấy, lại nói với Tư Mã Phúc và Lý Nhị Ngưu:

-Tư Mã Phúc, Lý Nhị Ngưu ca, hai người vốn là người lạ, ra ngoài đi lại không có gì trở ngại. Xin hai vị chia ra hai ngả, đến Tần tướng phủ, và chung quanh thiên lao, xem xét động tịnh. Dù có việc lớn bằng trời, cũng xin hai vị về đây báo tin trước rồi bàn tính sau.

Tư Mã Phúc và Lý Nhị Ngưu sống bên cạnh Ngu Doãn Văn một thời gian biết rõ tính tình chàng rất thâm trầm và cẩn trọng, kiến thức rộng rãi, lại lo cho sự an nguy của Lại Bố Y. Phần lại có cơ hội thừa dịp ra ngoài thám thính cho rõ ràng, nên vội vàng đáp ứng ngay.

Dương Chấn Hưng cười nhạt, lạnh lùng nhìn Ngu Doãn Văn phân phái mọi người hành sự, nhưng không hề lên tiếng. Chờ mọi người đi rồi, Dương Chấn Hưng mới nói:

-Chỉ có một ít biến cố cũng đã làm dũng khí của Văn đệ tiêu tan mất rồi sao? Đang trong giai đoạn sinh tử này, đệ có thể ngồi nhìn bất động, lấy tịnh mà xem biến động sao?

Ngu Doãn Văn cười nhẹ, đáp:

-Tiểu đệ cung kính nghe đại ca dạy bảo. Nhưng đại ca chẳng lẽ đã quên câu nói của Lại bá bá: "Ban ngày ăn bánh bao, mọi việc đều vừa lòng cả." Danh tiếng lẫy lừng của Lại bá bá há có phải là may mắn mà có được sao? Nếu việc không nắm chắc chắn, Lại bá bá quyết không bao giờ tự tin như vậy cả. Bá bá đã nói nếu chuyến đi vào Tần phủ mà may mắn thành công, thì cục diện sẽ có thể thay đổi tốt cho ta, tức mọi việc sẽ không ra ngoài dự đoán của bá bá. Nếu bây giờ chúng ta khinh suất làm càn, mưu kế mà Lại bá bá khổ tâm suy nghĩ sợ rằng sẽ tốn công vô ích mà thôi.

Dương Chấn Hưng đang muốn đáp lại, thì bão bộc Cung Cửu Giai lúc đó vừa bước vào, sau lưng lão là lễ bộ thượng thư Ngụy Bình.

Dương Chấn Hưng bấy giờ đã hiểu rõ bản chất của Ngụy Bình, nên rất kính phục đức tính nhẫn nhục của ông. Vừa thấy Ngụy Bình, Dương Chấn Hưng đã hoảng hốt nói:

-Ngụy đại nhân, Tần Cối hạ thủ hiểm độc, nếu Ngụy đại nhân giữa ban ngày công khai vào Triệu tướng phủ, e rằng ngài cũng sẽ khó sống qua hết hôm nay.

Ngụy Bình mỉm cười nói:

-Dương công tử chớ lo, Trung Hiếu Vương đã tỉnh táo sáng suốt trở lại. Viên ngự y lại rất can đảm bất kể cấm lệnh của Tần Cối, cho người đến phủ lễ bộ báo việc này. Hạ quan được tin này, đã lập tức bẩm tấu lên hoàng thượng. Hoàng thượng rất vui. Thái Tố công, Triệu đại nhân, Kỷ đại nhân biết đâu có thể nhờ thế mà thay đổi được vận nguy?

Dương Chấn Hưng hừ bằng giọng mũi một tiếng, lạnh lùng nói:

-Như thế rồi sao? Nếu tên gian tặc Tần Cối còn khỏe mạnh, tên hôn quân đó nhận giặc làm cha, hắn còn có thể làm được gì nữa chứ? Lại bá bá vì giang san họ Triệu của hắn mà vào sinh ra tử, chỉ một chút không vừa lòng hắn, đã rơi vào thảm cảnh đầu mình hai ngả. Tần tặc không chết, hôn quân không diệt thì cả thiên hạ này vĩnh viễn không có ngày bình an vô sự.

Ngụy Bình cứng miệng không nói được gì. Ông vốn là thượng thư bộ lễ, điều phải phụng hành là không nói sự sai lầm của vua, lời của Dương Chấn Hưng coi vua như kẻ thù, làm sao ông dám đối đáp?

Ngu Doãn Văn không nỡ nhìn Ngụy Bình lúng túng khó chịu như vậy, nên giải vây giúp ông ta:

-Dương đại ca thấy Lại bá bá nguy hiểm trong khoảnh khắc, trong lòng lo lắng nóng nảy. Lời nói có điều xúc phạm, xin Ngụy đại nhân chớ trách.

Ngụy Bình cười khổ nói:

-Thái Tố công có tấm lòng son, vì nước vì dân, thần dân đều kính trọng, hạ quan cũng rất lo lắng. Quyết làm mọi cách để cứu Thái Tố công ra. Dương công tử trong lòng cũng vô cùng lo lắng, hạ quan sao dám có ý trách phiền? Hiện giờ là

giai đoạn sinh tử cận kề, không nên bàn luận việc khác, trước nhất phải cứu người ra trước mới là đúng đường, còn triều đình đó còn hay mất, cứ để sau này sẽ tính.

Ngu Doãn Văn gật đầu cho là phải. Dương Chấn Hưng vẫn cứng rắn, cười nhạt, không nói gì. Thực ra Dương Chấn Hưng không có lòng ghét bỏ Ngụy Bình, chỉ vì nhớ đến Triệu Cấu là một hôn quân vô đạo, nên lửa giận trong lòng mới phát tiết ra như thế.

Ngụy Bình không có lòng dạ gì ở lại, cáo từ:

-Hạ quan sẽ trở vào triều để ứng tiếp. Xin hai vị công tử hãy khoan dung, và chớ khinh suất vọng động, nếu không sự tình sẽ trở nên càng rắc rối thì không có cách gì vãn hồi lại được.

Ngụy Bình nói xong, hối hả ra đi. Ngụy Bình vừa bước ra khỏi phòng, thì lão bộc Cung Cửu Giai đã bước vào, lão vừa trông thấy Dương Chấn Hưng và Ngu Doãn Văn, đã đưa tay vỗ trán, khen lớn:

-Quá tốt, quá tốt rồi! Tiểu nhân vừa từ chỗ chú của tiểu nhân trở về, chú của tiểu nhân được gọi vào Tần phủ, tiểu nhân chờ ông ấy về, biết được tin tức xác thực. Tần Cối sáng nay, bỗng nhiên hét lên một tiếng thê thảm, nói: "Long khí của Tần gia đã nhập vào nhà khác rồi, hóa thành giao long sát hại Tần Cối." Sau đó lão thổ huyết không ngừng. Đến cuối giờ mão đã nằm im thoi thóp, triệu tập danh y trong kinh thành vào Tần phủ chẩn trị cho lão. Chú của tiểu nhân nói với tiểu nhân: "Bệnh của Tần Cối cực kỳ quái lạ. Bên ngoài thấy không có gì, nhưng ngũ tạng lục phủ bên trong dường như đã bị sức mạnh ngàn cân đánh bể nát hết. Không quá bốn tiếng đồng hồ, thổ ra huyết. Huyết hết là chết ngay, dù cho Đại la kim tiên cũng khó mà cứu được lão." Tiểu nhân nghe rồi cấp tốc quay về đây báo tin.

Ngu Doãn Văn nghe xong chợt hiểu tất cả, tin chắc sự tình quả thực đã chuyển biến tốt đẹp, chàng vội vã nói với Cung

Cửu Giai:

-Hay lắm, như vậy phiền Cung đại thúc trở lại bí mật theo dõi mọi động tinh một lần nữa.

Cung Cửu Giai gật đầu bằng lòng bước nhanh ra đi. Cung Cửu Giai vừa đi giây lát, Ngụy Bình đã sai người đến mật báo:

-Trung Hiếu Vương đã trốn khỏi Ngự y quán, thoát sự khống chế của bè đảng Tần Cối, đến tìm hoàng thượng cầu khẩn xin miễn tội chết cho Lại bá bá và các người khác. Hoàng thượng trong lòng vui vẻ, đã hạ chỉ đến thiên lao, giải Thái Tố công về bộ hình thẩm xét, tạm thời không còn lo về sinh mạng của Thái Tố công nữa.

Ngu Doãn Văn trong lòng rất mừng, nói với người đem tin:

-Làm phiền sứ giả phải vất vả. Xin chuyển lời với Ngụy đại nhân, việc này chúng tôi sẽ thận trọng hành động.

Người đưa tin ra về, Ngu Doãn Văn mỉm cười đầy hàm ý, liếc nhìn Dương Chấn Hưng một cái. Vẻ lạnh lùng trên gương mặt của Dương Chấn Hưng đã biến mất, nhưng vẫn còn mang vẻ do dự.

-Tin vui, tin vui! Tin vui lớn bằng trời. Bá tính trong kinh thành đều đồng loạt đốt pháo lớn ăn mừng. . .

Một tiếng hét hân hoan từ bên ngoài truyền vào trong. Thì ra Tư Mã Phúc và Lý Nhị Ngưu vừa đi vào vừa cất tiếng la vui mừng.

Chính ngay lúc đó, quả nhiên những tiếng pháo nổ "đùng, đùng, đùng" liên tục vang dội từ ngoài tướng phủ truyền vào. Ngu Doãn Văn, trong lòng chợt chấn động, vội bước tới đón Lý Nhị Ngưu, nói:

-Nhị Ngưu, tiếng nổ rung chuyển trời đất như thế và tin mừng to lớn bằng trời là tin gì thế?

Lý Nhị Ngưu vỗ tay nói lớn:

-Mấy phút trước đây, gian tặc Tần Cối thình lình ngã ra chết. Bá tính trong thành đều vỗ tay vò đầu reo mừng, lấy pháo ra đốt để ăn mừng. . .

Tư Mã Phúc tiếp lời:

-Quả thực là một tin mừng kinh thiên động địa. Bá tính ban đầu còn lén lút bàn tán, sau đó người nào người nấy vui mừng lộ ra nét mặt, chạy tìm kiếm người quen báo tin cho nhau, tiếp theo là đồng loạt đốt pháo mừng, một tiếng nổ nhỏ, ngàn vạn tiếng nổ khác hưởng ứng phụ họa, cả thành đều vang dội tiếng pháo nổ. Mọi người đều nói ăn mừng kẻ bạo ác đã chết bất đắc kỳ tử. Như thế chứng tỏ kẻ bạo ác đó đã hoàn toàn thất dân tâm, ai cũng nói không bệnh mà chết là do lòng oán hận, nguyền rủa của nhân dân, cho nên chớ xem thường ý dân.

Ngu Doãn Văn, càng hiểu rõ hơn, trong lòng lại vui mừng, nói thầm:

-Quả nhiên không ngoài dự đoán của Lại bá bá. Sự tình đã chuyển biến rất tốt, trong bóng tối đã lộ ánh sáng rồi.

, Dương Chấn Hưng ban đầu cũng đã có hơi vui, bây giờ lại thấy đúng sự thực, một khi mọi sự đã rõ ràng thì lòng càng thoải mái. Chàng vốn là người sảng khoái, vui buồn dứt khoát, nên vỗ vai Ngu Doãn Văn nói:

-Được, được lắm! May mà có hiền đệ xử sự cẩn thận, nếu không đại ca đã làm cho mọi chuyện loạn lên hết. Quả thực, người hiểu rõ Lại bá bá, không ai bằng hiền đệ cả.

Ngu Doãn Văn mỉm cười nói:

-Đại ca tâm tính cương cường, ghét kẻ ác như kẻ thù, trung can nghĩa khí, tiểu đệ tự thẹn là không bì kịp. Việc thao túng tự tiện hành động vừa rồi, chẳng qua là vì tình hình quá khẩn cấp mà thôi.

Dương Chấn Hưng và Ngu Doãn Văn tình như thủ túc, ý chí tương hợp, chỉ một vài lời nói, thì lòng đã quên hết chuyện cũ, tuyệt chẳng có người nào để lại trong tâm những mâu thuẫn vừa rồi.

Chính ngay lúc đó, Cung Cửu Giai cũng bước vào, cười hì hì như trúng phải hỉ thần. Mọi người nhìn kỹ, phía sau lão bộc

là người đã bị vua lột chức trong cơn giận dữ: hữu thừa tướng Triệu Đỉnh. Ông ăn mặc kiểu dân thường, mũ ô sa trên đầu đã ném đi, nhưng thái độ rất thung dung, hoàn toàn chẳng nghĩ đến sự nhục nhã bị lột chức quan.

Ngu Doãn Văn vừa thấy Triệu Đỉnh, lại vui mừng thêm nữa, nói:

-Hay quá, bây giờ ngay cả Triệu thừa tướng cũng được bình an vô sự trở về.

Triệu Đỉnh thung dung bước vào, mỉm cười nói:

-Hoàng thượng đã khoan thứ cho Thái Tổ công, Trung Hiếu Vương Triệu Thận cũng đã hồi phục lại sự thông minh sáng suốt, long nhan càng vui vẻ. Triệu mỗ nhờ thế mà được tha tội. Hơn nữa, gian tặc Tần Cối đã chết bất đắc kỳ tử, Thái Tổ công và Kỷ đại nhân nhất định sẽ thấy lại ánh mặt trời.

Dương Chấn Hưng nói:

-Lão Hoàng đế đó đã biết trách lầm người tốt, sao chưa lập tức phóng thích Lại bá bá?

Triệu Đỉnh mỉm cười nói:

-Đây chính là mục đích của lão phu cấp tốc về đây để thương nghị kế sách với hai vị. Hiện giờ mọi sự đã chuẩn bị đầy đủ, chỉ còn thiếu ngọn gió đông.

Ngu Doãn Văn hỏi:

-Triệu thừa tướng đã sắp đặt kế hoạch gì?

Triệu Đỉnh mỉm cười nói:

-Lão phu có thể bày diệu kế được ư? Đây là kế hoạch của Thái Tổ công. Hình bộ Kỳ thượng thư vốn là môn sinh của lão phu, từ lâu đã ngưỡng mộ đức tính của Thái Tổ công. Vì thế, mặc dù hiện giờ tuy Thái Tổ công còn trong thân phận tù nhân, nhưng Kỳ thượng thư vẫn tiếp đãi ông như thượng khách. Thái Tổ công sống rất nhàn hạ ở đó. Thái Tổ công chuyển lời cho lão phu, bảo rằng Tần Cối đã chết bất đắc kỳ tử, Trung Hiếu Vương Triệu Thận cũng đã hồi phục tỉnh táo, việc không nên chậm trễ, đại kế vận chuyển càn khôn đã quyết định trước

đây, cần phải đi thêm một bước cuối cùng nữa.

Dương Chấn Hưng hoảng hốt nói:

-Lại bá bá vừa rời khỏi hiểm cảnh, sao muốn gây thêm đại họa gì nữa đây.

Ngu Doãn Văn mỉm cười nói:

-Đại ca an tâm, theo tiểu đệ thấy, Lại bá bá đã trải qua hết kiếp nạn rồi. Từ đây về sau sẽ bước thanh thản trên đạo trình, chẳng còn gì trở ngại nữa.

Triệu Đỉnh gật đầu nói:

-Ngu công tử quả nhiên lòng sáng suốt như gương. Đúng là như thế, Thái Tổ công đã sắp đặt ổn thoả cả. Quyết định lợi dụng chính khí lẫm liệt của Bạch Hổ Đường ở hình bộ, vào giờ hợi đêm nay sẽ dùng đại pháp lay chuyển đế tinh, thôi thúc vận chuyển càn khôn. Pháp này vô cùng cao tuyệt, kinh thiên động địa, quỷ khốc thần sầu. Ý của Thái Tổ công là muốn hai vị cấp tốc tắm rửa sạch sẽ, đêm nay theo lão phu vào Bạch Hổ Đường, làm hộ pháp. Hai vị công tử chớ nên do dự, ngày sau thanh sử sẽ vĩnh viễn ghi tên của hai vị, nếu đại pháp này thành tựu.

Triệu Đỉnh nói xong, liếc nhìn Dương Chấn Hưng, thấy chàng trầm mặc không nói gì, ông kinh hoảng trong lòng, cho rằng lòng oán hận triều đình của Dương Chấn Hưng chưa tan nên không chịu ra sức giúp triều đình. Ngu Doãn Văn nhìn sắc mặt của Triệu Đỉnh, chàng đã hiểu được ông ta nghĩ gì, nên mỉm cười nói:

-Triệu thừa tướng an tâm. Việc này hãy để tiểu điệt lo liệu. Đại ca tuy tính cách cứng rắn như sắt thép nhưng gặp phải Lại bá bá thì sẽ thành mềm mại như bông vậy.

*****

Hình bộ Bạch Hổ Đường là trọng địa hình luật của triều đình, quả nhiên khí tượng rất uy nghiêm. Chính giữa đại

đường có treo bức tượng vẽ một con bạch hổ, bên trên có treo tấm biển viết ba chữ Bạch Hổ Đường. Hai bên là hai hàng đao, phủ, kiếm, kích; phía trên hàng đao kiếm có một cái trống đồng, khi áp giải trọng phạm triều đình, thì đao thương kiếm kích đồng loạt cử cao lên, trống đồng sẽ đánh vang rền, làm cho người ta khiếp sợ đến gan mật muốn vỡ ra, uy thế như bạch hổ uy nghi xuất hiện.

Lúc bấy giờ, Triệu Đỉnh ăn mặc như dân thường cùng với Dương Chấn Hưng và Ngu Doãn Văn đã âm thầm đến đó. Phía trước Bạch Hổ Đường, mặt quay về phương bắc, có đặt một bàn hương án. Trên bàn hương án có đầy đủ hương, đèn, chỉ phù, đào mộc kiếm.

Thấy giờ hợi sắp đến, hình bộ Kỳ thượng thư mỉm cười đầy hàm ý bước nhanh vào, quỳ xuống trước mặt Triệu Đỉnh lạy, nói:

-Học sinh xin bái kiến Triệu đại nhân.

Triệu Đỉnh nói:

-Miễn lễ, Kỳ đại nhân hết lòng chiếu cố Thái Tố công khiến cho lão phu cũng được an ủi vui mừng.

Kỳ thượng thư nghiêm trang nói:

-Học sinh tuyệt đối không phải vì chuyện riêng tư mà vi phạm quốc pháp. Thực sự Thái Tố công như vầng trăng sáng, chiếu khắp nhân gian. Người trong thiên hạ nếu ai có tấm lòng lại không kính phục? Nếu vì lấy lễ hậu đãi ông mà bị triều đình trách tội, học sinh cũng không hổ thẹn với lòng. Bây giờ xin mời Thái Tố công ra gặp mặt với các vị.

Kỳ thượng thư lời nói vừa dứt, một vị trung niên thong dong đã bước vào, từ xa ông đã mỉm cười gật đầu chào, hoàn toàn không giống người vừa mới từ tử môn quan may mắn trở về, ngược lại, giống như một người tản bộ nhàn nhã dưới ánh trăng.

Dương Chấn Hưng vừa trông thấy đã vội bước tới, chấp tay nói lớn:

-Lại bá bá, tiểu diệt lo cho bá bá quá!

Người đó đúng là Lại Bố Y. Lại Bố Y vỗ nhè nhẹ vào vai Dương Chấn Hưng mỉm cười nói:

-Từ chia tay ở thiên lao, hiền điệt quả nhiên quyết chiến một trận đã thành công, nhất định là hung hiểm vô cùng. Lại mỗ không cần chính mắt nhìn thấy cũng hiểu rõ như nằm lòng bàn tay. Ngày đại công cáo thành, hiền điệt sẽ được ghi tên vào thanh sử đấy.

Dương Chấn Hưng cười nói:

-Tiểu điệt là kẻ thảo dân tầm thường, chỉ mong được theo Lại bá bá hành tẩu giang hồ, tiêu diêu tự tại, chẳng mong được ghi tên vào thanh sử. Huống chi, mấy ngày gần đây, người lãnh đạo bên ngoài chính là Ngu đệ. Phong thái hiền đệ vững vàng như núi Thái Sơn, hơn tiểu điệt gấp mấy lần. Nếu được ghi tên vào thanh sử, thì phải là ba chữ "Ngu Doãn Văn".

Lại Bố Y và Triệu Đỉnh chắp tay vái chào nhau, nói mấy lời an ủi nhau. Lại Bố Y cảm tạ Kỳ thượng thư đã có ý giúp đỡ ông mọi mặt. Kỳ thượng thư vội lên tiếng nói vài câu khiêm nhường. Lúc bấy giờ, Lại Bố Y mới kéo Ngu Doãn Văn đến trước mặt, nhìn kỹ lưỡng sắc diện của Ngu Doãn Văn rồi nói:

-Tốt lắm, tốt lắm! Ngu hiền điệt quả nhiên đã đăng đường nhập thất. Từ đây mọi tính toán hành động sẽ hoàn toàn thắng lợi. Nhưng vì đánh bại Tần Cối, long khí của hiền điệt bắt buộc phải hao tổn rất nhiều; do đó, tuy lập kỳ công giúp được xã tắc, nhưng lại tổn thọ nhiều năm. Hiền điệt không trách phiền Lại mỗ chứ?

Ngu Doãn Văn mỉm cười, bình thản nói:

-Chỉ mong trả được hận nước thù nhà thì tâm nguyện của tiểu điệt đã thành. Còn việc tổn tuổi thọ, tiểu điệt chẳng bận tâm. Miễn sao lòng thanh thản, sống cho thuận tình đạt lý là được rồi, cần gì được thọ hay không.

Lại Bố Y khẽ gật đầu nói thầm:

-Người thanh niên này ý tứ phóng khoáng; thắng không kiêu,

bại không nản; thong dong bình tĩnh; lại thêm long khí nhập thể, quả thực sẽ là rường cột phù tá cho minh quân sau này.

Lại Bố Y đã có chủ định trong lòng nhưng không lộ ra, chỉ nói:

-Hay lắm, hay lắm! Hiền điệt có được quan niệm đó, Lại mỗ càng an tâm hơn nữa. Lần này còn gặp mặt được các vị đây, giống như vừa chuyển kiếp tái sinh. Đại nạn vừa rồi có thoát qua được hay không, ngay cả Lại mỗ lúc trước vẫn không thể dự đoán được.

Triệu Đỉnh nói:

-Bây giờ thì coi như mây tan trăng lại sáng, quả thực là đáng vui mừng.

Dương Chấn Hưng bấy giờ mới sốt ruột hỏi:

-Việc Tần Cối chết bất đắc kỳ tử nguyên nhân thực sự như thế nào?

Lại Bố Y thấy trong Bạch Hổ Đường không có ai lạ, lại còn một giờ nữa mới đến giờ hợi, ông liền cười khà khà đáp:

-Hiền điệt còn nhớ việc ta căn dặn hai hiền điệt phải phân ra hai ngả mà hành động không? Hiền điệt đối phó với lão yêu đạo Vu Hề, để cho Ngu hiền điệt dễ dàng dùng chỉ phù và đinh sắt đóng vào bốn góc phòng của Tần Cối và trên đỉnh đầu bức tượng nguyên thần của Tần Cối, đó là đại pháp "Thiên la địa võng" của đạo phái ta. Đại pháp này không dùng thì thôi, một khi đã thi triển, thì sẽ bao vây nguyên thần của đối phương cho đến khi đối phương chết mới thôi. Bên này hung thì bên kia được cát, bên này được cát thì bên kia gặp hung. Người thi triển pháp này sẽ gặp nguy hiểm vô cùng. Nếu như Ngu hiền điệt không được tiếp nạp long khí tổ mộ của họ Tần vào thân thể, dù có bay lên mà đánh xuống cũng không làm hắn hề hấn gì. Nhưng nhờ Ngu hiền điệt đã tiếp nhận long khí có đồng bản chất với nguyên thần của hắn, do đó mới đánh một chưởng mà diệt được nguyên thần của hắn.

Dương Chấn Hưng liền thuật lại những việc làm của chàng

và của Ngu Doãn Văn đêm qua. Triệu Đình chợt tỉnh ngộ, nói:

-Như thế, chẳng lẽ Tần Cối vốn là quái vật tà đạo chuyển kiếp lần này?

Lại Bố Y mỉm cười đáp:

-Đúng vậy, đúng vậy! Việc này Lại mỗ đã rõ từ lâu rồi. Ngu hiền điệt còn nhớ tình cảnh lúc phát động "Thiên la địa võng" như thế nào không?

Ngu Doãn Văn chợt nhớ đến hình tượng hung ác của con *dơi cực lớn kia, bây giờ lòng chàng vẫn không khỏi thầm kinh sợ, nên nghiêm trang đáp:*

-Lại bá bá nói ra lời này, tiểu điệt mới hiểu rõ mọi việc. Tần Cối chính là con dơi đen xuống thế làm loạn. May mắn nhờ đại pháp của Lại bá bá diệt trừ được.

Lại Bố Y lắc đầu cười khổ nói:

-Nếu chỉ bằng vào sức lực của một mình Lại mỗ, sợ cũng khó mà diệt trừ được tướng tinh hung ác của Tần Cối. Tần Cối quả thực vốn là con dơi đen xuống thế, lại được long khí của tổ mộ hun đúc đầy đủ, có chân long phụ thể, nên hắn mới vững vàng như thế. Hơn nữa, tiên phụ từng bị ép buộc phát lời thề độc, ràng buộc dòng dõi họ Lại vào ngôi tổ mộ của hắn. Nếu một mình Lại mỗ đương cự, thì Lại mỗ phải chết trước khi Tần Cối bị tuyệt mạng. Lại mỗ đã lao tâm khổ trí mà vẫn vô kế khả thi, cuối cùng chỉ còn cách liều bỏ cái mạng già này. Trước là thu nạp long khí tổ mộ của họ Tần, dẫn vào huyết mạch của nhà họ Ngu. Kế đó dùng huyết mạch của Ngu gia giúp sức để tiêu diệt Tần Cối. Sau cùng dùng đại pháp vây khốn nguyên thần Tần Cối, làm cho tướng tinh của hắn không thể trốn thoát được, mới quyết chiến một trận may mắn mà thắng lợi. Trước đây long khí tổ mộ họ Tần đã bị phá hủy, lúc long khí tổ mộ của họ Tần sắp tận, lại nhờ sức hỗ trợ của lão yêu đạo Vu Hề, Tần Cối được hồi quang phản chiếu, cho nên thế của hắn bùng cháy trở lại như cây đèn sắp hết dầu. Uy lực mạnh đến nỗi ngay cả Lại mỗ cũng bị trúng yêu thuật, tự tạo

nên họa sát thân vì phun máu vào mặt hoàng đế. Long khí tổ mộ của họ Tần thực sự phi thường, giống như con trùng trăm chân, chết rồi mà xác vẫn còn bò được. Rất là lợi hại, rất là lợi hại!

Mọi người nghe xong, bây giờ mới biết rõ tiền nhân hậu quả của những biến cố đã xảy ra. Dương Chấn Hưng đột nhiên nhớ lại một việc, không khỏi hối tiếc:

-Tối đêm đó, lúc ở phủ của Tần Cối, đáng tiếc là đã để cho lão yêu đạo Vu Hề trốn thoát được.

Lại Bố Y nghiêm nghị nói:

-Hiền điệt có thể dùng chính khí cương liệt đánh bại được Vu Hề, kể ra đã là một việc cực kỳ may mắn. Tên Vu Hề đó, pháp lực cao cường, chỉ sợ không hề thua sút Lại mỗ này. Cái nhục bại trận lần này, lão nhất định không bỏ qua đâu. Hiền điệt sau này có gặp lại lão, tuyệt đối không nên xem thường mà gặp nguy hiểm.

Dương Chấn Hưng khẳng khái nói:

-Tà khó thắng chính. Tiểu điệt nào sợ gì kẻ tà đạo.

Lại Bố Y vừa nghe, thầm gật đầu, tự nghĩ:

-Tiểu tử này ngày sau còn phải trải qua nhiều nạn tai nữa, đường đời mới bằng phẳng được. Đó là mệnh số mà cũng một phần do bản tính cương cường mà ra.

Lại Bố Y suy nghĩ trong lòng như vậy, nhưng trong giây phút này, hoàn cảnh này, ông không thể nói rõ ra, nên trầm ngâm không nói.

Lúc bấy giờ hình bộ thượng thư Kỳ đại nhân khẽ giọng nói:

-Thái Tố công, sắp đến giờ hợi rồi.

Lại Bố Y gật đầu, nói:

-Tốt lắm, bây giờ đến lúc thi triển đại pháp đây. Đại pháp này rất phi thường, lúc thi triển thì kinh thiên động địa. Dương hiền điệt và Ngu hiền điệt hai vị công tử công lực thâm hậu, có thể đứng làm hộ pháp hai bên tả hữu, còn những người khác hãy mau tránh đi nơi khác.

Triệu Đỉnh và Kỳ thượng thư nghe Lại Bố Y nói thế, biết mình không thể chịu đựng nổi, nên y theo lời mà ra khỏi Bạch Hổ Đường. Dương Chấn Hưng và Ngu Doãn Văn không dám chậm trễ, bước nhanh tới đứng hai bên tả và hữu phía trước bàn hương án, nhất tâm chú ý, lặng lẽ ngưng thần, cảnh giác bảo vệ.

Lại Bố Y cũng bước nhanh tới, đốt hương đăng lên, xõa tóc ra, tay cầm đào mộc kiếm, mắt nhìn về hướng bắc, lầm thầm đọc chú. Sau đó Lại Bố Y lấy trong túi vải ra hai lá chỉ phù, một lá viết hai chữ "Triệu Cấu"; một lá viết hai chữ "Triệu Thận". Phía dưới tên của mỗi người đều viết bát tự sinh thần của họ. Lại Bố Y dùng đào mộc kiếm nhấc lá linh phù lên, đưa vào ngọn nến đốt cháy. Tiếp theo đó, Lại Bố Y vận dụng nội lực vào đào mộc kiếm rồi chỉ thẳng vào sao Tử Vi ở bầu trời phương bắc, miệng vừa khẽ quát:

-Chuyển động! Chuyển động! Chuyển động! Thuận thiên toàn càn, thừa vận chuyển khôn, thiên địa thần linh, Lại thái sư xin bạo gan thỉnh Đế tinh chuyển động. Chuyển động nào!

Nói thì chậm, biến cố thì nhanh. Chú niệm chưa dứt, thì lá phù đang cháy trên mũi đào mộc kiếm chợt bắn ra một luồng khí tím đỏ, nhanh như điện chớp, bay thẳng về phía chân trời; xuyên không gian nối kết với sao Tử Vi ở phương bắc thành một đường chỉ thẳng. Lại Bố Y lúc bấy giờ nhanh nhẹn lấy lá chỉ phù của Triệu Thận đốt lên, dùng đào mộc kiếm chỉ vào luồng khí tím đỏ, quát lớn:

-Thiên số minh minh! Nhất mạch tương thừa! Đi, đi. . .

Lá phù của Triệu Thận, chợt biến thành một luồn kim quang bay lên trời, nối liền với tia sáng màu tím. Lúc bấy giờ ở phía bắc bầu trời, luồng kim quang nối liền giữa sao Tử Vi tinh và luồng khí tím, hiện rõ giữa bầu trời chiếu sáng rực rỡ trông vô cùng đẹp mắt.

Dương Chấn Hưng và Ngu Doãn Văn đưa mắt nhìn nhau một cái, tâm ý hai người tương thông, lòng đều kinh sợ.

Chính ngay lúc đó, một tiếng sấm kinh hồn nổ lên, lập tức trời đất tối mịt, cuồng phong nổi lên, hương đăng cháy trên bàn án chao động dữ dội.

Dương Chấn Hưng cảm thấy mắt tối sầm, rồi bỗng thấy một con thú, nhìn kỹ là một con bạch hổ từ trên cao nhảy chụp xuống. Dương Chấn Hưng giật mình hốt hoảng, muốn né mình tránh nhưng chân không nhúc nhích được. Chàng muốn rút ngọc tiêu ra, nhưng nó nặng như ngàn cân, cố gắng cách nào cũng không nhấc lên được. Chàng muốn mở miệng hét to, nhưng không phát ra tiếng. Tính tình Dương Chấn Hưng rất cương cường, lúc đó như lửa được đổ thêm dầu, trong lòng cực kỳ nóng nảy, mắt trợn trừng như muốn vỡ ra.

Ngu Doãn Văn bấy giờ ngược lại chợt thấy cha mình là Ngu Đạo Công bị đẩy ra pháp trường. Ông bị tên đao phủ thủ đá một cái té xuống đất, sau lưng ông là toàn bộ gia tộc nhà họ Ngu, đang nhắm mắt, nghểnh cổ ra, thoi thóp chờ bị chém. Ngu Doãn Văn vừa thấy cảnh trạng đó, tim gan như muốn vỡ tan nhưng khổ thay, tay chân của chàng bị người giữ chặt, không thể cử động và đi được bước nào. Cha chàng sắp sửa biến thành quỷ không đầu dưới ngọn đao.

Ngu Doãn Văn lòng đầy uất hận, cảm thấy như chính mình là người chờ bị chém. Trên trời không có đường lên, xuống đất chẳng có cửa mở, chàng không có nơi nào đến để minh oan cho cha, lòng chứa đầy oan khuất khó nói ra lời. Tên đao phủ có tai cũng chẳng chịu nghe, hắn cất cao quỷ đầu đại đao lên, chuẩn bị chém mạnh xuống. Ngu Doãn Văn bất giác hét lên:

-Không! Không được chém cha ta! Trời ơi! Sao ông ác chi dữ vậy, tạo chi cảnh tàn nhẫn bất công này, thực sự có còn công lý hay không?

Tâm trí của hai chàng bấy giờ tưởng như đang đối phó với những sự cố đầy uất hận nhất trong cuộc đời của họ. Lúc đó hai người tay chân hoàn toàn vô lực, thân mình lảo đảo muốn ngã xuống.

Lúc Lại Bố Y nhìn lên bầu trời, hai người vẫn còn đứng ngay chỗ cũ; trên trời luồng kim quang và tia tử tuyến cùng với sao Tử Vi liên kết thành một cảnh sáng rực cực kỳ đẹp mắt. Lại Bố Y chợt nhìn xuống thấy hai thanh niên đang rơi vào tình trạng lảo đảo như vậy, ông biết rõ hai người đã bị ảo ảnh của tâm ma vây khổn. Bởi vì đại pháp hoán chuyển đế tinh quả thực vô cùng phi thường, đoạt quyền tạo hóa của thiên địa, quỷ thần phải ganh tị, người bình thường không thể chịu đựng nổi uy lực của nó. Nếu Dương Chấn Hưng và Ngu Doãn Văn không gượng nổi mà ngã xuống đất, thì đại pháp hoán chuyển đế tinh này sẽ thất bại, hoàn toàn hoang phí tâm huyết mà thôi. Hơn nữa, người thi triển đại pháp và hai hộ pháp đều bị táng mạng tại hiện trường.

Lại Bố Y không thể ngờ được, Dương Chấn Hưng và Ngu Doãn Văn, hai người đều có công lực thâm hậu đến thế mà vẫn không chịu đựng nổi. Tinh thần Lại Bố Y rúng động mãnh liệt, bấy giờ không dám do dự nữa, lập tức lấy lá chỉ phù, trên đó đã viết sẵn các tên "Nhạc Phi, Dương Tái Hưng, Ngu Đạo Công" để trên cây đào mộc kiếm đốt cháy thành tro, rồi vẫy nó bay tan trên không trung, khẽ quát:

-Hỡi các vị liệt sĩ trung nghĩa bốn phương! Cấp tốc giá lâm! Hỗ trợ đại pháp cho Lại mỗ được thành công.

Đột nhiên trước Bạch Hổ Đường, nổi lên mấy trận gió lạnh buốt, xoáy tròn như con trốt, chuyển dần đến Lại Bố Y. Cơn gió xoáy dần dần ngưng tụ lại và bỗng nhiên thấp thoáng có mấy bóng người hiện ra trước mặt Lại Bố Y, có tiếng văng vẳng vang lên rằng:

-Tam đệ, tam đệ! Thái Tố công. . .

Ba bóng người đó mỉm cười, gật đầu nhìn Lại Bố Y, lời nói của họ truyền vào tai của Lại Bố Y. Lại Bố Y mừng rỡ, vội nói:

-Có phải là Nhạc đại ca, Dương tứ đệ và Ngu Đạo Công đó chăng?

-Đúng vậy, cần hỗ trợ gì Thái Tố công cứ nói rõ ra.

Những bóng người thấp thoáng vừa nói vừa bay lượn chập chờn, không đứng yên một chỗ. Lại Bố Y nghiêm trang nói:

-Nếu là việc tầm thường Lại mỗ đâu dám làm nhọc công anh linh nghĩa sĩ. Nhưng Lại Thái Tố thi triển đại pháp này, thuận thiên thừa vận trên là bảo vệ quốc gia, dưới thì hỗ trợ thần dân. Hoàn toàn phù hợp với tâm nguyện của các vị lúc sinh tiền tại thế. Vì thế Lại mỗ mới làm phiền các vị nhọc sức đến đây. Phiền Nhạc đại ca đứng giữa bảo vệ, Dương tứ đệ và Ngu đại phu hỗ trợ cho huyết mạch của nhị vị, nếu kiên trì được một khắc qua đi, chờ khi đế tinh thay đổi vị trí thì đại pháp sẽ thành công.

Lời Lại Bố Y vừa dứt, các bóng người tự động bay đi, bóng thứ nhất đứng uy nghi phía trên bàn hương án; bóng thứ hai và bóng thứ ba, phân ra đứng trên đỉnh đầu Dương Chấn Hưng và Ngu Doãn Văn cách khoảng sáu tấc. Phía trước và sau bàn hương án, ba hồn linh bây giờ giống như tam hoa tụ đỉnh, thần thái cực kỳ uy nghi.

Nói ra thực là huyền diệu, chính ngay lúc đó, Dương Chấn Hưng và Ngu Doãn Văn chợt trấn tĩnh lại, sau đó họ nhắm mắt, như lão tăng nhập định, không còn bị ma ảnh quấy nhiễu. Lại Bố Y bấy giờ mới thầm thở phào nhẹ nhõm, tay cầm đào mộc kiếm, oai nghiêm đứng bất động.

Nhìn lại, giờ hợi sắp hết, bất thình lình, trên bầu trời phía bắc, sao Tử Vi, tia tử tuyến và luồng kim quang kết thành một chùm sáng rực rỡ. Bỗng nhiên chuyển động mạnh, giống như tay áo dài phất phới múa may, luồng kim quang chợt kéo thẳng ra, tia tử tuyến cũng căng dài ra; có lúc cuộn tròn lại với nhau, kéo sao Tử Vi lay động, muốn di chuyển.

Lại Bố Y thấy cảnh tượng đó, trong lòng cực kỳ vui mừng, ông biết rằng đại pháp hoán chuyển đế tinh đã phát động, liền quỳ xuống đất, ngửa mặt lên trời rồi lại ba lần quỳ xuống đứng lên, cộng cả thảy chín cái khấu đầu bái lạy. Sau đó ông nhấc đào mộc kiếm lên, chỉ về hướng sao Tử Vi, khẽ quát:

-Trời cao đất rộng, hổ cứ long bàn, người có tài đức ở đúng vị trí này, xin mời kẻ bất tài vô đức nhường ngôi. Giờ này không chịu thay đổi, còn đợi giờ nào.

Nói thì chậm, diễn biến thì nhanh, lời quát khẽ của Lại Bố Y vừa dứt, luồng kim quang bỗng nhiên ngưng tụ, gom nhỏ lại, ánh sáng hợp thành một, càng chiếu sáng rực rỡ. Tia tử tuyến càng kéo thẳng ra, sao Tử Vi bị sức kéo quá mạnh đó, đột nhiên bật ra khỏi vị trí; tia tử tuyến dao động mạnh, chùm kim quang chấn động bay đúng vào vị trí cũ của sao Tử Vi. Chùm kim quang chiếu sáng rực rỡ, tỏa ra bốn phía. Sao Tử Vi cũ rời khỏi vị trí, ánh sáng của nó mờ nhạt dần, rồi cùng với tia tử tuyến tắt hẳn. Bầu trời phía bắc, lập tức trở lại yên tĩnh.

Lại Bố Y lồm cồm đứng lên, đưa tay lau mồ hôi lạnh trên trán. Ông lại đốt cháy lá chỉ phù mời các linh hồn liệt sĩ trung nghĩa trở về cõi của họ, xong rồi mới gọi to:

-Chấn Hưng, Doãn Văn, giờ này chưa chịu tỉnh, còn đợi chừng nào.

Dương Chấn Hưng, Ngu Doãn Văn nghe gọi, giật mình từ từ tỉnh lại. Dương Chấn Hưng hoài nghi nói:

-Vừa rồi, trong lúc nguy cấp, tay chân của tiểu điệt tự nhiên không thể nhúc nhích cử động, lòng nóng nảy muốn chết đi được. Bỗng nhiên thấy thân phụ bay đến, ôn tồn an ủi, bấy giờ tiểu điệt mới gượng đứng lại được, không té xuống đất. Quả thực vô cùng quái dị.

Lại Bố Y mỉm cười nói:

-Đúng là vậy, đúng là vậy! Không phải chỉ có thế, mà theo chỗ ta đoán không lầm, Ngu hiền điệt vừa rồi cũng thấy thân phụ là Ngu Đạo Công.

Ngu Doãn Văn còn đang thắc mắc quái lạ, vừa nghe Lại Bố Y nói, bất giác há mồm sửng sốt nói:

-Lại bá bá sao rõ được chuyện trong lòng tiểu điệt như thế?

Lại Bố Y mỉm cười nói:

-Những gì mà hai hiền điệt thấy vừa rồi, chẳng qua là ảo ảnh của tâm ma mà thôi. Tâm ma vốn muốn quấy rối đại pháp của ta, nếu bị chúng làm cho động tâm, thì người thi triển đại pháp và các vị hộ pháp sẽ bị tẩu hỏa nhập ma, nhẹ thì bán thân bất toại, lập tức bị tàn phế, nặng thì thổ huyết mà chết, nhất định khó tránh khỏi. Cũng may là hai hiền điệt nội công thâm hậu, lại được sự hỗ trợ phù trì của các vị liệt sĩ trung nghĩa. Chính khí của họ đánh tan được tà khí, nhờ thế, cuối cùng ta mới thành công. Thực không nói giấu, người vừa rồi hai hiền điệt trông thấy chính là anh linh của Dương tứ đệ và Ngu Đạo Công và có cả anh hồn của Nhạc đại ca giá lâm. Ba vị một lòng trung trinh báo quốc, chí nguyện chưa thành, Lại mỗ thừa cơ hội này hoàn thành tâm nguyện của ba vị ấy.

Dương Chấn Hưng và Ngu Doãn Văn bấy giờ mới hiểu hết đầu đuôi gốc ngọn, bất giác kính phục, nói:

-Lại bá bá thần cơ mạc trắc, thực sự là bậc thần tiên vậy.

Lại Bố Y cười ha hả, nói:

-Chúng ta cứ khen lẫn nhau mãi thì chừng nào mới xong việc đây? Thôi bỏ đi, việc ở đây đã hoàn.tất rồi. Chúng ta hãy gặp mặt Triệu thừa tướng và các vị khác để bàn luận. Ta dám đoán chắc, không quá ba ngày, triều đình sẽ có một khí sắc hoàn toàn khác xưa.

TINH ĐẨU CHUYỂN DỜI

Triệu Đỉnh, Dương Chấn Hưng và Ngu Doãn Văn rời hình bộ Bạch Hổ Đường trở về Triệu tướng phủ. Tư Mã Phúc và Lý Nhị Ngưu đang ngồi âu sầu sốt ruột chờ tin tức. Lúc gặp mặt, mỗi người dĩ nhiên có nhiều câu để hỏi. Đêm hôm đó, cả năm người bàn luận sôi nổi về những việc vừa xảy ra ở triều đình.

Sáng sớm hôm sau, lão bộc Cung Cửu Giai hối hả bước vào báo:

-Ngự tiền thái giám Trần công công xin cầu kiến.

Triệu Đỉnh ngạc nhiên nói thầm:

-Lão Trần công công này mới sáng sớm đã đến đây để làm gì kìa? Người này trong nội cung kể ra cũng thuộc về chính đạo, nên không tiện từ khước.

Triệu Đỉnh nghĩ như thế liền nói với Cung Cửu Giai:

-Hãy mời Trần công công vào phòng khách chờ một chút, lão phu sẽ đến ngay.

Nhóm Dương Chấn Hưng nói:

-Giây phút này Trần công công còn gì để nói nữa chứ? Rõ ràng là phụng thánh chỉ mà đến đây. Cứ nghe thử xem sao.

Triệu Đỉnh mỉm cười nói:

-Vị Trần công công này kể ra cũng là người chính đạo. Các vị muốn gặp mặt người này, xét ra cũng chẳng có gì trở ngại. Chúng ta cùng ra một lượt, đến phòng khách xem sao.

Bấy giờ mọi người cùng đi theo Triệu Đỉnh ra gian phòng khách. Dương Chấn Hưng và Ngu Doãn Văn theo sát hai bên tả hữu, cố ý hộ vệ Triệu thừa tướng.

Trần thái giám vừa thấy Triệu Đỉnh bước nhanh ra, lập tức mỉm cười đầy ý vị, đứng lên chào, nói:

-Triệu đại nhân bình an vô sự, tiểu nhân mới an tâm. Hoàng gia đặc biệt phái tiểu nhân đến đây trước để hỏi thăm và an ủi, sau là hoàng gia tự nói rằng Tần Cối đã chết, mọi việc trong triều chỉ còn nhờ vào Triệu đại nhân chủ trì cho.

Triệu Đỉnh nói:

-Lão phu tuổi đã sắp vào quan tài, còn làm được trò gì nữa.

Trần công công quýnh quáng nói:

-Triệu đại nhân nói như thế, chắc là oán hờn chứa trong lòng chưa tiêu tan. Thực ra, hoàng gia ngày trước bị Tần Cối uy hiếp, mới buộc phải làm những việc trái lòng. Nay hoàng gia đã lao tâm khổ trí suy đi nghĩ lại, muốn chấn hưng triều cương. Nhưng hoàng gia cảm thấy tuổi tác đã cao, tâm trí rối loạn, vạn sự đều trông cậy vào Triệu thừa tướng, mong đại

nhân trở lại triều, chủ trì mọi việc mới ổn được.

Trần thái giám biết tấm lòng trung quân ái quốc của Triệu Đĩnh rất nặng, vì thế ông muốn lấy đại nghĩa mà lay chuyển Triệu Đĩnh. Quả nhiên, lời nói nhắm đúng tâm sự, nên Triệu Đĩnh trầm ngâm không nói. Ngu Doãn Văn bên cạnh, dằn lòng không được, buột miệng chen vào:

-Trần công công nói hoàng thượng đã hồi tâm chuyển ý, tại sao vẫn còn giam cầm Lại Thái Tố ở hình bộ để chờ xét xử? Lại Thái Tố vì tận tâm lo cho dân cho nước mà đã vô tình gây ra chuyện sai lầm đáng tiếc vừa qua. Đối với việc này công công có gì để nói không?

Ngu Doãn Văn biết Trần công công dù sao cũng là khách quý của Triệu Đĩnh, nên lời nói hết sức đè nén, nhưng trong đó vẫn ám chỉ điều sai lầm của vị hoàng đế.

Trần công công đăm đăm nhìn Dương Chấn Hưng và Ngu Doãn Văn, nhận thấy hai thanh niên bên cạnh Triệu Đĩnh này phong độ khí khái anh hùng, ông biết họ không phải là những kẻ tầm thường, liền cười nụ, nói:

-Lời công tử nói rất đúng, hoàng gia đã hiểu rõ sự nóng nảy nông nổi ngày trước, nên đã hạ chỉ áp giải Thái Tố công về hình bộ, không bao lâu sẽ xét xử. Nên biết rằng triều đình có pháp chế của nó, nếu tự nhiên phóng thích khâm phạm ra khỏi thiên lao, thì lời nói của một vị hoàng đế chẳng khác lời nói đùa của trẻ con hay sao? Như thế làm sao lập uy với thiên hạ? Công tử là người thông minh, chắc hiểu rõ lý này.

Dương Chấn Hưng cười nhạt, nói:

-Như thế, hoàng đế muốn lập uy nên bắt kẻ vô tội giam cầm để xử chăng?

Trần thái giám không dám trả lời, sắc mặt tỏ vẻ ngượng ngùng. Ông biết rõ mình đại diện cho hoàng thượng đến để nhận lỗi, nên làm sao dám biểu lộ ý riêng cho được.

Triệu Đĩnh không nỡ để Trần thái giám quá ngượng nghịu, nên mỉm cười nói:

-Công công đến đây chắc là có điều dạy bảo, quyết không phải đến đây để tranh cãi đúng hay sai phải không?

Trần công công vừa nghe đã mừng rỡ nói:

-Triệu đại nhân quả nhiên đã dự đoán trước sự tình, nếu đã vậy, tiểu nhân cũng không che giấu điều gì.

Nói xong, ông lấy trong túi áo ra một bức mật hàm, dâng lên cho Triệu Đỉnh, nói:

-Đây là bức thư do chính tay hoàng gia tự cầm bút viết gởi cho Triệu đại nhân. Hoàng thượng còn căn dặn, bảo tiểu nhân phải chờ cho Triệu đại nhân trả lời mới được phép hồi cung bẩm tấu.

Triệu Đỉnh thấy Trần thái giám thái độ trịnh trọng như vậy, liền tiếp lấy bức mật hàm, trên đó Triệu Cấu viết:

"Từ khi trẫm lên ngôi đến nay, nội ngoại đều bất ổn, binh lửa liên miên, tai họa trùng trùng, trẫm ngày đêm suy nghĩ, đều là do lỗi của trẫm: bất tài, không cảm được tấm lòng của các vị công thần tận trung báo quốc; bất trí, không phân biệt được thị phi, tà chính, kẻ trung người nịnh, kẻ ác người hiền; bất dũng, không thể bình định được chiến loạn, làm cho thần dân ở phương bắc phải rơi vào họa hoạn binh lửa. Tất cả đều do trẫm đức bạc, tài hèn, xử sự bất minh, trên phụ lòng của thần minh, dưới hổ thẹn cùng bá tính. . ."

Triệu Đỉnh nhận thấy Triệu Cấu viết những lời tự trách mình một cách chân thành tha thiết, lòng rất xúc động, liền đọc tiếp:

"Để tạ tội cùng thiên hạ, trẫm đã quyết định ngay lập tức lập Trung Hiếu Vương Triệu Thận làm thái tử, và sau đó sẽ nhường ngôi, trẫm tự lui về làm thái thượng hoàng. Chỉ mong các vị công khanh tẩy sạch tâm trường, giải trừ mọi dị kiến, cùng nắm tay nhau mà tu chỉnh triều đình, phù trợ cho tân quân, chấn hưng Tống thất để cứu vận nước, chứ trẫm không cầu các công khanh giúp trẫm điều gì khác. Trẫm chân thành tha thiết mong công khanh hiểu cho. Khâm chỉ."

Triệu Đỉnh xếp bức mật hàm, trầm ngâm rất lâu, cuối cùng

khẳng khái nói với Trần công công:

-Xin nhờ công công thông báo cho hoàng thượng biết, sáng sớm ngày mai vi thần sẽ vào cung kiến giá.

Trần thái giám vừa nghe, mừng rỡ nói:

-Triệu đại nhân tấm lòng khoan dung đại độ, như biển cả chứa cả trăm sông đổ về, tiểu nhân vô cùng khâm phục. Bây giờ tiểu nhân xin được trở về cung bẩm tấu hoàng thượng. Triệu đại nhân hãy lập tức chuẩn bị vào triều kiến giá.

Trần thái giám hoàn thành sứ mệnh trong lòng rất hân hoan, cười hỉ hả bước nhanh về cung phục mệnh. Trần thái giám vừa bước chân ra khỏi, Dương Chấn Hưng không hiểu rõ đầu đuôi ra sao, liền hỏi ngay:

-Lão hoàng đế Triệu Cấu hôn muội như vậy, Triệu thừa tướng không hiểu rõ hay sao? Có Triệu Cấu ở triều, thì triều đình này còn cái thể thống gì nữa?

Triệu Đỉnh tươi cười thuật lại hết nội dung mà Triệu Cấu đã chính tay cầm bút viết trong bức mật hàm, nói xong, ông tiếp:

-Hoàng thượng từ lúc lên ngôi đến nay, nội ưu ngoại hoạn, vốn dĩ có ý thoái vị từ lâu. Trong thư, hoàng thượng đã tự trách lỗi mình một cách chân thành tha thiết đó là một minh chứng. Bây giờ, Thái Tố công và hai vị ở Bạch Hổ Đường đêm qua chuyển động đế tinh, nên ý thoái vị của hoàng thượng đã quyết. Vì thế Triệu mỗ không lẽ khoanh tay ngồi nhìn? Nếu lập được minh quân rồi, Triệu mỗ dù có chết của không hối hận.

Ngu Doãn Văn nói:

-Xét kỹ ý thoái vị của Triệu Cấu rất thành thực, việc này hoàn toàn không có gì để nghi ngờ. Nhưng chưa biết Trung Hiếu Vương Triệu Thận có thể không phụ lòng kỳ vọng của mọi người hay không?

Triệu Đỉnh cười nhẹ, đáp:

-Triệu Thận vốn là người được Lại bá bá của các vị tận lực

tài bồi để trở thành một vị hoàng đế. Bằng vào sự quyết đoán của Thái Tổ công, không lẽ chúng ta còn do dự hay sao?

Dương Chấn Hưng cười nhạt, Ngu Doãn Văn cũng trầm ngâm không nói. Triệu Đỉnh không tiện bàn luận thêm nhiều.

Sáng hôm sau, Triệu Đỉnh mặc thường phục thứ dân, vì hiện giờ ông đã bị biếm chức thừa tướng làm thứ dân, nên không thể mặc quan phục, chỉ ăn mặc chỉnh tề hơn ngày thường một chút mà thôi. Đây là lễ nghi mà dân thường được vua chiếu cố ban ân huệ vào triều kiến giá.

Triệu Cấu phá lệ, triệu kiến Triệu Đỉnh tại Phụng Tiên điện, như muốn biểu hiện lòng chân thành trước mặt tổ tiên. Vì đây là một sự kiện cực kỳ quan trọng; hoàng đế tự có quy củ lễ nghi riêng của hoàng đế.

Triệu Đỉnh bước vào Phụng Tiên điện, quỳ xuống bái kiến hoàng thượng. Triệu Cấu hai tay đỡ Triệu Đỉnh đứng lên, an ủi:

-Ngày trước làm cho mọi người bị sỉ nhục, trẫm vô cùng hối hận, mong khanh gia bỏ qua, chớ để trong lòng.

Triệu Đỉnh vội đáp:

-Vi thần không dám. Vi thần cũng biết hoàng thượng bị Tần tặc uy hiếp, nên không tự chủ được mọi việc.

Triệu Cấu bấy giờ mới thở phào nhẹ nhõm, rồi lại thở dài, nói:

-Trẫm triệu khanh gia nhập triều, thực sự có cái khổ riêng, bất đắc dĩ phải nói ra. Đêm trước vào giờ hợi, lúc trẫm ngủ mê, có vật gì quấn lấy người trẫm, rồi thân người tự nhiên bị kéo lên trời cao. Trẫm chợt thấy Thái Tổ đứng trước mặt, nhìn trẫm bằng đôi mắt giận dữ, đưa tay đẩy mạnh một cái, trẫm té nhào rồi Thái Tổ phất tay áo bỏ đi. Trẫm khổ sở khẩn cầu người chậm bước, để cho trẫm được nghe lời dạy bảo. Nhưng Thái Tổ lại không ngó ngàng tới trẫm mà bỏ đi luôn, làm cho trẫm vô cùng kinh sợ. Do đó, trẫm khổ tâm khổ trí suy đi nghĩ lại nhiều lần, những việc mà trẫm đã làm trước

đây chắc chắn Thái Tổ không vui; hơn nữa tuổi tác của trẫm đã cao, thực sự không còn lưu luyến ngôi vua này nữa, nay trẫm quyết tâm truyền ngôi lại cho hoàng điệt Triệu Thận, chẳng biết khanh gia nghĩ sao?

Triệu Đỉnh thẳng thắn nói:

-Triệu Thận có đủ tài năng trở thành một vị minh quân, bệ hạ có ý đó, chắc chắn trên hợp với lòng trời, dưới hợp với ý dân.

Triệu Cấu than thở:

-Việc này trẫm đã quyết định, không còn do dự nữa. Có điều hoàng điệt dù sao tuổi cũng còn trẻ, khanh gia tuy bằng lòng tâm tâm tận lực khuông phò, nhưng tuổi tác của khanh gia cũng đã cao, ngày sau quy tiên rồi, trong triều không có người tài năng phò tá, hoàng điệt sẽ bị cô lập. Việc này thực sự làm trẫm rất khó nghĩ.

Triệu Đỉnh nghe xong, liền mỉm cười nói:

-Trước mắt hiện giờ có một vị kỳ nhân dị sĩ, bệ hạ quên người này rồi sao?

Triệu Cấu vội hỏi:

-Người này là ai vậy?

Triệu Đỉnh nghiêm túc nói:

-Người này chính là quốc sư Lại Thái Tố. Thái Tố công có tài xem xét người không bao giờ sai. Nếu có người chỉ điểm, giới thiệu, thì còn lo gì không có bậc tài năng ra phò tá trị quốc?

Triệu Cấu nghe nói rất mừng rỡ nói:

-Lại Thái Tố quả thực có tài năng siêu việt không ai bằng. Trẫm nhất thời hồ đồ, suýt chút nữa quên mất vị kỳ nhân này. Trẫm lập tức hạ chỉ miễn tội cho ông và lập tức theo khanh gia vào triều gặp trẫm.

Triệu Đỉnh lòng cực kỳ hân hoan, bái biệt ra về. Trên đường trở về tướng phủ, Triệu Đỉnh bất giác khen thầm:

-Đại kế vận chuyển càn khôn, đến hôm nay mới thực sự

thành công mỹ mãn. Thái Tổ Công khổ tâm kiệt trí mà thực hiện thành tựu đại pháp, trừ gian tặc, lập minh quân, quả đúng là đại công thần của triều đình.

Triệu Cấu lần này quả nhiên giữ lời, Triệu Đỉnh vào triều không đến ba ngày, hình bộ lập tức phụng chỉ tuyên bố Lại Bố Y trong sạch vô tội, lại dùng một chiếc kiệu lớn bốn người khiêng, đưa Lại Bố Y trở về phủ Triệu thừa tướng.

Vài ngày sau, Lại Bố Y theo Triệu Đỉnh vào cung kiến giá, Triệu Cấu lần này kiên quyết nhường ngôi, làm thái thượng hoàng. Lại Bố Y chọn ngày cát nhật lương thần, cử hành đại lễ thoái vị nhường ngôi.

Đại lễ nhường ngôi là một lễ nghi vô cùng náo nhiệt, tưởng không cần phải nói rõ chi tiết. Triệu Cấu nhường ngôi cho Triệu Thận, tự làm thái thượng hoàng. Từ đó ông ta không hỏi han việc triều chính, an nhàn sống những ngày tiêu diêu hoan lạc.

Triệu Thận lên ngôi, buổi sáng liền lập tức lâm triều.

Văn võ bá quan tham bái xong, Triệu Thận hỏi lễ bộ thượng thư Ngụy Bình:

-Trẫm ra lệnh cho khanh gia, triệu thỉnh Triệu Đỉnh tiên sinh, Lại Thái Tổ công thượng triều, khanh gia đã làm xong chưa?

Ngụy Bình mỉm cười đáp:

-Khải tấu hoàng thượng, Triệu đại nhân và Lại Thái Tổ đang chờ ở ban phòng lâu rồi.

Triệu Thận mừng rỡ nói:

-Hãy mau thỉnh vào.

Triệu Thận không dùng từ "truyền" mà dùng từ "thỉnh". Đó là lời nói lễ độ nhất của vua đối với quần thần.

Triệu Đỉnh và Lại Bố Y vào ngọ môn, nhập Kim Loan điện, y theo triều lệ tham bái. Triệu Thận vội vã rời ngai vàng, bước xuống bệ rồng, đích thân đưa hai tay ra đỡ hai người đứng lên, an ủi vỗ về:

-Xin mời hai vị khanh gia đứng lên, trẫm có ngày hôm nay, hoàn toàn trông cậy vào sự hỗ trợ tận tâm tận lực của hai vị.

Vua Hiếu Tông Triệu Thận nói xong, trở lên ngai vàng, tuyên thánh chỉ:

-Triệu Đỉnh tận trung báo quốc, bất hạnh bị gian thần hãm hại, chịu nhiều khổ sở dày vò, trẫm thay mặt thái thượng hoàng xin bày tỏ sự hối tiếc. Để biểu hiện công lớn của người, trẫm gia phong cho Triệu Đỉnh lên tước Hộ Quốc công, lập tức nhậm chức để lãnh đạo văn ban. Khâm thử!

Triệu Đỉnh bái tạ xong, trở lại đứng hàng đầu bên văn thần. Dưới bệ rồng chỉ còn lại một mình Lại Bố Y.

Hiếu Tông nhìn ông mỉm cười đầy hàm ý, nói:

-Lại tiên sinh đối đãi với trẫm như con cháu ruột thịt, trẫm có được ngày hôm nay, đều là do tiên sinh ban cho. Tiên sinh có điều gì thỉnh cầu, trẫm quyết không từ khước bất cứ điều gì.

Lại Bố Y mỉm cười, nói lớn:

-Khải tấu bệ hạ, thảo dân chỉ muốn triều chính trong sáng, bách tính hưởng được thái bình, như thế là đủ rồi, không có thỉnh cầu gì khác.

Triệu Thận biết rất rõ bản tính của Lại Bố Y nên cảm khái nói:

-Ân đức của Lại tiên sinh đối với trẫm, dù cho quan cao lộc trọng cũng khó mà báo đáp được. Trẫm xin tuân theo lời của Lại tiên sinh, tu sửa chính sự, thiện đãi bách tính, để báo ân đức của tiên sinh đã tài bồi cho trẫm.

Lại Bố Y vừa nghe xong, rất vui mừng nói:

-Bệ hạ có thể làm được như thế, thực sự là phúc cho bách tính thiên hạ. Nếu bệ hạ quyết tâm thì tự có trời giúp, việc chấn hưng Tống thất, ngày đó không xa.

Văn võ bá quan nghe Triệu Thận đối đáp với Lại Bố Y, đều cảm thấy Triệu Thận đích xác có tài trị quốc, nên đồng chúc mừng:

-Bệ hạ thánh minh, chúng thần vô cùng cảm phục.

Triệu Thận mỉm cười nói:

-Lòng người có quan hệ với vận nước, nên có đôi lúc lòng người còn quan trọng hơn lòng trời. Có một số người, trong lòng chứa đầy gian trá, không thể chia xớt nỗi lo âu với quân vương, chuyên kết bè đảng để diệt trừ kẻ khác chính kiến với mình, lấy việc công mà mưu đồ việc tư riêng, càng tệ hơn nữa là cấu kết với ngoại bang, muốn làm loạn triều chính Tống thất ta.

Khẩu khí của Triệu Thận càng lúc càng nghiêm khắc, tiếp:

-Đối với những người như thế, nếu luận theo pháp của tổ tông, phải xử chúng như thế nào? Giặc cướp dễ trị, đạo tặc mặc y quan triều đình mới thực sự khó trừ. Các vị công khanh hãy rửa sạch tâm trường, xóa bỏ mọi dị kiến bất đồng, cùng tu sửa triều chính, giúp trẫm trung hưng. Đó là điều trẫm hoàn toàn trông cậy vào các khanh gia vậy.

Vua Hiếu Tông Triệu Thận trình bày ý kiến bằng những ngôn ngữ, nghĩa chính từ nghiêm, lập tức đánh tan lòng khinh thị của văn võ bá quan cho rằng: Nhà vua tuổi nhỏ, trí óc non kém. Tất cả đều qùy xuống bái tạ, nói:

-Chúng thần cung kính tuân thủ thánh dụ.

Sau này, Hiếu Tông quả nhiên ra sức thi hành những điều đã nói. Trước nhất là huỷ bỏ hòa ước xưng thần nhục nhã đối với nước Kim, hai nước đối xử bình đẳng với nhau. Sau đó hạ chiếu sửa đổi những khiếm khuyết trong việc triều chính, kế đó xét xử các tội phạm hàm oan ở ngục hình, truy phong Nhạc Phi, Dương Tái Hưng, Ngu Đạo Công làm liệt sĩ trung thần, hạ chiếu tru diệt cửu tộc của Tần Cối, chỉ một thời gian ngắn vua đã tạo nên một không khí trong sáng tại triều đình.

Chẳng bao lâu, dưới sự khuyên lơn tha thiết của Lại Bố Y, Ngu Doãn Văn vào triều phò tá cho Triệu Thận.

Tháng chín, đời Thiệu Hưng năm thứ ba mươi mốt, vua nước Kim là Hoàng Nhan Lượng đích thân dẫn binh qua sông

Hoài Thủy, phân ra năm đường tiến xuống phương nam, xâm lược Nam Tống. Trên đường tiến quân, thế như trẻ che, tiến thẳng đến Vu Hồ, Thái Thạch Cơ. Ngu Doãn Văn đơn thân độc mã phi ngựa đến Thái Thạch Cơ, thấy quân Tống tán loạn, lột yên cởi giáp ngồi bên vệ đường. Ngu Doãn Văn giận dữ lập tức triệu tập nhóm tàn binh, dựng cao cờ soái, khuyến khích tinh thần trung dũng can cường của sĩ tốt, chỉ huy năm ngàn tinh binh, bày bố trận thế, phân thuyền làm năm đội, hai đội từ hai phía đông tây hiệp công, một đội chắn đứng giữa dòng sông, hai đội còn lại ẩn mình ở ngõ hẹp chờ hậu viện. Lại bày thế nghi binh ở chung quanh Thái Thạch Cơ, làm loạn tinh thần quân địch. Quân Kim tấn công đến đây, bị năm ngàn tinh binh của Ngu Doãn Văn đánh cho đại bại, chỉ một trận tại Thái Thạch Cơ, quân Kim tử thương mười vạn quân, nguyên khí hao hơn phân nửa. Vua Kim kinh sợ, nói lớn:

-Ngày nào Tống triều còn Ngu đại soái, thì ngày đó Kim quốc vĩnh viễn không bao giờ có được ngày an toàn.

Đáng tiếc, Ngu Doãn Văn tuổi thọ ngắn ngủi, chỉ sống đến 50 tuổi rồi bệnh mà chết. Do đó, ta có thể thấy lời dự đoán của Lại Bố Y không bao giờ sai, quả thực quỷ thần cũng khó đo lường được tài năng của tiên sinh.

Việc của Lại Bố Y ở kinh sư Lâm An hoàn tất, đối với việc vua Hiếu Tông muốn gia phong quan tước tột đỉnh và bổng lộc nồng hậu cho ông, Lại Bố Y chỉ mỉm cười mà từ khước. Chẳng bao lâu ông cùng Tư Mã Phúc, Lý Nhị Ngưu lên đường, thanh thản rời khỏi kinh thành Lâm An.

CHƯƠNG BẢY

Nước trong điểm tài, nước trong điểm bệnh

TIÊU TAN NGÀN VÀNG

Trong quán Nguyên Khôi ở quận Cao Yến, phần nhiều thực khách đều là các thương buôn lớn, các nhà phú hộ ở địa phương. Hiện giờ tuy họ đang ăn uống náo nhiệt, nhưng cặp mắt của họ lại chăm chú nhìn vào nhóm người Lại Bố Y.

Quán Nguyên Khôi, nằm trong quận Cao Yến, vuông vức một trăm dặm, được coi là tửu quán lớn nhất ở đây. Người có thể chiếm được một bàn trong quán Nguyên Khôi này, tuyệt đối không phải là bọn lính sai vặt hay các phu làm thuê làm mướn, mà ít nhất là người giắt bên lưng túi vải có một đính vàng. Nhưng có thể gọi thức ăn kiểu "bách sắc mỹ yến", thì trong một trăm thực khách, chỉ có một người có đủ khả năng mà thôi. Người đó nếu không là phú hộ thì cũng là quý nhân quan chức.

Đại đa số người ở quận Cao Yến, đều ăn cần ở kiệm, ai lại đi ăn một bữa ăn với thức ăn thượng hảo hạng để phải tiêu phí một trăm mấy mươi lạng bạc?

Nhóm ba người của Lại Bố Y, xem bộ dạng, tám phần là người xa xứ đến đây, thuộc hạng cùng đồ lạc quỷ nghèo rớt mồng tơi. Vậy mà họ lại dám lên ngồi trong quán Nguyên Khôi này, lại còn dám hiên ngang gọi thức ăn quý giá, ăn chúng như ăn sinh mệnh của mình. Đây là màn kịch rất hay rất nhiệt náo, nên mọi người chờ đợi tuồng diễn bắt đầu.

Phần nhiều thực khách chờ đợi màn kịch diễn ra, đều sốt ruột.

Đôi mắt của Tư Mã Phúc cứ đảo qua đảo lại khắp bốn phía,

ngoài việc nhìn thấy ánh mắt hoài nghi của các thực khách nhìn ba người, lão còn tìm một cái cửa nào thuận lợi nhất để mà chuồn cho nhanh, nếu một lát nữa đây rủi gặp hai chữ "vạn nhất".

Lý Nhị Ngưu, trái lại, mặt đầy vẻ tươi cười của một thằng khờ, hân hoan như những người chờ màn diễn vui nhộn, điều này làm cho Tư Mã Phúc tức đến lộn ruột, lão nói thầm trong bụng:

-Cười đi, cứ cười đi! Con trâu chết sình ngươi chỉ biết lo cười, một lát nữa đây ngươi sẽ nếm mùi vị khác.

Lại Bố Y thì vẫn ung dung, bình thản, giống như ông tài thần đang có cái túi vải dựng cả kho quý bên lưng.

Bàn ăn của Lại Bố Y nằm chính giữa căn phòng lớn, đối diện với quày tính tiền của chủ quán.

Lão chủ quán ngồi phía sau quày thủ quỹ, từ khi nhóm ba người Lại Bố Y bước vào, lão đã chú ý đề phòng, mắt cứ đảo đi đảo lại nhìn quanh bàn Lại Bố Y. Ban đầu lão cũng chẳng để tâm cho lắm, trong bụng lão nghĩ ba người xứ lạ này vô tình mà vào đây, chỉ cần họ trả tiền sòng phẳng, thì mặc kệ, họ là người xứ khác đến, hay là người địa phương cũng bất cần. Thế nhưng sau đó, ba người lại há mồm sư tử to tướng, gọi các thức ăn thượng hảo hạng của bổn quán. Lòng lão chủ quán đã chùn xuống bảy tám phần.

Lão chủ quán họ Đào, tên là Cảnh Thăng, từ số vốn nhỏ mà làm lên, đến năm bốn mươi lăm tuổi thì sáng lập được một cơ nghiệp là quán Nguyên Khôi này. Nhân cách xử thế của lão chẳng có gì đặc biệt, chỉ xem quá trọng hai chữ "tiền tài" mà thôi.

Lúc bấy giờ, chủ quán họ Đào thấy tên tiểu nhị loay hoay chạy như bay vào nhà bếp gọi thức ăn, rồi chạy như bay ra bàn chờ đợi phục vụ khách, giống như câu hồn sứ giả, làm cho hồn vía của chủ quán khi bay lên lúc rớt xuống, không giây phút nào yên được.

Chủ quán thừa lúc tiểu nhị rỗi rảnh, vội ngoắc tay gọi hắn lại, cặp mắt híp lại chỉ chừa một khe hở, hỏi:

-Ngươi có biết những thức ăn được gọi vừa rồi đó là loại gì không?

Điếm tiểu nhị giật mình, vội đáp:

-Thưa chưởng quỹ, thức ăn được gọi là Bách sắc mỹ yến ạ.

Chủ quán nói:

-Đúng lắm, đúng lắm! Ngươi có biết Bách sắc mỹ yến, món số một của quán Nguyên Khôi này trị giá là bao nhiêu tiền không?

Điếm tiểu nhị đáp:

-Tiểu nhân theo chưởng quỷ nhiều năm rồi, làm sao không biết được? Món thức ăn số một ít nhất cũng phải là một trăm tám mươi lượng bạc, cộng thêm tiền rượu và tiền trà, tổng cộng hóa đơn đại khái ít nhất cũng là hai trăm lượng bạc.

Chủ quán họ Đào cười hắc hắc nói:

-Người biết vậy cũng tốt. Ngươi có biết mấy người khách xứ lạ dáng dấp như thế đó mà có thể trả nổi một bữa ăn hai trăm lượng bạc hay không?

Điếm tiểu nhị nghe xong, cười một tiếng đầy vẻ khoan khoái, nói:

-Cái đó thì xin chưởng quỹ cứ an tâm, tiểu nhân cả gan đảm bảo ba vị khách đó chắc chắn trả nổi tiền bữa ăn này.

Đào chưởng quỹ cười nhạt, nói:

-Người bằng vào cái gì mà đảm bảo? Tội nghiệp cho ngươi, lương một tháng chỉ được năm mươi hai lượng bạc, vạn nhất đúng như ta đoán, ngươi chắc phải nhịn đói nửa năm mới trả nổi số tiền bữa ăn hôm nay của họ.

Tiểu nhị quả quyết nói:

-Không có việc gì đâu, không có việc gì đâu! Tiểu nhân bảo đảm, nhất định có qua có lại mới toại lòng nhau mà.

Đào chưởng quỹ thừa dịp nói:

-Được, được lắm! Người đã dám bảo đảm, thì việc này ta

tính trên đầu ngươi đấy. Nếu mọi việc sòng phẳng, ngươi được chiết khấu năm phần trăm. Nếu người ta ký sổ, ngươi phải lãnh trả phân nửa. Ta đã nói trước, có thưởng có phạt, lúc đó ngươi chớ oán trời trách người đấy nhé.

Điếm tiểu nhị nghe nói việc buôn bán thuận lợi mình được hưởng chiết khấu năm phần trăm trong lòng rất mừng, hắn đoán việc này ổn thỏa đến chín phần mười, đâu có lý nào không đồng ý? Hắn lập tức lên tiếng đồng ý ngay. Đào chưởng quỹ thấy điếm tiểu nhị đồng ý một cách sảng khoái như vậy, lòng chợt động, nói thầm:

-Không lẽ tên tiểu nhị biết rõ lai lịch của ba người khách xứ lạ kia, nên mới đồng ý mau mắn như vậy? Nếu đúng như thế thì tiểu tử khôn quá, khi không lại kiếm được một số tiền lớn như thế sao? Còn bản thân mình không thể làm mất lòng ba vị khách này được.

Đào chưởng quỹ nghĩ đến đó, vẻ mặt lập tức trở nên tươi cười, nói:

-Được, được! Đã như thế thì ngươi hãy đến đó mà hầu hạ phục vụ đi.

Điếm tiểu nhị được chủ quán đích thân mở miệng thừa nhận, càng mạnh dạn hơn. Hắn ru bàn tọa đi nhanh vào nhà bếp, ra vào nhiều lượt, nhờ trưởng đầu bếp làm những món ăn phối chế cực kỳ của Bách sắc mỹ yến cùng một lúc đem ra.

Thức ăn đem ra liên tiếp ba lần như vậy, đừng nói là Lý Nhị Ngưu mắt chưa từng thấy, tai chưa từng nghe những món ăn đặc biệt đó, mà ngay cả lão quái lịch lãm giang hồ như Tư Mã Phúc cũng phải há mồm, trợn mắt mà nhìn, trong lòng nói thầm:

-Lại huynh hôm nay sao lại gọi những món ăn cao sang như trong hoàng cung thế?

Lão không thể không đảo mắt nhìn quanh một lần nữa để tìm một cửa chuồn thuận lợi nhất.

Trên mâm thứ nhất được dọn ra là món chính của Bách sắc

mỹ yến, gồm có: Khấu Quả Tử Ly, Thúy Bì Địa Dương, Tiểu Huân Phong Dực, Bàn Long Đại Áp, Tây Trấp Như Hạp, Xuyên Điển Kê Thỉ, Cáp Giới Đồn Kê, Quế Viên Kỳ Lân, Ngũ Thể Xà Ty.

Mâm thứ hai dọn ra là các món phụ, gồm có: Quế Ty Nhục Quả, Bạt Ty Mang Quả, Ba La Điểm Lộ, Nam Nhũ Nhục Bao, Kim Ngư Chưng Giảo, Mã Đề Hương Thù, Nãi Du Đản Thát.

Mâm thứ ba dọn ra là trái cây tráng miệng sau bữa ăn gồm có: Hiệp Chi, Dương Đào, Máng Quả, Điểm Du.

Mâm thứ tư dọn ra là một bình trà "Bạch mao hương trà", danh sản của địa phương, có công dụng tiêu trị giải tửu.

Lý Nhị Ngưu nhìn một đống thức ăn trân quý trên bàn mà ngây người sững sờ. Tư Mã Phúc thì lẩm bẩm nói trong miệng:

-Thiên đường ư? Mộng ảo ư? Tiên cảnh ư? Trời ơi! Uổng cho ta sống gần hết đời người, đây là lần thứ nhất nhìn thấy các món ăn trân quý hi hữu này.

Lúc bấy giờ, chẳng những Lý Nhị Ngưu, Tư Mã Phúc sững sờ mà ngay cả thực khách ngồi chung quanh bàn Lại Bố Y, thấy thức ăn dọn trên bàn, họ cũng phải ngây người sững sờ, tự nói thầm bữa ăn này nếu không có hai ba trăm lượng bạc thì khó mà ra về yên thân.

Lão chủ quán bấy giờ cũng đưa mắt nhìn đăm đăm vào ba người Lại Bố Y. Lão nhìn khói nóng bốc lên thơm ngát từ các món thức ăn, tự tin rằng dù là con ruồi xanh cũng khó thoát khỏi cặp mắt của lão. Điếm tiểu nhị, trái lại. . . vẻ mặt tươi cười, liên tiếp cúi mình chắp tay mời:

-Thưa ba vị, xin mời dùng! Xin mời dùng!

Tư Mã Phúc cắn răng không lên tiếng, Lý Nhị Ngưu thì mắt không rời khỏi những thức ăn trên bàn, im lặng không nói.

Lại Bố Y, trái lại, cười hì hì nói:

-Tư Mã huynh, Nhị Ngưu, ăn đi chứ! Khách sáo làm gì?

Nhân sinh lúc đắc ý thì cứ tận tình hưởng khoái lạc, đừng để thời gian ngàn vàng trôi qua mất. Trời sinh ra ta, tất nhiên sẽ dùng ta. Ngàn vàng mất hết còn có thể trở lại, cứ nấu thịt dê nướng thịt bò mà làm món khoái lạc, có dịp nên uống một lần ba trăm chén rượu cho thỏa thích. Ăn đi nào!

Lại Bố Y nói xong, dẫn đầu ăn trước, Lý Nhị Ngưu thấy thế, cũng bất kể ba lần bảy hai mươi mốt, đưa đũa ra gắp miếng thịt dê trong món "Thúy bì địa dương nhục", còn bốc khói nghi ngút, đưa vào miệng trước.

Tư Mã Phúc thoạt đầu sửng sốt, nhưng thấy Lại Bố Y và Lý Nhị Ngưu ăn một cách ngon lành thì làm sao nhịn được. Lão nghiến răng nói thầm:

-Thôi được rồi, cho dù ngồi tù cũng phải ngốn đầy cái bao tử trước đã, rồi tính sau vậy.

Lập tức lão bắt đầu ăn ngấu nghiến một cách ngon lành.

Điếm tiểu nhị đứng bên cạnh ân cần phục vụ. Bữa ăn Bách sắc mỹ yến, ba người ăn một mạch đến trời đất phải tối tăm, thức ăn đầy một bàn đã ăn hết bảy tám phần.

Tư Mã Phúc hơi rượu bốc lên đầu, trở nên bạo gan hơn, lão cười nói với Lại Bố Y:

-Lại huynh à, ăn được một bữa ăn thế này, dù có bị xẻ ra hai ba đoạn, chết cũng không oán.

Lý Nhị Ngưu đang ăn một cách khoái lạc, nghe nói như vậy lật đật nói:

-Đối diện với việc thức ăn ngon quý, Tư Mã thúc sao lại nói tới chuyện chết chóc, làm mất hết thú vị của cảnh phong lưu kia chứ?

Tư Mã Phúc nghiến răng trong bụng nhưng ngoài mặt vẫn cười nói:

-Nhị Ngưu ngươi mà biết cái gì? Cái câu của Lại huynh: ngàn vàng mất hết còn có thể trở lại, lão phu lần này coi như chết đi mà để sau sống lại đấy.

Lại Bố Y thong dong hớp một ngụm Bạch Mao hương trà,

mỉm cười nói:

-Không gấp, không gấp đâu! Tư Mã huynh hốt hoảng làm gì thế? Tất cả mọi việc hãy bình tĩnh im lặng mà quan sát biến cố xảy đến.

Tư Mã Phúc cười nói:

-Đúng lắm, đúng lắm! Bây giờ rượu đã say, ăn đã no, chúng ta hãy nhắm mắt dưỡng thần, yên tĩnh mà chờ thành tiên trưởng thôi.

Nhưng trong bụng lão lại nghĩ khác:

-Tiên thì tiên thực, có điều không là tiên trên trời hay trên mặt đất, mà chính là tiên ở trong nhà tù.

Ba người bô lô ba la nói rất cao hứng. Điếm tiểu nhị đứng phục vụ bên cạnh cũng không biết họ đang nói cái gì. Nhưng hắn thấy thức ăn trên bàn còn nhiều, nên cười lấy lòng khách, rồi vừa có ý bàn bạc vừa có ý thôi thúc, nói:

-Ba vị ăn có ngon không? Đương nhiên, đương nhiên là ngon rồi. Các món ăn Bách sắc mỹ yến của quán Nguyên Khôi này, giá tiền tuy đắt một chút, nhưng những người ăn được nó đều khen ngon liền miệng, họ đều nói là món ăn ngon đáng giá hơn cả giá tiền. Ba vị chắc cũng cảm thấy như vậy chứ?

Tư Mã Phúc nghe điếm tiểu nhị nói như thế, lão thầm nghiến răng nói trong bụng:

-Nàng dâu cuối cùng cũng phải gặp mặt mẹ chồng. Chủ nợ diêm la đã đến cửa đòi mạng rồi.

Tư Mã Phúc đang tính dùng kế hoãn binh, kéo dài thời gian được lúc nào hay lúc đó, thì điếm tiểu nhị bỗng chuyển đề tài, nói:

-Đã như thế, số tiền hai ba trăm lượng bạc nhỏ nhoi này, ba vị chắc chắn là vui vẻ thanh toán chứ?

Lời của điếm tiểu nhị vừa nói ra, lập tức như đinh đóng dính Tư Mã Phúc vào ghế ngồi, chẳng nhúc nhích cục cựa gì nổi nữa, lão kêu khổ trong bụng:

-Trời ơi! Hai ba trăm lượng bạc! Tiểu nhị, ngươi có biết

trên mình bọn ta chỉ còn có hai tiền, chỉ sợ không đủ để trả tiền trà nữa.

Lại Bố Y vừa nghe, lại mỉm cười nói:

-Thế thì, xin tiểu nhị ca tính tiền luôn thể.

Điếm tiểu nhị thấy Lại Bố Y quả nhiên sảng khoái, mặt mày lập tức tươi rói, hai bàn tay xoa nhau rồi điểm từng món trên bàn, sắp xếp chén dĩa lại, vừa nói lớn:

-A, tổng cộng các món ăn Bách sắc mỹ yến giá tiền là hai hai mươi ba lượng sáu tiền, ngoài ra cộng thêm rượu trà thượng hạng, tất cả là ba trăm ba mươi lượng bạc. Không đắt, không đắt đâu. Vô cùng là rẻ, cực kỳ là rẻ. . .

Tư Mã Phúc hoảng đến muốn ngất xỉu nhưng Lại Bố Y hoàn toàn không có ý gì bất ngờ. Thấy tiểu nhị chìa tay về phía mình, bấy giờ ông mới mỉm cười nói:

-Không đắt, không đắt! Một bữa ăn Bách sắc mỹ yến mà chỉ đáng giá ba trăm ba mươi lượng bạc, quả thực là quá rẻ! Nhưng trước khi tại hạ trả tiền tất nhiên phải có một chậu nước trong để rửa tay, xin phiền tiểu nhị ca đem ra cho một chậu nước sạch, có được không?

Điếm tiểu nhị giật mình nói:

-Tiểu nhân nghe nói, trên giang hồ có luật kim bồn tẩy thủ rồi sau đó mới thoái xuất giang hồ. Nhưng bình sinh chưa từng nghe luật dùng chậu nước sạch để rửa tay trước khi trả tiền. Thỉnh giáo khách quan, việc này là có ý gì thế?

Lại Bố Y cười khà khà nói:

-Thỉnh giáo tiểu nhị ca, tiểu nhị ca thấy lượng bạc có đẹp hay không đẹp?

Tiểu nhị sững sờ nói:

-Lượng bạc trắng tinh như thế dĩ nhiên là phải đẹp rồi. Cực đẹp là khác.

Lại Bố Y mỉm cười nói:

-Đúng lắm, đúng lắm! Vật đẹp nhất thế gian như vậy há có thể làm cho nó ô uế sao? Vì thế, cần phải rửa tay cho sạch

mới có thể móc bạc ra mà trả tiền bữa ăn chứ.

Điếm tiểu nhị bất giác sững sờ, nghẹn họng. Hắn thực sự không biết móc bạc ra trả tiền lại có nhiều ý nghĩa rắc rối như thế.

Trong lúc điếm tiểu nhị và Lại Bố Y đối đáp với nhau, lão chủ quán Đào Cảnh Thăng nghe không sót một lời, ánh mắt chăm chú nhìn họ không nháy mắt. Lúc bấy giờ, lão không nhẫn nại được nữa, ba chân bốn cẳng bước nhanh đến trước mặt Lại Bố Y, rồi lạnh lùng nhìn Lại Bố Y một cái, cười hắc hắc nói:

-Vị khách quan này quả có khẩu tài biện luận. Chỉ hai ba lời nói đã làm cho tiểu nhị của tại hạ choáng váng hoang mang. Đáng tiếc rằng dù lời có hoa ngôn xảo ngữ cỡ nào cũng không cầm cố được một đồng bạc lẻ. Khách quan sao không trả tiền một cách sảng khoái, cái đó gọi là có đi có lại mới toại lòng nhau. Nếu không, cái quán Nguyên Khôi này nên gọi lại cái tên là "Thiên đường hóa duyên" vậy.

Lúc bấy giờ, các thực khách chung quanh thấy màn kịch đã bắt đầu mở màn trình diễn, há chịu bỏ qua, họ đều quay lại nhìn bàn của Lại Bố Y. Trong nhóm người đó có ba người biết rõ chủ quán Đào Cảnh Thăng ở quận Cao Yến này nổi danh là tên "Thủ tài nô", nghĩa là tên nô bộc giữ tiền rất keo kiệt, ba người này thấy ba người xứ lạ đến đây không biết làm sao lại trêu chọc lão chủ quán này, há không phải là đập ruồi trên đầu cọp hay sao? Vì thế, họ lo sợ dùm cho ba người Lại Bố Y. Nhưng đại đa số còn lại có tâm lý khoanh tay nhìn màn náo nhiệt, chỉ cần có màn nhiệt náo để xem, bất kể anh chết hay vào ngồi tù, việc náo nhiệt càng ồn ào càng vui.

Lại Bố Y quét mắt nhìn chung quanh một lượt, lòng lập tức đã có kế sách, ông liền cố ý nói lớn:

-Vị này chắc là chủ nhân của quán Nguyên Khôi này thì phải?

Trong đám thực khách có người hiếu sự cướp lời, đáp:

-Đúng vậy! Đúng vậy! Vị này chính là chủ nhân Đào Cảnh Thăng, nổi danh nhất của Cao Yến Quận này đấy.

Lại Bố Y thấy trong đám thực khách có người lên tiếng trả lời, rất hợp tâm ý, liền nhìn kỹ người vừa lên tiếng đó, rồi mỉm cười nói:

-Vậy thì xin thỉnh giáo Đào chưởng quỹ, khách trả tiền có phải mỗi người đều có quy củ riêng của họ không? Có người thì năm lượng bạc cả nửa ngày trời vẫn không chịu buông xuống, có người cầm lượng bạc hết tay này rồi đến tay kia, dường như bàn tay của họ chính xác hơn cái cân tiểu ly gấp trăm lần.

Đào chưởng quỹ giật mình bất đắc dĩ gật đầu nói:

-Những tình trạng như thế cũng có xảy ra.

Lại Bố Y cười nói:

-Đã như thế thì tại hạ trước khi trả tiền, yêu cầu đem đến một chậu nước trong để rửa hai bàn tay, như thế đâu có gì quá đáng phải không?

Đào Cảnh Thăng vừa muốn ra bộ khiển trách tiểu nhị, thì trong đám thực khách có người hiếu sự cất tiếng lớn nói:

-Một chậu nước sạch có gì qúy giá đâu? Đào chưởng quỹ hãy đồng ý đi thôi. Chỉ cần ông ta trả tiền, đừng nói là một chậu nước, mà ba trăm chậu cũng đáng kia mà.

Trong đám thực khách lập tức có người lên tiếng phụ họa, dường như nếu màn kịch kết thúc ở đây thì họ kết thúc sinh mệnh vậy.

Cảnh Thăng nghiến răng, nói thầm:

-Nước sạch thì nước sạch chứ! Không lẽ nhờ một chậu nước sạch mà có thể trốn thoát khỏi phải trả tiền hay sao?

Lão nghĩ như thế liền nhìn tiểu nhị đang đứng trợn mắt há mồm, lão hét lớn:

-Vị khách quan này bảo ngươi bưng một chậu nước lên, thì ngươi cứ y theo mà bưng lên. Đào mỗ không tin một chậu nước sạch thì có thể không trả ba trăm ba mươi lượng bạc, tiền bữa

ăn hôm nay.

Điếm tiểu nhị vừa nghe quát, đã ba chân bốn cẳng chạy vào nhà bếp múc nước đem ra. Lúc bấy giờ, hắn đã choáng váng chẳng còn biết nghĩ ngợi nữa. Nếu ba vị khách xứ lạ này thực sự khất nợ, thì hắn sẽ chịu trả thế trước phân nửa, phân nửa ba trăm ba mươi lượng bạc tức là một trăm sáu mươi lăm lượng bạc. Cái đó còn lớn hơn gấp trăm lần cái mạng nhỏ nhoi của hắn. Bây giờ có thể kết thúc việc này một cách trôi chảy, đừng nói bưng một chậu nước sạch, mà bảo hắn tát cạn một con sông nhỏ, hắn cũng nhất định sẽ làm cho bằng được.

*****

Chẳng bao lâu, điếm tiểu nhị bưng ra một chậu nước sạch. Chậu nước này cực kỳ trong, điếm tiểu nhị đã hết sức cẩn thận múc từ giếng lên. Hắn chỉ hy vọng chậu nước rất trong này có thể làm cho đôi bàn tay của người khách xứ lạ quỷ quái kia rửa thật sạch, sau đó ông ta sẽ sảng khoái móc ra ba trăm ba mươi lượng bạc trắng tinh mà trả tiền. Bởi thế, chậu nước rất trong, trong đến nỗi những lằn mộc văn dưới đáy chậu có thể thấy rõ ràng.

Điếm tiểu nhị đặt chậu nước lên bàn, ấp úng nói:

-Nước trong vắt đã đem đến rồi. Xin khách quan hãy rửa tay sạch để thanh toán tiền ăn.

Lại Bố Y chưa kịp trả lời, Đào Cảnh Thăng đã lạnh lùng nói:

-Đúng vậy. Chậu nước sạch đã được đem đến, đã nói đôi bàn tay dơ không muốn làm ô uế ngân lượng. Giờ xin hãy cẩn thận kỹ lưỡng rửa đôi bàn tay cho thực sạch.

Các thực khách chung quanh đều cười ầm lên, nói:

-Rửa sạch đôi bàn tay sau đó mới có thể móc bạc ra, đây quả thực là một điều kỳ lạ nhất trong thiên hạ.

Tư Mã Phúc và Lý Nhị Ngưu bây giờ cũng ngây người chịu

trận, họ không biết Lại Bố Y sắp bày trò ảo thuật gì đây. Thần cơ diệu toán của Lại Bố Y, họ đã thấy nhiều rồi, nhưng họ chưa từng nghĩ một chậu nước trong biến ra ngân lượng được, một diệu pháp thông thiên nhập địa chưa từng có. Nhưng hai người thấy trong đám người này có người xuất ngôn không khiêm tốn, nhìn Lại Bố Y mỉa mai và chế riễu, họ vô cùng tức giận. Hai người vừa muốn lên tiếng, lấy tên của Lại Bố Y ra mà dọa họ, nhưng Lại Bố Y vẻ mặt thản nhiên tươi cười như chuẩn bị hành động.

Lại Bố Y nhìn hai vị khách đã từng lên tiếng bênh vực cho ông lúc đầu, rồi mỉm cười đầy ý vị, hai tay chấp lại nói với vị khách lên tiếng trước nhất:

-Việc đời khó đoán trước được, làm sao biết một chậu nước trong có thể biến ra ngân lượng? Cũng như vị lão ca đây, từ trước giờ chỡ vải đi bán, việc làm ăn tuy khá ổn định nhưng lại không tiến triển cho lắm; có điều sẽ may mắn được một số hoạnh tài bất ngờ. Như thế, chuyện đó còn kỳ lạ hơn chuyện rửa sạch bàn tay rồi mới móc bạc ra.

Mọi người nghe nói đều cười ầm lên, nói:

-Ha ha! Một chậu nước trong có thể biến thành ngân lượng. Cái đó mới kỳ diệu gấp trăm lần việc rửa bàn tay rồi mới móc bạc ra. Vậy thì ông cứ biến hóa ra đi nào. Biến hóa đi. Tốt nhất là biến ra ba vạn lượng, để chúng tôi được mở rộng tầm mắt.

Đào Cảnh Thăng, trái lại, bật cười lạnh lùng. Bây giờ dù có giết chết lão, lão cũng không tin bồn nước trong có thể biến ra ngân lượng. Đào Cảnh Thăng dự đoán ba người khách xứ lạ này sẽ lợi dụng hỗn loạn mà lẻn trốn đi quịt nợ. Lão liền nhìn bốn phía, đưa mắt ngầm ra ám hiệu, bốn đại hán bảo vệ quán lập tức chia nhau giữ chặt các cửa ra vào.

Tư Mã Phúc luôn luôn theo dõi hành động của Đào Cảnh Thăng, thấy lão ra hiệu cho thuộc hạ, Tư Mã Phúc kêu khổ thầm:

-Tiêu rồi, tiêu rồi! Bây giờ đã cùng đường tuyệt lộ rồi. Đúng

thực là bắt cá trên mái nhà đây.

Lúc bấy giờ, vị lão đã lên tiếng lần đầu bênh vực cho Lại Bố Y, mạnh bạo vẹt đám người chung quanh bước đến trước mặt Lại Bố Y, mặt đầy vẻ kinh ngạc, nói:

-Vị tiên sinh này xem ra là người xứ khác mới đến đây, làm sao lại biết tại hạ kinh doanh nghề vải? Còn nói sẽ có của hoạnh tài gì đó?

Lại Bố Y đưa mắt nhìn đăm đăm vị lão ca đó, thấy ông ta khí sắc rất nhân từ nên có lòng giúp cho ông ta thành công, liền mỉm cười nói:

-Lão ca tuy mặc y phục đơn giản không hoa hòe, nhưng trông rất đặc sắc, phục sức trên người gồm đủ cả các loại tơ dắt tiền của các địa phương, nếu không buôn bán hàng vải, làm sao có được cái thuận lợi đó? Huống chi lão ca tính tình cần kiệm, thì há có thể lãng phí để mua các nguyên liệu đặc sắc của các địa phương khác hay sao? Mặt khác miệng của lão ca dài và hơi cong lại, giống như những dợn sóng của hàng vải phập phồng theo gió lên xuống, đó là tướng tìm sinh kế trong ngành tơ lụa. Gồm lại những điều này, có thể đoán ngay được tức khắc mà thôi.

Lão ca bán vải lộ đầy vẻ kinh ngạc, vội nói:

-Lời suy đoán của tiên sinh không sai chỗ nào. Nhưng nói đến của hoạnh tài, không biết tiên sinh căn cứ vào đâu?

Lại Bố Y cố tình thi triển tuyệt kỹ, và cũng có lòng giúp cho vị lão ca trung hậu này thành cơ nghiệp, nên mỉm cười nói:

-Lão ca muốn biết tường tận, thì chậu nước trong trước mắt đó chính là đáp án đấy.

Mọi người có mặt ở đó, nghe rõ, chậu nước trong này lại có thể tìm được câu đáp án của số hoạnh tài, đều kinh ngạc, vừa vui vừa nghi ngờ. Họ nghĩ rằng, nếu thực sự là thế, trong thiên hạ người ta tàn sát tranh dấu đưa tay ra là nắm được hay sao?

Lúc bấy giờ, bao nhiêu thực khách có mặt ở đó đều động

tâm, ngay cả Đào Cảnh Thăng cũng kinh sợ nói thầm:

-Không lẽ người này trong người có tuyệt kỹ Mao Sơn Na Di đại pháp? Nếu không, cái chậu nước trong này làm sao cầu được hoạnh tài?

Lúc bấy giờ, Lại Bố Y cười hà hà bước đến bên chậu nước trong, ngưng thần đứng nghiêm trang trong khoảnh khắc, tiếp theo ông dùng ngón trỏ và ngón giữa hợp lại, vẽ một đạo phù trên mặt chậu nước, sau đó nghiêm trang nói:

-Thanh thủy nhất bàn, hữu cầu tất ứng. Người muốn cầu khẩn, hãy mau mau thành tâm dập đầu lễ bái.

Lão ca bán vải, vừa nghe xong, cũng là do phúc chí tâm linh, quả nhiên quỳ ngay xuống đất trước chậu nước trong, cung kính dập đầu lễ lạy.

Lúc bấy giờ bao nhiêu cặp mắt đều tập trung vào chậu nước trong, rất muốn biết kỳ tích gì sẽ xuất hiện trong chậu nước.

Đào Cảnh Thăng bấy giờ vừa kinh sợ vừa hoài nghi, lật đật lấy tay nắm chặt ngân phiếu trong túi áo, vừa ra hiệu cho bốn đại hán bảo vệ bàn chưởng quỹ, để đề phòng chậu nước trong trước mặt sẽ di chuyển ngân lượng trong quầy vào trong chậu nước.

Lại Bố Y đứng ngưng thần một lúc, thái độ nhàn nhã, chẳng hề quan tâm đến những gương mặt đầy vẻ kinh dị của thực khách chung quanh.

Chính ngay lúc đó, trên mặt chậu nước bỗng nhiên nổi lên những bọt nước kêu ục ục liên tục không ngừng. Một lúc sau bọt nước kết tụ lại, dần dần thành dạng chữ.

Mọi người định thần nhìn kỹ, thì ra đó là chữ "nhất". Mọi người chưa kịp lên tiếng, chữ nhất đó cấp tốc biến thành chữ "nhị", thay đổi như thế nhiều lần, liên tục không ngừng làm cho cặp mắt người ta phải hoa lên, không biết tại sao.

Chỉ một lúc sau, chữ trên mặt chậu nước bỗng nhiên biến mất, trở lại trong vắt phẳng lặng như trước. Mọi người đều sững sờ, trợn mắt há mồm nhìn ngớ ngẩn, họ lấy làm lạ nói:

-Nước trong có thể hiện ra chữ, quả thực là vô cùng kỳ diệu.

Nhưng hai chữ nhất và nhị thay đổi liên tục với nhau, có ý nghĩa là gì? Thực là làm cho người ta mù mịt không hiểu gì cả!

Lại Bố Y mỉm cười nói:

-Nhất biến thành nhị, điềm trước đã xuất hiện, hậu quả tất nhiên sẽ ứng nghiệm.

Lại Bố Y nói xong, đi đến bên vị lão ca bán vải, kề tai nói nhỏ vài câu gì đó. Vị lão ca vừa kinh ngạc vừa mừng rỡ nói:

-Đa tạ tiên sinh chỉ điểm. Nếu thực sự linh ứng, số tiền lời ngoại ngạch này sẽ tặng cho tiên sinh phân nửa, quyết không nuốt lời.

Lại Bố Y cười nụ gật đầu nói:

-Được, được! Đây vốn là điềm lão ca có số lời bất ngờ. Nếu lão ca có ý hậu tạ, tại hạ chỉ nhận một phần ba số lời ngoại ngạch đó cũng đủ rồi. Việc không thể chậm trễ, lão ca hãy cấp tốc ra đi bây giờ.

Lão ca bán vải vừa nghe, không còn do dự, quả nhiên đi như bay ra khỏi quán Nguyên Khôi.

Mọi người có mặt ở đây, thấy vị lão ca chạy đi như bị quỷ đuổi, trong lòng ai nấy đều nghi ngờ, ngạc nhiên. Nhìn bộ điệu của ông ta, dường như đi lượm của hoạnh tài ở đâu đó. Không lẽ trên đời lại có việc dễ dàng thuận lợi như thế sao?

Bấy giờ, có một vài người tò mò, lén chạy theo sau vị lão ca bán vải đó.

Chính ngay lúc đó, có một vị trung niên tuổi khoảng tứ tuần, đến trước chậu nước trong, cung tay chào Lại Bố Y nói:

-Nước trong có thể chỉ điểm tài lộc, nhưng không biết nó có thể chỉ ra bệnh tật hay không?

Lại Bố Y mỉm cười nói:

-Nhân chi sơ, tính bản thiện. Trời đất sơ khai còn hỗn độn giống như chậu nước này mà thôi. Nhưng tất cả họa phúc, cát hung của thế gian, đều có thể lập tức xuất hiện trong đó.

Người đàn ông trung niên vừa nghe, mừng rỡ vô cùng, nói:

-Tại hạ chọ Chu, tên Đình Thần, ở tại quận Cao Yến lấy

chiếu hoa làm nghề sinh nhai. Đã qua bốn mươi lăm tuổi, dưới gối chỉ có một đứa con trai, bất hạnh nó từ nhỏ đã si ngốc, tại hạ vì việc đó mà đau khổ hơn mười năm qua, chưa biết chậu nước có thể hiện cho biết nguyên nhân tại sao không?

Lại Bố Y đáp:

-Người thành tâm tất có ứng nghiệm. Chu lão bản hãy thử một lần xem sao.

Chu Đỉnh Thần quả nhiên quỳ xuống hướng vào chậu nước thành tâm dập đầu lễ bái. Một lúc sau, chậu nước lại sôi bọt lên, dần dần ngưng kết thành chữ, chữ đó thay đổi hai mươi tám lần. Mọi người có mặt nhìn thấy là:

Điện như kim xà khởi thiên đông,
Kiều diễm đào hoa bổ lạc hồng.
Lôi kinh uyên ương xuân mộng lý,
Nhân quả nhất điểm, họa vô cùng.

(Tạm dịch: Kim xà như chớp khởi trời đông, đào hoa kiều diễm đượm sắc hồng. Sấm động uyên ương xuân tỉnh mộng, quả báo nhân gieo họa vô cùng.)

Mọi người và Chu Đỉnh Thần đều thấy rất rõ ràng, nhưng không ai hiểu rõ tại sao. Nên đều sững sờ im lặng, vừa kinh sợ, vừa hoài nghi, vừa lạ lùng.

Một lúc rất lâu sau đó, Chu Đỉnh Thần mới đứng lên sợ sệt hỏi Lại Bố Y:

-Nước trong đã hiện rõ hai mươi tám chữ, quả thực làm cho tại hạ vô cùng kinh ngạc. Nhưng điểm đó bao hàm ý nghĩa gì? Thực sự tại hạ mù mịt. Rất mong tiên sinh chỉ điểm cho một vài điều.

Lại Bố Y gật đầu nói:

-Xin hỏi Chu lão bản, quý tử được thụ thai vào đêm tân hôn có phải không?

Chu Đỉnh Thần vừa nghe đã gật đầu lia lịa, vừa nói:

-Đúng vậy, đúng vậy! Quả thực tại hạ và Khuất Hình đêm tân hôn đã hoài thai thằng bé này. Đến nay đã hơn mười năm

rồi. Đáng tiếc vừa lọt lòng mẹ, nó đã bị bệnh si ngốc, đến nay vẫn chưa nhận ra được cha mẹ. Nhưng tiên sinh làm sao biết nỗi đau khổ ẩn giấu hơn mười năm trước đây của tại hạ?

Tư Mã Phúc ngồi bên cạnh nghe hỏi thế trong lòng không khỏi cười thầm, nói trong bụng:

-Ông ta làm sao không biết? Chớ nói việc mười năm trước, nếu ông ta muốn rõ căn nguyên, sợ rằng ba đời tổ tông nhà ngươi, ông cũng moi ra được.

Tuy Tư Mã Phúc cười thầm trong lòng, nhưng không dám lên tiếng, vì lão biết Lại Bố Y đang thi triển diệu pháp để kiếm tiền thanh toán tiền ăn uống. Trong giây phút quan trọng này, Tư Mã Phúc làm sao dám khinh suất nói năng?

Lại Bố Y mỉm cười, không để ý đến vẻ ngớ ngẩn của Chu Đình Thần, nói tiếp:

-Vậy thì xin hỏi Chu lão bản lần nữa, vào đêm tân hôn của Chu lão bản, có sấm chớp nổi lên, gió lớn mưa to không?

Chu Đình Thần vừa nghe hỏi, đã trợn mắt há mồm, đầy sửng sốt. Một lúc sau, Chu Đình Thần mới ấp úng nói:

-Quả thực là vậy! Đúng là vậy. Đêm tân hôn của tại hạ, vốn dĩ là ngày cát nhật lương thần. Nào dè khi tân khách ra về hết, tại hạ trở về phòng tương hội với Khuất Hình, chẳng mấy chốc đã có điện chớp sấm nổ, tiếp theo là gió lớn mưa to ào đến, khiến cho vợ chồng tại hạ vô cùng kinh sợ . . .

Chu Đình Thần nói tới đó, chợt ngừng lại, dường như có điều che giấu không thể hở môi.

Một người hiếu kỳ đứng bên cạnh cười nói:

-Chu lão bản có điều muốn nói, sao ấp úng ngừng lại? Chắc rằng khi trở về loan phòng vào ngày hỉ sự, chợt thấy vẻ kiều diễm của tân nương, không sao dằn lòng cho được chứ gì? Tất nhiên là phải hối hả vui vầy cá nước, đáng tiếc nhằm lúc sấm chớp kinh hồn, phá hỏng hết giây phút đẹp nhất của một đời người.

Người đó vừa nói ra, mọi người đều cười ầm lên. Lại Bố Y

cũng mỉm cười đầy ý vị, nhìn Chu Đình Thần. Chu Đình Thần mặt mày đỏ gay, dường như tâm sự giấu kín của y bị người hiếu kỳ kia vạch rõ. nhưng Chu Đình Thần nghiến răng, thẳng thắn nói:

-Qua thực là như vậy. Nhưng không biết vị tiên sinh này làm sao biết được trận mưa gió bất thường đó? Việc này có liên quan gì đến căn bệnh của con trai tại hạ?

Lại Bố Y mỉm cười nói:

-Bài thơ xuất hiện vừa rồi trong chậu nước đã nói rõ tiền nhân hậu quả của căn bệnh rồi.

Chu Đình Thần vẻ mặt vẫn còn mù mịt không hiểu, nên vội nói:

-Như thế, xin tiên sinh cứ nói thẳng cho tại hạ được hiểu tường tận.

Lại Bố Y gật đầu nói tiếp:

-Trong bài thơ đó, có câu: Điện như kim xà khởi thiên đông, muốn nói đêm tân hôn của Chu lão bản, đột nhiên có mưa to gió lớn bất ngờ, điện như kim xà, khởi từ hướng đông. Câu kiều diễm đào hoa bổ lạc hồng, câu này tại hạ không cần nói rõ, tự Chu lão bản cũng đã hiểu rõ. Câu kinh uyên ương xuân mộng lý, nghĩa là lúc Chu lão bản và phu nhân động phòng bị sấm nổ làm cho kinh sợ, vì thế mà có hậu quả lớn vô cùng. Đó chính là nguyên do làm cho con trai của Chu lão bản tự nhỏ đã bị si ngốc.

Chu Đình Thần vừa kinh sợ vừa ngạc nhiên nói:

-Đa tạ tiên sinh chỉ điểm. Nhưng tại sao vợ chồng đang động phòng, bị sấm nổ làm kinh động, mà có họa hại cho thai nhi?

Lại Bố Y mỉm cười nói:

-Việc phòng sự giữa vợ chồng, cần phải kiêng kỵ và cẩn thận giữ giới luật. Nếu không cẩn thận để phạm giới luật, nhẹ thì sinh con không ra gì, chịu nhiều bệnh tật; nặng thì trời đất lấy thọ mệnh của nó, quỷ thần gieo tai ương trên người nó.

Mọi người nghe nói đều kinh sợ, thái độ trở nên nghiêm trang; họ muốn biết rõ nguyên nhân ra sao. Chu lão bản cũng vội hỏi:

-Trong việc này có điều gì cấm kỵ?

Lại Bố Y đáp:

-Trời đất rung chuyển, mưa to gió lớn, sấm điện giao nhau, những ngày sóc vọng, nguyệt sát khẩu phá, nóng bức, giá rét, nhật nguyệt vừa lặn, đó là một điều kiêng kỵ. Ngày sinh thần của Thần, Phật như canh thân, giáp tý; ngày bổn mệnh, tam nguyên bát tiết, ngày mùng tám tháng năm, đó là điều kiêng kỵ thứ hai. Núi cao, sông lớn, miếu thần, am tự, đạo quan, trước tượng hiền thánh, trước hay sau giếng nước, bếp lò, lửa cháy hừng hực, đó là điều kiêng kỵ thứ ba. Tất cả những điều kiêng kỵ nói trên liên quan đến thời gian và không gian. Tất cả phải cẩn thận, phạm vào đó, nặng thì chết yểu, nhẹ thì sinh bệnh. Nếu là sinh nam, thì hình tướng ngô nghê, quái lạ, hoặc khiếm khuyết không đủ, tật bệnh liên miên, có khi chết yểu.

Chu Đỉnh Thần nói:

-Tại hạ cũng từng được nghe ngày mùng tám tháng năm là ngày của trời đất hội tụ, âm dương giao hợp, người đời phải tránh động phòng. Người phạm vào, nặng thì mạng vong, nhẹ thì giảm thọ. Nếu thụ thai vào ngày đó, mẹ con khó bảo toàn. Nhưng chuyện mưa gió của trời đất, lại thêm quá nhiều cấm kỵ, tại hạ chưa từng nghe qua. Nguyên nhân bên trong như thế nào, xin tiên sinh chỉ điểm cho một hai điều.

Lại Bố Y mỉm cười, quay lại nhìn mọi người chung quanh một lượt, rồi nói:

-Nguyên nhân bên trong, ở đây có vị nào hiểu rõ chăng?

Mọi người giật mình, liền sau đó có người hiếu kỳ cười nói:

-Nếu ở núi cao sông lớn, trước sau giếng nước hay bếp lò, trước thần miếu am tự, nam nữ giao hợp loạn lên, một là xúc phạm thiên địa, hai là bị cái lạnh rét của núi non, lúc giao

hợp dễ bị cảm nhiễm phong hàn, người còn trẻ có thể chịu đựng vượt qua, người lớn tuổi muốn động cũng bất lực.

Mọi người đều cười ầm lên. Lại Bố Y cũng bật cười, biểu thị sự tán thưởng. Trong lúc mọi người bật cười chưa dứt lại có một người lớn tiếng nói:

-Như thế, lúc trời đất có tai biến, có thể nào giao hợp không? Thí dụ như lúc mưa to gió lớn, lúc sấm chớp giao thác, nếu vợ chồng giao hoan, kết quả của chủng tử sẽ không thể là giai phẩm được. Bởi vì trong lúc đó, bên ngoài điện chớp sấm nổ, vợ chồng chắc chắn sẽ bị kinh hoàng, một là không còn thi vị của tình yêu, hai vợ chồng đều kinh sợ, sau này đứa con sinh ra sẽ bị run rẩy, lập cập, làm sao có được thân thể cường tráng? Chắc chắn sẽ là một đời bệnh tật, chết yểu mà thôi. Tiên sinh, ngài nói có phải không?

Lại Bố Y gật đầu cười nói:

-Chính kỳ bản, nhi vạn vật lý. Sai một ly, xa cả ngàn dặm, vì thế người đời không thể không cẩn thận.

Chu Đỉnh Thần trầm ngâm khá lâu, đột nhiên tỉnh ngộ, nói:

-Tại hạ hiểu rồi! Thì ra chứng bệnh si ngốc của thằng bé, chính là do đêm tại hạ động phòng trong lúc trời đất có tai biến mà gây ra. Quả thực gieo nhân sai một chút mà kết quả là họa vô cùng. Đa tạ tiên sinh chỉ điểm. Tiên sinh đã thấu rõ nhân quả bên trong, xin tiên sinh mở lượng từ bi cứu cho đứa con tại hạ thoát khỏi tai họa này.

Lại Bố Y trầm ngâm không nói. Chu Đỉnh Thần vừa muốn khẩn cầu nữa, thì Đào Cảnh Thăng bỗng lạnh lùng lên tiếng:

-Theo Đào mỗ nhận thấy, người này tuy có diệu pháp làm cho nước trong hiện ra chữ, nhưng cũng có thể là phép làm che mắt người ta mà thôi, vị tất đã có phép giải cứu. Nếu không, ba người họ cũng không cần phải vì một bữa ăn mà đến quán Nguyên Khôi này làm trò ma quỷ để tìm cách quịt nợ. Chu lão bản khăng khăng khẩn cầu làm gì? Nếu y có bản

lĩnh thì hãy thanh toán số tiền bữa ăn trước đi.

Chu Đỉnh Thần tức giận nói:

-Chu mỗ khẩn cầu là việc cứu người, không lẽ một mạng người không bằng tiền một bữa ăn của ngươi sao? Vị tiên sinh này nếu có biện pháp cứu được con trai tại hạ, thì số tiền bữa ăn hôm nay sẽ do ta chịu trách nhiệm thanh toán. Đào chưởng quỹ nóng nảy làm gì?

Tư Mã Phúc nghe có người thanh toán tiền bữa ăn, lão mừng thầm trong bụng, lão sợ Lại Bố Y bỏ mất cơ hội tốt, nên lật đật nói:

-Đúng lắm, đúng lắm! Chúng ta không lên tiếng thì thôi, một khi lên tiếng thì đủ để trả số tiền của bữa ăn này. Đào chưởng quỹ hãy an tâm, đừng nóng nảy làm gì.

Ý của Tư Mã Phúc một là làm cho Chu Đỉnh Thần không hối hận, mà trở mặt, hai là chặn đứng Đào Cảnh Thăng bức bách trả tiền, ba là ngầm ám thị cho Lại Bố Y biết rằng ngàn người không cứu, vạn người không cứu, còn Chu lão bản này không thể không cứu, bởi vì cứu người lần này, tức là cứu bản thân mình thoát khỏi số nợ ba trăm ba mươi lượng bạc.

THẦN CƠ DIỆU TOÁN

Tâm ý của Tư Mã Phúc, Lại Bố Y làm sao không biết? Ông mỉm cười nhìn Chu Đỉnh Thần chăm chú, nhận thấy tuy mệnh cung tử tôn u ám, nhưng không đến nỗi phải tuyệt tự, hơn nữa khí sắc cương chính, vốn là người giữ chữ tín, nên muốn giúp ông ta thoát khỏi vận nguy khốn.

Lại Bố Y cười nụ, nhìn Chu Đỉnh Thần nói:

-Giường ngủ trong phòng của Chu lão bản quay về hướng nào?

Chu Đỉnh Thần suy nghĩ rồi đáp:

-Giường lớn trong phòng ngủ của tại hạ nhìn về hướng cửa

chính, cùng một hướng với con đường, con đường chạy về hướng tây, chắc là giường cũng quay về hướng tây.

Lại Bố Y gật đầu, lại hỏi:

-Bát tự sinh thần của cháu ở nhà là gì?

Chu Đỉnh Thần đáp:

-Cháu nó sinh năm tân dậu, tháng mười, ngày mùng bảy, giờ tý.

Lại Bố Y trầm ngâm một lúc, rồi nói quả quyết:

-Như thế thì có thể được. Chu lão bản hãy tức tốc trở về nhà, sửa cái giường quay về hướng nam, tại hạ bảo đảm sẽ có ứng nghiệm ngay tức khắc.

Chu Đỉnh Thần nghe xong, liên tiếp bái tạ, nói:

-Đa tạ đại ân của tiên sinh đã chỉ điểm. Nếu như thế mà cứu được cái mạng nhỏ của cháu, nhất định tại hạ sẽ báo đáp.

Lại Bố Y mỉm cười nói:

-Báo đáp hay không đợi một lát nữa rồi hãy nói. Xin Chu lão bản hãy lập tức trở về nhà thực hành ngay lời của tại hạ; nhớ cho kỹ đừng để quá giờ mùi mới di chuyển giường thì không được.

Chu Đỉnh Thần vừa nghe xong, nhìn lại bây giờ đã cuối giờ ngọ, nên làm sao dám chậm trễ, ông ta lập tức chạy như bay về nhà.

Trong quán Nguyên Khôi mọi người nhốn nháo bàn luận một lúc. Lại Bố Y liền chọn hai người chủ tiệm nổi tiếng tinh tế nhất ở quận Cao Yên phái họ ra ngoài, mọi người có mặt trong quán đều không khỏi vừa vui, vừa nghi, vừa sợ lại vừa ngạc nhiên.

Người sợ là người thấy rằng chỉ một chậu nước trong mà có thể đoán được cát hung, họa phúc, dù cho đại la kim tiên cũng khó bì kịp. Người ngạc nhiên là người đã thấy những nhân vật trên giang hồ thuộc hạng chiêm bốc thuật sĩ đều đề cập đến tiền thù lao trước rồi mới hành động, nhưng riêng người này tuyệt đối không mở miệng nói hai chữ thù lao, đủ thấy người này, nếu không phải là tên ngốc huênh hoang khoác

lác, thì nhất định là một bậc kỳ nhân có bản lĩnh tuyệt thế. Người vui là người cảm thấy nếu thực sự người này là một bậc kỳ nhân siêu phàm, thì hôm nay họ được may mắn gặp gỡ, có thể hưởng được chút vinh dự của người này. Người nghi là người không biết cuối cùng sự việc có được ứng nghiệm như người này đã nói hay không?

Trong lúc mọi người còn đang bàn luận, thì vị lão ca bán vải đã ra đi trước, bước nhanh vào quán, mặt mày đầy mồ hôi nhễ nhại, thần sắc trông rất hoảng sợ.

Mọi người vừa thấy ông ta, có người đã nản lòng, nói thầm:

-Nhìn sắc mặt của lão bán vải này, thì làm sao kiếm được của hoạnh tài chứ? Chắc là đã bị người ta đưa ra làm trò để cười chơi.

Vị lão ca bán vải ba chân bốn cẳng xông vào, đến trước mặt Lại Bố Y, đứng rất lâu mà không nói được ra lời, thở hào hển một lúc khá lâu, rồi mới lẩm bẩm nói:

-Là Quan Âm Bồ tát chăng?

Chủ quán Đào Cảnh Thăng vừa thấy dáng điệu của lão ca bán vải, trong lòng đã phát lãnh, nghĩ thầm rằng đây là một trò đại bịp, vậy thì số tiền bữa ăn chắc là khó đòi được rồi. Đào Cảnh Thăng vừa bực vừa giận. Không dằn được nữa, liền lộ vẻ giận dữ nói:

-Ngụy lão bản, chắc là ông đã bị người này đem ra làm trò cười rồi phải không? Nếu không thế, thì ông đã gặp ma quỷ mới thất thần như thế?

Thì ra, vị lão ca bán vải này họ Ngụy, Ngụy lão bản vừa nghe Đào Cảnh Thăng nói châm biếm như thế, liền tức giận nói:

-Ta gặp ma quỷ hồi nào? Đào lão bản ngươi mới chính là người gặp ma quỷ làm cho ngươi đui con mắt nên không thấy bậc thần tiên giáng lâm tại quận Cao Yến này đấy.

Đào Cảnh Thăng lạnh lùng nói:

-Cái gì là bậc thần tiên? Ta thấy ngươi tám phần đã bị

người ta làm cho đầu óc trở nên ngu muội rồi.

Ngụy lão bản giật mình, nhưng rồi cười hắc hắc nói:

-Ngụy mỗ hôm nay gặp việc vui, tinh thần sảng khoái, nên không cải vã với ngươi làm gì.

Ngụy lão bản ngừng lại, bây giờ mới vỗ đùi một cái rất mạnh, rồi chắp tay, cúi đầu, xá Lại Bố Y, như xá một vị thánh, nói:

-Đa tạ thần tiên đã giúp đỡ cho tại hạ hoàn thành tâm nguyện.

Lại Bố Y mỉm cười không nói. Mọi người bị Ngụy lão bản làm cho ngớ ngẩn, có người lật đật hỏi:

-Việc này thực sự diễn biến ra sao?

Ngụy lão bản thở một hơi rất dài, rồi mới nói:

-Các ông đang đứng trước mặt một bậc kỳ nhân tuyệt thế, đúng là một kho báu biết đi. Vừa rồi Ngụy mỗ nghe lời của vị tiên sinh này, ông chỉ nói cứ mau về hướng đông, nhất định có của hoạnh tài rơi vào tay. Ngụy mỗ tuân lời sau khi ra khỏi quán Nguyên Khôi này, liền đi nhanh về hướng đông. Đi khoảng hai dặm đường, thì thấy trước mặt là Triệu gia trang, trong đó vang lên tiếng cười vui vẻ. Thì ra, con trai thứ hai của Triệu lão gia vừa lên kinh sư ứng thí, đã đậu cử nhân hạng thứ mười ba. Triệu lão gia trong lúc vui vẻ, chẳng những treo đèn kết hoa tại Triệu gia trang, mà còn thưởng cho mỗi vị trang đinh một bộ quần áo mới, rồi phát lòng đại từ bi, khẳng khái tặng vải sồ cho tất cả các kẻ sĩ nghèo thiếu quần áo mặc ở các làng chung quanh, làm nở mặt mày kẻ sĩ trên khắp thiên hạ. Vì thế Triệu lão gia rất cần một số vải rất lớn. Vừa đúng lúc Ngụy mỗ đến đó, Triệu lão gia mừng rỡ, đặt mua một số lượng vải ấy, không cần biết giá tiền là bao nhiêu. Ông tự đưa giá rất cao. Ngụy mỗ tính ra, số tiền lời lần này rất lớn, gấp đôi tiền lời ngày thường. Quả là của hoạnh tài khó mà kiếm được. Các vị nghĩ xem, vị tiên sinh này có phải là Quan Âm Bồ Tát tại thế hay là một vị thần tiên trên thế

gian này hay không? Những gì ông dự đoán vừa rồi, không sai một mảy may nào cả.

Mọi người có mặt ở đây vừa nghe xong đã sững sờ, trợn mắt há mồm đứng yên một chỗ. Có người kinh sợ, cho rằng người này quả nhiên là một bậc kỳ nhân tuyệt thế. Có người thì vừa hâm mộ vừa ganh tị, nói thầm rằng số lời lớn này tự nhiên đã bị lão thương buôn nghèo cướp lấy.

Tư Mã Phúc vừa nghe, mặt mày tươi rói lên, nói:

-Chúc mừng Ngụy lão bản làm ăn được một số tiền lời lớn. Nhưng ước chừng được bao nhiêu?

Ngụy lão bản thẳng thắn nói:

-Bán được số lượng vải rất lớn, đơn giá lại cao, tiền lời quả thực rất nhiều. Theo giá cũ bán ra hàng ngày, thì lời một, theo giá mới lại gấp đôi, ước tính tổng cộng có thể lời được hai ngàn lượng bạc.

Tư Mã Phúc lật đật nói:

-Chúc mừng, xin chúc mừng! Đây có thể nói số tiền lời ngoại ngạch là một ngàn lượng. Tại hạ nhớ rõ, Ngụy lão bản đã từng hứa, số tiền lời bất ngờ sẽ chia thế nào nhỉ . . .?

Ngụy lão bản thẳng thắn nói:

-Số tiền lời bất ngờ là một ngàn lượng, vị tiên sinh này sẽ được phân nửa, tức năm trăm lượng.

Tư Mã Phúc nhìn Lại Bố Y một cái, rồi mỉm cười nói:

-Không phải là phân nửa, mà chỉ là mộ tphần ba số lời bất ngờ là đủ rồi. Vị lão ca của lão phu đã quyết định trước như thế. Ngụy lão bản có cho thêm, ông ấy cũng không nhận đâu. Tính kỹ một phần ba số lời, tức là ba trăm ba mươi ba lượng ba tiền ba ly và ba phân, là đúng vậy.

Ngụy lão bản kiên quyết tặng phân nửa số tiền lời, còn Tư Mã Phúc thì nhất định chỉ nhận đúng một phần ba số tiền lời ngoại ngạch kia. Hai người tranh cãi kẻ nhường qua, kẻ đẩy lại, hiển lộ đầy tính khí đại độ của người quân tử trong quán Nguyên Khôi.

Chủ quán Nguyên Khôi Đào Cảnh Thăng bấy giờ đã biết vị tiên sinh xứ lạ đang ngồi trước mặt hắn quả nhiên là bậc siêu phàm, tuyệt nhiên không phải là người tầm thường, đã có ý định nịnh bợ, nhưng không nỡ bỏ mất số tiền ăn lớn lao này. Hắn suy nghĩ một lúc rất lâu, mới bấm bụng đánh bạo, cười một cách trơ trẽn nói:

-Nói hay lắm, nói hay lắm! Vị tiên sinh này quả nhiên có tuyệt kỹ kinh người, làm cho Nguyên Khôi Quán càng thêm rực rỡ lây. Số tiền thù lao một phần ba cũng đủ trả số tiền bữa ăn này. Tại hạ muốn tăng thêm nhã hứng, nên phá lệ, tính giảm bớt số tiền còn lại chẵn ba trăm lượng bạc.

Lúc bấy giờ, Ngụy lão bản không biết cách nào hơn, đành y theo lời của Tư Mã Phúc, viết một tấm ngân phiếu ba trăm ba mươi ba lượng ba tiền ba ly, ông lộ vẻ vô cùng bất đắc dĩ trao cho Tư Mã Phúc, miệng thì luôn cảm tạ Lại Bố Y.

Tư Mã Phúc có được tấm ngân phiếu hơn ba trăm lượng bạc trong mình, đảm khí cũng nhờ thế mà tăng lên gấp bội. Lão liếc nhìn chủ quán họ Đào một cái, rồi cười hắc hắc nói:

-Đúng lắm, đúng lắm! Chúng tôi quả thực là đã làm cho quán Nguyên Khôi này thêm phần sinh khí của mùa xuân, đầy vẻ xán lạn. Việc buôn bán sẽ tăng gấp ba lần ngày thường. Cái công đức to bằng trời này không lẽ chỉ có một số tiền nhỏ nhoi là ba mươi lượng bạc là có thể báo đáp sao? Bỏ đi, bỏ đi! Số tiền trao đổi như vậy là cực kỳ không hợp lý.

Đào Cảnh Thăng thấy bộ điệu bí mật của Tư Mã Phúc, không biết lão muốn tính toán trò gì với mình, nên lật đật nói:

-Thế thì ý của lão ca như thế nào?

Tư Mã Phúc cười nói:

-Chúng ta không tiếp nhận nhân tình của ông, tự nhiên ánh sáng rực rỡ đã phát ra trong quán này, chúng tôi sẽ thu hồi lại, cũng chẳng sao. Lát nữa thanh toán tiền ăn xong, chúng tôi sẽ xuống lầu rồi đi qua tửu quán đối diện với quán

Nguyên Khôi này. Chúng tôi lại phóng ra ánh sáng rực rỡ, rồi nói rõ ràng với thực khách bên đó rằng, quán Nguyên Khôi rất vô phúc không hưởng được cái ánh sáng rực rỡ lạ thường này. Chỉ có vậy thôi. Chứ đâu có gì khác đâu.

Đào Cảnh Thăng nghe xong, vừa kinh sợ vừa tức giận nhưng không dám phát tiết, bởi vì khách nhân đã thanh toán tiền ăn xuống lầu, dù cho hắn có bản lĩnh cao cỡ nào, cũng không thể giữ ông ta lại. Thế nhưng, nếu quả thực vị tiên sinh này qua bên tửu quán đối diện mà trình diễn những màn kịch vui nữa, thì quán Nguyên Khôi của hắn thực sự giống như tự ôm tảng đá lớn mà ném xuống chân mình. Nghĩ tới đó, Đào Cảnh Thăng vừa tức giận, vừa hoảng sợ, sắc mặt của hắn chợt xanh chợt đỏ, khi trắng khi đen, nhất thời hắn như cây cột cắm sâu xuống đất, không nhúc nhích cục cựa gì được, cũng không nói được lời nào.

Nhưng ngay lúc đó, lão bản bán chiếu hoa Chu Đỉnh Thần vừa hối hả chạy về nhà lúc nảy, đã xông vào quán, mặt mày tươi rói như hỉ thần gia đang dạo chơi xuân vui vẻ.

Chu Đỉnh Thần vừa gặp Lại Bố Y đã quỳ ngay xuống trước mặt ông, dập đầu như tế sao, miệng thì lẩm bẩm liên tục:

-Đa tạ cứu khổ cứu nạn Bồ tát. Đa tạ cứu khổ cứu nạn Bồ tát.

Lại Bố Y mỉm cười, đỡ Chu Đỉnh Thần đứng lên, nhưng không nói gì cả. Mọi người đồng loạt hỏi Chu Đỉnh Thần:

-Việc này thực sự kết quả ra sao?

Chu Đỉnh Thần mừng đến đầu óc rối loạn, ấp úng nói:

-Quả thực là kỳ diệu. Một kỳ tích hi hữu trên đời. Tại hạ y theo lời của vị tiên sinh này, cấp tốc vào giờ mùi đổi vị trí cái giường lớn trong phòng ngủ quay về hướng nam. Vợ tại hạ biết là việc cực kỳ quan trọng, nên đến giúp tại hạ một tay, di chuyển cái giường lớn đi, không dám làm phiền người giúp việc trong nhà. Nào dè, thằng con si ngốc của tại hạ thấy cảnh vợ chồng tại hạ vất vả khiêng cái giường lớn, nó cũng tự động chạy đến giúp sức. Nó tuy bộ điệu còn ngơ ngơ ngẩn

ngẩn, nhưng cử chỉ này làm cho vợ chồng tại hạ vô cùng kinh ngạc. Kỳ lạ hơn nữa, sau khi vợ chồng tại hạ và thằng con si ngốc thay đổi vị trí của cái giường xong xuôi, bỗng nhiên trong đầu óc vợ chồng tại hạ trở nên mê mê, tình cảm không dằn được, nên vợ chồng tại hạ nắm tay lên giường nằm, nào ngờ thằng con si ngốc cũng leo lên giường theo. . .

Mọi người nghe đến đó đều cười ầm lên một tiếng, có người nói:

-Chu lão bản tình cảm không dằn được nên kéo lão bà lên giường, tự nhiên tình cảm không dằn được nên muốn làm cái chuyện hoan lạc kia. Nhưng thằng bé si ngốc cũng leo lên giường nằm bên cạnh, há không phải hỏng cuộc mây mưa kia sao?

Chu Đỉnh Thần vừa mắc cỡ vừa lúng túng, mặt mày đỏ gấc, trừng mắt nhìn mọi người một cái, rồi nói:

-Ai nói ta muốn làm cái chuyện kia? Tại hạ không dằn được kéo vợ lên giường nằm, thằng bé si ngốc cũng leo lên giường nằm kế bên. Cả ba chúng tôi, cha, mẹ, con cùng ôm nhau rồi mơ màng ngủ quên luôn. Giờ mùi vừa qua, tại hạ giật mình tỉnh giấc trước, vợ tại hạ cũng chợt tỉnh giấc theo, thấy tình cảnh đó nên vô cùng mắc cỡ. Tại hạ cũng không quan tâm tới nàng, lật đật vỗ thằng bé đánh thức nó dậy. Nào dè, bị vỗ vào người, thằng bé chợt oe lên một tiếng, lập tức ói ra một cục máu đen. . .

Mọi người nghe tới đó đều giật mình, có người dằn không được sốt ruột, buột miệng hỏi ngay:

-Lần này, thì thằng con si ngốc của Chu lão bản gặp nguy hiểm rồi.

Chu Đỉnh Thần nổi giận nói:

-Nguy cái đầu quỷ của ngươi đấy. Trong lúc ta đang kinh hoàng, thì tay chân thằng bé bỗng cử động, tiếp theo là nó chợt mở miệng ra gọi hai tiếng: "cha, mẹ". . . Sau đó, thằng bé nói với ta, nó cảm giác như đã ngủ rất lâu, rất là lâu. Bỗng

nhiên có một vật gì mát lạnh trút vào bộ não của nó, nó liền ói ra trong lúc còn say ngủ. Bây giờ nó trở nên linh lợi cứ nhảy nhót kêu réo, đòi đến trường học. Ông trời còn thương xót Chu mỗ này, nên khiến gặp được vị Bồ Tát sống này, chỉ trong chớp mắt đã giải trừ được nỗi đau khổ của tại hạ suốt mười năm.

Chu Đỉnh Thần nói tới chỗ đó, lòng vui mừng quá mức đến nỗi phát khóc òa lên. Một nam tử hán mà khóc trước mặt mọi người, làm cho mọi người đều xúc động. Ai nấy đều thay đổi sắc mặt, đứng ngơ ngẩn một lúc không ai nói với ai lời nào.

Đào Cảnh Thăng chính mắt thấy những kỳ tích liên tiếp diễn ra, tâm trí lão chợt hoang mang. Hắn bây giờ đã biết kinh sợ vị kỳ nhân này, người này hoàn toàn có khả năng chống đối lại hắn, vừa sợ mình đã đánh mất một cơ hội tốt. Đào Cảnh Thăng suy đi nghĩ lại mãi, cuối cùng hắn bật cười ha hả, che giấu vẻ ngượng ngùng lúng túng trên mặt, và nói:

-Vị tiên sinh này quả thực là chân nhân bất lộ tướng, tại hạ vừa rồi có nói những lời xúc phạm, tiên sinh là người khoan dung đại lượng, chắc chắn không để tâm chấp nhất một kẻ có tầm mắt quá nhỏ hẹp này. Rất mong tiên sinh vui lòng tha thứ cho tại hạ.

Đào Cảnh Thăng nói xong, liên tiếp cúi mình chắp tay làm lễ với Lại Bố Y. Lại Bố Y cười nhẹ, ông tuy không chấp nhất thái độ con buôn của Đào Cảnh Thăng nhưng ông khinh bỉ con người chỉ biết có lợi lộc, vì thế không nhận tình cảm của hắn, chỉ im lặng mỉm cười.

Đào Cảnh Thăng thấy thế, lòng quýnh quáng lên, lại lật đật nói:

-Trăm vạn lần sai lầm, chỉ trách tại hạ những ngày gần đây có nhiều tâm sự bất an mới không thận trọng mà xúc phạm đến tiên sinh. Nếu tiên sinh bằng lòng tha lỗi cho tại hạ, số tiền ba trăm ba mươi lượng bạc, coi như là bữa tiệc tạ tội cùng tiên sinh.

Tư Mã Phúc thấy thế, lão cũng rất hận con người này chỉ quá mê chấp hai chữ "tiền bạc", nên sợ Lại Bố Y mềm lòng, nghe hai ba lời nói dịu ngọt của hắn, mà bỏ qua, lão liền cười hắc hắc, nói:

-Được, được! Như thế xin đa tạ Đào chưởng quỹ đã tặng cho bữa tiệc này. Có điều bốn tiếng "tâm sự bất an" gì đó mà phải hao tổn hết ba trăm ba mươi lượng bạc, không lẽ Đào chưởng quỹ không cảm thấy đau lòng hay sao?

Đào Cảnh Thăng thở dài nói:

-Thực không dám giấu, tại hạ mất trắng ba trăm ba mươi lượng bạc này sao có thể không đau lòng? Chỉ có điều là nếu các vị đây thực sự có lòng oán hận tại hạ, diễn màn kịch chống đối quán Nguyên Khôi này, e rằng chỉ trong vòng hai ba ngày thôi, tổn thất của quán Nguyên Khôi sẽ gấp ba lần. Tính như thế nên tại hạ không đau lòng nữa. Việc này chỉ trách cái tâm bất an, đáng chết này làm cho tại hạ trở nên con người có mắt mà không có con ngươi, gây tội xúc phạm đến vị tiên sinh thân mang tuyệt kỹ trong người này.

Tư Mã Phúc cười, nói:

-Sự thực cái tâm sự bất an quả nhiên hại người không ít. Đào chưởng quỹ không lẽ không muốn trừ tuyệt nó sao?

Đào Cảnh Thăng chợt thay đổi sắc mặt, nói:

-Đúng lắm, đúng lắm! Cái tâm sự bất an này quả thực hại người không ít. Đừng nói chuyện hôm nay, ngay những ngày gần đây, tại hạ vì nó mà cứ tính toán sai lầm nhiều trương mục, tổn thất tiền bạc rất nhiều. Tại hạ đã nhiều phen đi đến đại phu điều trị nhưng vẫn vô hiệu. Tại hạ đang đau khổ, không biết làm sao để giải trừ cái tâm bất an này.

Tư Mã Phúc cười nói:

-Trước mắt có vị kỳ nhân tuyệt thế ngồi sờ sờ ở đây, Đào chưởng quỹ sao không đến thỉnh giáo ông ấy?

Đào Cảnh Thăng ngạc nhiên nói:

-Từ xưa đến nay, người ta nói rằng tâm bệnh thì phải cần

thầy chuyên về tâm bệnh. Không lẽ vị tiên sinh này lại có khả năng ngay cả tâm bệnh cũng giải trừ được sao?

Tư Mã Phúc cười lớn nói:

-Có khả năng chứ, có khả năng chứ! Đương nhiên là có thể trị được mà. Vị huynh đệ của lão đây trên thông thiên, dưới nhập địa. Đào chưởng quỹ chỉ cần khẩn cầu làm sao cho ông ấy gật đầu, thì đừng nói là cái chuyện tâm bệnh cỏn con kia, mà ngay cả người vừa chết ông ấy cũng có thể cứu sống lại được. Nhưng vị huynh đệ của lão lại có một quy luật cứng rắn như sắt thép, chưa biết Đào chưởng quỹ có thể tuân theo được hay không?

Đào Cảnh Thăng nghe xong, lật đật hỏi:

-Quy luật đó là gì?

Tư Mã Phúc vênh mặt nói:

-Vị huynh đệ của lão hành động xử thế có điều rất cổ quái. Nếu có duyên, ông ta ra tay cứu người không đòi một xu, nhưng nếu vô duyên cầu ông ấy ra tay, thì tiền thù lao sẽ nhiều hơn bình thường gấp trăm lần.

Đào Cảnh Thăng nói ngay:

-Thế thì tại hạ là một trong những người vô duyên đó rồi!

Tư Mã Phúc cười ha hả nói:

-Tốt, tốt lắm! Con người quý ở chỗ là tự biết rõ mình.

Đào Cảnh Thăng đã biết rõ là Tư Mã Phúc đang trả đũa mình, nhưng đích xác con người trước mặt đây có đầy tài năng tuyệt kỹ. Cái tâm không an của hắn, trừ người này ra, chỉ sợ khắp thiên hạ không ai có thể giải trừ được. Đào Cảnh Thăng thở dài, nói:

-Nói như vậy, vị tiên sinh này khi trị tâm bệnh thì tiền thù lao là bao nhiêu?

Tư Mã Phúc cười nhẹ, nói:

-Không nhiều đâu, không nhiều đâu! Chỉ có năm lượng bạc mà thôi. Nhưng đó là chỉ người hữu duyên.

Đào Cảnh Thăng gương mặt đầy khổ sở, nói:

-Thế tại hạ là người vô duyên, thì thế nào?

Tư Mã Phúc cười ha ha nói:

-Không bao nhiêu đâu, không bao nhiêu đâu! Chỉ gấp trăm lần cái năm lượng đó mà thôi. Cũng chỉ là năm trăm lượng ít oi thôi.

Đào Cảnh Thăng vừa nghe xong, lòng của hắn vốn không an, bây giờ nghe con số năm trăm lượng bạc, hắn càng đau lòng bất an đến suýt ngất xỉu. Nhưng hắn tự biết rõ, nếu cái tâm bất an của hắn không được giải trừ, thì số tổn thất tiền bạc còn vượt xa con số này. Đào Cảnh Thăng không còn cách nào khác, đành phải bấm bụng gật đầu nói:

-Được, được! Năm trăm lượng thôi mà! Vậy xin tiên sinh đừng tiết kiệm công sức mà cứu giúp cho tại hạ một hai phần.

Lại Bố Y nghe xong, bất giác cười lên một tiếng, ông cũng biết Tư Mã Phúc lão quái giang hồ này muốn trừng trị chủ quán Nguyên Khôi keo kiệt này, nên để mặc tình cho lão nói năng một phen thỏa thích.

Lúc bấy giờ, thấy Đào Cảnh Thăng tưởng là thực, ông không khỏi mềm lòng, nói thầm rằng, tuy con người này chỉ biết mê tiền tài, nhưng tiền tài đâu đó sòng phẳng rõ ràng, mê tiền bạc một cách đáng yêu, tuyệt không giống bọn ngụy quân tử, ngoài mặt sảng khoái vô cùng, nhưng sau lưng thì hiểm ác chứa đầy bụng. Ông không nỡ để Đào Cảnh Thăng quá khổ sở, nên có lòng muốn giúp hắn một tay.

Lại Bố Y liếc nhìn gương mặt Đào Cảnh Thăng một cái, rồi đưa mắt nhìn khắp quán Nguyên Khôi từ trên xuống dưới, ông không khỏi thầm giật mình, vội hỏi Đào Cảnh Thăng:

-Đào lão bản trong nhà còn có người nào nữa?

Đào Cảnh Thăng vội đáp:

-Trong nhà tại hạ, còn có tiện nội và hai đứa con, ba người mà thôi. Không biết có điều gì bất ổn?

Lại Bố Y khẩn trương nói:

-Hiện giờ không thể nói rõ chi tiết. Đào lão bản hãy mau

lập tức trở về nhà ngay bây giờ, xem người trong nhà an nguy ra sao. Đi cho mau, đi cho mau! Chậm một chút e là cứu không kịp.

Đào Cảnh Thăng nghe xong, hắn đã biết Lại Bố Y tuyệt đối không phải là hạng tầm thường, lời ông vừa nói ra cực kỳ nghiêm trọng, làm sao hắn không tin? Lập tức hắn ba chân bốn cẳng chạy về nhà như bị ma quỷ đuổi.

*****

Cũng may, nhà của Đào Cảnh Thăng cách quán Nguyên Khôi không xa chỉ khoảnh khắc là hắn chạy về đến nhà.

Đào Cảnh Thăng ngày thường sớm ra đi, tối mới về. Buổi tối về nhà, vợ con đã ở phòng chính chờ đón hắn. Nhưng lần này, trong phòng chính chẳng có một người nào. Đào Cảnh Thăng trong lòng vẫn chưa cảm giác điều gì, đinh ninh rằng mình trở về nhà giữa ban ngày, vợ con tự nhiên là không biết mà thôi.

Đào Cảnh Thăng nóng nảy muốn biết vợ con đang ở đâu, nên đi nhanh vào trong phòng trong và phòng ngủ. Thì ra vợ hắn đột nhiên cảm thấy không khỏe nên lên giường nằm nghỉ, còn hai đứa con cưng không biết đi đâu. Đào Cảnh Thăng càng sốt ruột, chạy nhanh vào phòng chính, phòng ngủ, khắp một lượt nữa để tìm hai đứa con cưng, nhưng vẫn không thấy bóng dáng của chúng ở đâu. Hai đứa con cưng của Đào Cảnh Thăng, một đứa bảy tuổi, một đứa bốn tuổi, hai đứa nhỏ ngày thường chân chưa ra khỏi nhà lần nào, bây giờ chúng chạy đi đâu mất?

Đào Cảnh Thăng ba chân bốn cẳng chạy vào nhà để củi, vừa nhìn vào, hắn đã hồn phi phách tán. Thì ra, hai đứa bé, thừa lúc mẹ nằm nghỉ trên giường, chúng lẻn vào nhà để củi, đang chơi cái trò "quỷ dẫn người lên treo cổ tự tử"!

Đào Cảnh Thăng nhìn lên cây xà ngang của nhà để củi,

một sợi dây thừng không biết đã được treo lên đó lúc nào. Lúc bấy giờ, sợi dây được hai đứa bé khoanh thành hai vòng tròn, cần cổ thằng con trai lớn đút vào cái vòng trên, cần cổ thằng con trai nhỏ thì đút vào cái vòng phía dưới, cái ghế dưới chân hai đứa đã ngã ngang, một sợi dây thừng đã treo hai cái mạng nhỏ của hai thằng bé!

Đào Cảnh Thăng vừa thấy, ba hồn chẳng thấy bảy vía, nhanh như cơn gió xoáy bay vào nhà để củi, và không biết sức lực từ đâu nhập vào người, hắn nắm chặt sợi dây, dùng hết sức bình sinh kéo mạnh một cái; sợi dây thừng không chịu nổi trọng lượng của ba người, lập tức "bực" một tiếng, đứt làm đôi. Đào Cảnh Thăng và hai đứa con cùng rơi xuống đất.

Đào Cảnh Thăng bất kể bàn tọa đau đớn, hắn lồm cồm đứng dậy, bồng hai đứa bé, chạy bất kể sống chết ra phòng chính, la toáng lên, kêu gia nhân đi mời lương y đến cứu trị gấp. Nhưng cũng may, lương y chưa đến, hai cục cưng của Đào Cảnh Thăng đã hồi tỉnh lại.

Thì ra hai đứa bé vừa mới bị nghẹt thở, lúc Đào Cảnh Thăng ôm chúng vào lòng chạy như điên cuồng, nhờ thế mà giúp cho chúng thở lại được. Một lúc sau lương y chạy đến, chẩn đoán kỹ lưỡng, hai đứa bé đã bình an vô sự. Đào Cảnh Thăng ra lệnh cho gia nhân chăm sóc nghiêm nhặt, rồi mới quay lại quán Nguyên Khôi.

Đào Cảnh Thăng vừa gặp mặt Lại Bố Y, đã quỳ xuống trước mặt ông, rất lâu vẫn không chịu đứng dậy. Sau đó hắn mới thuật lại hết mọi biến cố vừa xảy ra.

Mọi người nghe xong, càng thêm kính trọng Lại Bố Y bội phần. Tư Mã Phúc thừa cơ cười ha hả, nói:

-Tốt, tốt lắm! Quả nhiên gặp dữ hóa lành, một việc quá vui mừng. Năm trăm lượng thù lao, nghĩ lại chưa đúng giá sự việc xảy ra. Đào chưởng quỹ, ông nghĩ sao?

Đến bây giờ, Đào Cảnh Thăng có lẽ đã gặp thảm biến, suýt chút nữa cái mạng già của hắn cũng tiêu, nhưng may mắn,

gặp dữ hóa lành. Trong cơn kinh hoàng mừng vui lẫn lộn, ngay cả cái đau lòng xót dạ hắn cũng quên mất, Đào Cảnh Thăng ngoan ngoãn, chạy đến quày thủ quỷ, lấy tấm ngân phiếu năm trăm lượng ra, rồi đi đến cung kính dâng lên cho Lại Bố Y.

Lại Bố Y cười lên một tiếng, không từ khước, tiếp lấy tấm ngân phiếu, rồi thuận tay đưa cho Lý Nhị Ngưu quản lý. Lúc bấy giờ trên người của Lý Nhị Ngưu, cộng với số tiền hơn ba trăm lượng của Ngụy lão bản, đã có hơn tám trăm lượng bạc.

Tư Mã Phúc và Lý Nhị Ngưu đảm khí tức thì tăng lên gấp bội. Chu Đỉnh Thần thấy Đào Cảnh Thăng đã không nhận số tiền bữa ăn, liền đúng như lời hứa, dâng lên cho Lại Bố Y tấm ngân phiếu ba trăm ba mươi lượng, vừa nói:

-Đào chưởng quỹ đã không thu tiền bữa ăn, số tiền bữa ăn do tại hạ nhận trả, vậy xin trao lại cho nguyên chủ là đúng lý.

Lại Bố Y thấy thái độ thành khẩn của Chu Đỉnh Thần nên không từ chối, tiếp lấy tấm ngân phiếu và trao cho Lý Nhị Ngưu giữ.

Tư Mã Phúc cực kỳ vui vẻ, kề tai nói nhỏ với Lý Nhị Ngưu:

-Hôm nay Lại huynh đã trở thành tài thần ai gặp cũng thương. Đáng buồn cười nhất là lão chủ quán họ Đào, bình sinh không chịu mất một sợi lông, hôm nay lại cung kính dâng cho gần cả ngàn lượng bạc. Chúng ta chẳng những ăn một bữa Bách sắc mỹ yến khỏi trả tiền, lại còn được thêm tiền. Quả thực lửa cháy đến tổ chim keo kiệt, khi cháy thì cháy hết lông của nó.

Lý Nhị Ngưu cười khẽ nói:

-Đây là căn cứ vào chất liệu mà luận giá tiền. Chu lão bản hơn ba trăm lượng để cứu một mạng người, còn Đào chưởng quỹ đưa hơn tám trăm lượng để cứu hai mạng người. Há không phải là quá công bình đó sao? Kể ra Ngụy lão bản là có phúc nhất, Lại tiên sinh chỉ nói một câu nhẹ nhàng mà ông ta thu vào được hơn một ngàn lượng bạc.

Tư Mã Phúc cười ha hả, nói:

-Mặc kệ hắn, mặc kệ hắn! Cái này gọi là mỗi người đều có gieo nhân quả riêng, chớ có thèm muốn phúc lộc của người khác. Cũng còn gọi là "ném vàng ra mà đem ngọc vào".

Lý Nhị Ngưu không hiểu, hỏi:

-Sao gọi là ném vàng ra đem ngọc vào?

Hai người kề tai cười nói nho nhỏ, trong khi mọi người nhìn Lại Bố Y như gặp một vị thần tiên lâm phàm, không ai lưu ý họ đang nói cái gì?

Đào Cảnh Thăng bây giờ mới chợt nhớ đến sự thắc mắc trong lòng mình, liền lên tiếng hỏi:

-Tiên sinh thần cơ diệu toán, quả thực quỷ thần cũng khó đoán được. Nhưng không biết tại sao tiên sinh lại biết trong nhà tại hạ có người sắp chết?

Lại Bố Y mỉm cười nói:

-Đào chưởng quỹ là chủ nhân của quán Nguyên Khôi này, có thể nhìn ra sự trần thiết nơi đây có cái gì bất ổn không?

Đào Cảnh Thăng cười khổ nói:

-Quán Nguyên Khôi vừa trang hoàng mới lại vào tháng trước, tại hạ thực sự nhìn không ra chỗ nào bất ổn cả.

Lại Bố Y mỉm cười, bỗng nhiên ông đưa tay chỉ hai cây đèn treo chính giữa đại đường, nói:

-Trong quán, trên cây xà ngang một sợi dây treo hai ngọn đèn đã phạm điều sát kỵ. Đó là nguyên nhân gây ra cái bệnh tâm bất an của Đào chưởng quỹ. Hơn nữa, trên góc trán của ông vừa rồi có lằn hắc khí xâm phạm mệnh cung, là điềm dữ cho biết trong nhà có người sắp vong mạng, hoàn toàn kết hợp với một sợi dây mà treo hai ngọn đèn, đó là điềm sát hại đại kỵ. Từ đó mà suy đoán ra ngay, một sợi dây treo hai mạng người. Cũng còn may là sớm phát hiện, nếu không thì đã trở thành đại họa rồi.

Đào Cảnh Thăng nghe xong, đứng chết sững một lúc khá lâu, sau đó hắn lớn tiếng gọi:

-Người đâu, hãy lập tức đem hai cây đèn trên xà chính xuống. Sai lầm vô tình này suýt chút nữa làm cho huyết mạch Đào mỗ bị đứt tuyệt.

Đại hán bảo vệ và điếm tiểu nhị vừa nghe xong lập tức chạy như bay đi lấy thang, nhanh nhẹn leo lên đem hai cây đèn xuống, luôn tiện cuộn sợi dây thừng trên xà chính đem bỏ đi.

Đào Cảnh Thăng thấy mọi việc đã ổn, hắn thở phào một cái, lòng chợt thấy nhẹ nhõm, nói:

-Thỉnh giáo tiên sinh, lần này thì đã xong hết rồi chứ? Chứng bệnh tâm bất an của tại hạ do đó mà được giải trừ luôn phải không?

Lại Bố Y cười nhẹ, nói:

-Bên cạnh thuyền chìm có ngàn cánh buồm lướt qua. Gốc cây bệnh đã nhổ, thì vạn cây khác sẽ xinh tươi. Điều cấm kỵ đã xuất hiện sát chủ, may mắn là gặp dữ hóa lành, thì hãy bước nhanh qua. Từ đây có thể đảm bảo an khang, Đào lão bản còn lo lắng cái gì nữa?

Đào Cảnh Thăng nghe Lại Bố Y nói xong, hắn trầm ngâm rất lâu, đột nhiên tỉnh ngộ, trong lòng xao xuyến, hắn cảm thấy tinh thần sảng khoái, cái tâm bất an trước đây hoàn toàn biến mất, bất giác sự vui mừng hiện lên nét mặt:

-Đúng lắm, đúng lắm! Bởi tại lạ đãi nhân xử thế quá tính toán chấp trước, từ đây về sau xin cố gắng sửa đổi lại.

Lại Bố Y nghe xong, rất mừng, nói:

-Tốt, tốt lắm! Đào lão bản nói lời đó ra, chứng tỏ tính linh của ông vẫn còn. Nếu có thể như vậy mà xử thế hành sự, tại hạ bảo đảm từ đây cơ nghiệp của ông sẽ vững chắc mãi mãi, trong nhà lớn nhỏ đều bình an vô sự.

Đào Cảnh Thăng lại ân cần cảm tạ Lại Bố Y. Trải qua biến cố lần này, tâm tính của chủ quán Nguyên Khôi dường như đã thay đổi rất nhiều, hắn chẳng những không cảm thấy đau lòng khi mất đi hơn tám trăm lượng bạc mà còn cao hứng lớn tiếng nói với mọi người có mặt ở đây:

-Thưa các vị, hôm nay Đào mỗ may mắn bảo toàn được huyết mạch của mình, để biểu hiện lòng cảm tạ ân đức của vị tiên sinh đây, tiền ăn uống hôm nay của các vị, chỉ xin thu phân nửa. Xin các vị cứ vui vẻ ăn uống một bữa no say.

Mọi người nghe xong, đều rất vui mừng. Nhưng họ biết rằng điều này là do ánh sáng của vị kỳ nhân trước mặt họ mang đến, nên trước nhất họ đều đến cảm tạ Lại Bố Y. Họ đều đồng thanh nói:

-Xin hỏi tiên sinh cao tính đại danh là chi? Để chúng tôi vĩnh viễn không quên, luôn luôn ghi nhớ trong lòng.

Lại Bố Y xua tay cười không nói. Tư Mã Phúc biết tâm ý của Lại Bố Y nên cười khà khà nói:

-Vị lão ca của lão không quen tập tục nghi lễ của người đời, các vị hãy tự tiện mà ăn uống no say đi. Ông ấy họ Ngãi, chỉ là một kẻ giang hồ phiêu lãng mà thôi.

Tư Mã Phúc nói xong, cùng Lại Bố Y và Lý Nhị Ngưu bước nhanh ra khỏi Nguyên Khôi Quán, nhẹ nhàng ra đi.

Trong quán Nguyên Khôi, mọi người nhìn thấy nhóm ba người Lại Bố Y thanh thản ra đi rồi, tuy ngồi đối diện với các món trân tu mỹ vị, và được Đào chưởng quỹ giảm phân nửa giá tiền, nhưng đại đa số không còn nghĩ đến việc thưởng thức món ăn, họ đều im lặng không nói, cúi đầu suy nghĩ.

Bỗng nhiên có người lên tiếng:

-Nghe nói gần đây ở địa phận Ao Xuyên có vị Tầm long đại hiệp Lại Bố Y xuất hiện, người đó có bản lĩnh thông thiên đạt địa, nhưng thần long kiến thủ bất kiến vĩ, so với vị kỳ nhân lúc nãy có điểm tương đồng. Không biết vị này có phải là đồng môn với Tầm long đại hiệp Lại Bố Y không?

Chu Đỉnh Thần nói:

-Chúng ta là bọn phàm phu tục tử, hơn nữa lại là người doanh thương, thân chứa đầy xú uế của tiền bạc, Lại đại hiệp là bậc thanh khiết, làm sao có thể xuất hiện gặp mặt chúng ta chứ?

Ngụy lão bản cũng thở dài nói:

-Đúng lắm, đúng lắm! Nếu hữu hạnh gặp gỡ Lại đại hiệp, ước mong ông ấy chỉ điểm một hai điều thôi, Ngụy mỗ dù có bị đoản mệnh mười năm, cũng cam tâm tình nguyện.

Có người nghe Ngụy lão bản nói thế, liền cười lớn, nói:

-Ngụy lão bản có may mắn gặp được Lại đại hiệp, mong ông ta chỉ cho một long huyệt, dĩ nhiên dù đoản mệnh mười năm cũng không có gì đáng tiếc. Bởi vì chết càng sớm càng tốt, sớm được nằm trong long huyệt ngày nào, thì con cháu sẽ sớm được phú quý ngày ấy.

Lập tức mọi người đều cười ầm lên. Đào Cảnh Thăng không cười, y im lặng suy tư rất lâu, đột nhiên thất thanh nói lớn:

-Cha chả, chúng ta đã bỏ qua một cơ hội tốt rồi.

Mọi người nghe vậy, vội vã hỏi:

-Cái gì là cơ hội tốt?

Đào Cảnh Thăng nói:

-Trong chúng ta có ai từng chính mắt được thấy diện mạo của Lại Bố Y đại hiệp không?

Mọi người hiện diện đều lắc đầu, nói:

-Ai có được cái phúc lớn bằng trời đó chứ?

Đào Cảnh Thăng nói:

-Thực sự chẳng có ai từng gặp mặt ông ấy phải không?

Có người bực tức nói:

-Nếu ai có may mắn đã gặp mặt Lại đại hiệp mà không chịu thừa nhận, thì người ta xem người đó là con cháu của loài rùa rút cổ đấy.

Đào Cảnh Thăng nghe vậy, liền vỗ tay vào đùi một cái, nói:

-Đúng là vậy đấy. Nếu như tại hạ nói ra, vị tiên sinh vừa rồi chính là Lại đại hiệp, ai dám nói là không phải?

Mọi người sửng sốt nói:

-Việc này chẳng có ai dám quyết đoán, bởi vì ai cũng chưa từng thấy được diện mạo của Lại đại hiệp cả.

Đào Cảnh Thăng thở dài, nói:

-Các vị không nghe người bạn già của vị tiên sinh nói ông ấy họ Ngãi hay sao? Ngãi tức là Lại đấy, mượn chữ mà nói đồng âm vậy. Huống chi người ta nói bên cạnh Lại đại hiệp luôn luôn có một ông già và một thanh niên đi theo. Căn cứ vào hình dạng của ba người vừa rồi, tại hạ cả gan dám quả quyết rằng, vị tiên sinh đó chắc chắn là Lại Bố Y đại hiệp, không thể nghi ngờ được, và hai người còn lại là một già một trẻ không rời của Lại đại hiệp.

Mọi người trong quán vừa nghe xong, trầm tư suy nghĩ kỹ lại, đều cảm thấy lời của Đào chưởng quỹ rất có lý. Lập tức họ lớn tiếng nói:

-Quả thực đúng như vậy, quả thực Tầm long đại hiệp Lại Bố Y đã giá lâm đến quận Cao Yến này. Đáng tiếc chúng ta có mắt mà không có con ngươi, để cho vị đương thế kỳ nhân ra đi trước mặt mình.

Có một thanh niên đấm ngực, dậm chân tự oán trách mình. Có lẽ y có việc địa huyệt phong thủy quấy nhiễu từ lâu, nên muốn tìm một vị có khả năng tinh thông môn này để giúp cho chàng, nhưng trong khắp thiên hạ ai có thể sánh bằng Tầm long đại hiệp Lại Bố Y, vang danh thiên hạ? Nhưng hôm nay đối diện với ông lại không nhận ra ông, đánh mất đi cơ hội ngàn năm một thuở, làm sao chàng thanh niên này không đấm ngực dậm chân luyến tiếc?

Thanh niên đó càng nghĩ càng hối hận, cuối cùng dằn lòng không được, chợt đứng bật lên, nói:

-Đào lão bản, bữa ăn này một lát nữa hãy tính tiền, tại hạ bây giờ phải lập tức đuổi theo họ, nếu trời còn thương tại hạ, thì cho tại hạ tìm gặp được vị đương thế kỳ nhân này.

Thanh niên đó nói xong, bước nhanh ra ngoài. Tại cửa thang lầu, ngay lúc đó có hai người khách hối hả bước lên, va phải chàng thanh niên đi tìm Lại Bố Y đang đi xuống. Cả ba nhìn nhau một lượt, đều kinh ngạc kêu lên một tiếng "ủa". Té ra họ là huynh đệ cùng sư môn.

-Đại ca đi đâu mà hối hả quá vậy?

-Nhị đệ, tam đệ, hai em không phải là theo lời mời đến Tống gia trang dạy võ hay sao? Sao lại nhàn tản giữa ban ngày đến quán Nguyên Khôi làm gì?

Ba người tranh nhau nói trước. Người đại ca vốn họ Sử tên là Siêu, nhị đệ là Từ Phương Ngọc, tam đệ là Đường Thanh Bình, họ là ba anh em học võ cùng một sư môn. Sư môn của họ là ai? Tài nghệ của ba sư huynh đệ này như thế nào? Ở quận Cao Yến này không một ai hiểu rõ về họ.

Sử Siêu là con người rất hiếu thảo, cha của chàng đã sớm qua đời nhưng mẹ thì vẫn còn khỏe mạnh. Bất hạnh là năm trước mẹ bỗng nhiên bị một chứng bệnh quái lạ, hai mắt không thấy đường. Sử Siêu đã tìm nhiều phương thuốc chữa trị nhưng đều vô hiệu quả. Vì chứng bệnh của mẹ, Sử Siêu hầu như đã khắp cả đại giang nam bắc. Hôm nay, chàng chợt gặp được vị kỳ nhân, tận mắt thấy vị đó chỉ trong khoảnh khắc trừ được chứng bệnh si ngốc quái lạ của thằng bé, sau đó cứu khổ cứu nạn cho hai đứa trẻ khác, tài nghệ kinh nhân, làm sao Sử Siêu không xúc động? Bây giờ nghe nói vị này chính là Tầm long đại hiệp Lại Bố Y trong lòng chấn động hơn nữa, thầm nói rằng nếu chàng cầu khẩn được Lại đại hiệp ra tay cứu nạn, cặp mắt của mẹ chàng nhất định sẽ được sáng lại như xưa.

Bây giờ, Sử Siêu không dằn lòng, nôn nóng được nữa, gấp rút muốn xuống lầu chạy đuổi theo tìm Lại đại hiệp, nhưng chàng đụng phải nhị đệ Từ Phương Ngọc và tam đệ Đường Thanh Bình cũng đang hối hả đi lên lầu.

Sử Siêu vừa thấy Từ Phương Ngọc và Đường Thanh Bình thì rất mừng rỡ, nói:

-Nhị đệ, tam đệ đến thực đúng lúc, hãy mau theo ngu huynh đi tìm một vị kỳ nhân.

Từ Phương Ngọc cau mày hỏi:

-Người này là ai thế? Đại ca vì người đó mà quýnh quáng đến thế sao?

Sử Siêu nghiêm sắc mặt nói:

-Người này giống như viên ngọc báu hiếm có trên đời. Các đệ có biết Tầm long đại hiệp Lại Bố Y vang danh thiên hạ đã đến quận Cao Yến này không? Ngu huynh đang muốn đi tìm ông ấy để cứu cặp mắt mù lòa của mẫu thân đây.

Tam đệ Đường Thanh Bình cười nói:

-Vị Tầm long đại hiệp này không phải là thần y, làm sao có thể trị lành chứng bệnh của thẩm nương được?

Sử Siêu nói:

-Nhị đệ và tam đệ có điều không biết đó thôi. Nếu ngu huynh không chính mắt thấy việc vừa rồi, chắc chắn ngu huynh cũng không tin. Lại đại hiệp vừa rồi đã biểu diễn tài năng tuyệt kỹ tại Nguyên Khôi quán. Dùng một chậu nước trong trừ được một bệnh nan y và cứu nạn cho hai người khác. Người có sở cầu nếu thành tâm đều ứng nghiệm. Nếu được ông ấy ra tay giúp đỡ, bệnh của mẹ ngu huynh chắc chắn sẽ được chữa lành.

Từ Phương Ngọc cười lên một tiếng như không tin, rồi sau đó khẽ giọng nói:

-Theo đại ca nói người này là một viên ngọc báu hiếm có, nhưng đại ca có biết ở quận Cao Yến này vừa xảy ra một sự cố lớn lao bằng trời không?

Sử Siêu thấy vẻ mặt nghiêm trọng của Từ Phương Ngọc, chàng biết xưa nay vị nhị đệ này xử sự rất cẩn trọng, nếu không quan hệ trọng đại thì sắc mặt chàng không quá nghiêm túc như vậy. Sử Siêu liền thấp giọng hỏi:

-Thực sự là sự cố lớn lao gì?

Từ Phương Ngọc thở một hơi dài, nói:

-Đại ca có biết không? Thì ra ở trong quận Cao Yến này có một hang động cất dấu bảo vật vô cùng quý giá.

Sử Siêu bật cười, nói:

-Nhị đệ nói chuyện ngớ ngẩn gì thế? Cao Yến Quận vốn là một vùng đất nghèo nàn, kho báu ở đâu mà chạy ra thế?

Đường Thanh Bình chen lời:

-Đại ca không tin sao? Trên người của nhị ca có vật chứng minh. Tiểu đệ cũng bị nhị ca thuyết phục, vì thế mới hối hả đi tìm đại ca. Hai anh em đã ghé nhà đại ca trước, thẩm nương nói giờ này thì đại ca đang ở Nguyên Khôi quán, bởi vậy chúng tôi mới đến đây, vừa đụng đầu đại ca đi xuống.

Sử Siêu nghe nói có vật chứng minh, huống chi vị tam đệ này xử sự cực kỳ tinh tế, có thể thuyết phục được chàng ta, cũng đủ chứng tỏ sự việc này rất quan trọng.

Từ Phương Ngọc thấy Sử Siêu trầm ngâm không nói, biết tuy chàng không hoàn toàn tin, nhưng lòng cũng đã dao động, lại thấy nơi đây không phải là chỗ để bàn chuyện cơ mật, nên nói:

-Đại ca đã muốn tìm Lại đại hiệp, chúng tôi sẽ đi theo đại ca một chuyến. Dọc đường chọn chỗ vắng ta bàn kỹ việc này lại.

Sử Siêu vừa nghe xong, rất mừng nói:

-Như thế thì rất tốt. Bất kể việc này là thực hay giả, cũng không làm lỡ dở việc chính yếu của ngu huynh.

Thế là ba sư huynh đệ lập tức rời khỏi Nguyên Khôi quán, chạy nhanh về phía trước.

BẢN ĐỒ KHO BÁU BÍ MẬT

Sử Siêu, Từ Phương Ngọc, Đường Thanh Bình, ba sư huynh đệ rảo khắp đường lớn hẻm nhỏ trong quận thành Cao Yến, nhưng vẫn không thấy bóng dáng của nhóm người Lại Bố Y ở đâu.

Sử Siêu cảm thấy vô cùng hối tiếc và thất vọng. Chỉ tự trách mình ở tại quán Nguyên Khôi có mắt mà không có tròng, đối diện với bậc kỳ nhân mà không nhận ra, đánh mất cơ hội ngàn năm một thuở. Đường Thanh Bình bỗng bật cười nói:

-Ba người chúng ta, ở trong thành này, e rằng đi gãy cả giò cũng tìm không gặp vị Lại đại hiệp kia.

Sử Siêu vội hỏi:

-Tam đệ vì sao nói vậy?

Đường Thanh Bình cười nhẹ nói:

-Danh hiệu của Lại đại hiệp có phải là Tầm long đại hiệp không?

Sử Siêu gật đầu nói:

-Không sai, người đời đều tôn xưng ông ấy là Tầm long đại hiệp.

Đường Thanh Bình nói:

-Vậy thì đúng rồi. Tầm long, vốn là chỉ các thầy địa lý phong thủy trên giang hồ, đi tìm mạch long huyệt, Lại Bố Y đã là Tầm long đại hiệp, ông ấy đến địa phận quận Cao Yến này, há có thể ở lâu trong thành sao? Nếu ông ta muốn quan sát phong thủy để tìm long huyệt, không thể nào không đi ra vùng ngoại ô vào tận chốn sơn dã mà tìm.

Sử Siêu nghe xong, trầm ngâm một lúc, rồi vui mừng, nói:

-Đúng lắm, đúng lắm! Tầm long đại hiệp, nếu không lên chỗ núi sông giao tiếp, thì sao gọi là Tầm long đại hiệp chứ? Việc không thể chậm trễ, nếu như hai hiền đệ có rảnh rang, hãy cùng đi với ngu huynh một chuyến lên Định Sơn, có được không?

Từ Phương Ngọc chưa kịp đáp, thì Đường Thanh Bình đã mỉm cười nói:

-Nhị ca, tại sao không đi chứ? Nhị ca vì chuyện động chứa bảo vật mà ngay cả chức giáo đầu rất tốt cũng từ bỏ không làm. Hơn nữa Định Sơn có một thạch thất rất nổi tiếng, nếu ở đó mà bàn luận chuyện kho báu này, thì khắp thiên ha sợ rằng chẳng có chỗ nào ẩn mật hơn tòa thạch thất này.

Tâm sự của Từ Phương Ngọc bị lời nói của Đường Thanh Bình soi thấu nên chàng mỉm cười gật đầu nói:

-Tam đệ quả không thẹn được người ta tôn xưng là Quỷ

Linh Tinh. Đại ca, tiểu đệ cũng có ý đó, vậy ta cứ đi thẳng đến Định Sơn. Một là có thể tìm được vị Tầm long đại hiệp; hai là vào tòa thạch thất để bàn luận việc bảo vật.

Thế là ba sư huynh đệ ra khỏi quận thành Cao Yến, hướng về núi Định Sơn ngoài vùng giao ngoại mà chạy cực nhanh.

Ra khỏi vùng giao ngoại, tài nghệ của ba người mới hiển lộ rõ ràng. Nội công, ngoại công, khinh công của Sử Siêu đều đạt đến cảnh giới xuất thần nhập hóa, chàng không có vẻ gì gấp rút, nhẹ nhàng nhưng nhanh như tên bắn chạy rất xa ở phía trước.

Ngoại công của Từ Phương Ngọc cao hơn Đường Thanh Bình một chút, nhưng nội công của vị tam đệ này lại cao hơn nhị đệ một bực, còn trình độ khinh công của hai người thì sai biệt không bao nhiêu.

Từ Phương Ngọc và Đường Thanh Bình ở phía sau đề khí đuổi theo, nhìn thấy bóng hình nhẹ nhàng siêu thoát của vị đại ca phía trước, Đường Thanh Bình bất giác thở dài một tiếng nói:

-Khinh công của đại ca so với trước đã tinh tấn hơn nhiều. Tiểu đệ có luyện thêm ba mươi năm nữa, sợ rằng cũng khó đạt được trình độ của đại ca hiện giờ.

Từ Phương Ngọc mỉm cười nói:

-Há chỉ có khinh công thôi sao? Chỉ một bộ chưởng pháp "Lạc diệp phi hoa hồ điệp chưởng" tự đại ca sáng tạo ra, trong khắp thiên hạ, tiếp được mười chiêu của đại ca sợ rằng không có bao nhiêu người. Nếu không thế làm sao đại ca tuy tuổi mới hai mươi lăm, mà đã được người trong giang hồ tôn xưng mỹ hiệu là "Hỏa Kỳ Lân" được chứ? Cũng như tam đệ, có danh hiệu là "Quỷ Linh Tinh", trên giang hồ, bất luận phe chính hay tà, nghe đến đều phải cau mày.

Đường Thanh Bình nghe thế, bất giác cười lớn nói:

-Cái danh hiệu Hỏa kỳ lân của đại ca, theo tiểu đệ thấy, phân nửa là do trình độ võ nghệ, còn phân nửa e là do cái

tính tình nóng như lửa hỏa diệm sơn của đại ca. Đừng nói điều chi khác, chỉ một lần ở nội thành Cao Yến, đại ca gặp một cô nhi số mệnh rất đau khổ, thân thế thê thảm, làm cho đại ca phải cảm động theo nó, sau đó cõng đứa bé mồ côi bị gãy một chân chạy mấy trăm dặm về chỗ sư phụ.

Từ Phương Ngọc thở dài, nói:

-Sư phụ cùng đại ca trị lành vết thương cho đứa bé, rồi đại ca thay thế sư phụ truyền dạy võ nghệ cho đứa bé mồ côi, không giấu một chiêu gì cả. . . Nếu không có đại ca, nhị ca hôm nay làm sao có thể chuyện trò cùng tam đệ đây?

Thì ra, đứa bé mồ côi đó chính là Từ Phương Ngọc, sau đó chàng đã luyện võ nghệ thành tựu. Bởi từ nhỏ đã trải qua bao tai kiếp, tính tình thích cô tịch, nhưng ghét kẻ ác như kẻ thù; trên giang hồ người đời gọi là "Thiết thủ phán quan" hai bàn tay thịt cứng như sắt thép, trên giang hồ không biết bao nhiêu bọn cường đồ dâm đãng đã chết dưới đôi thiết chưởng của chàng.

Tam sư đệ Đường Thanh Bình, danh hiệu "Quỷ Linh Tinh", tuổi mới mười tám, nhưng là đệ tử đắc ý mà vị sư phụ ẩn danh đã đích thân thu nhận. Bởi thân thể quá suy nhược của chàng, nên sư phụ đặc biệt truyền bộ nội công tâm pháp "Phi lưu đạo dẫn", vì thế nội công của chàng rất thâm hậu.

Đường Thanh Bình thấy một lời nói của mình làm cho nhị ca xúc động về thân thế, nên có ý tạ lỗi, cười nói:

-Tiểu đệ không thể phân tâm để nói chuyện được nữa. Nếu không, sẽ không đuổi kịp đại ca phía trước. Nhị ca, mình thử xem có thể vào núi cùng một lượt với đại ca không?

Từ Phương Ngọc biết Đường Thanh Bình sợ chàng nhớ đến thân thế mà thương tâm, làm tổn hại thần khí, nên cố ý dùng kế khích tướng để chàng cởi mở tâm tình, liền mỉm cười nói:

-Tam đệ an tâm, nhị ca của đệ bây giờ không giống như xưa, việc tầm thường nhỏ nhặt chẳng để vào tâm làm gì.

Đường Thanh Bình cười nói:

-Đúng lắm, đúng lắm! Duy chỉ có việc đại sự như tàng bảo động mới có thể làm cho nhị ca ngứa ngáy trong lòng mà thôi.

Từ Phương Ngọc cười cười, nhưng không nói gì. Chàng biết vị tam đệ hơi hiểu lầm về ý tưởng của mình. Sở dĩ Từ Phương Ngọc đem toàn lực ra lo việc "tàng bảo động", phân nửa dĩ nhiên là vì bảo vật độc nhất vô nhị đó, còn phân nửa là vì chàng không nỡ ngồi nhìn các nhân sĩ giang hồ chỉ vì kho báu đó mà tạo ra một trường thảm sát hôi tanh máu đổ.

Nhưng bây giờ chàng còn đang vội vã bôn phi làm sao có thể giải thích cho rõ ràng? Vì thế Từ Phương Ngọc im lặng không nói.

Từ Phương Ngọc trầm sắc mặt xuống, thì Đường Thanh Bình liền thở dài. Bởi vì Đường Thanh Bình biết rõ tính khí của vị nhị ca "Thiết thủ phán quan" này, khi mà chàng trầm mặc không nói năng, thì chớ hòng ai làm cho chàng ta mở miệng được. Bởi thế, Đường Thanh Bình cũng đành im lặng theo. Từ Phương Ngọc và Đường Thanh Bình ra sức chạy cực nhanh một lúc đã thấy rút ngắn khoảng cách giữa họ và Sử Siêu phía trước.

Sử Siêu thình lình dừng lại, Từ Phương Ngọc và Đường Thanh Bình lượn mình bay tới. Thì ra chặn ngang trước mặt họ là một cái hồ rộng mênh mông không thấy bờ bến, không biết nó bắt nguồn từ nơi nào, cũng không biết nó tận cùng ở đâu? Giữa hồ lại kỳ diệu đặc biệt, những bí động, những đảo có đỉnh cao chót vót bố trí như bàn cờ, đi vào đó như chợt lọt vào Bồng Lai tiên cảnh.

Nhưng muốn tìm người trong hang động, những hòn đảo có vách núi cheo leo giữa cái hồ mênh mông không bờ bến này, nào phải là chuyện dễ dàng? Có thể nói việc tìm kiếm người như mò trăng đáy nước, như hái hoa trong kính vậy.

Sử Siêu cao hứng đến đây, nhưng đột nhiên đến chỗ này, chàng hiểu rõ rằng chuyến đi này tám phần là đã phí công vô ích. Sử Siêu sững sờ nhìn mặt hồ một lúc chẳng có kế sách gì.

Từ Phương Ngọc biết tâm trạng thất vọng của Sử Siêu, nên mỉm cười nói:

-Đại ca không muốn đi một chuyến ra Định Sơn ở giữa hồ sao?

Đường Thanh Bình cười ha ha, nói:

-Đã đến đây thì phải đi cho tới cùng. Đại ca lo lắng cái gì chứ? Dầu sao đi nữa, thì cũng phải ra hồ một chuyến mới được. Tiểu đệ đi tìm thuê một chiếc thuyền đây.

Sử Siêu có điều không an tâm, nói:

-Giờ này chính là giờ chủ thuyền đang cần sử dụng nó, làm sao dễ dàng kiếm được một chiếc thuyền? Chỉ sợ tam đệ vất vả đi mà hoài công vô ích thôi.

Từ Phương Ngọc mỉm cười nói:

-Đại ca quên danh hiệu hiển hách của tam đệ rồi sao? Quỷ Linh Tinh mà không tìm được thuyền, thì người trong thiên hạ này đành phải làm con vịt trên cạn thôi.

Sử Siêu suy nghĩ, rồi bật cười một tiếng. Quả nhiên, một lúc sau, giữa vùng nước đầy lục bình lau sậy, từ trong khói nước mịt mù, một chiếc thuyền lao nhanh tới. Người chèo thuyền chính là Quỷ Linh Tinh Đường Thanh Bình. Sử Siêu vừa trông thấy rất mừng nói:

-Tam đệ, đệ tìm ở đâu ra chiếc thuyền nhẹ này vậy?

Đường Thanh Bình ở trên thuyền cười lớn nói:

-Tiểu đệ ngửa mặt lên trời kêu ba tiếng "thuyền đến đây", thì chiếc thuyền này lập tức trôi đến.

Từ Phương Ngọc mỉm cười nói:

-Đại ca cần gì phải biết tam đệ bằng cách nào có được thuyền. Tóm lại, tam đệ tìm được thuyền đem đến đây là được rồi.

Sử Siêu bật cười, cùng Từ Phương Ngọc phi thân nhảy xuống thuyền. Đã đến nước này, Sử Siêu không cần phải câu nệ tiểu tiết. Họ xuống thuyền.

Ba người chèo thuyền giữa hồ nước mênh mông vô tận, chạy quanh quẩn theo những hòn đảo có vách núi đứng, những

đỉnh núi cao chót vót, những hang động âm u, mà lục lạo tìm người.

Nhưng quanh quẩn cả nửa ngày trời, họ chẳng thấy bóng dáng của vị Tầm long đại hiệp ở đâu cả. Nhìn lại sắc trời, đã gần chạng vạng tối. Quỷ Linh Tinh là người đầu tiên tỏ ra bực bội, chàng quạt mạnh mái chèo một cái như trút hết bực tức vào đó, rồi cười khổ than:

-Ánh tà dương đẹp vô cùng, chỉ tiếc đã gần tối. Đại ca, phải tìm vị Tầm long đại hiệp ở đâu đây?

Sử Siêu ậm ự không trả lời. Từ Phương Ngọc nhẹ nhàng an ủi:

-Đại ca không nên chán nản, theo tiểu đệ thấy, Lại đại hiệp một khi đã đến quận Cao Yến rồi, núi sông rất đặc biệt kỳ diệu ở đây, Lại đại hiệp là người có tuyệt học về phong thủy đi tìm long mạch, đột nhiên thấy cảnh sắc kỳ diệu này nhất định sẽ lưu luyến ở lại, không nỡ rời nơi đây đâu. Chỉ cần ông ta còn ở lại đất này, bằng vào sự đồng tâm hiệp lực của ba sư huynh đệ chúng ta, còn sợ gì tìm không được Lại đại hiệp?

Sử Siêu biết rõ Từ Phương Ngọc chẳng qua là dùng lời an ủi mình, nhưng chàng không nỡ để cho hai sư đệ vì mình mà lo lắng, nên cố gượng ra vẻ hăng hái, cười khà khà nói:

-Chí lý lắm, chí lý lắm! Hoàng thiên bất phụ khổ tâm nhân, ngu huynh nhất định một ngày nào đó, cuối cùng cũng sẽ gặp được Lại đại hiệp thôi. À, phải rồi, trước đây nhị đệ đã đề cập đến tàng bảo động, thực sự là như thế nào?

Từ Phương Ngọc mỉm cười, đột nhiên móc ra một mảnh da màu vàng từ trong túi áo, trao cho Sử Siêu nói:

-Đại ca đã từng xem qua tấm bản đồ bí mật này chưa?

Sử Siêu tiếp lấy tấm da màu vàng nhìn qua, thấy trên đó vẽ ba điểm rất tinh tế, mỗi điểm đều chỉ dẫn rõ ràng tỉ mỉ, hai điểm đầu đều có một hàng chữ nhỏ thuyết minh. Tiêu ký văn tự của điểm thứ nhất viết: "Ở tại đây có thể tìm được dấu

chỉ dẫn đi tới điểm thứ hai". Tiêu ký văn tự của điểm thứ hai viết: "Nếu đến được chỗ này, có thể tìm được dấu chỉ dẫn để đi tới mục tiêu thứ ba." Ở trên tấm da vàng, duy nhất ở điểm thứ nhất là có vật làm dấu hiệu tương đối dễ nhận ra. Điểm thứ hai chỉ vẽ một đồ hình trên mặt nước, điểm thứ ba là một động bí mật, vốn không cách nào phân biệt được vị trí và phương hướng của nó.

Sử Siêu ngạc nhiên nói:

-Cái này có thể coi là bản đồ chứa bảo vật sao? Nhưng sao lại vẽ quá đơn sơ thế này? Giống như vô tự thiên thư vậy.

Từ Phương Ngọc mỉm cười không nói. Đường Thanh Bình, trái lại cười nói:

-Tiểu đệ ban đầu cũng nghi ngờ như đại ca vậy. Nhưng khi nhị ca giải thích qua một lần rồi, tiểu đệ không thể không tin được.

Sử Siêu ngạc nhiên nói:

-Nhị đệ, thực sự trong bản đồ này có chỗ nào bí mật ảo diệu vậy?

Từ Phương Ngọc cười cười nói:

-Đại ca nên biết, quận Cao Yến mà chúng ta đã ở mấy đời qua, vốn vào thời Tam Quốc là ở giữa ba nước Ngô, Thục và Ngụy. Vì thế nó là mảnh đất mà các nhà quân sự phải tranh đoạt cho kỳ được. Đến đời Hán Hiến Đế, năm Kiến An thứ mười sáu, Đông Ngô Tôn Quyền phái Bộ Trắc tấn công Lĩnh Nam. Bộ Trắc trước là đến quận Thương Ngô bình trị, dùng kế dụ địch, chém được Ngô Cự là thái thú quận Thương Ngô do sự bổ nhiệm của Lưu Biểu thuộc dòng Hán thất, sau đó Bộ Trắc dẫn hai vạn thủy quân thuận dòng mà đi xuống rồi đại chiến với tàn binh của Ngô Cự ở tại khe núi Cao Yến. Bộ Trắc tuy tiêu diệt được toàn bộ tàn binh của Ngô Cự, nhưng mục đích cuối cùng của cuộc chiến không đạt thành, đó là mối di hận lớn nhất trong cuộc đời Tôn Quyền.

Sử Siêu lấy làm lạ hỏi:

-Mục đích cuối cùng đó là gì?

Từ Phương Ngọc mỉm cười nói:

-Thái thú Thương Ngô quận là Ngô Cự vốn là rể của Lưu Biểu, mà Lưu Biểu lại là thân tộc Hán thất. Hán Hiến Đế không cam tâm chịu sự khống chế của Tào Tháo, nên lén trao ấn "lập quốc kim tỷ" cho Lưu Biểu, ra lệnh ông ta dùng nó để lập chí lớn, chiêu binh cần vương. Lưu Biểu vì thận trọng lại trao ấn kim tỷ cho rể là Ngô Cự bảo quản. Tôn Quyền nghe tin, rất muốn chiếm đoạt ấn kim tỷ để lấy đó mà hiệu lệnh thiên hạ. Tôn Quyền tuy chém được Ngô Cự và chiếm được quận Thương Ngô, nhưng trước sau vẫn không tìm được tung tích của ấn kim tỷ.

Sử Siêu nghe xong, chợt hiểu rõ mọi việc, nói:

-Quận Cao Yến ngày xưa gọi là quận Thương Ngô, không lẽ ấn kim tỷ thuở đó được cất giấu trong quận Cao Yến này. Đến nay đột nhiên lộ tung tích, mới dẫn đến truyền thuyết tàng bảo động? Chỉ một cái ấn kim tỷ nhỏ nhoi đó, cho dù nặng được vài cân, chẳng qua chỉ được mấy mươi lượng vàng ròng, hà tất phải tỏ ra quá bí mật và quan trọng hóa nó như vậy?

Từ Phương Ngọc gật đầu, nhưng liền nghiêm trang nói:

-Việc này quả thực vì ấn kim tỷ của Hán thất mà khởi ra. Hơn nữa, theo truyền thuyết, lúc Ngô Cự đem cất giấu ngọc ấn còn chôn theo mấy mươi hòm kim ngân châu ngọc. Vì thế sau khi tin tức này truyền ra, trên giang hồ đã xảy ra bao nhiêu trận chém giết khủng khiếp, đó là lý do thứ nhất tiểu đệ muốn tham gia vào việc này. Nhưng đó tuyệt không phải là nguyên nhân chính. Bởi vì, theo tin tức tiểu đệ thăm dò được, việc này có liên quan rất lớn với âm mưu quỷ kế của người Kim.

Sử Siêu kinh ngạc nói:

-Sao lại có liên quan đến người Kim?

Từ Phương Ngọc nói:

-Nước Kim hiện giờ do Kim Thế Tông chấp chính, người này cực kỳ mưu lược, hắn biết rằng dụng binh động võ khó

thu phục được lòng người Tống. Muốn thống nhất thiên hạ thì phải tấn công vào lòng dân là thượng sách. Vì thế, ấn kim tỷ của nhà Hán thất lạc từ lâu biến thành một công cụ có hiệu quả nhất. Nếu kim tỷ lọt vào tay người Kim, người Kim có thể dùng nó mà chiêu dụ người Tống, bảo rằng Đại Kim quốc được thiên mệnh nhất thống thiên hạ, thậm chí ấn lập quốc kim tỷ của tổ tông nhà Hán, trời cũng giáng xuống cho người Kim. Nếu thực hiện được điều này, lòng quân dân nhà Tống tất nhiên sẽ chia rẽ, tan rã. Nửa giang sơn còn lại của Nam Tống không cần đánh mà tự suy vong. Bởi thế hiện giờ, triều đình nước Kim đã phái rất nhiều cao thủ xuống miền nam, cấu kết với gian tế trong triều đình Nam Tống, quyết tâm đoạt cho được ấn kim tỷ, dù tốn bao nhiêu tiền của xương máu chúng cũng không tiếc.

Sử Siêu nghe xong, bất giác lộ sắc giận dữ, nói:

-Kế của người Kim quả nhiên là sâu độc. Nếu gian kế này thực hiện được thì nhân dân nhà Tống sẽ rơi vào cảnh dầu sôi lửa bỏng. Sử mỗ này còn hơi thở ngày nào thì ngày đó quyết không để ấn kim tỷ rơi vào tay bọn giặc Kim.

Từ Phương Ngọc gật đầu, nói:

-Đúng vậy, tiểu đệ cũng có ý đó. Kế hoạch hôm nay, duy nhất chỉ còn một cách là đi trước giặc Kim một bước, tìm ra tàng bảo động, lấy được ngọc ấn kim tỷ của nhà Hán nắm trong tay rồi mới tính toán sau.

Sử Siêu suy nghĩ giây lát rồi nói:

-Nhưng tấm bản đồ da bí mật này vì sao lại lọt vào tay của nhị đệ?

Từ Phương Ngọc nói:

-Đêm đó, tiểu đệ đang ngồi uống rượu ở một thị trấn nhỏ, ngoại giao của quận thành Cao Yến, bỗng thấy có một người mặc đồ dạ hành, thần sắc quái dị vào quán hỏi đường, chỗ hắn hỏi thăm lại là tiệm bán quan tài ở trong trấn. Tiểu đệ nghĩ thầm, người này tuyệt đối không phải là người địa

phương, nhưng tìm tiệm bán quan tài để làm gì? Nên âm thầm theo dõi. Tiểu đệ thấy, lão chủ tiệm bán quan tài dẫn người này âm thầm vào gian mật thất, lấy một cái gì đó trao cho người mặc đồ dạ hành. Người mặc đồ dạ hành tiếp lấy vật đó, nhìn kỹ lưỡng một lúc, rồi thừa lúc lão chủ tiệm bán quan tài không đề phòng, hắn đánh một chưởng lão chủ tiệm ngã ra chết lập tức. Tiểu đệ thấy thế, tức giận xuất hiện truy vấn hắn, nào dè hắn chẳng nói tiếng nào lại xuất chiêu sát thủ với tiểu đệ. . . Tiểu đệ lục soát trên người hắn, tìm được một lá mật hàm của Kim triều và bản đồ kho báu này. Suy nghĩ kỹ, tiểu đệ biết sự việc này cực kỳ nghiêm trọng, nên mới đến kéo tam đệ đi tìm đại ca, bàn luận cách phá độc kế của giặc Kim.

Quỷ Linh Tinh Đường Thanh Bình bấy giờ mới mỉm cười tiếp lời:

-Kỳ thực, nhị ca đã có sẵn kế hoạch trong lòng rồi. Ngoài miệng thì nói bàn luận với đại ca, đó chỉ là giả mà thôi. Thực ra bên trong thì không ngoài chuyện nhờ vào uy danh Hỏa Kỳ Lân của đại ca mà hành sự.

Hỏa Kỳ Lân Sử Siêu cười khà khà, nói:

-Nếu luận về trí tuệ mưu kế cẩn trọng để hành động, đại ca đâu phải là đối thủ của nhị đệ? Đại ca bất quá chỉ là tướng tiên phuông, hành động của nhị đệ lần này rất hợp với tâm ý ngu huynh.

Sử Siêu cùng Từ Phương Ngọc, Đường Thanh Bình, ba sư huynh đệ, tình như thủ túc, tâm ý tương thông, can đảm hơn người. Từ Phương Ngọc nghe Sử Siêu nói thế, liền cười nói:

-Thực không dám giấu, việc này tiểu đệ chỉ thông suốt được phân nửa mà thôi.

Đường Thanh Bình thấy Từ Phương Ngọc lại ngừng nói, sốt ruột đến vỗ đùi, nói:

-Cha chả, hảo nhị ca, nhị ca hãy sảng khoái nói ra cái phân nửa đó đi!

Từ Phương Ngọc cười khổ nói:

-Tiểu đệ đã xem kỹ bức bản đồ giấu báu vật. Điểm thứ nhất rất dễ nhận ra, tiểu đệ quả thực đã biết chỗ của nó, nhưng điểm thứ hai và điểm thứ ba, căn cứ vào hình vẽ mà suy đoán, chỉ biết nhất thủy nhất động – một nước – một hang động, rất có thể quan hệ mật thiết với cái hồ và núi Định Sơn này. Vừa rồi nhân tiện đi tìm Tầm Long đại hiệp, đã kỹ lưỡng nghiên cứu, mới phát hiện ra rằng, bằng vào phân nửa tuyến đường kia để tìm tới động giấu báu vật, khó như mò trăng đáy nước.

Đường Thanh Bình vội nói:

-Nhưng báu vật không thể không đoạt vào tay chúng ta được. Đừng nói ngọc ấn kim tỷ là một sự kiện cực kỳ trọng đại, ngay cái số ngọc ngà châu báu cũng vốn là của người Hán, tuyệt đối không thể để lọt vào tay người Kim. Nếu chúng ta tìm được, giữ lại một hòm mà chia nhau, cả đời cũng chẳng lo cái ăn cái mặc.

Từ Phương Ngọc nói:

-Mấy hòm còn lại cũng đủ nuôi cô nhi khắp thiên hạ sống được những ngày sung sướng.

Sử Siêu quả quyết nói:

-Số kho tàng đó không đoạt không được. Dù thế nào chăng nữa, tính toán cho dân cho nước đã là một việc quá tốt rồi.

Từ Phương Ngọc và Đường Thanh Bình cũng quả quyết, nói:

-Đúng rồi! Không đoạt không được!

Ba sư huynh đệ đã quyết định đoạt kho tàng, nhưng ra tay như thế nào, lại chưa có đầu mối để hàng động.

Từ Phương Ngọc trầm ngâm một lúc khá lâu, rồi quả quyết nói:

-Theo tiểu đệ thấy, Kim triều đã sai một nhóm cao thủ xuống miền nam, bí mật của động tàng bảo sợ rằng đã lọt vào tay người Kim. Kế hoạch hôm nay, đàng nào cũng phải theo chỉ dẫn trên bản đồ mà thăm dò điểm thứ nhất. Chuyến đi

này nguy hiểm vô cùng, cần phải luôn chú ý đề phòng.

Đường Thanh Bình cười lớn nói:

-Bằng vào võ công của đại ca, thêm trí kế của nhị ca, cộng cái tinh quái của Quỷ Linh Tinh này, ba sư huynh đệ ta nắm tay kết hợp, còn sợ yêu ma qủy quái nào nữa chứ.

Ba sư huynh đệ đã cương quyết đi đoạt bảo vật, nên không còn do dự nữa. Thừa đêm tối, họ quay mũi thuyền lại, y theo bản đồ chỉ dẫn, chèo thẳng về phía đông của cái hồ mênh mông.

Con đường được chỉ dẫn trên bức mật đồ xem thì rất đơn giản, nhưng nếu y theo đó mà đi mới biết sự lợi hại trong đó.

Thiết Thủ Phán Quan Từ Phương Ngọc thông minh mưu lược hơn người, nhưng chàng cũng lầm.

Ba người chèo thuyền quanh co cả nửa buổi tối, cuối cùng cũng trở lại chỗ cũ, lần này Từ Phương Ngọc tức tối đến xanh mặt, bởi vì cuối cùng chàng phát giác mình đã bị tấm bản đồ đánh lừa.

Đường Thanh Bình cười khổ nói:

-Xem ra đêm nay chúng ta phí công vô ích rồi. Nhị ca, không lẽ tấm bản đồ này là giả sao?

Từ Phương Ngọc, vẻ mặt nhăn nhó, nói:

-Tuyệt đối không thể giả. Nếu không thế, tại sao cao thủ Kim triều phải giết người diệt khẩu? Thậm chí hắn hy sinh cả mạng sống để giữ bí mật? Chúng ta hãy thử đi một chuyến nữa xem sao? Từ mỗ không tin cái hồ quỷ quái này có thể làm khó Từ mỗ này được.

Sử Siêu trầm ngâm không nói, chớ thấy rằng ngày thường chàng xử sự nóng nảy sôi nổi mà lầm, trong giây phút quan trọng này, chàng lại bình tỉnh, trầm lặng hơn ai hết.

Sử Siêu suy nghĩ một lúc rồi nói:

-Không, dừng thuyền lại, lên bờ.

Đường Thanh Bình kinh ngạc nói:

-Tại sao thế? Đại ca bực tức chăng?

Sử Siêu lắc đầu nói:

-Đường thủy không thông, tại sao không thử đường bộ, Sử mỗ không tin cái bản đồ quỷ quái này có thể vây khốn ba sư huynh đệ ta.

Từ Phương Ngọc, Đường Thanh Bình thấy Sử Siêu kiên trì và cương quyết như vậy, cả hai đều rúng động tinh thần. Đường Thanh Bình cười ha hả nói:

-Tiểu đệ sáng nay đã dự đoán, việc này nếu có đại ca tham dự vào, nhất định không bao giờ bỏ dở nửa chừng mà.

Sử Siêu nói:

-Quỷ Linh Tinh ngươi, chớ có đội mũ cao trên đầu đại ca. Đại ca chọn đường bộ mà đi, chẳng qua chỉ là thí nghiệm cầu may mà thôi.

Từ Phương Ngọc trầm ngâm, nói:

-Vừa rồi theo thủy lộ trên bản đồ chỉ dẫn mà đi, nhưng lại đánh một vòng tròn lớn. Vậy thì người vẽ bản đồ này, chắc chắn là một bậc kỳ nhân tinh thông ngũ hành thuật số. Đáng tiếc rằng ba chúng ta chỉ biết có võ nghệ, đối với ngũ hành thuật số một chút cũng không thông.

Trong lúc ba người đàm luận, đã đưa chiếc thuyền đến một hòn đảo nhỏ trên mặt hồ. Ba người rời thuyền lên đảo nhỏ đó. Bốn mặt chung quanh hòn đảo là nước. Phía đông có một đảo nhỏ khác, đúng hướng mà bản đồ bí mật đã chỉ dẫn.

Khoảng cách mấy mươi trượng trên mặt nước, dĩ nhiên không thể làm khó được ba sư huynh đệ họ. Sử Siêu đưa tay bẻ gãy chín nhánh cây to bằng ngón tay, chia nhau mỗi người ba nhánh.

Sử Siêu lấy tay ném một nhánh lên mặt nước ở hướng đông, tay cầm hai nhánh còn lại, phi thân nhảy lên nhánh cây trên mặt nước, thân mình còn lơ lửng trên không chàng đã thuận tay ném nhánh thứ hai xuống mặt nước phía trước, sau đó bàn chân trái điểm nhẹ một cái, chân phải thừa thế móc nhánh cây lên, mượn sức điểm nhẹ đó, thân mình bay tới

nhánh thứ hai, lại ném nhánh thứ ba về phía trước, nhánh cây ở bàn chân phải đã vào tay của Sử Siêu, ba nhánh cây liên hoàn giao thác, thân chàng như con chuồn chuồn điểm trên mặt nước, chớp mắt đã qua tới hòn đảo nhỏ ở phía đông.

Từ Phương Ngọc và Đường Thanh Bình thấy đại ca thi triển khinh công tuyệt đỉnh như thế, đều thầm tán thưởng. Hai người cũng làm theo, mượn nhánh cây làm điểm tựa mà phi thân đi, tuy họ an toàn qua được hòn đảo nhỏ bên kia, nhưng chiếc giày trái của Từ Phương Ngọc bị ướt, còn Đường Thanh Bình bị ướt giày bên phải, so với đôi giày của Sử Siêu chẳng hề thấm một giọt nước bắn lên, hiển nhiên đã lộ rõ sự cao thấp giữa ba sư huynh đệ về bộ môn khinh công.

Y theo bản đồ chỉ dẫn, lên được hòn đảo nhỏ này rồi, phương hướng phải chuyển qua góc đông nam, sau đó quẹo qua trái, rồi quẹo qua phải, bấy giờ mũi tên chỉ thẳng lên hướng trên không biết chỉ chỗ nào.

Ba sư huynh đệ của Sử Siêu y theo đồ hình chỉ dẫn, trước nhất là qua tiểu đảo phía đông nam, rồi chuyển qua bên trái, nhảy qua một hòn đảo nhỏ, sau đó lại chuyển qua hướng phải nhảy qua hòn đảo thứ tám, như thế mà liên tiếp phi thân vượt qua gần một ngàn trượng trên mặt hồ, leo qua cả trăm hòn đảo, làm cho đầu óc ba người choáng váng, đến nỗi chẳng còn nhận rõ hướng đông nam tây bắc là hướng nào.

Ba sư huynh đệ nghiến răng lại phi thân thẳng lên một tiểu đảo nữa. Từ đó đưa mắt nhìn xa, lập tức kêu lên hai tiếng "cha chả" rồi bực tức ngồi phịch xuống đất.

Trong bóng tối ban đêm, một chiếc thuyền nhẹ đang bập bềnh trên mặt nước. Chính là chỗ ba sư huynh đệ để thuyền, ba người đã phí hết nửa đêm, mệt nhoài người, phi thân đi gần ngàn trượng trên mặt hồ, lên không biết bao nhiêu hòn đảo nhỏ, cuối cùng trở lại hòn đảo đầu tiên mà họ lên.

Ba người bây giờ mới hiểu sự lợi hại của tấm bản đồ bí mật, mới xem qua thì thấy quá đơn giản.

Lúc bấy giờ chẳng những Quỷ Linh Tinh, Đường Thanh Bình đầu tiên tỏ ra bực tức, mà ngay cả Từ Phương Ngọc, người chẳng dễ chịu thua, cũng phải lắc đầu cười khổ nói:

-Lợi hại, lợi hại! Cái họa đồ quỷ quái này còn lợi hại hơn kinh vô tự thiên thư.

Đường Thanh Bình cười khổ nói:

-Xem ra chỉ còn cách duy nhất là thỉnh sư phụ xuất mã, hoạ may có thể khám phá được bí mật của bức họa đồ quỷ quái này.

Từ Phương Ngọc thở dài, nói:

-Cho dù sư phụ có xuất mã cũng vị tất phá giải được, bởi vì sư phụ không chuyên về môn ngũ hành bát quái thuật số này. Huống chi lão nhân gia người đã ở tuổi cổ lai hi, sao nỡ nhẫn tâm để người vất vả khổ nhọc? Vạn nhất có điều gì sơ thất, bọn chúng ta làm sao gánh nổi tội nghiệt nặng nề này.

Sử Siêu chỉ hừ mà không lên tiếng, dường như đang suy nghĩ việc gì, đến ngưng thần tịnh khí.

Đường Thanh Bình dù sao vẫn còn tính trẻ con, thấy Sử Siêu trong trạng thái như thế, liền sốt ruột nói:

-Cha chả, hảo đại ca của tôi, bây giờ là giờ nào rồi? Đại ca chẳng nói cái gì, giống như lão tăng nhập định, việc này phải làm sao cho đây? Đại ca hãy đưa ra một kế sách xem sao nào?

Sự việc đến lúc quyết liệt, Đường Thanh Bình luôn luôn xem Sử Siêu là cột trụ cốt cán, bởi vì cái danh hiệu Hỏa Kỳ Lân của chàng một khi nhắc đến, là nhân sĩ giang hồ phải biến sắc, việc đó tuyệt đối không phải do may mắn mà có được.

Sử Siêu rõ ràng đã nghe tiếng kêu réo của Đường Thanh Bình, bởi vì, đừng nói là hiện giờ hai người ở gần nhau gang tấc, cho dù chàng ở ngoài xa năm dặm, bằng vào công lực, Sử Siêu nghe cũng không sót một tiếng. Công phu "ngưng thần bổ âm" của Sử Siêu, Đường Thanh Bình và Từ Phương Ngọc còn thua chàng xa một bực.

Nhưng Sử Siêu vẫn ngưng thần bế tức không trả lời. Đường Thanh Bình trong bóng đêm không thấy động tịnh của Sử Siêu, thấy chàng nghe như không nghe, ngỡ là chẳng chẳng để tâm đến lời nói của mình, liền muốn phát tính hờn dỗi trẻ con, vì Đường Thanh Bình đã được hai sư huynh nuông chiều quen rồi.

-Đại ca, chân của Thanh Bình chạy đã muốn gãy lìa ra đây. Đại ca đưa ra kế hoạch đi. . .

-Tam đệ, không được lên tiếng. Đại ca đang sử dụng môn "Ngưng thần bổ âm" đấy.

Từ Phương Ngọc ngăn tính trẻ con của tam đệ lại. Đường Thanh Bình nội công thâm hậu, nghe nói thế liền vận mục nhìn kỹ, quả nhiên thấy Sử Siêu đang ngưng thần bình khí, thi triển tuyệt kỹ "Ngưng thần bổ âm", nên không dám kêu réo loạn xạ nữa.

Chính ngay lúc đó, Sử Siêu chợt lên tiếng:

-Chung quanh đây năm dặm, có tiếng rất nhiều người đang truy đuổi nhau. . . A, đúng rồi, một người phía trước đang chạy như tên bắn, ba người phía sau vất vả đuổi theo. A, có người té ngã kêu đau, hình như người đó không có võ công căn bản. Người phía trước chạy cực nhanh, võ nghệ không phải tầm thường, người phía trước chắc chắn là đắc tội với ba người phía sau. Nhưng điều quái lạ là người phía trước có tuyệt kỹ trên người rất dễ dàng đánh chết ba người phía sau. Tại sao chỉ lo chạy trốn, mà không hạ sát thủ.

Trong bóng đêm tối đen như mực, cách nhau vài tấc không thấy được nhau, nhưng sự việc diễn biến cách năm dặm, Sử Siêu nhờ vào thần công "Ngưng thần bổ âm" biết rõ như lòng bàn tay.

Từ Phương Ngọc và Đường Thanh Bình biến sắc nói:

- Cao Yến Quận xưa nay vẫn thái bình vô sự, cao thủ xuất hiện từ lúc nào thế? Không lẽ việc này có liên quan đến động tàng bảo?

Sử Siêu không đáp, bỗng nói lớn:

-Cha chả! Không xong rồi. Phía sau ba người không biết võ công có hai con báo hung hăng đuổi theo. Ba người này sẽ gặp dữ nhiều lành ít. Nhị đệ, tam đệ, chúng ta cứu hay không cứu họ đây?

Từ Phương Ngọc trầm giọng nói:

-Cứu, họ đã là dân giả bình thường không biết võ công, nếu chúng ta không cứu họ, thì không đúng bổn phận của người học võ.

Đường Thanh Bình nói:

-Ứ hừ! Cặp chân này lại sắp vất vả nữa đây. Không còn cách nào khác. Hai huynh trưởng đã quyết tâm cứu người, tiểu đệ đành phải bôn ba một chuyến nữa.

Sử Siêu nghe mừng rỡ nói:

-Ngu huynh sợ hai hiền đệ còn đang mệt. Nếu chúng ta đã đồng tâm hợp lực, thì chịu vất vả một chút, hãy cứu ba người đó thoát khỏi hiểm cảnh rồi tính sau vậy.

Sử Siêu vừa dứt lời, thân hình đã bắn lên cao, lượn người về hướng đông chạy như bay. Từ Phương Ngọc và Đường Thanh Bình cũng lập tức phi thân đuổi theo như tên bắn.

Phía tây của tiểu đảo là một tiểu đảo khác, nhưng vượt qua tiểu đảo này lại có một ngọn núi cao chót vót.

Chớp mắt ba người đã chạy đến một ngọn núi có vách đứng thẳng. Ngọn núi kết liền với một số ngọn núi khác, trên đỉnh, đá núi hình dạng cổ quái, triền núi là một khu rừng già rậm rạp trải dài mênh mông, nhưng trên đỉnh yên tĩnh chẳng có tiếng động gì, ngay cả công phu ngưng thần bổ âm của Sử Siêu cũng không phát hiện âm thanh gì.

Sử Siêu và hai sư đệ lục soát trên đỉnh núi một lúc, không có gì, chàng liền dẫn đầu tiến về hướng khu rừng già sầm uất dưới triền núi, lúc ba người còn cách khu rừng không đầy mười trượng, Sử Siêu đột nhiên quát khẽ:

-Nhanh lên, hai con báo kia đã chuẩn bị tấn công bất ngờ

ba người đang nằm núp đó.

Âm thanh chưa dứt, Sử Siêu đã như điện chớp bắn mình vào khu rừng già. Trong khu rừng già, lúc bấy giờ, tối đen âm u như cõi địa ngục, Sử Siêu, thân tuy mang võ công tuyệt đỉnh, nhưng nhãn lực cũng chỉ thấy rõ được chừng vài thước, chàng chỉ hoàn toàn trông cậy vào thần công "Ngưng thần bổ âm", mới có thể chạy trong khu rừng già này thôi.

Sử Siêu bắn mình cực nhanh chạy một đoạn, tai chàng chợt nghe tiếng thở hào hển rõ ràng do sự kinh hoàng gây nên, tiếp theo là tiếng thở nặng nề của hai con mãnh thú.

Sử Siêu giật mình hốt hoảng, chàng biết tiếng thở hào hển là của ba người không biết võ công phát ra, có thể họ đã phát giác có mãnh thú đuổi theo. Cho nên không dám đuổi theo người có võ công tuyệt đỉnh ở phía trước nữa; nhưng trên thực tế họ không thể nào đuổi theo kịp người đó; bởi vì tiếng động của người đó hoàn toàn biến mất, giờ này ít nhất người đó đã đi xa hơn mười dặm rồi. Ba người không biết nguy hiểm sắp chụp lên đầu họ, vì họ không biết hai con thú dữ đang đuổi theo họ là hai con báo, mà loài báo rất giỏi săn theo con mồi, bất cứ người nào bị nó theo rình, hiếm người nào may mắn sống sót.

Sử Siêu không còn thì giờ để suy nghĩ, lập tức thi triển khinh công tuyệt đỉnh, bắn mình như mũi tên xẹt về phía tiếng người thở hào hển, mặc dù nhãn quang của chàng chỉ thấy được khoảng vài thước trong đêm tối mịt. Sử Siêu lướt đi như vậy, bị những nhánh cây lớn cản lại, quất vào đầu chàng phải chảy máu.

Lúc Sử Siêu vừa tới gần chỗ ba người, chợt một tiếng hét kinh hoàng trước mặt phát ra, tiếp ngay theo đó, Sử Siêu thấy bốn điểm sáng xanh lục từ trên cao chụp xuống chỗ có tiếng thở hào hển phát ra.

Sử Siêu kinh hoàng, vội để khí, nhanh như tên, xẹt đến chỗ có ánh sáng xanh lục đó, hai chân đá cú song phi liên

hoàn ngay vào giữa bốn điểm sáng xanh lục. Tuy trong bóng tối, nhưng Sử Siêu, với nội lực thượng thừa, nhận chính xác vị trí, đá ngay vào giữa hai cặp điểm sáng xanh. Bàn chân của Sử Siêu đã vận đủ nội lực, nếu bị chàng đá trúng, chớ nói là hai đầu báo dữ, ngay cả cao thủ võ lâm cũng khó chịu nổi cú đá của chàng. Huống chi, cú đá lại điểm ngay vào huyệt yếu hại, mũi chân chưa đến, kình khí đã phát ra từ đầu mũi chân, nhắm ngay giữa hai cặp mắt của hai con báo. Hai con báo có lẽ biết cú đá song phi liên hoàn lợi hại qua kình lực phát ra, chúng không dám đuổi theo con mồi, mà chợt trầm thân mình xuống. Bình! Bình! Hai tiếng vang lên, hai con báo té lăn xuống đất. Sau đó chúng lăn lộn gầm thét trong trạng thái đau đớn, kinh hoàng. Thì ra, hai con báo tuy tránh được cú đá chính diện của Sử Siêu, nhưng cuối cùng không tránh khỏi kình khí phát ra từ đầu bàn chân, trúng vào giữa tam tinh yếu hại.

Sử Siêu biết hai con báo đã mất hết năng lực tấn công, nên không xuất chiêu sát thủ tiếp. Chàng nhẹ nhàng rơi xuống đất, khoanh tay đứng nhìn, thái độ bình thản, giống như mãnh hổ đứng nhìn hai con mèo con. Hai con báo may mắn giữ được mạng sống, đối diện nhìn Sử Siêu, giống như thấy chúa của loài mãnh thú, hoảng sợ gào lên nghe rất bi ai, nằm phục xuống đất, chẳng dám nhúc nhích.

Lúc bấy giờ Từ Phương Ngọc, Đường Thanh Bình cũng đã lạng người đến. Quỷ Linh Tinh vừa thấy cảnh tượng đó, liền cười ha hả một tiếng, chỉ hai con báo đang nằm mọp sát dưới đất, nói:

-Báo ơi là báo! Ai bảo hai ngươi dám đụng vào chúa của các loài mãnh thú là Hỏa Kỳ Lân kia chứ?

-Hay lắm! Quả nhiên là Hỏa kỳ lân, chúa của muôn thú! Tráng sĩ đã luyện được công phu tuyệt đỉnh! Nếu không, ba người lão phu sẽ làm bữa ăn cho chúng nó đêm nay rồi.

Từ cụm cỏ phía sau Sử Siêu chợt có ba người đứng bật lên,

trong đó một người đưa tay lau mồ hôi chảy trên trán.

Sử Siêu nghe tiếng vội quay người lại, chàng vận lực nhìn ba người thực kỹ, lập tức kêu lên một tiếng kinh ngạc. Ba người trước mặt, chính là người mà Sử Siêu đã khổ sở tìm: "Ngãi tiên sinh", người đã thi triển tuyệt kỹ trong quán Nguyên Khôi, cùng với hai người bạn một già một trẻ.

Lúc bấy giờ, Sử Siêu không còn lòng dạ để so tài với hai con báo, chàng vẫy tay một cái, một luồng kình lực đẩy về phía hai con báo, đuổi chúng chạy đi. Sau đó, chẳng đợi ba người mở lời cảm tạ ân cứu mạng, Sử Siêu đã cung tay hướng về vị "Ngãi tiên sinh" đó trước, nói:

-Té ra Tầm long đại hiệp Lại Bố Y gặp nguy hiểm. Trời còn ban phước cho tại hạ đến kịp thời. Nếu không, thiên hạ sẽ đau buồn phải mất một bậc kỳ nhân tuyệt thế.

"Ngãi tiên sinh" giật mình sửng sốt chẳng nói ra lời. Có lẽ vừa gặp biến cố, lại bị gọi đúng danh hiệu của mình một cách đột ngột, làm cho ông choáng váng. Huống chi, trong bóng đêm tối đen như mực giữa rừng già, ông vốn không nhìn được diện mạo của Sử Siêu.

Khá lâu sau đó, "Ngãi tiên sinh" mới lạc giọng nói:

-Tráng sĩ sao gọi lão phu là Lại Bố Y?

Sử Siêu mỉm cười nói:

-Màn trình diễn ở Nguyên Khôi Quán, tại hạ may mắn chính mắt trông thấy. Trong khắp thiên hạ, người có tuyệt kỹ như thế, ngoại trừ Tầm long đại hiệp Lại Bố Y ra, e rằng không thể nào tìm được người thứ hai như vậy.

"Ngãi tiên sinh" bây giờ mới vỡ lẽ, thì ra người này là một thực khách trong Nguyên Khôi Quán, nào ngờ thân mang thần công tuyệt đỉnh như vậy. Hơn nữa, nếu không có người này, ba người đã mất mạng rồi. "Ngãi tiên sinh" nghĩ đến đây, liền thẳng thắn nói:

-Thực không dám giấu, tại hạ quả là Lại Bố Y, nếu không có tráng sĩ kịp thời xuất thủ tương trợ, Lại mỗ và hai người

bạn dây đã tiêu đời rồi. Lại mỗ xin cảm tạ đại ân cứu mạng của tráng sĩ.

Quả thực, ba người vừa gặp nguy hiểm giữa khu rừng già chính là Lại Bố Y, Tư Mã Phúc và Lý Nhị Ngưu. Bởi vì vừa trải qua cơn cực kỳ hung hiểm, người bình tĩnh như Lại Bố Y cũng không khỏi bàng hoàng. Bởi thế qua một lúc rất lâu, ông mới nhớ lại mà lên tiếng cảm tạ Sử Siêu.

Sử Siêu vừa nghe xong, lật đật nói:

-Lại đại hiệp bất tất phải khách sáo. Tại hạ vì có việc khẩn cấp mà lên chỗ này, vô tình mà ra tay cứu trợ vậy thôi. Thực ra ở trong Nguyên Khôi Quán, đối diện với đại hiệp mà vẫn không nhận biết, tại hạ vô cùng thất kính.

Lúc bấy giờ Từ Phương Ngọc và Đường Thanh Bình nghe rõ người đang đứng trước mặt chính là Tầm long đại hiệp Lại Bố Y, người mà đại sư ca của họ đang khổ sở tìm kiếm, họ không khỏi biến sắc, liền bước tới gần Sử Siêu. Từ Phương Ngọc mỉm cười, nói:

-Rừng già u ám, nào phải là nơi nói chuyện? Nếu Lại đại hiệp và hai vị đây không tị hiềm, ba sư huynh đệ chúng tôi sẽ hộ tống Lại đại hiệp và hai vị đây ra khỏi khu rừng già này trước, thế có được không?

Lại Bố Y nghe khẩu khí của Từ Phương Ngọc, ông biết người này xử sự rất cẩn trọng, lại biết ba người là sư huynh đệ với nhau, nên hân hoan nói:

-Nếu thế thì xin phiền ba sư huynh đệ các vị dẫn đường vậy.

Thế là, Sử Siêu dẫn đường đi trước, Lại Bố Y và hai người ở giữa, Đường Thanh Bình đi gần bên tiếp ứng, Từ Phương Ngọc đoạn hậu, hàng người nối đuôi nhau. Lần mò đi giữa khu rừng già. May nhờ có nhãn lực của Sử Siêu, gần bình minh, đoàn người đã an toàn xuyên qua khu rừng già mà ra ngoài.

Bìa rừng là một khoảnh đất trống. Khắp nơi nham thạch chồng lên nhau thành những hình kỳ lạ. Tư Mã Phúc vừa ra

khỏi khu rừng sầm uất, đã thiếu điều không cất chân lên nổi, nhưng thấy Sử Siêu đi phía trước không có ý dừng chân đành phải cố gắng bước theo.

Lúc bấy giờ trời đã dần sáng tỏ ở góc trời phía đông, bắn lên những chùm sáng trắng nhạt. Tư Mã Phúc đến bây giờ không còn gượng nổi nữa, lão bất kể ra sao, ngồi bệt lên một tảng đá, hào hển nói:

-Không đi nữa, lão phu nói gì thì nói cũng đi không nổi nữa. Cho dù có báo nhảy ra chụp, cũng đành chịu thôi.

THẤT TINH BẠN NGUYỆT

Sử Siêu đi phía trước chợt nghe Tư Mã Phúc nói, vội dừng lại. Chàng bước đến gần Lại Bố Y cười có ý xin lỗi, nói:

-Chúng tôi tuổi còn trẻ nên không cảm thấy gì, làm cho lão nhân gia đây phải chịu vất vả, xin Lại đại hiệp ngồi đây nghỉ mệt một lúc.

Lại Bố Y cũng cảm thấy gân cốt rã rời, nên ngồi xuống một tảng đá, thở một hơi rất dài, nói:

-Cũng không trách được ông bạn già Tư Mã huynh của Lại mỗ, đêm nay bọn chúng tôi bị mấy con quái thú kia quấy rầy mệt mỏi cả một đêm.

Lúc bấy giờ Sử Siêu, Từ Phương Ngọc, Đường Thanh Bình cũng ngồi dưới đất, nhưng phân ra ba góc, tạo thành một vòng tròn bảo vệ nhóm ba người Lại Bố Y ở giữa.

Lại Bố Y thấy ba sư huynh đệ Sử Siêu tỏ ra toàn tâm toàn ý lo lắng cho ông, hoàn toàn phát xuất từ tấm lòng trung thực. Hơn nữa tuổi họ lại còn trẻ mà tài nghệ đã siêu phàm, tâm tính khoát đạt, phong độ hiệp nghĩa, Lại Bố Y bất giác khen thầm:

-Không biết vị danh sư nào đào tạo ba vị cao đồ này vậy?

Trong lúc chuyện trò, Lại Bố Y biết vị đại sư huynh tên Sử

Siêu, nhị đệ là Từ Phương Ngọc và tam đệ là Đường Thanh Bình, lại biết luôn cả danh hiệu trên giang hồ của ba người. Lại Bố Y bất giác cười lớn nói:

-Tốt lắm, tốt lắm! Hỏa Kỳ Lân, Thiết Thủ Phán Quan, Quỷ Linh Tinh, quả nhiên người đúng như danh hiệu.

Quỷ Linh Tinh cười, nói:

-Nếu so sánh với danh tiếng Tầm long đại hiệp của Lại tiên sinh, chúng tôi chẳng qua chỉ là những tiểu tử mới xuất sơn mà thôi.

Lại Bố Y thở dài, nói:

-Tầm long đại hiệp là cái quái gì? Chẳng qua chỉ là hư danh. Thí dụ như Lại mỗ đêm nay, trước sau bị mấy con quái thú làm cho hồn vía bay đâu mất.

Quỷ Linh Tinh nghe, cười nói:

-Trừ hai con báo vừa rồi, không lẽ tiên sinh còn gặp một con quái thú gì khác nữa sao?

Lại Bố Y lại thở dài, nói:

-Quả thực là một quái thú! Nhưng thuộc loại thú gì, Lại mỗ vốn không nhìn ra được. Hơn nữa quái thú này, ngàn vạn thứ không cướp đoạt, lại đến cướp đoạt đúng cái tấm họa đồ mà Lại mỗ vừa vẽ được.

Từ Phương Ngọc vừa nghe nói hơi giật mình, vội tiếp lời:

-Lại tiên sinh còn nhớ được tình hình lúc xảy ra như thế nào không?

Lại Bố Y chưa kịp đáp, Tư Mã Phúc đã hằn học nói:

-Lão phu có hóa thành tro cũng không quên con khỉ đạo tặc đó. Lúc đó, Lại huynh đang cắm cúi vẽ tấm bản đồ, vừa giải thích cái gì đó cho tiểu tử Nhị Ngưu nghe, bỗng nhiên nghe Lại huynh khẽ giọng nói: "Tốt lắm! Tâm nguyện bao năm, nào dè nhờ uy lực của long khí Thất tinh bạn nguyệt mà hoàn thành trong một sớm một chiều." Chính ngay lúc đó, lão phu chỉ kịp thấy một khối đen ngòm từ trên không xẹt xuống như điện chớp, rồi vù một cái, khối đen đó xẹt qua mất tăm dạng.

Tiếp đó, Lại huynh kêu trời kêu đất, la lớn lên bức họa đồ quan hệ trọng đại đã biến mất rồi. Thử hỏi, trong rừng rậm này, ngoài loài khỉ hay ăn cắp kia ra, ai mà có tay chân nhanh nhẹn như vậy? Lão phu, Lại huynh và tiểu tử Nhị Ngưu này chạy đuổi theo, chỉ thấy phía trước vật đen ngòm đó giống như trận hắc phong lăn tròn bay đi, chớp mắt đã mất tung tích. Bọn lão phu còn đang bàng hoàng thì hai con báo hung dữ lại xuất hiện. Nếu Sử huynh đệ đây không đến kịp thời, bọn lão phu sợ đã chui vào bụng hai con báo đó rồi. Nhưng truy cứu tận gốc rễ, tội lỗi hàng đầu chính là con khỉ đạo tặc đáng bầm ra trăm ngàn mảnh đó gây ra mọi sự.

Tư Mã Phúc thuật lại xong diễn biến vừa qua, lại bực tức mắng chửi vu vơ một trận cho hả tức. Lại Bố Y gật đầu thở dài nói:

-Quả đúng như lời Tư Mã huynh vừa kể, chỉ tiếc một phen tâm huyết của Lại mỗ lại hóa thành hư ảo.

Từ Phương Ngọc và Sử Siêu đưa mắt nhìn nhau một cái, rồi hỏi Lại Bố Y:

-Lại tiên sinh bị mất là một tấm họa đồ ư? Không biết là họa đồ gì?

Lại Bố Y thở dài nói:

-Chỉ là một bức "Thất tinh bạn nguyệt đại long đồ" mà thôi.

Lại Bố Y ảm đạm nói, Từ Phương Ngọc và Sử Siêu không biết nguyên nhân vì sao chỉ một bức họa đồ nhỏ nhoi mà nhóm người Lại tiên sinh lại xem quan trọng đến phải đuổi theo bất kể sống chết như vậy.

Tư Mã Phúc thấy sắc mặt của hai người, liền lạnh lùng nói:

-Các vị cho rằng đó là một bức họa tầm thường chăng? Không phải là lão phu tự thổi phồng, nếu bức họa này rơi vào người có tài năng, các vị cho dù dùng mười tấm tàng bảo đồ ra trao đổi với hắn, hắn nhất định không bằng lòng.

Sử Siêu lấy làm lạ nói:

-Vì sao lại quá quý trọng nó như thế?

Tư Mã Phúc nói:

-Lão phu hỏi Sử huynh đệ, người có quyền thế nhất trên đời này là ai?

Đường Thanh Bình nãy giờ vẫn lo chuyện trò với Lý Nhị Ngưu, hai người tuổi tác bằng nhau, tụ lại với nhau là chuyện gì cũng nói, họ cảm thấy thích thú vô cùng. Bấy giờ chợt nghe Tư Mã Phúc khẩu khí ra vẻ quá quan trọng như vậy, liền cười chen lời:

-Cái đó cần gì phải hỏi? Dĩ nhiên là lão hoàng đế ngồi trên cửu ngũ long bảo tòa chứ còn ai nữa.

Tư Mã Phúc nói:

-Thế nhờ vào cái gì mới có thể làm lão hoàng đế được?

Đường Thanh Bình cười nói:

-Đương nhiên là nhờ chinh chiến trên lưng ngựa, thắng lợi trở về thôi.

Tư Mã Phúc cười nhạt, nói:

-Sai rồi, sai rồi! Nếu không thể nhìn thời thế, quan sát thiên tượng, thấu hiểu đại thế của càn khôn, thì chỉ là cái dụng của kẻ thất phu mà thôi. Há có thể bình thiên hạ mà làm hoàng đế được sao?

Từ Phương Ngọc vừa nghe xong, như chợt hiểu, vội nói:

-Nói như thế, không lẽ bức họa đồ của Lại đại hiệp dạy cho người ta làm thế nào để đoạt thiên hạ chăng?

Tư Mã Phúc cười khà khà nói:

-Tuy không phải toàn bộ như vậy, nhưng sai khác không bao nhiêu. Bức Thất tinh bạn nguyệt đại long đồ của Lại huynh ta, vốn nhờ vào long khí kỳ diệu của chỗ này mà sáng tác được, căn cứ vào lời huynh nói lúc đó thì đại thế thiên hạ, đều nhờ vào long mạch Thất tinh bạn nguyệt ở chỗ này mà biến hóa chuyển dịch. Nếu hiểu rõ nguyên lý này, thì đại thế của thiên hạ, càn khôn rộng lớn, đều có thể nắm trong tay, cất giấu trong lòng. Bởi thế, bên trong bức họa đồ đó hàm

chứa sự biến chuyển sâu xa của đại thế ba ngàn năm, bao gồm việc đã qua một ngàn năm, hiện tại một ngàn năm, và tương lai một ngàn năm. Nếu được bức họa đồ đó, kẻ ngu muội coi như rác rưởi, nhưng kẻ tài năng giữ được nó, dở thì làm vương, làm tướng, làm soái, giỏi thì bình thiên hạ, ngự quần thần, ngồi trên ngai cửu ngũ.

Sử Siêu, Từ Phương Ngọc, Đường Thanh Bình vừa nghe xong lập tức biến sắc. Nhưng không thể không hoài nghi, cho rằng Tư Mã Phúc có tài miệng lưỡi, phần nào khoe khoang, thổi phồng bức họa đồ đó. Cho nên họ đều tập trung nhãn quang vào Lại Bố Y, hy vọng ông giải thích rõ ràng hơn.

Lại Bố Y thở dài, cười khổ nói:

-Quả thực là như thế. Bức họa đồ đó là tâm nguyện cả đời của Lại mỗ. Đã từ lâu chưa được hoàn thành. May mắn nhờ vào long mạch của cục đất này, phát khởi ý sáng, đặt bút xuống là hoàn thành mỹ mãn. Nào dè lại bị con khỉ đạo tặc đoạt mất. Tâm huyết tích tụ mấy mươi năm, chớp mắt hóa thành hư ảo, không khỏi làm cho Lại mỗ buồn bã luyến tiếc.

Ba sư huynh đệ Sử Siêu nghe Lại Bố Y chính miệng xác nhận bức họa đồ quý báu, đều biến sắc, nói:

-Như thế, bức Thất tinh bạn nguyệt đại long đồ, còn quý trọng hơn bức tàng bảo đồ nhiều lắm.

Lại Bố Y vừa nghe xong, lấy làm lạ hỏi:

-Tàng bảo đồ là vật gì?

Từ Phương Ngọc còn đang trầm ngâm, suy nghĩ có nên nói rõ bí mật này ra không, thì Sử Siêu đã thẳng thắn nói:

-Ba sư huynh đệ của tại hạ cũng được một bức tàng bảo đồ. Bản đồ này có liên quan đến sự tranh đoạt đại thế giữa Tống triều và Kim triều, cho nên chúng tôi mới mạo hiểm đến chỗ này tìm cách đoạt vật báu trước người Kim. Để ngọc ấn kim tỷ của Hán thất không lọt vào tay người Kim.

Sau đó Sử Siêu liền nói sơ về lai lịch của tấm tàng bảo đồ và bảo Từ Phương Ngọc thuật rõ chi tiết cho Lại Bố Y nghe.

Từ Phương Ngọc không dám trái ý Sử Siêu, nên chàng thuật rõ mọi diễn biến đã xảy ra về bức bản đồ bí mật này.

Tư Mã Phúc, Lý Nhị Ngưu nghe nói trong tàng bảo động có giấu nhiều hòm châu ngọc quý báu, cả hai đều ngạc nhiên lẫn vui mừng, mặt mày sáng rỡ.

Lại Bố Y trầm ngâm nói:

-Thời Tam quốc, việc Lưu Biểu từng nắm giữ kim tỷ của Hán thất, Lại mỗ lúc còn nhỏ đã nghe dân gian nói đến, nhưng không biết nó ở đâu. Nào ngờ lại được cất giấu nơi đây. Như thế xem ra, người Kim cố ý đoạt tàng bảo động không phải nhắm vào mấy hòm ngọc ngà vàng bạc, mà chính là nhắm vào ngọc ấn kim tỷ của nhà Hán.

Từ Phương Ngọc nói:

-Nếu ngọc ấn kim tỷ lọt vào tay bọn giặc Kim, thì lòng quân dân của nhà Tống sẽ hỗn loạn, giặc Kim thừa thế tấn công thì bá tính sẽ rơi vào cảnh vong quốc, muôn kiếp khó phục hồi.

Lại Bố Y gật đầu, nói:

-Con người Kim Thế Tông quả thực không phải là kẻ tầm thường. Hắn dùng kế độc là tấn công vào lòng người trước.

Từ Phương Ngọc lại nói:

-Chẳng những như thế, theo Phương Ngọc dự đoán, kẻ đoạt mất bức Thất tinh bạn nguyệt đại long đồ của Lại tiên sinh, tuyệt đối không phải là một con khỉ, mà chính là một cao thủ tuyệt đỉnh mà Kim Thế Tông phái xuống miền nam này. Bởi vì hắn hiểu lầm bức họa đồ trên tay của Lại tiên sinh chính là bức tàng bảo đồ mà chúng đã bị mất gần đây.

Tư Mã Phúc và Lý Nhị Ngưu vừa nghe đã kinh hoảng, nói:

-Nếu quả thực là vậy, tại sao tên đó không giết chúng tôi để diệt khẩu? Nếu giết chết chúng tôi, thì chúng sẽ càng tự tin gấp trăm lần nữa.

Từ Phương Ngọc mỉm cười, nói:

-Giết người diệt khẩu, đó là hạ sách. Làm như thế chẳng

khác nào báo cho thiên hạ biết rằng tàng bảo đồ đã bị chúng đoạt rồi, chúng sẽ trở thành mục tiêu của mọi người nhắm bắn. Còn nếu giả làm khỉ mà đoạt tấm họa đồ, thì người đời sẽ tin tưởng không nghi ngờ, bởi vì tính của loài khỉ hay chơi đùa, đoạt lấy vật của người khác là việc thường. Cho dù người đời không tin, thì các vị cũng sẽ trở thành mục tiêu của mọi người, đến chừng mọi người hiểu rõ chân tướng thì chúng đã hoàn thành kế sách rồi.

Tư Mã Phúc le lưỡi nói:

-Giặc Kim quả thực hiểm độc quá mức.

Từ Phương Ngọc nói:

-Thế của Kim triều càng ngày càng mạnh, không phải may mắn mà được như vậy, mà trong triều của chúng có nhiều người tài năng. Thủ lãnh của bọn cao thủ xuống miền nam lần này, nghe nói vốn là đệ nhất quốc sư của Kim triều là Kim Hột Liệt. Người này chẳng những trí kế hơn người, mà còn luyện dược tuyệt thế thần công, từ khi rời khỏi sư môn chưa từng gặp địch thủ. Thêm vào đó, thuộc hạ của hắn là bảy đại đệ tử, người nào cũng có tuyệt kỹ trên người. Muốn đối phó với bọn cao thủ này, quả thực không phải là chuyện dễ.

Sử Siêu than:

-Quả thực là như vậy. Chỉ tiếc ba sư huynh đệ chúng tôi căn cơ yếu kém, sợ rằng không đủ khả năng bảo vệ được ấn kim tỷ này.

Lại Bố Y trầm ngâm nói:

-Sử huynh đệ đã từng nói đêm qua đã lên chỗ này tìm động bí mật để đoạt vật báu phải không? Không lẽ chưa phát hiện được gì?

Sử Siêu nói:

-Nói ra thực hổ thẹn lắm. Chúng tôi tuy có tàng bảo đồ trong tay, nhưng vẫn chưa hiểu rõ sự ảo diệu trong đó. Đêm qua vất vả cả nửa đêm đến cuối cùng mới phát giác đã đánh một vòng tròn, trở về chỗ cũ.

Đường Thanh Bình cười khổ nói:

-Cũng tại bức họa đồ quỷ quái này mà cặp chân tại hạ muốn lìa khỏi thân.

Lại Bố Y trầm ngâm rất lâu, rồi đột nhiên nói:

-Có thể cho Lại mỗ xem qua bức tàng bảo đồ được không?

Sử Siêu mừng rỡ nói:

-Tại hạ cũng đang muốn nhờ Lại tiên sinh chỉ điểm cho một vài điều đây.

Từ Phương Ngọc nghe nói, đã trải tấm bản đồ lên trên một cục đá bằng phẳng, nói:

-Chính là tấm bản đồ này đây. Xin mời Lại tiên sinh xem qua.

Lại Bố Y cúi mình xuống nhìn kỹ tấm tàng bảo đồ rất lâu vẫn không nói điều gì, dường như đang suy nghĩ.

Mọi người vội vã bao quanh, sốt ruột chăm chú nhìn Lại Bố Y. Hiện giờ, hy vọng duy nhất có thể phá giải bí mật của tấm bản đồ này, hoàn toàn đặt lên người Lại Bố Y.

Lại Bố Y ngưng thần nhìn đăm đăm vào tấm bản đồ một lúc, rồi ngẩng mặt nhìn lên bầu trời, dường như quan sát điều gì đó. Sau đó lại cúi xuống chăm chú nhìn tấm bản đồ lần nữa. Dường như ấn chứng được điều gì, nhưng thời gian kéo dài rất lâu, ông vẫn lặng lẽ không nói.

Trong lòng của sư huynh đệ Sử Siêu, mỗi một khắc trôi qua là sự thất vọng càng tăng lên một phần, thầm nói rằng, Lại tiên sinh nổi danh là Tầm long đại hiệp, nhưng vị tất tinh thông về môn này, cái bản đồ quy quái nay xem ra tuy đoạt được nhưng cũng thành vô dụng thôi.

Trong nhóm người này, chỉ có Tư Mã Phúc là cười nhạt trong bụng, nói thầm:

-Xem sắc mặt của ba sư huynh đệ này, dường như đối với Lại huynh họ đã thất vọng. Nhưng các ngươi đâu biết rằng vị Tầm long đại hiệp này chính là lão tổ giải thích được bí mật của tấm họa đồ quỷ quái của các ngươi.

Quả nhiên, qua một khắc nữa, bỗng nhiên Lại Bố Y ngẩng đầu lên, thở phào một hơi dài, nói:

-Lợi hại thực, lợi hại thực! Họa đồ này ám tàng "Bát quái mê hồn đại pháp". Suýt chút nữa ngay cả Lại mỗ cũng bị trúng vào phép mê hồn của nó.

Sử Siêu nghe nói kinh hãi, nói:

-Sao gọi là bát quái mê hồn đại pháp?

Lại Bố Y nói:

-Bát quái, vốn y theo thuật số ngũ hành mà bày bố phương vị, kim, mộc, thủy, hỏa, thổ. Mỗi hành đều án đúng vị trí của nó, đều có dấu tích để tìm. Nhưng bát quái mê hồn đại pháp, mỗi phương vị đều có sự tế ngộ bất đồng, hoặc nhẹ hoặc nặng, hoặc thống hoặc khổ, hoặc sinh hoặc tử, không thể thoát khỏi. Pháp này giống như lấy số cửu mà trừ, nếu có thể trừ hết, thì sẽ làm cho con người vui nhảy nhót, nếu gặp số tam tam tam bất tận, hoặc lục lục lục là số vô cùng, tất nhiên sẽ bị trầm mê trong đó, không thể nào thoát ra, cho đến chết mới thôi. Cũng còn rất may mắn là các vị tâm tính khoát đạt, không chút ý niệm tham lam. Vì thế tuy lọt vào trận pháp mê hồn, nhưng không đến nỗi trầm mê, lại còn có thể ra khỏi cửa trận, tuy vất vả một phen vô ích, mà không tổn hại sinh mệnh, chỉ làm cho các vị thối chí ngã lòng bỏ đi mà thôi. Nếu tâm tính bất chính, có lòng tham lam, thì chắc chắn sẽ bị trầm mê, cuối cùng vào tử môn mà tự hủy diệt.

Bọn Sử Siêu nghe nói đều sững sờ há mồm, trợn mắt chết trân một chỗ. Một lúc sau, Sử Siêu mới nói:

-Thảo nào, lúc chúng tôi phát giác quay trở về chỗ cũ, lập tức cảm thấy bực tức và tuyệt vọng, không còn muốn nhúng tay vào việc này nữa. Nhưng tấm họa đồ đã lợi hại như vậy, dù có được nó, cũng chỉ như phế vật mà thôi. Thế thì, người vẽ bản đồ này lưu truyền nó lại để làm gì?

Lại Bố Y mỉm cười nói:

-Đây chính là chỗ thông minh tuyệt đỉnh của người vẽ tấm

họa đồ này. Bởi vì, bảo vật cất giấu cực kỳ quan trọng đối với tâm ý ông ta. Ông ta không thể không an bày chọn lựa trước người có thể lấy được bảo vật này. Theo sự an bày của ông, kẻ gian tà cho dù có lấy được tấm họa đồ cũng khó mà thoát khỏi cửa ải bát quái mê hồn đại pháp. Cho dù nhân sĩ hiệp nghĩa trên giang hồ, tuy lòng đầy chính khí, nhưng nếu công phu học thức không dủ uyên bác, cũng khó qua nổi cửa ải này. Người duy nhất có thể vượt qua, chẳng những một thân tuyệt kỹ, mà tâm tính phải khoát đạt, không có ý tư lợi vị kỷ. Ngoài ra phải nghiên cứu học thuật uyên bác, có khả năng thấu triệt được sự bí mật ảo diệu của tấm bản đồ này. Đó chính là bậc chí sĩ gồm đủ đại trí, đại dũng và đại nghĩa.

Đường Thanh Bình không hiểu nên hỏi:

-Tại sao ông ta lại an bày cho một hạng người mà vạn người không có được một, lấy bảo vật thế?

Lại Bố Y nghiêm túc nói:

-Mặc dù Lại mỗ chưa biết rõ bên trong thực sự cất giấu bảo vật gì, nhưng có thể quyết đoán rằng, bảo vật này quan trọng phi thường. Cho dù ấn kim tỷ của Hán thất cũng chỉ là một trong những bảo vật cất giấu mà thôi. Bởi vậy, duy nhất chỉ có bậc chí sĩ đại trí, đại dũng, đại nghĩa mới có thể lấy được nó và biết cách sử dụng rành rẽ bảo vật đó. Nếu không thế, rủi rơi vào tay kẻ gian tà, hậu quả sẽ khó mà tưởng tượng được.

Đường Thanh Bình cười nói:

-Bọn tại hạ tự hỏi mình, cảm thấy không phải là kẻ gian tà, kể ra trên giang hồ cũng có chút danh hiệp nghĩa, bỏ qua cái tài nghệ non kém không dáng nói ra, bằng vào lòng nghĩa dũng của đại ca, trí kế của nhị ca, vẫn chưa đủ tư cách để lấy được bảo vật đó sao?

Lại Bố Y cười nhẹ nói:

-Ba sư huynh đệ của Đường tiểu ca có thể an toàn lui ra khỏi trận bát quái mê hồn đại pháp, đủ chứng minh các vị đã

có nhiều duyên phận với bảo vật đó. Chỉ tiếc mỹ trung bất túc, chưa đủ khả năng thấu triệt được sự ảo diệu của tấm họa đồ. Nếu không, đã là người đủ tư cách để được chọn.

Đường Thanh Bình cười nhẹ nói:

-Như thế Lại tiên sinh có khả năng thấu triệt được sự ảo diệu của tấm họa đồ không?

Lại Bố Y thẳng thắn đáp:

-Cố gắng có thể thấu hiểu được.

Đường Thanh Bình vui mừng nói:

-Thế thì hay quá. Lại tiên sinh là người đủ tư cách, nếu . . . tiên sinh xuất mã, tất nhiên là có thể lấy bảo vật được rồi.

Lại Bố Y cười khổ nói:

-Đường tiểu ca lầm rồi. Lại mỗ tuy có thể thấu triệt tấm bản đồ, nhưng bất luận thế nào, cũng chưa xứng đáng gọi là bậc chí sĩ đại trí, đại dũng, đại nghĩa. Như thế làm sao gọi là người có đủ tư cách được.

Từ Phương Ngọc bỗng lên tiếng:

-Thế thì về phía Kim triều, có thể có con người tài năng như thế không?

Lại Bố Y nói:

-Thiên hạ bao la, nhân tài xuất hiện rất nhiều. Kim quốc càng lúc càng cường thịnh, nhất định có cái nguyên nhân của nó, nếu họ có người tài năng như thế không có chi là lạ.

Từ Phương Ngọc kinh hãi nói:

-Nếu Kim triều có người tài năng như thế, thì bảo vật sẽ gặp nguy hiểm. Kim tỷ của Hán thất tuyệt đối không thể lọt vào tay người Kim được. Vậy thì phải làm sao cho ổn thỏa đây?

Lại Bố Y trầm ngâm không lên tiếng, dường như đang khẩn trương suy tính, một lúc rất lâu, ông chợt đứng lên nói:

-Chúng ta là con dân nhà Hán, há có thể ngồi nhìn bảo vật của Hán thất rơi vào tay của ngoại tộc sao? Thôi thì đành phải cố sức mà vượt qua cửa ải khó khăn này, thử một chuyến

xem sao?

Sử Siêu, Từ Phương Ngọc vừa nghe nói, rất mừng nói:

-Nếu Lại đại hiệp lãnh đạo chỉ điểm, nhất định sẽ đoạt được bảo vật trước người Kim một bước. Nhưng Lại đại hiệp bị mất bức Thất tinh bạn nguyệt đại long đồ, thì tính làm sao?

Lại Bố Y mỉm cười nói:

-Căn cứ vào lời nói của Từ huynh đệ, tấm họa đồ đó rất có khả năng lọt vào tay người Kim. Đã như thế, kẻ đối đầu của chúng ta cũng chỉ là một người thôi. Lại mỗ muốn trợ lực cho ba huynh đệ và cũng thừa cơ đoạt lại tấm họa đồ đó vậy.

Sư huynh đệ Sử Siêu đều đồng lòng nói:

-Lại đại hiệp an tâm, việc này xin để ba huynh đệ tại hạ lo liệu.

Lại Bố Y vui vẻ gật đầu cảm tạ, rồi nhìn Sử Siêu đăm đăm một lúc, mỉm cười nói:

-Sử huynh đệ khổ sở tìm Lại mỗ, tại sao bây giờ không trình bày việc trong lòng ra đi? Có điều gì yêu cầu, Lại mỗ tất nhiên sẽ giúp một tay.

Đường Thanh Bình rất ngạc nhiên nói:

-Đại ca chưa tiết lộ việc này với Lại tiên sinh, không lẽ Lại tiên sinh chưa bốc quẻ mà đã biết sao?

Lại Bố Y cười ha ha, nói:

-Sử huynh đệ tóc trên ấn mi rất nhiều, nhất định từ thuở ấu thơ đã mất cha, bây giờ trên nhật nguyệt giác lại xuất hiện khí u ám, từ mẫu ở nhà chắc chắn có bệnh nên âu lo. Nếu Lại mỗ đoán không sai, Sử huynh đệ vì bệnh của từ mẫu mà khổ sở tìm Lại mỗ?

Đường Thanh Bình vừa nghe xong, đã há mồm trợn mắt sững sờ nhìn Lại Bố Y, rồi lẩm bẩm nói:

-Thần tiên giáng thế chăng? Phật sống lâm phàm chăng? Chỉ sợ rằng họ cũng chưa linh nghiệm như vầy?

Sử Siêu đã chính mắt nhìn thấy thần kỳ của Lại Bố Y nên không cảm thấy quá đột ngột. Chàng điềm nhiên cười, nói:

-Đa tạ Lại tiên sinh có hậu ý. Nhưng trước mắt việc đoạt bảo vật và tìm đại long đồ quan hệ vô cùng trọng đại. Sử mỗ đâu dám vì chuyện riêng tư mà làm hỏng đại cuộc? Bởi thế, xin tạm thời gác chuyện bệnh của mẫu thân qua một bên vậy.

Lại Bố Y thầm gật đầu, nói:

-Người này tính tình rất hiếu thảo, nhưng lúc quan hệ trọng đại, biết phân biệt khinh trọng, không nghĩ đến chuyện tư riêng bản thân. Thực sự khó kiếm.

Ông suy nghĩ như thế, nên đã có ý giúp cho Sử Siêu, nhưng hiện giờ thực sự không phải là lúc đề cập đến vấn đề này nữa, liền chuyển đề tài:

-Tốt lắm, đã như thế, việc không nên chậm trễ, chúng ta hãy xông vào bát quái mê hồn trận này một chuyến xem sao.

*****

Lại Bố Y và nhóm người Sử Siêu xuống chiếc thuyền nhỏ, cương quyết nhắm theo hướng đông của cái hồ mà chèo tới.

Lúc bấy giờ trời đã sáng tỏ, nhưng bỗng nhiên một đám sương mù dầy đặc bay bao phủ mặt hồ, trở nên mịt mù, cách vài trượng đã nhìn không rõ.

Trên thuyền, Sử Siêu đứng sừng sững trước mũi, chàng nhờ vào công lực mà quan sát phía trước. Đường Thanh Bình đứng sau đuôi thuyền cảnh giác, đề phòng bất trắc. Tư Mã Phúc, Lý Nhị Ngưu lo chèo thuyền. Lại Bố Y ngồi vững vàng ở giữa thuyền, tấm tàng bảo đồ đang trải ra, ông luôn miệng ra lệnh chỉ dẫn hướng thuyền phải đi. Từ Phương Ngọc chuyên trách điều khiển bánh lái, y theo khẩu lệnh của Lại Bố Y mà chuyển hướng.

Chẳng bao lâu, Sử Siêu phát giác rằng con đường Lại Bố Y chỉ huy tiến tới hoàn toàn khác với con đường ba sư huynh đệ đi đêm qua. Thí dụ trên bản đồ chỉ dẫn rõ ràng đi về hướng đông, Lại Bố Y lại khăng khăng ra lệnh đi về hướng tây, rõ

ràng chỉ đi về hướng bắc, Lại Bố Y lại bảo đi về hướng nam.

Còn một điều kỳ lạ đặc biệt nữa, phía trước rõ ràng chẳng có vật gì cản trở, có thể tiến tới nữa. Nhưng Lại Bố Y lại đột nhiên truyền lệnh cho đầu thuyền đi lệch một bên hoặc lui lại sau, rồi sau đó mới ra lệnh cho chiếc thuyền đi tới theo hướng lệch đi mấy độ, đúng là đi theo hình chữ chi.

Chiếc thuyền đi theo dạng chữ chi, đáng lý là đông thì lại đi tây, đáng lý là bắc lại đi xuống nam, đáng lý là tiến tới thì lại thối lui, xoay tròn mà tiến tới, ngay cả Sử Siêu có trí lực kiên cường cũng phải choáng váng. Nhưng cái làm cho Sử Siêu lạ lùng ngạc nhiên nhất là đi vòng tới theo hình chữ chi lớn như vậy, tuy rằng chậm chạp nhưng chỗ chiếc tiểu thuyền đi qua càng lúc càng trở nên mới lạ. Khi chiếc thuyền tới một vách đá chắn như tấm bình phong, có khi nó đi giữa hai bức tường đá, đủ cho một chiếc thuyền lướt. Hình dạng của các vách đảo có khi giống như rồng ngậm ngọc châu, có khi như ếch ngồi trông mưa.

Lúc bấy giờ, Lại Bố Y chợt khẽ quát lên:

-Dừng lại.

Tiếp theo sau không nghe ông nói gì nữa.

Sử Siêu ngửa đầu lên nhìn bầu trời, chợt thấy mặt trời vừa ló lên mặt hồ phía đông mới phân nửa, hiển nhiên thuyền mới đi thời gian chừng một khắc. Sử Siêu giật mình hỏi:

-Sao dừng thuyền lại?

Lại Bố Y mỉm cười nói:

-Theo tàng bảo đồ, trước mặt chúng ta là một đỉnh núi dựng đứng như cây cột chính là điểm thứ nhất mà tàng bảo đồ đã chỉ.

Lời Lại Bố Y vừa nói ra, chẳng những Sử Siêu biến sắc mà ngay cả Từ Phương Ngọc cũng ngạc nhiên nói:

-Đêm qua chúng tôi đi gần cả nửa buổi tối, y theo lộ trình mà tính thì gần cả trăm dặm. Hơn nữa là đi theo đường thẳng. Nhưng rồi lại quay về chỗ cũ. Nhưng Lại tiên sinh đi

theo đường gãy khúc, chỉ trong khoảnh khắc đã đến nơi này. Sự ảo diệu bên trong thực sự làm cho người ta suy nghĩ cả trăm lần vẫn không hiểu nổi.

Lại Bố Y gật đầu nói:

-Người vẽ bản đồ này là một kỳ nhân. Phương vị mà bản đồ chỉ dẫn trông có vẻ giản đơn, nhưng ẩn chứa muôn vàn kỳ diệu. Trước nhất phải nắm được nguyên lý tương phản, chỉ bắc đi nam, chỉ đông đi tây, chỉ trước đi sau, mới có thể tới được. Bên trong lại chứa đựng sát cơ trùng trùng, nếu sai một bước là vào cửa tử; đụng phải vách núi cheo leo, hay lọt vào chỗ nước xoáy, không chết cũng bị thương, vô cùng hung hiểm. Nhưng nếu hiểu rõ nguyên lý này tức có thể dùng pháp phân phản bát quái, hoàn toàn đi nghịch lại phương hướng chỉ trên bản đồ, la có thể theo sinh môn, an toàn đến điểm thứ nhất. Hợp với cái lý "dục tốc thì bất đạt, hình mạn thực khoái", nhanh hóa chậm, chậm mà thành nhanh. Cho nên thấy thì đi chậm, nhưng sự thực chỉ khoảnh khắc là đã đến nơi.

Lại Bố Y giải thích tường tận như vậy, bọn Sử Siêu mới biết bức họa đồ này thực sự lợi hại. Vì thế họ càng bái phục tài học cực kỳ uyên bác của Lại Bố Y.

Chiếc thuyền nhỏ tấp vào bờ, mọi người leo lên đỉnh núi. Nhờ sự giúp sức của ba sư huynh đệ Sử Siêu, và sự kinh lịch của Lại Bố Y, Tư Mã Phúc, Lý Nhị Ngưu, vốn quá quen thuộc với núi non, nên đối với ngọn núi dốc đứng như cột trụ rất nguy hiểm này, họ lên tới đỉnh không đến nỗi quá vất vả.

Chẳng bao lâu, mọi người lần lượt lên ngọn núi. Trên đỉnh một tảng đá lớn rất bằng, giống như cái dĩa ngọc để trên cây trụ. Leo lên cái dĩa này rồi cúi mình nhìn xuống, chỉ thấy trên mặt hồ sương mù bao phủ mờ mịt, trông rất thơ mộng. Bốn mặt có bảy ngọn núi đứng bao quanh, giống như Thất tinh bạn nguyệt, tức bảy ngôi sao bên cạnh mặt trăng, cho dù người không hiểu về long mạch, nhưng chợt lạc vào cảnh trí này, cũng cảm thấy đầu óc phấn khởi, cảm thán một bức

tranh thiên nhiên, do búa quỷ thần đẽo gọt mà thành. Quả thực, đúng là một bức Thất tinh bạn nguyệt địa hình đồ.

Mọi người tuy trong lòng cảm thấy kinh ngạc lạ lùng, nhưng họ biết đây không phải là lúc để hỏi về phong thủy long mạch, vì thế chỉ im lặng mà để bụng.

Lại Bố Y thấy sắc mặt của mọi người, ông hiểu rõ tâm sự của họ, nhưng hiện giờ không phải là lúc giải thích tường tận cho họ biết, nên nói:

-Chúng ta đã lên đỉnh núi này rồi, việc không nên chậm trễ, lập tức tham chiếu bản đồ tìm điểm thứ hai.

Một lúc rất lâu sau đó, Lại Bố Y mới đột nhiên chỉ vào điểm thứ hai và điểm thứ ba trên tàng bảo đồ mà nói:

-Hai điểm tuy phân ra trước và sau, nhưng theo Lại mỗ nhận thấy, hai điểm này đều ở mặt nam của ngọn núi này. Vì thế có thể là nằm trên một đường thẳng thông với nhau. Nếu đến được điểm thứ hai là buông thỏng tay cũng sẽ đến điểm thứ ba dễ dàng. Nhưng ở ngay đỉnh núi này, có thể lên được bí động ở điểm thứ ba; nếu được như thế, thì không cần phải để ý đến điểm thứ hai nữa.

Từ Phương Ngọc không hiểu hỏi:

-Xin hỏi Lại tiên sinh, nếu có thể từ đường trên đỉnh núi này đi đến bí động cất giấu bảo vật, tại sao trong tàng bảo đồ lại chỉ rõ trước tiên lên điểm thứ nhất, sau đó đến điểm thứ hai. Đến được điểm thứ hai rồi mới có cách đến điểm thứ ba, là sao vậy? Điều này khiến cho người ta không hiểu đầu đuôi ra sao.

Lại Bố Y mỉm cười nói:

-Đây là chỗ thông minh tuyệt đỉnh của người vẽ họa đồ này. Lúc ông ta vẽ đã dự đoán sẽ có người tranh chấp để đoạt lấy nó, vì thế mới cố ý bày ra một điểm thứ hai để làm kế hoãn binh. Người đến tranh đoạt nếu may mắn đi đến ngọn núi thứ hai thì họ cũng sẽ sát hại nhau thương vong hết phân nửa. Người may mắn sống sót sẽ không còn được mấy người. Ông ta đặt cơ quan tại tàng bảo động ở điểm thứ ba là có thể

thong dong đối phó với họ. Bởi thế, chúng ta có thể đi vòng qua đỉnh núi thứ hai mà đi thẳng vào điểm thứ ba. Cha chả! Không xong rồi.

Chính ngay lúc đó, bức tàng bảo đồ đang nằm trên tay của Lại Bố Y hốt nhiên rơi khỏi tay bay lên, dường như nó đột nhiên mọc cánh mà bay đi.

Bức tàng bảo đồ như con chim bay cao lên, thoắt cái đã cao tới ba trượng. Rồi bức tàng bảo đồ chợt đảo một vòng cực nhanh và bay thẳng về phía vách núi đứng, cao ngàn trượng ở phía đông.

Sử Siêu và hai sư đệ biết đã có điều bất thường, nên phi thân tới trước đuổi theo. Khinh công của Sử Siêu siêu phàm, chàng đề khí phóng mình một cái đã vượt xa hơn ba trượng. Ngón tay của Sử Siêu đã tiếp cận được mép bức tàng bản đồ.

Chính ngay lúc đó, bức tàng bản đồ hình như mọc ra cặp mắt đột nhiên nó hạ thấp xuống vách núi cheo leo đó. Biến cố bất ngờ đó làm cho ngón tay của Sử Siêu sắp chạm được bức tàng bảo đồ bỗng chụp hụt, nó thoát khỏi bàn tay của Sử Siêu và rơi nhanh xuống vực sâu.

Sử Siêu giật mình, và chỉ phân tâm một chút, thân hình chàng không kịp dừng lại, lập tức xẹt ra xa cách đỉnh núi gần một trượng. Phía dưới là vực sâu ngàn trượng không thấy đáy. Sử Siêu lơ lửng trên không, thân mình cách chỗ mặt bằng đỉnh núi gần một trượng, hoàn toàn không có một điểm tựa. Từ Phương Ngọc và Đường Thanh Bình lúc đó đã phi thân tới, nhưng muốn cứu viện cũng đã chậm một bước. Hai người thấy cảnh tượng đó, bất giác tim gan muốn vỡ tung ra.

Sử Siêu không hổ danh là Hỏa Kỳ Lân, trong hiểm cảnh ngàn cân treo sợi tóc, lâm nguy chẳng hề kinh sợ, chỉ lấy sức tự cứu mình, đang lơ lửng trên không, chàng vội hít một hơi chân khí, song chưởng đánh mạnh về phía ngoài một chưởng, luồng kình khí phản hồi đẩy thân chàng trở về mép đỉnh núi được mấy thước. Nhưng Sử Siêu vẫn chưa đủ thoát hiểm cảnh,

chỉ đủ thời gian cho Từ Phương Ngọc và Đường Thanh Bình liên thủ cứu viện.

Đường Thanh Bình, bất kể nguy hiểm bản thân, phóng mình về hướng Sử Siêu đang rơi xuống hai tay đưa thẳng phía trước. Từ Phương Ngọc và Đường Thanh Bình tâm ý tương thông, không cần phải lên tiếng bảo nhau, chàng đưa tay chụp lấy hai bàn chân của Đường Thanh Bình, hai chân dùng nội lực, sức mạnh như tảng đá ngàn cân, đứng tấn vững trên mép vách núi, giữ chặt thân hình của Đường Thanh Bình. Đường Thanh Bình vươn dài hai cánh tay ra, giữa không trung chụp đỉnh ngay lưng của Sử Siêu đang từ trên cao rớt xuống. Từ Phương Ngọc vừa thấy thế, lập tức xoay mình theo hình trôn ốc, dùng toàn lực ném Đường Thanh Bình luôn cả Sử Siêu vào phía trong chỗ mặt bằng đỉnh núi.

Sử Siêu và Đường Thanh Bình nhẹ nhàng đáp xuống chỗ mặt bằng, nhưng Từ Phương Ngọc dùng sức quá mực, cặp chân chịu một trọng lượng gấp ba lần, nên nhất thời chẳng xoay sở được.

Trong hoàn cảnh cực kỳ nguy hiểm, một chuỗi động tác tự cứu, cứu người, mọi người vào trong thực sự chỉ xảy ra trong cái nháy mắt, quả thực là ngàn cân treo sợi tóc, không cho phép một giây trì hoãn nào.

Lại Bố Y, Tư Mã Phúc và Lý Nhị Ngưu ba người nhìn thấy biến cố vừa diễn biến phải kinh hồn khiếp vía, ngay cả tiếng hét kinh hoàng họ cũng chưa kịp phát ra.

Sử Siêu thoát hiểm, nhưng thấy Từ Phương Ngọc vẫn đứng bất động một chỗ không nhúc nhích gì được, chàng lập tức phi thân tới, muốn ra tay cứu viện.

Từ Phương Ngọc biết Sử Siêu đã đến sau lưng, chợt khẽ giọng nói:

-Đại ca, tàng bảo đồ có vẻ quái lạ, chúng ta đã bị người ta ám toán rồi.

Chàng nói xong đưa tay chỉ xuống vách núi. Sử Siêu đưa đầu nhìn xuống, chàng thấy bức bản đồ bí mật tuy rơi xuống

nhưng dính chặt vào vách núi, tựa hồ như ở phía dưới có người kéo lôi xuống.

Sử Siêu trong tâm chợt động, chàng cúi xuống lượm một cục đá nhọn và bắn nó xuống dưới, cục đá như tên xẹt, rít lên một tiếng bắn thẳng tới bức tàng bảo đồ. Chính ngay lúc đó, cục đá của Sử Siêu chưa chạm được bức họa đồ, thì từ chỗ vách đá nhô ra cách đỉnh mấy mươi trượng một bóng đen đột nhiên xuất hiện, nhanh nhẹn hơn con vượn, đưa tay quơ một cái đã chụp dính bức họa đồ. Sau đó, hắn đưa tay vỗ mạnh về phía cục đá đang bay tới, cục đá bị kình lực của hắn bay ngược trở lại, nhắm thẳng yếu huyệt trên ngực của Sử Siêu mà bay tới. Sử Siêu biết nó rất lợi hại vội vàng thi triển tuyệt học "Lạc diệp phi hoa Hồ điệp chưởng", xuất một chiêu kẹp dính cục đá trong hai ngón tay.

Nhưng chỉ chậm một giây, bóng đen đã nhảy trầm xuống mấy mươi trượng, hoặc dùng chưởng vỗ vào vách núi, hoặc dùng cước đạp vào vách núi, cứ thế mà nhảy xuống, thân hình bay liệng như con chim ưng đáp xuống bắt con dê, chỉ vài cái chớp mắt bóng hình đã mất hút.

Sử Siêu và Từ Phương Ngọc đưa mắt nhìn nhau, bất giác cười khổ nói:

-Thiên hạ bao la, quả thực tiềm phục vô số kỳ nhân dị sĩ. Chỉ nội khinh công tuyệt đỉnh "Thương ưng điêu dương" của hắn, Sử mỗ tự hổ thẹn đã không so được.

Từ Phương Ngọc cũng lắc đầu cười khổ nói:

-Người này thực sự đã núp trong bóng tối từ lâu rồi, chờ cho tàng bảo đồ lộ diện, mới ra tay đoạt nó. Nhưng thực sự hắn sử dụng yêu pháp gì mà có thể cách mấy mươi trượng làm cho bản họa đồ bay lên trời được?

Sử Siêu trầm ngâm nói:

-Nghe nói ở Tây vực có một loại tuyệt học chỉ đơn truyền đời này sang đời khác, tên là "Khiên dẫn thần công", công phu mà người đó vừa sử dụng không lẽ chính là tuyệt kỹ này?

Từ Phương Ngọc vừa nghe xong, đột nhiên hiểu rõ mọi việc, nói:

-Không sai, chính là "Khiên dẫn thần công". Trong khắp thiên hạ, có thể dùng khí công cách không hấp vật, ngoại trừ vô cực thần công của ân sư ra, còn có thể so sánh với công phu này, e rằng khó mà tìm cho ra một loại võ công nào khác như thế. Như thế xem ra, người này nhất định từ Tây vực đến đây. Hơn nữa, người đoạt "Thất tinh bạn nguyệt" của Lại tiên sinh cũng chính là người này.

Sử Siêu cũng đã hiểu rõ, nên nói:

-Thế thì sự việc đã rõ rồi. Người này là một trong những cao thủ được Kim triều phái xuống phía nam. Biết đâu chính là chủ soái Kim Ngật Liệt. Nghe nói Kim Ngật Liệt là đệ nhất cao thủ của Kim triều, căn cứ vào thân pháp vừa rồi tuyệt đối không phải là hư danh.

Sử Siêu và Từ Phương Ngọc biết hiện giờ đã gặp đối thủ bình sinh hiếm có, chỉ sơ suất một chút, chẳng những không đoạt được bảo vật, mà ngay cả sinh mạng cũng khó bảo toàn.

Hai người lặng lẽ đi về phía Lại Bố Y. Cả một chuỗi biến cố xảy ra chỉ trong chớp mắt. Vì thế, nhóm người của Lại Bố Y thậm chí chưa hoàn hồn lại được. Đến khi Lại Bố Y thấy Sử Siêu và Từ Phương Ngọc an toàn trở lại, ông mới thở một hơi dài, nói:

-Tàng bảo đồ đã bị đoạt mất rồi chăng?

Sử Siêu bất lực gật đầu, nói:

-Nói ra thực hổ thẹn, tập trung sức của ba sư huynh tại hạ lại, mà ngay một tấm bản đồ cũng không bảo vệ nổi. Sử mỗ suýt chút nữa đã táng mạng dưới thâm cốc rồi.

Lại Bố Y vừa rồi chính mắt thấy ba sư huynh đệ của Sử Siêu, trong lúc hoạn nạn, đã quên cả sống chết, dũng cảm cứu trợ đồng môn, trong lòng ông vô cùng cảm phục. Vì thế đối với ba sư huynh đệ Sử Siêu ông càng có thiện cảm.

Lại Bố Y suy nghĩ một lúc rồi an ủi:

-Người được bình an vô sự, đã là điều may mắn rồi. Sử huynh đệ không cần phải vì một tấm bản đồ nhỏ nhoi đó mà phải buồn bực trong lòng mãi.

Sử Siêu thở dài, nói:

-Lại tiên sinh nên biết, người đoạt bức tàng bảo đồ chính là cao thủ của Kim triều phái đến. Hơn nữa chính người này cũng đã đoạt lấy bức Thất tinh bạn nguyệt của Lại tiên sinh. Người Kim sau khi đoạt bức họa đồ của tiên sinh mới biết nó không phải là tàng bảo đồ, vì thế hắn mới bí mật theo dõi tung tích chúng ta đến ngọn núi này, ẩn mình trong chỗ tối, chờ khi tàng bảo đồ lộ diện, thời cơ đã chín muồi, mới đột ngột ra tay đoạt bức tàng bảo đồ đi.

Lại Bố Y giật mình hoảng hốt, nói:

-Sử huynh đệ vì sao lại đoán quyết người đó là cao thủ của Kim triều? Nên nhớ việc đoạt báu vật, ai ai cũng động tâm, khó bảo đảm được không có người thứ ba bí mật tham gia vào.

Từ Phương Ngọc tiếp lời:

-Nhưng người đoạt bảo vật vừa rồi, sử dụng môn Khiên dẫn thần công của Tây vực, cả một vùng Giang Nam Bắc không ai biết được tuyệt học mật tông này của Tây vực, vốn chỉ truyền cho một người duy nhất, từ đời này sang đời khác. Vì thế có thể đoán một cách chắc chắn người này tất nhiên có liên hệ mật thiết với Kim triều. Thậm chí rất có khả năng chính là Kim Hột Liệt, chủ soái của các cao thủ được Kim triều phái đến, đã xuất hiện tại đây hôm nay.

Lại Bố Y nghe xong, đầu óc chấn động, thất thanh nói:

-Cha chả, không xong rồi! Nếu quả như lời của Từ huynh đệ phán đoán, tàng bảo đồ và Thất tinh bạn nguyệt đều rơi vào tay của người Kim, thế thì quả thực trời đã trợ giúp cho người Kim quá nhiều. Người Tống sẽ rơi vào kiếp số diệt vong thảm khốc trong nay mai.

Từ Phương Ngọc lấy làm lạ nói:

-Tàng bảo đồ rơi vào tay người Kim, coi như nhờ thế mà

chúng đoạt được ấn kim tỷ của Hán thất, hậu quả tuy nghiêm trọng, nhưng không đến nỗi phải làm cho nhà Tống diệt vong. Hơn nữa Thất tinh bạn nguyệt đại long đồ của Lại tiên sinh, mặc dù hàm ẩn huyền cơ hưng bang, nhưng người Kim vị tất có người đủ tài năng tham thấu ảo diệu bên trong.

Lại Bố Y cười khổ nói:

-Thiên hạ ngọa hổ tàng long, nhân ngoại hữu nhân, thiên ngoại hữu thiên. Lại mỗ cũng không dám quả quyết Kim triều không có nhân sĩ mưu trí. Nhưng hiện giờ Lại mỗ cũng không làm cách nào khác hơn được, chỉ đành đi được bước nào hay bước nấy mà thôi.

Tư Mã Phúc dằn lòng không được, chen vào nói:

-Cha chả, hảo Lại huynh của ta. Hai bức bảo đồ đều rơi vào tay người Kim, chúng ta lập tức trở thành người mù, người đui, còn nói cái gì là đi được bước nào hay bước nấy? Chỉ sợ một tấc cũng đi không được.

Ba sư huynh đệ Sử Siêu, và Lý Nhị Ngưu trong lòng đều có nghi vấn như Tư Mã Phúc, tuy không nói ra. Bây giờ nghe Tư Mã Phúc nói thay tâm sự của họ, nên ánh mắt tập trung về phía Lại Bố Y xem ông có diệu kế gì để phá giải thế nguy khốn này không.

Lại Bố Y mỉm cười nói:

-Tàng bảo đồ tuy rằng ảo diệu, nhưng không làm khó được Lại mỗ này. Thực không giấu, lúc Lại mỗ phá giải bát quái mê hồn trận, đã thấu hiểu toàn bộ họa đồ này rồi. Nếu không, chỉ bằng vào hiểu biết lờ mờ một hai phần, thì nhất quyết không bao giờ phá giải được cơ quan lợi hại vô cùng của điểm thứ nhất đâu.

Từ Phương Ngọc thực sự là con người rất tinh tế và cẩn mật, chàng chỉ trầm ngâm một giây, đã hiểu rõ tất cả. Nhưng bọn Sử Siêu vẫn ngơ ngẩn không hiểu rõ hàm ý trong lời nói của Lại Bố Y.

Từ Phương Ngọc mỉm cười nói:

-Lại tiên sinh quả thực là kỳ nhân. Chỉ trong khoảnh khắc ngắn ngủi đã thấu hiểu được toàn bộ tàng bảo đồ. Nói như thế, Lại tiên sinh chẳng lẽ đã nắm vững vị trí của điểm thứ hai và điểm thứ ba, có phải không?

Lại Bố Y mỉm cười nói:

-Từ huynh đệ quả nhiên tâm tư cẩn mật. Thực không giấu diếm, tuy chưa dám chắc một trăm phần trăm, nhưng cũng được tám chín phần mười. Nếu không sợ hung hiểm, có thể thử phương pháp của Lại mỗ, biết đâu ta sẽ đi trước người Kim một bước.

Sử Siêu vừa nghe, vội nói:

-Sự việc đến nước này, còn sợ gì nguy hiểm? Cho dù núi đao biển lửa, cũng phải nhất quyết xông vào thôi.

Lại Bố Y cười khổ, nói:

-Nhưng phương pháp của Lại mỗ, vạn sự đều chuẩn bị đầy đủ chỉ còn thiếu gió đông.

Sử Siêu kinh ngạc nói:

-Còn thiếu cái gì? Chỉ cần nắm được sáu phần mười, là có thể tiến hành, dù chết cũng có gì đáng sợ?

Lại Bố Y nói:

-Lời của Sử huynh đệ sai rồi. Dũng khí dĩ nhiên là đáng kính phục. Nhưng hành động lỗ mãng, chỉ là cái dũng của thất phu mà thôi. Như thế đâu phải là con đường thành tựu của người có chí lớn. Phương pháp của Lại mỗ, một là đoạt bảo vật, bảo vệ kim tỷ và kho báu của người Hán; hai là đoạt lại Thất tinh bạn nguyệt đại long đồ; ba là tạo những nhân tài tế thế an bang giúp cho lê dân bá tính. Vì thế, bảo vật cố nhiên phải đoạt lại, nhưng tuyệt đối không đem sinh mạng ra mà đánh cuộc may rủi được.

Ba sư huynh đệ Sử Siêu nghe xong, tinh thần đều chấn động. Họ đều nói thầm, Tầm long đại hiệp xử sự quả nhiên không giống mọi người, mọi việc đều suy nghĩ cực kỳ cẩn mật. Không nói thì thôi, đã nói ra là kinh người. Không hành động

thì thôi, đã hành động là yêu cầu phải thành công trọn vẹn.

Sử Siêu nói:

-Đúng vậy. Tại hạ quá lỗ mãng! Xin Lại tiên sinh chỉ dạy cho.

Lại Bố Y thấy Sử Siêu tâm tính khoáng đạt, so sánh với những nhân sĩ lỗ mạng tự cho rằng mình là những bậc siêu phàm, càng thấy rõ sự chân thành của chàng trong việc đãi nhân xử thế. Lại Bố Y nghĩ đến đó, ý muốn thành tựu cho Sử Siêu càng cương quyết, nên không nỡ để chàng mạo hiểm mà vong mạng oan uổng. Lại Bố Y cương quyết nói:

-Lại mỗ mặc dù có biện pháp đi đến chỗ cất giấu bảo vật. Nhưng nếu đi bừa, nhất định sẽ gặp nguy hiểm trùng trùng. Bởi tàng bảo đồ đã lọt vào tay người Kim, dĩ nhiên người Kim sẽ đem toàn lực mà đến đây. Nếu vì muốn đoạt bảo vật trước mà chúng ta xông bừa vào nhất định sẽ lọt vào sự mai phục của họ, lúc đó chẳng những chúng ta đoạt bảo vật không được, mà còn táng mạng một cách vô ích. Vì thế, theo ý kiến của Lại mỗ, hiện giờ chúng ta trước là phải thám thính thực lực và động tịnh của đối phương kỹ lưỡng, để nắm chắc địch tình. Biết ta biết người, rồi quyết chiến một trận là có thể hoàn toàn thắng lợi.

-Lại tiên sinh hãy đợi một chút, có người núp nghe lén.

Lại Bố Y nói tới tiếng "thắng lợi", Sử Siêu đột nhiên trầm giọng quát lên một tiếng. Thanh âm chưa mất, thân hình chàng đã bắn lên không như điện xẹt, bay thẳng đến phía sau một tảng đá lớn. Thân mình của Sử Siêu còn đang ở trên không, chàng chợt vận chân khí, chuyển vào đôi chân, thế như Thái Sơn áp đỉnh, tung cước vào phía sau tảng đá đó. Sử Siêu vừa rồi bị ám toán, chẳng những tàng bảo đồ bị đoạt mất, mà ngay cả tính mệnh suýt nữa cũng tiêu vong nên cực kỳ hận đối phương ám toán mình trong bóng tối. Cước lực phát ra lần này chứa đầy sự tức giận, tuy vậy vô cùng mãnh liệt. Đơn cước chưa tới, kình khí từ bàn chân phát ra đã phóng đến mục tiêu trước, làm cho đất cát trên tảng đá lớn

bay lên từ phía.

Đường Thanh Bình vừa thấy đại sư ca xuất thủ, cũng bắn mình theo sau. Suốt một ngày một đêm, khí uất giận đã đầy ắp trong ngực, bây giờ có dịp đánh con chó tè xuống nước để phát tiết.

Phía sau tảng đá lớn quả nhiên có người đang ẩn núp, hơn nữa lại là một mỹ nam tử răng trắng như ngọc, môi đỏ như son, hiếm vì quá đẹp, đẹp đến nỗi bọn nam tử hán thấy cũng lập tức sinh lòng ganh tị.

Mỹ nam tử có lẽ không ngờ tai mắt của Sử Siêu quá lợi hại như vậy, chàng ta ở cách xa nhóm Sử Siêu đến hai mươi trượng, hơn nữa lại núp sau tảng đá lớn, ngay cả khi họ nói lớn tiếng mà chàng ta cũng khó nghe được. Nhưng đột nhiên Sử Siêu đã bay đến trên đầu mình, lại xuất chiêu sát thủ, muốn mình lập tức phải táng mạng dưới song cước của y, quả thực là bất ngờ.

Mỹ nam tử bấy giờ tay chân có vẻ lúng túng. Nhưng chàng ta biết rõ sự lợi hại của song cước đang bay tới như điện xẹt kia, kình khí vang lên nghe vun vút.

Mỹ nam tử chỉ cầu tự cứu mình trước, nên bất kể chiêu thức xuất ra cực kỳ khó coi, một mặt cấp tốc ngả mình lăn tròn dưới đất, một mặt dùng song cước hất viên sỏi lên để làm ám khí bắn thẳng tới người Sử Siêu. Sử Siêu, thân còn ở trên không, thấy viên sỏi bay tới song thủ lập tức vỗ xuống một chưởng. Viên sỏi phản hồi trở lại, hữu cước vẫn tiếp tục giáng xuống dưới.

Nhưng khi Sử Siêu xuất chưởng đánh bạt viên sỏi trở lại, thì thế đã chậm một chút, mỹ nam tử nương theo kình lực phản hồi do Sử Siêu vỗ ra, đã lăn ra được mấy trước. Cước của Sử Siêu do đó đá trúng ngay tảng đá mà mỹ nam tử vừa núp lúc nãy. "Binh" một tiếng vang dội, tảng đá bị cước lực của Sử Siêu đá bể làm đôi, đủ thấy uy lực của cú đá mãnh liệt cỡ nào.

Mỹ nam tử bây giờ đã lăn ra xa mấy trượng, bấy giờ mới

bực tức nhảy đứng lên, mặc dù lòng vẫn còn khiếp sợ, nhưng miệng chẳng chịu nhường, mỹ nam tử chỉ mặt Sử Siêu giận dữ nói:

-Tiểu tử ngươi, làm sao vừa đối mặt đã xuất chiêu sát thủ ác độc như vậy chứ?

Sử Siêu lặng người, nhìn kỹ, rõ ràng là một thanh niên rất tuấn tú, sao lại mở miệng nói chuyện, thanh âm trong trẻo như con gái thế? Chàng ngẩng đầu lên nhìn diện mạo của mỹ nam tử này, chợt thấy chàng ta đẹp như tiên nữ giáng trần, nhưng lại ăn mặc kiểu nam nhân. Vốn chẳng giống nhân vật trong võ lâm, lại càng không giống cao thủ Tây vực. Sử Siêu buột miệng nói:

-Tiểu tử, ta hỏi ngươi, ngươi núp sau tảng đá đó làm gì? Tốt nhất là nói sự thực, nếu không chớ trách ta hạ thủ vô tình.

LINH ẨN ĐẠI SƯ

Mỹ nam tử vừa nghe xong, chẳng những không nhận lỗi, mà ngược lại còn mỉa mai nói:

-Núi này do ngươi mở, đá này do ngươi đập ư? Ngươi ở đây được, ta há không ở đây được sao? Đúng là giọng nói của kẻ cướp.

Sử Siêu vừa rồi khí giận bốc lên tận trời, đã muốn lập tức đánh chết đối thủ ngay tại chỗ, nhưng bây giờ phát giác đối thủ không phải là người Kim như mình nghĩ, lửa giận của chàng đã giảm hơn phân nửa, giờ lại nghe mỹ nam tử nói dường như vô lý mà có lý, nên cảm thấy đuối lý nghẹn họng. Sử Siêu nghĩ thầm:

-Đúng vậy! Nếu chàng trai này không phải là phe đảng của bọn cướp bần đồ, thì cho dù hắn vô tình lên ngọn núi này, cũng không phải là kẻ tử tội, mình đâu có quyền gì giết hắn!

Ngược lại, Quỷ Linh Tinh Đường Thanh Bình không có

tính phóng khoáng như đại sư ca, chàng nhảy tới trước trong lòng cố ý đánh nhau một trận cho hả giận. Bấy giờ thấy dáng điệu và dung mạo của mỹ nam tử, Đường Thanh Bình cảm thấy có đôi chút ganh tị, nghĩ thầm:

-Hứ! Hạng bán nam bán nữ ngươi chẳng phải tiên nữ giáng phàm, còn làm bộ làm tịch trước mặt đại sư ca ta! Đại sư ca ta bị ngươi hớp hồn, chứ Quỷ Linh Tinh này không phải là Hoả Kỳ Lân. Ta đánh cho ngươi một trận tơi tả rồi tính sau!

Quỷ Linh Tinh nói đánh là đánh, chàng phi thân nhảy tới trước mặt mỹ nam tử, không nói không rằng đã vỗ ra một chưởng, vừa quay đầu lại nhìn Sử Siêu cười lớn, nói:

-Đại sư ca, cần gì nói nhiều với hắn làm gì? Xem dáng điệu bán nam bán nữ của hắn cũng biết hắn không phải là hạng người tốt! Hay nhất là đập cho hắn một trận rồi hẳng hay.

Đường Thanh Bình vừa nói, tay trái không để rảnh, đã vỗ tiếp liền thêm một chưởng nữa. Thái độ của chàng dường như chẳng xem mỹ nam tử là cái quái gì. Điều đó làm cho mỹ nam tử tức giận muốn chết được. Y nghĩ thầm:

-Cho dù đại sư ca của ngươi có xuất toàn lực đánh với ta, ta cũng chẳng hề sợ! Tiểu tử ngươi dám coi ta chẳng ra gì, ta cũng muốn xem bản lĩnh của ngươi thực sự được bao nhiêu?

Tính bướng bỉnh của mỹ nam tử có lẽ chẳng thua gì Đường Thanh Bình. Trong lòng đã có sẵn chủ ý, nên quên hẳn đối phương người đông thế mạnh, nhất là vị đại sư ca uy mãnh kia đã làm cho y một phen điên đảo, y vẫn tỏ thái độ ngang nhiên không hề khiếp sợ. Mỹ nam tử vận khí tung ra một chưởng hùng hậu phản kích chưởng của Đường Thanh Bình đang xông tới.

Một tiếng "bùng" dồn dã phát ra, Đường Thanh Bình và mỹ nam tử đều cùng lúc bị chấn động lùi lại phía sau ba bước, do chưởng lực giao tiếp nhau.

Sắc mặt của mỹ nam tử chợt nhợt nhạt, y thầm nghĩ, thực không ngờ tiểu tử này có nội công thâm hậu đến như thế.

Gương mặt của Đường Thanh Bình cũng chợt đỏ tía lên, lòng vẫn chưa chịu phục, chàng nghĩ thầm:

-Không dè tên bán nam bán nữ này cũng có chút bản lĩnh. Đủ sức đấu ngang tám thành công lực của ta! Ta không tin ngươi chịu đựng nổi chín thành công lực của ta.

Quả thực vừa rồi Đường Thanh Bình chỉ vận dụng có tám phần công lực, vì không có lòng đánh chết đối thủ ngay lập tức, chàng chỉ muốn đùa cho vui một lúc rồi thôi. Nhưng bây giờ tính háo thắng trẻ con đã nổi lên, nên chẳng thèm kể ba lần bảy là hai mươi mốt quái gì nữa, chàng vận chân khí, thân mình đột nhiên xoay một vòng, thoắt cái đã chuyển đến trước mặt mỹ nam tử, và lập tức xuất chiêu quyết định sinh tử.

Mỹ nam tử đột nhiên cảm thấy ngực bị ép đến khó thở, sắc mặt chợt đỏ hồng lên, y quát lên một tiếng giận giữ:

-Cuồng đồ! Lại dám vô lễ với ta như thế ư?

Nhưng mỹ nam tử không dám đón chiêu của đối phương, chỉ sử dụng bộ pháp "Di hình hoán ảnh", thoát chưởng lực của Đường Thanh Bình.

Đường Thanh Bình lòng thầm khen thân pháp linh hoạt của mỹ nam tử, nhưng ngoài miệng thì chẳng buông tha đối thủ:

-Cái gì gọi là có lễ hay vô lễ? Đối với tiểu tử bán nam bán nữ ngươi, không lẽ coi ngươi là con gái mà không dám đánh vào ngực vào đùi ngươi sao? Nếu như thế lão tử ta còn làm được gì?

Đường Thanh Bình nói xong lại lướt tới phát ra chưởng lực như cuồng phong, ập tới mặt đối thủ, tuyệt không chút nương tay. Mỹ nam tử thoạt đầu còn dùng tay không mà chiến đấu, nhưng khi Đường Thanh Bình dùng toàn lực tấn công y cảm thấy chưởng lực của đối phương thực quá uy mãnh, tuy y chưa trúng đòn, nhưng cảm thấy ngực đã khó thở, tay chân mình dần chậm lại.

Đường Thanh Bình bấy giờ đã hiểu rõ bản lĩnh thực của đối

phương, nên tinh thần đã ổn định, không do dự nữa, tay trái toàn lực vỗ ra một chưởng, đợi mỹ nam tử vừa tiếp chiêu, thì lập tức ngón tay phải búng ra một ngọn chỉ phong, sử dụng tuyệt kỹ của sư môn "Nhất chỉ hoá tam thiên", muốn lập tức phong toả huyệt đạo của mỹ nam tử.

Tuyệt chiêu này vừa xuất ra, mỹ nam tử lập tức bị hoa mắt, cảm thấy nó như độc xà xuất động phóng tới, thoắt bên trái, thoắt bên phải, thoắt phía trước, thoắt phía sau, y không thể nào đoán định được ý đồ của nó. Một loạt các huyệt trên người như Phong Trì, Hiệp Cốc, Khúc Trì, v. v. . . hoàn toàn bị khống chế dưới chỉ lực của đối phương. Mỹ nam tử biết rõ bất cứ huyệt nào bị điểm trúng, thì tứ chi của mình cùng lập tức bị tê liệt, mất sức chiến đấu, cuối cùng thậm chí có thể ngã xuống bất tỉnh, mặc tình cho đối phương chém giết.

Mỹ nam tử có lẽ không ngờ tiểu tử quỷ quái tuổi không sai biệt với mình bao nhiêu nhưng lại có tuyệt kỹ như thế, nên tính ngạo mạn của y do chưa từng gặp kình địch từ khi xuất sư, đã bắt đầu giảm bớt. Mỹ nam tử nghiến răng, lập tức rút từ thắt lưng ra một đoản đao dài khoảng nửa thước, trên đầu chia ra làm năm chĩa, sắc đỏ như máu giống như cây đoản đao "Nhị nguyệt phong diệt", rồi đâm chênh chếch về hướng Đường Thanh Bình, động tác cực kỳ chậm rãi.

Sử Siêu vẫn chăm chú nhìn trận đấu giữa Mỹ Nam tử và Đường Thanh Bình. Chàng không tham dự, vì chàng không muốn đánh chết mỹ nam tử, nhưng cố ý muốn để sư đệ làm giảm bớt tính khí ngạo mạn của y. Ban đầu, Sử Siêu còn dửng buông tay tươi cười nhìn trận đấu, vì chàng nhận thấy ngay từ đầu, công lực của Đường Thanh Bình cao hơn mỹ nam tử hai thành. Tuy kinh nghiệm chiến đấu của sư đệ chưa đủ nhưng đối thủ cũng không mạnh bao nhiêu, nên mặc cho hai người quần thảo để tìm xem lai lịch sư môn của mỹ nam tử. Tới khi thấy hai người đấu nhau đến bốc lửa thực sự, và thấy Đường Thanh Bình đột nhiên sử dụng chiêu "Nhất chỉ hoá tam thiên"

tuyệt kỹ của sư môn, Sử Siêu bất giác giật mình, chàng vừa muốn lên tiếng gọi sư đệ nương tay, thì bỗng thấy mỹ nam tử rút ra binh khí hình dạng kỳ dị như lá cây phong, và đưa binh khí chầm chậm nghênh đón chỉ lực của Đường Thanh Bình đang bắn tới, Sử siêu giật mình hoảng sợ thực sự. Chàng hiểu rõ chiêu thức của mỹ nam tử rất lợi hại, nên lật đật hét lớn:

-Sư đệ cẩn thận.

Nhưng đã chậm một bước rồi.

Đường Thanh Bình tuy thấy binh khí quái dị của đối thủ, nhưng vẫn không chút e ngại, nghĩ thầm, bằng vào chiêu "Nhất chỉ hoá tam thiên" là tuyệt kỹ của sư môn, không lẽ mình lại sợ binh khí của địch thủ sao. Cho nên Đường Thanh Bình không thay đổi tư thế cứ điểm thẳng tới các huyệt trên kinh thái dương của địch thủ.

Chính ngay lúc đó, "Nhị nguyệt phong đao" của mỹ nam tử thoạt trông như di chuyển rất chậm, nhưng thực sự đã chiếm ưu thế, bất luận chỉ lực của Đường Thanh Bình điểm ở vị trí nào cũng đều rơi ngay vào chỗ lõm của năm mũi chĩa trên đầu ngọn "Nhị nguyệt phong đao", chỉ cần mỹ nam tử lắc nhẹ đoản đao một chút, là ngón tay của Đường Thanh Bình lập tức bị đứt lìa.

Đường Thanh Bình nhất thời khinh suất, không thấy rõ cây "Nhị nguyệt đoản đao" dùng thế chậm để đón nhanh, sự lợi hại của nó là lấy tâm mà điều khiển ngọn đao. May thay, trong lúc ngàn cân treo sợi tóc đó, Sử Siêu biết không thể nào cứu kịp, nhưng vẫn quyết liều một phen, chàng phi thân nhanh như chớp đến bên cạnh mỹ nam tử, song chưởng vun vút, lập tức toả ra như muôn ngàn bươm bướm bay theo các đoá hoa rơi, bao trùm lấy người của mỹ nam tử, chu vi rộng hơn một trượng.

Nhanh thì nhanh như mũi tên bắn. Dầy đặc thì dầy đặc như trận mưa tên. Biến thì một chưởng biến ra ngàn vạn chưởng. Chuẩn thì chuẩn xác không lệch một ly.

Quả nhiên, "Lạc diệp phi hoa hồ điệp chưởng" không xuất ra thì thôi, một khi xuất ra thì kinh thiên động địa.

Không biết như thế nào, cây "Nhị Nguyệt Phong đao" của mỹ nam tử đột nhiên vụt ra khỏi bàn tay bay đi.

Cũng không biết như thế nào, ngón tay của Đường Thanh Bình kịp thời tránh được quỷ môn quan, mặc dù bị rách một đường, nhưng cuối cùng vẫn còn nguyên vẹn.

Mỹ Nam Tử ngây người như kẻ mất hồn đứng bất động một chỗ, còn Đường Thanh Bình đứng cách mỹ nam tử không đầy một trượng cũng há mồm trợn mắt kinh hoàng đứng nhìn, hai người đều mất hết dũng khí để đấu nhau.

Trong bóng chưởng chập chờn phủ khắp một vùng rộng lớn, Sử siêu chợt vươn thẳng hai cánh tay ra, rồi từ từ thu lại trước ngực, và thở phào một hơi dài nhẹ nhõm.

-Lạc diệp phi hoa hồ điệp chưởng!. . . Phong Tửu Quái sư bá là gì của ngươi?

Đột nhiên mỹ nam tử đang đứng như mất hồn, chợt cất tiếng kinh ngạc hỏi, tưởng chừng như đến bây giờ y mới nhớ lại mình còn có thể nói chuyện được.

Sử Siêu cũng ngạc nhiên nói:

-Linh Lộ Phong Linh Ẩn Tự, Linh Ẩn đại sư là gì của ngươi? Tại sao ngươi biết sử dụng Linh Ẩn tuyệt học "Nhị nguyệt phong đao" dùng chậm mà đón nhanh vậy.

Mỹ nam tử bây giờ đã đoán ra được thân phận của đối phương sáu bảy phần, tính bướng bỉnh lập tức lỏ mầm trở lại, nên bật cười, giọng trong trẻo như con gái, rồi nói:

-Ngươi có thể biết được đây là Linh Ẩn tuyệt học, sao lại còn dám ra tay khi dễ ta? Đợi ta gặp được Phong Tửu Quái sư bá nhất định lập cáo trạng thưa ngươi mới được!

Sử Siêu thở dài nói:

-Lúc tại hạ nhìn ra đây là Linh Ẩn tuyệt học thì chỉ còn gang tấc, nếu không mạo hiểm bức cho hai người dang ra, thì ngón tay của tam sư đệ đã bị tàn phế rồi.

Mỹ nam tử cười khanh khách, trong đó pha lẫn cao ngạo và khiêm nhường, nói:

-Bị cắt đứt cũng đáng! Ai bảo hắn vừa xông đến đã khinh khi ta. Nhưng thật sự ta không biết hắn là môn hạ của Phong Tửu Quái sư bá. Huống chi thần công điểm huyệt của hắn thực sự lợi hại! Nếu ta không sử dụng tuyệt học của sư môn thì làm sao thoát khỏi nguy cơ bị điểm huyệt, rồi té ngã làm trò cười cho hắn!

Quỷ Linh Tinh bây giờ mới thở phào nói:

-Lợi hại! Lợi hại thực! Không dè tuyệt chiêu "Nhất chỉ hoá tam thiên" lại gặp phải đại khắc tinh là Linh Ẩn tuyệt kỹ. Hai ngón tay này có thể xem như được Đại sư ca lượm từ quỷ môn quan về. Lần này thua trận, thực không oan uổng!

Mỹ nam tử cũng cười khổ, tỏ ý xin lỗi nói:

-Cái gì là oan uổng hay không oan uổng? Ngươi mất chỉ hai ngón tay, nhưng chưởng phát của ngươi tha ta sao? Biết đâu ta đã ngã chết tại đây rồi. Như thế coi như hòa, chẳng ai nợ ai cả!

Quỷ Linh Tinh vẫn còn tánh con nít, vừa nghe giọng của đối phương êm dịu, trong lòng lửa giận đã giảm hơn phân nửa, nên nhoẻn miệng cười nói:

-Cho dù ngươi có nợ ta, ta cũng khó mà đòi ngươi được, bởi vì ai bảo Quỷ Linh Tinh ta, muôn vạn người không gặp, lại gặp phải đệ tử chân truyền của Linh Ẩn sư thúc?

Mỹ nam tử cũng cười xòa một tiếng, nói:

-Kể ra ta cũng xúi quẩy, vừa mới ra giang hồ đã chọc giận ba đại đồ đệ đích truyền của Phong Tửu Quái sư bá!

Thì ra, mỹ nam tử đã đoán được thân thế của ba huynh đệ Sử Siêu.

Nhưng cả hai bên có một điều chưa hiểu rõ ràng, nên Sử Siêu và mỹ nam tử lên tiếng cùng một lúc. Sử Siêu thì hỏi:

-Nghe nói Linh Ẩn sư thúc đã không nhận đệ tử nữa, sao còn có cao đồ như huynh đệ đây?

Còn mỹ nam tử thì hỏi:

-Cái đỉnh núi này, nghe sư phụ nói là chỗ thị phi tranh chấp, ba vị tụ tập ở đây làm gì?

Mỹ nam tử nghe Sử Siêu hỏi như vậy, không đợi Sử Siêu trả lời câu hỏi của mình, liền cười giọng trong trẻo nói:

-Các huynh dĩ nhiên không biết rồi. Ngay cả Phong Tửu Quái sư bá cũng không biết, bởi vì ta vốn là cháu ruột của Linh Ẩn đại sư, Linh Ẩn đại sư chính là bá bá của ta. Ông ấy truyền thụ võ công cho ta, cũng chẳng qua mới gần mười năm nay thôi. . .

Mỹ nam tử nói tới đó, mắt đã rướm lệ muốn khóc! Sử Siêu thấy thế giật mình kinh ngạc nói:

-Ta cũng được biết Linh Ẩn sư thúc có một người em làm quan trong triều đình là Nguyễn Đại tướng quân, ông ấy đã một mình liên tiếp chém được mười tám đại tướng của giặc Kim trên chiến trường, không lẽ Nguyễn tướng quân là cha của huynh đệ sao? Nguyễn tướng quân hiện giờ có khoẻ mạnh không?

Mỹ nam tử nghiến răng nói:

-Cha ta bất hạnh trúng kế địch đã bỏ mình tại chiến trường cách đây mười năm rồi. Sau đó chẳng bao lâu mẹ ta cũng ngã bệnh qua đời. Ta lưu lạc ngàn dặm mới tìm được đến Linh Ẩn Tự, gặp Linh Ẩn bá phụ, người mà trước đó ta chưa gặp mặt lần nào, Linh Ẩn bá phụ quyết báo thù cho em nên mới truyền thụ cho ta môn "Nhị nguyệt phong đao", là môn mà người chưa từng truyền dạy cho người ngoài bao giờ.

Sử Siêu trong lòng rất xúc động, nhưng cũng vui mừng, vì hiện giờ chàng gặp được một vị sư đệ đồng môn chưa từng quen biết, như vậy phe chàng lại có thêm một cao thủ đắc lực.

Sử Siêu hớn hở nắm tay của mỹ nam tử nói:

-Nguyễn sư đệ năm nay được bao nhiêu tuổi rồi? Tên gọi là gì?

Không biết thế nào khi bàn tay của mỹ nam tử bị nắm

chặt, gương mặt y chợt đỏ hồng lên trông như một thiếu nữ cực kỳ xinh đẹp, chẳng còn chút khí phách nào của một nam tử hán. Nắm tay giữa các huynh đệ là một chuyện bình thường, biểu lộ sự thân mật mà thôi. Sử Siêu không rõ nguyên nhân vì sao, nhưng chàng cũng không nghĩ sâu xa hơn, chỉ tự nhủ trong lòng:

-Nguyễn sư đệ vừa mới ra chốn giang hồ, vẫn còn rụt rè như trẻ con, nếu như gặp chuyện hung hiểm làm sao ứng phó được?

Mỹ nam tử vẫy bàn tay ra khỏi bàn tay của Sử Siêu, cười e thẹn nói:

-Đại sư ca hỏi làm gì nhiều thế? Phần tiểu đệ lúc Linh Ẩn bá phụ sai đi thăm viếng Phong Tửu Quái sư bá, người đã nói cho tiểu đệ biết tiểu đệ có hai vị đại sư ca và một vị sư đệ, bây giờ đại sư ca và tam sư đệ nhờ đánh nhau mới nhận ra nhau, chỉ còn thiếu một vị nhị sư ca nữa thôi.

Sử Siêu cười nói:

-Tam sư đệ bây giờ phải đổi lại gọi là tứ sư đệ mới đúng. Tứ sư đệ sao chưa đến vái chào tam sư ca?

Quỷ Linh Tinh không còn cách nào khác hơn, đành bước tới vái chào vị tam sư ca mới của mình.

Sử Siêu rất vui mừng, liền dẫn Nguyễn sư đệ đến gặp Lại Bố Y và Từ Phương Ngọc.

Từ Phương Ngọc vẫn một mực ở cạnh Lại bố Y không dám vọng động; một là vì bảo vệ Lại Bố Y vì ông là người không biết võ công; hai là vì hiểu rõ đại sư ca và tam sư đệ hợp lực và đã chuẩn bị trước, thì những cao thủ đánh bại được hai người, trong thiên hạ chẳng có mấy người được bản lĩnh đó. Lai Bố Y vẫn ngồi im lặng trầm tư không nói, hình như đang suy nghĩ một điều gì. Ông ngẩng đầu nhìn lên thấy huynh đệ Sử Siêu trở lại, có thêm một thanh niên tuấn tú đi theo. Chờ họ đến gần, Lại Bố Y quan sát kỹ thấy cách ăn mặc và dung mạo của y, ông bỗng nhiên bật cười, một cái cười hơi quái dị.

Nguyễn sư đệ vừa tiếp xúc ánh mắt của Lại Bố Y đã giật mình, vì nhãn quang lợi hại của ông, y tự hỏi không lẽ ông ta đã thấu rõ thân phận của mình. Nguyễn sư đệ ưỡn ngực ra vẻ hiên ngang tới trước mặt Lại Bố Y. Quỷ Linh Tinh tức tối đi phía sau Sử Siêu, tự than mình đã gặp chuyện xúi quẩy, ngàn người vạn người không đánh, lại đánh với người nhà, chẳng khác nào lấy tảng đá lớn mà tự ném vào chân mình, có tức chết đi không?

Sử Siêu bước nhanh tới, nhìn Từ Phương Ngọc mỉm cười nói:

-Vừa rồi nếu không đánh nhau thì không nhận ra được vị sư đệ đồng môn vừa mới đến. Tam sư đệ, vị này là nhị sư ca Từ Phương Ngọc, còn đây là Nguyễn sư đệ.

Nói xong Sử Siêu thuật sơ qua sự tình diễn biến vừa rồi.

Không thấy Từ Phương Ngọc có vẻ gì kinh ngạc, chàng chỉ cười đầy hàm ý, thản nhiên chào hỏi vị tam sư đệ mới của mình. Hai bên một lần nữa nói rõ tuổi tác với nhau, quả nhiên Sử Siêu lớn tuổi nhất làm huynh trưởng, Từ Phương Ngọc kế đó, Nguyễn sư đệ lớn hơn Đường Thanh Bình một tuổi, như vậy ngôi vị tam đệ đã định đúng rồi. Tứ sư đệ Đường Thanh Bình nhìn Từ Phương Ngọc nhăn mày làm trò khỉ, nhưng chẳng còn cách nào phản đối lại được sự xếp này. Bốn huynh đệ chào hỏi xong, Sử Siêu liền trịnh trọng dẫn Nguyễn tam sư đệ đến trước Lại Bố Y nói:

-Tam sư đệ, vị này là người vang danh thiên hạ biệt hiệu là Tầm Long đại hiệp, Lại Bố Y tiên sinh. Hiền đệ hãy mau bái kiến người, nếu không có tuyệt kỹ của Lại tiên sinh, ba huynh đệ huynh không tài nào lên ngọn núi này được, như vậy chắc đã không có duyên gặp được tam sư đệ.

Không biết vì sao, vị tam sư đệ này vừa rồi bướng bỉnh, bây giờ đầy vẻ cung kính chắp tay cúi đầu chào Lại Bố Y vừa nói:

-Tại hạ bái kiến Lại Bố Y tiên sinh, tại hạ có chỗ nào bất

kính, xin Lại tiên sinh vui lòng dung thứ cho.

Lại Bố Y mỉm cười, đáp lại một câu khách sáo rồi không nói gì thêm. Quỷ Linh Tinh thấy thái độ của vị tam sư đệ nghi ngờ trong bụng nói thầm:

-Chàng tam sư đệ này thực là quái lạ, tại sao vừa gặp mặt Lại tiên sinh, lập tức che giấu vẻ con gái, lại nghiêm trang rất mực lễ độ để lấy lòng Lại tiên sinh! Không lẽ anh ta cũng muốn tìm long huyệt gì đó để sớm được đại phú đại quý chăng?

Nhưng lòng nghi ngờ này, Quỷ Linh Tinh không nói ra, vì chàng nhận thấy từ khi đại sư ca nhận ra vị tam sư đệ mới của mình, đã biểu lộ thái độ thân thiết với y, còn vị tứ sư đệ này đã bị đại sư ca bỏ rơi, nếu đắc tội với vị tam sư ca này, đại sư ca chắc chắn sẽ bênh vực cho anh ta, thì lúc đó mình tự chuốc lấy điều chẳng thú vị gì. Quỷ Linh Tinh trời không sợ đất không sợ, chỉ sợ vị đại sư ca Hoả Kỳ Lân. Vì thế chàng ta đành phải nuốt ý hoài nghi trở vào bụng, tự nhủ, hảo hán không nên rước lấy cái bất lợi trước mắt, liên kết với nhị sư ca sớm chọc phá cái tổ ong này một phen. Nhưng đại sư ca và nhị sư ca hiện giờ không có thời gian rỗi rảnh mà để ý đến tư tưởng kỳ quái của vị tứ sư đệ này. Hai người đang kể lại cho vị tam sư đệ mới của mình nghe đầu đuôi sự việc vừa xảy ra, từ bản đồ chỉ dẫn chỗ cất giữ bảo ấn của Hán thất, đến việc nó vừa đoạt được từ trong tay người Kim, rồi lại bị cướp mất, ngay cả bản đồ "Thất tinh ban nguyệt đại long đồ" của Lại Bố Y đã dùng tuyệt học vẽ ra cũng bị cao thủ tuyệt đỉnh đoạt mất.

Nguyễn tam sư đệ vừa nghe xong đã giật mình nói lớn:

-Người đoạt bản đồ chính là đệ nhất quốc sư Kim Hột Liệt của Kim triều đấy.

CHƯƠNG TÁM

Vượt trùng trùng quan ải tìm kho báu Hán triều

KẾ HOẠCH BÍ MẬT

Sử Siêu, Từ Phương Ngọc vừa nghe xong, mặc dù việc này không ngoài dự đoán của họ, nhưng thấy thái độ quả quyết của Nguyễn sư đệ dường như hiểu rõ tường tận sự việc nên không khỏi biến sắc. Sử Siêu nói:

-Tam sư đệ vì sao lại khẳng định như thế? Hiền đệ biết rõ quốc sư Kim Hột Liệt sao?

Từ Phương Ngọc trầm tỉnh nói:

-Tam sư đệ hình như biết rõ tường tận nội tình của người Kim. Việc này là tam sư đệ chính tai nghe mắt thấy phải không?

Nguyễn sư đệ khẽ thở dài rồi nói:

-Cha tiểu đệ bất hạnh bị quân Kim hại chết, tiểu đệ quyết trả mối thù sâu như biển này nên đã khổ công vất vả lắm phen để tìm hiểu tình hình của chúng. Nhưng không phải là hoàn toàn do công tiểu đệ. Người biết Kim triều phái cao thủ xuống phương nam để đoạt vật báu, chính là Linh Ẩn bá phụ.

Nói đến đó, Nguyễn sư đệ dừng lại một lúc, gương mặt thoáng ửng hồng, nhìn Lại Bố Y rồi nói tiếp:

-Hơn nữa Linh Ẩn bá phụ còn chính miệng dặn dò văn bối, bảo rằng chuyến đi này biết đâu có thể gặp gỡ Tầm long đại hiệp Lại Bố Y. Nếu đúng thế, thì chuyển ý của người đến Lại đại hiệp, xin đại hiệp thay người dìu dắt, dạy dỗ cho văn bối, ngay cả việc chung thân đại sự.

Sử Siêu và các sư đệ thấy Nguyễn sư đệ bỗng nói có vẻ ấp

úng ngượng ngùn, họ đã cảm thấy kỳ lạ. Nhưng khi nghe đến việc chung thân đại sự, họ đều cười, thầm nói:

-Thảo nào y ấp a ấp úng nói không ra lời cũng phải. Vì dù sao y cũng còn quá trẻ, nhưng không biết Linh Ẩn sư thúc sao lại biết Lại tiên sinh? Lại nữa, ông còn biết Lại đại hiệp đã đến quận Cao Yến ở vùng Nam Ảo này?

Lại Bố Y nghe xong, mỉm cười nói:

-Linh Ẩn đại sư từ ngày chia tay, vẫn bình an chứ? Ông làm sao biết được Lại mỗ sẽ xuất hiện nơi đây?

Nguyễn sư đệ đáp:

-Ân sư bá phụ chuyển lời hỏi thăm sức khoẻ đến Lại tiên sinh. Nửa tháng trước lão nhân gia đã có ý sai văn bối xuống miền nam, một là để bái kiến Phong Tửu Quái sư bá và ba vị sư huynh đệ, hai là nhân cơ hội âm thầm điều tra việc người Kim đang toan tính đoạt vật báu. Nhưng lão nhân gia sợ văn bối kinh nghiệm giang hồ còn quá non nớt, chưa đủ sức tự bảo vệ mình, vì thế nên do dự chưa quyết định. Mấy ngày trước, lão nhân gia ban đêm xem thiên tượng, hốt nhiên kinh ngạc, người nói: "Phía đông bắc vùng Nam Ảo có hào quang tím đỏ xuất hiện bay lên, chứng tỏ long khí càn khôn đã kết tụ ở đó. Như thế cố hữu của ta là Lại Bố Y tiên sinh chắc chắn sẽ đến đất đó". Ngày hôm sau, lão nhân gia lập tức quyết định cho văn bối ra đi, quả nhiên gặp Lại tiên sinh ở nơi này!

Mọi người đều kinh ngạc về khả năng dự đoán của Linh Ẩn đại sư, nhưng họ không rõ uẩn khúc bên trong ra sao. Chỉ có Lại Bố Y cười thầm, tự nhủ:

-Linh Ẩn đại sư quả nhiên là tri kỷ của ta. Ông đã dùng huệ nhãn mà biết được đất này long khí bốc lên, nên đoán Lại mỗ nhất định sẽ đến nơi đây. Vì ông hiểu rằng, nếu ông đã biết thì há ta không biết sao? Ông hiểu ta đến nỗi, ngay cả giọt máu của họ Nguyễn, ông cũng không ngại hiểm nguy mà phái nó xuống phương nam để phó thác cho ta. Nó cũng biết rõ là cái dạng cải trang giấu đầu lòi đuôi này không qua mắt

ta được, mà vẫn không chịu hiện nguyên hình, chỉ có cái bướng bỉnh của nha đầu này là Linh Ẩn lão huynh không đoán được thôi! Nhưng dù sao cải trang như vậy cũng có lợi trên đường hành tẩu giang hồ.

Lại Bố Y trầm ngâm một lúc, không cần Nguyễn sư đệ thuyết minh, ông cũng biết rõ thân phận của y rồi, nhưng không nói ra làm gì, ông liền chuyển đề tài khác, nói:

-Được rồi, việc này Lại mỗ hết lòng giúp hiền điệt, nhưng không biết Linh Ẩn đại sư làm sao biết rõ ý đồ của người Kim, nam hạ để đoạt báu vật?

Nguyễn sư đệ cười thẹn, nhưng vội thu lại ngay, nghiêm trang nói:

-Mấy tháng trước, ân sư bá phụ quyết định lên miền bắc một chuyến, đích thân xâm nhập triều đình nước Kim, có ý định bí mật mang hài cốt cha của vãn bối đem về an táng ở Linh Ẩn Tự. Trong lúc đi tìm, ban đêm đã từng xâm nhập hoàng cung của Kim triều, chính mắt thấy Kim Thế Tông đang mật nghị với một đạo sĩ ăn mặc theo kiểu người Tống ở phương nam. Thì ra tên đạo sĩ đó tiết lộ cho Kim Thế Tông biết, rằng quận Cao Yến ở Nam Ao còn cất giấu bảo ấn của nhà Hán. Kim Thế Tông nghe xong đã vô cùng mừng rỡ nói: "Trời đã giúp ta rồi! Ta được vật chí bảo đó, tất nhiên có thể khiến lòng dân nhà Tống ly tán, không cần hao binh tổn tướng nhiều mà họ cũng tự sụp đổ, chỉ cần sau này xuất binh một trận là thu được kỳ công, nhất thống thiên hạ trong tay Kim triều ta!" Ân sư bá phụ vừa nghe tinh thần đã rúng động, biết rõ kế lợi hại của Kim Thế Tông, liền tạm thời gác lại việc tìm hài cốt của tiên phụ qua một bên, lo điều tra về việc này cho rõ ràng. Sau đó người quả nhiên biết rõ Kim Thế Tông đã phái Kim triều quốc sư Kim Hột Liệt đích thân dẫn bảy đại đệ tử xuống phương nam để đoạt bảo ấn. Do đó lão nhân gia chưa kịp tìm ra hài cốt của tiên phụ đã vội vã trở về Linh Ẩn Tự phái vãn bối xuống phương nam báo việc này lên cho

Phong Tửu Quái sư bá biết, vừa cầu ông ra tay giúp đỡ giải quyết việc này. Nào dè vãn bối chưa kịp gặp mặt sư bá đã gặp đại sư ca và mọi người.

Từ Phương Ngọc trầm ngâm rồi nói:

-Tam sư đệ muốn bái kiến ân sư, vốn phải đi về hướng tây, cớ sao lại đi về hướng đông mà đến ngọn núi nguy hiểm này?

Nguyễn sư đệ đáp:

-Tiểu đệ ngàn dặm xuống miền nam, lúc vừa đến ranh giới quận Cao Yến, chợt thấy có ba hán tử hắc y, sắc diện quái dị tuy ăn mặc kiểu người Nam Tống, nhưng không hề xuất hiện chỗ đông người, dường như đang che đậy điều gì. Hơn nữa cặp mắt của ba người này tinh quang chiếu sáng như điện, rõ ràng là cao thủ võ lâm siêu đẳng, nhưng tại sao họ lại giấu giấu diếm diếm như thế? Tiểu đệ sinh nghi, liền một mực lén theo dõi hành tung của họ. Sau đó quả nhiên phát hiện chúng trước là đoạt lấy tấm "Thất tinh ban nguyệt đại long đồ" của Lại tiên sinh, sau đó bí mật leo lên ngọn núi này, núp dưới bờ vực, dùng thần công tuyệt đỉnh đoạt lấy tàng bảo đồ đi.

Quỷ Linh Tinh bấy giờ không dằn được, thốt lên một câu mỉa mai vị tam sư ca mới này:

-Tam sư ca đã phát hiện bọn hắc y nhân ra tay, tại sao không ra hiệu cho chúng tôi cảnh giác, mà mặc cho họ ra tay vậy?

Nguyễn sư đệ cười cười không nói. Sử Siêu tiếp lời:

-Việc này cũng khó trách Nguyễn tam đệ. Vì lúc đó tam sư đệ đâu có nhận ra Lại tiên sinh và ba huynh đệ chúng ta? Càng không thể hiểu rõ vật mà bọn hắc y nhân đoạt kia chính là hai bảo đồ vô cùng quý giá.

Từ Phương Ngọc cũng nói:

-Hơn nữa, Nguyễn sư đệ trên đường theo dõi, tất nhiên đã hiểu rõ sự lợi hại của bọn hắc y nhân. Bằng vào sức của một mình tam sư đệ mà đối phó với bọn hắc y nhân, chẳng khác nào đi tìm cái chết!

Đường Thanh Bình chớp chớp mắt, không chịu phục nói:

-Hay a! Vừa mới quen nhau, hai vị sư ca đã thích mới quên cũ rồi, tiểu đệ không còn gì để nói cả!

Nói là không còn gì để nói, nhưng chàng dằn lòng không được lại nói tiếp:

-Bọn hắc y nhân quả thực lợi hại như thế sao? Chúng ta bị chúng bất ngờ ám toán, chuyện đó không còn gì đáng nói, nhưng nếu như đối mặt giao đấu, Quỷ Linh Tinh ta không tin hắn có ba đầu sáu tay.

Quỷ Linh Tinh tuy có đôi chút tự phụ, nhưng Sử Siêu, Từ Phương Ngọc và Lại Bố Y cũng rất nóng lòng muốn biết thực lực của họ. Lại Bố Y trầm ngâm một lúc rồi nói:

-Lời của Đường huynh đệ cũng có lý, tri kỷ tri bỉ bách chiến bách thắng. Hiền điệt hãy nói cho rõ chi tiết xem thế nào.

Nguyễn sư đệ cười khổ nói:

-Đối thủ lợi hại như thế nào, tiểu điệt thực sự chỉ nghe ân sư bá phụ nói lại mà thôi. Lão nhân gia khi chia tay, chính miệng người nghiêm cấm tiểu đệ, trước khi chưa gặp được Phong Tửu Quái sư bá và ba vị huynh đệ đây, tuyệt đối không được động thủ với Kim Hột Liệt và bảy đại đệ tử của lão là Hỉ, Nộ, Ai, Lạc, Oán, Si, Điên. Nếu không, chính là tự tìm cái chết. Do đó có thể thấy rõ ân sư lão nhân gia đánh giá rất cao bọn cao thủ Kim triều.

Từ Phương Ngọc nói:

-Hắc y nhân ra tay đoạt bảo đồ, chính là chủ soái Kim Hột Liệt chăng?

Nguyễn sư đệ gật đầu đáp:

-Đúng vậy, cứ theo lời ân sư bá phụ phán đoán, khiên dẫn hấp lực tuyệt kỹ chỉ một mình Kim triều quốc sư Kim Hột Liệt có mà thôi. Ân sư bá phụ còn nói, cho dù Linh Ẩn tuyệt học của người cũng vị tất đối địch nổi với hắn. Trong khắp thiên hạ, môn duy nhất có thể khắc chế "Khiên dẫn thần

công" của hắn chính là "Phong tửu vô cực thần công" của Phong Tửu Quái sư bá.

Đường Thanh Bình cười lớn, nói:

-Tam sư ca sao biết tôn xưng "Phong tửu thần công" thế! Ân sư lão nhân gia cũng thích gọi nó như thế.

Nguyễn sư đệ mỉm cười nói:

-Không dám! Đó là cách nói của Linh Ẩn bá phụ, đâu phải do ta tự chế!

Từ Phương Ngọc gật đầu nói:

-Kim Hột Liệt quả thực khó đối phó! Ba huynh đệ ta chưa chính diện đấu với hắn, nhưng lúc bị hắn ám toán, cũng đã tổn thất lớn, còn bảy tên đại quái còn lại so với Kim Hột Liệt thì như thế nào?

Nguyễn sư đệ nói:

-Mỗi người đều có sở trường riêng.

Đường Thanh Bình cười nói:

-Bảy tên yêu quái này là đệ tử của Kim Hột Liệt, không lẽ còn giỏi hơn sư phụ của chúng sao? Mặc dù người đời thường nói màu xanh xuất từ màu lam mà đẹp hơn màu lam, nhưng về phương diện võ học, quan trọng nhất là sư thừa, trừ phi thất quái có kỳ ngộ gì đó là vấn đề khác.

Nguyễn sư đệ cười nói:

-Mặc dù họ không có kỳ ngộ gì, nhưng mỗi người lại có một bản lĩnh quái dị. Bởi vì thất quái thực sự chỉ là đệ tử của Kim Hốt Liệt trên danh nghĩa mà thôi. Thất quái xuất sư đã nhiều năm rồi, vì có chút việc đắc tội với Kim triều nên Kim triều mới sai Kim Hột Liệt ra tay trừng trị. Kim Hột Liệt nhiếp phục bọn thất quái, có lẽ là dùng vàng bạc và gái đẹp, vì thế bọn thất quái mới một lòng sống chết phục vụ cho Kim Triều.

Từ Phương Ngọc nói:

-Thất quái có gì đặc biệt?

Nguyễn sư đệ nói:

-Cứ theo lời ân sư bá phụ nói, gương mặt của Hỉ Quái suốt

ngày vui vẻ, bất luận ta giết hắn hay hắn giết ta, vẻ tươi cười của hắn không hề thay đổi, vì thế ta không thể đo lường công phu của hắn cao thâm cỡ nào, chưa đánh đã sinh lòng khiếp sợ, thêm vào đó tên này xuất thủ nhanh như điện chớp, giết người chỉ dùng có ba chiêu, không nhiều hơn cũng không ít hơn, đó là một nhân vật cực kỳ khó đối phó. Nộ Quái thì hoàn toàn tương phản với Hỉ Quái, suốt ngày mặt mày giận dữ, vì thế khi xuất thủ toàn là độc chiêu hiểm ác, ra tay liều mạng như muốn cùng chết với đối phương, muốn giết hắn cũng không khó nhưng ta cũng khó mà thoát khỏi cái chết, vì thế cao thủ trên giang hồ dù giỏi hơn hắn cũng không dám coi thường mà trêu vào hắn, hơn nữa cao thủ giỏi hơn hắn khắp thiên hạ cũng chẳng có được mấy người.

Từ Phương Ngọc mỉm cười nói:

-Còn Ai Quái chắc chắn là suốt ngày bi lụy khóc lóc, làm cho người ta cũng buồn khổ theo?

Nguyễn sư đệ cười nói:

-Nhị sư ca chỉ đoán trúng phân nửa. Cái tên Ai Quái này, lúc đáng cười thì hắn lại khóc, lúc đáng khóc thì hắn lại cười, cộng thêm tuyệt kỹ "Phản chuyển càn khôn"của hắn, khiến cho người ta dù đề phòng cỡ nào cũng khó thoát.

Sử Siêu cau mày hỏi:

-Sao gọi là "Phản chuyển càn khôn"?

Nguyễn sư đệ liếc nhìn Sử Siêu một cái rồi đáp:

-Tất cả tuyệt học võ công trên giang hồ thường đều có chiêu số, phân ra thành chiêu thức khác nhau. Nhưng người này lại sáng tạo một phong cách riêng, chẳng có chiêu số lộ số gì cả. Vì thế đối phương chẳng có sở cứ để đối phó, chiêu thức ra tay của hắn mục đích duy nhất chỉ có một là lấy mạng địch thủ. Đó cũng là chiêu thức độc nhất của hắn, 'sát nhân chiêu". Đại sư ca gặp các người này, phải cực kỳ thận trọng. Những quái nhân này không thể luận như người thường, phong độ. . . quân tử của đại sư ca gặp phải bọn quái nhân này là thiệt thòi đấy!

Nguyễn sư đệ nói tới đây mặt chợt ửng hồng lên, đột ngột ngừng lại. Sử Siêu lúc đó đang tập trung tinh thần vào câu chuyện thất quái nên không để ý thái độ khác thường của vị tam sư đệ mới này, nhưng Lại Bố Y thì thấy rất rõ, bất giác mỉm cười.

Tiếp theo đó, Nguyễn sư đệ lần lượt nói rõ lai lịch của bốn quái nhân còn lại là Lạc, Oán, Si, và Điên Quái!

Lạc Quái trong cái cười chứa đựng sát cơ.

Oán Quái luôn luôn tự oán trách chiêu số của mình oán hờn chưa đủ.

Si Quái ngoại trừ si mê chuyện giết người, hắn còn si mê người đẹp, bất luận đàn ông hay đàn bà.

Điên Quái, con người điên điên khùng khùng, điều độc nhất làm cho hắn tỉnh táo là sát nhân và vàng bạc. Mỗi lần hắn đang điên khùng nhưng nghe có chuyện giết người tức thì sáng suốt bình tỉnh lại ngay. Điều này khiến cho vô số cao thủ giỏi hơn hắn vì ngỡ hắn điên thực, bất ngờ mà vong mạng.

Kim Hột Liệt và bảy quái nhân, bất cứ người nào trong đó cũng có thể làm cho giang hồ chấn động. Và hiện giờ tám cao thủ này đang ở trong quận Cao Yến này.

Chỉ một môn "Khiên dẫn thần công" của Kim Hột Liệt thôi, cũng đủ làm cho người nghe đã dựng tóc gáy, bây giờ còn phải đối đầu thêm với bọn thất quái cực kỳ hung ác thì thật là hung hiểm.

Tư Mã Phúc và Lý Nhị Ngưu từ khi theo ba huynh đệ Sử Siêu hành sự, mỗi bước đi gặp những chuyện khiếp đảm, bây giờ nghe đến bọn Kim Hột Liệt lại càng xuất mồ hôi trán. Việc nguy hiểm hai người đã từng gặp kể ra không phải là ít, nhưng về bọn quái nhân hung ác không còn nhân tính như vầy thì họ chưa hề nghe qua bao giờ. Chỉ nghe qua thôi cũng tạm được đi, nhưng tình thế trước mắt chắc chắn sẽ gặp bọn oan gia đại đối đầu này thì khủng khiếp thực rồi. Hai người vốn không biết võ công, vì thế ngay cả cơ hội tham gia vào

cuộc đàm luận cũng không có, điều duy nhất mà họ có thể làm là, ngồi nhìn trân trân Lại Bố Y, chỉ mong ông thi triển thần thông pháp thuật trừ khử bọn quái nhân hung ác này đi. Nhưng Lại Bố Y lúc đó trầm ngâm không nói, dường như so sánh lực lượng song phương cách biệt nhau một trời một vực làm cho ông lo âu không biết phải hành động thế nào.

Tư Mã Phúc liếc nhìn bốn huynh đệ Sử Siêu một cái, rồi kề tai Lý Nhị Ngưu nói nhỏ:

-Nhị Ngưu! Chuyến này mà trở về được quán Nguyên Khôi, lão phu vui lòng móc hầu bao ra đãi ngươi ăn một trận linh đình.

Lý Nhị Ngưu lấy làm lạ nói:

-Tư Mã bá bá sao lại bỗng nhiên đối xử tốt với Nhị Ngưu như thế?

Tư Mã Phúc cười khổ nói:

-Cái này gọi là con người sắp chết, lời nói cũng thiện lành.

Lý Nhị Ngưu kinh sợ nói:

-Biết đâu việc này chưa đến nỗi tuyệt vọng như lời Phúc bá nói?

Tư Mã Phúc cười nhạt, nói:

-Ngươi không thấy hiện giờ Lại huynh đang im lặng không nói, gương mặt lộ vẻ kinh sợ đó sao? Chúng ta đi theo ông ấy lâu rồi, ngươi có từng thấy ông ấy lộ vẻ khủng khiếp như thế này chưa? Đủ biết việc này cực kỳ hung hiểm đấy. Hơn nữa, chỉ bằng vào bốn tiểu tử như bọn Sử Siêu đã không làm gì được một mình Kim Hột Liệt rồi, thì sao đương đầu nổi bọn thất quái nghe tên đã rợn tóc gáy kia? Một đấu một còn có hy vọng, nhưng cái này là hai chọi một, một tiểu tử chọi với hai lão quái hung ác, ngươi nói xem có hy vọng gì chứ?

Lý Nhị Ngưu nghe xong cũng ngồi trân trân không nói được gì.

Ngay lúc đó, họ chợt thấy Lại Bố Y đưa mắt nhìn chăm chú bốn sư huynh đệ Sử Siêu, nói:

-Bọn đối đầu quả nhiên rất lợi hại. Sử huynh đệ và các vị có tính toán gì không?

Sử Siêu không do dự, hiên ngang nói:

-Cứ tiến tới!

Cơ hồ cùng một lúc, Từ Phương Ngọc, Nguyễn sư đệ, Đường Thanh Bình đồng cất tiếng:

-Cứ tiến tới!

Lại Bố Y mỉm cười nói:

-Bây giờ địch tình đã hiểu rõ, đối đầu rất lợi hại, hơn nữa tàng bảo đồ đã lọt vào tay chúng. Địch hiểu rõ đường đi còn ta thì mù tịt chưa rõ, chuyến đi này dữ nhiều lành ít. Bốn vị sư huynh đệ không lẽ không sợ bỏ thây nơi hoang vu này sao?

Sử Siêu nghiêm trang nói:

-Đại trượng phu có việc nên làm, có việc không nên làm.

Lại Bố Y hỏi:

-Cái gì không nên làm?

Sử Siêu đáp:

-Nếu chỉ vì bạc vàng châu báu, Sử Siêu sẽ không mạo hiểm đem tính mạng mình ra tranh đoạt vật ngoại thân!

Lại Bố Y hỏi:

-Còn cái gì nên làm!

Sử Siêu đáp:

-Vì bảo vệ bảo ấn của nhà Hán, nên việc đoạt bảo ấn bắt buộc phải làm!

Lại Bố Y nghe xong, liền gật đầu, cương quyết nói:

-Tốt lắm, danh chánh tức ngôn thuận, ngôn thuận tức ý chí kiên định, xuất quân vì chính nghĩa, đáng phải quyết chiến vậy.

Sử Siêu nói:

-Như thế xin Lại tiên sinh chỉ dẫn cho một hai điều. Người Kim tuy có Kim Hột Liệt làm chủ soái, nhưng chúng ta cũng có Lại tiên sinh áp trận, Sử mỗ đối với cuộc chiến này hoàn toàn tự tin, xin tình nguyện đánh trận đầu.

Lại Bố Y mỉm cười nói:

-Cuộc chiến này, địch mạnh ta yếu, chỉ nên đấu trí chứ không nên đấu lực. Sử huynh dệ bất tất phải có tư tưởng coi cái chết như chỗ đi về.

Từ Phương Ngọc nói:

-Ý Lại tiên sinh là sao?

Lại Bố Y đáp:

-Ý của Lại mỗ là, muốn bảo vệ được bảo ấn của nhà Hán, thì phải bảo vệ được tính mệnh của mình. Có bảo tồn tính mệnh mới có thể bảo vệ được bảo ấn nhà Hán. Từ huynh đệ là người cẩn trọng, tất nhiên có thể hiểu dụng ý của Lại mỗ.

Từ Phương Ngọc trầm ngâm một lúc, rồi chợt hiểu rõ, nói:

-Đúng vậy! Bảo ấn của nhà Hán là quốc bảo, nhưng dù sao cũng là vật chết. Nhân tài là vật sống, nếu vật sống không tồn tại, vật chết kia làm sao bảo vệ được. Cuối cùng sẽ rơi vào tay bọn giặc Kim thôi.

Lại Bố Y biết huynh đệ Từ Phương Ngọc đã lĩnh hội được ý của mình, nên vui vẻ nói:

-Được lắm! Như thế ta có thể hành động được rồi.

Lại Bố Y nói xong, gọi nhóm Sử Siêu đến trước mặt mình, tay cầm một cành cây, vẽ trên mặt cát một lúc, rồi chỉ đồ hình vừa vẽ nói:

-Các vị xem cho kỹ đồ hình này, coi có chỗ nào thiếu sót so với tàng bảo đồ hay không?

Sử Siêu và hai sư đệ đã từng nhìn tàng bảo đồ kỹ lưỡng nhiều lần rồi, nên dù sao cũng còn nhớ đại khái. Lần này, y theo lời Lại Bố Y, họ xem kỹ đồ hình vẽ trên mặt đất, đều thầm phục ký ức phi thường của Lại Bố Y, ông vừa xem qua một lần đã không quên. Bằng vào trí nhớ của ba huynh đệ đồ hình trên mặt đất hoàn toàn giống tàng bảo đồ, không thiếu sót điểm nào.

Từ Phương Ngọc khen ngợi:

-Đồ hình Lại tiên sinh vẽ đúng như tàng bảo đồ được sao

chép ra. Uổng cho Kim Hột Liệt phí tâm cơ đoạt tàng bảo đồ đi, tưởng rằng chúng ta đã rơi vào cảnh tuyệt vọng, nào ngờ địa hình Lại tiên sinh đã hoàn toàn nắm trong tay. Cuộc chiến này tuy chưa động thủ, nhưng chúng ta cũng đã thắng một nước cờ rồi!

Lại Bố Y mỉm cười nói:

-Được rồi, Từ huynh đệ đã không tìm ra chỗ sơ sót, Lại mỗ đoán chắc, đồ hình này tuy không hoàn toàn giống tàng bảo đồ, nhưng cũng đạt được yêu cầu tám chín phần. Như thế ta có thể theo kế hoạch mà làm.

Sử Siêu vừa nghe xong đã rõ sự kiện này quan hệ rất trọng đại, liền đưa ý kiến bảo mọi người ở đây chờ đợi một lúc. Sau đó Sử Siêu phóng người lên nhanh như điện chớp, giống đại bàng xoè cánh bay vòng khắp mặt bằng trên đỉnh núi, quan sát một lượt, rồi quay trở lại nói với Lại Bố Y:

-Có thể bàn luận được rồi, xin Lại tiên sinh thong thả nói, không còn lo gì cả.

Lại Bố Y biết Sử Siêu đi quan sát một vòng, phạm vi chung quanh năm dặm, chắc chắn không có ai khác lạ ẩn núp. Ông thấy sau chuyện mất tàng bảo đồ, Sử Siêu hành động càng tỏ ra cẩn mật hơn, nên rất an tâm, gật đầu nói:

-Sử huynh đệ và các vị nhìn cho thực kỹ lưỡng. Trước khi hành sự, cần phải nắm chắc các phương vị. Bây giờ vị trí của chúng ta đang ở đây, trên tàng bảo đồ chính là ở phía đông của ngọn Ngọc Trụ Phong này. Và y theo tàng bảo đồ chỉ dẫn, ta phải đến chỗ thứ hai là Xã Thân Nhai. Sau đó mới có thể tìm cách tới điểm thứ ba là bí động cất giấu báu vật. Nếu như Lại mỗ dự đoán không sai, bọn Kim Hột Liệt đã đoạt được tàng bảo đồ, tất nhiên họ sẽ hành động y theo chỉ dẫn của tàng bảo đồ.

Lại Bố Y nói tới đó liền ngừng một lúc, rồi dùng cành cây chỉ đồ hình trên mặt cát nói:

-Lại mỗ đã nghiên cứu kỹ, phát giác rằng đi theo hướng tây

của ngọn Ngọc Trụ Phong, mới vào được sinh môn của động giấu báu vật. Còn từ Xã Thân Nhai ở chỗ thứ hai đi tới chính là tử môn. Vì thế ta có thể đoán chắc điểm thứ hai Xã Thân Nhai chính là nghi trận mà người vẽ bản tàng bảo đồ bố phục.

Quỷ Linh Tinh bây giờ chợt tỉnh ngộ, nói:

-Tại hạ hiểu rõ rồi, ý của Lại tiên sinh là không cần phải để tâm đến nghi trận bố phục, chúng ta cứ đi thẳng tới mục tiêu là bí động giấu báu vật. Hay lắm, tên gian tặc Kim Hột Liệt có đoạt được bản đồ cũng vô dụng thôi, chúng móc đá lên chỉ thấy cái đùi chó dành cho chúng.

Lại Bố Y mỉm cười nói:

-Đường tiểu huynh đệ chỉ nói đúng nửa phần. Chúng ta cần phải dự đoán tình hình bất ngờ, nếu như bọn Kim Hột Liệt một khi phát giác bị mắc lừa ở Xã Thân Nhai. Nhất định sẽ đem toàn lực mà xông tới bí động giấu báu vật; lúc đó địch mạnh ta yếu, chúng ta sẽ phải làm thế nào?

Đường Thanh Bình nghe xong, giật mình lè lưỡi nói:

-Điểm này tại hạ không nghĩ tới.

Lại Bố Y cười, nghiêm trang nói:

-Bởi thế, lực lượng của ta phải phân ra làm hai cánh, một cánh thì tiến thẳng tới bí động giấu báu vật, một cánh tiến thẳng tới Xã Thân Nhai. Mục đích của cánh thứ nhất là đoạt báu vật, mục đích của cánh thứ hai là cầm chân đối phương lại, tìm cơ hội tiêu diệt từng tên như vậy áp lực ở cánh thứ hai sẽ giảm bớt phân nửa.

Từ Phương Ngọc gật đầu nói:

-Được lắm, về phương diện nhân sự phải chia ra như thế nào?

Lại Bố Y nói:

-Cánh thứ nhất mục tiêu là đoạt báu vật, cũng là mục tiêu chính của cuộc chiến này, vì thế cần phải tập trung nhân sự, để mong đánh một trận là thắng ngay. Mục tiêu của cánh thứ hai là cố sức đánh lạc hướng và cầm chân đối thủ, nên chỉ cần

từ một tới hai người là đủ rồi.

Từ Phương Ngọc nói:

-Căn cứ vào dự đoán của Lại tiên sinh, hiện thời toàn bộ lực lượng của Kim Hột Liệt đổ về điểm thứ hai là Xã Thân Nhai, sao lại dùng nhân lực tối thiểu để ứng phó chúng?

Lại Bố Y mỉm cười nói:

-Phương sách này cũng như đua ngựa, hai bên đều có ba loại ngựa thượng, trung và hạ. Trước nhất ta dùng loại ngựa dở đua với loại ngựa giỏi của đối phương, sau đó dùng loại ngựa trung bình đua với loại ngựa dở của đối phương, cuối cùng lấy ngựa giỏi mà đua với loại ngựa trung bình của đối phương.

Từ Phương Ngọc vừa nghe đã hiểu ngay, tức khắc nói:

-Như thế, trận thứ nhất ta chỉ cầu bại chứ không cầu thắng, hai trận sau sẽ nắm chắc phần thắng, quả nhiên là thần cơ diệu toán.

Quỷ Linh Tinh nóng lòng muốn thử sức với địch nên nói:

-Như thế, trận thứ hai và trận thứ ba không sôi nổi. Trận thứ nhất là nguy hiểm nhất, tiểu đệ khoái nhất là náo nhiệt, nên xin đánh trận thứ nhất. Vì trận này không cần thắng nên tiểu đệ sẽ chơi trò cút bắt với bọn quái vật Kim Hột Liệt một trận cho vui!

Lại Bố Y cương quyết lắc đầu và nói:

-Tuyệt đối không thể được. Trận thứ nhất tuy cầu bại không cầu thắng, nhưng lại nguy hiểm nhất. Hơn nữa phải rình cơ hội tiêu diệt bớt lực lượng đối phương, vì thế tuyển chọn người đánh trận thứ nhất phải là một cao thủ tuyệt đỉnh đủ khả năng đối địch với bất cứ một trong các cao thủ của kẻ địch.

Lại Bố Y vừa nói xong, Sử Siêu đã cười lớn nói:

-Thế thì trận thứ nhất này, tứ đệ bất tất phải tranh đoạt với ngu huynh làm gì.

Lại Bố Y cười đầy hàm ý, gật đầu:

-Sử huynh đệ là người thích hợp nhất với trận chiến này, nhưng để đề phòng bất trắc, quyết chiến buông tên là phải nhất định trúng đích. Cho nên cần một cao thủ hiệp sức, dùng sức của hai người hợp lại đánh một người, đó là diệu pháp trong cái yếu biến thành cái mạnh vậy.

Từ Phương Ngọc và Đường Thanh Bình đồng loạt nói:

-Cho tôi dự một phần.

Nguyễn sư đệ cũng nóng lòng muốn thử sức với địch, nhưng khi chạm ánh mắt của Lại Bố Y, mặt y chợt ửng đỏ nên vội nín lặng. Lại Bố Y mỉm cười, nói:

-Từ huynh đệ và Đường huynh đệ bất tất tranh nhau làm gì. Theo ý kiến của Lại mỗ, người này chỉ có Nguyễn sư đệ là thích hợp nhất. Hai người dùng sở trường của hai sư môn, hợp lại đối địch với một sở trường của địch thì nắm chắc phần thắng hơn.

Từ Phương Ngọc và Đường Thanh Bình tuy trong lòng không nhận là thế, nhưng họ không dám nói thêm điều gì.

Nguyễn sư đệ hướng Lại Bố Y nói:

-Đa tạ Lại tiên sinh.

Lại Bố Y mỉm cười, nói:

-Nguyễn huynh đệ cảm tạ ta điều gì? Lại mỗ không ngoài việc được người uỷ thác mà thôi.

Nguyễn sư đệ nghe xong, không biết vì sao gương mặt lập tức ửng đỏ lên, điệu bộ rất thẹn thùng. Mọi người trông thấy đều cảm thấy kỳ lạ, không biết trong lời nói của Lại Bố Y ẩn chứa ý nghĩa gì, mà lại làm cho một chàng thanh niên vốn tính bướng bỉnh quậy phá trở thành như một cô gái xinh đẹp hay e lệ thẹn thùng như vậy. Nhưng hiện giờ không phải là lúc để tìm hiểu tận tường những việc tầm phào này.

Sử Siêu cương quyết đứng lên nói:

-Được lắm! Sử mỗ và Nguyễn sư đệ tiếp nhận trận thứ nhất, nhưng Lại tiên sinh ở bên này chỉ trông cậy vào hai sư đệ chiếu ứng. Vạn nhất có chuyện trục trặc bất ngờ, thì phải

làm sao cho ổn?

Lại Bố Y mỉm cười nói:

-Sử huynh đệ cứ yên tâm. Cánh quân bên này chỉ cầu trí thủ, không cầu lực địch, quyết không có gì trở ngại.

Sử Siêu tuy trong lòng có hơi bất an, nhưng không còn cách nào tốt hơn nên trầm ngâm một lúc rồi nói, giọng cương quyết:

-Như vậy xin Lại tiên sinh cẩn thận mọi việc. Nhị sư đệ và tứ sư đệ cần nhất là phải bảo toàn tính mệnh của Lại tiên sinh và mọi người. Sử mỗ cùng tam sư đệ sẽ dùng toàn lực cầm chân bọn Kim Hột Liệt.

Sử Siêu nói xong, không do dự, cùng Nguyễn sư đệ đứng lên, y theo phương vị của Lại Bố Y đã chỉ dẫn, phi thân như điện chớp về hướng Xã Thân Nhai của điểm thứ hai.

Lại Bố Y dõi mắt nhìn theo Sử Siêu và Nguyễn sư đệ sánh vai tiến bước, trong lòng không khỏi khen thầm:

-Hai người này tâm linh tương ứng, quả là xứng lứa vừa đôi mà Nguyệt lão đã an bày. Đáng để Lại mỗ ra sức giúp họ, nhưng còn phải xem tự bản thân họ như thế nào.

Lại Bố Y nghĩ đến đó, trong lòng đã có kế hoạch đối với Sử Siêu và Nguyễn sư đệ, nhưng không nói ra. Ông nhìn Từ Phương Ngọc và mọi người rồi nói:

-Cánh quân phục kích thứ nhất đã xuất phát, cánh quân thứ hai chúng ta cũng động binh thôi.

THẦN CƠ GIA CÁT

Lại Bố Y đã chỉ rõ đường đi nên Sử Siêu và Nguyễn sư đệ khởi hành từ mặt phía nam của ngọn Ngọc Phong Trụ, dọc theo đường núi phóng nhanh như tên bắn hơn bốn mươi dặm đi đến Xã Thân Nhai không chút chậm trễ.

Lúc đó đã đúng ngọ, ánh mặt trời chiếu xuống Xã Thân

Nhai càng hiện rõ sự hiểm trở chênh vênh. Trải qua một đêm và nửa ngày bôn ba, công lực của Sử Siêu thâm hậu nên không cảm thấy gì, nhưng chàng lo không biết Nguyễn sư đệ có chịu nổi hay không. Sử Siêu quay đầu lại nói với Nguyễn sư đệ:

-Tam sư đệ hãy nghỉ ở đây một lát, đợi ngu huynh lên đó thám thính động tịnh một lượt xem sao.

Nguyễn sư đệ vừa nghe là biết ngay Sử Siêu mượn cớ để mình hồi phục công lực, biểu lộ sự quan tâm chân thành đối với mình, trong lòng không khỏi sung sướng, nên dằn không được, nói:

-Đại sư ca, không cần đâu, tiểu đệ đủ sức chịu đựng mà. Đại sư ca đối xử như thế có phải chỉ dành riêng một mình tiểu đệ hay không?

Gương mặt của Sử Siêu chợt đỏ lên, sự thực, mặc dù chàng luôn xem đồng môn như anh em ruột thịt, chỉ nghĩ đại nghĩa mà không cần câu nệ tiểu tiết, nhưng chăm chút tinh tế đối đãi như lần này e rằng trong đời đây là người thứ nhất. Sự thực bên trong là vì sao, Sử Siêu tự mình cũng không rõ. Nhưng khi Nguyễn sư đệ vừa hỏi, chàng mới chợt khám phá ra trong lòng có một cảm tình đặc biệt đối với vị sư đệ mới gặp này. Nhưng không hiểu sao lại làm gương mặt chàng ửng đỏ. Sử Siêu vừa muốn lên tiếng phủ nhận, nhưng bản chất vốn không biết nói dối che đậy sự thực, nên cuối cùng chàng buột miệng nói:

-Điều này,. . . có lẽ là do hiền đệ dáng dấp quá mảnh khảnh, không cường tráng như tứ đệ, nên ngu huynh mới đối đãi như thế, nhưng như thế thì có gì lạ đâu?

Nguyễn sư đệ cười dòn dã nói:

-Rất tốt, đệ rất vui! Hà!

Nói xong, gương mặt y ửng hồng như ráng đỏ buổi chiều, dầy vẻ đắc ý hớn hở, càng biểu lộ nét kiều diễm duyên dáng trên khôn mặt. Sử Siêu bất giác sững sờ, thầm nói trong lòng:

-Trời đất, Nguyễn sư đệ nếu là nhi nữ chắc chắn làm cho

bọn thanh niên mê chết được. Nhưng nét đẹp như thế thì lại không hợp trên người một trang nam tử hán!

Nghĩ vậy, gương mặt Sử Siêu lộ vẻ nghiêm trang, thầm nghĩ tiếp:

-Sư đệ mới vào chốn giang hồ, kinh nghiệm còn non nớt, nhưng nếu quá nuông chiều bảo bọc sư đệ thì chỉ có hại cho sư đệ thôi.

Sử Siêu đã có chủ ý, nên cương quyết nói:

-Được, Nguyễn sư đệ còn chịu đựng nổi, vậy cùng đi với ngu huynh lên đó một phen.

Nguyễn sư đệ không biết tại sao giọng nói của vị đại sư ca đột nhiên trở nên cứng rắn như vậy, hơn dỗi, nói trong bụng:

-Hừ, lên thì lên, không lẽ bổn. . . bổn công tử sợ sao chứ!

Hai người lên đến Xã Thân Nhai, đưa mắt nhìn xung quanh, mới biết Xã Thân Nhai thực ra là vách núi chính diện của một ngọn núi cực kỳ hiểm trở. Phía sau Xã Thân Nhai, kéo dài liên tục mười ngọn núi nữa, hình dáng giống một cái đỉnh ba chân. Các ngọn núi như chim phượng bay đến, như cọp nằm, như sư tử há mồm, và theo đó mà người ta đặt tên cho nó, hình thái thật sống động và vô cùng khí thế. Nhìn ra xa xa, ở phía đông ngọn Ngọc Đỉnh Phong thấp thoáng hiện lên chót vót, màu đỏ hồng kỳ lạ. Trên đỉnh mây trắng nhiễu quanh, phảng phất như một cái miếu thần.

Giữa những ngọn núi sương khói bàng bạc hiện ra một phong cảnh hoang vu tịnh mịch nên thơ, dâu ai ngờ trong ấy ẩn chứa đầy sát cơ.

Nguyễn sư đệ bị mê hoặc bởi cảnh trí u tịch trước mặt, mặt đầy hoài nghi nói:

-Đại sư ca! Nơi đây không lẽ là điểm thứ hai trên tàng bảo đồ sao? Đâu có gì giống nơi long đàm hổ huyệt? Ngược lại đẹp như chốn ẩn cư của bậc thần tiên hiệp khách vậy.

Lúc bấy giờ không phải một mình Nguyễn sư đệ sinh nghi, mà ngay cả Sử Siêu cũng có chút nghi hoặc, nói thầm:

-Nơi đây quá u tịch, từ chỗ nào có thể tìm được sự chỉ điểm để đến bí động chứa báu vật?

Nhưng Sử Siêu cũng không dám sơ suất, đành phải nói:

-Lại tiên sinh chỉ dẫn nhất định là không sai. Chúng ta cẩn thận tìm xem, hơn nữa còn phải như đang đi tìm vật báu.

Nguyễn sư đệ cười nói:

-Tại sao thế đại sư ca? Sư ca biết rõ chỗ này vốn không phải là nơi cất giấu vật báu mà.

Sử Siêu lật đật ra hiệu cho Nguyễn sư đệ đừng nói lớn, vừa đáp:

-Nguyễn sư đệ nói chuyện nên cẩn thận một chút. Nếu như Lại tiên sinh đoán không sai, chúng ta lên Xã Thân Nhai rồi, tức chỗ nào, lúc nào cũng có kẻ địch theo dõi, và lúc nào chỗ nào cũng có hiểm họa sát thân cả.

Nguyễn sư đệ le lưỡi cười khẽ nói:

-Tiểu đệ nghe khẩu khí của ân sư bá phụ tỏ ra vô cùng quý trọng Lại tiên sinh, nhưng Lại tiên sinh có thực sự lợi hại như thế không?

Sử Siêu thở dài nói:

-Sư đệ mới lần đầu gặp Lại tiên sinh chưa có dịp chứng kiến tài năng tuyệt đỉnh của ông, dĩ nhiên lòng vẫn còn nghi hoặc. Nhưng nếu sư đệ chính mắt trông thấy Lại tiên sinh thi triển tuyệt kỹ thì sư đệ sẽ hiểu rõ vì sao ngay cả Linh Ẩn sư thúc tôn sùng ông đến như thế. Đừng nói gì khác, chỉ một cái nhìn thôi, sư đệ ở trước mặt ông, ngay cả điều ẩn giấu trong lòng sư đệ cũng khó mà giữ kín được.

Nguyễn sư đệ nghe xong cười dòn dã nói:

-Thực vậy sao? Chỉ sợ không phải được tất cả như thế. Thí dụ, bí mật của tiểu đệ, Lại tiên sinh vị tất đã biết. Nếu không, Lại tiên sinh không thể để cho tiểu đệ theo đại sư ca lên Xã Thân Nhai này!

Sử Siêu nghe nói lấy làm lạ, hỏi:

-Nguyễn sư đệ có bí mật gì? Chúng ta là sư huynh đệ đồng

môn, tình như thủ túc, còn có gì mà không nói cho nhau biết?

Nguyễn sư đệ đỏ mặt vội nói:

-Có gì bí mật đâu? Tiểu đệ chẳng qua nói một thí dụ, cũng như trên người có giấu một món đồ chơi bí mật vậy thôi. Đại sư ca hỏi cặn kẽ làm gì?

Sử Siêu cười khổ một cái rồi không nói thêm gì nữa. Trước mặt vị tam sư đệ đẹp như con gái này, chàng không hiểu vì sao có cảm giác vừa hơi bực vừa vui thích. Chàng tự biết mình ăn nói không qua nổi vị tam sư đệ này, vì thế dứt khoát không nói nữa, im lặng tiến bước.

Y theo phương vị và đường đi Lại Bố Y đã chỉ dẫn, Sử Siêu và Nguyễn sư đệ sau một hồi lục lạo tìm kiếm, đi thẳng tới Bạch Vân Tự ở Ngọc Đỉnh Phong. Nhưng Bạch Vân Tự có phải là chỗ chỉ điểm vị trí của bí động cất giấu báu vật, tức là điểm thứ ba hay không, lại là chuyện khác. May là mục đích của Sử Siêu không phải là tìm báu vật, vì thế chàng không cần phải bận tâm chỗ nào là đồ hình chỉ dẫn vị trí của tàng bảo động. Hai người chỉ cần thu hút sự chú ý của đối phương, sau đó tìm cách cầm chân đối phương lại. Lý tưởng nhất là, chờ cơ hội tốt trừ khử những con chó săn lạc đàn, chỉ cần được vậy thì theo lời của Lại Bố Y đã nói, chuyến đi của Sử Siêu và Nguyễn sư đệ lần này công đức đã viên mãn, không được tham công mà mạo hiểm.

Trên Xã Thân Nhai, Sử Siêu và Nguyễn sư đệ không cần che giấu hành tung của họ, ngược lại luôn cố ý bộc lộ sự hiện diện.

Hai người đảo một vòng trên Xã Thân Nhai, rồi hướng phía đông của ngọn Ngọc Đỉnh Phong lướt tới. Từ Xã Thân Nhai đến ngọn Ngọc Đỉnh Phong, khoảng giữa có các ngọn Phượng Lai, Kê Lung, Hổ Phục, Sư Hống. Vì thế ở Xã Thân Nhai tuy đã có thể nhìn thấy đỉnh chùa Bạch Vân, nhưng muốn đi lên đó thì không thể không đi qua một đoạn đường núi rất dài.

Sử Siêu và Nguyễn sư đệ phi thân chạy nhanh một đoạn

đường, xuyên qua khu rừng không rộng lắm. Vừa ra khỏi khu rừng họ chợt thấy trước mặt là một khoảng đất trống bằng phẳng, làm cho hai người sựng người ngơ ngác.

Trên khoảng bình nguyên này hoa nở tươi tốt, cúc núi, mai quế rừng lung linh rất đẹp. Vẻ đẹp và mùi hương của hoa làm cho người ta say sưa ngây ngất. Nhưng cái làm cho người ta ngây ngất nhất là nụ cười của một người. Bởi vì nụ cười của trung niên mỹ nam tử đang đứng giữa các loài hoa, thực sự đẹp quá, đẹp đến nỗi nữ nhân thấy phải đỏ mặt, còn nam tử trông thấy lòng đã ngây ngất.

Nữ nhân đỏ mặt là vì chỉ cần trông thấy nụ cười đó, lập tức nàng sẽ nghĩ đến chuyện gì đó và chuyện gì đó là chuyện gì? Điều đó chỉ có người ấy tự biết mà thôi.

Nam tử phải ngây ngất, bởi vì trông thấy nụ cười này họ lập tức nghĩ đến chuyện mà họ khao khát nhất là tình yêu. Điều này khiến cho điên đảo tâm hồn, trái tim nóng lên như lửa cháy hừng hực, là thứ rượu ngon mà người ta chỉ mới ngửi đã muốn say.

Nguyễn sư đệ đỏ mặt vì y lập tức nghĩ ngay đến chuyện không nên nghĩ đến, là chuyện gì đó.

Sử Siêu ngây ngất, nhưng cái ngây ngất không kéo dài lâu lắm, bởi vì chàng thấy Nguyễn sư đệ đang đứng trước một người đàn ông xa lạ lại đỏ mặt, sự ngây ngất của chàng bỗng nhiên bị một cảm giác ganh tị chen vào mãnh liệt.

Ai nói ganh tị có thể làm cho con người mù quáng? Ai nói ganh tị là hung khí tạo thành muôn ngàn tội ác?

Lời nói đó ít nhất không thích hợp với con người Sử Siêu lúc bấy giờ. Bởi vì cái ganh tị lúc đó làm chàng phẫn nộ, phẫn nộ lại làm cho chàng chợt tỉnh ngộ, hiểu rõ nụ cười tà ác kia là. . .

-Hỉ Quái. . .

Sử Siêu chợt thốt thầm. Cái tỉnh ngộ bất ngờ này, chính là hai chữ "Hỉ Quái" khủng khiếp nhảy vào đầu của Sử Siêu. Sử

Siêu vội vàng đưa bàn tay trái ra đè lên huyệt Kiên Tỉnh sau lưng của Nguyễn sư đệ. Một luồng nội lực hùng hậu đổ vào, toàn thân của Nguyễn sư đệ rúng động, làm cho y tỉnh táo lại.

Gương mặt của Nguyễn sư đệ chợt ửng đỏ, nhưng cái ửng đỏ lần này tuyệt nhiên không phải vì nụ cười của người đàn ông kia, mà vì tự hổ thẹn mình đã bị nụ cười của người đàn ông xa lạ mê hoặc. Nhưng gương mặt ửng đỏ lập tức biến thành trắng bệch, bởi vì y chợt nhớ đến lời của Linh Ẩn đại sư phân tích về bảy tên quái vật dưới trướng của Kim Hột Liệt.

-Cha chả!. . . Hắn chính là Hỉ Quái. . .

Nguyễn sư đệ không đủ định lực như Sử Siêu vì thế tâm ý vừa động, đã bất giác buột miệng thất thanh thốt lên.

Quả nhiên nụ cười của người đàn ông xa lạ đó càng cười càng quyến rũ. Hắn từ trong đám hoa bước ra, nụ cười trên gương mặt vẫn không thay đổi, động tác xem ra thì rất khoan thai chậm rãi, nhưng khoảng cách rất xa mà chỉ chưa hết một cái chớt mắt, hắn đã đứng trước mặt Sử Siêu và Nguyễn sư đệ. Khinh công "Bách bộ hoá nhất bộ" quả là tuyệt đỉnh! Sử Siêu nhận ra ngay tuyệt kỹ của đối phương nên bất giác khen thầm. May mắn là ta đã biết rõ trước, vì thế Sử Siêu hiểu rằng, người này càng gần lúc ra tay sát nhân thì nụ cười của hắn càng vui vẻ khoái hoạt. Chàng không dám nhìn vào mặt hắn, chỉ chăm chú nhìn vào vai của hắn. Chỉ cần đôi vai hắn nhích động, Sử Siêu sẽ làm cho chúng không nhích động được nữa, chàng tự tin, chàng xuất thủ không chậm hơn hắn bao nhiêu. Người đàn ông lạ mặt vẫn tươi cười nói:

-Tiểu tử này quả nhiên là có hảo nhãn lực chỉ. Nhìn qua đã gọi ngay danh hiệu của lão tử. Nhưng nhãn lực tốt tuyệt đối không phải là vận khí tốt. Hai tiểu tử ngươi sao lại xuất hiện chỗ thị phi này đúng lúc vậy?

Lời nói của người đàn ông lạ mặt nhắm vào Nguyễn sư đệ mà nói, nhưng Sử Siêu không dám để cho Nguyễn sư đệ đối

đáp, nên cười nhẹ nói:

-Hai huynh đệ ta lên đây vốn để du ngoạn, nhưng. . .

Người đàn ông lạ mặt cười nói:

-Nhưng thình lình thay đổi chủ ý, đúng không?

Sử Siêu cũng cười nói:

-Quả nhiên có nhãn lực sắt bén. Nghe nói nơi này có một cái động chứa kho báu, chúng tôi vốn dĩ cũng có chút tham vọng, vì thế thay đổi chủ ý, muốn thử tìm kho báu cho vui.

Người đàn ông lạ mặt cười nói:

-Trò chơi này không vui đâu.

Sử Siêu cười lớn nói:

-Cái gì mà không vui?

Người đàn ông lạ mặt cười vui vẻ nói:

-Bởi vì trò chơi này vui đến mất mạng!

Sử Siêu vừa nghe xong, càng cười lớn, vui vẻ hơn hẳn nữa, rồi nói:

-Tuyệt lắm, hai chúng tôi đi tìm kho báu đã phát chán, nếu có thêm trò chơi mất mạng, thì càng tuyệt hơn!

Người đàn ông lạ mặt cười vui vẻ nói:

-Không hay, không tuyệt lắm đâu!

Sử Siêu cũng vỗ tay cười nói:

-Có cái gì không tuyệt chứ?

Người đàn ông lạ mặt lại cười, nụ cười càng ngọt ngào, càng đẹp, càng làm cho nữ nhân đỏ mặt, càng làm cho nam tử ngay ngất, vui vẻ nói:

-Bởi vì người chết rồi làm sao mà được vui . . .

Chữ vui còn trên miệng người đàn ông lạ mặt và nụ cười của hắn càng rạng rỡ hơn bất cứ lúc nào hết, nhưng chưởng của hắn đã vung ra như điện chớp. Ở khoảng cách không thể nào vươn tới được, vậy mà bàn tay của hắn có thể chụp ngay yết hầu của Nguyễn sư đệ đang đứng bên cạnh Sử Siêu.

Mỹ nam tử lạ mặt quả nhiên là Hỉ Quái, một trong thất quái, đã làm chốn giang hồ tại Giang Nam chấn động gần

đây. Chiêu thức này là sát thủ đệ nhất của Hỉ Quái, vô số cao thủ đã mất mạng dưới tay y. Bởi vì hắn xuất thủ trong khi vẫn tiếp chuyện tươi cười vui vẻ, ra tay nhanh như điện chớp. Cũng bởi vì hắn đạt đến trình độ tuyệt đỉnh, ở khoảng cách không thể vươn tới được, hắn lại vươn tới được. Và điều bất ngờ nhất là ngón tay hắn vốn dĩ là một loại ám khí kịch độc, nhuốm máu là làm ngẹn yết hầu đối phương.

Nhưng chính ngay khi gần trúng mục tiêu Hỉ Quái lập tức phát giác, hắn phải rút nhanh quỷ trảo của hắn lại. Bởi vì cái vỗ tay vui cười của Sử Siêu đã nhanh như chớp chuyển hướng vỗ tới vai của hắn, chỉ trảo của hắn chưa tới mục tiêu, thì luồng kình khí vút vút đã phong tỏa huyệt Khúc Trì của hắn. Huyệt Khúc Trì bị phong bế, lập tức hắn bị một luồng kình khí xâm nhập, hoá giải hết nội lực mà hắn vừa ra chiêu. Nếu như hắn không rút tay về, chẳng những cánh tay không thể bảo toàn, vì nếu Sử Siêu vỗ thêm một chưởng, thì cái mạng hắn không thể tiếp tục đùa giỡn nữa. Không phải mạng của hai tiểu tử đứng trước mặt hắn, mà chính là mạng của lão Hỉ có đại danh đỉnh đỉnh này! Hỉ Quái ra tay sát nhân cực nhanh, nhanh đến nỗi không ai kịp phòng bị, khi rút về cũng nhanh đến nỗi mắt không kịp nhìn thấy.

Nguyễn sư đệ đột ngột bị tập kích, Sử Siêu ra tay cứu viện, Hỉ Quái rút tay về, tất cả động tác nhanh như một tia chớp, thậm chí Nguyễn sư đệ không kịp hoảng hốt kêu lên thì Hỉ Quái đã lui vào giữa đám hoa và lập tức biến mất không còn thấy hình bóng của hắn đâu nữa.

Nguyễn sư đệ ngơ ngác, nói:

-Hỉ Quái. . . đã chạy rồi sao?

Sử Siêu thở phào một cái, rồi nói:

-Hỉ Quái đã rút lui rồi! Nguyễn sư đệ coi như vừa kéo sinh mệnh của mình từ quỉ môn quan trở về đấy!

Cuộc gặp gỡ đột ngột này cũng đủ làm cho người ta kinh hồn khiếp vía. Nếu vừa rồi Sử Siêu không chuẩn bị ứng chiến

từ đầu chí cuối câu chuyện, chỉ buông lơi một giây thôi, thì Nguyễn sư đệ đã mất mạng rồi.

Nhưng đó chỉ mới là chiêu thứ nhất của Hỉ Quái, còn chiêu thứ hai, thứ ba lợi hại hơn, dĩ nhiên càng làm cho người ta không kịp phòng bị. Hơn nữa, Hỉ Quái chỉ là một trong bảy lão quái, hắn tuy xếp vào hạng thứ nhất của thất quái, nhưng nếu luận về hung hiểm thì hắn được xếp vào hạng cuối cùng trong thất quái. Huống chi, sau lưng của bảy quái vật, còn có một người đáng sợ hơn, đó là Kim Hột Liệt. Cái đáng sợ của Kim Hột Liệt chính là công phu "Khiên dẫn thần công" và cái đáng sợ của "Khiên dẫn thần công" chính là nó không ngại bất cứ một loại thần công nào khác. Bất cứ một môn thần công nào va chạm với "Khiên dẫn thần công" đều lập tức bị dội lại, quay lại phản kích chính chủ nhân của nó, nó còn đáng sợ hơn công phu gọi là "Di hoa tiếp mộc, Đại na di". Cả hai môn thần công này chỉ phát ra uy lực trong khoảng cách gần giữa song phương, nhưng "Khiên dẫn thần công" lại có thể tùy tâm mà phát ra kình lực thu hút từ khoảng cách rất xa, tức là cách không dẫn lực. Bất luận người ta thi triển thần công uy mãnh cỡ nào, âm nhu cỡ nào; hoặc các thứ ám khí, binh khí, thảy đều khó thoát hấp dẫn lực của nó rồi để tự mình rước lấy lực phản kích do mình phát ra. "Khiên dẫn thần công" nó giống như tấm ván dẻo dai có tính đàn hồi làm đòn bật, sức xuất ra càng mạnh thì lực đàn hồi phản lại càng lớn, tự mình tổn hại mình càng nhiều. Loại võ công này, không cần tỉ thí, chỉ nghe thôi cũng làm cho vô số cao thủ mất ý chí chiến đấu.

Nguyễn sư đệ đến giây phút này, mới tin vào lời cảnh cáo của Linh Ẩn đại sư tuyệt đối không phải là cường điệu. Bản thân y lúc bấy giờ mới cảm thấy một cách thật sự, giả như gặp bất cứ một tên quái vật nào cũng vị tất đã nắm phần thắng. Nguyễn sư đệ còn biết rõ rằng, vừa rồi vì cứu chàng, Sử đại ca không thể không thi triển tuyệt kỹ bổn môn "Cách

không điểm huyệt". Tuyệt kỹ này tuy làm cho Hỉ Quái kinh hoàng rút lui, nhưng cũng vì thế làm cho bọn Kim Hột Liệt càng thêm cảnh giác, cho nên sau này chúng xuất thủ càng đáng sợ hơn. Tính háo thắng trẻ con khi mới bước chân vào giang hồ của Nguyễn sư đệ chớp mắt đã hoàn toàn tan biến. Cuối cùng y hiểu rằng, thiên hạ bao la, nhân ngoại hữu nhân, thiên ngoại hữu thiên, kẻ mạnh còn kẻ mạnh hơn.

Nguyễn sư đệ vì thế thẫn thờ nói:

-Đại sư ca! Còn tiến lên Bạch Vân Tự nữa không? Chỉ một tên Hỉ Quái mà còn lợi hại như thế, nếu bọn chúng hợp lực lại thì càng đáng sợ hơn. Nếu ôm cây đợi thỏ, thì hoạ may mới có hy vọng thủ thắng.

Sử Siêu trái lại cương quyết nói:

-Cứ tới đó! Bởi vì mục đích của chúng ta là cầm chân đối thủ, cho nên phương thức chúng ta hành động không thể là ôm cây đợi thỏ được, mà phải là chim ưng săn thỏ.

Ôm cây đợi thỏ có thể lấy khoẻ mà chờ mệt, còn chim ưng săn thỏ thì phải chủ động xuất kích. Nếu lợi thế của phương thức thứ nhất kể là một, thì phương thức thứ hai hầu như kể là con số không. Nhưng Sử Siêu chọn phương thức thứ hai, bởi vì hiện giờ chàng tin chắc vào sự phán đoán của Lại Bố Y, Kim Hột Liệt và thất quái toàn bộ đang tập trung ở điểm thứ hai này. Họ phải chọn phương cách nguy hiểm để giảm gánh nặng cho cánh quân Lại bố Y.

Sự chọn lựa giữa sinh và tử, thành và bại , được hay mất trong giây phút then chốt này không cho phép do dự, dù là một chút.

Sử Siêu đột nhiên vận khí vào đan điền, cất tiếng hú lên rất dài, cực kỳ uy mãnh, âm ba phát ra cuồn cuộn hướng về Bạch Vân Tự trên ngọn Ngọc Đỉnh Phong, làm cho cành lá chung quanh bị chấn động rơi xuống lả tả. . . Có lẽ, Sử Siêu muốn thị uy với cường địch, cố ý kéo sự chú ý của chúng về hướng chàng, để thuận lợi cầm chân cường địch, giảm áp lực cho

cánh quân Lại Bố Y đến mức tối thiểu. Nhưng không biết Sử Siêu có biết rằng chàng làm như vậy là tự đưa mình vào chỗ chết hay không?

Cánh quân đi tìm báu vật của Lại Bố Y quả nhiên không có áp lực nào. Bởi vì hiện giờ họ đã gần đến động bí mật.

Nhưng càng tiến gần đến động bí mật, tâm trí của Từ Phương Ngọc và Đường Thanh Bình càng không được thoải mái. Dĩ nhiên bảo tàng trong động bí mật có cái áp lực của nó, nhưng Từ Phương Ngọc và Đường Thanh Bình cảm nhận một áp lực, tuyệt đối không phải là từ phía bảo tàng, mà từ phía cánh quân đại sư ca của họ.

Từ Phương Ngọc tâm tư cẩn mật, chàng dĩ nhiên nghĩ được ngay tức khắc, cánh quân của họ càng thanh thản nhẹ nhàng, thì sự nguy hiểm càng đè nặng lên cánh quân của Sử Siêu. Bởi vì toàn bộ tám đại cao thủ phe Kim Hột Liệt đang tập trung trên Xã Thân Nhai, chỉ khi nào Sử Siêu cầm chân họ lại được, cánh quân của chàng mới được thoải mái như vầy.

Nhưng đối địch với Kim Hột Liệt và bảy quái vật, chỉ nghĩ đến thôi đã làm cho người ta rùng mình rợn tóc gáy, huống chi chỉ nhờ vào sức của Sử Siêu và Nguyễn sư đệ, hai người mà cầm chân được tám đại cao thủ này sao?

Đường Thanh Bình ngoài việc lo cho hai người, còn có một ý tưởng kỳ lạ khác:

-Hừ, thân thế của vị tam sư ca này tuy đã được đại sư ca và nhị sư ca xác nhận, nhưng y là môn hạ của Linh Ẩn sư thúc, bằng vào thanh danh của vị tuyệt thế cao tăng như ông, cớ sao đệ tử của ông lại mang vẻ tà khí trong người? Vị tam sư ca này có cái gì quái dị không hiểu nỗi? Nếu như rủi mà đoán trúng thì chẳng phải đại sư ca sẽ gặp nguy hiểm cực kỳ sao?

Nghĩ đến đó, Đường Thanh Bình không tài nào dằn cơn sốt ruột của mình xuống, buột miệng gọi lớn:

-Cha chả! Lại tiên sinh, không xong rồi!. . . !

Lại Bố Y lúc đó đang đưa mắt nhìn cái động bí mật cách đó

vài trăm trượng, vừa cắm cúi bước nhanh tới trước, vừa im lặng suy tư. Nghe tiếng gọi đột ngột của Đường Thanh Bình, ông không khỏi giật mình, nói:

-Đường huynh đệ , không xong cái gì?

Đường Thanh Bình chớp chớp mắt có vẻ bí mật, nói:

-Thần nhãn của Lại tiên sinh thấy rõ mọi việc, thế Lại tiên sinh nhận thấy vị tam sư ca vừa gặp có điều gì quái dị không?

Lại Bố Y vừa nghe xong, bây giờ mới hiểu rõ cái mà Quỷ Linh Tinh đang lo âu là việc này, bất giác gật đầu mỉm cười, nói:

-Nếu như có điều quái dị thì thế nào?

Quỷ Linh Tinh vừa nghe xong đã quýnh quáng nói:

-Vậy thì xin hỏi Lại tiên sinh, trong khắp thiên hạ, người luôn luôn kề cận bên mình có phải là kẻ địch nguy hiểm nhất không?

Lại Bố Y lại mỉm cười gật đầu, nói:

-Đúng vậy, rồi sao?

Quỷ Linh Tinh dậm chân nói:

-Đại sư ca gặp nguy hiểm rồi. Bởi vì đại sư ca dù nằm mộng cũng không thể nghĩ được rằng người mà Lại tiên sinh tuyển chọn đi theo huynh ấy, lại chính là người nguy hiểm nhất đối với huynh. . . Chúng ta phải mau mau cứu viện nếu không thì không kịp nữa.

Lại Bố Y nghe xong bật cười khà khà, nói:

-An tâm đi! An tâm đi! Vị tam sư ca của Đường huynh đệ tuy có điều quái dị, và có vẻ tà môn, nhưng Lại mổ dám bảo đảm rằng, y không những không phải là kẻ địch nguy hiểm nhất bên cạnh Sử huynh đệ, mà ngược lại là trợ thủ đắc lực nhất của Sử huynh đệ.

Đường Thanh Bình nghe xong, há hốc mồm, trừng trừng nhìn Lại Bố Y nói:

-Lại tiên sinh nói đùa đấy chứ? Một người có vẻ tà môn quái dị, tại sao lại trở thành trợ thủ đắc lực nhất?

Lại Bố Y mỉm cười nói:

-Bởi vì sự quan tâm của vị tam ca đó tuyệt đối không thua kém Đường huynh đệ đâu, ngược lại có khi còn hơn hẳn nữa kìa!

Đường Thanh Bình vừa tức vừa buồn cười nói:

-Làm sao có thể như vậy được? Tam sư đệ ở bên cạnh Đại sư ca chỉ mới có nửa ngày, không lẽ tình cảm còn vượt hơn tình nghĩa đồng môn mười năm mấy năm giữa chúng tôi sao?

Lại Bố Y cười một hơi dài, đầy ý vị nói:

-Quả thực là vậy! Quả thực là vậy! Bởi vì đây là nhất kiến chung tình, là một đôi thần tiên hiệp lữ mà trời đã an bày. Vị tam sư ca này phải gọi cho đúng lại là tam sư tỷ, cô nương này chính là con gái của một vị võ tướng.

Lại Bố Y vừa nói xong thì Từ Phương Ngọc, Đường Thanh Bình, Tư Mã Phúc và Lý Nhị Ngưu đều giật mình sửng sốt, rồi từ từ suy nghĩ kỹ lại thái độ của vị "Nguyễn sư đệ" này từ lúc xuất đầu lộ diện đến khi chia tay, họ chợt hiểu ra tất cả.

Tư Mã Phúc cười ha hả nói:

-Hay dữ a! Chúc mừng Từ huynh đệ có được một sư muội để mà gọi.

Nỗi lo âu của Từ Phương Ngọc bây giờ đã giảm xuống phần nào, nên mỉm cười gật đầu, nói:

-Đúng vậy! Đáng được chúc mừng! Hiện giờ tam sư muội tận tâm giúp sức cho Đại sư ca!

Quỷ Linh Tinh cười ha ha một cái rồi lại than:

-Được lắm, lần này Quỷ Linh Tinh kể như tiêu rồi. Tiểu đệ tính lần này sau khi làm xong việc sẽ trút cơn bực tức lên vị tam sư. . . tỷ này một trận. Nhưng bây giờ tam sư tỷ có Đại sư ca làm chỗ nương tựa, cơn tức giận của tiểu đệ lần này vô phương giải quyết rồi!

Từ Phương Ngọc vừa nghe, tưởng là thực, liền nói:

-Tứ sư đệ, đồng môn sư tỷ đệ, tức giận làm gì!

Lại Bố Y mỉm cười nói:

-Cứ an tâm, cứ an tâm. Đường tiểu huynh đệ, Lại mỗ bảo đảm cơn giận của tiểu huynh đệ này sẽ trút ra được thôi.

Đường Thanh Bình không hiểu, hỏi:

-Tại sao thế? Lại tiên sinh.

Lại Bố Y nghiêm trang nói:

-Tiểu huynh đệ có biết không? Chúng ta bây giờ càng nhẹ nhàng thì sư huynh đệ bên ấy áp lực càng nặng nề. Mặc dù theo Lại mỗ dự đoán, hai người có duyên phận đến bạch đầu giai lão, sinh mệnh không đến nỗi nguy hiểm, nhưng việc đời vị tất như con người tính toán. Vạn nhất sơ hở một chút là sẽ không đúng sở nguyện của Lại mỗ. Vì thế, chờ việc ở đây hoàn tất, chúng ta lập tức chạy đến Xã Thân Nhai tiếp viện. Lúc đó cơn tức giận của tiểu huynh đệ có thể trút toàn bộ lên bọn giặc Kim là được rồi!

Từ Phương Ngọc và Đường Thanh Bình bây giờ mới biết Lại Bố Y là người thâm mưu viễn lự, mưu kế và hành động đều sắp xếp toàn bộ hoàn chỉnh, lòng của họ nhờ vậy mà nhẹ nhõm.

Mọi người đều nóng lòng nên chạy rất nhanh, khoảng đường mấy trăm trượng chỉ chớp mắt đã vượt qua.

Thấy bí động cất giấu báu vật ở trước mắt, ngay chỗ cửa động vào trong có cột đá buông xuống giống như hình cây bút lông, phân biệt rất rõ ràng. Nhưng chính ngay lúc đó, Lại Bố Y chợt quát khẻ:

-Dừng lại, chớ bước thêm bước nào nữa!

Mọi người vừa nghe lập tức ngừng bước, nhưng đều ngơ ngác không biết việc gì.

Tư Mã Phúc sốt ruột nói:

-Lại huynh ơi là Lại huynh! Động chứa báu vật ngay trước mắt, sao không vào đó lấy ra ngay, còn chờ gì nữa?

Lại Bố Y không đáp trầm ngâm một lúc rất lâu, rồi chợt lên tiếng:

-Từ huynh đệ trên người có loại ngân khí nào không?

Từ Phương Ngọc ngạc nhiên, nói:

-Từ mỗ trên người chẳng có một đồng bạc? Miễn cưỡng gọi là ngân khí chỉ có cây ngân tiêu, do ân sư ban cho. Bên trong là thép đã luyện thành, bên ngoài áo một lớp bạc ròng mà thôi. Ân sư lúc tặng cây ngân tiêu có dặn là không được khinh xuất, trừ khi dùng nó để cứu mạng người. Vì cây ngân tiêu này có linh tính cực kỳ, không biết vật này có dùng được hay không?

Lại Bố Y gật đầu nói:

-Có thể, cứ thử một lần xem sao! Lại mỗ bảo đảm Từ huynh đệ sử dụng ngân tiêu lần này nhất định có công quả. Từ huynh đệ hãy cầm ngân tiêu tới gần cây cột bằng đá lớn treo lơ lửng đó, nếu thấy đầu nhọn của cột đá có nước nhỏ giọt xuống thì lấy thân cây ngân tiêu mà hứng giọt nước đó rồi lập tức lui ra, tuyệt đối không được bước vào một bước.

Từ Phương Ngọc biết rõ Lại Bố Y xử sự rất cẩn mật mới đem việc nguy hiểm này giao cho chàng, nên chàng đâu dám khinh xuất.

Phi thân một cái, Từ Phương Ngọc đã đến trước cửa động, rồi chậm rãi dò dẫm bước. Từ Phương Ngọc vào động được vài trượng, lập tức cảm thấy có mùi khác lạ, nhưng thực sự là mùi gì thì chàng không thể đoán ra được.

Từ Phương Ngọc nhận thấy chiều rộng và chiều cao cửa động khoảng một trượng, chàng bước thêm vài tấc nữa thì thấy từ trên đỉnh động một cột đá thòng xuống như cây bút lông, toàn thân trắng tinh cực kỳ sạch sẽ, mắt vừa nhìn vào khiến người ta không nỡ thối lui, chỉ muốn bước tới mà sờ vào đó. Phía trước cột đá ở dưới đất có một dòng suối chảy qua đổ vào bên trong động, trên mặt có những tấm đá thiên nhiên làm cầu bắc qua, nước trong vắt. Nhưng điều quái lạ là tuyệt không có một loại cá nào bơi lội trong đó hoặc các loài khác . . . Chỉ có mấy con cóc nằm phục trên tấm đá, bất động.

Từ Phương Ngọc nghĩ thầm:

-Cái động này nhìn xem âm u lạ thường, không thấy dấu vết con người, tuy có suối nước cản đường, nhưng nước không sâu có thể lội qua được, không biết sao Lại tiên sinh nhận định nó rất nguy hiểm?

Từ Phương Ngọc tuy nghi ngờ, nhưng không dám tuỳ tiện hành động một cách khinh suất. Con người của Từ Phương Ngọc có một đặc điểm rất hay, là không bao giờ dễ dàng tin phục người nào, nhưng nếu có thể làm cho chàng tin phục, thì lòng tin phục không thể nào thay đổi. Cho dù đôi chút hoài nghi, chàng vẫn hành động đúng theo lời người đó trước. Lại Bố Y là người thứ ba mà Từ Phương Ngọc tin phục. Người thứ nhất là Phong Tửu Quái sư phụ của chàng, người thứ hai là Đại sư ca Sử Siêu, Lại Bố Y có thể được xếp ngang hàng với hai người kia, đủ biết Từ Phương Ngọc coi trọng ông như thế nào.

Từ Phương Ngọc đã hứa với Lại Bố Y là không đi vào trong động, nên chàng cố gắng kiềm chế ý muốn bước đến sờ vào cây cột trắng tinh đó. Chàng chỉ đứng bất động trước cột đá vài tấc, im lặng quan sát. Giống như những con cóc nằm bất động trên các tấm đá bắc qua con suối. Từ Phương Ngọc đứng bất động như thế chừng khoảnh khắc, chợt nghe bên tai có tiếng "tinh tung" vang lên, giống như tiếng ngọc rơi xuống đĩa. Từ Phương Ngọc lần theo tiếng động đó mà nhìn lên cột đá, thì ra ở đầu nhọn cột đá rịn ra giọt nước rơi xuống một tấm đá mòn như cái nghiên mực. Vì tấm đá hơi nghiêng nên nước rơi từ đầu cột chảy vào con suối mất dạng.

Cột đá treo lơ lửng như cây bút lông trúc đầu xuống, nước rơi từ đầu bút xuống nghiên mực bằng đá phía dưới. Quả thực trông rất thi vị.

Nhưng Từ Phương Ngọc biết lúc này không phải lúc làm thơ vẽ tranh. Chàng cực kỳ thận trọng bước tới đầu nhọn cột đá, rồi rút cây ngân tiêu ra, hứng một giọt nước chảy xuống từ dưới đầu nhọn cột đá.

Từ Phương Ngọc vừa muốn hứng thêm một giọt nước nữa, thì nước trên đầu đá nhọn ngưng lại. Từ Phương Ngọc rất tinh tế, chàng đã đếm kỹ, mỗi lần nước rơi xuống chỉ có sáu giọt. Sau đó không biết bao lâu mới rơi xuống lần thứ hai.

Trong động ánh sáng cực tối, Từ Phương Ngọc không biết cây ngân tiêu sau khi tiếp xúc giọt nước, nó biến dạng như thế nào. Nhưng chàng tuyệt đối không sờ vào đó, cẩn thận nắm lấy cán cây ngân tiêu lui ra khỏi động. Nhưng khi ra khỏi động, Từ Phương Ngọc đã lập tức trợn trừng nhìn cây ngân tiêu, sắc mặt trắng bệch. Thì ra, dưới ánh sáng ngoài động, cây ngân tiêu chàng đang nắm trong tay, lớp bạc tráng trên mặt biến thành tím đen.

Từ Phương Ngọc cầm cây ngân tiêu bước đến trước mặt Lại Bố Y, lắp bắp nói:

-Lại tiên sinh! Quả nhiên nguy hiểm, giọt nước rơi từ cột đá xuống là nước có độc.

Lại Bố Y nhìn kỹ cây ngân tiêu rồi gật đầu nói:

-Đây tuyệt đối không phải thuần tuý một chất độc, mà là một hợp chất của muôn ngàn loại độc, không cần vào trong cơ thể, chỉ cần dính một chút thôi, thì chỉ trong giây phút là mất mạng, thần tiên cũng khó cứu. Bởi vì, từ căn bản nó chẳng có thuốc giải.

Từ Phương Ngọc nói:

-Nhưng mà tất cả các loại độc dược đều có thuốc giải độc mà.

Lại Bố Y cười khổ nói:

-Cái độc do muôn ngàn chất độc hỗn hợp tạo thành, Đường huynh đệ tìm ở đâu có muôn ngàn thuốc giải độc để hoà hợp lại chứ? Cho dù thần tiên có đem muôn ngàn thuốc giải độc đến đây, hỗn hợp chúng lại cho vào cơ thể, chỉ sợ nó trở nên càng độc hại hơn.

Từ Phương Ngọc không hiểu hỏi:

-Tại sao thế?

Lại Bố Y đáp:

-Trong thiên hạ, thế sự vật cực tất phản, lượng đổi thì chất cũng đổi. Khi hợp muôn ngàn chất giải độc, có trời mới hiểu sự biến hoá của nó là gì.

Từ Phương Ngọc gật đầu nói:

-Lại tiên sinh chưa vào trong động sao biết bên trong hung hiểm như thế?

Lại Bố Y mỉm cười đáp:

-Theo chỗ Lại mổ dự đoán, tất cả những gì tàng bảo đồ chỉ dẫn, theo nguyên tắc chính nhi phản để vẽ nó thành. Người không phân biệt được nguyên tắc này, dù được bản đồ rồi cũng chỉ là tấm giấy vụn mà thôi. Nếu là người nhiều tham vọng thì càng mau mất mạng. Thí dụ như bí động chứa báu vật này, nếu vào động căn cứ theo bản đồ chỉ dẫn thì phải chọn cách đặc biệt mà vào động. Như thế báu vật có thể sẽ nắm trong tay, nhưng lúc quá vui mừng đi ra ngay chỗ này, tất nhiên không kịp suy nghĩ cẩn thận, chỉ cần dính chút nước trên cột đá nhỏ xuống, cho dù là cao thủ đệ nhất cũng khó mà sống nổi.

Từ Phương Ngọc nghe như vừa tỉnh mộng nói:

-Vì thế, Lại tiên sinh sẽ hành động nghịch lại, chỗ đi thì không nên đi, chỗ không nên đi thì lại đi!

Lại Bố Y mỉm cười gật đầu nói:

-Không sai! Lại mổ sẽ dùng phép phản phản nhi chính mà phá giải phép chính chính nhi phản. Không đi vào chỗ nên đi, nghịch lại đi vào chỗ không nên đi. Khi chúng ta vừa đến chỗ này, Lại mổ cảm thấy bên trong tử khí bao phủ, vì thế sinh nghi. Nếu như có tử khí, thì nó từ đâu sinh ra? Do đó, Lại mổ nhờ Từ huynh đệ đi thám thính trước một lần. May là Từ huynh đệ xử sự cẩn thận không phụ lòng phó thác của Lại mổ. Nếu không, nếu không chúng ta cứ bước bừa vào thì khó toàn mạng.

Tư Mã Phúc kinh sợ nói:

-Cửa động nguy hiểm đến thế, chúng ta còn vào đó ư?

Lại Bố Y mỉm cười nói:

-Vào chứ! Ngoài cửa này ra thì không còn con đường nào khác. Người vẽ bản đồ đã hiểu tâm lý của con người, mọi việc đều sợ khó mà chỉ mong được dễ dàng, cho nên bố trí thế trận theo cách trước dễ sau khó, dẫn dụ người đi vào động. Vì thế phải dùng phương pháp phản phản nhi chính, sợ dễ cầu khó, biến khó thành dễ, giải cái khó của nó trước. Nếu có thể đi vào thuận lợi thì có thể từ cửa vào mà đi ra, bảo đảm không có gì trở ngại. Nhưng người vẽ bản đồ, thực sự là bậc kỳ nhân tuyệt thế, mọi việc làm của ông ta đều vượt ra khỏi tầm suy nghĩ của con người bình thường, khiến người ta khó mà tìm hiểu được. Tuy ta có cách vào động nhưng mỗi bước đều phải cực kỳ cẩn thận, sơ xuất một chút thôi, thì khó toàn mạng trở ra. Xin các vị nhớ cho kỹ và thận trọng hơn.

Lại Bố Y nói đến đó, đột nhiên giọng điệu trở nên nghiêm trang, nói:

-Lúc vào động, Từ huynh đệ có tính tinh tế, có thể đi theo sau Lại mổ, bắt chước bộ pháp của ta dẫn mọi người đi vào trong. Chớ nên khinh suất nóng nảy đi càn. Nếu không ngay cả Lại mổ cũng thúc thủ không có cách.

Lại Bố Y nói xong, không do dự nữa, dẫn đường đi vào động trước, Từ Phương Ngọc y theo lời đi sát theo Lại Bố Y, tiếp sau là Tư Mã Phúc, Lý Nhị Ngưu và Đường Thanh Bình, hàng người từ từ đi vào động.

Sau khi bước vào trong động, Lại Bố Y không nói một lời, tập trung tinh thần vừa quan sát vừa bước đi. Từ Phương Ngọc chỉ có thể nhìn chăm chú vào động tịnh của Lại Bố Y, vừa bước theo sau để dẫn những người đi phía sau vào. Mọi người hiểu rõ chuyến đi này sinh và tử chỉ cách nhau một sợi tóc, nên tinh thần tập trung toàn bộ vào bước chân của Từ Phương Ngọc mà bắt chước đi vào. Con suối chảy ở phía dưới chắn ngang trước mặt mọi người, nước trong vắt trông sảng khoái

vô cùng. Nhưng mọi người trông thấy nó, đều sợ như loài rắn rết, bởi vì nước đó đã hoà tan với chất kỳ độc, chạm vào nó là vong mạng, còn đáng sợ hơn núi đao biển lửa. Con suối chảy chắn ngang bí động, muốn vào phải vượt qua nó, lội qua tức là tìm cái chết, chỗ có thể đặt chân là những tấm đá bắc ngang con suối. Nhưng trên những tấm đá, cách một hai tấm là có một con cóc nằm trên đó, tuy nằm im bất động, nhưng bụng của nó đen ngòm, hiển nhiên rất nguy hiểm. Nhưng nếu không đi trên tấm đá, thì ngay cả thần tiên cũng không vượt qua con suối được.

Từ Phương Ngọc thấy Lại Bố Y đứng sững trước con suối, im lặng rất lâu, biết ông đang tìm cách vượt qua con suối nên không dám quấy động, chỉ đứng im lặng sau lưng ông.

Rất lâu, Từ Phương Ngọc thấy Lại Bố Y vẫn im lặng bất động, giống như những con cóc nằm trên các tấm đá, trong lòng rất sốt ruột, buột miệng khẽ hỏi:

-Con suối này khó vượt qua sao?

Thì ra Lại Bố Y đang im lặng chăm chú nhìn bóng của mình trong nước, ánh sáng từ ngoài động rọi vào, vì thế bóng của ông ngả vào phía trước mặt. Bấy giờ mặt ông dần dần lộ vẻ vui mừng, nghe Từ Phương Ngọc hỏi, liền mỉm cười nói:

-Không phải thế! Chỉ vì giờ tốt chưa đến thôi. Nhưng cũng sắp đến rồi!

Từ Phương Ngọc nói:

-Các tấm đá trước mặt xem ra thì hỗn loạn, nhưng hình như sắp đặt có nguyên tắc. Lại tiên sinh muốn vượt qua con suối phải chờ đợi thời gian. Không lẽ con suối này ẩn tàng một trận pháp gì khủng khiếp lắm sao?

Lại Bố Y mỉm cười gật đầu đáp:

-Từ huynh đệ quả nhiên có đầu óc tinh tế. Thực không giấu, điểm này Lại mỗ vừa mới thông suốt đó thôi. Các tấm đá trên con suối trông như nằm hỗn loạn, nhưng kỳ thực chúng được xếp theo ngũ hành bát quái, bên trong thì phân bố theo tám

phương vị Khảm, Khôn, Chấn, Tốn, Càn, Đoài, Cấn, Ly, trong đó Chấn, Tốn, Ly, Cấn, Khôn đều là tử môn. Bước lầm vào tử môn thì như vào quỷ môn quan, không cách nào thoát chết được.

Từ Phương Ngọc kinh sợ nói:

-Trận pháp này lợi hại đến thế sao?

Lại Bố Y mỉm cười đáp:

-Hiện giờ chưa đến giờ xông vào trận, Từ huynh đệ như có ý nghi ngờ, có thể thử một lần xem. Từ huynh đệ cứ thử lượm cục đá lên, ném vào bất cứ một tấm đá nào không có con cóc nằm trên đó, là có thể chứng nghiệm ngay lập tức.

Quỷ Linh Tinh ở phía sau đã đưa cho Từ Phương Ngọc một cục đá, khi chàng chưa kịp trả lời, vừa cười nói:

-Nhị sư ca cục đá đây nè!

Từ Phương Ngọc cầm cục đá trong tay còn do dự thì Lại Bố Y gật đầu mỉm cười nói:

-Từ huynh đệ cứ thử đi không có tai hại gì đâu.

Từ Phương Ngọc nghe vậy, liền ném cục đá đi, công lực thâm hậu, nhận vị trí rất chính xác, chàng ném trúng vào tấm đá rất trơn cách đó khoảng hai trượng. Chỉ nghe một tiếng bốp vang lên, tấm đá đột nhiên lắc nghiêng về phía con suối, trong tấm đá không biết có chứa vật gì, nó rơi bõm xuống nước, lập tức bốc lên một đám khói giống như một bức màn bao phủ cả con suối. Trong khói trắng mù mịt có vô số tấm đá bay lên nhảy múa như vô số đao kiếm theo một thế trận mà bắn lên. Nếu như người ta lọt vào đó, lập tức bị nghiền ra thành bột.

Sau đó khoảnh khoắc, trong lúc mọi người đang kinh ngạc, khói trắng đột nhiên hạ xuống và một tiếng "bốc" vang lên, khói trắng hoàn toàn tan biến, các tấm đá trở lại vị trí cũ, theo hình trạng trước đây.

Đường Thanh Bình đưa cặp mắt sắc bén, quét qua một lượt các tấm đá, rồi kinh sợ thốt lên:

-Cục đá bị ném lúc nãy đâu rồi?

Lại Bố Y chỉ xuống dòng suối nói:

-Thế đó là cái gì?

Mọi người theo ngón tay Lại Bố Y nhìn xuống, chỉ thấy cục đá bị ném lúc nãy đã nằm dưới đáy suối, hoá thành một nhúm bột phấn màu máu đỏ tươi.

Đường Thanh Bình trợn mắt, há mồm sửng sờ nói:

-Cục đá mà còn như thế, nếu như con người, chắc chắn sọ đầu cũng tan ra hết.

Lại Bố Y mỉm cười không nói. Tuy ông không nói, nhưng mọi người điều hiểu rõ, thực tế thắng mọi hùng biện. Màu máu loang đỏ trước mắt, thì dù ngốc nghếch cỡ nào cũng không thể nghi ngờ gì nữa.

Lại Bố Y nghiêm trang nói:

-Đây là trận pháp có tên là "Thiên chấn ngũ hành nguyệt quật bát trận đồ". Trận pháp này lấy "Bát trận đồ" làm chủ thể, phối hợp thêm "Thiên chấn ngũ hành đại pháp", hai trận pháp kết hợp lại với nhau mà thành, uy lực vô cùng, nó đủ khả năng chống lại thiên binh vạn mã.

Từ Phương Ngọc dường như hiểu điều gì nên nói:

-Trong động này chứa bảo ấn từ đời nhà Hán truyền lại, nếu y theo đó mà suy thì người vẽ họa đồ và bày bố trận pháp này, không lẽ chính là Thần cơ diệu toán Gia Cát Khổng Minh sao?

Lại Bố Y gật đầu nói:

-Quả thực chính là ông ấy! Lại mỗ trước đây khi vừa nhìn qua tàng bảo đồ, đã cảm thấy bản đồ này khó ai hiểu nổi huyền cơ trong đó, nên quả quyết không phải là thủ bút của người đời nay. Thí dụ như phương pháp "Chính chính nhi phản" đã ngoài tầm suy nghĩ của con người. Lại mỗ bắt đầu cảnh giác, không thể không cẩn thận chú ý từng điểm một. Đến khi trông thấy những tấm đá trên dòng suối căn cứ theo phương vị bát quái, mới chợt liễu ngộ. Trên dòng suối các tấm

đá đó đã xếp đặt theo "Bát trận đồ pháp" của Khổng Minh dùng làm chủ thể, và phối hợp với "Thiên chấn nguyệt quật ngũ hành trận" vốn có uy lực áp dụng nơi hang động, tạo thành thế trận "Thiên chấn ngũ hành nguyệt quật bát trận đại pháp".

Từ Phương Ngọc nghe xong, bật giác khen ngợi:

-Gia Cát Khổng Minh quả thực là bậc thánh nhân. Nhưng trận pháp lợi hại như vậy, làm sao có thể vào được?

Lại Bố Y mỉm cười nói:

-Đã biết rõ nguồn gốc của nó, thì vào trận cũng không khó. Trong tám phương vị, tử môn đã chiếm hết năm cửa, còn lại là Khảm, Khôn, Đoài là ba sinh môn, cứ đạp lên sinh môn mà vào, thì bảo đảm hoàn toàn vô hại.

Từ Phương Ngọc hỏi:

-Làm sao phân biệt được sinh môn?

Lại Bố Y mỉm cười nói:

-Tất cả các tấm đá có con cóc nằm trên đó đều là sinh môn cả.

Tư Mã Phúc kinh sợ nói:

-Con cóc là con vật cực kỳ độc, bàn chân đạp bên cạnh nó, nếu bị nó cắn một cái thì còn sống được ư?

Lại Bố Y mỉm cười nói:

-Đó là chỗ thông minh tuyệt đỉnh của Gia Cát công. Ông cực kỳ thông minh, đã để một vật tanh hôi trên tấm đá, cóc là con vật thích khí tanh hôi nhất nên chúng tụ tập trên các tấm đá. Người ta vừa thấy chúng, đều sợ cái độc của chúng, không dám đạp lên chúng mà đi, thực ra cóc rất thích khí tanh, mỗi khi ngửi được chất tanh là chúng phục sát xuống hoàn toàn bất động, chỉ cần cẩn thận chú ý, đừng chạm vào mình nó là không sao cả.

Lại Bố Y nói xong, nhìn kỹ lại bóng của mình, thầm tính toán thời gian, giây lát sau, ông cương quyết nói:

-Giờ Thân đã đến, có thể đi vào cửa Đoài là sinh môn.

Lại Bố Y nói xong, không hề do dự, dẫn đường vào tấm đá có con cóc nằm trên đó.

Các con cóc quả nhiên nằm bất động, để mặc cho Lại Bố Y đi qua, trận pháp không hề chuyển động. Từ Phương Ngọc trông thấy như thế, bất giác nhủ thầm:

-Người bày trận pháp là nhân vật siêu phàm tuyệt thế, nhưng người phá trận ở thời đại này thì chỉ có một người là Lại Bố Y thôi.

Từ Phương Ngọc cũng không hề do dự, dẫn Tư Mã Phúc, Lý Nhị Ngưu và Đường Thanh Bình đi theo sau Lại Bố Y, cẩn thận từng ly mà bước lên tấm đá đi vào.

Quả nhiên điều kinh sợ thì có nhưng điều nguy hiểm thì không. Một lúc sau, dưới sự dẫn đường của Lại Bố Y, mọi người đều an toàn vượt qua trận "Thiên chấn ngũ hành nguyệt quật bát trận đại pháp" cực kỳ nguy hiểm.

Lại Bố Y đưa tay chùi những giọt mồ hôi trên trán, nhưng vẫn không dám lơ đễnh chút nào, bởi vì ông đã thấy phía trước mặt, con đường giữa vách đá rất hẹp. Chỉ có thể lọt qua một người, không biết còn tiềm phục sự nguy hiểm khủng khiếp gì nữa.

Giây phút này không cho phép chậm trễ, bởi vì Lại Bố Y biết rõ áp lực của cánh kỳ binh thứ hai rất nặng, mỗi một giây chậm trễ là Sử Siêu và vị cô nương cải nam trang phải chịu thêm sự hung hiểm.

MỘT ĐAO CỨU MẠNG

Sử Siêu trên đường đi cất tiếng hú rất dài, Nguyễn sư đệ và chàng chạy thẳng một mạch lên hướng Bạch Vân Tự trên ngọn Ngọc Đỉnh Phong. (Bấy giờ tuy Sử Siêu cảm thấy có gì khác lạ, nhưng bản tánh khoáng đạt, chàng không muốn tìm hiểu sự riêng tư của ai, vì thế vẫn tin người bên cạnh

mình là Nguyễn sư đệ, cho nên tạm thời ta cứ gọi là Nguyễn sư đệ theo cách gọi của Sử Siêu.)

Sử Siêu tự biết rõ tiếng hú thị uy của chàng chắc chắn đã chấn động đến đối phương và cũng biết rõ rằng đối phương không động thủ thì thôi, một khi họ động thủ thì nhất định phải là một trận sinh tử quyết chiến. Sử Siêu đã thông báo cho kẻ địch biết, chàng đến nơi đây là để tìm đoạt báu vật, cho nên Kim Hột Liệt dễ gì để cho chàng tự do tới gần Bạch vân Tự? Hơn nữa, chàng đã hiển lộ tuyệt kỹ "Cách không điểm huyệt" của sư môn trước mặt Hỉ Quái, đối phương đã biết bản lĩnh của chàng, dĩ nhiên họ đã cảnh giác đề phòng, một khi ra tay thì nhất định phải dùng độc chiêu sát thủ để đưa hai người vào cõi chết ngay lập tức.

Bởi thế, Sử Siêu tập trung tinh thần chờ đợi, điều vận chân khí tích tụ sẵn toàn bộ công lực, chỉ cần động một cái là phát ra ngay uy lực cực điểm của chàng.

Trận đấu chớp nhoáng vừa rồi với Hỉ Quái, Sử Siêu đã biết rõ sự gian hiểm độc hại của thất quái, và cũng đoán định được phần nào công lực của chúng. Nhưng chàng cũng tự tin rằng mình đã thăm dò được nhược điểm của thất quái. Chúng tuy đáng sợ thực, nhưng chúng quá tự tin vào thủ đoạn tàn độc của mình. Chỉ cần nắm chắc điều này, dĩ độc trị độc, không đấu thì thôi, một khi đã ra tay tấn công thì phải trúng đích và không nương tay. Chỉ có vậy mới có thể khắc chế sự tàn độc của bảy con quái vật này.

Đáng sợ nhất là Kim Hột Liệt, người này tuy Sử Siêu chỉ tiếp xúc với hắn trong một cái chớp mắt, nhưng trong thời gian cực ngắn cũng đủ làm cho chàng kiêng kỵ. Bất luận là "Khiên dẫn thần công", "Phi diệu thiên trượng huyền mai" là hai loại công phu tuyệt đỉnh của hắn, hoặc mưu trí sắp đặt kế hoạch của hắn, Sử Siêu cũng đều tự cảm thấy không thể so bì với hắn được. Vì thế nếu thật sự chạm trán với hắn, chàng không có được nửa phần hy vọng chiến thắng. Nhưng Sử Siêu

không hề sợ hãi, chàng vẫn muốn dẫn dụ Kim Hột Liệt xuất đầu lộ diện. Bởi vì chàng biết rõ, nếu không cầm chân Kim Hột Liệt ở điểm thứ hai này, thì hắn chắc chắn sẽ nhanh chóng đến đối phó với cánh quân Lại Bố Y. Nếu chàng giao đấu với Kim Hột Liệt ít ra chàng còn tí hy vọng cầm cự, còn nếu như Lại Bố Y và hai vị sư đệ của chàng chạm trán Kim Hột Liệt, thì e rằng mạng sống của họ tuyệt không có hy vọng giữ được. Thế nên, Sử Siêu biết mình không thể sợ hãi rút lui, chàng và Nguyễn sư đệ chỉ có thể tiến tới, dù trước mặt có thể chỉ sự tử vong.

Nhưng hai sư huynh đệ chạy nhanh theo đường núi một mạch, vẫn bình an vô sự, chẳng bao lâu họ đã nhìn thấy bóng dáng chùa Bạch Vân lặng lẽ nằm trên ngọn Ngọc Đỉnh Phong.

Chùa Bạch Vân xưa nay vốn là thánh địa Phật môn, nhưng bây giờ cô tịch hoang vu, chẳng những không thấy khói hương bay lên mà còn chẳng thấy một bóng người.

-Đại sư ca hãy nhìn kìa!

Nguyễn sư đệ đột nhiên lên tiếng, khẽ gọi Sử Siêu.

Sử Siêu ngẩng đầu nhìn, trên bảng treo trước cổng chùa có ba chữ "Bạch Quỷ Tự". Chữ "Quỷ" bút tích vẫn còn mới, rõ ràng vừa mới bị người ta xóa chữ "Vân".

Cửa chùa đóng chặt, trên cánh cửa có dán một lá chỉ phù, viết rằng: "Thấy phù như thấy quỷ, không lui thì chết".

Nguyễn sư đệ vừa nhìn thấy chỉ phù, bất giác liếc nhìn Sử Siêu một cái. Sử Siêu mỉm cười, đưa ngón tay búng mạnh, kình lực phát ra bắn vào lá chỉ phù, chỉ phù liền rơi xuống đất.

Chỉ phù như cái chốt của cơ quan, nó vừa rơi xuống thì cửa chùa lập tức liền tự động mở ra, kêu lên kèn kẹt.

Sử Siêu cười nhạt, kéo Nguyễn sư đệ ra phía sau, lấy thân mình che chắn, rồi bước nhanh vào cửa chùa.

Trong chùa có một sân nhỏ, sau sân nhỏ chính là Phật điện. Trong Phật điện tối om om, bụi bậm dầy đặc, nhện tơ giăng khắp nơi, giống như một ngôi chùa hoang, đúng hơn thì,

như chốn âm phủ tối tăm.

Bấy giờ Sử Siêu đã quyết gây náo động, mà biện pháp làm náo động tốt nhất là biểu hiện mình đang đi tìm báu vật.

Kẻ địch một khi biết chàng là người tranh tìm báu vật tất nhiên phải xuất đầu lộ diện. Một khi kẻ địch xuất hiện thì chàng đã đạt được mục đích cầm chân Kim Hột Liệt.

Sử Siêu ra hiệu cho Nguyễn sư đệ theo sát sau lưng mình, sau đó mới bước nhanh đến gần cánh cửa Phật điện.

Lúc bấy giờ vẫn chưa có động tịnh gì, nhưng Sử Siêu biết rõ đó là sự yên tịnh trước khi có cuồng phong bạo vũ nổi lên. Chàng cười nhạt một tiếng, chậm rãi đưa tay lên cách cửa điện vài tấc, vận lực vào bàn tay khẽ vẫy mạnh một cái. "Bình" một tiếng, hai cánh cửa bật mở ra hai bên, cây chốt chắn cửa gãy rơi xuống. Chốt gài vốn làm bằng loại cây hồng mộc, dầy cả tấc, cho dù dùng búa chặt cũng khó làm cho loại cây cứng rắn này đứt đoạn.Vậy mà, nó không chịu nổi luồng kình lực từ xa vỗ tới của Sử Siêu.

Nguyễn sư đệ bật cười dòn dã, nói:

-Đại sư ca, phách không chưởng nội gia của đại sư ca quả là tuyệt vời! Theo tiểu đệ thấy, tên Kim Hột Liệt quá tự phụ kia cũng chưa chắc chịu nổi.

Sử Siêu bất giác mỉm cười, chàng biết Nguyễn sư đệ cố ý khoe khoang, dùng kế khích tướng, mục đích là dẫn dụ Kim Hột Liệt xuất đầu lộ diện, nếu được vậy còn tốt hơn là tình hình yên tịnh chẳng một bóng ma nào lảng vảng như bây giờ.

Lúc quyết đấu chẳng có gì đáng sợ. Đáng sợ nhất là sự yên tĩnh phăng phắc trước cuộc đấu, cũng như cái chết không có gì khó chịu, khó chịu nhất là trước khi tử vong.

Sử Siêu hiểu dụng ý của Nguyễn sư đệ, cái khát vọng của vị tam sư đệ là được quyết đấu, thậm chí đấu đến tử vong cũng được, bởi vì Sử Siêu cũng có cùng tâm trạng đó.

Nhưng bốn phía vẫn im lặng như tờ, chỉ trừ một vài con chim se sẻ thỉnh thoảng vô tình kêu lên chi chít. Trời đất

dường như vô tình trở về trạng thái tĩnh lặng thê lương thời nguyên thuỷ.

Sử Siêu cười lên một tiếng lạnh lùng, nói:

-Đối phương đã không ra mặt tiếp khách, vậy chúng ta cứ tiến vào trong xem thử!

Sử Siêu nói xong, bước vào Phật điện, nhưng chàng lập tức dừng bước! Bởi vì đứng trước mặt chàng bây giờ là một vị bạch y nhân! Trong Phật điện tối om, bạch y nhân lại đứng cách Sử Siêu hơn một trượng, nên chàng không thấy rõ diện mạo của y. Điều quái lạ là người này đứng trước mặt Sử Siêu, nhưng lại lắc qua lắc lại dáng điệu như một con khỉ đùa cợt chàng.

Sử Siêu bị chọc giận, không nói một lời liền vận toàn bộ chân khí tung ra một quyền nặng ngàn cân, tống thẳng vào ngực bạch y nhân. Cú đấm của Sử Siêu do cơn thịnh nộ phát xuất quả thực uy mãnh vô cùng. Cho dù là khối đá, cũng lập tức bể nát. Nhưng bạch y nhân vẫn không lách mình tránh né, hứng trọn quả đấm mà chẳng hề cất tiếng kêu la vì hoảng hốt hay đau đớn. Thân hình hắn theo lực quả đấm mà bay ra phía sau một cách nhẹ nhàng.

-Không ổn rồi! Người này chính là Ai Quái!

Sử Siêu chợt tỉnh ngộ, giật mình tự thốt lên trong bụng.

Ai Quái là tên nguy hiểm tà độc nhất trong thất quái. Hắn xuất thủ chỉ có một mục đích độc nhất: đó là giết người. Và một khi ra tay hắn cũng chỉ dùng một chiêu độc nhất.

Sử Siêu đã phát giác ngay tức khắc, nhưng cũng đã trễ một bước. Bởi vì Sử Siêu không thể tưởng tượng, người này đã dùng dây thừng tự tròng vào cổ mình trước, sau đó mới đợi chàng đến, tròng thòng lọng vào cổ mình để giao đấu với kẻ thù, mục đích duy nhất là cái chết. Kẻ thù không chết thì hắn chết. Bởi vì hắn tự cắt đứt đường rút lui.

Nhưng chính vì hắn tròng thòng lọng vào cổ mình trước nên hắn có thể chịu đựng nổi cú đấm đoạt mệnh của Sử Siêu.

Quyền đoạt mệnh của Sử Siêu chỉ có tác dụng khi gặp lực chống trả, nhưng nếu đánh trúng vào người đã quấn cổ vào thòng lọng thì chỉ có thể làm cho hắn bay lùi ra phía sau. Rồi sau đó nhanh như chớp thân người hắn đã bắn ngược trở lại. Quả thực đây là một chiêu thức ngoài sức tưởng tượng của con người. Một chiêu thức đưa mình vào chỗ chết trước rồi sau đó, giết được người hay bị người giết. Một chiêu thức tàn độc nhất, bất ngờ nhất, khó có ai đề phòng được và Sử Siêu cũng không ngoại lệ! Bởi vì khi chàng kinh hoàng phát giác được thì đã trễ một bước. Ai Quái thừa cái giây phút Sử Siêu kinh ngạc hoảng hốt đó, hắn nương vào tốc độ đàn hồi bay lên trên đầu của Sử Siêu, lúc đó dù sử dụng quyền hay cước, hắn đều có thể lấy mạng chàng một cách dễ dàng. Còn Sử Siêu dù tay chân có nhanh nhẹn thế mấy, cũng vô phương tránh được cú tập kích bất ngờ của hắn.

Sử Siêu cũng tự mình hiểu được điểm này, ý tưởng như một tia chớp léo lên trong đầu. Chàng bỏ ngay ý tưởng tránh né, chuẩn bị chịu đựng cú tập kích đoạt mệnh của Ai Quái, sau đó trong giây khắc chàng vừa ngã xuống sẽ lập tức đánh lại một đòn chí tử cuối cùng, để cùng Ai Quái đồng quy vu tận.

Khắp thiên hạ, chiêu số có thể làm cho Sử Siêu rơi vào tình huống phải cùng chết với đối phương, e rằng độc nhất chỉ có chiêu sát thủ của Ai Quái.

Nhưng Sử Siêu lập tức phát giác, chàng không cần chịu đựng chiêu đoạt mệnh của Ai Quái, cũng không cần phải cùng chết với hắn. Bởi vì, Nguyễn sư đệ khi thấy Sử Siêu rơi vào cảnh tuyệt vọng, đã không chút do dự, nhắm thẳng vào người Ai Quái phóng cây "Nhị nguyệt phong đao". "Nhị nguyệt phong đao" là đao pháp cứu mệnh của Linh Ẩn đại sư, là "Linh Ẩn tuyệt học" cực kỳ nhu hòa, lúc tịnh thì dịu dàng như xử nữ, lúc động thì nhanh như thỏ thoát chuồng. Bất cứ ai cũng khó tránh lưỡi đao đó, cho nên gọi là "Cứu mệnh nhất đao".

Ai Quái cũng không thể tránh né được, bởi vì ngọn đao đã bay nhanh hơn thân hình của hắn, lúc hắn sắp sửa bay đến trên đầu Sử Siêu thì đã trúng ngọn tiểu phi đao rồi. Nhưng Ai Quái vẫn bình an vô sự, vì trúng ngọn tiểu phi đao đó là sợi dây thòng lọng trên cổ hắn. Sợi dây thòng lọng đột ngột đứt lìa, Ai Quái lập tức nương theo tốc độ còn lại chuyển hướng bay thẳng ra ngoài Phật điện mà biến mất. Cắt đứt sợi dây thừng và làm cho Ai Quái phải đổi hướng là biện pháp duy nhất phá giải chiêu sát thủ của hắn. Và chiêu thức duy nhất có thể đạt hiệu quả là chiêu "Cứu mệnh nhất đao" của Linh Ẩn đại sư. Đoạt mệnh nhất chiêu của Ai Quái gặp phải cứu mệnh nhất chiêu của Linh Ẩn đại sư phá giải, quả thật kỳ phùng địch thủ!

Do đó Ai Quái chỉ còn cách tẩu đào vi thượng sách. Ai Quái xưa nay ra tay chỉ dùng một chiêu độc nhất bởi vì chỉ một chiêu là đủ sức giết người. Hắn vốn chẳng biết chiêu thứ hai, vì với một chiêu sát nhân, hắn từ trước tới giờ chưa hề thất bại. Lần này là ngoại lệ đầu tiên trong đời hắn.

Hắn đã không giết được người, ngược lại hắn cũng không bị giết, biện pháp duy nhất là chuồn và hắn đã chuồn nhanh hơn bất cứ người nào. Ai Quái không ngờ trong thiên hạ lại có người phá giải được "Sát nhân nhất chiêu" của hắn, trừ phi là Ma vương. Ai quái khi đào tẩu đã phát lời thề rằng: Hai tiểu tử vừa phá giải được chiêu sát nhân, cho dù có giết hại cha mẹ ruột của hắn, hắn cũng không bao giờ dùng lại chiêu sát nhân đó để đối phó với hai người. Khổ nỗi trừ chiêu sát nhân đó ra, hắn chẳng còn biết chiêu nào khác nữa.

Ai Quái thoắt cái đã mất dạng. Sử Siêu bấy giờ mới tin rằng, phá giải được chiêu sát nhân của Ai Quái, điều đó chàng không thể làm nổi; nhị sư đệ, tứ sư đệ của chàng cũng không làm nổi. Người duy nhất có thể làm nổi là Nguyễn sư đệ. Bởi vì chỉ có chàng mới có khả năng sử dụng được chiêu "Cứu mệnh nhất đao" của Linh Ẩn đại sư. Sử Siêu bật cười khổ một

tiếng, nụ cười khổ này bao hàm nỗi hổ thẹn và cảm kích không thể nào dùng lời để biểu hiện hết được.

Nguyễn sư đệ vẫn nắm chắc ngọn "Nhị nguyệt phong đao", đứng sững sờ hồi lâu. Bởi vì cho đến bây giờ y vẫn chưa dám tin rằng, y đã phá giải được chiêu sát nhân của Ai Quái. Nhưng khi Nguyễn sư đệ chạm ánh mắt của Sử Siêu, nghe tiếng cười khổ của chàng, bấy giờ Nguyễn sư đệ mới tin rằng: Cứu mệnh nhất đao" của mình phá giải được "Sát nhân nhất chiêu" vốn chưa từng bị người nào phá giải được. Nguyễn sư đệ bật cười một tiếng, rất dòn, rất đẹp, rất ngọt ngào. Tiếng cười của y làm cho người ta nghĩ đến đoá hoa tươi thắm, nghĩ đến tình yêu mà quên đi ưu sầu, quên đi sự tranh đấu, quên đi máu và lửa trong chốn giang hồ.

Nguyễn sư đệ cười nói:

-Đại sư ca, chiêu "Cứu mệnh nhất đao" này chỉ có thể cứu mệnh, nhưng sát địch thì phải nhờ vào một mình Đại sư ca đấy!

Câu nói này bao hàm tất cả sự chăm lo quan hoài, cổ vũ và điều sâu thẳm nhất không thể nói ra được. Trong giao tiếp giữa người và người, cơ hội gọi là "Nhất kiến chung tình" tức là lần đầu tương ngộ đã cảm nhận một tình cảm mới xuất hiện, tình cảm đó bất luận là giữa nam và nữ hoặc giữa nam và nam hay giữa nữ và nữ, đều có thể khiến cho họ trở thành bạn đời, bạn hữu, tri giao, tri kỷ.

Nhưng sự giao tiếp phải trải qua những lúc hoạn nạn, lâu dài mới có thể xây dựng được tình cảm sâu đậm và từ đó, họ mới chắc chắn trở thành bạn lữ, bằng hữu hoặc người tri âm vĩnh viễn.

Sử Siêu sửng sờ một lúc, một lần nữa chàng bị dung mạo và thái độ của Nguyễn sư đệ mê hoặc, cuối cùng chàng thở một hơi rất dài nói:

-Nguyễn sư đệ! Nếu có người nào nói rằng sư đệ là sư muội của ta, ta nhất định mời hắn uống ba chén rượu lớn.

Nguyễn sư đệ cười dòn dã hỏi:

-Tại sao thế, đại sư ca!

Sử Siêu đáp:

-Bởi vì ta vui sướng đến nỗi muốn uống cho say một trận!

Sử Siêu không quen che giấu lòng mình, chàng nói chuyện huych toẹc bộc lộ rất rõ tình cảm của mình, rỏ ràng đến mức đứa bé lên ba cũng phải hiểu hàm ý của chàng. Vì thế Nguyễn sư đệ đỏ mặt lên, đỏ đến mức xinh đẹp lạ thường, y. . . buột miệng cười, tiếng cười rạng rỡ. Nguyễn sư đệ liếc mắt nhìn Sử Siêu một cái, rồi e thẹn, nói:

-Nếu quả như thế, thì đại sư ca sẽ xưng hô thế nào với tiểu. . . đệ?

Sử Siêu giật mình, chàng vốn dĩ chẳng nghĩ điều này là sự thực, mà chỉ là một ảo tưởng kỳ lạ vậy thôi, nên ngạc nhiên nói:

-Xưng hô ư? Nếu thực sự là thế, thì ta đương nhiên gọi sư đệ là Nguyễn sư Muội rồi.

Nguyễn sư đệ mỉm cười, mặt ửng đỏ nói:

-Biết đâu tiểu đệ muốn đại sư ca đổi lại cách xưng hô khác.

Sử Siêu lấy làm lạ nói:

-Nếu thực sự sư đệ là sư muội, không gọi là sư muội thì nên gọi là gì?

Nguyễn sư đệ thẹn thùng liếc nhìn Sử Siêu một cái rồi nói:

-Không biết nữa, nhưng con người của đại sư ca cái gì cũng giỏi hết, chỉ trừ cái thực thà đến ngốc nghếch. . . Thôi, tiểu đệ không nói chuyện với đại sư ca nữa đâu!

Không biết tại sao, vị Nguyễn sư đệ của chàng giống như một thiếu nữ đang yêu, dáng điệu nũng nịu trước tình lang. Sử Siêu chỉ còn nước cười khổ, gặp phải trường hợp này, Sử Siêu còn biết nói gì nữa?

Lúc bấy giờ hai người đang ở trong Phật điện tối om, tòa Phật điện này con đáng sợ hơn địa ngục nữa. Nhưng cả hai đều hy vọng một kết quả hoàn toàn không đúng với thực tế!

Trong giây phút này và trong hoàn cảnh này, kết quả chính xác là sự tử vong, hoặc tốt hơn một chút là "Đồng quy vu tận" với kẻ địch. Sử Siêu bây giờ biết rằng, những kẻ đối đầu của chàng rất lợi hại, thậm chí một trong thất quái, chàng cũng khó đối phó rồi.Vậy mà hiện giờ chàng đối diện với toàn bộ bảy tên quái vật, cộng thêm Kim Hột Liệt càng đáng sợ hơn, trừ sự tử vong, chàng và Nguyễn sư đệ còn có thể đạt được kết quả nào khác? Kết quả không đúng với thực tế chính là sự sinh tồn, là được hạnh phúc với người mình yêu tại thế gian này. Sử Siêu là con người, chàng tự nhiên cũng khát vọng, điều đó dù chỉ là một ảo tưởng. Nguyễn sư đệ càng khát vọng hơn, vì y biết điều này tuyệt nhiên không phải là một ảo tưởng. Do đó, từ trong sâu thẳm của tâm hồn, họ đang đeo đuổi một kết quả không phù hợp với thực tế, điều mà vốn dĩ họ khó có được.

Sử Siêu bảo vệ Nguyễn sư đệ cẩn thận tiến vào bên trong Phật điện lục soát. Động tác của chàng như một chàng trai bảo vệ cho cô gái, từ trong thâm tâm một cách vô thức, chàng xem Nguyễn sư đệ như tiểu sư muội, con trai bảo vệ cho một cô gái yếu đuối là lẽ đương nhiên. Nhưng Sử Siêu biết rằng, không ai có thể giết được Nguyễn sư đệ dù là bọn thất quái, kể cả Kim Hột Liệt, bởi vì Nguyễn sư đệ có được tuyệt kỹ trên người là "Cứu mệnh nhất đao".

Xuyên qua hành lang của Phật điện, họ mới phát hiện ra ở phía sau còn có một ngôi hậu điện. Hai bên hậu điện là những căn phòng cửa đều khép chặt. Sử Siêu và Nguyễn sư đệ lần lượt đi vào từng phòng lục soát, nhưng chẳng phát hiện dấu vết gì. Lúc bấy giờ Sử Siêu không biết người sẽ ra tay quyết đấu với chàng sắp tới là ai và cũng chẳng biết lúc nào ra tay? Và càng không biết hắn lợi hại cỡ nào?

Sử Siêu chỉ có thể chờ đợi trong lúc lục soát, chờ đợi sự tập kích trí mệnh bất ngờ, chờ đợi cái chết của chính mình.

Cái chết không đáng sợ, cái đáng sợ là chờ đợi cái chết.

Nhưng Sử Siêu biết rõ mình chỉ có thể chờ đợi, chứ không thể rút lui. Sự đột kích của đối phương càng mạnh thì hy vong thắng lợi của cánh quân Lại Bố Y càng lớn.

Nhưng đối thủ vẫn chưa mở cuộc đột kích, và bóng hình của đối thủ vẫn chưa thấy xuất hiện.

Chung quanh Phật điện vắng lặng như Diêm La điện ở địa ngục. Lúc bấy giờ, Nguyễn sư đệ chợt lên tiếng:

-Đại sư ca, hãy mau đến xem. . . Cửa phòng này có một lá chỉ phù, trên đó viết cái trò quỷ quái gì đó không biết!

Sử Siêu vội bước đến, quả nhiên trên cửa phòng cuối bên tay trái có dán một lá chỉ phù, trên đó viết những chữ làm cho nữ nhân sinh nghi, nam tử hồi hộp: "Nữ tử tránh đi, nam tử hưởng phúc".

Tám chữ nét viết còn mới, không nhiều không ít, nhưng chúng có ý nghĩa gì?

Sử Siêu cau mày, Nguyễn sư đệ không biết tại sao lại tức giận bừng bừng, Sử Siêu không kịp cản ngăn, thì Nguyễn sư đệ đã dùng song chưởng đẩy mạnh cánh cửa tung ra và nhảy thẳng vào trong.

Sử Siêu vừa tức vừa buồn cười nghĩ thầm, lời văn trên lá chỉ phù tuy có bất kính với phụ nữ, nhưng Nguyễn sư đệ sao đến nỗi tức giận như thế. Sử Siêu không có thì giờ để do dự, Nguyễn sư đệ đã xông vào trong thì chàng cũng phải nhảy theo mà thôi.

Vừa vào trong, Sử Siêu ngửi thấy một mùi hương nhè nhẹ. Mùi hương này cực kỳ quái dị, dường như mùi hoa mà không phải hoa. Sử Siêu ngửi vào cảm giác như có một người con gái đang đứng bên cạnh. Nhưng bên cạnh chàng chỉ có Nguyễn sư đệ, trong phòng hoàn toàn tối đen, lặng lẽ không một tiếng động, dường như không có người ở, mùi hương của nữ nhân ở đâu bay đến? Điều càng quái lạ là Nguyễn sư đệ vốn giận dữ xông vào, xem điệu bộ là muốn tìm người đánh cho hả cơn giận, nhưng sau khi xông vào rồi, lại đứng sững sờ một chỗ,

không nói không rằng, trên mặt lại ửng đỏ lên. Sử Siêu đứng sát bên Nguyễn sư đệ nên thấy rất rõ ràng, Nguyễn sư đệ của chàng giận dữ lúc nảy đã không còn, mà đã hoá ra một thiếu nữ thanh xuân, không biết đang suy nghĩ điều gì lại tỏ ra thẹn thùng như vậy.

Sử Siêu trong lòng sinh nghi, nói thầm không lẽ mùi hương lúc nãy có gì quái dị sao, nhưng nhìn kỹ thì không phải như vậy. Bởi vì, Nguyễn sư đệ ngoài sắc mặt hơi quái lạ, còn lại vẫn bình thường, không có dấu vết gì bị trúng độc. Bản thân Sử Siêu ngoài việc trái tim đập nhanh hơn, chàng cảm thấy không gì khác lạ, trái tim đập nhanh hơn có lẽ do phản ứng gặp những hung hiểm liên tục phát ra thôi.

-Có người trong này không?

Sử Siêu đoán chắc trong phòng không có cao thủ nào ẩn núp, vì bằng vào công lực "Ngưng thần bổ âm" của chàng, bất cứ một hơi thở dù có công lực thâm hậu cỡ nào, trong vòng bảy tám trượng cũng không thể qua được tai mắt của chàng, cho nên chàng nghi ngờ trong phòng không ai.

Sử Siêu gọi liên tiếp mấy tiếng, trong phòng vẫn yên lặng không động tịnh gì. Sử Siêu không muốn đi vào bánh xe nguy hiểm cũ như ở ngoài Phật điện vừa rồi, nên ngầm vận nội lực, song chưởng phân ra đánh mạnh vào các hướng trong phòng liên tiếp mấy cái.

Trong song chưởng của Sử Siêu ẩn chứa tuyệt kỹ bổn môn "Cách không điểm huyệt", cộng thêm công lực hùng hậu của chàng, bất cứ một sinh vật nào hay một thực thể nào ở trong phòng khi chạm luồng chưởng phong đều phải có phản ứng. Nhưng chỉ nghe vài tiếng lẻng kẻng phát ra, hình như những chung rượu bị quét từ trên bàn rơi xuống đất, bể ra.

Chính ngay lúc đó, một tiếng cười trong trẻo của đàn bà vang lên:

-Xin huynh đệ an tâm, chớ nên nóng nảy. Ta tiếp khách nhân tuyệt không phải muốn bày trò, chẳng qua muốn tăng

thêm chút tình cảm thú vị trong buổi gặp gỡ mà thôi.

Tiếp theo lời nói, một ánh lửa loé lên, trong phòng chợt sáng tỏ.

Đèn cung đình lấp lánh, trướng gấm nệm êm trên giường gối thêu thùa sặc sỡ, một người đàn bà xinh đẹp, đầy đặn đang dựa lưng vào gối, tư thế vừa ngồi vừa nằm.

Nguyễn sư đệ nếu là con gái thì rất đẹp, cái đẹp thanh tú, cái đẹp của người thiếu nữ thanh tân.

Người đàn bà kia lại có cái đẹp thành thục đặc biệt của người đàn bà, cái đẹp đầy đặn. Nàng chỉ khoác một mảnh áo mỏng, thân thể đó toàn bộ như ẩn như hiện trước mặt người khác. Thật là khiêu khích.

Sử Siêu chợt có cảm giác mãnh liệt muốn tìm hiểu đối tượng thực sự là ai? Là tiên nữ chăng? Là yêu quái chăng? Là đàn bà chăng? Sử Siêu không biết! Chàng chỉ biết hiện giờ lòng dao động mạnh, không muốn rời khỏi căn phòng này. Nguyễn sư đệ lúc bấy giờ đang đứng sững sờ, không nói không rằng, gương mặt của y càng lúc càng ửng đỏ, thân hình cũng bắt đầu run run, hơi thở càng lúc càng dồn dập.

Dưới ánh sáng của ngọn đèn lớn, Sử Siêu thấy rất rõ ràng, chàng giật mình kinh hãi, Nguyễn sư đệ tại sao lại có dáng điệu kỳ lạ như thế? Sự kinh hãi như một gáo nước lạnh dội lên đầu Sử Siêu làm cho tư tưởng hiếu kỳ giảm xuống ngay lập tức. Cũng chính nhờ thế, chàng mới tỉnh táo ý thức rõ nguy cơ đang tiềm phục trong căn phòng này. Sử Siêu hít một hơi thở thật sâu nhằm đè nén sự xung động trong lòng xuống, rồi đưa mắt chăm chú nhìn người đàn bà trên giường nói:

-Bà là ai? Tại sao ẩn mình ở đây? Tốt nhất nên tự nói ra! Nếu không, hừ!

Người đàn bà cười khanh khách nói:

-Trong ngôi chùa ở chốn hoang dã này, chàng cần gì phải biết nô gia là ai? Có thể là gia quyến của một kẻ nhàn du, cũng có thể là phụ nữ nhà lành từ phương xa đến đây để cầu

phúc tránh hoạ, có phải không? Nếu chàng hỏi nô gia, nô gia có thể nói bừa một câu nào đó. Nếu đã như vậy chàng hỏi cũng vô ích thôi, chi bằng đừng hỏi là hay hơn. Hãy bỏ đi hoài bảo ôm ấp trong lòng, quên đi lo âu tính toán mà theo cái duyên kỳ ngộ này, nghĩ ngơi cho sung sướng, có tốt hơn không?

Sử Siêu nghe xong, không có lời nào đáp lại được, chàng tự mình xông vào đây, gian phòng này không phải của riêng chàng, cho dù trong phòng có đàn bà, và dù người đàn bà này có điều quái lạ, chàng cũng không thể bày tỏ ý kiến chống đối. Điều chàng biết chắc chắn là Kim Hột Liệt và thất quái đều là đàn ông, còn người đàn bà trước mắt dường như không có một chút võ công, lại ăn mặc nửa kín nửa hở như thế này, Sử Siêu còn biết nói gì? Chàng đành im lặng mặc dù trong lòng cảm thấy có cái gì không ổn. Sử Siêu im lặng cũng là để quan sát động tịnh của đối phương.

Nhưng người đàn bà này dường như không thích sự trầm lặng, nàng ta cất tiếng cười phóng đảng nói:

-Chàng không lời gì có thể biện bác, phải không? Nhưng chàng nhất định đang hoài nghi, tại sao bên ngoài phòng lại dán tấm giấy có dòng chữ kỳ quái? Tại sao trong phòng của Phật điện lại có đàn bà ở? Tại sao lại có đèn lồng rực rỡ, nệm êm, mền gấm, màn hoa? Tại sao trên người đàn bà này chỉ khoác một manh áo mỏng? Và cuối cùng, chàng chắc chắn đang muốn biết rằng người đàn bà khoác manh áo mỏng này là ai?

Sử Siêu đến bây giờ dường như đã biết chắc chắn lai lịch của người đàn bà trước mặt không phải bình thường. Chàng vẫn im lặng, im lặng không phải để quan sát nữa mà là để ngầm vận nội lực đối kháng, đối kháng cái dục vọng bản năng mãnh liệt từ đan điền dâng lên, nó thúc dục chàng nhảy chồm tới xé rách mảnh áo mỏng trên người đàn bà.

Người đàn bà trên giường liếc nhìn Sử Siêu và Nguyễn sư

đệ một cái, nàng bật cười lớn, giọng cười càng phóng đãng, càng quyến rũ và nói:

-Chàng không dám trả lời đúng không? Nhưng ta biết chàng đang nghĩ gì. Ha, ha! Đúng lắm! Hiện giờ chàng đang cảm thấy miệng nóng lưỡi khô, đúng không? Trong tim đang có một con nai kiều diễm nhảy vào phải không? Đan điền đang bốc lên một ngọn lửa hừng hực phải không?

Sử Siêu không thể trả lời, bởi vì thực là bất hạnh những gì đang diễn biến trong người chàng, đã bị người đàn bà nằm trên giường đoán đúng, bây giờ chàng đa biết mình và Nguyễn sư đệ đã bị ám toán, nhưng đã trễ một bước rồi. Sử Siêu nghiến răng, giận dữ nói:

-Ngươi thực sự là ai? Dám dùng mỹ nhân kế ám toán ta!

Người đàn bà cười dòn dã nói:

-Ai dẫn dụ chàng chứ? Người ta nghiêm trang nằm đây, chàng và vị huynh đệ này lại xông càn vào. . . Nhưng cho dù nô gia có dẫn dụ chàng, cũng chẳng có mục đích gì, nô gia chỉ thích chàng nên cam tâm chịu thiệt thòi một chút, không được sao?

Sử Siêu nghiến răng nói:

-Ta mà bị mắc lừa sao?

Người đàn bà cười khanh khách nói:

-Chàng chỉ cần bước vào phòng, thì sợ rằng mọi sự sẽ không do chàng quyết định nữa rồi! Nô gia đã sớm nói rõ ở ngoài cửa, "nữ nhân tránh xa, nam nhân hưởng phúc", nhưng chàng lại cứ xông vào. Đây là chàng tự mở đường để cho nô gia phải mắc tội quyến rũ chàng. Hơn nữa, khi hai chàng vào phòng, nhất định đã ngửi được mùi hương thoang thoảng, đó là mùi hương long giao của đàn bà, mùi hương long giao khi hít vào thì cũng chẳng có sao, chỉ làm cho người ta hưng phấn mà thôi. Nhưng chàng lại sinh nghi, dùng nội lực cực kỳ thâm hậu đánh khắp nơi trong phòng. Rủi thay làm rớt cái bình "Đăng hồn hương thủy" mà nô gia đã cất giữ rất công phu.

"Đăng hồn hương thủy" vốn không mùi không vị, chẳng tai hại gì cho chàng. Nhưng nếu nó hỗn hợp với hương của long giao thì khi hít vào bụng, quả nhiên vô cùng bất hạnh. Ha ha! Thật không giấu gì, nô gia cũng bất hạnh đã hít vào chút ít, nên khiến cho nô gia không đè nén lửa tình được nữa. Huống chi hai chàng cũng đã hít toàn bộ vào người rồi!

Sử Siêu nghiến răng không nói. Người đàn bà lại cười dòn nói:

-Vì thế, nếu không có đàn bà bên cạnh chàng thì kỳ kinh bát mạch của chàng sẽ nóng như thiêu đốt, cuối cùng đơn điền sẽ vỡ ra, cho dù Đại La Kim Tiên cũng khó cứu được chàng. May mắn là nô gia thương hại hai chàng còn trẻ tuổi, nên chờ sẵn nơi này để phục vụ cho hai chàng bất hạnh đây. Có phải nô gia đây cư xử với hai chàng ân đồng tái tạo hay không chứ ? Sao hai chàng còn chưa quỳ xuống mà lạy cảm ơn nô gia đi?

Sử Siêu nghiên răng nói:

-Thì ra tất cả dàn dựng ấy đều do dâm phụ ngươi bày ra! Nhưng ngươi làm vậy với mục đích gì?

Người đàn bà cười khanh khách, nói:

-Không có mục đích gì cả. Nô gia sẽ cứu mạng sống của chàng, chàng chỉ cần nói rõ nơi cất giấu bảo ấn của nhà Hán ở đâu là được rồi. Chỉ một câu nhẹ nhàng đổi lấy hai sinh mệnh, há không quá rẻ hay sao?

Sử Siêu vừa nghe xong đã giật mình kinh ngạc, nói:

-Ngươi là thủ hạ của Kim Hột Liệt? Ngươi sự thực là ai?

Người đàn bà cười trong trẻo nói:

-Đâu dám! Nô gia may mắn được xếp vào hàng thứ sáu trong thất đại quái mà thôi!

Sử Siêu thất thanh nói:

-Ngươi chính là Si Quái, một kẻ bán nam bán nữ đây sao?

Người đàn bà lại cười trong trẻo nói:

-Nào dám! Nô gia vô cùng sáng suốt! Chỉ có điều mỗi khi gặp mỹ nam tử, hoặc nữ nhân kiều diễm thì có hơi si mê chút

ít và không từ thủ đoạn nào để đoạt cho bằng được mới thôi.

Sử Siêu bây giờ đã hiểu rõ phân nửa. Nhưng còn phân nửa thì không cách nào hiểu được. Sử Siêu run giọng nói:

-Ngươi là Si Quái, Sử mỗ rơi vào tay ngươi kể cũng không oan uổng chút nào. Nhưng Sử mỗ có điều không rõ, các người đã đoạt lại tấm tàng bảo đồ, thì điểm cất giấu báu vật dĩ nhiên các ngươi phải biết rõ hơn ta, tại sao còn dùng thủ đoạn đê tiện ép ta nói ra?

Si Quái nói:

-Bởi vì tàng bảo đồ quá thâm áo. Kim Hột Liệt quốc sư đã phí bao tâm huyết vẫn không thể hiểu thấu, ngược lại còn mất rất nhiều cao thủ. Nhưng chúng ta đã thám thính rất rõ, các người đã tìm được Tầm long đại hiệp Lại Bố Y giúp sức, cho nên chỉ còn cách dùng thủ đoạn để ép các ngươi! . . .

Sử Siêu nói:

-Cho nên các ngươi đã theo dõi hành tung của chúng ta. Lại đại hiệp trở thành kẻ dẫn đường cho các ngươi!

Si Quái cười khanh khách nói:

-Đây là kế hoạch của Kim Hột Liệt quốc sư, nô gia đâu có khả năng nghĩ ra diệu kế đó!

Sử Siêu nói:

-Các ngươi dĩ nhiên đã biết chúng ta phân ra làm hai cánh quân nên đã tương kế tựu kế, cũng phân ra làm hai cánh, một cánh theo dõi Lại đại hiệp, một cánh lên ngọn Ngọc Đỉnh Phong để ôm cây chờ thỏ đến.

Si Quái cười nói:

-Chàng quả nhiên thông minh. Nô gia thực sự có chút thích chàng đấy. Lại đại hiệp rất giỏi về ngũ hành thuật số, Kim Hột Liệt cũng tự cảm thấy hổ thẹn không bằng, nên rất kính phục ông ta. Nhưng luận về mưu trí, Lại đại hiệp của chàng nên bái Kim Hột Liệt làm thầy!

Bây giờ, Sử Siêu đã hiểu rõ tất cả, trong lòng chàng như lửa đốt, vì chàng đã biết Kim Hột Liệt đích thân ra trận, bí

mật theo sát hành tung cánh quân Lại Bố Y. Trên ngọn Ngọc Đỉnh Phong có lẽ chỉ để lại ba tên quái vật mà thôi. Vì thế, cánh quân của chàng liều mạng chỉ cầm chân được ba tên, cánh quân của Lại Bố Y phải đối phó với bốn tên hung quái và tên Kim Hột Liệt đáng sợ kia. Lại Bố Y, Lý Nhị Ngưu, Tư Mã Phúc vốn chẳng biết võ công, chỉ trông cậy vào sức của Từ Phương Ngọc và Đường Thanh Bình. Bất cứ ai cũng có thể tưởng tượng cánh quân của Lại Bố Y sẽ rơi vào tuyệt cảnh, hoàn toàn thất bại.

Cảnh tượng tuyệt vọng đó đã kích động sự giận dữ của Sử Siêu, chàng nghiến răng, không nói gì, thân người càng lúc càng run rẩy, gương mặt càng ửng đỏ, mạch trên gân trán đập càng dữ dội. Lúc bấy giờ dù đứa bé ba tuổi cũng thấy rõ Sử Siêu đang ở sát bên bờ vực hủy diệt. Si Quái lại thở dài nói:

-Chàng đã đến bước đường này, còn kiên trì chống cự cơn lửa tình làm gì?

Sử Siêu nghiến răng nói:

-Nếu như ta không đồng ý?

Si Quái đáp:

-Thì chỉ có một kết quả là tự hủy diệt! Hơn nữa một sự hủy diệt khủng khiếp. Bởi vì không quá hai giờ, không cần nô gia động thủ, chàng sẽ tự đứt toàn bộ gân mạch, đơn điền vỡ tung. Nô gia đã tính chính xác, trong hai giờ chàng tuyệt đối không tìm được một người đàn bà nào khác. Trong vòng tám mươi dặm chung quanh chỗ này bao nhiêu đàn bà con gái đã bị nô gia đuổi đi hết. Người đàn bà duy nhất chính là nô gia. Vì thế chàng không thể không đáp ứng yêu cầu của nô gia!

Sử Siêu thở dài một tiếng, nhưng thân chàng càng run rẩy dữ dội. Chàng liếc nhìn Nguyễn sư đệ bên cạnh, từ đầu chí cuối không nói một lời, hiện giờ đã ngồi xếp bằng dưới đất, dường như đang vận công kháng cự lửa dục bốc cháy bên trong, nhưng sắc mặt của Nguyễn sư đệ đã chuyển từ màu đỏ sang màu trắng, rõ ràng đây là hiện tượng huyết mạch bắt

đầu vỡ ra. Sử Siêu không thể cứu giúp cho Nguyễn sư đệ bởi vì chính bản thân chàng cũng không tự bảo vệ được. Sử Siêu cúi đầu, thấp giọng nói:

-Nếu ta đồng ý thì thế nào?

Si Quái cười phóng đãng nói:

-Tốt lắm. Ta biết chàng sẽ nói ra câu nói này mà. . .

Si Quái vừa cười dâm đãng vừa nói:

-Vậy thì ta sẽ đưa chàng tới cảnh giới hoan lạc, chỉ cần chàng nói ra chỗ cất giấu báu vật. . . Chàng hãy nói đi! . . .

Sử Siêu hiện giờ thần hồn điên đảo, ấp úng nói:

-Được. . . nàng qua đây, ta muốn. . .

Si Quái cười dâm dật nói:

-Chàng muốn thế nào cũng được. Nhưng hãy nói ra địa điểm cất giấu báu vật trước đã!

Sử Siêu lắp bắp nói:

-Ta. . . ta sẽ nói! Nhưng ngươi hãy bước qua đây trước. . .

Sử Siêu vừa nói vừa đưa bàn tay phải lên chỉ vào người đàn bà. Si Quái không tránh né vì nàng biết Sử Siêu hiện giờ không có cách nào vận nội công, nên ngược lại nàng lại ưỡn ngực ra như thách thức.

-Hảo tiểu tử! Xem chàng chịu đựng được tới đâu, chàng hãy nói trước đi. . . .Ái da!. . .

Si Quái đột nhiên thất thanh hét lớn một tiếng, tiếp theo đó là cảm thấy hai chân tê liệt, lập tức té lăn xuống đất.

-Ngươi. . . Ngươi đã trúng độc mà vẫn có thể vận nội công được sao? Ngươi thực sự là người hay là ma quỷ?

Si Quái kinh hoàng hét lên. Nàng biết việc tuyệt không thể xảy ra đã xảy ra, người thanh niên trước mặt thực sự còn đáng sợ hơn ma quỷ.

Sử Siêu cười nhạt nói:

-Những việc ngươi chưa biết còn nhiều lắm. Nhưng ngươi hãy mau bò đi cho thực xa, trước khi ta thay đổi chủ ý! Hãy bò đi cho thực xa!

Sử Siêu vừa nói xong, quả nhiên Si Quái lăn đi và hơn nữa là lăn thực nhanh. Hiện giờ nàng ta không thể đứng lên được, chỉ cố gắng lăn tròn đi, nhanh đến nỗi người ta phải chóng mặt.

Sử Siêu thở phào một cái, lúc bấy giờ toàn thân chàng run rẩy, run rẩy còn dữ dội hơn vừa rồi. Thì ra, Sử Siêu đã hao tổn một lượng nguyên khí quá lớn, cố gắng ngưng tụ được ba thành công lực, đánh cho Si Quái một chiêu trí mệnh. Chiêu đột kích đó tuy không lấy được mạng của Si Quái nhưng cũng đủ làm cho nàng ta mất công lực nửa ngày. Nhưng chiêu đột kích đó cũng tiêu hao hết nội lực của Sử Siêu, do đó chất độc bị chàng đè nén trước đó phát tác ra, làm cho toàn thân chàng run rẩy. Biện pháp tốt nhất bây giờ đúng như Si Quái nói, chính là đàn bà.

Đàn bà có thể giết người, nhưng cũng có thể cứu người. Sử Siêu trước đây không tin điều đó, nhưng bây giờ chàng không thể không tin. Thế nhưng giây phút này, đàn bà ở đâu mà có?

Sử Siêu liếc nhìn Nguyễn sư đệ một cái, thấy chàng đang nhắm nghiền mắt lại. Sử Siêu đau khổ thở dài, lẩm bẩm tự nói với mình:

-Tại sao tam đệ không phải là đàn bà? Tại sao không có đàn bà? Tại sao hai chúng ta đều không có đàn bà mà mất mạng?

-Đại sư ca. . . huynh không thể mất mạng. . .

Nguyễn sư đệ mắt nhắm nghiền, chợt lên tiếng, giọng nhỏ như muỗi kêu, nhưng như tiếng sấm nổ bên tai của Sử Siêu. Chàng lật đật nói:

-Tam sư đệ tỉnh rồi ư? Nhưng tại sao? Tam sư đệ?. . .

Nguyễn sư đệ giọng lại nhỏ hơn muỗi kêu, nói:

-Bởi vì. . . bởi vì tiểu muội là nữ nhi!

Sử Siêu kinh ngạc, nhưng rồi hốt hoảng nói:

-Thế thì. . . thế thì. . . càng không thể được!. . .

Nguyễn sư đệ nói:

-Tại sao thế?

Sử Siêu đáp:

-Bởi vì nàng là sư muội của ta! Ta không thể vì việc này mà hại cả đời sư muội được!

Bây giờ phải gọi là Nguyễn sư muội, nàng nói:

-Tiểu muội nói có thể được mà!

Sử Siêu sửng sờ nói:

-Tại sao?. . . Sư muội?

Nguyễn sư muội cắn môi, rồi nói:

-Bởi vì tiểu muội là nhi nữ, bởi vì tiểu muội cũng rơi vào tình trạng như đại sư ca, bởi vì chỉ như thế mới cứu được hai chúng ta, bởi vì đại sư ca là một chàng ngốc khờ khạo chẳng biết người ta nghĩ gì. . . !

Sử Siêu vừa nghe đã hoàn toàn hiểu rõ tâm ý của vị tiểu sư muội.

Sử Siêu không phải là thằng ngốc nên biết rõ phải làm sao để cứu mình và cứu người. Sử Siêu và vị tiểu sư muội lần đầu tiên hiểu rõ nhau, nhưng trong một thời điểm không hợp lý, một địa điểm không hợp tình và như vậy có thể tạo ra một kết quả hợp tình hợp lý chăng?

Sử Siêu và Tam sư muội có thể tìm ra một lý do để biện minh cho mình. Nhưng điều quan trọng nhất bây giờ, Sử Siêu là nam tử hán và Nguyễn sư muội là yểu điệu thục nữ. Hai người đang ở trong một tình cảnh giống nhau, hợp tức sinh tồn, ly tức tự diệt. Vì thế Sử Siêu và Nguyễn sư muội đã hợp với nhau. . .

Khi tất cả mọi việc đã diễn biến theo luật âm dương giao hội bình thường, Sử Siêu mới biết Nguyễn sư muội xác thực là nhi nữ mười phần đủ mười, là lần đầu tiên phá thiên hoang và mới biết nàng tên thực là Nguyễn Bích Nương.

CÀN KHÔN NA DI

Lúc bấy giờ, Lại Bố Y đã dẫn mọi người đến con đường thông giữa hai vách đá rất hẹp chỉ vừa đủ cho một người đi qua. Thông đạo này chẳng khác nào con đường dẫn xuống cõi địa ngục. Giữa hai vách đá, hai mặt đều tối sầm, chỉ một tia sáng từ mặt bên kia của thông đạo chiếu đến. Nó dài độ mấy trượng, người đi vào đó, có trời mới biết sẽ có nguy hiểm gì sẽ xảy ra.

Lại Bố Y dừng bước trước cửa đi vào thông đạo, trầm ngâm không nói, rồi đột nhiên ông cất bước đi, bước qua trái ba bước, qua phải ba bước, không biết có ý gì. Sau đó Lại Bố Y nói với mọi người:

-Cơ quan của thông đạo cũng bày bố theo nguyên tắc "Chính chính nhi phản" vì thế chúng ta dùng nguyên tắc "Phản phản nhi chính" phá giải nó.

Từ Phương Ngọc nói:

-Như thế nào là nguyên tắc "Phản phản nhi chính"?

Lại Bố Y nói:

-Vị trí vách đá rất hẹp, thông đạo thẳng, người thường nhìn vào tình trạng như thế, lại có vật báu trước mặt, làm sao không nóng như lửa đốt, đều rất muốn đi qua. Vì thế họ không kịp suy nghĩ kỹ lưỡng, liều mạng xông vào, do đó bị mắc lừa.

Lại Bố Y nói xong, đột nhiên bước liên tục qua phải bốn bước qua trái ba bước. Tiếng vang nho nhỏ của bước chân làm cho vách đá phát ra âm thanh dội lại từng đợt như tiếng rên của loài lệ quỷ.

Thình lình, từ hai bên vách đá mỗi bên đâm thẳng ra ngoài mười ống sắt, mỗi ống sắt cách nhau khoảng sáu tấc, tất cả điều bít kín lối thông đạo. Trong chớp mắt, các ống sắt phun ra một lớp khói mù, lan toả cả thông đạo. Nhưng điều quái lạ là, lớp khói mù đó lại không xông ra phía ngoài mà lại

đến cửa thì ngưng tụ ở đó, tạo thành một bức màn che kín cửa vào.

Lại Bố Y nói:

-Đây là bát quái mê hồn yên. Khi xưa, Gia Cát Khổng Minh thâm nhập vùng mang hoang, bảy lần bắt bảy lần tha Mạnh Hoạch, dùng diệu pháp làm cho địch quân hôn mê mà thủ thắng, bây giờ còn truyền lại ở đây. Người lọt vào đám sương khói mù mịt đó sẽ bị hôn mê bất tỉnh. Nếu không được cứu ra thì vĩnh viễn ở đó cho đến khi xương thịt tan rã.

Từ Phương Ngọc kinh hãi nói:

-Tại sao lớp khói mù lại không bay ra ngoài cửa? Nếu không, khi cơ quan phát động, ngay người ở ngoài cửa động cũng khó thoát khỏi cái chết.

Lại Bố Y nói:

-Đây chính là chỗ tài tình của chủ nhân động bí mật này. Ông ta lợi dụng nguyên lý sức gió từ chỗ rộng bay vào chỗ hẹp, lợi dụng áp lực không khí ở không gian bên ngoài để giữ lớp sương mù xoay tròn trong cửa thông đạo, như thể có thể thu hay phóng tuỳ ý. Nếu không, lớp sương khói đó sẽ tràn ra ngoài, cơ quan của thông đạo sẽ mất tác dụng.

Mọi người nghe xong điều biến sắc vì sự tính toán sâu xa của chủ nhân động bí mật.

Lại Bố Y nói tiếp:

-Vì thế đi qua thông đạo chỉ có một phương pháp là muốn tiến thì phải lùi, tiến ba bước lùi lại hai bước, cẩn thận làm y theo ta đảm bảo sẽ không có gì trở ngại.

Mọi người nghe xong đều cảm thấy sự phi thường ngoài sức tưởng tượng của phương pháp đi qua thông đạo, nhưng không dám hoài nghi, đứng im lặng, nhìn thực rõ ràng bộ pháp di chuyển của Lại Bố Y. Lại Bố Y quả quyết đi về phía thông đạo, ông bước vào ba bước rồi lui lại hai bước, lại bước tới ba bước và lùi lại hai bước. Như vậy, đi sáu bước, thực tế chỉ đi được về phía trước hai bước. Xem ra thì rất chậm, nhưng Lại

Bố Y vẫn bình an, tiếp tục đi cách đó đến hơn một trượng.

Từ Phương Ngọc bất giác khen thầm:

-Người ta nói Lại Bố Y có sức học phi thường, nhưng nếu không chính mắt trông thấy như hôm nay, chỉ dùng phương châm "dục tốc bất đạt, dục khoái tiên mạn, dục an tiên hiểm" để đi qua thông đạo này, mới thấy sự uyên bác của ông, làm cho ta hôm nay mở rộng tầm mắt. Diệu pháp như vậy chỉ có Gia Cát công và Lại Bố Y tinh thông mà thôi.

Bấy giờ Từ Phương Ngọc theo sát Lại Bố Y, y theo bộ pháp này mà di chuyển. Phái sau là Tư Mã Phúc, Lý Nhị Ngưu, Đường Thanh Bình cùng từng bước đi theo, một hàng người nối đuôi nhau từ từ bước đi trong thông đạo tối om om giữa hai vách đá.

Ra khỏi thông đạo rồi, phía trước là một hành lang dài cả trăm trượng, rộng đủ ba người sánh vai, hai bên vách núi vẫn tối om, rất khủng khiếp.

Lại Bố Y chờ cho người cuối cùng ra khỏi thông đạo, mới thở phào nhẹ nhõm, tán thán:

-Trời giúp ta! Trời giúp ta! Lại mỗ không bị hao tổn một binh một tốt mà đến được cái hành lang dài này.

Đường Thanh Bình nghe thế, liền bước nhanh đến Lại Bố Y nói:

-Lại tiên sinh nói như vậy, chẳng lẽ phía trước không còn nguy hiểm nữa sao? Nhưng cái hành lang dài thăm thẳm trước mặt cũng làm cho người ta hoảng vía đấy!

Lại Bố Y mỉm cười lắc đầu nói:

-Không phải vậy. Hành lang dài giữa hai vách động tuy là đáng sợ nhưng là hành lang để đón khách. Theo ý của chủ nhân động bí mật này, có thể an toàn đi qua Bát quái mê hồn trận, Thiên chấn ngũ hành nguyệt quật bát trận đại pháp, cho đến. . . thông đạo hẹp này, người đến được nơi đây đã là người có trí tuệ cao thâm. Những gì thấy sau này tuy rất phi thường, nhưng có kinh hoàng mà không nguy hiểm, bởi vì chủ nhân

không thiết lập những cơ quan giết người nữa, mà chỉ dùng mưu trí để thử tài khách nhân đến được nơi đây.

Tư Mã Phúc cười nói:

-Ở đây nghỉ giải lao một lúc đi, chỉ sợ không đi ra khỏi hành lang này.

Lại Bố Y mỉm cười nói:

-Không phải thế. Cách đi qua hành lang dài, chính là cần phải thoải mái tinh thần, buông bỏ tất cả mọi phiền não, tùy tâm mà đi vào, chớ nên khẩn trương, như thế sẽ không đến nỗi sai lầm.

Từ Phương Ngọc đột nhiên hiểu rõ nói:

-Không lẽ chủ nhân động bí mật này cho rằng người có khả năng đến được nơi đây đều phải là người có tâm tính khoát đạt, không xem vật là niềm vui, không vì mình mà buồn, vì thế đối với báu vật phía trước, lòng của họ vẫn ung dung tự tại, có phải không?

Lại Bố Y mỉm cười gật đầu đáp:

-Lời của Từ huynh đệ đoán trúng hơn phân nửa chủ ý của chủ nhân động bí mật này. Chủ nhân chính là dùng hành lang dài này để rước khách, một mặt cho biết từ đây có thể đi thẳng vào, một mặt khảo sát tính tình của người khách như thế nào. Nếu như có mưu trí đi được đến đây nhưng tính tình hẹp hòi, đối với báu vật sắp nắm được trong tay, lòng nóng nảy như lửa đốt thì tinh thần sẽ khẩn trương, người có tâm trạng như thế khi đi qua hành lang dài này nhất định sẽ phạm sai lầm, cuối cùng khó đi đến chỗ cất giấu báu vật.

Tư Mã Phúc thở một hơi dài nói:

-Nhưng như vậy thế nào mới gọi là tâm tình thoải mái để qua cái hành lang này.

Lại Bố Y mỉm cười nói:

-Ngũ lăng thiếu niên kim thị đông, Ngân yên bạch mã độ xuân phong, lạc hoa đạp tận qui hà xứ, tiếu nhập hồ cơ tửu tứ trung. . .

Lý Nhị Ngưu ngơ ngác nói:

-Những câu Lại tiên sinh nói vừa rồi đó thực sự là diệu pháp gì thế?

Tư Mã Phúc suy nghĩ một giây rồi bật cười lớn nói:

-Thằng ngốc, Lại tiên sinh muốn nói rằng, mỗi người coi như mình đã uống rượu say rồi, vừa uống rượu vừa ca hát, sảng khoái đi vào hành lang của cuộc đời như hành lang trước mặt.

Lý Nhị Ngưu nhìn Lại Bố Y hỏi:

-Có đúng vậy không, Lại tiên sinh?

Lại Bố Y mỉm cười gật đầu, rồi lập tức tiến về phía hành lang vừa cất tiếng ca hát:

-Cao ca thủ tửu dục tự uý, khởi vũ lạc nhật tranh quang huy, ngưỡng thiên đại tiếu xuất môn khứ, ngã bối tiên sinh đồng cao nhân. . . Ha ha! . . .

Lại Bố Y vừa ca vừa bước tới, tay múa may chân nhảy nhót, bước chân xiêu vẹo ngã qua tây rồi quẹo qua đông, dáng điệu như một người say rượu đã quên hết đất trời. Nhưng tuy dáng điệu xiêu vẹo như vậy, Lại Bố Y lại bước như bay vào trong lối hành lang dài đó.

Tư Mã Phúc nhìn điệu bộ của Lại Bố Y, bất giác lắc đầu cười khổ nói:

-Trời đất, đây là cách duy nhất đi qua hành lang này sao? Quả thực giống như điệu bộ của kẻ nghèo đói rớt mồng tơi mà gượng làm ra vẻ vui cười khoái lạc! . . .

Lúc bấy giờ chẳng ai dám chậm trễ, mang tâm trạng của kẻ uống rượu say đi không muốn vững, huynh tay múa chân, đi vào hành lang dài. Thoạt đầu mọi người có vẻ ngượng nghịu, nhưng đi một lúc lại cảm thấy thanh thản tâm hồn vô cùng, mọi phiền não của cuộc đời đều tan biến. Mọi người cao hứng, tay múa chân nhảy, ngả nghiêng bước tới.

Lúc bấy giờ, trong hành lang, có bậc chí sĩ trí tuệ uyên bác nào đâu? Dường như chỉ có những người đã uống rượu say như

những người điên nhìn đất trời nghiêng ngửa.

Bây giờ họ đã đi qua hơn nửa hành lang dài.

Lý Nhị Ngưu, tâm tính ngay thẳng, sợ nhất là làm bộ làm tịch giả vờ. Thoạt đầu y còn múa may vừa ca hát, như trở lại thời thơ ấu, nên không thấy có gì, thanh thản đi vào. Nhưng khi Lý Nhị Ngưu chợt nhớ mình đã hai mươi mốt tuổi đầu, giá như còn ở lại Nam Hùng trấn thì đã cưới vợ lập nghiệp rồi. Nghĩ tới đó, Lý Nhị Ngưu mất cái hứng trẻ con, không cách nào nhảy múa ca hát được nữa, ngược lại thờ thẫn cúi đầu bước đi, đâu còn cái vẻ thoải mái phóng khoáng.

Cúi đầu đi thờ thẫn như vậy được mấy bước, chân của Lý Nhị Ngưu bỗng nhiên bị va vào một tảng đá té xuống. Khi y lồm cồm đứng lên thì Tư Mã Phúc, Từ Phương Ngọc và Đường Thanh Bình đã mất dạng. Chỗ chàng ta đứng là một gian thạch thất, trong thạch thất có giường có ghế, lại còn có ánh đèn. Lúc Lý Nhị Ngưu còn đang phân vân không biết mình đang ở đâu, bỗng nhiên y nghe một trận cười của nhiều thiếu nữ. Chàng quay đầu nhìn lại chợt thấy mười cô nương tuổi còn rất trẻ đang ngồi trên giường. Một cô gái bước tới, cười quyến rũ, dáng điệu rất lả lơi.

Lý Nhị Ngưu hoảng hốt, thất thanh nói lớn:

-Các ngươi là ai? Ta làm sao đến chỗ này?

Cô gái cười hi hi thực quyến rũ, rồi nói:

-Chàng không phải là đang nghĩ đến chuyện cưới vợ lập gia sao? Chúng tôi đều là những cô nương xinh đẹp, chàng vẫn chưa vui sao?

Lý Nhị Ngưu sợ đến hét lớn:

-Nhị Ngưu không cưới vợ, các ngươi không được đụng đến mình ta!

Thiếu nữ cười nói:

-Chưa có vợ có gì quan trọng đâu? Hiện giờ đã có mười cô vợ đây thì sao?

Các cô gái vừa nói vừa tiến tới bao quanh Lý Nhị Ngưu, bất

kể ba bảy hai mươi mốt, tranh nhau muốn cởi áo quần Lý Nhị Ngưu ra.

Lý Nhị Ngưu muốn chạy trốn, nhưng đôi chân lại vô lực, không sao nhấc chúng lên nổi. Mấy cô gái đó vây lấy Lý Nhị Ngưu, người cởi giầy, kẻ cởi áo, loạn xạ một đống. Lý Nhị Ngưu sợ quá hét lớn:

-Lại tiên sinh cứu con với! Nhị Ngưu sắp bị đè chết rồi!

Đường Thanh Bình đi phía sau Lý Nhị Ngưu, mọi việc vốn đã ổn thỏa, đột nhiên thấy Lý Nhị Ngưu cúi đầu nóng nảy bước nhanh vài bước rồi chợt dừng bước, tay chân múa may loạn xạ trạng thái có vẻ rất quỷnh quáng. Chàng vốn còn tính trẻ con thấy tình trạng Lý Nhị Ngưu như thế, lật đật chạy tới, muốn quan sát cho rõ ràng.

Nhưng Đường Thanh Bình không chạy nhanh thì còn đỡ, khi chàng cất bước chạy nhanh đến, thì chợt va vào một tảng đá, lập tức không thấy Lý Nhị Ngưu đâu và cả cái hành lang này cũng biến mất. Đường Thanh Bình chợt thấy mình đang ở trong một khu rừng âm u không có ánh sáng mặt trời, chung quanh gió thổi ào ào, quái thú [illegible]ột. Đường Thanh Bình vận chân khí lên, co giò chạy rất nhanh, nhưng bốn phía đều tối mịt, tay, chân, đầu, mặt va vào các cây cổ thụ cứng như những cột đá to. Dù cho chàng thi triển hết tuyệt học vẫn không di chuyển được bước nào. Đường Thanh Bình bất giác vừa sốt ruột vừa kinh hoàng, nghĩ thầm:

-Trời đất! Thế này là thế nào? Chẳng lẽ Quỷ Linh Tinh này giữa ban ngày mà gặp ma quỷ hay sao?

Lại Bố Y bấy giờ đã đi hơn phân nửa hành lang, ông chợt như nhớ ra điều gì, liền dừng bước. Ông quay đầu nhìn lại, muốn lên tiếng gọi mọi người. Nhưng Lại Bố Y chợt thấy bộ điệu khác lạ của Lý Nhị Ngưu và Đường Thanh Bình, lòng chấn động ngay. Ông biết hai người đã bị cơ quan trong hành lang mê hoặc, vội vã nói với Từ Phương Ngọc:

-Từ huynh đệ hãy cấp tốc quay lại bên cạch Lý Nhị Ngưu

và Đường Thanh Bình, dùng chưởng vỗ nhẹ lên huyệt Linh Đài của hai người. Sau đó dẫn hai người cấp tốc đến đây. Nhưng phải nhớ cho kỹ lúc đi thì phải vừa múa vừa ca, nếu không ngay cả Từ huynh đệ cũng gặp nguy khốn.

Từ Phương Ngọc nghe xong, quả nhiên vừa múa nhảy vừa ca hát quay lại Lý Nhị Ngưu và Đường Thanh Bình. Khi đến gần, Từ Phương Ngọc nhìn kỹ họ, trong lòng bất giác kinh hãi.

Thì ra, Đường Thanh Bình hai chân đạp trên một tảng đá hình giống một gốc cây, hai tay múa may một cách tuyệt vọng, dường như đang gặp phải một việc gì cực kỳ nguy hiểm, muốn liều mạng chạy trốn nhưng hai chân bị dính chặt vào tảng đá không nhúc nhích được.

Thần tình của Lý Nhị Ngưu càng quái dị hơn, Từ Phương Ngọc thấy chàng ta mặt mày buồn rầu thiểu não, trong lại có vui, trong vui có khổ, hai tay thì cố sức nắm chặt lấy lưng quần, tựa hồ như có người muốn cởi quần chàng ta ra, chàng ta thì đang liều mạng giữ lại. Từ Phương Ngọc nhìn xuống chân của Lý Nhị Ngưu, thì ra hai chân đang dính chặt trên tảng đá trắng phau hình như người đàn bà thoát y. Từ Phương Ngọc vừa kinh ngạc vừa buồn cười, vừa tức giận, nhưng không dám chậm trễ, y theo lời của Lại Bố Y, dùng chưởng vỗ nhẹ vào huyệt Linh Đài của hai người, chờ cho hai người tỉnh lại, mới dẫn hai người vừa múa nhảy vừa ca hát đi tới.

Đường Thanh Bình và Lý Nhị Ngưu tâm thần còn hơi hoảng hốt, nên không kháng cự mà bước theo Từ Phương Ngọc cũng múa nhảy và ca hát như trước.

Từ Phương Ngọc cuối cùng cũng dẫn được hai người đến bên cạnh Lại Bố Y. Ông thấy hai người vẫn còn ngơ ngác không biết gì, nên trầm giọng quát lên:

-Quỷ do tâm sinh, những gì hai người thấy chỉ là ảo giác mà thôi, còn mê luyến cái gì nữa?

Đường Thanh Bình và Lý Nhị Ngưu nghe tiếng quát của

Lại Bố Y, giật mình rúng động cả tâm thần, bấy giờ mới tỉnh táo lại, nói:

-Đúng vậy, Lại tiên sinh, tại chúng tôi si mê thôi!

Lại Bố Y gật đầu, nhìn hai người nói:

-Được rồi, thế thì những gì hai ngươi vừa thấy, đã quên hết chưa?

Đường Thanh Bình im lặng một lúc rồi đáp:

-Tại hạ đã quên hết rồi.

Lý Nhị Ngưu im lặng một lúc rất lâu, rồi cũng quả quyết nói:

-Nhị Ngưu cũng đã quên hết.

Đến lúc này, Lại Bố Y mới thở phào nhẹ nhỏm. Ông biết rõ nếu hai người không quên hết tâm trí sẽ bị si mê mà trở thành kẻ dần độn. Đường Thanh Bình nội lực thâm hậu, vì thế quên rất nhanh; Lý Nhị Ngưu đi theo Lại Bố Y đã lâu nên tiếp nhận long khí của đất trời hun đúc, do đó tuy chậm hơn một chút, nhưng cuối cùng cũng quên hết mọi ảo giác vừa rồi. Lại Bố Y thở dài một lần nữa nói:

-Lợi hại thực! Quả là lợi hại! Lại mỗ vừa rồi nhất thời sơ suất quên căn dặn mọi người, khi có điều gì khác lạ thì phải dừng bước chớ tiến tới nữa. Không ngờ suýt chút nữa làm liên luỵ đến hai người, trở thành hai người si ngốc mãi.

Từ Phương Ngọc cũng thở phào một cái nói:

-Hai người vừa rồi dáng điệu rất là đáng sợ, nhưng việc đó là như thế nào?

Lại Bố Y cười khổ nói:

-Hành lang dài này tuy không nguy hiểm, nhưng kiến tạo hoàn toàn theo Bát trận đại pháp, chỉ cần sai lầm một chút thì hậu quả tai hại vô cùng. Vừa rồi tâm thần hai người không ổn định, từ thoải mái biến thành khẩn trương, nên lập tức đạp vào tảng đá mở trận pháp. Do đó hai người rơi vào cảnh nguy hiểm, nhưng tất cả cảnh tượng đó đều do ảo tưởng của Bát trận đồ tạo ra mà thôi.

Tư Mã Phúc cười nói:

-Nhị Ngưu ơi là Nhị Ngưu, người vừa gặp được chuyện gì hay lắm phải không?

Lý Nhị Ngưu lắc đầu nói:

-Vừa rồi mê mê man man, nhưng bây giờ hoàn toàn quên hết rồi.

Lại Bố Y mỉm cười nói:

-Ma do tâm sinh, những gì thấy trong trận pháp, đều do tâm nghĩ, tâm ước muốn mà phát ra. Tư Mã huynh hà tất phải hỏi nhiều làm gì? Nếu không, ngay cả lão huynh cũng thấy hình tướng của chúng.

Tư Mã Phúc nghe nói, hoảng sợ le lưỡi nói:

-Không hỏi nữa! Không hỏi nữa! Lão phu tiếp tục làm dáng điệu của một lão say rượu điên điên khùng khùng ngay, nếu không sẽ biến thành lão ngốc trọn đời, uổng một thiên tài như lão phu đây sao?

Mọi người đều cười lớn, và thừa không khí vui nhộn đó, Lại Bố Y dẫn mọi người, vừa nhảy múa vừa ca hát đi hết đoạn đường còn lại trong hành lang dài âm u đó.

Mọi người thấy trước mặt chợt lóe sáng, thì ra họ đã đi đến cuối hành lang. Té ra đây là một địa huyệt rộng đến năm trượng. Bên trong như một cung điện, trên vách có chạm khắc các phù điêu, có chỗ như lá cờ, có cái như tuyết đóng trong rừng, có cái như đèn bạc trên cột ngọc. Trong điện còn có các cột chạm rồng phượng, có đèn lồng lớn treo lơ lửng, có thạch duẩn như đèn rồng, thạch bích như màn che, trong điện sáng sủa. Tuy là thiên nhiên tạo thành nhưng giống như bùa thần tiên đẽo gọt thành, làm cho mọi người nhìn xem đều tán thưởng. Từ Phương Ngọc bây giờ biết mọi người đã đến điểm cuối cùng, chàng khẽ giọng hỏi Lại Bố Y:

-Theo Lại tiên sinh thấy, cái điện này có phải là nơi cất giấu báu vật hay không?

Lại Bố Y quan sát kỹ chung quanh, rồi trầm ngâm nói:

-Theo chỗ Lại mỗ nhớ, cái điện này đi về hướng tây chính là cửa thông đạo, theo tính khí của chủ nhân, báu vật rất có thể cất giấu ở điện này.

Tư Mã Phúc nói:

-Cái điện này rộng lớn mà tinh xảo, bố trí theo một lối độc đáo, thần cơ khó lường, không biết tìm báu vật ở đâu?

Đường Thanh Bình sốt ruột nói:

-Đã biết báu vật cất chỗ này vậy thì ra tay lập tức đi.

Từ Phương Ngọc nói:

-Cái điện này chu vi gần mười trượng, Chỗ cất báu vật không ngoài phạm vi này, nếu như không có dầu mối thì làm sao ra tay? Cho dù chúng ta có thời gian cả một năm, cũng khó tìm được báu vật trong tay của chủ nhân động bí mật này.

Đường Thanh Bình cười khổ nói:

-Được! Được! Vậy thì chầm chậm mà tìm đầu mối. Nhưng đại sư ca đang gặp nguy cơ trùng trùng ở ngoài có thể nào cho phép chúng ta có nhiều thời gian?

Lại Bố Y khoát tay nói:

-Hai người chớ có nóng nảy. Hiện giờ đang ở thời khắc tối quan trọng, mọi người nên để tinh thần thanh thản, bình tĩnh hành động. Nếu không sợ rằng sẽ có điều bất trắc xảy ra.

Lại Bố Y nói xong, im lặng không nói gì, ông chậm rãi bước vòng quanh. Có lúc Lại Bố Y ngẩng đầu lên chăm chú nhìn vào cái gì đó, có lúc ông cúi đầu xuống lặng lẽ tính toán điều gì. Có lúc chợt lắc đầu thở dài, có lúc lại mỉm cười như lĩnh hội được điều gì.

Nhìn dáng điệu Lại Bố Y không giống như đang tìm báu vật mà như đang khổ công suy tư để làm một bài thơ gì đó. Mọi người nhìn thái độ chậm rãi của Lại Bố Y mà lòng thì nóng như lửa đốt. Nhưng không ai dám làm kinh động ông.

Thình lình, Lại Bố Y đi nhanh lại chính giữa điện ngẩng đầu nhìn lên đỉnh điện, bỗng thấy trên đỉnh đó có một đồ án phản chiếu xuống, không biết do thiên nhiên tạo thành hay

do nhân công đẽo khắc. Lại Bố Y chăm chú, lặng lẽ nhìn lên. Ông trầm ngâm một lúc, rồi đưa mắt quan sát kỹ các phù điêu bốn phía vách, rồi lại trầm ngâm suy nghĩ thêm rất lâu.

Thời gian lặng lẽ trôi qua, Lại Bố Y vẫn chìm đắm trong sự trầm tư. Đột nhiên ông vỗ tay một cái lớn, khen ngợi:

"Gia Cát công quả thực là thánh nhân. Ông đã lợi dụng sự vật thiên nhiên, sửa đổi lại đôi chút, biến thành một cách bố trí cực kỳ tinh vi. Nếu Lại mổ không căn cứ vào tính khí của ông, chỉ sợ rằng cả Lại mổ cũng bị ông lừa luôn!

Từ Phương Ngọc nghe rất mừng, nói:

-Không lẽ Lại tiên sinh đã tìm ra đầu mối rồi sao?

Lại Bố Y gật đầu nói:

-Thực ra, đầu mối đã bày ngay trước mặt chúng ta, nếu các vị theo nguyên tắc "Chính chính nhi phản" mà suy đoán thì phát hiện không khó.

Mọi người nghe nói bất giác tự động đưa mắt nhìn kỹ bốn phía, nhưng đều mù tịt không rõ ở đâu. Chỉ có Từ Phương Ngọc chăm chú nhìn các phù điêu, dường như đã hiểu được điều gì. Lại Bố Y mỉm cười nói:

-Từ huynh đệ phát hiện ra rồi chăng?

Từ Phương Ngọc gật đầu có vẻ như đang suy nghĩ điều gì, nói:

-Cách sắp xếp các phù điêu trên bốn vách đá, mới xem qua thì như loạn xạ, nhưng quan sát thực kỹ, thì hình dạng xem có dài, có ngắn, hoặc dọc hoặc ngang, hoặc ngay hoặc cong, nhưng hình như viết một chữ gì đó, nhưng thực sự là chữ gì? Từ mổ thực khó hiểu thấu!

Lại Bố Y cười hân hoan, nói:

-Từ huynh đệ quả nhiên tâm tư tinh tế, lời suy đoán tuy chưa chính xác hoàn toàn, nhưng đã vào được ngạch cửa rồi. Phù điêu trên bốn vách đá, quả thực là hình giống như các nét bút, gồm lại có phải là chữ thượng không?

Mọi người nghe xong đều tuần tự quan sát kỹ các phù điêu

trên bốn vách đá, quả nhiên ẩn hiện chữ "Thượng".[1]

Đường Thanh Bình nói:

-Thực là thần cơ mạc trắc. Không lẽ chỗ cất báu vật ở trên đỉnh động sao?

Lại Bố Y mỉm cười lắc đầu, đưa tay chỉ đồ án ngay giữa đỉnh động nói:

-Các vị hãy phân biệt cho kỹ, đồ án trên đỉnh động là chữ gì?

Mọi người nghe nói đều ngẩng đầu lên nhìn kỹ đồ án. Một lúc sau, Từ Phương Ngọc gật đầu mỉm cười dường như đã hiểu được điều gì. Quỷ Linh Tinh thấy thế liền tranh nói trước:

-Tiểu đệ xem rồi, nhưng không biết có đúng không?

Lại Bố Y mỉm cười nói:

-Nơi đây không có ai khác, Đường huynh đệ cứ nói, chẳng hại gì cả.

Đường Thanh Bình cười hì hì nói:

-Đồ án trên đỉnh động viết mấy hàng chữ chính là: "Thất tinh phong hạ, Quốc trương khuynh thời, Hán thất kim tỷ, Lưu thử y y ! Dục tầm báu vật, đông chuyển tây di, càn khôn vận thế, nhĩ tri ngã tri,. . .". Nhưng ý nghĩa như thế nào?

Lại Bố Y nghiêm trang gật đầu nói:

-Quả đúng là những chữ mà Đường huynh đệ vừa đọc. Gia Cát công khi xem thiên tượng biết triều Hán sắp đổ, lúc đại thế thiên hạ sắp chuyển đổi, nên đem kim tỷ nhà Hán cất giấu nơi này. Trong văn tự hàm ẩn tâm trạng Gia Cát công biết lo trước cái lo của thiên hạ, và vui sau cái vui của thiên hạ, vừa ám chỉ rằng đại thế ngàn năm của càn khôn, tuyệt đối không nên xem thường.

Lại Bố Y ngừng một lúc rồi tiếp:

-Nhưng đây không phải là lúc bàn luận dông dài. Gia Cát công đã chỉ rõ chỗ cất báu vật trong văn tự của ông.

---

1) Thượng: trên

Đường Thanh Bình sốt ruột hỏi:
-Tại chỗ nào?

KHIÊN DẪN THẦN CÔNG

Đường Thanh Bình sốt ruột nói:
-Ông ta ám chỉ cách nào?

Lại Bố Y nói:

-Gia Cát công trước hết dùng phù điêu để ám chỉ chữ "Thượng" đến khi ngẩng đầu nhìn lên thì phát giác đồ án trên đỉnh động, từ đó hiện ra văn tự của ông. Đến đây Gia Cát công đã xác nhận người đạt đến cảnh giới này, đã là người ông tuyển chọn tốt nhất trong tâm trí của ông. Cho nên ông đã thản nhiên chỉ ra chỗ cất dấu báu vật.

Lại Bố Y nói xong, không chút do dự, đi ngay đến vị trí trung tâm của đồ án, trước hết là chuyển qua hướng đông một vòng tròn, rồi chuyển lại phía tây ba bước, bàn chân ông đột nhiên đạp trúng một cái nút cơ quan.

Chỉ nghe "phách" một tiếng, ở giữa vách đá phía tây, một cái cửa động từ từ mở ra, lớn độ ba tấc, cửa động đục vào trong không sâu lắm, đủ biết trong động có thể chứa vật gì.

Lại Bố Y vừa thấy đã lập tức quát lớn:

-Từ huynh đệ hãy lập tức bước tới lấy báu vật ra ngay!

Bàn chân của Lại Bố Y không dám nhúc nhích, vì ông biết rõ, nếu di chuyển bàn chân, nút cơ quan buông ra thì cửa động sẽ khép kín lại. Nếu muốn mở nó ra, không biết sẽ dùng bao nhiêu tâm huyết nữa.

Từ Phương Ngọc biết rõ thời cơ đã đến, nên lập tức phi thân tới, đưa hai tay vào động bưng ra một cái hộp bằng cây đàn hương đen tuyền.

Chính ngay lúc đó, không đợi bàn chân của Lại Bố Y rời khỏi nút cơ quan, cửa động tự nhiên nhanh như chớp khép kín

lại, vì thế bên trong còn chứa vật quý gì nữa hay không, người ở tại hiện trường không ai thấy rõ.

Từ Phương Ngọc tuy là người ở sát cửa động, nhưng chàng vẫn không kịp nhìn kỹ, khi bưng cái hộp ra chợt cảm thấy nó quá nặng khó nắm cho chặt, đã giật mình, thì lúc đó cửa động bất ngờ khép kín lại.

Từ Phương Ngọc thở dài, biết rõ không thể cưỡng cầu, chuyến đi này lấy được cái hộp này kể là muôn ngàn may mắn. Chàng đoán chắc trong hộp này chắc chắn là kim tỷ của nhà Hán, nếu không, quyết không nặng quá như thế.

Lại Bố Y cũng thở phào một cái nhẹ nhõm. Mọi người bây giờ mới đổ xô đến, muốn nhìn vóc dáng của cái kim tỷ của nhà Hán đựng trong cái hộp đàn hương.

Từ Phương Ngọc đưa mắt nhìn Lại Bố Y, Lại Bố Y mỉm cười gật đầu. Từ Phương Ngọc đưa tay mở bật cái nắp hộp ra.

Mọi người đưa mắt chăm chú nhìn vào, thì tất cả đều sửng sốt, há mồm trợn mắt, hoàn toàn kinh ngạc.

Thì ra trong cái hộp đó chỉ có một khối thiên thạch và một quyển bí kíp mà lớp giấy bao bên ngoài đã trở nên vàng, nào có hình bóng cái kim tỷ của nhà Hán ở đâu.

Giữa lúc mọi người còn đang ngơ ngác, Lại Bố Y đưa tay cầm lấy quyển sách lên, trên bìa viết mấy hàng chữ cực nhỏ "Người mở hộp này là truyền nhân của ta. Quyển bí kíp vốn là tâm huyết cả đời ta ghi lại, được nó như được thiên hạ, đâu cần một cái kim tỷ của nhà Hán nhỏ nhoi đó? Ta đặt vào đây một khối thiết thạch, có thể dùng để rèn thành kiếm, lấy tên là Càn Khôn kiếm. Ngươi đã được Càn Khôn sách và Càn Khôn kiếm, thì càn khôn đã nằm trong tầm ngươi, ngươi còn chưa mãn nguyện ư? Sao chưa chịu rút lui cho mau?

Lại Bố Y đọc qua, vừa tức vừa buồn cười, nói thầm:

-Ông Gia Cát ơi là ông Gia Cát! Ông muốn tìm truyền nhân mà phải tốn biết bao tâm huyết thế này! Mà thôi cũng được đi. Không dè ngay cả Lại Bố Y này cũng bị ông Gia Cát

này lừa một vố quá mức!. . . Cha chả! Không xong rồi! Từ huynh đệ hãy bảo vệ bảu vật, cấp tốc theo Lại mỗ ra khỏi động cho mau! Nhanh lên! Nhanh lên! Chậm trễ là chớ hòng ra khỏi động này!

Từ Phương Ngọc vừa nghe đã vội vàng ôm lấy cái hộp, cũng không kịp suy nghĩ nhiều, bước sát theo Lại Bố Y chạy nhanh ra khỏi động, con đường Lại Bố Y lúc bây giờ chạy ra là cửa động bí mật, vì thế tốc độ rất nhanh.

Ngay lúc mọi người vừa ra khỏi thông đạo mà họ vừa vào lúc này, bên trong vang lên những tiếng động ầm ầm. Họ quay đầu nhìn lại cái cung điện ở dưới lòng đất, chợt thấy những tảng đá lớn lăn tròn xuống phía dưới, khoảnh khắc đã che lấp hết cả cung điện đã được xây cất công phu ở dưới đó.

Tư Mã Phúc thất kinh hồn vía, hét lớn:

-Đây là cái trò gì thế? Kim tỷ của nhà Hán ở đâu không thấy mà suýt chút nữa ta đã thành quỷ ở dưới lòng đất rồi!

Lại Bố Y cười khổ nói:

-Ngay cả Lại mỗ cũng bị Gia Cát công lừa một vố quá lớn. Thì ra ông ấy muốn tìm truyền nhân, vì thế mới tạo ra cái cơ quan trùng trùng, cực kỳ bí hiểm, để mong được một truyền nhân có đủ đại trí, đại dũng, đại nghĩa. Cái khối sắt đen và quyển bí kíp chính là y bát mà ông truyền cho truyền nhân!

Tư Mã Phúc nghe xong, sửng sốt nói:

-Như vậy sao cái cung điện ở dưới lòng đất kia lại sụp? Lại huynh vì sao đã biết trước mà thoát đại nạn này?

Lại Bố Y thở dài nói:

-Lại mỗ đọc mấy hàng chữ trên bìa sách đã biết ông ấy có ý bảo hãy cấp tốc rời khỏi nơi đây, chắc chắn muốn khảo nghiệm trí tuệ vị truyền nhân của ông lần cuối cùng. Nếu ai tham lam tiếp tục tìm bảu vật thì thà huỷ diệt bí kíp cùng với vị truyền nhân đó, không cho y ra khỏi động mà gây họa cho thế nhân. Lại mỗ hiểu rõ ý này, nên không dám do dự giây phút nào, liền bảo các vị lập tức rời khỏi đo. Nếu không,

chúng ta đã trở thành vật tế cho cái mưu kế vô tiền khoáng hậu của Gia Cát công.

Mọi người nghe xong, bấy giờ mới hiểu rõ chuyện sinh tử của họ vừa rồi chỉ cách nhau một sợi tóc.

Từ Phương Ngọc tự hổ thẹn, liên tiếp thở dài nói:

-Chao ôi! Từ mỗ đã mù quáng hành động suýt làm liên lụy đến sinh mệnh của Lại tiên sinh và mọi người ở đây. Từ mỗ thực đáng chết vô cùng!

Lại Bố Y nhìn Từ Phương Ngọc đăm đăm, rồi đột nhiên ông mỉm cười nói:

-Kim tỷ của nhà Hán tuy không tìm được, nhưng đi chuyến này Lại mỗ cũng không uổng phí tâm huyết, bởi vì Lại mỗ giúp cho Gia Cát công một tay, tìm cho ông ta một vị truyền nhân tuyệt đỉnh.

Từ Phương Ngọc lấy làm lạ nói:

-Truyền nhân đó đang ở đâu?

Lại Bố Y mỉm cười nói:

-Bí kíp của Gia Cát công có ghi lời dặn dò, người mở hộp chính là truyền nhân của ông. Ở tại hiện trường lúc này, Từ huynh đệ là người duy nhất mở hộp này ra. Duyên trời xảo hợp, Từ huynh đệ xứng đáng là người tiếp nhận y bát của ông, chớ có hổ thẹn làm gì!

Từ Phương Ngọc nói:

-Chuyến đi này hoàn toàn nhờ vào sức của Lại tiên sinh. Từ mỗ làm gì có khả năng đó.

Lại Bố Y cười lớn nói:

-Người tính không bằng trời tính. Về điểm này, Gia Cát công giỏi thế mấy cũng không thoát được quy luật này. Hơn nữa Từ huynh đệ tâm tính cẩn mật, mưu kế hơn người, xử sự lấy nhân nghĩa làm gốc, chính là người mà Gia Cát công sở cầu, cái còn thiếu chỉ là sự rèn luyện mà thôi. Chỉ mong Từ huynh đệ chấp nhận kế thừa y bát, xem Gia Cát công là thầy, ra sức giúp đời, thì Lại mỗ cảm thấy được an ủi vô cùng!

Từ Phương Ngọc nghiêm trang nói:

-Từ Phương Ngọc hôm nay được kế thừa y bát của Gia Cát công, nhất định lấy ông làm gương, quyết tâm tận tuỵ lo cho đời, dù chết không hối hận.

Lại Bố Y mừng rỡ nói:

-Tốt! Tốt lắm! Chuyến đi này Lại mỗ không hoài công vậy!

-Đúng lắm! Đúng lắm! Quả thực chuyến đi này không hoài công! Chúng ta đã cung kính chờ ở đây lâu lắm rồi!

Lại Bố Y chợt nghe bên tai một giọng nói đầy âm hiểm, thì ra họ đã ra đến cửa động. Cách khoảng mọi người độ mười trượng, trên tảng đá lớn, một hắc y nhân đứng sừng sững ở đấy, ánh mắt lấp lánh thần quang. Miệng y vẫn khép kín, nhưng lại phát ra tiếng nói bên tai Lại Bố Y, hiển nhiên âm thanh được phát ra từ bụng của y, bởi vậy Lại Bố Y mới cảm thấy âm thanh chấn động màng nhĩ.

Từ Phương Ngọc và Đường Thanh Bình vừa thấy đã nhanh như chớp lướt tới chặn trước mặt Lại Bố Y để đề phòng bất trắc.

Hắc y nhân lại phát ra chuỗi cười lạnh rồi bỗng vỗ tay một cái, tức thì từ bốn phía nhảy ra bốn người. Họ chia làm bốn góc đông, tây, nam, bắc tạo thành vòng vây nghiêm mật.

Từ Phương Ngọc giật mình kinh hãi nói:

-Các ngươi là ai? Tại sao chặn đường chúng ta?

Thực ra Từ Phương Ngọc đã đoán được lai lịch của họ, cố ý hỏi một là để thăm dò tình hình, hai là để mọi người bên chàng chuẩn bị ứng phó.

Không ngoài dự đoán của Từ Phương Ngọc, hắc y nhân cất tiếng cười quái dị, bên tai Từ Phương Ngọc nghe một chuỗi âm thanh:

-Khéo nói lắm! Bản toà là Kim triều Kim Thế Tông điện tiền, đệ nhất quốc sư Kim Hột Liệt. Những người còn lại là bốn trong bảy đại đệ tử của bản toà. Tại sao lại chặn đường ư? Ha ha! Cũng không khó đâu. Các ngươi chỉ cần để lại báu vật,

thì ta có thể cho một con đường sống!

Từ Phương Ngọc và Đường Thanh Bình bất giác đưa mắt nhìn nhau.

Trước tình hình này, một đứa bé ba tuổi cũng hiểu rõ, Kim Hột Liệt đã có dự mưu trước, ở ngọn Ngọc Đỉnh Phong chỉ là hư binh, để cầm chân quân chủ lực của Lại Bố Y. Còn ở động bí mật chờ thời cơ đoạt báu vật mới là binh chủ lực. Kim Hột Liệt đích thân thống lĩnh tứ quái, dùng thế Thái Sơn áp đỉnh, đánh đòn quyết định vào cánh quân của Lại Bố Y.

Có thể khẳng định, cuộc chiến này một khi phát động thì cánh quân của Lại Bố Y sẽ bị dồn vào tử địa, bởi vì Từ Phương Ngọc và Đường Thanh Bình đấu bất cứ người nào trong tứ quái đều chưa chắc nắm phần thắng, huống chi hai người phải đối phó một lượt với tứ quái, cộng thêm Kim Hột Liệt công lực cao thâm khó lường. Đừng nói điều gì khác, bản lĩnh dùng nội lực phát ra âm thanh từ đơn điền của Kim Hột Liệt đã là điều ngoài sức tưởng tượng của Từ Phương Ngọc và Đường Thanh Bình. Cho dù sư phụ của họ là Phong Tửu Quái và sư thúc của họ là Linh Ẩn đại sư cũng tuyệt đối không thể làm được.

Còn Lại Bố Y, Tư Mã Phúc và Lý Nhị Ngưu hoàn toàn không biết võ công, hai người phải bảo vệ.

Lại thêm báu vật, tuy rằng nó không phải kim tỷ của nhà Hán nhưng Từ Phương Ngọc đã kế thừa di chỉ của chủ nhân báu vật, trở thành đệ tử chân truyền của ông, thì y bát này há có thể để lọt vào tay người Kim hay sao? Dĩ nhiên Từ Phương Ngọc phải quyết tử để bảo vệ nó!

Vừa đối phó với tứ quái và Kim Hột Liệt, những cao thủ tuyệt đỉnh; vừa bảo vệ ba người Lại Bố Y và báu vật, mà chỉ nhờ vào sức hai người thanh niên trẻ tuổi! Dù cho si ngốc cỡ nào cũng thấy rõ kết cuộc thắng bại của cuộc chiến này.

Từ Phương Ngọc và Đường Thanh Bình không phải là chàng ngốc, hai chàng hiểu rất rõ tình hình. Hai người trao nhau một cái nhìn. Quỷ Linh Tinh chỉ cười khổ một tiếng. Nụ

cười này biểu lộ cho Từ Phương Ngọc biết rằng họ đã lọt vào bẫy của Kim Hột Liệt. Cuộc chiến này chắc chắn sẽ không tránh khỏi và nhất định họ sẽ bại trận, nhất định họ sẽ tử vong!

Nhưng Từ Phương Ngọc có một điểm chưa hiểu rõ. Chàng nghiến răng, thản nhiên nhìn thẳng vào nhãn quang ngạo nghễ của Kim Hột Liệt, hỏi:

-Có một điều Từ mỗ chưa hiểu, Kim quốc sư làm sao biết chúng tôi phân binh làm hai cánh?

Kim Hột Liệt cười khặc khặc, nói:

-Bản tòa suýt chút nữa cũng bị mắc lừa, tưởng đoạt được tàng bảo đồ rồi sẽ đoạt được báu vật. Nào ngờ nó chỉ là phế vật, xem rồi không ai hiểu gì cả. Nhưng bản tòa biết một người có thể hiểu được, người đó chính là chủ nhân tấm "Thất tinh ban nguyệt đại long đồ" mà ta đoạt được, không ai khác hơn là Tầm Long đại hiệp Lại Bố Y, cũng là quốc sư của Nam Tống, đệ nhất kỳ nhân đương thời, hiểu rành phong thuỷ và ngũ hành thuật số. Cho nên ta quyết định theo sát Tầm Long đại hiệp Lại Bố Y đấy!

Từ Phương Ngọc đã hiểu rõ, nên nói:

-Kim quốc sư biết mình không hiểu nổi tàng bảo đồ nên bỏ nó qua một bên và theo dõi Lại đại hiệp. Vì biết ông là người duy nhất phá giải được các trận pháp ngũ hành bát quái, chờ chúng ta đoạt báu vật xong thì ra tay cướp lấy, khỏi phải vất vả, có đúng không?

Kim Hột Liệt cười lớn nói:

-Tiểu tử này cũng có kiến thức đấy! Tầm long đại hiệp tuy giỏi ngũ hành thuật số, nhưng luận về trí trá thì e rằng ông ta còn thua bản toà một bực. Lại đại hiệp cố lập trận giả, dùng hư binh để lên Ngọc Đỉnh Phong, giả vờ tìm báu vật để dẫn dụ bản toà, còn mình thì dẫn binh lên đây tìm báu vật. Kế này tuy hay, nhưng không gạt được bản toà. Bản toà hiểu tâm ý của Lại đại hiệp, lưu lại ba đệ tử trên Ngọc Đỉnh Phong

để vui vẻ đón tiếp hư binh của Lại đại hiệp. Còn bản toà thống lãnh trọng binh, theo sát hành động của Lại đại hiệp. Mặc cho ông hành động, chỉ nhàn nhã chờ Lại đại hiệp xuất động mới ra tay!

Đường Thanh Bình giận dữ nói:

-Người để chúng ta liều mạng tìm báu vật, còn người thì mai phục bên ngoài, ngư ông đắc lợi ư?

Kim Hột Liệt cười lớn nói:

-Bản toà tự hiểu mình hơn ai hết, biết rõ trong động có cơ quan nguy hiểm trùng trùng. Người có thể phá giải, khắp thiên hạ chỉ có Lại đại hiệp mà thôi. Như thế bản toà sao dám khinh suất mạo hiểm mà vào động? Cũng may động này không ngoài mười dặm, bản tòa tự tin trong vòng mười dặm, người có thể trốn khỏi bàn tay của bản toà sợ rằng khắp thiên hạ chẳng có ai có khả năng đó. Ha ha! Lại đại hiệp, tại sao ông lại im lặng không nói lời nào, để mặc cho hai tiểu tử này ứng phó vậy?

Kim Hột Liệt đột nhiên đưa mắt nhìn Lại Bố Y đăm đăm hỏi.

Lại Bố Y cười khổ một tiếng rồi thản nhiên bước tới hai bước, nói:

-Lại mỗ vốn là bại tướng, không thể nói tới chữ "Dũng". . . Nhưng Lại mỗ không thể không thỉnh giáo với Kim quốc sư, hai vị tiểu huynh đệ ở Ngọc Đỉnh Phong, ngài đã xử trí họ như thế nào rồi?

Kim Hột Liệt mỉm cười không đáp. Một người mặc y phục đỏ, bỗng bước tới năm trượng bên trái của Lại Bố Y, mặt giận dữ, lên tiếng:

-Lại đại hiệp hỏi việc đó để làm gì? Hai tiểu tử đụng phải ba lão quái Hỉ, Ai, Si, không lẽ còn được may mắn sao? Nếu gặp được Nộ Quái ta thì còn dễ chịu hơn một chút.

Một người mặc áo xanh, mặt tươi cười, vui đến tay chân múa nhảy không ngừng, tiếp lời:

-Nếu đời lại gặp Lạc Quái ta, ta bằng lòng đổi lấy vị trí của Si Quái để hưởng khoái lạc thoả thích!

Lời Lạc Quái vừa dứt, thì một người mặc áo vàng mặt đầy oán hận đấm ngực, dậm chân nói:

-Tình cảnh đó dĩ nhiên xem cũng vui lắm, tại sao không phải Oán Quái ta đi chứ? Lại sai Hí Quái và Ai Quái đi theo Si Quái, như vậy có phải là tiện nghi cho họ quá không?

Lúc bấy giờ ở mặt bắc, một người mặc áo lam điên điên khùng khùng nhảy múa, đến trước mặt Lại Bố Y, hét loạn lên:

-Hắc, hắc, ha a! Hắc, hắc, ha a! Hai tiểu huynh đệ của ông gặp được Si Quái thì được hưởng khoái lạc nhất đời rồi! Con quỷ Si Quái đó, chà chà. . . tuyệt lắm!. . . Đâu kém gì hoa mẫu đơn. . . Làm quỷ cũng được phong lưu đấy!. . . A, hắc hắc ha!. . .

Lại Bố Y nghe, tức giận nói:

-Các ngươi dùng thủ đoạn hạ tiện, đối phó với hai vị huynh đệ ta sao?

Kim Hột Liệt cười ha hả nói:

-Bản toà làm việc, chỉ cần đạt mục đích, không cần lựa chọn thủ đoạn, nên không thể sánh kịp với Lại đại hiệp đâu!

Lại Bố Y vừa nghe xong đã giận đến nghẹn lời, ông không thể không thừa nhận nếu luận về mưu trí, đích xác ông còn thua rất xa Kim Hột Liệt, trước mắt ông đã rơi vào thế thất bại hoàn toàn.

Quỷ Linh Tinh chợt đưa mắt ra hiệu cho Từ Phương Ngọc. Từ Phương Ngọc biết rõ Đường Thanh Bình đã bị cảnh tuyệt vọng kích động, vì tức tối chịu không nổi thái độ đắc ý của bọn tứ quái, đem cái chết của đại sư ca làm trò tiêu khiển. Đường Thanh Bình không còn sợ sệt nữa, chàng muốn liều mạng quyết đấu một phen xem bản lĩnh của tứ quái tới đâu. Dù biết rõ sự quyết đấu này dữ nhiều lành ít. Đường Thanh Bình trước nhất ra hiệu cho Từ Phương Ngọc, thừa lúc đối phương hỗn loạn, Từ Phương Ngọc dẫn Lại Bố Y và hai người kia đột phá vòng vây mà tẩu thoát, dù gần như là ảo tưởng.

Nhưng ít ra còn tốt hơn là bó tay chờ chết, có thể thoát được người nào hay người nấy.

Đường Thanh Bình không đợi ý kiến của Từ Phương Ngọc, nghĩ sao làm vậy, phi thân như chớp về phía Điên Quái. Đường Thanh Bình nghe bọn tứ quái diễu cợt đại sư ca, chàng cực kỳ phẫn nộ, vừa xuất thủ đã dùng tuyệt kỹ sư môn "Nhất chỉ hoá tam thiên", một chỉ biến ra muôn ngàn bóng chỉ điểm ngay vào các tử huyệt trên mười hai đường kinh mạch của Điên Quái.

Điên Quái đang điên điên khùng khùng la lối, hắn nằm mơ cũng không ngờ tiểu tử trước mắt có tuyệt kỹ điểm huyệt lợi hại như vậy. Hắn tránh được cái trán, nhưng không tránh được phía sau lổ tai; tránh được huyệt Thương Khúc bên trái, nhưng tránh không được huyệt Thương Khúc bên phải; tránh được huyệt Khí Nang, nhưng tránh không được huyệt Huyết Nang.

Bóng chỉ trùm khắp một vùng, Điên Quái không biết đâu là hư đâu là thực, hư hư thực thực trùng trùng, nhưng dù là hư hay thực thế của chúng đều nhắm vào ba mươi sáu tử huyệt trên người Điên Quái mà bắn tới.

Điên Quái tuy tên là Điên Quái, nhưng hắn hiểu rõ hơn ai hết cái mạng quí trọng của hắn đang đối diện với ba mươi sáu cách tử vong. Nhưng dù hắn không điên thực sự đi nữa, cũng không cách nào đối phó kịp, vì hắn đã mất ưu thế ngay từ đầu. Nộ Quái, Lạc Quái, Oán Quái vừa thấy tình hình đã quát lên những tiếng quái dị, đồng loạt nhảy về hướng Đường Thanh Bình dùng toàn lực tập kích, vì họ biết Điên Quái khó hoá giải được chỉ lực của chàng. Đường Thanh Bình dù có điểm chết Điên Quái, bản thân chàng cũng khó thoát tử vong.

Đường Thanh Bình có mục đích làm náo loạn địch quân, chứ không phải đánh chết địch thủ, nên vừa thấy ba tên quái vật đồng loạt xông đến, chàng cất tiếng cười ha hả, chỉ lực đột

ngột chuyển hướng, nhắm vào Nộ Quái nhảy đến trước, rồi đến Lạc Quái. Chỉ lực không ngừng xuất phát, xoay tròn một vòng, lại điểm vào huyệt Kiên Du của Oán Quái. Kiên Du vốn là đại huyệt, người bị điểm trúng là về trời ngay lập tức. Oán Quái không thể không nhảy ra xa tránh luồng chỉ lực.

Chỉ trong một thời gian ngắn, Đường Thanh Bình dùng tuyệt kỹ "Nhất chỉ hóa tam thiên" làm cho ba tên quái vật tung hoành khắp phương bắc, tay chân phải cuống cuồng chống đỡ, vừa la vừa hét inh ỏi.

Đường Thanh Bình quát lớn:

-Từ nhị ca, không đào tẩu, còn đợi chừng nào?

Từ Phương Ngọc cười khổ một tiếng, chàng chỉ có thể cười khổ, chứ không thể đào tẩu. Bởi vì Kim Hột Liệt vốn chẳng hề động, chỉ đưa mắt lạnh lùng nhìn tứ quái dằng co với Đường Thanh Bình, không hề có ý tiếp viện. Hắn không những không ra tay mà còn dùng phúc âm truyền lệnh cho tứ quái cứ mặc tình mà quyết đấu. Kim Hột Liệt biết rõ Đường Thanh Bình đối phó với một lão quái thì còn có thể thủ thắng, nhưng đối phó với tứ quái là tự tìm cái chết. Tuyệt kỹ "Nhất chỉ hóa tam thiên" của Đường Thanh Bình tuy ảo diệu, nhưng chiêu thức vừa dứt là giờ chết của chàng sẽ đến. Đối phó với Từ Phương Ngọc và Lại Bố Y thì Kim Hột Liệt thừa sức, chẳng những thừa sức mà còn quá thừa là đàng khác. Hắn hiểu rõ chỉ có Từ Phương Ngọc miễn cưỡng đấu với hắn được vài chiêu, còn bọn Lại Bố Y chẳng người nào biết chút võ công, vì thế hắn chẳng cần phải cau mày suy nghĩ.

Từ Phương Ngọc hiểu rõ, không thể đào tẩu một mình mà bỏ lại Lại Bố Y, Đường Thanh Bình, Tư Mã Phúc và Lý Nhị Ngưu, chỉ còn một cách duy nhất phải quyết định là "đồng quy vu tận" với địch thủ. Bởi vì Đường Thanh Bình hiện giờ không phải bao vây bọn tứ quái mà chính tứ quái bao vây chàng, chỉ một giây phút nữa thôi, Đường Thanh Bình sẽ mất mạng, đó là điều không còn nghi ngờ gì nữa. Từ Phương Ngọc chỉ còn

chờ đợi thời cơ, chỉ cần Kim Hột Liệt hơi lơ là một chút là chàng sẽ liều mạng đánh một chiêu quyết tử.

Đường Thanh Bình bây giờ biết rõ mình khó thoát cái chết, nên hào hển quát lên:

-Đại sư ca! Huynh bất hạnh bị bọn gian tà hại chết, tiểu đệ chỉ còn cách duy nhất là theo làm bạn với huynh!

Đường Thanh Bình nói xong, thân pháp đột ngột thay đổi, tư thế như một kẻ điên, không còn chống đỡ giữ mạng sống mà chỉ nhận chính xác nhược điểm của các tên quái vật mà tấn công tới. Tứ quái thấy Đường Thanh Bình đột ngột sử dụng những chiêu số quyết tử đó, nhất thời phải lùi ra xa tránh né.

Lạc Quái nói:

-Tiểu tử này sử dụng chiêu số gì thế?

Nộ Quái nói:

-Chiêu số đó giống chiêu số đồng quy vu tận của lão tử ta!

Điên Quái hét lớn:

-Tên này phát điên rồi! Điên còn hơn lão tử ta. Nhưng hắn điên theo lối say rượu, lão tử ta tự hổ thẹn không điên bằng hắn, chỉ còn biết khóc lóc thôi, không thể nói gì khác.

Điên Quái không nói được gì, nhưng hắn điên điên khùng khùng điểm vào chỗ yếu hại của đối thủ. Thì ra, đấu pháp của Đường Thanh Bình bây giờ quả thực là "Phong tửu thập bát thức", lúc thi triển giống như gã say, mỗi chiêu là một chiêu quyết tử cực kỳ thảm khốc, cùng chết với địch thủ.

Từ Phương Ngọc thấy Đường Thanh Bình sử dụng "Phong tửu thập bát thức"đã hiểu tử sư đệ đã cùng tâm ý với mình. Chiêu thức này do Phong Tửu Quái trong lúc say rượu bị mấy con cọp bao vây tấn công, trong lúc tuyệt vọng đã sáng tạo ra để đối phó với chúng, chiêu số cực kỳ thảm khốc, khi dùng đối địch, địch thủ cố nhiên sẽ bị tử thương, mà bản thân mình cũng khó thoát chết. Do sự nài nỉ của Đường Thanh Bình, Phong Tửu Quái vì thương đồ đệ đã truyền thụ cho và dặn chỉ

dùng khi rơi vào tuyệt cảnh.

Từ Phương Ngọc thở dài, nhủ thầm:

-Đại sư ca, tam sư muội và tứ sư đệ khó mà may mắn sống còn, Từ Phương Ngọc còn lòng dạ nào sống một mình chứ? Thôi thôi, đấu một trận cho thật sảng khoái, không uổng tâm huyết của đại sư ca dạy dỗ lâu nay! . . .

Từ Phương Ngọc đã quyết định chú ý, tạm thời chờ đúng lúc xuất kỳ bất ý tấn công Kim Hột Liệt một chiêu quyết tử.

Ngay lúc đó, "Phong tửu thập bát thức" của Đường Thanh Bình thi triển sắp hết, bọn tứ quái dày dặn kinh nghiệm đâu dễ gì cho chàng thay đổi chiêu thức. Chúng thấy chiêu thức của Đường Thanh Bình vừa dứt đã đồng loạt phân ra, mỗi tên một tuyệt chiêu tấn công vào tử huyệt của chàng. Trước mắt, Đường Thanh Bình khó thoát khỏi kiếp số tử vong.

Quyền của Nộ Quái nhắm thẳng vào ngực; song chỉ hiểm độc của Oán Quái nhắm thẳng vào đôi mắt; cái đầu cứng như sắt của Lạc Quái húc vào bụng; đôi thiết chưởng sắt bén của Điên Quái chém vào chân; toàn bộ như muốn phanh thây Đường Thanh Bình. Đường Thanh Bình thấy rõ tử thần hung ác đã đến với mình!

Thế nhưng, ngàn cân treo sợi tóc, bất ngờ một ngọn tiểu đao loang loáng xé gió, bay đến lượn một vòng, cứ nhắm vào cổ của bọn tứ quái mà bay qua. Nhanh thì nhanh như sấm chớp. Chuẩn thì chuẩn như bách bộ xuyên dương. Hùng hậu thì hùng hậu như mãnh hổ xuất động. Biến hóa thì biến hóa như trăm ngàn phi đao, Lấp loé bao trùm một vùng không gian.

Tứ quái bị đao pháp như phi tiên từ trời giáng xuống làm cho kinh hoàng không thể không thu chiêu và bắn lùi ra xa, nếu không e rằng đầu phải rời khỏi cổ.

Trong giây phút ngàn cân treo sợi tóc, Đường Thanh Bình đã được một người dùng chiêu "Lăng không phi độ", cứu thoát vòng vây sát thủ của bọn tứ quái.

Đường Thanh Bình chưa kịp hồi tỉnh tinh thần, chợt nghe một tiếng quát trong trẻo, và một vùng đao quang kiếm ảnh lập tức thu lại. Một thiếu nữ cầm tiểu đao đứng bất động trước mặt chàng, dáng điệu vô cùng duyên dáng như tiên nữ giáng trần.

Tứ quái hả mồm trợn mắt nhìn thiếu nữ trừng trừng, nói:

-Nha đầu này ở đâu ra vậy? Vừa rồi ngươi sử dụng ma pháp gì thế?

Thiếu nữ cười khanh khách đáp:

-Không dám! Chẳng qua đó là chiêu thức "Cứu mệnh nhất đao" của tiểu nữ mà thôi.

Quả nhiên, chính là "Cứu mệnh nhất đao", một khi đao động là cứu được mạng người, khắp thiên hạ không ai có khả năng tiếp chiêu, tứ quái cũng vậy. Sử Siêu, Từ Phương Ngọc, Đường Thanh Bình không có khả năng và thậm chí Kim Hột Liệt cũng tự than quả là lợi hại!

Kim Hột Liệt nhíu mày.

Bởi vì bấy giờ, không phải chỉ có ma pháp "Cứu mệnh nhất đao", mà bên cạnh Lại Bố Y đã có thêm hai vị chủ lực kỳ binh mà y ngỡ rằng đã mất mạng trong tay của tam quái ở ngọn Ngọc Đỉnh Phong.

Nhưng Kim Hột Liệt vẫn còn hoài nghi, sao hai nam thanh niên ở Ngọc Đỉnh Phong lại trở thành đôi uyên ương thần tiên hiệp lữ này?

Chẳng những Kim Hột Liệt hoài nghi mà Đường Thanh Bình, Từ Phương Ngọc, Lý Nhị Ngưu, Tư Mã Phúc cũng đều bất giác cười lên, đầy kinh ngạc thắc mắc. Nguyễn sư đệ nửa ngày trước bây giờ đã chịu hiện thân thành hiệp nữ Nguyễn Bích Nương diễm lệ kia.

Lại Bố Y mỉm cười nhìn họ, nhãn quang loé lên như điện chớp, nói:

-Sử huynh đệ và Nguyễn cô nương từ khi chia tay vẫn bình an vô sự chứ?

Hai người vừa xuất hiện quả thực là Sử Siêu và Nguyễn Bích Nương. Hai người tự nhiên đỏ mặt vì trong lời nói của Lại Bố Y ngầm biểu thị ông đã hiểu rõ sự quan hệ và tâm trạng của hai người.

Lại Bố Y thấy thái độ ngượng nghịu của họ, không nỡ làm họ khó xử, nên mỉm cười tiếp lời:

-Cũng may, Sử huynh và Nguyễn cô nương vẫn được bình an. Lại mỗ chẳng những an tâm, ngoài ra còn cảm thấy cuộc chiến này vị tất chúng ta sẽ thất bại.

Lời nói của Lại Bố Y có vẻ hơi tự cao nếu so với thực lực của song phương. Bốn kiện tướng của Lại Bố Y có thể đối phó với Tứ quái, nhưng còn Kim Hột Liệt? Một cao thủ tuyệt đỉnh, bản lĩnh cao không thể đo lường được, ai sẽ ra tay đối phó đây?

Kim Hột Liệt đã cấp tốc nhận định tình thế và xác tín phe của hắn chiếm ưu thế tuyệt đối, mặc dù không dễ dàng như vừa rồi. Kim Hột Liệt cười hắc hắc, nói:

-Lại đại hiệp không lẽ nắm phần thắng sao? Nói đúng ra trong mắt của bản tòa, tất cả những việc vừa qua, màn biểu diễn võ thuật của vị cô nương này là trò vui mắt nhất đấy. Ha ha! Bản tòa không cần ra tay, mặc dù Lại đại hiệp có thêm hai tiểu tướng, tình hình cũng chẳng có gì thay đổi. Về điểm này, Lại đại hiệp vẫn chưa thấy rõ sao?

Lại Bố Y cười nhạt, đáp:

-Như thế, theo ý Kim quốc sư, chắc chắn sẽ đoạt được báu vật sao?

Kim Hột Liệt lạnh lùng, nói:

-Báu vật đã ra khỏi động, trong mắt ta, chỉ như đã bỏ vào túi rồi vậy. Chỉ còn thử xem nó có còn nằm trong hộp hay không thôi?

Lại Bố Y cười lạnh lùng, nói:

-Chưa hẳn là thế, nếu như Kim quốc sư tự phụ đã nói như vậy, Lại mỗ cùng ông đánh cuộc xem sao?

Kim Hột Liệt suy nghĩ một chút, phe hắn tuy thế tất

thắng, nhưng thực lực của đối phương không thể xem thường, huống chi bốn viên tiểu tướng người nào cũng có tuyệt kỹ trên người, nếu dẫn đến sự xuất hiện các sư phụ của họ, điều đó sẽ không tốt đối với phe hắn. Kim Hột Liệt nghĩ như thế, liền gật đầu nói:

-Được lắm bản tòa nể mặt Lại đại hiệp, thử phá lệ đánh cuộc với ông một phen. Đánh cuộc như thế nào, xin Lại đại hiệp cứ nói ra!

Lại Bố Y mỉm cười nói:

-Cũng chẳng có gì, Kim quốc sư muốn đoạt bảo vật, thì phải chịu vất vả một chút. Lại mỗ một mình giữ bảo vật, để cho Kim quốc sư tự đến đoạt lấy. Nếu Kim quốc sư đoạt được, thì bảo vật sẽ là sở hữu của Kim quốc sư, nếu đoạt không được, thì ngay cả "Thất tinh ban nguyệt long đồ", quốc sư cũng phải trả lại cho Lại mỗ, chỉ như vậy thôi.

Lại Bố Y vừa nói xong, Kim Hột Liệt kinh ngạc lẫn vui mừng, tự nhủ sao trên đời lại có chuyện thuận lợi như vậy. Lại Bố Y dù có bản lĩnh thông thiên, nhưng chẳng biết chút võ công, làm sao địch nổi Khiên Dẫn thần công của mình.

Ngay cả Sử Siêu và mọi người cũng nghi ngờ, thầm nói:

-Lại tiên sinh không biết chút võ công, nhưng muốn một mình giữ bảo vật, mặc cho Kim Hột Liệt và bọn Tứ quái đến đoạt lấy há không phải tiên sinh chơi lừa trước Tào Quân sao?

Lại Bố Y vẫn bình tĩnh, ung dung, chỉ chờ Kim Hột Liệt bằng lòng là lập tức hành động ngay.

Kim Hột Liệt há dễ bỏ qua cơ hội thuận lợi này sao? Nên hắn vội vàng nói:

-Được! Lại tiên sinh, bản tòa đồng ý. Trong hai giờ, bản tòa quyết không động thủ Lại đại hiệp cứ tự do chuẩn bị, nhưng chớ có tìm cớ trốn chạy. Nếu không chớ trách bản tòa không giữ lời hứa.

Lại Bố Y mỉm cười nói:

-Xin Kim quốc sư an tâm, Lại mỗ và mọi người sẽ không

chạy trốn đâu. Chẳng những không chạy trốn, mà Lại mỗ còn bảo đảm, trong lúc giữ báu vật, tuyệt đối không rời khỏi nơi đây nửa bước.

Kim Hột Liệt cười lạnh lùng rồi lui ra khá xa.

Sử Siêu kinh ngạc nói:

-Nghe nhị sư đệ nói, báu vật vốn chỉ là quyển bí kíp của Gia Cát Khổng Minh và khối huyền thiết để luyện thành Càn Khôn kiếm mà thôi, chứ không có kim tỷ nhà Hán. Tuy vậy chúng ta không thể để cho giặc Kim đoạt lấy. Nhưng dựa vào sức của Lại đại hiệp, sao dám đi nước cờ mạo hiểm này? Vạn nhất Lại tiên sinh có tổn thất điều gì, thì làm sao đây?

Lại Bố Y cười nói:

-Sử huynh đệ cứ an tâm. Có một số nhân vật giang hồ quá tự phụ tự cao, Lại mỗ cũng muốn làm cho họ sáng mắt. Nhưng chỉ vì Sử huynh đệ chưa đến mà thôi, người hộ pháp cho Lại mỗ phải có nội công thâm hậu. Tư Mã huynh và Nhị Ngưu không thể làm được cho nên nhất thời Lại mỗ chưa quyết định. Sử huynh đệ và Nguyễn Cô nương đã đến kịp thời, đại pháp của Lại mỗ sẽ thành tựu vậy.

Lại Bố Y nói xong, không một chút do dự, lập tức đưa tay bưng lấy hộp báu vật, để nó phía dưới chân của mình rồi căn dặn Sử Siêu, Từ Phương Ngọc, Nguyễn Bích Nương, Đường Thanh Bình đứng cách ông hai trượng, phân theo bốn phương vị đông, tây, nam, bắc.

Sau đó, Lại tiên sinh ngồi xếp bằng xuống đất, nói:

-Vòng tròn này nương theo địa thế của bảy ngọn núi. Bảy ngọn núi gồm có Linh Oa Phong, Kim Thiền Phong, Thiên Trụ Phong, Ngọc Đỉnh Phong, Phượng Hoàng Phong, Ngọc Chưởng Phong, Kim Pha Phong.

Linh Oa Phong và Kim Thiền Phong như con ốc và con ve sầu leo lên thiên trụ; Phượng Hoàng Phong, Ngọc Đỉnh Phong như phượng hoàng đậu lên ngọn Kim Pha, đó là cách cục "Thất tinh ban nguyệt đại long đồ", chu vi cả trăm dặm, thực

sự ẩn chứa long khí chí thịnh của càn khôn cả nghìn năm kết tụ, khắp thiên hạ không gì sánh được. Chúng ta ở trong vòng tròn này, giống hệt như thất tinh bạn nguyệt, uy lực chí đại, cho dù thiên binh vạn mã tấn công, cũng chớ hòng lay động.

Lại Bố Y nói xong, không nói gì nữa, chỉ âm thầm niệm thần chú. Bọn Sử Siêu, trong hoàn cảnh này, không dám sơ suất một phân hào, mọi người đều nhiếp tâm tập trung tinh thần, bình tức tịnh khí, đứng giữ bốn góc.

Bỗng Lại Bố Y lên tiếng nói lớn với Kim Hột Liệt:

-Kim quốc sư muốn đến lấy báu vật, xin hãy ra tay.

Kim Hột Liệt vừa nghe xong, đã như tia chớp bắn mình bay tới. Khi thấy tình hình của Lại Bố Y như thế, hắn cau mày nói:

-Như thế này, tuyệt nhiên không phải chỉ một mình Lại đại hiệp giữ báu vật?

Lại Bố Y mỉm cười nói:

-Bốn người đứng chung quanh chỉ là chứng nhân cho Lại mỗ mà thôi. Lại mỗ bảo đảm bốn người này tuyệt đối không ai động thủ, nếu họ động thủ thì Lại mỗ coi như thua vậy.

Kim Hột Liệt thấy tình trạng như vậy, trong lòng đã sinh nghi. Tự nhủ thầm, Kim Thế Tông ngay giữa triều đình đã bày tỏ sự tôn sùng đối với người này, và nói rằng: "Thất tinh bạn nguyệt long đồ" của ông ta là vật báu hi hữu của thế gian. Nếu có thể hiểu thấu được nó, là hiểu rõ được đại thế quá khứ vị lai trong vòng ba ngàn năm, ta vốn không tin. Nhưng bây giờ ông ta tỏ ra tự phụ như thế, không lẽ ông ta có thần thông kinh thiên động địa sao? Bản tòa không dễ gì lọt vào vòng ám toán của ông ta. Kim Hột Liệt nghĩ như thế, liền thay đổi kế hoạch, cười lạnh lùng rồi nói với tứ quái:

-Một văn sĩ tầm thường kia, nếu bản tòa xuất thủ, thì nhân sĩ giang hồ sẽ chê cười sao? Các ngươi ra tay đoạt lấy báu vật cũng đủ sức rồi. Nếu người này giữ chữ tín giao báu vật ra, các ngươi không cần phải lấy mạng ông. Bản tòa có

chỗ cần tới ông ta đấy!

Kim Hột Liệt ra lệnh, bọn tứ quái rất mừng rỡ, vì vừa rồi chúng bị Đường Thanh Bình và Nguyễn Bích Nương đánh cho một trận thất điên bát đảo, đã mất mặt lắm rồi, bây giờ được tiện nghi như vầy, quả thực thân của họ nhẹ như đằng vân giá vũ. Lạc Quái cười lớn nói trước:

-Lão tử ta thử trước cho!

Lời chưa dứt, Lại quái cười ha hả đã nhảy vào vòng của Lại Bố Y với ý nghĩ chỉ cần với tay là có thể đoạt lấy báu vật ngay lập tức.

Kim Hột Liệt và ba lão quái còn lại thấy Lạc Quái đã xông vào vòng tròn, bọn Sử Siêu không hề nhúc nhích, họ đều nghĩ thầm Lạc Quái lấy báu vật thực sao quá dễ dàng.

Lúc đó, Lạc Quái sắp đưa tay chụp cái hộp dưới chân Lại Bố Y, thì bỗng nhiên hắn ngừng tay lại, rồi vung tay cao lên, vả vào mặt mình một chưởng và chợt khóc ồ ồ lên. Hắn bước sang một bên, lại đưa tay vả vào mặt mình bốp bốp liên tiếp, vừa khóc hu hu vừa nói:

-Đáng đánh! Hu hu. . . hu! Đáng đánh! Tại sao ngươi lấy việc giết người làm vui. . . Đáng đánh!. . .

Nộ Quái, Oán Quái, Điên Quái thấy cảnh tượng đó đều kinh ngạc, không biết tại sao Lạc Quái bỗng phát điên lên như vậy.

Chúng không còn do dự, lập tức phi thân tới hướng Lại Bố Y đang ngồi. Kim Hột Liệt thấy thế, lạnh lùng cười nói:

-Ba người cùng động thủ hóa ra xem trọng tên họ Lại đó quá!. . . Cha chả!. . . Sao lại thế này!. . .

Kim Hột Liệt bất giác hét lên kinh hoàng.

Thì ra, ba lão quái vừa vào trong vòng của Lại Bố Y, không thấy có người giao đấu với mình, lại đưa tay tự đánh mình, vừa đánh vừa khóc, vừa khóc lại vừa cười, loạn xạ cả lên. Chí nghe Nộ Quái tự mắng mình:

-Ngươi làm cái vẻ mặt giận dữ suốt ngày để làm gì? Người

đời vốn dĩ tốt lành, tại sao ngươi lấy mắt giận dữ mà nhìn . . . Đánh!

Nói xong lập tức tự vả vào má trái rồi bước tới đưa má bên phải cho Oan Quái, nói:

-Đánh, nếu ngươi không đánh, ngươi là cầu trệ!

Oan quái không đánh Nộ Quái mà tự đánh mình, nói:

-Thế gian vốn vô sự, ngươi là tên vô dụng, sao cứ oán trách họ! Oán! Oán! Ngươi thực sự oán cái gì?

Điên Quái trái lại vui cười ha hả, chạy quanh ba lão quái kia đánh vào mặt của chúng khi chúng tự động chìa mặt ra.

Kim Hột Liệt thấy cảnh tượng đó thì giật mình kinh hãi, hắn biết ba người bị trúng ma thuật, nhưng không biết là loại ma pháp gì? Hắn nghiến răng, không nhảy vào vòng tròn của Lại Bố Y, chỉ đứng cách đó mấy trượng, ngầm vận "Khiên Dẫn thần công", rồi đẩy tới hướng Tứ quái, muốn dùng thần công hấp lực kéo họ ra.

Nhưng kình lực của Kim Hột Liệt sắp sửa đến gần vòng tròn của Lại Bố Y, mắt của hắn chợt hoa lên, từ trong vòng tròn phóng ra bảy con rồng vàng, thế như sấm chớp, giương nanh múa vuốt thế như muốn chụp lấy hắn. Khiên Dẫn thần công của Kim Hột Liệt chẳng những không có chút tác dụng mà trở thành phản lực thôi thúc bảy con rồng vàng vây chặt lấy hắn, nhe nanh, múa vuốt như cấn như quào. Tay chân của Kim Hột Liệt cũng tự nhiên mềm nhũn vô lực, thực không còn sức chống cự. Kim Hột Liệt nhắm nghiền mắt lại, tự than:

-"Bản tòa hôm nay gặp phải bậc kỳ nhân tuyệt thế, có khả năng gọi rồng thực đến đây, dù chết cũng không oan uổng!

Chính ngay lúc đó, chợt nghe một tiếng kêu thảnh thót, Kim Hột Liệt chợt thấy bảy con rồng biến mất, hắn liền mở mắt ra, chỉ thấy Lại Bố Y đang mỉm cười đứng dậy.

Tứ quái như thấy ma quỷ hiện hình, kêu oát oát mấy tiếng đã co giò chạy mất dạng.

Kim Hột Liệt thở một hơi dài, liếc nhìn báu vật trên tay

của Lại Bố Y một cái, rồi quay đầu đi thẳng.

Sử Siêu và mọi người muốn chạy theo truy sát, nhưng Lại Bố Y nghiêm nghị nói:

-Người này đã giữ chữ tín, không tranh đoạt báu vật nữa, "Thất tinh ban nguyệt đại long đồ" chắc hẳn sẽ giao trả lại cho ta thôi. Tha cho người được thì cứ tha, chúng ta hà tất phải đuổi tận sát tuyệt mà làm gì.

Huynh đệ Sử Siêu không dám đuổi theo nữa, nhưng họ đều cảm thấy kinh ngạc, vội nói:

-Vừa rồi chúng tôi không thấy đánh nhau gì cả, tại sao bọn Kim Hột Liệt bỗng nhiên chạy trốn như gặp phải yêu tinh quỷ quái thế?

Lại Bố Y mỉm cười nói:

-Vừa rồi, Lại mỗ đã đưa "Thất tinh ban nguyệt long khí" dẫn vào trong vòng tròn, bát tòa chân long kết huyệt hàm chứa "Phú, Quý, Phúc, Lộc, Khang, Hòa, Lạc, Vượng", tất cả là tám loại long khí. Các long khí này nếu thừa tiếp được chúng sẽ làm một bậc đế vương sau này. Tám con rồng thực xuất hiện thì Kim Hột Liệt và tứ quái làm sao chịu đựng nổi? Vì thế chỉ chớp mắt họ hiểu rõ sự sai lầm trước kia của họ, mê mê mờ mờ tự oán trách, tự đánh chửi mình. Nếu Lại mỗ muốn họ mất mạng ở đây, thì Kim Hột Liệt và tứ quái sẽ tự dày vò hành hạ mình cho đến chết mới thôi. Lại mỗ không nỡ làm như vậy. Cho nên họ thấy Lại mỗ cho họ con đường sống, sao không tìm đường chạy trốn cho mau?

Mọi người nghe xong đều khen ngợi:

-Lại tiên sinh thực là tài phép phi thường, đúng là bậc thần tiên. "Thất tinh ban nguyệt đại long đồ" quả nhiên là báu vật hi hữu trên đời. Chúng tôi sẽ giúp Lại tiên sinh đoạt lại. . . Cha chả! Lại tiên sinh sao lại như thế?

Sử Siêu và mọi người đột nhiên hét lên kinh hoàng. Chỉ thấy Lại Bố Y lảo đảo lùi lại phía sau, giống như sau lưng ông có một vật quỷ quái gì hút lấy ông, chớp mắt đã kéo ông lùi ra

sau bảy tám trượng.

Sử Siêu và ba huynh đệ kia vừa muốn phi thân tới tiếp cứu, thì ngay lúc đó, từ phía sau Lại Bố Y một bóng người xẹt đến như chớp, nắm lấy lưng của Lại Bố Y nhấc lên ôm lấy ông và bắn người đi như một mũi tên, người đó chính là Kim Hột Liệt.

Các huynh đệ Sử Siêu cố sức đuổi theo, nhưng một là khởi động chậm hơn, hai là khinh công của Kim Hột Liệt thực kinh hồn, tuy tay bồng Lại Bố Y, nhưng phóng như tên bắn, chỉ giây lát đã bỏ xa bọn Sử Siêu ở lại phía sau. Lập tức một giọng nói truyền âm nhập mật đến tai mọi người:

-Bản tòa tuyệt đối không có ác ý, Kim Thế Tông từng có khẩu dụ, nếu chứng minh Lại đại hiệp có kỳ tài, thì không tiếc mọi thủ đoạn để đưa về nước Kim. Người Kim sẽ hậu đãi ông ấy. Bản tòa cũng làm xong lời hứa giao trả "Thất tinh ban nguyệt đại long đồ" lại cho ông. . . Các ngươi chớ nên đuổi theo nữa. Nếu không, bản tòa đành phải đưa Lại đại hiệp ra làm vật tế thần vậy! Ha ha!. . .

Sử Siêu và mọi người nghe xong, đành phải dừng bước ngay lập tức. Sử Siêu, Từ Phương Ngọc, Nguyễn Bích Nương, Đường Thanh Bình, Tư Mã Phúc và Lý Nhị Ngưu, mọi người đều đưa mắt nhìn nhau, nhất thời không biết phải tính làm sao để cứu Tầm long đại hiệp Lại Bố Y trở về.

CHƯƠNG CHÍN

Phong thủy tìm long huyệt,
mưu người và ý trời

ÁC ĐẦU TRÊN CON ĐƯỜNG CỔ

Những vách núi hùng vĩ chạy kèm hai bên cổ đạo Hàm Dương uốn quanh, vốn có từ thời xa xưa. Đây là con đường bắt buộc phải đi qua, nếu muốn đến Trung Đô, kinh sư nước Kim.

Tuy bây giờ mới giữa giờ ngọ, nhưng trong vùng núi này, đã phủ một màu âm u rờn rợn khó tả.

Bỗng có tiếng leng keng nhạc ngựa từ xa đến, trên con đường thông đến kinh đô nước Kim, tiếng chuông đó nghe rất là buồn thảm, nhưng vẫn vang lên kiên trì nhẫn nại. Từ từ dưới chân núi xuất hiện một xe ngựa có mui trang sức rất hoa lệ. Bánh xe sắt cao gần nửa thân người chậm rãi chuyển động. Con tuấn mã phía trước chạy bước kiệu lúp xúp đều đặn. Trước đầu xe được phủ tấm màn lụa cực kỳ quí giá che kín bên trong.

Trên càng xe, một lão già gầy guộc, đội mũ xanh, mặc y phục xanh, trông có vẻ như một lão bộc, ngồi trên đó đầu co lại, lắc lư theo chiếc xe mà ngủ gà ngủ gật.

Đi sát phía sau xe là hai hán tử trông có vẻ là hai trung niên võ sĩ, họ cầm cương hai con ngựa, dáng điệu rất ung dung bình tĩnh.

Trên con đường cổ xưa rất bằng phẳng, chiếc xe ngựa sang trọng đó, dường như lại là một chiếc xe ngựa tầm thường, khách đi cũng tầm thường, cao lắm bên trong chỉ là một phú thương hoặc một vị thiên kim tiểu thư mà thôi.

Nhưng trong cái vẻ thong thả của đoàn người vẫn lộ ra một cái gì khẩn trương vô cùng. Trong cái bình tĩnh của họ, rõ ràng chứa đựng một cái gì cực kỳ bí hiểm. Bên trong xe phủ kín đó càng không biết có chứa cái gì. . .

Tiếng chuông leng keng, tiếng bánh xe cót két vang lên, tiếng đế ngựa lốp cốp đạp trên đá mặt đường, tất cả đều nhắm về hướng Trung Đô, Kinh Sư của nước Kim mà tiến tới. Họ đi chậm rãi, uốn khúc theo con đường cổ Hàm Dương xa thẳm hun hút.

Đột nhiên, lão già gầy ngồi trên càng xe khẽ nhúc nhích, mắt chợt mở ra, lập tức lóe thần quang, dường như lão đã phát hiện điều gì. Nhưng lão chẳng phát hiện được điều gì cả, ít nhất không phát hiện được những dấu hiệu nguy hiểm. Trên đỉnh núi quả thực có vật gì chợt bay qua đầu của lão, đó là một con nhạn cô đơn đang bay ngang qua bầu trời vừa kêu lên những tiếng buồn thảm não ruột. Lão già gầy lắc lắc cái đầu, thần nhãn của lão trở lại đờ đờ, lão khẽ thở dài nói:

-Tung hoành ở đại mạc mấy mươi năm, lại bị con nhạn buồn thảm kia làm giật mình! Nào ngựa, nhanh lên chút nào!

Lão già gầy quất thêm một roi vào lưng con tuấn mã, lập tức con ngựa bắt đầu phi nhanh, hai hán tử phía sau cũng thúc ngựa đuổi theo sát.

Đoàn người này dường như nóng lòng muốn đi qua nhanh con đường cổ âm u này. Hết con đường này là gặp con sông Vĩnh Định chảy qua Trung Đô kinh sư nước Kim. Ngay dưới chân của thiên tử nước Đại Kim, bọn giặc cỏ nếu dám giở trò, chúng chẳng khác nào đưa cổ vào thòng lọng, xin ông thần trường thọ rút ngắn tuổi đời chúng lại.

Nhưng chính ngay lúc đó, từ con đường phía sau lưng núi đột nhiên nghe tiếng vó ngựa phi nhanh tới.

Lão già gầy guộc chợt biến sắc, hất đầu lên tiếng ra hiệu lệnh. Hai hán tử theo hai bên hiểu ý, cột chặt dây cương lại, đưa tay nắm chặt lấy cán đao bên thắt lưng.

Vù vù hai tiếng, hai con tuấn mã từ hai bên mui xe, phi như tên bắn lướt qua chiếc xe ngựa, người trên lưng ngựa mặc trang phục màu đen, lưng đeo trường kiếm, nhưng lại dùng một miếng vải đen che kín phần dưới mặt.

Họ đến rất gấp và đi rất nhanh, trong chớp mắt, người và ngựa đã mất dạng sau khúc quanh của con đường núi, chỉ để lại phía sau một đám bụi bốc lên mà thôi.

Lão già gầy chợt đưa tay ghìm cương ngựa lại, con tuấn mã tuy đang phi nhanh, nhưng bị lão bất chợt kéo cương lại mạnh quá, nó dừng ngay tức khắc và đứng bất động, đủ thấy sức mạnh kinh hồn trong cánh tay của lão. Hai hán tử hộ tống xe cũng ghìm cương trước xe, nghiêm mật đề phòng bất trắc.

Trên cổ đạo, phía trước và phía sau đồng thời bụi đường cuộn lên theo tiếng vó, và hai con ngựa vừa phi qua lúc nãy đã quay đầu chạy trở lại. Phía sau xe cũng có hai kỵ mã lướt tới, họ ăn mặc y hệt như hai người trước, chớp mắt bốn kỵ mã hắc y bịt mặt bao vây doàn xe vào giữa.

Thần quang của lão già gầy chợt loé sáng, lão biết rằng lần này khó mà thoát đi dễ dàng, lão đứng trên xe cao giọng cất tiếng nói:

-Này các bằng hữu, không biết các vị từ đâu đến, nếu như thiếu lộ phí đi đường, xin cứ lên tiếng, mọi việc có thể thương lượng êm đẹp mà!

Lão già gầy dường như chẳng sợ sự tập kích của bọn hắc y bịt mặt, lão không rời mui xe như để bảo vệ người thân thích trong đó. Nhưng rõ ràng trong mui xe tuyệt không phải là kim ngân châu báu gì cả. Bởi vì đối với kim ngân dường như lão chẳng quan tâm, nên mở lời ra là muốn thương lượng tiền bạc. Xem thái độ của lão, nếu thực sự có kim ngân, lão cũng hai tay mà dâng cho bọn hắc y bịt mặt, chỉ cần bảo toàn nhân vật trong mui xe.

Đại hán che mặt bên trái khẽ khoát nhẹ tay một cái, ba kỵ

mã trước sau lập tức đứng im lặng bất động, sau đó hắn lạnh lùng cất tiếng, nói:

-Xe này từ đâu đến đây? Muốn đến đâu? Nếu không phải nhân vật quan trọng trong đó, thì có thể đi qua dễ dàng thôi!

Lão già gầy trầm ngâm một lúc, rồi lớn tiếng nói:

-Nào dám! Chúng tôi từ Hoàng Long Phủ đến, đang muốn đến kinh sư Trung Đô nước Đại Kim. Đây là chỗ dưới chân thiên tử nước Đại Kim. Các bằng hữu chớ có vọng động làm càn.

Lời của lão tỏ ra đầy khí phách, có ý uy hiếp đối phương. Bởi vì Hoàng Long Phủ là vùng đất tổ tiên của vua nước Kim, người từ phủ Hoàng Long đến, đại đa số là hoàng thân quốc thích của vua Hoàn Nhan nước Đại Kim. Nếu ai dám có ý đồ quấy nhiễu khách bộ hành từ Hoàng Long Phủ, là kẻ đó đã ăn mật gấu!

Hắc y nhân cười nhạt một tiếng, nói:

-Tuyệt lắm! Xin hỏi tiếp, người ngồi trên xe có phải là một vị thiên kim tiểu thơ không?

Lão già gầy vừa nghe hỏi, thần sắc chợt thay đổi, lẫm liệt nói:

-Bằng hữu hình như biết rõ lai lịch và thân thế người ngồi trong xe! Nếu đã như thế sao còn vọng động?

Hắc y nhân bịt mặt ngẩng đầu lên cười lạnh lùng rồi nói:

-Chính vì như thế, chúng ta mới vọng động chứ! Nếu không cho dù xe chở đầy vàng bạc châu báu, trong mắt ta, cũng chỉ là đất phân mà thôi!

Hai đại hán hộ tống xe nghe lời cuồng ngạo đó, họ nổi giận, thúc ngựa tới muốn giải quyết ngay tên hắc y nhân bịt mặt đó.

Nhưng hai đại hán thúc ngựa tiến tới chỉ được vài trượng, thì hắc y che mặt bên tay phải đã phất tay lên một cái, một tiếng "vút" vang lên, hai đại hán chưa kịp la lên đã ngã lăn từ trên ngựa xuống đất. Lão già gầy đưa mắt liếc nhìn hai đại

hán vừa ngã xuống đất, chỉ thấy giữa hai chân mày rõ ràng có một lỗ nhỏ bằng hạt đậu, máu từ đó chảy ra. Phía sau đầu họ, có hai vật sắt nhọn lấp lánh hàn quang. Hai vật sắt nhọn này, cách cự ly mấy trượng, bắn xuyên qua đầu từ trước ra sau, đúng là công phu phóng ám khí thượng thừa, thực sự kinh hồn. Hơn nữa, hai đại hán bị giết tuyệt đối không phải là người bình thường không chút võ công, vậy mà ngay cả tiếng hét đau đớn họ cũng không kịp kêu lên, dường như tử thần chẹn ngay cổ họng họ lại.

Dù cho lão già này có lão luyện giang hồ thế mấy, cũng không khỏi biến sắt, thất thanh nói lớn:

-Xà tiêu! Các hạ là Đại Mạc Xà Yêu. . .!

"Đại Mạc Xà Yêu" là một đại ma đầu cùng hung cực ác ở vùng sa mạc phương bắc, hắn lợi hại cỡ nào không ai biết được. Bởi vì tất cả những người gặp hắn một lần đã toàn bộ chết hết, lúc chết hàm răng cắn chặt, vì không kịp kêu lên một tiếng đau đớn. Điều duy nhất được biết là, ám khí Đại Mạc Xà Yêu sử dụng là một loại phi tiêu, kích thước nhỏ như hạt đậu, và bắn nhanh như rắn mổ nên gọi là Xà tiêu.

Lão già gầy không phải là nhân vật tầm thường, vì thế vừa thấy ám khí đã nhận ra lai lịch của nó nên buột thốt lên " Đại Mạc Xà Yêu". Nhưng lão không hiểu khắp thiên hạ, ai có thể khống chế người này để ra tay giúp y?

Người bịt mặt phóng Xà tiêu vẫn im lặng không lên tiếng, không thừa nhận cũng không phủ nhận. Người bịt mặt bên trái cười lạnh lùng nói:

-Các hạ đã biết lợi hại, sao không mau ngoan ngoãn dâng người và vật trong xe cho chúng ta? Như thế may ra còn đường sống!

Lão già gầy cười hăng hắc nói:

-Cho dù lão phu bằng lòng, các ngươi sẽ cho lão phu con đường sống sao?

Người bịt mặt cười nhạt nói:

-Không sai! Nhưng với một điều kiện.

Lão già gầy guộc như muốn kéo dài thời gian, hy vọng chờ thời cơ đột biến, dù là trong muôn một. . . Nên nói:

-Điều kiện gì?

Người bịt mặt cũng hiểu ý của lão già, nên cười nhạt nói:

-Trước hết hãy đem người và vật ra khỏi xe cái đã! Rồi sau chúng ta cùng lên đường. Lão đã là người đồng đạo, tự nhiên là bảo toàn được sinh mạng!

Lão già gầy nghe xong ngẫm nghĩ một lúc rồi gật đầu nói:

-Người thì khỏi bàn bạc, nhưng lão phu chưa biết phải giao ra vật gì?

Người che mặt cười lớn nói:

-Hoàng Đế Đại Kim bây giờ là người đoạt ngôi của tiên đế Hải Lăng. Hoàng đế muốn cho danh chánh ngôn thuận, dĩ nhiên phải đặt kế hoạch từ vùng đất của tổ tông là Hoàng Long Phủ. Vì thế bất cứ di chiếu nào mà thái tổ để lại, nhất định phải nằm trên xe! Các hạ tất biết rõ còn cố ý hỏi ư? Các hạ chớ hòng có ý kéo dài thời gian. Bản tòa khi hành sự đã sắp xếp kế hoạch đâu đó rồi, tất cả đều nằm trong kế hoạch của bản tòa. Hiện giờ đừng nói là binh cứu viện, ngay cả con ruồi cũng khó mà bay vào được chỗ này!

Lão già gầy nghe xong, đã thoáng hiểu được thân thế của đối phương, trong lòng không khỏi rúng động, nghĩ thầm:

-Nếu thực sự là người đó thì việc hôm nay sẽ dữ nhiều lành ít.

Rồi lại nghĩ tiếp:

-Việc này quan trọng vô cùng, đối phương đã có dự mưu, thì khó mà buông bỏ mục đích. Thôi thôi! Lão phu phải liều sinh tử một phen, cho dù có bỏ mạng tại đây, cũng là đền ân tri ngộ của Kim Thế Tông.

Lão già gầy nghĩ tới đó, liền khẽ gầm một tiếng, thân người cất cao lên, nhẹ nhàng như hải âu giỡn nước, nhanh như tên xẹt, bay đến tên hắc y bịt mặt đang đối thoại, mười

ngón tay như mười lưỡi câu, chụp xuống đầu hắn. Lão đã đoán chắc được thân phận của người hắc y bịt mặt đó, nên muốn bắt người đó trước, nếu xuất thủ mà thành công ngay, thì ba người kia sẽ không dám vọng động, dù cho Đại Mạc Xà Yêu cũng không ngoại lệ.

Người che mặt không phải là tay tầm thường, tuy không kịp đề phòng vì không dè lão già đang nói chuyện lại bất ngờ đột kích, nên hơi kinh ngạc một chút, nhưng không chờ lão già kịp bay đến, trường kiếm trong tay hắn đã vung lên, nhắm ngay yết hầu của lão già mà phản kích.

Lão già gầy tuy bay đến như tên xẹt, nhưng trường kiếm của người che mặt phát động sau mà tới trước, chiêu thức chưa phát, kiếm khí đã bắn tới đại huyệt trên người của lão già. Nếu lão phóng xuống, mười ngón tay như lưỡi câu có thể chụp dính cần cổ của người bịt mặt, nhưng lão không khỏi bị lưỡi kiếm đâm xuyên lồng ngực của mình. Nếu như lão chết, thì người và vật trên xe sẽ khó có thể may mắn gặp hai chữ muôn một.

Lúc bấy giờ lão già gầy thân đang lơ lửng trên không, không có điểm để mượn lực biến chiêu. Trước mắt chỉ có thể đồng quy vu tận với đối phương, trong giây phút nghìn cân treo sợi tóc đó, đột nhiên lão giật sợi dây lưng, ném vào ngay mũi lưỡi kiếm, sợi dây và lưỡi kiếm vừa giao nhau, đã bị chặt đứt làm ba khúc. Lão già gầy mượn lực của lưỡi kiếm, lắc mình biến chiêu mười ngón tay đánh vào mặt sau của người che mặt. Sợi dây lưng đã thay cho lão già, nếu không lão đã bị đứt làm ba khúc! Sinh tử trong đường tơ kẻ tóc, cực kỳ nguy hiểm.

Nhờ lão già lách mình biến chiêu, người bịt mặt cũng có đủ thì giờ để xoay mình ra sau, trường kiếm vẫn thuận hướng đâm vào các đại huyệt trên người của lão già gầy. Lão già đã tự biết mình mất ưu thế đành phải hạ xuống đất, tránh chiêu kiếm của đối phương. Song phương bây giờ đối diện nhau, cả

hai đều hiểu bản lĩnh nhau, ai cũng chớ hòng nghĩ đến mình chiếm ưu thế tuyệt đối.

Nhưng lão già gầy chỉ có một người, mà đối phương có đến bốn người, hơn nữa trong đó có Đại Mạc Xà Yêu bản lĩnh khó lường. Lão già gầy hiểu cuộc chiến này không có hy vọng thủ thắng. Điều duy nhất lão có thể làm được là hy sinh mạng sống để cứu chủ, chỉ có con đường tuyệt vọng đó mà thôi. Tuy biết rõ là thế, lào già gầy vẫn không hề tỏ ra nao núng, lão thấy đột kích đã không thành công, thân hình lão lui lại nhanh như chớp, lộn người bay đến tấn công hai đại hán bịt mặt ở phía sau xe. Thì ra hai tên đại hán đó thừa cơ lão già đang dằng co với đồng đạo phía trước, đã tiến tới gần xe ngựa. Khi lão già nhảy tới, thì mũi gươm định giở mui lên của hai tên đại hán che mặt lập tức rút về và chuyển hướng để nghinh đón thế công của lão đang tới, nhanh như điện chớp, độc như lưỡi độc xà, vút một tiếng đã cuộn tròn lão già trong vòng kiếm khí của chúng. Lão già gầy bị hai lưỡi kiếm quấn chặt, tả xông hữu đột, chỉ chậm một chút, lập tức cánh tay bị lưỡi kiếm đâm xuyên một lỗ. Lão quát lên một tiếng lớn, tóc trên đầu đều dựng thẳng, như một con hổ điên, song quyền vung lên vun vút mang theo máu bắn ra. Lão tung ra toàn tuyệt chiêu sát thủ, tấn công hai tên đại hán. Hai tên đại hán bị cách đánh như điên của lão già, buộc phải lùi ra hơn nửa trượng.

Lão già lùi lại bảo vệ ở cửa xe, khẽ giọng nói:

-Công. . . Tiểu thơ hãy chạy cho mau! Đối phương rất lợi hại, lão phu hôm nay chỉ còn lấy cái chết để đền đáp ân tri ngộ của chủ nhân mà thôi!

Lời chưa dứt, lão già gầy quay người lại, vỗ mạnh vào mông con tuấn mã một cái. Tuấn mã dường như đã được huấn luyện kỹ, bị cái vỗ mạnh, nó không phi về phía trước mà trái lại phi nhanh về phái sau.

Biến cố này quá bất ngờ, hai tên bịt mặt phía sau muốn

đuổi theo, thì lão già gầy đã liều chết tấn công khiến phải dừng lại đối phó.

Thấy chiếc xe có mui đã chạy xa mấy mươi trượng, bấy giờ người bịt mặt phía trước, nghiến răng hét lớn:

-Giết!

Âm thanh chưa dứt, thân hình của Đại Mạc Xà Yêu đã bắn như tia chớp. Khi lão già gầy đang quyết chiến sinh tử với hai tên che mặt kia, phát hiện được sát khí từ sau lưng đến, muốn quay người nghinh địch, thì cánh tay của Đại Mạc Xà Yêu đã vươn tới như đầu rắn mổ đến, trong khoảng cách không ai có thể với tới được, đã chụp dính cổ lão già gầy.

Chỉ nghe một tiếng "rắc" vang lên, Đại Mạc Xà Yêu đã bay đến đứng trên tấm đá, nằm bên cạnh lão già gầy. Lão già gầy đường như không có gì khác lạ, lão xông tới trước mặt Đại Mạc Xà Yêu được một bước thì chính ngay lúc đó, thân mình lão lảo đảo, đầu như một sợi dây mây đã bị bứt đứt, nằm ngoẻo lên vai. Thì ra Đại Mạc Xà Yêu chỉ một chiêu đã bẻ gẫy cổ lão già gầy. Tóc của lão vẫn dựng đứng như lông nhím, mắt vẫn trừng trừng nhìn bọn hắc y bịt mặt, đầu ngoẻo trên vai, nhưng thân hình lão vẫn đứng sững, không hề ngã xuống đất.

Hai hắc y bịt mặt phía trước nhìn thấy cảnh tượng bi tráng đó, họ sững sờ, há mồm trợn trừng mắt nhìn trân trân thi thể của lão già gầy, dường như cái uy dũng của lão đã làm tinh thần bọn chúng chùng xuống.

Đại Mạc Xà Yêu cười lên hăng hắc, hắn cúi xuống đặt một bàn tay lên khối đá mà chân hắn đang đạp lên, vận chân khí và "bốp" một tiếng, khối đá mấy trăm cân bị chưởng lực của hắn bật bay kên, xẹt thẳng đến thân hình của lão già còn đứng sững, đập lão ngã xuống.

Sau đó Đại Mạc Xà Yêu như tên bắn, phi thân về hướng chiếc xe, tốc độ nhanh hơn tuấn mã gấp bội. Chỉ hai cái nhảy lên và xuống, hắn đã vượt qua mui xe, lướt tới bên cạnh con tuấn mã, con tuấn mã chạy thêm được mấy bước nữa đã hí lên

một tiếng bi thảm và ngã bịch xuống đất, chiếc xe từ sau lăn tới dụng vào con ngựa lập tức đứng lại.

Đầu con ngựa bị thủng một lỗ, máu từ đó chảy ra, hiển nhiên đã trúng phải ám khí đoạt mệnh của Đại Mạc Xà Yêu, một loại xà tiêu cực kỳ tà độc.

Đại Mạc Xà Yêu liên tiếp giết ba mạng người và một con tuấn mã, động tác cực kỳ nhanh nhẹn ngay cả bọn bịt mặt đồng đạo của hắn cũng không thể nào thấy rõ.

Đại Mạc Xà Yêu ngưng thần đứng bất động trước chiếc xe có mui, màn vẫn phủ kín đáo. Ba tên hắc y bịt mặt phía sau cũng đã phi thân đến và chậm rãi bước đến gần chiếc xe.

Từ đầu tới cuối, trong xe hoàn toàn không có một chút động tĩnh gì cả. Cho đến bây giờ, màn thảm kịch đẫy máu đã qua. Nếu có người trong xe, thì giờ này y đang đối đầu với giây phút sinh tử, vậy mà màn xe vẫn phủ kín chẳng hề lay động.

Bọn người che mặt vẫn bước chậm rãi đến, bên trong xe vẫn im phăng phắc.

Bước chân của bọn hắc y bất giác dừng lại. Cuộc chiến đấu sinh tử vừa qua, họ thản nhiên lạnh lùng nhưng giờ khắc này, đối diện với chiếc xe phủ màn hoa lệ im lìm, không biết tại sao, họ lại tự nhiên cảm thấy áy náy không yên. Trong màn, chắc chắn là có người, hơn nữa chắc chắn là một vị tiểu thư, bởi vì vừa rồi, lão già gầy kia đã lên tiếng xưng hô, cảnh giác người trong màn. Nhưng ba đại hán che mặt hung hăng như sát tinh, biết rõ trong màn có người, và là một vị tiểu thư, nhưng thần sắc lại tỏ ra lo lắng bất an.

Có phải trong xe có cơ quan giết người, làm cho bốn đại sát tinh này e sợ? Hay là người trong xe tiềm ẩn một khí thế vô thượng mà ngay cả bốn đại sát tinh này cũng bị áp lực đó uy hiếp ?

*****

Lúc bấy giờ, người tại hiện trường cảm thấy bất an, mà ngay trên đỉnh vách đá bên cạnh con đường núi này có mười hai con mắt của sáu con người loé lên những tia hoài nghi.

Sáu người đó đã từng tham gia vào kế hoạch đoạt báu vật với Tầm long đại hiệp Lại Bố Y, đó là Sử Siêu, Từ Phương Ngọc, Nguyễn Bích Nương, Đường Thanh Bình, Tư Mã Phúc, và Lý Nhị Ngưu! Vì muốn cứu Lại Bố Y đã bị Kim Hột Liệt bắt đi, sáu người ngày đêm cấp tốc lên đường tiến về phương bắc. Bôn ba gần một tháng trời, nhóm Sử Siêu mới tới con đường cổ Hàm Dương này thông đến kinh sư nước Kim.

Sử Siêu và các huynh đệ phát giác phía trước có việc bất thường nên vội nép vào một nơi khuất trên vách đá ven đường mà theo dõi. Nhưng lúc bấy giờ màn kịch bi tráng đã chấm dứt, nhóm Sử Siêu chỉ thấy trên cổ đạo thi thể của ba hán tử đang nằm đó và ba tên hắc y bịt mặt đang chậm rãi bước gần tới chiếc xe có màn phủ kín.

Lúc bấy giờ, Quỷ Linh Tinh khẽ giọng nói với Sử Siêu:

-Đại sư ca! Xông ra đi!

Sử Siêu chưa kịp đáp, Từ Phương Ngọc đã lên tiếng:

-Tứ sư đệ, xông ra để làm gì?

Quỷ Linh Tinh đáp:

-Phía dưới, người vô tội đi đường đã bị bọn cường đạo thảm sát. Trong xe nhất định là gia quyến của ba vị hán tử này, và họ sắp bị nguy hiểm. Chúng ta lộ kiến bất bình, không lẽ thấy chết mà không cứu hay sao?

Từ Phương Ngọc trầm tĩnh nói:

-Việc này không đúng đâu. Nơi này đã thuộc về lãnh thổ của nước Kim, lại ở gần kinh sư của họ, dưới chân thiên tử, sao lại có bọn thảo khấu ngông cuồng chặn đường khách bộ hành? Xem ra việc này có gì uẩn khúc, chúng ta muốn cứu người, thực sự không nên tuỳ tiện hành động được.

Sử Siêu gật đầu nói:

-Nhị đệ tâm tư cẩn mật, đã nhận định như vậy, tứ đệ chớ

nên nóng nảy.

Đường Thanh Bình vừa muốn cãi lại Từ Phương Ngọc, chợt nghe Sử Siêu nói, đành nuốt bực tức vào bụng. Chàng ta chẳng sợ trời chẳng sợ đất, sợ nhất gương mặt nghiêm nghị của đại sư ca. Đường Thanh Bình đưa mắt nhìn chăm chú xuống dưới đường, chẳng bỏ qua diễn biến ở dưới đó.

Lúc bấy giờ, ba người bịt mặt đã tiến gần sát chiếc xe, chỉ dưa tay ra là đã vạch được tấm màn che trên xe.

Người thủ lãnh trong bọn che mặt ôm quyền trước ngực làm lễ, hạ giọng nói:

-Xin mời công chúa hiện thân tương kiến!

Bức màn rũ hình như có hơi lay động, người che mặt bên trái như có hơi nóng nảy, năm ngón tay xoè ra, đưa tay muốn giật bức màn xuống. Tay hắn đưa đến nửa chừng lại bị người thủ lãnh bịt mặt khoát tay bảo ngừng lại.

Hắn lại dịu giọng nói:

-Xin công chúa hiện thân tương kiến. Nếu không, chớ trách bọn chúng tôi mạo phạm!

Cuối cùng, màn trên xe đã động. Từ chỗ hở của bức màn, một bàn tay ngọc đưa ra, áo màu xanh đậm làm nổi bật cổ tay trắng nõn nà!

Người che mặt bên trái vừa trông thấy, vội vươn bàn tay phải ra, xoay nửa vòng chụp lấy mạch môn của bàn tay ngọc đó. Hắn dự đoán bên trong màn nhất định có ẩn giấu vật gì rất hung hiểm, vì thế vừa thấy bàn tay nõn nà đưa ra, không dám sơ xuất, hắn vận tám phần công lực vào năm ngón tay chụp lấy nó.

Nào ngờ, trảo của hắn đã nắm được bàn tay ngọc ngà, mềm mại, như không có xương, hoàn toàn không có một chút nội công để kháng. Lúc người che mặt phát hiện điều kỳ lạ, hắn muốn thu nội lực lại nhưng làm sao kịp? Chỉ nghe thấy tiếng rắc rắc, cổ tay mềm mại đã bị hắn siết đến gãy nát. Chỉ nghe một tiếng hét thê thảm vang lên, và từ trong màn lăn ra một

cô gái khoảng mười lăm mười sáu tuổi, thân người run rẩy và đã hôn mê bất tỉnh vì quá đau đớn, thì ra đó là một cô gái ăn mặc theo kiểu tỳ nữ.

Tên che mặt vừa thấy rõ, trong lòng ổn định lại, liếc mắt nhìn người thủ lĩnh bịt mặt, ý muốn hỏi phải làm sao xử trí việc này?

Người thủ lĩnh bịt mặt lạnh lùng nói:

-Việc hôm nay tuyệt đối không thể để tiết lộ ra ngoài. Chỉ giữ một mình công chúa là đủ rồi!

Tên che mặt vừa ra tay lúc nảy, lập tức hiểu ngay ý nghĩa lời nói, hắn giơ chưởng vỗ nhẹ vào đầu của người tỳ nữ. Người thủ lĩnh bịt mặt cười lạnh lùng, bước tới một bước, nói:

-Công cháu đến giờ này vẫn chưa chịu lộ diện sao?

-Cường đạo nước Kim quả thật tàn nhẫn. Ngay cả một cô gái yếu đuối cũng không buông tha. Hừm hừm!

Chính ngay lúc đó, trên mui xe bốn người đột ngột đáp xuống, thân hình còn ở trên không, họ đã hét lên giận dữ.

Thì ra, lúc nhóm người Sử Siêu chính mắt thấy tên bịt mặt ra tay giết chết một cô gái yếu đuối như vậy, và không rõ tên thủ lĩnh bịt mặt nói khẽ cái gì, họ đâu còn nhẫn nại được nữa. Sử Siêu đã phi thân bay xuống trước, giây phút trước chàng còn căn dặn Đường Thanh Bình chớ nên nóng nảy, nhưng bây giờ, chính chàng là người phẫn nộ hơn vị tứ đệ gấp bội.

Bốn huynh đệ Sử Siêu đã chuẩn bị tư thế hành động, chỉ chờ bọn hắc y bịt mặt ra tay là họ động thủ ngay. Cho nên vừa thấy cảnh cô gái vừa bị thảm sát, Sử Siêu đã như con én lượn mình bay đến trước hơn ai hết, sau đó là ba sư đệ muội của chàng. Họ quyết đưa bọn tà ác này vào tử địa để đền nợ máu mà chúng vừa gây ra.

Biến cố bất ngờ này làm cho bọn hắc y thất sắc. Bấy giờ tên hắc y thủ lĩnh hoa mắt, mà ngay cả Đại Mạc Xà Yêu có bản lĩnh khó lường cũng kinh hãi. Hắn tự nghĩ, có đem toàn lực ra thi triển môn khinh công, về tốc độ còn có thể sánh với

người xuất hiện đầu tiên, nhưng về thân pháp linh hoạt, nhẹ nhàng hắn không thể nào sánh kịp.

Hắc y thủ lĩnh thấy tình thế trước mắt, biết rằng dùng phương sách cứng rắn nhất định là khó giải quyết, nên không dám vọng động khinh suất, hắn và hai tên hắc y kia tức tốc lùi ra phía sau mấy trượng để tránh địch tấn công, rồi mới ôm quyền nói:

-Xin hỏi các bằng hữu có gì chỉ dạy?

Sử Siêu phẫn nộ nói:

-Chỉ dạy cái quái gì? Tốt hơn là nói chuyện công bằng! Anh em ta đòi sự công bằng cho cô nương yếu đuối đã mất mạng dưới tay các ngươi!

Hắc y thủ lĩnh bịt mặt nói:

-Như thế nào gọi là công bằng?

Sử Siêu chưa kịp đáp, Quỷ Linh Tinh đã cười lớn nói:

-Chẳng có gì, tên vừa giết người tự vỗ vào sọ của hắn, hoặc do chúng ta làm giúp cho, như thế là vô cùng công bằng rồi!

Hắc y thủ lĩnh bịt mặt lạnh lùng nói:

-Việc vừa rồi là vạn bất đắc dĩ. Bốn vị muốn nhúng tay vào việc kẻ khác, thì không còn gì để nói. Nhưng nếu bốn vị rút lui, việc này hai bên đều có lợi.

Đường Thanh Bình nói:

-Nếu chúng ta không nhúng tay vào, thì đại công các người đã thành. Vàng bạc châu báu toàn bộ thuộc về các người, thì chúng ta có ích lợi gì chứ ?

Hắc y thủ lĩnh cười nhẹ nói:

-Nếu các vị nghĩ rằng chúng tôi là bọn cường đạo cướp của giết người, vậy thì các vị đã lầm và sai lầm rất lớn. Vàng bạc châu báu trong mắt của chúng tôi chỉ như đất phân mà thôi. Thế này vậy, các vị không nhúng tay vào việc này, vật trong xe và người trong xe do chúng tôi đem đi, còn toàn bộ vàng bạc châu báu do các vị đem đi.

Từ Phương Ngọc nghe xong, trầm tĩnh nói:

-Lời nói của các hạ cũng kỳ lạ thực. Nếu các vị chỉ vì người chứ không phải vì vàng bạc châu báu, tại sao lại vừa rồi ra tay ác độc giết bốn người tại đây? Không lẽ người trên xe còn có giá trị hơn vàng bạc châu báu hay sao?

Lời của Từ Phương Ngọc vừa nói ra đã đánh trúng tâm sự của người che mặt, mắt của hắn lập tức lộ hung quang, chiếu thẳng vào Từ Phương Ngọc nói:

-Việc này hoàn toàn không liên can gì đến các ngươi, vì thế ta đã chừa cho các ngươi một con đường sống! Các ngươi càng biết nhiều chừng nào, càng nguy hiểm đến sinh mạng các ngươi chừng nấy! Điều kiện ta đã nói ra, bằng lòng hay không hãy trả lời một câu là được rồi!

Từ Phương Ngọc trầm ngâm không đáp, muốn tìm một vài câu hỏi để tìm hiểu rõ hơn. Chính ngay lúc đó, cái màn phủ trên xe từ trước đến giờ vẫn bất động, bỗng nhiên xoạt một cái đã bị người bên trong giật rơi xuống. Sau đó, bên trong xuất hiện một thiếu nữ xinh đẹp, ăn mặc theo cách một vị tiểu thư đài các!

Người thủ lĩnh bịt mặt vừa trông thấy, dù hắn rất bình tĩnh, nhưng bây giờ không khỏi rung động, không tự chủ được cúi mình cung kính nói với thiếu nữ:

-Tình cảnh bất đắc dĩ!. . . Xin công. . . tha lỗi! Bây giờ xin theo chúng tôi lên đường!. . .

Thiếu nữ trên xe cười khanh khách, cắt lời của người bịt mặt, nói:

-Thưa các vị đại hiệp, xin chớ nghe người này nói bậy! Vừa rồi hắn khăng khăng bảo bản. . . tiểu nữ trao vàng bạc châu báu cho hắn. Tiểu nữ không bằng lòng, chúng đã ra tay giết bốn tuỳ tùng của tiểu nữ. . . Hu hu!. . .

Thiếu nữ chợt khóc oà, thảm thiết nói:

-Chúng rõ ràng là bọn cường đạo độc ác, sao lại chịu chia vàng bạc châu báu cho các vị? Nếu các vị trúng gian kế của chúng, chẳng những tiểu nữ chết không có đất chôn, mà các vị

cũng đừng hòng nghĩ đến việc sống sót mà ra khỏi con đường Hàm Dương này. Hu hu!. . .Phúc. . . bá ơi! Bá bá chết sao quá thê thảm! Bọn cường đạo tàn nhẫn bẻ cổ bá bá chết một cách tức tưởi thế này!

Thiếu nữ khóc thê thảm, biểu lộ nỗi cực kỳ kinh hoàng và đau khổ. Mọi người nghe càng động lòng tội nghiệp, người phẫn nộ nhất là người cùng thân phận nữ nhi như nàng, Nguyễn Bích Nương giận dữ nói:

-Ai ra tay tà độc bẻ cổ người sống như thế?

Lúc bấy giờ Đại Mạc Xà Yêu cất tiếng cười hung ác nói:

-Chính lão phu vặn cổ lão đấy, thì sao chứ? Lão phu chưa từng vặn cổ đàn bà con gái, nhưng nếu nha đầu ngươi nhiều chuyện, thì e rằng lão phu hôm nay phải thay đổi luật lệ thôi!

Đại Mạc Xà Yêu vừa lên tiếng, nhóm Sử Siêu lập tức cảm thấy màng nhĩ bị chấn động đến nhức nhối, bây giờ họ mới biết người nãy giờ đứng bất động, luận về võ công rõ ràng hắn vượt rất xa ba người bịt mặt kia.

Nguyễn Bích Nương vừa chạm nhãn quang của Đại Mạc Xà Yêu, bất giác thân người nàng run lên, tự nhiên bước gần đến sát Sử Siêu hơn, nàng phát giác người này tuy bịt mặt, nhưng mắt của hắn chiếu ra những tia lạnh lùng tàn nhẫn khiến người ta phải khiếp sợ. Nguyễn Bích Nương từ khi rơi vào hiểm cảnh cùng với Sử Siêu, nàng đã nguyện trọn đời gởi thân cho chàng, trong lúc khiếp sợ bất giác nàng nép sát vào người Sử Siêu, như muốn được chàng che chở.

Sử Siêu thấy người mình yêu bị kinh hoàng, chàng lại càng phẫn nộ hơn. Sử Siêu và Từ Phương Ngọc trao đổi nhau một cái nhìn, ý bảo chàng sẽ đơn đả độc đấu với tên hung sát này, ba huynh đệ hợp lực đấu với ba tên bịt mặt còn lại. Nhưng Từ Phương Ngọc khẽ lắc đầu, tỏ ý không thể được, tên hung sát này rất lợi hại, một mình Sử Siêu đấu với hắn rất nguy hiểm, ngầm ra hiệu bảo Sử Siêu phải phối hợp với tam sư muội để đấu với tên hung sát này, còn ba tên bịt mặt kia, Từ Phương

Ngọc và Đường Thanh Bình có thể đối phó được.

Sử Siêu và các sư đệ, tâm ý tương thông, ai cũng lo bảo vệ huynh đệ mình trước bất kể sinh mạng bản thân phải gặp nguy hiểm. Sử Siêu biết hai sư đệ liên thủ đấu với ba tên bịt mặt, tuy không thắng, cũng đủ sức tự bảo vệ, nên chàng quyết định cùng với Nguyễn Bích Nương diệt trừ tên đại hung sát này trước, bọn còn lại sẽ không còn đáng lo. Sử Siêu khẽ giọng nói với Nguyễn Bích Nương:

-Tam sư muội tiến lên!

Âm thanh chưa dứt, Sử Siêu và Nguyễn Bích Nương như hai mũi tên, bắn thẳng về phía Đại Mạc Xà Yêu.

Từ Phương Ngọc biết tình hình hôm nay như dây cung đã giương ra, không thể không bắn, nên lập tức cùng Đường Thanh Bình phi thân về phía tên hắc y thủ lĩnh, vừa xuất động đã ra chiêu quyết tử cầu sinh, tấn công.

Sự phối hợp tấn công của hai huynh đệ, Từ Phương Ngọc quả nhiên lợi hại. Hai chàng biết lấy hai chọi ba, nếu phân lực lượng ra, thế trận sẽ bất lợi. Bây giờ hai người lập tức tập kích tên thủ lĩnh, đưa hắn vào tuyệt cảnh trước, hai tên bịt mặt kia nhất định sẽ xông vào cứu chủ soái, nhưng không dám tự do thi triển độc chiêu vì sợ phạm nhằm chủ soái. Ưu thế của chúng đã bị bọn Từ Phương Ngọc hoá giải bằng kế "vây Ngụy cứu Triệu".

Quả nhiên dưới sự phối hợp tập kích của hai sư huynh đệ, hắc y thủ lĩnh bất ngờ bị rơi vào thế hoàn toàn bất lợi, khó kịp chống trả. Hai tên bịt mặt còn lại, quả nhiên không thể không cứu, nhưng vì sự an nguy của chủ soái, chúng do dự không dám xuất chiêu mạnh dạn. Do đó uy lực tấn công cũng giảm bớt rất nhiều. Phe Từ Phương Ngọc lấy hai chọi một, theo đúng đối sách, họ ứng phó dễ dàng, không đến nỗi vất vả lắm.

Quỷ Linh Tinh cười lớn nói:

-Nhị sư ca, kế sách này gọi là gì?

Từ Phương Ngọc mỉm cười nói:

-Đây là kế vây nước Nguỵ để cứu nước Triệu, trong Càn Khôn sách của Khổng Minh Gia Cát công!

Đường Thanh Bình cười lớn nói:

-Hay lắm! Nhị sư ca quả nhiên là môn đồ đắc ý của Gia Cát công! Chỉ một thời gian ngắn ngũi, đã ứng dụng được phép dùng binh của ông ấy, khiến bọn cường đạo phương bắc hiểu rõ sự lợi hại của ông ta!

Đường Thanh Bình cười lớn rồi vươn tay ra, thủ chỉ điểm mạnh vào đại huyệt trên ngực hắc y thủ lĩnh. Hắn biết chỉ lực của chàng lợi hại, vừa muốn lách mình tránh thì từ phía sau, Từ Phương Ngọc đã cấp tốc vỗ một chưởng. Hắc y thủ lĩnh bị dồn vào thế bí, buộc lòng phải dùng chiêu Đảo địa hồ lô, lăn tròn xuống đất mới thoát khỏi thế hiệp công của hai sư huynh đệ. Nhưng hắn vừa bật dậy thì đã bị rơi vào thế hiệp công trước và sau tiếp theo của hai người. Hai tên bịt mặt ở bên ngoài chỉ do do dự dự tiến theo Từ Phương Ngọc và Đường Thanh Bình thỉnh thoảng mới đâm một nhát. Từ Phương Ngọc cố tình để lộ sơ hở, dụ chúng đâm vào tên chủ soái, hắn hoảng hốt rút kiếm về, không kịp phòng bị, bị Từ Phương Ngọc đánh cho một chưởng!

Ba tên bịt mặt bị Từ Phương Ngọc và Đường Thanh Bình liên tiếp tấn công, đến nỗi tay chân chúng cuống cuồng, tức giận, kêu la oai oái. Chúng hiểu rõ, một đấu một, chúng vẫn có thể cầm chân đối thủ, huống chi chúng có ba mà đối phương chỉ có hai, rõ ràng chúng chiếm ưu thế hơn, vậy mà ngược lại chúng bị hai người dồn vào thế bị động, không kịp ứng phó.

Người Kim đâu biết rằng, đây là kế sách kỳ diệu được ghi trong quyển Càn Khôn bí kíp, vốn là tâm huyết của Gia Cát Khổng Minh. Tuy chỉ mới thí nghiệm vào việc nhỏ nhoi trong phương diện sử dụng chiêu thức đối địch, người Kim tuy mạnh cũng phải rơi vào cảnh nguy hiểm bất lợi trước rồi.

Lúc bấy giờ, thiếu nữ ngồi trong xe cao hứng vỗ tay nói:

-Phải rồi! Tuyệt lắm! Tuyệt lắm! Ba lão hán đấu không lại hai tiểu tử! Quả thực mất mặt!

Nghe thiếu nữ nói vậy, ba tên hắc y giận đỏ mặt, nhưng có cách nào hơn. Đối phương không phải là những kẻ tầm thường, hai người đã hợp lực chiếm ưu thế, như thiên la địa võng, hắc y thủ lĩnh không còn cách nào thoát được.

Ba tên hắc y bịt mặt càng lúc càng giận, càng giận lại càng rối, chẳng mấy chốc, mỗi người đều bị trúng một chỉ một chưởng của Đường Thanh Bình và Từ Phương Ngọc. Tuy chưa đến nỗi mất mạng, nhưng khí huyết cũng đảo lộn, chân khí muốn tán ra ngoài. Ba người càng đánh càng kinh hãi, chúng biết rõ nếu tiếp tục như thế chắc chắn là sẽ bại trận, nhưng không có cách nào giải cứu.

Hắc y thủ lĩnh bất giác liếc nhìn về phía Đại Mạc Xà Yêu, hy vọng hắn dùng ma công tuyệt thế sớm giải quyết đôi nam nữ thanh niên kia, rồi đến giải cứu hắn.

Đường Thanh Bình hiểu rõ tâm ý của hắn, cười lạnh lùng nói:

-Ngươi chớ hy vọng có người tiếp cứu. Tên hung sát của ngươi đụng phải đại sư ca và tam sư thư của ta coi như là xúi quẩy rồi. Trong thiên hạ người có thể chống được sự hợp lực tấn công của hai người, sợ chưa chào đời nữa!

Hắc y thủ lĩnh tức giận nói:

-Người làm sao biết hắn địch không lại? Hiện giờ huynh muội của ngươi gặp ma quỷ, đã bị đánh bật ra rồi kìa! Chẳng mấy chốc chúng sẽ thành oan quỷ ở vùng đại mạc này!

Đường Thanh Bình không tức giận, ngược lại cười giòn, thừa lúc hắn phân tâm, chàng điểm trúng một chỉ, vừa nói:

-Ngươi biết cái gì? Đại sư ca và tam sư thư ta chưa xuất tuyệt chiêu ra thôi. Tên hung sát của ngươi nếu buộc họ xuất tuyệt chiêu ra, thì chính là giờ chết của hắn đã đến rồi!

Quả thực, cuộc đấu giữa Sử Siêu, Nguyễn Bích Nương với

Đại Mạc Xà Yêu đã đến giai đoạn sinh tử.

Ba người trong giây lát đã trao đổi một số chiêu chính diện, hai bên đều rõ sự lợi hại của đối phương, nên tuyệt đối không dám khinh suất. Sử Siêu chợt thấy Đại Mạc Xà Yêu có cử chỉ quái dị, bụng hắn đột ngột phình lên, chàng vội kéo tay Nguyễn Bích Nương, hai người hội ý, lập tức lui ra sau nửa trượng.

Sử Siêu đưa mắt nhìn Nguyễn Bích Nương, biểu hiện ý cho biết:

-Đối phương sắp xuất chiêu sát thủ.

Nguyễn Bích Nương hiểu ý nói:

-An tâm đi! Huynh cũng phải cẩn thận đấy.

Sử Siêu thấy Nguyễn Bích Nương đã chờ đợi trong tư thế chuẩn bị, chàng biết rõ chiêu "Cứu mệnh nhất đao" lợi hại của nàng, nên rất an tâm., Sử Siêu đột nhiên cất tiếng hú dài, thân vọt lên, xẹt thẳng đến tấn công Đại Mạc Xà Yêu. Lúc bấy giờ, thân chàng nhẹ nhàng như con diều giấy, theo gió mà bay, song chưởng như cánh bướm chập chờn, vun vút chụp lên đầu Đại Mạc Xà Yêu.

Đại Mạc Xà Yêu sắp xuất chiêu sát thủ, chợt thấy Sử Siêu cất mình lên cao trên không, đánh từ trên xuống, trông rất nhẹ nhàng. Hắn thầm mừng rỡ tự nhủ:

-Một chiêu yếu ớt như thế mà dám thi triển trước mặt lão phu ư?

Nhưng hắn lập tức cảm thấy có điều không ổn, bởi vì bóng chưởng của đối phương chưa đến nhưng kình khí vô hình đã bao trùm toàn thân của hắn. Đại Mạc Xà Yêu chẳng những cảm thấy nghẹt thở, mà ngay cả nội lực của hắn vừa vận lên để xuất chiêu, cũng đã bị ép ngược vào cơ thể.

Đại Mạc Xà Yêu bây giờ đã biết sự lợi hại của Sử Siêu, hắn vội vàng vận chân khí, dùng nội lực chống trả lại luồng kình khí của Sử Siêu ập xuống. Nhưng đã chậm một bước, bởi vì song chưởng của chàng đã đến trên đầu hắn. Đại Mạc Xà Yêu

bắt buộc phải tiếp chiêu sát thủ của Sử Siêu, nhưng song chưởng của chàng đã biến hoá liên tiếp, một chưởng hoá thành hai chưởng, hai chưởng biến thành bốn chưởng, bốn chưởng biến thành tám chưởng! Đại Mạc Xà Yêu mỗi lần tiếp chưởng thì chưởng của đối thủ đã nhân lên gấp bội.

Dần dần chỉ thấy bóng chưởng bao trùm cả một vùng không gian, giống như bươm bướm chập chờn vỗ cánh bay trong vườn hoa, kín như lưới tơ, hoàn toàn phong tỏa Đại Mạc Xà Yêu vào trong. Hắn đỡ được bên trái thì để lộ bên phải, đỡ ở trên thì để hở ở dưới, tránh được phía trước thì phía sau đã bị tập kích, tay chân rối loạn. Nhưng Đại Mạc Xà Yêu không thể không đỡ, không thể không tránh, bởi vì ba mươi sáu đại huyệt trên toàn thân của hắn đều bị phủ kín, tuy chưa trúng huyệt, nhưng đại huyệt bị kình khí bức đến cảm thấy đau đớn vô cùng. Nếu thực sự trúng huyệt thì dù Đại Mạc Xà Yêu có thần công tuyệt thế, hắn cũng biết khó mà chịu nổi, không chết cũng bị thương nặng.

Đại Mạc Xà Yêu tay chân cuống cuồng, kêu oai oái liên tiếp, và chỉ một chút phân tâm, huyệt Khế Mạch sau lỗ tai đã bị trúng một chưởng của Sử Siêu. Đại Mạc Xà Yêu có hộ thể thần công, phản kích được phân nửa kình khí của Sử Siêu, nhưng phân nửa kình khí còn lại vẫn ập vào lỗ tai của hắn, đau đớn như dao đâm. Hắn choáng váng, lảo đảo, suýt té xuống đất.

Lúc bấy giờ chẳng những Đại Mạc Xà Yêu đau đớn và biết rõ sự lợi hại của Sử Siêu, mà ngay cả Nguyễn Bích Nương đang đứng cảnh giác bên ngoài cũng ngầm kinh ngạc, vui mừng nói thầm:

-Lạc Diệp Phi Hoa Hồ Điệp chưởng quả thực là tuyệt vời!

Đại sư ca có thể đem Thất chỉ hoá tam thiên tuyệt kỹ của Phong Tửu Quái sư bá dung hợp với chưởng pháp để dùng kình khí âm nhu của nó, tên hung sát này bất hạnh lãnh đủ!

Quả thực tuyệt kỹ Sử Siêu vừa thi triển, là chàng đã dung

hội tuyệt kỹ của sư môn và Lạc Diệp Phi Hoa Hồ Điệp chưởng do chàng sáng tạo. Từ khi ngộ được tuyệt kỹ Hồ Điệp chưởng này, chàng chưa có dịp thi triển, bởi vì khuyết điểm duy nhất của bộ chưởng pháp này là phải gặp địch thủ cực mạnh, nếu không, nó không thể phát huy hết uy lực. Cho dù thất quái Hỉ, Nộ, Ai, Lạc, Oán, Si, Điên, nó cũng không phát huy được. Chàng tưởng gặp được Kim Hột Liệt sẽ giao chưởng với hắn một lần, nhưng tiếc rằng không có cơ hội. Nào ngờ hôm nay sắp vào nước Kim, lại gặp tên Đại Mạc Xà Yêu cùng hung cực ác này, một dịp để chàng thí nghiệm chưởng pháp do mình sáng tạo xem lợi hại cỡ nào. Khuyết điểm duy nhất của Lạc Diệp Phi Hoa Hồ Điệp chưởng cũng chính là sở trường của nó. Đối thủ càng mạnh, uy lực của nó càng mạnh giống như dùng chùy sắt đánh vào da trống, sức đánh càng mạnh, thì sức đàn hồi của da trống càng dữ dội.

Đại Mạc Xà Yêu quả không hổ danh là tên đại hung sát đệ nhất vùng đại mạc. Hắn và Sử Siêu giao đấu một lúc, bị vài thất lợi nhỏ, là đã hiểu ngay uẩn khúc bên trong. Hắn hiểu rõ nếu tiếp tục liều mạng phản kích chắc chắn sẽ tìm chỗ chết, nên lập tức thay đổi cách đánh, thân pháp của hắn trở nên chậm rãi hơn, chưởng lực phát ra như có như không, như lưỡi con độc xà co duỗi, lựa người mà cắn, tính trước rồi mới động sau. Quả nhiên thế chưởng của Sử Siêu theo đó mà chậm dần.

Đại Mạc Xà Yêu thấy thế, trong lòng rất mừng, biết rằng mình phán đoán không sai, dụng phải loại chưởng pháp này, nếu nương vào lực phản kích mà thủ thắng chắc chắn tự rước thất bại. Hắn đổi dùng phương pháp lấy âm đối phó với âm, lấy nhu tiếp nhu, ứng phó với Sử Siêu, một mặt vừa ngầm tụ chân khí, chờ đúng thời cơ để tung chiêu sát thủ.

Sử Siêu bấy giờ trong bóng chưởng, đã phát giác thái độ của Đại Mạc Xà Yêu có điều gì khác lạ, cho rằng hắn sắp ra chiêu tàn độc, trong lòng rất mừng, nếu hắn dùng tuyệt đỉnh thần công phản kích, chính là giờ chết của hắn đã đến.

Nào ngờ Đại Mạc Xà Yêu không dùng thần công tuyệt đỉnh phản kích, hắn ngầm tụ chân khí, không phải hướng thẳng vào Sử Siêu, mà ngược lại hướng lên không bắn lên!

Một tiếng "bốp" vang lên, trong luồng chân khí của Đại Mạc Xà Yêu như có một vật chợt nổ ở trên không, phát ra những tiếng "vút, vút, vút".

Sử Siêu còn kinh ngạc, thì Nguyễn Bích Nương đột nhiên thất thanh hét lớn:

-Cha chả! Có rắn độc, không xong rồi, bốn phía đều có độc xà bò tới.

Thanh âm nàng chưa dứt, thiếu nữ trên xe đột nhiên kinh hoàng hét lên như gặp yêu quái:

-Rắn, rắn, mẹ ôi! Rắn độc bò lên xe của ta!

Thiếu nữ hét lớn, rồi không biết can đảm từ đâu nhập vào người, nàng nhảy xuống xe co giò chạy trối chết. Nhưng điều kỳ lạ là các con độc xà dường như có linh tính, thiếu nữ muốn chạy sang trái hay sang phải thì chúng đều cất đầu lên đón, nhưng nếu nàng chạy về phía trước thì chúng chậm rãi đuổi theo phía sau, dường như muốn ép nàng chạy vào một nơi nào đó. Thiếu nữ kêu lên oai oái, kinh hoàng, chỉ một lúc đã chạy hơn mấy mươi trượng!

Hoàn cảnh của Nguyên Bích Nương không hơn thiếu nữ bao nhiêu. Nữ nhi thì sợ rắn, nên nàng cũng không ngoại lệ. Nàng thấy trước mắt sau lưng đều có rắn bò tới, nên sợ đến tay chân mềm nhũn, bây giờ Nguyễn Bích Nương dù có võ công tinh thâm cỡ nào cũng không thi triển được, cho dù "Cửu mệnh nhất đao" cũng chỉ giết được một con mà thôi, trong khi đó có cả ngàn con bò đến.

Từ Phương Ngọc và Đường Thanh Bình cũng đã rơi vào cảnh nguy hiểm. Kế sách "Vây Ngụy cứu triệu" đang trên đà thắng thế, nhưng sau khi nghe tiếng hú của Đại Mạc Xà Yêu, ba tên hắc y bịt mặt tinh thần lập tức phấn khởi như binh cứu viện đã tới, chúng bắt đầu lấy lại ưu thế đưa hai chàng vào

thế hạ phong.

Từ Phương Ngọc và Đường Thanh Bình, sau những tiếng hét hốt hoảng của thiếu nữ và Nguyễn Bích Nương, cũng phát hiện những con rắn độc trước sau bò đến họ. Có điều kỳ lạ là chúng chỉ muốn cắn hai người mà không hề tỏ vẻ bất lợi đối với ba tên bịt mặt, trái lại còn có vẻ sợ chúng. Hai huynh đệ chỉ cần dạp sai một bước là bị chúng cắn ngay, do đó từ ưu thế ban đầu, họ hoàn toàn rơi vào thế bất lợi, bốn mặt đều bị tấn công.

Sử Siêu cũng rơi vào tình thế nguy hiểm y như hai vị sư đệ, bởi vì bộ pháp của chàng chậm lại do đàn rắn độc trên mặt đất, nên chưởng pháp của chàng cũng giảm đi uy lực. Sử Siêu mặc dù biết rõ đây là độc chiêu "Xà yêu pháp" của Mạc Đại Xà Yêu, nhưng không có cách nào khắc chế, nếu tiếp tục dằng co, chàng và các huynh đệ sớm muộn gì cũng bị độc xà cắn chết.

CHIÊU DƯƠNG CÔNG CHÚA

Từ Phương Ngọc biết rõ nguy cơ sắp đến, nhưng chàng lâm nguy không hề kinh sợ, tình cảnh càng nguy, chàng càng bình tỉnh, đó là ưu điểm của chàng. Một ý tưởng chợt loé lên trong đầu Từ Phương Ngọc, lập tức chàng hét lớn:

-Ám Độ Trần Thương.

Vừa dùng toàn lực đánh bật tên thủ lĩnh bịt mặt lui ra một trượng.

"Ám Độ Trần Thương" là mưu kế của Khổng Minh khéo dùng trong binh pháp để đối phó với Tào Tháo. Lúc đó Khổng Minh xuất binh ở Quang Trung, và Hán Trung, ông dùng kế sách "Minh Tu Sạn Đạo, Ám Độ Trần Thương", bất ngờ tấn công Tào Tháo không kịp trở tay.

Từ Phương Ngọc sau khi tiếp nhận "Càn Khôn sách" của Khổng Minh, chàng dã nghiên cứu và thông hiểu được binh pháp, mưu lược và chiến thuật trong bộ sách đó. Thường khi

hay trò chuyện cùng các sư huynh đệ. Cho nên, khi Từ Phương Ngọc hét lớn câu "Âm Độ Trần Thương" thì Sử Siêu, Nguyễn Bích Nương, và Đường Thanh Bình đều hiểu ngay dụng ý của chàng.

Nhưng bọn Đại Mạc Xà Yêu và ba tên hắc y bịt mặt thì mù tịt. Vừa nghe Từ Phương Ngọc quát lên như thế, chúng bất giác rợn người, không biết bốn thanh niên này sẽ sử dụng thế trận kỳ bí gì.

Trong lúc tên hắc y thủ lĩnh hơi phân tâm, Từ Phương Ngọc và Đường Thanh Bình đồng loạt xuất chiêu, kẻ chỉ người chưởng dùng tuyệt chiêu tấn công như chớp vào hắc y thủ lĩnh, dường như bất kể đàn rắn độc dưới chân.

Chiêu quyết tử của hai huynh đệ lập tức dồn hắc y thủ lĩnh vào hiểm cảnh. Hai tên bịt mặt còn lại, thấy chủ soái rơi vào cảnh nguy hiểm, dĩ nhiên chúng không thể không cứu. Từ Phương Ngọc và Đường Thanh Bình đột ngột biến chiêu, thế công từ bên trong chuyển ra ngoài, vút vút hai tiếng, hai chiêu đánh thẳng về tên bịt mặt bên ngoài.

Hai tên bịt mặt hoàn toàn bất ngờ, chỉ còn kịp hốt hoảng nhảy lùi ra sau cả trượng để bảo toàn sinh mệnh. Thừa lúc đó, Từ Phương Ngọc và Đường Thanh Bình nhanh như hai mũi tên bắn, song song bắn mình ra ngoài.

Nhưng giữa đường, hai người tách ra, Đường Thanh Bình hướng về phía thiếu nữ trên xe lướt tới, chỉ hai cái tung người lên xuống, chàng đã đến bên cạnh thiếu nữ, ôm ngang thắt lưng của nàng rồi phi thân chạy đi.

Hắc y thủ lĩnh thấy thế, hốt hoảng dẫn hai tên bịt mặt bắn mình đuổi theo Đường Thanh Bình ráo riết.

Từ Phương Ngọc trên không đảo một vòng, rồi xẹt đến phía Đại Mạc Xà Yêu, khẽ giọng nói:

-Tam sư muội, hãy lui! Đi tiếp ứng sư đệ!

Âm thanh chưa dứt, Từ Phương Ngọc đã phi thân tới tấn công một chiêu cực kỳ lợi hại về phía Đại Mạc Xà Yêu. Trong

ba sư huynh đệ, Từ Phương Ngọc sở trường về ngoại công, cộng thêm mưu trí hơn người nên nổi danh là "Thiết Thủ Phán Quan". Lúc bấy giờ, Từ Phương Ngọc dùng toàn lực đánh ra một chưởng, uy lực cực kỳ hùng mạnh, chưởng lực chưa đến, kình khí đã phát ra vù vù, chấn động như sấm nổ, nhắm vào thiên linh cái của Đại Mạc Xà Yêu đánh xuống.

Đại Mạc Xà Yêu thấy Từ Phương Ngọc dùng ngạnh công, chiêu thức sắc như đao chém bùn. Nếu không sử dụng thần công chống trả, thì không cách nào tiếp chiêu. Tình thế bắt buộc hắn không thể không phát huy nội lực, nghiến răng, song chưởng từ dưới đẩy lên, một luồng kình lực vừa hùng mạnh vừa tanh hôi phát ra, nghinh đón kình lực của Từ Phương Ngọc từ trên đánh xuống.

Từ Phương Ngọc biết rõ sự lợi hại của "Xà công", nên không dám trực tiếp giao thủ. Chàng vừa muốn biến chiêu, thì Sử Siêu chẳng những không tránh né, song chưởng của chàng như hồ điệp xuyên hoa, liền nghinh đón trực tiếp kình lực của Đại Mạc Xà Yêu.

Đại Mạc Xà Yêu lập tức cảm thấy kình lực của mình như trút vào một đầm nước không đáy, cho dù liều mạng đẩy nội lực ra, nó vẫn có đi mà không về. Hắn kinh hoàng nghĩ thầm:

-Nếu tiếp tục thế này, thì sẽ trúng kế tên tiểu tử này! Hắn hút hết nội lực của lão phu, một khi hắn phản kích, e rằng lão phu sẽ tuyệt mạng dưới tay tiểu tử này?

Đại Mạc Xà Yêu nghĩ tới đó, bất kể sĩ diện, chỉ cần bảo toàn cái mạng già của lão là đủ rồi, hắn đột nhiên dùng toàn lực hú lên một tiếng vang dội.

Nghe tiếng hú của Đại Mạc Xà Yêu, đàn rắn độc cả ngàn con dưới như nổi điên lên, ào ào cất mình vươn đầu cao lên khỏi mặt đất tạo thành một bức bình phong ngăn giữa Đại Mạc Xà Yêu và huynh đệ của Sử Siêu. Nội lực của Sử Siêu tích trữ bây giờ không thể không phát ra, song chưởng chàng đẩy mạnh ra, nội kình "Xà công" tanh hôi của Đại Mạc Xà Yêu mà

chàng tích tụ xoay tròn theo chưởng lực của chàng nãy giờ lập tức phản kích trở lại, uy mãnh như một con đại mãng xà nặng ngàn cân phóng tới bức bình phong rắn vừa dựng lên, lập tức hàng ngàn con rắn bị đứt ra từng đoạn, máu bắn tung toé cả một vùng.

Nhưng Đại Mạc Xà Yêu, nhờ bức màn rắn che chở đã biến dạng lúc nào. Sử Siêu muốn đuổi theo, nhưng Từ Phương Ngọc vội ngăn lại, nói:

-Cứu người khẩn cấp hơn.

Sử Siêu nghe nói lập tức tỉnh ngộ, hai người đồng loạt phi thân chạy về hướng Đường Thanh Bình, nhanh như tên bắn. Sử Siêu và Từ Phương Ngọc khinh công đều cao hơn Đường Thanh Bình một bậc, hơn nữa Đường Thanh Bình còn vác thiếu nữ trên người, vì thế chỉ chạy giây lát, là họ nghe khu rừng phía trước có tiếng người đang đánh nhau. Quả thực Đường Thanh Bình và Nguyễn Bích Nương đang vất vả giao đấu với ba tên bịt mặt.

Sử Siêu và Từ Phương Ngọc như tia chớp xẹt lướt tới chỗ giao đấu. Từ xa Đường Thanh Bình và Nguyễn Bích Nương một mặt lo đối mặt với ba tên bịt mặt, một mặt lo bảo vệ thiếu nữ, tay chân luống cuống rõ ràng đang ở thế nguy hiểm. May mắn là ba tên bịt mặt không dám làm tổn hại đến thiếu nữ, vì thế, tuy nói hai người bảo vệ thiếu nữ, nhưng ngược lại thiếu nữ trở thành bình phong che chắn cho họ. Cứ mỗi lần nguy cấp, thiếu nữ chợt thất thanh kêu lên kinh hoàng, bọn bịt mặt kia phải thu kiếm về, có lúc vì cố gắng rút kiếm về chúng phải lảo đảo, làm cho thiếu nữ lại bật cười thích thú.

Nhất thời, Đường Thanh Bình và Nguyễn Bích Nương đấu ngang ngửa với ba tên bịt mặt. Đường Thanh Bình cặp mắt bén nhạy, từ xa đã thấy hai vị sư ca vun vút đang chạy đến, chàng mừng rỡ hét lớn:

-Tuyệt quá, hai sư ca đến thì tuyệt quá! Mau giúp tiểu đệ thu thập ba tên cường đạo này đi!

Tên hắc y thủ lĩnh thấy hai huynh đệ Sử Siêu đang chạy đến, y hiểu rằng người này ngay cả Đại Mạc Xà Yêu cũng không địch lại, bây giờ hắn lại đến đây trợ chiến, việc hôm nay chắc chắn hoàn toàn thất bại. Nếu tiếp tục dằng co thì cả sinh mệnh của hắn cũng phải bỏ lại nơi này. Nghĩ đến đó, hắc y thủ lĩnh thở hắt một cái, nói:

-Rút lui! Bảo toàn thực lực rồi sẽ tính sau!

Thủ lĩnh bịt mặt vừa bảo "rút lui" thì hai tên bịt mặt kia lập tức lùi về trước mặt hắn, hoành kiếm bảo vệ, đợi khi tên thủ lĩnh lui ra sau mấy trượng an toàn, hai người mới cấp tốc thoái lui.

Tiến và lui của họ đều có nguyên tắc, Đường Thanh Bình muốn truy kích, cũng khó mà ra tay.

Đến lúc Sử Siêu và Từ Phương Ngọc chạy đến thì ba tên hắc y bịt mặt đã rút lui quá xa rồi.

Nếu Sử Siêu và Từ Phương Ngọc đuổi theo thì còn có thể kịp, nhưng Từ Phương Ngọc đột nhiên nói:

-Bỏ đi, những tên này nhất quyết không phải là cường đạo đâu!

Đường Thanh Bình ngạc nhiên nói:

-Nhị sư ca không lẽ đã hiểu rõ lai lịch của bọn này sao?

Từ Phương Ngọc mỉm cười, chăm chú nhìn thiếu nữ nói:

-Những người bịt mặt đó đã không phải là cường đạo cướp của giết người, thì cô nương đây chắc chắn là không phải con nhà dân dã tầm thường!

Thiếu nữ bấy giờ đã bình thản đứng trước mặt bốn huynh đệ Sử Siêu, dường như việc vừa xảy ra giây phút trước đây, do bản thân nàng mà đã có màn bi kịch diễn biến cực kỳ thảm khốc, hoàn toàn chẳng có liên hệ gì đến nàng cả. Thiếu nữ nghe Từ Phương Ngọc nói, liền cười khanh khách nói:

-Họ sao không phải là bọn cường đạo cướp của giết người? Tiểu nữ sao không phải là con nhà dân dã tầm thường.

Từ Phương Ngọc mỉm cười nói:

-Những người bịt mặt tuy hành động hung hăng, nhưng đối với cô nương rất là cung kính, hơn nữa ý đồ của họ là nhắm vào bắt giữ người chứ không phải là đoạt vàng bạc châu báu. Thử hỏi cả thiên hạ này có bọn cường đạo cướp của giết người nào mà lại có hành động như thế? Cho nên họ không phải là cường đạo, còn cô nương dĩ nhiên không phải là con nhà dân dã tầm thường. Nếu như Từ mỗ đoán không sai, thân thế của cô nương ở đất này rất là cao quý, ngược lại chúng tôi là bọn phàm phu tục tử lại đi lo chuyện bao đồng!

Thiếu nữ hơi sửng sốt giật mình, rồi lại cười khanh khách nói:

-Cho dù họ không phải là cường đạo cướp của giết người, nhưng cũng không thể quả quyết tiểu nữ không phải là con nhà dân dã. Hơn nữa làm sao nói thân phận tiểu nữ cao quý và làm sao nói các vị lo chuyện bao đồng? Không lẽ các vị là những nhân sĩ hiệp nghĩa, ngay cả một người con gái yếu đuối bị hà hiếp cũng không chịu ra tay giải cứu hay sao?

Từ Phương Ngọc mỉm cười không nói. Đường Thanh Bình như rất có thiện cảm với cô gái, nghe nói thế vội nói:

-Phải rồi, nhị sư ca! Nhị sư ca, sao lại nói chúng ta làm chuyện bao đồng chứ?

Từ Phương Ngọc mỉm cười, nhìn cô gái một cái rồi nói:

-Nơi đây là dưới chân thiên tử của Kim triều, làm sao có cường đạo bạo gan xuất hiện? Người có thể làm cho bọn cao thủ tuyệt đỉnh đó sợ hãi, chỉ có một khả năng thôi, đó là quan đại thần hay quý nhân trong hoàng tộc. Nhưng cô nương tuyệt đối không phải là con nhà quan, do đó chỉ có một khả năng duy nhất, thân phận của cô nương không phải là quận chúa thì cũng phải là công chúa! Những người bao vây tấn công cô nương, là một đại thần trong triều đang có mưu đồ riêng.

Từ Phương Ngọc vừa nói ra lời đó, sắc mặt thiếu nữ chợt thay đổi. Nhưng liền sau đó tỏ vẻ tán thưởng, nên cười khanh khách nói:

gái cưng của ông ta. Việc này nên xử trí sao đây?. . . Hơn nữa, tại sao bọn bịt mặt lại dám bắt cóc một vị công chúa uy quyền?

Từ Phương Ngọc suy nghĩ chưa biết phải nói thế nào, thì Đường Thanh Bình buột miệng cười khổ nói:

-Chuyện này cũng tốt đấy chứ! Liều sinh quyết tử cứu người, không dè lại cứu được vị công chúa nước Đại Kim!

Chiêu Dương công chúa nghe thế, liền cười giòn, nàng liếc nhìn Đường Thanh Bình một cái rồi ngọt ngào nói:

-Vị tiểu huynh đệ này bế ta chạy rất nhẹ nhàng, thoải mái. Nếu tiểu huynh đệ bế ta chạy đến trước mặt phụ hoàng như thế, bảo đảm phụ hoàng sẽ thưởng cho huynh đệ và ta vàng bạc châu báu với một số lượng bằng nhau!

Đường Thanh Bình cười khổ, nói:

-Vừa rồi nếu ta biết cô nương là công chúa nước Kim, e là ta sẽ chạy không nhẹ nhàng!

Chiêu Dương công chúa cười khanh khách hỏi:

-Tại sao thế?

Đường Thanh Bình đáp:

-Bởi vì ta không cứu công chúa thì càng chạy nhẹ nhàng hơn.

Chiêu Dương công chúa khẽ cắn môi, nhưng lại cười nói:

-Tại sao thế? Không lẽ tiểu huynh đệ đây không muốn được thưởng một số tiền lớn hay sao?

Đường Thanh Bình hiên ngang, cất cao đầu nói:

-Bọn cường đạo vừa rồi còn coi vàng bạc châu báu như đất. Nếu ta nghĩ tới chuyện đó, há chẳng bằng bọn cường đạo kia sao? Cô nương đường đường là công chúa nước Đại Kim, tại đất nước của cô nương mà còn cần bọn chúng tôi lo nữa sao? Chẳng qua chúng tôi làm chuyện bao đồng mà thôi.

Chiêu Dương công chúa cảm thấy trong lời nói của Đường Thanh Bình chứa đầy ý đối địch, nhưng vẫn không cho là thế, mỉm cười nói:

-Hay lắm, tiểu huynh đệ đã không nghĩ đến vàng bạc châu

báu, quả thực là người khó kiếm. Nếu huynh đệ yêu cầu tưởng thưởng cái gì khác, ta bảo đảm phụ hoàng sẽ đáp ứng ngay. Chỉ cần các vị huynh đệ đưa ta về đến Trung đô an toàn là được rồi!

Đường Thanh Bình hứ một tiếng, không trả lời. Nhưng Từ Phương Ngọc đột nhiên lên tiếng:

-Nếu cô nương thực sự là Chiêu Dương công chúa, thì bọn người bịt mặt vừa rồi dám mạo phạm cô nương, dĩ nhiên là có lai lịch không phải tầm thường. Nhưng không biết vì chuyện gì, họ lại dám cả gan như thế, công chúa có thể thẳng thắn nói rõ ra hay không?

Chiêu Dương công chúa liếc nhìn Từ Phương Ngọc, rồi mỉm cười nói:

-Có thể thì sao? Không thể thì sao?

Từ Phương Ngọc cũng mỉm cười đáp:

-Cũng chẳng có gì! Nếu công chúa nói không thể, điều đó chứng minh kẻ đối đầu với công chúa quá nguy hiểm, công chúa đường đường là con gái cưng của hoàng đế nước Đại Kim mà còn uý kỵ họ như vậy, thì bọn chúng tôi là dân dã tầm thường, dĩ nhiên là phải cuốn theo chiều gió mà chạy trốn thôi. Còn việc riêng của công chúa, công chúa tự lo lấy. Nhưng nếu công chúa nói có thể, thì chúng tôi sẽ cùng nhau bàn luận kỹ xem có thể trợ giúp công chúa đuổi kẻ đối đầu của công chúa đi không?

Chiêu Dương công chúa cười giòn nói:

-Nói như thế, trừ ra việc ta nói có thể, thì không còn chọn cách nào khác rồi!

Từ Phương Ngọc nói một cách cương quyết:

-Không sai! Giữa sinh và tử, xưa nay chưa có một khả năng thứ ba nào cả.

Chiêu Dương công chúa có lẽ bình sinh chưa bao giờ gặp phải một con người tâm tư cẩn mật và cương quyết như Từ Phương Ngọc, nên không khỏi sửng sốt, nàng nhìn chàng một

lúc rất lâu, rồi thở dài buồn bã một tiếng, nói:

-Vị đại ca này rất lợi hại. Việc này nói ra cũng chẳng phải sự việc gì lớn lao. Nhưng ta nói rõ ra cho các vị biết, thì tất cả những người biết được chuyện này nhất định sẽ rơi vào cảnh nguy hiểm. Các vị có tin không? Vậy thì, các vị có còn muốn biết nữa không?

Từ Phương Ngọc cười lớn, nói:

-Xin công chúa cứ nói, tại hạ rất muốn được nghe, dù rơi vào cảnh tử vong, thực sự mùi vị đó chẳng là gì cả.

Chiêu Dương công chúa lại thở dài, rồi nói:

-Đã như vậy, ta đành nói thẳng ra cho các vị biết. Một trong bốn người bịt mặt vừa rồi chính là đệ nhất dũng sĩ A Cốt Liệt, dưới trướng của đại nguyên soái nước Kim, các vị tin hay không tin?

Từ Phương Ngọc cười nhẹ đáp:

-Tin chứ! Vì thế âm mưu của chúng dĩ nhiên không phải là đoạt vàng bạc châu báu.

Chiêu Dương công chúa nói:

-Phụ hoàng ta là Kim Thế Tông vốn lên ngôi thay cho hoàng đế bị truất phế là Hải Lăng. Đương kim đại nguyên soái thống lĩnh binh mã hiện giờ là Hoàn Nhan Duẫn, một trong những cựu thần của cựu hoàng đế, quyền thế rất lớn. Do lão nắm binh quyền, nên ngay cả phụ hoàng cũng phải nhường nhịn lão ba phần. Lần này lão dám sai đệ nhất dũng sĩ A Cốt Liệt đích thân động thủ, rõ ràng là đã có âm mưu hành động trước, gây bất lợi cho phụ hoàng ta!

Từ Phương Ngọc trầm tĩnh nói:

-Công chúa tuy là con gái của hoàng đế, địa vị cao quý, nhưng nếu liên quan đến đại sự trong triều đình, dường như công chúa cũng khó mà chi phối được đại cuộc. Nhưng Hoàn Nhan Duẫn lại muốn bắt cóc công chúa, nhất định hắn có mưu đồ khác.

Chiêu Dương công chúa gật đầu tán thành, nói:

-Hoàn Nhan Duẫn, chẳng những tay nắm binh quyền, còn là dòng họ của Kim Thái Tổ ta, vì thế lão rất hiểu rõ việc trong hoàng thất. Lần này phụ hoàng sai điện tiền thị vệ, không ngại ngàn dặm xa xôi đến Hoàng Long Phủ đón ta về Trung Đô. Chính là vì trên mình ta có mang theo một di vật của Kim Thái Tổ. Nghe nói rằng trong di vật có di chiếu do Kim Thái Tổ chính tay viết ra. Người nào có được di chiếu của Kim Thái Tổ thì người đó có thể nắm giữ ngôi vị hoàng đế của nước Kim. . .

Từ Phương Ngọc nói:

-Phụ hoàng của công chúa lên ngôi chẳng bao lâu, nền tảng chưa vững chắc, mà Hoàn Nhan Duẫn lại rất thèm muốn chiếc ngai vàng, cho nên phụ hoàng của cô và Hoàn Nhan Duẫn rất muốn tranh đoạt di chiếu của Kim Thái Tổ. Cái then chốt là tờ di chiếu của Kim Thái Tổ, không may người ta đồn rằng di chiếu ở trên mình công chúa, do đó công chúa trở thành mục tiêu để họ tranh đoạt quyết tử.

Chiêu Dương công chúa gật đầu nói:

-Đúng vậy đó! Quả thực là vô cùng bất hạnh. Nhưng do đó, các vị có thể đoán được, nếu phụ hoàng biết được các vị đưa ta an toàn về đến Trung Đô, phụ hoàng nhất định sẽ xem các vị là đệ nhất ân nhân của người, bởi vì chỉ có ta là người có thể vạch rõ âm mưu đoạt đế vị của Hoàn Nhan Duẫn.

Từ Phương Ngọc mỉm cười nói:

-Như thế, trên mình công chúa thực sự có kỳ vật đó không?

Chiêu Dương công chúa thở dài nói:

-Việc này ngay cả bản thân ta cũng suy nghĩ mãi mà không hiểu. Bởi vì lúc ta chào đời, Thái Tổ có tặng cho ta một miếng ngọc bội, nhưng cái ngọc bội nhỏ xíu này chứa được một tờ di chiếu trong đó sao? Chẳng qua thời gian gần đây trong hoàng thất bỗng nhiên loan tin đồn rằng di chiếu của Thái Tổ nằm trong miếng ngọc bội. Cũng chính vì miếng ngọc bội này mà trước sau đã tiễn đưa mấy mươi linh hồn ra đi rồi. . .

Chiêu Dương công chúa vừa nói vừa đưa tay cởi sợi dây có đeo ngọc bội từ trên cổ xuống, đưa cho Từ Phương Ngọc nói:

-Đại ca thông minh hơn người xin xem thử cái miếng ngọc bội đáng chết này có chứa tờ di chiếu quỷ quái gì hay không?

Trong lời nói của Chiêu Dương công chúa dường như rất ác cảm với miếng bội ngọc, vì nó đã dẫn đến những cuộc tàn sát thảm khốc vừa qua. Từ Phương Ngọc biến sắc nói:

-Vật vô cùng quan trọng như vầy, sao công chúa lại dám khinh suất đưa cho người khác xem như thế? Công chúa không sợ tại hạ đoạt lấy để đổi vàng bạc sao?

Chiêu Dương công chúa cười giòn giã, đáp:

-Được a! Cái này xin trao cho đại ca đấy! Ai muốn giữ lấy cái vật đem đến tai họa sát thân cho mình chứ? Huống chi ta biết đại ca nếu thực sự vì vàng bạc châu báu thì cũng không cần cái vật bất tường này đâu. Đại ca đưa ta an toàn về Trung Đô, lúc đó lo gì không được tặng vàng bạc châu báu chứ?

Chiêu Dương công chúa nhìn bốn huynh đệ Sử Siêu rồi che miệng cười nói:

- Bốn vị không phải là người nước Kim, nếu các vị cất miếng ngọc bội này, ta bảo đảm chắc chắn các vị sẽ không thể sống sót mà rời khỏi lãnh thổ nước Kim này đâu!

Từ Phương Ngọc nghe xong, gật đầu thầm nói:

-Nàng công chúa điêu ngoa này rất thông minh. Lời của nàng quả thực không sai chút nào. Đối đầu nàng bây giờ đã biết chúng ta hiểu rõ âm mưu trọng đại của họ, há có thể dung tha chúng ta trên thế gian này sao? Hắn nắm binh quyền, chỉ cần ra lệnh tróc nã gian tế nước Tống thì chúng ta có ba đầu sáu tay cũng vô phương chống lại thiên binh vạn mã của chúng. Hà hà! Chúng ta đi tìm Lại tiên sinh nào ngờ lại sa vào vòng nguy hiểm. Khi không lại bị cuốn vào chỗ nước xoáy, bốn phía đều bị đối đầu mai phục như vậy.

Từ Phương Ngọc biết rõ huynh đệ của mình đang rơi vào hoàn cảnh cực kỳ nguy hiểm, nhưng chàng vẫn ung dung mỉm

cười, không những không để lộ ra vẻ lo sợ nào mà ngược lại còn quan sát kỹ miếng ngọc bội đoạt mệnh này.

Miếng ngọc bội mặc dù có màu xanh biếc trong vắt, nhìn qua là biết loại ngọc bích phỉ thuỷ thượng phẩm, nhưng nó đẹp quá, trơn tru không một tì vết gì, do đó thực sự không thể chứa bên trong cái di chiếu gì cả, hơn nữa nó không có một dấu vết kẻ hở nào trên đó, dù là nhỏ nhất.

Lúc bấy giờ, ngay người mưu trí hơn người như Từ Phương Ngọc cũng phải ngạc nhiên, chàng trao ngọc bội cho Sử Siêu, Nguyễn Bích Nương và Đường Thanh Bình xem qua. Ba người quan sát nó một lúc cũng lắc đầu bất lực, hiển nhiên họ không phát hiện ra điều gì, cuối cùng trao lại cho Từ Phương Ngọc.

Từ Phương Ngọc thở dài, trao miếng ngọc bội lại cho Chiêu Dương công chúa, vừa nói:

-Công chúa dù có chém cái đầu của tại hạ, tại hạ cũng không dám tin rằng miếng ngọc bội quỷ quái này có chứa tờ di chiếu gì đó.

Chiêu Dương công chúa tiếp lấy miếng ngọc bội tròng vào cổ, rồi cười giòn giã nói:

-Đúng vậy, ta cũng không tin. Nhưng phụ hoàng ta và lão đại đối đầu của phụ vương lại hoàn toàn tin như vậy. Vì thế, nếu các vị đưa ta và cả miếng ngọc bội này về đến hoàng cung an toàn, mặc dù các người không phải là người nước Kim, nhưng ta bảo đảm phụ hoàng ta sẽ xem các vị như anh em ruột thịt. Bởi vì phụ hoàng ta coi miếng ngọc bội này quý còn hơn sinh mệnh người nữa!

Từ Phương Ngọc trầm tĩnh nói:

-Công chúa vì sao nhìn ra chúng tôi không phải là người nước Kim?

Chiêu Dương công chúa mỉm cười nói:

-Trên người các vị đều để lộ ra nhiều điểm đặc biệt, chứng minh được các vị là người nước Tống.

Từ Phương Ngọc vừa nghe, bất giác nhìn Sử Siêu, hai người

nhìn nhau lắc đầu, ngầm biểu lộ ý nghĩ, họ vừa vào lãnh thổ nước Kim, thân phận của mình ngay cả một công chúa trong cung cấm cũng phát hiện được, nếu vào kinh thành nước Kim, đi đi lại lại, thì ngay cả đứa bé lên ba tuổi cũng khó qua mặt được nó. Như thế này họ làm sao có thể dò la tung tích của Lại Bố Y?

Từ Phương Ngọc và Sử Siêu trao đổi cái nhìn ám hiệu, rồi gật đầu nói với Chiêu Dương công chúa:

-Công chúa quả thực có cặp mắt tinh tế. Thực không giấu, chúng tôi quả là người Tống, vì có một việc vướng mắc riêng nên muốn vào nước Kim giải quyết cho xong, không muốn kinh động đến quan phủ. Nếu công chúa hứa giữ bí mật cho chúng tôi, thì cả hai bên cùng một đường đến Trung Đô.

Chiêu Dương công chúa vừa nghe xong đã mừng rỡ nói:

-Được a! Ta cũng không cần biết các vị là khách từ phương nào đến, cũng không cần biết kẻ thù đối đầu của các vị là ai, các vị là ân nhân cứu mạng ta, dù cho việc lớn tày trời ta cũng quyết theo phe các vị!

Từ Phương Ngọc cười khổ trong lòng, tự nhủ:

-Nàng quá ngây thơ rồi! Nếu nàng biết kẻ đối đầu của ta chính là cha của nàng, chỉ sợ nàng không sảng khoái như vậy.

Tuy nghĩ như vậy, Từ Phương Ngọc không nói gì, chàng định lợi dụng vị công chúa này để che chở bọn họ vào Trung Đô, sau đó là địch hay là bạn chừng đó sẽ tính sau.

Lập tức nhóm Từ Phương Ngọc đến gặp Tư Mã Phúc và Lý Nhị Ngưu đang ẩn núp trên vách núi cả nửa ngày trời, rồi cùng nhau lên đường. Sử Siêu đoạn hậu, Nguyễn Bích Nương đi bên cạnh Chiêu Dương công chúa dĩ nhiên là để bảo vệ cho nàng. Từ Phương Ngọc đi trước dò đường, Đường Thanh Bình đi ở giữa để tiếp ứng. Một hàng bảy người phân phối xong xuôi, rồi tiến bước về hướng Trung Đô, kinh thành của nước Kim.

*****

Sử Siêu, Từ Phương Ngọc cùng các huynh đệ, bằng hữu không tiếc công ngàn dặm bôn ba, nóng lòng muốn cứu Tầm long đại hiệp Lại Bố Y. Trong khi đó giờ này ông đang ngồi lặng lẽ trầm tư ở Lại Minh Quán trong thành Trung Đô, kinh sư của nước Kim.

Lại Minh Quán là một hội quán nổi tiếng, vốn là nơi chiêu đãi quí khách các nơi của triều đình nước Kim. Bên ngoài tuy không có quan binh bảo vệ nhưng bên trong rất hào hoa phong nhã, tất cả bàn ghế trang hoàng tiếp khách đều là loại thượng phẩm, thậm chí có cả ca nữ đến ca hát nếu khách muốn tiêu khiển giải trí.

Vì thế, Lại Bố Y từ khi được đưa vào Lai Minh Quán ông chẳng cảm thấy có gì khó chịu cả. Điều duy nhất khiến ông bất mãn là gian phòng ông ở, trước sau đều có cao thủ canh giữ, người ngoài cố nhiên không cách nào đến gần được, cho nên ông không cách nào tiếp xúc với người bên ngoài.

Cứ như thế, Lại Bố Y mỗi ngày cứ ăn rồi ngủ, ngủ rồi ăn, nhàn nhã đến phát bực bội hơn cả tháng nay. Cho đến bây giờ Lại Bố Y vẫn chưa hiểu rõ mục đích người Kim bắt cóc ông về đây để làm gì, thậm chí người bắt ông đem về là Kim triều quốc sư Kim Hột Liệt, ngoài cái ngày đem ông đến hội quán này, lộ diện một lần, liên tiếp những ngày sau chẳng thấy tăm dạng của hắn đâu cả.

Cách sống bị giam lỏng này, thoạt đầu chẳng cảm thấy gì, vì Lại Bố Y thừa lúc nhàn tản, ông xem xét để kiểm chứng lại một lần nữa đại thế khí vận của thiên hạ "Thất tinh bạn nguyệt đại long đồ". Tuy trong tay Lại Bố Y không có tấm bản đồ đó, nhưng trong lòng vẫn có nó. Trong khoảng thời gian kiểm chứng này, đã làm cho ông thông suốt những chỗ khó mà lúc trước ông thường nghi ngờ. Nhưng rồi dần dần Lại Bố Y cảm thấy sốt ruột, nóng nảy, bởi vì trong lúc kiểm chứng bản đồ, ông đã phát giác ra chỗ ảo diệu, nguyên nhân sinh ra thế đối lập giữa hai triều đình phương bắc và phương nam.

Trong đó rất có quan hệ với sự kiến lập Trung Đô là kinh sư của nước Kim. Nhưng hiện giờ thân đang ở ngay giữa kinh thành nước Kim, khổ nỗi Lại Bố Y không thể rời khỏi chỗ này nửa bước, mỗi ngày chỉ hoạt động trong phạm vi Lai Minh Quán, nếu muốn ra ngoài nửa bước, việc đó khó như lên trời.

Điều này làm cho Lại Bố Y tức đến dỡ sống dỡ chết. Nên biết rằng, Lại Bố Y lấy ý tưởng tầm long truy mạch làm lẽ sống, một khi ý niệm đã nghiên cứu phát sinh trong đầu, thì dù đao sơn hỏa hải cũng khó giữ ông lại.

Nhưng bây giờ, ông phát giác những chứng cứ đã làm cho kinh sư Trung Đô của nước Kim trở thành chủ thể hai thế đỉnh lập giữa Bắc Kim triều và Nam Tống triều, nhưng lại vô phương kiểm chứng thực địa. Việc này giống như đứa bé khát sữa rõ ràng gặp được mẹ mà bị người ta bắt phải cách ly trước mắt, không cho nó bú. Lại Bố Y không nóng nảy như lửa đốt trong lòng sao được?

Nếu Lại Bố Y không biết rằng, dù có la hét trong Lai Minh Quán vắng vẻ này cỡ nào cũng vô ích, thì hẳn ông đã cất tiếng chửi rủa cho hả cơn tức bực của mình.

Chính ngay lúc đó, từ ngoài phòng giam giữ Lại Bố Y bỗng nhiên có ba người đàn ông đi vào, thủ lĩnh là một trung niên tuổi quá bốn mươi, vẻ ung dung tự tại, trông rất phong độ, phía sau là hai đại hán bên ngoài khoác áo choàng đỏ tươi, bên trong mặc nội trảo kình trang, liếc mắt nhìn qua biết là hai tuỳ tùng của vị trung niên đó.

Lại Bố Y nhìn người đàn ông trung niên tim chợt đập mạnh, nhưng ông lập tức giữ bình tỉnh lại, thản nhiên chăm chú nhìn họ vừa bước vào, trầm ngâm không nói.

Người trung niên không bận tâm đến cử chỉ cao ngạo của Lại Bố Y, ngược lại y bước đến vài bước, chắp tay làm lễ với ông, mỉm cười chào hỏi:

-Lại tiên sinh ở đây cũng khỏe chứ? Tại hạ phụng chỉ hoàng thượng đến đây chuyên trách điều hành những người

chiêu đãi tiên sinh. Nếu có gì chậm trễ xin tiên sinh cứ nói, tại hạ nhất định xin rửa tai cung kính nghe dạy.

Lại Bố Y vừa nghe hắn tự xưng là người chuyên trách điều hành những người phục vụ ông, lòng đã tức giận, nhưng thấy người này nho nhã lễ độ, trong lời nói không tự cao cũng không tự ty, nên khẽ hứ một tiếng rồi nói:

-Rượu ngon gái đẹp, cá béo thịt ngon, ăn rồi ngủ, ngủ rồi ăn, nhàn thì có nhàn đấy. Nhưng quan binh nghiêm giữ, không đi được nửa bước giống như thằng tù, cách tiếp đãi khách vừa thẳng vừa chùng như thế, Lại mỗ còn gì để nói nữa chứ?

Người đàn ông trung niên mỉm cười nói:

-Bởi vì Lại tiên sinh vẫn là con rồng trong loài người, đối với người Kim chúng tôi xưa nay đã có thành kiến đó đối với tiên sinh. Nếu không làm như thế, sợ rằng ngay cả tại hạ đây vẫn không có duyên gặp mặt Lại tiên sinh. Hành động này thực sự là vạn bất đắc dĩ, mong tiên sinh tha thứ cho!

Lại Bố Y cười gằn nói:

-Các ngươi giữ con người của Lại mỗ thì được, nhưng không giữ được cái tâm của Lại mỗ đâu, uổng phí mà thôi!

Người đàn ông trung niên không để tâm đến cách nói thẳng thừng của Lại Bố Y, ngược lại chỉ mỉm cười nói:

-Hay lắm! Lại tiên sinh quả nhiên có khí phách phong độ, người mà tại hạ kính phục chính là những bậc nhân tài như tiên sinh. Lại tiên sinh vốn ở quá lâu trong triều đình Nam Tống, nên rất có thành kiến với nước Kim chúng tôi, điểm này tại hạ cũng không tiện biện minh. Nhưng Lại tiên sinh nghiên cứu uyên bác hơn người, trong lòng chứa đựng cả càn khôn đại khí, không lẽ tiên sinh không biết rằng huyền cơ xử thế là người vào trước sẽ làm chủ, sai một ly là đi xa cả nghìn dặm sao?

Lại Bố Y vừa nghe xong trong lòng xao động, điều mà ông dự đoán đã chứng thực được một phần, nên nghĩ thầm:

-Quan sát sắc mặt và lời nói, người này quả nhiên không phải tầm thường. Lại mỗ không thể xem nhẹ y được!

Tuy nghĩ như vậy, Lại Bố Y không muốn vạch rõ chân tướng y, chỉ mỉm cười, nói:

-Sai một ly đi xa một dặm, quả là hay đó. Ý của các hạ dường như muốn Lại mỗ so sánh phong thủy tỉ mỉ chỗ tốt xấu của hai miềm nam bắc, phải không? Nhưng nhốt Lại mỗ một chỗ trong mật thất như thế này lại là cách để cho người ta nghiên cứu hay sao?

Người đàn ông trung niên vừa nghe qua, chợt giật mình, rồi như hiểu ra, mỉm cười nói:

-Lại tiên sinh bình sinh lấy việc tầm long làm lẽ sống, dĩ nhiên không quen cách sống có rượu ngon gái đẹp rồi! Quả thực tại có ý nghĩ sai lầm một chút khiến cho tiên sinh phải chịu khổ. Được rồi, nếu Lại tiên sinh muốn ra ngoài, tại hạ cũng đang rỗi rảnh, sẽ cùng đi theo tiên sinh một chuyến cho vui!

Lại Bố Y thấy y trả lời một cách sảng khoái như vậy, bất giác giật mình, nói:

-Hành động của Lại mỗ có bị hạn chế hay không?

Người đàn ông trung niên cười nhẹ, khẳng khái nói:

-Tại hạ dám bảo đảm, tất cả lãnh địa, hải đồ, núi non rộng lớn của nước Kim, Lại tiên sinh cứ tha hồ mà đi đứng nghiên cứu.

Lại Bố Y mỉm cười nhẹ nói:

-Các hạ không sợ Lại mỗ thừa cơ chạy trốn sao?

Người đàn ông trung niên cười lớn nói:

-Một lời nói của Lại tiên sinh đã đánh thức người đang ngủ mê, nếu tại hạ dùng quyền lực, thì có thể giữ tiên sinh ở đây, nhưng không giữ được cái tâm của tiên sinh. Đã như thế, sao không dùng tấm lòng đại độ đối đãi với tiên sinh. Mặc cho tiên sinh đi đứng nghiên cứu kiểm chứng, sau đó quyết định có nên giúp sức cho triều đình nước Kim một tay hay không?

Lại Bố Y nghe xong bất giác gật đầu, nghĩ rằng con người này tính tình khoát đạt, quả thực không mất phong độ của bậc vương giả, nhưng ông không nói rõ ra, chỉ vui vẻ nhận lời theo người trung niên này đi du ngoạn kinh thành Trung Đô một chuyến. Lúc bấy giờ Lại Bố Y nghe người này tự giới thiệu họ chữ kép là Hoàn Nhan, ông cũng không cần hỏi thêm tên y là gì, chỉ gọi y là Hoàn Nhan tiên sinh.

Lại Bố Y được Hoàn Nhan tiên sinh hướng dẫn quả nhiên không bị ai cản trở, liền thong thả bước ra khỏi Lai Minh Quán, Lại Bố Y mới biết nó nằm sát bên đại nội cung của Trung Đô. Ông lên cao nhìn về hướng cung thành ở xa, thì thấy trong nội thành điện phân ra nhiều lầu các. Đếm kỹ có ba mươi sáu cái, ẩn hàm khí số lục lục vô cùng, cửu cửu cát tường, trong lòng khen thầm.

Rời khỏi cung thành không xa, là chỗ thị tứ tập trung, nhân dân tự do đi lại, các cửa hiệu buôn bán công bằng thành thực, giá rất là rẻ, chất lượng hàng hoá không thua kém nước Tống bao nhiêu.

Lại Bố Y trông thấy phải thầm khen ngợi, qua chỗ thị tứ tập trung là khu thắng cảnh du lịch, chỉ thấy khách du lãm tấp nập, tuy là nhân dân bá tính nhưng y phục trang sức rất đúng kiểu, trên mặt không có vẻ quá cơ hàn nghèo khổ.

Đi thêm chút nữa là ra khỏi nội thành. Nội thành phân ra bốn cửa, mỗi cửa đều có binh lính canh giữ, nhưng khi Lại Bố Y theo Hoàn Nhan tiên sinh và hai tuỳ tùng đi đến, quan binh canh gác không những không ngăn cản, ngược lại nghiêm chỉnh đứng qua hai bên, im phăng phắc, để cho bốn người Lại Bố Y tự do đi ra cửa.

Hoàn Nhan tiên sinh cười nhẹ nói:

-Tại hạ thường ra vào đây thét rồi quan binh biết mặt, nên họ miễn cái luật lệ đến tra xét chúng ta.

Lại Bố Y cũng mỉm cười nói:

-Hoàn Nhan tiên sinh có lòng chiêu hiền đãi sĩ, quan binh

cũng là người, dĩ nhiên đối với ông họ rất cảm phục.

Hoàn Nhan tiên sinh cười lớn nói:

-Đúng lắm! Đúng lắm! Thiên hạ rộng lớn, nào phải là đất của vua chúa. Hoàng đế là người, quan dân cũng là người. Nếu hoàng đế xem quân dân như phân rác, thì quan dân coi hoàng đế như cỏ hoang.

Lại Bố Y bất giác gật đầu, mỉm cười nói:

-Hay lắm! Lời của Hoàn Nhan tiên sinh là cái gốc trị nước của vị minh quân, nhưng không biết lời nói này có thể thấu đến tai hoàng đế hay không?

Hoàn Nhan tiên sinh cười lớn nói:

-Hoàng đế Nam Tống của tiên sinh thì tại hạ không dám quả quyết, nhưng tại hạ bảo đảm hoàng đế của nước Kim có thể nghe được!

Lại Bố Y mỉm cười nói:

-Thực vậy sao? Như thế thì rất tốt.

Rồi ông không nói gì nữa để cho Hoàn Nhan tiên sinh tiếp tục dẫn đường tiến về phía trước.

Một lúc sau, bốn người ra khỏi ngoại thành, quanh qua quẹo lại đi hơn mười dặm vùng ngoại ô, rồi đến vùng có lăng mộ phía trước mặt, được xây dựng ngay chỗ núi và sông hội tụ. Trên lăng mộ viết tám chữ lớn màu đen "Kim Thái Tổ A Cốt Đả Ngự Lăng".

Lại Bố Y vừa đọc các chữ trên lăng mộ, tâm ông đã hiểu, nhưng vẫn trầm ngâm không nói gì. Hoàn Nhan tiên sinh chỉ lăng mộ trước mặt, cười hàm ý nói:

-Đây là lăng mộ của Kim Thái Tổ, là vị hoàng đế khai quốc của bộ tộc nước Kim, lúc đó Nga Nữ Chân chưa có văn tự, vì thế tên của Thái Tổ dùng âm mà viết ra, A Cốt Đả có nghĩa là Hoàn Nhan vậy.

Lại Bố Y trầm tĩnh nói:

-Lại mỗ từng nghe nói Kim Thái Tổ ở Thiên Phụ bảy năm, trên đường chinh phạt nước Liêu ngã bệnh mà qua đời, được

mai táng ở phía tây. Trảm tướng đài ở Hoàng Long Phủ hiện xưng là Minh Thần Thái Tổ miếu. Tại sao bây giờ lại có lăng miếu của ông ở chỗ này?

Hoàn Nhan tiên sinh mỉm cười nói:

-Bởi vì mười năm trước, từ Hoàng Long Phủ, di hài của Thái Tổ được đem về đây cải táng. Nhưng không biết lăng mộ này long khí như thế nào? Xin tiên sinh rộng lòng chỉ giáo!

Lại Bố Y mỉm cười, nhưng không từ khước, ông liền đi một vòng quanh ngôi mộ, trầm ngâm không nói, chỉ im lặng suy tư. Sau đó Lại Bố Y ngẩng đầu lên đưa mắt nhìn chung quanh ngôi mộ. Ông nhận thấy bên ngôi mộ có một dòng sông chảy qua. Dòng nước từ rặng núi phía trước chảy ra, qua bảy, tám bãi bến, đến đây lòng sông mở rộng ra, nước chảy cuồn cuộn, vách núi dựng đứng như dao chém búa đẽo. Hai bên bờ sông trong sương mù có thể thấy thấp thoáng đá núi lổm chổm. Cạnh bờ sông lại có ngôi miếu tường gạch, cẩn đá sỏi, đá nghiền trải đường, mặt quay về bãi sông, lưng tựa vào núi xanh cao vút. Soi hình dưới sông cảnh đã có cái vẻ hùng vĩ của đất nước phương bắc, lại được thêm cái vẻ tú lệ đất phương nam.

Lại Bố Y quan sát xong bất giác gật đầu tự nhủ rằng, ngôi mộ này đều có tả hữu làm bình phong, sơn thủy giao tụ, khí đỏ bốc lên, đích xác tượng long khí ra vào, thảo nào hậu duệ của ngôi mộ này trở thành bậc quân vương, trong lòng tuy nghĩ như thế, nhưng Lại Bố Y không nói ra.

Lại Bố Y đưa mắt chăm chú nhìn ngôi miếu tự, nói:

-Lại mỗ chưa rõ ngôi miếu tự trước mặt xây dựng hồi nào?

Hoàn Nhan tiên sinh nói:

-Ngôi miếu đã xây dựng trước mộ này nhiều năm rồi. Sau khi thổ dân nơi đây khánh thành ngôi miếu tự này, mỗi buổi sáng sớm và mỗi buổi chiều tối đều có sương mù trắng bao phủ đỉnh miếu, hình dáng như con rồng bạch khoanh tròn trên đỉnh miếu tự, vì thế người ta đặt tên nó là Bạch Long miếu.

Lại Bố Y gật đầu rồi lại nói:

-Như vậy, ngôi lăng mộ này có lẽ đã có nhờ người đến xem rồi chứ?

Hoàn Nhan Liệt nghe hỏi giật mình, rồi nói:

-Nghe nói trước khi xây ngôi mộ này, cháu của Thái Tổ A Cốt Đả là Hoàn Nhan Ung nằm mộng thấy Thái Tổ dẫn đường đi lên một chỗ có cái miếu là Bạch Long Miếu. Thái Tổ đưa tay chỉ ngôi Bạch Long Miếu mà nói: "Phía trước mặt ngôi Bạch Long miếu này là chỗ an thân của ta. Sau đó, Hoàn Nhan Ung cùng mọi người bàn luận, thuyết phục chú của ông là phế đế Hải Lăng đưa hài cốt về cải táng ở đây. . . Nhưng mãi đến bây giờ vẫn chưa có cao nhân chỉ điểm, chưa biết vận khí của ngôi mộ tốt xấu như thế nào?

Hoàn Nhan tiên sinh nói xong đưa mắt nhìn chăm chú Lại Bố Y dáng điệu rất cung kính. Lại Bố Y trầm ngâm không đáp, một lúc lâu sau mới cười nhẹ, nói:

-Nếu như Lại mỗ dự đoán không sai, hậu duệ của ngôi mộ này hiện nay là bậc quân vương, nhưng đang có nhiều nỗi lo âu ẩn kín trong lòng, vì thế thường thường phiền não.

Hoàn Nhan tiên sinh vừa nghe xong đã biến sắc, vội hỏi:

-Tại sao như thế? Và có phiền não gì?

Lại Bố Y mỉm cười nói:

-Bạch long hộ thể, tả bình hữu chướng, văn tá võ phụ, vạn dân triều bái, đã tự thành thiên tử cách cục. Nếu không xuất đế vương, thì Lại mỗ đã mù vậy. Hơn nữa trước ngôi mộ sông núi hùng vĩ tú lệ, bậc đế vương được sinh ra có tấm lòng khoan hồng đại độ, lấy nhân từ mà trị thế, nhưng đáng tiếc trước lăng mộ có nhiều đá lởm chởm, sóng đập vào làm sụp lở, do đó trong gia tộc của vị đế vương sẽ có người ngầm nổi lên tranh chấp đế vị, không ngày nào yên, cho đến chết mới thôi. Cách cục này là trời đất tạo thành, tuyệt đối không tài nào tránh khỏi được.

Lời của Lại Bố Y vừa thốt ra, Hoàn Nhan tiên sinh sắc mặt

lại lập tức biến đổi, rồi nói:

-Theo lời của Lại tiên sinh vừa nói, vị đế vương vừa sinh ra đã thuộc chân mệnh thiên tử, tại sao huynh đệ ông ta lại cứ dòm ngó chiếc ngai vàng? Điều này há không mâu thuẫn sao?

Lại Bố Y cười lớn nói:

-Long huyệt sinh ra bậc đế vương cố nhiên là thuộc chân mệnh thiên tử, nhưng khí của long huyệt không phải chỉ có một mình vị đế vương đó thừa hưởng, mà tất cả huyết mạch của dòng họ ngôi mộ đều được khí của nó hun đúc. Đó chính là nguồn gốc của sự tranh chấp nội bộ gia tộc, nguyên lý của thuật phong thuỷ tầm long, tuy do con người tính, nhưng cũng thuộc về "Trời", tuyệt đối không thể miễn cưỡng mà được. Nếu không phải như thế thì người nào cũng có thể làm vua được hay sao?

Hoàn Nhan tiên sinh nghe xong, đã biến sắc mặt, trên trán mồ hôi nhỏ giọt xuống. Ông ta sững sờ, im lặng không nói, một lúc rất lâu sau đó, mới lên tiếng:

-Đúng vậy, lời của tiên sinh quả thực chí lý. Nhưng không biết tiên sinh có điều gì chỉ giáo thêm không?

Lại Bố Y thấy thái độ của Hoàn Nhan tiên sinh rất thành khẩn, ông im lặng suy nghĩ khá lâu, rồi chăm chú nhìn Hoàn Nhan tiên sinh, thẳng thắn nói:

-Nếu như Lại mỗ dự đoán không sai, vị đế vương này không những bị anh em ruột dòm ngó đế vị, mà ngay cả cốt nhục ông sinh ra, vì cảm thụ long khí này mà gây ra cảnh cốt nhục tương tàn, liều sinh tử tranh đoạt chiếc ngai vàng. Chỉ mong vị chân mệnh thiên tử đó phải khéo léo và sáng suốt hành động mà thôi.

Hoàn Nhan tiên sinh nghe xong, mồ hôi lạnh từ trên trán đổ xuống như mưa. Ông ta nắm lấy bàn tay của Lại Bố Y, thái độ cực kỳ thành khẩn, nói:

-Tiên sinh đã thấu suốt được cái kỳ diệu của ngôi mộ này, không biết có cách nào phá giải hay không? Rất mong tiên

sinh dạy cho!

Lại Bố Y lại đưa mắt nhìn Hoàn Nhan tiên sinh một lúc, trầm ngâm khá lâu, cuối cùng mỉm cười, khẽ giọng nói:

-Vị chân mệnh thiên tử hiện giờ đang đứng bên cạnh long huyệt, không lẽ chưa đủ khả năng lĩnh ngộ phương sách để ứng biến sao?

Hoàn Nhan tiên sinh vừa nghe đã giật mình sững sờ, rồi chợt hiểu ra, liền mỉm cười đầy hàm ý, nói:

-Té ra tiên sinh đã hiểu rõ hành tung của ta! Nhưng chẳng biết tiên sinh làm thế nào đoán chắc trẫm chính là Kim Thế Tông?

Lại Bố Y mỉm cười nói:

-Lại mỗ vừa gặp bệ hạ đã phát giác ngay trên ấn đường ẩn lộ khí độ, vạn dân bá tánh trong thiên hạ này, duy chỉ bậc chân mệnh thiên tử mới có được khí tượng đặc thù này mà thôi. Vì thế Lại mỗ mới bằng lòng theo bệ hạ xem phần mộ. Hơn nữa khí độ của bệ hạ bất phàm, có uy nghi của bậc vương giả. Do đó nếu không đoán được thân phận của bệ hạ thì Lại mỗ chẳng khác nào một người mù!

Hoàn Nhan tiên sinh bất giác gật đầu khen ngợi:

-Từ lâu nghe Tống triều có xuất hiện một bậc kỳ nhân tuyệt thế, xưng hiệu là Tầm long đại hiệp, trên thông thiên văn, dưới đạt địa lý, giữa hiểu rõ lòng người. Trẫm vẫn còn nghi ngờ, chỉ có uy danh chưa hẳn đúng với thực tài, nào ngờ hôm nay tiên sinh đã giúp trẫm mở rộng tầm mắt.

Hoàn Nhan tiên sinh chính thực là Kim Thế Tông Hoàn Nhan Ung, hai người tuỳ tùng của ông ta chính là điện tiền thị vệ tả hữu đại tướng quân. Quan binh tuy không nhận ra Kim Thế Tông cải trang du hành, nhưng nhận ra hai vị này, vì thế họ biết đoàn người này không phải tầm thường nên đứng nghiêm trang chào đón.

Kim Thế Tông Hoàn Nhan Ung chính là cháu nội của Thái Tổ A Cốt Đả, là anh em ruột với binh mã đại nguyên soái

Hoàn Nhan Duẫn. Kim Thái Tổ trên đường chinh phạt nước Liêu bị ngã bệnh qua đời, người em trai là Hoàn Nhan Thành theo tập quán lên kế vị, tức Kim Thái Tông. Nhưng Kim Thái Tông lúc vãng niên lại thay đổi luật lệ, lập con trai của mình lên ngôi vua tức Kim Hi Tông. Em trai của Kim Thái Tông là Hoàn Nhan Lương không phục, giết chết Kim Hi Tông, tự lên ngôi tức Hải Lăng phế đế. Nhưng vào năm trước, nhân lúc Hoàn Nhan Lương đi chinh phạt Nam Tống bại trận, Hoàn Nhan Ung lên đế vị tại Hoàng Long Phủ, tức đất tổ của người Kim, xưng hiệu là Kim Thế Tông. Còn Hải Lăng phế đế Hoàn Nhan Lương bị thuộc hạ giết chết, đem quân quay về thuần phục Kim Thế Tông.

Kim Thế Tông lên ngôi đã được hai năm, nhưng ngoại ưu nội hoạn không ngày nào không có. Điều làm cho Kim Thế Tông ăn không ngon, ngủ không yên chính là trong hoàng tộc Hoàn Nhan có người dòm ngó chiếc ngai vàng của ông, vừa rồi lời của Lại Bố Y đã điểm trúng tâm sự của Kim Thế Tông làm cho ông ta rúng động tinh thần và do đó thành thực kính phục Lại Bố Y.

Lại Bố Y cũng nhờ quan sát ngôi mộ Kim Thái Tổ, biết rõ dòng họ Hoàn Nhan duy chỉ có Kim Thế Tông là chân mệnh thiên tử, cộng thêm chứng minh thực tế, dưới sự cai trị của Kim Thế Tông, nước Kim quả nhiên có một khí thế khác. Trí tuệ thông minh của Kim Thế Tông vượt hẳn Tống Hiếu Tông Triệu Quyến. Lại Bố Y vì thế nảy sinh tư tưởng ái mộ bậc tài đức, tự nhủ rằng, phải chi không có việc phân chia đất nước, thì ai lên vua cũng được, miễn là có thể làm cho nhân dân sống cuộc sống ấm no hạnh phúc, không bị cảnh áp bức, bóc lột là đủ rồi, người đó mới xứng đáng là bậc minh quân tài đức. Từ đó Lại Bố Y có ý định giúp cho Kim Thế Tông một tay, giải quyết nội hoạn trong hoàng tộc ông ta, nhưng Lại Bố Y chưa giải tỏa được mối nghi ngờ còn tồn động trong lòng, nên ông chưa nói rõ ra mà thôi.

Lại Bố Y nghe Kim Thế Tông khen ngợi, ông chỉ mỉm cười không lên tiếng.

Kim Thế Tông quả thực thông minh hơn người, Lại Bố Y vẫn còn có vẻ không được vui, ông ta trầm ngâm suy nghĩ giây lát, rồi thẳng thắn nói:

-Tiên sinh phán đoán vừa rồi, đại thể gần như trúng hết. Trẫm cũng chính vì điều này mà ăn không ngon, ngủ không yên. Nhưng không biết có cách gì giải quyết hay không? Xin tiên sinh dạy cho trẫm!

Lại Bố Y mỉm cười nói:

-Long khí cách cuộc đã được tạo ra như thế, còn cách nào để giải cứu sao?

Hoàn Nhan Ung nói:

-Nếu vì cách cuộc của long khí tạo ra, thì trẫm sẽ hạ chỉ trùng tu lăng mộ, sửa đổi lại cách cuộc. Như thế há không tiêu trừ được nguy cơ sao?

Lại Bố Y cười lớn:

-Bằng vào sức của bệ hạ, dĩ nhiên có thể trùng tu lăng mộ, sửa đổi cách cuộc, tiêu trừ nguy cơ. Nhưng một điểm thay đổi, thì trăm điểm sẽ thay đổi theo. Chỉ sợ bệ hạ khó quyết định được!

Lại Bố Y ngừng giây lát rồi nói tiếp:

-Bệ hạ vốn là chân mệnh thiên tử do long huyệt này sinh ra. Nếu sửa đổi cách cuộc của lăng mộ, nguy cơ sẽ được tiêu trừ, nhưng chân mệnh thiên tử sẽ không có chỗ nương tựa, chỉ sợ là cũng bị tiêu trừ theo nguy cơ đó!

Hoàn Nhan Ung vừa nghe qua đã hiểu rõ nên gật đầu thẳng thắn nói:

-Đúng lắm! Đúng lắm! Trẫm và người chống đối đều từ một long huyệt sinh ra, nếu thay đổi cách cuộc, tuy nguy cơ được tiêu trừ, nhưng khí vận của trẫm cũng khó bảo toàn. Trẫm quả thực không thể quyết định như thế, chỉ nhất thời có tư tưởng nông cạn thôi. Nhưng trừ cách đó ra, không lẽ không

còn cách nào vãn hồi hay sao?

Lại Bố Y trầm ngâm rồi nói:

-Cách cuộc long khí đã kết thành, thế của nó đã như nước với lửa, khó thay đổi vô cùng. Việc này chỉ có cách tùy cơ ứng biến, họa may ngăn trở sóng dữ tràn đến. Tất cả xin bệ hạ hãy khéo léo mà hành động thôi!

Hoàn Nhan Ung nghe xong, trong lòng có phần âu lo thêm. Ông ta vốn muốn thỉnh giáo Lại Bố Y về bản "Thất tinh ban nguyệt long đồ" trong đó chứa đựng những huyền cơ vận khí của thiên hạ.

Nhưng hiện giờ nguy cơ đang kề cận bên mình, nên đành phải đè nén lại, chờ ngày sau sẽ nói tiếp.

Hoàn Nhan Ung bấy giờ chợt nhớ đến một việc gì đó, nên không còn lòng dạ muốn nán lại nơi đây. Ông cùng Lại Bố Y và hai tên đại tướng rời khỏi lăng tổ mộ, hối hả trở vào kinh thành.

Hoàn Nhan Ung đưa Lại Bố Y trở về Lai Minh Quán, lúc từ biệt ông ta hỏi Lại Bố Y:

-Ân đức Lại tiên sinh chỉ điểm, trẫm quyết không dám quên. Tiên sinh muốn trẫm báo đáp tiên sinh thế nào?

Lại Bố Y cười nhẹ nói:

-Lại mỗ chỉ may mắn gặp dịp mà luận bàn, hà tất phải nói chi báo đáp. Nhưng chỉ mong bệ hạ ân chuẩn, cho phép Lại mỗ tuỳ tiện đi đứng, cũng đủ cảm hoàng ân rồi!

Hoàn Nhan Ung nghe xong, không hề do dự, lập tức tự tay bứt ra một miếng ngọc bội, trao cho Lại Bố Y, nói:

-Đây là ngự tiền tín vật riêng của trẫm, tiên sinh giữ vật này mà tự do ra vào nước Kim, không ai dám ngăn cản tiên sinh.

Lại Bố Y mỉm cười nói:

-Bệ hạ không sợ Lại mỗ đi luôn không trở lại sao?

Hoàn Nhan Ung cười lớn nói:

-Trẫm lấy thành ý đối đãi với tiên sinh, tiên sinh nhất

định sẽ không phụ trẫm. Huống chi bảo đồ của tiên sinh còn trong tay trẫm, để ngày khác trẫm sẽ đến thỉnh giáo tiên sinh, nhất định tiên sinh không thể bỏ bảo đồ mà ra đi.

Lại Bố Y cũng cười lớn, tự nhủ con người này quả nhiên không giống những người tầm thường, xử sự hợp lý và cương quyết, tuy có chút độc ác, nhưng khó được người thẳng thắn đối đãi như ông ta. Lại Bố Y tự nghĩ như thế nên mỉm cười không nói.

Hoàn Nhan Ung lập tức tạm biệt Lại Bố Y có vẻ hối hả trở về hoàng cung.

Lại Bố Y và Hoàn Nhan Ung đột ngột gặp nhau, và bỗng chốc từ một tù nhân trở thành thượng khách, trong lòng ông vừa tức vừa buồn cười. Ông đưa mắt nhìn theo bóng người của Hoàn Nhan Ung rồi thở dài, nói thầm:

-Lại mỗ tuy tức giận, nhưng trước mặt người này lại không chỗ nào trút ra được, lại còn bị ép lộ chút sở trường. Người này quả có tài của một chân mệnh thiên tử, chỉ tiếc rằng nguy cơ đang ở trước mắt, có an toàn thoát ra được hay không, còn phải xem vận số của ông ta!

BIẾN CỐ TRONG ĐẠI NỘI

Kim Thế Tông chợt nhớ đến một việc khẩn cấp, nên không còn lòng dạ ở lại tiếp đãi Lại Bố Y, ông bước ra khỏi Lai Minh Quán, lập tức hối hả trở về cung.

Thời bấy giờ, cung thành Trung Đô của nước Kim, cách cục xây dựng giống như kinh thành thời Đại Đường của Trung Quốc. Thành nội phân ra làm bốn cửa gồm có Nam Tuyên Dương môn, Bắc Cung Chấn môn, Đông Tuyên Hoa môn, Tây Ngọc Hoa môn.

Kim Thế Tông từ cửa Tuyên Dương vào thành đi qua Thiên Bộ Lang, đi đến Cung Chấn môn, chính là sở tại của nội cung.

Bên trong cũng có Thái An điện, Nhân Chính điện là mệnh mạch của thành nội, là chỗ hoàng đế nhiếp chính.

Kim Thế Tông bấy giờ không đi qua Thái An điện và Nhân Chính điện, mà ngược lại đi thẳng vào Chiêu Ninh viện ở nội cung, Chiêu Ninh viện vốn là tẩm cung của hoàng hậu Tiêu nương nương.

Tiêu nương nương thấy Kim Thế Tông đi vào có vẻ hối hả, vội vàng ra tiếp giá, nói:

-Hoàng thượng vì sao có vẻ hối hả như thế?

Kim Thế Tông không ngồi xuống, đứng truyền chỉ cho cung nữ ngay lập tức:

-Nếu Chiêu Dương công chúa vào cung, hãy bảo công chúa đi thẳng vào Chiêu Ninh cung gặp trẫm!

Tiêu nương nương ngạc nhiên nói:

-Hoàng thượng vì sao lại gấp rút như vậy? Từ Hoàng Long Phủ đến kinh thành Trung Đô, đường đi đều nằm trong lãnh thổ nước Đại Kim. Hoàng thượng còn sợ có người gây bất lợi cho công chúa sao?

Chiêu Dương công chúa không phải là do Tiêu nương nương sinh ra, lúc Chiêu Dương công chúa vừa mới chào đời, hoàng hậu nương nương cũng băng hà, vì thế Kim Thế Tông lập Tiêu Phi làm hoàng hậu. Từ khi sinh ra, Chiêu Dương công chúa vẫn ở Hoàng Long phủ. Chỉ thỉnh thoảng đến Trung Đô để thăm họ hàng thân thích mà thôi.

Kim Thế Tông thở dài nói:

-Nương nương có điều không hiểu, Chiêu Dương công chúa trên người có mang tín vật, vốn là của Thái Tổ ban cho, bên trong có một việc trọng đại. Trẫm không thể không đề phòng, người dòm ngó tín vật này rất nhiều trong hoàng tộc, điều này trẫm không lo lắng sao được?

Tiêu nương nương an ủi nói:

-Hoàng thượng há không phải đã phái điện tiền thị vệ đích thân bảo vệ công chúa về kinh sư hay sao? Đã có một vị trọng

thần như thế bảo vệ, công chúa chắc chắn sẽ bình an vô sự thôi!

Kim Thế Tông cười khổ nói:

-Nếu là bọn cường đạo tầm thường, tự nhiên điện tiền thị vệ dư sức đối phó. Nhưng nếu trẫm dự đoán không sai thì kẻ đối đầu cực kỳ lợi hại, cho dù trẫm đích thân xuất mã, cũng khó làm gì được hắn!

Kim Thế Tông vừa dứt lời, thì cung nữ hối hả đi vào bẩm báo:

-Bẩm hoàng thượng, Chiêu Dương công chúa đã an toàn về cung, đang ở Chiêu Dương cung chờ thánh chỉ vào kiến giá và bái kiến hoàng hậu.

Kim Thế Tông vừa nghe đã mừng rỡ nói:

-Như thế rất tốt! Mau truyền khẩu dụ của trẫm cho công chúa vào cung kiến giá!

-Tuân chỉ!

Cung nữ lại hối hả quay người bước ra.

Không bao lâu, tiếng chân nhẹ nhàng bước vào. Chiêu Dương công chúa được cung nữ dẫn đường, nhanh nhẹn bước vào, đến trước mặt Kim Thế Tông và Tiêu nương nương định cúi xuống khấu đầu lễ bái, Kim Thế Tông sốt ruột không chờ được đã đỡ công chúa đứng lên, nói:

-Hoàng nhi không cần phải hành đại lễ, con về được hoàng cung đã là may mắn rồi! Nhưng tại sao không thấy điện tiền thị vệ vào cung phục chỉ trước?

Quả nhiên, Chiêu Dương công chúa chính là cô gái ngồi trên xe đã gặp đại nạn vừa qua. Nàng vừa nghe hỏi, liền cười khổ nói:

-Khải tấu phụ hoàng, Chu thị vệ chỉ có thể ở dưới âm phủ mà phục chỉ phụ hoàng!

Kim Thế Tông nghe nói giật nảy mình nói:

-Lời đó có nghĩa là sao?

Chiêu Dương công chúa nói:

-"Hoàng nhi sau khi được Chu thị vệ từ Hoàng Long Phủ đưa đi, dọc đường gặp những cuộc tập kích, mấy mươi vệ sĩ khi đến vùng ngoại ô kinh thành bị giết chết hết, chỉ còn lại hai vệ sĩ và Chu thị vệ, cộng lại chỉ có ba người mà thôi. Nào dè tại ngay dưới chân thiên tử, Chu thị vệ và hai vệ sĩ cũng không thoát được kiếp nạn mà mạng vong.

Kim Thế Tông vừa kinh hoàng vừa phẫn nộ nói:

-Ai dám cả gan như thế? Dám giết chết điện tiền thị vệ của trẫm? Nhưng tại sao hoàng nhi lại được bình an vô sự? Không lẽ bọn sát nhân lại mở lưới thả con thoát sao?

Chiêu Dương công chúa lại thở dài nói:

-Bọn chúng tại sao không dám chứ? Tên đại đối đầu này quá lợi hại! Nếu thần nhi đoán không sai thậm chí chúng còn dám gây bất lợi cho phụ hoàng nữa kìa! Nếu thần nhi không may mắn gặp được bốn vị thiếu hiệp liều chết giải cứu, e rằng giờ này đã rơi vào bàn tay ma quỷ của chúng rồi!

Kim Thế Tông nghe xong, dường như đã đoán ra được điều gì, sắc mặt trở nên lạnh lùng, nhưng không muốn hỏi tận tường kẻ đối đầu, vội hỏi:

-Như thế kể ra là đã may mắn vô cùng rồi! Ngọc bội trên người hoàng nhi do Thái Tổ ban cho, còn hay mất? Hãy mau nói cho trẫm rõ!

Chiêu Dương công chúa cười khanh khách, liếc nhìn Kim Thế Tông một cái có vẻ hờn dỗi nói:

-Phụ Hoàng lo miếng ngọc bội, còn an nguy của thần nhi phụ hoàng không cần lưu tâm đến, có phải không?

Kim Thế Tông cười khổ nói:

-Hoàng nhi trách lầm phụ hoàng rồi! Có lý nào phụ hoàng không lo lắng sự an nguy của con? Nhưng phụ hoàng biết rõ, nếu như ngọc bội còn được an toàn, thì hoàng nhi vẫn được bình an. Đó chính là nguyên nhân chúng mở lưới thả con ra.

Chiêu Dương công chúa cười nói:

-Phụ hoàng nói cái gì cũng luôn luôn có lý cả. Có điều, tên

đối đầu này tuy lợi hại, nhưng quả thật hắn không dám quá hung hăng đối với thần nhi, thần nhi cảm thấy việc này rất quái lạ!

Kim Thế Tông nói:

-Việc này là vì con là con gái duy nhất của trẫm, điều quan trọng là con có di vật của Thái Tổ, liên quan đến một việc trọng đại nhất. Chúng vì muốn đoạt được di vật để kịp thời khám phá bí mật nằm trong di vật. Cho nên mặc dù không từ thủ đoạn nào nhưng cũng tuyệt đối không dám khinh suất làm tổn hại sinh mệnh của hoàng nhi!

Chiêu Dương công chúa nói:

-Thần nhi nghe nói trên di vật của Thái Tổ, có ẩn chứa di chiếu của Thái Tổ, nhưng một miếng ngọc bích nhỏ xíu như vầy, làm sao có thể chứa bên trong một tờ di chiếu được chứ?

Chiêu Dương công chúa vừa nói vừa cởi miếng ngọc bội đeo trên cổ xuống, đưa cho Kim Thế Tông, nói:

-Đây là miếng ngọc bội mà Thái Tổ ban cho thần nhi, xin phụ hoàng xem thử đi.

Rồi nàng lại cười giòn nói:

-Đây là vật đem lại họa sát thân, thần nhi không dám giữ nó trên mình nữa đâu! Phụ hoàng là cháu đích tôn của Thái Tổ, tiếp nhận vật này không có lỗi gì!

Kim Thế Tông tiếp lấy miếng ngọc bội, cười khổ nói:

-Trẫm sao muốn giữ vật đem họa sát thân làm gì? Nhưng vật này lọt vào tay của kẻ gian tà, chúng hiểu được cái di chiếu của Thái Tổ, lập tức gây ra cuộc tranh đấu tàn khốc trong hoàng tộc, ngôi vị của trẫm sẽ không giữ được. Vì thế trẫm không thể không đề phòng. Những chi tiết uẩn khúc quan trọng còn rất nhiều bên trong, hoàng nhi nên tha lỗi cho phụ hoàng.

Chiêu Dương công chúa cười giòn giã nói:

-Trên đời không ai dám phiền cha mẹ, huống chi phụ hoàng là vua của một nước. Thần dù có gan lớn bằng trời cũng

không dám phiền giận phụ hoàng. Mẫu hậu nương nương nói có phải không?

Chiêu Dương công chúa từ thuở ấu thơ đã mất mẹ, Tiêu nương nương lấy thân phận làm phi lãnh trách nhiệm làm mẹ, lúc nào cũng chăm sóc lo lắng cho nàng, nên nàng coi Tiêu nương nương chẳng khác nào mẹ ruột. Bây giờ trước mặt Tiêu nương nương Chiêu Dương công chúa làm nũng với bà như đứa con ruột thịt. Chiêu Dương công chúa tuổi đã mười tám, ở đất Kim, đa số các cô gái đều rất tự do, không như các cô gái nước Tống bị lễ nghi ràng buộc.

Kim Thế Tông bây giờ không có thì giờ rỗi rãnh để tiếp chuyện tư riêng giữa hai mẹ con công chúa, hoàng thượng nóng lòng xem miếng bội ngọc trên tay.

Nhưng Kim Thế Tông càng nhìn, cặp lông mày hoàng thượng càng cau lại, hoàng thượng không tài nào hiểu được làm sao một miếng ngọc bội nhỏ này có thể chứa đựng tờ di chiếu của Kim Thái Tổ bên trong.

Miếng ngọc bội tuy là loại ngọc bích cực phẩm, nhưng Kim Thế Tông sẽ không coi ra gì nếu nó không phải là di vật của Thái Tổ, và ẩn chứa tờ di chiếu của ổng theo lời đồn đãi từ trong hoàng tộc truyền ra.

Kim Thế Tông không phải là nhân vật tầm thường, hoàng thượng xem thực kỹ miếng ngọc bội, đoán chắc rằng không thể nào chứa đựng tờ di chiếu bên trong. Nhưng tại sao người trong hoàng thất lại truyền ra tin tức rằng miếng ngọc bội này có liên quan đến tờ di chiếu của Thái Tổ và tại sao miếng ngọc bội này Thái Tổ lại khăng khăng tặng cho Chiêu Dương công chúa? Mà không tặng cho Kim Thế Tông? Hay là tặng cho ba người con trai của ông? Di chiếu thực sự có liên quan trọng đại gì đến cái ngôi vua này? Tất cả những điều nghi ngờ này, Kim Thế Tông nghĩ mãi vẫn nghĩ chưa ra câu giải đáp nên ngồi im lặng trầm ngâm rất lâu.

Tiêu nương nương cũng lấy làm lạ nói:

-Cái miếng ngọc nhỏ xíu làm sao chứa được tờ di chiếu bên trong chứ? Quả thực làm cho người ta hoài nghi quá!

Kim Thái Tổ cười khổ nói:

-Trẫm chính vì thế mà nghĩ mãi không ra, nhưng người trong hoàng thất đều nói, nó có liên quan đến tờ di chiếu của Thái Tổ. Chính vì lời đồn đãi này mà sinh ra những cuộc chém giết liên miên để đoạt cho bằng được nó. Quả thực ngoài sức tưởng tượng của trẫm!

Tiêu nương nương hỏi:

-Không biết người muốn đoạt miếng ngọc bội có mục đích gì?

Kim Thế Tông chưa kịp đáp, Chiêu Dương công chúa đã cười giòn giã, cướp lời:

-Mẫu hậu ơi, việc này không phải là đã quá rõ ràng đó sao? Trong hoàng tộc có người có ý đồ muốn đoạt ngôi vua của phụ hoàng. Nếu như đoạt được tờ di chiếu của Thái Tổ, nó chính là vũ khí có sức mạnh nhất. Nếu di chiếu lọt vào tay kẻ gian tà thì ngôi vua của phụ hoàng chắc chắn sẽ gặp nguy hiểm vô cùng. Phụ hoàng nói xem lời của thần nhi đoán có đúng hay không?

Tiêu nương nương nghe nói lộ vẻ kinh ngạc vô cùng, dường như không dám tin đó là sự thật, nhưng Kim Thế Tông lại biến sắc mặt, trầm ngâm một lúc rồi nói:

-Lời của hoàng nhi không nên khinh suất nói ra. Trước mặt của trẫm thì không tai hại gì. Nhưng truyền ra ngoài, sẽ dẫn đến sự xung đột giữa các quan trong triều.

Chiêu Dương công chúa lấy làm lạ nói:

-Phụ hoàng không lẽ vẫn chưa tin rằng trong hoàng tộc có người mưu đồ gây bất lợi cho phụ hoàng sao? Thần nhi dám nói một cách quả quyết, những người bịt mặt đuổi theo xe của hoàng nhi và giết chết tất cả các vệ sĩ, trong đó có một người dưới trướng của hoàng bá Hoàn Nhan Duẩn, đó chính là đệ nhất dũng sĩ A Cốt Liệt tướng quân.

Kim Thế Tông chợt nghiêm sắc mặt nói:

-Hoàng nhi làm sao đoán chắc người đó là A Cốt Liệt? Việc này vô cùng quan trọng, hoàng nhi chớ nên đoán bừa.

Chiêu Dương công chúa cười khanh khách nói:

-Thần nhi từng gặp A Cốt Liệt tướng quân ở trong phủ hoàng bá Hoàn Nhan Duẫn. Lúc chận xe, tuy hắn lấy vải đen che, nhưng đôi mắt của hắn hoàn toàn giống đôi mắt của A Cốt Liệt. Thần nhi dám đoán một cách chắc chắn, trên đời không ai có ánh mắt độc ác như A Cốt Liệt cả.

Kim Thế Tông nghe rồi không khỏi bàng hoàng, ông biết công chúa có khả năng đặc biệt là mắt xem qua vật gì rồi thì không bao giờ quên. Một khi công chúa đã khẳng định người đó là A Cốt Liệt thì ít nhất cũng đúng đến bảy phần mười. Nhưng như vậy, tình hình rõ ràng trở nên vô cùng nghiêm trọng, nhưng A Cốt Liệt thực sự do ai phái đi? Hắn là đại tướng dưới trướng của người anh ruột Kim Thế Tông là binh mã đại nguyên soái Hoàn Nhan Duẫn. Nhưng vị hoàng huynh này trước đây đã từng hỗ trợ Kim Thế Tông lên ngôi vua ở Hoàng Long Phủ. Nhờ sự hỗ trợ của vị hoàng huynh này ông mới đánh bại được sự phản công của hoàng thúc Hải Lăng phế đế. Cũng vì thế, sau khi lên làm vua, Kim Thế Tông đã phong cho hoàng huynh Hoàn Nhan Duẫn làm đại nguyên soái thống lãnh binh mã toàn quốc. Tuy rằng, ông ta nắm trọn binh quyền, thế lực lớn nhất trong triều, nhưng đối với Kim Thế Tông, ông ta vẫn làm trọn bổn phận của một bề tôi đối với vua, không hề tỏ ra phóng túng, vượt khỏi thân phận thần tử? Vì thế Kim Thế Tông không dám tin rằng hoàng huynh Hoàn Nhan Duẫn là người chủ mưu cướp đoạt viên ngọc bích này. Nhưng ngoài Hoàn Nhan Duẫn ra, trong hoàng thất không có một quan thần nào dám manh động đối kháng với Kim Thế Tông, trừ phi người đó là những đứa con ruột của mình tức Hoàn Nhan Quang, Hoàn Nhan Cảnh và Hoàn Nhan Lục là ba vị tiểu vương gia. Trong đó đặc biệt có nhị vương gia Hoàn

Nhan Cảnh. Hoàn Nhan Cảnh ngay từ nhỏ đã tỏ ra túc trí đa mưu, chàng ta đã từng bí mật xâm nhập vào quân đinh của phế đế Hải Lăng, lợi dụng người thân tín của phế đế Hải Lăng ra tay giết chết ông ta. Nhờ thế, Kim Thế Tông mới có thể đoạt được đế vị, công của Hoàn Nhan Cảnh không phải là nhỏ. Đã mấy lần Kim Thế Tông định lập Hoàn Nhan Cảnh làm thái tử, nhưng phế trưởng lập ấu là con đường dẫn đến đại loạn, mà triều Đường, triều Tống là những tấm gương còn ghi trong sử sách. Kim Thế Tông lấy đó tự cảnh tỉnh mình, nên bỏ ý định đó. Cuối cùng đành phải lập trưởng tử Hoàn Nhan Quang làm thái tử, vị vua kế vị sau này, mặc dù tài trí Hoàn Nhan Quang kém xa Hoàn Nhan Cảnh. Cũng chính vì thế bọn thuộc hạ của Hoàn Nhan Cảnh đều tỏ ra bất mãn, điều này ai cũng biết. Mặc dù Hoàn Nhan Cảnh không đến nỗi mưu đồ phản nghịch, điều này Kim Thế Tông có thể tin chắc. Nhưng Hoàn Nhan Cảnh có dạy thuộc hạ của mình bỏ ý định tranh đoạt đế vị hay không, việc này ngay cả Kim Thế Tông cũng không dám khẳng định.

Kim Thế Tông suy đi nghĩ lại, phân vân từng điểm, chủ mưu việc tranh đoạt này chỉ hai người đáng nghi ngờ nhất, một là người anh ruột Hoàn Nhan Duẫn, bình mã đại nguyên soái, hai là con ruột thứ hai mình là Hoàn Nhan Cảnh, đô nguyên soái.

Nhưng sau khi xác định được điểm này, lòng của Kim Thế Tông vô cùng nặng nề, bởi vì một người là hộ quốc trọng thần của ông, một người là hộ cung huyết mạch của ông, bất cứ người nào phản bội ông, đều là sự mất mát vô cùng đau đớn.

Suy nghĩ đến đây, Kim Thế Tông bất giác thở dài nói:

-Ngọc bội không bị mất đã là điều rất tốt, đừng đề cập tới nữa làm gì!

Chiêu Dương công chúa ngạc nhiên nói:

-Sự việc quan hệ trọng đại, phụ hoàng không lẽ không điều tra cho ra ai là chủ mưu phía sau hay sao?

Kim Thế Tông cười khổ nói:

-Hoàng nhi biết cái gì? Chủ mưu việc này bất luận là ai, đều cũng làm cho trẫm đau đớn trong lòng. Trẫm thà bằng lòng cho việc này kết thúc ngay cho rồi, từ đây sẽ được bình an vô sự, như thế là phúc cho xã tắc rồi đó!

Chiêu Dương công chúa tỏ vẻ không tin, nói:

-Nhưng chỉ sợ việc này hoàn toàn tương phản với thiện ý của phụ hoàng!

Kim Thế Tông cương quyết nói:

-Giả sử có thực xảy ra như vậy, trẫm tự có cách xử trí.

Chính ngay lúc đó, có tiếng chân hỗn loạn và những tiếng khóc nức nở vang đến Chiêu Ninh viện. Sau đó ngoài cửa có tiếng người thỉnh cầu được vào trong, người giữ cửa không cho, hai bên nho nhỏ cãi nhau.

-Ai đang cãi nhau ở ngoài vậy?

Kim Thế Tông nghe tiếng cãi nhau bên ngoài cắt dòng tư tưởng của ông, nên không hài lòng hỏi.

Viên thái giám giữ cửa Chiêu Ninh viện vội vã chạy vào bẩm tấu:

-Bành nương nương và Hách nương nương xin được gặp Vạn Tuế Gia!

Bành phi và Hách phi là hai phi tử duy nhất của Kim Thế Tông, ông bình sinh không thích nữ sắc cho lắm, hai phi tử vô tình được tuyển vào cung nhưng trở thành ái phi mà Kim Thế Tông yêu thích nhất.

Kim Thế Tông nghe như vậy, nghĩ thầm, hai vị ái phi này chưa có chiếu chỉ sao dám tự động đến Chiêu Ninh viện của Tiêu nương kiến giá, ông cũng tự lấy làm lạ, nên nói:

-Tuyên nhị phi vào viện!

-Tuân chỉ!

Thái giám tổng quản vội quay người đi ra cửa.

Chẳng mấy chốc, Bành phi và Hách phi được cung nữ dìu đi vào, họ đi nhanh đến ngay trước mặt của Kim Thế Tông và

Tiêu nương nương, quỳ xuống, nói:

-Bệ hạ vạn an! Nương nương vạn an! Xin bệ hạ và Nương nương giải quyết cho chúng thần thiếp!

Kim Thế Tông và Tiêu nương nương đưa mắt nhìn hai vị hoàng phi, cả hai đều bất giác kinh ngạc. Họ thấy Hách phi quần áo rách tả tơi, tóc lại rối bời, kim trâm trên đầu rơi mất, mặt ngọc rướm máu, dáng điệu tiều tụy. Bành phi tuy còn được chỉnh tề đôi chút, nhưng sắc mặt tái mét, trông có vẻ vô cùng kinh hoàng.

Kim Thế Tông và Tiêu nương nương buột miệng hỏi ngay:

-Hai hoàng phi sao đến nỗi này? Hãy bình thân, ngồi lên nói chuyện rõ ràng cho trẫm nghe!

Hai vị hoàng phi đứng lên nhưng không ngồi mà lại đứng đó cất tiếng khóc oà.

-Thực sự là thế nào? Hai người hãy mau nói ra xem!

Kim Thế Tông nóng này vỗ mạnh lo[illegible] toà một cái.

Hai vị hoàng phi dường như có điều gì khó nói, lần thu ba chớp chớp, đưa mắt nhìn các cung nữ đứng hầu chung quanh, Kim Thế Tông hiểu ý khoát tay ra hiệu cho thái giám và cung nữ ra ngoài, nói:

-Các ngươi mau lui ra.

Thái giám và cung nữ lật đật bước lui ra ngoài. Bây giờ, trong Chiêu Ninh viện chỉ còn lại Kim Thế Tông, Tiêu nương nương, Chiêu Dương công chúa. Kim Thế Tông nói:

-Ở đây không còn ai khác, hai người cứ nói rõ sự thực được rồi!

*****

Hánh phi có vẻ cực kỳ kinh sợ nói:

-Thần thiếp không dám nói thẳng! Xin bệ hạ thứ tội!

Kim Thế Tông nhướng mày, nói:

-Được rồi! Tha cho hai ngươi được vô tội, cứ nói đi!

Tiêu nương nương cũng nói:

-Hai vị phi muội, bệ hạ đã tha tội trước, dù có điều đau khổ cỡ nào cũng cứ nói ra sự thực ngay đi.

Hách phi gật đầu, rồi quỳ phịch xuống, hai đầu gối bò đi mấy bước, đau khổ nói:

-Đêm hôm qua, sau canh hai thần thiếp chúc phúc cho bệ hạ xong, thay y phục để đi ngủ. Bỗng nhiên có người mặc áo đỏ xông vào phòng của thần thiếp, tự xưng là phụng chỉ tra xét. Thần thiếp biết thân phận và địa vị của này người rất cao, nên không dám ngăn cản. Nào ngờ người đó lục đi soát lại một lúc rồi đột ngột ôm choàng lấy thần thiếp, muốn làm việc vô lễ. Thần thiếp cố sức chống cự, liều mạng la cầu cứu, nhưng thần thiếp yếu đuối, đành bất lực, bị hắn xé rách áo quần. Thần thiếp thấy trinh tiết khó giữ được, may mắn có Bành phi muội muội phá cửa xông vào, thần thiếp mới thoát khỏi bị làm nhục. Người đó thấy không thể ra tay được nữa mới hằn học bỏ đi, lúc đi hắn còn hung hăng nói:

-Việc này nếu bị phụ hoàng biết được, ta sẽ lột da hai ngươi. Hai chị em thần thiếp ôm nhau mà khóc, không biết phải làm sao! Có việc mà không bẩm tấu sợ bị mang tội khi quân. Lúc muốn bẩm tấu thì sợ bệ hạ không nỡ nhẫn tâm trừng trị tội của hắn. Suy đi nghĩ lại, thần thiếp cảm thấy việc này không thể che giấu bệ hạ. Cho nên cố tình đến đây cầu kiến. Một khi người này biết được, chúng thần thiếp chết không có đất chôn. Xin bệ hạ và nương nương giải quyết cho chúng thần thiếp!

Bành phi lại tiếp lời:

-Cái chết của chúng thần thiếp là chuyện nhỏ, sự an nguy của bệ hạ mới là trọng đại. Nếu không trị tội người này thì sẽ có hậu hoạn vô cùng.

Kim Thế Tông bấy giờ, cặp mắt như tóe lửa, giận dữ nói:

-Người đó là ai? Hai người hãy mau nói rõ sự thực ra ngay!

Hách phi do dự nói:

-Hắn là. . . Hắn là. . .

-Hắn là ai? Nói!

Kim Thế Tông quát lớn. Ông bình sinh không thích nữ sắc, nhưng chính vì thế càng tức giận gấp bội về hành động vô sỉ của người đó.

Hách phi cuối cùng đành nói:

-Hắn chính là người có quyền lực nhất trong triều, người trước mặt bệ hạ nói một là một hai là hai, chính là đô nguyên soái, Nhị vương gia Hoàn Nhan Cảnh!

-Ngươi nói là ai?

Kim Thế Tông dường như không tin vào hai lỗ tai của mình nữa.

Chẳng những Kim Thế Tông, mà ngay cả Tiêu nương nương và Chiêu Dương công chúa bấy giờ cũng kinh hoàng thất thanh kêu lớn. Tiêu nương nương vốn có tính đàn bà, đối với sự bất hạnh của hai vị hoàng phi hoàng hậu rất đồng tình, nhưng hoàng hậu cũng cảm thấy hốt hoảng trước hành động của Hoàn Nhan Cảnh muốn làm ô nhục phi tử của phụ hoàng mình.

Chiêu Dương công chúa cũng bàng hoàng, nhưng sự bàng hoàng này là do quá lo lắng cho Nhị vương huynh của mình. Trong ba vị vương huynh, nàng có cảm tình nhất là Nhị vương huynh Hoàn Nhan Cảnh và rất hiểu rõ bản tính của người này.

Do đó, bất luận thế nào, nàng không dám tin rằng Nhị vương huynh của nàng lại có thể làm một hành động đại nghịch vô luân như vậy.

Chiêu Dương công chúa vội vàng nói:

-Hai vị phi nương nương có hoa mắt nhìn lầm Nhị vương huynh hay không? Việc này không phải là tầm thường, xin hai vị suy nghĩ cho kỹ rồi hãy đưa ra lời khẳng định.

Kim Thế Tông cũng mong hai vị hoàng phi này nhìn lầm người, vì thế ông ta cũng gật gật đầu, nói:

-Lời công chúa nói không sai. Hai người trong lúc tinh thần

hỗn loạn, có nhìn lầm diện mạo hay không?

Bành phi đáp:

-Lúc đó tuy ánh đèn lờ mờ và người đó đưa tay áo ra che mặt, nhưng thần thiếp đã gặp qua Nhị vương gia, dựa vào thân hình và ngôn ngữ, đích xác là Nhị vương gia, không còn nghi ngờ.

Hách phi hổ thẹn muốn nói lại thôi, nhưng cuối cùng từ trong tay áo lấy ra miếng ngọc bội, dâng lên cho Kim Thế Tông nói:

-Thần thiếp không dám nói quả quyết phải là Nhị vương gia hay không, nhưng khi người đó loạn động, muốn làm nhục thần thiếp. Trong lúc dằng co không cẩn thận làm rớt miếng ngọc bội này trên giường, miếng ngọc bội có thể chứng minh thân phận của người này, xin Bệ hạ xem cho rõ!

Kim Thế Tông tiếp lấy miếng ngọc bội, quan sát kỹ lưỡng, lập tức cặp mắt hoàng thượng như tóe lửa. Ông nhận ra đây là miếng ngọc bội mà ông đã đặc biệt ban thưởng cho Hoàn Nhan Cảnh có công phụ tá việc triều chính, và là tín vật vinh dự nhất của hoàng thất. Trong ba vị vương gia, chỉ có Nhị vương gia nhận được vinh dự đó. Bây giờ chứng vật và chứng nhân đã có đầy đủ, Kim Thế Tông làm sao không tin.

Chiêu Dương công chúa thấy miếng ngọc bội này nàng giật mình kinh sợ, lập tức nghẹn lời, nàng cũng biết rõ, chỉ có Nhị vương gia mới có miếng ngọc bội này mà thôi. Nó tượng trưng sự vinh dự tối cao của hoàng tộc. Bây giờ dù nàng có muốn không tin cũng không thể nói được lời gì. Sắc mặt của Kim Thế Tông từ màu xám tro biến thành xanh mét, từ xanh mét biến thành đỏ tím, cuối cùng hoàng thượng nghiến răng nói với hai vị hoàng phi:

-Việc này có ai biết được nữa không?

Hai vị hoàng phi lật đật nói:

-Việc này bọn thần thiếp không dám tiết lộ cho người ngoài biết!

Kim Thế Tông thở dài nói:

-Việc này không thể tiết lộ ra ngoài. Hai người hãy nghĩ đến mặt mũi của trẫm mà giữ bí mật cho.

Hai vị hoàng phi đáp:

-Bệ hạ an tâm, bọn thần thiếp hiểu rõ rồi!

Kim Thế Tông khoát tay, nói:

-Như thế cũng tốt! Hai người hãy trở về cung. Trẫm sẽ làm cho hai người hả cơn tức giận!

-Cảm tạ bệ hạ!

Hai vị hoàng phi cảm tạ xong, nén lệ mà bước ra.

Chiêu Ninh cung trở lại vẻ yên tĩnh bình thường. Nhưng người ngồi bên trong tuyệt đối không được yên tĩnh trong lòng, không những không yên tĩnh mà còn như nồi nước sôi đang sùng sục bốc hơi.

Chiêu Dương công chúa xuất mồ hôi lạnh, thầm lo cho số phận của vị Nhị vương huynh của mình, nàng biết ông anh này sẽ gặp dữ nhiều lành ít, vì nàng chưa bao giờ thấy sắc mặt Kim Thế Tông giận dữ và cương quyết như bây giờ.

Kim Thế Tông bây giờ bị sự giận dữ phẫn nộ tấn công vào tim, không thể nào lấy sự trầm tĩnh ngày thường mà suy nghĩ việc này được nữa. Hoàng thượng tuyệt đối không bao giờ tưởng tượng được rằng, một đứa con mà ông xem trọng nhất lại là một thằng súc sinh đại nghịch vô luân như thế. Nếu không nghiêm trị thì hoàng thượng nói sao đối với linh hồn tổ tông họ Hoàn Nhan?

Kim Thế Tông nghĩ đến đó, lại nghĩ thêm rằng, thằng súc sinh này ngay cả việc đại nghịch vô luân đó còn dám làm thì đâu còn việc gì mà nó không dám làm? Việc đoạt di chiếu của Thái Tổ, mưu đồ đoạt ngôi vua, người chủ mưu phía sau màn diễn vừa rồi chín phần mười là nó, chắc chắn không sai. Nó vì bất mãn việc lập Hoàn Nhan Quang lên làm thái tử nên trong lúc oán giận, ngay cả ngôi vua của ông, nó cũng âm mưu đoạt lấy.

Phán đoán như thế, Kim Thế Tông không thể nào kiềm

chế nỗi tức giận trong lòng, hoàng thượng vẫy tay gọi thái giám tổng quản vào nói:

-Truyền khẩu dụ của trẫm, lập tức cho thăng điện.

Chiêu Dương công chúa vừa nghe xong, không ngại xúc phạm đến vua cha đang giận dữ, lật đật nói:

-Phụ hoàng tính xử trí Nhị vương huynh như thế nào?

Kim Thế Tông nghiến răng kèn kẹt nói:

-Nó đã làm một việc đại nghịch vô luân như thế, không lẽ còn muốn trẫm tha thứ cho nó sao? Nếu như thế, trẫm còn mặt mũi nào nhìn tổ tông nơi suối vàng? Tất cả những người lên tiếng xin trẫm tha thứ cho nó, trẫm nhất định xử tội đồng mưu với nó!

Lời Kim Thế Tông bao hàm ý nghĩa rõ ràng, bảo cho Công chúa biết rằng nàng không cần và không thể cầu vua cha tha thứ cho kẻ đại nghịch vô luân kia, nếu không sẽ bị xử chung tội.

Chiêu Dương công chúa cực kỳ thông minh, làm sao không hiểu rõ ý của cha nàng, nhưng nàng nghiến răng liều chết nói:

-Nhị vương huynh làm chuyện bất đạo đại nghịch như thế, dĩ nhiên đáng chết có thừa. Nhưng việc này chỉ có lời nói một bên của hai vị hoàng phi, xin phụ hoàng hãy suy nghĩ cho kỹ rồi sau hãy quyết định xử trí.

Kim Thế Tông hằn học nói:

-Nhân chứng vật chứng đều có đủ. Trẫm không lẽ chưa có thể phán đoán sao? Con chớ có cầu xin cho tên nghịch tử đó nữa. Nếu không chớ trách cha vô tình đối với con!

Kim Thế Tông nói xong, hằn học phất tay áo bỏ đi. Hoàng thượng muốn lập tức đến Nhân Chính điện thăng tòa, để tiện việc xử trí Hoàn Nhan Cảnh trước mặt văn võ bá quan trong triều, một là tội Hoàn Nhan Cảnh không thể tha thứ, hai là bày tỏ sự quyết tâm trị nước một cách công bằng vô tư, tuy là vương tử phạm pháp thì cũng luận tội như thứ dân, tuyệt đối không thể khoan thứ.

Triều đình nước Kim khi truyền đến đời Kim Thế Tông thì

triều chế phần nhiều đều giống như luật chế của nhà Đường Trung Quốc.

Ý chỉ thăng triều của Kim Thế Tông truyền ra chẳng bao lâu, đại hồng chung lập tức vang rền, báo cho văn võ bá quan biết lập tức nhập triều, dù đang bận rộn chuyện gì cũng mặc, phải mau mau vào điện kiến giá.

Chẳng bao lâu, cung môn cao và rộng mở ra, Kim Loan điện như một toà núi cao hùng vĩ xuất hiện trước mặt văn võ bá quan.

Triều thần xếp theo thứ tự phẩm tước từ cao xuống thấp, văn bên đông, võ bên tây, hai hàng đứng dưới điện.

Kim Thế Tông bước nhanh lên đơn trì, đầu đội mũ đỏ, mình mặc long bào, ngồi rất cao trên chiếc ngai vàng có khắc chín con rồng. Triều thần hành lễ với vua, ba lần quỳ, chín lần khấu đầu xong, phân ra hai hàng đứng trước mặt Kim Thế Tông. Bên hàng võ quan, người đứng đầu là binh mã đại nguyên soái Hoàn Nhan Duẫn, kế đó là đô nguyên soái Hoàn Nhan Cảnh. Bên hàng văn quan, thái tử Hoàn Nhan Quang đứng đầu, kế sau đó là Tam sư đệ vương gia Hoàn Nhan Lục.

Lúc bấy giờ, văn võ bá quan thấy Kim Thế Tông thần sắc cực kỳ nghiêm nghị, đều không biết xảy ra việc gì, mọi người đều cảm thấy hồi hộp bất an. Trên Kim Loan điện không khí im phăng phắc, im lặng đến mọi người đều cảm thấy ớn lạnh.

Kim Thế Tông cố gắng đè nén cơn phẫn nộ trong lòng, ung dung nói:

-Tuyên Hoàn Nhan Cảnh thượng điện.

Một viên thái giám tuyên chỉ bước ra phía trước vài bước, mặt quay về hướng nam, cao giọng nói:

-Tuyên đô nguyên soái Hoàn Nhan Cảnh kiến giá.

-Thần tuân chỉ!

Đô nguyên soái nhị vương Hoàn Nhan Cảnh bước ra hàng, khỏi võ ban, chỉnh lại mũ, vuốt lại áo, rồi quỳ xuống trước kim loan điện.

Kim Thế Tông nhìn xuống Hoàn Nhan Cảnh, thấy y đầu đội Tử kim quan, tóc buộc ba cụm, mình mặc đại hồng bào, lưng buộc dây tơ, mặt sáng như ngọc, mũi cao trán rộng, thần nhãn không nộ nhưng uy, dáng vẻ đằng đằng uy vũ.

Kim Thế Tông nhớ đến hình dáng tả tơi của hai vị ái phi và những lời bẩm báo của họ, hận là không thể chụp Hoàn Nhan Cảnh xé ra trăm mảnh ngay tức khắc.

Hoàn Nhan Cảnh lạy nói:

-Nhi thần Hoàn Nhan Cảnh cung thỉnh thánh an, chúc ngô hoàng vạn tuế, vạn tuế, vạn vạn tuế.

Kim Thế Tông hứ một cái, rồi chậm rãi gọi:

-Hoàn Nhan Cảnh, trẫm có việc muốn hỏi ngươi!

Hoàn Nhan Cảnh vội vã đáp:

-Nhi thần có mặt, xin lắng nghe.

Kim Thế Tông hỏi:

-Đêm qua ngươi đi đâu?

Hoàn Nhan Cảnh đáp:

-Khải tấu bệ hạ, nhi thần chỉ đi qua nội cung, thỉnh an phụ hoàng xong rồi trở về phủ, không có đi nơi nào khác.

Thần sắc của Hoàn Nhan Cảnh rất bình thản.

Kim Thế Tông chăm chú nhìn Hoàn Nhan Cảnh, mũi hứ một tiếng rồi chợt hỏi:

-Ngọc bội của ngươi ở đâu rồi?

Hoàn Nhan Cảnh nghe hỏi giật nẩy mình, trầm ngâm không nói.

Kim Thế Tông giận dữ nói:

-Ngọc bội là tín vật của hoàng thất mà trẫm đã ban cho ngươi, nó đâu rồi? Nói!

Đô nguyên soái Hoàn Nhan Cảnh do dự giây lát, cuối cùng đáp:

-Bẩm phụ hoàng, thần nhi tội đáng chết vạn lần. Hôm trước thần nhi cùng đại vương huynh và tam vương đệ trong lúc đi săn, không cẩn thận đã làm rớt mất, xin phụ hoàng tha

tội chết cho thần nhi.

Kim Thế Tông trong mắt bây giờ đã tin hơn phân nửa vào sự phán đoán của mình, lòng càng tức giận, gằn giọng hỏi:

-Ngọc bội quả thực rơi mất sao?

Hoàn Nhan Cảnh quả quyết gật đầu nói:

-Đích thực là rơi mất, nếu phụ hoàng không tin, có thể hỏi đại vương huynh và tam vương đệ. Hai người đều có mặt tại hiện trường lúc đó.

Kim Thế Tông đảo mắt qua hàng văn ban, nhìn thái tử Hoàn Nhan Quang đứng đầu và sau đó là tam vương tử Hoàn Nhan Lục, rồi hỏi:

-Có việc đó hay không? Hai ngươi hãy nói sự thực, chớ nửa câu gian dối!

Thái tử Hoàn Nhan Quang và tam vương gia Hoàn Nhan Lục vội vã bước ra, quỳ xuống tấu:

-Hồi bẩm phụ hoàng, ngày hôm đó nhi thần và nhị vương đệ đi săn, đích xác từng nghe nhị vương đệ nói đã không cẩn thận làm rơi mất miếng ngọc bội. Nhưng không rõ đó có phải là tín vật của hoàng thất hay không. Xin phụ hoàng minh xét, chớ trách lầm nhị vương đệ.

Lời nói của thái tử Hoàn Nhan Quang, không thiên không vị, trong đó hàm ý mở đường thoát cho Hoàn Nhan Cảnh. Bây giờ tất cả các văn võ bá quan trong triều, kể cả thuộc hạ của Hoàn Nhan Cảnh, đều cho rằng thái tử Hoàn Nhan Quang quả thực đối xử với Hoàn Nhan Cảnh tình thâm nghĩa trọng.

Nào ngờ Kim Thế Tông nghe xong đã gật đầu, trầm giọng nói:

-Được rồi! Hai ngươi hãy lui xuống. Trẫm đã hiểu nguyên nhân ở bên trong rồi!

Thái tử Hoàn Nhan Quang và tam vương gia Hoàn Nhan Lục đứng lên rồi lui xuống.

Kim Thế Tông nhìn đăm đăm Hoàn Nhan Cảnh nói:

-Miếng ngọc bội trẫm ban cho ngươi thực sự rơi mất rồi sao?

Hoàn Nhan Cảnh quả quyết gật đầu:

-Đúng vậy, nhi thần đích xác đã làm rơi mất trong lúc đi săn!

Kim Thế Tông cười lạnh lùng rồi nói:

-Rơi mất thì có rơi mất, nhưng không phải tại nơi săn bắn, mà rơi mất ở một nơi nào đó, tự trong lòng ngươi biết rõ thôi.

Kim Thế Tông nói đến đó, rồi lấy từ trong tay áo ra miếng ngọc bội, đưa nó hướng về Hoàn Nhan Cảnh lắc lắc vừa nói:

-Ngươi nói miếng ngọc bội rơi mất ở nơi săn bắn, nhưng tại sao lại rơi vào tay trẫm?

Hoàn Nhan Cảnh vừa trông thấy, miếng ngọc bội mà phụ hoàng ban cho quả nhiên đang trên tay phụ hoàng, tim chợt đập mạnh, nói một cách nghi ngờ:

-Điều này . . . Nhi thần quả thực không rõ tại sao . . .

Kim Thế Tông hứ một tiếng, quát lớn:

-Thực sự là thế nào? Hãy đúng theo sự thực mà nói ra mau!

Hoàn Nhan Cảnh thấy Kim Thế Tông dường như đã nổi cơn thịnh nộ thực sự, chàng ta chợt ớn lạnh, không biết vì sao miếng ngọc bội lại dẫn đến hậu quả nghiêm trọng như thế này. Nhưng miếng ngọc bội đó đích xác là của vua cha ban cho chàng, tại sao giờ này lại rơi vào tay phụ hoàng? Hoàn Nhan Cảnh nhớ lại lúc đi săn chỉ có đại vương huynh và tam sư đệ có mặt tại hiện trường lúc đó. Chàng chợt hiểu ra được điều gì, nhưng không tiện biện minh tại Kim Loan điện này, dành bất lực nói:

-Xin phụ hoàng khai ân, cho nhi thần được bẩm báo riêng với một mình phụ hoàng thôi!

Kim Thế Tông bấy giờ đã mất sự trầm tĩnh thường ngày, hoàng thượng đã hiểu lầm rằng Hoàn Nhan Cảnh đã làm việc vô sĩ đó nên không dám nói ra trước mọi người, lửa giận bốc lên, cười nhạt một tiếng, nghiến răng nói:

-Ngươi không cần phải làm ra vẻ thông minh, cũng không cần nói rõ với trẫm việc ngươi làm. Trời biết, đất biết, ngươi

biết, ta biết. Ngươi có làm quỷ dưới trảm đao cũng chớ trách phụ hoàng vô tình. Nếu trẫm không xử lý như thế, thì làm sao đối diện với vong linh của tổ tông?

Nói xong, Kim Thế Tông đột nhiên đứng phắc dậy, tuyên chỉ:

-Từ giây phút này, trẫm giải trừ binh quyền đô nguyên soái của Hoàn Nhan Cảnh và tước bỏ tất cả quan chức đã phong!

Kim Thế Tông ngừng lại giây lát rồi đột nhiên quát lên:

-Cẩm y uý đâu? Hãy mau ra đây nghe lịnh!

-Có hạ thần!

Kim giáp cẩm y uý lập tức ứng tiếng.

Kim Thế Tông giận dữ, vỗ long án quát lớn:

-Dẫn Hoàn Nhan Cảnh ra ngọ môn trảm ngay lập tức!

-Oan cho nhi thần quá!

Hoàn Nhan Cảnh thực sự không ngờ tình trạng đến mức cực kỳ nghiêm trọng như vậy nên vội vã kêu oan.

Nhưng Kim Thế Tông hiện giờ như con cọp giận dữ, vừa nghe kêu oan đã vỗ long án thêm một cái cực mạnh nữa, rồi quát lớn:

-Bịt miệng nó lại, lôi ra ngoài chém ngay lập tức.

Kim Thế Tông muốn chém Hoàn Nhan Cảnh ngay lập tức, triều thần nhốn nháo và kinh hoàng.

Binh mã đại nguyên soái Hoàn Nhan Duẫn và Thái tử Hoàn Nhan Quang nhìn nhau ra hiệu, rồi bước ra khỏi võ ban và văn ban, quỳ xuống nói:

-Xin hoàng thượng khai ân, miễn cho nhị vương gia tội chết!

Kim Thế Tông thấy Hoàn Nhan Duẫn và Hoàn Nhan Quang cầu xin cho Hoàn Nhan Cảnh, biểu hiện chưa có dã tâm gì, nếu không họ sẽ nhắm mắt làm ngơ, mặc cho ông nhổ cái đinh nguy hiểm nhất trong mưu đồ của họ. Nghị như thế Kim Thế Tông hạ giọng nói:

-Hoàng huynh và hoàng nhi không cần cầu xin cho nghịch

tử đó. Nếu hai người biết rõ nội tình, thì hiểu tội nó đáng chết có thừa.

Kim Thế Tông nói tới đó, liền cao giọng nói:

-Từ đây người nào ra cầu xin cho tên phản nghịch, thì trẫm sẽ xử chung với nó!

Thái tử Quang và Hoàn Nhan Duẫn nhìn nhau ra hiệu rồi đứng dậy lui vào hàng.

Lúc bấy giờ trong Kim Loan điện không khí im phăng phắc. Triều thần tự nghĩ, ngay cả hoàng huynh và thái tử còn cầu xin không được, thì bọn họ có ra xin chẳng khác nào tự gây họa sát thân trước tấm lòng kiên quyết của hoàng thượng?

Sự cầu xin của thái tử Quang và Hoàn Nhan Duẫn làm cho triều thần đều kính phục, hai người tỏ ra trọng tình trọng nghĩa với Hoàn Nhan Cảnh, nhưng cũng làm cho trtiều thần tự cảnh giác, không dám mở miệng nói một lời to nhỏ cầu xin nào nữa.

Trong nhóm thuộc tướng của Hoàn Nhan Cảnh, có ái tướng đắc lực của chàng là Bộc Tán Quỳ thấy tình thế như thế, lòng quýnh quáng. Y cắn răng bước ra, bất chấp tất cả nguy hiểm bản thân, quỳ xuống cầu xin:

-Xin Bệ hạ nghe vi thần nói một lời!

Kim Thế Tông, trong cơn thịnh nộ, đã mất hết vẻ thong dong đại độ bình thường, ông đưa mắt hung hãn nhìn chòng chọc vào Bộc Tán Quỳ nói:

-Ngươi muốn cầu xin cho Hoàn Nhan Cảnh sao?

Bộc Tán Quỳ đáp:

-Thần không dám! Chỉ có một điều không rõ, xin bệ hạ dạy bảo cho!

Kim Thế Tông nghiến răng, nói:

-Cứ nói ra!

Bộc Tán Quỳ nói:

-Hồi bẩm bệ hạ, Đô nguyên soái không biết thân đã phạm luật gì, pháp đã phạm điều gì. Bệ hạ vì sao đem Đô nguyên

soái ra xử trảm? Hạ thần thân là thuộc tướng của Đô nguyên soái trong triều, không dám không hỏi?

ĐAO HẠ VÔ TÌNH

Kim Thế Tông dĩ nhiên biết Bộc Tán Quỳ là viên đại tướng đắc lực nhất trong phủ Đô nguyên soái, hiện giờ giữ chức Phó đô soái, cũng là một trong những trọng thần của triều đình. Xưa kia, chính y cùng với Hoàn Nhan Cảnh bí mật xâm nhập dinh của Hải Lăng đế, thuyết phục được bộ thuộc của Hải Lăng và giết chết vị vua tàn bạo này. Kim Thế Tông nhờ thế mới ngồi vững trên ngai vàng ngày nay. Nghĩ đến đây, Kim Thế Tông giảm bớt phần nào tức giận đối với Bộc Tán Quỳ, nhưng nội tình thực sự khó nói rõ với quần thần. Kim Thế Tông suy nghĩ giây lát, rồi dịu giọng nói:

-Khanh có cho trẫm phát điên không? Trẫm ngu xuẩn không?

Bộc Tán Quỳ vội vàng đáp:

-Bệ hạ thánh minh, đâu lý nào điên hay là ngu xuẩn được?

Kim Thế Tông gật đầu nói:

-Khanh cũng đã biết trẫm không điên, cũng không ngu xuẩn, há giết lầm kẻ vô tội sao? Há đi giết cốt nhục của mình sao? Nguyên nhân bên trong ngày sau khanh sẽ hiểu rõ. Hãy lui xuống điện đi!

Kim Thế Tông niệm tình công lao lớn ngày xưa của Bộc Tán Quỳ, kể ra là đã đủ khách khí lắm rồi. Nhưng Bộc Tán Quỳ bị câu trả lời mập mờ của Kim Thế Tông làm cho chàng choáng váng. Bộc Tán Quỳ không đành lòng nhìn Hoàn Nhan Cảnh bị mất mạng dưới trảm đao nên lại dập đầu, nói:

-Bệ hạ không chịu nói ra, thần cũng không dám hỏi nữa. Nhưng thần cho rằng, dù Đô nguyên soái có phạm tội lớn bằng trời, bệ hạ không thể niệm tình cốt nhục đi nữa, nhưng

xin bệ hạ nhớ công lao của Đô nguyên soái đối với triều đình! Xin giảm nhẹ. . .

-Cuồng ngôn!

Kim Thế Tông vỗ mạnh xuống long án, quát lớn:

-Trẫm xưa nay thưởng phạt phân minh. Có công thì thưởng, có tội thì trừng. Vương tử phạm pháp thì cũng đồng tội như thứ dân. Cần gì ngươi la lối ở đây? Hãy mau lui xuống! Nếu không chớ trách trẫm trở mặt vô tình.

Bộc Tán Quỳ biết khó cứu vãn được vận nguy của Hoàn Nhan Cảnh, cho dù chàng có liều sinh mạng của mình cũng vô ích thôi. Có điều Bộc Tán Quỳ không đành lòng nhìn Hoàn Nhan Cảnh mất mạng, nên dứt khoát quỳ mãi không chịu đứng lên, nhưng cũng không nói thêm gì nữa.

Kim Thế Tông giận dữ, quát:

-Bộc Tán Quỳ, ngươi ỷ có công lao mà kiêu ngạo, miệt thị ý chỉ của trẫm chăng?

Bộc Tán Quỳ vẫn mọp đầu dưới đất, không ngẩng lên mà nói:

-Vi thần bất lực không cứu được mạng sống của Đô nguyên soái, duy nhất dùng cách này để biểu lộ tấm lòng tôn kính của vi thần đối với tấm lòng tận trung báo quốc của Đô nguyên soái mà thôi.

Kim Thế Tông thấy Bộc Tán Quỳ dám lấy mạng sống của mình ra để cầu xin cho Hoàn Nhan Cảnh, trong lòng bất giác dao động, vừa kinh ngạc vừa hoài nghi. Kinh ngạc là vì Bộc Tán Quỳ đầy lòng trung can nghĩa khí dám lấy sinh mệnh mình để xin tha cho Hoàn Nhan Cảnh, đủ thấy tấm lòng trung với chủ soái. Neu Hoàn Nhan Cảnh là đồ háo sắc vô sỉ thì làm sao có được một thuộc hạ trung dũng như vậy? Không lẽ việc này còn có nội tình gì khác hay sao? Nghi ngờ là vì Hoàn Nhan Cảnh có những thuộc hạ trung thành vũ dũng như vậy, nếu như mưu đồ tạo phản thì việc dễ như trở bàn tay!

Kim Thế Tông nghĩ tới đây, sát cơ lại bốc cháy trở lại, hoàng thượng không thèm để ý đến Bộc Tán Quỳ vẫn quỳ mãi ở dưới đất, nhìn xuống dưới bệ đơn, quát lớn:

-Nội phủ đốc đường quan đâu?

-Hạ thần có mặt!

Lập tức một khối thịt ủn ỉn đi ra khỏi hàng, quỳ trước long án, hắn ta chính là nội phủ đốc đường quan, là một đại thần chuyên trách quản lý sự vụ trong hoàng tộc.

Kim Thế Tông nói:

-Trẫm ra lệnh cho khanh có trách nhiệm giám sát cuộc xử trảm. Hãy cấp tốc đem Hoàn Nhan Cảnh ra hành quyết!

-Tuân chỉ!

Nội phủ đốc đường quan tiếp thánh chỉ, ưỡn cái bụng phệ của hắn đinh đi xuống điện. Nếu hắn phụng chỉ thi hành lệnh trảm, thì Hoàn Nhan Cảnh có mười cái đầu cũng chắc chắn phải chết mà thôi.

Kim Thế Tông cũng không ngó ngàng gì đến Bộc Tán Quỳ vẫn đang quỳ mọp dưới điện, hoàng thượng phất tay áo đứng lên, định tuyên chỉ bãi triều.

Chính ngay lúc đó, trong hàng văn võ bá quan, đột nhiên có hơn phân nửa đồng thanh nhất ứng, nhất tề bước ra Kim Loan điện cầu xin cho Hoàn Nhan Cảnh:

-Xin Bệ hạ khai ân! Xin Bệ hạ khai ân! Cho dù bệ hạ quyết trảm Đô nguyên soái, cũng nên theo lệ trảm vương triều, khoan dung ba ngày, để chúng thần đến bái biệt. Mong bệ hạ minh giám!

Kim Thế Tông đưa mắt nhìn thoáng qua, trong đám quần thần quỳ dưới điện, trừ Bộc Tán Quỳ ra, còn có nhiều vị trọng thần của triều đình. Tiếp theo đó là Hoàn Nhan Duẫn, Hoàn Nhan Quang đưa mắt nhìn nhau, dường như còn do dự một chút, rồi cùng Hoàn Nhan Lục cũng bước ra quỳ xuống sau cùng.

Kim Thế Tông vốn dĩ muốn Hoàn Nhan Cảnh chết ngay

tức khắc, nhưng hoàng thượng thấy triều thần hoàn toàn bị kích động, nếu ông đơn độc tự ý hành động, biết đâu sẽ xảy ra những phiền phức lớn. Nghĩ thế, Kim Thế Tông đành phải nhượng bộ một chút, nói:

-Được rồi, trẫm y theo thỉnh cầu của các khanh, nhưng không được bước một tấc lại đòi một thước!

Quần thần bất lực, đành khấu đầu nói:

-Chúng thần tạ long ân!

Kim Thế Tông phất tay áo đứng lên, tuyên chỉ bãi triều, rồi đi thẳng vào nội cung.

Bộc Tán Quỳ và các triều thần đều đưa mắt nhìn nhau, không biết làm sao cho phải. Mặc dù được khoan hồng, dời lại ba ngày, nhưng nếu không có cách giải cứu, thì Đô nguyên soái vẫn không thoát khỏi tội chém đầu. Nhưng Kim Thế Tông dường như lòng dạ đã trở nên sắt đá, quyết tâm giết chết cho bằng được con ruột của mình, vậy thì Hoàn Nhan Cảnh đã phạm tội tày đình gì? Trong ba ngày làm sao tìm được kế sách giải cứu được chủ soái của mình?

Bộc Tán Quỳ sau khi lui triều, cùng với các bộ thuộc trung thành dưới trướng của Đô nguyên soái, lập tức hối hả đến thiên lao giam vương phạm chờ ngày xử trảm, để hỏi Đô nguyên soái cho rõ lý do.

Bộc Tán Quỳ và các võ tướng vừa đến thiên lao, thấy Hoàn Nhan Cảnh mặc áo đỏ, quần vải trắng, biểu trưng là vương phạm của hoàng tộc, tóc phủ xoã xuống hai vai, hai tay bị trói ra sau, đầu cúi xuống nhắm mắt lại. Trông thấy cảnh tượng đó làm cho các bộ tướng rất đau lòng.

Bộc Tán Quỳ vừa trông thấy, lửa giận đã bốc lên, chàng bất kể tất cả, bước thẳng tới, móc miếng cây nhét kín miệng Hoàn Nhan Cảnh ra, nóng nảy nói:

-Đô nguyên soái, xin mau nói rõ sự tình cho chúng tôi biết, có uẩn khúc gì khó nói vậy? Ở đây không có người nào khác, cần gì phải kiêng kị!

Hoàn Nhan Cảnh chậm rãi lắc đầu, trầm ngâm không nói, không biết vì sao, đến giây phút sinh tử này, chàng vẫn chưa hạ quyết tâm, có nên nói ra sự hoài nghi trong lòng cho mọi người rõ không?

Bộc Tán Quỳ và các bộ tướng cực kỳ giận dữ, bởi vì họ biết chủ soái của họ chắc chắn là người vô tội, nên cất tiếng hét lớn:

-Đô nguyên soái, nếu ngài ra lệnh, chúng tôi sẽ làm phản ngay lập tức!

Hoàn Nhan Cảnh ngẩng đầu lên, trợn mắt quát lớn:

-Ta xem các ngươi, đứa nào dám làm càn?

Mọi người bị tiếng quát của Hoàn Nhan Cảnh bất giác sững sờ.

Hoàn Nhan Cảnh nói tiếp:

-Các ngươi đều là trung thần của nước Đại Kim, há chỉ vì một mình Hoàn Nhan Cảnh này mà trở thành tội nhân sao? Huống chi, các ngươi nổi lên làm loạn, hiển nhiên từ chuyện công biến thành chuyện riêng, tội khi quân của Hoàn Nhan Cảnh, dầu có nhảy xuống sông Hoàng Hà cũng khó mà rửa cho sạch.

Bộc Tán Quỳ rơi lệ nói:

-Cái này không được, cái kia cũng không được, không lẽ bảo chúng tôi ngồi nhìn điện hạ bị trảm sao?

Hoàn Nhan Cảnh dĩ nhiên không muốn mất mạng vì chuyện này. Chàng trầm ngâm một chút, rồi khẽ giọng kề vào tai nói nhỏ với Bộc Tán Quỳ:

-Cái nguy của cô vương chỉ có hoàng muội ta là Chiêu Dương công chúa họa may cứu được mà thôi. Nhưng việc này chớ để cho đại vương huynh ta và hoàng bá Hoàn Nhan Duẫn biết được. Nếu không, cô vương chắc chắn phải chết!

Bộc Tán Quỳ nghe nói vỗ tay, nói:

-Đúng rồi! Sao ta lại quên người này chứ?

Mọi người đều mừng rỡ, nói:

-Như vậy là Đô nguyên soái được cứu rồi!

Bộc Tán Quỳ và các bộ tướng lập tức rời khỏi thiên lao nhốt vương phạm, thương nghị kế hoạch cứu chủ soái của mình. Quyết định sau cùng, vì sự việc quá khẩn cấp, phải lập tức bí mật báo cho Chiêu Dương công chúa biết, để nàng tìm cách giải cứu ngay trước mặt Hoàng thượng.

Trong lúc Bộc Tán Quỳ và các bộ tướng thương nghị kế hoạch cứu Đô nguyên soái, thì Chiêu Dương công chúa cũng đang khổ tâm khổ trí tìm kế sách để cứu Nhị vương huynh của nàng.

Chiêu Dương công chúa tên thực là Hoàn Nhan Bình, là con gái độc nhất của Kim Thế Tông, từ nhỏ đã mất mẹ, người hạp tâm tính của nàng nhất chính là Nhị vương huynh Hoàn Nhan Cảnh.

Theo tâm ý của Hoàn Nhan Bình, cho dù Hoàn Nhan Cảnh có phạm vào tội tày trời đi nữa, nàng cũng không muốn người anh này mất mạng. Tính của nàng ân oán phân minh, người khác đối xử tốt với nàng, nàng đến chết cũng không quên. Nhưng nếu ai đối xử không phải với nàng, nàng sẽ nhớ mối hận mãi trong lòng, nhất quyết phải báo thù cho bằng được mới mãn nguyện.

Hoàn Nhan Bình cảm thấy trong ba người anh chỉ có Hoàn Nhan Cảnh đối xử với nàng là tốt nhất. Để cứu được anh, cho dù nàng có mang tội phạm thượng khi quân, nàng tuyệt không cau mày. Nhưng Hoàn Nhan Bình không phải là người nóng nảy lỗ mãng, dù tuổi mười tám, nhưng là người rất mưu trí. Sau khi Hoàn Nhan Bình biết tin Hoàn Nhan Cảnh bị nhốt trong thiên lao chờ ba ngày sau xử trảm, nàng thở một hơi dài nhẹ nhõm, vì nàng biết miễn cái đầu của ông anh hai của nàng còn dính trên cổ, là còn có cơ hội để cứu.

Hoàn Nhan Bình biết rõ nguyên nhân Hoàn Nhan Cảnh vì sao bị xử trảm, cho nên nàng thầm nghĩ, muốn cứu được Nhị vương huynh, then chốt của toàn bộ sự việc nằm trên hai người hoàng phi họ Bành và họ Hách, dựa sau lưng phụ hoàng

của nàng. Do đó, Hoàn Nhan Bình đích thân đi đến Khánh Diễm cung của Bành phi và Hách phi để tìm ra kẻ hở trong lời nói của họ.

Từ trong lời nói của hai vị hoàng phi này, Hoàn Nhan Bình cuối cùng cũng khám phá ra được một bí mật, là hai vị hoàng phi này có mối giao thiệp cực kỳ thân mật với đại vương huynh và tam vương huynh của nàng. Bởi vì ngay cả một nốt ruồi trên vế của Hoàn Nhan Quang và cái bớt xanh sau lưng của Hoàn Nhan Lục, hai vị Hoàng phi này biết rất rõ, đó là điều vô tình tiết lộ trong lúc hai vị hoàng phi này đùa cợt với nhau. Trong chốn cung cấm nghiêm mật, nếu người đàn bà biết rõ những chỗ đặc biệt của người đàn ông, thì chỉ có một cách đơn giản nhất, đó là người đàn bà và người đàn ông này nhất định có mối quan hệ vượt khỏi sự quan hệ bình thường.

Nghĩ đến điểm này, Hoàn Nhan Bình lại tự nói thầm:

-Như vậy có thể thấy rõ, đại vương huynh và tam vương huynh chắc chắn có sự quan hệ không bình thường với Bành phi và Hách phi. Vậy thì việc nhị vương huynh gặp đại hoạ này, nhất định có liên quan tới đại vương huynh và tam vương huynh.

Tuy rằng Hoàn Nhan Bình chưa biết rõ sự quan hệ thực sự như thế nào, nên chưa phán đoán chắc chắn. Nhưng nàng có bằng chứng đích xác sự quan hệ mật thiết của bốn người là đã quá đủ rồi, và nàng đoán chắc việc này phát xuất từ phủ thái tử. Nhưng làm sao chứng minh sự phán đoán này có chính xác hay không? Hoàn Nhan Bình cảm thấy việc này cực kỳ khó khăn. Vì Hoàn Nhan Quang biết rõ nàng và nhị vương huynh, hai anh em xưa nay rất hiểu ý nhau và thương mến nhau. Nếu bây giờ nàng đến phủ thái tử thăm dò, chắc chắn đại vương huynh sẽ đề phòng nghiêm mật. Hơn nữa nàng là nhi nữ, tuyệt đối không thể bí mật đi điều tra.

Trong lúc băn khoăn suy tư, Chiêu Dương công chúa chợt nhớ đến bốn nhân vật, bốn vị này không phải là người Kim,

tuyệt đối không thiên vị bên nào. Bốn vị này có võ công trác tuyệt, nếu được họ ra tay thám thính phủ thái Tử, việc đó sẽ dễ như trở bàn tay.

Chiêu Dương công chúa quyết định được kế sách, chẳng chút do dự, nàng cải trang thành dân dã bình thường, một mình bí mật ra khỏi hoàng cung, đi đến ngoại thành, vào một khách điếm, đến một cửa phòng gỏ nhẹ ba cái.

Đây dường như là một ám hiệu, nên cửa phòng đang khép chặt đột nhiên mở ra. Bên trong phòng có bốn vị thanh niên nam nữ, đều đưa mắt nhìn Chiêu Dương công chúa với cặp mắt kinh ngạc. Thì ra bốn vị thanh niên đó chính là Sử Siêu, Từ Phương Ngọc, Nguyễn Bích Nương và Đường Thanh Bình.

Bốn sư huynh đệ Sử Siêu không ngờ Chiêu Dương công chúa, cô gái mà họ đã cứu thoát trên xe ngựa ngày trước lại đến đây tìm họ trong hoá trang như vậy. Nhưng họ đã tin chắc nàng là công chúa thực sự, vì khi nàng dẫn họ vào cửa thành Trung Đô, nàng chỉ cần nói nhỏ với quan binh canh gác là họ lập tức đứng nghiêm chỉnh hai hàng cung kính chào đón nàng để cho nàng dẫn họ tự do đi vào, trong khi những người khác bị tra xét gắt gao khi vào cửa thành. Hơn nữa, nhóm Sử Siêu biết rõ Chiêu Dương công chúa tuyệt đối không có ác ý với họ, vì sau khi dẫn họ an toàn vào kinh thành, lại tìm khách điếm thoải mái và an toàn cho họ nghỉ ngơi, và dặn họ hãy chờ đợi nàng về cung bẩm báo với phụ hoàng rồi sẽ dẫn họ vào gặp Kim Thế Tông.

Lúc chia tay tạm biệt, Chiêu Dương công chúa cười khanh khách, mắt đăm đăm nhìn Đường Thanh Bình nói đầy ẩn ý:

-Các vị chớ có ra ngoài đi càn nhé! Nếu để cho người ta biết các vị là người Tống đến đây, thì dữ nhiều lành ít, chúng ta sẽ khó mà gặp lại nhau đấy!

Đường Thanh Bình nói:

-Tại sao chúng ta còn cần phải gặp nhau? Cô nương đường đường là một vị công chúa, còn chúng tôi chẳng qua là thảo

dân hèn mọn, huống chi cô nương đã trở về thâm cung an toàn rồi mà!

Chiêu Dương công chúa cười khanh khách nói:

-Không tại sao cả! Nhưng ta thực sự nhớ đến cảnh thiếu hiệp bế ta chạy thục mạng để cứu ta thôi!

Công chúa nói xong liền khẽ nói ám hiệu phải làm sao, khi gặp nhau, rồi cười khanh khách ra đi.

Quỷ Linh Tinh bị Chiêu Dương công chúa chọc mắc cở đến đỏ mặt tía tai.

Sau khi Chiêu Dương công chúa đi rồi, bốn huynh đệ Sử Siêu đã từng bí mật xâm nhập vào nội thành để tìm chỗ ở của Lại Bố Y. Nhưng nội thành thì quá rộng, bốn sư huynh đệ Sử Siêu dù có khinh công trác tuyệt nhưng trong một đêm, cũng không đi hết một góc nội thành. Hình bóng của Lại Bố Y vẫn chưa thấy xuất hiện ở chỗ nào.

Từ Phương Ngọc nói với Sử Siêu:

-Không cần phải phí công nữa!

Sử Siêu hỏi:

-Tại sao thế?

Từ Phương Ngọc đáp:

-Trung Đô quá rộng lớn, chỉ dựa vào sức bốn chúng ta để đi tìm cầu may thì dù tìm một năm cũng không gặp Lại tiên sinh.

Sử Siêu hỏi:

-Nhị sư đệ có kế sách gì?

Từ Phương Ngọc trầm tĩnh nói:

-Theo ý kiến tiểu đệ, Chiêu Dương công chúa tuyệt đối không phải là người gian trá, nàng ta đã nói sẽ gặp lại, thì nhất định sẽ ra đây gặp chúng ta. Đến chừng đó, dựa vào sức của nàng, thăm dò chỗ ở của Lại tiên sinh dễ hơn.

Sử Siêu nghe xong, vui vẻ gật đầu nói:

-Nếu thăm dò được chỗ ở của Lại tiên sinh thì việc cứu tiên sinh không phải là khó lắm.

Từ Phương Ngọc mỉm cười nói:

-Tiểu đệ cũng có ý ấy. Nhưng đến lúc đó vẫn phải nhờ vào sức của Chiêu Dương công chúa giúp nữa.

Sử Siêu do dự nói:

-Vạn nhất công chúa ra đi không trở lại thì phải làm thế nào đây?

Từ Phương Ngọc chưa kịp trả lời, Nguyễn Bích Nương đã cười giòn nói:

-Tiểu muội bảo đảm, Chiêu Dương công chúa nhất định sẽ trở lại đây.

Sử Siêu ngạc nhiên nói:

-Tam sư muội không phải là công chúa, sao biết chắc như vậy?

Nguyễn Bích Nương cười dòn, nói:

-Đại sư ca đâu có biết rõ tâm ý nhi nữ người ta! Chiêu Dương công chúa đã có tình cảm với tứ đệ rồi đấy! Nàng ta là con gái nước Kim, đâu có thái độ làm bộ dịu dàng e thẹn như con gái Nam Tống, dám hận dám yêu, nàng đã có tình cảm với tứ đệ, sao còn sợ nàng không đến gặp mặt chúng ta chứ?

Nguyễn Bích Nương nói toẹt ra, làm cho Đường Thanh Bình đỏ mặt tía tai, Tư Mã Phúc và Lý Nhị Ngưu không biết ất giáp gì, thấy mặt của Đường Thanh Bình như thế cũng cười rộ lên.

Quả nhiên, đúng giữa trưa ngày thứ ba, Sử Siêu và các huynh đệ còn đang bàn bạc thì Chiêu Dương công chúa đúng lời hẹn bí mật ra khỏi thành nội, đến gặp nhóm Sử Siêu.

Từ Phương Ngọc thấy Chiêu Dương công chúa mỉm cười nói:

-Công chúa quả nhiên giữ chữ tín!

Chiêu Dương công chúa bước vào cười khanh khách nói:

-Chớ có gọi công chúa này công chúa kia nữa. Tôi tên là Hoàn Nhan Bình, hơn nữa tôi không phải đem tiền thưởng đến đây tặng cho các đại ca, mà đến để cầu sự giúp đỡ của các đại ca đây!

Bọn Sử Siêu nghe nói sửng sốt, Từ Phương Ngọc mỉm cười nói:

-Hoàn Nhan cô nương là công chúa cao quý nước Đại Kim, nhất hô bá ứng, dâu cần gì sự hỗ trợ của bọn thảo dân như chúng tôi chứ. Chắc là Hoàn Nhan cô nương nói đùa cho vui thôi!

Hoàn Nhan Bình thở dài nói:

-Người đời cho rằng vương tôn công chúa cao quý như thánh thần, nhưng có ai biết được cái khổ bên trong của họ như thế nào đâu. Như đem câu chuyện Nhị vương huynh của tôi mà nói, huynh ấy lập biết bao công lao hãn mã cho phụ hoàng, làm đến chức đô nguyên soái. Nhưng chỉ có lỗi với phụ hoàng một chút thôi đã trở thành tử tù vì tội phạm thượng khi quân. Người ta nói cọp dữ còn khong nỡ ăn thịt con, nhưng trong thượng uyển của hoàng cung, vốn thực chẳng có cái tình đầm ấm như của người đời đâu.

Từ Phương Ngọc mỉm cười nói:

-Nhan cô nương có lòng cảm khái đó, không lẽ đang gặp phải việc gì bất như ý chăng?

Hoàn Nhan Bình gật đầu cười khổ nói:

-Chẳng những bất như ý mà còn là việc sống chết nữa. Nếu trong ba ngày mà không nghĩ ra được biện pháp gì, Nhị vương huynh Hoàn Nhan Cảnh của tôi sẽ làm con quỷ không đầu dưới tay đao phủ thủ. Tôi chính vì việc này mà đến đây cầu xin các vị đại ca đại tỷ giúp sức cho. Nhưng không biết các đại ca đại tỷ có vui lòng giúp cho một tay hay không?

Nói xong, Hoàn Nhan Bình đem việc của Hoàn Nhan Cảnh thuật rõ đầu đuôi cho bọn Sử Siêu nghe.

Sử Siêu và tất cả mọi người nghe xong đều bàng hoàng, họ nghĩ thầm trong thâm cung của nước Kim, cũng như của Nam Tống, đều có những việc dâm loạn quá mức, dẫn đến việc ganh ghét tị hiềm, làm cho cốt nhục cha con tương tàn.

Từ Phương Ngọc trầm tĩnh nói:

-Nhị vương huynh của cô nương đã làm một việc đại nghịch vô luân như vậy, cho nên cha cô nương mới có tấm lòng sắt đá, nhất định phải trảm Nhị vương huynh của cô nương. Ngay cả cô nương là công chúa cũng không làm ông ấy thay đổi quyết định thì người ngoài làm sao đủ sức giải cứu cho được?

Hoàn Nhan Bình thở dài, nói:

-Chính phụ hoàng cho rằng Nhị vương huynh tôi làm cái việc đó, nên mới trở nên sắt đá, không chém anh ấy không được. Nhưng trong việc này, qua bí mật điều tra tôi phát giác có nội tình uẩn khúc khác. Vì thế mới đến đây nhờ các đại ca, đại tỷ giúp sức.

Sử Siêu ngạc nhiên, hỏi:

-Có nội tình uẩn khúc gì thế? Không lẽ việc gian dâm kia là giả sao?

Hoàn Nhan Bình cười khổ đáp:

-Không phải! Đó là thực đấy! Nhưng người gian dâm không phải là Nhị vương huynh mà chính là Đại vương huynh Hoàn Nhan Quang và Tam vương huynh Hoàn Nhan Lục của tôi!

Đường Thanh Bình không hiểu, hỏi:

-Nếu đã là đại vương huynh và tam vương huynh của cô nương làm, phụ hoàng cô nương đáng lẽ phải trảm họ mới đúng. Sao lại muốn trảm nhị vương huynh của cô nương?

Hoàn Nhan Bình lắc đầu cười khổ, nói:

-Điều này tôi không hiểu rõ lắm. Có lẽ đại vương huynh và tam vương huynh vì ganh tị tài cán và địa vị của nhị vương huynh nên sử dụng độc kế mượn đao giết người! Nhưng một người là anh hai, hai người kia là anh cả và anh ba, bất luận ai làm cũng đều chắc chắn phải chết, điều này làm người ta khó nghĩ quá!

Đường Thanh Bình cười khổ nói:

-Cha chả! Công chúa của tại hạ! Thế thì nàng thực sự tính thế nào? Sao không nói thẳng ra cho rồi!

Hoàn Nhan Bình thấy Quỷ Linh Tinh sốt ruột lo cho mình,

trong lòng rất sung sướng, liền nhìn chàng mỉm cười nói:

-Đại ca đoán xem? Đại ca đoán xem tôi sẽ làm thế nào đây?

Đường Thanh Bình thở dài, cười khổ nói:

-Trong lúc sống chết đang trước mắt, mà cô nương còn lòng dạ chơi trò cút bắt nữa sao?

Hoàn Nhan Bình, đảo mắt nhìn mọi người rồi nói:

-Xử trí thế nào ư? Tôi đã có kế hoạch rồi. Nhưng không biết các đại ca và đại tỷ có vui lòng giúp một tay hay không thôi?

Đường Thanh Bình mỉm cười, nói:

-Thế thì bỏ một hay là bỏ hai? Dĩ nhiên là giữ hai mà bỏ một rồi!

Hoàn Nhan Bình lắc mạnh đầu, cương quyết nói:

-Không! Chủ ý của tôi là bỏ hai mà giữ một, bởi vì hai người đáng chết, còn một người trong sạch, vô tội!

Mọi người vừa nghe đã hiểu rõ chủ ý của Hoàn Nhan Bình, vì muốn bảo vệ cho Nhị vương huynh, nên nàng bất kể sự sống chết của đại vương huynh và tam vương huynh của nàng. Do đó có thể thấy tình cảm của nàng rất sâu đậm đối với người nhị vương huynh này.

Từ Phương Ngọc đột nhiên nói:

-Qua lời nói của công chúa, nhị vương huynh là người tận trung báo quốc, chiêu hiền đãi sĩ, có công rất lớn với triều đình. Còn đại vương huynh là kẻ tài năng tầm thường, tính tình dâm đãng. Nhưng tại sao phụ hoàng của công chúa lại chọn kẻ tầm thường mà bỏ kẻ trung trực, lập đại vương huynh làm thái tử để kế vị sau này, khiến cho nhị vương huynh không được đem tài năng ra trị quốc.

Hoàn Nhan Bình cười khổ nói:

-Đó là uẩn khúc trong lòng phụ hoàng ai mà rõ được? Nhưng nghe nói văn võ bá quan trong triều, đại đa số bất mãn giùm cho nhị vương huynh. Ngoại trừ một trọng thần thuộc dòng hoàng thất duy nhất đồng ý mà thôi.

Từ Phương Ngọc lập tức chụp lấy câu nói, hỏi:

-Người này là ai thế?

Hoàn Nhan Bình nói:

-Người này chính là binh mã đại nguyên soái, tay nắm binh quyền, là hoàng bá Hoàn Nhan Duẫn, người duy nhất có thể chi phối phụ hoàng tôi. Ông ta từng quyết liệt bảo phụ hoàng lập đại vương huynh làm thái tử. Quả nhiên chẳng bao lâu đại vương huynh được làm thái tử.

Từ Phương Ngọc gật gật đầu nói:

-Như vậy, ngoài hoàng bá Hoàn Nhan Duẫn nắm giữ binh quyền, còn có ai nắm giữ binh quyền trong triều đình nữa?

Hoàn Nhan Bình nói:

-Binh chế của Kim Triều, do phụ hoàng lập ra rất chính xác, phân ra đối nội và đối ngoại, do hai vị đại nguyên soái chưởng quản. Phụ trách chinh chiến thảo phạt, chuyên môn đối ngoại là do binh mã đại nguyên soái hoàng bá Hoàn Nhan Duẫn đảm nhiệm phụ trách bảo vệ lãnh thổ. Còn bảo vệ kinh đô triều đình thì do đô nguyên soái, nhị vương huynh Hoàn Nhan Cảnh đảm nhiệm. Do đó, trong triều người nắm giữ binh quyền có hai, tức là hoàng bá và nhị vương huynh mà thôi.

Từ Phương Ngọc trầm ngâm không nói, suy nghĩ một lúc chợt hiểu rõ tất cả những mấu chốt lợi hại của toàn bộ vấn đề. Chàng hiểu rằng, nếu có người mưu toan bất chính, muốn đoạt ngôi vua, thì phải dẹp chướng ngại vật ngăn trở lớn nhất, đó là người nắm binh quyền, tức đô nguyên soái Hoàn Nhan Cảnh, người tận trung với vua, với nước và cũng là nhị vương huynh mà Chiêu Dương công chúa liều mình để cứu cho bằng được. Nếu nhị vương huynh của nàng chết đi, thì ngôi vua của phụ hoàng nàng sẽ sụp đổ phân nửa. . . Cho nên, rõ ràng đây không phải là việc dâm loạn trong thâm cung đơn giản, mà chính là liên quan đến một âm mưu bí mật cực kỳ quan trọng để đoạt đế vị.

Phán đoán được đến đây, Từ Phương Ngọc chợt giật mình đánh thót một cái, vì không biết phải xử trí ra sao. Bởi vì đây là biến cố bất lợi trong nội tình nước địch mà lại rất có lợi cho Nam Tống. Nếu như chàng giúp Chiêu Dương công chúa, giải tan được cuộc nội biến này, há không phải là giúp sức cho nước địch một tay hay sao? Như thế thì khó mà đáp ứng lời yêu cầu của Chiêu Dương công chúa. Nếu như từ khước thì việc giải cứu Lại Bố Y thực sự như bắt lấy ảnh ở trong gương, tìm trăng dưới nước. Không nói hoàng cung canh phòng nghiêm mật, cao thủ tập trung ở đó, chỉ cần đệ nhất quốc sư Kim Triều là Kim Hột Liệt và bảy tên đại quái thôi, bốn huynh đệ của họ đã không phải là địch thủ rồi. Huống chi giữa kinh đô rộng lớn này, sáu người chàng đi lại bất tiện, chớ nói là cứu được Lại Bố Y ra, ngay cả tìm được tung tích của Lại Bố Y đã là cực kỳ khó khăn rồi.

Nghĩ như thế, Từ Phương Ngọc quyết định, bất luận thế nào bọn chàng không thể trở mặt với Chiêu Dương công chúa, mà chỉ nên giúp nàng đến nơi đến chốn. Do đó, Từ Phương Ngọc mỉm cười nói:

-Hoàn Nhan cô nương nếu cho rằng đây là một nghi án dâm loạn trong thâm cung thôi, thì cô nương đã sai lầm, và đặc biệt là một sự sai lầm rất lớn!

Chiêu Dương công chúa giật mình, việc này rõ ràng là việc dâm loạn của đại vương huynh và tam vương huynh với hai vị hoàng phi của phụ hoàng. Rồi giá họa cho nhị vương huynh. Nếu không phải là việc dâm loạn trong cung đình thì là việc gì?

Từ Phương Ngọc mỉm cười nói:

-Nếu chỉ đơn giản như vậy, thì chủ mưu muốn cướp và bắt cóc công chúa giữa đường vừa rồi là ai? Người chủ mưu muốn đoạt miếng ngọc bội, mà người ta đồn rằng nó có liên quan đến di chiếu bí mật của Thái Tổ, là ai? Tại sao đột nhiên lại phát sinh nghi án dâm loạn trong cung đình, cũng chỉ vì miếng ngọc bội tương tự? Tại sao hai việc cực kỳ quan trọng này lại xảy ra

cùng một thời gian? Nếu âm mưu của đối phương thành tựu, thì công chúa nghĩ xem hậu quả của nó như thế nào?

Chiêu Dương công chúa là người cực kỳ thông minh, nàng chỉ suy nghĩ giây phút đã trả lời ngay:

-Xét như vậy, miếng ngọc bội ẩn chứa di chiếu bí mật của Thái Tổ rơi vào tay đối phương; rồi nhị vương huynh bị đối phương trừ khử, binh quyền sẽ vào tay một người thôi, người này lúc đó có thể hành động theo tham vọng của hắn. . . Từ đại ca, điều tôi đoán có đúng không?

Từ Phương Ngọc gật đầu, mỉm cười nói:

-Công chúa quả thực cực kỳ thông minh.

Hoàn Nhan Bình lại nói tiếp:

-Như thế, nếu người này mưu đồ bất chính, chẳng những hắn nắm trọn binh quyền trong tay, mà phụ hoàng đã mất nhị vương huynh là người bảo vệ trung kiên; một khi người này muốn đoạt ngôi vua thì dễ như lật bàn tay. . . A! May mà Từ đại ca có một lời đề tỉnh, quả nhiên đây là một âm mưu tạo phản kinh thiên động địa!

Hoàn Nhan Bình thất thanh kêu lên, nàng kinh hãi nhìn Từ Phương Ngọc, nói tiếp:

-Chỉ tiếc phụ hoàng giờ này lòng dạ như sắt đá. Cho dù tôi có liều chết mà nói cho người nghe, người cũng chẳng chịu tin, vì không bằng không chứng! Vậy phải làm sao đây? Nhị vương huynh chỉ còn lại thời gian có hai ngày hai đêm nữa mà thôi!

RÚT CỦI KHỎI LÒ

Từ Phương Ngọc như đã nắm rõ kế hoạch trong đầu, mỉm cười nói:

-Kế hoạch hôm nay, chỉ còn cách thỉnh một người ra tay tương trợ, họa may có thể vãn hồi được tình thế nguy như sóng dữ tràn bờ này!

Chiêu Dương công chúa nghe nói vừa kinh ngạc, vừa vui mừng, vội nói:

-Người có khả năng đó là ai? Từ đại ca cứ nói ra, cho dù Hoàn Nhan Bình này có bò đi nữa, cũng quyết bò đến để nhờ ông ta giúp sức!

Từ Phương Ngọc cười khổ nói:

-Nếu ông ta bằng lòng giúp, thì công chúa không cần phải chịu cực khổ mà cầu ông ta đâu. Nếu ông ta không bằng lòng, dù cho công chúa có phong cho ông ta chức tước, cũng khó mà làm cho ông ta động tâm. Tất cả điều trông vào vận khí may rủi của công chúa mà thôi!

Hoàn Nhan Bình sốt ruột nói:

-Người đó thực sự là ai? Hiện tại ở nơi nào? Xin Từ đại ca nói thẳng ra đừng ngại gì cả?

Từ Phương Ngọc cười khổ nói:

-Người này hiện giờ là tù binh của triều đình nước Kim, vì phụ hoàng của công chúa ra lệnh cho quốc sư Kim Hột Liệt bắt cóc ông ấy từ Nam Tống đem về Trung Đô. Nhưng hiện giờ thực sự bị giam giữ ở đâu, ngay cả chúng tôi cũng không biết. Người đó chính là Tầm long đại hiệp Lại Bố Y danh vang khắp thiên hạ. Công chúa chỉ cần tìm được người đó, và nếu ông ta đồng ý giúp cho công chúa, Từ mỗ dám bảo đảm việc này sẽ hoá dữ thành hiền. Nhưng không biết công chúa có tìm được ông ấy hay không và Lại đại hiệp có bằng lòng giúp cho công chúa hay không, chuyện này là do vận khí của công chúa mà thôi!

Chiêu Dương công chúa vừa nghe xong đã cười khanh khách nói:

-Nếu như Lại đại hiệp đang ở Trung Đô, thì tôi nhất định có thể tìm được. Bấy giờ tôi sẽ có biện pháp để nhờ ông ấy ra tay giúp sức. Việc không thể chậm trễ, tôi phải lập tức quay về tìm cách hành động. Đại ca và mọi người đã đồng ý tương trợ, thì chừng đó chớ có hối hận đấy nhé!

Từ Phương Ngọc mỉm cười nói:

-Được rồi một lời đã quyết định. Nếu công chúa tìm được Lại đại hiệp, ông ấy lại đồng ý giúp cho công chúa thì chúng tôi sẽ vui lòng hỗ trợ cho công chúa!

Chiêu Dương công chúa chợt đưa bàn tay ra, vỗ nhè nhẹ vào bàn tay Từ Phương Ngọc, nói:

-Như thế là đã quyết định đây. Từ đại ca chớ có ra ngoài đi lại, chỉ cần ở đây chờ đợi tin tức!

Chiêu Dương công chúa nói xong, liền quay người ra đi, thái độ nhanh nhẹn dứt khoát.

Hoàn Nhan Bình đi rồi, Đường Thanh Bình thở một hơi dài, cười khổ nói:

-Người này nếu không sinh trong nhà đế vương mà biết võ công thì sẽ là một người có bản lĩnh trên chốn giang hồ!

Nguyễn Bích Nương cười khanh khách nói:

-Tuy cô ta là một vị công chúa cao quý, nhưng hình như có tình cảm đặc biệt dành cho tứ đệ đấy!

Đường Thanh Bình nhăn mặt làm trò khỉ, nói:

-Lời của Tam sư thư sao không nhắm vào đại sư ca vậy? Đại sư ca có lẽ không sợ đi vào địa ngục vô tình cũng như chốn cung đình kia đâu!

Nguyễn Bích Nương đỏ mặt, khẽ cắn môi nói:

-Huynh ấy mà dám ư?

Đường Thanh Bình cười lớn nói:

-Đại Sư Ca có gì không dám chứ? Tướng huynh ấy rõ ràng xứng đáng làm phò mã nước Đại Kim, uy phong lẫm liệt lắm đấy!

Mọi người đều hiểu sự mật thiết giữa Sử Siêu và Nguyễn Bích Nương, nên đều hội ý cười thầm. Sử Siêu đỏ mặt, nhưng chàng biết Đường Thanh Bình nói đùa cho vui, nên không để tâm đến, mà quay lại Từ Phương Ngọc nói:

-Nhị sư đệ, không lẽ chúng ta thực sự hỗ trợ cho vị Công chúa nước đối địch với chúng ta sao?

Từ Phương Ngọc mỉm cười nói:

-Tiểu đệ chỉ dùng kế mượn tên của địch trong dinh trại địch mà thôi. Nếu tiểu đệ đoán không sai, Hoàn Nhan Bình đi chuyến này sẽ tìm được Lại đại hiệp. Đã tìm được Lại đại hiệp rồi, tất cả đều đã có kế hoạch. Tiểu đệ nghĩ, Lại đại hiệp chắc sẽ không đồng ý hỗ trợ cho công việc nội bộ của nước Kim. Lúc đó chúng ta sẽ cứu Lại đại hiệp ra khỏi Trung Đô, Hoàn Nhan Bình cũng không thể trách chúng ta nói mà không giữ lời.

Mọi người bàn luận rất lâu, họ đều cảm thấy kế hoạch của Từ Phương Ngọc rất hay và chỉ có thể theo cách độc nhất này mà thôi.

Chính ngay lúc đó, Sử Siêu chợt khẽ giọng nói:

-Bên ngoài có ba người đến, hai nam một nữ. Hừ! Người nữ là Hoàn Nhan cô nương, một người nam thì có võ công, một người nữa thực sự là ai?

Mọi người đều biết "Ngưng thần bổ âm" của Sử Siêu là công phu tuyệt đỉnh, chàng đã nhận định thì không bao giờ sai lầm. Vì thế, mọi người đều ngạc nhiên, tự hỏi Chiêu Dương công chúa mới đi đây mà đã quay trở lại sớm thế. Nàng dẫn hai người đàn ông đến đây có ý đồ gì? Trong đó lại có một người biết võ công, không lẽ nàng đã hiểu thấu được kế hoạch của họ, muốn đến đây đưa họ vào bẫy? Nhưng Từ Phương Ngọc trầm tĩnh nói:

-Lúc này không nên vọng động. Nếu bị lộ mặt, thì sự tình hoàn toàn bất lợi cho chúng ta. Tạm thời dằn lòng nóng nảy lại, hãy xem ý đồ của đối phương đến đây làm gì rồi sẽ tính sau!

Mọi người nghe lời khuyên Từ Phương Ngọc nên im lặng phòng bị, sẵn sàng đối phó với sự bất trắc.

Ngoài cửa vang lên ba tiếng gõ nhẹ, quả thực là Chiêu Dương công chúa đã trở lại, đúng như lời đoán của Sử Siêu, vì chỉ có nàng biết ám hiệu gõ cửa đó.

Với sự cảnh giác cao đó, Sử Siêu nhẹ nhàng mở cửa ra, thần sắc chàng đột ngột thay đổi vừa kinh ngạc vừa mừng rỡ. Bên cạnh Chiêu Dương công chúa là một đại hán mặc kình trang, thoáng nhìn qua là biết đó là một nhân vật có võ công thượng thừa. Còn một người đàn ông khác, thái độ ung dung tự tại đang mỉm cười nhìn mọi người. Té ra người đó chính là Tầm long đại hiệp Lại Bố Y, người mà bọn Sử Siêu đang nóng lòng tìm kiếm.

Vừa trông thấy Lại Bố Y xuất hiện, Sử Siêu, Từ Phương Ngọc, Nguyễn Bích Nương, Tư Mã Phúc, và Lý Nhị Ngưu đều cảm thấy như vừa trút xuống một tảng đá cả ngàn cân trên đầu, tất cả đều lộ vẻ vui mừng vô cùng.

Lại Bố Y dẫn đầu bước vào trước, kế đó là Hoàn Nhan Bình, sau cùng là nam tử mặc kình trang.

Hoàn Nhan Bình vừa bước vào đã cười giòn giã, nói:

-Thế nào? Lại đại hiệp của các vị đã tìm được và vẫn bình an vô sự đấy chứ?

Mọi người không để ý đến lời pha trò của Hoàn Nhan Bình, đều vội đến bên ông chào hỏi. Lại Bố Y lược thuật vắn tắt việc gặp gỡ giữa ông và Chiêu Dương công chúa cho họ nghe rồi đưa tay chỉ vị nam tử mặc kình trang nói:

-Vị này là Kim Triều phó đô soái Bộc Tán Quỳ tướng quân, ông ta vì muốn cứu Nhị vương gia mà bôn ba khắp nơi.

Mọi người vừa nghe xong mới hiểu rõ Chiêu Dương công chúa có vị Phó Đô Soái, bảo vệ kinh sư giúp sức, cho nên tìm được Lại Bố Y rất dễ dàng.

Sử Siêu vừa kinh ngạc vừa mừng rỡ, nói:

-Trời ban ân huệ, Lại tiên sinh vẫn được bình an vô sự. Nhưng Lại tiên sinh đã bằng lòng giúp cho Hoàn Nhan cô nương rồi sao? Đây là việc của triều đình nước Kim mà!

Lời của Sử Siêu ngầm ám chỉ cho Lại Bố Y biết rằng việc này là việc của nước Kim, nếu ông không đồng ý giúp họ, thì nhân cơ hội mà đào thoát. Nhưng thần sắc của Lại Bố Y vẫn

ung dung tự tại, dường như lại rất vui được ra tay hỗ trợ cho Chiêu Dương công chúa.

Từ Phương Ngọc bình tĩnh nói:

-Lại tiên sinh định thế nào? Chúng tôi chờ nghe ý kiến của Lại tiên sinh để có thể quyết định dứt khoát!

Hoàn Nhan Bình cười giòn nói:

-Lại tiên sinh đã đồng ý ra tay hỗ trợ cho tôi, Từ đại ca còn có gì để nói nữa không?

Từ Phương Ngọc hơi sốt ruột nói:

-Việc này có thực không? Lại tiên sinh thực sự đã đồng ý giải nạn cho triều đình Kim Hột Liệt hay sao?

Lại Bố Y mỉm cười đầy hàm ý, nói:

-Quả thực Lại mỗ đã chấp nhận hỗ trợ cho họ.

Từ Phương Ngọc ngạc nhiên nói:

-Đây là việc của triều đình nước Kim mà? Lại tiên sinh không lẽ đã thay đổi tông chỉ trợ Tống kháng Kim ư?

Lại Bố Y cười nhẹ nói:

-Lại mỗ trầm tư suy nghĩ hơn tháng nay, và trải qua những cuộc khảo sát thực địa đã hiểu thấu được vận thế thiên hạ trong tấm Thất Tinh Bạn Nguyệt Đại Long Đồ. Nhưng việc này không phải lúc để bàn luận tỉ mỉ! Tình thế trước mắt là phải giải cứu cơn nguy biến của triều đình nước Kim trước, sau đó sẽ tính toán lại mọi việc.

Nói xong, thái độ của Lại Bố Y tỏ ra rất cương quyết, rõ ràng đối với việc này ông đã có kế hoạch trong đầu, chứ không phải là ý định nhất thời.

Từ Phương Ngọc và mọi người vừa nghe xong, không ai nói gì nữa. Bởi vì họ đều biết rõ việc của Lại Bố Y quyết định tất nhiên phải có lý do của nó. Hơn nữa một khi ông đã quyết định thì khó mà thay đổi chủ ý.

Từ Phương Ngọc trầm ngâm một lúc rồi nói:

-Lại tiên sinh đã quyết định rồi thì không cần phải do dự nữa. Chúng ta sẽ hành động như thế nào xin tiên sinh định đoạt.

Lại Bố Y mỉm cười hàm ý, nhìn Từ Phương Ngọc nói:

-Từ huynh đệ hiện giờ đã lĩnh ngộ được chân truyền trong quyển Càn Khôn sách rồi chứ?

Từ Phương Ngọc cười khổ nói:

-Càn Khôn sách cực kỳ uyên thâm, cho đến bây giờ tại hạ chỉ hiểu được một hai phần mà thôi. Tại hạ cũng định gặp Lại tiên sinh để xin tiên sinh chỉ dạy tường tận thêm!

Lại Bố Y mỉm cười nói:

-Hiện giờ không phải là lúc, nhưng nếu Từ huynh đệ đã hiểu được một hai phần trong sách đó, cũng đủ thấy Từ huynh đệ rất có thiên tư. Ngày sau cố gắng thêm, thì việc tiếp thu toàn bộ tinh hoa trong ấy không phải là chuyện khó. Hiện giờ, việc trước mắt đây, Từ huynh đệ có kiến giải gì? Bộc tướng quân đây là người trung can nghĩa khí, không cần phải cảnh giác nghi ngờ.

Từ Phương Ngọc đưa mắt nhìn Bộc Tán Quỳ đăm đăm, tuy chàng không hiểu tướng số, nhưng thấy người này vẻ mặt đầy chính khí, trong lòng rất có thiện cảm. Từ Phương Ngọc trầm ngâm giây lát rồi nói:

-Theo ý của tại hạ, việc này rất trọng đại, bên trong ẩn tàng những điều nguy hiểm vô cùng. Đối phương đã chiếm ưu thế trước, chúng ta chỉ có thể dùng kế "phủ để trừu tân, tức là rút củi ra khỏi lò để dập tắt ngọn lửa, rồi sẽ tính sau vậy!

Lại Bố Y mỉm cười nói:

-Được! Vậy chúng ta hãy dùng kế sách rút củi ra khỏi lò trước.

Hoàn Nhan Bình sốt ruột nói:

-Rút củi ra khỏi lò là diệu kế gì? Sinh mệnh của nhị vương huynh chỉ còn thời gian hai ngày, không thể kéo dài được!

Lại Bố Y mỉm cười nói:

-Không sao đâu, bởi vì căn cứ vào ngày tháng sinh của nhị vương gia mà công chúa đã cho biết, Lại mỗ nhận định nhị vương gia không phải là người đoản mệnh. Tuy trong đời có ba nạn lớn, nhưng đều có thể phùng hung hoá kiết, tuyệt đối

chẳng có tai hại gì. Hơn nữa, Lại mỗ đã quan sát kỹ lưỡng ngôi tổ mộ hoàng tộc Hoàn Nhan. Kim Thế Tông được long khí của mộ tổ phù trợ, vốn là chân mệnh thiên tử duy nhất của dòng họ Hoàn Nhan. Tuy hiện giờ bị tai tinh giáng xuống đầu, làm mờ lý trí, nhưng chẳng bao lâu sẽ tỉnh táo, sáng suốt trở lại, hoàng thượng sẽ không xử trảm kẻ vô tội đâu. Đó chính là một trong những nguyên nhân Lại mỗ nhận lời hỗ trợ cho công chúa.

Chiêu Dương công chúa vừa kinh ngạc vừa mừng rỡ, nói:

-Lại tiên sinh có thể khẳng định như thế sao?

Tư Mã Phúc mấy ngày nay trong lòng ấm ức, một bụng tâm sự, nãy giờ gặp được Lại Bố Y, nhưng chưa có dịp nói chuyện, dằn không được nữa, mới xen miệng vào nói:

-Lại tiên sinh làm sao không dám khẳng định? Nếu ông ấy bằng lòng, thì đại biến cố gì xảy ra trong vòng ba ngàn năm từ quá khứ cho tới tương lai của nước Đại Kim, ông ấy đều thấy suốt cả, chứ đừng nói là chuyện nhỏ này!

Hoàn Nhan Bình nghe nói, le lưỡi rồi cười giòn nhìn Lại Bố Y nói:

-Lại tiên sinh có thực là như thế không?

Lại Bố Y mỉm cười nói:

-Hòan Nhan cô nương chớ nghe ông bạn già của lão phu khoe khoang. Thực không dám giấu, Lại mỗ đã từng gặp mặt phụ hoàng của cô nương. Nếu không như thế, Lại mỗ cũng không dám phán đoán vậy đâu!

Hoàn Nhan Bình nghe nói, rất mừng rỡ, ngay cả Bộc Tán Quỳ cũng lộ vẻ vui mừng. Nhưng bốn huynh đệ của Sử Siêu đều giật mình kinh ngạc, ngầm cảm thấy sự việc càng lúc càng biến chuyển nhiêu khê, khó mà dự đoán được.

Hoàn Nhan Bình mừng quá nói:

-Thế thì tốt quá! Phụ hoàng đã bằng lòng dẫn tiên sinh đến lăng Thái Tổ, chắc chắn trong lòng rất tin tưởng tiên sinh. Nếu tiên sinh vạch trần được độc kế của đại vương

huynh và tam vương huynh trước mặt phụ hoàng, thì nhị vương huynh sẽ được rửa sạch nổi oan khuất ngay!

Lại Bố Y cười khổ lắc đầu nói:

-Công chúa nói sai rồi! Nếu phụ hoàng của công chúa dễ dàng tin lời một bên, thì làm sao trị quốc? Làm sao đúng là chân mệnh thiên tử? Nếu không có bằng cứ cụ thể chứng minh, cho dù Lại mồ có khéo hùng biện đến đâu thì phụ hoàng của công chúa nhất định không dễ gì tin đâu!

Từ Phương Ngọc tiếp lời:

-Vì thế, điều khẩn cấp quan trọng nhất là lấy được chứng cứ cụ thể việc dâm loạn của Hoàn Nhan Quang, Hoàn Nhan Lục với Bành phi và Hách phi. Nếu nắm được chứng cứ cụ thể, phụ hoàng của công chúa có muốn không tin cũng không được. Ông sẽ lập tức thu hồi ý chỉ xử trảm nhị vương gia!

Lại Bố Y mỉm cười gật đầu nói:

-Đây chính là diệu kế "rút củi khỏi lò" của Từ huynh đệ! Nhưng nội cung canh phòng nghiêm mật, phủ thái tử cũng là chỗ long đàm hổ huyệt. Nếu không có nhân vật trí dũng siêu tuyệt, thì làm sao thám thính được sự gian dâm của bốn người này?

Từ Phương Ngọc thở một hơi dài, nói:

-Lại tiên sinh đã quyết ý tương trợ công chúa, thì chúng tôi còn gì để nói nữa? Chúng tôi đành xâm nhập hoàng cung một chuyến xem sao.

Hoàn Nhan Bình và Bộc Tán Quỳ vừa kinh ngạc vừa mừng rỡ, họ nói:

-Khó mà được Từ huynh đệ cùng các vị trượng nghĩa ra tay tương trợ. Chúng tôi xin đem toàn lực tiếp ứng. Chiêu Dương cung và đô nguyên soái phủ lúc nào cũng sẵn sàng nghinh tiếp các vị đại giá quan lâm.

Từ Phương Ngọc bình tĩnh nói:

-Công việc muốn hành sự thuận lợi, trước tiên phải mài binh khí cho sắc bén. Muốn thám thính hoàng cung, trước

tiên phải quen với địa hình trong đó.

Hoàn Nhan Bình vừa nghe đã nói ngay:

-Đã như vậy, tôi sẽ lập kế đưa Từ đại ca và mọi người vào nội uyển vậy.

Lại Bố Y lắc đầu nói:

-Việc này không thể được. Hoàn Nhan cô nương vốn thân phận là công chúa, nếu giữa ban ngày dẫn đàn ông đi theo bên cạnh, chắc chắn sẽ làm cho đối phương nghi ngờ. Nếu đối phương đã có phòng bị, thì thám thính việc gian dâm của họ khó lại thêm khó.

Hoàn Nhan Bình thực sự là một công chúa sống trong hoàng cung, làm sao có kinh nghiệm giang hồ. Nên khi nghe như vậy, nàng không còn cách nào, nhìn Lại Bố Y hỏi:

-Vậy theo tiên sinh phải làm thế nào mới ổn?

Phó đô nguyên soái Bộc Tán Quỳ chợt lên tiếng:

-Bẩm Công chúa, mạt tướng có một kế. Xin Từ huynh và các vị cải trang thành binh sĩ của phủ đô nguyên soái, theo mạt tướng ra vào tuần tra hoàng cung. Như thế chắc chắn sẽ qua mặt được thái tử và tai mắt của ông ta.

Mọi người nghe xong, đều cho rằng kế này rất hợp lý, nên quyết định y vậy mà hành động.

Bộc Tán Quỳ sai người đem đến hai bộ quân trang để Đường Thanh Bình và Từ Phương Ngọc mặc vào rồi cùng theo Bộc Tán Quỳ trở về phủ đô nguyên soái trước. Sử Siêu và Nguyễn Bích Nương ở lại khách điếm phụ trách bảo vệ Lại Bố Y, Chiêu Dương công chúa và mọi người được an toàn.

Chiêu Dương công chúa cương quyết không trở về hoàng cung, nhất định ở lại khách điếm chờ tin tức, một khi có chứng cứ cụ thể là lập tức chạy về hoàng cung bẩm tấu với phụ hoàng của nàng.

Một ngày một đêm trôi qua, trong hoàng cung chẳng hề có chút động tịnh, cũng chẳng có chút tin tức gì truyền ra.

Đường Thanh Bình, Từ Phương Ngọc dường như đã mất

tăm dạng. Giờ xử trảm đô nguyên soái Hoàn Nhan Cảnh là đúng giờ ngọ ngày mai, cách thời điểm sinh tử chỉ còn một đêm và nửa ngày mà thôi.

Lúc bấy giờ là canh một trời vừa tối. Lại Bố Y, Hoàn Nhan Bình, Sử Siêu và mọi người đều ở trong khách điếm, chẳng ai dám rời nửa bước, hồi hộp chờ đợi tin tức từ hoàng cung đến.

Hoàn Nhan Bình càng chờ càng lo lắng, nàng sốt ruột nói:

-Không lẽ Từ huynh và Đường huynh đã gặp bất trắc rồi sao? Đã một đêm một ngày trôi qua, sao chẳng có chút tin tức gì cả? Không lẽ họ bị bắt ở phủ thái tử rồi? Sử Siêu lạnh lùng cười nói:

-Khắp trong thiên hạ, chỉ e rằng tìm không ra một chỗ có thể vây khốn được nhị sư đệ của Sử mỗ. Huống chi họ có Bộc tướng quân hiệp lực. Sử mỗ đoán không có gì bất trắc cho họ, trừ phi. . .

Hoàn Nhan Bình sốt ruột hỏi:

-Trừ phi thế nào? Sử đại ca là người sảng khoái, sao lại úp úp mở mở thế?

Sử Siêu hạ giọng nói:

-Trừ phi chúng ta tin lầm người không tốt. Bộc tướng quân giữa đường thay đổi ý định thì tính mệnh nhị sư đệ và tứ sư đệ sẽ gặp nguy hiểm mà thôi.

Hoàn Nhan Bình vừa nghe xong đã bật cười lớn:

-Sử đại ca quá lo rồi! Theo tôi, Bộc tướng quân và nhị vương huynh là bạn sinh tử chỉ giao. Nếu bảo ông ấy đi chết thế cho nhị vương huynh, ông ấy cũng tuyệt đối không cau mày. Ông ấy biết rõ việc này là để cứu nhị vương huynh, chắc chắn sẽ liều mạng mà làm, sao có thể thay đổi ý kiến giữa đường? Sử đại ca không tin, xin cứ hỏi Lại tiên sinh xem!

Lại Bố Y gật đầu nói:

-Bộc tướng quân quả thực là người trung can nghĩa khí, tuyệt đối có thể tin tưởng.

Lại Bố Y đã phán đoán như vậy, thì Sử Siêu và mọi người

mới an tâm. Cho nên, mọi người lại bàn bạc, tuy lòng không khỏi lo âu, nhưng phải đành ngồi chờ đợi tin tức mà thôi.

Lúc bấy giờ, trong hoàng cung, có hai bóng đen bịt mặt, phóng như tên bắn trong bóng tối.

Một là động tác của hai bóng đen quá nhanh, hai là tối nay việc canh phòng trong cung cấm đặc biệt lơi lỏng. Do đó, hai bóng đen đi lại dễ dàng trong nội uyển. Hai bóng đen bịt mặt đó chính là Từ Phương Ngọc và Đường Thanh Bình. Hai người nhờ Bộc Tán Quỳ sắp xếp, cải dạng làm cấm vệ quân. Qua một đêm một ngày tuần tra, họ đã quen thuộc địa hình bố trí trong nội cung.

Đêm nay Bộc Tán Quỳ lại mạo hiểm giảm số cấm vệ quân xuống, vì thế việc canh phòng trở nên lỏng lẻo để tạo thuận lợi cho hai sư huynh đệ Từ Phương Ngọc hành động.

Trong bóng tối, Từ Phương Ngọc và Đường Thanh Bình đã dùng khinh công tuyệt đỉnh thám thính một vòng trong hoàng cung. Nhưng chỉ thấy Kim Thế Tông sau khi vào Chiêu Ninh cung, thì không còn động tịnh gì khác; cung thái tử cũng im phăng phắc chìm trong bóng tối, dường như thái tử Hoàn Nhan Quang đã đi ngủ sớm.

Từ Phương Ngọc trong bóng tối, nhìn Đường Thanh Bình ra hiệu hất mặt về phía trước, Đường Thanh Bình hiểu ý, lập tức hai người bắn mình về phía tây của hoàng cung.

Lúc hai huynh đệ sắp sửa đến gần Khánh Diễn cung của Bành phi và Hách phi, vừa muốn tiến sát tới để quan sát bên trong, thì họ bỗng thấy hai bóng đen khác bước rất nhanh tới cửa cung, sau đó quay đầu nhìn chung quanh một lượt, rồi mới đưa tay gõ nhẹ vào cánh cửa ba cái.

CHƯƠNG MƯỜI

Thay hình đổi cục giải tan nội loạn

CHIM SẺ Ở PHÍA SAU

Thình lình cánh cửa Khánh Diễn Cung chợt hé ra một chút, hai bóng đen đó lập tức lách mình vào bên trong.

Từ Phương Ngọc và Đường Thanh Bình núp trong bóng tối im lặng điều tức, dựa vào công lực của hai người, cho dù người ở gần họ vài thước cũng khó phát hiện được tung tích.

Từ Phương Ngọc và Đường Thanh Bình trao đổi với nhau một cái nhìn trong bóng tối. Đường Thanh Bình ý muốn nói, không lẽ là đạo tặc lẻn vào?

Từ Phương Ngọc lắc đầu ngầm trả lời:

-Không phải đâu! Đạo tặc làm sao dám gỏ cửa?

Đường Thanh Bình lại ngầm bảo:

-Không lẽ bọn hoạn quan vào làm việc?

Từ Phương Ngọc lại khoát tay ngầm trả lời:

-Làm việc đàng hoàng thì đâu có bộ điệu lén lén lút lút như thế? Hơn nữa hai người này là đàn ông, chắc chắn hai người này có điều gì bí mật, không muốn cho ai biết hành động của họ.

Đường Thanh Bình hiểu ý của Từ Phương Ngọc muốn chàng tiến tới gần để thám thính động tịnh trong đó.

Chính ngay lúc đó, cánh cửa hông hé mở, ánh đèn rọi ra, một tiểu thái giám ló đầu ra ngoài, nhấc cao cây đèn lồng lên ngó dáo dác chung quanh, dường như thám thính động tịnh ở bên ngoài.

Từ Phương Ngọc chợt nghĩ ra một kế, liền hất hàm về phía tên tiểu thái giám và đưa tay ra dấu "bắt sống" tên đó.

Đường Thanh Bình vừa thấy nhị sư ca ra dấu, lập tức lách mình, nhanh nhẹn như con mèo nhảy tới chụp tên tiểu thái giám. Hắn chưa kịp thấy bóng của Đường Thanh Bình thì huyệt Á Môn đã bị "Nhất chỉ hoả tam thiên" của chàng điểm trúng. Chàng nhấc bổng hắn lên, phi thân trở lại chỗ Từ Phương Ngọc, ném y xuống đất. Tốc độ phi thân quá nhanh làm cho lồng đèn trên tay hắn tắt luôn.

Trong bóng tối, tên thái giám bỗng thấy mình bị nhấc bổng lên rồi bay đi mấy chục trượng, như gặp phải ma quỷ, sợ đến suýt ngất lịm, nhưng không la lên được vì bị điểm trúng huyệt Á Môn, hắn chỉ há hốc mồm, trợn mắt nhìn, bộ dạng trông rất buồn cười.

Từ Phương Ngọc thừa lúc hắn kinh hoàng chưa kịp tỉnh hồn, đưa tay vỗ giải huyệt cho hắn, rồi kéo đầu hắn ngẩng lên khẽ giọng nói:

-Ta là thủ hạ của quốc sư Kim Hột Liệt, phụng chỉ đi tra xét các cung đường. Vừa rồi ta thấy có hai người lẻn vào cung của Bành phi và Hách phi, nói mau! Hai người đó là ai? Nếu nói nửa câu giả dối, thì ta sẽ chặt đứt hai chân ngươi trước, sau đó ném ngươi cho chó ăn.

Tục ngữ thường nói: "Thịt của thái giám chua lắm, ngay cả chó cũng không thèm ăn". Vì thế, ném cho chó ăn là một loại hình phạt tàn khốc và sỉ nhục đối với các thái giám.

Tên tiểu thái giám vừa nghe, vốn đang kinh hãi, giờ lại bị Từ Phương Ngọc hù doạ thêm, và từng biết sự lợi hại của quốc sư Kim Hột Liệt, vì thế ba hồn bảy vía của hắn đã bay mất, hắn gật đầu lia lịa như đập tỏi, nói:

-Nô tài đáng chết! Nô tài đáng chết! Nô tài nói! Nô tài nói hết tất cả. . .

Từ Phương Ngọc vừa tức giận vừa buồn cười, nghiêm giọng nói:

-Được lắm! Nếu ngươi nói sự thực, ta sẽ không làm khó ngươi, hai người vừa rồi là ai?

Tiểu thái giám kinh hoàng đáp:

-Họ là. . . là. . . hai vị thiên tuế gia, là thái tử và tam vương gia. . .

Từ Phương Ngọc và Đường Thanh Bình vừa nghe, tim họ đã đập mạnh, Từ Phương Ngọc hạ thấp giọng hỏi tiếp:

-Ngươi thấy họ vào cung bao nhiêu lần rồi?

Tiểu thái giám đáp:

-Nô tài nhớ không rõ, nhưng tổng cộng hình như đã mười mấy lần.

Từ Phương Ngọc lại hỏi:

-Họ vào cung này để làm cái gì?

Tiểu thái giám kinh sợ đáp:

-Nô tài chỉ canh giữ ngoài cửa, làm sao biết hai vị thiên tuế gia làm gì trong đó?

Từ Phương Ngọc đưa mắt ra hiệu cho Đường Thanh Bình, Đường Thanh Bình lập tức hiểu ý, liền đưa thủ chỉ điểm nhanh vào á huyệt của tên tiểu thái giám, rồi cười khẽ nói:

-Ngươi đã cung khai hành tung của hai vị thiên tuế gia, nếu ở lại đây chỉ có một con đường chết thôi. Ta đưa ngươi đến một chỗ an toàn để lánh thân trước rồi sẽ tính sau.

Đường Thanh Bình nói xong, nhấc bổng tên tiểu thái giám lên rồi bắn mình nhanh như tia chớp vào bóng tối mất dạng.

Từ Phương Ngọc còn lại một mình, trầm ngâm suy nghĩ:

-Tuy đã bắt được một nhân chứng, nhưng chỉ sợ lão vua ngoan cố này thiên vị tên thái tử loạn luân, lão sẽ không tin lời của tên thái giám. Hừ! Người tốt giúp người thì phải giúp đến cùng, Từ mỗ sẽ tìm một vật chứng cho cô công chúa man di này!

Từ Phương Ngọc nghĩ là làm ngay, chàng rón rén lần bước đến giác môn, he hé mở ra, đưa mắt nhìn vào trong, thấy trong sân không có một bóng người, mọi vật im phăng phắc.

Từ Phương Ngọc lách mình qua, vào trong rồi gài chốt cửa lại. Sau đó mới đi vòng qua ngọn giả sơn, vượt qua Ao Thái

Dịch Trì, rón rén bước đến sát phòng ngủ của Bành phi và Hách phi. Từ Phương Ngọc thấy bên trong ánh đèn nửa sáng nửa tối, văng vẳng truyền ra những tiếng cười đùa vui vẻ.

Từ Phương Ngọc bước đến bên cạnh cửa sổ, chàng dùng ngón tay, điểm nhẹ vào xoi thủng một lỗ, đưa mắt nhìn vào. Chợt chàng cảm thấy mặt nóng bừng lên, mặc dù đang là thời tiết mát lạnh của ban đêm.

Thì ra trong phòng ngủ hoa lệ, có hai cặp nam nữ, đang ngồi quây quần lả lơi, ôm chặt lấy nhau, cười nói huyên thiên.

Thanh niên bên trái cười ha ha nói:

-Kế của đại vương huynh rất tuyệt, chẳng những đại vương huynh sẽ ngồi vững trên địa vị thái Tử, kế ngôi vua sau này, mà ngay cả ái phi của phụ hoàng cũng hưởng thụ trước!

Người đàn bà quần áo xốc xếch nửa kín nửa hở ngồi trong lòng người thanh niên đó cười khúc khích, nói:

-Theo tình lý, thái tử điện hạ không thể nào nghĩ ra diệu kế này đâu. Không lẽ kế này do Hách muội bày cho thái tử điện hạ sao?

Người đàn bà ngồi õng ẹo trong lòng người thanh niên bên phải, cười trong trẻo nói:

-Muội muội sao dám bày cho thái tử thiên tuế? Nên nói là thái tử phúc lớn bằng trời, phải lên ngôi hoàng đế, nên thiên tuế gia mới nghĩ ra diệu kế giá hoạ cho Đông Ngô, một mũi tên nhỏ mà bắn chết hai con chim.

Người đàn bà lả lơi bên trái lại cười dâm đãng nói:

-Việc này còn phải nhờ vào tài đóng kịch của Hách muội nữa chứ, đóng khéo đến nỗi làm cho lão vua già lòng dạ trở nên cứng rắn như sắt đá, muốn chém ngay gã nhị vương gia không thức thời kia.

Người thanh niên bên trái nói:

-Đại vương huynh à, thực sự mà nói, tiểu đệ không biết cái ông bác mặt đen như ông Táo của chúng ta, tại sao bỗng dưng dễ dãi, việc gì cũng ủng hộ đại vương huynh vậy?

Người thanh niên bên phải cười khà khà, nói:

-Hoàng bá phụ đoán chắc rằng đại vương huynh sẽ lên ngôi vua, ông tuy là binh mã đại nguyên soái, nhưng cuối cùng cũng là quan thần đứng dưới bệ. Ông là người hiểu câu "thức thời vụ nhi tuấn kiệt", nên đi sớm một bước để lấy lòng trẫm, ha ha!. . .

Lời vừa dứt, hai cặp nam nữ này lại quấn chặt với nhau cười rộ lên một cách dâm đãng.

Lúc bấy giờ ở bên ngoài, Từ Phương Ngọc đã khẳng định cặp nam nữ bên trái chính là tam vương gia Hoàn Nhan Lục và Bành phi, còn cặp bên phải chính là thái tử Hoàn Nhan Quang và Hách phi. Bấy giờ có lẽ họ đoán chắc Hoàn Nhan Cánh sẽ bị giết, không còn nghi ngờ gì nữa, vì thế hai tên này mới mò vào tẩm cung của Bành phi, dâm loạn với hai ái phi của cha mình.

Từ Phương Ngọc rất phẫn nộ, nghĩ thầm:

-Bọn nam nữ vô sỉ này, dừng nói gì khác, chỉ cái tội dâm loạn của chúng thôi cũng đáng chết có thừa rồi.

Chàng trầm ngâm suy nghĩ thêm:

-Làm sao lấy được một vật chứng trên người tên thái tử này? Nếu xông thẳng vào bây giờ, tuy có thể lấy được vật chứng, nhưng không khỏi đả thảo kinh xà, huống chi nếu làm kinh động đến cấm vệ quân, thì ngay cả Từ mỗ cũng khó thoát thân.

Nghĩ đến chỗ kinh động đến cấm vệ quân Từ Phương Ngọc chợt mỉm cười, tự nói với mình:

-Từ mỗ sao không dùng diệu kế "Hư tức thực, thực tức hư" để dạy cho quân Kim bài học lợi hại của Gia Cát Khổng Minh?

Nghĩ được kế sách, Từ Phương Ngọc lập tức bắn mình lên, phi thân chạy một vòng quanh Khánh Diễn Cung, rồi đột nhập vào nhà bếp, không cần đắn đo lấy dầu đổ vào củi khô và châm lửa đốt, cho cháy bừng lên.

Một lúc sau, từ nhà bếp, một ngọn lửa bốc cao lên ngất trời, cả Khánh Diễn Cung loạn lên, các cấm vệ quân hô chữa lửa inh ỏi.

Lúc bấy giờ, Từ Phương Ngọc lại lẻn trở lại tẩm cung, bọn nam nữ trong đó đang quấn quít với nhau. Từ Phương Ngọc thấy cơ hội không thể mất, lập tức lấy đá ném trúng vào các ngọn đèn cho tắt hết. Thừa bóng tối, Từ Phương Ngọc nhẹ nhàng nhảy vào trong nhanh như chớp liên tiếp điểm vào các huyệt trên người của hai cặp nam nữ đang ôm chặt nhau trên giường, bây giờ họ chỉ có thể nói chứ không cử động gì được.

Lúc bấy giờ các cấm vệ quân đang lo chạy đến nhà bếp chữa lửa, nên Từ Phương Ngọc thong thả rút lui, chàng mỉm cười nghĩ thầm:

-Hai cặp nam nữ này, không đầy hai giờ sau sẽ cử động được, lúc đó chúng sẽ ngỡ vừa gặp phải ma quỷ vào phá chúng đây.

Từ Phương Ngọc không dám chậm trễ, lập tức phi thân về phủ đô nguyên soái ở phía sau hoàng cung gặp mặt Đường Thanh Bình và Bộc Tán Quỳ, sau đó hai sư huynh đệ cáo từ Bộc Tán Quỳ ra đi.

Bộc Tán Quỳ nói:

-Xin hai vị về bẩm cho Chiêu Dương công chúa biết và xin công chúa trở về hoàng cung. Đợi sáng sớm hôm sau, trước khi hoàng thượng lâm triều, báo rõ việc dâm loạn của hai anh em thái tử với Bành phi và Hách Phi. Tiểu thái giám được tạm giữ ở phủ này, đợi đúng lúc sẽ áp giải hắn vào gặp hoàng thượng, lúc đó nhân chứng, vật chứng đều có đủ, còn sợ gì thái tử không ngoan ngoãn chịu tội.

Từ Phương Ngọc gật đầu nói:

-Đám cháy trong ngự trù không nên để lan rộng ra quá làm cho sự tình thêm phiền phức.

Bộc Tán Quỳ cười khà khà nói:

-Hai vị cứ an tâm. Mạt tướng sẽ đem toàn binh lực đi dập

tắt ngọn lửa. Nếu không, cái tội sơ xuất làm cháy hoàng cung, dù mạt tướng có mười cái sọ đầu cũng gánh không nổi.

Từ Phương Ngọc nói có ý xin lỗi:

-Bởi vì Từ mỗ quá khẩn cấp, muốn đoạt lấy vật chứng mà làm cho tướng quân thêm nhiều phiền phức.

Bộc Tán Quỳ cười lớn nói:

-Hai vị vì lòng hiệp nghĩa ra tay cứu giúp cho nhị vương gia, mạt tướng cảm kích còn không hết, nào dám nghĩ đến chuyện buồn phiền. Xin hai vị cứ an tâm, mọi việc để mặc mạt tướng xử trí cho.

Từ Phương Ngọc mỉm cười, thầm ái mộ vị tướng quân trung thành tận tâm cứu chủ này, nhưng chàng không nói ra chỉ vái chào từ biệt Bộc Tán Quỳ, rồi cùng Đường Thanh Bình đồng loạt phi thân đi như tia chớp.

Chẳng bao lâu sư huynh đệ Từ Phương Ngọc đã về đến khách điếm chỗ Lại Bố Y và mọi người đang chờ đợi. Hai người không đi theo cửa khách điếm, mà từ phía sau phi thân lên nóc nhà, rồi vượt cửa sổ mà nhảy vào phòng.

Lại Bố Y, Hoàn Nhan Bình, Sử Siêu và mọi người đang ngồi chờ đợi, tâm trạng đầy lo âu và nóng nảy, chợt thấy hai người như thiên tướng từ trời giáng xuống, Hoàn Nhan Bình bất chấp thân phận Công chúa, đã chạy đến nắm tay Đường Thanh Bình hỏi không kịp thở:

-Sao? Mọi việc thế nào rồi? Các đại ca mau mau nói ra xem!

Quỷ Linh Tinh bị cô gái nắm hai bàn tay trước mặt mọi người, mặt phát đỏ ửng lên, vì đây là lần đầu tiên y chạm tay người con gái. Chàng cười khổ lắc đầu nói:

-Cha chả! Đại công chúa của tại hạ! Hãy để cho tại hạ thở cái đã rồi từ từ kể cho nghe!

Nguyễn Bích Nương và Hoàn Nhan Bình khi ở bên nhau, hai người tỏ ra rất tâm đầu ý hợp. Hoàn Nhan Bình mỗi câu là mỗi "Nguyễn Thư Thư" làm cho Nguyễn Bích Nương một

đứa trẻ mồ côi từ nhỏ cảm thấy mát lòng, ấm dạ. Bấy giờ, Nguyễn Bích Nương thấy Hoàn Nhan Bình nắm chặt hai tay của Đường Thanh Bình không chịu buông ra, làm cho chàng thanh niên mới lớn này mắc cỡ đến đỏi đỏ mặt tía tai, nên bật cười giòn nói:

-Hoàn Nhan muội muội thấy tứ sư đệ bình an vô sự lòng quá vui sướng đến quên mọi sự. Đến cả nhị sư ca là người cầm quân lần này cũng chẳng buồn ngó ngàng đến. Nếu không, Hoàn Nhan muội muội tại sao lại bỏ chủ tướng mà hỏi phó tướng, không hỏi nhị sư ca, mà lại vây chặt lấy tứ sư đệ Quỷ Linh Tinh này?

Mọi người tuy đang lo âu. Nhưng nghe Nguyễn Bích Nương giải thích cũng phải cười xòa.

Chiêu Dương công chúa không mắc cỡ, mà ngược lại còn cười giòn giã nói:

-Còn sao nữa? Ai bảo Từ đại ca luôn luôn tỏ ra lão luyện, thâm trầm khó lường, làm cho người ta phải kiêng sợ chứ? Muội muội thực sự thích chàng Quỷ Linh Tinh này! Nhưng khoan nói cái việc này trước, trời sắp sáng rồi, cứu người quan trọng hơn, việc thám thính hoàng cung thực sự như thế nào rồi?

Đường Thanh Bình bây giờ đã rút bàn tay ra khỏi tay của Hoàn Nhan Bình, mắc cỡ cười nói:

-Tất cả đều là kế hoạch và công lao của nhị sư ca, sao cô nương không hỏi huynh ấy?

Hoàn Nhan Bình thấy Đường Thanh Bình bị nàng trêu cợt đến đỏ mặt tía tai, lấy làm thích thú nên cười giòn giã. Nhưng nàng chợt nhớ đến việc nhị vương huynh sắp sửa bị xử trảm, nên không còn lòng dạ nào đùa cợt được nữa, bèn quay lại Từ Phương Ngọc ra vẻ nghiêm trang nói:

-Như thế thì xin Từ đại ca hãy mau nói cho mọi người nghe đi!

Từ Phương Ngọc mỉm cười, thuật lại việc xâm nhập cấm

cung như thế nào cho mọi người nghe. Nói xong, chàng lấy trong người ra một cái ấn ngọc, đưa cho Hoàn Nhan Bình nói:

-Hoàn Nhan Công chúa có nhận ra vật này không?

Hoàn Nhan Bình tiếp lấy ấn ngọc, xem kỹ rồi thất thanh nói lớn:

-Hay lắm! Đây là ấn ngọc có một không hai của phủ thái tử. Bây giờ nhân chứng, vật chứng đã có đủ trong tay, để tôi xem đại vương huynh ăn nói thế nào với phụ hoàng. Lần này đã thành công lớn.

Mọi người nghe xong ai cũng rất mừng. Bây giờ ấn ngọc là vật chứng, tên tiểu thái giám bị giam ở phủ đô nguyên soái là nhân chứng, dù cho Hoàn Nhan Quang và Hoàn Nhan Lục có mười cái mỏ cũng không tài nào chối được. Vậy thì việc dâm loạn trong cung cấm không phải là Hoàn Nhan Cảnh làm, dĩ nhiên chàng ta sẽ được trả lại sự trong sạch, tránh được họa sát thân.

Nhưng chỉ có Lại Bố Y vẫn ngồi trầm ngâm không nói. Mọi người nhìn thấy đều kinh ngạc và hoài nghi. Từ Phương Ngọc biết Lại Bố Y đoán rất chính xác, nên lật đật nói:

-Việc này không lẽ có gì không ổn sao?"

Lại Bố Y im lặng suy nghĩ rất lâu, rồi mới đáp:

-Hành động của Từ huynh đệ không có gì sai lầm cả. Có điều, chỉ sợ rằng việc này sẽ gây nên một đại nạn cho Kim Thế Tông.

Mọi người nghe xong đều kinh ngạc, vì họ nghĩ, việc này diễn tiến rất thuận lợi, sao lại gây ra đại nạn cho Kim Thế Tông?

Hoàn Nhan Bình tuy đã biết Lại Bố Y có kiến thức rất uyên thâm, nếu không làm sao ngay cả phụ hoàng cũng đối xử vô cùng nồng hậu với ông? Nhưng dù sao nàng vẫn chưa chính mắt thấy, cho nên nghe Lại Bố Y dự đoán, Kim Thế Tông sẽ gặp đại nạn, nàng thực sự không tin.

Hoàn Nhan Bình cười giòn nói:

-Lại tiên sinh không lẽ là thần tiên, chưa giao quẻ đã đoán được việc sẽ xảy ra sao? Nếu không, đang ở cách hoàng cung xa như vậy thì làm sao biết phụ hoàng tôi đang lâm đại nạn?

Mọi người thấy lời của Hoàn Nhan Bình có hơi đường đột, nhưng họ ngầm có cùng ý tưởng như nàng, nên rất muốn biết rõ câu trả lời của Lại Bố Y.

Nhưng Tư Mã Phúc và Lý Nhị Ngưu nhìn nhau mỉm cười. Hai người từ khi vào Kim Quốc, gặp liên tiếp những biến cố kỳ lạ, nhưng không có cơ hội để chen vào nói chuyện, trong lòng đã cảm thấy bực bội lắm rồi. Bây giờ nghe lời nói của Hoàn Nhan Bình, trong bụng họ cười thầm, tự nói với mình:

-Tuy cô nương là một công chúa có địa vị cao quý, nhưng làm sao biết được hết các bậc kỳ nhân dị sĩ trên đời này? Lần này gặp Lại tiên sinh, ông sẽ làm cho cô nương phải đau đầu nhức óc cho xem. Cô nương không ngờ rằng, Lại tiên sinh đã đích thân đến quan sát lăng mộ ông tổ của cô, thì vận mệnh ba đời dòng họ Hoàn Nhan đều nằm trong bàn tay tính toán của ông, chứ đừng nói chỉ một vận số ngắn ngũi của ông vua cha của cô.

Tư Mã Phúc và Lý Nhị Ngưu dù sao cũng là người tâm phúc của Lại Bố Y, tâm sự của Lại Bố Y hai người đoán đúng hết tám chín phần, Lại Bố Y mỉm cười nói:

-Lại mỗ có duyên gặp phụ hoàng của cô nương, và hơn nữa đã từng đến quan sát lăng mộ của Kim Thái tổ. Một là tướng cách của phụ hoàng cô đã lộ ra điều có tai họa; hai là tuy lăng Thái Tổ của cô nương có sinh ra bậc chân mệnh thiên tử, nhưng trong cách cục của lăng mộ, có một vài điều trở ngại không tốt, dẫn đến sự tranh chấp ngôi vị trong hoàng thất, không ngày nào không có, hiện giờ là việc dâm loạn của thái tử chắc chắn sẽ đưa đến tai họa cho phụ hoàng cô nương!

Hoàn Nhan Bình kinh hãi hỏi:

-Tai họa này có tránh được không?

Lại Bố Y lắc đầu nói:

-Công chúa, cái phải xảy ra thì nhất định sẽ xảy ra, không thể nào tránh được!

Hoàn Nhan Bình nói:

-Dựa vào tài năng của tiên sinh cũng không thể sửa đổi được sao?

Lại Bố Y cười khổ nói:

-Lại mỗ không phải là thần thánh, thực sự không có khả năng thay đổi cơ trời!

Hoàn Nhan Bình sốt ruột nói:

-Đã như thế, thì những việc chúng ta đã làm hoá ra nhọc sức mà chẳng có kết quả gì, ngược lại còn rước lấy họa sao?

Lại Bố Y mỉm cười nói:

-Không phải như vậy, trong cái phúc tiềm ẩn cái họa, trong cái họa tiềm ẩn cái phúc. Nếu không có phúc thì làm sao có họa, nếu không có họa thì làm sao có phúc. Mưu sự tại nhân thành sự tại thiên, việc chúng ta có thể làm được chính là thúc đẩy cho họa và phúc giao thác với nhau.

Hoàn Nhan Bình không hiểu, hỏi:

-Thế thì chúng ta nên hành động thế nào?

Lại Bố Y mỉm cười nói:

-Cứ căn cứ theo kế hoạch cũ, việc nên làm cứ làm là được rồi!

Hoàn Nhan Bình suy nghĩ giây lát, cuối cùng cũng không hiểu được ý của Lại Bố Y, tính của nàng rất sảng khoái, suy nghĩ không hiểu thì bỏ đi không suy nghĩ nữa, nên cười khanh khách nói:

-Đúng lắm! Đúng lắm! Bây giờ tôi lập tức trở về hoàng cung. Trước khi phụ hoàng lâm triều, bẩm cáo rõ việc dâm loạn của đại vương huynh, tam vương huynh với Bành phi và Hách phi. Bây giờ nhân chứng và vật chứng đều có đủ, còn sợ gì họ chối cải không nhận tội chứ! Nếu phụ hoàng nhờ việc này mà quyết định sớm, thì đại nạn không thể tiêu trừ đó sao? Lời của tiên sinh sợ là không được linh nghiệm đấy!

Lại Bố Y mỉm cười nói:

-Đúng vậy! Đúng vậy! Hoàn Nhan cô nương hãy cấp tốc trở về đi, đó là cách duy nhất có thể tiến hành mà thôi. Lại mỗ thực sự lần này không muốn phán đoán của mình linh nghiệm đâu.

Chiêu Dương công chúa nghe xong, đã thấy canh ba, chỉ còn hai canh nữa là đến giờ lâm triều, nên không dam ở nán lại.

Nguyễn Bích Nương lo âu nói:

-Hoàn Nhan muội muội đi một mình, dọc đường sợ có việc bất trắc xảy ra. Giúp người thì giúp đến cùng. Tứ đệ! Tứ đệ đã biết rành đường đi trong nội cung, thôi thì hãy chịu cực thêm một phen, đưa Hoàn Nhan muội muội về nội cung đi!

Đường Thanh Bình đỏ mặt lật đật nói:

-Muốn đi thì tam sư thư đưa đi! Một trai một gái đi với nhau coi sao được!

Nguyễn Bích Nương vừa muốn đùa cợt Đường Thanh Bình thêm, thì Từ Phương Ngọc chen vào:

-Tứ sư đệ hãy chịu khó vất vả thêm một chuyến nữa đi. Tứ sư đệ chỉ cần đưa công chúa về nội cung là lập tức quay lại đây. Nếu như mọi việc đều thuận lợi, chúng ta có thể yêu cầu công chúa thu hồi tấm Thất Tinh Ban Nguyệt Đại Long Đồ của Lại tiên sinh.

Hoàn Nhan Bình cười khanh khách nói:

-Hay lắm! Nếu mọi việc thành công, tôi xin bảo đảm thu hồi tấm bảo đồ đó cho tiên sinh!

-Nói xong, nàng quay đầu lại nhìn Đường Thanh Bình nói:

-Đường ca ca, đi thôi! Sư thư muốn ca ca đưa tiểu muội vào cung, ca ca còn do dự cái gì?

Đường Thanh Bình thấy Sử Siêu và Lại Bố Y nhìn mình gật đầu, mỉm cười. Chàng biết hai người cũng muốn chàng hộ tống Chiêu Dương công chúa về cung nên không cách gì thoái thác, bất đắc dĩ, cười nói:

-Quỷ Linh Tinh coi như đêm nay gặp phải khắc tinh rồi. Thôi thì đi!

Quả nhiên Đường Thanh Bình hộ tống công chúa về nội cung.

Sau khi hai người đi rồi, Đường Thanh Bình nhìn Lại Bố Y mỉm cười nói:

-Lại tiên sinh hình như thấy rõ Chiêu Dương công chúa lần này trở về cung chắc sẽ không có kết quả gì, sao lại không cản trở cô ấy lại, để tìm một biện pháp khác?

Lại Bố Y mỉm cười nói:

-Hoàn Nhan cô nương đi chuyến này vì chuyện nguy nan của nhị vương gia, chứ không phải vì sự nguy nan của phụ hoàng cô ta. Vì thế không về không được. Nếu không, sự nguy hiểm của nhị vương gia không cách nào giải trừ. Còn chuyện nguy hiểm của Kim Thế Tông thì khả năng con người không giải cứu được. Đành phải đi bước nào hay bước nấy mà thôi.

Chính ngay lúc đó, một người từ ngoài bước vào, sắc mặt đầy vẻ kinh hoàng, trán đầy mồ hôi nhiễu xuống, thì ra là phó đô nguyên soái Bộc Tán Quỳ.

Từ Phương Ngọc và mọi người chưa kịp lên tiếng hỏi, Bộc Tán Quỳ đã hốt hoảng, giọng mất bình tĩnh nói:

-Chiêu Dương công chúa đâu rồi? Đại sự không tốt rồi!

Từ Phương Ngọc rất có cảm tình với Bộc Tán Quỳ, thấy chàng ta có vẻ hốt hoảng như vậy, vội hỏi:

-Chiêu Dương công chúa đã được Đường đệ bí mật đưa về nội cung, để bẩm báo với Kim Thế Tông mọi việc vừa rồi. Nhưng thực sự đã xảy ra chuyện gì, mà Bộc tướng quân có vẻ hốt hoảng như vậy?

Bộc Tán Quỳ nghe hỏi, dậm chân nói:

-Hoàng cung bây giờ đã trở thành long đàm hổ huyệt rồi. Công chúa về chuyến này sợ gặp nguy hiểm.

Từ Phương Ngọc nói:

-Việc gì xảy ra mà nghiêm trọng đến thế? Hoàng cung há

không phải là do cấm vệ quân của Bộc Tướng quân canh phòng hay sao?

Bộc Tán Quỳ cười khổ nói:

-Trận hỏa hoạn của Từ huynh đệ gây ra đã được mạt tướng dập tắt rồi! Nhưng lúc mạt tướng đem toàn binh lực ra lo cứu hỏa, thì hoàng cung lại phát sinh một việc kinh thiên động địa khác. Kim Thế Tông đã bị người ta bắt cóc đi mất, mạt tướng lục soát khắp hoàng cung cũng không thấy tông tích hoàng thượng đâu! Bây giờ buổi họp triều sắp đến rồi, nếu như trước canh năm vẫn không tìm ra được hoàng thượng, thì ngôi vua không thể không rơi vào tay thái tử điện hạ!

Mọi người nghe xong đều biến sắc, họ biết việc này quả thực cực kỳ nghiêm trọng. Hoàng cung của Kim triều thực sự đang trải qua biến cố khủng khiếp và khốc liệt rồi. Sự tình diễn biến đến đây hoàn toàn không sai chút nào với lời dự đoán của Lại Bố Y.

Từ Phương Ngọc thở dài, nói:

-Không ngờ lời của tiên sinh lại chính xác hoàn toàn. Kim Thế Tông quả nhiên không tránh được đại nạn. Nhưng không biết người bắt cóc Kim Thế Tông là ai vậy?

Bộc Tán Quỳ cười khổ nói:

-Việc này đô nguyên soái trước đây đã từng cảnh giác và thảo luận với mạt tướng. Lúc đó mạt tướng còn cảm thấy nửa tin nửa ngờ. Nào ngờ đêm nay lại xảy ra việc tày trời! Người bắt cóc hoàng thượng, trừ Hoàn Nhan Duẫn ra, thì trong triều còn ai có bản lĩnh này. Tuy phân ra đối nội và đối ngoại, nhưng theo thể chế đô nguyên soái vẫn dưới quyền của ông ta. Cho nên, Hoàn Nhan Duẫn hành động trước mặt cấm vệ quân dễ như trở bàn tay. Hơn nữa hắn kết hợp với thái tử Hoàn Nhan Quang thì hoàng cung bị họ khống chế ngay tức khắc!

Từ Phương Ngọc trầm ngâm rồi nói:

-Hoàn Nhan Duẫn đi nước cờ này, Từ mỗ cũng đã dự đoán được, nhưng không ngờ hắn lại ra tay nhanh như vậy, làm ta

không kịp phòng bị. Bây giờ hoàng thượng đã bị bắt cóc, dĩ nhiên việc này không thể công bố ra ngoài. Họ có thể nhỏ thái tử thay mặt vua ra chiếu chỉ, hoặc nói là hoàng thượng bị bệnh, nên tạm thời không thể lâm triều, triều chính tự nhiên do thái tử kế vị thay hoàng thượng xử lý. Còn Hoàn Nhan Duẫn lấy thân phận hoàng bá để nhiếp chính. Một người là vua kế vị tương lai, một người nắm toàn bộ binh quyền, người duy nhất có khả năng chống lại họ thì hiện đang nằm chờ đem ra pháp trường xử trảm, cả triều thần văn võ còn ai dám lên tiếng phản đối nữa chứ?

Bộc Tán Quỳ kinh hoảng quýnh quáng nói:

-Theo dự đoán của Từ huynh đệ, canh năm là giờ sắp đến, thái tử lấy thân phận là vua kế vị lên nhiếp chính thì nhị vương gia hôm nay sẽ khó thoát cái chết. Vậy làm sao cho ổn đây? Không ngờ một miếng ngọc bội mà dẫn đến đại họa kinh thiên động địa như vậy!

Bộc Tán Quỳ trong lúc quá kinh hoảng, liền nắm chắc hai tay của Từ Phương Ngọc, rơi lệ nói:

-Mạt tướng bây giờ đã gặp cảnh nguy hiểm trong sớm chiều. Mục tiêu kế tiếp của Hoàn Nhan Duẫn và Hoàn Nhan Quang là cái đầu của mạt tướng. Nhưng mạt tướng chết không đáng tiếc, chỉ tiếc là nhị vương gia bất hạnh qui thiên, nhân dân nước Kim từ đây sẽ mãi mãi không sống được ấm no hạnh phúc. Tất cả đều trông cậy vào Từ huynh đệ và mọi người ở đây ra tay cứu giúp mà thôi!

Từ Phương Ngọc cười khổ nói:

-Việc đã đến nước này, Từ mỗ cùng mù mịt chẳng biết phải tính thế nào. Khắp thiên hạ bây giờ, người có thể ngăn chặn được làn sóng dữ tràn vào bờ, chỉ có một mình Lại tiên sinh mà thôi!. . . Bộc Tướng quân sao không đến thỉnh cầu tiên sinh giúp sức?

Bộc Tán Quỳ vội vàng quay lại nhìn Lại Bố Y với gương mặt cầu khẩn và hy vọng.

Lại Bố Y từ khi thấy Bộc Tán Quỳ xông vào, thuật lại mọi biến cố vừa xảy ra, ông vẫn một mực ngồi trầm ngâm, như suy nghĩ một việc gì. Lúc bấy giờ, không đợi Bộc Tán Quỳ lên tiếng thỉnh cầu, Lại Bố Y đã nói, giọng rất cương quyết:

-Bộc Tướng quân không cần phải hốt hoảng. Nếu Lại mỗ dự đoán không sai, bây giờ là lúc Kim Thế Tông thay đổi vận khí đấy!

Bộc Tán Quỳ vừa kinh ngạc vừa hoài nghi nói:

-Hoàng thượng giờ này đã bị người ta bắt cóc đi rồi, sống chết chưa biết, làm sao thay đổi vận khí cho được?

Lại Bố Y mỉm cười nói:

-Đại loạn xảy ra rồi mới có đại trị, đại họa đến rồi mới có đại phúc theo sau. Việc này là do long khí của Lăng Thái tổ tạo ra, cũng là do trời tạo thành số mệnh của hoàng thượng!

Bộc Tán Quỳ nhìn Lại Bố Y trân trân, không hiểu ý ông muốn nói cái gì. Từ Phương Ngọc cũng mù mịt hỏi:

-Như thế thì chúng ta chỉ ngồi mà chờ số mệnh tự thay đổi theo thời thế sao?

Lại Bố Y nói:

-Không phải. Điều chúng ta cần phải làm là thuận theo vận thế của hoàng thượng mà thúc nó mau phát sinh, có vậy thì mới có thể thành công lớn.

Bộc Tán Quỳ thở dài, nói:

-Lại tiên sinh xin chỉ giáo! Bây giờ phải hành động như thế nào, Tiên sinh cứ nói thẳng ra, cho dù mạt tướng có nhảy vào dầu sôi lửa bỏng, chỉ cần tiên sinh nói một lời thì Mạt tướng thực hiện tức khắc.

Lại Bố Y gật đầu nói:

-Được lắm! Kim Thế Tông có được một bầy tôi trung nghĩa như Bộc tướng quân đây chính là nhờ hình cách chân mệnh thiên tử tạo nên vậy. Việc không nên chậm trễ nữa. Chúng ta có thể phân ra làm ba hướng mà hành động. Hiện giờ nhị vương tử Hoàn Nhan Cảnh đang gặp cảnh hung hiểm nhất.

Phải đi trước đối phương một bước, cứu y ra khỏi thiên lao ngay. Đây là hướng thứ nhất, và cũng là hướng nguy hiểm và gian nan nhất. Hướng thứ hai là đi tìm tung tích của Kim Thế Tông, chỉ cần Hoàn Nhan Cảnh được cứu thoát thì đối phương sẽ không hạ độc thủ đối với Kim Thế Tông. Hoàng thượng tuy gặp đại nạn, nhưng sinh mệnh vẫn không sao. Hướng thứ ba do Lại mỗ đích thân xuất mã, sẽ đến lăng Thái Tổ mà thực hiện pháp thay hình đổi cục, tiêu trừ cái gốc gây ra mầm nội loạn trong hoàng thất. Hướng thứ hai và hướng thứ ba có thể thong thả mà tiến hành, còn hướng thứ nhất thì chỉ còn một canh nữa. Hơn nữa, việc này không thể dây dưa kéo dài, nếu không, vào giờ lâm triều, thái tử lên nhiếp chính, đối phương càng tăng gia phòng canh nghiêm mật, việc cứu Hoàn Nhan Cảnh sẽ càng khó hơn.

Bộc Tán Quỳ nghe xong, quả quyết nói:

-Đã như thế, mạt tướng xin tình nguyện đem toàn lực đi hướng thứ nhất. Dù máu có tưới khắp thiên lao, cũng phải cứu nhị vương gia ra.

Lại Bố Y gật đầu nói:

-Hướng thứ nhất đích xác chỉ có Bộc tướng quân lãnh trách nhiệm là hợp lý nhất. Nhưng cũng không cần phải có ý tưởng liều mạng, mà phải dùng mưu trí thắng địch. Giờ này Đường huynh đệ đang hộ tống công chúa vào nội cung, Bộc tướng quân hãy cấp tốc đến họp mặt với hai người đó, rồi hành động ngay lập tức. Sau khi hành động, nhị vương gia chớ ở lại kinh thành, phải dẫn ngay ông ta đến lăng mộ Kim Thái Tổ gặp Lại mỗ để tiến hành công việc của hướng thứ ba. Việc không nên chậm trễ, Bộc tướng quân hãy đi ngay bây giờ.

Bộc Tán Quỳ mạnh dạn gật đầu, vừa muốn bước ra khỏi phòng, nhưng chợt nhớ ra điều gì, y có vẻ không an tâm nói:

-Mạt tướng hoàn toàn tuân theo pháp chỉ của Lại tiên sinh, nhưng việc giải cứu hoàng thượng, Lại tiên sinh sẽ hành động như thế nào?

Lại Bố Y quả quyết đáp:

-Sinh mệnh của Kim Thế Tông hiện giờ tuyệt đối không có gì nguy hiểm, việc đó tạm gác lại sau. Như vậy mới có hy vọng ra tay là thành công, Lại mỗ đã có tính toán sắp xếp rồi, Bộc tướng quân bất tất phải lo âu. Cứ an tâm lo việc giải cứu cho nhị vương gia là điều quan trọng nhất.

Bộc Tán Quỳ nghe xong vẫn còn ngơ ngác, nhưng hiện giờ chàng ta cũng chẳng có kế hoạch gì, nên đành phải hành động theo ý của Lại Bố Y.

Bộc Tán Quỳ không dám nói gì thêm, cung tay chào tạm biệt mọi người rồi chạy nhanh như tia chớp.

Từ Phương Ngọc nhìn theo bóng của Bộc Tán Quỳ, trầm tĩnh nói:

-Bộc Tướng quân dường như còn lo lắng việc của Kim Thế Tông!

Lại Bố Y mỉm cười nói:

-Điểm này Lại mỗ đã hiểu rõ. Bộc Tướng quân cho rằng các thế nguy bây giờ chỉ có thể giải quyết được khi nào cứu được Kim Thế Tông thoát ra cảnh nguy hiểm, nhưng Bộc Tướng quân làm sao biết được rằng, Kim Thế Tông có chuyển được vận khí của mình hay không là hoàn toàn trông cậy vào việc nhị vương tử có được cứu trước hay không. Nhị vương tử còn khoẻ mạnh ngày nào, đối thủ còn kiêng sợ ngày đó, không dám hạ độc thủ Kim Thế Tông. Bởi vì chúng không thể không giữ một con đường thối lui. Và chỉ có biện pháp thay hình đổi cục lăng mộ Kim Thái Tổ mới bảo tồn triệt để được chân mệnh thiên tử của Kim Thế Tông. Bước thứ hai thành công, Kim Thế Tông mới có thể thoát khỏi hoàn cảnh nguy hiểm, một khi Kim Thế Tông thoát ra được, là thời đại nước Kim thịnh trị vậy!

Sử Siêu ngồi bên cạnh cảm thấy khó chịu nói:

-Lại tiên sinh phí bao tâm huyết như thế cho nước Kim, há không phải là quá tiện nghi cho nước đại đối đầu với Tống

Quốc chúng ta sao?

Lại Bố Y cười khổ nói:

-Hiện giờ không có người Kim ở đây, Lại mỗ nói thẳng không ngại gì, hành động của Lại mỗ lần này, bên ngoài thì ai cũng ngỡ là vì nước Kim mà ra công, nhưng kỳ thực là vì lo cho nhân dân nước Tống chúng ta thôi!

Sử Siêu ngạc nhiên hỏi:

-Sao lại lo cho nhân dân nước Tống chúng ta?

Lại Bố Y mỉm cười đáp:

-Sử huynh đệ là người thông minh, hãy suy nghĩ kỹ lại thì hiểu ra sự sâu sắc bên trong của vấn đề!

Sử Siêu suy nghĩ một lát khá lâu, nhưng vì chàng cứ bị ràng buộc trong tư tưởng "Hán Kim thế bất lưỡng lập" nên nghĩ mãi vẫn không hiểu thấu được sự sâu sắc bên trong, ngồi thừ người chẳng biết nói sao.

Từ Phương Ngọc chợt lên tiếng tiếp lời:

-Đúng rồi! Lại tiên sinh qua thực khổ tâm mà lo cho nhân dân nước Tống. Từ mỗ đã hiểu rõ rồi!

Sử Siêu ngạc nhiên hỏi:

-Nhị sư đệ hiểu rõ cái gì? Có ích cho nước Kim tức là bất lợi cho nước Tống chúng ta, đó là cái lý không thể thay đổi, làm gì có thâm diệu bên trong?

Từ Phương Ngọc mỉm cười nói:

-Nếu địch và ta đã trở thành thế đỉnh lập ba chân, thì đại ca thích đối kháng với kẻ cường đạo hay là giao thiệp với bậc nhân sĩ khoáng đạt?

Sử Siêu cười nói:

-Dĩ nhiên bọn cường đạo tàn nhẫn sao bằng được. Bậc nhân sĩ khoáng đạt sẽ khoan dung hơn!

Từ Phương Ngọc mỉm cười nói:

-Đó là chỗ vi diệu bên trong đấy. Đại ca nghĩ xem, những trận đại chiến giữa nước Kim và nước Tống vừa qua, vô số người tử thương, máu chảy thành sông, người gây nên chiến

sự là ai? Chính là phế đế Hải Lăng của nước Kim. Nhưng sau khi Kim Thế Tông lên ngôi vua chỉ lo tự trị, binh lửa dập tắt, chẳng những nhân dân Nam Tống được nghỉ ngơi sinh sống, ngay cả dân Tống trong vùng người Kim cai trị cũng sống được những ngày hòa bình. Bây giờ, Kim Thế Tông bị giết, tên thái tử kia chấp chính, cộng thêm Hoàn Nhan Duẩn độc ác nham hiểm, há chúng sẽ không náo loạn cả hai đất nước này sao? Tống và Kim nhất định sẽ khởi chiến tranh. Một khi chiến tranh bùng nổ, người chịu khổ trước mắt là nhân dân nước Tống. Xem như thế, thì bảo vệ cho Kim Thế Tông giữ vững được ngôi vua, không phải là bảo vệ được hoà bình của hai nước hay sao? Bảo vệ được hoà bình giữa hai nước không phải là bảo vệ sinh mệnh của nhân dân hai nước hay sao?

Sử Siêu nghe xong, suy nghĩ một lúc chợt hiểu rõ mọi việc, liền nói:

-Đúng lắm! Chí lý lắm! Lại tiên sinh hành động lần này, quả nhiên chính là ra sức lo cho nhân dân nước Tống ta!

Lại Bố Y mỉm cười nói:

-Lời của Từ huynh đệ tuy không sai, nhưng chỉ nói rõ được phân nửa mà thôi.

Lại Bố Y nghiêm trang nói tiếp:

-Lại mỗ đích thân lên bảy ngọn núi của quận Cao Yến, chính mắt thấy rõ địa hình Thất Tinh Ban Nguyệt Đại Long Đồ. Nay lại ở tại Kim triều mấy tháng qua, đối với đại thế trong thiên hạ đã triệt để tỉnh ngộ. Đại thế thiên hạ vốn theo nguyên lý, hợp lâu sẽ tan, tan lâu sẽ hợp lại. Tống và Kim đã phân nước Trung Hoa làm hai đã lâu, đã đến lúc hợp lại, nhưng đáng tiếc hai nước Tống và Kim không hợp thành một nước thống nhất, mà bị kẻ thứ ba thu lợi ra tay. Tống và Kim hai nước trải qua nhiều cuộc chiến tranh liên miên với nhau, cả hai nước nguyên khí đều bị hao tổn quá lớn, đang lâm vào cảnh "chim sẻ đang rình con ve sầu". Sự biến đổi của đại thế trong thiên hạ, tất nhiên rơi vào thế cục này, hiện giờ hai

nước chỉ còn thở thoi thóp sắp chết mà thôi. Chỉ có thể làm cho nhân dân sống được những ngày tháng còn lại trong cảnh an ổn, không đến nỗi phải đến cảnh diệt chủng diệt tộc, là trong cái bất hạnh còn có cái may mắn lớn, cũng là tâm nguyện duy nhất của Lại mỗ đây!

Sử Siêu nghe xong, mới hiểu rõ nỗi khổ tâm của Lại Bố Y lần này và biết ông sau khi thấu triệt đại thế trong Thất Tinh Ban Nguyệt Đại Long Đồ, đối với thế sự lòng ông đã bắt đầu cảm thấy nguội lạnh như đống tro sắp tàn. Vì thế mọi người đều cảm thấy thẫn thờ, không ai lên tiếng.

Lại Bố Y thấy vẻ thẫn thờ của mọi người, bỗng mỉm cười nói:

-Lại mỗ nói, tuy đại thế đã hình thành như vậy, nhưng không phải là việc sẽ xảy ra trong mấy mươi năm gần đây đâu. Các vị đều ở tuổi thanh niên trai trẻ, chớ ôm nỗi buồn vào lòng làm gì. Xử thế đãi nhân sao cho không thẹn với lòng, việc nên làm thì phải cương quyết mà làm là được rồi. Đúng đấy! Bây giờ thừa lúc trời chưa sáng chúng ta hãy mau đến lăng mộ của Kim Thái Tổ mà hành sự.

Từ Phương Ngọc nói:

-Trước mắt, trong thành nguy cơ đang phủ vây tứ phía. Giờ này chúng ta ra cổng thành nếu bị quan binh canh giữ ngăn cản thì phải làm sao?

Lại Bố Y mỉm cười nói:

-Từ huynh đệ cứ an tâm. Lại mỗ trong người có ngự tiền tín vật của Kim Thế Tông tặng. Lại mỗ nhờ nó mà đi lại tự do ở thành Trung Đô này. Nếu không, Chiêu Dương công chúa không cách nào dễ dàng dẫn Lại mỗ tới khách điếm này được!

Sử Siêu và mọi người nghe xong, không do dự nữa lập tức hộ tống Lại Bố Y ra khỏi khách điếm, đi thẳng ra ngoại thành.

DI HÌNH HOÁN ẢNH

Quả nhiên, quan binh giữ cổng thành hôm nay canh gác nghiêm mật hơn thường ngày, nhưng Lại Bố Y nhờ tín vật của vua nên có thể hiên ngang dẫn mọi người ra khỏi kinh thành.

Từ Phương Ngọc không khỏi bật cười nói:

-Quả không sai! Việc ân ân oán oán của từng đời có những chỗ kỳ diệu đặc biệt. Kim Thế Tông tặng cho tiên sinh tín vật này coi như là ân huệ ban cho tiên sinh, nhưng không dè hôm nay nó trở thành linh phù cứu mệnh ông ta!

Lại Bố Y mỉm cười gật đầu, nói:

-Đúng vậy, ân oán của cuộc đời biến chuyển kỳ diệu thế đấy!

Lúc bấy giờ, mọi người ra khỏi thành nhắm hướng lăng mộ Kim Thái Tổ ở vùng ngoại ô mà đi nhanh tới. Trời đã dần dần sáng tỏ.

Mọi người gấp rút bước đi. Những nơi họ đi qua, đều là những danh thắng của Trung Đô, phong cảnh vừa hùng vĩ vừa tú lệ, không hổ là kinh đô trải bao thời đại vua chúa.

Mọi người nhờ Lại Bố Y dẫn đường, trước tiên đi ngang qua đảo Quỳnh Hoa nằm ở phía đông ngọn núi, khói mây bao phủ có đủ màu ngũ sắc, biến hoá phiêu hốt kỳ diệu khôn lường.

Lại Bố Y đột nhiên thi hứng tràn đầy, liền lấy bút viết lên bia đá của đảo Quỳnh Hoa một bài thơ.

Tư Mã Phúc vừa đọc bài thơ trên bia xong, liền cười nói:

-Lại huynh, bài minh ký này có tên gì? Nếu truyền lại cho đời sau, quả là một giai thoại thiên cổ kỳ thú đấy!

Lại Bố Y trầm ngâm giây lát, rồi đáp:

-Đảo này có khói mây bao phủ luôn nên đặt tên cho bài thơ là "Long Đảo Yên Vân" vậy.

Mọi người nghe nói đều tán thưởng:

-Quả đúng là Long Đảo Yên Vân! Tên rất hợp với cảnh

tình thực tế.

Người đời sau không biết rằng, năm xưa Lại Bố Y vì cảm xúc sự biến ảo vô cùng của đại vận thiên hạ mà viết ra bài Kiếm Ký trên bia đá đó, sự thực ẩn hàm biết bao điều cảm khái trong lòng. Nghe nói rằng, nếu có thể tham thấu được bài thơ này, là có thể tìm được long huyệt trên đảo Quỳnh Hoa. Nhưng mấy ngàn năm qua không biết có người nào hiểu thấu bài kiếm ký đó để tìm được long huyệt hay không. Hay là cho đến ngày nay vẫn còn là một câu đố chưa có người giải? Ngày đó, trên đường đi Lại Bố Y liên tiếp viết ra tám bài kiếm ký ở tám vùng đất thiêng, truyền lại đời sau trong đó có bài "Long Đảo Yên Vân" này; bài thứ hai là "Thái Dịch Thu Ba", bia dựng ở Bắc Hải Kim Ngao; Ngọc Đông Kiều Nam, trong Thuỷ Vận Tạ Đình, ở bờ phía đông Trung Hải.

Bài thứ ba là "Ngọc Tuyền Thuỵ Hồng" ngày nay chính là Ngọc Tuyền Sơn. Khi thấy thế núi Ngọc Tuyền Sơn to rộng, nước suối ngầm từ dưới đất phun lên, trắng xoá như tuyết, rơi lả tả phản chiếu ánh nắng toả hào quang giống như bầu trời xuất hiện cầu vồng.

Bài thứ tư là "Tây Sơn Tình Tuyết"; bài thứ năm là "Kế môn yên thụ"; bài thứ sáu là "Lư câu hiểu nguyệt"; bài thứ bảy là "Cư dung điệp thuý"; bài thứ tám là "Kim đài tịch chiếu". Mỗi nơi đều có ghi một bài Kiếm Ký của Lại Bố Y, chỉ tiếc rằng từ thời đại Tống Kim truyền lại đến bây giờ, phần nhiều đã thất truyền. Đó là một sự tổn thất lớn của người đời sau, bởi vì người ta nói rằng, tám bài thơ kiếm ký ở tám vùng đất thiêng, mỗi bài đều ám chỉ một long mạch đại phát sau này, nhưng đã thất truyền, người đời sau rất khó hiểu thấu ẩn ý bên trong của những bài thơ đó.

*****

Đoàn sáu người của Lại Bố Y gấp rút đi đến lăng mộ của Kim Thái Tổ, khi tới nơi thì mặt trời đã lên cao đến ba sào.

Sử Siêu đưa mắt nhìn quanh, chàng thấy ở phía quay về hướng mặt trời mọc, một tòa lăng mộ cao phía trước, không hùng vĩ lắm, và cũng không có người giữ mộ, nhưng chung quanh ngôi mộ sơn minh thuỷ tú, mây trắng lượn quanh, nhìn cảnh trí đó làm cho người ta phấn chấn lên.

Lý Nhị Ngưu đến bây giờ mới có cơ hội nói chuyện:

-Không biết ai đã chỉ điểm nơi này? Không lẽ nước Kim cũng có bậc cao nhân hiểu rành về thuật tìm long mạch sao?

Lại Bố Y mỉm cười đáp:

-Ngôi mộ này không phải do người sống chỉ điểm đâu!

Lý Nhị Ngưu giật mình, nói:

-Không phải do người sống chỉ điểm ư? Nhưng người đã chết rồi làm sao chỉ điểm long mạch được?

Lại Bố Y mỉm cười nói:

-Người sống chỉ điểm lúc còn sống, người đã chết thì nhờ vào giấc mộng mà chỉ điểm. Ngôi mộ này vốn là do Kim Thế Tông Hoàn Nhan Ung nằm mộng thấy Kim Thái Tổ về chỉ điểm. Ông mới đem lăng mộ của Thái Tổ từ nơi phát tích tổ tiên là Hoàng Long Phủ dời về đây cải táng. Lại mỗ đã kiểm tra tỉ mỉ, quả nhiên là nơi chân long tụ huyệt, Kim Thái Tổ có thể quật khởi từ một dị tộc bị đè ép, thực sự là con người có bản lĩnh.

Tư Mã Phúc tiếp lời:

-Như vậy, long khí của huyệt mộ này như thế nào? Hậu duệ thừa hưởng long mạch có thể kéo dài được cả ngàn năm mà không suy vong không?

Lại Bố Y cười khổ đáp:

-Đừng nói là ngàn năm không suy vong, nếu Lại mỗ đoán không sai, sợ là một trăm năm cũng chưa chắc tới được.

Tư Mã Phúc kinh ngạc nói:

-Nếu là chân long huyệt, tại sao lại quá ngắn như vậy?

Lại Bố Y đáp:

-Cái được gọi là chân long, còn phân ra nhiều loại như thiên long, chi long, hư long, thực long, phù long, khinh long, kiên long, chiên long, địa long, thuỷ long, sơn long, kim long, mộc long, hỏa long, có tất cả là mười bốn đại long. Phàm tất cả những long huyệt như: hợp cán long, thực long, kiên long, thiên long, địa long trong long huyệt ngũ hành, mới đáng gọi là thực long. Trăm huyệt không sai một, do kiên cố và đầy đủ long khí nên có thể kéo dài miên trường, ngàn năm không suy vong. Còn những long huyệt còn lại, đều gọi là phù long. Vì tuy long khí rất thịnh, nhưng nền tảng không vững chắc, chẳng qua như hoa đốm chớp chớp trên không rồi tắt ngay. Chẳng hạn như huyệt mộ Kim Thái Tổ trước mắt, nền tảng của nó không vững chắc, chỉ là phù long địa mạch kéo dài một thời gian ngắn ngủi mà thôi. Mới nhìn qua, thì thấy long khí bao trùm, nhưng kỳ thực thì phù nổi mà không có gốc, rỗng mà không chắc. Bên ngoài thì có sơn minh thuỷ tú rất đẹp giống như vùng phía bắc của Giang Nam, nhưng đẹp mà không hùng vĩ, cho nên chắc chắn ngôi mộ này là phù long không sai vậy!

Tư Mã Phúc lấy làm lạ hỏi:

-Đã là phù long, sao lại sản sinh ra được chân mệnh thiên tử?

Lại Bố Y mỉm cười nói:

-Phù long cũng là chân long, đã là chân long kết tụ thành huyệt, tự nhiên có thể sản sinh chân mệnh thiên tử. Nhưng chỉ có một đời mà thôi, còn các đời sau không đáng gọi là chân mệnh thiên tử. Vì thế huyệt này chỉ có thể sản sinh Kim Thế Tông Hoàn Nhan Ung là chân mệnh thiên tử, nhưng chỉ một đời ông ta, còn các vua kế vị sau chỉ như hoa tàn liễu úa mà thôi.

Mọi người nghe xong đều cảm thấy thấm thía, nên chẳng ai nói gì. Lời phán đoán của Lại Bố Y trước lăng mộ Kim Thái

Tổ lúc đó là năm thứ hai của Kim Thế Tông trị vì. Quả nhiên trong thời gian Kim Thế Tông cai trị, nước Kim có một khí sắc mới và rất thịnh vượng. Nhưng bảy mươi năm sau, Kim triều suy vong nhanh chóng, bị người Nguyên tiêu diệt, long mạch Kim Thái Tổ kéo dài không được một trăm năm, hoàn toàn đúng với lời của Lại Bố Y đã dự đoán. Điều đó đủ cho ta thấy rõ, Lại Bố Y từ sau khi đặt chân trên bảy ngọn núi trong vùng Cao Yến Quận, ông tham thấu được đại thế khí vận của thiên hạ trong bản Thất Tinh Ban Nguyệt Đại Long Đồ, môn phong thuỷ tìm long mạch của ông đã đạt tới cảnh giới xuất thần nhập hoá.

Lúc đó, Tư Mã Phúc lại nói:

-Đã như thế, Lại tiên sinh giúp Kim Thế Tông thay hình đổi cục ngôi tổ mộ, có thể kéo dài khí vận của long mạch không?

Lại Bố Y lắc đầu, cười khổ nói:

-Khí vận của long mạch do thiên nhiên tạo thành, cho dù Đại La Kim Tiên lâm phàm cũng không thể kéo dài khí vận. Nếu không, đất nước này đâu phải là đất nước của một người duy nhất? Lại mỗ thay hình đổi cục ngôi lăng mộ này, chỉ là thuận theo thế của long mạch, khử bỏ trọc khí gây nhiễu loạn trong hoàng tộc, để bảo vệ long mạch của một đời mà thôi. Việc không nên chậm trễ nữa, chúng ta hãy chuẩn bị mọi việc trước, để bắt tay hành động ngay khi Bộc Tướng quân dẫn nhị vương tử đến đây.

Từ Phương Ngọc nói:

-Lại tiên sinh đoán chắc là Bộc Tướng quân cứu được nhị vương tử ra ư? Thiên lao vẫn là trọng địa của Kim Đô, canh giữ nghiêm mật, Bộc Tướng quân sợ khó mà thành công!

Lại Bố Y mỉm cười nói:

-Từ huynh đệ cứ an tâm! Lại mỗ dám đoán chắc Hoàn Nhan Cảnh chút nữa sẽ đến đây!

Từ Phương Ngọc ngạc nhiên nói:

-Tiên sinh làm sao mà khẳng định như thế?

Lại Bố Y đáp:

-Căn cứ vào bát tự sinh thần của Hoàn Nhan Cảnh, ông ta chẳng những không phải là người đoản mệnh chết yểu mà còn có danh phận làm thái tử kế nghiệp sau này. Đã như thế, ông ta nhất định sẽ thoát khỏi đại hoạ chết chém lần này . . .

Lại Bố Y chưa nói hết câu, Sử Siêu đã buột miệng nói lớn, giọng vừa kinh ngạc vừa vui mừng:

-Đúng vậy! Đúng vậy! Tiên sinh quả nhiên dự đoán như thần. Bộc tướng quân đã đến đây còn dẫn theo một người. Ngoài ra còn có tứ sư đệ và Chiêu Dương công chúa.

Mọi người đều biết rõ sự lợi hại của công phu "Ngưng Thần Bổ Am" của Sử Siêu. Chàng đã xác định thì không bao giờ sai. Nhưng họ không biết người Bộc Tướng quân dẫn đến đây có đúng là đô nguyên soái Hoàn Nhan Cảnh hay không!

Một lúc sau, Bộc Tán Quỳ xuất hiện, bên cạnh là một thanh niên mặc thường phục, lấy mũ màu xám vành to che phủ gương mặt, cùng chạy như tên bắn về phía lăng mộ. Phía sau hai người là một cặp thanh niên nam nữ chính là Quỷ Linh Tinh và Chiêu Dương công chúa.

Sử Siêu nhìn Tù Phương Ngọc gật đầu, ngầm nói:

-Lại tiên sinh dự đoán cực kỳ chính xác!

Bộc Tán Quỳ dẫn thanh niên đầu đội mũ màu xám tro đến trước mặt Lại Bố Y, y chưa kịp giới thiệu, thì thanh niên đã cúi mình rất sâu xuống vái chào, nói giọng cực kỳ thành khẩn:

-Người đang gặp đại nạn là Hoàn Nhan Cảnh xin tham kiến Lại tiên sinh. Uy danh của tiên sinh khắp thiên hạ đều nghe tiếng, nào ngờ hôm nay lại được tiên sinh ra sức tương trợ, tại hạ mới thoát khỏi đại nạn xử trảm này, lại còn được các huynh đệ nhà Hán toàn lực ra tay tương cứu! Tại hạ xin thành tâm cảm tạ ân đức của các vị!

Người đội mũ xám tro nói xong, liền cởi bỏ mũ xuống, Lại Bố Y thấy thần sắc thanh tú uy nghi của chàng ta, tuy vừa

mới từ cõi chết trở về, nhưng vẫn không mất phong độ của một vị vương giả, trong lòng bất giác thầm khen ngợi:

-Quả đúng là một vị thái tử kế nghiệp hoàng đế tương lai!

Người đội mũ xám tro quả nhiên là nhị vương gia Hoàn Nhan Cảnh. Chàng ta vừa thoát khỏi thiên lao, vì để tránh tai mắt của kẻ thù nên cải trang thành dân dã, lấy mũ vành to che khuất gương mặt của mình.

Lại Bố Y mỉm cười đầy hàm ý, trao đổi vài câu khách sáo với Hoàn Nhan Cảnh, rồi quay lại hỏi Bộc Tán Quỳ:

-Bộc Tướng quân sao hành động thần tốc đến thế? Thật ngoài dự đoán của Lại mỗ!

Bộc Tán Quỳ nói:

-Mạt tướng tuân theo pháp chỉ của Lại tiên sinh, sau khi trở về phủ đô nguyên soái, họp mặt cùng Đường huynh đệ và Chiêu Dương công chúa thương nghị kế sách cướp thiên lao. Quả thật thiên lao canh giữ cực kỳ nghiêm mật, khi mạt tướng và Đường huynh đệ đột phá vào, đã rơi vào cảnh tuyệt vọng. Nhưng Kim triều quốc sư Kim Hột Liệt và bảy đại đệ tử của ông đã xuất hiện kịp thời giải cứu, mới may mắn cứu được nhị vương gia ra. Sau đó họ cấp tốc đưa nhị vương gia đến lăng mộ Thái Tổ đây.

Sử Siêu, Từ Phương Ngọc, Nguyễn Bích Nương nghe Kim Hột Liệt và bảy đại quái tương trợ cứu Hoàn Nhan Cảnh ra khỏi thiên lao, đều cảm thấy kinh dị. Từ Phương Ngọc nói:

-Kim Hột Liệt và bảy đệ tử của ông ta chịu nghe mệnh lệnh Bộc Tướng quân sao?

Bộc tướng quân mỉm cười đáp:

-Chiếu theo lý, Kim quốc sư rất có thể không nghe theo lệnh của mạt tướng, bởi vì ông ta vốn là ngự tiền quốc sư. Địa vị vượt bậc, chỉ nghe lệnh của Thiên Tử mà thôi. Nhưng ông ta biết tin hoàng thượng đã bị bắt đi mất, có người mưu đoạt ngôi vua, phát xuất từ quan hệ lợi và hại của bản thân, quốc sư tự nhiên chỉ còn nước nghe theo lệnh của mạt tướng! Hơn

nữa, không biết lý do tại sao, Kim quốc sư và bảy người đệ tử của ông nghe mạt tướng nói việc này là do Lại tiên sinh sắp đặt kế hoạch thì tính hung hăng đều bay mất, họ ngoan ngoãn nghe theo lời của mạt tướng. Tiên sinh dường như là đại khắc tinh mà trời cho xuống để đối phó họ vậy!

Sử Siêu, Từ Phương Ngọc và mọi người nghe xong mới hiểu rõ tất cả. Họ nghĩ thầm, trận đấu dưới chân núi Thất Phong ở Quận Cao Yến quả nhiên đã nhiếp phục các đại ma đầu này!

Từ Phương Ngọc cười nhẹ nói:

-Kim Quốc Sư và bảy vị đệ tử của ông ta bằng lòng ra tay giúp sức cứu người, sao không cùng đến đây luôn?

Bộc Tán Quỳ cười nói:

-Mạt tướng không biết tại sao. Kim quốc sư và bảy vị đệ tử khi nghe Lại tiên sinh đang ở đây chờ đợi, thì cương quyết không chịu theo chúng tôi, vù một cái họ chuồn mất tiêu, chẳng thấy bóng dáng đâu nữa!

Mọi người nghe xong đều ngạc nhiên, duy có nhóm Sử Siêu là hiểu rõ lý do tại sao. Họ nhớ lại tình hình Lại Bố Y dùng Thất Tinh Ban Nguyệt Đại Long Đồ trừng trị Kim Hột Liệt và bốn tên đại quái thế nào, bất giác đều mỉm cười thích thú. Họ nói thầm, bọn thất quái và cả Kim Hột Liệt chưa được thỏa chí bình sinh, gặp Lại tiên sinh, nếu rủi ro chết sớm thì làm sao đành lòng? Vì thế, họ không dám chạm mặt Lại Bố Y một lần nữa?

Lại Bố Y cười cười, không nói điều gì. Tầm long đại hiệp tính tình đôn hậu, ông biết Kim Hột Liệt và bảy đại quái đã bớt tính hung hăng, nên không muốn vạch rõ chuyện thất bại của họ cho Bộc Tán Quỳ và Hoàn Nhan Cảnh biết. Lại Bố Y trầm ngâm một lúc, rồi cương quyết nói:

-Được rồi, bây giờ bước thứ nhất đã thành công. Chúng ta không còn lo lắng việc hậu hoạn, hãy lập tức tiến hành bước thứ hai ngay bây giờ!

Mọi người không ai phản đối, y theo phương pháp mà làm.

Lại Bố Y ra lệnh cho Bộc Tán Quỳ trở về điều động các tướng sĩ tâm phúc bí mật đến đây. Và sai các huynh đệ Sử Siêu canh phòng chung quanh lăng mộ.

Đợi cho nhân sự tập trung đầy đủ, Lại Bố Y dùng phép "Khử trược tồn tinh" cương quyết di hình hoán ảnh cho ngôi lăng mộ Kim Thái Tổ.

Những người hành sự đều là nhân sĩ tinh anh uy mãnh, vì thế việc làm không đầy nửa ngày thì đã gần xong, chỉ còn lại cái bia đá cũ của Kim Thái Tổ là chưa thay đổi thôi.

Lại Bố Y thấy mọi việc đều diễn biến thuận lợi, trong lòng rất vui mừng, cất tiếng sang sảng gọi:

-Tăng tôn của Kim Thái Tổ là Hoàn Nhan Cảnh hãy nghe lệnh đây!

Hoàn Nhan Cảnh lập đật bước tới, cúi mình xuống nói:

-Hoàn Nhan Cảnh cung kính nhận pháp chỉ!

Lại Bố Y thấy thái độ cực kỳ thành khẩn của Hoàn Nhan Cảnh, lòng rất vừa ý nói:

-Hoàn Nhan Cảnh hãy lập tức dời bia mộ cho mau, từ hướng nam đổi sang hướng chính bắc, sau đó thành tâm cúi đầu bái lạy. Không được sai sót.

Hoàn Nhan Cảnh nghe xong, hồng phúc soi sáng tâm linh, nên không phản đối điều gì, chàng ứng tiếng tuân lệnh, bước tới trước, nhẹ nhàng đưa đôi tay dài như vượn nhấc bổng bia mộ lên, rồi dựng nó lại ở hướng chính bắc, sau đó lấy đất đắp lại, xong thì cúi đầu lễ lạy.

Lại Bố Y đứng uy nghi bất động một chỗ, Hoàn Nhan Cảnh lạy vừa được bảy mươi cái xong, thì đột nhiên việc quái lạ phát sinh.

Người ta trong thấy trên đỉnh lăng mộ, đột ngột bốc lên một vầng khí đỏ tía, giống như khói mây, ngưng tụ trên đỉnh mộ. Lát sau, lại bốc lên một vầng khí đỏ hồng bay đến phủ lấy vầng khí đỏ tía, hai vầng khí xoay tròn quấn lấy nhau, rồi trên đỉnh lăng mộ lại bốc lên những vầng khói màu vàng, và

sương mù màu xanh lục, màu xanh da trời, màu lam, đến lớp khí màu đen, luân phiên bay đến va vào vầng khí đỏ tía đang ngưng tụ bất động. Nhưng vì vầng khí đỏ tía bị va chạm nhiều lần, nên từ từ thay đổi vị trí, rồi lắc lư sắp sửa rơi xuống. Lại Bố Y thấy tình hình như thế, giật mình kinh sợ, vội cất tiếng quát lớn:

-Tằng tôn Hoàn Nhan Cảnh hãy mau cắn đứt ngón tay ngậm máu phun ra mau! Mau lên! Chậm là đại sự sẽ thất bại!

Hoàn Nhan Cảnh vừa nghe xong, không dám do dự, đưa ngón tay giữa lên, cắn mạnh vào cho máu chảy ra, ngậm máu phun ngay ra vào lớp khí bảy màu đang va chạm nhau. Mọi người chợt nghe những tiếng leng keng như sắt thép chạm, tia máu Hoàn Nhan Cảnh phun ra lập tức kết tụ thành một luồng khí màu đỏ tươi, bắn thẳng đến, xuyên qua các luồng khí màu vàng, màu xanh lục, màu xanh da trời, màu lam, màu đen, màu hồng mà vào bên trong kết hợp với luồng khí màu đỏ tía ở trung tâm.

Chính ngay lúc đó, vầng khí đỏ tía gặp được luồng khí đỏ tươi của Hoàn Nhan Cảnh phun ra, lập tức uy thế của nó trở nên hùng hậu, giống như một con rồng đỏ tía bay lượn trên đỉnh ngôi mộ, đuôi của nó mạnh ngàn cân liên tiếp quét các luồng khí vàng, xanh lục, màu xanh da trời, màu lam, màu đen và màu đỏ hồng tan rã hết. Sau đó, con rồng đỏ tía bay quanh trên đỉnh lăng mộ một vòng rồi bỗng hạ xuống, chui vào trong lăng mộ mất dạng.

Đến bấy giờ, Lại Bố Y mới dám thở phào một cái nhẹ nhõm, ông đưa tay lên trán vuốt mồ hôi lạnh, nói:

-Việc xong rồi, tuy gặp khó khăn, nhưng cuối cùng cũng thành công viên mãn.

Hoàn Nhan Cảnh bật người đứng dậy, nói:

-Lại tiên sinh có thần kỹ vô song, khiến cho ai nấy đều bái phục. Nhưng trong lúc tại hạ bái lạy, thì các lớp khí đủ màu bốc lên từ trong lăng mộ, thực sự là điềm gì thế?

Lại Bố Y mỉm cười nói:

-Lớp khí màu đỏ tía là khí của chân long, còn tất cả các lớp khí màu khác đều là trọc khí của những kẻ vì quyền lợi mà muốn tranh đoạt ngôi vị, chúng vây khẩn luồng khí màu đỏ tía của chân long. Hoàn Nhan vương tử thấy những linh ảnh đó chắc cũng hiểu ý nghĩa vừa rồi!

Hoàn Nhan Cảnh suy nghĩ giây lát, rồi chợt hiểu rõ, nói:

-Theo lời của Lại tiên sinh, không lẽ lăng mộ trước đây là nơi kết tụ hỗn hợp giữa thanh khí của chân long và các trọc khí khác. Nhưng sau khi trải qua đại pháp dị hình hoán ảnh này, thanh khí của chân long đã quét sạch các trọc khí rồi phải không? Như thế thì phúc lớn bằng trời. Nhưng không biết thanh khí của chân long có thể bảo tồn trướng cửu hay sớm bị suy vong? Xin tiên sinh thẳng thắn khải thị cho tại hạ!

Lại Bố Y nghe câu nó đó, ông trầm ngâm không nói. Nhưng thấy thái độ cực kỳ thành khẩn của Hoàn Nhan Cảnh và biết chàng ta có chân mệnh thái tử nối ngôi vua sau này, nên không nỡ khước từ, dành tiết lộ đôi điều. Ông hỏi:

-Vừa rồi Hoàn Nhan vương tử lạy được bao nhiêu lạy trước mộ bia?

Hoàn Nhan Cảnh suy nghĩ giây lát, rồi nói:

-Tại hạ nhớ mang máng hình như đã lạy được bảy mươi lần, thì thấy đỉnh mộ bốc lên các luồng khí nên kinh ngạc mà ngừng lại. Không biết việc lạy này có quan hệ gì với khí số của Kim triều?

Lại Bố Y thở một hơi dài, muốn nói lại thôi. Nhưng cuối cùng ông cũng nói:

-Người ta nói cửu cửu thì quy chân, là số trường cửu, nhưng vương tử vừa rồi chỉ có thể lạy bảy mươi lần. Con số bảy mươi này chính là khí số tồn tại của Kim Triều vậy.

Hoàn Nhan Cảnh vừa nghe xong đã kinh sợ nói:

-Con số bảy mươi có ý nghĩa thực sự là gì? Bảy mươi ngày

hay bảy mươi năm? Hay là bảy mươi giáp tý?

"Bảy mươi giáp tý" tức là con số mà Hoàn Nhan Cảnh hy vọng trong lòng, đó là tâm lý của con người.

Lại Bố Y chỉ mỉm cười nhẹ, nói:

-Đại sự đã thành thì cách cục đã định. Tất cả mọi việc ngày sau sẽ ứng nghiệm không sai. Hoàn Nhan vương tử hà tất phải lo trước làm gì? Chúng ta hãy làm trọn bổn phận con người, trên không thẹn với trời, dưới không thẹn với đất là được.

Hoàn Nhan Cảnh nghe xong, tuy còn mù mịt không hiểu, nhưng không dám hỏi tiếp. Chàng ta suy nghĩ một lúc rồi cười lớn, thẳng thắn nói:

-Đúng lắm! Chí lý lắm! Chúng ta hãy làm trọn phận sự con người trước cái đã rồi tính sau. Bây giờ phải tiến hành thế nào đây? Xin Tiên sinh chỉ giáo.

Lại Bố Y thấy Hoàn Nhan Cảnh thừa hưởng được phong độ của cha, tính tình khoát đạt, trọng lòng bất giác khen thầm, nên nói:

-Bước thứ nhất và bước thứ hai đã thành công, bây giờ là lúc quyết chiến quyết thắng. Ta tiến hành việc cứu giá ngay bây giờ, nhưng phương cách hành động như thế nào, Lại mỗ nhất thời chưa có kế hoạch cụ thể, điều này Hoàn Nhan vương tử cần phải đích thân điều động.

Hoàn Nhan Cảnh trầm ngâm giây lát, rồi nói:

-Muốn cứu phụ hoàng, trước nhất phải biết tông tích của người. Bây giờ chúng ta bắt tay vào việc tìm kiếm tông tích của người, các vị thấy sao?

Bộc Tán Quỳ nói:

-Theo tin tức mà mạt tướng nắm được, biến cố này có quan hệ trực tiếp với đại thái tử và binh mã đại nguyên soái. Nhị vương gia muốn thám thính tông tích của hoàng thượng, cần phải phăng dấu vết từ hai nơi này.

Hoàn Nhan Cảnh gật đầu nói:

-Căn cứ vào nhân chứng và vật chứng mà Từ huynh đệ và Đường huynh đệ đã nắm được, quả nhiên đại vương huynh và tam vương đệ đã dâm loạn với Bành phi và Hách phi. Bốn người đã cấu kết với nhau để đưa bản vương vào chỗ chết, mục đích của họ là chặt đứt cánh tay của phụ hoàng để mưu đoạt ngôi vua. Nhưng đại vương huynh đã là thái tử, việc lên ngôi chỉ là sớm hay muộn mà thôi. Tại sao huynh ấy lại mạo hiểm mưu đoạt ngôi vua làm gì?

Lúc bấy giờ, Chiêu Dương công chúa từ lúc đến đây chưa nói lời nào, liền lên tiếng trả lời Hoàn Nhan Cảnh:

-Nhị vương huynh ơi là nhị vương huynh! Không lẽ mấy ngày nằm trong thiên lao, đã xoi mòn hết trí tuệ của nhị vương huynh rồi sao?

Nhị vương huynh vốn biết mình là đô nguyên soái, tay nắm binh quyền, lúc nào cũng có thể thay thế đại vương huynh mà làm thái tử. Vì thế đại vương huynh cấu kết với Bành phi và Hách phi, vu oan cho nhị vương huynh có hành động vô lễ với hai người để đưa nhị vương huynh vào chỗ chết.

Nếu nhị vương huynh chết rồi, đại vương huynh có thể ăn ngon ngủ yên. Nhưng kế này không phải là do đại vương huynh bày ra mà do hoàng bá Hoàn Nhan Duẫn. Bởi vì nhị vương huynh là người độc nhất đủ sức đối kháng với ông ta, nên người ông ta muốn giết cũng chính là nhị vương huynh đấy!

Hoàn Nhan Cảnh nghe xong, đã hiểu rõ tất cả, nên nói:

-Cho nên họ cấu kết với nhau, đào sẵn một cái hố, đẩy ta vào chỗ chết. Nhưng việc này nhờ Lại tiên sinh và các vị huynh đệ đây ra tay giúp sức, điều tra được sự dâm loạn của đại vương huynh với Bành phi. Đại vương huynh đêm đó biết đại sự đã không ổn nên ra tay "tiên hạ thủ vi cường", bắt cóc phụ hoàng đi, rồi sau đó lấy địa vị thái tử lâm triều nhiếp chính, giả mạo thánh chỉ. Nhưng hoàng cung cấm vệ quân canh phòng nghiêm mật, đại vương huynh sao dễ dàng bắt cóc

được phụ hoàng đem đi vậy?

Hoàn Nhan Bình thở dài nói:

-Lúc đó, phủ đô nguyên soái chỉ còn có Bộc tướng quân trấn giữ. Nếu hoàng bá ra tay giúp sức, thì nhị vương huynh nghĩ xem, họ muốn bắt cóc phụ hoàng có dễ như lật bàn tay không?

Hoàn Nhan Cảnh vừa nghe xong, đã hiểu nên nói:

-Việc này đúng là như thế, nhưng bây giờ, khổ nỗi là không có bằng chứng. Đại vương huynh đã thay thế phụ hoàng lâm triều nhiếp chính, thiên hạ dường như đã lọt vào tay của hai người này. Trước mắt phụ hoàng đang gặp nguy hiểm, chúng ta phải làm sao đây?

Lại Bố Y mỉm cười nói:

-Về điểm này Hoàn Nhan vương tử cứ an tâm. Lại mỗ bảo đảm Kim Thế Tông vẫn bình an vô sự, sinh mệnh không có gì nguy hiểm đâu!

Hoàn Nhan Cảnh nghe xong, liền cương quyết nói:

-Được lắm! Lại tiên sinh đã phán đoán như vậy, chúng ta hãy đi cứu phụ hoàng trước, rồi sẽ tính sau!

Bấy giờ, Hoàn Nhan Cảnh và Lại Bố Y cùng kết hợp thành một cánh đến Bạch Long miếu cạnh lăng mộ Kim Thái Tổ. Nơi đây làm bộ chỉ huy, Hoàn Nhan Cảnh ra lệnh cho Bộc Tán Quỳ lập tức trở về phủ đô nguyên soái điều động thuộc hạ toàn lực truy tìm nơi giam giữ của Kim Thế Tông. Đồng thời, Lại Bố Y yêu cầu Từ Phương Ngọc và Đường Thanh Bình hiệp lực, tới lui để truyền tin tức cho nhau. Đồng thời đột nhập hoàng cung một lần nữa, điều tra tỉ mỉ tất cả những đầu mối đáng nghi.

Bộc Tán Quỳ, Từ Phương Ngọc, Đường Thanh Bình lãnh lệnh lập tức ra đi. Trong Bạch Long miếu bấy giờ chỉ còn lại anh em Hoàn Nhan Cảnh, Lại Bố Y, Sử Siêu, Nguyễn Bích Nương, Tư Mã Phúc và Lý Nhị Ngưu.

Sử Siêu thấy quân tinh nhuệ phái đi hành sự, chỉ còn một mình chàng ở lại Bạch Long miếu, nên không nhẫn nại được,

lên tiếng hỏi Lại Bố Y:

-Lại tiên sinh, có việc gì cứ sai khiến, chớ để Sử mỗ ngồi không, chẳng có việc gì để làm đấy!

Lại Bố Y mỉm cười nói:

-Hiện giờ, Bạch Long miếu đã trở thành tổng hành dinh chỉ huy, trách nhiệm bảo vệ này, không lẽ không quan trọng lắm sao?

Sử Siêu đáp:

-Chỗ này rất xa kinh thành, kẻ gian làm sao phát hiện được? Sử mỗ ở đây sợ không có đất dụng võ mà thôi!

Lại Bố Y cười nhẹ nói:

-Sử huynh đệ chớ nên khinh địch như thế. Nếu Lại mỗ dự đoán không sai, Hoàn Nhan vương tử mới trừ được một đại nạn, hiện giờ còn một nguy hiểm sắp tới trước mắt. Nếu Sử huynh đệ đi rồi, tổng hành dinh này chắc phải chơi trò không thành kế vậy!

Sử Siêu nghe xong, chàng hiểu Lại Bố Y tiên đoán như thần, nên không dám xem thường, đành im lặng không nói gì nữa.

Hoàn Nhan Cảnh cảm thán, nói:

-Các vị vì phụ hoàng của tại hạ mà ra tay hiệp nghĩa, quả thực tại hạ cảm kích vô cùng.

Sử Siêu cười lớn nói:

-Ai vì chúa nấy, vương tử vì chuyện phụ hoàng, còn Sử Siêu chỉ vì Lại tiên sinh. Đối với Sử mỗ mà nói, lời tiên sinh nói ra nặng như núi Thái Sơn, Sử mỗ nào dám không tuân theo.

Hoàn Nhan Cảnh bây giờ đã hiểu rõ bản tính của nhóm Sử Siêu, tất cả đều giống như Lại Bố Y, họ là những hiệp khách giang hồ. Chàng ta thấy Sử Siêu thẳng thắn như vậy, cũng cười lớn mà nói:

-Đúng lắm! Chí lý lắm! Ai vì chúa nấy. Rất may phụ hoàng tại hạ được kết giao với Lại tiên sinh. Vì thế Sử huynh đệ không thể không đem toàn lực ra tương trợ. Được lắm, sảng

khoái lắm! Nếu cơn nguy hiểm này qua được, bổn vương sẽ cùng Sử huynh uống ba trăm chén rượu mới thôi!

*****

Thấm thoát nửa ngày đã trôi qua. Bây giờ đã là hoàng hôn!

Bộc Tán Quỳ, Từ Phương Ngọc và Đường Thanh Bình từ khi ra đi đến giờ vẫn chưa có tin tức gì về.

Trong Bạch Long miếu, không những anh em Hoàn Nhan Cảnh bất an, mà ngay cả Sử Siêu, Nguyễn Bích Nương cũng bắt đầu lo cho hai huynh đệ của mình. Tư Mã Phúc và Lý Nhị Ngưu ngồi bên cạnh Lại Bố Y, sự tình từ khi diễn biến đến giờ, không cho phép họ nhúng tay vào, nên họ cảm thấy không có gì vướng mắc. Lại Bố Y tuy bên ngoài sắc mặt vẫn bình thản, nhưng trong lòng dần dần có cảm giác bất an.

Mặc dù Lại Bố Y đoán chắc sinh mệnh của Kim Thế Tông không có gì nguy hiểm, nhưng bây giờ mới là buổi tối, sự đổi vận khí của Kim Thế Tông phải đến giờ chính ngọ ngày mai mới thực sự ứng nghiệm. Cho nên, giờ này vẫn chưa có tin tức gì về hoàng thượng, điều này ngoài dự liệu của Lại Bố Y.

Chính ngay lúc đó, trong bầu không khí vắng lặng, Sử Siêu chợt lên tiếng, giọng rất khẻ:

-Không ổn rồi! Có những con vật lạ đang tiến tới Bạch Long miếu này!. . .Ủa? Thực sự là những động vật gì thế? Chúng từ khắp bốn phía mà tiến nhanh tới đây!

Âm thanh câu nói của Sử Siêu chưa dứt, chàng vừa muốn ra ngoài quan sát, thì ngay lúc đó, ở khoảng cách mấy mươi trượng ngoài Bạch long miếu, một người nhẹ nhàng đặt chân xuống đất, không gây một tiếng động nào, chỉ nghe hắn cất tiếng cười dài.

Vừa tiếp xúc với nhãn quang của hắn, Sử Siêu giật mình. Thì ra, dựa vào ánh mắt của người này, Sử Siêu đã đoán chắc chàng đã từng giao đấu với hắn một lần, hắn chính là Đại

Mạc Xà Yêu. Mặc dù lúc đó hắn lấy vải đen che mặt nhưng không che được nhãn quang lạnh lùng tàn nhẫn của hắn. Bằng vào tuyệt kỹ "Ngưng thần bổ âm", bất cứ ánh mắt và giọng nói của người nào đã lọt vào lỗ tai và cặp mắt của Sử Siêu, chàng không bao giờ quên.

Hơn nữa, người này dường như không cần che giấu thân phận, hắn dường như nương tựa vào một thế lực nào đó nên có vẻ không úy kỵ gì.

Hoàn Nhan Cảnh không biết mặt người này nên chàng và Lại Bố Y không hiểu sự lợi hại của hắn.

Hoàn Nhan Cảnh tuy là con vua, nhưng nền tảng võ công của chàng rất vững chắc, thấy người này đứng ở ngoài miếu, tuy biết hắn không có ý tốt, nhưng với sức một mình hắn, chàng tự hiểu hắn không thể thắng được chàng và hai huynh muội Sử Siêu.

Hoàn Nhan Cảnh đứng phắt lên phóng mình ra ngoài nhanh như chớp. Sử Siêu muốn ngăn cản cũng không kịp, đành phải cùng Lại Bố Y và mọi người vội vã bước nhanh ra.

Hoàn Nhan Cảnh quả nhiên dày dạn kinh nghiệm chiến trận, liếc mắt nhìn qua, đã biết người này đến đây khiêu chiến, nên cười nhạt nói:

-Người đến đây là ai? Nếu muốn tìm Hoàn Nhan Cảnh này, thì xin cứ thẳng thắn nói ra!

Nhưng người đó, mình mặc áo màu tro khoanh tay hất mặt nhìn lên trời, im lặng không trả lời. Sử Siêu thấy thái độ hách dịch của hắn, chàng cười lạnh nói:

-Đừng có làm trò ma quỷ. Người khác không nhận ra ngươi, không lẽ Sử Siêu này không biết được đại danh tàn ác của ngươi là "Đại Mạc Xà Yêu" hay sao?

Sử Siêu vừa nói ra lời đó, Hoàn Nhan Cảnh đã cảm thấy ớn lạnh, chàng tuy chưa từng gặp mặt Đại Mạc Xà Yêu, nhưng đã từng nghe người ta nói về sự lợi hại của hắn. Bốn chữ "Đại Mạc Xà Yêu" còn đáng sợ hơn loài ma quỷ, bởi vì nói tới bốn

chữ đó là phải liên tưởng ngay đến "tử thần".

Hoàn Nhan Cảnh nghiêm nghị nói:

-Các hạ chính là Đại Mạc Xà Yêu sao? Nhưng không biết các hạ đến đây có dụng ý gì?

Đại Mạc Xà Yêu cuối cùng cũng lên tiếng, nhưng hắn không phải nói với Hoàn Nhan Cảnh, mà lại quay về hướng Sử Siêu cười một tiếng rất dài, rất nham hiểm:

-Tiểu tử ngươi quả nhiên cũng có chút bản lĩnh, chỉ cần nhìn qua một lần đã không quên. Chưởng pháp của ngươi cũng là tuyệt kỹ, ngay cả lão phu mà còn luống cuống cả chân tay, nhưng việc đó qua rồi. Chưởng pháp của ngươi sẽ không còn tác dụng, bởi vì ngươi vốn không còn cơ hội để thi triển nó được nữa!

Sử Siêu thấy Đại Mạc Xà Yêu dám một mình xuất hiện, biết hắn có một chiêu sát thủ lợi hại, không xuất thì thủ thôi, một khi xuất thủ sẽ vô cùng khủng khiếp, nhưng bản tính của Sử Siêu rất ngoan cường, giống như bộ "Lạc diệp phi hoa hồ điệp chưởng" của chàng, đối thủ càng mạnh bao nhiêu thì nó càng mạnh lên bấy nhiêu.

Sử Siêu cười nhạt nói:

-Nếu ta xuất chưởng bây giờ thì sao? Ngươi có đủ khả năng ứng phó không?

Đại Mạc Xà Yêu cười quái dị nói:

-Tiểu tử! Tốt nhất là ngươi đừng thử!

Sử Siêu lạnh lùng nói:

-Tại sao ta không dám thử? Nếu ta xuất chưởng thì diệu pháp của ngươi sẽ không còn linh nghiệm nữa, bởi vì ngươi vốn không còn cơ hội để thi triển nó.

Đại Mạc Xà Yêu ngẩng mặt lên trời cười lớn:

-Trong đời lão phu chỉ chịu lép vế một lần thôi, đó là lần đầu gặp tiểu tử ngươi. Lão phu làm sao dám phạm sai lầm lần thứ hai. Nếu ngươi nhìn kỹ chung quanh, từ trái qua phải từ trước ra sau, thì ngươi sẽ không dám vọng động làm càn. Tốt

nhất là ngoan ngoãn đứng yên một chỗ, nếu không, tất cả những người bên cạnh ngươi sẽ không thể nào cử động được nữa.

Sử Siêu, sự thực biết rõ lời của Đại Mạc Xà Yêu không phải là giả dối, dù dọa, bởi vì trước khi Đại Mạc Xà Yêu xuất hiện, chàng đã phát giác có vô số động vật nhẹ nhàng bò tới dinh trại của chàng. Thoạt đầu, Sử Siêu không thể xác định chúng là động vật gì, nhưng ngay khi thấy Đại Mạc Xà Yêu xuất hiện, chàng đã hiểu chúng là gì. Bởi vì chàng nhớ đến màn kịch ở con đường cổ Hàm Dương, đối diện với vô số rắn độc đang bao vây, dù cho chàng có bản lĩnh thông thiên cũng không tài nào bảo vệ cho Lại Bố Y và mọi người được an toàn.

Quả nhiên Sử Siêu không vọng động, chàng không phải là không dám động, mà là không thể động. Động một cái thôi, thì những con rắn độc chắc chắn sẽ động theo, trừ Sử Siêu ra, những người đang ở hiện trường sợ rằng sẽ không có người thoát khỏi cái chết. Ngay cả cao đồ của Linh Ẩn đại sư là Nguyễn Bích Nương cũng không thoát được. Bởi vì nàng rất sợ rắn, thấy rắn là tay chân nàng bủn rủn, tay chân đã bủn rủn thì vô phương thi triển võ công, dù cao tuyệt cỡ nào, màn kịch trước đây đã chứng minh điều này.

Lại Bố Y và mọi người cũng không có cơ hội để đào thoát, ngay cả Hoàn Nhan Cảnh, bởi vì chàng ta chỉ tinh thông thao lược chiến trường, luận về võ công chàng chưa sánh kịp Nguyễn Bích Nương. Người duy nhất có thể cứu được bản thân chỉ một mình Sử Siêu, bởi vì bộ chưởng Hổ Điệp của chàng có thể vây khốn Đại Mạc Xà Yêu, một khi chủ nhân bị vây khốn thì hàng ngàn hàng vạn con rắn độc dĩ nhiên sẽ không dám bò đến gần.

Nhưng Sử Siêu cũng biết rằng, cho dù chàng không động, Đại Mạc Xà Yêu cũng sẽ không nương tay, cuối cùng mọi người cũng khó tránh được cái chết. Hơn nữa, thời gian càng kéo dài, thì càng có lợi cho Đại Mạc Xà Yêu. Hiện giờ trời đã

dần dần u tối, một khi màn đêm buông xuống thì ngàn vạn con rắn độc sẽ không ngại tấn công, tình thế Sử Siêu và mọi người càng thêm bất lợi, Sử Siêu nghĩ tới đó bất giác rùng mình.

Nhưng Hoàn Nhan Cảnh hầu như không thấy cái nguy cơ chết người trước mặt, chàng ta hình như đang sử dụng kế hoãn binh. Hoàn Nhan Cảnh dĩ nhiên đã thấy rõ vẻ do dự của Sử Siêu và kẻ mà Đại Mạc Xà Yêu uý kỵ là Sử Siêu. Vì thế Hoàn Nhan Cảnh chỉ có thể dùng kế hoãn binh để đối phó với chiêu sát thủ lợi hại của Đại Mạc Xà Yêu đã chuẩn bị trước, tuy hắn chỉ xuất hiện một mình, nhưng đàng sau lưng hắn còn ẩn phục bao nhiêu điều nguy hiểm.

Nghĩ tới đó, Hoàn Nhan Cảnh bật cười lạnh lùng, cố ý không đếm xỉa đến vẻ cuồng ngạo của Đại Mạc Xà Yêu, cất tiếng hỏi:

-Các hạ dám một mình xuất hiện, tất nhiên đã có chỗ dựa nên không có gì sợ hãi, không lẽ ngay cả mục đích đến đây cũng không dám nói ra sao?

Đến lúc này, Đại Mạc Xà Yêu mới di chuyển tia mắt hung ác âm độc của hắn chiếu lên mặt của Hoàn Nhan Cảnh, rồi cười hắc hắc nói:

-Ngươi là đô nguyên soái nhị vương gia Hoàn Nhan Cảnh gì đó phải không? Hắc hắc! Cứ ngỡ ngươi có ba đầu sáu tay gì đó, té ra cũng chỉ xoàng xĩnh thế này. Có người thỉnh cầu lão phu, nói rằng Hoàn Nhan Cảnh từ thiên lao trốn thoát rồi. Ngươi đã trốn thoát cái chết một lần, nhưng không trốn thoát được lần thứ hai đâu. Lão phu đến đây, mục đích chỉ để nói câu đó với ngươi mà thôi.

Hoàn Nhan Cảnh cười nhạt nói:

-Nói như thế có nghĩa là các hạ được người khác yêu cầu đến đây để giết người, có đúng không?

Đại Mạc Xà Yêu cười quái dị nói:

-Đúng thì sao? Lão phu giết người, bình sinh chỉ vì hai thứ.

Người đó đã thỏa mãn cho lão phu hai thứ đó, thì dĩ nhiên lão phu sẽ bằng lòng giúp ông ta.

Hoàn Nhan Cảnh hỏi:

-Hai thứ đó là gì?

Đại Mạc Xà Yêu cười lạnh lùng đáp:

-Dĩ nhiên là vàng bạc và mỹ nhân! Ngươi nghĩ xem, trên đời còn có gì quý hơn hai thứ đó chứ?

Hoàn Nhan Cảnh cười nhẹ, nói:

-Giả như bổn vương cũng có thể thỏa mãn hai yêu cầu của các hạ, các hạ có thể vì bổn vương mà đi giết người không?

Đại Mạc Xà Yêu cương quyết lắc đầu:

-Không thể được!

Hoàn Nhan Cảnh hỏi:

-Tại sao không thể được. Các hạ được một, tại hạ tặng cho các hạ gấp đôi. Như vậy không thể làm cho các hạ thay đổi chủ ý sao?

Đại Mạc Xà Yêu đáp:

-Không thể được. Bởi vì lão phu giết người cũng có quy củ: Người nào nhanh chân thì được trước, tuyệt đối không hối hận. Lão phu đã đáp ứng trước với người khác, thì dù ngươi đem ngôi vua lại cho ta, cũng không thể làm ta thay đổi ý kiến!

Lại Bố Y chợt lên tiếng hỏi:

-Nhưng người mà bằng hữu cần phải giết là hoàng đế nước Kim thì sao?

Đại Mạc Xà Yêu không biết Lại Bố Y, nên cười ha hả nói:

-Bây giờ thì không phải. Người đó không muốn để cho Hoàn Nhan Cảnh tồn tại trên thế gian này, ngay những người bên cạnh của Hoàn Nhan Cảnh cũng không ngoại lệ. Ngươi là ai? Xem ra ngươi giống một tên đạo sĩ thối thì phải! Nhưng cũng không cách nào khác được, chỉ có thể chết theo Hoàn Nhan Cảnh cho vui. Nên ngươi có trách thì trách bản thân mình không được may mắn mới đứng bên cạnh Hoàn Nhan Cảnh.

Lại Bố Y mỉm cười nói:

-Lại mỗ tự biết việc sống chết của mình, không cần các hạ phải nhọc công lo lắng. Nhưng Lại mỗ có một việc chưa hiểu rõ, nếu như hiểu rõ được việc này, dù Lại mỗ có chết cũng không oán hận!

Đại Mạc Xà Yêu có lẽ lần thứ nhất nghe câu nói hàm ẩn đầy huyền cơ của Lại Bố Y, nhưng thực sự không hiểu rõ, nên hắn chớp chớp mắt hỏi:

-Có việc gì cứ nói thẳng ra, chớ có ấp a ấp úng làm gì?

Lại Bố Y thấy người này tuy hung hăng nhưng lại có tâm tính bộc trực, nên gật đầu nói:

-Như vậy, người sai các hạ đi cướp ngọc bội của công chúa cũng chính là người sai các hạ đi giết người ngày hôm nay, có đúng không?

Đại Mạc Xà Yêu đáp:

-Không sai! Cùng là một người, thế thì sao?

Lại Bố Y mỉm cười nói:

-Thế thì Lại mỗ hiểu rõ rồi! Chủ nhân của các hạ nhất định là Kim triều binh mã đại nguyên soái Hoàn Nhan Duẫn. Bởi vì người che mặt đi với ngươi hôm ở con đường cổ Hàm Dương, chính là đệ nhất dũng sĩ A Cốt Đả Liệt dưới trướng của ông ta, có phải không?

Đại Mạc Xà Yêu cười hắc hắc, nói:

-Các ngươi tự cho mình là thông minh. Trước cướp thiên lao, sau sai người cứu giá, nhưng hành động của các ngươi đã bị họ nắm rõ như trong lòng bàn tay. . .

Hoàn Nhan Cảnh nóng nảy hỏi:

-Như thế, tại sao hắn lại để cho bổn vương an toàn thoát khỏi thiên lao?

Đại Mạc Xà Yêu cười lớn nói:

-Đây chẳng qua chủ nhân ta dùng kế trước thả sau bắt, cố ý mở một miệng lưới cho ngươi chạy thoát, để tiện bắt những người tâm phúc của ngươi một lần cho trọn ổ mà thôi.

Hoàn Nhan Cảnh nghiến răng nói:

-Như thế người có mưu kế gian xảo đó, ngoài Hoàn Nhan Duẫn ra, còn có người nào nữa?

Đại Mạc Xà Yêu cười lớn nói:

-Ngoại trừ anh em ruột của ngươi ra, khắp thiên hạ này còn ai dám động tới ngươi và lão vua cha của ngươi chứ? Bây giờ thì tất cả đã thành định cuộc, thằng anh cả của ngươi đã lâm triều nhiếp chính thay thế lão vua già. Bác ruột của ngươi, phụng chỉ tiếp nhận phủ đô nguyên soái chỉ huy đội cấm vệ quân. Triều đình nước Đại Kim đều rơi vào tay của hai người đó, còn nữa, ngươi tuyệt đối không thể sống sót mà rời khỏi chỗ này. Một khi ngươi chết rồi, thì lão vua cha của ngươi cũng lập tức rơi đầu đi theo ngươi. Sự tình đã đến nước này, Hoàn Nhan Cảnh ơi là Hoàn Nhan Cảnh! Ngươi còn hy vọng được may mắn mà thoát sao? Có trách thì trách thằng vua cha của ngươi đã đui mù không thấy được việc gì hết.

Hoàn Nhan Cảnh nghe xong, uất ức đến nỗi lảo đảo muốn té, chàng tuy biết việc này có liên quan đến đại vương huynh và hoàng bá của mình, nhưng chàng thực sự không ngờ sự tình diễn biến đến hoàn cảnh tuyệt vọng này.

Chiêu Dương công chúa lúc bấy giờ cũng thực sự cảm thấy kinh hoàng, nàng đã chính mắt thấy sự lợi hại của Đại Mạc Xà Yêu. Phương pháp điều khiển độc xà không ai có thể chống cự lại được. Nếu không, đại vương huynh và hoàng bá không trọng dụng con người cùng hung cực ác này như vậy. Nhưng Hoàn Nhan Bình thấy Hoàn Nhan Cảnh giận đến muốn ngã quỵ, nàng phẫn nộ quát lớn:

-Ngươi là con người không biết phải trái, tốt xấu gì cả! Ngươi cũng là con dân nước Đại Kim, mắt thấy triều đình rơi vào tay kẻ gian ác, lại trợ Trụ làm ác, không lẽ ngươi không sợ người ta chê cười sao?

Đại Mạc Xà Yêu cười ha hả nói:

-Lão tử ta bất cần ai làm vua. Lão tử chỉ biết ai tặng cho ta vàng bạc và mỹ nữ là đủ rồi, người ta chê cười có quan hệ gì

chứ? Nếu người nào cho ta tiền bạc thì trong thiên hạ, người nào hắn muốn giết thì ta cũng có thể giết được cả.

Lại Bố Y nghe xong, biết người này đúng là tên cùng hung cực ác nhất trên giang hồ, việc gì hắn cũng dám làm. Nên thừa lúc Đại Mạc Xà Yêu đối đáp với anh em Hoàn Nhan Cảnh, ông khẽ giọng nói với Sử Siêu:

-Sử huynh đệ có nắm chắc chế ngự được tên này không?

Sử Siêu cười khổ nói:

-Con người này rất giỏi điều khiển các loài rắn độc. Lúc hắn phát động thì có cả ngàn vạn con rắn độc bò tới, dù cho ba đầu sáu tay cũng khó chống cự với chúng. Sử mỗ có giết được hết chúng, cũng sợ rằng những người có mặt nơi đây khó thoát chết, vì lý do đó Sử mỗ còn do dự chưa dám động thủ. Còn võ công của hắn, Sử Siêu đủ sức đối phó.

Lại Bố Y nghe tới hai chữ "rắn độc" là đã rùng mình ớn lạnh, vì nhớ đến cảnh tuyệt vọng khi ông bị rắn độc cắn suýt vong mạng. Đồng thời ông chợt hiểu rõ nguyên nhân tại sao tai nguy của Kim Thế Tông vừa thoát lui, lại chuyển nghịch trở lại.

Lúc bấy giờ trời đã tối, chung quanh Bạch Long miếu đều vắng vẻ, nhưng các loài côn trùng kêu lên nghe rất rõ ràng, càng làm cho chốn sơn lâm trở nên ghê rợn.

Lại Bố Y nghiến răng nói:

-Nhân lúc hắn chưa phát động tà pháp, chúng ta có thể xông ra được không?

Sử Siêu thở dài nói:

-Tuyệt đối không thể. Bởi lão yêu quái này chiếm ưu thế trước một bước, hắn đã điều động rắn độc bao quanh đây rồi. Chúng ta khó sống sót mà rời khỏi nơi đây.

Lại Bố Y nghe xong, bất giác cười khổ nói:

-Lại Bố Y ơi là Lại Bố Y! Uổng công ngươi tự khoe khoang đã hiểu thấu huyền cơ, thế mà bị người ta đẩy vào thế vô kế khả thi, rơi vào cảnh tuyệt vọng chờ chết!

LONG XÀ GIAO ĐẦU

Lại Bố Y vừa nói ra câu đó, Tư Mã Phúc, Lý Nhị Ngưu biết ngay lần này thực sự đã cùng đường. Từ ngày hai người theo Lại Bố Y hành tẩu giang hồ đến nay, nguy hiểm nào họ cũng đã trải qua, nhưng chưa bao giờ thấy ông hốt hoảng tuyệt vọng như vậy. Ngay Lại Bố Y cũng cảm thấy tuyệt vọng thì hai người làm sao có tư tưởng may mắn sống sót.

Lúc bấy giờ, không phải chỉ có Tư Mã Phúc, Lý Nhị Ngưu tuyệt vọng, thậm chí người độc nhất có thể đối phó với Đại Mạc Xà Yêu là Sử Siêu cũng cảm thấy tuyệt vọng, bởi vì chàng phát giác hắn đã phát động thế trận độc xà.

Đại Mạc Xà Yêu chợt ngẩng mặt lên trời, hai bàn tay chắp trước ngực, dường như đang cầu nguyện với trời. Sau đó hắn cúi đầu xuống, hai tay buông thõng, dường như cầu nguyện với đất. Thái độ của hắn cực kỳ thành khẩn, giống như một tín đồ đang đứng cầu nguyện bái lạy vị giáo chủ của mình.

Sau đó, Đại Mạc Xà Yêu cung tay, bao quyền chuyển theo bốn hướng đông nam tây bắc vái chào.

Sử Siêu, Lại Bố Y, Hoàn Nhan Cảnh và mọi người lúc bấy giờ dường như đã khiếp sợ đến nỗi ai cũng chẳng dám nhúc nhích một bước. Bởi vì họ hiểu rằng, đứng yên bất động còn có thể tạm thời bảo toàn mạng sống, bằng không thì bất cứ hành động nào cũng dẫn đến cái chết thảm khốc ngay lập tức.

Lúc bấy giờ, Đại Mạc Xà Yêu đứng theo thế Kim Kê Độc Lập, ngón trỏ tay mặt chỉ xuống đất, cấp tốc vẽ một vòng tròn. Sau đó hắn đột nhiên đứng im, hai chân xoạc bằng hai vai, mắt nhìn thẳng về phía trước, thở đầy ngực đầy lưng, hai tay buông xuống, hai bàn tay chồng lên nhau ngang trước bụng bảo vệ đan điền, dường như đang ngưng thần tập trung nội lực.

Đột nhiên, Đại Mạc Xà Yêu hất đầu mạnh một cái, cặp mắt

như điện chớp, chiếu lóng lánh về phía trước mặt, bụng của hắn thình lình phình lên xẹp xuống liên tục, giống như con ếch đang giận dữ.

Đột nhiên Đại Mạc Xà Yêu chu mỏ ra, phun ra một luồng chân khí. "Xùy. . ." một tiếng huýt dài phát ra. Tiếng huýt càng lúc càng khẩn cấp, càng lúc càng vang dội, màng nhĩ mọi người bị chấn động muốn điếc cả tai, lông tóc đều dựng đứng. Tiếng huýt của hắn vượt qua bình nguyên, xuyên qua sơn cốc, lướt qua triền núi, băng qua rừng rú, lan toả vào không gian vô tận.

Sau tiếng huýt của Đại Mạc Xà Yêu, tất cả âm thanh núi rừng đều im phăng phắc, ngay cả các loài côn trùng cũng đều kinh hoàng bặt luôn tiếng kêu bình thường của chúng.

Cái im lặng nhuốm đầy không khí của thần chết, của cảnh địa ngục âm u.

Lại Bố Y và mọi người đều cảm nhận cái vắng lặng của tử vong, nhưng họ không có một chút khả năng đối kháng. Cái chết không đáng sợ, cái đáng sợ là trạng thái chờ đợi cái chết đến.

Nhưng tiếng huýt vào tai, trong cảnh kinh hoàng tuyệt vọng của con người, lại nảy sinh một sức phấn đấu quyết liệt, một sự mong đợi lạ thường, mong đợi một kỳ tích nào đó bất ngờ xuất hiện.

Đột nhiên, trong cảnh hoàn toàn vắng lặng đó, từ một nơi xa xôi nào đó, văng vẳng một âm thanh truyền đến, như âm ba của sóng nước của thuỷ triều. Cái âm ba hải triều đó càng lúc càng gần, những tiếng hú những tiếng gào đủ loại, thế như bài sơn đảo hải, như sấm nổ ầm ầm chuyển tới. Càng lúc âm thanh ầm ầm đó càng tiến gần tới chỗ của Đại Mạc Xà Yêu. Và khi nhìn kỹ, thì ra khắp bốn phía chung quanh, những loài rắn độc đủ các loại, từ các rừng rú, sơn cốc, thảo nguyên, sông rạch, biển cả đang dùng tất cả tốc độ của chúng bò nhanh tới Bạch Long miếu.

Thực sự có bao nhiêu độc xà? Mấy vạn con? Mấy mươi vạn con? Mấy trăm vạn con?

Không ai biết được! Bởi vì không ai có thể đếm được, dù cho có thần nhãn cũng không có đủ can đảm, vì giờ phút này trong cả thiên hạ chẳng có mấy người không kinh hoàng ngất xỉu trước các loài rắn độc.

Tất cả các loài độc xà, lớn có nhỏ có, dài có ngắn có, đen, vàng, xanh, trắng, đỏ, đều nhắm hướng Bạch Long miếu bò tới, vừa ngẩng cao đầu, lưỡi liên tục co duỗi, khò khè. Chẳng bao lâu, chung quanh Bạch Long miếu là một thế giới của loài rắn độc.

Hoàn Nhan Cảnh, Hoàn Nhan Bình, Nguyễn Bích Nương, Tư Mã Phúc, Lý Nhi Ngưu đều chết đứng, trong cơn cực kỳ kinh hoàng họ quên mất cả cảm giác sợ hãi.

Sử Siêu cũng dường như mất hết dũng khí kháng cự, vì ngay cả chàng cũng không thể không thừa nhận, dựa vào cái thân xương thịt của con người mà đấu với trận độc xà này, chỉ là điều ngốc ngếch như nằm mộng vậy thôi.

Lại Bố Y tay chân cũng rụng rời, nhưng tâm trí trái lại cực kỳ sáng suốt, tỉnh táo. Ông liếc mắt nhìn hàng vạn vạn con rắn độc đang trườn mình tới, càng lúc càng gần, rồi đột ngột ngẩng đầu lên trời than dài:

-Đến bây giờ, Lại mỗ cuối cùng mới hiểu rõ Kim Thế Tông vì sao bị vây khổn trong tai kiếp lâu như vậy!

Sử Siêu cười khổ nói:

-Đã đến bước đường cùng này, Lại tiên sinh vẫn còn tâm trí để tìm hiểu tận gốc rễ của tai kiếp này sao?

Lại Bố Y thở dài nói:

-Đúng vậy! Đúng vậy! Cuộc diện trước mắt hoàn toàn ra ngoài dự đoán của Lại mỗ. Lại mỗ vừa nghe đại danh của Đại Mạc Xà Yêu đã nảy sinh ý cảnh giác, bây giờ chính mắt thấy cái xà trận khủng khiếp này, đột nhiên Lại mỗ liễu ngộ tất cả!

Sử Siêu hỏi:

-Lại tiên sinh liễu ngộ được gì?

Lại Bố Y đáp:

-Vạn vật đều có linh khí. Trước mặt hiện giờ có vạn vạn độc xà đến đây hội tụ, đó chính là vạn vạn linh khí ngưng tụ ở đây. Việc này làm rung động cả long khí huyệt mộ của Kim Thái Tổ. Một khi long khí của lăng mộ bị rung động, hậu duệ của Kim Thái Tổ sẽ lập tức có phản ứng, vì thế tai kiếp của Kim Thế Tông đáng lý ra đã được thoái lui bấy giờ lại bị cột chặt. Cũng chính vì thế mà kéo luôn con ông ta và cả bọn chúng ta vào cảnh tai kiếp này. Đây thực sự gọi là chỉ thấy hình bóng của loài rắn mà không thấy hình ảnh của con rồng.

Sử Siêu nói:

-Lại tiên sinh đã thấu rõ được nguyên nhân, có thể tìm được biện pháp phá xà trận này hay không?

Lại Bố Y cười khổ nói:

-Trước vạn vạn con rắn độc này, dù cho Đại La Kim Tiên cũng bó tay, vô kế khả thi. Hiện giờ chỉ có một tia hy vọng độc nhất là xem cung thân mệnh của Kim Thế Tông và Hoàn Nhan Cảnh có linh ứng hay không mà thôi!

Sử Siêu hỏi:

-Nếu có linh ứng thì thế nào? Không có linh ứng thì thế nào?

Lại Bố Y thở dài nói:

-Nếu như linh ứng, chẳng những cha con Hoàn Nhan Cảnh có thể thoát nguy, mà ngay cả chúng ta cũng không lọt vào bụng rắn độc. Nếu không linh ứng, Lại mỗ lần này hoàn toàn thất bại, Kim triều do đó cũng sớm tiêu vong. Thiên hạ từ đây sẽ có chiến hoạ liên miên, không ngày nào ngừng, nhân dân hai nước sẽ không có ngày nào hưởng được cảnh bình an vô sự. Không dè cả đời của Lại mỗ tự phụ, hôm nay lại thất bại trong thế xà trận này.

-Ý! Cái gì thế?

Lại Bố Y chưa dứt lời thì Sử Siêu đột ngột kêu lên. Đến

tình cảnh này, Sử Siêu cũng mất hết dũng khí ngày thường.

Thì ra, lúc bấy giờ, tiếng huýt của Đại Mạc Xà Yêu bỗng nhiên thay đổi, hàng vạn vạn con rắn độc chợt nhảy múa, khò khè, ầm ầm như sóng gào, thác đổ.

Sử Siêu thở dài nói:

-Đại Mạc Xà Yêu đã thúc giục thế trận, chỉ cần làn sóng rắn tràn tới đây, là chúng ta sẽ bỏ mạng tại lăng mộ Kim Thái Tổ này. Dự đoán của Lại tiên sinh, chỉ sợ rằng không có ngày ứng nghiệm.

Quả nhiên, làn sóng độc xà từ từ tràn vào phía Lại Bố Y và mọi người. Càng lúc càng gần, mười trượng, tám trượng, năm trượng. . . Mọi người nhìn thấy, họ chỉ còn cách làn sóng độc xà một khoảng năm trượng nữa mà thôi.

Lại Bố Y chậm rãi nhắm mắt lại, nghĩ thầm trong bụng:

-Thôi! Thôi! Lại mỗ hôm nay phải thua trận này, nhắm mắt mà chết, còn hơn mở mắt chứng kiến cảnh thê thảm của mọi người.

Hoàn Nhan Bình lúc đó đã bủn rủn tay chân ngã quỵ xuống đất. Nàng là một công chúa, dù có nằm mộng cũng không thể ngờ trên đời lại có cảnh tượng khủng khiếp thế này.

Chính ngay lúc đó, ở giữa vùng hoang vu sơn dã, đột nhiên xuất hiện một người tay chân nhanh nhẹn như con vượn, tay cầm một cây sào tre, móc sào vào cành cây, nương thế mà bắn mình lên cao, chỉ một vài cái nhún mình, đã bay vào giữa đàn rắn độc và nhóm Lại Bố Y, như thiên thần giáng hạ. Người đó vừa rơi xuống đất, thì làn sóng rắn độc đang bò tới dường như chạm phải một làn sóng lớn phản xạ lại, khiến chúng ngưng lại nằm bất động, tiếp theo người đó bỗng hét lớn:

-Tiên sư cứu nạn Lại Bố Y vẫn bình an chứ?

Tư Mã Phúc, và Lý Nhị Ngưu vừa nghe lời nói đó, họ đang chết đứng bỗng nhiên tỉnh táo lại, nhưng quá kinh ngạc và vui mừng khiến họ không nói nên lời.

Sử Siêu và những người khác vốn không biết người đó là

nhân vật phương nào, là địch hay là bạn? Tại sao gọi Lại Bố Y là "Tiên sư cứu nạn".

Lại Bố Y vừa thấy người đó hạ xuống, giật mình kinh ngạc, vui mừng kêu lớn:

-Có phải là Nham Trí huynh đệ đó không? Thế thì chúng ta được cứu rồi! Nhưng Nham Trí huynh sao lại xuất hiện ở nước Kim này?".

Thì ra, người đó thuộc Lê tộc ở Hải Nam tên là Nham Trí, một người chuyên nghiên cứu môn đuổi rắn. Nham Trí lớn tiếng nói:

-Tại hạ vâng lệnh của thủ lĩnh Nham Hùng, đến Ao Xuyên để thăm viếng Lại tiên sinh. Nhưng khi tại hạ tìm đến quận Cao Yến thì nghe Tiên sinh bị quân Kim bắt đi rồi. Tại hạ nghe, giận dữ quyết xâm nhập nước Kim, bất kể ngàn dặm xa xôi, lặn lội tìm tông tích của tiên sinh, tìm cách cứu về. Chỉ tiếc tìm mãi không ra manh mối, mãi đến hôm nay, tình cờ hỏi thăm người đi đường, mới biết có một người hình dạng giống tiên sinh đi về hướng lăng mộ Kim Thái Tổ. Tại hạ lần mò đến đây, may mắn gặp tiên sinh kịp lúc. Nếu không, tiên sinh mà có mệnh hệ nào thì Nham Trí trở thành tội nhân thiên cổ của vạn dân Lê tộc rồi!

Lại Bố Y nghe xong mới rõ uẩn khúc bên trong. Ông thấy Nham Trí có thành kiến rất nặng với người Kim, nhưng không tiện giải thích ngay bây giờ, liền mỉm cười đầy hàm ý, gật đầu nói:

-Nham huynh đệ là người trung can nghĩa khí, có tội gì chứ? Nhưng bây giờ Lại mỗ xin nhờ Nham huynh đệ nhọc công ra tay giải cứu giùm cho bọn Lại mỗ một phen vậy.

Nham Trí chăm chú nhìn Đại Mạc Xà Yêu đang đứng ngoài đàn rắn, một lúc sau chàng mới nói với Lại Bố Y:

-Chính người đó muốn dùng các độc vật này hại tiên sinh phải không? Xin tiên sinh cứ an tâm. Có Nham Trí ở đây, độc kế của hắn khó thành rồi. Nhưng xin hỏi tiên sinh, người đó

đáng giết hay không đáng giết?

Lại Bố Y chưa kịp đáp, Tư Mã Phúc đã nghiến răng nói trước:

-Đáng giết! Đáng giết! Cực kỳ đáng giết! Người đó muốn dồn tiên sinh vào chỗ chết, Nham huynh hãy mau thi triển tuyệt kỹ, để cho hắn nếm mùi vị của các loài rắn độc cắn vào da thịt như thế nào!

Nham Trí cười lớn nói:

-Tư Mã bá bá đã nói đáng giết, Nham Trí tuyệt đối không để hắn sống được!

Đại Mạc Xà Yêu vừa thấy Nham Trí hạ xuống thì hàng vạn con rắn độc dường như gặp phải đại khắc tinh, lập tức dừng lại không dám bò tới, trong lòng đã rúng động. Tiếp theo, hắn nghe người đó đối đáp với Lại Bố Y huynh huynh đệ đệ rồi cái gì đáng giết hay không đáng giết, Đại Mạc Xà Yêu cất tiếng cười lớn, nói:

-Tiểu tử này, không biết ngươi học ở đâu được hai ba miếng võ mèo bắt rắn, mà dám lớn lối trước mặt lão phu như thế? Chắc ngươi không muốn sống nữa phải không? Ngươi cũng không hỏi xem Đại Mạc Xà Yêu là nhân vật như thế nào? Ha Ha! Buồn cười thực!

Nham Trí mỉm cười nói:

-Ngươi chính là Đại Mạc Xà Yêu sao? Nham Trí lúc đang học thuật Khu Xà ở Hải Nam, Sư phụ ta cũng từng nói qua, thuật có hai phái: Nam và Bắc, mỗi phái đều có sở trường riêng. Ngươi đã là Đại Mạc Xà Yêu, chắc chắn là cao thủ Khu Xà ở miền Bắc. Nham Trí hôm nay có dịp lấy thuật đuổi rắn ở phương nam đấu với thuật đuổi rắn của phương Bắc ngươi một trận xem sao!

Đại Mạc Xà Yêu cười quái dị nói:

-Tiểu tử ngươi đã sa vào địa ngục rồi thì làm sao còn đấu với không đấu!

Nham Trí cười nhạt nói:

-Cái đó chưa chắc đâu! Thôi thì này vậy! Nham Trí bây giờ đang ở giữa xà trận. Nếu độc xà tấn công vào được, thì kể như thuật đuổi rắn của miền Bắc ngươi thắng!

Đại Mạc Xà Yêu cười quái dị nói:

-Thắng rồi thế nào?

Nham Trí cười nói:

-Nếu ngươi thắng, Nham mỗ đành theo Lại tiên sinh xuống địa ngục. Nếu không thì Đại Mạc Xà Yêu ngươi phải vào địa ngục của loài rắn độc thế chỗ cho chúng ta!

Nham Trí nói xong, cực kỳ tinh tế, không đợi Đại Mạc Xà Yêu bằng lòng hay không, đã ngầm vận nội công trước, sau đó chỉ một ngón tay lên trời, rồi chỉ một ngón tay xuống đất. Đột nhiên, Nham Trí cùng lúc dùng song chỉ phải và trái, một chỉ lên trời, một chỉ xuống đất, rồi vẽ bóng một vòng tròn rộng khoảng một trượng. Vòng tròn thứ nhất vẽ xong lại vẽ thêm vòng tròn thứ hai rộng hai trượng. Tiếp theo đó, hai chưởng phải và trái chợt duỗi thẳng ra, ngay bên cạnh vòng thứ hai, vẽ bóng một vòng tròn thứ ba rộng ba trượng. Lại Bố Y và mọi người lúc đó đứng ngay trung tâm của vòng tròn thứ nhất, bên ngoài có hai vòng tròn bảo vệ.

Lúc bấy giờ, Nham Trí chợt khẽ giọng nói:

-Một lát đây khi độc xà tấn công, tập trung toàn bộ vào Nham mỗ, các vị tuyệt đối đừng cử động, cứ định thần đứng yên một chỗ, là bình an vô sự!

Lại Bố Y lo lắng nói:

-Nham huynh đệ muốn dựa vào sức một người, đối phó với ngàn vạn con độc xà, như vậy thì nguy hiểm lắm. Không lẽ không còn biện pháp nào giải vây sao?

Nham Trí cười khổ nói:

-Thuật khu xà cũng phân ra khu vực. Rắn ở phương Bắc không tuân phục người đuổi rắn ở phương Nam, rắn của phương Nam không tuân phục người đuổi rắn ở phương Bắc. Hơn nữa lại phân ra trước và sau, đàn rắn một khi đã đuổi

chúng hội tụ một chỗ trước, người đến sau một là không có rắn để điều khiển, hai là đàn rắn chỉ nghe theo lệnh của người đuổi rắn trước. Vì thế chỉ có thể dùng thuật đề phòng rắn độc tấn công, ngoài thuật này ra thì không có biện pháp nào khác.

Lại Bố Y lại hỏi:

-Nếu đàn rắn tấn công không hiệu quả, thì sau đó thế nào?

Nham Trí mỉm cười nói:

-Thuật khu xà không ngoài phép một công một thủ. Công và thủ đều dùng toàn lực, người thủ mà thất bại thì tự nhiên xương thịt không còn, nhưng kẻ tấn công một khi không kết quả, tất nhiên sẽ phản ngược lại hấn. Do đó thắng bại lập tức xác định được ngay. Thắng và bại quyết định sinh tử, trong thế trận này không còn con đường nào khác!

Lại Bố Y trầm ngâm không nói. Sử Siêu lên tiếng:

-Nham huynh đệ tự nghĩ xem có bao nhiêu phần thắng?

Nham Trí chăm chú nhìn Sử Siêu, thấy Sử Siêu trong tình cảnh sinh tử vẫn giữ được phong độ bình thản, biết chàng là một cao thủ võ công tuyệt đỉnh, Nham Trí liền mỉm cười nói:

-Thắng bại ngang nhau thôi. Nhưng năm trên năm cũng đáng đánh một trận rồi! Huynh đệ nhận định thế nào?

Lại Bố Y chỉ Sử Siêu vừa nói:

-Vị này họ Sử tên Siêu, là huynh đệ Lại mỗ mới quen, võ công trác tuyệt, nhưng đối diện với trận rắn độc đành bó tay.

Nham Trí nghe xong, mỉm cười đầy hàm ý, nhìn Sử Siêu gật đầu, Sử Siêu thấy Nham Trí đối diện với ngàn vạn rắn độc như đi dạo mát giữa hoa viên, chỉ thái độ đó thôi cũng làm cho chàng kính phục, Sử Siêu cương quyết nói:

-Nham huynh đệ cứ an tâm thi đấu, nếu Nham huynh đệ có điều gì bất trắc, Sử mỗ trước khi chết, cũng giết lão quái vật đó trả thù cho Nham huynh đệ.

Lúc bấy giờ Đại Mạc Xà Yêu thấy Nham Trí vừa xuất hiện đã ép đầu trận rắn phải ngừng lại, lại thấy chàng thái độ

bình tĩnh ung dung, nói chuyện bình thản, trong lòng hắn đã rúng động, biết hôm nay đã gặp phải tay đại kình địch bình sinh chưa từng gặp. Đại Mạc Xà Yêu không dám khinh địch, thừa lúc Nham Trí nói chuyện với Lại Bố Y và Sử Siêu đột nhiên hắn huýt lên một tiếng kinh hồn động phách. Đàn rắn độc đang bị ép đứng yên một chỗ, nghe tiếng huýt của Đại Mạc Xà Yêu thúc giục, như tiếng gầm của biển cả, từng đợt từng đợt nhô cao lên như sóng dữ.

Nham Trí cười khổ nói:

-Đàn rắn đã bị kích nộ mà loạn động. Thắng bại, sinh tử lập tức sẽ quyết định ngay bây giờ.

Quả nhiên, đàn rắn độc con lăn con trườn, con phóng lên như điên cuồng, trong chớp mắt đã tiến cách vòng tròn lớn mà Nham Trí đã vạch khoảng một trượng.

Một điều quái lạ đã xảy ra liền sau đó. Khi đàn rắn điên cuồng lao đến như sóng tràn bờ, chúng vừa đến vòng tròn rộng ba trượng, thì lập tức như chạm phải một bức tường sắt, không thể xông vào được bên trong. Đó là vòng tròn phòng thủ thứ nhất của Nham Trí. Một sức mạnh vô hình từ bên trong toả ra, như tường đồng vách sắt, ngăn chặn đàn rắn lại.

Đàn rắn phía trước bị ngăn lại, nhưng phía sau hàng ngàn vạn con rắn tiếp tục điên cuồng phóng tới, như con sông đang bị nước lũ tràn vào bờ, sóng sau xô đẩy sóng trước, làn sóng trước bị cản lại, những lớp sóng sau tiếp tục ào tới, lớp rắn chồng chất lên nhau, ngay ngoài vòng tròn phòng ngự thứ nhất, càng lúc càng dầy, càng cao như một hòn non nhỏ. Đàn rắn phía trước cứ lao tới, mổ tới, nhảy tới như cố gắng phá vỡ bức tường sắt vô hình để xé xác người đang đứng trong đó. Nhưng chúng điên cuồng lao tới, càng mạnh bao nhiêu thì sức phản xạ dội lại càng dữ dội bấy nhiêu, làm cho chúng bật trở lại lăn lộn đau đớn, và những con rắn từ phía sau vẫn tiếp tục lao tới, bất kể chết.

Đối diện với đàn rắn độc điên cuồng lồng lộn như thế, đứng

nói là hàng ngàn vạn vạn con, chỉ cần hai ba con thôi, cũng đủ làm cho người ta kinh hồn khiếp vía.

Nhưng đột nhiên một tiếng huýt nghe rùng rợn vang dội, phát ra từ môi của Đại Mạc Xà Yêu, truyền đến một nơi xa xôi nào đó.

Tiếng huýt của Đại Mạc Xà Yêu phát lên, chỉ vài giây sau, đàn rắn hàng vạn vạn con đang điên cuồng nhảy phóng tới đột nhiên nằm yên bất động, như trúng phải một khúc nhạc thôi miên, từ từ nằm yên như đi vào giấc ngủ say.

Sử Siêu và Lại Bố Y đứng bên cạnh Nham Trí trao đổi với nhau một cái nhìn, chàng thở phào, nói: "Không lẽ Đại Mạc Xà Yêu đã biết mình đấu không lại, nên cất tiếng huýt bảo đàn rắn ngừng tấn công sao?

Nham Trí không đáp, lúc bấy giờ thần sắc của chàng càng tỏ ra nghiêm trọng và khẩn trương hơn trước khi đàn rắn điên cuồng lao tới tấn công. Hai bên thái dương của Nham Trí đã xuất mồ hôi từng giọt lớn.

Vậy thì nguy hiểm gì sắp xảy đến chăng? Và có lẽ còn nguy hiểm hơn lúc đàn rắn điên cuồng tấn công?

Lại Bố Y không biết, Sử Siêu và những người hiện diện càng không biết. Vì thế, họ chỉ có thể im lặng chờ đợi, chờ đợi một cái chết khủng khiếp do hàng ngàn vạn con rắn xông vào cắn và ăn thịt họ.

Nhưng Nham Trí thì biết rõ. Bởi vì chàng là tinh hoa đại diện cho những người học thuật điều khiển rắn ở phương Nam. Cho nên, Nham Trí vừa nghe tiếng huýt của Đại Mạc Xà Yêu phát lên với một nhịp điệu rung động khác. Đàn xà nằm im lìm bất động, là vì chúng ý thức được một cái gì cực kỳ hung hiểm sắp xảy đến.

Nham Trí cũng hiểu rất rõ, giây phút này chàng không còn có con đường rút lui, chỉ cần nẩy sinh ý tưởng rút lui, thì lập tức đàn rắn đang nằm im như ngủ mê kia sẽ lập tức lao vào. Tất cả những người đang đứng trong vòng tròn sẽ không còn

chút xương thịt nào trên mặt đất nữa.

Nham Trí tuyệt đối không thể rút lui, cho dù đó là ý niệm trong đầu. Chàng nghiến răng, ngầm vận thần công khu xà tuyệt kỹ, quyết tâm so tài với Đại Mạc Xà Yêu.

Nham Trí đột nhiên ngẩng đầu lên, nhìn về những dãy núi trùng trùng điệp điệp ở phía Bắc, một màu xanh man mác, hùng vĩ, bên ngoài chẳng có hiện tượng quái lạ gì xuất hiện. Nhưng thần sắc của Nham Trí chợt thay đổi, chàng vừa nắm bắt được một âm thanh quái dị từ xa truyền đến.

Tiếp theo là Sử Siêu, nhờ vào công phu "Ngưng thần bổ âm", đã nghe những âm thanh quái lạ đang tiến tới phía họ, giống như âm thanh xé gió của một loại ám khí được phóng đi, xuyên qua không gian. Giây phút sau, mọi người có mặt tại hiện trường, những người còn tri giác ý thức, tất cả đều nghe được âm thanh xé gió lao tới họ. Nó như tiếng gào thét từ một vực sâu thăm thẳm ở những rặng núi xa xôi nào đó truyền đến, khiến người ta nghe được tim như ngừng đập, máu muốn đông đặc lại.

Tiếng gào thét lanh lảnh vừa lọt tai mọi người thì "véo". . . một vật thể màu đen đỏ xé gió xẹt tới như một mũi tên, cuốn theo một cơn gió xoáy, làm cho mọi người đứng trong vòng tròn phải lắc lư.

Phía trước trận gió xoáy nổi lên đó, một mũi tên màu đen lẫn đỏ xẹt tới. Thì ra đó là một con rắn nhỏ màu đỏ pha lẫn màu đen. Con rắn nhỏ đó dài chỉ độ ba tấc tây, da của nó màu đỏ pha lẫn màu đen chiếu sáng lấp lánh, trên đầu hiện rõ ràng ba vạch màu vàng nằm ngang, ở giữa là một lằn vàng thẳng đứng, thành một chữ Vương, mắt nhìn vào là phân biệt được ngay.

Xà vương không bò sát trên mặt đất, mà nó bay trên không, cách mặt đất khoảng ba tấc, lao tới. Hàng vạn con rắn đang ở bên ngoài vòng tròn lúc đó đều nằm im thin thít, không dám ngẩng đầu lên, giống như thần dân quỳ mọp cung

nghinh hoàng đế.

Xà vương bay thẳng tới hướng Nham Trí và mọi người đang đứng. "Bình" một tiếng vang dội, cái vòng tròn phòng ngự thứ nhất bị nó phá vỡ, xông vào trong. Nó lập tức lao thẳng tới vòng phòng ngự thứ hai rộng hai trượng tấn công vào, nhưng nó lao tới liên tiếp ba lần, đều bị một lực phản kích vô hình đánh bật trở lại.

Xà vương bị kích nộ, nó dùng cái đuôi làm điểm tựa, đứng thẳng như ngọn bút lông dựng đứng sát bên vòng phòng ngự thứ hai, lưỡi màu đỏ tươi của nó co duỗi liên tục, cặp mắt phát quang của nó nhìn trừng trừng vào mặt Nham Trí đang đứng ở trung tâm vòng tròn.

Hàng vạn con rắn bị chặn ở vòng phòng ngự thứ nhất, khi xà vương phá vỡ được vòng phòng ngự này, chúng lập tức xông vào trong, vượt qua vòng phòng ngự thứ nhất rộng ba trượng này. Chúng gào thét, nhảy múa, như đang reo hò trợ uy cho con rắn chúa.

Lại Bố Y thấy hàng vạn con rắn độc theo con rắn chúa mà tiến vào, cách vòng phòng ngự thứ hai khoảng một trượng, trong lòng ông đã kinh hãi. Nhưng khi thấy xà vương không phá vỡ được vòng phòng ngự thứ hai, do đó đàn rắn cũng không tiến gần được nữa, ông mới thở phào một cái nhẹ nhõm.

Lúc bấy giờ, Nham Trí chợt thở dài rồi cười khổ nói:

-Thuật khu xà ở đất này quả nhiên lợi hại. Ngay cả vua loài rắn cũng bị hấn thình rời khỏi hang.

Lại Bố Y nói:

-Nhưng con rắn chúa đã bị Nham huynh đệ chặn ở ngoài vòng, không thể xông vào được, đủ thấy Nham huynh đệ tài nghệ cao hơn Đại Mạc Xà Yêu một bậc rồi!

Nham Trí cười khổ nói:

-Giây phút này mà nói tại hạ cao hơn Đại Mạc Xà Yêu một bậc thì e là quá sớm! Nếu như Nham mỗ đoán không sai, cái chiêu hung hiểm nhất và lợi hại nhất còn ở phía sau!

Âm thanh lời nói của Nham Trí chưa dứt thì "véo" một tiếng cực lớn, vang dội làm cho người ta muốn điếc cả tai, trấn áp tiếng kêu âm ĩ của tất cả các loài động vật khắp vùng sơn dã.

Tất cả các con rắn độc, kể cả con xà vương vừa phá vỡ vòng phòng ngự thứ nhất, không con nào không nằm sát xuống mặt đất, dáng điệu đầy khiếp sợ, không dám ngốc đầu lên.

Chính ngay lúc đó, một con rắn nhỏ đen mun bay tới như mũi tên xẹt. Toàn thân của nó đen tuyền, phát quang lấp lánh, trên đầu nó hiện rất rõ chữ vương, cái khác duy nhất với con xà vương vừa rồi là nó đen tuyền, đen đến phát ra ánh sáng, dài hơn xà vương kia độ năm phân.

Hắc xà vương này phóng mình tới tấn công vòng phòng ngự thứ hai, một tiếng "bình" vang lên dữ dội thì nó đã phá vỡ được tuyến phòng ngự này.

Đàn rắn độc lập tức như ong vỡ tổ, ào ạt phóng vào vòng thứ hai, tiến gần Nham Trí và mọi người thêm một trượng nữa, đang ở trong tâm vòng phòng ngự cuối cùng.

Nhưng chính khoảng cách này, đàn độc xà như đụng phải một vách núi đá, cực dầy, chúng đành phải ở bên ngoài vòng phòng ngự thứ ba rộng một trượng, không cách nào vượt qua được tuyến này.

Lại Bố Y và mọi người thấy đàn độc xà bị chặn đứng bên ngoài vòng cuối cùng, nhưng lòng của họ lo lắng bất an, bởi vì họ chỉ cách đàn độc xà một trượng nữa mà thôi. Thái độ hung hãn, le lưỡi cất đầu đầy phẫn nộ và mùi tanh hôi của chúng bốc lên làm cho mọi người muốn nôn.

Lúc bấy giờ cặp mắt của Nham Trí càng uy nghiêm hơn, thần sắc càng trầm trọng hơn, chàng như đang rơi vào trong vực sâu thẳm, như đạp lên lớp băng mỏng, như đang đối diện với tử thần xuất hiện trước mắt. Nham Trí đăm đăm nhìn vào hai con xà vương đã liên tiếp phá vỡ hai vòng phòng ngự một lúc rất lâu, rồi đưa mắt nhìn ra xa xa nhìn về hướng bắc, nghiêng tai lắng nghe một âm thanh xa xôi nào đó, thần sắc

của chàng càng lúc càng khẩn trương.

Chính ngay lúc đó, một tiếng gào thét càng vang dội hơn tiếng gào của hai con xà vương trước đây. Và lập tức một con rắn màu lam tuyền, dài hơn con xà vương thứ hai năm phân và trên đầu cũng hiện rõ chữ vương.

Con xà vương thứ ba này cũng như hai con xà vương trước bay trên không mà lướt tới, chứ không bò trên mặt đất như loài rắn thường.

Con xà vương thứ ba này bay tới như vào chỗ không người, hai tiếng "Binh binh" liên tiếp vang lên, nó đã phá vỡ vòng phòng ngự thứ ba và lập tức thân mình nó đứng thẳng như ngọn bút lông dưới chân Nham Trí và nhìn đăm đăm vào mắt chàng đầy thách thức đe doạ.

Nham Trí vừa thấy con xà vương thứ ba phá vỡ vòng phòng ngự cuối cùng,. chàng đã cấp tốc đưa tay vẽ bóng một vòng tròn nhỏ sát vào bên chân chàng, nhưng Lại Bố Y và mọi người ở ngoài vòng nhỏ đó lập tức rơi vào nguy cơ.

Nhưng kỳ lạ làm sao, con xà vương thứ ba mặc dù đã phá vỡ vòng phòng ngự cuối cùng, nhưng dường như nó chẳng thấy Lại Bố Y và mọi người bên cạnh nó, mà chỉ dựng thẳng thân mình, lắc lư nhìn lên mắt của Nham Trí, lưỡi co duỗi liên tục như muốn nói:

-Vòng phòng ngự của ngươi đã bị ta phá vỡ rồi! Ngươi đã hoàn toàn bại trận.

Ở ngoài vòng phòng ngự thứ hai, hàng vạn con độc xà, tuy không xâm nhập vào vòng phòng ngự thứ ba, nhưng ở bên ngoài, dưới sự lãnh đạo của hai con xà vương kia, chúng cuồng loạn nhảy múa, kêu gào khò khè như trợ uy cho con xà vương thứ ba "vua của các vua rắn", cả một biển rắn độc từng đợt nhô cao lên như những làn sóng to, đổ về phía Nham Trí và mọi người.

Đứng trong vòng tròn một trượng, Lại Bố Y, Sử Siêu và mọi người trông thấy con xà vương "vua của các vua rắn",

đang lắc lư thân mình dựng đứng dưới chân Nham Trí, mặc dù nó chưa dám tấn công, nhưng bấy giờ mọi người đều hiểu rõ, chỉ cần Nham Trí nẩy sinh ý niệm khiếp sợ, thì khí công hộ thể chống độc xà của chàng sẽ lập tức tiêu tan, xà vương sẽ phóng lên và cắn vào yết hầu chàng. Một khi Nham Trí ngã xuống thì vòng khí công phòng thủ cũng sẽ lập tức sụp đổ hoàn toàn, đàn độc xà như làn sóng dữ sẽ ào tới, Lại Bố Y và mọi người bị nhận chìm và không một người nào còn lóng xương, sợi tóc sót lại trên mặt đất.

Nham Trí hiểu rõ hơn ai hết tình thế trước mắt, chàng đang ở trong hoàn cảnh quyết định sinh tử và tử thần đang đứng cách chàng một khoảng cách cực ngắn, đúng là cảnh ngàn cân treo sợi tóc.

Nham Trí phải dùng toàn bộ thần công và ý chí để đánh lui xà vương. Nham Trí chợt nghiến răng, và "soạt" một cái, tay trái chàng đã rút ra một cây chuỷ thủ và ấn nó lên trên ngón giữa bàn tay phải, đầu ngón tay chênh chếch chia về hướng con xà vương "vua của các vua rắn".

Đây là chiêu sát thủ cuối cùng của người học thuật khu xà, chỉ cần Nham Trí cắt đứt ngón giữa, và vẫy mạnh bàn tay ra, thì máu trong tay chàng bắn ra tới đâu, lập tức sẽ bốc lên ngọn lửa cháy bùng. Đàn độc xà một khi chạm phải các tia lửa đó lập tức sẽ phát điên lên, không còn chịu sự điều khiển của bất cứ ai, thậm chí con xà vương "vua của các vua rắn" cũng hoàn toàn mất hết quyền uy đối với đàn rắn. Chúng chẳng những sẽ ăn thịt những người có mặt tại hiện trường, mà còn tàn sát ngay cả những đồng loại của chúng, kể cả ba con xà vương kia.

Nham Trí và con xà vương "vua của cac vua rắn" đang dùng cặp mắt nhìn nhau chòng chọc, đấu với nhau bằng nhãn thần. Song phương đang tìm cơ hội để chế ngự đối thủ, nhưng đều chẳng dám tấn công trước.

Hai đối thủ giao đấu, bên nào mạnh hơn sẽ thắng. Chân

của Nham Trí mặc dù đã hơi run run, nhưng mất của chàng tuyệt đối chẳng khiếp sợ, chàng đã quyết tâm xuất chiêu sát thủ cuối cùng, cùng chết với con xà vương "vua của các vua rắn" và cả đàn rắn độc.

Cuối cùng Nham Trí phát giác, cặp mắt màu lục của xà vương "vua của các vua rắn" đã hiện rõ vẻ khiếp sợ. Nham Trí hiểu rõ nó đã do dự, nó không có can đảm để huỷ diệt bản thân nó và cả tộc rắn của nó. Nham Trí nghiến răng, cây chuỷ thủ trong tay như tia chớp loé lên hướng vào ngón giữa vun tới để. . .

Chính ngay lúc ngàn cân treo sợi tóc đó, đột nhiên một tiếng rú vang lên lảnh lót, chấn động trái tim của con người. "Véo" một tiếng đinh tai nhức óc, con xà vương thứ ba "vua của các vua rắn" đã cất mình lên bay vút ra khỏi vòng phòng ngự. Tiếp liền theo đó, hai tiếng "véo véo" điếc cả tai, hai con xà vương thứ nhất và thứ hai lập tức bay sát theo sau con xà vương thứ ba. Rồi hàng ngàn hàng vạn con độc xà cũng quay đầu ào ạt bò nhanh trở lại phía Đại Mạc Xà Yêu, làn sóng độc xà đã chuyển hướng ào ạt lăn tới người chủ nhân đã điều khiển chúng đến đây, một cách cực kỳ hung hãn, thế của chúng như thiên binh đang tàn sát với nhau, như vạn mã đang bốn phía xông về phía Đại Mạc Xà Yêu.

Đại Mạc Xà Yêu nằm mộng cũng không ngờ đến tình thế đột ngột thay đổi như thế, bây giờ hắn có muốn vẽ vòng phòng ngự độc xà cũng không còn cơ hội nữa. Bởi vì hắn hiểu rõ, cảnh thất bại của kẻ học thuật khu xà như thế nào, khi bị tình thế chuyển nghịch, uy lực phản kích lại của đàn độc xà trong khắp thiên hạ, tuyệt đối không có một lực lượng nào ngăn trở được. Và hậu quả mà đàn độc xà quay lại chống đối người đã điều khiển chúng cũng cực kỳ thảm khốc.

Ngay trước mắt của Lại Bố Y, Nham Trí, Sử Siêu và mọi người, làn sóng giận dữ của đàn độc xà nhận chìm Đại Mạc Xà Yêu phía dưới, và khi làn sóng giận dữ tiếp tục di chuyển

thì Đại Mạc Xà Yêu đã biến mất khỏi thế gian này, thậm chí một cọng lông, một sợi tóc, một lóng xương cũng không còn lưu lại trên mặt đất.

Cho đến khi đàn độc xà đi mất, rất lâu sau đó, mọi người tại hiện trường mới chợt tỉnh táo lại, họ biết mình đã vừa đi dạo một vòng quanh tử môn quan trở về!

Đến bây giờ, Sử Siêu mới lắc đầu cười khổ nói:

-Trời đất bao la, quả thực là nơi ngọa hổ tàng long. Đáng buồn cười trong giang hồ còn lo tranh nhau cái gì là thiên hạ đệ nhất kiếm, thiên hạ đệ nhất đao, nếu những người đó trực tiếp đối diện với trận độc xà vừa rồi, chỉ sợ ngay cả ngôi hoàng đế cũng chẳng muốn tranh đoạt nữa!

Lại Bố Y mỉm cười đầy hàm ý, nhìn Nham Trí nói:

-Đàn rắn vừa rồi, sao có tới ba con rắn chúa vậy?

Nham Trí thở một hơi dài, rồi đáp:

-Đây là một tộc rắn độc ở vùng đất phương bắc này, không ngờ chúng bị người ta điều động rời khỏi hang. Con xà vương thứ nhất là xà vương tử, con thứ hai là xà vương hậu, con thứ ba mới thực sự là xà vương đế, và cũng là con rắn độc nhất, "vua của các vua rắn", là chúa tể của các loại rắn độc phương bắc.

Lại Bố Y thấy thần sắc ưu uất không vui của Nham Trí, nên mỉm cười nói:

-Nham huynh đệ, Đại Mạc Xà Yêu là một người lừng danh nhất ở vùng sa mạc này cũng bị huynh đệ trừ khử, không lẽ vẫn chưa cảm thấy mãn nguyện sao?

Nham Trí cười khổ nói:

-Lại tiên sinh có điều chưa rõ đó thôi. Đại Mạc Xà Yêu không phải bị Nham mỗ đánh bại, mà chính hắn tự chuốc lấy họa sát thân. Tất cả các người học thuật khu xà đều phải biết tự cảnh báo bản thân mình, chớ nên khinh suất mà mời các con rắn chúa. Nhưng không biết Đại Mạc Xà Yêu có thâm thù quá nặng gì với Lại tiên sinh, mà bất kể điều cấm kỵ đó, chẳng những mời rắn chúa mà ngay cả "vua của các vua rắn"

một khi xuất động, tất nhiên không thể vô công mà quay về, cái may mắn là nó đã bị Nham mỗ hù dọa mà rút lui. Nó không tiết được uất khí trong người của nó, nên đã trút toàn bộ lên người Đại Mạc Xà Yêu, là người mời nó rời khỏi hang!

Lúc bấy giờ, Chiêu Dương công chúa được Nguyễn Bích Nương dùng chân khí cứu tỉnh, nàng thất thanh hét lớn:

-Ta đã rơi vào địa ngục của loài rắn độc rồi sao?

Hoàn Nhan Cảnh cười khổ nói:

-Hoàng muội vừa ở bên bờ địa ngục mà bò về đấy! Không ngờ chỉ vì một mình Hoàn Nhan Cảnh này mà làm liên lụy đến sinh mệnh của Lại tiên sinh và số người ở đây! May mắn có được vị huynh đệ này xuất hiện ra tay giải cứu. Nếu không số người chúng ta có lẽ đã gặp nhau ở quỷ môn quan rồi! Hoàng muội sao không mau đến bái tạ vị huynh đệ này đi?

Hoàn Nhan Bình ngơ ngác nhìn Nham Trí, bấy giờ nàng mới tin thực là đàn độc xà đã đi mất, và mình vẫn còn sống khoẻ mạnh trên thế gian. Nhưng Hoàn Nhan Bình không thể nào nói ra một lời cảm tạ với chàng thanh niên đứng trước mặt, bởi vì nàng thực sự không dám tin rằng, trên thế gian này lại có người có thể dùng tấm thân bằng xương bằng thịt của mình mà chống cự lại một đàn độc xà nghìn vạn con hung mãnh như ba đào gầm thét kia!

DI CHIỀU XUẤT HIỆN

Lúc bấy giờ trời đã tối như mực, mọi người quay vào trong Bạch Long miếu bàn luận bước hành động kế tiếp.

Sau khi chuyện trò, Nham Trí mới biết rõ nguyên nhân gây khó dễ liên tục cho Lại Bố Y. Chàng bất giác khẽ thở dài nói:

-Hoàng đế nước Kim đã tiếp đãi Lại tiên sinh nồng hậu như vậy, nếu không phải chính miệng tiên sinh nói ra, thì dù có giết chết Nham mỗ, Nham mỗ vẫn không tin đó là sự thực!

Lại Bố Y mỉm cười nói:

-Cũng may là như thế! Nếu không, Lại mỗ tung hoành giang hồ nửa đời, e rằng hôm nay hồn đã bay về tới nhà rồi! Thật cảm tạ Nham huynh đệ đã đúng lúc mà giải cứu cho.

Nham Trí nói:

-Kim Thế Tông đã là bậc nhân tài trị quốc, và vốn là chân mệnh thiên tử, tại sao lại gặp phải đại nạn này?

Lại Bố Y mỉm cười nói:

-Chân mệnh thiên tử cũng có khi nguy nan chứ. Đó là do vận mệnh của hoàng thượng tạo ra quyết không thể nào tránh khỏi. Hơn nữa lăng mộ tổ tông hoàng thượng có nhiều trọc khí, nên sự tranh đoạt liên miên không thể nào tránh khỏi.

Nham Trí cũng mỉm cười nói:

-Nếu như Lại tiên sinh đã phán đoán được như vậy thì dựa vào khả năng của tiên sinh chắc chắn đã giải trừ được các loại trọc khí trong lăng tổ mộ. Tại sao đại nạn vẫn chưa giải trừ, mà hai người con của hoàng thượng suýt bị táng mạng ở đây?

Lại Bố Y thở dài nói:

-Điểm này thực sự ra ngoài dự đoán của Lại mỗ. Do đó, suýt phạm một sai lầm rất lớn trong đời, bởi vì Lại mỗ không tiên liệu được tà khí của vạn vạn độc xà lại có thể xung phá long khí trong lăng mộ Kim Thái Tổ đến nỗi phải chao đảo. Do đó, vận mệnh của hậu duệ Kim Thái Tổ cũng bị thay đổi bất ngờ, tạo nên đại hoạ làm họ suýt bị vong mạng ở đây!

Nham Trí nghe xong chợt hiểu rõ tất cả, nói:

-Như thế, Nham mỗ hiểu rõ rồi! Đại Mạc Xà Yêu vâng lệnh tên đại đối đầu của Kim Thế Tông, vì muốn lấy mạng nhị vương tử Hoàn Nhan Cảnh, nên đã chuẩn bị trước trận độc xà tại lăng mộ này, làm cho long khí lăng mộ cũng bị xung phá!

Lại Bố Y gật đầu, mỉm cười nói:

-Nham huynh đệ nói không sai. Quả thực là vạn vạn độc xà xung động chân long. Bây giờ "xà ảnh" đã xuất hiện, nhưng "long tông" vẫn còn mù mịt, nếu muốn tìm tông tích của thực

long chắc là phải ra công tìm trong chữ "xà" này vậy!

Hoàn Nhan Bình vừa nghe xong đã mừng rỡ nói:

-Hiện giờ, chẳng những có Tầm long đại hiệp ở đây, lại còn có vị Khu xà đại hiệp là Nham đại ca nữa, thì "Xà ảnh" và "Long tông" chắc chắn sẽ có kết cục rất tốt.

Nham Trí hơi giật mình, nhìn Hoàn Nhan Bình nói:

-Vị cô nương này thân phận là công chúa, không phải là người trên giang hồ, tại sao lại xuất hiện ở chỗ nguy hiểm này?

Hoàn Nhan Bình cười khanh khách, nói:

-Tiểu nữ tuy là công chúa, nhưng bây giờ chỉ muốn làm nhân vật của chốn giang hồ mà thôi!

Nham Trí mỉm cười hỏi:

-Công chúa tại sao lại nói thế?

Hoàn Nhan Bình đáp:

-Nếu tiểu nữ không phải là công chúa, thì sẽ không bị người ta theo truy sát, không phải luôn rơi vào cảnh tranh đoạt tàn sát tàn khốc này. Người người đều hận sao mình không được làm hoàng tử hay công chúa, chớ họ không dè bản thân tiểu nữ hận sao phải sinh trong gia đình của một ông hoàng đế! Nhị vương huynh, anh nói có đúng không?

Hoàn Nhan Cảnh thở dài, cười khổ nói:

-Vương huynh tuy cũng có ý tưởng đó, nhưng không biết phải làm sao! Bởi vì, nếu vương huynh buông bỏ tất cả, không dếm xỉa đến việc triều đình, thì Kim Triều sẽ lọt vào tay của bọn gian ác, nhân dân ta sẽ rơi vào cảnh lầm than binh lửa!

Lại Bố Y gật đầu nói:

-Lời này quả thực không sai! Đại trượng phu xử thế, có điều nên làm và có điều không nên làm, đạo làm người là phải biết hành động thuận theo thời thế.

Hoàn Nhan Cảnh cười khổ nói:

-Tại hạ tuy có ý đó, nhưng chỉ sợ sóng to áp đỉnh, không đủ sức chống đỡ. Phụ hoàng đến giờ vẫn chưa có tin tức, nếu như phụ hoàng đã bị sát hại, thì thiên hạ sẽ lọt hết vào tay gian

đảng, tại hạ còn có biện pháp nào để thu lại quyền binh?

Lại Bố Y trầm ngâm, từ khi thấy Nham Trí bất ngờ xuất hiện, ông loé lên trong đầu một ý tưởng, dự đoán nước cờ "Xà ảnh long tông" sẽ làm cho tình thế chuyển biến tốt, nhưng phải thực hiện thế nào, thì ngay cả ông cũng chưa biết.

Sử Siêu và Nguyễn Bích Nương trao đổi nhau một cái nhìn, hai người tâm ý tương thông, không cần nói ra lời, cũng hiểu ý nhau. Họ đang lo lắng cho sự an nguy của Từ Phương Ngọc và Đường Thanh Bình. Hai ngươi này xâm nhập cấm địa hoàng cung, tuy đã quen đường đi nước bước, nhưng lần trước thì có phó đô nguyên soái Bộc Tán Quỳ tiếp ứng. Lần này họ xâm nhập hoàng cung, Bộc Tán Quỳ không thể yểm trợ, vì ông đang bận truy tìm chỗ giam giữ Kim Thế Tông. Hơn nữa thái tử Hoàn Nhan Quang và binh mã đại nguyên soái Hoàn Nhan Duẫn đã chính thức lâm triều nhiếp chính, bất cứ ai đối địch với họ, chẳng khác nào lấy trứng chọi đá. Do đó, Sử Siêu và Nguyễn Bích Nương không thể không lo lắng, cho đến giờ này, chẳng có tin tức động tịnh gì của Từ Phương Ngọc và Đường Thanh Bình, ngay cả Bộc Tán Quỳ cũng bặt tăm hơi.

Hiện giờ then chốt thành hay bại hoàn toàn nằm trong sự sống hay chết của Kim Thế Tông. Nếu Kim Thế Tông còn sống thì sự tình có thể sẽ chuyển biến tốt, còn nếu hoàng thượng bị sát hại, tất cả sẽ hung hiểm muôn phần. Hoàn Nhan Cảnh tự hiểu rõ điều này hơn ai hết, vì thế chàng càng lúc càng lo âu, nóng nảy như lửa cháy trong lòng. Hoàn Nhan Cảnh cảm thấy rất bực bội, vì hiện tại chàng là khâm phạm triều đình, thân mang tội chết, không thể lộ diện hành động công khai, chỉ có thể lấy mắt mà nhìn gian đảng lộng hành!

Chính ngay lúc đó, Sử Siêu chợt lên tiếng, giọng mừng rỡ:

-Nhị sư đệ và tứ sư đệ đã về rồi!

Âm thanh lời nói của Sử Siêu chưa dứt, thì hai bóng đen từ trong bóng tối đã xẹt đến. Mọi người nhìn kỹ, quả thực là Từ Phương Ngọc và Đường Thanh Bình.

Điều làm cho mọi người ngạc nhiên là trên tay Từ Phương Ngọc có xách một cái túi vải, không biết bên trong đựng vật gì!

Quỷ Linh Tinh đã cười khổ, lên tiếng trước:

-Các vị chớ có nhìn trân trân Đường mồ như thế! Chuyến đi này hầu như nhọc công mà chẳng có kết quả gì. Nhưng nhị ca không chịu tay không trở về, nói nhất định phải đem một tín vật ở hoàng cung về đây, để cho mọi người suy đoán xem sao! Các vị muốn hỏi, thì cứ mặc tình hỏi nhị sư ca!

Sử Siêu ngạc nhiên nói:

-Nhị sư đệ đem tín vật gì về thế?

Từ Phương Ngọc cười cười, đặt túi vải trước mặt mọi người rồi lấy trong tay áo ra một vật gì sáng chói, chàng cười nói:

-Hạt dạ minh châu này là vật trong Chiêu Ninh cung của Tiêu hoàng hậu. Từ mỗ nghĩ vật này có hữu ích trong bóng tối nên thuận tay lấy đem về, bây giờ vật xin trả về nguyên chủ!

Mọi người nhìn kỹ, quả nhiên đó là một hạt dạ minh châu phát quang, chỗ càng tối nó càng chiếu sáng, đúng là một vật quý hiếm có trong hoàng cung.

Hoàn Nhan Bình cười dòn nói:

-Tiểu nữ nhận ra rồi, đây là vật phụ hoàng ban thưởng cho Tiêu nương nương. Nếu phụ hoàng ngày sau có thể trở về ngôi vị, thì Từ đại ca nhất định công lao sẽ không nhỏ. Hạt dạ minh châu này tiểu nữ sẽ xin phụ hoàng tặng lại cho Từ đại ca!

Từ Phương Ngọc cười cười, cũng không quan tâm đến Hoàn Nhan Bình. Nhờ ánh sáng của hạt dạ minh châu, chàng mở túi vải ra, bên trong là một long bào có thêu chín con rồng.

Từ Phương Ngọc nói:

-Các vị hãy nhìn cho kỹ, long bào này có phải là của Kim Thế Tông mặc hay không?

Hoàn Nhan Cảnh đưa mắt nhìn thực kỹ rồi gật đầu, giọng quả quyết:

-Không sai! Quả thực đây là long bào phụ hoàng mặc khi lâm triều. Không hiểu vì sao lại ở Chiêu Ninh cung, long bào

này sau khi bãi triều, phụ hoàng giao cho thái giám cất giữ.

Từ Phương Ngọc cười cười nói:

-Lúc long bào này được phát hiện, thì nó nằm ở dưới gầm giường ở Chiêu Ninh cung. Do đó Từ mỗ phán đoán, khi Kim Thế Tông bị bắt cóc đi, hoàng thượng chắc đã phát hiện có điều bất tường, vì thế trong lúc vội vã đã cởi long bào ra, ném xuống dưới gầm giường, nhờ vậy mà kẻ đối đầu không phát hiện.

Hoàn Nhan Bình cười nói:

-Từ đại ca sao lại khẳng định như thế?

Từ Phương Ngọc mỉm cười nói:

-Nếu như công chúa biết được trong long bào cất dấu vật quý giá gì, thì hiểu rõ lời của Từ mỗ ngay..

Hoàn Nhan Bình nghe nói, quả nhiên đưa tay cầm lấy long bào, lục lạo một lúc, chẳng phát hiện được gì. Nàng ngơ ngác một chút rồi chợt nhớ ra điều gì, liền đưa tay vào tay áo chỗ có hai lớp mò thử, quả nhiên nàng mò trúng một vật! Hoàn Nhan Bình móc ra nhìn kỹ, sững sốt nói lớn:

-Đây là miếng ngọc bội mà Thái Tổ đã ban tặng cho tiểu nữ, cũng là miếng ngọc bội mà phụ hoàng sốt ruột lấy cho bằng được. Cha chả! Tiểu nữ hiểu rồi. Trong lúc phụ hoàng phát giác có người muốn gây bất lợi cho người, vì muốn bảo vệ miếng ngọc bội này, nên lật đật cởi long bào ném xuống gầm giường. Nhờ thế long bào và miếng ngọc bội được bảo toàn, không đến nỗi rơi vào tay kẻ gian ác.

Hoàn Nhan Bình nói xong, mọi người cảm thấy hoang mang, không biết lời của nàng có đúng không.

Từ Phương Ngọc gật đầu nói:

-Công chúa quả thực thông minh, việc này Từ mỗ cũng phán đoán như thế. Bởi vì cái sàng bên trên long bào chỉ dùng để ngủ trưa. Lúc Kim Thế Tông bị bắt đi là vào khoảng canh năm, giờ chuẩn bị lâm triều, đúng theo lý long bào không thể nằm dưới sàng đó. Điều này chỉ có một cách giải thích là long bào bị người ta ném vào phía dưới sàng trong lúc quá vội vã, và hơn

nữa, nó có quan hệ mật thiết với miếng ngọc bội!

Lại Bố Y nghe vậy, trong đầu loé lên một ý, liền nói:

-Như thế, trước đây hoàng thượng đã tìm hiểu được bí mật của miếng ngọc bội đó chưa?

Hoàn Nhan Bình suy nghĩ một lúc, nàng nhớ lại tình hình lúc nàng trao miếng ngọc bội cho phụ hoàng, rồi lắc đầu nói:

-Lúc đó phụ hoàng cầm miếng ngọc bội cứ ngắm nghía mãi, hết lật bên này đến lật sang bên kia, trầm ngâm suy nghĩ dữ lắm. Nhưng trước sau vẫn không phát hiện điều gì. Phụ hoàng có nói, tuy chưa khám phá được tấm di chiếu bí mật, nhưng bất luận thế nào cũng không thể để nó lọt vào tay của những người có mưu đồ bất chính trong hoàng tộc. Nếu như di chiếu của Thái Tổ rơi vào tay bọn người đó, thì thiên hạ sẽ vì thế mà đại loạn ngay. Do đó phụ hoàng quyết định tự mình cất giấu miếng ngọc bội này. Có lẽ ngờ trong lúc nguy cấp, phụ hoàng lo bảo toàn miếng ngọc bội quỷ quái này, mà không lo cho mạng của người trước.

Hoàn Nhan Bình chính miệng nói ra nên mọi người không thể không tin, ai nấy đều băn khoăn tự hỏi, miếng ngọc bội nhỏ xíu này, thực sự có giá trị gì, mà ngay cả sinh mệnh của một vị hoàng đế cũng không thể sánh bằng? Ai cũng không khám phá được bí mật gì trong miếng ngọc bội. Cuối cùng Lại Bố Y nhìn nó chăm chú một lúc rất lâu, rồi ngẩng đầu đưa mắt nhìn ra xa, trầm ngâm, tiếp theo lại cúi xuống nhìn kỹ nó một lần nữa. Một lúc sau Lại Bố Y đột nhiên mỉm cười. Ông đưa mắt nhìn Từ Phương Ngọc nói:

-Từ huynh đệ có phát hiện ra điều gì không?

Từ Phương Ngọc đang lúc trầm tư suy nghĩ, nghe hỏi chàng liền mỉm cười đáp:

-Phương Ngọc còn ngu tối, chỉ biết được một hai điều mà thôi. Trên miếng ngọc bội có những ngọc vân ngang dọc, dường như có ẩn hiện mấy hàng chữ, nhưng ý của chúng như thế nào, Phương Ngọc vẫn chưa hiểu rõ!

Lại Bố Y mỉm cười nói:

-Mấy hàng chữ gì, ở đây không có người ngoài, Từ huynh dệ cứ thẳng thắn nói ra đừng ngại gì cả!

Từ Phương Ngọc gật đầu nói:

-Theo Phương Ngọc thấy, những lần ngang và dọc ở trên miếng ngọc bội kết thành những chữ dường như thế này:

"Dục cầu chân tích tiên cầu tông,
Tả di hữu hành tam bách trung,
Bất thức ngọc bội chân diện mục,
Chỉ nhân thân tại ngọc bội trung".

(Tạm dịch: Muốn tìm dấu tích thực thì trước phải tìm tông. Xoay trái đi phải đúng ba trăm. Không biết diện mục thực của ngọc bội, chỉ vì nghĩ tại thân ngọc bội). Đó là những hàng chữ hiện lên như vậy, nhưng Phương Ngọc suy nghĩ mãi vẫn không hiểu ra ý của chúng thực sự như thế nào?

Lại Bố Y mỉm cười nói:

-Bí mật của ngọc bội, Từ huynh đệ đã hiểu được phân nửa rồi, đủ thấy Từ huynh đệ đã liễu ngộ chân truyền trong Càn Khôn sách của Gia Cát Khổng Minh. Quả thực trên miếng ngọc bội, những văn ngang và dọc cấu thành những hàng chữ như thế. Còn việc tại sao nhiều người không khám phá được, nguyên nhân trong đó chính là: "Chỉ nhân thân tại ngọc bội trung". Bởi vì nếu cho rằng bản thân miếng ngọc bội có cất giấu di chiếu thì đã bị mắc bẫy. Không thể thoát ra khỏi cái tư tưởng đó, tự nhiên không nghĩ đến những văn tự kết thành trên đó. Do đó không biết diện mục thực của miếng ngọc bội! Nếu có thể suy nghĩ vượt ra khỏi vòng vây bản thân miếng ngọc bội, thì tự nhiên phát hiện ra những hàng chữ trên miếng ngọc bội. Câu "Muốn tìm dấu tích thực thì trước phải tìm Tông". Chữ "Tông" ở đây có ý là "Tổ tông", ý muốn nói rằng, nếu muốn tìm di chiếu của tổ tông, thì phải để mắt vào thân mình của tổ tông. Mà chỗ nằm của thân mình tổ tông, trừ lăng mộ ra, còn có cái chỗ nào tốt nữa chứ! Nếu hiểu rõ

được điểm này, thì câu "Xoay trái đi phải đúng ba trăm" không cần nói cũng dễ hiểu thôi!

Hoàn Nhan Bình và Hoàn Nhan Cảnh bất giác buột miệng:

-Lời của Lại tiên sinh, không lẽ di chiếu của Kim Thái Tổ ở trong lăng mộ của người sao? Nhưng đây là chỗ mới cải táng sau này, do phụ hoàng di chuyển từ Hoàng Long Phủ đến đây mà! Thái Tổ làm sao dự đoán được nơi này?

Lại Bố Y mỉm cười nói:

-Kim Thế Tông từng nói cho Lại mỗ biết, nơi đây là chỗ Thái Tổ về báo mộng. Nhưng theo Lại mỗ xét Kim Thế Tông cố ý bày trận giả mà thôi. Thái Tổ trước đó đã để lại di chiếu cho hoàng thượng, bảo ông mười năm sau sẽ di chuyển hài cốt đến nơi đây cải táng. Kim Thế Tông mới mượn cớ là Thái Tổ về báo mộng để thuyết phục hoàng tộc, đồng ý đem hài cốt về đây xây lăng mộ. Thực ra, khi Kim Thái Tổ còn sinh tiền, chắc chắn được dị nhân chỉ cho cái long huyệt này, nhưng lúc đó Thái Tổ không có đủ thời gian để lo hậu sự, nên viết trước di chiếu rồi cất giấu đi, sau mới trao ngọc bội cho Hoàn Nhan công chúa. Cách bố trận này ngoài sự suy nghĩ của mọi người. Thực không hổ danh là bậc quốc tổ khai quốc!

Hoàn Nhan Cảnh bàng hoàng nói:

-Như thế câu "Xoay trái đi phải đúng ba trăm" là gì?

Lại Bố Y mỉm cười nói:

-Nếu nhị vương tử muốn tìm dấu vết thực, thì cứ làm y theo lời của Lại mỗ!

Hoàn Nhan Cảnh vừa nghe xong, nào dám chậm trễ? Chàng lập tức đứng lên, nói:

-Xin Lại tiên sinh chỉ điểm cho!

Lại Bố Y mỉm cười nói:

-Nhị vương tử hãy bắt đầu bước từ mặt phía đông. Chuyển qua trái ba bước, đi tới sáu bước, với cách di chuyển như vậy đúng ba trăm lần thì dừng bước.

Hoàn Nhan Cảnh nghe xong, quả nhiên làm đúng như lời

của Lại Bố Y. Chàng di chuyển càng lúc càng tiến về phía bắc, tức hướng Bạch Long miếu, đến lúc chuyển đúng ba trăm lần, Hoàn Nhan Cảnh cuối cùng bước vào trong Bạch Long miếu, mặt đối diện với bàn thờ thần.

Lại Bố Y vừa thấy đã vui mừng nói:

-Được rồi! Dừng lại đi!. . . Nếu Lại Bố Y đoán không sai, di chiếu của Kim Thái Tổ, chính là hướng bàn thờ này.

Mọi người nghe nói đều bước tới, giúp Hoàn Nhan Cảnh tìm kiếm, lục soát thực kỹ trên bàn thờ. Trong lúc mọi người còn đang lục soát, Từ Phương Ngọc phi thân lên trên bàn thờ, dùng sức nhè nhẹ đẩy tượng thần di chuyển qua một bên.

Chính ngay lúc đó, người ta nghe một tiếng "lắc cắc" vang lên, mặt bàn thờ ở dưới tượng thần để lộ ra một cái lỗ nhỏ. Từ Phương Ngọc dùng viên dạ minh châu để gần miệng lỗ để soi sáng, bên trong là một khoảng vuông vức rộng khoảng tám tấc, ở giữa rõ ràng có một cái hộp đen tuyền!

Từ Phương Ngọc lấy cái hộp ra, nhảy xuống bàn thờ. Dưới ánh sáng của viên dạ minh châu, mọi người thấy trên mặt hộp có một hàng chữ: "Dùng đủ sức thì hộp tự mở ra".

Mọi người đều không hiểu ý, Lại Bố Y mỉm cười nói:

-Các vị cứ tự tiện thử mở cái hộp ra xem thì biết rõ mọi việc.

Nham Trí nhìn qua, biết đây không phải là sở trường của mình, nên mỉm cười đầy hàm ý nói với Sử Siêu:

-Việc này chỉ trông cậy vào Sử huynh đệ thôi, Nham Trí thực sự không có sở trường về việc này!

Lại Bố Y nhìn Sử Siêu gật đầu, cười hàm ý nói:

-Cái hộp này có ý muốn khảo sát võ công của người đời sau. Sử huynh đệ hãy bước tới thử sức được rồi!

Sử Siêu bước nhanh tới trước, chàng hít một luồng chân khí vào, ngầm vận thần công, nhìn cái hộp như cường địch phát khởi "Lạc Diệp Phi Hoa Hồ Điệp Chưởng", bóng chưởng bao trùm lấy cái hộp, chưởng lực toàn bộ từ từ phát huy ra hết. Bộ chưởng của Sử Siêu không sợ mạnh mà chỉ sợ yếu, cái hộp

càng kiên cố bao nhiêu, lực phản đòn càng mạnh bấy nhiêu, do đó uy lực của chưởng pháp càng phát huy đến cực điểm.

Cuối cùng, chỉ nghe "Lắc cắc" một tiếng, cái hộp đã bị nứt ra làm hai, té ra nó là do sắt rèn kín mít, không có nắp. Nếu không có bộ chưởng pháp thần diệu của Sử Siêu sợ là cả thiên hạ không có người nào mở được, cho dù đốt cháy nó ra, cái hộp bị chảy thì vật dựng bên trong cũng cháy tiêu theo. Cái hộp nứt ra làm đôi, bên trong là một bức lụa bằng tơ, đó chính là tấm di chiếu của Kim Thái Tổ mà người trong hoàng tộc tranh nhau đoạt cho bằng được, bất kể người sống kẻ chết.

Sử Siêu và mọi người vừa trông thấy lập tức lùi ra xa, để cho hậu duệ Hoàn Nhan Cảnh đích thân hai tay bưng tấm di chiếu của Thái Tổ lên.

Hoàn Nhan Cảnh trước hết là quỳ xuống đất, hướng về phía tấm di chiếu khấu đầu bái lạy, rồi hai tay bưng tấm di chiếu lên, trình trước mặt Lại Bố Y nói:

-Di chiếu của Thái Tổ được thấy lại ánh mặt trời, hoàn toàn là nhờ vào công sức của Lại tiên sinh và các vị huynh đệ đây tận tình tương trợ. Hoàn Nhan Cảnh chỉ biết đứng nhìn mà thôi. Đây xin dâng tiên sinh xem trước!".

Lại Bố Y mỉm cười, cũng không từ khước, tiếp lấy tờ di chiếu, đưa mắt nhìn vào, ông đọc to những hàng chữ chính tay Kim Thái Tổ viết như sau:

"Ta từ khi đăng cơ xưng đế lập ra nước Kim, ra sức chống nước Liêu, xông pha chiến trận suốt một đời, may mắn được phân nửa giang sơn, nhưng đã cảm thấy gân mỏi, sức kiệt. Ta tự biết không còn ở lại thế gian bao lâu, không còn đủ sức để tiến thủ nữa, chỉ còn cách lui ẩn mà nghĩ đến đời sau.

Nước Kim ta lấy việc sát phạt mà lập quốc, khí trược quá nhiều, ta tuy muốn bồi bổ lại chính khí, nhưng tiếc rằng thời gian không còn nhiều, nên đành phải ghi lại để cho hậu nhân tự cảnh giác. Sau khi ta chết, ta tự biết trong hoàng thất nhất định sẽ có đại loạn, chân mệnh thiên tử sẽ từ trong tai kiếp

mà xuất hiện. Nếu hậu nhân là người có kiến thức, thì hãy lấy hoà bình làm chủ đích, đừng lấy sát phạt mà mở bờ cõi, nên lấy nhân nghĩa mà trị nước, như thế vận nước hoạ may có thể kéo dài được một hai hoa giáp. Trong hoàng thất, chỉ có cháu nội của ta là Hoàn Nhan Ung có thể hiểu được ý của ta, nên ta gởi hy vọng này vào cháu. Anh của cháu là Hoàn Nhan Duẫn thâm hiểm bất lộ, ẩn nhẫn không bộc phát dã tâm sớm, một khi bộc phát thì không thể thu thập lại được. Cháu phải luôn luôn cảnh giác, nếu cuối cùng nó manh tâm phản nghịch, thì lấy di chiếu ta đây mà công bố với thiên hạ, thay ta mà diệt trừ nó, lời di chiếu phát xuất từ tấm lòng chân thành tha thiết của ta. Ta không còn gì để nói với cháu nữa . . .”

Lại Bố Y đọc tới đó, ông thở dài rồi lại thấy trên di chiếu có một hàng chữ nhỏ:

“Ngã sinh giả sinh khí,
sinh ngã giả thoái khí,
ngã khắc giả tử khí,
khắc ngã giả quỷ khí.”

(Tạm dịch: Cái ta sinh ra là sinh khí, cái sinh ta là thoái khí, cái ta khắc là tử khí, cái khắc ta là quỷ khí). Đây là điềm kỳ lạ mà một vị kỳ nhân ở Thái Sơn đã truyền thụ cho ta. Ta cũng không hiểu được hết hoàn toàn ý nghĩa của đó, nên ghi phụ lục này để cho cháu sau này lấy ý đó mà cảnh giác.

Lại Bố Y đọc tới đó, đã hiểu rõ dụng ý đầy khổ tâm của Kim Thái Tổ, bất giác khen ngợi:

-Nào ngờ một vị hoàng đế lấy sát phạt để lập quốc, cuối cùng đã ngộ được tư tưởng lập quốc phải bằng hoà bình. Lấy nhân từ để trị quốc, truyền tư tưởng này lại cho hậu thế, đủ thức tỉnh con người.

Lại Bố Y trao tấm di chiếu lại cho Hoàn Nhan Cảnh giọng đầy nghiêm nghị và thành thật nói:

-Trên di chiếu là những lời phát xuất từ phế phủ của Thái Tổ, chớ nên coi nó tầm thường. Ngày sau nhớ lấy những lời

nói này mà hành động, luôn luôn cảnh giác bản thân mình, thì Lại mỗ bảo đảm nước Kim của nhị vương tử nhất định sẽ được khí tượng thái bình hạnh phúc.

Hoàn Nhan Cảnh cung kính nói:

-Hoàn Nhan Cảnh sẽ theo lời giáo huấn của Lại tiên sinh, cố sức bảo vệ phụ hoàng trị nước lâu dài, lấy di chiếu của Thái Tổ làm nền tảng. Hoàn Nhan Cảnh xin thề sẽ tạo cảnh hòa bình giữa hai nước Kim và Tống, quyết không giao chiến nữa!

Lại Bố Y vừa nghe xong rất vui mừng, nói:

-Tốt! Tốt lắm! Nói được lời nói đó, Lại mỗ đã hoàn toàn mãn nguyện rồi!

Sử Siêu, Nham Trí và mọi người nghe xong, cũng ngầm cảm thấy được an ủi, họ nghĩ nếu được thế thì không uổng phí công sức liều chết phen này giúp cho cha con Kim Thế Tông.

Hoàn Nhan Cảnh tiếp lấy tấm di chiếu, cẩn thận cất vào người rồi nói:

-Bây giờ di chiếu của Thái Tổ đã tìm được, nếu công bố cho thiên hạ biết thì bọn gian đảng sẽ không còn chỗ trốn!

Lại Bố Y lắc đầu nói:

-Hiện giờ chưa phải là lúc công bố di chiếu của Thái Tổ. Bởi vì Kim Thế Tông đang ở trong tay bọn chúng. Nếu nhị vương tử công bố di chiếu của Thái Tổ, chúng nó như chó bị dồn vào chân tường, nhất định sẽ quyết liều sinh tử, trước là giết phụ hoàng của nhị vương tử. Sau là giết các vị đại thần phản đối chúng. Cho dù nhị vương tử có chí phục quốc, tất nhiên sẽ không tránh khỏi một cuộc quyết chiến tàn khốc, nhân dân sẽ khổ mà thôi.

Hoàn Nhan Cảnh nói:

-Lời của tiên sinh rất đúng. Nhưng đến bây giờ vẫn chưa biết phụ hoàng đang ở đâu, chúng ta phải tính sao đây?

Lại Bố Y mỉm cười nói:

-Bây giờ thời cơ đã biến chuyển. Nếu Lại mỗ dự đoán không sai, tai nạn của Kim Thế Tông sắp sửa được hoá giải.

Hoàn Nhan Cảnh do dự nói:

-Gian đảng hành động rất bí mật, chúng đã bắt cóc phụ hoàng, chắc chắn sẽ giam giữ một nơi hoàn toàn ẩn mật. Chúng ta không có một manh mối nào, làm sao giải cứu?

Chính ngay lúc đó, Nham Trí đột nhiên lên tiếng:

-Theo chỗ Nham Trí thấy, tìm đầu mối để phăng ra chỗ ở của hoàng thượng, trước mắt có một cách.

Nham Trí vừa nói lời đó ra, mọi người đều cảm thấy kinh ngạc. Họ thầm nghĩ, người thanh niên này như từ trên trời rơi xuống, cứu mọi người ra khỏi một đại nạn khủng khiếp, không lẽ bây giờ chàng ta lại có cách kỳ diệu gì sao?

Hoàn Nhan Cảnh và Hoàn Nhan Bình vừa nghe, đã đồng loạt lên tiếng.

-Nham huynh đệ có diệu kế gì để giải cứu phụ hoàng? Rất mong Nham huynh đệ nói thẳng ra cho!

Nham Trí mỉm cười nói:

-Phương pháp của Nham Trí là dùng rắn để tìm tung tích. Nếu như hoàng thượng vẫn còn sống trên thế gian, thì khôr có lý gì không tìm ra được!

Mọi người vừa nghe, đều cảm thấy ngạc nhiên lẫn hoài nghi, ngay cả Lại Bố Y cũng hiếu kỳ, nói:

-Trời đất bao la, loài rắn làm thế nào tìm được chỗ ở của Kim Thế Tông?

Nham Trí cười cười nói:

-Lại tiên sinh cứ an tâm, phương pháp này nhất định có thể tiến hành được. Loài rắn rất giỏi về việc phân biệt mùi vị, một khi nó ngửi mùi vị trên người một người nào đó, dù cách xa trăm dặm cũng nhất định theo mùi vị mà tìm đến tận chỗ!

Quỷ Linh Tinh cười nói:

-Nhưng hiện giờ hoàng đế lão tử không iết hiện giờ ở đâu làm sao có mùi vị của người mà ngửi đây?

Nham Trí mỉm cười không nói gì.

Từ Phương Ngọc đột nhiên hiểu rõ, nói:

-Có rồi! Kim Thế Tông để mùi vị ở đây có thể ngửi được rồi! Vì long bào của hoàng thượng đang ở đây.

Nham Trí vừa nghe đã cười lớn nói:

-Từ huynh đệ quả nhiên thông minh, thoắt cái đã hiểu được. Phương pháp của Nham Trí quả thực là để cho rắn ngửi mùi long bào của hoàng thượng trước, sau đó điều khiển nó đi tìm, chúng ta theo sát phía sau là được. Linh xà dò đường thì cho dù hoàng thượng bị giam giữ trong mật thất hay bí động cũng không thoát khỏi sự đánh hơi của chúng.

Lại Bố Y vừa nghe đã hiểu ngay, nói:

-Hay lắm! Quả là diệu kế, "Linh xà tầm tông"!

Lúc bấy giờ, Tư Mã Phúc mỉm cười, tiếp lời:

-Theo ý của lão phu, không nên gọi phương pháp này là linh xà tầm tông, mà nên gọi diệu kế đó là "Xà ảnh long tông"! Bởi vì căn cứ theo lời Lại tiên sinh đã nói, xà ảnh đã có thể xung động long khí của chân long, làm cho tại nạn của Kim Thế Tông chưa giải trừ được. Nhưng cuối cùng lại nhờ linh xà cứu viện, vì thế có xà ảnh thì sẽ gặp long tông, như vậy há không đáng gọi là "Xà ảnh long tông" sao?

Lại Bố Y và mọi người nghe xong, đều vui mừng nói:

-Hay! Hay lắm! Phương pháp này đáng gọi là "Xà ảnh long tông" vậy!

Bấy giờ, Nham Trí không do dự nữa, chàng lập tức thi triển tuyệt kỹ khu xà.

Nham Trí ngồi xếp bằng xuống đất, đặt long bào của Kim Thế Tông ở trước mặt, cách khoảng sáu tấc, lẩm bẩm đọc tụng khẩu quyết.

Một lát sau, Nham Trí đột nhiên hít một luồng chân khí thật sâu, khí tụ đan điền, bụng phình to ra, dường như con rắn đang giận dữ. Sau đó Nham Trí hả miệng ra, huýt lên một tiếng trong trẻo, vang rền, âm thanh kéo dài liên miên bất tuyệt, toả ra khắp vùng núi rừng hoang dã trùng điệp.

Phương pháp gọi rắn của Nham Trí và Đại Mạc Xà Yêu

tương tự nhau. Điều duy nhất không giống nhau là Đại Mạc Xà Yêu dùng môi mà phát ra tiếng huýt, còn Nham Trí thì môi không hề động đậy, chỉ dùng âm thanh từ đan điền phát ra, tuyệt kỹ đó, vừa nhìn qua đủ biết sự cao thấp giữa chàng và lão đại ma đầu cùng hung cực ác. Tiếng huýt trong trẻo càng lúc càng lớn, càng truyền càng xa. Một lúc sau, bên ngoài Bạch Long miếu, trong những rừng cây âm u, đột nhiên người ta nghe âm thanh vù vù bay đến.

Lúc bấy giờ mọi người trong Bạch Long miếu vội vã bước ra phía sau lưng của Nham Trí không dám cử động, vì ai cũng hiểu rõ thuật khu xà.

Thình lình bên ngoài miếu, vô số lấm chấm màu xanh lục lấp lánh lướt đến. Mọi người đều biết đó là những cặp mắt của những con rắn. Nhưng vô số điểm sáng màu xanh lục đó chỉ vây quay quanh miếu, không hề bò vào cửa miếu.

Đột nhiên, vô số điểm sáng màu xanh lục đó "vù" một tiếng đã tách rời ra, lập tức xếp thành hai hàng, chiếu sáng lóng lánh, dường như nghinh tiếp bậc chí tôn cao quý của chúng.

Chính ngay lúc đó, hai điểm sáng màu lục bay đến như sao xẹt, xuyên giữa hai hàng xanh lục mà bay thẳng vào miếu, chớp mắt đã đáp xuống trước chiếc long bào của Kim Thế Tông.

Mọi người đưa mắt nhìn kỹ, thì ra đó là một con rắn nhỏ màu đỏ tươi, trên đầu có một khối thịt như cái mồng gà. Nó dùng đuôi làm điểm tựa, cất mình thẳng đung, đầu hướng đăm đăm vào mặt của Nham Trí.

Thần sắc của Nham Trí chợt thay đổi lạnh lùng, chàng hít một luồng chân khí vào, bụng phình to ra, rồi đột nhiên há miệng, phun ra một luồng chân khí về phía trước, bao phủ con rắn chúa có màu đỏ tươi như máu. Thân mình dựng đứng của con rắn chúa có mồng đỏ đột nhiên lắc lư dữ dội, nhưng vẫn không chịu nằm xuống dường như đang ngoan cố chống cự uy lực của Nham Trí. Cuối cùng kháng cự không nổi, nó đành nằm rạp xuống, cái đầu có mồng đỏ sát đất hướng về phía

Nham Trí liên tiếp dập đầu xuống đất, như bái lạy thần phục.

Nham Trí thấy tình trạng đó, liền đưa tay chỉ long bào của Kim Thế Tông. Con rắn chúa có mồng lập tức bò tới và chui vào long bào. Nó bò tới bò lui trong chiếc áo một lúc rồi đột nhiên chui ra, ngẩng đầu nhìn Nham Trí rồi đập đầu xuống đất ba cái, và phóng mình lướt đi nhanh như chớp. Hai hàng rắn lập tức đuổi theo sau, như đoàn binh hộ giá cho hoàng thượng, lướt nhanh về hướng đông.

Nham Trí vội vàng đứng bật lên nói:

-Linh xà đã theo mùi mà đi tìm tung tích Kim Thế Tông, xin các vị hãy cấp tốc theo sát tôi, chớ để lạc phương hướng.

Nham Trí nói xong dã phi thân chạy đi như tia chớp, theo sát phía sau đàn rắn.

Lại Bố Y thấy thế, lật đật nói lớn:

-Sử huynh đệ, Từ huynh đệ, đi theo Nham huynh để bảo vệ nhị vương tử, chờ cơ hội cứu viện. Sau khi cứu được Kim Thế Tông rồi, hãy bí mật vào thành, trở lại khách điếm cũ, chúng ta sẽ gặp nhau ở đó.

Sử Siêu và Từ Phương Ngọc không dám chậm trễ, lập tức kết hợp với Hoàn Nhan Cảnh thành một cánh quân, cùng phi thân đuổi theo sau Nham Trí.

Trong Bạch Long miếu, bấy giờ chỉ còn Lại Bố Y, Hoàn Nhan Bình, Nguyễn Bích Nương, Đường Thanh Bình, Tư Mã Phúc và Lý Nhị Ngưu. Hoàn Nhan Bình cười khanh khách, nhìn Lại Bố Y và Đường Thanh Bình nói:

-Lại tiên sinh, còn chúng ta thế nào? Không lẽ ngồi trong miếu này mà chờ đợi sao?

Lại Bố Y mỉm cười đáp:

-Hoàn Nhan công chúa không sợ mạo hiểm mà trở vào kinh thành chứ?

Hoàn Nhan Bình chăm chú nhìn Đường Thanh Bình nói:

-Nếu có Đường đại ca theo, thì dù trời có xụp xuống, tiểu muội cũng không sợ!

Quỷ Linh Tinh mỉm cười, giọng bất lực nói:

-Cha chả! Đại công chúa! Van xin nàng chớ có lôi kéo ta theo mãi thế này! Sự thực không dám giấu, Quỷ Linh Tinh chỉ có dũng khí khi ở bên cạnh đại sư ca của ta thôi. Nếu ở bên cạnh công chúa, cái con quỷ trong người ta không thể xuất hiện phá phách được!

Hoàn Nhan Bình cười nói:

-Cái đó thì không sao! Tiểu muội dù sao cũng là thân phận công chúa, tiểu muội tin rằng đại vương huynh của tiểu muội cũng không dám làm gì tiểu muội đâu. Tiểu muội có thể bảo vệ cho Đường đại ca mà!

Đường Thanh Bình nghe thế, liền thở dài cười khổ, nói:

-Cần công chúa bảo vệ cho ta sao? Nếu ông anh cả của công chúa trở mặt, ngay cả hoàng đế lão tử hắn còn dám giết nữa, huống hồ một vị hoàng muội như công chúa!

Lại Bố Y nghe hai người đấu khẩu, một tư tưởng chợt nẩy trong đầu, ông nghĩ thầm:

-Hoàn Nhan công chúa dường như đã có tình cảm sâu đậm với Đường huynh đệ rồi. Nhưng cuộc tình này như hoa trong gương, trăng dưới nước mà thôi, . . . cuối cùng cũng khó có kết quả. Bởi vì Đường huynh đệ vốn không có số hưởng vinh hoa phú quý. Nhưng mà thôi, nói ra làm gì, cứ thuận theo thời thế diễn biến đến đâu hành động tới đó cho êm đẹp!

Nghĩ đến đó, Lại Bố Y liền mỉm cười, lên tiếng:

-Lời của công chúa nói rất đúng. Chúng ta nên vào thành để chuẩn bị mọi việc!

Đường Thanh Bình kinh ngạc nói:

- Lại tiên sinh vừa nói tới hổ huyệt, lại muốn vào long đàm sao? Hiện giờ trong thành vô cùng nguy hiểm, nếu tiên sinh có bề gì, thì bảo Đường mỗ ăn nói làm sao với đại sư ca đây?

Lại Bố Y cười cười nói:

-Tất cả hành vi của con người, cần phải cẩn thận từ đầu cho đến cuối. Việc này Lại mỗ đã nhúng tay vào, thì nhất

định không bao giờ buông tay giữa đường. Cho dù đó là long đàm hổ huyệt, thì Lại mỗ vẫn phải mạo hiểm xông vào thôi. Huống chi, chuyến đi này chưa chắc là không thành công. Nếu Lại mỗ dự đoán không sai, đã đến lúc thời thế biến đổi, chỉ cần chúng ta thuận theo thời thế biến đổi mà hành động, Lại mỗ có thể bảo đảm bình an vô sự!

Hoàn Nhan Bình nói:

-Lại tiên sinh cũng muốn vào thành với tiểu nữ sao? Lời của Đường đại ca nói không sai. Tiên sinh đi chuyến này vô cùng nguy hiểm. Bởi vì hiện giờ gian đảng đã nắm triều chính, nếu chúng phát hiện được tung tích của tiên sinh, thì cho dù tín vật của phụ hoàng cũng khó mà cứu được tiên sinh!

Lại Bố Y mỉm cười nói:

-Hành trình này nhất định phải đi thôi. Không những Lại mỗ phải vào thành mà ngay cả công chúa cũng phải vào thành!

Hoàn Nhan Bình nói:

-Tại sao thế? Thực sự tiểu nữ không muốn gặp người , nh cả gian ác đó nữa!

Lại Bố Y nói:

-Công chúa đi chuyến này, không phải để gặp Hoàn Nhan Quang, mà để bí mật liên lạc với các trung thần trong triều đình; chờ đúng thời cơ, ra tay hành động là phải thành công. Trọng trách phục quốc, không lẽ công chúa không chịu kê vai ra mà gánh vai một phần sao?

Hoàn Nhan Bình thấy gương mặt Lại Bố Y rất nghiêm nghị, nên le lưỡi nói:

-Chả trách ngay cả phụ hoàng cũng kính phục Lại tiên sinh! Chỉ căn cứ vào khí khái kiến nghĩa dũng vi của tiên sinh thôi, thì cả triều thần nước Kim không có người nào sánh kịp rồi! Hoàn Nhan Bình này xin kính cẩn tuân theo pháp chỉ của tiên sinh ngay!

Lại Bố Y mỉm cười, bấy giờ không do dự nữa, ông hướng dẫn mọi người thừa lúc đêm tối, tức tốc trở về thành Trung

Đô, để bí mật sắp xếp trước mọi việc.

*****

Lúc bấy giờ, Nham Trí và mọi người chạy nhanh sát theo phía sau đàn rắn, về hướng đông mấy mươi dặm.

Con đường phía trước càng lúc càng gồ ghề khúc khuỷu. Thì ra, mọi người đang tiến vào sơn cốc có vách núi lởm chởm dựng đứng hai bên.

Hoàn Nhan Cảnh sát sau Nham Trí, trong bóng tối mờ mẫm chạy. Công lực bốn người nếu so sánh, thì Hoàn Nhan Cảnh kém hơn một bực, dĩ nhiên cảm thấy vất vả nhất. Không bao lâu, chàng ta đã thở mạnh, nhưng không dám thở lớn, vì Hoàn Nhan Cảnh biết chuyến đi này là để cứu phụ hoàng, nếu chàng tự than khổ, thì Nham Trí, Sử Siêu, Từ Phương Ngọc há không cảm thấy oan uổng lắm sao?

Nhưng ba người không hề nói một lời, vẫn lặng lẽ đi rất nhanh, bám theo đàn rắn phía trước. Hoàn Nhan Cảnh bất giác cảm khái nói thầm:

-Không ngờ nước Tống lại nhiều bậc nhân sĩ có tấm lòng hiệp nghĩa và tài năng phi thường như vậy! Ngày sau, Hoàn Nhan Cảnh này còn một hơi thở, cũng quyết không cho quân Kim vào nước Tống nửa bước!

Nghĩ như thế, Hoàn Nhan Cảnh buột miệng nói:

-Nham huynh đệ có nắm chắc là tìm được tung tích của phụ hoàng tại hạ không?

Nham Trí không quay đầu lại, vẫn nhìn về phía trước vừa chạy vừa nói, giọng quả quyết:

-Cứ yên tâm, chỉ cần phụ hoàng của Nhị vương tử còn sống trên thế gian thì nhất định sẽ tìm được tung tích!

Sử Siêu cười nói:

-Xin hỏi Nham huynh đệ, loại rắn vừa rồi mà Nham huynh đệ mời đến là loại rắn gì thế?

Nham Trí đáp:

-Loại rắn này gọi là loại rắn mồng đỏ, là loại rắn có linh tính nhất, nhưng cũng khó huấn luyện nhất. Một khi khuất phục được, thì nó không bao giờ phản bội, tận tình làm hết trách nhiệm của mình, không hề ngơi nghỉ cho đến khi thành công mới chịu thôi!

Từ Phương Ngọc khen:

-Nào ngờ rắn cũng có loài chí trung chí dũng như vậy! Vậy mà người đời cứ ví nó với bọn gian ác có tấm lòng độc như rắn. Hôm nay bất ngờ được chứng kiến thực mới mở mang tầm mắt.

Sử Siêu cười, nói:

-Nhị sư đệ trải qua biến cố này, dường như đã đại ngộ chỉ khác biệt một chút là chưa cạo đầu vào cửa thiền thôi!

Từ Phương Ngọc tán thán:

-Từ khi xuất sư đến nay, trải qua bao nhiêu nguy hiểm, chỉ có cái nguy hiểm nhất là những ngày cùng hoạn nạn với Lại tiên sinh. Nhưng nhờ vậy mà tiểu đệ mới được lợi ích phi thường. Tiểu đệ có cảm xúc cực kỳ thấm thía về cuộc đời, chỉ vì ba chữ danh, lợi, quyền mà con người tranh đấu, chém giết nhau, cuối cùng rồi cũng không thoát khỏi bị chôn vùi dưới một nắm đất cô quạnh!

Lúc bấy giờ, Nham Trí theo sát phía sau đàn rắn, đã quẹo qua một khúc quanh trên đường núi. Hoàn Nhan Cảnh mặc dù cảm thấy rất mệt, nhưng vẫn cắn răng đuổi theo sau Nham Trí.

Bốn người đi vòng qua vách núi, đột nhiên đến một con đường hẹp, hai bên là hai vách núi cao. Con đường núi hẹp thẳng như cây bút, Sử Siêu và Từ Phương Ngọc ở phía sau cũng nhìn thấy rõ trước mặt, quả nhiên vô số đóm xanh lục lấp lánh chiếu sáng đang cấp tốc di chuyển nhanh về phía trước.

Nham Trí thấy con rắn chúa mồng đỏ càng lúc càng lướt đi cực nhanh, chàng chợt nghĩ ra một ý tưởng, liền quay đầu ra sau nói:

-Linh xà sắp đến gần mục tiêu, giai đoạn cực kỳ nguy hiểm đã tới, các vị hãy chuẩn bị sẵn sàng nghinh địch!

Nham Trí nói xong, thân hình lướt đi càng lúc càng nhanh, cuối cùng nhanh như tên bắn xẹt thẳng về phía trước.

Sử Siêu, Tư Phương Ngọc, Hoàn Nhan Cảnh cũng lập tức gia tăng tốc độ đuổi theo.

Đột nhiên, thân hình của Nham Trí chậm dần rồi dừng lại, đứng bất động, mắt nhìn phía trước mặt, dường như đang suy tính điều gì.

Sử Siêu, Tư Phương Ngọc và Hoàn Nhan Cảnh thấy thế đều đồng loạt nhảy tới bên cạnh Nham Trí vừa muốn hỏi thì Nham Trí đưa tay chỉ xuống đất, khẽ giọng nói:

-Linh xà đã làm hiệu bắt gặp tung tích của hoàng thượng. Nhưng rất tiếc là Nham mỗ chưa hiểu thấu được hết ý của nó muốn nói gì!

Ba người Sử Siêu đưa mắt nhìn kỹ trên mặt đất. Họ thấy đàn rắn đã phân ra nằm rải rác chung quanh đó, trong đó rắn chúa mồng đỏ đang bò quanh quẩn, một lúc kết thành ba chữ số "tam thập lục".

Hoàn Nhan Cảnh thấy thế liền cau mày nói:

-Ba mươi sáu có nghĩa là gì? Là ba mươi sáu thước? Ba mươi sáu trượng? Ba mươi sáu dặm? Hơn nữa không biết hướng bắc ở đâu, như thế làm sao hiểu được ẩn nghĩa bên trong?

Sử Siêu cười khổ nói:

-Những dòng chữ trên miếng ngọc bội làm cho người ta tốn không biết bao nhiêu tâm tư mới giải thích được nó, nào dè nay những con số ám thị của linh xà lại càng làm cho người ta mù mịt hơn. Lúc trước may mắn còn có Lại Bố Y bên cạnh phá giải được bí mật, nhưng bây giờ Lại tiên sinh không có mặt ở đây, bọn chúng ta làm sao hiểu được ba con số kỳ bí này?

Nham Trí lại thở dài, nói:

-Nham Trí đã điều động loài rắn bao nhiêu năm rồi, nhưng đây là lần thứ nhất gặp một việc quái lạ. Ngày trước, linh xà

báo dấu tích hoàn toàn đích xác, đến nơi đến chốn, chưa đạt tới mục tiêu là chưa chịu dừng lại một chỗ. Bây giờ tự nhiên xếp thành số ba mươi sáu, có trời mới biết ý của nó muốn nói cái gì!

Từ Phương Ngọc đưa mắt chăm chú nhìn đàn rắn nằm trên mặt đất, tự nãy giờ vẫn trầm ngâm không nói gì. Lúc bấy giờ, chàng mới lên tiếng:

-Tại hạ biết tại sao linh xà không dám tiến tới nữa, mà chỉ vẽ số báo tung tích của hoàng thượng!

Nham Trí sững sốt, vội hỏi:

-Tại sao thế?

Từ Phương Ngọc nói:

-Căn cứ theo lời Lại tiên sinh nói, Kim Thế Tông là người duy nhất của Kim Triều có chân mệnh thiên tử! Đã là chân mệnh thiên tử cũng chính là chân long, tức là rồng thực. Rồng vốn đứng đầu bốn linh vật, thử hỏi con linh xà mồng đỏ, tuy có linh tính và là chúa của một loài rắn, nhưng làm sao dám đến gần rồng thực? Vì thế linh xà mồng đỏ chỉ có thể ở cách xa một khoảng và vẽ số mà chỉ tung tích của hoàng thượng mà thôi!

Sử Siêu cười khổ nói:

-Cho dù lời của nhị sư đệ là đúng đi, nhưnh nếu chúng ta không hiểu được ý nghĩa của con số đó thì vẫn không có biện pháp nào. Hảo ý của linh xà sợ lần này chỉ uổng công thôi!

Từ Phương Ngọc lại trầm ngâm một lúc nữa, rồi chợt mỉm cười nói:

-Đại sư ca, chưa hẳn là uổng công đâu! Tiểu đệ xin hỏi đại sư ca, đầu của linh xà ngó về hướng nào?

Sử Siêu nhìn về phía chân trời suy nghĩ, rồi nói:

-Phía trước mặt có thể thấy chòm sao thất tinh Bắc Đẩu, tự nhiên là ngó về hướng bắc rồi.

Từ Phương Ngọc mỉm cười nói:

-Đúng vậy! Đối diện chòm sao thất tinh Bắc Đẩu và vẽ thành số ba mươi sáu đó chính là số thiên canh của sao Bắc Đẩu.

Từ Phương Ngọc nói tới đó, sắc mặt chợt nghiêm trang, nói:

-Nếu Từ mỗ đoán không sai, từ chỗ linh xà nằm đến chỗ giam giữ Kim Thế Tông, khoảng cách là số thiên canh của sao Bắc Đẩu, nghĩa là đi về hướng bắc ba mươi sáu bước, chính là bí động giam giữ Kim Thế Tông!

Sử Siêu ngạc nhiên nói:

-Nếu như thế, tại sao chung quanh đây vẫn vắng lặng bình thường, chẳng thấy dấu vết gì khác lạ?

Sử Siêu tự tin vào môn "Ngưng thần bổ âm" của chàng, trong vòng hai dặm khó ai che giấu được tai mắt của chàng.

Từ Phương Ngọc gật đầu, dĩ nhiên chàng biết lỗ tai thần của Sử Siêu rất chính xác, nên nói:

-Chỗ này quả thực không có phục binh canh giữ, lời của đại sư ca không hề sai. Nhưng mưu sự đoạt ngôi của gian đảng là một việc đã tính toán từ lâu. Chúng ta đã thiết lập những cơ quan nguy hiểm ở các bí động trong và ngoài kinh thành, để tiện giam giữ và uy hiếp thiên tử mà ra lệnh cho chư hầu tuân phục. Do đó, động bí mật giam giữ hoàng thượng dĩ nhiên sẽ có những cơ quan cực kỳ nguy hiểm để bảo vệ và tiêu diệt địch, không cần có quan binh canh giữ. Bởi vì dùng cơ quan sát hại thì địch không đề phòng được, còn dùng quan binh thì rất dễ bị người ta phát hiện tung tích.

Sử Siêu nghe xong đã hiểu rõ, nói:

-Hôm nay nếu không có sự tương trợ của Nham huynh, cho dù chúng ta có đi qua đây, cũng không thể khám phá ra động bí mật giam giữ hoàng thượng! Bọn gian đảng quả là lợi hại.

Từ Phương Ngọc gật đầu nói:

-Cũng may trên Càn Khôn sách của Gia Cát Khổng Minh, có chỉ rõ số thiên canh của sao Bắc Đẩu. Từ mỗ may mắn học được chút ít trong đó. Nếu không, cho dù chúng ta có đến được chỗ này cũng khó mà hiểu được huyền diệu bên trong.

Từ Phương Ngọc nói xong, vừa muốn cất bước đi, Nham Trí lật đật nói:

-Linh xà chưa đi, Từ huynh đệ chớ nên khinh suất, khi linh xà đi rồi, thì coi như việc này nó đã kết thúc. Linh xà từ đây sẽ không hỗ trợ chúng ta hành sự nữa! Từ huynh đệ thấy thế nào? Nên cho linh xà đi hay là không?

Lời của Nham Trí rõ ràng là muốn nói cho Từ Phương Ngọc biết, nếu Nham Trí cho linh xà đi, thì việc này chỉ còn hoàn toàn dựa vào năng lực phán đoán chính xác của họ, Từ Phương Ngọc trầm ngâm giây lát rồi quả quyết, nói:

-Hãy cho linh xà về đi! Từ mỗ tự tin dự đoán của mình không sai!

Nham Trí nghe rồi, không do dự nữa, chàng phát ra một tiếng huýt ngân dài, đàn rắn vừa nghe tiếng huýt quả nhiên chúng cất mình nhảy múa, rồi chớp mắt phân ra các ngã bò đi mất dạng.

Từ Phương Ngọc bước nhanh đến chỗ đàn rắn vừa vẽ ba chữ số, chàng trầm ngâm giây lát, rồi mặt ngó về hướng thất tinh Bắc Đẩu, bước một bước, sau đó chàng bước tiếp bước thứ hai, thứ ba, . . . đến bước thứ mười.

Sử Siêu thấy tình trạng của Từ Phương Ngọc, chàng ngầm vận nội công, tập trung tinh thần cảnh giác, sẵn sàng ra tay cứu viện bất cứ lúc nào.

Lúc bấy giờ, Từ Phương Ngọc đã đi tới bước thứ ba mươi lăm. Chỉ còn một bước nữa là tới số thiên canh của chòm sao Bắc Đẩu. Nhưng trước mặt là vách núi cao chót vót, phía dưới là một tảng đá lớn, cao mấy trượng, trơn láng do thiên nhiên tạo thành, hoàn toàn không có dấu vết của búa rìu con người đục đẽo, mặt phía sau của tảng đá lớn xét từ căn bản không thể nào ẩn dấu được điều gì.

Từ Phương Ngọc suy nghĩ giây lát, rồi cương quyết bước tới phía trước một bước nữa. Đây chính là số thiên canh của trận số Bắc Đẩu: Số ba mươi sáu.

Bước cuối cùng thứ ba mươi sáu này, Từ Phương Ngọc đặt chân xuống một cách cực kỳ cẩn thận, cho nên chân vừa chạm

mặt đất, chàng đã phát giác ngay ở dưới bàn chân có cái gì khác lạ, dường như đó là một vật thể cứng như sắt, Từ Phương Ngọc ý thức rõ cơ quan vừa chạm vào là lập tức phát động ngay, nên muốn tung thân nhảy lùi ra phía sau.

Nhưng Từ Phương Ngọc đã chậm hơn một bước. Bởi vì bước chân chàng vừa đạp lên trên vật cứng đó, thì tảng đá lớn đã tức tốc di chuyển về phía sau, để lộ ra một cửa động đen ngòm, tiếng kêu cạch cạch vang lên rồi "Véo! Véo! Véo!" một trận mưa tên bay vun vút ra với uy lực cực kỳ hùng mạnh, Từ Phương Ngọc bây giờ muốn thoái lui cũng không thể nào thoái lui kịp, bởi vì chàng lui về bất cứ phương hướng nào cũng không lọt khỏi trận mưa tên bắn ra.

Mọi người đều thấy rõ Từ Phương Ngọc chắc chắn sẽ mất mạng trong trận mưa tên này. Chính ngay lúc đó, vốn đã vận công đề khí chuẩn bị can thiệp bất cứ lúc nào. Sử Siêu đã như tia chớp bắn mình tới trước mặt che cho Từ Phương Ngọc, song chưởng theo thân mình di chuyển mà tung ra, "Lạc Diệp Phi Hoa Hồ Điệp Chưởng" đã lập tức phát huy với uy lực tột đỉnh của nó. Người ta thấy muôn ngàn bóng chưởng chập chờn như bươm bướm bay tỏa ra nghinh đón trận mưa tên đó.

Hoàn Nhan Cảnh và Nham Trí thấy tình hình cực kỳ hung hiểm, đều kinh hoàng hét lớn:

-Sử huynh đệ, hãy cẩn thận!

Nhưng bấy giờ, bóng chưởng của Sử Siêu và trận mưa tên đã cuộn thành một khối, giống như hoa bay với bướm, bao trùm cả một vùng không gian trước cửa động đen ngòm.

CẦM CUNG NHUỘM MÁU

Hôm nay là buổi triều thường kỳ, bảy ngày họp một lần, gọi là: "Ngự môn quyết sự". Kim triều thể chế phần lớn đều giống cựu chế của nhà Đường, vì thế buổi triều thường kỳ nghi

thức đặc biệt long trọng hơn. Đúng năm giờ, tiếng chuông ở ngọ môn quan vang lên, văn võ bá quan từ phòng đợi nhanh nhẹn bước ra. Đến Hoàng Cực môn, họ sắp theo hai hàng, văn bên đông, võ bên tây, theo phẩm trật từ nhất phẩm đến cửu phẩm, đứng cung kính trên bệ đơn.

Lát sau, viên thái giám bước ra Hoàng Cực môn, tay cầm cây trường tiên bằng tơ vàng đi đến góc bệ đơn, sau khi yên vị, hắn huơ cây nhuyễn tiên mấy vòng, sau đó dùng sức giật mạnh liên tiếp ba cái "Phạch, phạch, phạch!". Văn võ bá quan thấy càng khẩn trương hơn, vì họ biết hôm nay thái tử Hoàn Nhan Quang sẽ lâm triều thay cho Kim Thế Tông.

Hàng võ ban bên hướng tây, đứng đầu là binh mã đại nguyên soái Hoàn Nhan Duẫn thần sắc đầy kiêu căng, bởi Kim Thế Tông đã mất tích, văn võ bá quan bất đắc dĩ phải chấp nhận tình hình trước mắt, rước thái tử lâm triều. Hoàn Nhan Duẫn, thân phận là hoàng bá, tay nắm toàn bộ binh quyền Kim triều, đương nhiên là nhân vật quan trọng nhất hiện nay. Cả triều đình đều dưới quyền của hắn, ngay cả thái tử Hoàn Nhan Quang cũng do một tay hắn đưa lên, thì còn ai dám ra mặt chống đối hắn? Đến lúc này, Hoàn Nhan Duẫn còn lo lắng điều gì chứ? Còn sợ người nào chứ? Hoàn Nhan Duẫn mặc dù không làm vua, nhưng uy phong còn hơn thái tử sắp đăng vị. Đây là ngày mà Hoàn Nhan Duẫn chờ đợi suốt mười mấy năm nay. Một lúc sau, từ nội cung truyền ra:

-Thái tử giá đáo!

Văn võ bá quan lập tức nghiêm trang, im phăng phắc.

Thái tử Hoàn Nhan Quang dẫn đội dực thiện quan, mình mặc tú long bào cổ tròn, sắc mặt hớn hở, hai bên là các thái giám đi kèm, bước lên bảo toa có chạm chín con rồng bao quanh dành cho vị hoàng đế.

Tư nghị quan cất cao giọng nói lớn:

-Nhập ban hành lễ!

Văn võ bá quan quay mặt về kim đài, y theo lời xướng của

tư nghị quan, hành đại lễ "Nhất bái tam khấu đầu" với vua, chỉ một mình Hoàn Nhan Duẫn là đứng yên, ông hơi gật đầu làm lễ với thái tử trên ngự tòa. Hoàn Nhan Quang không lấy đó làm khó chịu, vì thật ra hắn cũng chẳng dám khó chịu. Đợi bá quan lễ lạy xong, Hoàn Nhan Quang liền tuyên chỉ:

-Chúng khanh gia có gì cứ bẩm tấu, nếu không thì bãi triều!

Thái giám liên tiếp lập lại ba lần lời tuyên chỉ của thái tử, nhưng chẳng có người nào lên tiếng.

Từ khi Kim Thế Tông mất tích, thái tử lâm triều nhiếp chính mấy ngày qua, văn võ bá quan đều có tâm sự nặng nề, họ còn lòng dạ nào lo đến việc triều chính. Hoàn Nhan Quang thấy triều thần im phăng phắc, không ai dám có ý kiến gì, liền cười hắc hắc, nói:

-Thoái triều.

-Hãy khoan đã! Thần có việc muốn bẩm tấu!

Chính ngay lúc đó, Bộc Tán Quỳ lúc này vẫn còn giữ chức vị phó Đô nguyên soái, bước ra khỏi hàng, quỳ xuống bẩm tấu.

Hoàn Nhan Quang vừa thấy Bộc Tán Quỳ, sắc mặt chợt nhợt nhạt, nhưng khi nhìn hoàng bá Hoàn Nhan Duẫn mỉm cười lạnh, dường như chẳng xem Bộc Tán Quỳ ra gì, Hoàn Nhan Quang biết vị hoàng bá của mình vẫn nắm vững đại cuộc, nên bình tĩnh lại. Hắn nghiêm giọng, hỏi:

-Bộc khanh gia có việc muốn bẩm tấu, sao lại đợi trẫm tuyên chỉ thoái triều mới bước ra? Có phải ngươi có ý khinh trẫm?

Hoàn Nhan Quang biết rõ sự quan hệ giữa Hoàn Nhan Cảnh và Bộc Tán Quỳ rất thân thiết. Mấy ngày nay Hoàn Nhan Quang cố nhẫn nại chưa ra lệnh hạ thủ, chẳng qua vì sự cố đột biến. Bây giờ, Hoàn Nhan Quang chợt nhớ đến quan hệ mật thiết giữa hai người, sát cơ lại bừng lên trong đầu, hắn hừ một tiếng để dằn mặt Bộc Tán Quỳ trước, rồi nói:

-Bộc tướng quân với khâm phạm Hoàn Nhan Cảnh tình như thủ túc, chắc chắn biết hắn ở đâu, không lẽ muốn bẩm tấu chỗ trốn của hắn để triều đình tiện việc tập nã về quy án?

Bộc Tán Quỳ vừa nghe thái tử nói, biết hắn đã động sát cơ, nhưng chàng vẫn xem thường, ngạo mạn nói:

-Việc này tự có công đạo, việc làm của thần, trên không hổ với trời, dưới không thẹn cùng đất, xin tạm không đề cập. Thần có việc quan trọng khác, muốn bẩm tấu với đại hoàng[1] bệ hạ!

Hoàn Nhan Quang thấy không trấn áp nổi Bộc Tán Quỳ, sát cơ càng mạnh, hắn trợn mắt nhìn, lạnh lùng nói:

-Bộc Tán Quỳ có việc gì khác cần bẩm tấu?

Bộc Tán Quỳ chẳng hề khiếp sợ, ngẩng đầu lên nhìn thẳng vào mặt Hoàn Nhan Quang nói:

-Xin hỏi đại hoàng bệ hạ, vì sao bệ hạ lại thay hoàng thượng lâm triều xử lý việc triều chính?

Hoàn Nhan Quang nghe hỏi, bụng nổi giận, thầm nghĩ, một câu hỏi của hắn cũng đủ xử chém rồi! Nhưng bây giờ, giữa mặt đông đủ văn võ bá quan, Hoàn Nhan Quang không thể không trả lời, nên bất đắc dĩ, cắn răng hằn học nói:

-Phụ hoàng bất hạnh bị mất tích, trẫm lấy tư cách thái tử thay phụ hoàng lâm triều xử lý việc triều chính. Đây vốn là lệ chế của triều đình, không lẽ Bộc Tướng quân dám phản đối sao?

Bộc Tán Quỳ cười nhạt nói:

-Thần không dám! Nhưng thần xin bạo gan hỏi đại hoàng bệ hạ một câu nữa. Nếu hoàng thượng trở lại triều trung, thì đại hoàng bệ hạ sẽ xử trí ra sao?

Hoàn Nhan Quang hận Bộc Tán Quỳ đến nỗi muốn chỉ tay mắng một trận, nhưng hắn kềm lòng, nghiến răng nói:

-Nếu trời ban phúc cho phụ hoàng trở lại triều trung, trẫm dĩ nhiên sẽ vòng tay cung nghinh phụ hoàng lên ngự tòa. Đó là pháp chế của triều đình, cần gì khanh nói nhiều?

Bộc Tán Quỳ nghe xong, chợt bật cười lớn nói:

-Tốt lắm! Có lời của đại hoàng bệ hạ, tâm nguyện của thần đã đủ. Xin đại hoàng bệ hạ lập tức truyền chỉ cho văn võ bá

1) Đại hoàng: người thay mặt hoàng đế

quan ra ngoài điện nghinh tiếp thánh giá hoàng thượng!

Ngay lúc đó, không đợi Hoàn Nhan Quang quyết đoán, bên ngoài đã có bốn vị nam tử hán, uy nghi lẫm lẫm, mình mặc y phục thường dân, bước nhanh vào, vừa cao giọng tuyên chỉ:

-Kim Thế Tông hoàng thượng giá đáo!

Hoàn Nhan Quang ngày thường được kiều sinh quán dưỡng quen rồi, chỉ biết hưởng lạc, chưa từng trải qua cảnh biến cố bất ngờ bao giờ, nên không biết phải xử trí làm sao!

Binh mã đại nguyên soái Hoàn Nhan Duẫn vừa nghe, sắc mặt lập tức thay đổi, nhưng hắn vẫn bật cười hăng hắc, bước ra đứng chặn trước mặt Hoàn Nhan Quang, lớn tiếng nói:

-Bọn ngươi dám làm náo loạn triều đình, quấy nhiễu triều chính, tội đáng chết vạn lần. Bệ hạ sao chưa hạ lệnh lôi Bộc Tán Quỳ và gian đảng ra Ngọ môn quan chém ngay lập tức?

Hoàn Nhan Duẫn không đợi Hoàn Nhan Quang chấp thuận hay không, lập tức quay người lại hét lớn:

-Cẩm y uý ở đâu?

Lập tức một người thống lãnh mấy mươi đại hán bước ra. Người đó chính là đệ nhất dũng dĩ A Cốt Liệt dưới trướng của Hoàn Nhan Duẫn, võ công tuyệt đỉnh, hắn đã trở thành cẩm y hiệu uý, để tiếp ứng khi cần thiết.

A Cốt Liệt đã dẫn các cao thủ xông tới Bộc Tán Quỳ.

Lúc bấy giờ, trong bốn nam tử hán đang ở cửa đại điện, một người chợt lớn tiếng quát:

-Những người trong điện muốn bảo toàn sinh mệnh, tốt nhất là đứng yên tại chỗ, chớ có vọng động!

Chàng thanh niên đó quát xong, liền ngẩng đầu lên trời, huýt lên một tiếng dài, lập tức vang lên những tiếng xào xạt kỳ lạ. Trong đại điện, mọi người phăng theo âm thanh xào xạt đó mà đưa mắt tìm kiếm, bỗng họ thấy, trên thì ở Kim Loan điện, thậm chí trên long án và ngự tòa, dưới thì ở bệ đơn chỗ quần thần đang đứng, phải trái trước sau đều có các con độc xà bảy màu, mắt trừng trừng giận dữ, lưỡi co duỗi liên tục, bất

cứ lúc nào và bất cứ ở đâu cũng có thể cắn chết người. Và theo tiếng huýt của người thanh niên đó, chúng liên tục từ bên ngoài bò vào điện hàng ngàn con, trên nóc, trên xà, trên tường dưới đất đều có chúng, trông rất khủng khiếp.

Trong đám quần thần có người chưa từng trông thấy trận độc xà này, họ khiếp sợ đến ngã quỵ xuống, hôn mê bất tỉnh.

Hoàn Nhan Quang cũng kinh hoàng kêu lên oai oái, vừa bò vừa lết khỏi ngự tòa, nhảy xuống kim đài đứng yên chẳng dám nhúc nhích. Chung quanh kim đài có mấy trăm con độc xà đang đưa mắt nhìn hắn chòng chọc, Hoàn Nhan Quang sợ đến muốn ngã lăn ra ngất.

Hoàn Nhan Duẫn cũng không dám vọng động, bởi vì chung quanh hắn tình hình không khác chút nào. Hắn biết rất rõ sự lợi hại của các con rắn độc này, chỉ cần cử động nhẹ, thì dù hắn có võ công tuyệt đỉnh, cũng khó mà tránh khỏi cái chết.

Hoàn Nhan Duẫn có nằm mộng cũng không ngờ biến cố đột ngột này. Hắn kinh hoàng hét lớn:

-Xà yêu lão quái! Ngươi đã thề tận trung với bản tòa, tại sao lại trở dáo hại ta . . . !

Bộc Tán Quỳ bây giờ đã đứng bật lên, cười lớn nói:

-Hoàn Nhan nguyên soái, lão Đại Mạc Xà Yêu của nguyên soái đã hóa thân thành rắn độc rồi. Hiện giờ đang kéo đến đòi mạng nguyên soái đấy. Nguyên Soái hãy nhìn xem người đang điều động loài độc xà ở ngoài đại điện đó là ai!

Hoàn Nhan Duẫn giận dữ nói:

-Là ai? Trong thiên hạ còn có người đủ khả năng đánh bại Xà Yêu lão quái sao?

Bộc Tán Quỳ cười lớn nói:

-Ngoài bầu trời này có bầu trời khác! Ngài biết được bao nhiêu người chứ? Xin báo cho ngài rõ, họ đều là bằng hữu tốt của mạt tướng đấy. Họ đến đây để giúp cho Kim Thế Tông hoàng thượng thu thập gian đảng làm loạn triều cương. Thưa các vị đồng liêu, thánh giá hiện giờ đang ở ngoài đại điện, các

vị hãy mau mau ra tiếp giá. Mạt tướng đảm bảo, người nào ra nghinh giá, tuyệt đối sẽ không bị độc xà làm tổn hại!

Trong triều thần, số có lòng trung vừa nghe đã lập tức quay mình lại, quỳ xuống, hướng mặt ra ngoài đại điện. Có số thấy tình hình đó, họ nghĩ trước là bảo vệ sinh mệnh của mình cái đã, nên lật đật cũng quỳ xuống theo, trong chớp mắt cả triều thần hầu như đã quỳ xuống để nghinh đón thánh giá.

Hoàn Nhan Duẫn lớn tiếng quát lớn, bảo quần thần đừng nghe lời yêu quái mê hoặc mọi người. Nhưng quần thần thấy Hoàn Nhan Duẫn cũng chẳng dám nhúc nhích cử động, ai lại không sợ đàn độc xà khủng khiếp kia? Do đó, trừ Hoàn Nhan Duẫn và mười mấy viên tướng thuộc hạ tâm phúc của hắn ra, còn tất cả đều quỳ xuống, hướng mặt ra ngoài điện, chờ đợi thánh giá.

Hoàn Nhan Quang vừa kinh hoàng vừa tức giận, vừa quýnh quáng, hắn đã bủn rủn tay chân quỳ trên kim đài. Chính ngay lúc đó, một người mặc long bào bước nhanh vào Kim Loan điện, dưới sự bảo vệ của bốn nam tử hán uy vũ, năm người đi qua hai hàng văn võ đang quỳ dưới điện, người mặc long bào chẳng buồn liếc nhìn Hoàn Nhan Duẫn đang đứng ngây người giữa Kim Loan điện, ông chỉ nhìn Hoàn Nhan Quang hằn học hừ một tiếng, rồi đi thẳng đến ngự tòa, bốn vị nam tử hán chia ra trước sau hộ giá. Thì ra tất cả thái giám hiện giờ đều sợ đến ngã lăn bất tỉnh chung quanh long án.

Bỗng người mặc long bào cất tiếng, tuyên chỉ:

-Chúng khanh gia hãy bình thân, nghe trẫm tuyên dụ!

Văn võ bá quan vừa nghe giọng nói từ trên ngự tòa truyền xuống, tất cả đều rung động tâm thần, lật đật quay người lại ngẩng đầu nhìn lên. Người ngồi trên ngự tòa, nếu không phải là Kim Thế Tông Hoàn Nhan Ủng thì còn ai nữa?

Mọi người chợt thấy những con độc xà nằm trên kim đài, bỗng nhiên di chuyển, bò chung quanh Kim Thế Tông, như để bảo vệ. Còn bốn nam tử hán, hai người đứng sau, hai người

đứng hai bên Kim Thế Tông, dáng vẻ hiên ngang, mắt chiếu rực tinh quang, chứng tỏ người nào công phu cũng tuyệt đỉnh.

Hoàn Nhan Duẫn bấy giờ nhìn rõ, quả nhiên là Kim Thế Tông, tim của hắn kinh hoàng muốn nhảy ra khỏi lồng ngực. Hắn thực sự không hiểu rõ, trong thiên hạ lại có người đủ khả năng tìm ra mật thất giam giữ Kim Thế Tông. Hoàn Nhan Duẫn muốn kháng cự, nhưng hàng trăm con độc xà đang bò quanh hắn, còn mười mấy tùy tướng, từ A Cốt Liệt trở xuống đều đứng như người gỗ, chẳng dám nhúc nhích. Vì họ đều biết độc xà lợi hại thế nào. Trong vòng vây của bầy độc xà, họ thực sự cảm thấy còn đáng sợ hơn bị thiên binh vạn mã bao vây.

Hoàn Nhan Duẫn lúc này như muốn nổi điên. Kim Thế Tông chẳng hề liếc mắt nhìn Hoàn Nhan Duẫn cái nào, ông chỉ nhìn chòng chọc Hoàn Nhan Quang đang ngồi bơ phờ rụng rời tay chân dưới kim đài, hừ một tiếng nói:

-Ngươi còn mặt mũi nhìn ta sao? Chính vì ngươi, suýt nữa ta đã giết lầm nhị hoàng nhi, mà ngay cả mạng ta cũng mất vào tay của kẻ gian, ngươi còn gì để nói nữa không?

Hoàn Nhan Quang ấp úng, liều mạng nói:

-Oan cho thần nhi! Oan cho thần nhi!

Kim Thế Tông giận dữ nói:

-Lúc này mà ngươi còn kêu oan ư? Ta hỏi ngươi, ngươi có nhận ra vật này không? Còn nữa, ngươi có biết tên tiểu thái giám ở cung Khánh Diễn của Bành phi và Hách phi hiện giờ đang ở trong tay ai không?

Hoàn Nhan Quang ngẩng đầu nhìn lên, thì ra Kim Thế Tông đang cầm trong tay miếng hoàn ngọc tín phù của thái tử mà hắn đã bị mất trong đêm dâm loạn với Bành phi và Hách phi ở Khánh Diễn cung. Bấy giờ Hoàn Nhan Quang đã hồn phi phách tán, thê thảm van xin:

-Thần nhi biết tội! Thần nhi biết tội. . . Xin phụ hoàng tha mạng cho!. . .

Kim Thế Tông cười gằn nói:

-Ngươi đã làm một việc đại nghịch bất đạo như vậy, nếu ta tha cho ngươi, thì làm sao ăn nói với anh linh của tổ tông? Cẩm Y uý hãy lập tức áp giải nghịch tử Hoàn Nhan Quang xuống thiên lao, ba ngày sau xử trảm không tha!

Cẩm y uý thấy Kim Thế Tông đã phục vị, đâu dám không tuân, vội vàng xông tới, cởi mũ dực quan thái tử ra, lôi Hoàn Nhan Quang đi.

Kim Thế Tông quay lại nhìn quần thần, nói:

-Trẫm nhất thời ngu muội, suýt nữa giết lầm nhị hoàng nhi Hoàn Nhan Cảnh. May mắn nhờ hoàng thiên ban cho cao nhân đến giúp trẫm, nhị hoàng nhi may mắn cũng được bình an vô sự, tuyên chỉ cho Hoàn Nhan Cảnh thượng triều!

Kim Thế Tông vừa tuyên chỉ xong, Hoàn Nhan Cảnh đã bước nhanh vào điện sau khi tham bái Kim Thế Tông xong, hoàng thượng cảm khái, nói:

-Bây giờ chân tướng đã rõ ràng, trẫm truyền chỉ lập Hoàn Nhan Cảnh làm thái tử trừ quân, đợi sau khi ổn định mọi việc, sẽ tiến hành đại lễ sách phong!

Hoàn Nhan Cảnh cúi lạy tạ ân vua xong, lập tức đứng lên, bước vào hàng đầu bên văn ban.

Bây giờ, Kim Thế Tông mới quay đầu nhìn Hoàn Nhan Duẫn, lạnh lùng nói:

-Đại nguyên soái từ ngày xa cách đến nay vẫn bình an vô sự chứ? Trẫm may mắn nhờ ơn trời không chết, chắc là ngoài dự liệu của nguyên soái, phải không?

Hoàn Nhan Duẫn đến nước này biết thời thế của mình đã hết, trong lòng vừa sợ, vừa giận, vừa tuyệt vọng. Đột nhiên hắn bật cười ha hả, nói lớn:

-Giang sơn Kim triều là do cả dòng họ Hoàn Nhan tạo dựng, không phải là quyền sở hữu của cá nhân ngươi, dĩ nhiên người có tài năng mới có thể ngồi vào ngôi vua. Nếu không, tại sao Thái Tổ lại có một di chiếu khác để truyền lại đời sau, mà không tuyên rõ cho mọi người biết? Trong đó nhất định

phải có điều uẩn khúc, khó nói ra!

Kim Thế Tông nghe nói, cười lớn đáp:

-Được lắm! Ngươi muốn chính mắt thấy di chiếu của Thái Tổ, bây giờ ta cũng cho ngươi được thấy để mãn nguyện!

Kim Thế Tông nói xong, liền từ trong tay áo long bào ông lấy ra miếng ngọc bội của Chiêu Dương công chúa, đưa cao cho mọi người xem, rồi nói:

-Thái Tổ đã biết trước người này có tâm bất chính, nên cố tình để lại di chiếu, bí mật ẩn giấu trong miếng ngọc bội này. May mắn có cao nhân tương trợ, hiểu thấu được bí mật bên trong, cuối cùng cũng tìm được di chiếu, bây giờ có thể đọc tờ di chiếu cho quần thần đều nghe!

Kim Thế Tông nói xong, quay lại người thanh niên đầy uy vũ đứng bên cạnh, cười đầy hàm ý, nói:

-Sử huynh đệ tạm thời làm vị quan tuyên chỉ cho trẫm, thay trẫm tuyên đọc di chiếu, có được không?

Người thanh niên uy vũ đó đúng là Sử Siêu, cùng đi với chàng có Từ Phương Ngọc, Đường Thanh Bình và Nham Trí, bốn nhân sĩ hiệp nghĩa đang bảo vệ Kim Thế Tông.

Sử Siêu mỉm cười gật đầu, tiếp di chiếu của Thái Tổ, đọc lớn tiếng:

-Ta từ khi đăng cơ xưng đế, lập ra nước Kim, ra sức chống nước Liêu, xông pha chiến trận một đời, may mắn được phân nửa giang sơn, nhưng đã cảm thấy gân mỏi, sức kiệt. Ta tự biết không còn ở thế gian bao lâu, nên thoái ẩn mà nghĩ đến đời sau. Nước Kim ta lấy việc sát phạt mà lập quốc, khí trọc quá nhiều, ta tuy muốn bồi bổ lại chính khí, nhưng tiếc rằng thời gian không còn nhiều, đành phải ghi lại đây để cho hậu nhân tự cảnh giác. Sau khi ta chết, tự biết trong hoàng thất nhất định sẽ có đại loạn, chân mệnh thiên tử sẽ từ trong tai kiếp mà xuất hiện. Nếu hậu nhân là người có ý, thì hãy lấy hòa bình làm chủ đích, đừng lấy sát phạt mà mở bờ cõi, nên dùng nhân nghĩa mà trị nước, như thế vận nước họa may có

thể kéo dài được một hai hoa giáp. Trong hoàng thất, chỉ có cháu nội của ta là Hoàn Nhan Ưng có thể hiểu được ý của ta, nên ta gởi hy vọng này vào cháu. Anh của cháu là Hoàn Nhan Duẫn thâm hiểm bất lộ, ẩn nhẫn không bộc phát dã tâm sớm, nhưng một khi bộc phát thì khó thu thập. Cháu phải luôn luôn cảnh giác nó. Nếu cuối cùng nó manh tâm phản nghịch, thì lấy di chiếu ta đây mà công bố với thiên hạ, thay ta mà diệt trừ nó, lời di chiếu phát xuất từ tấm lòng chân thành tha thiết của ta, ta không còn gì để nói với cháu nữa. . .

Sử Siêu đọc di chiếu xong, dư âm sang sảng chấn động. Hoàn Nhan Duẫn chợt cất tiếng cười gằn, rồi bắn mình lên cao, phóng về hướng ngự tòa, muốn đồng qui vu tận với Kim Thế Tông. Hoàn Nhan Duẫn tuy nhanh, nhưng các con độc xà bò quanh còn nhanh hơn, thân hình Hoàn Nhan Duẫn vừa cử động, mấy mươi con độc xà như những tia sấm chớp đồng loạt xẹt tới mình hắn, cổ, tay, chân, lưng, ngực, bụng của hắn đều bị độc xà đeo dính, cắn không nhả. Hoàn Nhan Duẫn bay nửa dương, đã rơi ầm xuống đất, vùng vẫy lăn lộn một lúc, thất khiếu chảy máu tươi rồi tắt thở, dáng điệu cực kỳ khủng khiếp.

Nham Trí nghiêm giọng nói:

-Người này đã vọng động làm càn, tự gánh lấy họa sát thân. Ai muốn bắt chước hắn thì cứ thử cho biết!

Dư đảng của Hoàn Nhan Duẫn thấy cảnh khủng khiếp đó, còn ai dám lấy sinh mệnh của mình ra đùa cợt? Tất cả đều đứng như tượng gỗ, không một ai dám nhúc nhích cử động.

Kim Thế Tông truyền lệnh trói A Cốt Liệt và mười mấy gian đảng của hắn lại, áp giải vào thiên lao chờ xử. A Cốt Liệt và đồng bọn rơi vào tình cảnh này, họ đã mất hết dũng khí, đành ngoan ngoãn chịu trói và bị lôi ra ngoài. Thi thể của Hoàn Nhan Duẫn đã được cẩm y uỷ đem ra ngoài.

Kim Thế Tông mỉm cười đầy hàm ý, gật đầu nhìn Nham Trí, nói:

-Bây giờ đại cuộc đã ổn định, xin Nham Khanh lo điều

động vạn độc xà trở về nơi ở của chúng, để khỏi làm cho quần thần hoảng sợ.

Nham Trí mỉm cười nói:

-Lại tiên sinh từng dặn dò Nham mỗ, nếu đại sự thành công, thì pháp "Xà ảnh long tông" đã có hiệu quả tốt đẹp, và đã kết thúc. Bây giờ bệ hạ đã an toàn phục vị, quần xà tự nhiên công thành thân thối, tự chúng biết rút lui.

Kim Thế Tông đưa mắt nhìn quanh, quả nhiên vạn con độc xà đã bặt dạng, hoàng thượng bất giác tán thưởng:

-Độc xà có thể giết người, cũng có thể cứu người. Không ngờ trẫm được thoát nạn lần này là nhờ các vị cao nhân ra tay tương trợ, vạn con độc xà cũng lập được công lớn giúp trẫm.

Lúc bấy giờ, Kim Thế Tông chợt nhớ ra điều gì, vội tuyên chỉ:

-Tầm long đại hiệp Lại Bố Y và mọi người tận lực giúp trẫm trở lại ngôi vua, sắp đặt kế hoạch tinh vi, hiển lộ thần uy, công cao tối thượng. Sử huynh đệ và các bằng hữu, bất kể sinh mệnh vào sinh ra tử, đại phá các cơ quan của bí động cứu trẫm thoát hiểm, bí mật trở về Trung Đô, xuất kỳ bất ý, thả lưới bắt trọn gian đảng. Sử huynh đệ và các vị bằng hữu muốn trẫm phong thưởng cái gì? Cứ thẳng thắn nói cho trẫm biết.

Sử Siêu mỉm cười không nói, chàng cùng Tử Phương Ngọc, Đường Thanh Bình, Nham Trí, lui xuống Kim đài, nghiêng mình chào Kim Thế Tông, nói:

-Chỉ mong bệ hạ ban lại cho tấm "Thất tinh ban nguyệt long đồ" của Lại tiên sinh là đủ cảm tạ đại ân của bệ hạ rồi!

Kim Thế Tông cười lớn nói:

-Trải qua đại nạn này, trẫm đã hiểu thấu lẽ trời. Từ đây về sau, chỉ mong cầu cho thiên hạ được thái bình, nhân dân ấm no sung túc, thế thì giữ bảo đồ làm gì? Trẫm đã truyền chỉ cho Chiêu Dương công chúa đích thân mang bảo đồ đến đây lại cho Lại đại hiệp rồi. Nhưng không biết Lại đại hiệp hiện giờ ở đâu? Hãy mau truyền chỉ của trẫm, thỉnh Lại đại hiệp vào diện kiến để trẫm biểu lộ lòng tri ân!

Chính ngay lúc đó, Chiêu Dương công chúa hớn hả đi vào điện, quỳ xuống bẩm tấu với Kim Thế Tông:

-Khải tấu phụ hoàng, Lại tiên sinh và hai vị bằng hữu đã ra khỏi kinh thành từ lâu rồi. Thần nhi nói cách nào cũng không cầm tiên sinh lại được!

Kim Thế Tông và Hoàn Nhan Cảnh nôn nóng nói:

-Lại tiên sinh lúc ra đi có tặng lại lời nói gì không?

Chiêu Dương công chúa cười khúc khích nói:

-Lại tiên sinh dường như đoán trước được phụ hoàng và nhị vương huynh hỏi câu này. Nên lúc từ biệt, tiên sinh có nói với thần nhi, chỉ mong Kim Thế Tông sau này đừng quên câu chuyện xưa "Xà ảnh long tông", lấy nhân từ trị dân, lấy hòa bình đối xử giữa hai nước Tống Kim, thì tâm nguyện của tiên sinh đã đủ. . .! Lời của Lại tiên sinh như thế đấy!

Kim Thế Tông nghe xong, trầm ngâm một lúc khá lâu, rồi nói giọng cương quyết:

-Thiên hạ rộng lớn, người tài năng xuất hiện rất nhiều, Tống triều tuy suy nhược, nhưng trong dân gian lại có những bậc nhân sĩ hiệp nghĩa và trung dũng, Trẫm quyết không dám xem thường họ. Hôm nay tại nơi đây, trẫm xin lập lời thề, ngày nào Lại đại hiệp còn tồn tại trên thế gian, ngày đó hai nước Tống và Kim sẽ không xử dụng binh đao vũ lực trên chiến trường, để cho thiên hạ được hưởng cảnh thái bình.

Sử Siêu, Từ Phương Ngọc, Đường Thanh Bình, Nham Trí nghe lời nói của Kim Thế Tông đầy thành khẩn như vậy, trong lòng họ cảm thấy được an ủi vô cùng. Do đó họ càng cảm phục Lại Bố Y gấp bội, lật đật hỏi Chiêu Dương công chúa:

-Lại tiên sinh còn lời gì để căn dặn bọn chúng tôi không?

Chiêu Dương công chúa cười khúc khích, nhìn Đường Thanh Bình nhưng không trả lời.

Sử Siêu nôn nóng nói:

-Công chúa có lời gì xin nói mau đi!

Chiêu Dương công chúa nhìn Đường Thanh Bình mỉm cười

nói:

-Ta nói! Ta nói! Nhưng Đường đại ca hãy đáp ứng với ta một việc, ta sẽ y lời thuật lại!

Quỷ Linh Tinh sốt ruột nói:

-Cha chả, đại công chúa! Đến bây giờ nàng còn bày trò gì nữa đây? Có điều kiện gì ta cũng đáp ứng cả?

Chiêu Dương công chúa nghe xong liền cười khúc khích nói:

-Như thế hay lắm! Lại tiên sinh lúc ra đi đã theo Nguyễn Bích Nương lên núi Linh Lộ Phong để bái kiến Linh Ẩn đại sư, các vị có thể lên Linh Ẩn tự gặp tiên sinh ở đó. Tiên sinh sau đó sẽ làm một việc kỳ diệu, khiến cho bảy long huyệt của bảy ngọn núi ở quận Cao Yến, quay về chầu chủ nhân tương lai của nó, việc này có liên quan mật thiết với Sử huynh đệ và các vị đây. . . Tiên sinh nói như thế đó. . . Còn ta yêu cầu Đường đại ca đáp ứng với ta một điều kiện, là nếu có cơ hội hãy dẫn ta du ngoạn nước Tống một chuyến, có vậy thôi!

Sử Siêu vừa nghe xong, đã cười lớn nói:

-Được! Được! Việc này cứ để một mình Tứ đệ quyết định vậy!

Sử Siêu nói xong, cùng Từ Phương Ngọc và Nham Trí đồng loạt bắn mình như tia chớp ra khỏi Kim Loan điện. Quỷ Linh Tinh quýnh quáng dậm chân, nói:

-Các đại ca bỏ ta lại một mình sao?

Chàng lật đật bắn mình chạy theo nhóm Sử Siêu, nhưng đột nhiên quay đầu lại, mỉm cười nói với Chiêu Dương công chúa:

-Công chúa hãy đợi đấy! Ta đang suy nghĩ xem có nên đáp ứng điều kiện của nàng hay không?

HẾT TẬP I

Mục Lục

Chương một 5
Gặp kỳ duyên,
Được thần tiên truyền tuyệt học
Hồ Lô tâm pháp 5
Bố Y hành cước 29
Nhị Khúc tửu trang 59
Tam điệp dương quan 79
Phượng Hoàng kiều 106
Chương hai 117
Bạo chúa trị trăm năm,
Long tinh châu xuất thế
Hỏa thiêu xích xà 117
Long huyệt xuất hiện 131
Thanh Ô Thuật ra đời 145
Tinh Châu xuất hiện tiết lộ thiên cơ 152
Tranh giành long huyệt 175
Chương ba 207
Đấu pháp phong thủy,
Thiện nhân được thiện báo
Lý ngư vượt long môn 207
Âm phục sát cơ 231
Bố Y ẩn thân 251
Địa sư bại tẩu 273
Kính thần treo cao 294

Chương bốn 315
Khéo may gặp đất khí vượng,
Ăn mày một bước lên mây
Bốc quẻ tìm long huyệt 315
Linh phù tâm ấn 338
Kham Dư đại sư 358
Linh yến lượn về 379
Dẫn long nhập thể 390
Chương năm 398
Trở về kinh sư bất kể an nguy,
Ra sức ngăn cản làn sóng dữ
Tướng tinh rơi rụng 398
Tiềm long hiện thân 417
Vận chuyển càn khôn 434
Phá thạch trời kinh hãi 456
Di long đại pháp 482
Chương sáu 504
Trừng trị gian thần Tần Cối
Trải qua tận cùng gian nguy
Phản quang kinh biến 504
Kiếp vận thiên lao 522
Thần công ảo ảnh 545
Ngàn cân treo sợi tóc 577
Tinh đẩu chuyển dời 597
Chương bảy 611
Nước trong điểm tài,
Nước trong điểm bệnh
Tiêu tan ngàn vàng 608
Thần cơ diệu toán 628
Bản đồ kho báu bí mật 650
Thất tinh bạn nguyệt 672

Linh Ấn đại sư 697
Chương tám 708
Vượt trùng trùng quan ải
Tìm khó báu Hán triều
Kế hoạch bí mật 708
Thần cơ Gia Cát 723
Một đao cứu mạng 747
Càn khôn na di 771
Khiên dẫn thần công 784
Chương chín 806
Phong thủy tìm long huyệt,
Mưu người và ý trời
Ác đấu trên con đường cổ 806
Chiêu Dương công chúa 829
Biến cố trong đại nội 853
Đao hạ vô tình 875
Rút củi khỏi lò 890
Chương mười 902
Thay hình đổi cục
Giải tan nội loạn
Chim sẻ ở phía sau 902
Di hình hoán ảnh 923
Long xà giao đấu 947
Di chiếu xuất hiện 965
Cấm cung nhuộm máu 992

PHONG THỦY ĐẠI SƯ
BỘ II: LƯU BÁ ÔN

TẬP I

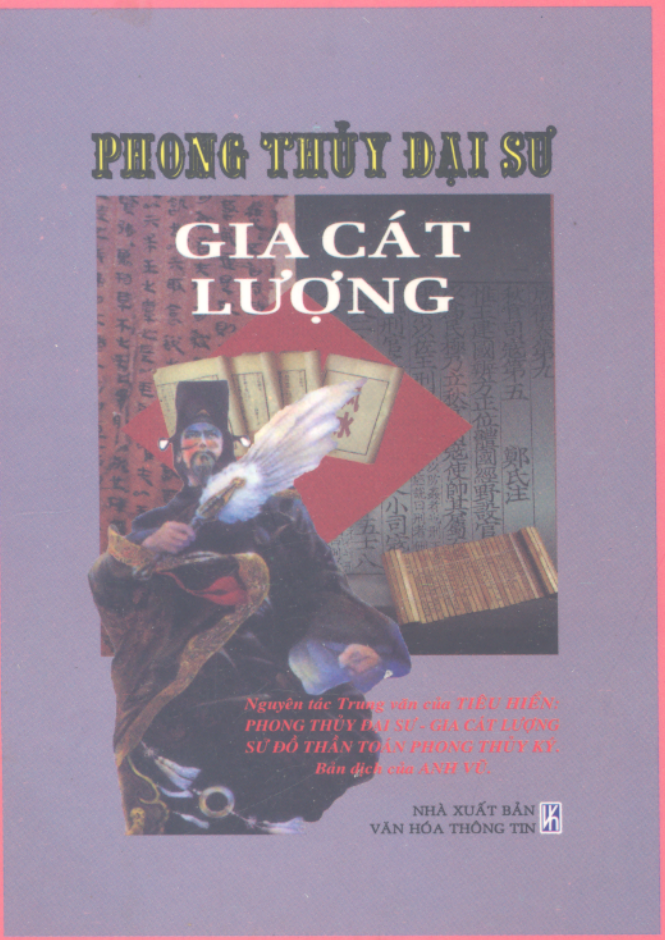
Bản dịch: ANH VŨ & KIM ĐỒNG

Chịu trách nhiệm xuất bản:
AN CHƯƠNG
Biên tập: LÊ TAM NGUYÊN
Bìa: NHẤT NHÂN
Sửa bản in: DỊCH GIẢ
Liên doanh và giữ bản quyền:
CTY VĂN HÓA THỜI ĐẠI

NHÀ XUẤT BẢN
VĂN HÓA THÔNG TIN
43 Lò Đúc, Hà Nội – ĐT: 8264725

In 1.000 cuốn, khổ 14,5x20,5cm, tại Công ty In Phan Văn Măng. Số đăng ký KHXB: 1207/XB-QLXB/19-VHTT ngày 13-10-2000.Giấy TNKH ngày 02-3-2002. In xong và nộp lưu chiểu Quý IV năm 2002.

MỜI BẠN TÌM ĐỌC:



Cty TNHH văn hóa thời đ@i
NHÀ SÁCH TRẺ
394 Nguyễn Thị Minh Khai, Q3, TPHCM
ĐT: 8344030, 8249686 - Fax: 8344029
E-mail: nhasachtre@yahoo.com